

LHOA  
NHƯ TỬA  
SI LONIC  
NHƯ SƯƠNG  
LẠI NHƯ  
GIÓ ①  
GIU ①

Vương Thỉnh  
Tiểu thuyết  
Vũ Như Lê dịch

AMUN vh



LIA A  
NHƯ TIUA  
SI IONIC  
NHU SUUINU  
LAI NHU  
CIÓ ①  
GIU ①

Vương Thịnh  
Tiểu thuyết  
Vũ Như Lê dịch



AMUN® vh NHÀ XUẤT BẢN



LIÊN  
NHƯ TIÊN  
NHƯ SĨ  
NHƯ SĨ  
LAI NHƯ  
CÁI ②

Vương Thinh  
Tiểu thuyết  
Vũ Như Lê dịch

AMUN® vh www.vh.vn

# Như hoa như sương lại như gió

Tác giả: Vương Linh



Dịch giả: Vũ Như Lê



## Ebook Fun&Free – Lưu hành nội bộ

<https://www.facebook.com/groups/eff.eff/>



Sách: Kim Tran



**Typers:**

*1-5 Huyền Chip*

*6-9 Nguyễn Hải Yến*

*10-14 Kim Ngọc*

*15-19 Phạm Nhu Quỳnh*

*20-25 Huyền Ju*

*26-29 Nnies Nguyễn*

*30-33 Mơ Xưa*

*34-37 Ha Vàng*

*38-43 Selina Phạm*

*44-47 Chi Phan*

*48-51 Uyên Thi Mỹ Nguyễn*

*52-54 Thu Phương*

*55-57 Mun Mun*

*58-hết Ngọc Hjp*



**Beta lần 1:**

*Aries Mun 1-25*

*Vũ Hương Thảo 26-47*

*Thu Nguyễn 48-hết*



**Beta lần 2:**

*Hang Le 1-25*

*Sly Fox 26-47*

*Le Lieu 48-hết*



**Chụp pic và Làm ebook: Horcrux**



Ebook được thực hiện dựa trên tiểu thuyết *Như hoa như sương lại như gió* do Amun Đinh Tị books phát hành.

## CHÚ Ý

Ebook *Như hoa như sương lại như gió* được thực hiện **phi thương mại** bởi các thành viên nhóm Ebook Fun&Free vì niềm yêu thích, chỉ trao đổi giữa các thành viên, **lưu hành trong nội bộ nhóm** và **khuyến khích mua sách đã được phát hành**.

Bản quyền truyện thuộc về tác giả và đơn vị phát hành. Nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân truyền bá, sao chép, chỉnh sửa và upload dưới mọi hình thức. Nếu yêu thích hãy mua sách xuất bản.

Các cá nhân không hài lòng về group EFF và admin EFF vui lòng không đọc ebook này – tránh tự ngược.

Xin cảm ơn!

## Giới thiệu

Mười tám tuổi, Đoàn Tư Kỳ vào phủ họ Đỗ dưới thân phận một a hoàn và có những rung động đầu đời với cậu chủ Đỗ Hoài Dung. Nhưng tình cảm thuần khiết đó của nàng đã bị chà đạp bởi những toan tính lợi ích của hai đại gia tộc.

Trong lúc khó khăn nhất, nàng nhận được sự giúp đỡ của Tiết Vân Tần, một người họ hàng xa của cậu chủ. Từ đó, nàng đã vô thức rơi vào lưới tình cùng những kế hoạch báo thù do chính người đàn ông này vạch ra. Trải qua ba năm huấn luyện khốc liệt, Đoàn Tư Kỳ lột xác thành một nữ đặc công gan góc và lạnh lùng. Từ một nạn nhân, nàng đã trở thành đồng đội của Tiết Vân Tần, trong khi trái tim vẫn luôn giằng xé giữa hai chữ “yêu” và “hận”...

## VƯƠNG THINH

Giới tính: Nữ

Hiện đang sinh sống tại Quảng Châu, Trung Quốc

Là nhà văn thế hệ 8X, tính cách lạc quan yêu đời, muốn thử nghiệm nhiều phong cách sáng tác

## **Mục lục**

Lời dẫn

### **PHẦN MỘT**

1 2 3 4 5 6 7

### **PHẦN HAI**

8 9 10 11 12 13

14 15 16 17 18

19 20

### **PHẦN BA**

21 22 23 24 25

26 27 28 29 30

31 32 33

### **PHẦN BỐN**

34 35 36 37 38

39 40 41 42 43

44 45 46 47

48 49

### **PHẦN NĂM**

50 51 52 53 54

55 56 57 58

59 60

Đoạn kết







## Lời dẫn

Mùa thu năm 1928.

Dải Vũ Xương, Lỗ Hạng đất rộng người thưa, ấy là vùng ngoại ô hẻo lánh nhất.

Từ đây phải mất một ngày đường mới đến được thành phố Vũ Xương náo nhiệt, bởi vậy các điền chủ lũ lượt bán đất bán ruộng để chuyển về thành phố. Một số công xưởng lớn hay tin liền nhân cơ hội ép giá đất rồi san bằng hơn mấy chục mẫu ruộng, nhanh tay xây dựng nhà xưởng. Dồi mắt ra xa, giờ chỉ thấy từng dãy nhà ngói nối tiếp nhau tạo thành vòng tròn, trông chẳng khác gì phố nằm trong phố.

Gần đó còn có một khu nghĩa địa. Đối với dân làm ăn buôn bán thì sự tồn tại của nó là điều vô cùng không may mắn. Vậy mà người ta vẫn giữ nó lại, bởi người chết là kẻ giữ bí mật đáng tin cậy nhất, hơn nữa người chết còn là công cụ đắc lực nhất để dọa người sống. Vì bí mật này nên nó nghiêm nhiên tránh được mọi sự dòm ngó của đủ loại khách lạ, giống như tấm biển trinh tiết sừng sững treo trước cửa nhà vậy. Nó nhắc nhở những kẻ đứng sau tấm biển không được phép vượt qua Lôi Trì(\*) nửa bước, nếu không chắc chắn sẽ phải bỏ mạng. Có lẽ vì vậy nên chẳng ai ngờ doanh trại huấn luyện sĩ quan tình báo của một tổ chức bí mật lại nằm ở miền sơn cước căn cõi, hoang vu này.

*(\*) Lôi Trì nay là địa phận phía nam huyện Vọng Giang, tỉnh An Huy, Trung Quốc. Thời Đông Tấn, đó là phòng tuyến cuối cùng của nhà Tấn, nếu vượt qua Lôi Trì thì thành Lịch Dương sẽ thất thủ. Bởi vậy, Lôi Trì còn dùng để ám chỉ phạm vi hoặc giới hạn cuối cùng.*

Để khắc phục những chế độ chưa hoàn thiện trong tổ chức gián điệp từ trước tới nay và tránh hậu quả phải gánh chịu do năng lực tổng thể của các

học viên tình báo được tuyển sinh theo hình thức chuyển nguyện vọng quá yếu kém, lãnh đạo cấp cao của Học viện Tình báo quyết định lấy lý do nhà trường chiêu sinh miễn phí để âm thầm tuyển chọn năm mươi học sinh nam nữ khắp các tỉnh thành trên cả nước, hòng huấn luyện họ trở thành những học viên ưu tú của khóa đầu tiên. Tổng chỉ huy phụ trách việc huấn luyện là một sĩ quan tuy tuổi đời còn trẻ nhưng tuổi nghề lại cứng nhất và xuất thân từ lớp huấn luyện chính quy trong nhiều năm. Từ trước đến nay, hắn nổi tiếng là kẻ nham hiểm và quyết đoán nên nội quy và phương thức huấn luyện do hắn đích thân đề ra vô cùng hà khắc. Giờ đây, năm mươi thiếu nữ đang đứng trước mặt hắn chính là những nữ học viên “may mắn” được tuyển chọn. Họ đều là những con cừu bị dỗ ngon dỗ ngọt vào tròng. Ban đầu, các cô đều chọn cách kháng cự lại vị chỉ huy, nhưng chẳng mấy chốc tất cả đều ngoan ngoãn khuất phục dưới sự uy hiếp của súng lục và roi mây.

Qua một đêm đấu tranh, các cô gái đã kiệt sức. Giữa thao trường lồng lộng gió thu, các cô như những con chim gãy cánh, không còn sức lực lái gió trốn thoát. Vườn trường trong mơ thoát biến thành doanh trại âm u, những thanh niên với bầu nhiệt huyết chính nghĩa bỗng trở thành những binh sĩ lưng đeo súng trường với khuôn mặt vô cảm. Các cô co cụm lại với nhau, im lìm như ve sầu ngày đông, không còn cơ hội trả đòn. Mấy cô gái đứng hàng đầu tiên còn chưa kịp bước ra khỏi cơn ác mộng đáng sợ tối qua, giọng khản đặc khóc không thành lời, chỉ nghẹn ngào nấc lên những tiếng yếu ớt bằng chút sức lực cuối cùng. Một vài cô lúc mới đến báo danh vẫn ra vẻ đại tiểu thư, giờ cũng vứt bỏ thiết hơn, đẳng cấp, run rẩy lén thò tay ra khỏi ống tay áo, nắm chặt tay những bạn học xung quanh. Không biết từ đâu có mấy con quạ đen liệng ngang qua, vội vã bay lướt trên đỉnh đầu. Từng tràng dài những tiếng “quạ... quạ...” giống như tiếng khóc than ai oán thường nghe thấy lúc tỉnh mơ khiến người ta rùng mình ớn lạnh.

Cuối cùng, tay sĩ quan huấn luyện đứng đối diện các cô gái cũng im lặng, ánh mắt lạnh lùng bao quát xung quanh. Đôi đồng tử phản chiếu tia nhìn lạnh băng không chút thương xót của loài dã thú vô tình khiến người ta không thể chịu đựng nổi. Trong nhóm nữ sinh có một cô gái chừng mười

tám, mười chín tuổi, thần thái khác hẳn những người còn lại, nét mặt cô cứng đờ nhưng không phải vì sợ, mà ngược lại, cô là người bình tĩnh nhất, đầu ngẩng cao, điềm nhiên như không.

Nửa tiếng sau, viên chỉ huy vẫn chưa mở miệng. Không những vậy, hắn còn hạ lệnh mang đồ pha trà đến, đặt lên bàn để tiện thưởng trà. Dường như hắn không hề ý thức được rằng có người đang căng thẳng chờ đợi phán quyết cuối cùng của số mệnh. Hương trà Long Tĩnh nồng đượm vương khắp không gian, thực không hợp thời hợp cảnh chút nào. Các cô gái ngồi thấy mùi trà, sắc mặt càng thêm nhợt nhạt. Một lúc lâu sau, viên chỉ huy vẫn không nói không rằng, uống thêm một chén trà nữa. Các cô gái trên thao trường run lập cập đếm từng giây trôi qua. Đột nhiên có một bóng người chạy vụt đến trước bàn của viên chỉ huy, cướp chén trà trong tay hắn và ném mạnh xuống đất. Tiếng chén sứ rơi vỡ đã phá tan một góc im lìm, đồng thời cũng xé vụn đoạn hồi ức nào đó thành từng mảnh nhỏ.

Các cô gái chứng kiến cảnh ấy, vô thức kêu thầm đầy kinh ngạc: “Cậu ấy chết mất thôi!” Vậy mà tiếng khởi động súng ống bốn phía vẫn chưa vang lên, vì ánh mắt các binh sĩ đều nhất tề hướng về phía viên chỉ huy, nhưng hắn vẫn không hạ lệnh.

Viên chỉ huy im lặng trong giây lát rồi thong thả rời khỏi chỗ ngồi, bước đến gần cô gái đang đứng chắn trước bàn, nhẹ nhàng vỗ vào vai cô. Mặt hắn bình thản như mặt hồ yên ả, không hề nổi giận, thậm chí còn không buồn liếc nhìn cô gái to gan ngông cuồng kia lấy một cái. Dáng vẻ lơ đãng hàm chứa ẩn ý khó diễn tả thành lời.

“Hôm qua, huấn luyện viên Quảng đã nói rất cặn kẽ rồi, tôi không muốn nhắc lại nữa. Bắt đầu từ bây giờ, các cô sẽ trở thành những gián điệp được bồi dưỡng chuyên nghiệp khóa đầu tiên. Sau này, các cô phải hết mình vì Tổ quốc, đó chính là nhiệm vụ suốt đời. Nếu ai không tuân thủ nội quy và có ý định chạy trốn thì sự trừng phạt dành cho các cô ngày hôm qua chính là một ví dụ xương máu.” Ngừng lại một lát, hắn chỉ vào nữ học viên đang

đứng sau lưng, nói tiếp: “Trừ cô này ra, thời gian huấn luyện ngày hôm nay của mọi người đều kéo dài hơn thường lệ. Nếu hôm nay đối diện với các cô là kẻ địch thì các cô sẽ phải trả giá thê thảm bởi chính sự yếu đuối của mình. Là một nhân viên tình báo, đầu tiên, các cô phải có lòng dũng cảm hơn người gấp trăm, thậm chí gấp ngàn lần. Nhưng giờ đây, biết rõ tôi đang cố tình kéo dài thời gian mà các cô không hề có ý thức đối phó, thậm chí không ai dám cất lời hỏi. Cho nên sự trừng phạt này là để các cô ghi nhớ rằng, bất luận phải đối diện với nhiệm vụ khó khăn đến mức nào, vào lúc nào, ở nơi nào, các cô đều phải dốc sức chiến đấu đến cùng. Trong bài học đầu tiên, huấn luyện viên Quảng đã dạy những kiến thức cơ bản nhất về đánh cấp tín hiệu. Tôi không muốn thấy học viên nào trượt môn này. Ngoài ra, phía bên kia lưới thép là trại tập trung của học viên nam, nghiêm cấm học viên nữ bước chân sang đó! Tốt nhất đừng để tôi biết có người phạm luật. Ngay cả cô...” Cuối cùng hắn cũng nhớ đến thiếu nữ vừa mạo phạm mình. “Tuy cô khá can đảm nhưng khi này đã vi phạm nội quy nghiêm trọng nhất của tổ chức. Đó là phục tùng! Các cô bắt buộc phải phục tùng tuyệt đối mệnh lệnh của cấp trên. Đây là nguyên tắc bất di bất dịch của tất cả các gián điệp.”

Hắn xua tay, mấy tên lính lập tức lừa các cô gái vào gian nhà ngói gần đó chẳng khác gì người ta lừa vịt. Chỉ duy nhất thiếu nữ vừa mạo phạm hắn khi này là ngoại lệ, vì hắn còn có lời muốn nói riêng với cô. “Đứng đây đến hai giờ chiều, cô mới được tiếp tục tham gia huấn luyện cùng mọi người. Nếu không thể vượt qua khảo nghiệm này thì cô sẽ không bao giờ còn cơ hội đứng ở đây.”

Ý hắn rất rõ ràng, nếu cô không vượt qua thì chỉ còn đường chết, nhưng thiếu nữ nghe xong lại đột nhiên muốn cười, lẽ ra cô nên òa khóc mới phải chứ. Huấn luyện viên đã bỏ đi từ lúc nào, cô hoàn toàn không hay biết.

Giờ phút này, cô chỉ biết một điều duy nhất: Chờ chết!

Giờ ăn trưa, có học viên nữ lên mang nước cho cô gái bị phạt nhưng lại bị cảnh vệ tuần tra gần đó bắt gặp và đuổi thẳng cổ, thế là họ đành đứng đàng xa dõi nhìn. Mọi người đều không hiểu vì sao một cô gái yếu đuối lại có thể can đảm đến vậy, càng không thể hiểu nổi vì sao viên chỉ huy hà khắc là thế mà lại dễ dàng bỏ qua cho sự xác xược của cô. Chỉ có Tăng Cửu Nhã luôn nhạy cảm và tinh tế hơn người là lờ mờ nhận thấy, dường như viên chỉ huy quen biết cô gái này, bởi khoảnh khắc cô đập vỡ chiếc chén, ánh mắt của viên chỉ huy như thể đồng tình với hành động đó.

Nhưng trên đời này làm gì có sự thù hận và nỗi căm hờn nào vô duyên vô cớ, oan có đầu nợ có chủ, mọi chuyện đều có nhân có quả. Hoặc giả cùng với sự trôi chảy của thời gian, chẳng ai ngờ lại gặp phải biến cố ngày hôm nay. Thời khắc đầu tiên mãi mãi là thời khắc đáng nhớ và để lại nhiều dư vị nhất.

## PHẦN MỘT

### Thời khắc ban đầu

*Sân phủ hun hút, một gốc hoa đào, một bình rượu trắng... Cái nhìn bờ  
ngõ thuở ban đầu ấy chẳng khác gì bông dạ hợp lần đầu hé nở dưới trăng,  
đưa hương thoang thoảng, nhẹ nhẹ nhưng ướp thơm cả một đời kí ức.*

## Chuyện cũ năm xưa, bước chân vào Đổ phủ

Một năm trước.

Tháng Sáu ở Vũ Hán nóng hơn thường lệ nên ít nhiều khiến người ta không kịp trở tay.

Một cô gái trẻ mặc áo dài vạt chéo màu trắng, tay áo dài bảy phân, tóc tết thành hình cánh bướm đang thấp thỏm đứng im ngoài cổng Đổ phủ. Nàng đang đợi thím Vương trong phủ chạy ra báo tin.

Chẳng bao lâu sau, thím Vương đã xuất hiện, mặt mày hớn hở, gọi nàng: “Mau vào đi Tư Kỳ! Ta đã nói với bà Hai rồi, bà đồng ý. Để ta dẫn con vào khâu đầu lạy tạ.”

“Tốt quá! May nhờ có thím, nếu không con đã chẳng có được phúc phận này.” Thấy sự việc đã có kết quả, Đoàn Tư Kỳ vui mừng cuống quýt chấp tay cảm ơn thím Vương. Nếu mẹ nàng không phải là chỗ quen biết với thím Vương thì chắc hôm nay nàng chẳng có cửa bước chân vào cánh cổng này.

“Chẳng phải ban đầu mẹ con không chịu sao? Sau đó thuyết phục thế nào mà bà ấy lại đồng ý vậy?”

“Mẹ con vẫn không đồng ý lắm đâu, nhưng nhà có ba miệng ăn đang há mồm chờ, anh con lại suốt ngày chạy loăng quăng bên ngoài giúp người ta làm mấy việc lặt vặt, dăm bữa nửa tháng mới đảo qua nhà một lần, chút tiền công của anh ấy không đủ sinh hoạt phí. Hơn nữa, con cũng đã mười bảy rồi, đến lúc phải ra ngoài giúp gia đình kiếm thêm thu nhập, không thể ngồi chờ ăn sẵn mãi được thím ạ.”



“Ra dáng thiếu nữ lắm rồi, đúng là con đã hiểu chuyện hơn trước nhiều.” Thím Vương vỗ nhẹ vào lòng bàn tay nàng rồi nói những lời tâm huyết: “Hai anh em con đều đến tuổi dựng vợ gả chồng cả rồi nên phải chịu khó dành dụm một chút. Chưa nói đến chuyện anh họ con phải mau tìm được chị dâu mà ngay cả con sau này gả cho người ta cũng phải có ít vốn giắt lưng, nếu không sẽ phải chịu oan ức lắm đấy. Sau này, thím Vương sẽ quan tâm đến con hơn, để ý tìm cho con một tấm chồng tốt.”

Mặt Đoàn Tư Kỳ thoát đỏ ửng lên, nàng khẽ cúi đầu, mấy chuyện này mẹ nàng ở nhà cũng suốt ngày căn nhắc thúc giục.

Nhắc đến phủ họ Đỗ, tuy nhìn từ ngoài vào có vẻ bình thường, không phô trương thanh thế nhưng bên trong là cả một căn khôn. Vừa bước vào cổng, một bức bình phong lớn màu đỏ khảm chữ “Phúc” bằng vàng đã chắn ngang đường, thím Vương nói đó là bức tranh cát tường giúp những nhà giàu có chắn điềm hung. Bước qua bức bình phong là một hành lang dài thông với hậu viện, xung quanh trang trí một vài hòn giả sơn, hai bên hành lang còn trồng mấy chục gốc trường xuân. Vừa đi ngang qua, hương thơm nồng nàn đã ùa vào mũi khiến người ta mê say. Đi đến cuối hành lang, Tư Kỳ nhìn thấy một vòm cửa hình bán nguyệt, thì ra phía sau vẫn còn một cái sân lớn nữa. Trong hồ cá hình hoa sen có một ngôi đình hóng mát hình bát giác, trông vô cùng tinh tế và tao nhã.

“Ô! Thím Vương, phủ lại tuyển thêm a hoàn ư?”

Đoàn Tư Kỳ nhìn thấy một thanh niên tuấn tú đang uể oải ngồi trên chiếc ghế dài kê trong đình. Chàng trai biếng nhác cất giọng, đờ cô gái ngồi cạnh bóc nho đưa vào tận miệng. Thím Vương vội kéo Đoàn Tư Kỳ rảo bước đi nhưng vẫn cười giả lả, đáp: “Thưa cậu Vân, nó là đứa hầu hôm nay mới được thu nhận vào phủ. Tư Kỳ, con mau chào cậu Vân đi!”

“Chào cậu Vân.” Đoàn Tư Kỳ là người thông minh hiểu chuyện, nàng vội vàng cung kính hành lễ.

Chàng trai chậm rãi quay đầu lại, hắn có đôi mắt đen láy và trong veo, ánh nhìn thăm thẳm như nước hồ thu, sâu không thấy đáy.

“Ừm.” Cậu Vân lơ đãng đáp lại rồi quay sang nằm lên đùi thiếu nữ ngồi bên cạnh. Một trái nho màu đỏ nhạt lại được đưa vào miệng.

Thím Vương đẩy nhẹ lưng Đoàn Tư Kỳ, giục nàng đi nhanh. Khi bước vào chính viện, Đoàn Tư Kỳ thắc mắc: “Thím Vương, sao cậu chưa cho phép mà chúng ta đã bỏ đi vậy?”

“Nha đầu ngọc này! Đám người hầu kẻ hạ như chúng ta đôi khi phải tinh mắt quan sát, phán đoán tình hình. Khi này cậu Vân trả lời “ừm” nghĩa là cậu ấy tỏ ý biết rồi nên đương nhiên chúng ta có thể đi làm việc khác.”

“Cậu Vân là cậu Cả ả?”

Thím Vương lắc đầu, sắc mặt là lạ, phảng phất mối ác cảm với người vừa được nhắc đến. “Cậu ấy là em họ xa với bà Ba, tên là Tiết Vân Tần, từ Nam Kinh đến Vũ Hán làm việc nhưng vẫn chưa tìm được nhà nên lão gia bảo cậu ấy đến đây ở tạm. Trông có vẻ đàng hoàng thế thôi nhưng thực chất là một tay phong lưu đấy, chuyên dẫn lũ con gái lẳng lơ ở ngoài về phủ mà cũng không sợ bại hoại thanh danh. Tóm lại, sau này có nhìn thấy cậu ấy, tốt nhất con cứ tránh đi, nhớ đừng dây dưa với hạng người đó.”

Đoàn Tư Kỳ trịnh trọng gật đầu, nàng tuyệt đối không dám quên lời cảnh báo này.

Sau đó, Đoàn Tư Kỳ lần lượt gặp bà Hai và bà Ba nhưng quyền quyết định cuối cùng vẫn là ở bà Hai.

“Thím Vương, ta tin thím. Thím đã giới thiệu con nha đầu này thì cho nó đến hầu hạ Hoài Dung đi. Nếu hầu hạ không tốt, ta sẽ trách tội thím đó.” Bà Hai hé môi nhấp ngụm cà phê pha sẵn, khẽ nhú hai đầu lông mày, tiện tay đặt cốc lên tràng kỷ.

“Sao thế ạ? Cà phê đắng quá phải không bà? Chắc là cho ít đường rồi.” Thím Vương ân cần bước theo bà Hai, đồng thời lén đánh mắt ra hiệu cho Đoàn Tư Kỳ.

Đoàn Tư Kỳ vội vàng lấy cái hũ sứ nhỏ dưới tràng kỷ, gấp một viên đường thả vào cốc cà phê theo ám hiệu của thím Vương, sau đó khuấy đều rồi dâng lên bà Hai. Bà Hai cầm lấy cốc, liếc mắt nhìn nàng một thoáng rồi cất lời khen: “Thông minh nhanh nhẹn đấy, mà nom mặt mũi cũng xinh xẻo.”

“Bà cứ yên tâm! Tôi biết con bé này từ khi nó còn nhỏ, tính tình thật thà, chất phác lắm. Bây giờ thế nó vào chỗ của Quế Nhi là rất hợp.” Quan sát thấy sắc mặt bà Hai phảng phất nét hài lòng, thím Vương liền nhân cơ hội nói thêm vào: “Chỉ trách con nha đầu Quế Nhi không có phúc phận, khó khăn lắm mới được chuyển sang hầu hạ cậu Hai, thế mà lại lâm bệnh qua đời, may mà phát hiện kịp thời, không lại truyền bệnh cho cậu, ấy mới là trọng tội. Nhưng thực cũng chẳng hiểu sao nó lại mắc căn bệnh đó. Chỉ e mấy con nha đầu này cậu chủ nhân dễ tính đâm hư hỏng, mặt dày mày dạn ra ngoài ăn sương uống gió rồi rước bệnh vào thân. Mãi đến giờ, bệnh của cậu Hai mới khởi sắc một chút nhưng vẫn phải tìm một con hầu đáng tin ở bên chăm sóc, không để xảy ra bất kì sơ sẩy gì mới được.”

Thím Vương đã nói trúng tâm sự của bà Hai. Nghĩ đến đứa con trai hay ốm đau bệnh tật của mình, bà thở dài, nói: “Cà phê có đắng đến đâu cũng không sánh nổi vị đắng trong lòng...” Nói rồi, bà bỏ cốc cà phê xuống, không uống nữa. Thế là công việc của Đoàn Tư Kỳ đã được định đoạt.

Quy Phác Viên là nơi ở của một mình cậu chủ Đỗ Hoài Dung. Khác với Vinh Thọ Viên là nơi lão gia và các phu nhân ở, Quy Phác Viên được thiết kế theo kiểu kiến trúc cổ, trông rất mộc mạc.

Trên đường đến Quy Phác Viên, thím Vương kể cho Đoàn Tư Kỳ nghe một lượt những chuyện từng xảy ra trong phủ họ Đỗ. Lúc ấy Tư Kỳ mới biết, thì ra Đỗ Hoài Dung là “dòng giống” duy nhất của bà Hai, là con trai thứ trong phủ. Trước đây, bà Cả cũng có con trai và cậu Cả được lão gia vô cùng yêu quý, tiếc là năm mười lăm tuổi, cậu Cả lâm trọng bệnh nên đã khăn gói về trời. Bà Cả quá đau buồn nên năm sau cũng nhắm mắt xuôi tay, để lại cô Ba tên là Hoài Bích. Năm ngoái, cô Ba đã ra nước ngoài du học, giờ vẫn chưa về. Còn bà Ba mới vào phủ năm kia, vẫn chưa sinh hạ được cô cậu nào. Tư Kỳ được sắp xếp để hầu hạ cậu Hai trong hoàn cảnh ấy.

Nhưng cậu Hai không dễ hầu hạ chút nào. Thím Vương tổng kết con người cậu Hai bằng ba tính từ: quái đản, cô độc và khó gần. Do từ nhỏ cậu chủ đã mắc bệnh viêm phế quản mãn tính, lại thường xuyên đau ốm nên mọi người trong phủ không cho ra khỏi phòng nhiều. Lâu dần, Đỗ Hoài Dung đâm quen với việc ngồi ngây người trong Quy Phác Viên, ngoài đọc sách và vẽ tranh ra thì chẳng còn thú tiêu khiển nào khác.

Thím Vương thấy cửa thư phòng hé mở, liền khẽ khàng bước qua hành lang, thò đầu nhòm vào trong, quả nhiên thấy một người đang ngồi vẽ. Thím Vương kéo Tư Kỳ tiến về phía trước một chút, cung kính vãn an: “Thưa cậu, nha đầu này tên là Tư Kỳ, bà sai đến hầu hạ cậu thay cho Quế Nhi. Cậu có gì cần dặn dò thì cứ nói với nó, nếu có chỗ nào chưa được chu đáo thì mong cậu rộng lòng đại lượng cho. Hôm nay là ngày đầu tiên nó vào phủ nên vẫn chưa thông tỏ các quy tắc lắm.”

“Chào cậu Hai, tôi... em là Đoàn Tư Kỳ. Sau này...”

“Biết rồi!” Đỗ Hoài Dung lạnh lùng ngắt lời nàng, chủ động dựng bức tường ngăn cách giữa mình và người hầu, phân chia rạch ròi ranh giới Hán -

Sở.

Đoàn Tư Kỳ sững người, liếc thím Vương cầu cứu. Thím Vương biết rõ tính cách kỳ quặc của cậu chủ nên chỉ ghé tai nàng dặn dò vài câu rồi viện cớ lui ra trước. Đoàn Tư Kỳ càng bơ vơ, không biết nên làm gì, chỉ biết ngây người đứng chôn chân ở cửa đợi cậu chủ sai bảo. Nhìn cậu Hai đang tập trung vẽ, nàng bất giác quan sát kĩ từ đầu đến chân anh một lượt. So với chàng trai mà nàng vừa nhìn thấy thì cậu Hai trông gầy guộc, ốm yếu hơn, đặc biệt là chiếc áo khoác dài màu lam nhạt in chìm hình lá trúc màu xanh lại càng làm nổi bật dáng người mảnh khảnh của anh.

Nàng cứ thế đợi, chẳng ngờ đợi liền một mạch mấy tuần trà.

So với tốc độ thường ngày thì hôm nay, Đỗ Hoài Dung vẽ chậm hơn nhiều. Anh giờ bức tranh hoa và chim vừa vẽ xong lên, thổi nhẹ những chỗ chưa ráo mực. Vô tình ngược mắt lên nhìn, phát hiện Đoàn Tư Kỳ vẫn đứng ở ngoài cửa, mặt Đỗ Hoài Dung thoáng chốc hiện nét không vui. Anh xẵng giọng hỏi: “Sao cô còn đứng đó?”

Đoàn Tư Kỳ ngẩng đầu lên, lắp bắp giải thích: “Em... em không biết làm gì, hơn nữa... cha em từng nói, khi đọc sách, viết thư pháp, vẽ tranh hoặc chơi đàn thì điều cấm kỵ nhất là bị quấy nhiễu. Cho nên... em muốn đợi cậu vẽ xong.”

“Đúng là ngốc hết thuốc chữa!” Đỗ Hoài Dung lạnh lùng buông một câu rồi thong thả bước ra khỏi phòng. Lúc lướt qua mặt Tư Kỳ, anh thoáng dừng lại, mùi hương phảng phất lan theo tà áo. Tư Kỳ hít mũi, vô thức đuổi theo mùi hương. Nàng từng rất thích ngửi mùi hương đặc biệt này nhưng sau khi cha mất thì nó đã theo cha xuống nấm mồ sâu dưới lớp đất vàng đắp thành ụ, từ đó nàng không bao giờ còn ngửi thấy nữa.

Thế mà hôm nay, nàng lại ngửi thấy. Nhưng chẳng bao lâu sau, mùi hương đã tản mát trong không khí rồi dần dần biến mất, chẳng để lại chút

nào cho nàng. Tư Kỳ vụt ngoái đầu, phát hiện bóng cậu chủ đã đi xa tự bao giờ.

Vàng dương đỏ rực xuyên qua những phiến lá long não, nhảy nhót trên thân hình mảnh dẻ của Đỗ Hoài Dung. Đi xa thêm một chút, cả người anh như tắm trong quầng sáng đó, nếu không có đôi mắt sáng ngời và trong veo đến nỗi không tia mặt trời nào có thể xoá mờ thân thái của chúng thì Tư Kỳ đã thực sự cho rằng anh sắp tan chảy trong ánh nắng mặt trời.

Hai ngày sau, Tư Kỳ dần dần nắm được thói quen hàng ngày của cậu chủ. Nhân lúc Đỗ Hoài Dung nghỉ trưa, nàng nhanh nhẹn quét dọn thư phòng. Đang lau chùi thì ánh mắt nàng chạm phải bức tranh nước xanh cuộn quanh núi biếc mà sáng nay cậu chủ mới vẽ. Trong một giây lơ đãng, tay trái của Tư Kỳ bất giác chạm vào nghiên mực, làm vài giọt mực bắn vào cuốn tranh. Nàng cuống cuống lấy tay lau, nào ngờ càng lau lại càng lem. Trong thoáng chốc, bức tranh tuyệt đẹp đã bị huỷ hoại hoàn toàn, ngay đến nàng cũng không nữa nhìn. Đang lúc hoảng loạn thì nàng thấy cuốn tranh đột nhiên động đậy rồi bay thẳng qua tay nàng, kẹp chặt trong ngón tay của Đỗ Hoài Dung. Không biết cậu chủ đã quay lại thư phòng từ khi nào mà Tư Kỳ hoàn toàn không phát hiện ra. Trong khoảnh khắc đó, cả người nàng trở nên cứng đờ.

Đỗ Hoài Dung liếc nhìn bức tranh bị phá hỏng. Đó là bức tranh mà anh vẽ thuận tay nhất trong mấy ngày nay, thế mà giờ đã thành tờ giấy lộn, bảo sao anh không sa sầm nét mặt.

“Sau này cô không cần dọn dẹp thư phòng nữa!” Đỗ Hoài Dung mở ngăn kéo, lấy hộp diêm châm lửa đốt luôn bức tranh.

Lúc đó, không biết Tư Kỳ ăn gan hùm hay mật gấu mà dám thò tay ra đập lửa, nhưng tiếc là cậu chủ cố tình muốn huỷ bức tranh nên cuối cùng nó vẫn cháy thành tro. Nàng rút bàn tay bị phỏng đỏ lại, khẩn cầu: “Cậu Hai,

em biết mình không nên làm hỏng bức tranh của cậu. Nhưng lúc ấy em thực sự bị cảnh sắc trong tranh thu hút nên mới vô tình phạm phải sai lầm. Từ nay về sau, em... sẽ không bao giờ dám động vào đồ đạc của cậu nữa.”

Đỗ Hoài Dung cười khẩy, hỏi: “Cô có hiểu về hội họa không?”

Nàng lắc đầu.

“Đã không hiểu thì xem làm gì?”

Tư Kỳ á khẩu, đúng là nàng không nên xem chút nào. Sở dĩ nàng tò mò là vì nàng đang hoài niệm, cha nàng từng rất thích vẽ tranh, còn nàng, tiếng là con nhà thư hương nghèo kiết xác nhưng chỉ biết mỗi bộ *Tam Tự Kinh*. Đó vốn đã là cả một sự đả kích, nay lại bị người ta giễu cợt như thế, lòng nàng càng buồn bã, nước mắt bắt giác tuôn rơi.

Đỗ Hoài Dung chau mày như thể điều anh không thích nhất chính là nước mắt con gái. Vốn định lên giọng dạy dỗ cô hầu gái thêm vài câu nữa nhưng cuối cùng anh lại im lặng.

“Chỉ có nhan sắc mà đầu óc trống rỗng thì phỏng có ích gì?” Đỗ Hoài Dung xua tay về chán ghét, cuối cùng vẫn “miễn tội” cho nàng.

Tuy Đoàn Tư Kỳ rất cảm kích trước sự rộng lượng của cậu chủ nhưng không hiểu sao lòng nàng vẫn trĩu nặng. Không may nàng lại gặp ngay em họ của bà Ba, thiếu gia Tiết Vân Tần ở hậu viện, chưa kịp tới vấn an thì cậu Vân đã đi lướt qua, dường như không nhìn thấy nàng. Nhưng chưa đi được bao xa thì đột nhiên Tiết Vân Tần dừng bước, gọi nàng lại, hỏi: “Cô tên là Tư Kỳ?”

Đoàn Tư Kỳ đứng lại, hoang mang gật đầu, đáp: “Vâng, thưa cậu Vân.”

“Ồ...” Tiết Vân Tần nheo mắt, đột nhiên chỉ lên má nàng, hỏi: “Sao thế? Nước mắt vẫn chưa khô này. Bộ dạng thế này mà dám chạy loăng quăng khắp nơi à?”

Nghe nói vậy, Đoàn Tu Kỳ lấy tay quệt vội lên mặt, nói: “Không phải đâu ạ. Tại hôm nay trời nóng quá nên ra nhiều mồ hôi thôi.” Kết quả bàn tay dính mực của nàng bôi lem luốc khắp mặt, khoảng trắng khoảng đen, trông như phùng tuồng.

Tiết Vân Tần không nhìn được cười, đôi mắt nheo lại tạo thành hình vầng trăng khuyết, trông vô cùng quyến rũ, song không hiểu sao Đoàn Tu Kỳ lại liên tưởng đến nụ cười của loài hồ ly. Trong những giấc mơ thuở thiếu thời của nàng, hồ ly luôn có nụ cười như vậy, tuy tà mị nhưng lại khiến người ta mê đắm. Có điều, nói cho cùng thì Tiết Vân Tần không phải hồ ly, hơn nữa nàng còn lờ mờ cảm thấy trong nụ cười của hắn ẩn giấu một sự lạnh lùng.

“Sao thế?” Tiết Vân Tần nhìn nàng rồi cười một cách khó hiểu.

Nàng bất giác thấy gờn gợn trong lòng. Mỗi đến khi Tiết Vân Tần đưa cho nàng chiếc khăn tay, ý bảo nàng lau vết bẩn trên mặt, nàng mới nhớ ra tay mình lấm lem mực. Lúc này, Tu Kỳ vội vàng quệt tay lên mặt nên chắc giờ đây mặt nàng cũng dính đầy mực. Nàng bối rối đón lấy chiếc khăn, quay lưng đi vừa lau vừa len lén đưa mắt nhìn Tiết Vân Tần, đột nhiên phát hiện cách ăn vận của hắn cũng chẳng đàng hoàng, y hệt như con người hắn.

Những công tử con nhà giàu thường hay mặc áo sơ mi trắng bên trong, bên ngoài khoác áo gi lê bằng lụa và cho áo vào trong quần. Nhưng Tiết Vân Tần thì hoàn toàn ngược lại, không những mở phanh áo gi lê mà ngay cả áo sơ mi trắng bên trong cũng cố tình thả ra ngoài, trông vô cùng phóng túng. Dù cách ăn vận có phần kì quái nhưng may mà con người Tiết Vân Tần lại tỏa ra khí chất thanh cao nên trông hắn không có vẻ bê tha, lôi thôi.



Tiết Vân Tần phát hiện Tư Kỳ lén nhìn mình nhưng không bận tâm, chỉ cười nhẹ, nói: “Tôi vào phủ cũng khá lâu rồi, chứng kiến không ít chuyện quái lạ. Mỗi khi tâm trạng vui vẻ, chui qua cánh cổng này vào thăm cậu ấy, tôi đều bắt gặp cảnh a hoàn của cậu ấy tím tức khóc. Người thì bị chê nói nhiều âm ỉ, kẻ thì bị chê ngu dốt chẳng biết gì. Cái anh chàng mọt sách đó cứ nghĩ trái tim của các cô hầu gái đều trong suốt như pha lê. Nếu quả thực có cô a hoàn nào như vậy thì chưa chắc cậu ta đã có mệnh cậu Bảo(\*).”

*(\*) Ý Tiết Vân Tần muốn nói đến nhân vật Giả Bảo Ngọc trong tiểu thuyết **Hồng Lâu Mộng** của Tào Tuyết Cần.*

Tiết Vân Tần còn chưa dứt lời thì đã phát hiện nét mặt cô a hoàn mới đến càng lúc càng khó coi, trong lòng hấn cũng thầm đoán được mấy phần, liền nói: “Xem ra đúng là cháu họ tôi làm cô tức quá đây mà.”

Đoàn Tư Kỳ vội lắc đầu. “Tại tôi không cẩn thận làm hỏng bức tranh của cậu chủ, đó là lỗi của tôi. Đã không có học thức lại còn học đòi người ta xem tranh, kết quả... Lỗi là ở tôi.” Nàng liên tục tự trách mình, rõ ràng đang vô cùng hối hận.

Tiết Vân Tần nhú mày, không đồng tình. “Không có học thức thì không thể xem tranh sao? Thật hoang đường!”

Nói rồi, hấn dỗi ánh mắt lạnh lùng về phía những lâu các xa xa, khóe môi khẽ nhếch lên thành một đường cong quái dị. Sau đó, Tiết Vân Tần quay đầu, lùi lại mấy bước rồi nói: “Đứng đây đợi tôi.” Lời còn chưa dứt, người đã đi xa.

Tư Kỳ đứng ngây người tại chỗ, chẳng hiểu gì, lơ ngơ đợi Tiết Vân Tần quay lại. Khoảng mười phút sau, hấn cầm một cuốn sách bọc da màu xanh lam tới, nói: “Cô đọc cuốn này đi, không hiểu chỗ nào thì cứ việc hỏi cậu Dung, nhất định cậu ấy không thoái thác đâu mà còn dạy dỗ cô đến nơi đến chốn nữa là đằng khác.”

Tiết Vân Tần cô tình nhét cuốn sách vào tay Tư Kỳ. Tư Kỳ chân chừ chưa dám nhận. “Cậu chủ ghét nhất bị người khác làm phiền. Nếu tôi nhờ dạy, chỉ e cậu...”

“Yên tâm! Nếu thấy cô đọc cuốn này, cậu ấy nhất định không khoanh tay đứng nhìn đâu. Còn nếu cậu Dung mắng cô vì đọc cuốn sách này thì cô cứ việc mách tại tôi xúi cô đến làm phiền cậu ấy. Hơn nữa, chẳng phải cô cũng muốn biết thêm kiến thức để sau này còn tiện hầu hạ cậu chủ sao?”

“Cậu Vân nói vậy cũng đúng...”

“Đúng là tốt rồi. Cô cứ nghe lời tôi, chắc chắn không sai đâu. Thôi, tôi còn có việc, không tới phiền cậu Dung nữa. Cô giúp tôi chuyển lời hỏi thăm đến cậu ấy.”

Tiết Vân Tần nói xong liền đi thẳng. Đoàn Tư Kỳ ôm cuốn sách, mấy giây sau mới nhớ ra còn chưa trả khăn tay cho người ta, liền vội vã đuổi theo. Nhưng nghĩ lại thì chẳng lẽ lại trả chiếc khăn tay bản thể này? Đúng là ứng với lời chê “ngốc không để đâu cho hết” của cậu chủ.

Đúng như lời nói của Tiết Vân Tần: “Nếu thấy cô đọc cuốn này, cậu ấy nhất định không khoanh tay đứng nhìn”, khi thấy Đoàn Tư Kỳ ôm cuốn sách mới trở về, thiếu chút nữa là Đỗ Hoài Dung đã lấy chổi quét nàng ra khỏi nhà. Lúc ấy nàng mới vỡ lẽ, cuốn sách mà cậu Vân cho nàng mượn là sách cấm *Kim Bình Mai*(\*), chẳng trách hấn dám chắc cậu chủ nhất định sẽ dạy dỗ nàng. May mà Tư Kỳ nhanh mồm nhanh miệng giải thích ngọn nguồn nên mới tránh được họa “tình ngay lý gian”. Sau chuyện này, cậu chủ Đỗ Hoài Dung vốn lạnh như băng lại đồng ý dạy học cho nàng thật. Nhưng không ngờ, cuốn sách đầu tiên cậu chủ đưa cho nàng đọc lại là *Sử ký*(\*\*). Anh bảo muốn thông văn tất phải thông sử trước. Một nước mà không có lịch sử sao được gọi là một nước, người không có quá khứ thì sẽ không có tương lai. Muốn tư duy thông suốt mạch lạc thì đầu tiên phải hiểu sử sách.

Bởi những lời dạy bảo ấy nên thời gian ngủ của Đoàn Tư Kỳ lại càng bị rút ngắn, nàng toàn tâm toàn ý đọc sách. Có điều “món Sủ” này sao mà khó hiểu thế, thực khiến nàng lực bất tòng tâm.

(\**) Tên đầy đủ là **Kim Bình Mai từ thoại (Truyện kể có xen thi từ về Kim Bình Mai)**, là bộ tiểu thuyết dài gồm 100 hồi của tác giả Tiểu Tiểu Sinh, Trung Quốc. Nội dung truyện chủ yếu mô tả cuộc đời nhiều tội ác và trụy lạc của nhân vật Tây Môn Khánh. Tiểu thuyết này luôn bị coi là sách cấm dưới thời phong kiến và dân quốc.*

(\*\**) Cuốn sử của Tư Mã Thiên, được viết từ năm 109 TCN đến 91 TCN, ghi lại lịch sử Trung Quốc từ thời Hoàng Đế thần thoại cho tới thời ông sống.*

Tối hôm trước, vì thức đêm biên tập lại lời thơ giúp nàng dễ đọc hơn nên bệnh cũ của Đỗ Hoài Dung lại tái phát, vì không muốn kinh động đến người nhà nên anh cứ gắng nhẫn nhịn chịu đựng. Buổi sáng, lúc bà Hai đến thăm bệnh, anh còn gượng vui, tránh làm trong nhà lại xôn xao. Chút thuốc giảm ho cuối cùng cũng đã uống hết, lúc ấy anh mới sai Tư Kỳ sang hiệu thuốc trong phủ lấy một ít mang về. Trước khi nàng đi, anh còn cẩn thận dặn dò: Tuyệt đối không được nói anh đã uống hết thuốc, chỉ cần nói lấy thêm thuốc về dự phòng là được. Tư Kỳ hiểu ý nên sau khi hầu hạ bữa trưa cho anh xong, nàng liền đến hiệu thuốc ở tiền viện.

Lúc đi ngang qua hoa viên, Tư Kỳ nhìn thấy cô gái phong tình lần trước bôn nho cho cậu Vân trong đình. Cô gái mặc áo dài không tay bằng lụa màu khói nhạt, tất cả đường cong trên cơ thể lộ ra vô cùng gợi cảm, thêm vào đó là mái tóc uốn xoắn gọn sóng thời thượng, càng làm tôn thêm vẻ kiều mị. Có điều không thấy cậu Vân ở cạnh, nét mặt cô gái trông buồn buồn, cô ta đang uể oải cho cá vàng trong hồ ăn. Ngay cả khi lộ nửa bắp đùi trắng nõn như tuyết vì ngồi nghiêng trên thành lan can đá, cô gái cũng chẳng buồn để ý.

Tư Kỳ phân vân giây lát, không biết nên xưng hô như thế nào. Nàng trầm nghĩ, tuy cô ta là bạn gái của cậu Vân nhưng hai người vẫn chưa thành thân nên chưa được xếp danh phận, có điều nàng là phận hầu gái, có lẽ vẫn

nên chạy tới vấn an thì hơn. Cô ta tên là Tiểu Cửu, chi bằng nàng cứ gọi là cô Tiểu Cửu.

Đúng lúc ấy, bà Ba và a hoàn Linh Nhi chuyên hầu hạ bà lại xuất hiện ở phía kia của hoa viên. Tình cờ, họ cũng đi tới hồ cá.

“Con chào bà Ba. Bà đi dạo hoa viên đấy ạ?” Đoàn Tư Kỳ vấn an.

“Ừm. Trong phòng bức bí, vô vị quá, ra ngoài vận động chân tay một chút cho thoải mái.” Bà Ba vung vẩy khăn tay lên xuống như thể đang tập thể dục thật rồi đưa lên che nắng, không quên liếc mắt nhìn ra phía hồ cá. Linh Nhi đứng cạnh quạt không ngớt tay, chỉ e bà bị nực.

Nói đến bà Ba, xuất thân của bà không được tốt lắm. Năm nay bà mới hai mươi lăm, hai mươi sáu tuổi, so với bà Hai thì trẻ hơn nhiều. Tuy chẳng có gia đình thanh thế nhưng bà lại có sắc đẹp và tuổi trẻ bù lại, thêm vào đó là lời ăn tiếng nói khéo léo, ngọt ngào nên lão gia vô cùng sủng ái. Mọi người trong phủ tôn kính bà chẳng thua kém bà Hai chút nào.

“À phải rồi, dạo này Hoài Dung có được an khang không?” Bà Ba buột miệng hỏi nhưng mắt vẫn hướng về phía hồ cá.

“Vẫn ổn ạ. Cảm ơn bà Ba có lòng nhớ đến.”

“Đó là điều đương nhiên, dầu sao ta cũng là mẹ của cậu Hai mà.” Bà Ba cười cười rồi đột nhiên quay sang hỏi: “Tư Kỳ, cô đã hứa gả cho ai chưa?”

“Chưa... chưa ạ. Con còn chưa nghĩ đến chuyện đó.” Tư Kỳ ngạc nhiên, lắc đầu quày quật.

Bà Ba thấy bộ dạng luống cuống của cô hầu gái, đột nhiên lại thấy thú vị nên cũng nhiều lời hơn.

“Con gái lớn thì phải lấy chồng, chứ mặt dày mày dạn bám riết lấy đàn ông, ăn nhờ ở đậu thì chẳng phải hạng chính chuyên. Ngay cả hai chữ “xấu hổ” cũng không hiểu thì người đàn ông nào không khinh thường cơ chứ? Tur Kỳ à, hình thức của cô cũng không tệ, nhưng phải biết giữ thân trong sạch, chớ đua đòi học theo thói xấu của người ta, nghe chưa?”

Nói đoạn, bà Ba sửa lại cổ áo cho Tur Kỳ một cách thân mật rồi tiếp tục chậm rãi nhả từng chữ: “Con gái tốt nhất vẫn nên có một tấm chồng, chứ cái kiểu duyên bèo nước tương phùng, già nhân ngãi non vợ chồng ấy à... chẳng được mấy nổi đâu. Đàn ông mà thiếu đàn bà thì vẫn có thể tìm người đàn bà khác nhưng đàn bà mà bị đàn ông bỏ thì khác gì chiếc giày rách, còn thẳng đàn ông tử tế nào thềm nhòm ngó đến nữa. Điều may mắn duy nhất e rằng chỉ là không phải làm gái già, cả đời chẳng được nếm mùi đàn ông thôi.”

Nói xong, bà Ba nhếch mép cười, dáng điệu quý phái kiêu sa, lời nói rõ ràng đang nhắm thẳng vào một người. Đến con góc cũng hiểu bà Ba đang bóng gió chỉ dâu mắng hoè. Có điều “hoè” người ta chẳng thềm đếm xia đến lời bà, còn phận “dâu” nàng đây thì đã đỏ mặt tía tai. Nàng lén nhìn trộm cô gái tên Tiểu Cửu phía đằng xa, thấy cô ta vẫn lặng im ngồi đó, mặt không hề biến sắc, tay vung vẩy chiếc khăn một cách buồn chán, tiếp tục cúi xuống hồ ngắm cá, dường như chẳng nghe thấy bà Ba nói gì. Không hiểu sao Tur Kỳ lại thở phào nhẹ nhõm.

Thái độ phớt lờ của Tiểu Cửu khiến bà Ba thấy vô vị, tát người mà người chẳng thềm kêu lấy một tiếng thì ai còn hứng thú giày vò tiếp nữa. Cuối cùng, bà Ba chỉ lạnh lùng hừ một tiếng rồi dẫn Linh Nhi ra khỏi hoa viên.

Có điều, nào ai biết vì sao Tiểu Cửu lại vẩy khăn tay. Chẳng qua cô muốn mượn chút gió để cố kìm nén dòng nước mắt đang dâng lên thôi. Đây không phải nơi được phép rơi lệ. Cô phải đợi, đợi đến khi nhìn thấy bờ vai có thể cho mình ghé vào mà oà lên khóc thật thoải mái. Chỉ khi ở trong vòng tay hắn, cô mới có thể buông thả bản thân.

Cuối cùng... hấn cũng đến, đầu khi ấy sắc trời đã bãng lảng.

“Sao thế? Mới đợi có một ngày mà đã dính lấy anh thế này à?” Tiết Vân Tần vừa bước vào cửa đã bị Tiểu Cửu ôm chặt, lòng biết rõ cô đang làm nũng nên hấn cũng âu yếm ôm lấy eo cô. Hấn phát hiện cô quên đi giày, liền trêu: “Nếu anh không về thì chẳng lẽ em cứ chân trần ngồi đợi anh mãi sao?”

Tiểu Cửu gật đầu thật mạnh. Chỉ cần hấn chịu quay trở lại thì ngay cả khi đang khoả thân, cô cũng nhào vào hấn mà không hề do dự. “Em biết anh sẽ quay về. Muộn hơn nữa em cũng đợi. Muộn bao lâu đi nữa em cũng đợi.”

“Chẳng phải bây giờ anh đã về rồi đây thôi? Đừng nũng nịu nữa.” Tiết Vân Tần nhẹ nhàng buông Tiểu Cửu ra, mệt mỏi cởi áo khoác.

Tiểu Cửu ngây người nhìn chăm chăm vào bóng lưng của hấn, không chịu rời hấn nửa bước. Nghĩ đến những lời sỉ nhục của bà Ba ban sáng, nhớ đến những lời nguyên rửa độc địa, cô bỗng thấy sợ, cô sợ có ngày những lời nguyên rửa ấy sẽ trở thành sự thực, cô càng sợ khuôn ngực ấm áp kia sẽ có ngày biến thành bóng lưng lạnh lẽo. Cô sợ, bởi cô không được phép thua.

“Vân Tần, anh có yêu em không?” Trước đây, cô rất sợ hỏi câu này, sợ vô cùng, nhưng bây giờ cô không thể không hỏi.

“Sao phải hỏi những câu vô nghĩa như vậy? Cả ngày hôm nay không gặp anh, không thấy nhớ sao?” Vân Tần ghét nhất bị con gái hỏi câu đó, hấn vỗ nhẹ vào má cô rồi kéo cô ngồi xuống cạnh giường, không ngờ Tiểu Cửu đẩy tay hấn ra, cương quyết hỏi đến cùng: “Anh vẫn chưa trả lời em. Anh có yêu em không? Sau này anh có chán ghét mà bỏ em không?”

“Em biết rồi còn hỏi.” Tiết Vân Tần cười nhẹ, giọng dịu dàng đến nỗi khiến Tiểu Cửu le lói tia hi vọng, cô gật đầu đầy khảng định.

Tiết Vân Tần mê mải vuốt ve xương quai xanh của cô. Đây là phần hấp dẫn hấp nhất trên cơ thể phụ nữ và hắn cũng quen sử dụng cách này để giao tiếp với họ. Không thể phủ nhận Tiểu Cửu là một cô gái đẹp, ở cô hội tụ đầy đủ mọi yếu tố để hấp dẫn và giữ chân đàn ông, bởi vậy dù cô đã hỏi những câu mà hắn vô cùng kiêng kị nhưng hắn vẫn cười rạng rỡ, thậm chí còn rạng rỡ hơn cả vàng mặt trời.

“Tiểu Cửu, em theo anh bao lâu rồi nhỉ?”

“Ba tháng năm ngày.”

Tiểu Cửu trả lời ngay lập tức như thể không cần suy nghĩ. Mỗi ngày ở bên hắn, cô đều khắc cốt ghi tâm. Câu trả lời của cô khiến Tiết Vân Tần rất hài lòng. Hắn nắm tay cô rồi kéo bàn tay đó áp chặt vào má mình, xoa nhẹ. “Khi này em hỏi anh có yêu em không, liệu sau này có bỏ em không, giờ anh sẽ nói cho em biết, anh không cần tình yêu. Ngày thứ sáu sau hai hay ba tháng năm ngày gì đó, có thể anh sẽ bỏ em.”

Tiết Vân Tần cười, điệu cười thoáng nét đa tình. Đây chính là đáp án mà Tiểu Cửu hằng đeo đuổi bấy lâu. Cô không hiểu, thực sự không hiểu vì sao khi thốt ra những lời tuyệt tình ấy mà nụ cười trên gương mặt hắn vẫn có thể đẹp đến thế, vô tội đến thế. Lẽ nào hắn không sao thật ư? Nếu có thể, nếu được phép, Tiểu Cửu thực sự rất muốn nhìn trộm xem đáy lòng hắn có chứa hình bóng mình hay không, cô cũng muốn hét lên một câu thật to, hỏi hắn rằng: “Thế rốt cuộc quan hệ giữa chúng ta là gì?”

Nhưng cô không còn cơ hội để hỏi, mà cũng không muốn hỏi nữa, cô để mặc hắn nằm lên đùi mình với nét mặt thản nhiên. Hắn tinh nghịch hôn nhẹ vào những ngón tay thon dài của cô, từng ngón... từng ngón... Dầu sao hắn cũng không nhìn thấy nước mắt của cô, không thể hiểu được nỗi tuyệt vọng đang thét gào trong lòng cô. Hắn của giờ phút này vẫn cười cười trên chọc

cô như thường ngày: “Tiểu Cửu, anh muốn ăn nho. Không phải nho em bón thì anh không ăn đâu.”

Tiểu Cửu cười dịu dàng, khuôn mặt phẳng phất nét thê lương, khóe mắt ngân ngấn lệ. Cô run run hỏi: “Thế khi em không có ở đây, anh có ăn nho người khác bón không?”

Tiết Vân Tần cười, đáp: “Anh nói rồi mà, không phải em bón, anh nhất định không ăn.”

“Được. Để em rửa nho rồi bón cho anh. Từ nay về sau, phải dành cho em một khoảnh nho nhỏ trong trái tim anh đấy.”

“Ừm, chắc chắn rồi.” Tiết Vân Tần vội hứa, lòng hi vọng đây là lần cuối cùng cô nhắc đến chuyện này.



## Vượt qua kiếp nạn, vụ trao đổi giết người

Vì gần đây cảm thấy ngon miệng nên Đỗ Hoài Dung muốn ăn món Tam Tiên Đậu Bì(\*). Đoàn Tư Kỳ liền xin bà Hai cho ra ngoài phủ tìm nguyên liệu làm món ăn cậu Dung thích. Thấy trời vẫn còn sớm, nàng bèn tiện đường rẽ về thăm nhà một lát.

*(\*) Món ăn vặt rất phổ biến và nổi tiếng ở Vũ Hán, Hồ Bắc. Vò được làm bằng bột nếp và bột đậu xanh, nhân được làm bằng hỗn hợp ba nguyên liệu gồm: tôm, thịt, trứng hoặc thịt, măng, nấm.*

Hôm nay, bà Đoàn không đi làm mà ngồi ở nhà khâu lại mấy cái áo bị sút chỉ của Đoàn Kỳ Phàn, vừa khâu vừa nói chuyện phiếm với y lúc này đang múc nước trong ang nước uống. Đột nhiên nghe thấy Tư Kỳ gọi “Me ơi”, bà mới phát hiện con gái đã vào đến cửa, vội vàng mang canh đậu xanh ngâm trong chậu nước lạnh ra. Nhìn thấy anh họ đang ở đây, Tư Kỳ cũng nháy chân sáo đến ăn một bát rồi bảo mẹ không cần bày vẽ làm bữa trưa nữa.

Đoàn Kỳ Phàn thấy em họ gầy guộc, xanh xao hơn lúc mới đi, liền xốt xa hỏi han một hồi. Sau đó, y lần túi quần, móc ra một gói bạc nhỏ chừng mười cắc, dúi vào tay Tư Kỳ rồi dặn dò: “Số tiền này em giúp anh đưa cho thím, tất cả là mười bốn đồng đại dương, em giữ bốn đồng mà dùng, muốn ăn gì, tiêu gì thì cứ ăn, cứ tiêu.”

Đoàn Tư Kỳ trông thấy nhiều tiền, lòng lại hoang mang. “Anh lấy đâu ra nhiều tiền thế? Đừng nói anh làm chuyện gì đại dột đấy nhé.”

“Con bé này toàn nói linh tinh! Anh được một ông chủ lớn ở Nam Dương thuê đấy. Sau này không cần bán mặt cho đất, bán lưng cho trời ở

bến tàu nữa, chỉ cần chạy loăng quăng cho ông ấy sai vật là được. Đây là tiền công anh vất vả suốt nửa năm, dù sao anh cũng được người ta bao ăn bao ở, em và thím cứ cầm số tiền này mà trang trải cuộc sống.” Đoàn Kỳ Phàn lấy khăn mặt lau qua mồ hôi chảy đầm đìa trên mặt rồi múc một gáo nước lạnh đổ vào chậu. Cứ nghĩ đến lời hứa sắp phải thực hiện, lòng y càng thấp thỏm không yên.

Số là mấy ngày trước, vì bất mãn với bọn Tiểu Kim Đường, bang phái lớn nhất nhì ở Vũ Hán ép tiền công lao động khổ sai ở bến tàu, Đoàn Kỳ Phàn đã cãi nhau với bọn chúng, kết quả bị bọn chúng bao vây, truy sát. Sâu trong góc tối ở bến cảng, Đoàn Kỳ Phàn khắp người be bét máu, ngồi bất động dựa vào góc tường, đầu vẫn đội một cái sọt rách nát. Thử nước đen ngòm bốc mùi hôi thối lọt xuống theo khe sọt, nhỏ ròn ròn lên chiếc áo chèn khoác ngoài, trên cánh tay và trên lưng y là mấy vết chém trong quá trình chạy trốn, khiến y đau buốt đến tận tim. Nhưng đau thì mặc đau, y không dám thở mạnh, chỉ nghiêng răng chịu đựng. Nếu không phải tại bọn Tiểu Kim Đường cố ý bớt xén tiền công vất vả lắm mới kiếm được ở bến tàu thì có mười lá gan y cũng chẳng dám động tới bang phái xã hội đen. Giờ xui xẻo bị chúng để mắt tới, hôm nào chỉ cần sơ sẩy một chút, hôm ấy chính là ngày giỗ của y. Trốn thoát được một lần nhưng không phải lần nào thần may mắn cũng sẵn lòng mỉm cười.

Dường như vận may của Đoàn Kỳ Phàn đã cạn kiệt, bởi y nghe thấy tiếng bước chân đang đi về phía mình. Tiếng giày gỗ lộp cộp xuống mặt đường nhựa rất giống tiếng xích sắt kéo lê trên mặt đường lúc hai phe phái rượt đuổi đòi mạng nhau. Âm thanh càng lúc càng rõ theo nhịp điệu đều đặn. Nó tiến gần, tiến gần hơn nữa... rồi nháy mắt đã ở ngay sau lưng y. “Bụp!”, cái sọt trên đầu y bị người ta đập mạnh một cái. Rõ ràng lần này, y muốn trốn cũng khó thoát.

“Ra đi. Tôi không có hứng giết cậu.” Giọng một người đàn ông vang lên, khâu âm nặng vùng Chiết Giang. Không thấy Kỳ Phàn trả lời, hắn ta liền bỏ

cái sọt trên đầu y xuống rồi “mời” y ra ngoài. Chẳng còn cách nào khác, Đoàn Kỳ Phàn đành ló mặt ra.

Khi đó, y khác nào con chó trong nhà có tang, bị người ta cắt mất nửa cái đuôi, sẵn sàng chấp nhận mọi lời nhục mạ của kẻ cầm dao, thậm chí sẵn sàng chịu chết. Y từ từ đứng dậy, vô thức nắm chặt hai tay, bởi làm vậy người khác mới không phát hiện ra y đang run rẩy đến độ không kiềm chế nổi.

“Tôi tìm cậu vì muốn hỏi một câu thôi.” Người đàn ông mới đến nói ngắn gọn, đồng thời móc trong túi ra một vật, ném cho y.

Đoàn Kỳ Phàn bắt lấy, giở ra xem thì thấy một thứ trông gần giống như điều thuốc lá. Ban đầu y cứ ngỡ đối phương móc súng ra giết mình nhưng hình như người đàn ông này không hề có ý truy sát y, mà ngược lại còn mời y hút thuốc.

“Đây là xì gà, đắt hơn thuốc cuốn nhiều đấy.”

Đoàn Kỳ Phàn đưa điều thuốc lên mũi ngửi. Y ngạc nhiên khi thấy mùi xì gà hôi hôi, đúng là mùi thuốc lá thật, nhưng sốc hơn mùi thuốc lá thông thường một chút.

“Đám cu li các cậu làm cả năm cũng chẳng đủ tiền mua nổi điều xì gà này đâu. Có điều, nếu cậu muốn ngày nào cũng có xì gà hút thì tôi cũng có cách giúp.” Người đàn ông tựa lưng vào tường, cúi đầu lấy khăn tay lau mặt kính râm. Chiếc mũ phớt đội trên đầu hắn cũng chúc xuống, lấp ló lộ ra nửa khuôn mặt. Hắn có nước da ngăm đen trông rất khoẻ khoắn, không giống đám công tử con nhà giàu mặt hoa da phấn chút nào.

Đoàn Kỳ Phàn không hiểu chuyện gì đang xảy ra, càng không hiểu người đàn ông này rốt cuộc là ai, hỏi: “Anh tìm tôi có việc gì?” Trên đời này làm gì có sự bố thí nào là vô cớ, càng không có sự giúp đỡ nào là vô tư cả.

Gã đàn ông điem nhiên cười, đeo lại kính râm rồi bước tới trước mặt Kỳ Phàn, nói: “Cậu dám đối đầu với hội Tiểu Kim Đường vì mấy đồng tiền công cơ à? Từ trước đến nay, tôi rất tán thưởng những người cần tiền hơn cần mạng, vì loại người này chỉ cách thành công một bước chân ngắn, và tôi chính là nấc thang cuối cùng dẫn đến thành công đó. Nếu cậu đủ bản lĩnh, tôi thừa khả năng giúp cậu.”

“Nhưng tôi không danh không lợi, không người chống lưng, anh giúp tôi cũng đâu được lợi lộc gì?” Đoàn Kỳ Phàn tin chắc rằng trên đời này không bao giờ tồn tại người tốt thuần túy nhưng y buộc phải thừa nhận, đối với y, tiền bạc luôn có sức hấp dẫn vô cùng mãnh liệt.

Gã kia đưa cho Đoàn Kỳ Phàn một mẫu báo đã được cắt ra, bức ảnh trên mẫu báo vô cùng nổi bật. “Nếu cậu có thể nghĩ cách giải bày, trừ khử hắn trong vòng một tháng thì tôi đảm bảo số tiền mà cậu nhận được còn lớn hơn số tiền cậu hiện có trong tay rất nhiều.”

Đoàn Kỳ Phàn sững sờ, đột nhiên cảm thấy đồng bạc đại dương đang cầm trong tay nặng trĩu tựa tảng đá ngàn cân, chỉ cần lơ là một chút là y sẽ bị nó đè tan xương nát thịt.

“Thì ra anh muốn tôi đi giết người thay anh. Tôi không làm những chuyện trái luân thường đạo lý ấy đâu.” Y dứt khoát nói. Y không thể làm và cũng không biết làm những chuyện đó.

Tuy nhiên, người đàn ông đó vẫn dám chắc y nhất định sẽ làm rất tốt. “Tôi chưa bao giờ nhìn lầm người. Tôi đã tìm tới cậu hẳn phải có lý do. Cậu thấy chuyện này quá mạo hiểm, chẳng khác nào lấy tính mạng ra cược với ông Trời. Tôi chọn cậu cũng là quyết định rất mạo hiểm, nếu tôi thua vụ này thì chẳng qua chỉ như rơi mất một món lợi nhỏ, còn nếu cậu bỏ lỡ vụ này thì cả đời cậu chỉ có thể chui rúc nơi bến cảng này, làm cu li cả đời và khốn khổ với cuộc sống bị cái đói, cái lạnh hành hạ mà thôi.”

Sau đó, ngữ khí của hắn đột nhiên trở nên sắc nhọn, thậm chí có thể bức người khác đi vào đường cùng. “So với việc giành được cuộc sống vinh hoa phú quý mà người khác cả đời cũng không thể tưởng tượng nổi thì tính mạng đâu còn nghĩa lý gì. Huống hồ, đã đánh cược thì tất có thắng thua. Sự giàu có vốn chỉ giành cho kẻ chiến thắng sau khi vượt qua mạo hiểm. Nói khó nghe hơn một chút thì tính mạng của kẻ nghèo hèn còn chẳng bằng điều xì gà cậu đang cầm trên tay. Hơn nữa, nếu bây giờ cậu bị người ta đánh chết ngoài phố thì chẳng phải cũng là chết sao? Không khéo còn chẳng có tiền mà đóng quan tài. Sống cuộc sống bần cùng và đốn hèn như vậy đến hết kiếp mà cậu cũng cam tâm ư?”

Đoàn Kỳ Phàn lắc đầu, quả thực y không muốn tiếp tục sống thế này. Khi con mồi đã nảy sinh tham vọng có thứ mà mình một lòng theo đuổi thì cũng là lúc kẻ đi săn đạt được mục đích. Gã đàn ông lạ mặt biết y đang phân vân, giằng xé giữa lương tâm và hiện thực, nhưng hắn càng biết rõ hơn rằng, kẻ sẵn sàng liều mình với bang phái vì nửa năm tiền công này không chuyện gì là không dám làm. Chỉ cần khích y biến mạnh động thành hành động là được.

“Một tháng sau, nếu cậu thành công, tôi nhất định sẽ tìm đến cậu, mà đã tìm là thấy. Đến lúc ấy, cậu sẽ biết mình được những lợi ích gì. Muốn làm hay không tùy cậu quyết định. Làm hay không đều không sao, cứ chờ xem số mệnh của cậu thế nào. Tôi chỉ có thể nói với cậu rằng: Không có tiền, cái gì cũng chỉ là phù du.”

Giọng nói của hắn tràn đầy vẻ uy quyền và đáng tin, khiến Đoàn Kỳ Phàn không thể không tin. Dầu y không hề biết hắn là ai và cũng không biết vì sao hắn lại tìm mình nhưng những gì hắn nói đã khiến y xao động. Nghĩ đến mấy ngày trước, khi lần đầu tiên y đưa một điều thuốc lá thơm lên môi, điều thuốc đó chỉ còn tro khốc đầu lọc, loại quả duy nhất y từng được ăn là vỏ dưa hấu vớt lên từ ven sông, thậm chí những ngày làm công trên bến tàu, dù đói vàng cả mắt, y cũng không dám mua một chiếc bánh bao chỉ đáng

giá một xu lẻ. Y thường xuyên chỉ ăn một bữa một ngày, quanh năm làm lụng đầu tắt mặt tối ở bên ngoài, dăm bữa nửa tháng mới dám đảo qua nhà một lần vì muốn bớt một miệng ăn cho gia đình. Nghĩ đến người thím tuổi đã cao mà vẫn phải đi làm vú em cho người ta và cô em họ Tư Kỳ phải đi làm kẻ hầu người hạ cho nhà giàu mà kiếm một hào một cắc cũng khó, y chỉ muốn có tiền để được nhét đầy cái dạ dày mỗi ngày và giúp cả nhà không cần phải lo đến cái ăn cái mặc nữa. Đây cũng là nguyên do vì sao người nghèo bao giờ cũng suy nghĩ đơn giản hơn người giàu.

Đoàn Kỳ Phàn hít một hơi thật sâu để ngửi thêm mùi của điều xì gà, ngẫm thấy giá của nó còn đắt hơn cả giá của mình. Đột nhiên, y ngắt nó ra làm đôi, vứt toẹt xuống đất rồi lấy chân di mạnh lên. Tính mạng của y sao có thể rẻ mạt hơn cả điều xì gà được chứ! Sau này, số mệnh của Đoàn Kỳ Phàn y nhất định phải tôn quý hơn bất cứ ai.

Nhưng Đoàn Kỳ Phàn ngàn vạn lần cũng không thể ngờ rằng, kẻ đang ở tuổi xế chiều được khoanh bằng mực đỏ trên mẫu báo mà người đàn ông nọ đưa cho y lại là Vạn Tam Tư, cánh tay đắc lực của thương hội khét tiếng ở Vũ Hán, đồng thời là sư gia của ông trùm bang Long Giang. Nhưng y đang trẻ trung sung sức, y không tin khi xưa lão già ấy có thể tay trắng lập nghiệp, chen chân vào giới thượng lưu mà Đoàn Kỳ Phàn y lại cả đời lang thang nơi đầu đường xó chợ.

Dẫu làm một kẻ yêng hùng bị người ta chửi mắng cũng còn hơn suốt kiếp không thể ngẩng mặt với đời. Cái gọi là “loạn thế” nghĩa là không loạn thì làm sao xuất thế? Đây đúng là cơ hội có một không hai mà người ta bày trước mặt y.

Hôm nay, có một đoàn hát nổi tiếng đặc biệt tới nhà một người phụ nữ để trình diễn. Dưới vòm trời này, nhân vật khiến cả một đoàn hát tiếng tăm như vậy phải phá lệ hãnh không nhiều. Nhưng thực ra cô ta cũng chẳng có bản

lĩnh gì đặc biệt, chẳng qua có mối quan hệ cực kỳ tốt đẹp với người của bên tàu mà thôi. Cô ta chính là Hà Diễm, ả đàn bà được Vạn Tam Tư sủng ái nhất. Đoàn hát đã đến nhà cô ta biểu diễn, có lý gì Vạn Tam Tư lại không đến thưởng thức? Chỉ cần Vạn Tam Tư xuất hiện thì chẳng phải Đoàn Kỳ Phàn càng tới gần giấc mơ hơn một bước hay sao?

Thế sự dường như đều được tính toán sẵn, số phận giằng co bao nhiêu người như đàn kiến bò trên một sợi dây thừng, xâu chuỗi người nọ với người kia, xâu chuỗi việc nọ với việc kia, khiến những người không liên quan đột nhiên trở thành có liên quan với nhau, vòng nọ móc vào vòng kia, thai nghén ra vô số sự ngẫu nhiên ở đời. Mà sự ngẫu nhiên thuộc về Đoàn Kỳ Phàn chính là, người anh em cùng y lớn lên từ thuở nhỏ lại là học viên trong đoàn hát, bởi vậy cậu ta quen mặt tất cả mọi người trong đoàn. Thế là Đoàn Kỳ Phàn liền nhờ người anh em đó nói khó với chủ đoàn, xin cho y vào làm chân sai vặt hay vác cờ, không cần tiền công, chỉ cần có miếng cơm ăn lót dạ là tốt lắm rồi. Vừa may mấy hôm trước, chủ đoàn hát mới đuổi hai học viên phạm lỗi, hôm nay đi hát lại thiếu người diễn vai lính vác cờ nên đang tìm người bổ sung gấp. Đoàn Kỳ Phàn lại là người đã quen biết từ trước nên chủ đoàn liền cho y tạm thời đến thế chân, sau đó dặn dò anh em trong đoàn bảo y chỗ đứng, dạy y cách đi và các quy tắc trong đoàn. Sau đó, chủ đoàn hát dẫn cả nhóm vội vàng đến biệt viện của Hà Diễm.

Biệt viện tọa lạc ngay khu vực phồn hoa nhất Hán Khẩu, từng thuộc tô giới của thực dân Anh. Bây giờ tuy bọn người Tây đã rút hết về nước nhưng dư vị của cơn sốt thời trang mà bọn mắt xanh mũi lõ mang đến vẫn nguyên vẹn ở đó, không những thế còn được phát huy rực rỡ hơn. Khắp phố đầu đầu cũng thấy lũ “Tây giả” mặc váy áo Tây, tay cầm ô che nắng, làm bộ làm tịch nhõng nhẽo ưỡn ẹo. Đa số đám người này đều là tiểu thư con nhà giàu có hoặc công tử phong lưu. Họ ỷ quyền cậy thế gia đình, phát huy cái “bản lĩnh” cao sang quý tộc của bọn Tây, giày vò dân Trung Quốc đến một mức độ tinh tế, sâu sắc, cực điểm và cao trào.

Nơi tác đất tác vàng tập trung toàn danh sĩ thượng lưu thế này, ngày thường chớ nói dân thường dám tơ hào đến, chỉ cần lảng vảng dạo quanh đây một vòng e là đã bị họ chửi đồng rồi. Hôm nay, đến biệt viện của nhân tình của Vạn Tam Tư, Đoàn Kỳ Phàn càng thêm thía thêm về kết cấu giai cấp hình kim tự tháp này. Y từng nhìn thấy rất nhiều quý ông, quý bà kiêu cách, vênh váo, nhưng đây là lần đầu tiên y có phúc chứng kiến một ả nhân tình kiêu cách và vênh váo nhường này.

Quãng đường từ lúc Hà Diễm bước xuống lầu vào phòng khách chắc chỉ dài chừng mấy mét nhưng cô ả có thể chậm rãi tạo dáng, bước đi đến gần nửa giờ. Không những vậy, mỗi bước đi đều phải vênh cong ngón tay út, nhẹ nhàng vén tà váy dài bằng vải lụa mỏng màu tím in hoa lên, để lộ đôi giày da cao cấp màu tím dưới chân, trên giày còn đính viên ngọc trai tròn bóng, vẻ cao sang tôn quý càng làm nổi bật thân thế của cô ta. Cô ta ngằm muôn cho tất cả mọi người dưới tầng mở to mắt nhìn cho rõ, ngay cả viên ngọc trai đính trên giày của mình còn đáng tiền hơn bọn họ. Chưa bao giờ Đoàn Kỳ Phàn nhìn thấy một người đàn bà cao ngạo đến thế, nhưng vừa liếc mắt nhìn trộm Hà Diễm một thoáng, y đã nhớ như in khuôn mặt của cô ta.

Ngũ quan của Hà Diễm mang nét thanh tú chỉ có ở con gái vùng Giang Nam, đôi mắt hạnh đẹp mê hồn, chỉ tiếc cô ta cứ thích vênh váo nghênh cao cổ, khiến mặt lúc nào cũng trong tình trạng vênh lên, chẳng lúc nào chịu cúi xuống, thực không khác gì bờ mi cong vút vừa dài vừa dày của cô ả. Dường như cả phòng chỉ có mỗi mình cô ả, còn những người khác chỉ phát huy tác dụng làm nền, có cũng được mà không có cũng chẳng sao. Trong lãnh địa của mình, Hà Diễm có thể tha hồ ra lệnh, vui thì nói vài lời sáo rỗng, không vui thì coi tất cả đám người bên cạnh đều là cỏ rác.

“Hà tiểu thư, cô muốn nghe vở nào ạ? Vở chúng tôi đã tập từ trước không vừa ý cô ư?” Chủ đoàn đón lời, hỏi ý kiến khách quý một cách rất khách sáo, thậm chí còn có phần hạ mình.



Khó khăn lắm Hà Diễm mới bước được đến cạnh ghế sofa bằng nhưng có gấn tua rua. Cô ả còn đợi người hầu gái đi phía sau nhẹ nhàng kéo góc váy rồi mới chịu ngồi xuống. Sau đó, Hà Diễm tiếp tục nghịch lọn tóc trước ngực như thể không có ai trong phòng, đợi cô hầu gái chỉnh góc váy cao quý của cô ta thật thẳng, lúc ấy mới nhả lời vàng ngọc: “Vờ ấy có gì hay mà nghe? Hủy đi!”

Chỉ một câu nói nhưng đã hất bỏ mọi công sức luyện tập suốt mấy ngày của đoàn hát. Nói gì thì nói, đây cũng là đoàn hát có tiếng, sao dễ dàng để một người đàn bà bẽ hành bẽ tởi đến khó coi như vậy? Đừng nói mặt của những diễn viên nổi tiếng trong đoàn chẳng biết giấu vào đâu mà ngay cả tên lính gác cờ như Đoàn Kỳ Phàn cũng không chịu nổi.

Sắc mặt chủ đoàn sa sầm nhưng lời nói vẫn rất bình tĩnh: “Vậy hôm nay Hà tiểu thư muốn chọn vở nào?” Nói rồi chủ đoàn đưa danh sách các khúc hát, mặc cô ta muốn chọn khúc nào thì chọn.

Ngón tay sơn móng đỏ chót của Hà Diễm lướt qua từng khúc hát trên danh mục, tựa hồ tay ngọc đang mon trón khuôn ngực đàn ông, khiêu khích cơn sóng ngầm nhục dục trong lòng mấy thanh niên trẻ tuổi. Cuối cùng ngón tay thon dài, được giữa tròn nhẫn của cô ả dừng lại ở tên một ca khúc.

“Vờ này vậy.” Hà Diễm nói.

“Hà tiểu thư muốn nghe *Điện Trường Sinh* sao?” Vờ này không khó hát nhưng chủ đoàn cảm thấy không được hợp thời lắm, chê nó mang điềm chẳng lành. Nhưng thấy Hà Diễm nhíu mày vẻ bực mình, như thể không cho phép bất cứ ai phản đối quyết định của mình thì chủ đoàn liền xuống nước. Ông ta cất danh mục ca khúc đi rồi chấp tay cảm tạ: “May mắn được Hà tiểu thư xem trọng, chúng tôi sẽ dốc sức biểu diễn, không để tiểu thư thất vọng.”

“Ông Viên!” Hà Diễm đột nhiên quay sang gọi quản gia. Sau tiếng gọi, một ông lão mặc áo dài thời Mãn Thanh vội vàng chạy tới.

“Tiểu thư muốn sai bảo gì ạ?”

“Ông dẫn họ ra phòng khách nhỏ để chuẩn bị, lúc nào khởi diễn, tôi sẽ gọi họ sau. Nếu chậm trễ, sẽ phải bồi thường gấp đôi giá đã thỏa thuận.”

“Vâng, tôi sẽ làm theo lệnh tiểu thư.” Lão quản gia đáp lời rồi chắp tay về phía đoàn hát hành lễ, nói: “Phiền các vị vất vả tới đây một chuyến. Giờ xin mời vào phòng khách nghỉ ngơi giây lát, chút nữa biểu diễn càng có sức hơn ạ.”

“Phiền lão.” Chủ đoàn đáp lễ nhưng vẫn không quên quay sang nói một câu khách sáo với Hà Diễm: “Hà tiểu thư, vậy chúng tôi xin phép lui ra trước để chuẩn bị.”

Hà Diễm nằm dài trên sô pha, lười nhác gạt đầu, mắt không rời khỏi chiếc điện thoại kiểu cổ đặt trên bàn trà. Đột nhiên ả cắn môi, bực bội hét lớn: “Người đâu! Gọi tới chỗ Vạn lão gia cho ta, gọi đến khi nào lão gia chịu nghe máy mới thôi!”

Thế là đám người hầu liên tục nhắc máy gọi đến tận sẩm tối nhưng vẫn không liên lạc được với Vạn lão gia.

Đoàn hát đợi mãi cũng hết cả kiên nhẫn, bèn mấy lần nhờ quản gia hỏi xem rốt cuộc hôm nay tiểu thư có muốn nghe hát hay không. Kết quả, Hà Diễm chỉ nhắm mắt tựa vào sô pha, chẳng nói chẳng rằng. Bất kể ai lèm bèm bên tai cỡ nào, ả cũng nhất định không mở miệng.

“Tiểu thư, liên lạc được rồi.” A hoàn phụ trách trực điện thoại phấn khởi reo lên, giờ ổng nghe, vẫy tay gọi Hà Diễm. Nhưng Hà Diễm vẫn ngồi im,

chỉ hơi hé mắt, lạnh lùng nói: “Bảo lão gia đến đây ngay lập tức. Nếu muộn thì thôi đừng đến nữa.”

“Dạ...” A hoàn lúng túng gãi đầu, cố vắt óc nghĩ xem nói thế nào để mềm mỏng hơn một chút. Một lát sau, nó đặt ống nghe xuống. Lúc trả lời điện thoại, giọng nó có vẻ tiu nghỉu, buồn buồn. Tim Hà Diễm thất lại, không đợi a hoàn báo cáo, ả đã biết trước đáp án.

“Tiểu thư, Vạn lão gia nói hôm nay có việc quan trọng nên không đến được. Lão gia còn bảo, hôm khác sẽ bù đắp cho cô một món quà sinh nhật thật lớn.” A hoàn thành thật bậm báo lại.

Những lời ấy đã phá nát hoàn toàn tia ảo tưởng cuối cùng mà Hà Diễm cố tình chừa lại để giải vây cho Vạn Tam Tư. Rõ ràng lão biết hôm nay là sinh nhật lần thứ hai mươi ba của Hà Diễm. Người đàn bà có thể trải qua mấy lần hai mươi ba tuổi chứ? Tuổi xuân rực rỡ nhất của đời người con gái, Hà Diễm đã dâng tặng cho một lão già đã thò một chân xuống mồ, thế mà lão còn dám coi thường.

“Tiểu thư đừng buồn, không chừng Vạn lão gia sẽ tặng cho cô một bộ váy vô cùng lộng lẫy đó.”

“Gì cơ? Mà thấy cô mặc váy đẹp ư?” Cô ả cười nhạt, bàn tay vô thức vò nhàu góc váy của mình.

“Vâng ạ. Tiểu thư mặc váy đẹp lắm ạ. Đẹp hơn tất cả các bà các cô mà em từng nhìn thấy.” A hoàn không bỏ lỡ dịp tăng bốc.

“Được. Vậy để cô cho mà xem, xem đến chán mắt thì thôi!” Nói rồi, Hà Diễm bực tức đứng bật dậy, túm lấy góc váy, cầm con dao gọt hoa quả để trên bàn trà rạch mạnh một đường, rồi cứ thế rạch lầy rạch đẽ, đến lúc cái váy biến thành đám giẻ rách tũn mủn mới thôi.

Hành động điên cuồng của ả khiến mọi người trong phòng ngậy người, mãi mới sực tỉnh. Cả đám nhào vào can ngăn, ngay cả các thành viên trong đoàn hát nghe thấy âm ỉ cũng giật mình chạy tới, vội vàng giúp đám gia nhân khuyên nhủ Hà Diễm, nhưng sự đã rồi chẳng thể cứu vãn lại được.

Đoàn Kỳ Phàn là người cuối cùng tới phòng khách, nhìn thấy màn kịch đòi sống đòi chết đó của Hà Diễm, không hiểu sao y lại không hề có cảm giác hoảng sợ mà còn bình tĩnh đến lạ lùng. Y linh cảm, người đàn bà này không có gan lấy dao đâm vào người khiến mình bị thương, thậm chí nhìn bộ dạng điên cuồng của cô ả, y chỉ muốn xông lên cho ả một cái bạt tai. Kết quả, y đã làm thế thật. Y dứt khoát tặng ả một cái tát nỏ đom đóm mắt. Tiếng “bốp” vang lên giữa biệt viện khiến Hà Diễm bừng tỉnh.

Hà Diễm trừng mắt nhìn y, từ má trái truyền đến cảm giác bỏng rát. ả chưa từng nghĩ, ngày này, giờ này mà vẫn có người dám đánh mình, bởi những người từng muốn đánh chửi hoặc muốn giày vò ả đều đã chết một cách thâm hiểm. Chính vì nguyên nhân ấy nên Hà Diễm mới cam tâm tình nguyện đi theo Vạn Tam Tư. Nhưng hôm nay, gã diễn viên quèn này lại dám tát ả.

Không đợi Hà Diễm lên tiếng, bọn vệ sĩ phụ trách đảm bảo an toàn cho ả đã lập tức túm lấy Đoàn Kỳ Phàn, không nói không rằng xông vào đám đá túi bụi. Chủ đoàn không ngờ sự việc lại đến nước này, tuy cả đoàn đều cảm thấy ả đàn bà này đáng ăn đòn nhưng vẫn sợ phạm đến sĩ diện của Vạn lão gia. Chủ đoàn sợ đám học viên trẻ xông lên can ngăn, vội vàng lùi ra sau giật đuôi áo họ. Nhưng ông cũng không đành lòng nhìn Đoàn Kỳ Phàn bị đánh tới chết, đành mặt dày cầu xin Hà Diễm: “Hà tiểu thư... Hà tiểu thư, cô giơ cao đánh khế, bỏ qua cho cậu ta lần này đi. Hôm nay cậu ta mới gia nhập đoàn chúng tôi nên không hiểu phép tắc, làm sao biết được địa vị cao quý của cô. Cô nể tình cậu ta trẻ người non dạ, tha cho một lần được không ạ? Hay để chúng tôi diễn luôn một vở kịch tại đây cho cô nguôi giận nhé? Mong cô bớt nóng, ngồi xuống xem kịch. Hà tiểu thư...”

Hà Diễm chau mày, mãi hồi lâu mới thông thả ra lệnh: “Đừng đánh nữa. Chừa cái mạng thôi cho hần.”

Bọn vệ sĩ tuân lệnh, kéo lê Đoàn Kỳ Phàn đến trước mặt chủ nhân. Ả liếc qua khuôn mặt đăm đìa máu của y, cười khẩy rồi ngồi xuống xô pha, cứ như người đàn bà vừa phát điên phát dại cắt áo cắt váy khi này không phải ả vậy. Dù chiếc váy chiffon đang mặc trên người rách bươm chẳng khác gì trang phục của đệ tử cái bang nhưng Hà Diễm vẫn tiếp tục tạo dáng quý bà đáng kính y hệt lúc mới bước xuống lầu.

“Ông Viên, mau xuống bếp bung bánh bao đã hấp chín lên đây. Bung luôn cả lòng hấp đấy.” Giọng ả lạnh băng khiến mọi người có mặt tại hiện trường đều lạnh gáy, chẳng ai biết ả muốn giở trò gì.

“Hà tiểu thư...” Chủ đoàn vẫn tiếp tục cầu xin nhưng bị Hà Diễm xua ra.

“Chẳng phải hần chỉ là thằng vô danh tiểu tốt mới vào đoàn thôi sao? Không đáng để ông mang cả đoàn hát ra bảo lãnh đâu. Hôm nay, tôi không nghe hát nhưng vẫn sẽ trả ông không thiếu một xu. Còn tiền thưởng ấy à... để xem bản lĩnh hần thế nào đã.”

“Hà tiểu thư, hôm nay chúng tôi đắc tội với cô, làm sao dám nhận tiền? Chỉ có điều thằng ranh kia cũng rất đáng thương. Xin cô hãy mở lòng đại từ đại bi.”

“Tôi đã nói sẽ trả không thiếu một xu là không thiếu một xu! Nếu đoàn hát các ông ra về tay trắng thì người ngoài sẽ nhìn tôi với con mắt thế nào đây? Tôi không vô lương tâm đến nỗi quyết mấy đồng tiền công khó nhọc của các ông. Chỉ có điều gã này phải chịu khổ một chút.” Hà Diễm không động lòng, đáp lại lời của chủ đoàn.

Đoàn Kỳ Phàn cố gắng giương đôi mắt đang mờ đi vì máu chảy che lấp để nhìn cho rõ khuôn mặt của Hà Diễm. Nhưng y chỉ nhìn thấy một lòng

hấp bánh bao cỡ đại đang được mang đến. Lão quản gia sai người mang bánh bao đến bàn ăn lớn ở phòng khách. Mọi người đoán già đoán non xem lòng bánh bao này liên quan gì đến việc trừng phạt Đoàn Kỳ Phàn nhưng chẳng mất nhiều thời gian, họ đã lập tức biết được đáp án. Đã gọi là bánh bao thì chỉ dùng để ăn mà thôi.

“Trong lòng này có ba mươi cái bánh, bốn lòng có tất cả một trăm hai mươi cái. Hẳn có thể ăn mấy cái thì tôi sẽ thưởng cho các ông bấy nhiêu đồng đại dương. Đây là tiền thưởng thêm, không tính vào tiền công hát.” Cô ả nói nhẹ bẫng.

Bắt một người bị đánh dở sống dở chết nuốt hết một trăm hai mươi cái bánh bao khác gì ép người ta vào chỗ chết. Mọi người trong đoàn hát chỉ e sẽ gây ra án mạng nên nào dám khoanh tay đứng nhìn.

“Hà tiểu thư, cô nữ lòng nào làm vậy? Cậu ta đã bị đánh đến nông nỗi kia rồi, ăn nhiều thế mất mạng như chơi đấy. Chúng tôi không lấy tiền của cô, chỉ mong cô tha cho cậu ta.” Chủ đoàn cuống quýt cầu xin.

“Tha? Hẳn là cái thá gì mà đáng bàn đến hai chữ mạng người?”

“Tôi không là... cái thá gì... Thế cô là... cái thá gì chắc?”

Hà Diễm trừng mắt nhìn Đoàn Kỳ Phàn, bị đánh đến nổi mặt mũi sưng vù mà vẫn còn dám cãi, đúng là cố tình làm căng với ả mà. “Mấy người đồ bánh bao ra, giã nát cho ta, lấy giày mà giã. Càng nát càng tốt.” ả điên tiết hét lên, bắt vệ sĩ ném bánh bao xuống đất và giã nhuyễn như cháo.

Sau đó, Hà Diễm nhìn chằm chằm vào khuôn mặt đẫm máu của y, gần từng tiếng: “Hôm nay ta sẽ cho người thấy người là cái thá gì! Bây giờ mau ăn hết đám bánh bao trên đất, chỉ cần còn sót lại ít vụn thì người đừng mơ toàn mạng rời khỏi đây. Mau! Kéo hẳn xuống ăn!”

Nói rồi, ả quay lại cảnh cáo đám người xung quanh: “Kẻ nào còn mở miệng cầu xin cho hần nghĩa là không nể mặt ta. Họa do hần gây ra thì mình hần phải gánh. Những người khác đừng chõ mồm vào.”

Hà Diễm đã nói đến nước ấy thì dầu những người đứng cạnh có lòng muốn giúp cũng lực bất tòng tâm, chỉ biết giương mắt nhìn Đoàn Kỳ Phàn bị lôi đi ăn đám bánh bao nát vụn, cảm giác xót xa và chạnh lòng cứ trào dâng nơi cổ họng. Nếu Đoàn Kỳ Phàn không nghĩ đến anh em trong đoàn hát thì y đã dốc hết sức lực, chiến đấu tới cùng với bọn lưu manh này ngay từ đầu. Nhưng giờ có muốn phản kháng cũng đã trễ, đến người còn chẳng đứng dậy nổi thì còn chiến đấu nổi gì? Y đành để mặc bọn đầu trâu mặt ngựa kéo lê mình đến chỗ đóng bánh bao, ấn đầu y xuống đất bắt ăn. Mấy lần y gắng vùng lên phản kháng, ngật nổi bị đánh đến trầy vi tróc vảy thế này thì còn sức đâu mà chống trả.

Trong một giây lơ là, cả hai lỗ mũi của Đoàn Kỳ Phàn đã bị nhét đầy bánh bao. Y phải nuốt cả bụi đất và rác rưởi bám dưới gót giày của chúng. Vị đắng trong giây phút không chỉ kích thích thê xác của y mà còn chọc sâu vào lòng tự trọng của người đàn ông trong y. Nếu có một ngày, nếu quả thực có một ngày y có thể tung cánh bay cao thì y thề rằng sẽ trả lại món nợ này cho mẹ đàn bà kia, y phải giày vò ả gấp trăm, gấp ngàn, gấp vạn lần nỗi nhục mà hôm nay y phải chịu đựng. Y sẽ giày vò ả tới chết!

Nhưng bây giờ, y đang phải ăn, một miếng, hai miếng, ba miếng... rồi không biết bao nhiêu miếng nữa... Đột nhiên y bắt đầu thấy ghê cổ, bò rạp trên mặt đất như một con chó già cùng đường mặt lộ, không ngừng nôn thốc nôn tháo những thứ rác rưởi vừa nuốt vào dạ dày. Y như thê muốn nôn ra cả tim gan phèo phổi của mình, nước mắt và máu trộn lẫn vào nhau, làm mất y mờ hần đi, chẳng nhìn thấy gì ngoài một màu đỏ chói nhưc mắt, đỏ đến mức ghê sợ, giống như màu sơn hóa trang cho người chết.

“Tiểu thư... E là anh ta không ăn nổi nữa đâu...” Lão quản gia thấy tình hình không ổn, đành lên tiếng khuyên can.

Hà Diễm vẫn ung dung ngồi trên sô pha, hết nâng lọn tóc trước ngực lên rồi lại hạ xuống. Ắ không nhìn mà cũng chẳng buồn nhìn vẻ thảm thương của y. Đột nhiên ả thở dài một hơi rồi đồng dục ra lệnh: “Nhớ đếm xem còn bao nhiêu chiếc bánh bao để hôm khác bắt hấn ăn nốt. Ông Viên, ông đi lấy tiền trả cho chủ đoàn, trả đủ không thiếu một xu rồi đưa họ về, không được chậm trễ.”

“Vâng. Thế... anh ta thì sao ạ?” Lão quản gia nhận ra lời bà chủ có vẻ hơi lạ, liền buột miệng hỏi.

Chủ đoàn thấy Hà Diễm chịu buông tha cho Đoàn Kỳ Phàn thì trong lòng đã niệm A Di Đà Phật rồi, đâu để ý đến hàm ý sâu xa trong câu nói đó, ông ta vội vàng bước tới dìu y dậy. Trông y đã không còn ra hình người nữa.

Đúng là Hà Diễm không chịu buông tay dễ dàng thế. Lòng mảy ả khẽ nhướng lên, ả điềm nhiên cười, nói: “Hấn thì ở lại. Tôi sẽ đưa thêm cho chủ đoàn ít tiền, coi như chi phí mua tên này. Về sau hấn sống hay chết sẽ do tôi chịu trách nhiệm.” Đây là lần đầu tiên Hà Diễm tự mua quà cho mình. Ắ mua một con chó đực có hình dáng giống con người.



### Ai phản bội ai, Giang thành biến động

Mấy ngày liền, Tiết Vân Tần không ngừng chạy như con thoi đến thành ủy để hoàn tất một số thủ tục, mong sớm thích ứng với công việc. Hôm nay, vừa vặn không có chuyện gì quan trọng nên sau khi dùng cơm trưa, hắn liền ra ngôi đình mà mình vẫn thường đến, che báo lên mặt nghỉ ngơi trong giây lát. Tiểu Cửu thấy hắn không cần chạy đôn chạy đáo cả ngày nữa thì lòng thầm hân hoan. Cô vui vẻ bung một cái khay tới, trong khay là một đĩa nho xanh không hạt mà hắn yêu thích, một đĩa ngô sen tẩm đường và một đĩa bánh ga tô hương bơ mà cô đã đến tận nhà hàng Tây mua về.

Đúng lúc này, Đoàn Tư Kỳ tất tả đi tới, nhìn thấy cử chỉ thân mật của hai người, nàng ngượng ngùng cúi gằm mặt, nói: “Cậu Vân, bà Ba sai tôi mời cậu ra đình đằng kia ngồi chơi một lát, hôm nay vừa mới mang dưa mật tới, bà đợi cậu sang đó thưởng thức.”

“Biết rồi.” Tiết Vân Tần vỗ nhẹ vào lưng Tiểu Cửu, ra hiệu cho cô đứng dậy. “Tiểu Cửu, em thay anh qua đó nhé. Anh thấy hơi đau đầu, không tiện đi lại, anh ở đây đợi em mang mấy miếng dưa về đây.”

Tiểu Cửu ưỡn ẹo một hồi mới miễn cưỡng đứng dậy. Đoàn Tư Kỳ thấy Tiểu Cửu đi rồi liền vội vàng chạy theo nhưng lại bị Tiết Vân Tần kéo tay áo lại. Nàng quay người, nhẵn nhụi hỏi một câu: “Cậu Vân còn gì sai bảo sao?”

Tiết Vân Tần mỉm cười, nói: “Cô đã xem xong cuốn sách tôi cho mượn chưa? Hoài Dung có tận tình chỉ bảo cho không?”

Không nhắc lại chuyện cũ thì thôi, vừa nhắc đến nàng đã không nén được lửa giận thềm nung nấu trong lòng mấy ngày nay, tuy ngoài miệng không dám trách móc nhưng thoáng chốc sắc mặt đã sa sầm.

“Nào dám xem. Cuốn sách bị cậu chủ đốt rồi.” Nàng cong môi đáp, thể hiện thái độ bất mãn với kẻ hãm hại mình.

“Ô, đốt thật à? Thôi vậy, chỉ cần sau này cậu ấy chịu dạy cô thì cũng không hoài công tôi vất óc nghĩ kế giúp cô.”

Thấy “kẻ đầu sỏ tội lỗi” không những không ân hận nhận lỗi mà lại vênh vang như thể vừa lập được công lớn, Tư Kỳ thực không hiểu nổi “công” của hắn ta ở đâu.

“Công ư? Suýt nữa tôi bị cậu chủ quét ra khỏi nhà đấy.”

“Không thể thì cô nghĩ cậu chủ sẽ tốt bụng dạy học cho cô chắc? Con mọt sách ấy không có hứng với bất kỳ thứ gì ngoài sách đâu. Cô ấy à... phải cảm tạ tôi ngàn lần ấy chứ.”

Nói rồi, Tiết Vân Tần ngắt một trái nho cho vào miệng. Trong một khoảnh khắc, hắn phát giác ánh mắt của Tư Kỳ đang vờn quanh đĩa bánh ga tô trong khay, ngay cả cơn giận khi nãy cũng đã tan thành mây khói, hắn liền chìa đĩa bánh ra hỏi nàng: “Chưa nhìn thấy thứ này bao giờ à?”

“Nhìn thấy rồi. Trước đây tôi có nhìn thấy trong tiệm bánh của bọn Tây ở tô giới Anh. Bao nhiêu người đứng xúm quanh nhà bếp, tò mò nhìn vào trong, khi ấy còn không biết thứ này có ăn được hay không.” Tư Kỳ thật thà đáp.

Hôm đó, nàng theo mẹ đi giao hàng ở tiệm may, đúng lúc đi ngang qua tiệm bánh. Đứng cách đó rất xa nhưng Tư Kỳ vẫn ngửi thấy mùi thơm. Khi

ấy, nàng vẫn còn nhỏ, nghe người ta nói món ấy ăn được, thế là cứ nằn nì đòi mẹ mua, cuối cùng bị ăn ngay một cái bạt tai.

“Thế cô biết cách ăn thứ này không?” Tiết Vân Tần lấy tay khoét một miếng kem, thoa lên môi nàng rồi đưa vào miệng mình. Vừa buông tay, ý cười đã hiện lên rạng rỡ trên mặt hắn. “Thấy chưa? Bánh của Tây phải ăn theo cách của Tây.”

Mặt Đoàn Tư Kỳ đỏ bừng lên, nàng vội vàng quệt miếng kem trên môi, không dám liếm trộm một cái nào.

“Cậu Vân, cậu thật là... Làm gì có cách ăn ấy!” Nàng trách hắn, mặt mày càng lúc càng đỏ rần rần, không sao kiểm soát nổi.

Tiết Vân Tần giả vờ hỏi lại: “Tôi làm sao? Người Tây khi chào hỏi còn thân mật áp má vào nhau, nói gì đến cách ăn. Người ta ở đất nước khác nên phong tục tập quán cũng khác với chúng ta. Chuyện này đâu có gì kì lạ mà cô nói cứ như thể tôi là tên háo sắc không bằng thế.”

Nói xong, hắn lại chung ra vẻ mặt trách móc rồi vờ giận dỗi ngồi sang mé bên kia đình nhưng mắt vẫn liếc trộm, thấy Tư Kỳ lú lú bước tới gần mình với vẻ đầy áy náy.

“Tôi... tôi không có ý đó. Chỉ tại tôi không rõ phong tục của người Tây nên mới trách cậu.”

“Nếu cô nuốt được mấy lời đó xuống bụng thì tôi sẽ nguôi giận.” Tiết Vân Tần bướng bỉnh nói, cố ý làm khó nàng.

Đoàn Tư Kỳ nghĩ nát óc vẫn không biết làm cách nào để thu hồi lại lời đã trót nói ra, thậm chí: “Rõ ràng cậu Vân cố tình làm khó mình đây mà”. Thì ra cậu Vân mà nàng vẫn ngỡ là tính tình hiền hòa và dễ gần cũng không sửa được cái tật cố hữu của đám công tử nhà giàu.

“Sao hả, không nghĩ ra à?” Lòng mảy Tiết Vân Tần khẽ nhường lên, rõ ràng là ánh mắt khinh thị nhưng sao lại đa tình nhường ấy. “Để tôi gợi ý cho cô nhé. Cô chỉ cần ăn một miếng bánh ga tô theo phong cách Tây thì tôi sẽ tha lỗi. Nếu không... nha đầu nhà cô đã phạm phải một lỗi, đó là đắc tội với chủ.”

Hắn vừa dọa nàng vừa đưa ngón tay nghịch ngợm, vân vê bím tóc trước ngực nàng rồi tiện tay giật luôn sợi dây buộc tóc màu đỏ xuống. Sau đó, hắn giơ sợi dây lên, vung vẩy để nó hết đưa sang trái rồi lại sang phải trước mắt Tư Kỳ lúc này đang hoảng hốt, luống cuống buộc lại đuôi tóc.

“Nếu cô không ăn nhanh là tôi làm căng thật đấy.” Tiết Vân Tần thúc giục.

Đoàn Tư Kỳ đứng trước bàn, mắt nhìn chăm chăm vào đĩa bánh ga tô trong khay. Mảnh ký ức thơm mềm của thuở thiếu thời giờ đang ngóc đầu đợi nàng biến ảo ảnh thành sự thật, vậy mà không hiểu sao nàng lại thấy như tắc nghẹn ở cổ, chỉ sợ thực sự nuốt mất giấc mơ này. Sau cùng, nàng hạ quyết tâm, đưa tay quệt một miếng kem ở rìa chiếc bánh. Ngón tay nàng run rẩy chạm vào chiếc bánh ga tô thơm ngon chẳng khác nào đang chạm vào một bánh pháo.

Khó khăn lắm nàng mới lấy được một chút kem nhưng ánh mắt của Tiết Vân Tần cứ dính lấy ngón tay nàng như thể ngằm nhắc nhở nàng đừng quên quy tắc ăn bánh của người phương Tây. Không còn cách nào khác, nàng đành miễn cưỡng bước tới gần nhưng vẫn ngại đến nỗi không dám giơ tay lên, cứ cảm thấy mình thật lằng lơ.

Đột nhiên, Tiết Vân Tần nắm lấy cổ tay nàng, đưa lên miệng mình thoa một vòng rồi đẩy trả lại, ép nàng ăn nốt chỗ kem còn dính trên đầu ngón tay. Thoáng chốc, mặt Tư Kỳ nóng ran lên, dù đã hít sâu mấy hơi nhưng vẫn không áp chế được sự hồi hộp không biết từ đâu ập đến. Người đột

nhiên xuất hiện, bánh ga tô đột nhiên xuất hiện, cả tiếng tim đập loạn nhịp cũng đột nhiên xuất hiện. Tất cả mọi thứ đều quá đổi ngông cuồng và phóng túng.

Nhìn nét mặt như cười như không của Tiết Vân Tần, Tư Kỳ cố tình lùi ra xa. Không biết thứ nàng vừa ăn là sự ngọt ngào hay thấp thòm, dường như trong giấc mơ thuở thơ ấu, chiếc bánh đó thơm ngon hơn thứ mà nàng vừa ăn rất nhiều. Thì ra giấc mơ chỉ dành để hoài niệm chứ không phải là thứ ta có thể giành lấy được, giống như mùi vị chiếc bánh mà nàng mới ăn hôm nay hoàn toàn không phải mùi vị mà nàng từng tưởng tượng ra trong mơ.

Bất chợt một cơn gió lướt qua đình, thổi bay tờ báo trên ghế rơi xuống đất. Sự lạnh lẽo của cơn gió khiến Đoàn Tư Kỳ sực tỉnh như thể vừa lãnh một cái tát trời giáng. Nàng trấn tĩnh lại, cúi nhặt tờ báo rơi dưới chân lên và đưa cho Tiết Vân Tần. “Này, báo của cậu. Giờ có thể trả dây buộc tóc cho tôi được chưa?”

“Cô vẫn còn cầm khăn của tôi nhỉ?” Tiết Vân Tần mỉm cười trêu chọc, quấn sợi dây đỏ quanh cổ tay thành một chiếc vòng nhỏ rồi cố tình giơ lên khoe nàng: “Thế nào? Đẹp không?”

Tư Kỳ nghĩ bụng, dù nàng có bảo là không đẹp thì chắc chắn hẳn cũng sẽ không trả cho nàng. Nếu giờ nàng mang theo chiếc khăn đã giặt sạch sẽ ấy bên người thì đã có thể dùng nó làm vật trao đổi rồi. Tư Kỳ đành buông xuôi, tiện tay đưa tờ báo cho hắn, bất chợt một hàng chữ màu đen đập thẳng vào mắt nàng, tuy nàng không muốn đọc nhưng nó lại cứ hút lấy ánh mắt nàng: *Tưởng Giới Thạch và Phùng Ngọc Tường đạt được thoả thuận tại hội nghị diễn ra ở Từ Châu, cùng bắt tay chống Cộng, chống Liên Xô. Hội nghị này đánh dấu sự hợp tác giữa Nam Kinh và Vũ Hán. Đúng là “cành đậu nấu hạt đậu”(\*), số công nông tử vong lên tới hàng ngàn người.*

(\*). Đây là một câu trong bài thơ *Cành đậu nấu hạt đậu* của Tào Thục. Tào Thục là con trai của Tào Tháo, từ nhỏ đã tỏ ra thông minh lanh lợi nên rất được Tào Tháo thương yêu, nhưng lại bị người

anh là Tào Phi ghét bỏ. Sau khi Tào Phi lên làm Ngụy Vương, đã vin vào một chuyện nhỏ nhặt để đòi giết Tào Thực. Mẹ của Tào Thực ra sức khuyên can, Tào Phi liền ra lệnh cho Tào Thực trong vòng bảy bước phải làm xong một bài thơ. Kết quả, chưa cần đi hết bảy bước, Tào Thực đã làm xong. Nguyên văn bài thơ: **Cành đậu nấu hạt đậu. Đậu trong nồi kêu khóc. Rằng cùng một gốc sinh. Sao mà đốt nhau gấp.** Tào Thực mượn hình ảnh dùng cành đậu để đun nước luộc hạt đậu để nói về cảnh anh em trong nhà đấu đá, chém giết lẫn nhau thật bi thảm. Bài thơ đã làm Tào Phi cảm động và tha chết cho Tào Thực.

Nàng lẩm nhẩm đọc trong miệng, thấy hai câu cuối khó hiểu nhất nên đọc lại lần nữa: *Cành đậu nấu hạt đậu, số công nông tử vong lên tới hàng ngàn người.* Cậu chủ từng giải thích cho nàng nghe về giai thoại bảy bước xuất khẩu thành thơ của Tào Thực, tuy nàng hiểu ý từng câu từng chữ nhưng lại không hiểu lắm về thời thế bấy giờ nên chẳng rõ vì sao họ lại dùng câu thành ngữ đó.

“Từ xưa, người Trung Quốc đã nổi tiếng là gà cùng một mẹ đấu đá nhau tới chết nên dù có chết bao nhiêu người đi chăng nữa thì cũng có gì đáng ngạc nhiên?” Tiết Vân Tần nói, khuôn mặt vẫn lạnh tanh như thường ngày.

“Nhưng số người chết lên tới hàng ngàn cơ mà. Những người này liên quan gì đến Tướng Giới Thạch và Phùng Ngọc Tường chứ?” Tư Kỳ thật sự không hiểu. Bao nhiêu ngày chôn chân ở chốn viện sâu lâu cao, ngay cả thời gian về nhà thăm mẹ cũng chẳng có thì nàng lấy đâu ra thời gian tìm hiểu thế thời biến động ra sao.

Tiết Vân Tần khép hờ mắt, vừa ăn bánh vừa hỏi: “Ngay cả chuyện này mà cô cũng không biết sao? Thế hàng ngày Hoài Dung dạy cô những gì?”

“Dạy Đường thi, Tống từ. Cậu chủ giảng giải cặn kẽ lắm.” Tư Kỳ khẽ vênh cằm lên ra vẻ khoe khoang.

“Học những thứ của cổ nhân mà không thông hiểu chuyện hiện tại thì đúng là cứng nhắc. Ngày nay, phụ nữ không chỉ cần tận tụy ở nhà thêu thùa, nấu nướng mà còn phải thông hiểu những chuyện xung quanh, nếu không

có sống cũng u mê, lãng phí cả đời. Hoài Dung ngốc, còn cô thì dại, kẻ ngốc người dại hợp nhau quá còn gì. Nếu thiên hạ toàn những người như cô cậu thì xã hội dễ quản lý biết bao. Chắc Hoài Dung chưa bao giờ cho cô đọc báo đâu nhỉ?” Tiết Vân Tần mỉa mai bằng giọng điệu lạnh băng.

“Thường ngày, cậu chủ không đọc báo, cậu bảo bây giờ năm nào mà chẳng như năm nào, đất nước có thay đổi ra sao thì cũng là chiêu trò của đảng chấp chính cả, chẳng can hệ gì đến bách tính, bởi thế cậu không muốn đọc báo. Đương nhiên cậu không đọc thì tôi cũng chẳng có cơ hội liếc qua.”

“Thế còn cô? Cô có muốn tìm hiểu thời cuộc không?”

Đoàn Tư Kỳ ngẫm nghĩ một lát rồi gật đầu, đáp: “Tôi muốn.”

Tiết Vân Tần chưa từng gặp người con gái nào có hứng thú với thời cuộc, ngay cả cô gái gần gũi với hẳn nhất là Tiểu Cửu cũng vậy. Hôm nay, tại Tư Kỳ hỏi nên hẳn mới có hứng giảng giải. “Nếu nói từ đầu chưa chắc cô đã hiểu hết, tôi chỉ nói mấy điểm đơn giản thế này. Tưởng Giới Thạch và Phùng Ngọc Tường là người của Quốc Dân Đảng, trong khi đa số thành viên Cộng Sản Đảng xuất thân từ giai cấp công nông. Tuy mấy năm trước hai đảng đã ký hiệp ước hợp tác nhưng từ trước đến nay giang sơn chỉ có một vua, thiên hạ không dung hai chúa, cuộc đấu tranh giữa hai đảng phái không thể chấm dứt chỉ bằng một tờ giấy cam kết. Đã có tranh đoạt thì tất phải có người chết, bởi vậy những năm tháng này chẳng được mấy ngày bình yên.”

“Ồ... Chả trách trên báo dùng câu thơ *Cành đậu nấu hạt đậu để so sánh*.” Nghe đến đây, Tư Kỳ cuối cùng cũng vỡ lẽ. Bất luận ai tranh đấu với ai thì đều là người trong một nhà cả. Nhưng cứ nghĩ đến những người dân vô tội phải chết thảm thương, nhớ đến mẹ và anh họ thì lòng nàng lại thấy lo lắng. Nàng vụt ngừng đầu, hỏi: “Thế thì... Cậu Vân, vì sao họ gây mâu thuẫn với nhau lại cứ phải làm hại đến dân thường? Chẳng lẽ tất cả mọi người rồi sẽ bị giết chết hết sao?”

“Ai bảo họ chỉ là dân thường chứ. Có điều cô cũng chớ nghĩ nhiều làm gì, vẫn chưa loạn đến nước đó đâu. Thời điểm nội chiến thực sự vẫn chưa tới mà.”

Dứt lời, Tiết Vân Tần đột nhiên đứng dậy, đi về phía Tu Kỳ khiến nàng hơi hoảng, cảm giác như có vật gì đó đè nặng lên lồng ngực, sắp ngạt thở đến nơi. Nhưng Tiết Vân Tần chỉ đi lướt qua nàng để bước tới bên người phụ nữ khác. Tiểu Cửu đã về. Đôi má trắng như trứng gà bóc của cô hây hây đỏ vì bị nắng chiếu. Cô liên tục đưa tay lên quệt mồ hôi như thể cố ý để cho Tiết Vân Tần nhìn thấy. Thấy hấn dang tay muốn ôm mình vào lòng, Tiểu Cửu hờn dỗi đặt miếng dưa mật vào tay hấn rồi giả vờ ngó lơ.

Giờ phút này, không còn sự đấu đá đảng phái nào nữa mà chỉ còn hai người họ. Tu Kỳ lặng lẽ rút lui, nhường lại sân khấu cho họ. Đó là điều duy nhất nàng có thể làm.



## Số phận an bài, duyên do trời định

Sáng sớm, trời lất phất mưa, Tư Kỳ biết hoa dạ hợp ưa ẩm sợ lạnh, cũng biết đây là chậu hoa mà cậu chủ yêu thích nhất, bèn vội vàng bê nó vào phòng. Thư phòng phảng phất hương thơm dịu dịu khiến nàng bỗng cảm thấy thật ấm áp. Tư Kỳ đặt chậu hoa xuống rồi quay trở lại bàn luyện chữ, mãi miết hoàn thành bài tập cậu chủ giao. Nhưng viết được mấy chữ, nàng vẫn thấy gượng gạo thế nào ấy, hình như vận lực không đủ.

Đỗ Hoài Dung tới gần, liếc mắt nhìn rồi nhắc nhở: “Lưng phải thẳng, bút phải cầm chắc, từng nét chữ phải biết thu biết thả. Tay đừng có cứng đờ như thế. Cô luyện chữ mà người lúc nào cũng cứng nhắc như vậy thì làm sao chữ viết uyển chuyển được. Viết lại đi!”

Tư Kỳ thở dài, bỏ tờ giấy đang viết dở đi, thay bằng tờ giấy mới. Vừa hạ bút thì bên cạnh đã vang lên tiếng thở dài ngán ngẩm, tiếp đó là giọng nói của cậu chủ: “Cô xem cho kỹ nhé. Phải thu lực lúc viết nét móc này, cổ tay hướng vào trong rồi chuyển, bút sẽ được nhắc lên một chút...”

Vừa nói, Đỗ Hoài Dung vừa cầm chặt tay nàng, nhẹ nhàng tô một nét móc trong theo nét mờ đã vẽ sẵn. Đoàn Tư Kỳ thoáng nhìn đã thấy nét bút mà cậu chủ cầm tay nàng viết là nét đẹp nhất trong cả chữ, lại nhìn mu bàn tay vừa được cậu chủ chạm vào, má chột ửng hồng, việc luyện chữ càng trở nên khó nhọc.

Đỗ Hoài Dung thấy nàng đã hiểu lời mình, liền trở về bên chiếc đôn tròn đặt ở phía trong cùng của thư phòng, một mình ngồi đánh cờ vây. Nhân lúc cậu chủ không chú ý, Tư Kỳ lén quay sang nhìn trộm. Nàng thấy tay trái

cậu chủ đang nâng hộp đựng quân cờ, tay phải kẹp một quân trắng, đôi lông mày nhíu chặt như đang vắt óc nghĩ xem tiếp theo nên đi thế nào, nàng không giấu được nụ cười mỉm e thẹn. Cũng chẳng rõ vì sao nàng lại thấy vui như vậy, nụ cười cuối cùng cũng hé nở càng lúc càng nồng theo hương hoa. Một khi không biết duyên do thì càng khó dừng lại.

“Bộp!” Quân cờ trắng trong tay cậu chủ bị ném vào hộp. Đỗ Hoài Dung khẽ thở dài, lấy tay trộn cả bàn cờ một cách không cam tâm, lẩm bẩm: “Tiếc quá! Chỉ thiếu một nước.” Hai chân mày dần dần dẫn ra.

Tư Kỳ dừng bút, bước đến giúp cậu chủ thu cờ, vui vẻ nói: “Cậu tự đánh với mình, tự công tự thủ nên đương nhiên là khó rồi.”

“Câu này nghe rất quen tai.” Đỗ Hoài Dung bất giác nói với nàng.

Tư Kỳ vô tư tiếp lời, mặt mày hớn hở như thể vừa được thầy giáo hỏi một câu mà mình đã biết câu trả lời: “Lần trước trong cuốn tạp ký cậu cho em mượn có một đoạn thế này: *Tình cảm nam nữ tựa ván cờ. Một công một thủ chẳng hơn thua. Sóng gió chưa nổi đầu đã vỡ. Đợi xem thành bại một ván cờ.*” Đọc xong, nàng tràn đầy tự tin đợi thầy khen ngợi.

Đỗ Hoài Dung quay đầu lại, không ngờ nàng đọc đoạn thơ con cóc đó mà cũng nghiêm túc đến vậy, không nhin được cười. “Cô toàn đọc linh tinh, chẳng biết ngượng mồm gì cả.”

Nhưng thấy Tư Kỳ chột xị mặt xuống, anh vội vàng vớt vát một câu: “Nhưng cô cũng chăm chỉ lắm. Có điều, sau này đừng học thuộc mấy câu kiểu này nữa. Không hay ho gì đâu.”

“Mấy câu này viết sai ạ?”

“Cú pháp không sai nhưng những chuyện như vậy thà không có còn hơn.”

“Lẽ nào vì nam nữ luôn vướng vào vòng yêu hận không thoát ra được nên cậu mới thấy thù không có còn hơn?” Câu hỏi của Đoàn Tư Kỳ vừa mang ý chất vấn vừa mang ý phản bác, lần đầu tiên nàng dám ngẩng đầu nhìn thẳng vào mắt Đỗ Hoài Dung.

Đỗ Hoài Dung sững sờ vì kinh ngạc, lâu sau mới hỏi: “Cô học những điều này ở đâu thế?” Nếu không phải rút ra kết luận từ một cuốn sách nào đó thì chỉ còn khả năng nàng đã từng trải nghiệm chuyện yêu đương.

Anh nhú mày rồi chậm rãi nói: “Hay là...” Nửa câu sau anh không nói ra, cũng không muốn nói rõ, chỉ cảm thấy những lời nói ngông cuồng này giống như chiếc gai nhọn vạn năm rút ra cắm vào người khác rồi tự cắm vào mình. Thường ngày đầu óc anh rất sáng suốt, không hiểu sao hôm nay bỗng thấy mờ mịt như bị phủ một màn sương vậy.

Đoàn Tư Kỳ thấy sắc mặt cậu chủ hơi lạ, biết mình đã lỡ lời, liền cảm thấy hối hận, lẽ ra không nên đọc trộm cuốn tiểu thuyết tân thời trong phòng cô Tiểu Cửu mời phải.

“Cậu Hai...” Nàng cuống quýt giải thích nhưng đối phương đã không muốn nghe nữa. “Mau thu dọn bàn cờ đi.” Đỗ Hoài Dung lẳng lặng đặt hộp đựng cờ trên tay xuống, thả nốt quân trắng vào rồi đóng lại.

Đúng lúc đó, ngoài cửa có tiếng gia nhân vọng vào: “Cậu Dung, ông mời cậu đến Vinh Thọ Viên ngay bây giờ. Bên đó có việc gấp ạ.”

Một năm Đỗ lão gia chẳng nói chuyện quan trọng với con trai được mấy lần, Đỗ Hoài Dung biết mình chỉ là phế nhân trong nhà, không nói không rằng quay người, lẳng lặng đi theo gia nhân.

Thấy cha, Đỗ Hoài Dung liền gật đầu chào rồi cúi mình hành lễ vô cùng kính cẩn. Bất luận Đỗ lão gia nói gì, anh đều yên phận ngồi trên ghế nghe với khuôn mặt vô cảm. Vòng vo một hồi, cuối cùng ông ta cũng đi thẳng vào vấn đề chính: “Hoài Dung à, con cũng đến tuổi thành gia rồi. Tục ngữ nói: Trong ba tội bất hiếu thì không có con nối dõi tông đường là tội nặng nhất. Ta và mẹ con đã nghĩ kĩ rồi, giờ đã đến lúc phải bàn chuyện hôn sự cho con.”

Đỗ Hoài Dung bỗng thấy sống lưng ớn lạnh, thì ra mấy câu thăm hỏi bệnh tình khi nãy chỉ là giả, bắt anh lấy vợ sinh con mới là mục đích thật. Nếu có ngày cha nói với anh nửa câu quan tâm, nửa lời ấm áp thì chắc bệnh tình của anh đã không kéo dài đến tận hôm nay.

Đỗ lão gia thấy con trai im lặng, nghĩ anh đã đồng ý, liền thao thao bất tuyệt: “Tuy gia đình chúng ta không phải hộ buôn bán giàu có gì nhưng gốc gác lại cao sang, bởi vậy khi chọn con dâu nhất định phải chọn tiểu thư con nhà khuê các, môn đăng hộ đối mới không hổ thẹn với tổ tông. Cha đã ngắm sẵn một nhà, mẹ con cũng thấy rất ưng ý.”

Khái niệm “rất ưng ý” chỉ áp dụng với tiêu chuẩn của cha mẹ chứ “rất ưng ý” trong mắt Đỗ Hoài Dung mãi mãi chẳng bằng một câu qua quýt của hai người. Lệnh của cha mẹ, lời của mai mối đôi lúc cũng giống như một hợp đồng bán thân, đã chịu ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ thì phải lấy cả đời ra mà báo đáp. Không phải Đỗ Hoài Dung không muốn phản kháng mà là chẳng có đường phản kháng, giống như nắm đấm anh đang giấu trong ống tay áo lúc này chẳng dám thò ra ngoài, anh không có dũng khí để thốt ra một tiếng “không”.

“Khuê nữ con nhà danh giá đến nhà mình cầu thân không thiếu, cho nên cha muốn sớm quyết định chuyện này cho xong. Chiều nay, thợ chụp ảnh sẽ đến chụp ảnh chân dung cho con để bên kia tiện xem mặt.”

Đỗ lão gia chẳng tự hào về điểm gì của con trai, ngoại trừ ngoại hình. Nếu có thể kết thông gia với nhà họ Đinh thì nhà họ Đỗ chỉ có lợi chứ không có hại, huống hồ trong lòng ông ta còn đang ấp ủ một dự tính khác. Chẳng là cô con gái Đỗ Hoài Bích đang du học ở Anh của ông ta lại học cùng trường với đại công tử Khang Thiếu Đình, con trai cả của Tổng tư lệnh quân khu Hồ Bắc. Hai người không chỉ quen biết mà còn khá thân thiết với nhau, bởi vậy ông ta muốn mượn chuyện hôn sự với nhà họ Đinh để nâng cao danh tiếng cho nhà mình, sau này kén được rể quý thì cũng không đến nỗi mất mặt.

“Sao thế? Sao con chẳng nói gì, lẽ nào không vừa ý?” Đỗ lão gia phát hiện con trai cứ im lặng nên lấy làm lạ. Ông ta không hiểu vì sao Đỗ Hoài Dung lại lạnh nhạt với hỉ sự này đến vậy.

“Hôn nhân đại sự do cha mẹ quyết định, con đâu dám có ý kiến.” Đỗ Hoài Dung cúi đầu, cảm giác cơn lạnh xuyên thấu tâm can vừa nãy đã bị thiêu cháy thành than bởi cốc trà nhài bốc khói nghi ngút bên cạnh rồi trốn ra ngoài theo làn khói phiêu lãng.

“Sau khi thành thân, người phải đối diện với trăm năm cuộc đời là cậu chứ nào còn ai khác.” Tiết Vân Tần tình cờ đi ngang qua, chêm vào một câu khiến Đỗ lão gia không khỏi phật ý. Sở dĩ Tiết Vân Tần dám nói như vậy trước mặt anh rể họ cũng vì nghĩ đến tình nghĩa thường xuyên đánh cờ với Đỗ Hoài Dung, vậy mà Đỗ Hoài Dung vẫn không dám ngẩng đầu nói câu nào.

“Nó không phản đối là được rồi. Cậu là trưởng bối, chẳng thay tôi khuyên nhủ nó thì thôi lại còn đổ thêm dầu vào lửa.” Đỗ lão gia nhú mày vẻ không hài lòng rồi tiếp tục quay sang nhắc lại chuyện hôn sự: “Con gái nhà ấy tên là Đinh Thục Phương. Vì Đinh lão gia không thích lấy vợ lẽ nên chỉ có một cô con gái với chính thất. Từ nhỏ con bé đã được giáo dục rất cẩn thận, nghe nói tài mạo rất mực song toàn. Lấy được Đinh tiểu thư làm vợ khác gì hồ được chấp cánh, ngoài ra chúng ta còn có thể sáp nhập cả gia

sản nhà họ Đinh nữa. Tuy nhà họ Đinh là địa chủ thuê đất làm ăn nhưng gia nghiệp cũng không nhỏ. Ở ngoại thành có mấy công xưởng, tất cả đều là đất nhà họ đấy. Xưởng dệt vải nhà mình gần đây đang cần mở rộng quy mô, trong khi nội thành cứ năm ngày ba trận náo loạn, bao nhiêu công nhân bị bắt vào đồn. Nếu được họ ra tay tương trợ thì chuyện mở rộng xưởng coi như đã thành công một nửa. Cho nên, bất luận thế nào cũng phải kết thông gia với nhà họ Đinh.” Đổ lão gia đã muốn làm chuyện gì thì không ai được phép cản trở.

“Hoài Dung hỏi cưới Đinh tiểu thư là phúc phận của nhà họ Đinh, chắc họ phải cầu thần khấn Phật mãi mới kiếm được ông thông gia tài cao hiểu rộng như anh rề đây. Đúng là một cuộc hôn nhân môn đăng hộ đối, tốt đẹp quá còn gì. Anh rề, anh tính toán đâu ra đấy, không hổ danh là một thương gia tài ba.”

Nói rồi, Tiết Vân Tần giơ ngón tay cái lên tỏ ý khâm phục. Đổ lão gia xoa cằm, thâm đắc ý. Trong khi Đổ Hoài Dung thì chậm chạp gật đầu, sắc mặt trắng bệch.

Ra khỏi sảnh của Vinh Thọ Viên, Tiết Vân Tần đi trước Đổ Hoài Dung có mấy bước mà giờ đã bỏ xa anh. Mấy lần Đổ Hoài Dung định gọi hấn nhưng lại chẳng thể nào mở miệng. Đến khi không thể chịu được nữa, anh mới dứt khoát đuổi theo, hỏi: “Muốn đánh cò không?”

Tiết Vân Tần lạnh nhạt đáp: “Khi nào cậu thắng được bản thân thì hãy đến tìm tôi.” Dứt lời, hấn bỏ đi một nước.

Đổ Hoài Dung ngây người đứng đó hồi lâu. Trên đường trở về Quy Phác Viên, mấy gia nhân biết tin liền chạy ra chúc mừng, Đổ Hoài Dung không thèm đoái hoài đến đám người đang khua chân múa tay sau lưng. Khoảnh

khắc ấy, dường như ngay cả khu vườn này cũng không còn là vùng trời của anh nữa. Vậy đâu là chốn cho anh dung thân?

“Cậu Hai, cậu về rồi à?” Thoáng thấy bóng Đỗ Hoài Dung, Tư Kỳ đã chạy ra đón, tay nàng bung một cái khay chứa đầy lọ sứ không rõ đựng gì bên trong.

Đỗ Hoài Dung chau mày, chỉ vào mấy chiếc lọ, hỏi: “Cái gì đây?”

“Dạ, khi nãy cậu sang chỗ ông, bà Hai dặn quản gia bảo em mang mấy thứ này về cho cậu tắm bổ. Quản gia nói đây toàn là thuốc quý hiếm, đạo trước nhờ người ta mua tận bên Tây về đây. Bà Hai nói, uống thuốc này xong, cơ thể cậu sẽ khoẻ hơn, bách bệnh không xâm hại được.” Đoàn Tư Kỳ liền thoáng nói. “Quản gia còn đặc biệt dặn em phải chăm sóc cậu cẩn thận, kiểu gì cũng phải khiến cậu mau chóng khoẻ lại. Bởi vì đây chính là đại sự hàng đầu mà lão gia và bà Hai quan tâm.”

Nàng thành thật thuật lại lời quản gia dặn. Bất luận trong phủ có bao người thâm trù ẻo sau lưng, nói cậu chủ là ma đoán mệnh, là con bệnh nhưng nàng lúc nào cũng cầu nguyện cho anh, mong anh được mạnh khoẻ, bình an. Bây giờ có loại thuốc bổ thần kỳ này thì ngày cậu chủ lành bệnh chắc chắn sẽ không còn xa. Bởi vậy nàng đường đường chính chính vui thay cho anh, cười thay cho anh.

Theo lý thì Đỗ Hoài Dung phải cảm thấy ấm lòng mới phải, bởi cả nhà đều quan tâm đến sức khoẻ của anh, đặt sức khoẻ của anh lên hàng đầu, tìm mọi cách mua bằng được thuốc Tây quý hiếm về cho anh dùng. Nhưng không hiểu sao anh lại thấy lòng mình đắng ngắt thế này? Nếu không có cuộc liên minh hôn nhân kia thì đời nào anh nhận được nhiều sự quan tâm đến thế? Lúc anh Cả còn sống, ánh mắt triu mến của cha chưa bao giờ dành cho anh, nay anh Cả đi rồi, ánh mắt đó vẫn không chịu dừng lại nơi anh. Người trước kẻ sau lúc nào cũng mang anh ra so sánh. Sống cũng thế mà chết cũng vậy, những lời bàn tán của thiên hạ điên cuồng sinh sôi nảy nở,

truyền từ miệng người này đến miệng kẻ khác. Chính vì nghe thấy những lời ấy nên anh mới chọn cách đóng cửa lòng mình; tai giả điếc, mắt giả mù cũng là một cách sống.

Nhưng tại sao Tư Kỳ lại cười với anh? Nếu nàng cũng nói những lời châm biếm ác ý, cũng ném đá giấu tay như bao kẻ khác thì anh đã không đứng ngồi không yên như lúc này. Vậy mà nụ cười của nàng lại thuần khiết đến thế, rạng ngời đến thế! Nụ cười ấy khiến nổi bi thương mà anh cố gắng đè nén xuống tận đáy lòng bấy lâu nay lại lần nữa ngóc đầu dậy, khiến bao công sức của anh đều đổ xuống sông xuống bể.

“Cậu Hai, cậu sao vậy?” Tư Kỳ ngưng cười, lo lắng nhìn cậu chủ.

Đỗ Hoài Dung nén lòng bước ra khỏi nhà, tránh nàng như tránh tà. Anh muốn tránh xa tất cả người và vật trong phủ này. Vừa chạy thục mạng vừa thở hổn hển, đột nhiên Đỗ Hoài Dung sững người, trong lúc hoảng loạn, chẳng ngờ anh đã chạy đến bên hồ.

Tư Kỳ không đuổi tới gần mà chỉ đứng đằng xa dõi theo bóng Đỗ Hoài Dung. Nàng không biết lão gia đã nói gì với anh nhưng nàng cảm nhận được phản ứng khác thường của cậu chủ, chắc chắn trong lòng anh đang rất đau khổ...

Tịch dương dần đổ bóng chiều, vàng mây muện đã trôi dạt về xa, Đỗ Hoài Dung vẫn thất thần đứng bên hồ. Trước đây, nếu Tư Kỳ từng cảm thấy bóng lưng của anh toả nét tiêu điều đến vô tận thì hôm nay, nàng còn cảm nhận được một dư vị khác, dư vị của sự trống rỗng.

Tiêu điều bởi đã rơi rụng hết rục rở, phồn hoa, còn trống rỗng là màu sắc lạc lõng nhất của thế gian này. Nàng không nở để cậu chủ một mình chịu đựng nỗi cô đơn giăng xé, liền nhẹ nhàng nắm chặt lấy bàn tay anh, khe khẽ



vuốt ve, mong truyền cho anh chút hơi ấm. Như vậy anh sẽ không còn lẻ loi nữa. Cho dù cả đời anh sẽ chẳng biết nàng từng nắm tay anh nhưng nàng thì không bao giờ quên, dấu cái nắm tay ấy chỉ là nắm ở khoảng cách xa, khi nàng nhắm mắt trái lại rồi lên giờ tay phải của mình phủ lên bóng bàn tay của anh. Trong tâm niệm của nàng, họ đã từng nắm tay nhau thật chặt như thế một lần.

Có lẽ nàng nên làm gì đó cho cậu chủ. Ngẫm nghĩ một lát, Tư Kỳ liền quay về phòng, mang bút ra vẽ vội một bức tranh rồi mau mắn bước tới chỗ Đỗ Hoài Dung, giơ bức tranh còn chưa ráo mực đến trước mặt anh, nhanh nhẩu nói trước: “Cậu chủ, cậu thấy em vẽ con vịt có giống không?”

Tư Kỳ trưng ra vẻ mặt vô cùng nghiêm túc muốn thỉnh giáo nên Đỗ Hoài Dung không thể thoái thác. Liếc mắt nhìn một cái, trong phút chốc anh chỉ biết méo miệng cười. Đây mà là vịt sao? Rõ ràng là một con gà trống oai vệ. Nói gì thì nói, Tư Kỳ đã theo anh bấy lâu, cơ bản đã học được bảy, tám phần công phu, vậy mà sao đến giờ vẫn không phân biệt được gà trống với vịt? Nhưng chỉ trong giây lát, Đỗ Hoài Dung chợt hiểu ra, nàng đang cố ý chọc cho anh cười. Nếu là con người giả nhân giả nghĩa thì làm sao thấu hiểu được sự trân quý của lòng chân thành tha thiết? Trong khoảnh khắc, Đỗ Hoài Dung bất chợt cảm thấy nàng gần gũi biết mấy, trong sáng biết mấy.

“Tư Kỳ...” Đỗ Hoài Dung vô thức gọi tên nàng, trực giác mách bảo anh nên nói gì đó, ngật nổi trong lòng chứa bao nhiêu lời mà không sao thốt ra khỏi miệng.

Tư Kỳ nhẫn nại chờ đợi. Nàng tưởng cậu chủ sẽ thổ lộ với mình nhưng đợi mãi, đợi đến khi sự im lặng bị thời gian bịt kín, anh mới hững hờ buông một câu: “Không có gì. Về thôi.”

Cuối cùng, Đỗ Hoài Dung vẫn không thể mở lòng. Tuy gần nhau trong gang tấc mà sao nàng thấy người ấy như xa mãi tận chân trời. Cuối cùng

nàng vẫn không thể bước vào vòng tròn khép kín quanh người ấy.

## Mưa núi ngập xuống, gió lửa ngập phòng

Mấy ngày sau, nhà họ Đinh tới viếng thăm.

Trà chưa lên mà lễ ra mắt của Đinh lão gia đã tới trước. Hai a hoàn dâng hộp gấm đỏ trong tay lên, mở nắp ra thì thấy một cặp bình gốm màu xanh thiên thanh cao cấp và một cặp đĩa gốm Định Dao(\*) màu trắng. Đồ lão gia liếc mắt nhìn qua, tuy miệng vẫn cười nhưng thái độ đã không còn niềm nở như lúc đầu. Biết đây là cách bọn địa chủ khoe của nên ông ta cố tình từ chối không nhận mấy lần liền, lại còn nói vài câu khách sáo rồi sai người gọi con trai đến. Đúng lúc ấy, một a hoàn nhà họ Đinh đột nhiên chen miệng bảo muốn đi cùng, Đinh lão gia liền gật đầu lia lịa.

*(\*) Một loại gốm cổ rất nổi tiếng ở Trung Quốc, bắt đầu được sản xuất từ thời Đường, trải qua thời Ngũ Đại, đạt cực thịnh vào thời Tống và ngừng sản xuất vào thời Nguyên.*

Đồ lão gia là người tinh tường, vừa thoáng nhìn đĩa a hoàn kia là đã biết ngay có chuyện bất thường ẩn chứa bên trong. Thế là ông ta bảo quản gia dẫn nó đi cùng, trước khi đi còn dặn dò cẩn thận vài câu.

Vừa vào trong viện, con a hoàn như biến thành người khác, trông thản nhiên, tự tin chẳng giống vẻ của một đứa hầu gái. Chưa nói đến chuyện hôm nay chủ nhân của cô ta đến làm khách ở phủ họ Đỗ mà ngay cả khi ở nhà thì một a hoàn như cô ta cũng không thể vô phép vô tắc như vậy. Có điều lão gia đã dặn dò rất kỹ nên quản gia cũng không để tâm nhiều đến điều đó.

“Tiểu thư nhà các cô gặp được người như cậu chủ nhà chúng tôi thì coi như cũng có duyên. Cậu chủ của chúng tôi không chỉ có ngoại hình anh

tuần xuất chúng mà phong thái cũng rất mực nho nhã, hơn nữa cậu đối xử với người hầu kẻ hạ tốt khỏi phải nói.”

“Thế ư? Đối với người hầu cũng rất tốt sao? Quản gia, ông kể cho tôi nghe vài chuyện để tôi về nói mấy lời tốt đẹp về công tử với tiểu thư nhà chúng tôi đi.”

Hình như a hoàn nhà họ Đinh rất hứng thú với chuyện của Đỗ Hoài Dung. Quản gia chỉ coi đó là câu chuyện phiếm nên có gì nói nấy: “Lúc mới tới phủ, con a hoàn hầu hạ cậu chủ chẳng biết chữ nào, rồi sau đó nó xin cậu dạy *Đường thi* cho nó. Cậu chủ tốt bụng nên nhận lời. Bây giờ, con a hoàn đó không chỉ biết xuất khẩu thành thơ mà ngay cả tranh luận với chủ cũng đâu ra đấy, mồm mép nhanh nhẹn lắm. Cậu chủ là người rộng lượng, rõ ràng biết con a hoàn đó không chịu an phận thủ thường nhưng cậu vẫn ân cần, dịu dàng dạy nó, tất cả cũng vì cậu thích những người hiếu học. Haizz... Theo tôi thấy... rồi cũng chỉ vô ích thôi.”

Quản gia thông thả kể chuyện, còn con a hoàn thì chăm chú lắng nghe, đột nhiên ông ta kêu đau bụng, thấy xung quanh chẳng có ai để sai, đành phải nhờ cô ta đi gọi cậu chủ giúp. A hoàn liền đồng ý ngay, không đợi quản gia dặn dò thêm, cô ta đã bước thẳng tới Quy Phác Viên. Cô ta muốn tận mắt nhìn xem rốt cuộc con a hoàn coi trời bằng vung kia mặt ngang mũi dọc thế nào.

Vòng qua mê trận long não, cô ta nhanh chân bước tới lầu các. Đột nhiên, cô ta dừng bước, vươn đầu lên phía trước, hình như cô ta nghe thấy âm thanh gì đó.

Trong lầu các cách đó không xa văng vẳng vọng lại tiếng cười. Cô ta lạnh lùng hừ mũi, cố tình bước chậm lại rồi rón rén đi về phía đó. Cánh cửa phòng đang khép hờ, cô ta nép người vào tường rồi thò đầu vào trong. Vừa thoáng nhìn, con a hoàn đã thấy một chàng trai nho nhã, tuấn tú, chắc là cậu chủ nhà họ Đỗ rồi. Lúc này, chàng trai ấy đang cầm bút lông, nửa cười nửa

không nhìn cô gái ở trong phòng. Cô gái kia chắc cũng trạc tuổi cô ta, nhìn cách ăn vận thì chắc chỉ là người hầu. Nhưng cô ta thấy cô gái ấy cầm một bức hoạ lớn che trước mặt mình, ánh mắt long lanh nhìn thẳng vào chàng trai, hình như còn cố tình phơi bày nụ cười duyên cho anh thấy. Đây là cử chỉ mà một a hoàn nên có sao? Chắc chắn cô gái kia chính là a a hoàn mà quản gia vừa nhắc tới.

Là phận kẻ hầu người hạ mà có những hành động như thế kia thì kẻ cũng hơi chướng mắt. Xem ra đúng là Đoàn Tư Kỳ đã quên mất thân phận của mình. Nhưng cũng bởi suốt mấy ngày nay cậu chủ còn trầm ngâm ít nói hơn ngày thường, lúc nào cũng ôm vẻ mặt nặng trĩu tâm sự, mãi mới chọc cho cậu vui một chút nên nàng bất giác quên sạch những quy tắc mình cần tuân thủ. Vừa nghe cậu chủ nói muốn vẽ tranh, nàng đột nhiên nảy ra ý tưởng giờ ngang tờ giấy che mặt để thử thách tài vẽ tranh của anh. Đỗ Hoài Dung chưa bao giờ thử kiểu vẽ mới lạ này nên hiếm hoi lắm mới ham chơi một lần. Anh lần theo đường nét của bóng hình in sau tờ giấy mỏng manh, phóng bút phác lên giấy một gương mặt. Đó chính là gương mặt của nàng.

Rõ ràng vị khách không mời đứng ngoài cửa phòng không thể chịu đựng nổi nữa, sắc mặt sa sầm, cô ta nghiêng răng “hừ” một tiếng lạnh lùng như thể muốn đem tất cả thái độ bất mãn của mình âm thầm truyền vào phòng, thay mình cho con a hoàn kia một bài học. Nói gì thì nói, đi rình mò đời tư của kẻ khác thì làm sao thấy dễ chịu được, thà cứ khuất mắt trông coi còn hơn.

“Ồ... Ở đây có con cú mèo lớn chưa này!” Sau lưng bỗng xuất hiện tiếng cười chọc ghẹo. Con a hoàn nhà họ Đinh hoảng hốt quay lại, ngẩng lên thì thấy một khuôn mặt điển trai ngời ngời đang chế giễu mình, đôi mắt hần rất sáng, như thể nhìn thấu gan ruột kẻ khác.

Cô ta vô thức thu tay áo lại, không biết tại sao lại thấy hơi sợ, phải cố gắng lắm mới vờ trấn tĩnh lại được.

“Chào cậu chủ.” Trông cách ăn mặc và phong thái đường đường một đấng công tử của hắn, ngay cả khí chất cũng chẳng giống người bình thường, cô ta nghiêm nhiên gấn cho hắn thân phận cao sang nhất và buột miệng chào. Trong khi đó, câu hù dọa của hắn đã đánh động người ở trong phòng. Đỗ Hoài Dung và Tư Kỳ đều không quen biết con a hoàn này, càng không hiểu sao cô ta lại xuất hiện ở đây.

“Cô là ai? Sao lại đến gia viên của ta?” Đỗ Hoài Dung khó chịu chất vấn.

Con a hoàn nhà họ Đinh vừa trông thấy Tư Kỳ đứng cạnh Đỗ Hoài Dung, đã cất giọng như thể dõ hờn: “Tôi là a hoàn của phủ họ Đinh, hôm nay cùng lão gia đến thăm quý phủ.”

“Ồ, thì ra là cú mèo nhà họ Đinh...” Tiết Vân Tần cười cười, tiện thể muốn thử con a hoàn có vẻ bướng bỉnh này. Rõ ràng cô ta rất bất mãn với lời chọc ghẹo của hắn nên mắt trợn ngược lên, nhưng ngay sau đó, cô ta cụp mắt xuống, không ho he câu nào nữa.

“Mắt cô nhìn chăm chăm vào một điểm đến nỗi con người cũng không nhúc nhích thế kia thì rõ là cú mèo săn đêm rồi còn gì. Chỉ có điều cú mèo nhìn chăm chăm vào con mồi vì muốn bắt mồi, còn cô thì vì cái gì đây hả? Ha ha ha...” Tiết Vân Tần cất tiếng cười đầy vẻ giễu cợt rồi cố tình vòng lên trước mặt cô ta, nói tiếp: “Áy, đừng giận. Tại tôi không đứng đắn, để tôi tự phạt mình vậy, cô đừng dỗi nữa.”

Dứt lời, hắn giơ tay vờ tát mấy cái vào mặt mình, sau đó nắm luôn lấy cổ tay của con a hoàn. Cô ta hoảng sợ đến nỗi co rúm người lại. Trong khi đối phương chưa kịp phản ứng, Tiết Vân Tần đã nhanh chóng thả tay ra rồi nhếch mép cười như thể chẳng có chuyện gì. Hắn không bao giờ để cho người khác có cơ hội phản kháng, nói tiếp: “Chẳng giống tay a hoàn gì cả.”

Thấy a hoàn của phủ họ Đinh xấu hổ đỏ hết cả mặt, Đỗ Hoài Dung muốn ngăn cũng không kịp, ngược lại Đoàn Tư Kỳ không nhịn được liền kêu lên:

“Cậu Vân, người ta là con gái chưa chồng, là a hoàn của phủ họ Đinh đấy.” Nàng sợ thối háo sắc của hắn lại nổi lên nên nhấn mạnh ba chữ “phủ họ Đinh” để thâm nhắc nhở hắn chớ vô lễ.

Tiết Vân Tần chẳng nói chẳng rằng, lặng thinh nhìn người không liên quan thì cuống lên trong khi kẻ bị hại vẫn nén được cơn giận, chỉ âm thầm giấu bàn tay vừa bị hắn chạm vào ra sau lưng rồi hậm hực lùi lại mấy bước. Thấy vậy, khoé miệng hắn khẽ nhếch lên cười khiến người ta chẳng hiểu có ẩn ý gì.

“Đỗ thiếu gia, lệnh tôn mời cậu sang đại sảnh, tôi đến chỉ để truyền lời của lão gia thôi.” Con a hoàn xanh mặt, không dám nhìn thẳng vào mắt Đỗ Hoài Dung.

“Sao lại để cô đến chuyển lời?” Đỗ Hoài Dung nghi ngờ.

“Tôi vốn đi cùng quản gia của phủ đến đây nhưng giữa đường ông ấy lại gặp chuyện nên nhờ tôi đến gọi cậu.”

“Cô ấy nói đúng đấy. Lúc bước vào hoa viên, tôi cũng chạm mặt quản gia, đúng lúc tôi có chuyện muốn gặp cậu nên bảo ông ấy cứ đi đi. Bây giờ, cha cậu đang tiếp chuyện Đinh lão gia. Cậu mau qua đó, lúc về tôi sẽ từ biệt cậu sau.” Tiết Vân Tần lên tiếng.

“Từ biệt?” Đỗ Hoài Dung kinh ngạc, không ngờ ngay cả người bạn cò này cũng nở lòng rời xa anh. “Tôi đi một lát rồi về, anh cứ vào phòng ngồi chơi.”

Nói rồi, Đỗ Hoài Dung sửa sang quần áo và cùng a hoàn đi về phía đại sảnh.

Tiết Vân Tần dõi mắt nhìn theo bóng họ đi xa dần, còn đặc biệt liếc nhìn con a hoàn nhà họ Đinh thêm mấy lần nữa. Đến khi quay lại, hắn mới phát

hiện có người đang nhìn mình với thái độ ghét bỏ ra mặt, không nhịn được liền hỏi: “Sao nào? Cô cũng định bắt chước làm cú mèo à?”

Tư Kỳ khinh thường “xì” nhẹ một tiếng, đúng là không thể coi Tiết Vân Tần là cậu chủ được. Toàn bộ già trẻ, trai gái trong phủ, chỉ có hấn là lạc loài. “Hồ danh cậu đường đường là đại thiếu gia, thế mà lại chọc gheo một a hoàn đến làm khách của phủ. Không biết xấu hổ!” Nàng thẳng thừng nói.

“Haizz... Có phải thường ngày tôi dễ dãi với cô quá không nhỉ? Hôm nay bỗng phát hiện sao cô giống bà quản gia lắm lời nhà tôi thế.” Hấn nghiêm mặt cảnh cáo nàng nhưng không hiểu sao nghe giọng lại như thể đang bông đùa, khiến người ta phải bật cười.

Đương nhiên Tư Kỳ cũng muốn cười nhưng nàng cố nhịn, dù sao Tiết Vân Tần vẫn là chủ, nàng vẫn phải giữ khuôn phép. Nàng lấy chiếc khăn vốn định trả hấn từ trong túi áo ra rồi đưa về phía trước. “Tôi giặt sạch rồi, định trả cậu từ lâu nhưng chưa có cơ hội.”

Tiết Vân Tần ngẫm nghĩ giây lát, chợt hỏi: “Cô vẫn còn giữ sao? Tôi ngờ cô vứt nó vào sọt rác rồi cơ đấy. Loại khăn này khắp phố chỗ nào chẳng có, lo gì không mua được cái mới.”

Đây là sự thật nhưng không hiểu sao nghe hấn nói vậy, trái tim của Tư Kỳ bỗng thấy đau nhói, nàng bất giác liếc nhìn cổ tay hấn, không biết sợi dây buộc tóc màu đỏ hấn từng lấy của nàng rồi buộc thành vòng tay giờ còn ở đó không. Thế rồi lòng nàng chợt trĩu nặng, quả nhiên không còn nữa.

“Cô đã giặt rồi thì tôi đỡ phải đi mua.” Tiết Vân Tần nhét chiếc khăn vào túi quần, nói.

“Ừm...” Tư Kỳ lơ đễnh đáp lại, sau đó hỏi: “Thế bây giờ trả tôi sợi dây buộc tóc được chưa?”



“Cô không nói là tôi quên khuấy rồi đấy. Tôi vớt nó đi từ đời nào rồi. Sau này tôi sẽ mua cho cô sợi ruy băng đẹp hơn sợi dây cũ nhiều.” Hấn vừa cười vừa nói.

Tư Kỳ gượng cười phụ họa, thâm nghĩ chuyện này cũng chẳng có gì to tát, mất thì đã mất rồi, hơn nữa sợi dây đó cũng chẳng đáng tiền. Lẽ nào nàng hi vọng hấn luôn đeo nó trên tay? Thật nực cười! Thực ra nàng không hiểu về đàn ông. Chỉ cần đàn ông coi đó là chuyện nhỏ thì dẫu chuyện có to hơn nữa cũng đều chỉ là chuyện nhỏ. Nhưng đàn bà thì hoàn toàn ngược lại, đôi khi chuyện khiến họ để trong lòng không phải bản thân sự vật, sự việc đó mà phần nhiều vì thái độ coi trọng hay không coi trọng của đàn ông. Đáng tiếc, những chuyện đàn ông không coi là quan trọng lại thường là chuyện khiến đàn bà bận tâm nhất.

Tiết Vân Tần tự nhận mình là người hài hước, dí dỏm và khéo lấy lòng phụ nữ nhưng chưa chắc hấn đã hiểu phụ nữ. Ví như hấn không hề biết thứ mà hấn chỉ coi là sợi dây buộc tóc tầm thường thì trong mắt Tư Kỳ, nó lại là sợi tơ vương vấn nàng để tận đáy lòng. Vì coi đó là chuyện vặt vãnh nên hấn nhanh chóng chuyển chủ đề: “Tốt nhất sau này cô nên cách xa cậu Dung một chút. Đừng thân mật như hôm nay.” Thái độ của hấn khi nói lời này không còn vẻ cợt nhả như bình thường nữa mà vô cùng nghiêm túc.

Tư Kỳ không tin nổi lại nghe được một lời cảnh báo rất đổi trịnh trọng phát ra từ miệng hấn, từ trước tới giờ hấn không ưa soi mói chuyện của người khác nên nàng bỗng thấy tò mò, đồng thời cũng vô cớ thấy ngượng ngùng. “Tôi và cậu Hai hoàn toàn trong sáng, chẳng làm gì bại hoại phép tắc trong phủ cả.” Nàng lúng túng biện hộ cho mình, mặt đỏ như gấc chín. Chỉ cần chủ đề có liên quan đến cậu chủ là nàng lại cảm thấy bối rối.

“Nghe tôi đi, không sai đâu. Khi này, con a hoàn của phủ họ Đinh đứng ngoài nhìn rõ mòn một đấy. Tôi thì chẳng sao nhưng cô ta chắc không bỏ qua đâu.”

“Sao lại không bỏ qua?” Tư Kỳ vẫn lơ mơ không hiểu. Nàng chỉ loáng thoáng nghe kẻ hầu người hạ trong phủ đồn thổi họ Đỗ sẽ kết thông gia với nhà họ Đinh, nhưng nàng thấy lời đồn chẳng bao giờ đáng tin nên không để tâm chuyện này lắm.

“Tóm lại, sau này cô nên thận trọng lời ăn tiếng nói thì hơn, đừng tiếp xúc quá gần gũi. Nói gì thì nói, Hoài Dung vẫn là cậu chủ của cô.” Tiết Vân Tần nghiêm túc nhắc lại.

Kỳ thực, lúc bước chân vào Quy Phác Viên, hấn bắt gặp quản gia đang thậm thà thậm thụt đứng canh ngoài cổng, tuy ông ta đã giải thích rõ cho hấn nghe nhưng hấn chẳng tin lời nào. Thử hỏi một người từ trước tới giờ luôn hành xử vô cùng thận trọng thì sao có thể thể hiện sự tắc trách nghiêm trọng của mình trước mặt người khác được? Mãi đến khi bước vào trong phủ, nhìn thấy a hoàn nhà họ Đinh đang lén lút nhìn trộm Đỗ Hoài Dung thì hấn đã hiểu ra tất cả. Mặc dù cô ta chỉ mặc trang phục của a hoàn bình thường nhưng hành vi, phong thái thì lộ rõ khí chất của một đại tiểu thư. Đến khi sờ vào tay cô ta, hấn càng chắc chắn cô ta không phải một a hoàn. Bởi dù mức đãi ngộ dành cho một a hoàn có tốt đến đâu chẳng nữa thì bàn tay cũng không thể mềm mại và nhẵn nhụi như tay em bé thế được. Huống hồ cô ta còn đeo một chiếc vòng bằng vàng ròng được giấu trong tay áo.

“Tôi nợ cô sợi dây buộc tóc. Cô cắt kĩ cái này đi, tuyệt đối đừng để mất đấy.” Tiết Vân Tần lấy từ trong túi ra một tấm danh thiếp rồi đưa cho Tư Kỳ, dặn dò cẩn thận. Trên danh thiếp ghi địa chỉ nơi ở của hấn.

“Nếu ngày nào đó cô gặp chuyện rắc rối hay cần người giúp đỡ thì cứ đến tìm tôi. Coi như tôi nợ cô.”

“Cậu sắp rời khỏi đây à?” Tư Kỳ thoáng cảm nhận được sự li biệt.

“Ừ. Nhà mới ở Hán Khẩu dọn dẹp xong rồi, lát nữa tôi sẽ đi.” Tiết Vân Tần trả lời rất rõ ràng.

“Nhanh thế!” Tư Kỳ chợt cảm thấy có phần lưu luyến. Dù Tiết Vân Tần có ngàn vạn điểm không tốt nhưng rốt cuộc hắn vẫn là người duy nhất trong phủ chịu nói chuyện với nàng. Có điều tá túc nhà người khác thì kiểu gì cũng phải đi, giống như nàng vậy, rồi sẽ có ngày nàng cũng phải rời khỏi phủ họ Đỗ.

Tư Kỳ cẩn thận cất tằm danh thiếp vào trong túi áo rồi ngậm ngùi nói: “Vận chúc cậu thuận buồm xuôi gió. Nhớ giữ gìn sức khỏe.”

Lần đầu tiên nàng nói lời tâm huyết với hắn, vậy mà con người này chẳng hiểu gì, lại còn buông lời chọc ghẹo: “Cô tiến bộ rồi đấy, nghe giả dối hơn trước đến mấy phần.” Tiết Vân Tần thoáng cười nhưng không hề có ác ý. Cuối cùng, hắn cũng nói một câu nghiêm túc: “Hẹn gặp lại. Tôi không kịp từ biệt Hoài Dung. Cô giúp tôi chuyển lời tới cậu ấy nhé.”

Tư Kỳ nhìn hắn đứng hiên ngang ở đó, đón ánh dương rực rỡ, hiếm khi hắn trầm lặng như thế. Nhưng nàng không dám nhìn lâu, hình như nàng đã gật đầu. Có lẽ lòng nàng đang nghĩ: “Mình và hắn còn có ngày gặp lại nhau ư?”

## Con đường gặp ghềnh, trốn chạy nơi chân trời

*Kinh dịch có viết: Nam nữ giao hoan, hóa sinh vạn vật. Nữ dưỡng sắc nhờ nam, nam bán mạng vì nữ, ai cũng muốn chiếm thế thượng phong, vậy mà có kẻ vẫn bại trận. Ấy là những kẻ khi mặc quân áo vào thì trông mạnh mẽ như thể cả đời có thể hô phong hoán vũ, nhưng trên đời nào ai thắng nổi tuổi tác, lột trần lột trụi ra mới ý thức được mình đã bước sang phía bên kia con dốc của cuộc đời. Vạn Tam Tư chính là loại người như vậy.*

Đối diện với Hà Diễm xinh đẹp và hùng hực xuân tình, trăm lần thì cả trăm lần lão đều muốn vui vẻ tới bên, chỉ có điều cứ tới thời điểm then chốt thì lão lại lực bất tòng tâm, chưa chính thức lâm trận đã phải giơ cờ đầu hàng. Nếu là hai mươi hay ba mươi năm trước thì ngày nào lão chẳng hùng hực khí thế, khiến đàn bà phải van xin lão dừng lại, chứ đâu có thảm hại giống hôm nay. Vạn Tam Tư ảo não quay mặt đi chỗ khác, không muốn nhìn khuôn mặt háo hức chờ đợi của người đàn bà đang nằm cạnh mình. Lão biết cô ả đang đợi nhưng giờ đây với lão, ánh mắt khao khát dục tình của ả chẳng khác nào lệnh bài đòi mạng, khiến lão muốn chùn bước.

“Cưng ơi... Tối nay em ngủ yên bên anh nhé. Được không?” Lão mở miệng cầu xin một người đàn bà vì lão muốn người đàn bà ấy tha cho lão chuyện chăn gối. Dù là người hiếu thắng đến đâu thì cũng không thể không chấp nhận hiện thực. Lão quả thực đã già rồi.

Nhưng Hà Diễm tảng lờ như không nghe thấy, vẫn nở nụ cười lẳng lơ đầy quyến rũ và nói: “Vạn lão gia, ông đang đùa em chắc? Người ta mong ngày mong đêm mà ông nở lòng nào lại chọc ghẹo em?”

Nói rồi, cô ả cắn môi, khuôn mặt càng toát lên vẻ đa tình, nhẹ nhàng gãi ngón tay trở lên ngực lão rồi di chuyển dần xuống phía dưới. “Ban ngày ông dám đi trêu hoa gheo nguyệt ở nơi khác mà về nhà lại giả bộ nho nhã với em à? Ai không biết ông tuổi cao nhưng sức vẫn cường, tuy đã bước sang cái tuổi này nhưng lên giường vẫn chẳng hề thua kém đám thanh niên. Chưa cần nói thời trai trẻ Vạn lão gia sung sức ra sao mà ngay cả hiện tại, nếu nhắc đến ông, những bông hoa xinh đẹp và tài năng bại dưới tay ông ai chẳng giơ ngón tay cái lên khen ông là trang hảo hán thực thụ? Thế mà sao hôm nay sang chỗ em, ông lại giả vờ giả vịt? Hừ, mất hết cả hứng!”

“Miệng lưỡi của em ấy à, khiến người ta đau không được mà hận cũng không xong, chỉ muốn ăn sống nuốt tươi em cho hả dạ.” Vạn Tam Tư thích thú nằm lên người Hà Diễm, thuận thế cắn nhẹ một cái đầy khiêu khích vào cằm ả. Chỉ vì câu “tuổi cao sức vẫn cường” của Hà Diễm nên bất luận thế nào lão cũng phải lấy lại sĩ diện của đàn ông.

“Yêu tinh bé nhỏ của anh, em muốn đòi mạng anh à? Đã thế thì anh cho em muốn xin chết cũng không được.” Nói rồi, lão cắn mạnh một cái khiến cô ả nhú mày nhăn nhó.

Hà Diễm bất ngờ đẩy mạnh lão ra, nguyệt một cái ra vẻ chê bai, không những vậy còn trách lão quá vội vàng. “Vạn lão gia xấu bụng quá! Ông muốn chà đạp em đấy à? Đợi em vào bếp lấy chai rượu vang rồi chúng ta vừa uống vừa chơi, thế mới lãng mạn chứ.”

Thả con săn sắt, bắt con cá rô là bản lĩnh của Hà Diễm. Những kinh nghiệm trước đây dạy ả rằng: Đàn ông mà được phục tùng, chiều chuộng quá mức sẽ dễ làm mình làm mẩy. Thế là cô ả nói: “Ngoan nào, ở đây đợi em nhé...” rồi khoác váy ngủ, bước xuống giường.

“Ừ, anh sẽ đợi. Nhưng nhanh lên đấy.” Vạn Tam Tư cười híp mắt về đầy hưởng thụ, thực ra lão rất thích mấy “chiêu” này của cô ả.

Hành lang không một bóng người, bọn vệ sĩ đứng canh cửa phòng đều bị Hà Diễm xua hết xuống tầng dưới. Ắ không quen có người canh gác ngoài phòng ngủ, bởi như vậy sẽ không giấu được những bí mật xảy ra trong phòng. Ví dụ buổi tối muốn vui vẻ một chút, nhờ có phát ra âm thanh gì thì đều bị người bên ngoài nghe thấy hết. Ắ là dĩ, nhưng chỉ dĩ với một mình Vạn Tam Tư chứ không phải với bọn họ, nên đương nhiên ắ không muốn để cho bọn họ nghe thấy, nhìn thấy. Hơn nữa, đang xuân thì phơi phới thế này mà phải hầu hạ một lão già, đối với ắ là một điều nhục nhã.

Bước vào phòng bếp, Hà Diễm cố tình đi vòng qua hành lang tầng hai, nhìn xuống dưới qua cửa sổ. Ở đó có một ngôi nhà gỗ nhỏ xíu dành cho chó, chỉ đủ chứa một người. Cô ắ ngạo mạn đá tung mái nhà, ghé mắt vào nhìn “con chó đực” đang trốn bên trong, thấy “nó” đang nằm co ro say ngủ như tầm nằm trong kén. Sợi xích sắt to như ngón tay cái quấn quanh cổ tay, nửa thân trên lơ lửng với vô số vết thương tím ngắt. Người ta nói khả năng tự phục hồi của chó rất mạnh mẽ, nhưng chưa chắc khả năng của “nó” đã tốt. Hà Diễm nhú mày, quay ngoắt vào bếp lấy rượu, không thèm nhìn “nó” thêm lần thứ hai bởi mùi cơm thừa canh cặn trong cái chậu dành cho chó bốc lên khiến ắ buồn nôn.

Trong phòng ngủ, Vạn Tam Tư vô thức hút đến điều thuốc thứ hai mà vẫn chưa thấy Hà Diễm quay lại. Khó khăn lắm mới gom góp được chút nhiệt tình nhưng giờ nó đã hoàn toàn biến thành mây khói, lão đâm ra buồn ngủ, ngáp liên mấy cái. Đồng hồ sinh lý của lão đã rệu rã thấy rõ. Vạn Tam Tư định ngẩng đầu nhìn đồng hồ treo tường, nhưng tất cả đèn trong phòng đều đã bị Hà Diễm tắt cả, chỉ để lại ngọn đèn bàn màu đỏ quạch ở đầu giường. Căn phòng tối mờ, yên ắng khác thường. Lão ngھn cổ tựa vào đầu giường, nhẫn nại đợi cô ắ.

“Kẹt...” Cánh cửa từ từ mở ra, một tia sáng mỏng manh từ hành lang hắt vào phòng rồi trong tích tắc khép lại ngay. Kẻ mới đến dừng chân ở cửa như thể đang chờ đợi. Chiêu “muốn mà giả bộ từ chối” của Hà Diễm đây mà.

Nó làm lão lấy lại hứng ngay lập tức, máu huyết trong cơ thể cơ hồ cuộn cuộn tuôn chảy.

“Cung à, đợi em lâu chết đi được. Mau lại đây với anh nào. Nhanh lên.” Lão hưng phấn mời gọi chẳng khác gì một con sói háo sắc, trong khi “con mồi” của lão đứng ở cửa, yên lặng tựa một bức tượng bị trùm voan đen. Sau đó, “con mồi” chầm chậm bước tới gần. Một tràng âm thanh vang lên như tiếng kim loại va vào nhau xúng xoảng, càng lúc càng rõ.

Trong tích tắc, trực giác mách bảo về mối hiểm nguy đang tới gần khiến Vạn Tam Tư sồn gai ốc, bàn tay lão vô thức mò xuống gói tìm khẩu súng. Mỗi khi cảm thấy bất an, lão đều nắm chặt vũ khí trong tay.

Lúc này, ngọn đèn màu đỏ ở đầu giường đã soi rõ bóng hình của đối phương. Lão lật tấm khăn voan màu đen trùm trên mặt “Hà Diễm” xuống. Không ngờ kẻ đó không phải Hà Diễm mà là gã đàn ông “được” Hà Diễm nuôi như nuôi chó. Lần trước nhìn thấy thứ rác rưởi này, lão còn nhếch miệng cười giễu “nó” trông giống chó thật. Lúc Hà Diễm vung roi dạy dỗ “nó” chẳng khác gì đang huấn luyện một con chó không biết nghe lời chủ, lão còn vỗ tay tán thưởng. Chẳng ngờ hôm nay, thứ rác rưởi ấy lại trở dậy thiên tính hung tàn của loài sói. Mặc dù không có hàm răng sắc nhọn giống chó sói nhưng “nó” lại có xích sắt đủ để giết người. Thứ rác rưởi ấy muốn giết lão, “nó” nhất định phải báo thù.

Vạn Tam Tư lập tức giương súng nhưng tốc độ vẫn chậm hơn đối phương. Sợi xích sắt mang theo bao nỗi nhục nhã và phẫn nộ đã tròng vào cổ lão. Vụn gỉ sắt chui vào giữa những khe thịt bị thít chặt ở cổ khiến mắt lão hoa lên thành những vòng tròn màu vàng cam. Không lâu sau, màu vàng biến thành màu đỏ, rồi màu đỏ lại biến thành màu tím. Tím ngất đến kinh dị. Tất nhiên gỉ sắt không thể đổi màu, chỉ có da người mới có thể.

“Con chó đực” siết chặt xích sắt bằng tất cả sức lực tiềm ẩn trong người, quyết không chừa cho Vạn Tam Tư cơ hội được hít thở, dù chỉ một hơi cuối

cùng. “Nó” bất giác hét lớn khiến vết thương chưa kịp liền miệng lập tức toác ra, máu ứa ra theo miệng vết thương.

Bây giờ, Đoàn Kỳ Phàn không hề cảm thấy đau, thậm chí y đã mất hết cảm giác. Trong các tiết mục hằng ngày y phải biểu diễn, tiết mục thường thấy nhất là để cho cặp đôi chó má này quất roi vào người mình nhằm tiêu khiển. Hôm nay, đến phiên y xem chúng biểu diễn. Mắt y nhìn chăm chăm vào ngũ quan đang dần dần biến dạng của “con mồi”, hai con người lão vằn đỏ tưởng như sắp nổ tung. Vậy mà y không hề thấy sợ hãi, chỉ hơi hoang mang, đó chẳng qua là cảm giác thường thấy của lần đầu tiên giết người. Một suy nghĩ chợt lóe lên trong đầu y: “Có nên thương xót mà tha thứ cho một kẻ sắp lìa đời?” Nhưng ngay lập tức y đã có câu trả lời: “Không!” Sau đó, y siết chặt vòng xích hơn nữa, phải thít đứt luôn cổ họng lão già này. Mấy phút trôi qua, “con mồi” của y đã dốc hết chút sức lực cuối cùng, người lão mềm oặt ra, đầu rũ xuống không động đậy được nữa. Điều đó đồng nghĩa với việc chuỗi ngày nén chịu nhục nhã, dày ải của y đã kết thúc rồi.

Không đúng! Vẫn còn thiếu một kẻ nữa.

Cửa mở. Hà Diễm đã quay trở lại.

Một tay cô ả cầm chai rượu vang, tay kia kẹp hai chiếc ly cao chuyên dùng để uống rượu, ánh mắt lúng liếng đưa tình. Nhưng chỉ trong thoáng chốc, mặt ả bỗng nhiên cứng đờ khi nhìn thấy đôi mắt khát máu đang cháy rực và thân hình nằm sõng soài trên giường của Vạn Tam Tư.

“Mày...” ả muốn rít lên nhưng đã bị lãnh ngay một cú đấm vào mặt. Con đầu trâu trời bất chợt ập đến khiến ả biến thành con câm. Chủ nhân của đôi mắt chan chứa uất hận cúi xuống nhìn ả trừng trừng, đỡ lấy ly rượu suýt nữa rơi xuống đất, tóm lấy chòm tóc trên đỉnh đầu ả và hung hăng giật mạnh một cái khiến ả đau đến mức quên cả khóc.



“Nếu mày dám giở trò với tao thì cứ chống mắt lên mà xem kết cục của thằng kia!”

Hà Diễm liếc nhìn xác của Vạn Tam Tư nằm chình ình trong phòng, vẫn chưa kịp nguôi, liền khiếp đảm, trợn tròn mắt, không biết nên khóc hay nên cười. Cười vì cuối cùng lão cũng hết đời, còn khóc vì lão lại chết ngay trong phòng ả, dù có thu dọn bãi chiến trường này hay không thì cũng khó thoát được nạn.

“Anh... anh... rốt cuộc anh muốn gì?” Hà Diễm đổi giọng, cố nặn ra một câu. ả muốn biết cái giá để đổi lấy tự do. Nhưng khuôn mặt chẳng chịt những vết bầm xanh tím trước mắt khiến ả vô cùng tuyệt vọng, bởi tất cả những vết thương ấy đều nhờ phúc của ả ban cho.

“Chắc mày không ngờ lại có ngày phải ngồi thương lượng với “con chó” do chính mình nuôi đâu nhỉ? Nhưng tao phải cảm ơn những ngày đêm huấn luyện gian khổ đó, nếu không tao đã chẳng thay đổi đến chừng này.”

Mười phút trước, Đoàn Kỳ Phàn chỉ là loài “câu tạp chủng” bị ả thuần dưỡng nhưng bây giờ, y đã là một người đàn ông theo đúng nghĩa và vừa mới học xong bài học giết người.

“Chỉ cần mày dắt tao thoát ra khỏi đây an toàn, tao sẽ tha mạng cho mày.” Đoàn Kỳ Phàn từ tốn nói. Đương nhiên y không cần phải giết ả vì đám vệ sĩ của Vạn Tam Tư nhất định sẽ không bỏ qua cho ả.

Hà Diễm cũng nghĩ tới điều này, ả nói: “Làm thế thì tôi cũng chỉ còn đường chết. Tay chân của Vạn lão gia chắc chắn sẽ cho rằng tôi và anh tu thông với nhau. Đến lúc ấy, tôi muốn sống cũng chẳng được.” Chết đứng hay chết nằm thì cũng là chết, Hà Diễm gắng lấy can đảm thương thảo với y.

Đoàn Kỳ Phàn không thèm trả lời, với lấy khẩu súng của Vạn Tam Tư, gí vào đầu ả tình nhân của lão, ép ả phục tùng theo mệnh lệnh của mình.

Y đẩy cô ả đến chỗ đĩa hát, ra lệnh mở nhạc. Âm điệu trầm buồn vang lên, giọng ca nữ đẹp đến nao lòng, bài hát nói về bầu trời của bao nhiêu cô gái, vậy mà bầu trời của ả đã sụp đổ. Đột nhiên, Hà Diễm thấy thân mình nhẹ bẫng rồi rơi bịch xuống đất, thì ra ả bị ném tới cạnh chỗ Vạn Tam Tư. Chân của lão chỉ đúng vào ngực ả, giống như cảnh các quý tộc thời cổ đại chỉ định thê thiếp sung ái nhất bồi táng theo mình sau khi chết. Chẳng lẽ lão đã chọn ả từ trước rồi sao?

“Sợ rồi à? Lão là tướng công của mày đấy. Để báo đáp những ngày được mày đặc biệt chăm sóc, hôm nay tao sẽ giúp mày.” Đoàn Kỳ Phàn phá lên cười, chẳng mấy chốc cả căn phòng chìm ngập trong tiếng nhạc du dương.

Hà Diễm òa khóc, nước mắt điên cuồng tuôn chảy như thác lũ. ả sợ phải chạm vào một kẻ đã chết, đặc biệt là Vạn Tam Tư. Nhưng ngay khi ả muốn phản kháng thì sợi xích sắt của Đoàn Kỳ Phàn đã bay tới đập chan chát vào người ả hết lần này đến lần khác, lần nào ả cũng đau muốn thét lên, ngạt nổi ả bị chụp gối vào mặt, ngạt thở muốn đứt hơi, nào còn sức mà gào thét. Có lẽ chỉ khi bị như vậy thì ả mới thấu hiểu Đoàn Kỳ Phàn phải khó khăn đến mức nào mới có thể gắng gượng đến ngày hôm nay.

“Thế nào, mùi vị có dễ chịu không? Mày cứ hưởng thụ cảm giác của một con chó cái đi.” Đoàn Kỳ Phàn nghiêng răng nói, sợi xích cũng vung lên theo. Bây giờ y không vội trốn chạy, ở đời có vài người cứ muốn ăn đòn nên không đánh không được.

Y nhắc gối lên, liếc mắt nhìn gương mặt tái mét của Hà Diễm rồi nhếch miệng cười châm chọc. “Thưa bà chủ, bà hưởng thụ xong thì dắt tôi ra ngoài đi dạo nhé. Chẳng phải ngày nào bà cũng dùng xích sắt dắt tôi tung tẩu đi khắp vườn sao? Vẫn chưa chịu đứng lên à?” Còn chưa dứt lời, y đã lôi ả ra khỏi giường.

Tuy khắp người Hà Diễm đã dày đặc những vết bầm tím nhưng khuôn mặt thì vẫn sạch sẽ, Đoàn Kỳ Phàn cố ý chừa lại cho ả để còn tiện ra đường gặp người khác. Nhưng khi Hà Diễm vừa đứng dậy thì chân đã nhũn ra và khuỵu xuống, y đành phải đỡ lưng ả. Sau khi chịu đủ sự giày vò, một Hà Diễm vốn cao ngạo, vênh vác cũng phải xuống nước làm xác chết di động. ả đang cầu mong một vị cứu tinh từ trên trời rơi xuống cứu giúp. Đúng lúc đó, bên ngoài chợt có tiếng gõ cửa. Tính cảnh giác của vệ sĩ luôn nhạy bén hơn người bình thường, có lẽ chúng linh cảm thấy điều khác thường đang xảy ra trong phòng. “Hà tiểu thư... Cô có cần chúng tôi giúp không?”

Quả nhiên là vệ sĩ của Vạn Tam Tư. Đoàn Kỳ Phàn đánh mắt ra hiệu, Hà Diễm gắng nhịn đau, run rẩy nói: “Cứu với...” ả đã vi phạm quy tắc trò chơi, quyết tâm lợi ngược dòng.

Hai tên vệ sĩ lập tức xông vào phòng. Đoàn Kỳ Phàn giữ chặt con tin trong tay, hồi hận vì đã trót tin lời một con điếm. Nhưng kỳ tích đã xuất hiện, tên vệ sĩ đi trước đột ngột gục ngã, kẻ tấn công chính là đồng đội đứng phía sau gã. “Mau giải quyết cô ta rồi trốn vào sau cửa. Chút nữa tôi sẽ hô hào lên, cậu hãy nhanh chóng lén ra ngoài vườn nhân lúc hỗn loạn.” Tên vệ sĩ này đến để cứu y?

“Anh là ai?” Đoàn Kỳ Phàn không dám buông lỏng cảnh giác. Y thấy Hà Diễm đang cắn bàn tay bịt trên mồm ả của y, liền bực mình đập báng súng vào ngay giữa sống mũi của ả.

“Đừng quan tâm tôi là ai. Có người bảo tôi đến tiếp ứng giúp cậu trốn ra khỏi biệt viện ngay khi đại sự thành công. Nếu tôi có ý hại cậu thì khẩu súng vẫn chưa mở khóa an toàn mà cậu đang cầm trong tay chỉ e chẳng giết nổi một con gà, nói gì đến khả năng bảo vệ chính mình.” Tên vệ sĩ chỉ vào khẩu súng của Đoàn Kỳ Phàn, quả nhiên y thấy khóa an toàn phía sau vẫn chưa được mở.

“Thì ra anh chính là người đeo kính đen hôm nọ.” Đoàn Kỳ Phàn không biết kẻ đó là ai, chỉ nhớ đôi kính đen của hắn.

Tên vệ sĩ gạt đầu, dùng báng súng đánh Hà Diễm ngất xỉu rồi nói: “Cậu mau cầm lấy súng và trốn sau cánh cửa. Không cần lo mọi chuyện ở đây. Tối hôm nay cứ ngồi đợi ở nhà trọ trên đường Thúy Vi, sẽ có người đến tìm cậu. Nhanh lên!”

Dặn dò xong xuôi, tên vệ sĩ ném cho Đoàn Kỳ Phàn một đồng xu. Y nghe lời hắn trốn vào sau cửa. Đã đến nước này, y đành tin hắn và y cùng hội cùng thuyền.

Ngay sau đó, tên vệ sĩ mở toang cửa sổ, bồi thêm cho hai kẻ đang nằm ngất trên sàn mỗi người một phát đạn. Đám “chó cảnh” đang âm âm lao lên tầng, thấy Vạn Tam Tư đã chết, cả căn phòng sôi sục như nước sôi trên bếp. Cả bọn đổ dồn ánh mắt về phía cửa sổ mà hung thủ vừa đào tẩu nên chẳng ai để ý kẻ ra người vào trong phòng, cũng nhờ thế mà Đoàn Kỳ Phàn có thể an toàn thoát hiểm, chạy trốn khỏi biệt viện của Hà Diễm. Thời khắc này, y không nghĩ gì nữa, chỉ mong được tắm một cái để gột sạch tâm thân bị chà đạp, sau đó đánh một giấc thật sâu trên chiếc giường êm ái. Từ nay trở đi, sẽ không có kẻ nào dám đối xử với y như với một con chó nữa, bởi chó cùng rứt giậu, đánh quá nó sẽ quay đầu lại cắn chủ.

Tờ mờ sáng, Đoàn Kỳ Phàn đã gặp được người y đang đợi. Một tháng trước, người đàn ông đó đã hứa sẽ trao cho y sự giàu sang mà y mơ ước bấy lâu. Cháo đã múc cho người ta rồi, giờ đến lúc y phải lấy tiền.

“Thù lao của tôi đâu?” Vừa gặp hắn, y đã nhắc chuyện tiền công. Đây là lần thứ hai y phải dùng tính mạng của mình để đánh đổi lấy chút tiền.

Gã đàn ông đeo kính đen khế nhếch môi, thong thả miết ngón tay lên mặt bàn đầy bụi rồi chậm rãi ngồi xuống, nói: “Khá sạch sẽ đấy, chỉ có điều hơi

nhiều bụi một chút. Để cậu tá túc một đêm ở nơi thế này kể cũng hơi thiệt thòi.”

“Chớ vòng vo nữa. Anh đừng hòng ăn quyết.”

“Người cậu đã giết rồi, nhưng việc chưa xong đâu.” Hấn từ tốn nói.

“Chẳng lẽ anh định nộp tôi cho cảnh sát?” Đoàn Kỳ Phàn ngạc nhiên hỏi.

“Tôi không phải kẻ qua cầu rút ván. Chỉ có điều, tôi muốn nhắc nhở cậu, thuộc hạ của Vạn Tam Tư đang lùng sục tìm cậu khắp thành. Cậu chạy thoát chỉ là chuyện nhỏ nhưng còn người nhà của cậu thì sao? Theo tôi biết, cậu còn một cô em họ và một bà thím. Họ sẽ ra sao đây?”

Hấn đã điềm đúng tử huyệt của Đoàn Kỳ Phàn, khiến y á khẩu. Y quên bég mát mình vẫn còn gia đình, có lẽ giờ này những kẻ báo thù đã tìm tới tận nhà y.

“Cậu cứ yên tâm, tôi sẽ sắp xếp ổn thỏa cho thím và em họ của cậu. Thuộc hạ của Vạn Tam Tư có hung hãn cỡ nào thì cũng không có bản lĩnh một tay che cả bầu trời. Chỉ có điều, cậu phải làm một chuyện. Đó là lập tức rời khỏi Vũ Hán và tới Tứ Xuyên.”

Cuối cùng, hấn cũng nói rõ mục đích của chuyến viếng thăm này. Giãy giụa mãi, rốt cuộc tính mạng của y vẫn bị người khác nắm trong lòng bàn tay. Đoàn Kỳ Phàn phần nộ tự tát mạnh vào mặt mình rồi uất ức chửi: “Mẹ kiếp! Mình đúng là đồ con lợn. Sao có thể tin lời hạng người này chứ? Vì muốn tiếp cận Vạn Tam Tư, ngay cả chó, mẹ kiếp, tao cũng làm rồi. Náo loạn một hồi, cuối cùng lại bị mày lợi dụng.”

“Không tốt sao?” Gã đàn ông điềm nhiên nói. “Cậu cần tiền nhưng tiền lại đòi mạng cậu. Rất công bằng mà.”

“Thế tiền thù lao của tôi thì sao?” Y không cam tâm, nghĩ đến cảnh khôn đốn vì đòi tiền công ở bên tàu, y lại càng tức giận.

“Cậu có biết thuốc phiện không? Tứ Xuyên chính là thánh địa trồng thuốc phiện. Bọn ô hợp bản địa chỉ dựa vào nguồn lợi khủng khiếp kiếm được từ thuốc phiện để tự phát thành lập quân đội, xưng bá một vùng. Tôi muốn biến cậu thành người của mình nên mới cử cậu đến đó. Nếu cậu không muốn công thành danh toại, rạng rỡ oai phong trở về Vũ Hán thì ngay bây giờ tôi sẽ trả tiền thù lao cho cậu. Từ giờ trở đi chúng ta đường ai nấy đi, coi như không quen biết.”

Dứt lời, hắn ném một gói tiền về phía y rồi đứng dậy định bỏ đi. Dù sao hai người họ vốn chẳng thể coi là quen biết nhau.

“Đợi đã.” Đoàn Kỳ Phàn do dự hồi lâu mới hỏi: “Vì sao anh lại chọn tôi?”

Trước đây, y đã từng hỏi hắn câu này. Thực ra câu hỏi đó hoàn toàn thừa thãi, cần gì phải quan tâm vì sao ai đó lại chọn mình, bởi mỗi người đều có giá trị riêng. Có lẽ y tồn tại điểm gì đó đáng để người khác chú ý đến.

“Muốn tôi bán mạng làm việc cho anh thì anh phải nói cho tôi rõ anh là ai.” Đoàn Kỳ Phàn quyết định thỏa hiệp. Gã đàn ông dường như đã lưỡng lự trước y sẽ hỏi như vậy nên lập tức trả lời thẳng thắn: “Thiên Thiềm. Mọi người đều gọi tôi như vậy. Đợi khi cậu trở về Vũ Hán, tôi sẽ cho cậu biết rốt cuộc tôi có khả năng làm được những gì.”

Sau đó, hắn lại trầm giọng cảnh cáo: “Nhưng có một chuyện cậu phải nhớ lấy. Những kẻ phản bội tôi thông thường chẳng có kết cục tốt đẹp đâu. Tốt nhất cậu đừng bắt chước họ.”

“Tôi chỉ trọng nghĩa khí với huynh đệ, còn với những người khác, tôi không dám đảm bảo.” Đoàn Kỳ Phàn cũng đáp rất gọn ghẽ.

Thiên Thiêm cười lạnh một cái rồi lấy một đồng đại dương trong túi ra, dùng ngón trỏ búng nhẹ vào nó, bát trà đặt trên bàn lập tức bị thủng một lỗ lớn, nước chảy ra lênh láng, làm ướt cả bọc tiền đại dương đang để cạnh đó.

“Đáng tiếc, đôi cánh của cậu vẫn chưa cứng được như bát trà này.”

Thế đấy, Đoàn Kỳ Phàn tuyệt đối không có tư cách để mặc cả với hắn.

## Nỗi hận này biết tỏ cùng ai

Trời vừa hửng sáng, tin Vạn Tam Tư chết đã được báo cáo lên cơ quan cấp cao của chính phủ. Lãnh đạo lập tức ra lệnh phong tỏa mọi thông tin liên quan đến vụ mưu sát lão, bởi rốt cuộc chết trên giường với người tình chẳng phải chuyện vinh quang cho lắm, một khi tin này bị rò rỉ, tất sẽ bị người ta bàn ra tán vào, thêm mắm thêm muối và trở thành những lời đồn thất thiệt. Đồng thời, lãnh đạo còn đôn đốc Sở Cảnh sát Vũ Hán đẩy nhanh tốc độ phá án, mau chóng bắt kẻ sát nhân về quy án.

May mà lúc vệ sĩ của Vạn Tam Tư xông vào phòng thì Hà Diễm vẫn chưa tắt thở nên giờ ả đang được cấp cứu trong bệnh viện. Khi tỉnh lại, ả sẽ trở thành nhân chứng có sức thuyết phục nhất để chỉ điểm hung thủ. Chẳng bao lâu sau, tuần bộ đã khép chặt phạm vi điều tra, xác định đối tượng khả nghi chính là Đoàn Kỳ Phàn hiện đang mất tích, trời còn chưa sáng rõ, họ đã vội vàng đến nhà họ Đoàn nhưng lục soát hồi lâu vẫn chẳng có kết quả. Họ đành dẫn bà Đoàn về Sở để thẩm vấn và cắt cử mấy người ở lại mai phục bốn phía quanh nhà, đề phòng phạm nhân âm thầm trốn về nhà. Sở Cảnh sát biết nhà họ Đoàn còn có một cô con gái, liền cấp tốc sai người bí mật đến phủ họ Đỗ, dẫn Đoàn Tư Kỳ cùng đến phòng tuần bộ một thể.

Lúc ấy, Đoàn Tư Kỳ hoàn toàn không hề hay biết sự việc, vừa ăn sáng xong thì nàng bị bà Ba gọi vào phòng, mắng cho một trận. Tư Kỳ không hiểu vì sao vừa mới bảnh mắt mà tâm trạng của bà Ba đã khó chịu thế, Linh Nhi đứng cạnh liên tục ra hiệu cho nàng nên nàng không dám hỏi han gì thêm. Đến khi ra khỏi phòng, Linh Nhi mới nói duyên cớ cho nàng biết. “May mà cô không nhiều lời đấy, nếu không chắc chắn đã phải ném trái đắng.”



“Sao thế?”

“Thì cũng vì chuyện của cậu Vân mà ra cả. Ban sáng, bà Ba cứ ngỡ cậu Vân trở về sẽ đến vấn an mình nên đã sửa sang đầu tóc, khăn áo chỉnh tề để tiếp đón, cuối cùng cậu Vân lại chỉ tìm lão gia nói chuyện chứ không thèm hỏi han gì đến người chị họ này. Bởi vậy bà Ba mới bực mình, giậm chân giậm cẳng suốt buổi sáng, cứ mắng cô Tiểu Cửu đứng sau chộc gậy bánh xe. Vốn dĩ bà đã không ưa gì cô Tiểu Cửu, thấy cậu Vân đối xử tốt với loại gái giang hồ ấy thì ngứa mắt, bây giờ lại xảy ra chuyện này, bà càng có cơ đồ toàn bộ trách nhiệm lên đầu cô Tiểu Cửu.”

“Thực ra tôi thấy con người cô Tiểu Cửu cũng không tệ, tuy ít lời nhưng chẳng mấy khi mặt nặng mày nhẹ với kẻ hầu người hạ.” Tư Kỳ thành thật nói.

Linh Nhi thấy nàng có ý bênh vực Tiểu Cửu, liền lườm nàng với ánh mắt khinh bỉ. “Thế thì đã sao, ai bảo thân phận cô ta hèn kém, làm sao xứng với cậu chủ nhà mình. Tôi thấy cô ta chẳng còn mấy ngày tiêu điều tự tại ở đây nữa đâu.”

Tư Kỳ im lặng, lòng dạ rối bời. Nàng thực không hiểu vì sao những cuộc hôn nhân môn đăng hộ đối dù có hạnh phúc hay không thì khi tan vỡ đều được những người xung quanh thương vay khóc mướn, trong khi những cuộc hôn nhân “đũa mốc mà chời mâm son” bất luận có hạnh phúc hay không thì khi tan vỡ đều bị những người đứng ngoài vỗ tay khen nhanh kết thúc.

“Tư Kỳ, thì ra con ở đây à?” Đang nghĩ ngợi thì Tư Kỳ giật mình khi nghe thấy tiếng gọi của thím Vương, trăm mối tâm sự trong lòng cũng vì vậy mà vụt tan biến. Nàng buồn bã cố nặn ra một nụ cười rồi cất tiếng hỏi: “Thím Vương... Thím tìm con có chuyện gì ạ?”

“Lớn chuyện rồi.” Thím Vương rảo bước tới. “Hàng xóm nhờ người tới báo tin mẹ con bị bệnh.”

Hóa ra để tránh đánh rần động cỏ, tuần bổ đã lấy có mẹ nàng bị bệnh, nhờ thím Vương bảo Tư Kỳ mau đến bệnh viện thăm mẹ. Thím Vương thấy chuyện nghiêm trọng, bèn vội vàng thay Tư Kỳ bẩm báo với hai vị phu nhân, cho phép nàng nghỉ một ngày.

Vừa hay tin mẹ bị ốm, Tư Kỳ liền tất tả chạy tới bệnh viện, không ngờ lại bị hai người báo tin lôi ngay đến phòng tuần bổ, đến lúc ấy nàng mới biết chuyện. Dù có đánh chết nàng cũng không tin anh họ mình phạm tội giết người. Đương nhiên, bà Đoàn cũng không muốn tin cháu mình đang yên đang lành lại phạm phải tội ác tày trời ấy. Nhưng chợt nghĩ đến chuyện trước khi rời khỏi nhà, Đoàn Kỳ Phàn có để lại cho thím và em một món tiền lớn, bà cũng khó tránh khỏi nghi ngờ biết đâu anh có liên quan đến vụ án này thật. Bởi vậy khi lấy lời khai, bà tuyệt không hé môi câu nào.

Thẩm vấn hồi lâu mà vụ án vẫn không có tiến triển gì. Đúng lúc ấy, cảnh sát bắt về đồn hơn chục công nhân chẳng có tội gì ngoài tội bất mãn với chính phủ, kẻ cầm đầu đoàn biểu tình là một sinh viên của trường đại học Trung Sơn ở Vũ Xương. Phòng tuần bổ buộc phải điều viên cảnh sát phụ trách thẩm vấn mẹ con Tư Kỳ đi tiếp ứng. Viên cảnh sát bảo họ đứng đợi ngoài hành lang, chút nữa còn hỏi vài chuyện nữa.

Tư Kỳ và mẹ thấp thỏm đi lại dọc hành lang ồn ã, nghe người ta chửi mắng điếc tai, nhìn những phạm nhân đeo còng bị áp giải vào nhà lao, thoát nhiên nảy ra một suy nghĩ: Nếu Đoàn Kỳ Phàn bị tuần bổ bắt được thì hẳn cũng bị đối xử như vậy. Càng nghĩ bà Đoàn càng lo lắng không yên, liên tục đưa tay lên lau nước mắt, trách móc bản thân.

“Mẹ, mẹ đừng lo lắng quá. Cảnh sát đã có kết luận gì đâu, sao mẹ phải sợ bóng sợ gió thế. Nhất định anh con sẽ không xảy ra chuyện gì đâu. Mà ở trong phủ, con cũng quen biết vài nhân vật có tiếng tăm. Chút nữa về, để

con nghe ngóng nhờ vả xem sao, con quyết không để anh chịu tội oan đâu. Mẹ đừng đau lòng quá mà sinh bệnh thì khổ.” Tư Kỳ chỉ sợ sức khỏe của mẹ nàng không chịu nổi cú sốc này nên tìm lời an ủi, khuyên bà tạm thời cứ yên tâm.

Mấy tuần bổ đang làm việc gần đó nghe thấy hai mẹ con Tư Kỳ nỉ non khóc lóc liền quát họ im lặng, không cho phép họ làm ô uế uy danh của Sở Cảnh sát. Cuối cùng, cảnh sát cũng không làm khó dễ hai mẹ con Tư Kỳ, họ chỉ dặn dò vài câu rồi thả hai người về.

Tuy lòng vẫn đau đầu lo âu nhưng ngày nào anh họ chưa bị bắt thì ngày ấy Tư Kỳ vẫn còn hi vọng. Nàng đột nhiên nhớ đến cậu Vân, hẳn từng nói sẽ tình nguyện giúp nàng bất cứ khi nào nàng cần. Tiết Vân Tàn là nhân viên của cơ quan chính phủ, chắc chắn sẽ có cửa hơn nàng, biết đâu hẳn lại chẳng giúp được nàng rửa sạch tội danh cho anh họ? Nhưng không biết có nên coi lời của hắn là thật không đây? Tư Kỳ cảm thấy vô cùng khó xử.

Đột nhiên, ở phòng thẩm vấn phía bên kia hành lang phát ra tiếng cãi nhau như chợ vỡ, Tư Kỳ chưa kịp hiểu là có chuyện gì thì một đoàn người đã đâm sầm vào nàng và bà Đoàn. Nàng cuống quýt đỡ mẹ dậy, nhìn chằm chằm vào đám sinh viên đang cãi nhau với tuần bổ bằng ánh mắt cảnh giác. Giờ đây, bên trái nàng là đám sinh viên gây chuyện còn bên phải là đám tuần bổ đang xông tới vây bắt. Mẹ con Tư Kỳ bị đám người đó ép sát vào tường, không dám nhúc nhích rời khỏi vòng vây. Thấy hai bên bắt đầu cãi nhau kịch liệt đến mức sắp động thủ, Tư Kỳ vội vàng đứng chắn trước mặt mẹ. Bà Đoàn thấy con gái che chở cho mình thì nắm chặt lấy tay con, liên tục kéo vào góc tường.

Một nữ sinh không cẩn thận bị chen lấn ngã bổ nhào về phía trước, tuần bổ lại tưởng cô ta định tấn công cảnh sát, lập tức giơ côn đập “bốp” một cái vào người cô ta. Tư Kỳ vừa nghe thấy tiếng kêu thảm thiết đã thấy nữ sinh nọ ngã vật xuống đất, khắp mặt đầy máu. mấy sinh viên đứng phía sau cô gái lập tức gào lên: “Cảnh sát giết người! Cảnh sát giết người!” Đám đông

càng lúc càng hỗn loạn đến mức không thể trấn áp nổi, không rõ ai đã xông lên cướp chiếc còi treo lủng lẳng trên cổ một viên tuần cảnh và tự động thổi. Tiếng còi vang lên chói tai hòa lẫn tiếng gào thét. Lúc đầu, Tư Kỳ nhắm tịt mắt không dám nhìn nhưng khi nghe thấy tiếng còi, nàng vụt mở mắt, thấy một nam thanh niên ôm lấy nữ sinh bị thương nọ lao ra khỏi vòng vây với sức mạnh không ai có thể cản nổi. gương mặt rất đỗi anh dũng và hiên ngang của người thanh niên ấy, hình như Tư Kỳ đã thoáng gặp ở đâu đó thì phải.

Tuần bổ nhận thấy cảnh cáo bằng lời nói hoàn toàn vô hiệu nên không để ý đến đám sinh viên rầy rà nữa mà quay lại bắt kẻ cầm đầu. Nhưng dường như người thanh niên đang ôm nữ sinh kia lúc nào cũng ở trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu, mấy viên tuần bổ vừa mới mon men tiến đến gần đã bị anh ta tung chân đá bay ra xa. Đám tuần bổ có kẻ cuống lên, vội móc súng định bắn. Đám sinh viên thấy vậy liền xông lên ngăn lại, đám đá túi bụi với đám tuần bổ. Một tuần bổ chĩa súng vào người thanh niên kia, then quá hóa giận, quát lớn: “Mẹ kiếp, mày chán sống rồi sao? Mày mà dám nhúc nhích là ông cho ăn đạn ngay đấy. Đừng tưởng chúng ông rảnh việc nên ngồi chơi đồ hàng với bọn mày.”

Người thanh niên lạnh lùng đáp lại: “Bây giờ tôi phải đưa cô ấy tới bệnh viện Nhân Tế, nếu các vị có nhã hứng thì xin mời cứ đi theo.”

“Mày điếc hay không hiểu tiếng người hả? Cứ nhắc chân lên thử xem.” Viên tuần bổ gằn giọng đe dọa, bộ dạng điệu võ dương oai.

Người thanh niên nọ không trả lời, chỉ ôm nữ sinh bị thương quay người sai bước rất nhanh. Viên tuần bổ thấy tên ngựa non háu đá không sợ chết này hành động như vậy thật chẳng khác nào dám công khai khiêu chiến với danh dự của cảnh sát, tức đến nỗi định bóp cò thật. Tư Kỳ đứng cạnh nhìn thấy, bất giác hét lớn: “Cẩn thận đấy.” Người thanh niên vội vàng quay đầu lại, nhìn thấy khẩu súng trong tay tuần bổ nhưng vẫn coi như không, quả quyết quay lưng bước tiếp.

Đúng lúc ấy, đội trưởng đội tuần bổ kịp thời chạy tới hiện trường, chứng kiến khung cảnh hỗn loạn ấy, ông ta lập tức hét lên ra lệnh cho viên tuần bổ định nổ súng lập tức dừng lại. “Không được làm bậy! Anh tưởng có thể chĩa súng vào bất kì ai sao? Nếu anh bắn trúng cậu ta thật thì dẫu có mười cái mạng cũng không đủ để đền đâu.”

Dứt lời, đội trưởng xông đến cướp khẩu súng trong tay viên tuần bổ kia rồi mắng như tát nước vào mặt anh ta. Viên tuần bổ bị mắng oan uổng, lơ ngơ không hiểu gì, chỉ thấy ám ức đến cực điểm. Anh ta lớn tiếng nói: “Thưa đội trưởng, ngài hoa mắt hay sao mà không nhìn thấy thằng ranh đó chống đối anh em tuần bổ, nó còn dám công khai tấn công cảnh sát, thế mà ngài còn bênh vực nó, mắng mỏ chúng tôi.”

“Anh thì biết cái cóc khô gì! Bớ hấn cầm súng đấy.” Đội trưởng mắng lại.

Vừa nghe thấy vậy, viên tuần bổ lập tức giật súng từ tay đội trưởng, huơ huơ trước mặt, giận dữ nói: “Mẹ kiếp! Ai mà chả có súng.”

“Đúng là đồ đàn độn. Súng của người ta là súng máy đấy, người ta chỉ huy quân đội đấy, cậu đã hiểu chưa?” Dừng lại mấy giây để hạ hỏa, đội trưởng nói tiếp: “Cậu ta chính là Khang Thiếu Đình, con trai trưởng của Tổng tư lệnh Khang đấy. Chúng ta bắt đám sinh viên này lại là được rồi, thiếu một người cũng đâu hại đến ai.”

Sau khi biết rõ chân tướng, viên tuần bổ xui xẻo kia vẫn có vẻ không phục, làu bàu chửi rửa hồi lâu. Khi mọi người đã tản đi hết, anh ta đành ngoan ngoãn ngồi nghe cấp trên giao việc. Đám sinh viên kia đều bị lôi vào đồn, sảnh lớn của Sở Cảnh sát lại vắng vẻ như trước, đến lúc ấy Tư Kỳ và mẹ mới thoát thân.

Sáng hôm sau, Tư Kỳ chột quyển luyện người thân chẳng khác gì đứa trẻ không muốn rời xa mẹ, nàng chần chừ mãi chưa chịu trở về phủ họ Đỗ. Có lẽ nàng không bao giờ ngờ rằng, tuy mình chỉ rời phủ có một ngày nhưng từ đó trở đi mọi chuyện đều hoàn toàn thay đổi. Mà sự thay đổi đó bắt nguồn từ việc phủ họ Đỗ có thêm một người, chính là kẻ đang ngênh ngang đứng ngay trước bàn sách của Đỗ Hoài Dung. Lúc này, cô ta đang cầm chiếc bút mà anh thường dùng, ấn xuống tập giấy mà anh thường dùng, dương dương tự đắc tô tô vẽ vẽ, sửa lại bức tranh của anh. Trong lúc hứng chí vung bút, mấy chiếc vòng vàng chạm hình chim phượng quăn quanh cổ tay cô ta cũng va vào nhau kêu leng keng, nghe giòn tan đến vui tai.

“Cậu chủ không thích người khác đụng vào đồ của mình.” Tư Kỳ thấy cô ta tự tiện dùng đồ của Đỗ Hoài Dung thì cũng hơi bực mình, chỉ có điều thói quen nhượng bộ khiến giọng nàng cũng bị yếu đi đôi phần. Nàng từng có duyên gặp cô gái này một lần, cô ta chính là a hoàn đi cùng Đinh lão gia hôm nhà họ Đinh sang phủ chơi. Có điều, thân phận ngày hôm nay của cô ta đã không còn là a hoàn nữa mà là Đinh Thục Phương, vợ Hai tương lai của phủ họ Đỗ. Ba ngày sau chuyến viếng thăm của nhà họ Đinh, hai nhà Đinh - Đỗ coi như đã ngầm đính ước, chỉ còn việc chọn ngày lành tháng tốt để tổ chức lễ thành hôn cho đôi trẻ.

Hôm Đoàn Tư Kỳ về nhà, Đinh lão gia cũng có việc phải ra ngoài nửa tháng, để con gái ở lại một mình trong phủ, ông ta thực sự không yên tâm, thế là ông ta nhờ cậy Đỗ lão gia chăm sóc con gái giúp. Đỗ lão gia hiểu ngay dụng ý của ông thông gia tương lai nên lập tức sai người đi đón Đinh tiểu thư về phủ, sắp xếp cho cô ta ở căn phòng mà trước đây cậu Vân vẫn ở. Sớm muộn cũng trở thành người một nhà mà.

Mãi đến lúc về phủ, Tư Kỳ mới biết chuyện này, không phải nàng không buồn lòng nhưng nàng còn biết làm sao? Cuộc sống quen với việc cúi đầu nghe lệnh khiến khát khao theo đuổi ước mơ của nàng cũng thấp hơn người ta một bậc.

“Cô là Tư Kỳ hả?” Mợ chủ trương lai lên tiếng hỏi, tuy giọng điệu có chút lười nhác nhưng rõ ràng là có uy lực hơn nàng.

Tư Kỳ lạnh nhạt gật đầu, đáp: “Vâng. Hôm qua Đình tiểu thư mới đến phủ, không biết em cũng là lẽ thường.”

“Sao lại không biết? Người trong tranh chẳng phải chính là cô hay sao?” Đình tiểu thư tươi cười đập tay xuống bàn, bức tranh bị tô xóa trên bàn chính là bức tranh Tư Kỳ đã che giấy lên mặt cho cậu chủ phác họa. Cô ta cố tình nhắc lại chuyện ấy vào lúc này khiến Tư Kỳ cảm thấy rất khó chịu. Nhưng dù khó chịu đến mấy thì nàng vẫn phải nhã nhặn nói: “Chẳng qua là bức họa cậu chủ tiện tay vẽ đại thôi ạ, nếu Đình tiểu thư không thích nó thì đợi cậu chủ về, cô xin cậu ấy mấy bức vẽ chim muông hoa lá cũng được. Cậu Hai vẽ tranh phong cảnh rất đẹp, đến cả lão gia cũng thường khen đấy ạ.”

“Thế thì có gì thú vị.” Đình Thục Phương bĩu môi nói rồi rút bức tranh sang một bên, không thèm xem. “Sau này, tôi muốn ngày nào cậu Hai cũng vẽ chân dung cho mình, chỉ được phép vẽ riêng tôi mà thôi.”

“Đương nhiên rồi ạ.” Khó khăn lắm Tư Kỳ mới nặn ra một câu khách sáo cho phải phép, trong khi trái tim nàng như phải chịu vạn mũi tên xuyên qua. Nàng không để bụng những lời lẽ đầy khiêu khích của Đình Thục Phương mà chỉ hận sao chuyện cả đời của cậu chủ lại được an bài chóng vánh đến vậy. Nếu hôn nhân đại sự của anh không bị định đoạt sớm như thế thì việc gì nàng phải rón ra rón rén cúi đầu làm người thế này.

“Tôi ấy à... bất cứ thứ gì cũng quan tâm đến ấn tượng đầu tiên, nếu không vừa mắt thì sẽ bị tôi loại trừ. Giống như bức tranh này...” Đình Thục Phương cầm bức tranh lên, tạo dáng thướt tha, chậm rãi bước tới hành lang rồi “xi” một tiếng rõ dài, xé bức tranh thành hai mảnh, ném xuống cái hồ nhỏ phía dưới. Mặt hồ đang yên ả vô tình bị khuấy động bởi những mảnh giấy đột nhiên bị ném xuống, tạo ra vô số vòng sóng.

“Cô đừng tự coi mình là bức tranh đây nhé. Nói gì thì nói, cô vẫn là a hoàn cận kề của Hoài Dung, còn gần gũi hơn cả tôi ấy chứ.” Đinh Thục Phương quay lại nhìn Tư Kỳ, nhả ra từng chữ sắc như dao.

Nghe vậy, Tư Kỳ càng khẳng định trong lời nói của Đinh Thục Phương có hàm ý, thế là nàng nhũn nhặn mỉm cười, đáp: “Xin Đinh tiểu thư chớ chê cười. Em chỉ là kẻ hầu người hạ bên cạnh cậu chủ, sao có thể sánh với tiểu thư chứ? Từ trước tới giờ chỉ có a hoàn ngưỡng mộ tiểu thư chứ nào có tiểu thư đi so bì với a hoàn? Đinh tiểu thư khiêm tốn quá rồi ạ.”

Hòn bác ném đi, hòn chì ném lại, nàng cũng cung kính mà ném con dao nhọn về phía Đinh Thục Phương. Mặt cô ta thoát tái mét, càng không hồi hận vì câu nói tùy hứng của mình.

“Mọi người đều nói a hoàn hầu hạ trong phòng Hoài Dung là hiền lành, giữ khuôn phép nhất, không ngờ đến mồm miệng cũng lợi hại nhất nữa. Phải làm a hoàn thực thiết thòi cho cô quá, sau này nhất định sẽ làm nên chuyện đây. Chúng ta không thể làm đứt con đường tương lai của cô được.” Đinh Thục Phương lạnh lùng nhìn nàng, hai chữ “chúng ta” đã đánh bật Tư Kỳ khỏi cuộc chơi và ném nàng vào chung với đám người mặt hạng.

“Đinh tiểu thư đề cao em quá rồi. Một a hoàn thì có thể làm nên chuyện gì được chứ?” Tư Kỳ buồn bã cúi đầu, khí thế tranh luận ban đầu không biết đã tan theo mây khói tự lúc nào.

“Ai vớt tranh xuống hồ đây?” Đỗ Hoài Dung từ ngoài trở về, vừa vào phòng đã bực mình quát hỏi. Tư Kỳ nhìn Đinh Thục Phương, còn đang do dự không biết có nên trả lời thật hay không thì đã thấy cô ta thông thả bước đến trước mặt Đỗ Hoài Dung, xòe tay ra nói: “Tại tôi không cẩn thận, khiến anh bực mình rồi... Tôi đành ngoan ngoãn chìa tay ra chịu đánh vậy.”



Thấy Đỗ Hoài Dung nhìn mình chăm chăm với vẻ ngạc nhiên, cô ta gơ cánh tay còn lại khễ khàng giật áo anh, nũng nịu: “Lẽ nào tội của tôi đại gian đại ác lắm sao?”

“Thôi, bỏ đi” Đỗ Hoài Dung đáp, điềm nhiên đi lướt qua giữa Tư Kỳ và cô ta, trở về bàn của mình. Đinh Thục Phương thấy anh không trách cứ gì thêm thì được đà lấn tới, bám riết làm phiền anh đánh cờ. Tuy Hoài Dung đã có phần mệt mỏi nhưng vẫn miễn cưỡng đáp lời cô ta.

Đột nhiên, Đinh Thục Phương quay sang nói: “Tư Kỳ, phiền cô vào phòng tôi bảo Tiêu Thúy lấy ít trà đen lại đây. Đó là loại trà người ta mang tận bên Anh về cho tôi đấy, mùi vị rất thanh khiết. Hoài Dung, nhất định anh phải thử một chút mới được.” Nói rồi, cô ta tinh nghịch nhìn Đỗ Hoài Dung, ba câu sáu điều đuổi khéo Tư Kỳ đi rót trà.

Đỗ Hoài Dung ngẩn người trong giây lát rồi tề nhị từ chối: “Không cần phiền phức thế, chỗ tôi có trà Ô Long thượng hạng.”

“Trà Ô Long uống thế nào được. Đây là loại trà đen của Hoàng gia Anh đấy. Tư Kỳ, cô mau đi đi.” Đinh Thục Phương vẫn kiên quyết muốn uống trà đen. Đỗ Hoài Dung không tiện từ chối nữa, đành cúi đầu đánh cờ.

Tư Kỳ chậm chậm quay người, lê từng bước khó nhọc ra khỏi phòng. Giây phút này, cuối cùng nàng đã hiểu, tình bạn, tình thầy trò giữa nàng với cậu chủ cũng chẳng thể địch nổi thân phận danh chính ngôn thuận. Nàng chỉ là một a hoàn có cũng được mà không có cũng chẳng sao.

Nhưng Tư Kỳ không thể ngờ rằng ba ngày sau, ngay cả vị trí a hoàn nhỏ bé nàng cũng chẳng thể giữ nổi. Không biết ai đã thềm thì to nhỏ với Đỗ lão gia chuyện anh họ nàng là tội phạm giết người đang bị chính phủ bí mật truy bắt. Ngay cả việc cơ mật này cũng bị người ta đào bới, chứng tỏ ngay từ đầu đã có kẻ định mưu hại nàng. Ngay cả thím Vương, người thân thiết với nàng hơn cả cũng không dám ra mặt nói đỡ cho nàng trước mặt lão gia

và phu nhân. Cuối cùng lão gia cũng hạ ý chỉ, tuyệt đối không cho phép nàng ở lại phủ thêm một ngày nào nữa.

Để giành lấy tia hy vọng được giữ lại, nàng đã khóc, đã cầu xin, nhưng không ai trong phủ tình nguyện giơ tay cứu giúp, không những vậy họ còn đua nhau kể tội, vạch trần mọi “tật xấu” của nàng trước mặt lão gia và phu nhân như muốn lập công. Ngay cả những a hoàn thường ngày có quan hệ với nàng khá tốt như Bình Tố cũng tránh nàng như tránh tà, chỉ sợ mình cũng bị tai bay vạ gió. Thím Vương biết nàng đau khổ và không muốn rời khỏi phủ nên thương tình gợi ý nàng đi cầu cứu Đình tiểu thư. Bây giờ, người biết cách lấy lòng lão gia nhất chỉ có mình Đình Thục Phương mà thôi. Chỉ cần Đình tiểu thư chịu mở lời xin lão gia, chưa biết chừng sẽ thay đổi được tình hình. Nhưng dù cả đời phải chịu cảnh trái ngang, phải sống cuộc sống hạ tiện, bần cùng khốn khổ thì Tư Kỳ nàng đây cũng phải đứng thẳng lưng trước Đình Thục Phương. Vì lòng tự trọng chưa bị ăn mòn, nàng đành từ biệt người mà mình mang ơn nhất, nhưng nhớ nhất và quyến luyến nhất. Mất công việc làm a hoàn, dù có nuối tiếc đến đâu cũng không thể sánh bằng nỗi bi thương khi phải rời xa người khiến nàng lần đầu tiên rung động trong đời.

Trước hôm rời khỏi phủ họ Đỗ, Tư Kỳ đau đáu đứng nhìn Đỗ Hoài Dung đang ở trong phòng, chẳng biết bắt đầu nói lời từ biệt từ đâu. Cuối cùng, nàng đành lạnh nhạt chào anh và anh cũng lạnh nhạt đáp lại. Chỉ cần quay người đi là từ nay người chân trời, kẻ góc biển.

“Tư Kỳ, đây là sổ sách tôi đã chuẩn bị sẵn cho cô. Cô cầm lấy.” Đỗ Hoài Dung bỗng nhiên gọi giật nàng lại, nhưng cũng chỉ để tặng mấy cuốn sách mà thôi. Đối với Tư Kỳ, dưới vòm trời này, không gì quý giá bằng những cuốn sách ấy.

Đỗ Hoài Dung tiễn Tư Kỳ ra đến cổng Quy Phác Viên. Nàng đi rồi, anh vẫn thẫn thờ đứng đó. Vạt áo bị gió cuốn tung bay, anh lạnh đến nỗi run cầm cập. Thấy bóng nàng mỗi lúc một khuất xa, anh đột nhiên cất bước

chạy, nhưng không phải chạy về phía Tư Kỳ mà là về phòng mình. Anh lật tung hòm, lôi gói tiền tiết kiệm ra, đó là toàn bộ số tiền mua giấy mực còn thừa. Nắm chặt cuộn tiền trong tay, anh chạy một mạch ra ngoài viện, suýt nữa thì đâm sầm vào Đinh Thục Phương đang bước tới.

Hình như Đinh Thục Phương đang cố ý đợi anh ở đó. Cô ta chẳng nói chẳng rằng, giật luôn gói tiền trong tay anh, nói: “Để tôi giúp anh mang cho cô ấy. Anh đang bị bệnh, đừng gắng sức quá.” Thế rồi, chẳng nói thêm câu thứ hai, cô ta quay người bỏ đi.

Đỗ Hoài Dung vốn không quen cái tính ngang ngược của cô ta, giờ ngay cả việc duy nhất mà mình muốn tự làm cũng bị cô ta tranh mất. Thất vọng nhìn chăm chăm vào bàn tay trống trơn, anh điên tiết đánh thật mạnh vào nó.

“Tư Kỳ!” Đoàn Tư Kỳ đột nhiên nghe tiếng người gọi sau lưng, nàng quay lại thì thấy Đinh Thục Phương đang bước về phía mình.

“Cô tốt số thật đấy! Tuy không còn là a hoàn của người ta nữa nhưng Hoài Dung vẫn đối xử với cô không bạc. Đây này, anh ấy bảo tôi đưa cho cô cái này.”

Tư Kỳ thấy cô ta giơ cuộn tiền ra với vẻ đắc ý của kẻ chiến thắng thì không cảm. Nàng biết đó là tiền tiết kiệm riêng của cậu chủ, nói: “Tôi xin nhận tấm lòng của cậu chủ, còn tiền thì phiền Đinh tiểu thư nhận lại và chuyển lời cảm ơn giúp.”

“Thế sao được? Ngay cả chuyện con con này mà tôi còn không làm nổi thì sau này làm sao mà quản được lớn bé trong nhà?” Đinh Thục Phương chau mày rồi cầm lấy tay nàng như thể giữa hai người chưa từng xảy ra chuyện gì, ra vẻ người bề trên ban phát ân tình cho kẻ dưới. Sau đó, cô ta nói tiếp: “Ngẫm lại, lời của cô cũng khá có lý đấy. Người ta thường nói “Lẽ

nhẹ tình nặng”, vậy thì tôi sẽ thay mặt Hoài Dung tặng cho cô một món quà lớn.”

Món quà lớn mà Đinh Thục Phương nói là hai, ba đồng bạc mà cô ta rút ra từ cuộn tiền dày. Cô ta đưa cho nàng chẳng khác nào bố thí cho kẻ ăn mày.

Mắt nhìn cuộn tiền mà lòng Tư Kỳ sục sôi lửa giận, nàng đã không còn là người hầu của phủ họ Đỗ thì hà cớ gì phải oan uổng nén nhịn nỗi nhục này? Rốt cuộc nàng có hận cũ thù sâu đến mức nào với Đinh Thục Phương mà trước lúc ra đi vẫn bị cô té nước theo mưa thế này? Nàng lạnh lùng, quay phắt người bỏ đi.

“Ái chà chà... Lòng tốt của Hoài Dung đúng là bị đổ hết xuống sông xuống biển rồi. Người ta còn chê bai, chẳng thèm trân trọng đây này.” Đinh Thục Phương bắt đầu than thở. Lời lẽ sắc nhọn, chua cay khiến Tư Kỳ không nhịn được cãi lại: “Tôi chỉ trân trọng ân tình của cậu chủ chứ không thể trân trọng thiện ý đã bị cô chà đạp.”

Đinh Thục Phương bật cười, cố tình giễu cợt: “Cô và anh ấy có ân tình gì vậy? Ngoại trừ việc cô lúng liếng giơ tờ giấy che mặt khiến anh ấy hạ bút vẽ dung nhan của cô thì còn gì nữa? Hôm nay, cô bị quét ra khỏi nhà là do mình tự làm tự chịu.”

Nghe những lời nhục mạ này, Tư Kỳ tức đến phát run, chẳng trách cô ta luôn vô cớ tìm cách công kích nàng. Thì ra những lời cảnh báo trước đây của cậu Vân đã hoàn toàn ứng nghiệm. Nói không chừng ngay cả chuyện tiết lộ thông tin anh họ nàng là tội phạm đang bị truy nã cũng nhờ phúc của cô ta cả.

Tư Kỳ không nói không rằng dòn nhanh bước chân, đi như chạy. Phía sau vẫn vọng lại tiếng cười phóng túng đầy mỉa mai như thay lời tống tiễn. Nước mắt dâng ngập trong mắt giờ được dịp tức tưởi tuôn trào, không sao

kìm được. Những giọt lệ buồn lặng lẽ tuyên án tử cho mỗi tình đầu còn chưa kịp hé nở. Thời khắc đầu tiên đã lướt qua và chẳng thể đuổi theo để tìm lại được nữa.

Đúng vậy, thời khắc đầu tiên của nàng đã chấm hết.

## PHẦN HAI

### Chặng đường chông gai

*Tỉnh mộng lúc đêm sâu, anh đột nhiên không nhận ra em. Tình yêu hóa ra chỉ là một vở kịch không hơn không kém. Cuộc đời sao lắm chông gai mà con đường phía trước lại quá mờ mịt. Đi mãi đến bước cuối cùng, em mới nhận ra đó là ngõ cụt.*

## Tội vô vi

Nàng nên đi đâu bây giờ? Tư Kỳ ngẩng đầu nhìn về phía trước, ven đường cái, ngựa xe đi lại như mắc cửi, có một ông lão đang quẩy gánh hàng rong, vui vẻ cất cao giọng đọc một bài thơ tự do tiễn ánh hoàng hôn vàng vọt cuối ngày. Tiếng đọc thơ bất giác như giục giã bước chân người mau chóng trở về nhà, lắng mình thưởng thức bữa cơm tối nóng hổi.

Ở đầu ngõ gần con phố có một xe đẩy bán đồ ăn khuya đã bày biện sẵn sàng. Nào là mì lạnh, miến lạnh, canh bánh trôi quế hoa rắc tiêu và cả sủi cảo chiên bán thừa từ ban ngày. Giá bán buổi tối rẻ chỉ bằng nửa so với ban ngày. Những người bận rộn giải quyết nốt công việc, chưa kịp về nhà có thể lao ngay đến quầy, xuýt xoa gọi ông chủ múc cho một bát mì ăn cho ấm bụng. Mùi thức ăn bay theo làn gió khiến cả con ngõ sực nức mùi thơm, mê hoặc khách đi đường, khiến họ không cưỡng lại được, chẳng khác nào một gã đàn ông đang khát tình thì chợt nhìn thấy một thiếu nữ trẻ trung xinh đẹp vẫy tay mời gọi, anh ta sẽ ngẫu nhiên tham lam ăn cho đã bắt kể ba bảy hai một gì.

Tư Kỳ cũng ngửi thấy mùi thơm, nhưng nàng vẫn cúi đầu trốn đi chỗ khác như thể chẳng ngửi thấy gì. Bây giờ thất nghiệp, trong túi chỉ còn chút tiền lương mà phủ họ Đỗ mới trả, nàng đâu còn mặt mũi nào trở về nhà nói với người mẹ vất vả đến khắc khổ của mình rằng nàng đã bị đuổi khỏi phủ một cách tủi hổ đến mức nào. Trong nhà còn bao nhiêu việc khiến mẹ nàng lao tâm khổ tứ, bà không thể gánh thêm những phiền lo mới nữa. Nhất là hễ nghĩ đến những lời nhục mạ ép người ta đến đường cùng của Đinh Thục Phương, nàng lại càng không muốn về nhà, không muốn để mẹ phải nhìn thấy.

Bên đường có mấy phu xe đang ngồi xỏm đợi khách, trong đó có một tay trông rất mồm mép cứ lân la đến chỗ nàng mời chào rất nhiệt tình. Tư Kỳ không đếm xỉa đến gã, chỉ chăm chăm bước đi. Cuối cùng, nàng vẫn bị gã bám theo. Nghĩ mình chẳng có nơi nào muốn đến, Tư Kỳ buột miệng hỏi gã: “Tới đường Yên Chi bao nhiêu tiền?”

“Ba đồng.” Tay phu xe giơ ba ngón tay lên ra hiệu.

Thấy chỉ mất có ba đồng, nàng liền đồng ý. Dọc đường, nàng gặp mấy chiếc xe kéo, những vị khách ngồi trên xe không thất cả vạt thì cũng mặc áo dài, người nào người nấy trung ra vẻ mặt ngạo mạn, kiêu kì. Tư Kỳ cố gắng ưỡn thẳng lưng như muốn giành lại thứ gì đó, kết quả, nước mắt lại bắt đầu hoen mi. Quạ cuối cùng vẫn chỉ là quạ, làm sao biến thành phượng hoàng được? Nàng ôm mấy cuốn sách, ép chặt vào ngực, mặc kệ nước mắt không ngừng tuôn rơi.

Trong lúc mơ hồ, Tư Kỳ ngược mắt nhìn con đường phía trước và kinh ngạc nhận ra trước mắt là một con ngõ vuông vắng hoàn toàn xa lạ chứ không phải đường Yên Chi. Nàng cuống quýt hét gọi phu xe dừng lại, nhưng gã ta lại cười hềnh hếch đầy vẻ gian xảo. Bàn tay thô kệch của gã chìa về phía nàng, không phải muốn xin tiền mà là đòi tiền.

“Đưa tiền xe đây!” Gã nói.

Đoàn Tư Kỳ nhảy xuống khỏi xe, vội vàng lùi về phía sau, nói: “Đây có phải đường Yên Chi đâu, sao tôi phải trả anh tiền?”

“Định ăn quýt hả?” Tay phu xe ngoác miệng cười, mười phần chắc chín là muốn “thịt” nàng. Rồi gã nói tiếp: “Ngõ Cổ Lâu Động năm ngoài toàn người chết vì bệnh phong, mãi đến giờ vẫn chả có mống nào dám đến ở, họ chê lắm ma. Hôm nay, nếu cô không đưa tiền cho tôi thì cứ ngồi đây mà đợi oan hồn đến đòi mạng.”



“Đây... đây là ngõ Cổ Lâu Động sao?” Tư Kỳ hốt hoảng hỏi.

Tay phu xe càng đắc ý. “Không phải nó thì đâu? Nếu cô còn không trả, tôi sẽ hét toáng lên, gọi anh em ở Tiểu Kim Đường ra cho họ xé tan xé nát cô ra thì thôi. Bây giờ, chỗ này là phạm vi thế lực của Tiểu Kim Đường. Cô không muốn tự đâm đầu vào chỗ chết đấy chứ? Mà biết đâu số cô lại đỡ hơn tôi tưởng, được bọn họ đưa vào nhà thổ “lao động” mấy năm ấy chứ. Tôi đếm đến ba, nếu không nôn tiền ra, tôi sẽ gọi bọn họ.”

“Anh... Anh là đồ ăn cướp! Không ngờ chỉ vì ba đồng mà dám ngang nhiên cướp giật giữa phố. Anh không sợ ngồi tù ư?”

“Hừ... Mày còn lảm mồm nữa, tao sẽ lập tức tiến mày đi gặp Diêm Vương, tha hồ mà tố cáo. Mày có đưa hay không hả?” Tay phu xe mặt đỏ gay, định động thủ thật.

Không còn cách nào khác, Tư Kỳ đành lần giở tiền trong túi. Nào ngờ tay phu xe lại quát lên: “Nhớ cho kĩ! Ba đồng đại dương đấy. Không được thiếu nửa xu.”

“Ba đồng đại dương? Rõ ràng anh bảo chỉ ba đồng lẻ thôi mà.”

“Tao cũng nói rất rõ ràng rằng chỉ đưa mày đến đường Yên Chỉ, nhưng đây có phải đường Yên Chỉ không hả? Đừng lèm bèm nữa, mau nôn tiền ra đây!”

Thì ra tay phu xe này đã âm mưu từ trước, giờ Tư Kỳ có hối hận cũng chẳng thể cứu vãn được nữa, nàng đành ngậm đắng nuốt cay móc tiền ra. Chẳng ngờ, tay phu xe không kiên nhẫn đợi thêm một giây đã thò tay cướp luôn túi tiền của nàng. Nàng vừa phản kháng liền bị gã hung hăng đẩy một cái, ngã dúi dụi xuống đất. Cuối cùng, gã cướp sạch của nả nàng rồi chạy mất tăm mất dạng.

Tư Kỳ phần nộ đến ghen ngào, nàng quệt nước mắt đứng dậy, thấy trời đã nhá nhem mà chẳng biết làm cách nào để ra khỏi con ngõ vuông vắn nhưng ngoằn ngoèo này. Nàng vừa tức giận vừa lo sợ, thế là mọi uất ức gặp phải từ trước đến giờ liền trào dâng. Nàng co ro trong góc tường, ôm mặt khóc nức nở. Khi nàng khóc đến mệt lả cũng là lúc trời đã tối.

Tư Kỳ nuốt nước mắt, nhặt mấy cuốn sách rơi vung vãi trên mặt đất lên, lẩy hết can đảm đi về phía con ngõ xa lạ nơi gã phu xe mất hút. Quả nhiên ở đây chẳng hề có người ở, khắp con ngõ nhỏ hẹp bốc mùi hôi thối khó ngửi, chẳng rõ là mùi chuột chết hay mùi người chết bị hoại tử. Nàng khẽ bịt mũi, khóe mắt vẫn đầm lệ khiến tầm nhìn càng trở nên mơ hồ. Nàng chợt nảy sinh ảo giác bức tường xanh phủ đầy rong rêu trước mặt chính là tấm lưới đen khổng lồ đang đợi nàng tự chui đầu vào. Cảm giác rùng rợn bất giác xâm chiếm khắp cơ thể, dường như trong bóng tối có hai bàn tay vô hình đang từng bước... từng bước... tiến về phía nàng. Tư Kỳ bắt đầu hoảng loạn chẳng khác nào con ruồi cụt đầu tìm đường thoát thân. Khi ngón tay nàng vô tình chạm vào thảm rêu xanh nhầy nhụa và giá buốt trên bức tường thì cơn ớn lạnh càng lúc càng mãnh liệt, lạnh đến rợn tóc gáy. Nàng sắp không thể chống đỡ nổi nữa.

Bỗng ở đầu một con ngõ khác lóe lên một đốm sáng. Đốm sáng màu đỏ lòe nhòe, không rõ lắm, cứ lập lòe lúc sáng lúc tối. Tư Kỳ sợ đến tê dại, lập tức dừng bước theo phản xạ, nàng sợ đó chính là ánh lửa ma trôi mà người già vẫn thường kể. Nhưng nghĩ lại, biết đâu đó chính là tia hy vọng sống sót của nàng? Nếu phía trước là người thì chẳng phải nàng có thể thoát khỏi con ngõ chật hẹp chứa đầy oán khí này sao? Thế là nàng thu hết dũng khí, cuống quýt đi về phía phát ra ánh sáng.

Đến gần, Tư Kỳ nhìn thấy giữa ngõ có một người đàn ông đang cầm diêm, hươu qua hươu lại. Dưới chân anh ta có một người khác đang nằm vật ra đất. Đốm sáng nhỏ nhoi màu đỏ mà nàng nhìn thấy chính là ánh sáng phát ra từ que diêm đang cháy trên tay anh ta. Có điều anh ta không dùng diêm để soi đường mà để bắn vào mặt người khác. Tư Kỳ chỉ thấy anh ta búng

ngón trở, thế là từng vệt sáng dài nối tiếp nhau bay vèo vèo về phía mặt của người đàn ông đang nằm dưới đất. Khuôn mặt người đó đầm đìa máu. Người đàn ông nọ không cam tâm, lớn tiếng mắng chửi: “Thì ra... thì ra... người lập mưu cướp bang phái chính là ngươi. Thiên Thiên, ngươi... ngươi là tên phản đồ. Không ngờ ngươi dám phản bội Hiệu trưởng. Ngươi... ngươi... sẽ phải chịu...”

Người đàn ông đó dốc toàn lực để thốt ra lời nguyện rửa cuối cùng trong cuộc đời mình một cách hoàn chỉnh, đáng tiếc anh ta không được thỏa nguyện, vì sau khi vệt lửa cuối cùng cháy rụi thì một viên đạn đã thô bạo găm vào đầu anh ta, thổi tắt nốt chút sinh khí còn tồn tại trong cơ thể. Anh ta đã chết. Ôm hận mà lìa đời.

Là kẻ thứ ba, Đoàn Tư Kỳ đã tận mắt chứng kiến cảnh tượng thảm khốc nhất, một sinh mệnh buộc phải ngậm oan về nơi chín suối trước khi Diêm Vương cầm sổ chính thức điểm danh. Khoảnh khắc ấy, nàng sững sờ vì kinh sợ, đứng thẩn người ra như bị trúng tà. Không thốt lên tiếng nào, cũng không gào thét. Mấy cuốn sách trong lòng rơi xuống đất, phát ra tiếng “bịch” nghe rõ mồn một giữa đêm đen yên ắng.

Người đàn ông kia nghe thấy phía sau có tiếng động liền quay phắt người lại, hòng súng phần nộ chĩa thẳng về phía vị khách không mời. Tư Kỳ không nhìn rõ khuôn mặt của hắn, nhưng không phải vì ánh sáng quá mờ mà là vì cặp kính đen trên sống mũi hắn. Cặp kính toát lên vẻ lạnh giá chẳng khác gì khẩu súng trong tay hắn.

“Đoàng!” Súng nổ. Tư Kỳ ngã gục.

Vào giây phút đó, nàng tưởng mình đã cận kề cái chết, mặc dù giờ đây nàng vẫn đang bình an vô sự ngồi ngay ngắn trong phòng tuần bổ nhưng vẫn chưa thể tin rằng mình đã đi lướt qua vai thần Chết.

Nàng sờ trán, vết thương ngấm ngấm đau. Đó là vết thương do nàng ngã đập đầu xuống đất lúc ngất đi chứ không phải do súng đạn. Bây giờ, nàng là nghi phạm duy nhất xuất hiện tại hiện trường vụ án nên buộc phải chấp nhận cuộc thẩm vấn của đội trưởng đội tuần bố của quận. May mà tuần bố phụ trách nàng chính là Tiêu Vân Thành, viên cảnh sát từng ghi chép lời khai của nàng và mẹ lần trước.

Tiêu Vân Thành sửa lại đoạn ghi chép trước mặt rồi hỏi: “Ban đầu cô nói là vì lạc đường nên mới vô tình chứng kiến cảnh nạn nhân bị sát hại, đúng không?”

“Vâng, vâng.” Tư Kỳ cuống quýt gật đầu, người vẫn run rẩy không sao kiểm soát nổi. “Vì tôi không thuộc đường nên bị đi lạc, chẳng ngờ lại bắt gặp cảnh giết người đó.”

“Cô nghe nạn nhân gọi hung thủ là Thiên Thiên sao?”

“Đúng vậy. Hình như là cái tên này. Sau đó, anh ta chưa nói xong đã bị người kia dùng súng bắn chết.”

“Thế cô chỉ nhìn thấy hung thủ đeo cặp kính đen chứ không có đặc điểm nào nổi bật khác sao?”

“Không có...” Nàng cố gắng lục lợi chút kí ức còn sót lại, cuối cùng ngơ ngác lắc đầu. Trong trí nhớ của nàng chỉ lưu lại duy nhất hình ảnh cặp kính đen khiến mình lạnh hết cả sống lưng, còn những thứ khác nàng không thể nào nhớ nổi.

Tiêu Vân Thành nhìn nàng chằm chằm, như thể không bỏ qua bất kì biến đổi nào trong tâm trạng cô gái đang ngồi trước mặt. Sau đó, anh ta hỏi tiếp: “Thế sau khi hung thủ nghe thấy tiếng sách của cô rơi xuống đất, hẳn mới phát hiện ra cô sao?”

Đoàn Tư Kỳ gật đầu như một cái máy.

Đột nhiên, Tiêu Vân Thành trầm giọng hỏi nàng một câu, giọng điệu sắc mùi chất vấn: “Nhưng ở hiện trường chỉ có dấu chân của một người. Chúng tôi hoàn toàn không phát hiện thấy que diêm mà cô nói và cả vỏ đạn bắn vào cô nữa. Mà theo như cô nói thì những vật ấy chỉ nằm trong phạm vi một mét quanh nạn nhân. Tuy hoàn toàn có thể xảy ra khả năng hung thủ kéo cô đến gần xác chết và các chứng cứ phạm tội đều đã bị tiêu hủy nhưng căn cứ vào các manh mối hiện có thì cô vẫn bị nghi ngờ ở một mức độ nhất định. Có điều...” Anh ta dừng lại một lát, tựa hồ muốn thương lượng với nàng. “Nếu có người bảo lãnh thì cô có thể bình an vô sự.”

“Bảo lãnh ư?” Tư Kỳ không hiểu.

“Nghĩa là được người nhà hoặc bạn bè nộp tiền bảo lãnh, chỉ cần như vậy là cô có thể tạm thời về nhà, khi nào cần thiết chúng tôi sẽ gọi cô đến phòng tuần bổ.”

Nói thẳng ra như thế khiến Tư Kỳ cảm thấy an tâm phần nào, nàng đã không còn run rẩy nữa. Nỗi sợ hãi vô hình còn sót lại trong lòng lập tức bị chữ “tiền” xóa nhạt. Giờ đây, nàng đã bị người ta cướp sạch sành sanh, ngoại trừ túi quần áo và sách ra thì làm gì còn tiền để mà nộp phí bảo lãnh. Huống hồ, nàng đâu dám kinh động đến mẹ, nhà nàng bây giờ cũng vô cùng khó khăn.

Suy đi tính lại, Tư Kỳ đành mặt dày nhờ cậy Tiết Vân Tần. Nàng nói: “Anh cảnh sát, tôi gọi nhờ điện thoại được không ạ? Tôi muốn tìm người bảo lãnh cho mình.”

“Được thôi. Đưa số điện thoại của người nhà cô cho tôi.” Tiêu Vân Thành đáp.

Tur Kỳ mở túi quần áo, lấy ra tờ danh thiếp hơi nhăn nhúm, đưa cho Tiêu Vân Thành. Anh ta liếc một cái rồi nhíu mày lắm bầm một mình: “Tiết Vân Tần?”

“Vâng. Anh ấy làm việc ở Ủy ban thành phố.”

“Được. Cô chờ chút.” Tiêu Vân Thành gọi đồng nghiệp đến trông chừng Tur Kỳ, còn mình thì đứng dậy, bước tới phòng điện đàm liên lạc với người bảo lãnh của nàng.

Chẳng bao lâu sau, Tiết Vân Tần đã đến. Trông hấn hôm nay rất chín chắn và đĩnh đạc, hoàn toàn khác với hình ảnh cậu Vân phóng túng, cợt nhả mà Tur Kỳ thường thấy khi ở nhà. Đó là lần đầu tiên nàng trông thấy hấn chui chu trong bộ vest, tôn lên vẻ hiên ngang, phóng khoáng và thần thái tự tin. Qua vài lời chào hỏi với đội trưởng đội tuần bảo, ngay cả tiền bảo lãnh Tur Kỳ cũng không cần nộp. Tiết Vân Tần cảm ơn mấy viên tuần bảo rồi dắt nàng rời khỏi đó.

Trên đường đi, Tur Kỳ chẳng biết phải mở lời thế nào với Tiết Vân Tần, món nợ ân tình này biết bao giờ nàng mới có thể trả được cho hấn? Ngẫm nghĩ hồi lâu, nàng mới nặn ra được mấy lời cảm ơn nghe tương đối ổn. “Cậu Vân...”

Nàng vừa mở miệng thì Tiết Vân Tần đã ngắt lời: “Đừng suốt ngày cậu này cậu nọ nữa, cứ gọi tên tôi là được rồi.”

“Sao lại thế được? Hôm nay tôi phải trình trọng nói lời cảm ơn cậu mới phải.” Đoàn Tur Kỳ bước tới trước mặt Tiết Vân Tần, cúi gập lưng cảm tạ. “Trước đây, tôi luôn cảm thấy cậu là người không đứng đắn, lúc nào cũng thàm mắng cậu, nhưng hôm nay, cậu lại vì một người chỉ quen biết sơ sơ mà chạy tới phòng tuần bảo giơ tay cứu giúp. Chắc chắn ở phòng tuần bảo, cậu cũng phải mang nợ người ta. Tôi rất hiểu đạo lý: “Bạc vàng dễ trả, tình nghĩa khó đáp đền”, không biết sau này tôi có thể làm gì giúp cậu, cũng

chẳng có thứ gì quý giá để báo đáp, nhưng tôi nhất định ghi nhớ rằng lúc mình gặp khó khăn nhất, cậu đã cứu tôi. Kiểu gì cũng có một ngày, tôi sẽ cảm tạ cậu đàng hoàng, để không uổng công cậu phải vì tôi mà vất vả chuyện này.” Lúc ngẩng đầu lên, hai mắt Tư Kỳ đã đong đầy lệ, nghẹn ngào không nói lên lời.

Tiết Vân Tần lặng lẽ nhìn nàng nhưng không hề có ý khuyên nhủ. Rốt cuộc trên đời này, nợ ân tình là món nợ đắt đỏ nhất, thậm chí có người còn phải dùng cả tính mạng để hoàn trả. Tuy hẳn không cần báo đáp nhưng sẽ ghi nhớ những lời này của nàng.

“Đi thôi.” Nói rồi, Tiết Vân Tần tiện tay cầm luôn cái tay nải và mấy cuốn sách của nàng như thể chưa từng nghe thấy những lời tâm huyết đầy xúc động ấy. Hẳn càng như vậy, Tư Kỳ càng thấy áy náy, suốt dọc đường, chẳng ai nói với ai câu nào, chỉ lẳng lặng đi bên nhau.

Gần sáng, các khu vực trong thành đều bị phong tỏa, không cho mọi người tùy tiện ra vào. May mà căn hộ của Tiết Vân Tần cách phòng tuần bố không xa lắm nên hẳn đã chủ động đề nghị Tư Kỳ ở tạm nhà hẳn một đêm, mai hẵng tính tiếp. Lúc đầu, nàng còn lắc đầu quày quạy nhưng nghĩ đi nghĩ lại thì cũng đâu còn chôn nào dung thân, thế là nàng đành miễn cưỡng đồng ý với vẻ đầy ngượng ngùng. Đã đồng ý rồi mà đi đến cửa, nàng lại chôn chân một chỗ không nhúc nhích.

“Hay thôi, tôi không đến nhà cậu nữa đâu, ngộ nhớ cô Tiểu Cửu biết lại không vui.” Trên đường, nàng cứ đầu đầu mãi chuyện này. Nếu chạm mặt Tiểu Cửu trong tình huống này, chẳng phải sẽ ngại ngùng lắm sao?

Tiết Vân Tần liếc mắt nhìn nàng, lơ đãng trả lời: “Cô ấy không có ở đây.” Ngữ điệu bình thản như thể hẳn đang trả lời một vấn đề hoàn toàn không liên quan đến mình.

Mở cửa xong, hắn đi thẳng vào nhà rồi nói vọng ra ngoài thông qua vách tường: “Cô còn không vào sao? Định đứng đó làm thần giữ cửa đấy à?”

Tư Kỳ do dự ngó nghiêng xung quanh, sau khi đã chắc chắn không có bóng dáng của Tiểu Cửu, nàng mới rón rén bước vào. Không ngờ đồ đạc trong nhà Tiết Vân Tần lại đơn sơ đến thế, chẳng giống nơi ở của một cậu chủ nhà giàu chút nào. Bốn bức tường trống trải không hề có đồ trang trí, ngay cả chiếc đèn treo trên trần cũng chỉ là loại đèn thông dụng. Nàng thấp thỏm bước tới ghế sofa, phát hiện nó khá cũ kĩ. Nhà cửa bài trí sơ sài thế này, chẳng trách cô Tiểu Cửu không thèm ở.

“Ngồi đi. Cứ tự nhiên nhé.” Tiết Vân Tần chỉ vào ghế sofa, tỏ ý bảo nàng ngồi xuống rồi quay người đi vào bếp, rót hai cốc nước nóng, đưa cho nàng một cốc.

Tư Kỳ đón lấy cốc nước, đưa lên miệng thổi cho nguội bớt. Hơi nước nghi ngút vương vào lông mi, khiến hai bờ mi giăng mắc một màn sương mỏng, trông chẳng khác gì một đôi cánh treo trên mắt, hấp háy chực bay, trông vô cùng sinh động. Tiết Vân Tần bất giác ngấm trộm hồi lâu, sau đó nhanh chóng thu ánh mắt về rồi hỏi han đầu đuôi câu chuyện.

Mang tâm lý cảm kích và muốn báo đáp nên Tư Kỳ rất thành thực kể lại mọi chuyện xảy ra trong mấy ngày hôm nay cho hắn nghe, ngay cả nguyên do bị đuổi khỏi phủ họ Đỗ nàng cũng không giấu diếm. Tiết Vân Tần yên lặng ngồi nghe như lão tăng ngồi thiền định. Khi Tư Kỳ kể xong, hắn vẫn còn trầm tư không nói.

Chiếc đồng hồ treo tường phát ra tiếng tích tắc, tích tắc. Trong không gian im ắng đến tuyệt đối này, đó là tiếng động ồn ào điếc tai nhất. Kể lại chuyện cho Tiết Vân Tần nghe đồng thời cũng khơi dậy nỗi sợ hãi mà nàng vừa trải qua, hai tay nàng nắm chặt chén trà, đến lúc ấy mới phát hiện nước đã nguội từ bao giờ. Ngoái đầu nhìn về phía sau, Tư Kỳ thấy rèm cửa sổ bị gió thổi phồng lên trông rất giống bong bóng nước được nhả ra từ miệng



con cá vàng, không ngừng phình ra... rồi đột ngột nổ tung, phồng lên rồi lại thả xuống như cũ, tạo ra những con sóng nhẹ. Nàng vô thức thấy rợn sống lưng, lẩm bẩm một mình: “Không hiểu vì sao hắn ta lại không giết tôi...” Theo lý mà nói thì nhất định nàng sẽ bị hắn giết người diệt khẩu, nhưng rõ ràng giờ này nàng vẫn bình an vô sự.

Tiết Vân Tần hoàn toàn tán thành nhận định của nàng, nói: “Tôi cũng nghĩ như vậy. Có điều tôi đoán nhiều khả năng là người ta chê giết cô chỉ tỏ lãng phí đạn.” Hắn không mở miệng thì thôi, hễ nói câu nào câu nấy khiến người chết cũng phải sống dậy. Tư Kỳ biết hắn độc mồm độc miệng nên cũng không thèm để bụng.

Đúng lúc đó, chuông đồng hồ chợt điểm ba tiếng, thì ra đã gần sáng. Tiết Vân Tần uể oải đứng dậy, nói: “Thôi, không còn sớm nữa, cô ngủ tạm ở phòng tôi một đêm, còn tôi bao trọn gói phòng khách này.”

Nói rồi, hắn ôm đồ đạc của Tư Kỳ lên và dẫn nàng vào phòng ngủ của mình. Cũng giống phòng khách, phòng ngủ được bài trí rất đơn giản, chỉ có cái giá sách là tương đối bề thế và chiếm nhiều diện tích khiến căn phòng cũng đỡ trống trải hơn. Tư Kỳ không sao ngủ nổi, dù sao đây cũng là lần đầu tiên nàng tá túc ở nhà đàn ông nên trong lòng cứ thấy thấp thỏm không yên. Nghĩ ngợi lung tung mãi đến bốn giờ, nàng mới chợp mắt. Sáu giờ sáng, nàng bật dậy theo thói quen rồi bản thân nhận ra mình không còn ở phủ nữa.

Lúc Tiết Vân Tần từ thành ủy về nhà là đã gần giữa trưa. Vì cả đêm mất ngủ nên đến lúc đó Tư Kỳ mới tỉnh dậy. Nàng chải đầu qua quýt rồi cùng hắn ra khỏi nhà. Nàng vốn định về thẳng nhà nhưng cuối cùng lại được hắn mời đi dùng cơm ở nhà hàng Tiểu Thuận Hi. Hai người đến đúng giờ cơm trưa nên nhà hàng rất đông khách, chỉ còn sót chiếc bàn cạnh cửa ra vào. Để tránh phải ăn cùng bàn với người khác, Tiết Vân Tần đã bao toàn bộ số ghế còn lại, sau đó gọi mấy món đặc sản của nhà hàng và vài món điểm tâm nổi tiếng.

Tuy chưa bao giờ dùng com ở đây nhưng ba năm trước, Tư Kỳ đã từng đến đây một lần. Lần ấy, mẹ bắt nàng đến các nhà hàng, quán rượu xin com thừa, mang về nhà ngâm nước, phơi khô để làm lương khô ăn cho đỡ đói. Kết quả, vừa bước vào nàng đã bị người ta đuổi thẳng cổ. Chỉ có một chàng trai không chế giễu nàng, anh ta mặc một bộ đồng phục sinh viên màu đen, khuôn mặt điển trai, chính trực. Anh ta đã cúi xuống an ủi nàng với nụ cười vô cùng ấm áp và dịu dàng hỏi: “Cô bé, em xin com thừa canh cặn làm gì? Ăn com thiêu sẽ bị đau bụng đấy.” Sau đó, anh ta bảo chủ quán xúc cho nàng một chậu gạo đầy ăm ắp. Thực ra, điều khiến nàng cảm động không phải xin được đồ ăn mà là sự tôn trọng và đối xử bình đẳng của người con trai ấy với mình.

“Cá hấp Vũ Xương, canh miến gà, tôm chiên là những món nổi tiếng ở đây. Cô thử ăn mà xem. Tôi còn gọi cả ít thạch quế hoa và bánh râu rồng nữa. Hai món này cô cũng nên nếm thử, lát nữa gọi thêm một ít mang về.” Tiếng nói của Tiết Vân Tần cắt đứt dòng suy tưởng của Tư Kỳ. Hấn ân cần giới thiệu từng món với nàng, đồng thời không quên giục nhà hàng mau mau chế biến. Tư Kỳ thầm cảm kích nhưng không muốn mang nợ hấn quá nhiều, bèn từ chối khéo: “Cậu khách sáo thế làm gì, gọi đại vài món là được rồi mà. Chúng ta chỉ có hai miệng ăn, làm sao giải quyết hết ngân này thức ăn? Huống hồ tôi có phải lợn đầu thai đâu mà có tám cái dạ dày để nhét cho vừa!”

Tiết Vân Tần rút đũa đặt vào tay nàng, mỉm cười, nói: “Tôi cũng có định vỗ béo cho lợn đầu, chỉ muốn vỗ béo cô bé gầy đến đáng thương này thôi. Đã đến đây rồi thì cứ yên trí, cô chỉ cần mang miệng đến ăn, ngộ nhờ không đủ tiền thì tôi ở lại gán nợ là được chứ gì?”

Tư Kỳ bật cười, đành cầm đũa lên, nói: “Cậu Vân...” Lời đã thốt ra khỏi miệng nàng mới biết mình lỡ lời, thấy Tiết Vân Tần lắc đầu nửa cười nửa không, nàng vội vàng thay đổi cách xưng hô: “Mỗi lần cậu nói chuyện đều

làm người khác phải méo miệng vì cười. Thế này thì biết đến bao giờ tôi mới hết nợ nần cậu đây.”

“VẬY ĐỂ TÔI TÍNH LÃI NGÀY CHO CÔ ĐỜ ÁY NÁY NHÉ!” Tiết Vân Tần nhấp một ngụm trà hoa cúc, đúng lúc này món dạ dày lợn xào xì dầu được bung lên và đặt cạnh tay Tư Kỳ. Hắn liền gấp một miếng và đặt vào bát của nàng. Tư Kỳ vội vàng cảm ơn rồi đẩy đĩa thức ăn về phía hắn. Hắn không đẩy đi đẩy lại nữa mà chuyển sang chuyện khác.

“Chiều nay cô về nhà hả?” Tiết Vân Tần hỏi.

“Vâng. Cũng không thể làm phiền cậu mãi. Nếu không gặp phải chuyện này, tôi còn định kiếm đại một nơi nào đó ở tạm, đợi khi tìm được công việc mới hẵng về nhà. Nhưng giờ thì không được nữa rồi.”

“Nếu có một tiệm may đang tuyển thợ thì cô có muốn đến đó làm không?”

“Nếu có thật thì chắc chắn tôi sẽ đi!” Nàng đáp ngay không chút đắn đo.

“Thế thì ăn cơm đi đã.” Các món đều đã được bung lên hết, Tiết Vân Tần đột ngột chuyển đề tài khiến Tư Kỳ cut hứng, đành phải ăn cơm. Nàng nghĩ thầm mình đã mừng hụt rồi, chắc hắn chỉ muốn trêu đùa thôi nên không nghĩ ngợi lung tung nữa.

Đúng lúc đó, nhà hàng có khách. “Ông chủ Dương, điếm tâm hôm qua nhà tôi đặt đã làm xong chưa? Cậu chủ nhà tôi không rảnh nên sai tôi đến lấy.”

“Ồ... Quán gia Vương đến đây à? Xin mời vào đây ngồi một lát đã. Khang thiếu gia cũng thật là... Vừa mới về nước có mấy ngày mà đã bận rộn thế sao?” Chủ nhà hàng tươi cười, đon đả chào vị khách mới tới rồi vội vã sai người đi lấy bánh. Trong lúc chờ đợi, ông ta còn vui miệng gọi

chuyện: “Bánh vừa mới làm xong lúc trưa đấy. Tôi nghĩ chắc ông sẽ đến lấy nên đã gói sẵn đâu vào đấy rồi. À, nghe nói có mấy sinh viên gây chuyện bị tóm cổ vào đồn cảnh sát, may mà có Khang thiếu gia ra tay tương trợ nên sự việc mới được giải quyết ổn thỏa phải không? Tuy thiếu gia vẫn chưa học xong nhưng đã tài giỏi chẳng khác gì Tổng tư lệnh Khang thời trẻ nhỉ.”

Quản gia Vương nghe thấy người khác ca ngợi cậu chủ của mình thì hớn hờ ra mặt, tán gẫu thêm vài câu: “Phần lớn các cô cậu sinh viên đó đều là bạn học hồi cấp ba với cậu chủ. Cậu ấy đi du học ở Anh về, nghe nói họ gặp nạn nên đương nhiên không thể khoanh tay đứng nhìn. Tuổi trẻ bao giờ cũng trọng nghĩa khí thế đấy!”

“Ông nói chí phải.” Chủ quán gật đầu phụ họa. Đúng lúc đó, nhân viên mang bánh đến, quản gia liền trả tiền rồi cáo từ.

Tư Kỳ lắng tai nghe họ nói chuyện từ đầu chí cuối, không phải nàng cố tình nghe trộm mà vì ba chữ “Khang thiếu gia” đã vô tình lọt vào tai nàng. Chẳng trách hôm ấy nàng lại thấy chàng trai gặp trong đồn cảnh sát quen mặt đến thế, thì ra anh chính là người từng tặng nàng một chậu gạo ba năm về trước. Hồi ấy, nàng cũng nghe ông chủ Dương gọi anh là Khang thiếu gia. Không còn nghi ngờ gì nữa, chắc chắn là anh.

Tiết Vân Tần thấy nàng ngẩn người không ăn uống gì, liền hỏi nguyên nhân. Tư Kỳ hào hứng kể cho hấn nghe đầu đuôi câu chuyện. Tiết Vân Tần chỉ lặng thinh ngồi nghe, thỉnh thoảng lại gấp thức ăn bỏ vào bát nàng, còn bản thân lại ăn ít hơn trước.

Buổi chiều, không ngờ Tiết Vân Tần lại dẫn nàng đến tiệm may thật. Vì hấn và ông chủ tiệm may là chỗ quen biết nên nàng lập tức được nhận vào thử việc một tháng. Có điều, hiện giờ tiệm may đang tu sửa nên phải hai hôm nữa mới khai trương. Thế là Tư Kỳ đành nghe theo sự sắp xếp của Tiết Vân Tần, tạm thời ở lại nhà hấn thêm hai ngày nữa. Bây giờ đã tìm việc được rồi, đám mây u ám trong lòng nàng cũng như được quét sạch, nàng

bước đến trước mặt Tiết Vân Tần, trịnh trọng cảm ơn hẳn, không ngờ hẳn lại đột ngột thông báo tin vui ngày mai Đỗ thiếu gia sẽ rước Đình tiểu thư về phủ. Thần sắc vui mừng hơn hờ trên mặt nàng lập tức tắt lịm, thay vào đó là vẻ mặt đờ đẫn, cứ như ai đó đã thô bạo chọc thẳng tay vào tim nàng và nhấn tâm bóp mạnh một cái.

“Nếu cô vẫn còn ôm hi vọng, vẫn muốn tới đó thì tôi sẽ đi cùng.” Thấy biểu cảm của Tư Kỳ, Tiết Vân Tần lãnh đạm hỏi một câu, nghĩ rằng nàng vẫn chưa cam tâm. Nhưng ngoài việc lắc đầu cười khỏ, nàng còn biết làm gì hơn? Không đi! Nàng tuyệt đối không thể đi!

Hôm sau, Tư Kỳ không đến phủ họ Đỗ thật, nàng tự nhốt mình trong phòng Tiết Vân Tần, nghe đĩa hát cả buổi sáng. Chiếc đĩa hát màu đen nghiêm chỉnh quay tròn theo quỹ đạo, từng vòng, từng vòng một... Không hiểu sao trong tiếng hát như lẫn cả tiếng “sụt sịt”, tựa hồ tiếng mèo kêu khe khẽ, lại tựa như tiếng cô gái thất vọng khóc thầm. Nghe chán rồi, Tư Kỳ lấy một trong số những cuốn sách mà từ đầu đến giờ nàng chẳng dám chạm tay tới, chỉ vì đó là sách Đỗ Hoài Dung tặng.

*Liễu nhốt chim oanh vàng*

*Hoa rọp giấc điệp mộng*

*Tóc bạc tựa Phan Lang*

*Ta chẳng buồn che giấu*

*Âm thầm nuốt lệ sâu*

*Hoài tưởng chuyện ngàn thâu*

*Sợ bóng câu qua thềm*

*Mùa xuân lặng lẽ đến*

*Mặt hồ lâm thâm mưa*

*Bàn thân nhìn gió đưa*

*Thấy đóa mai hé nở*

*E ấp như ai xưa.*

*Gió nhẹ quyện mưa ngâu*

*Khơi dậy bao nỗi sầu*

*Nàng như khúc ca chậm*

*Khiến lòng ta thêm đau*

*Rầu rầu bên yến tiệc*

*Ánh nến thoảng đưa hương*

*Chăn long phụng tươi thắm*

*Sao vắng bóng uyên ương?*

*Mình ta say lướt khướt*

*Bóng trăng vịn bóng tường*

*Nhớ lại ngày xưa ấy*

*Ai phóng túng nông cuồng?*

*Giờ cô đơn suy ngẫm*

*Trong phòng trống mênh mang*

*Vò vò đợi ngày sang...*

Đây là bài từ *Dạ hợp hoa* của Sử Đạt Tô(\*), nói về một tình yêu không dám bày tỏ, chỉ âm thầm cất giữ trong tim, để rồi cuối cùng đánh mất người mình yêu. Khi mới học bài thơ này, Tư Kỳ còn chê người trong bài thơ không thẳng thắn nên lỡ mỗi lương duyên. Giờ nàng lại chẳng khác gì con người lặng lẽ ôm đau khổ trong bài thơ ấy, nên nàng chỉ hi vọng những người khác đừng cảm hơn mình. Đã từng đọc bao lần rồi, vậy mà hôm nay đọc lại, nàng vẫn thấy lòng đắng chát, nước mắt muốn ứa ra. Tất cả cũng chỉ vì bài thơ này được viết trên phiến lá phong đã héo khô, người ta cố tình kẹp nó vào trang sách.

(\* *Sử Đạt Tô (1163-1220) tự Bang Khanh, hiệu Mai Khê, giữ chức Đường Sử dưới thời Tống.*

Nếu nàng vô tình đánh mất sách, hoặc giả vô duyên không giờ đến trang ấy thì chẳng phải bí mật này sẽ mãi mãi nằm lại nơi đây sao? Đến tận thời khắc cuối cùng, anh vẫn không chịu hào sảng cho nàng một câu trả lời rõ ràng, huống hồ là nàng? Chuyện đã đến nước này thì một phiến lá phong khô héo có thể nói lên điều gì? Chẳng phải chỉ để chứng thực chiếc lá úa tàn này dường như cũng từng có một thời xanh non ư? Thật thảm hại!

Nghĩ đến đó, Tư Kỳ bật dậy, chạy đến chỗ đĩa hát, đặt chiếc lá phong đỏ thắm vào một góc trên chiếc đĩa. Phiến lá làm nàng đứng ngòai không yên nên nàng phải dùng đến âm thanh ồn ã của từng khúc nhạc để tiêu hủy nó. Cũng phải mượn đến bàn tay của kẻ khác, nàng mới thấy an lòng. Nhìn chiếc lá dần dần dịch chuyển lại gần kim máy hát rồi nhìn nó sắp bị đầu kim sắc nhọn đâm thủng, nàng cố nén nước mắt, nhưng dù có bấm chảy máu cả

lòng bàn tay thì nước mắt vẫn cứ rơi xuống và tim vẫn nhói đau như bị ai xát muối.

Nhưng khi kim máy hát cảm nhận được dị vật trên mặt đĩa, nó lập tức rung lên bần bật, không còn chạy theo quỹ đạo cũ nữa, đĩa rung làm bản nhạc buộc phải dừng lại tại một điểm, giọng ca nữ đẹp đẽ và mượt mà kia lập tức biến thành tiếng khóc ai oán như thể đang kể lể nỗi bi ai của kiếp sinh tử. Khoảnh khắc ấy, Tư Kỳ không thể khoanh tay đứng nhìn, nàng đành ảo não nhắc chiếc kim ra và tắt nhạc. Lúc này, trên đĩa hát chỉ còn lại những vụn nhỏ li ti chẳng khác gì bụi phấn rơi vãi trên hộp trang điểm, nhuộm thành những vệt lốm đốm đỏ lịm.

Muộn rồi. Lá phong đã không còn nữa. Sự tan biến của nó đồng nghĩa với việc lời thổ lộ duy nhất của cậu Hai từ nay sẽ hóa thành mây khói. Cuối cùng, nàng buộc phải thừa nhận, nàng không cam tâm, ngàn vạn lần không cam tâm. Bất chấp bàn tay dính đầy vụn đỏ của lá phong, nàng chạy ào ra ngoài. Nàng cần phải đi tìm câu trả lời mà mình muốn biết...

Gần trưa, người dân vây thành mấy vòng quanh cổng chính của phủ họ Đỗ, tạo thành quang cảnh náo nhiệt hiếm thấy. Nghe tin hôm nay cậu Hai nhà họ Đỗ rước dâu, họ đã đến từ sớm để chúc mừng, nhân tiện chờ xem mình có ăn chực được chút lộc mừng rơi vãi nào không. Đỗ lão gia là người hào phóng, ngoại trừ mời các danh sĩ có tiếng trong giới thương nhân và một vài quan chức chính phủ có mối quan hệ ra thì ông ta cũng không tiếc bày mấy bàn rượu lớn đặt ở rìa vườn mời tất cả hàng xóm láng giềng dẫu hai bên không quen biết, thậm chí còn phát chút bánh kẹo cưới cho những người qua đường chầu rìa ăn chực.

Đỗ lão gia thấy người vây quanh phủ khá nhiều, liền sai mấy a hoàn bưng một đĩa lớn gồm hạt dưa, đậu phộng, kẹo mạch nha tung cho họ. Lũ trẻ con ngóng cả buổi cũng chỉ để lấy chút kẹo lộc này, vừa nhìn thấy có cái để ăn, chúng liền ủa tới. Mấy thím đã chồng con đề huề cũng chạy đến



tranh kẹo cho vui. Mấy cô gái chưa chồng bên cạnh chỉ dám lẳng lẳng đứng từ xa lén nhìn. Người nào may mắn còn nhặt được vài đồng xu lẫn trong đống hỗn độn. Mấy ông lớn nhìn cảnh đàn bà trẻ con giành giật nhau đến “vỡ đầu chảy máu” mà cười rách cả miệng, người nào người nấy dựa hẳn vào tường ôm bụng cười rũ rượi. Trong đám cưới đông vui náo nhiệt như vậy, trông Đỗ Hoài Dung chẳng khác gì một con rối vô hồn, anh lạnh lùng đứng đợi ở cổng, đợi cô dâu của cuộc đời mình.

Cô dâu còn chưa tới, đứng từ xa, Tiết Vân Tàn thoáng thấy chú rể với vẻ mặt âu sầu đứng ngây người trước cổng, chẳng nói chẳng rằng, mặc anh chàng phù rể bên cạnh cười nói tung bưng, nước bọt bắn tứ tung, mặt mày hớn hờ. Từ đầu tới cuối, Đỗ Hoài Dung chỉ ôm bộ mặt lãnh cảm, không hề có bất cứ phản ứng nào, thấy vậy, anh chàng phù rể đành quay sang nói chuyện với đám người hầu đứng canh cổng. Hôm nay anh là nhân vật chính nhưng không những không muốn trở thành tâm điểm của sự chú ý mà còn tự cô lập bản thân.

“Ăn một viên cho khỏi đắng. Hôm nay là ngày đại hỉ của cậu, cậu trưng vẻ mặt đau khổ kia ra cho ai xem?” Tiết Vân Tàn chia gói kẹo mạch nha bọc bằng giấy đỏ ra trước mặt Đỗ Hoài Dung. Đỗ Hoài Dung không nói gì, lẳng lẳng quay mặt đi chỗ khác. Nhưng vừa quay đi thì nét mặt anh đột ngột thay đổi, ánh mắt vốn vô hồn đột nhiên lộ ra một tia xúc động, nhưng chỉ thoáng sau anh lại phục hồi thần sắc ban đầu, chỉ có điều cổ anh như bị ai giữ lại, cứng ngắc không thể nhúc nhích nổi.

Tiết Vân Tàn nhận ra sự thay đổi của Đỗ Hoài Dung, liền đưa mắt sang hướng mà anh nhất định không chịu nhìn thêm một lần nữa. Lướt qua dòng người chen chúc, ánh mắt hắn chạm phải một thiếu nữ mắt nhắm lệ, đứng im như tượng dưới gốc cây cổ thụ nghiêng nghiêng. Lúc này, cô gái ấy cũng đang nhìn họ và liên tục đưa tay quạt nước mắt. Hắn không nhịn được cười, nói: “Cõi đời đúng là không chuyện lạ nào không có. Hoài Dung, chắc cậu từng nhìn thấy hai con kiến như thế này chứ: một con có xương nhưng không có cột sống, rõ ràng biết giữa đường có núi sâu nhưng vẫn vọng

tưởng tìm được đường lên trời, kết quả chưa xuyên qua núi đã bỏ mạng; còn con kia có cột sống nhưng lại không có xương, dù nó biết rõ mình không muốn làm nhưng lại không dám không làm. Hữu danh vô thực thì cuối cùng cũng chẳng nên cơm cháo gì. Hoài Dung, cậu nghe câu chuyện này rồi chứ?”

Đỗ Hoài Dung biết rõ Tiết Vân Tần mượn câu chuyện hai con kiến để giễu mình. Anh muốn phản bác nhưng chẳng thể mở nổi miệng. Lòng dạ nhất thời rối bời và chán chường, Đỗ Hoài Dung không nhìn được, đốp luôn một câu: “Việc gì anh phải chọc vào nỗi đau của tôi! Thay vì ngồi châm chọc tôi là người bạc nhược, sao không nói anh là kẻ bạc tình? Tôi vốn cũng có cốt cách, khí khái, nhưng cuối cùng vẫn bị thế tục, dòng tộc đội trôi hết. Tôi không giống anh, với anh bốn bề đều là nhà, trong khi tôi chỉ có mỗi phủ họ Đỗ là nhà.”

“Cậu mở miệng ra là nói tôi bạc tình bạc nghĩa, nhưng tôi khác hẳn cậu. Tôi và những cô gái ấy chắc gì đã có tình mà kêu bạc tình? Trong khi rõ ràng cậu có tình với người ta mà lại chẳng dám yêu thương. Ấy mới đích thực là bạc tình. Trước đây, tôi cứ ngỡ cậu là người giấu khí phách vào trong, chẳng qua là một cậu ấm có tính cách cổ quái, hơi thiếu dũng khí chút thôi, nhưng từ hôm tôi thay cậu cãi lời cha lúc bàn chuyện hôn sự, trong khi cậu lại chẳng dám hé răng nửa lời tranh đấu cho chính mình thì tôi đã nhìn thấu bản chất của cậu. Con người ta từ khi lọt lòng mẹ đã được trời ban phát cho bộ xương, trừ khi mình tự nguyện để kẻ khác bẻ xương thì chẳng ai bẻ được xương của mình cả. Còn cậu ấy à? Không xứng!” Bất chấp mối quan hệ giữa hai người, Tiết Vân Tần vẫn chọn những lời lẽ châm biếm sâu cay để giễu cợt Đỗ Hoài Dung.

Bị nói trúng tim đen, Đỗ Hoài Dung đành im thin thít, chẳng cãi được câu nào, mặt mày trắng nhợt. Đúng lúc ấy, kiệu hoa của cô dâu cũng vừa tới, tiếng khua chiêng gõ trống ồn ã cùng với tiếng pháo nổ thành tràng dài càng khiến đầu óc anh trở nên rối loạn đến mù mịt.

Đội ngũ đưa dâu dài hàng cây số thổi kèn gõ trống vang trời, tách bức tường người ra thành hai để tiện đường cho kiệu long phụng của cô dâu và của hồi môn tiến vào phủ. Kiệu hoa đỏ rực giống như một quãng lửa, cháy rùng rục khiến Đỗ Hoài Dung tiến thoái lưỡng nan. Phù dâu, phù rể nhìn thấy chú rể cứ đứng đực ra, liền liên thủ đẩy anh về phía kiệu hoa. Đỗ Hoài Dung không để ý, suýt ngã nhào. Đám đông chuyên khuấy động không khí động phòng liền giúp anh lấy lại khí thế, họ hô to: “Chú rể mở kiệu hoa! Đón cô dâu về nhà!” Sau đó là tiếng cười rộn rã, vui tươi vang lên, lấp đầy con phố.

Tiết Vân Tần không hòa vào đám người đón dâu đó mà lặng lẽ đến bên gốc cây cổ thụ tìm cô gái nọ. Thấy nàng cứ thế im lặng mặc hai hàng lệ không ngừng tuôn rơi, hấn chau mày hỏi: “Tình hình bây giờ thế nào, cô đã nhìn rõ rồi chứ? Vẫn không chịu từ bỏ sao?”

“... Đúng là tôi không nên đến đây.” Ngay từ đầu, Tư Kỳ đã dùng mọi cách để khuyên mình đừng đến, nhưng chẳng hiểu sao đôi chân không nghe lời cứ chạy mãi, chạy mãi, rồi vô tình chạy đến cổng nhà họ Đỗ. Không muốn để người quen phát hiện, nàng đành trốn dưới gốc cây. Cuối cùng, nàng cũng nhìn thấy người ấy. Nàng tin chắc cậu chủ cũng nhìn thấy mình, bởi vậy anh mới không dám quay đầu lại. Cũng chẳng thể trách người ta, trước ngực anh đã đeo bông hoa cưới đỏ chói mắt thế kia, nó từng giờ từng phút nhắc nhở anh và cả nàng rằng hai người hãy thôi quyến luyến nhau, hôm nay anh là chú rể chứ không còn là cậu Hai của nàng nữa.

“Cô thật kém cỏi!” Tiết Vân Tần chán nản lên tiếng, hấn thực sự không thích kiểu người khóc lóc yếu đuối như vậy. Hấn chỉnh lại dáng đứng của nàng cho thẳng lưng, cân vai rồi cảnh cáo: “Nước mắt có cạn khô thì cũng chỉ mình cô bị tổn thương, chứ chẳng liên quan đến ai khác. Cô không muốn buông tay, không cam tâm... Tôi rất hiểu. Nhưng chạy đến đây tự rước lấy tủi nhục vào thân để đổi lấy cái gì? Cậu ta nhìn cô được mấy lần và lòng cô được an ủi mấy phần? Chuyện đã đến nước này, dẫu cô có khóc đến đứt ruột đứt gan thì cũng vô ích. Nếu cô cứ day dứt khôn nguôi, cứ chìm

đắm mãi trong bi lụy và đau khổ thì chỉ e ngay tôi đây cũng khinh thường cô!” Hấn nhìn thẳng vào mắt nàng, ánh nhìn sắc nhọn khôn cùng. “Tur Kỳ, nếu cô vẫn còn bản lĩnh thì lập tức về nhà. Đừng để ngay cả chút sĩ diện cuối cùng cũng mất sạch. Bằng không, mối giao tình của chúng ta chấm dứt tại đây!”

Tur Kỳ nhìn hấn, lần đầu tiên nàng nhìn hấn kĩ như thế. Nên lùi một bước hay nên tiến một bước? Nàng phải suy nghĩ và lựa chọn, vì bây giờ, nàng không muốn mất nốt tình cảm ấm áp duy nhất này. Nàng tự nhủ, chỉ nhìn một lần nữa thôi, rồi từ đây dứt khoát đoạn tuyệt mối tình này. Nhưng liệu nàng có đủ can đảm để nhìn những màn chúc tụng đám cưới đang diễn ra tưng bừng ở đằng xa?

Cuối cùng, cô dâu cũng ra khỏi kiệu hoa trong tiếng reo hò ầm ĩ. Đinh Thục Phương mặc áo cưới bằng lụa đỏ thắm, thêu hình muôn chim bay về phía những đóa mẫu đơn đang nở rộ, tay cầm chiếc khăn cũng thêu một đóa mẫu đơn, khe khẽ kéo lê chiếc váy xếp li cổ cánh sen, đuôi váy quấn quanh tấm thảm thêu đóa sen đôi. Những hình thêu ấy như ngầm tuyên bố với người đàn ông của cô ta rằng chỉ được phép quyến luyến, yêu thương một mình cô ta, trọn đời trọn kiếp.

Khi Đỗ Hoài Dung thể theo yêu cầu của mọi người, cũng cô dâu vào nhà, anh vô thức liếc về phía cây ngô đồng cổ thụ nghiêng nghiêng đằng xa, nhưng dưới gốc cây đã vắng bóng người. Lòng anh chột thất lại, khi ngẩng đầu lên thì một giọt nước khế sượt qua má, lạnh đến buốt tim thấu xương...

Chẳng biết có phải ông trời cố ý trêu ngươi hay không mà đêm động phòng hoa chúc lại mưa như trút nước. Mưa càng lúc càng dữ dội, hoa cỏ ngoài hành lang bị vùi dập ngã nghiêng, trông thật thảm hại. Thường ngày, đám hoa cỏ đó được nuông chiều quen rồi, bây giờ vừa chịu cảnh mưa dập gió vùi, cánh đã tả tơi theo lá rơi xuống đất. Đột nhiên, có một cái bóng màu đỏ lao vào màn mưa, nhanh chóng ôm lấy một chậu cây nhỏ rồi vội

vàng chạy như bay vào phòng. Vừa vào phòng, anh lập tức lấy tay áo lau từng giọt nước còn đọng lại trên cánh hoa màu vàng nhạt với vẻ đầy thương xót, bất kể chiếc áo anh đang mặc trên người là áo cưới.

Cô dâu ngồi chờ dài cả cổ trên giường cưới, mãi chẳng thấy chú rể đâu, đành tự mình vén khăn trùm đầu rồi dùng đôi mắt tràn ngập oán hận nhìn trừng trừng vào cảnh tượng lẽ ra không nên chứng kiến. Cô ta cắn mạnh môi dưới, tay bóp chặt tấm ga trải giường cứ như muốn bóp nát từng cánh hoa của thân cây nhỏ nọ đến độ nhuyển như tương. Cô ta nhìn anh ôm chặt cây hoa chết tiệt chẳng đáng giá ấy suốt hồi lâu.

Ngay hôm sau, chậu hoa dạ hợp bỗng nhiên biến mất không tăm tích, chẳng ai biết nó đi đâu.

## Thật giả lẫn lộn, kế lòng trong kế

Trời hung hửng sáng, Tư Kỳ dậy sớm để kịp bắt chuyến tàu thủy đầu tiên. Hai ngày trước, nàng đã chính thức đi làm ở tiệm may nên tối qua nàng cố tình về nhà kể với mẹ chuyện bị đuổi khỏi phủ họ Đỗ. Tuy mẹ nàng không nói gì nhưng nàng vẫn nhận thấy nét không vui trên gương mặt bà. Thuyết phục hồi lâu, bà mới đồng ý cho nàng ở lại làm việc tại tiệm may Hán Khẩu. Tâm bệnh được giải quyết, Tư Kỳ thấy nhẹ cả người. Nỗi buồn mấy ngày trước cũng dần dần phai pha.

Hành khách đứng đợi tàu càng lúc càng đông. Tiếng còi tàu vừa vang lên thì một người đàn ông mặc áo cộc tay màu xám thủ ở mạn tàu lập tức hô gọi mọi người lên rồi thu vé từng hành khách một. Đi tàu vừa rẻ lại vừa nhanh nên nhiều người đi từ Vũ Hán đến Hán Khẩu hoặc Hán Dương đều lựa chọn phương tiện này. Tuy Vũ Xương là vùng đất tập trung quân đội của chính phủ nhưng họ lại lại hoàn toàn ngó lơ trước tình hình bang hội ngày càng lũng đoạn bến tàu. Sự chen chân của bang hội khiến bọn buôn lậu và vận chuyển thuốc phiện ngày càng ngang nhiên hoành hành, những hành khách thường xuyên đi tàu đều có thể nhìn thấy cảnh tượng đó. Vì nhiều nhượng loạn lạc nên nhiều hành khách thà đi bộ hơn phải đi tàu một mình. Nghe người trên tàu kháo nhau rằng bây giờ, bến tàu đang bị chia cắt bởi hai thế lực ngầm là Tiểu Kim Đường và bang Long Giang. Hơn mười bến tàu ở Hán Khẩu vốn là địa bàn của bang Long Giang, nhưng từ khi Vạn Tam Tư bị ám sát thì bang Long Giang bị hao tổn nguyên khí nặng nề, thế là lũ Tiểu Kim Đường lập tức nhân cơ hội mượn gió bẻ măng, xông vào cướp vài bến tàu.

Suốt dọc đường, Tư Kỳ nghe thấy rất nhiều tin đồn liên quan đến những việc làm xấu xa của bọn Tiểu Kim Đường, giờ lại nhìn thấy mấy tay đầu trâu mặt ngựa đi lại tuần tra làm nàng càng thấy sợ. Bất chước những hành khách khác, nàng cũng vội vàng đi nép vào mạn tàu và rảo bước về phía trước, không dám ngẩng đầu lên nhìn. Chợt nghe thấy những tiếng huýt sáo, nàng mới lén ngược mắt lên, đúng lúc trông thấy một người phụ nữ bị mấy tay xã hội đen chọc ghẹo. Có tên còn cố ý giơ chân ngang đường người phụ nữ nọ, hành vi vô cùng bỉ ổi. Tư Kỳ vừa sợ vừa tức, chân vừa chạm bờ, nàng liền chạy như bị ma đuổi. Vào tới phố, nàng mới dừng lại thở hổn hển. Đột nhiên, có một bàn tay từ đằng sau ập tới, bịt chặt miệng nàng rồi lôi xềnh xệch nàng vào trong hẻm. Đồng thời, nàng phát hiện có vật gì rất cứng đang gí chặt vào sống lưng mình, trong không khí thoang thoảng mùi dầu cao.

“Còn nhớ tao không? Lần trước mày thoát chết nhưng lần này chắc không may mắn được thế đâu.” Cuối cùng gã lưu manh đó cũng cất lời, giọng đàn ông khàn khàn như thể đã ném trải bao gió sương. Vật cứng sau lưng từ từ di chuyển lên đến cổ nàng, cảm giác lạnh băng. Đó là một con dao găm. Thoáng chốc, Tư Kỳ kinh hoàng đến nỗi chẳng biết phải làm gì, nước mắt cứ thế rơi xuống lã chã, không thể kiểm soát nổi.

“Còn nhớ tao là ai chứ? Lần trước mày còn báo cảnh sát cơ mà!” Gã lưu manh khẽ rạch một đường, cái cổ trắng nõn của Tư Kỳ lập tức nứt ra một sợi máu. Sau đó, nàng cảm nhận rõ mũi dao lại bắt đầu rạch một đường mới. Nàng không thể nhắm mắt chờ chết, nhân lúc gã lưu manh chưa kịp kết liễu đời nàng, nàng lập tức dồn toàn bộ sức lực đẩy mạnh bàn tay gã ra khỏi cổ mình rồi lao đi bất chấp tất cả, hô: “Cứu với...” Nhưng chưa chạy được mấy bước thì gã ta đã tóm được áo nàng và lôi ngược trở lại. Trong tích tắc, hình ảnh cặp kính đen vô cùng quen thuộc ủa vào nơi sâu thẳm nhất trong trí não nàng, thấp lên cảnh tượng mà suốt đời nàng không thể nào quên nổi.

Đúng là hắn! Hắn muốn giết nàng! Lúc này, Tư Kỳ sợ hãi đến phát điên, nàng không ngừng đâm đá túi bụi khiến đối phương buộc phải nói lỏng tay. Một người con gái hiền dịu, yếu đuối khi nổi cơn điên thì vô cùng đáng sợ. Trong lúc giằng co, không ngờ nàng lại xé rách được tay áo đối phương, hình xăm con chim thập thoáng lộ ra khỏi góc tay áo bị rách. Có lẽ hung thủ không ngờ nàng lại ghê gớm đến vậy, hắn cuống quýt giơ tay che hình xăm rồi thẹn quá hóa giận, giơ dao định đâm nàng. Tuy Tư Kỳ tránh được nhát dao chí mạng ấy nhưng cánh tay vẫn bị cứa trúng. Nàng cố nhịn đau, ôm tay chạy bạt mạng ra khỏi con hẻm, đồng thời hét to kêu cứu.

Tiếng hét của nàng làm kinh động đến tuần cảnh đi ngang qua, đến khi tuần cảnh chạy đến hỗ trợ thì bóng dáng gã đàn ông nọ đã biến mất khỏi con hẻm. Nàng biết rõ chuyện này không kết thúc một cách đơn giản như thế, nhất định hắn sẽ lại tìm đến để giết nàng. Thiên Thiềm! Gã đeo kính đen ấy chính là Thiên Thiềm! Chắc chắn hắn sẽ không buông tha cho nàng.

Tiết Vân Tần là người đầu tiên hay tin nàng lâm nạn. Trên thực tế, nàng cũng chẳng có người thứ hai để thông báo. Người thụ lý vụ án này vẫn là Tiêu Vân Thành. Vì người bị ám sát lần trước là quan chức hàng đầu của địa phương, tuy chức vụ không lớn nhưng lại thuộc hàng ghê thứ hai trong Tiểu Kim Đường và vì phạm vi thế lực của Tiểu Kim Đường ở Hán Khẩu cũng thuộc loại bang hội nhất nhì cho nên vụ án này được giao cho Sở Cảnh sát Hán Khẩu xử lý. Tiết Vân Tần là người viết giấy bảo lãnh cho Tư Kỳ lần trước nên lần này hắn vẫn phải cùng nàng đi lấy khẩu cung.

“Người muốn giết cô chính là Thiên Thiềm sao? Thật kì lạ! Lần trước hắn không giết cô để diệt khẩu, sao bây giờ lại động thủ nhỉ?” Tiết Vân Tần không thể hiểu nổi.

Tư Kỳ không trả lời, ôm chặt lấy hai tay như thể toàn thân đều ớn lạnh từ ngoài vào trong vậy. Tiết Vân Tần thấy Tư Kỳ sợ đến nổi hồn xiêu phách lạc, liền nhẹ nhàng nắm lấy bàn tay lạnh giá của nàng, khẽ khàng xoa cho



ấm lên. Tư Kỳ ngượng ngùng rút tay lại, nắm chặt hai tay vào nhau. gương mặt vốn trắng nhợt giờ khẽ nhuốm sắc hồng vì thẹn, khiến nàng có nét kiều mị rất riêng của thiếu nữ.

Thấy nàng đã trở lại bình thường, Tiết Vân Tần mới yên tâm phần nào, dịu dàng an ủi: “Thôi, đừng nghĩ nhiều nữa. Tên tội phạm kia chắc chỉ nhân lúc chính phủ rối ren mới dám cả gan như vậy. Bây giờ cảnh sát đã bắt tay vào cuộc, cô là nhân chứng duy nhất nên chắc chắn họ sẽ cử người âm thầm bảo vệ cô. Chỉ có điều, từ nay về sau, lúc ở trong tiệm may cô cũng phải lưu ý hơn, thế mới không xảy ra chuyện. Khi nào rảnh rồi, tôi cũng sẽ thường tới thăm cô.”

Nói rồi, nhìn thấy vết thương của Tư Kỳ chỉ được băng bó sơ sài lúc ở Sở Cảnh sát, hấn không nói lời nào, lập tức giúp nàng gọi một chiếc xe kéo rồi nói: “Lên xe. Tôi đưa cô đến bệnh viện để khử trùng vết thương.”

Tư Kỳ nhìn vàng dương sau lưng hấn đang dần nhô lên, ánh ban mai chiếu khắp mặt đất tựa hồ lướt qua đuôi mày hấn rồi bất giác xuyên vào tim mình. Dòng chảy âm áp lặng lẽ nuốt chửng nỗi buồn còn sót lại và cả nỗi khiếp đảm tưởng chừng không thể xua đi, khiến nàng cảm thấy ấm lòng. “Anh Vân Tần, cảm ơn anh nhiều lắm! Nếu không gặp anh, nhất định đời tôi sẽ rất bất hạnh.” Đúng vậy, chẳng phải đời nàng vẫn còn niềm hạnh phúc này đó sao?

Trong khoảnh khắc, dường như Tiết Vân Tần trở nên trầm mặc hơn hấn.

Ngay trong ngày hôm ấy, Sở Cảnh sát đã nhanh chóng tóm được nghi phạm. Họ lập tức gọi Tư Kỳ đến để nhận dạng. Tư Kỳ đành xin phép ông chủ nghỉ nửa ngày rồi nhờ Tiết Vân Tần đưa mình đến Sở Cảnh sát cho thêm phần vững dạ. Một viên cảnh sát dẫn họ đến trước phòng thẩm vấn, cửa không đóng, qua khe cửa khép hờ, nàng có thể nhìn thấy hình dáng của nghi phạm. Gã ngồi vắt chân chữ ngũ, mặt thản nhiên như không. Bất luận cảnh sát hỏi gì, gã đều giả câm giả điếc, lơ đãng nghịch bao diêm trong tay.

Hành động của gã khiến Tư Kỳ vô thức cảm thấy vô cùng quen thuộc. Đúng rồi... hình như chính là hắn!

“Giống không?” Viên tuần cảnh đứng bên cạnh nhỏ giọng hỏi nàng. Nhưng Tư Kỳ cũng mới gặp gã có hai lần, mà lần nào gã cũng đeo kính râm nên nhất thời nàng không thể chắc chắn. “Tôi không dám khẳng định. Lần nào hắn cũng đeo kính đen nên tôi không nhìn rõ mặt...”

Tuần cảnh nhíu mày, đánh mắt ra hiệu với đồng nghiệp đang ngồi trong phòng. Người phụ trách vụ án vẫn là Tiêu Vân Thành. Liếc mắt thấy ám hiệu của đồng nghiệp, anh ta ra lệnh cho nghi phạm xắn tay áo lên, hình xăm con chim màu xanh lập tức lộ ra.

“Tôi nhìn thấy hình xăm này rồi. Hắn chính là kẻ đã tấn công tôi hôm qua.” Tư Kỳ bất giác kêu lên.

Tiêu Vân Thành thấy Tư Kỳ đã nhận ra, liền gọi nàng đến gần để nhận diện lần nữa. Anh ta hỏi: “Kẻ tối qua tấn công cô có phải là Thiên Thiềm không? Anh ta có hình xăm này đúng không? Đồng thời anh ta còn nói lần trước chưa kịp giết cô?”

Tư Kỳ vội vàng gạt đầu, khẳng định lại suy đoán của cảnh sát.

Tên nghi phạm thấy Tư Kỳ chỉ thẳng vào mình, điên tiết đập bàn làm bầm: “Con nha đầu thôi kia! Sao mà dám vu khống ông hả? Mà không sợ bỏ mạng ở Sở Cảnh sát hả?”

“Ngồi xuống! Đây là phòng tuần bố, không đến lượt anh quát tháo!” Tiêu Vân Thành lớn tiếng trấn áp, tuần cảnh đứng ngoài cửa cũng xông vào án nghi phạm xuống ghế. Gã ta vẫn không cam tâm, ngoác mồm chửi mắng té tát, suýt nữa còn đâm Tư Kỳ. Gã càng hét to, cánh tay càng giơ cao thì mùi dầu cao tỏa ra từ cổ áo càng đậm, thế là nàng càng khẳng định chắc chắn.

“Hắn đấy! Chính là hắn! Tôi nhớ rất rõ giọng nói này và cả mùi dầu cao nữa. Không thể sai được. Chính là hắn!”

“Yến Thất, anh còn gì để nói nữa không? Hãy thành khẩn khai rõ vì sao lại giết Kim lão nhị? Ai là kẻ đứng đằng sau giật dây hả?” Tiêu Vân Thành xông đến trước mặt Yến Thất hỏi dồn dập, thấy gã không đếm xỉa gì đến lời nói của mình, anh ta lập tức túm lấy cổ áo của gã, không khách sáo đâm thẳng một cú vào mặt gã.

Trong tích tắc, một dòng máu đỏ chảy ra từ khước miệng Yến Thất. Gã nhỏ toẹt nước bọt lẫn cả máu vào mặt Tiêu Vân Thành, quát: “Con mẹ mày! Muốn hãm hại ông thì cứ nói huỵch toẹt cho rồi! Cái gì mà Thiên Thiềm hả? Ông mày đêch biết nó là thằng chết tiệt nào! Dùng chiêu trò hèn hạ này để đối phó với Yến Thất tao đúng là xấu mặt cảnh sát!”

“Cà cuống chết đến đít còn cay! Tao cũng đêch cần mày nhận tội!” Dứt lời, một nắm đấm nữa lại bay thẳng vào mặt Yến Thất. Hôm nay, Tiêu Vân Thành có thể mạnh tay dạy cho gã một bài học. “Trong giới bang hội, có ai không biết Yến Thất mày là sát thủ khét tiếng, chỉ mình mày mới có hình xăm chim chu tước trên cánh tay, lẽ nào còn có người thứ hai dám xăm hình này sao? Một sát thủ có nhiều biệt danh là điều hoàn toàn bình thường, dù sao đại ca Long Tam của mày và Kim lão nhị vốn đã bất hòa từ lâu, bây giờ mày giết hắn cũng chẳng phải chuyện gì kì lạ. Tốt nhất mày hãy ngoan ngoãn khai ra kẻ chủ mưu đứng đằng sau vụ này, bằng không cứ việc ngồi đó mà đợi ăn đạn.”

“Khôn kiếp! Nếu sợ chết thì ông đây đã không bôn ba trong cái giới này! Muốn bắt ông làm kẻ thế mạng à? Không có cửa đâu!” Yến Thất sống chết không chịu thừa nhận, tuy giờ phải ngồi trong đồn cảnh sát nhưng gã vẫn ngang ngược như ngày thường.

Song đã sa vào tay cảnh sát thì đương nhiên họ sẽ có cách đặc biệt khiến gã muốn sống không được mà muốn chết cũng chẳng xong. Tu Kỳ không

dám nhìn cảnh tượng hời cung rùng rợn đó nên xin phép rời khỏi đồn trước. Phòng tuần bổ cũng bảo nàng có thể về nhà, khi nào cần sẽ triệu tập sau.

Nào ngờ, đêm ấy Yên Thất đã tự sát trong phòng tạm giam. Gã cướp súng của cảnh vệ rồi ngậm vào miệng, tự kết liễu đời mình. Tin này bị truyền ra ngoài, nội bộ Tiểu Kim Đường dậy lên cơn sóng phân tranh giữa một bên là thảo phạt Long Tam và một bên là bảo vệ Long Tam. Sau khi sự phụ của Long Tam bị ép cung, nói ra sự thật chính Long Tam là kẻ chủ mưu vụ ám sát Kim lão nhị thì toàn bộ huynh đệ của Kim lão nhị liền tập hợp người ngựa, quyết tâm chặt đầu Long Tam để tể máu cho đại ca. Sự việc âm ỉ đến nỗi dù ông chủ của Tiểu Kim Đường là Long lão đại đã ra mặt điều đình, thanh minh rằng Long Tam hoàn toàn không hề hay biết về những việc mà Yên Thất đã làm nhưng vẫn không thể trấn áp được sự phẫn nộ của đám đàn em. Mấy ngày sau, người ta phát hiện thi thể của Long Tam nổi lên phình bên bờ sông.

Sự việc phát triển đúng như dự liệu của kẻ nào đó, chỉ có điều quá trình còn thuận lợi hơn cả mong đợi, thật khiến người ta chẳng thể ngờ nổi. Dưới dải mây chiều còn vương ánh hoàng hôn, “Thiên Thiềm thực sự” giơ cao ly rượu. Ly này, tể trời! Ly này, tạ người! “Đã lâu không thấy cậu thi triển quyền cước, ấy thế mà vừa lên sân khấu đã diễn y như thật. Hôm nay tôi phải kính cậu đến nơi đến chốn mới được.”

“Thế mà cũng nói! Bao năm bôn ba chẳng lẽ chỉ là đồ bỏ sao?” Tiêu Vân Thành cũng nâng ly uống cạn. Như vẫn chưa hả, họ lại uống tiếp ly nữa. “Lão già Vạn Tam Tư chết đi, bang Long Giang như rắn mất đầu, sớm muộn cũng bị Tiểu Kim Đường hùng bá một phương thôi. Có điều, sự việc tiến triển thuận lợi như thế, tôi nghĩ chắc cậu cũng tốn không ít công sức với bọn Tiểu Kim Đường nhỉ?”

“Những chuyện ấy đều là nhỏ nhất, không đáng làm khó tôi.” Thiên Thiềm không khẳng định cũng chẳng phủ định, tiện tay kéo rèm cửa. Căn

phòng tối om như chìm vào miền chết choc. lát sau, hắn nói tiếp: “Nếu Kim lão nhị không phản bội tổ chức thì cũng chẳng đến nỗi phải rước họa sát thân. Nhưng may mà hắn chết nên chúng ta mới thuận lợi trừ khử được những kẻ cản trở khử. Trước mắt, Long lão đại chẳng khác nào con rối trong tay kẻ khác, sau này chúng ta giải quyết mọi chuyện sẽ đơn giản hơn nhiều.” Dứt lời, hắn ngửa cổ uống hết ngụm rượu còn sót lại, hơi rượu cay đến nỗi khiến hắn phải lắc đầu. “Rượu gì thế? Nặng gớm!”

“Thieu Dao Tử đấy. Chắc người miền Nam các cậu không uống quen.” Tiêu Vân Thành cười cười rồi hỏi tiếp: “Bây giờ kẻ thay thế Long Tam là sư phụ của hắn, vậy vị trí của Kim lão nhị do ai gánh vác?”

“Em trai hắn. Tuy tên này không phải người của tôi nhưng ngữ hắn không đủ sức thành hồ được. Thực ra, bọn họ hoàn toàn không quan tâm có phải Long Tam giết người thật không, thứ mà bọn họ nhắm tới chính là vị trí của hắn. Trong bang hội chỉ có Long lão đại, Kim lão nhị và Long Tam là ba người biết rõ thân thế của tôi, còn những người khác chỉ biết biệt danh mà thôi. Xảy ra chuyện này, Long lão đại cũng không dám nghi ngờ tôi, bởi trước đây tôi đã chọc giận Long Tam, cố tình để cho Long lão đại thấy mối thâm tình giữa tôi và Kim lão nhị. Chính vì thế, sau khi xảy ra chuyện, Long lão đại mặc nhiên nhận định Yên Thất đã mạo danh tôi giết Kim lão nhị. Đúng là một mũi tên trúng hai đích.”

“Tay sư phụ đó có đáng tin không? Sao hắn dám đâm dao sau lưng đồ đệ vậy?”

“Vì muốn ném trái cảm giác làm đại ca chứ sao? Tôi đã gài hắn ở cạnh Long Tam lâu như vậy, kiểu gì cũng phải phát huy chút tác dụng chứ. Bây giờ hắn mới được hưởng chút vị ngọt của danh lợi, tôi không lo hắn dám hai lòng.” Thiên Thiềm rất tâm đắc với thú chơi cờ, hắn vô cùng tự tin với việc điều khiển các quân cờ trong tay, bởi hắn nắm giữ nhược điểm của từng quân cờ, người thì mê nữ sắc, kẻ thì ham quyền thế, người thì trọng tình nghĩa... Chỉ cần là con người đều không thể tránh khỏi những nhược

điểm mà con người buộc phải có. Còn hấn thì sao? Phải chăng hấn cũng không thể tránh khỏi?

“Cậu làm gì cũng tính toán kĩ lưỡng thật! Sau này cậu có thể cắt lại nửa phần lợi nhuận kiếm được từ việc buôn lậu thuốc phiện từ Tứ Xuyên của bọn Tiểu Kim Đường để chiêu binh mãi mã. Chắc chắn bây giờ, Long lão đại không dám đắc tội với chúng ta nữa, nếu không có chúng ta đứng sau ngàng chống lưng thì với sức của mình, hấn làm sao khiến Tiểu Kim Đường từ một bang hội hạng ba chen chân vào hàng bang phái lớn nhất nhì Vũ Hán này được? À mà này, người cậu gửi gắm đi Lương Sơn có đáng tin không? Liệu có bị lãnh đạo phát hiện ra không? Vì dù sao nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng ta vẫn là thám thính tình hình quân biến và giám sát mục tiêu, bang hội chẳng qua chỉ là một phần nguồn tài chính của chúng ta, cậu đứng ở giữa “ngư ông đắc lợi”, hốt trọn cả món tiền lớn như thế, liệu có...”

Tiêu Vân Thành lo lắng nhìn Thiên Thiêm, nhưng hấn chỉ cười nhạt, điềm nhiên nói: “Tôi chẳng bao giờ suy xét đến việc thuộc hạ của mình có đáng tin không mà chỉ nghĩ xem mình có thể lợi dụng họ được hay không mà thôi. Cấp trên ra lệnh cho tôi tiếp tục giám sát vùng này, đương nhiên tôi phải gây dựng thế lực của riêng mình. Mục tiêu tiếp theo có thể là Khang Triệu Khanh.”

Khang Triệu Khanh là thống soái quân khu Hồ Bắc. Trong thời gian ở Vũ Hán, Uông Tinh Vệ từng có giao tình riêng với ông ta, điều đó khiến phe Tướng Giới Thạch vốn bằng mặt mà không bằng lòng với Uông Tinh Vệ cũng phải kiêng kỵ. Là sĩ quan tình báo tận trung với Tướng Giới Thạch, họ có nhiệm vụ trừ khử bằng được tảng đá ngáng đường này. Nhưng đối mặt với con cáo già vừa có quân đội vừa có mảnh khỏe như ông ta thì họ vẫn còn non tay lắm.

“Lão già ấy không dễ đối phó đâu. Máy cuộc diệt Cộng ở Vũ Hán đều nhờ tay lão ta chỉ huy cả đấy. Theo tôi thấy, thế cuộc còn biến động lớn nữa.” Tiêu Vân Thành nói.

“Biến động lớn đến đâu thì cậu vẫn là cậu, tôi vẫn là tôi thôi. Nghĩ nhiều làm gì cho mệt óc. Thế nào, có muốn thể hiện tí tài nghệ không?” Thiên Thiềm chột cười, không bàn chuyện công việc nữa.

Tiêu Vân Thành biết hấn ám chỉ điều gì nên cũng bật cười theo. “Mấy năm rồi mà cậu vẫn chưa học được à? Không có năng khiếu rồi.”

“Nếu cả chuyện đó tôi cũng học được thì cậu làm gì còn chỗ đứng?” Thiên Thiềm cười đến híp cả mắt, gấp một miếng thịt bò thật to bỏ vào miệng nhai nhồm nhoàm. Thấy hấn ăn ngon lành như vậy, Tiêu Vân Thành cũng không cam tâm chịu thua, anh ta cướp lấy miếng thịt hấn đang gấp trên tay rồi đút vào miệng, nhai lầy nhai để.

“Có đồ ăn ngon, huynh đệ tương tàn. Cứ ăn trước là thượng sách, nhỉ!” Giọng nói khàn khàn hoàn toàn không giống giọng thật của hấn mà lại có phần giống giọng của Yên Thất hơn. Nếu Yên Thất còn sống thì gã tuyệt đối không thể ngờ rằng trên đời này lại có người thứ hai có giọng nói giống mình đến thế. Mà không, cứ như là chính gã đang nói vậy.

## Đất khách quê người.

### Cơ hội hay số kiếp?

Lương Sơn, tỉnh Tứ Xuyên.

Bấm đốt ngón tay thì Đoàn Kỳ Phàn đã trốn tới Lương Sơn được gần hai tháng. Kẻ phụ trách tiếp ứng cho y chính là Oai Tử, một kẻ vô công rồi nghề, chỉ chuyên săn tin bên này bán cho bên kia hòng kiếm miếng ăn. Nói thì nói vậy nhưng chó coi thường gã, mọi chuyện từ nhỏ đến lớn của Đoàn Kỳ Phàn trong những ngày đầu đến đất này đều do mình gã lo liệu. Mặc dù trên người gánh tội danh giết người nhưng khi chạy tới Lương Sơn này thì chẳng một ai để lộ tin tức của gã. Oai Tử có rất nhiều bạn, đây chính là kẻ sinh nhai của gã. Có điều, người mà Đoàn Kỳ Phàn mong gặp nhất thì mãi vẫn chưa gặp được. Thiên Thiềm từng nói, nếu y muốn đổi đời, muốn nổi danh hơn người thì buộc phải về nương nhờ dưới trướng Mạnh lão gia. Mạnh lão gia chính là kẻ có khả năng hô phong hoán vũ nhất ở đất Lương Sơn này.

Nhắc đến Mạnh lão gia, người ta đồn rằng lão cũng chạy tới đây vì muốn trốn tội trong một vụ án mạng. Ở Lương Sơn chủ yếu là người dân tộc Di sinh sống, một mình lão là kẻ dị tộc nhưng lão không những có thể tạo ra vùng trời riêng mà còn khiến dân bản địa tình nguyện chia một nửa miền sơn cước này cho mình. Trong con mắt nhiều người, đây đúng là một kì tích. Cũng có lẽ vì tài năng của lão nên con gái của tộc trưởng thà chết cũng đòi theo lão. Thế là lão lấy cô ta, đồng thời chiếm luôn nửa phần giang sơn còn lại của cha cô ta. Từ đó về sau, khu vực này gần như trở thành một tiểu quốc theo chế độ nô lệ. Sự tồn tại của lão đồng nghĩa với uy quyền. Dưới sự



hiệu triệu của Mạnh lão gia, ngoài trồng trọt ngũ cốc, hoa màu, dân bản địa còn tăng gia sản xuất hoa anh túc. Họ nộp quả anh túc để đổi lấy những vật dụng thiết yếu từ chỗ lão. Những người này chỉ sống trong vùng núi khép kín nên rất ngây thơ. Trong mắt của Đoàn Kỳ Phàn, những thứ họ muốn đổi lấy chẳng đáng giá chút nào, trong khi quả anh túc đến tay Mạnh lão gia lại được chưng cất thành ngàn vạn bánh thuốc phiện. Và thứ mà Mạnh lão gia đổi được từ tay người nông dân là sự giàu có hưởng cả đời không hết và thế lực không ngừng hùng mạnh.

Lúc Đoàn Kỳ Phàn và Oai Tử hút thuốc ngoài cửa nhà, mấy lần nhìn thấy quân tuần tra của Mạnh lão gia tóm cổ những thành phần gây rối. Những nơi chung đụng giữa ba tộc người, chuyện thị phi chưa bao giờ yên ắng. Ngoài người Di ra thì ở đây còn có người Hồi và người Hán, họ thường đấm đá nhau chỉ vì chút mâu thuẫn nhỏ. Giải quyết xong, họ lại bình thường như chưa từng xảy ra chuyện gì, gặp nhau vẫn nói nói cười cười. Ban đầu, người trong thị trấn nhìn thấy cảnh ấy còn lao vào khuyên can nhưng sau đó họ cũng chán chảng buồn để ý đến, chỉ coi những người đó như những oan gia vui vẻ. Nhưng Mạnh lão gia lại không cho phép như vậy, bởi không một ai được phép vi phạm quy tắc mà lão đã định ra trên địa bàn của mình.

May mà Đoàn Kỳ Phàn và Oai Tử chưa bao giờ phải đổ mặt tía tai vì những chuyện vặt vãnh ấy. Kể ra thì trong người Oai Tử cũng có huyết thống của dân tộc Hồi nhưng phong tục, thói quen của gã đã bị đồng hóa với người Hán hết rồi. Mỗi lần thấy gã nhai thịt lợn, Đoàn Kỳ Phàn lại lầm bầm ngời rủa. Có điều, hôm nay, gã chẳng những không ăn thịt mà ngay cả cơm cũng chẳng thèm động đến.

“Hiếm có nhỉ! Hôm nay định tuyệt thực đấy à?” Đoàn Kỳ Phàn thắc mắc.

“Không ăn!” Oai Tử xua tay, phẫn khích ghé vào tai y, nói thầm: “Hôm nay, Mạnh lão gia bày tiệc rượu ở đầu đêm, chỉ cần quen biết sơ sơ với lão

là có thể tham dự. Anh là tội phạm trốn chạy đến đây, kiểu gì cũng phải đi vãn an lão mới được. Nếu lão gật đầu, anh mới được phép ở lại. Trước đây, tôi toàn đứng ra xin hộ anh, nhưng bây giờ lão ta rảnh rồi, anh nên đích thân đến đó chào lão.”

Đoàn Kỳ Phàn lập tức vút luôn đôi đũa trong tay xuống, hỏi dồn: “Bây giờ sao? Lai lịch của tôi thế này có đi được không?”

“Nếu không, Thiên Thiềm bảo anh đến tìm tôi làm gì? Bản lĩnh khác có thể tôi không có nhưng cái mặt này thì vẫn khiến người ta phải nể đôi chút. Có điều anh phải lưu ý từng động tác của Mạnh lão gia, đặc biệt là hai tay của lão.” Oai Tử nói không rõ ràng nên Đoàn Kỳ Phàn cũng chỉ hiểu lơ mơ.

“Lẽ nào điều đó có liên quan gì đến thói quen của lão sao?”

Oai Tử gật đầu, nói nhỏ: “Mạnh lão gia thường dùng tay ra ám hiệu để quyết định chuyện đi ở, sinh tử của một người, đồng thời cũng thể hiện lão quý hay ghét kẻ đó. Nếu lão dùng tay trái thì anh gặp vận may, còn như dùng tay phải thì anh cứ đợi bị tổng khứ. Đặc biệt phải để ý xem lão dùng bàn tay nào để gõ mặt bàn, bởi điều đó thể hiện ấn tượng đầu tiên của lão đối với anh.”

“Mẹ kiếp! Lắm trò thế không biết!”

“Bớt cần nhẫn đi. Đến khi nào ông anh có quyền lực rồi thì muốn chặt cánh tay của ai cũng được, nếu chê ít thì gom luôn kẻ dưới cho ông anh tha hồ chặt. Nhưng trước mắt thì cứ ngoan ngoãn làm con rùa đã.”

Những lời này, chẳng qua cũng chỉ là Oai Tử tiện miệng nói đùa, không ngờ người nghe lại ghi lòng tạc dạ. Nhưng nếu đàn ông mà không nông cuồng vọng tưởng thì có sống đến trăm tuổi cũng chỉ là chịu tội nhân gian. Đoàn Kỳ Phàn y tuyệt đối không chỉ cầu một cuộc sống bình yên cho qua ngày đoạn tháng.

Tối hôm đó, đi tới đầu đêm, Đoàn Kỳ Phàn thận trọng bám theo Oai Tử vào trong ngôi nhà lợp ngói cao hơn nhà dân bình thường.

Để chứa đủ khách mời, ngôi nhà ngói ấy được chính tay sư phụ lành nghề nhất trong huyện thành xây dựng, thiết kế mang hơi hướm nhà của người Hán. Vật trang trí ở cửa chính và mái nhà vẫn là cặp sừng bò mà người Di yêu thích, những giá gỗ trang trí trên tường được khắc hoa văn tượng trưng cho sự may mắn như núi sông, mặt trăng, mặt trời, ngôi sao, cánh hoa,... ngay cả phần đế cột hình móng lừa trước hiên cũng được khắc hình sông ngòi uốn khúc, ngụ ý “tiền vào như nước”. Vào trong nhà lại càng khiến người ta trầm trồ kinh ngạc. Từ bố cục phong thủy đến kết cấu ngôi nhà, đâu đâu cũng mang phong cách Hán, bởi suy cho cùng Mạnh lão gia vẫn là người Hán nên ít nhiều gì ngôi nhà cũng phải được thiết kế cho phù hợp với lão.

Ở hai đầu giếng trời tròn và rộng, người ta bày các bàn tiệc, mấy cậu thanh niên mặc trang phục dân tộc Di lần lượt mang nồi lẩu dê lên. Oai Tử nhìn thấy một bàn có vài người quen, bèn dắt Đoàn Kỳ Phàn ngồi vào đó. Trước đây, Đoàn Kỳ Phàn từng gặp họ đôi lần nên cũng hàn huyên dăm câu, nhưng tâm tư y hoàn toàn dõi theo chủ nhân vẫn chưa vào chỗ của bữa tiệc.

Nhân vật chính luôn luôn xuất hiện muộn nhất, nhờ đó các khách mời cũng dần học được thói quen nhẫn nại. Họ túm năm tụm ba hươ chân múa tay chuyện phiếm, người uống rượu, kẻ ba hoa, đợi từng phút trôi qua.

Cuối cùng chủ nhân buổi tiệc mà mọi người mong đợi bấy lâu cũng xuất hiện. Lão chấp tay, chậm rãi cất lời: “Ngại quá! Ngại quá! Để các vị phải đợi lâu.” Giọng nói của Mạnh lão gia rất trầm và mạnh mẽ, đúng là giọng của một người đàn ông từng trải, khiến người nghe cảm thấy rất dễ chịu. Tuy đã ngoại ngữ tuần nhưng trên khuôn mặt lão không hề có vết tích hừng

gió phơi sương, mái tóc vẫn đen nhánh, chưa điểm một sợi bạc. Lão phẩy tay áo lên cho gọn rồi ngồi xuống ghế thái sư, thần thái ung dung, đỉnh đạc, khéo môi thấp thoáng nét cười.

Thấy Mạnh lão gia đã tới, mọi người liền đứng bật dậy, rời khỏi chỗ ngồi. Một số kẻ không phải người Hán cũng bắt chước hành lễ, chắp tay khom mình chào: “Vấn an Mạnh lão gia! Chúc Mạnh lão gia sống lâu trăm tuổi, phúc thọ an khang!”

“Được rồi, được rồi! Có phải lễ mừng thọ của ta đâu mà mọi người cứ học mấy bài lễ tiết hủ bại ấy? Nào, ngồi xuống! Ngồi xuống cả đi! Chúng ta đều là anh em một nhà, đừng câu nệ nữa. Mọi người muốn náo nhiệt thế nào thì cứ náo nhiệt, chớ chê ta già cả. Ta rất thích không khí ồn ào đông người.”

Thấy Mạnh lão gia vẫy tay ra hiệu ngồi xuống, mọi người lữ lượt trở về chỗ ngồi của mình. Người hầu đi cùng rót nước rồi cung kính dâng thuốc cho lão. Ngón tay Mạnh lão gia vừa khẽ cấu vào đầu miếng thuốc, bốn phía xung quanh đã lập tức hiểu ý, vội vàng giục nhà bếp mau chóng đưa món ăn lên.

Trong thời gian chờ thức ăn, Mạnh lão gia cũng không bỏ mặc kẻ dưới. Nhả ra một ngụm khói, lão thoải mái ngả người ra sau, thông thả nói: “Hôm nay cũng chẳng có chuyện gì lớn, chẳng qua ta muốn tụ tập cùng anh em một chút. Tuổi cao lại hay nghĩ tới những chuyện đau đầu, ví dụ như cái chết chẳng hạn. Chỉ e một ngày... nhắm mắt xuôi tay... Nhân lúc ta hãy còn chút sức lực thì được tụ tập với anh em ngày nào hay ngày đấy...”

Nghe lão nói vậy, một khách quen dưới trướng lão liền khom lưng, cung kính nói: “Mạnh lão gia, tục ngữ có câu “tuổi cao chí lại càng cao”, tuy sức khỏe của ngài hiện giờ không thể so với thời trai trẻ nhưng nếu giao đấu với huynh đệ chúng tôi thì chỉ e chẳng ai dám làm đối thủ của ngài. Ngài hà tất phải lo nghĩ mà tổn hại đến ngọc thể? Cả huyện thành này đều nương tựa

vào ngài mới mong kiếm được miếng cơm. Đừng nói đi tìm tiên đơn bất tử mà chỉ cần Mạnh lão gia mở lời, anh em chúng tôi tình nguyện lấy mạng mình để đổi lấy tuổi thọ cho ngài. Chỉ cần ngài sống lâu trăm tuổi, phúc thọ song toàn thì dù phải làm gì, chúng tôi cũng thấy xứng đáng.” Những người khác cũng lập tức đứng dậy, cùng nói những lời nịnh hót.

Cấp bậc của Oai Tử không cao nên từ đầu tới giờ, gã không dám lên tiếng. Mỗi tận lúc này, thấy mọi người đều phụ họa nịnh cho lão gia vui, gã nào dám bỏ qua. Oai Tử nhăn nhó cười, góp lời: “Mạnh lão gia, ngài tuyệt đối không được nói những lời như “chẳng có số sống đến trăm tuổi”. Anh em đều biết Oai Tử tôi chỉ giỏi lừa ăn lừa uống, bởi vậy toàn bộ chuyện sinh lão bệnh tử của đời con, đời cháu, đời chắt, đời chít về sau đều trông cậy vào bàn tay nâng đỡ của lão gia cả. Đợi lão gia thưởng cho miếng cơm, lúc ấy tôi mới sớm nhắm mắt, sớm xuống địa ngục, đi gặp Diêm Vương, ăn cấp sổ Nam Tào, gạch ngay tên của ngài trong sổ đi, thế chẳng phải đại cát hay sao? Bởi vậy, bây giờ ngài cứ yên tâm mà đợi, ngày sau chắc chắn có kẻ bè tôi này lấy cấp thêm tuổi thọ cho ngài.”

“Thằng oắt Oai Tử này ngày thường chỉ biết khua môi múa mép lấy lòng đàn bà, hôm nay lại dễ dàng được cả lão gia đây cơ đấy. Thương cho nó bình nước đáí ngựa, xem nó còn dám ba hoa khoác lác nữa không!” Mạnh lão gia cười không khép được miệng, bóp chặt đầu thuốc, chỉ về phía Oai Tử. Cũng vì thế mà những nếp nhăn trên mặt lão hiện ra hết khiến toàn bộ cơ thịt trên má dòn thành một cục, trông như hai đụn đất vàng nhô lên giữa hai bãi đất bằng.

Oai Tử thấy lão ta vui vẻ liền âm thầm thúc cùi chỏ vào người Đoàn Kỳ Phàn, ra hiệu cho y nhanh mồm nhanh miệng hòa vào vài câu. Đoàn Kỳ Phàn không thêm đoái hoài, y khinh lữ đàn ông thiếu khí phách. Có điều, y cũng biết mình tuyệt đối không nên bỏ qua cơ hội này, nên lập tức giơ bát rượu lên, nói: “Nào, chúng ta kính lão gia một chén. Hôm nay còn mạng đứng đây để uống bát rượu lão gia mời, dù dao có kẻ cồ thì cũng phải mưa cho to hạt một tí. Chớ để sấm đánh to mà mưa nhỏ hạt. Không cần nói gì

nữa, cạn hết ly này mới thể hiện được lòng kính trọng với lão gia.” Nói xong, y liền dốc sạch ly rượu vào bụng.

Nhiều người chưa quen gương mặt mới này nhưng nghe y nói có lí, liền lũ lượt nâng bát lên uống cạn. Mạnh lão gia nhận lòng tốt của mọi người, cũng cạn một bát, nói: “Mọi người đã nể mặt ta như thế, xem ra Mạnh mẽ đây có một câu không thể không nói.”

“Xin Mạnh lão gia cứ nói!”

“Trước đây, có vài người bạn cũ đến thăm, bảo tuổi ta đã cao, không thể giữ chắc cái ghế của mình được nữa, cứ bị người ta dần dần đẩy xuống. Mà tương lai sau này sẽ là thiên hạ của những người trẻ, lớp người già cũng nên rút lui được rồi. Nhưng người già cũng có cái hay của người già, người già thắng người trẻ ở chỗ kinh nghiệm phong phú. Đến ngày đám người ấy thực sự đến tuổi thất thập cổ lai hi, mắt mờ chân chậm thì ta sẽ đích thân thay các cậu đá bay chúng xuống cho đỡ ngứa mắt. Giống như ta hôm nay cậu già bắt nạt người khác vậy. Nếu anh em thực sự cảm thấy Mạnh lão gia ta là một lão già đáng để cho các vị kính trọng thì hãy uống cạn hết rượu ở đây, có tình hay không đều thể hiện qua rượu cả. Nào, tôi xin kính mọi người trước.”

Nói rồi, Mạnh lão gia hào sảng uống hết rượu trong bát rồi vung tay đập chiếc bát vỡ vụn. Mảnh sành bay tứ tung như tiên nữ rắc hoa, bắn vào những người có mặt ở hiện trường, thậm chí cắm thẳng vào tim mấy vị hảo hán đang cúi gằm mặt xuống đất. Tất cả những chuyện này đều bắt nguồn từ việc họ quá vội vàng muốn thay đổi tâm phúc của mình mà đuổi sạch những công thần cũ.

Thấy Mạnh lão gia không nói gì nữa, mọi người đều không dám nhúc nhích, tất cả đứng yên tại chỗ. Trong giây phút, tiếng cười nói rộn ràng lập tức ngưng bật, không khí nặng mùi chết chóc.

“Đứng ì ra đó làm gì? Chẳng qua trượt tay đánh vỡ bát thôi mà. Mặt người nào người nấy nhăn nhúm như cái bị rách. Ta đã chết đâu, còn không mau ngồi xuống cùng ta ăn bữa cơm an lành à?” Vẫn là Mạnh lão gia mở lời trước. Đám đông chẳng khác gì những xác chết được hồi sinh, họ thở hắt ra rồi ngồi xuống như cũ, an phận đợi chỉ thị của lão. Kết quả, Mạnh lão gia chẳng nhắc gì đến chuyện đó nữa, chỉ hô mọi người ăn nhiều, uống nhiều và nghe họ ca tụng, khen ngợi mình.

Ban đầu, Đoàn Kỳ Phàn còn cảm thấy con đại bàng trong truyền thuyết chẳng khác một lão già bình thường là mấy, nhưng bây giờ thì y đã hoàn toàn tâm phục khẩu phục. Kẻ khiến người khác chỉ nhìn thôi đã sợ chưa hẳn là kẻ lợi hại nhất, mà người khiến người ta lúc sợ lúc không mới thực sự là người lợi hại.

Lát sau, Mạnh lão gia lại nghĩ ra một thú tiêu khiển mới. Lão gọi thuộc hạ dẫn một người đàn ông trung niên lực lưỡng và một thanh niên đến rồi mời mọi người đánh cược xem ai sẽ thắng. Đương nhiên mọi người không hện mà cùng cược người trung niên nọ, không một ai ủng hộ cho cậu thanh niên. Oai Tử cũng hòa theo số đông cược cho người trung niên. Thấy Đoàn Kỳ Phàn vẫn tần mẩn ngồi vót dưa, gã vội kéo y đi đặt cược. Đoàn Kỳ Phàn nhìn đĩa đặt cược, ném toàn bộ tiền vào phần đĩa cược cho cậu thanh niên. Mọi người trở mắt ngạc nhiên, nhưng y có lí riêng của mình. Đã muốn thu hút sự chú ý của kẻ khác thì đôi lúc phải cố tình làm ngược lại với số đông. Chiêu này quả nhiên hiệu nghiệm. Mạnh lão gia buộc phải nhìn y lần thứ hai với con mắt thăm dò.

Tiếc thay, kết quả không như Đoàn Kỳ Phàn mong muốn, cậu thanh niên chẳng chịu được mấy nổi thì đã bị người trung niên đánh nằm rạp xuống sàn, mũi miệng bầm dập. Mọi người thấy vậy liền vỗ tay như sấm dậy, không ngừng cổ vũ cho người trung niên nọ, khen ông ta uy vũ, oai phong. Thực ra, họ đang hét cho Mạnh lão gia nghe.

Lúc này, Đoàn Kỳ Phàn bỗng chú ý tay phải của Mạnh lão gia đang gõ nhẹ lên mặt bàn, lúc gõ lúc ngừng, tạo ra một tiết tấu nhất định. Đầu y chợt lóe lên một ý tưởng mạo hiểm. Mặc kệ Oai Tử hét lời khuyên ngăn, y chủ động thách đấu võ sĩ trung niên. Trong phút chốc, mọi người đều làm râm bàn luận kẻ hậu sinh kia thực sự là gan to tà trời, để xem kết cục của y sẽ như thế nào.

Mạnh lão gia rộng lượng đồng ý. Lão cúi đầu rít liền mấy hơi thuốc, ánh mắt không hề nhìn về phía trận đấu. Lão chỉ để tâm đến những đường bay mỏng mảnh, phiêu bồng của làn khói thuốc. Dù sao đối với lão, trận đấu này hoàn toàn vô nghĩa. Tuy A Cổ đã ngoại tứ tuần nhưng chưa bao giờ chịu thua trong bất kì trận đấu nào. Nếu không, ông ta đã chẳng được mệnh danh là đệ nhất dũng sĩ. Có điều, không phải chuyện gì cũng đều tiến triển theo ý lão, giống như cuộc đấu này chẳng hạn. Rõ ràng một A Cổ chưa từng nếm mùi bại trận, hiện đang chiếm thế thượng phong, vậy mà đột nhiên lại lăn lộn trên mặt đất một cách khó hiểu. Một phản ứng sai lầm khiến kẻ hậu sinh kia đã kịp thời cưỡi lên người ông ta, kẹp chặt không cho ông ta chồm dậy. Mọi người xung quanh trở mắt nhìn nhưng ngay sau đó, họ rào rào phần nộ tố cáo y chơi bẩn. Mạnh lão gia vừa ngẩng đầu thì nhìn thấy kẻ hậu sinh đó đã lấy cây đũa vót nhọn chọc thẳng vào lòng bàn tay A Cổ. Mức độ tàn độc chẳng kém gì lão hồi trẻ.

“Thằng oắt này không thành thật, không ngờ lại giở trò gian dối! Xông vào lôi nó ra!” Một người dẫn đầu khởi xướng, lập tức những kẻ khác cũng rào rào hưởng ứng. Họ muốn trừng phạt kẻ ngoại lai không tuân thủ quy tắc. Oai Tử thấy sắp to chuyện đến nơi, liền vội vàng lao vào kéo Đoàn Kỳ Phàn ra, nhưng không có lệnh của Mạnh lão gia, ai dám tới đó? Thế là gã chỉ còn cách gào lên, bảo y mau ngừng tay. Nhưng Đoàn Kỳ Phàn không những không nghe khuyên giải mà còn rút cây đũa đã được vót nhọn ra rồi lại tiếp tục đâm xuống. Nếu y không cố gắng rắn lòng đến cùng thì chẳng bao lâu mọi người xung quanh sẽ phát giác y đang run rẩy.



“Đủ rồi! Tất cả mau đứng dậy!” Mạnh lão gia gằn giọng quát, Đoàn Kỳ Phàn đành ngừng tay. A Cổ bị thương, vội vàng ấn chặt vào lòng bàn tay đang nhể nhại máu, không cam tâm đứng dậy, mắt trừng trừng liếc xéo Đoàn Kỳ Phàn. Đoàn Kỳ Phàn ngẩng cao đầu như thể y không nghĩ tiêu xảo vừa rồi của mình là vô liêm sỉ.

“Thi đấu phải dựa vào bản lĩnh thực sự, sao cậu dám làm loạn quy tắc ngay trước mắt ta?” Mạnh lão gia chắt vấn. Y vẫn ngẩng cao đầu, đáp: “Quy tắc đều do con người định ra, quy tắc nào tiện dụng thì sử dụng quy tắc ấy. Chỉ cần có thể đánh bại đối thủ, bất luận trong quá trình chiến đấu, tôi dùng phương pháp gì thì kết quả cuối cùng mới là điều quan trọng nhất. Nếu lúc nào cũng chỉ ghi nhớ một quy tắc cứng nhắc thì thử hỏi ngày hôm nay, Mạnh lão gia ngài có thể đạp tất cả chúng tôi dưới bàn chân của mình được không?”

“Nghĩa là cậu công khai chê ta đấy hả?”

“Nếu đối thủ là nhân vật như Mạnh lão gia thì người khi nãy bị đâm thủng tay chắc chắn sẽ là tôi. Tôi ít học, không biết nói lời hoa mỹ, tôi chỉ muốn nói ai có sức mạnh thu phục lòng người, có thủ đoạn thì tôi kính nể người ấy, dẫu phải mất mạng vì người ấy tôi cũng cam lòng. Nhưng đáng tiếc, dưới vòm trời này chỉ có một Mạnh lão gia, mà may cũng chỉ có một Mạnh lão gia, nên tôi mới dám to gan thử mạo phạm một lần. Trong mắt tôi, bất luận đối thủ là già hay trẻ, nếu có thể giành lấy chiến thắng thì phải dùng hết sức để giành lấy, dù có thua thì cũng tuyệt đối không làm kẻ bạc nhược.”

Rõ ràng Đoàn Kỳ Phàn làm sai nhưng vẫn nói năng rất hùng hồn, điều này khiến A Cổ tức đỏ cả mặt. Một vài người ban đầu còn chỉ trích Đoàn Kỳ Phàn ra tay bỉ ổi, nhưng nghe y nói vậy lại thay đổi thái độ mấy phần. Chỉ có điều, Mạnh lão gia vẫn không ngừng dùng tay phải gõ nhịp trên mặt bàn, khiến họ không dám thể hiện thái độ ủng hộ mà thôi.

“Cậu mở miệng nói mình là người ít học nhưng ta thấy cậu nịnh hót đâu ra đấy, nghe rất thuận tai đó chú. Thậm chí, so với mấy tay nho nhã lúc trước, cậu nịnh nghe còn mượt hơn cả họ.” Mạnh lão gia nhướng mày, trong giọng nói đã bớt phần trách cứ. Nói rồi, lão lại rít một hơi thuốc nữa rồi thở ra, mấy ngum khói từ trong miệng chậm chậm bay ra ngoài, trông chẳng khác gì mới mọc một chòm râu dài màu trắng tuyết. Sau khi đã cơn nghiện, lão nói tiếp: “Thằng oắt con nhà cậu giết người ở Vũ Hán rồi trốn đến đây, vậy mà không biết sống khiêm nhường khép mình, lại còn chọc đũa nhọn vào người anh em Di ngay trước mặt ta. Nếu không trừng trị cậu thì mặt mũi của ta biết để vào đâu? Người anh em của ta chẳng phải sẽ bị thiệt thòi sao?”

Đoàn Kỳ Phàn im lặng lắng nghe, không phản bác lời nào. Lúc này, toàn bộ sự chú ý của y đều tập trung vào bàn tay của Mạnh lão gia, bởi lão không tiếp tục gõ bàn nữa mà vung hẳn tay phải lên. Không cần nói cũng đoán ra, y sẽ bị đuổi khỏi Lương Sơn, thậm chí còn phải chịu cực hình. Mọi người vây quanh đều hiểu ý của Mạnh lão gia, ai nấy vánh tai đợi án tử được ban ra.

“Cậu đã không hiểu thế nào là kính lão đắc thọ thì kể từ hôm nay trở đi, cậu phải phụ trách sinh hoạt thường nhật của chú Cổ cho đến khi vết thương của chú ấy bình phục mới thôi. Trong thời gian này, bất kể chú Cổ đánh cậu hay mắng cậu, cậu đều phải nhẫn nhịn chịu đựng. Nếu có ngày chú Cổ khen cậu trước mặt ta thì từ đó về sau, cậu cứ thoải mái nương nhờ nơi ta, không kẻ nào dám động vào cậu. Bằng không, bụng của sói hoang chính là nơi yên nghỉ cuối cùng của cậu. Mọi người cũng nghe cho rõ, đây là chuyện riêng của họ, những người khác chớ nhúng tay vào.” Nói xong, lão đứng dậy, xua tay về mặt mỗi. “Lui hết đi cho ta!”

Quyết định hoàn toàn bất ngờ so với dự liệu của mọi người, bàn tay phải của Mạnh lão gia không mang lại vận đen cho Đoàn Kỳ Phàn mà ngược lại, lão còn giữ y ở lại.

Người hầu trông thấy chủ nhân muốn đi, liền vội vàng bước tới dìu, Mạnh lão gia tiện tay đưa cán thuốc cho anh ta rồi thông thả rời khỏi bữa tiệc huyền ảo. Mọi người không hiểu nổi tại sao hôm nay, Mạnh lão gia lại hành xử quá đổi khác thường như vậy, thậm chí lão ta còn nhớ sai cả việc sử dụng ám hiệu tay mà hằng ngày vẫn hay dùng. Nhưng dù họ có nghĩ nát óc thì cũng chẳng ích gì, nhân vật chính đã rời đi rồi còn đâu. Thế là khách khứa bèn lũ lượt giải tán, người nào người nấy ôm một bụng thắc mắc, trở về nhà tiếp tục nghiền ngẫm. Trong nháy mắt, dưới giéng trời chỉ còn lại ba người là Oai Tử, Đoàn Kỳ Phàn và A Cổ.

Oai Tử tự nhận làm người giảng hòa, gã không ngừng lải nhải khuyên A Cổ đừng bưng bưng lửa giận. Đoàn Kỳ Phàn cũng quay lại phía ông ta, bình thản nói: “Muốn đánh tôi thì cứ ra tay đi.” Y vừa dứt lời thì quả nhiên A Cổ tung ngay một cú đấm trời giáng vào giữa mũi y. Đoàn Kỳ Phàn đột nhiên thấy đầu óc quay cuồng, máu mũi tuôn chảy ròng ròng...

Hôm sau, Đoàn Kỳ Phàn đến nhà A Cổ theo giao hẹn. Giữa đường, y bị không ít người cười nhạo.

Cũng không thể trách họ được, nếu y gặp một người mặt mũi sưng tím, mắt lồi chẳng khác gì con ếch ở trên phố giống như y bây giờ thì chắc chắn y cũng cười đến vỡ bụng. Nhưng điều đen đui nhất là, vừa mới tới trước căn nhà trúc của A Cổ thì y đã phải hứng trọn một chậu nước lạnh.

Ngẩng đầu lên, Đoàn Kỳ Phàn thấy một cô gái Di tâm mười bảy, mười tám tuổi đang xách một thùng sơn to, tức giận trừng mắt nhìn y. Ngũ quan cô ta vốn khá thanh tú, nhưng vì tức giận nên giờ trông rất dữ dằn, miệng tuôn ra một tràng tiếng địa phương mà y nghe mãi vẫn không hiểu. Đoàn Kỳ Phàn ngỡ mình vào nhầm nhà nên quay người định đi xuống. Nào ngờ cô gái kia nhảy phóc lên lưng y, ngoạm một miếng thật sâu trúng cổ y rồi giăng ra, suýt nữa da thịt y đã bị cô ta cắn rách.

Sau này, y mới biết thì ra cô gái nóng nảy đó chính là cô con gái út của A Cỗ, tên là Mộc Sa. Vì nghe nói y làm tía cô ta bị thương nên hôm nay mới thay tía trút giận. Trước khi đến, Đoàn Kỳ Phàn đã chuẩn bị trước tâm lý đối phó với gia đình này, y cũng hiểu rõ những ngày tháng ở đây chắc chắn không dễ chịu. Có điều, trong kí ức của y, không chuyện gì có thể đáng sợ và giày vò hơn chuỗi ngày bị coi là con chó gác cửa ở nhà Hà Diễm. Quãng thời gian ấy thực sống không bằng chết.

A Cỗ có ba người con trai, ban ngày họ đều làm công trong xưởng gỗ của Mạnh lão gia, tối muộn mới về nhà. Bởi vậy mọi chuyện lật vật trong gia đình vào ban ngày đều đổ lên vai Đoàn Kỳ Phàn. Từ việc gánh nước, bỏ củi đến những việc nhà nông và cả việc chăm sóc A Cỗ nữa, việc nào y cũng làm gọn gàng đâu ra đấy. Càng ở lâu, thành kiến của A Cỗ và con trai, con gái trong nhà đối với y càng thay đổi.

Mộc Sa vốn là người ghét y nhất, ban đầu còn không chịu mở miệng nói nửa lời với y, nhưng bây giờ cô cũng bỏ hết thành kiến, buổi trưa còn chủ động giúp y múc một muôi khoai tây lớn rồi rưới canh chua cay nóng hôi hổi lên. Khẩu vị của Đoàn Kỳ Phàn hơi đậm nên y thích nhất món này. Y cúi đầu húp vài ngụm, nóng đến nỗi phải liên tục thổi phù phù nhưng vẫn không nhin được tiếp tục đút canh vào miệng.

“Ngon! Ngon quá!” (Đoàn Kỳ Phàn nói bằng tiếng Di, đó là câu y quen thuộc nhất. Sau này, y cũng học nói tiếng dân tộc Di.)

Vợ A Cỗ thấy y thích món này, bèn bảo Mộc Sa múc cho y thêm vài muôi nữa.

“Ban sáng, cậu đã làm rất vất vả, ăn thêm mấy muôi nữa nhé! Trong nồi còn rất nhiều, cứ ăn cho thoải mái.”

A Cô cũng vội nói: “Ăn hết ta lại bảo cái Mộc Sa múc thêm cho.” Rồi một muôi khoai tây nướng nữa lại được trút vào bát của Đoàn Kỳ Phàn.

Y lễ phép cảm ơn. Lần này, y nhai rất chậm rãi. Thực ra, canh khoai tây chua cay là món ăn chính mà chỉ người bản địa thuộc thành phần trung lưu và hạ lưu mới ăn, nó chẳng phải cao lương mỹ vị gì nhưng y vốn là kẻ xuất thân bản hàn nên càng hiểu phải trân trọng đồ ăn trước mắt. Cả nhà A Cô thấy y chẳng bao giờ buông lời than phiền, tính tình lại hòa nhã dễ gần nên dần dần cũng đối xử với y như người trong nhà.

Buổi chiều, Mộc Sa phải ra sau núi hái thuốc. Trên núi thường có mãnh thú lảng vảng khiến A Cô không yên tâm, ông bảo Đoàn Kỳ Phàn đi cùng, có một người đàn ông ở bên cạnh dù sao cũng đỡ lo hơn. Đoàn Kỳ Phàn xách khẩu súng phòng thân rồi bước theo Mộc Sa, men theo con đường nhỏ lên núi. Phong cảnh dọc đường đẹp đến mê hồn khiến y dừng bước mấy lần, Mộc Sa trở thành hướng dẫn viên, cô chỉ chỗ nọ chỗ kia, giới thiệu cho y bao loài hoa hiếm cỏ lạ. Vừa nói đến trong núi có trồng một loại hoa hồng rừng vô cùng độc đáo thì y cúi xuống, ngắt một cành hoa rồi đưa tới trước mặt Mộc Sa, tặng cho cô.

Mộc Sa cười, vui vẻ cầm lấy bông hoa, tiện tay cài luôn dưới khăn vấn tóc. Chiếc váy dài xếp ly thêu hoa bỗng nhiên quay nửa vòng ngay trước mắt y, để lại một đường lượn sóng. Mỗi lần nhìn thấy các cô gái Di mặc váy hoa dài chầm đi ngang qua, y đều liếc mắt nhìn, nhất là khi các cô quay người, tà váy bỗng bành cuốn theo chiều gió và vòng lên thì trông càng duyên dáng. Bởi vậy, lúc này, y cứ ngây người ngắm Mộc Sa suốt hồi lâu.

Lúc Mộc Sa tìm thấy lá thuốc, cô còn phát hiện mấy trái kiwi đã chín, thế là cô hái ngay xuống cho y ném thử. Đoàn Kỳ Phàn cũng chẳng ngòai không, khi nãy y phát hiện ra một con vật nhỏ như con mèo ở dưới đám lá khô. Điều đặc biệt là lông quanh mắt và tứ chi nó thì đen nhạt, mượt như nhung, trong khi những nơi khác của cơ thể lại có màu trắng. Nó không

ngừng kêu “Óa! Óa! Óa!” như tiếng trẻ con khóc vì khát sữa, nghe đến mùi lòng. Mộc Sa sợ y mạnh tay mạnh chân, liền ôm lấy nó, nói:

“Đây là gấu trúc, chắc nó chưa cai sữa. Đàn ông các anh hay mạnh tay, dễ làm nó bị thương.”

“Gấu trúc ư?” Đoàn Kỳ Phàn chỉ hiểu được mỗi từ ấy.

“Ừ. Nếu may mắn, lúc đi săn còn nhìn thấy con to nữa kia. Có điều, chúng không ăn thịt người, chỉ ăn lá trúc thôi, thế nên dân quê tôi không săn bắt chúng.”

Nghe Mộc Sa nói vậy, Đoàn Kỳ Phàn càng thấy hứng thú.

Sống ở Vũ Hán mấy chục năm, y chưa từng nhìn thấy món đồ chơi nào mới lạ chừng ấy. Thế là y đề nghị mang nó xuống núi. Mộc Sa cũng lo nó sẽ bị sói hoang cắn mất nên cũng nghe theo gợi ý của Đoàn Kỳ Phàn. Y đã có công nhật được nó thì có quyền đặt tên cho nó.

“Anh đặt tên cho nó nhé? Nó là của anh mà.” Cô nói.

Đoàn Kỳ Phàn luôn đeo đẳng nỗi nhớ quê hương trong lòng nên buột miệng nói luôn hai chữ: “Hán Hán!”. Sau đó, y nghĩ ngợi một lát rồi khẳng định chắc chắn: “Thế thì gọi nó là Hán Hán.”

“Hả?” Mộc Sa không biết tiếng Hán nên lơ ngơ chẳng hiểu y nói gì.

Đoàn Kỳ Phàn gật đầu, vỗ ngực nói: “Quê tôi ở Vũ Hán, nên... đặt tên nó là Hán Hán.”

“Ồ... Hán Hán.” Mộc Sa vỡ lẽ, vui sướng nhắc bồng chú gấu trúc lên không trung, nhẹ nhàng đùa nghịch cái đầu nhỏ xinh của nó. “Mày nghe rõ chưa? Mày có tên rồi đấy. Tên là Hán Hán...” Cô kéo âm cuối ra rất dài,

như thể muốn luyện cho chú gấu nhỏ nhớ được tên của mình. Hai chữ “Hán Hán” ngân dài vô tình làm Đoàn Kỳ Phàn càng thêm nhớ cổ hương da diết.

Y ngẩng đầu nhìn đường chân trời xa tít tắp, không biết bao nhiêu lần y đã tự hỏi mình: “Thím và Tư Kỳ có khỏe không?”, “Họ có trách mình không từ mà biệt không?”, “Liệu có ai thấy họ mẹ góa con côi mà cố tình gây khó dễ?”, “Bây giờ thời tiết ở Vũ Hán còn nắng gắt nắng gồng nữa không, hay đã trở lạnh nhỉ?”...

## Tình cũ, đêm tàn

Chớm thu. Cuối cùng, cái nóng như rang của mùa hạ khó chịu nhất ở Vũ Hán cũng chịu thua nanh khép vuốt, ông Trời hào phóng ban phát mấy sợi gió mát đầu tiên.

Hàng cây ngô đồng trồng hai bên phố rì rào ngả ngón theo những cuộc viếng thăm liên tục của gió heo may. Thân cây rung rung mời gọi gió rước những phiến lá run rẩy sắp rụng về làm kỷ niệm. Thế mà gió cứ cuốn lá khô, ném xuống đất tạo thành một thảm vàng úa, phủ phàng ngoảnh đầu không thành toàn cho cây, dẫu chỉ là chút tình dư thừa. Mấy phiến lá tàn tạ rơi xuống vai Tư Kỳ, nàng vô tình lấy tay phủi xuống.

Phía trước không xa là một tòa biệt thự mang phong cách châu Âu, đó là khu dinh thự của những nhân vật cấp cao trong nước. Hai bên cổng đều có lính đứng gác. Cánh cổng sắt lớn màu đen uốn hình hoa đứng sừng sững uy nghiêm ở chính giữa, tròng mắt nhìn người con gái xa lạ đang xách chiếc hộp giấy màu trắng đứng dưới chân mình. Đoàn Tư Kỳ đến chỗ lính gác nói rõ mục đích đến đây rồi đợi anh ta gọi điện vào trong thông báo. Chỉ lát sau, một bà vú đứng tuổi mặc áo dài màu trắng, quần đen bước từ trong phủ ra. Bà vú già hỏi cô gái đứng sau cánh cửa sắt: “Ông chủ Lý sai cô mang đồ đến hả? Cô tên gì?”

“Cháu là Đoàn Tư Kỳ, bác cứ gọi cháu là Tư Kỳ được rồi. Cháu mang áo dài đến cho Khang phu nhân. Ông chủ chỉ sợ phu nhân lỡ buổi dạ tiệc nên ngày đêm may gấp, mãi trưa nay mới cắt chỉ và giao cho cháu mang tới đây ạ.” Tư Kỳ không thể không thêm thắt chút tình tiết để thổi phồng thành ý của ông chủ.



“Ừ. Ông chủ Lý cũng đã gọi điện báo tin trước cho phu nhân rồi, nói là người học việc chỗ ông ấy sắp đến đây. Nào, vào đi!” Bà vú già giơ tay mở khóa, những đường gân xanh trên mu bàn tay gầy guộc nổi cả lên. Bà ta chậm rãi hé cửa, vừa vặn đủ chỗ cho một mình Tư Kỳ bước vào. May mà trước đây Tư Kỳ cũng từng làm kẻ ăn người ở trong gia đình giàu có nên nàng biết rõ cách đi đứng trong nhà danh gia vọng tộc. Huống hồ đây lại là nơi ở của quan chức chính phủ nên khí chất càng không thể so sánh với những nhà làm ăn buôn bán bình thường khác. Nếu nàng làm gì đó thất thố ở đây thì chắc công việc ở tiệm may cũng khó đảm bảo lâu dài được. Cân nhắc thiệt hơn, nàng cảm cúi đi thẳng, mắt không dám liếc ngang liếc dọc.

Chẳng bao lâu, nàng đã được dẫn vào sảnh chính với tường dát vàng rực rỡ của dinh thự. Trước đây, khu này thuộc tô giới của người Tây nên phòng ốc toàn được thiết kế theo phong cách châu Âu, ngay cả nội thất cũng được vận chuyển từ nước ngoài về. Tư Kỳ không dám ngấm nghĩa nhiều, chỉ chăm chăm đi theo bà vú già vào phòng khách nhỏ ở mé bên. Trên chiếc ghế sofa màu vàng lông gà trước khung cửa sổ sát đất có một vị phu nhân trung tuổi đang ngồi, dáng điệu rất ung dung, quý phái. Dường như bà ta không biết có người mới vào phòng nên chỉ chăm chú lật giở tờ thời báo trong tay. Có lẽ do thị lực không được tốt lắm nên bà ta với tay lấy cặp kính có dây buộc bằng vàng để trên mặt bàn đeo vào mắt. Bây giờ, Tư Kỳ mới phát hiện sống mũi bà ta vừa cao vừa thẳng, mang nét anh tuấn hiếm có ở phái nữ.

“Thưa bà, người bên tiệm may đã đến ạ.” Bà vú già khẽ gọi. Bây giờ, Khang phu nhân mới ngẩng đầu lên, nói: “Vất vả cho cô phải chạy sang đây rồi. Mang ra cho tôi xem nào!” Nói rồi, bà ta giơ tay ra.

Tư Kỳ vội vàng đưa chiếc hộp giấy cho bà ta. Nhân lúc Khang phu nhân kiểm hàng, nàng nhỏ nhẹ nói: “Phu nhân cứ kiểm tra kỹ đường kim mũi chỉ mà xem, chúng tôi không hề làm qua loa để kịp thời gian đâu ạ. Nếu phu nhân mặc thấy không vừa người thì tôi sẽ lập tức mang về cho ông chủ sửa lại, nhất định không để lỡ việc chính tối nay của phu nhân.”

Khang phu nhân bỏ kính ra, cười rất tươi. “Nếu ông chủ Lý mà hồ đồ thế thật thì từ nay về sau, tôi không bao giờ tới đó đặt may đồ nữa. Nhưng đường kim mũi chỉ của ông ấy chưa bao giờ làm tôi phải thất vọng, ngay cả người bốn mắt như tôi cũng không phát hiện thấy lỗi. Mà sao chỉ trong vòng một ngày rưỡi ngắn ngủi, ông ấy có thể làm xong được nhỉ?”

“Phu nhân là khách hàng quen của tiệm nên đương nhiên ông chủ phải để tâm đến bà hơn những người khác ạ.”

Khang phu nhân ngẫm thấy cũng đúng, bèn bảo vú già cất áo dài gọn gàng vào hộp, sau đó nói: “Tôi mặc thử trước, nếu cảm thấy vừa vặn, sẽ thưởng thêm cho ông chủ cô một đơn hàng nữa.”

“Tôi thay mặt ông chủ cảm ơn lòng yêu mến của phu nhân. Mời bà đi thử trước ạ.” Tư Kỳ phấn khởi nói.

Nàng đưa mắt dõi theo Khang phu nhân đến lúc bà ta lên tầng, lúc này mới ngửa đầu thở hắt ra một hơi. Nhân lúc trong phòng không có người, nàng len lén cúi lưng dấm bóp đôi chân mỏi rã rời của mình. Từ sáng tới giờ, trừ lúc chạm mông xuống ghế ăn cơm trưa thì thời gian còn lại, nàng đều chạy lông bông ngoài đường, không được ngơi nghỉ phút nào. Đột nhiên, sau lưng có cơn gió lướt qua, nàng giật mình vội vàng đứng thẳng người lại. Nào ngờ người đang ngồi trên ghế sofa trước mặt không phải là Khang phu nhân mà là một chàng trai chừng mười bảy, mười tám tuổi.

Người cậu ta khẽ nhại mồ hôi, hai tay không ngừng kéo chiếc áo sơ mi màu trắng ra khỏi quần, bất kể trong phòng có người hay không. Cậu ta cúi ửng ném ngay đến trước mặt Tư Kỳ, bộ quần áo cưỡi ngựa cách tân oai phong là thế mà khoác lên người cậu ta lại chẳng toát ra chút khí chất nho nhã, quý tộc nào, ngược lại trông nhàu nhĩ chẳng khác nào miếng dưa cải muối.

Tư Kỳ đoán cậu ta chắc là cậu chủ nhà họ Khang, liền lễ phép chào: “Chào cậu chủ.” Cậu thanh niên vênh mặt lên, thô lỗ cất giọng trách mắng: “Chào cái gì mà chào! Tôi về từ bao giờ mà không rót nổi tách trà mang lên à? Mời cô về đây làm cột đèn chắc?” Thì ra cậu ta tưởng nàng là người hầu mới trong phủ nên chẳng buồn hỏi rõ đầu cua tai nheo đã mắng phủ đầu luôn.

Tư Kỳ nén giận vì nể mặt Khang phu nhân. Lúc vào phòng, nàng đã đảo mắt thấy trên tủ bếp bằng kính bày đồng hồ có một bộ tách trà kiểu Tây. Thế là nàng lẳng lặng rót cho cậu ta một cốc nước lọc. Cậu ta uống một hơi hết sạch cốc nước rồi lại quay sang sai bảo: “Rót thêm cốc nữa! Sau này cô còn hầu hạ kiểu ấy thì sớm muộn gì cũng phải cuốn gói khỏi đây thôi.”

“Xin lỗi. Tôi không phải là người hầu của quý phủ.” Tư Kỳ buộc phải thanh minh.

“Không phải sao? Thế cô là ai?” Rõ ràng cậu thanh niên này vô cùng ngạc nhiên, không ngờ mình gọi nhầm người.

“Tôi đến đây để đưa áo dài cho Khang phu nhân. Hiện giờ Khang phu nhân đang lên tầng thử áo, bảo tôi đứng đây đợi.”

“Ồ... Nếu không phải người hầu ở đây thì cô phải nói ngay chứ!” Cậu thanh niên vỗ đùi đánh “đét” một cái, móc ra mấy đồng đại dương trong túi quần màu đen, vút lên trà kỉ rồi chậm rãi nói: “Cô rót trà cho tôi, tôi trả tiền công cho cô.”

Tư Kỳ lắc đầu, nhẹ nhàng từ chối: “Nào có công cán gì đâu, sao dám nhận tiền thưởng của cậu chứ. Cậu cất đi.”

“Không lấy à?” Cậu ta nghiêng đầu nhìn nàng. Bị nàng từ chối, cậu ta không cam lòng, gặng hỏi: “Không lấy thật à?”

“Tôi xin nhận tấm lòng của cậu thôi.” Nàng vẫn không cảm tiền.

“Được! Vậy bây giờ, tôi sẽ lên gác bảo với mẹ tôi rằng cô gạ gẫm tôi.” Nói xong, cậu ta dợm bước như thể sẽ đi mách mẹ thật. Tư Kỳ tự nhận mình đen đũi, đành cầm lấy mấy đồng đại dương, cuống quýt nói: “Tôi nhận là được chứ gì!”

“Cứ bắt tôi phải giở thủ đoạn.” Cậu ta cười gian xảo rồi quay người lại, vất chân này lên chân kia, miệng huýt sáo rất vênh vang tự đắc. Không ngờ đúng lúc đó lại có người bước vào phòng, chiếc roi da bay vun vút quất thẳng vào chân cậu thanh niên nọ.

“Thiếu Kỳ! Đứng dậy ngay!”

Khang Thiếu Kỳ vội vàng bật dậy, không ngừng xoa chỗ bấp chân vừa bị vụt trúng. Cậu ta ngửa mặt kêu bai bai: “Anh điên à? Anh lấy tư cách gì mà dám đánh tôi?”

“Tư cách là anh trai mày chứ tư cách gì!” Người vừa mới đến chính là Khang Thiếu Đình, anh trai lớn hơn Khang Thiếu Kỳ hai tuổi. Dù hai anh em mặc quần áo cưỡi ngựa giống nhau nhưng Tư Kỳ vẫn lập tức nhận ra người anh. Cùng một trang phục nhưng ở anh toát ra thần thái hiên ngang, kiêu hùng, khác hẳn với người em. Trông anh sạch sẽ, gọn gàng như bầu không khí trong lành lúc ban mai. Mặc dù anh lấy roi ngựa quất em trai nhưng trông không hề tàn bạo mà rất đổi uy nghiêm.

“Cha mới rời khỏi Vũ Hán ngày hôm qua mà đã đến lượt anh làm chủ cái nhà này rồi à? Đừng tưởng cha cho anh vào quân đội kiến tập mà ngỡ mình là tướng quân nhé! Anh vẫn chưa phải quân nhân thực thụ, tôi cũng chẳng phải thuộc hạ của anh. Anh dựa vào đâu mà lạm dụng chức quyền trả thù riêng thế hả?” Khang Thiếu Kỳ xông tới cãi lại.

“Dựa vào đâu hả? Hôm nay, bảo em học cưỡi ngựa, em đã không học hành cho nghiêm chỉnh, lại còn tự tiện dắt ngựa ra khỏi doanh trại, chẳng những vậy còn tự tiện cho ngựa ăn thức ăn ở ngoài. Thức ăn hằng ngày của ngựa chiến đều do lính cấp dưỡng phụ trách, tuyệt đối không được cho ngựa ra ngoài ăn linh tinh. Em ngang nhiên coi kỉ luật quân đội là cỏ rác nên tội càng nặng thêm. Mọi người đều nể mặt cha nên mới không làm khó dễ cho em mà trút hết tội lỗi lên đầu anh lính cấp dưỡng chuyên phụ trách cho ngựa ăn. Nhưng như thế chẳng phải em đã làm ảnh hưởng đến uy danh của cha sao?” Khang Thiếu Đình nghiêm khắc vạch ra từng lỗi sai của Khang Thiếu Kỳ. Anh chỉ chiếc roi ngựa ra ngoài cổng, nói tiếp: “Nếu em có bản lĩnh thì thử bắt chước Tào Thực bảy bước xuất khẩu thành thơ xem nào. Bằng không thì hãy tự gánh lấy hậu quả mình gây ra giống như một thằng đàn ông...”

“Bỏ cái bài ấy đi! Tôi không sợ ăn roi đâu, nhưng tôi chúa ghét cái kiểu diễu võ dương oai của anh.” Khang Thiếu Kỳ không định trốn tránh trách nhiệm nhưng cũng không nuốt trôi cục tức này.

Chỉ khổ cho Tư Kỳ lúng túng bị kẹp ở giữa. Về tình về lý, đều không đến lượt nàng chen mồm vào, nhưng cứ đứng trơ như phỗng ở đó mà không khuyên can câu gì thì chẳng khác nào đang đứng xem anh em họ diễn trò hề. Thế là nàng khe khẽ quay người, gọi người giúp việc đang quét dọn ở sảnh chính đến giải vây. Ai ngờ người giúp việc như thế đã quen với cảnh này, cô ta chỉ lắc đầu rồi vội vàng lên lầu xin ý kiến Khang phu nhân.

Tư Kỳ tròn mắt nhìn, đành đứng trơ ra ở cửa, ngộ nhờ anh em họ đánh nhau thật, nàng còn dễ chạy vào can ngăn. May mà Khang Thiếu Đình biết rõ tính khí ương ngạnh, ngang ngược, ăn nói bạt mạng của em trai nên chẳng thềm chấp nhất. Anh nhỏ nhẹ khuyên: “Năm nay em đã mười tám tuổi rồi mà còn không chịu học hành cầu tiến, ngày nào cũng rước họa về nhà, gần đây, còn cả gan trốn học nữa. Mẹ mới mắng em mấy câu, em đã cãi nhem nhêm. Người như em thử hỏi sau này làm nổi chuyện gì?”

Khang Thiếu Kỳ nghe xong thì trợn mắt lườm anh trai, trông chẳng khác gì côn đồ ngoài chợ: “Không phải cứ có học vấn mới cầm được quân đi đánh trận. Tôi không giống anh, chỉ chăm chỉ thi vào trường quân sự để mai này ra có quân hàm tốt. Tôi muốn làm một tướng quân thực sự, một tướng quân biết dùng súng thật, đạn thật để đánh nhau.”

“Tướng quân? Em làm lính còn chưa nổi, có mà làm phi thì có. Bây giờ lập tức đến Bộ Tư lệnh cho anh, nếu không anh sẽ trói em lại.”

“Đi thi đi! Nhưng không phải vì sợ anh đâu nhé.” Khang Thiếu Kỳ biết anh trai nổi giận thì không dễ đối phó, đành hậm hực bỏ đi, ra tới cửa còn quay lại, giơ nắm đấm về phía lưng anh trai. Tư Kỳ nhìn thấy cảnh ấy, buồn cười mà không dám cười. Lúc này, bà vú già trong phủ đến đưa nàng sang phòng lĩnh tiền. Nàng vội vàng rời khỏi nơi thị phi này.

Lúc Tư Kỳ trở về tiệm may thì nhìn thấy có hai viên tuần bổ đang nói chuyện với ông chủ. Một trong hai tuần bổ cười rất sảng khoái, không ngừng quay chiếc côn trong tay, nói: “Ông chủ Lý đừng lôi thôi với anh em chúng tôi nữa. Bảy giờ tối nay, mời ông đến uống rượu ở Đại Hưng tửu lầu.” Hai người đó nói xong liền chấp tay cáo biệt. Chờ bóng họ đi khuất, ông chủ Lý liền sa sầm mặt, liên tục lắc đầu.

“Ông chủ, ông sao vậy? Tối nay có tiệc rượu mà sao lại cau mày cau mặt thế?” Đoàn Tư Kỳ không hiểu, liền thắc mắc.

Ông chủ Lý hừ lạnh một cái, nói: “Uống rượu cái nỗi gì! Tháng này coi như làm không công cho người ta. Thôi thì của đi thay người.” Nói rồi, ông ta vội vàng lấy bàn tính ra bắt đầu tính lỗ lãi, miệng vẫn còn lẩm bẩm không phục. Đột nhiên, ông ta ngẩng đầu hỏi Tư Kỳ: “Tư Kỳ, tiền quân áo của hai nhà đã lấy chưa? Khang phu nhân có ý kiến gì không?”

“Khang phu nhân rất vừa ý, còn trả gấp rưỡi tiền công, chỉ chê sao không may thêm túi xách tay. Còn Du phu nhân...” Nàng đang định nói về biển cố nhà họ Du thì ông chủ Lý đột nhiên ngắt lời như thể rất bận tâm về phản ứng của Khang phu nhân: “Cô nói Khang phu nhân cảm thấy trang phục nên có phụ kiện kèm theo ư?”

“Vâng ạ. Tôi cũng đang định góp ý với ông, chi bằng ta cứ lấy vải thừa của bộ trang phục may thành một chiếc túi xách nhỏ hoặc khăn trùm đầu gì đó, coi như quà tặng kèm, như vậy sẽ khiến khách hàng càng hài lòng hơn.”

“Sáng kiến này không tệ! Đúng là con gái các cô vẫn hiểu tâm lý của phụ nữ hơn. À, cô vừa nói nhà Du phu nhân làm sao cơ?”

“Nhà của Du phu nhân bị tịch thu rồi.” Tư Kỳ đưa tiền cho ông chủ rồi kể lại những điều mắt thấy tai nghe ở nhà họ Du. “Buổi chiều, tôi vừa đến ngõ đã nghe thấy hàng xóm xôn xao bàn tán chuyện nhà của Du phu nhân bị tịch thu. Có người chỉ điểm bà ấy là phần tử Đảng Cộng sản. Lúc ấy, tôi cũng không tiện nán lại lâu nên lập tức trở về kể với ông.”

Ông chủ Lý kinh ngạc, sau đó chỉ thở dài, nói: “Phen này hay rồi, lại một đơn hàng nữa lỗ vốn. Haizz... Thời thế đại loạn, bách tính làm than...” Cái bàn tính trong tay ông ta kêu lách cách, viên hạt lên viên hạt xuống, trừ đi kha khá tiền. Trong một ngày lỗ liền hai món lớn, nếu là những hộ làm ăn nhỏ lẻ thì chịu sao nổi.

Vì buổi tối ông chủ Lý còn phải đến chỗ hẹn với người ta nên tiệm cũng đóng cửa sớm hơn bình thường. Nhân lúc trời còn chưa tối, Tư Kỳ muốn tranh thủ đi chợ để mua ít rau củ người ta thường bán rẻ trước khi dọn hàng. Vừa khóa cửa xong thì Tiết Vân Tần đột nhiên xuất hiện. Nhìn mặt mày hân hớn hờ thế kia, chắc là có chuyện vui. Tư Kỳ rảo bước tới đón, mỉm cười hỏi hân: “Anh Vân Tần, sao hôm nay anh lại tới đây thế? Tôi cũng đang định tìm anh đây.”

“Tìm tôi?” Tiết Vân Tần nở nụ cười bí hiểm, thậm chí còn phảng phất ý trêu chọc. “Không lẽ “Một ngày không gặp, cách tựa ngàn thu” rồi sao?”

“Lại bắt đầu rồi đây! Hôm qua tôi mới lĩnh lương, định mời anh đến quán nào đó ăn bữa cơm. Anh chẳng nghiêm túc gì cả.” Tu Kỳ cong môi, vờ trách hấn.

“Lẽ nào cô thích kẻ ngụy quân tử? Đó không phải bản sắc của bọn thiếu gia.” Hấn cất tiếng cười hào sảng, nghe âm vang chẳng khác nào tiếng sáo vi vút giữa bầu không, khiến người ta bất giác xúc động. Có lẽ ngay cả bản thân Tiết Vân Tần cũng không biết tiếng cười của mình có ma lực hấp dẫn lớn tới chừng nào, khiến người ta tan nát cõi lòng, mê đắm tới chừng nào. Tu Kỳ bắt đầu hiểu vì sao Tiểu Cửu và những cô gái khác lại đăm đuổi hấn đến vậy. Có lẽ họ không thể rút chân ra khỏi bể ái tình của hấn.

“Mấy đồng lương còm của cô ấy à? Thôi, khỏi phải mời tôi đến quán ăn. Nhưng nếu cô có nhã ý mời tôi đến nhà ăn bữa cơm dưa cà mắm muối thì tôi lại rất sẵn lòng.” Tiết Vân Tần gợi ý cho Tu Kỳ.

Do dự một lát, nàng thấy ý kiến này cũng không tồi, liền nói: “Có điều, chỗ ở của tôi ở trong tiệm nhỏ xíu, chỉ sợ...”

Nhà bếp và phòng ngủ của Tu Kỳ bé như cái lỗ mũi, đâu đủ chỗ để tiếp khách. Nhìn thấy nàng ngần ngại, Tiết Vân Tần đã nghĩ ra một cách chu toàn hơn. “Vậy thì mua thức ăn rồi mang tới chỗ tôi nấu. Tôi rất muốn nếm thử tay nghề nấu nướng của cô, xem liệu có phải mẹ hiền vợ đảm tương lai không đây.” Nói rồi, hấn vòng tay qua vai nàng rồi vênh mặt cười rất tươi. “Cho phép công tử tuổi trẻ tài cao này đi chợ cùng cô nhé! Rồi cô sẽ khiến bao người phải tròn mắt ghen tị cho mà xem.”

Tu Kỳ dở khóc dở cười trước hành vi thân thiết quá mức của Tiết Vân Tần, thật là hết cách với con người này. Có điều, đây là lần đầu tiên nàng



được đàn ông đưa đi dạo phố, có thể coi đây là niềm vinh hạnh đáng để kỉ niệm không nhỉ? Kì thực, nàng cũng không hề để ý rằng, càng ngày càng có nhiều việc đầu tiên trong cuộc đời nàng là làm cùng hắn.

Chợ sắp tan nên nhiều loại rau củ, cá thịt đều được bán đồ bán tháo cốt sao nhanh hết. Tư Kỳ tìm mãi mới thấy một hàng cá. Từ nhỏ tới giờ, nàng chưa bao giờ được ăn cơm thịt cá thịnh soạn, mãi đến khi tới phủ họ Đỗ mới được nếm chút cá tươi. Cũng vì vậy mà nàng bám lấy bác đầu bếp rất lâu để học cách kho cá. Mặc dù Tiết Vân Tần nói chỉ cần ăn cơm dưa cà mắm muối đơn giản là được nhưng làm sao nàng có thể tùy tiện bày mấy món đại khái để mời hắn được. Đã mời khách thì phải thể hiện thành ý đến nơi đến chốn. Thế là nàng vào chợ mua một con cá diếc với mấy món rau, thêm hai quả trứng gà nữa, coi như cũng khá thịnh soạn.

Lúc đi chợ, Tiết Vân Tần sợ mùi cá tanh dính vào người nàng nên bảo nàng chỉ cần mặc cả, còn công việc xách hàng nặng nhọc cứ để hắn làm đỡ. Có một bác nông dân bán rau lại ngỡ hai người là vợ chồng son nên cứ khen Tư Kỳ có phúc, ra chợ mua rau cũng có chồng đi cùng. Tư Kỳ lập tức phủ nhận nhưng mọi người không tin, cứ cười nói da mặt nàng mỏng quá, càng làm nàng xấu hổ đỏ lựng cả mặt, trăm miệng cũng không thể thanh minh nổi. Trong khi đó, thái độ của Tiết Vân Tần điềm nhiên hơn nhiều, hắn chỉ cười như không để tâm mấy chuyện đó. Thậm chí khi về đến nhà của Tiết Vân Tần rồi, sắc đỏ trên mặt Tư Kỳ vẫn chưa tan hết. Hắn càng được thể trêu chọc nàng đến nỗi suýt nữa nàng bỏ về. Đúng lúc đó, Tiểu Cửu bất ngờ xuất hiện, khiến bầu không khí vui vẻ lập tức chùng xuống.

Tiểu Cửu ngậy người nhìn Tiết Vân Tần. Cuối cùng, người cô đang đợi cũng về, không những thế còn dắt theo một người nữa. Đó là cảnh tượng cô không muốn nhìn thấy nhất. Chỉ có điều, ngay cả cô cũng không ngờ người thay thế cô đứng cạnh Tiết Vân Tần lại là Đoàn Tư Kỳ. Rõ ràng mới chỉ xa nhau một thời gian ngắn mà khoảng cách giữa hắn và cô đã bị một người con gái khác kéo dẫn đến mức này. Trong đầu Tiểu Cửu thoáng liên tưởng đến một hình tam giác đều, mỗi người giữ một đỉnh. Đáng thương thay cho

cái đỉnh bị cô lập ở bên trên chỉ có thể cười khổ, nhìn xuống hai đỉnh cùng một đường thẳng nằm ở phía dưới. Kẻ ngoài cuộc như cô chỉ có thể đứng nhìn và cười... Mãi đến khi hai hàng lệ đã len ra khỏi tròng mắt, cô vẫn cứ cười và nhìn, không thể dừng lại nổi.

“Tur Kỳ, cô về trước đi. Chăm cả thức ăn về này.” Đột nhiên, Tiết Vân Tần lên tiếng, hẳn không muốn muốn mình bị kẹt giữa hai người con gái.

Bản thân Tur Kỳ cũng không mong mình rơi vào hoàn cảnh này, bởi nàng chỉ là nhân vật phụ, không hề có vai trò gì trong chuyện tình cảm của hấn và Tiểu Cửu. Vào khoảnh khắc nhìn thấy Tiểu Cửu, nàng đã muốn bỏ đi, chỉ có điều bị hấn nhắc như vậy, không hiểu sao trong lòng nàng chợt thấy nghèn nghẹn, không nói thành lời. Nàng vội vã cầm lấy thức ăn trong tay hấn rồi quay người đi như bị ma đuổi, mặt cúi gằm xuống. Chính nàng cũng không hiểu vì sao mình lại bỏ chạy như kẻ trộm thế này. Nàng đã ăn cắp thứ gì sao? Hay thứ gì đó của nàng đã bị người ta đánh cắp?...

“Nhưng Nhớ” là tên một nhà hàng Tây. Trong đại trào lưu sinh ngoại như bây giờ, việc nhà hàng này cố chấp dùng tên tiếng Trung thật là đáng quý, nhưng mỉa mai thay, ông chủ của nhà hàng lại là người Ý chứ không phải người Trung Quốc.

Thực khách ngồi rải rác xung quanh phòng ăn, tiếng dương cầm du dương len lỏi vào từng góc ngách, hòa quyện với những lời thầm thì tình tứ, như trùm thêm một lớp khăn voan lãng mạn cho gian phòng. Tiểu Cửu rất thích nhà hàng này, một nửa là vì tên của nó, nửa còn lại vì tiếng đàn dương cầm với những khúc ca vô cùng ngọt ngào. Vừa nghe nhạc vừa thưởng thức rượu vang khiến mùi vị của các món ăn chợt trở nên thơm ngon đến kì lạ. Bởi vậy, mỗi lần vui hay buồn, cô đều chạy đến đây ăn một bữa linh đình. Những lúc ấy, Tiết Vân Tần luôn dịu dàng nhìn cô cười, nhìn cô khóc, nhìn cô nũng nịu. Lần nào cũng vậy.

Chỉ có điều, hôm nay hắn rất ít nói, nụ cười cũng khan hiếm hơn. Điều duy nhất không thay đổi là hắn vẫn nhớ cô thích nhất món bò bít tết. Nhưng món bò bít tết đã bày trước mặt gần mười phút mà Tiểu Cửu vẫn chưa nếm thử miếng nào. Cô cứ ngỡ hắn sẽ nói gì đó, nào ngờ hắn chỉ im lặng nhìn mình. Cuối cùng, người thấy sốt ruột trước lại là cô. “Tiết Vân Tần, nếu anh thấy khó chịu đến mức không muốn ở bên em thêm một giây một phút nào nữa thì anh có thể đi rồi đây.”

Những lời hờn dỗi của Tiểu Cửu không xuất phát từ đáy lòng và hoàn toàn trái với suy nghĩ của cô, nhưng Tiết Vân Tần lại nghe theo lời cô, rời khỏi bàn ăn. Thấy vậy, Tiểu Cửu cuống quýt đứng bật dậy, định chạy theo hắn. Tuy nhiên, Tiết Vân Tần không phải tay đi mất mà chỉ đến chỗ người chơi dương cầm, thì thầm vài câu vào tai anh ta. Lúc hắn trở lại chỗ ngồi thì giai điệu đã chuyển thành bản sonata *Ánh trăng* của Beethoven. Đó là bản nhạc Tiểu Cửu yêu thích nhất.

“Ăn chút gì đi! Em gầy quá!” Giọng hắn đều đều vang lên. Hắn vẫn quan tâm đến cô như trước. Trong phút chốc, hai mắt Tiểu Cửu nhòa lệ, cô chợt nảy sinh ảo giác, có lẽ họ chưa thật sự chia tay nhau, cô vẫn còn hi vọng.

“Vân Tần...”

“Ăn đi đã. Nếu không, anh đi thật đấy.” Tuy miệng nói vậy nhưng Tiết Vân Tần lại không hề có ý muốn bỏ đi. Hắn đỡ cô ngồi xuống ghế, cầm khăn ăn trên bàn dịu dàng lau nước mắt trên gương mặt đã trôi hết son phấn của cô, cảm giác mơ hồ vẫn giống như trước đây. Nhưng Tiểu Cửu biết rõ, dù cô có khóc mù cả hai mắt thì vẫn không thể ngăn cản hắn rời bỏ cô. Tuy vẫn là con người ấy, vẫn là lòng ngực ấy, nhưng cảm giác thân thuộc đã không còn như trước nữa. Có lẽ đã đến lúc cô cần một người đàn ông khác, không thể cứ ôm chút tình cảm chẳng còn là bao để đánh cược với thần may mắn.

Bởi cô không thể nào thắng nổi.



## Mê đắm.

### Ranh giới sinh tử [1]

Tu Kỳ thần thờ nhìn trần nhà, cả đêm suy nghĩ mông lung. Nàng vô tình phát hiện một con nhện đang giăng lưới trên xà nhà, những sợi tơ mỏng manh đan cài dày đặc, quấn quýt lấy nhau thành từng vòng từng vòng một, trông như một tấm khiên sắt. Bỗng một con ngài không biết trời cao đất dày, lao đầu vào lưới nhện. Con ngài không cam chịu, phần nộ vùng lên hòng thoát ra, nhưng giãy giụa mãi cũng vô ích, cuộc đào tẩu của nó hoàn toàn thất bại, nó buông thõng đôi cánh đã rã rời, nản chí cúi gục xuống. Nhìn thấy con nhện lộ rõ bản mặt nanh ác, chuẩn bị ăn thịt con ngài, Tu Kỳ đột nhiên nhắm chặt hai mắt, không dám nhìn tiếp.

Nàng bức bối trở mình, đột nhiên nghe thấy bên ngoài có tiếng gõ cửa. Nàng ngồi bật dậy, lắng tai nghe thật kỹ, rõ ràng có ai đó đang gọi tên nàng, hơn nữa giọng nói vô cùng thân thuộc, hình như là Tiết Vân Tần. Sao hắn lại tới đây nhỉ? Đoàn Tu Kỳ vừa trả lời vừa cuống quýt mặc quần áo, lúc chạy ra ngoài còn va phải góc bàn, nhưng nàng cũng chẳng buồn xoa cho đỡ đau, chỉ sợ hấn sốt ruột vì phải chờ lâu. Ra đến cửa, Tu Kỳ còn sợ mình nhận nhầm người, liền cảnh giác ghé mắt nhìn qua khe cửa. Đúng là Tiết Vân Tần thật.

Vừa mở cửa, nàng đã nhìn thấy khóe môi hắn khẽ cong lên thành một đường cung nhỏ. Đôi mắt từ trước đến giờ vẫn sâu thẳm như nước hồ thu bỗng trở nên trong veo đến vô cùng. “Nửa đêm có khách tới nhà, bất kể hoan nghênh hay không thì cô cũng phải mời tôi vào ngồi một lát chứ nhỉ?” Chỉ có cái tật mặt dày của hắn là không hề thay đổi.

Vậy mà không hiểu sao, đêm nay, Tư Kỳ lại không thấy phản cảm với cách nói năng ấy. Ngay cả cảm giác buồn phiền chợt đến khi nãy cũng vụt tan biến thành mây khói.

“Anh đã nói thế, lẽ nào tôi lại đuổi khách đi?” Nàng trung ra vẻ mặt bất lực rồi mở cửa như thể bắt buộc phải cho hắn vào, nhưng khoảnh khắc đóng cửa lại, nàng lại thấy ngọt lịm đến tận tim.

Tiết Vân Tàn đi thẳng đến chỗ bàn bát tiên bằng ngọc thạch rồi chưa đợi được mời đã ngồi xuống. Sau đó, hắn vênh mặt lên, chờ được hầu hạ. “Tiếp khách cũng phải có chén trà cho phải đạo chứ nhỉ?”

“Theo quy tắc triều Thanh, dâng trà là ngụ ý tiễn khách. Lẽ nào anh vừa đến mà đã muốn đi nhanh vậy sao?” Tư Kỳ mỉm cười giễu lại rồi quay người, rót cho hắn một cốc trà xanh.

Tiết Vân Tàn cầm cốc trà lên nhưng không vội uống, chỉ than thở: “Haizz... Tiết Vân Tàn ơi là Tiết Vân Tàn, ngày thường toàn mi xỏ xiên người ta, hôm nay đến lượt người bị người ta xỏ xiên rồi đây. Uống có chén trà mà còn bị nói cho phát tức. Đúng là tạo nghiệp chướng thì cũng hết đường sống đây mà.”

Trong thoáng chốc, Tư Kỳ cảm thấy bối rối vô cùng, sắc mặt lúc đỏ lúc trắng không biết nên phản ứng thế nào. Tiết Vân Tàn liếc nhìn nàng, không nhìn được liền bật cười, nói: “Thế mà cô cũng tin à? Tôi đùa đấy.”

“Hứ! Biết anh chẳng tốt đẹp gì mà! Nửa đêm nửa hôm chạy đến trêu chọc tôi.” Nàng giận dỗi quay mặt đi, nhưng lại sợ người ta chê mình tính khí trẻ con nên đành quay lại, hỏi: “Muộn thế này sao anh còn đến đây?”

“Tự nhiên muốn đến thì đến thôi.” Tiết Vân Tàn thẳng thừng đáp.

“Thế cô Tiểu Cửu đâu?”

“Về rồi.”

“Nhưng anh đến đây, không sợ cô ấy buồn sao?” Suốt cả đêm, trong đầu Tư Kỳ không ngừng lặp đi lặp lại cảnh nàng và Tiểu Cửu bốn mắt nhìn nhau. Nàng cảm thấy một áp lực vô hình đang bủa vây, bắt nàng phải nhận tội.

“Cô ấy và tôi không đi chung đường, đương nhiên cô ấy phải trở về nơi cần trở về.” Dường như Tiết Vân Tần chỉ đợi câu hỏi ấy của nàng, nên khi nàng hỏi, hắn lập tức trả lời. “Cứ nghĩ cô sẽ tốt bụng để dành ít thức ăn cho tôi cơ đấy. Thôi vậy, đành đợi đến sáng mai đi ăn một bữa cho no bụng.” Nói rồi, hắn đứng dậy, dợm bước đi. Tư Kỳ liền gọi: “Áy, có đồ ăn mà. Anh đợi một chút.” Tiết Vân Tần quay lại, nhìn nàng cắm cúi xuống bếp, lập tức tiếng xoong nồi xúng xểng vang lên, liền trở về chỗ cũ.

Trong chớp mắt, ba món ăn đã được bày lên trước mặt hắn: cá diếc kho, trứng xào cà chua, rau xào. Toàn là thức ăn mua lúc chiều.

“Thực ra, tôi nấu xong từ lâu rồi nhưng quên chưa ăn. Giờ anh đến vừa đúng lúc, giúp tôi giải quyết hết đống đồ ăn này, kéo để đến ngày mai lại thiu mất.” Tư Kỳ buông hai tay xuống, vô thức xoa đi xoa lại vào ống quần, thấp thỏm đợi hắn ném thử.

Tiết Vân Tần chạm đầu ngón tay vào đĩa thức ăn, nóng đến bỏng cả tay. Hắn ngẩng đầu lên, hỏi: “Cô vừa đi hâm lại đấy à?”

Tư Kỳ gạt đầu, đưa đũa cho hắn. “Thử xem tay nghề của tôi có được không? Chắc không đến nỗi tệ lắm đâu.”

“Hà hà... Khó ăn cũng đâu còn món nào khác mà kén chọn.” Tiết Vân Tần gấp một miếng cá lớn bỏ vào miệng, nhai một lát rồi giơ ngón tay cái

lên, khen: “Nhà hàng không nấu được vị cơm nhà giống như cô. Cô nấu ngon lắm! Đúng là không phí công tôi chạy sang đây ăn chực.”

Nghe hẳn khen, Tư Kỳ mới thoải mái dẫn hai đầu lông mày. Nhìn hẳn ăn hết chỗ thức ăn mình nấu, những buồn lo và cảnh giác trong lòng nàng dường như cũng dần dần bị hẳn nuốt hết vào bụng. Nàng vứt bỏ hết thầy muện phiến ra khỏi đầu, bao gồm cả Tiểu Cửu.

“Mai tôi rảnh, tôi sẽ lấy xe đưa cô đi trả hàng.” Tiết Vân Tàn nói trước khi rời đi. Chỉ riêng câu ấy thôi cũng đủ khiến Tư Kỳ thao thức suốt đêm, khó ngủ hơn cả trước khi hẳn đến.

Hôm sau, Tư Kỳ đợi Tiết Vân Tàn với tâm trạng pháp phồng, nhưng lại phải cố tỏ ra bình thản như không có chuyện gì trước mặt ông chủ. Cuối cùng, hẳn cũng đến. Ông chủ Lý dặn dò mấy câu rồi bảo nàng mau lấy quần áo đi trả cho khách. Nghe Tiết Vân Tàn nói là tiện đường, ông ta liền nhờ hẳn đưa nàng đi một chặng. Hai người liếc mắt ra hiệu và lẳng lẳng rời khỏi tiệm may, cứ như một đôi tình nhân lén lút hẹn hò giữa ban ngày ban mặt.

Ra đến cổng, Tiết Vân Tàn chỉ cho Tư Kỳ chiếc xe đạp màu đen cũ kỹ đang đứng phơi nắng ở góc tường. Đó chính là chiếc xe mà hôm qua hẳn nói sẽ dùng để chở nàng. Kì thực, Tư Kỳ cũng không trông đợi hẳn sẽ lái xe hơi, oai phong lẫm liệt đến đón mình, nhưng đột nhiên thấy chiếc xe đạp vừa thấp vừa bé đó, nàng vẫn không nhìn được cười. Nàng tiến lại gần chiếc xe, nhìn thật kĩ từ trên xuống dưới, cuối cùng vỗ vào yên sau với vẻ hài lòng, nói: “Nhóc con, hôm nay mày phải chịu thiệt thòi rồi.” Tiết Vân Tàn cũng cười theo rồi nhảy phóc lên yên xe, bảo nàng mau ngồi cho cẩn thận. Lần đầu ngồi lên xe đạp, Tư Kỳ cảm thấy rất mới lạ, cứ ngo ngoạy chẳng chịu ngồi yên, hại Tiết Vân Tàn không thể cầm lái chắc chắn. Chiếc xe đi trên đường lớn với quỹ đạo ngoằn ngoèo như rắn lượn.

Lúc đi qua bến cảng ven sông, tiếng còi tàu chọt hú lên hai, ba hồi liên tiếp. Tư Kỳ ngẩn cổ nhìn, thấy một đám binh lính đang đổ dồn về phía



những con tàu đang đỗ ở bến cảng, họ chuyển từng đóng hàng hóa ra mạn tàu để kiểm tra. Dân tình xúm vào tò mò nghiêng ngó, xem lũ lưu manh Tiểu Kim Đường đã quen làm mưa làm gió khắp bến cảng kia sẽ phải giải quyết hậu quả thế nào. Đột nhiên, Tư Kỳ phát hiện một bóng người quen quen đang chen qua đám lính, bước xuống một tàu hàng cỡ lớn. Mặt anh ta sa sầm như thể lần hành động này không được suôn sẻ lắm.

Tiết Vân Tần dừng xe, đứng nhìn như một khán giả xem biểu diễn. Chẳng bao lâu sau, mấy kẻ đầu sỏ chuyên quản lý việc vận chuyển hàng hóa của Tiểu Kim Đường cũng lộ diện. Bọn chúng cất giọng nịnh bợ đội trưởng của đám quân lính, nhưng đối với một số người, những lời đó chẳng khác gì những lời đả kích ngấm ngầm. Mấy tay sĩ quan hình như đã hiểu ý nên chỉ đánh mặt cảnh cáo mấy câu rồi rút quân. Người dân túm tụm xung quanh thấy quân đội cũng chẳng làm nên cơm cháo gì thì ỉu xiu thất vọng. Mấy người đi lướt qua chỗ Tư Kỳ còn oán thán ông Trời không có mắt: “Sao quan lại cũng tiêu cực thế!”, “Chẳng qua họ chỉ đảo một vòng, giả bộ công bằng, uy nghiêm cho dân tình xem mà thôi...”... Càng về sau, lời nói của dân chúng càng khó nghe hơn, khiến Tư Kỳ bực hết cả mình.

“Chưa từng gặp loại người như họ! Rõ ràng quân đội muốn chấn chỉnh bọn Tiểu Kim Đường nên mới ập đến kiểm tra hàng, vậy mà họ không những không ủng hộ, còn bàn ra tán vào, chụp mũ linh tinh cho người ta. Lẽ nào quân đội không ngó ngàng gì đến, cứ mặc kệ bọn chúng muốn bắt nạt dân lành thế nào thì bắt nạt, lúc ấy họ mới vui? Đúng là làm ơn mắc oán!” Nàng trút sự bất mãn với Tiết Vân Tần, rõ ràng nàng không phải loại người thích nghe những lời châm chọc. Tiết Vân Tần nhìn nàng chằm chằm, ngạc nhiên hỏi: “Sao cô phản ứng dữ dội thế? Cứ như thể cô dám chắc mấy tay sĩ quan kia hoàn toàn trong sạch không bằng.”

“Đương nhiên là anh ấy trong sạch. Hôm qua tôi đến phủ họ Khang mang áo cho Khang phu nhân, bất ngờ gặp lại vị ân nhân mà trước đây tôi từng kể cho anh nghe, người đó chính là Khang Thiếu Đình, viên sĩ quan khi nãy đó. Anh ấy rất chính trực, tuyệt đối không làm những chuyện táng

tận lương tâm như thế đâu. Lúc ra khỏi phủ họ Khang, tôi vô tình nghe thấy người hầu trong phủ kể cho anh ấy nghe chuyện bọn Tiểu Kim Đường chuyên bắt nạt người dân ở bên cạnh, thế là hôm nay, anh ấy liền dẫn quân đến chinh đốn. Tuy không bắt được nhân vật then chốt của Tiểu Kim Đường nhưng ít ra anh ấy còn chịu quản lý trị an, chịu quan tâm đến đời sống của người dân. Đám người kia không biết ơn thì thôi, lại còn bôi nhọ anh ấy, quá là thiếu tình người còn gì!”

Tư Kỳ nói hết sức nghiêm túc nhưng Tiết Vân Tàn nghe xong lại phá lên cười, như thể những phê phán đầy căm phẫn của nàng chẳng qua là những lời than vãn dưa cà mắm muối mà các bà, các cô hễ mở miệng ra lại nói. Hấn cười ngặt nghẽo hồi lâu mới nói được một câu: “Tôi cứ ngỡ công tử của Tư lệnh đại nhân khí phách không kém gì cha cậu ta, sau này nhất định sẽ làm nên chuyện lớn. Chẳng ngờ, nguồn gốc của việc đột kích Tiểu Kim Đường lại do người hầu chỉ điểm. Chuyện này còn nực cười hơn cả chuyện hôm nay cậu ta lục soát qua loa quét luýt cho xong.”

Tư Kỳ nhíu mày, cảm thấy những lời chế giễu của Tiết Vân Tàn thật quá đáng. “Sao anh lại nói thế? Hội Tiểu Kim Đường cáo già lắm, anh ấy thất bại đâu có nghĩa là không có năng lực?”

Ban đầu, Tiết Vân Tàn thực sự không hề có ý châm chọc, trong khoảnh khắc nhìn thấy vụ lục soát, hấn thực sự nghĩ rằng Khang Thiếu Đình có thể trở thành một trang nam tử làm nên chuyện lớn. Nhưng đến khi biết ngay cả việc người dân trước mắt sinh tồn như thế nào mà Khang Thiếu Đình cũng cần người khác phải nói mới biết thì hấn chỉ có thể cảm khái: Con trai của tướng quân chưa chắc đã sở hữu năng lực và mưu mẹo trị quốc bình thiên hạ của tướng quân. Loại người này cần rất nhiều thời gian để tôi luyện, trong khi đó cục diện chính trị sóng to gió lớn hiện nay không phải là một bảo mẫu đủ sức nhẫn nại chờ cậu ta từ từ trưởng thành và lột xác. Ngược lại, nó là một kẻ chuyên xúi giục, kích động bao nhiêu người tàn sát lẫn nhau, không chết không ngơi tay.

Đưa âu phục cho tiệm Cổ Ngoạn xong thì công việc chân chạy của Tư Kỳ cũng tạm thời kết thúc. Trên đường về, Tiết Vân Tần bất ngờ hỏi thăm gia cảnh của Tư Kỳ, có lẽ vì lúc nãy, hắn vô tình trông thấy một người mang bảo vật gia truyền đến tiệm bán. “Tư Kỳ, trước khi lâm vào cảnh bần hàn thì nhà cô cũng là một phú hộ, sao chẳng để lại cho con cháu đời sau chút đồ cở, tranh chữ nào vậy?”

“Có để lại chứ.” Làn mi của Tư Kỳ hơi rủ xuống, nàng nhìn bánh xe quay đều, lẩm bẫm như thể tự nói với mình: “Nhưng lúc cha tôi bị bệnh, mẹ tôi mang đi bán hết rồi. Sau này, ngay tiền mua cỗ ván quan mông nhất cũng chẳng gom nổi. Sau khi chia nhà, đáng lẽ anh họ tôi cũng được chia không ít điền sản, nhưng nghe mẹ tôi nói, từ nhỏ cha anh ấy đã bị ông bà tôi đem cho ông Ba làm con thừa tự, nên cũng chẳng có tài sản thừa kế gì. Sau đó, hai vợ chồng bác tôi đều qua đời nên anh họ được gửi tới ở nhà tôi, tài sản duy nhất hai bác để lại cho anh ấy là một bình hoa bình thường. Thế mà mẹ tôi cứ coi nó như bảo vật, lúc nào cũng cẩn thận bảo quản hộ anh ấy. Đáng tiếc, bây giờ anh ấy sống chết thế nào cũng chẳng ai hay biết, không hiểu đang trốn chạy tận phương trời nào. Từ bấy đến nay, anh ấy chưa gửi cho mẹ con tôi lá thư nào.”

“Cô đừng lo lắng quá. Một đấng nam nhi đại trượng phu như cậu ta chắc không xảy ra chuyện gì đâu. Vài hôm nữa rảnh, tôi sẽ đưa cô đến Sở Cảnh sát hỏi xem tình hình thế nào.” Tiết Vân Tần khéo léo an ủi, động viên một hồi. Xe đạp đi được một quãng dài thì gặp phải những đoạn đường mấp mô, lắc lư nảy tung tung. Tư Kỳ ngồi sau, suýt bị ngã xuống đất mấy lần. Nàng hoảng hốt vội bám chặt vào eo Tiết Vân Tần, đến khi mặt đường bằng phẳng trở lại, nàng mới dám buông tay ra. Vuốt lại mái tóc rối tung, nàng đột nhiên nhớ tới một chuyện, hỏi: “Anh Vân Tần, sắp đến Trung Thu rồi, anh có về phủ họ Đỗ không?”

Lúc đi giao hàng, nàng nhìn thấy bức tranh *Tết Trung Thu* treo trong tiệm bánh nên mới hỏi như vậy. Nhớ có lần thím Vương nói, cha mẹ của Tiết

Vân Tần đã sớm qua đời, bà Ba được coi như họ hàng thân thích duy nhất mà hẳn có thể qua lại, bởi vậy nàng muốn biết vào ngày tết đoàn viên, hẳn sẽ chơi tết như thế nào, chứ nếu cô đơn một mình thì thật đáng thương.

“Chẳng năm nào tôi ăn tết Trung Thu cả. Cũng chẳng sao.” Tuy Tiết Vân Tần luôn cho rằng không có gì đáng phải buồn nhưng trên đời này, vẫn còn một người khiến hẳn bận lòng.

Cha.

Ai cũng có.

Nhưng cha của hẳn sống mà chẳng khác gì đã chết.

Trong viện dưỡng lão, có rất nhiều người có chung hoàn cảnh với cha hẳn. Bất cứ nơi nào cũng có thể bắt gặp những cái xác biết đi, họ thất thần, lạng lẽ đi loanh quanh trong khuôn viên, thậm chí có người bán thân bắt toại, không thể kiểm soát được sinh hoạt hàng ngày, rớt dãi chảy xuống ngực từ khuôn miệng không bao giờ biết tự khép lại. Cha hẳn chính là một trong số những người như thế.

Khi hẳn bước chân vào phòng của ông, đúng lúc cô hộ lý đang giúp ông dọn sạch đồng phân đùn ra trong lúc mất kiểm soát. “Anh Vương, anh đến rồi à? Thế thì không lo bác anh sẽ làm âm ỉ lên nữa rồi. Cả ngày nay ông ấy không chịu ăn uống gì.” Hộ lý phát hiện cứu tinh đã đến thì vẻ mặt mệt mỏi kiên nhẫn lập tức được thay bằng khuôn mặt tươi cười. Thực ra, không phải họ không tận tụy với công việc, chỉ có điều ông già này thực sự khó phục vụ. Tuy hiện giờ trông ông điên điên dại dại nhưng cái tính cứng đầu thâm căn cố đế của ông luôn giày vò bác sĩ, y tá đến toát mồ hôi. Tiết Vân Tần rất hiểu cha mình. Đối với một quân nhân nửa đời ngồi trên yên ngựa thì việc thân thể bị tàn phế còn đau đớn và khó chịu hơn cả việc phủ nhận niềm tin

của họ. Bởi vì một khi thân thể bị liệt thì ý chí chiến đấu cũng theo đó mà bại liệt theo.

“Đề đó cho tôi.” Hấn lấy chiếc khăn mặt trong chậu, vắt ráo nước rồi nhẹ nhàng lau sạch những vết bẩn ở bắp đùi ông. Hộ lý muốn giúp một tay nhưng không nỡ phá hỏng bầu không khí ấm áp ấy, nên chỉ để lại suất ăn đặc biệt của người bệnh rồi lặng lẽ khép cửa, lui ra ngoài. Hấn quay đầu nhìn, xác định không còn ai khác bên cạnh nữa, lúc bấy giờ mới yên tâm gỡ bỏ lớp ngụy trang nặng trĩu xuống. Trước mặt cha, hấn mãi mãi là đứa bé con thích chơi chong chóng thuở nào.

Đáng tiếc, cha hấn không còn là vị dũng tướng ngang dọc chốn sa trường năm nào nữa. Ngày còn bé, hấn từng khóc bù lu bù loa đòi cha mặc quần áo cho mình, giờ thì hấn phải giúp cha thay áo. Hấn ôm lấy cha, cảm giác cơ thể trong vòng tay mình càng ngày càng mỏng manh, gầy guộc. Cẩn thận đỡ cha nằm xuống giường, cởi hết quần áo bẩn ra, hấn nhìn thấy ở thắt lưng của ông có một vết đỏ, tay chân khẳng khiu cùng khung xương gầy gò dần dần hiện ra. Hấn lấy thuốc mỡ để trên bàn, bôi đều lên những chỗ sắp bị lở loét trên mình cha rồi nhẹ nhàng xoa bóp.

Cánh tay cha hấn run rẩy như thể muốn đập phá thứ gì đó. Hấn liền nắm lấy tay ông, vừa xoa bóp vừa khuyên nhủ: “Cha đừng giận dữ nữa. Hôm nay là Trung Thu, con mang bánh nướng nhân các loại hạt cho cha đấy. Đợi chút nữa lau người xong, thay bộ quần áo sạch sẽ, con sẽ bón cho cha ăn nhé!” Cha hấn ú ớ vài tiếng như một đứa trẻ đang học nói, chẳng ai hiểu ông nói gì. Hấn gượng cười, không muốn để cha thêm đau lòng. Xoa bóp xong, hấn lại pha một chậu nước ấm khác để lau người cho cha. Người cha trước mắt hấn chỉ còn da bọc xương, đôi tay lực lưỡng ngày nào từng bế bổng hấn qua đầu, giờ teo tóp, nhão nhoẹt, hấn chỉ cần dùng một tay là đủ giữ chặt, thế mà mãi hấn mới tắm xong cho cha.

Xong xuôi, Tiết Vân Tàn lại cắt một miếng bánh nhỏ, đút vào miệng cha, nào ngờ ông nhổ nó ra ngay. Miếng bánh rơi xuống đùi, vụn hạt dưa, hạt bí

trong đó vương vãi khắp người. Hấn cứ bòn một miếng, ông lại nhỏ một miếng. Lại bòn, lại nhỏ. Cuối cùng, không nhịn được nữa, hấn buồn rầu nói: “Cha, con biết cha rất khó chịu và chỉ muốn chết quách cho xong. Không còn thuộc hạ, không còn quân đội, không còn quyền lực, địa vị mà cha phải đánh đổi bằng nửa đời người mới giành được giờ cũng chẳng còn nữa. Nhưng thế thì đã sao? Cha vẫn còn con mà. Cha vẫn còn một đứa con trai chưa bao giờ chấp nhận cúi đầu trước cuộc đời. Nếu hề gặp đau khổ là nghĩ đến cái chết thì hôm nay con làm gì còn mạng sống mà đứng ở đây. Con đã kiên cường không để mình gục ngã thì tại sao cha lại không thế? Cha, chúng ta là cha con, dòng máu của cha đang chảy trong người con. Khi con còn nhỏ, cha chăm sóc con, bây giờ đến lượt con chăm sóc cha thì có gì không đúng chứ?”

Người cha gục đầu xuống, nước mắt đọng đầy. Hấn nắm lấy bàn tay khô gầy và lạnh giá của cha, lặp đi lặp lại câu độc thoại mà mình đã nói không dưới trăm lần: “Cha, chưa bao giờ cha là gánh nặng của con. Bây giờ cũng vậy mà tương lai vẫn thế, cha mãi mãi là vị tướng quân đáng kính nhất trong tim của Vân Tần. Vì vậy, cha ơi, cha có thể kiên nhẫn thêm chút nữa được không? Hãy kiên nhẫn đợi đến ngày con công thành danh toại.”

Miếng bánh cuối cùng, cha hấn không nhỏ ra nữa.

## Mê đắm.

### Thời khắc sinh tử [2]

Cắn một miếng bánh Trung Thu, nhân đậu xanh vẫn lưu hương trên môi. Rằm tháng Tám, đương nhiên phải ăn một miếng bánh Trung Thu mới thấy vui. Một lát sau, Tư Kỳ đã ăn hết miếng bánh nhỏ trên tay. Mẹ nàng không nỡ ăn, nhưng nàng cương quyết bắt ăn nên bà chỉ ném một chiếc lấy lệ, còn để phần tất cả cho nàng. Nhìn một bàn đầy thức ăn, hai mẹ con không hện mà cùng nhớ đến Đoàn Kỳ Phàn. Hễ nghĩ đến y, hai người lại cùng trầm mặc.

Không còn cách nào khác, Tư Kỳ lại đưa một chiếc bánh nhưng mẹ nàng không cầm, thoái thác rằng không thấy ngon miệng. Hai mẹ con câu được câu chăng, hỏi han tình hình thường ngày, mãi sau, Tư Kỳ phải nói về những chuyện vui khi làm ở tiệm may thì nét mặt mẹ nàng mới thoáng hiện nét vui vẻ. Nhưng nhắc những chuyện ấy, nàng lại chợt nghĩ đến Tiết Vân Tàn, không biết hẳn đón Trung Thu như thế nào. Phủ họ Đỗ có mời hẳn đến uống rượu, thưởng trăng không? Bây giờ có đang ăn bánh Trung Thu không? Hay đang cùng bạn bè thưởng ngoạn? Không hiểu sao nàng rất muốn biết những điều đó, có lẽ vì thường xuyên nhận được sự giúp đỡ của hẳn nên nàng cũng nghĩ mình phải báo đáp lại chút gì đó. Hàng xóm láng giềng bình thường, lễ tết còn biếu quà cho nhau nữa là. Đêm nay là Trung Thu, kiêu gì nàng cũng phải biếu hẳn mấy chiếc bánh mới được.

Nói dối mẹ là ông chủ có việc gấp cần nàng về tiệm sớm, cũng không đợi mẹ ngăn cản, Tư Kỳ cầm mấy bộ quần áo mùa đông, đi ra cửa. Mẹ nàng đưa một hộp bánh cho nàng, bảo mang đến tiệm mà ăn. Tư Kỳ chọn mấy

chiếc ưa nhìn một chút, còn lại để cả ở nhà cho mẹ. Nắm lấy bàn tay hao gầy của mẹ, sờ từng đường gân xù xì như rễ cây bò trên mặt đất, nàng mới phát hiện mẹ đã già thật rồi. Nhìn mái tóc thưa thưa điểm bạc hai bên mai, cảm giác áy náy, day dứt lại trào dâng trong lòng nàng. “Mẹ!” Tư Kỳ nắm chặt tay mẹ không nỡ rời, nhưng lại buộc phải buông xuống. “Con đi đây. Mẹ phải tự giữ gìn sức khỏe đấy nhé!”

Dặn dò xong, nàng ra khỏi nhà.

Thời cuộc loạn lạc. Trước đây không lâu, vừa nổi dậy khởi nghĩa nông dân ở Hồ Nam và Giang Tây, quân Quốc Dân Đảng bận rộn trấn áp khắp nơi. Tuy làn sóng đó chưa ập đến Vũ Hán nhưng vì ba bên Nam Kinh, Vũ Hán và Thượng Hải thương nghị hợp nhất cải tổ, đồng thời Quế hệ(\*) công khai luận tội Uông Tinh Vệ, nên chắc chắn chính phủ Vũ Hán không thể tránh khỏi họa binh đao.

*(\*) Thế lực quân phiệt ở Quảng Tây trong thời Dân Quốc.*

Họ lập tức ra lệnh cảnh giới nghiêm ngặt, chỗ nào trong thành cũng đặt trạm gác, sau chín giờ tối là không cho phép người dân ra phố. Trong thời gian đó, ba thị trấn lại phục hồi chế độ “Cấm đi đêm” thời cổ đại.

Tư Kỳ căn thời gian vừa khít, không sớm cũng không muộn, đúng chín giờ tối, nàng lọt qua trạm gác cuối cùng. Tư Kỳ đi một mạch không nghỉ tới nhà của Tiết Vân Tần. Nhìn từ ngoài vào, căn phòng chìm trong bóng tối, nàng nghi hoặc gõ cửa vài cái nhưng không có ai trả lời. Hẳn không có nhà.

Đợi? Hay không đợi? Nàng cúi đầu nhìn hộp bánh Trung Thu mình mang tới với tất cả niềm hân hoan rồi ngồi tựa vào cửa. Đợi vậy, nàng tự nhủ. Không có đồng hồ, nàng chăm chú ngồi đếm tiếng điểm nhịp của kim đồng hồ. Một tiếng, hai tiếng... nhịp điệu thời gian càng lúc càng nhanh hơn, nàng đếm lỗi nhịp càng lúc càng nhiều. Không biết kim đồng hồ đã



chạy bao nhiêu vòng, sai mất bao nhiêu giây, nàng không thể đếm nổi nữa. Điều duy nhất nàng biết là phải đợi, tiếp tục đợi.

Tư Kỳ đưa hai tay ôm chặt đầu gối, vùi đầu xuống cho âm, mãi không ngẩng đầu lên. Trong lúc mơ hồ, nàng loáng thoáng nghe thấy tiếng bước chân từ xa vọng tới, ngày một gần... Rồi nàng lại loáng thoáng nghe thấy tiếng ai nói trong gió, nghe như tiếng gọi tên mình. “Tư Kỳ... Tư Kỳ...” Đúng là tên nàng rồi! Nàng ngạc nhiên ngẩng đầu lên, lơ mơ nhìn thấy một gương mặt tuấn tú. Tư Kỳ lắc đầu, dụi mắt, tầm nhìn mờ mịt dần sáng tỏ hơn.

“Anh Vân Tần, anh về rồi à?” Nàng vội vã đứng lên chào, nhưng vừa mới đứng dậy, nàng liền thấy chóng mặt, một lúc sau, hai chân vẫn tê dại, không thể nhúc nhích. Vỗ vào chân mấy cái, nàng tự giễu mình: “Chà, chân tê hết rồi, chắc nó muốn nổi dậy chống lại tôi đây mà.”

Tiết Vân Tần ngạc nhiên, không hiểu sao nửa đêm canh ba nàng lại có mặt trước nhà mình, liền hỏi: “Cô đợi ở đây suốt à?” Chẳng có lý do gì khiến nàng phải ngồi đợi hăn cả, nên hăn vô cùng tò mò. Nhưng hăn chỉ thấy nàng ngẩng mặt tươi cười như không có chuyện gì xảy ra rồi dúm hộp bánh vào tận tay hăn. “Tôi mang ít bánh Trung Thu cho anh, sợ anh một mình đón Trung Thu lại qua loa quýt lứt, chẳng buồn mua bánh ăn. Trong hộp có hai vị, vị đậu xanh và vị các loại hạt, đáng để anh ném thử lăm đấy.”

Tiết Vân Tần im lặng nhìn theo cánh tay nàng, thấy một túi vải bố to đựng hộp bánh Trung Thu. Hăn chợt hiểu ra tất cả. “Cô đi từ nhà đến đây sao? Chỉ vì tặng mấy cái bánh Trung Thu mà đợi tới tận bây giờ?”

“Tôi chỉ đi ngang qua thôi, vì Trung Thu mà chẳng có quà gì tặng anh cả. Tôi vốn định tặng anh từ trước nhưng cứ lần lữa mãi đến tận giờ, chắc tại tôi không biết cách đối nhân xử thế.” Tư Kỳ tìm đại một lý do để che đậy tâm tư. Thấy hăn đã nhận quà rồi, nàng liền cáo từ: “Anh đã về rồi thì tôi không tiện làm phiền nữa.”

Vò võ đợi suốt mấy canh giờ mà chỉ nói được bấy nhiêu câu lại phải chia tay. Vậy mà ngay một câu thôi hẳn cũng không muốn dành cho nàng, chỉ lẳng lẳng nhường đường để nàng đi. Trong khoảnh khắc quay lưng bước đi, nàng chợt cảm thấy không muốn xa hẳn. Một cảm giác yếu đuối đến hèn kém trỗi dậy trong lòng. Có lẽ phút giây trầm lặng của hẳn khiến nàng sợ hãi, nhất là thái độ như chẳng hề quan tâm đến bất cứ điều gì trên đời ấy. Sự lạnh nhạt vượt qua mọi nỗi ưu phiền mà nàng từng trải qua, thậm chí nó còn khiến nàng cảm thấy bị ai và thê lương. Thứ gì đã thay đổi vậy? Trái tim của nàng ư? Chợt một vòng tay ập đến, ôm chặt lấy nàng từ phía sau. Hai cánh tay rắn chắc đã chặn đứng bước chân của nàng, rồi nhốt cả trái tim nàng...

Thứ gì đã thay đổi? Là trái tim.

Muốn biết một người đàn bà có thích mình hay không, đàn ông không cần phải hỏi. Họ quen lấy vòng ôm và nụ hôn để thăm dò. Nếu phía nữ không phản kháng hoặc phản kháng không dữ dội thì họ đều mặc nhận rằng cô ấy đã ngầm đồng ý. Bởi đàn bà lúc nào cũng thích dối lòng nên đàn ông phải ngang ngược cưỡng ép mới hóa giải được. Khi Tiết Vân Tần tự ý hôn Tư Kỳ, hẳn ngỡ mình đã biết được đáp án từ việc không kháng cự của đối phương. Nhưng thực ra Tư Kỳ không hề đắm đuối trong sự mạo phạm đầy mê hoặc của một người đàn ông đối với một thiếu nữ, tất nhiên nàng cũng muốn đẩy hẳn ra, nhưng nàng không nỡ vì đối phương là Tiết Vân Tần. Sự thỏa hiệp vô thức của nàng giống như linh hồn thác chạy ra khỏi thể xác, tựa hồ đây không phải thân thể của nàng vậy. Cô gái đang được hẳn ôm hôn cuồng nhiệt không phải nàng mà là một ai khác.

Điều thu hút sự chú ý của nàng nhất không phải nụ hôn đầu ngọt như mật mà là bàn tay đang không ngừng phiêu du trên cơ thể nàng. Tim nàng đập loạn xạ, lo lắng, căng thẳng, toàn bộ sự chú ý của Tư Kỳ đều tập trung vào bàn tay đó. Một nỗi sợ chưa từng có khiến nàng cứng đờ và bất an. Đột

nhiên, bàn tay ấy dần dần dịch về phía ngực nàng. Như có một tia sét sượt qua đầu, Tư Kỳ bật tránh khỏi vòng tay ấy, lùi về sau mấy bước. Đến tận hôm đó, Tiết Vân Tần mới lần đầu tiên nếm trải cảm giác bị chối từ.

“Em ghét anh à?” Không giận dữ nhưng hẩn hơi bất ngờ.

Tư Kỳ lùi thêm vài bước, lắp bắp giải thích: “Không phải, không phải thế! Chỉ có điều...” Chỉ có điều người nghèo cũng phải có khí tiết của người nghèo, phải biết thế nào là liêm sỉ, nàng nghĩ bụng.

Nàng ngượng ngùng lảng tránh hẩn trong hơi thở dồn dập. Đột nhiên, một tràng cười lớn vang lên giữa đêm tối, phá vỡ không gian yên lặng. Tiết Vân Tần nheo nheo mắt, trong đôi đồng tử đen như trời đêm ánh lên những tia lấp lánh. “Tại anh đường đột quá”, hẩn nói. Hẩn có thể thừa nhận sự mạo phạm của mình nhưng không bao giờ xin lỗi. Tư Kỳ xấu hổ cúi đầu, không dám nhìn thẳng vào mắt hẩn. Có lẽ lời nói và thái độ của hẩn khiến chút dũng khí của nàng tan biến hết.

Đúng lúc đó, hai người ngủi thấy mùi cháy khét nồng nặc từ phía cửa sổ đưa vào. Đâu đó phía hành lang vang lên tiếng chân chạy rầm rập, trong tích tắc, mọi thứ đều trở nên vô cùng hỗn loạn và âm ỉ. Sự cố khác thường này đã quét sạch cảm giác gượng gạo giữa hai người.

“Anh ra ngoài kia xem thế nào, em đợi ở đây nhé!” Sắc mặt Tiết Vân Tần đanh lại, hẩn vội vàng lao ra cửa. Tư Kỳ nhìn theo bóng hẩn đi xa dần, lúc ấy, dây thần kinh đang căng như dây đàn của nàng mới tạm chùng xuống. Đưa tay áp lên ngực, nơi trái tim đang đập loạn xạ, nàng không hiểu sao cảm giác rung động đến mê hoặc này lại đến muộn vậy? Khi nàng ý thức được thì hẩn đã không còn ở đó.

Tiết Vân Tần thấy nhà hàng xóm bên trái chạy rầm rập ra khỏi phòng, vài người khoác áo, mắt lơ dờ ngái ngủ hỏi chuyện gì đang xảy ra. Trong

khi đó, những người sống ở tầng một lại hoảng hốt chạy lên tầng trên, vừa chạy vừa hô hoán mọi người mau chạy thoát thân. Thì ra là trẻ con nhà nào đó nghịch ngợm, nửa đêm tìm thấy thuốc nổ dùng để nhồi pháo dưới gầm giường, liền rắc đầy ra sảnh, không hiểu bất cẩn thế nào lại rắc luôn cả vào lò than trong nhà bếp. Thấy lửa cháy, đứa bé hốt hoảng hét gọi bố mẹ, kết quả khi người lớn kinh hoàng tỉnh dậy thì ngọn lửa trong nhà bếp đã lan ra sảnh với khí thế không gì cản nổi, ngay cả hai hộ bên cạnh cũng bén lửa.

Các nhà sống ở tầng hai nghe tiếng la hét, sợ hãi quay lại nhìn xem trong nhà mình có đồ đạc gì quý giá thì vội vàng vợ lấy rồi chạy thục mạng lên tầng trên. Không biết quần áo của ai rơi trên mặt đất, chẳng người nào nhận, bị giẫm nát thành đồng giẻ rách. Chủ nhà nghe tin, hoảng đến mức trán ướt mồ hôi lạnh, ông ta mặc độc chiếc áo ngủ chạy từ tầng ba xuống, nhìn thấy tầng dưới ngập trong biển lửa, chân tay luống cuống chẳng biết phải làm gì, suýt nữa thì bị những người dân đang điên cuồng chạy tháo mạng xô ngã. Tiết Vân Tần nhanh tay kéo ông ta lại, nói: “Bác phải bình tĩnh! Nếu mọi người cứ loạn lên thế này thì chẳng mấy chốc sẽ bị lửa thiêu chết cả đám!” Nghe đến chữ “chết”, hai chân ông chủ nhà đột nhiên mềm nhũn, ông ta ngã phịch xuống đất, lồm cồm bò dậy: “Chết... chết...”

“Nếu không tự cứu lấy mình thì chết ở đây thật đó” Tiết Vân Tần đỡ ông ta dậy, lớn tiếng trấn an. Ngặt nỗi, giữa tiếng hò hét náo loạn lúc tháo chạy của mọi người thì giọng nói của hắn thật yếu ớt.

Chủ nhà nghe thấy hai chữ “tự cứu” thì như thể nhìn thấy tia hi vọng, ông ta siết chặt lấy cánh tay Tiết Vân Tần, mạnh đến nỗi hằn cả hàng móng tay trên tay hắn. “Cậu có cách phải không? Tự cứu à? Tự cứu? Tự cứu thế nào hả? Phía dưới cháy phừng phừng như thế, chạy thoát làm sao được?”

“Tòa nhà này là của bác. Bác phải lấy lại tinh thần để trấn an những người sống ở đây. Nếu không, dù cháu có cách cũng vô dụng. Nhân lúc lửa còn chưa cháy lan tới đây, bác mau đi tập trung mọi người lại, còn việc dùng cách gì để thoát khỏi đây thì cháu sẽ nói thay bác.”

“Có... có cách thật chứ?”

“Nếu còn chần chừ nữa là hết cách đó!” Tiết Vân Tần đưa ra tối hậu thư, chủ nhà mặc kệ cách của hắn có công hiệu hay không, chẳng kịp nghĩ ngợi, ông ta lập tức nghe theo. Người dân trong tòa nhà nghe chủ nhà nói có cách chữa cháy thì kéo nhau tới, vây quanh chủ nhà, im lặng lắng nghe. Chủ nhà ra hiệu, Tiết Vân Tần liền đứng ra nói biện pháp của mình: “Tôi không nói nhiều nữa. Bây giờ, phụ nữ, người già, trẻ em rút hết lên gác thượng, công việc này do các cô gái đảm nhiệm sắp xếp. Còn đàn ông thì chia ra thành ba nhóm. Một nhóm có sức khỏe thì về nhà mình xem có chày, búa gì không, mang lên phía bên phải tầng hai đập thủng tường ở hành lang. Ở tầng dưới, tạm thời lửa vẫn chưa lan tới hướng đó, bởi vậy các anh cần tranh thủ thời gian. Nhóm thứ hai phụ trách lấy nước từ các hộ ở tầng hai xuống dưới, nhóm còn lại có trách nhiệm dập lửa, chúng ta nhất định phải đập thủng tường trước khi lửa kịp cháy lan lên tầng hai. Sức khỏe của chủ nhà không tốt nên để ông ta ở lại tầng ba quản lý những người già. Bây giờ mới qua nửa đêm nên mọi người đang ngủ say, phải làm gì đó để mọi người nghe thấy và biết chúng ta đang gặp nạn. Mọi người đều biết đây là tòa nhà kiểu cũ, gỗ vừa chắc vừa nhiều nên chúng ta nhất định phải tranh thủ thời gian, phân công xong nhiệm vụ phải lập tức hành động ngay, tuyệt đối không được hoảng loạn! Nếu hoảng loạn thì cách gì cũng vô hiệu!”

Trong lúc đứng giữa ranh giới sống chết, ai dám khinh suất? Mọi người lập tức nghe theo ý của Tiết Vân Tần, phân công hợp tác dập lửa. Lúc này, Tư Kỳ định chạy đến tham gia vào đội đi lấy nước nhưng Tiết Vân Tần không đồng ý. Hắn nghiêm khắc yêu cầu nàng lên tầng chăm sóc người già và trẻ em. Nàng vừa đi khỏi, hắn đã trở lại hành lang, cùng mọi người ra sức đập tường. May mà tòa nhà này khá cũ nên vách tường không chắc chắn như những tòa nhà mới dựng, chỉ cần mấy nhát đập, vách tường đã lộ ra một đường nứt.

Nhìn thấy tia hi vọng, mọi người lại càng gắng sức hơn, chẳng bao lâu sau, đã đập được một lỗ to bằng nắm tay. Tư Kỳ không đợi được, liền lén chạy xuống xem. Nàng giúp thu khăn mặt nhúng vào nước rồi đưa cho những người đàn ông có trách nhiệm dập lửa ở tầng dưới. Bản thân nàng cũng không chịu nổi khói nên cũng lấy khăn ướt tự bịt mũi. Nàng quay người, lén nhìn Tiết Vân Tàn đang bận rộn đến nỗi mồ hôi đầm đìa lưng áo, cảm giác khâm phục bất giác dâng trào. Quen biết hẵn lâu như thế, đây là lần đầu tiên nàng phát hiện một con người khác ẩn chứa trong hẵn. Có lẽ đúng là nàng hiểu về hẵn quá ít rồi.

Chẳng bao lâu sau, những người đàn ông đã đập được một lỗ thủng đủ cho một người chui qua. Có người đang chuẩn bị đi lấy thang gỗ thì phát hiện dân cư quanh đó đã vây kín tòa nhà, ngay cả Sở Cảnh sát cũng cử người đến phun nước dập lửa, không cho lửa cháy đến cầu thang. Người dân trên sân thượng lũ lượt kéo nhau chui qua lỗ thủng, Tiết Vân Tàn và một vài người khác sắp xếp cho người già và trẻ em chạy trước, những người ở phía dưới chịu trách nhiệm tiếp ứng, đợi người già và trẻ em thoát ra ngoài bình an, hẵn lại vội vã hô hào các chị em mau chóng xuống tầng, còn mình thì trở về phòng, thu nhặt vài thứ. Tư Kỳ vốn định xuống cùng hẵn nhưng hẵn đã ép nàng phải đi trước.

Trong khi tất cả người dân trong tòa nhà đều hoan hỉ ôm lấy người thân sau khi chẳng dễ dàng gì thoát khỏi cửa tử thì Tư Kỳ lặng lẽ đợi dưới nhà, vừa bồn chồn vừa căng thẳng, mãi vẫn chưa thấy bóng dáng Tiết Vân Tàn đâu. Đợi đến lúc mọi người định thản lại, mới phát hiện vẫn còn một người chưa thoát ra được, họ cũng lo lắng ngửa cổ lên nhìn, những mong người đó bình an vô sự. “Ra rồi... ra rồi kìa...” Chủ nhà đột nhiên lớn tiếng kêu lên và vỗ tay rất mạnh khiến Tư Kỳ đang trong tình trạng gần như đờ đẫn choàng tỉnh. Nàng ngẩng mặt lên, lo lắng nhìn về phía lỗ thủng của bức tường. Hẵn đã thoát được thật rồi.

“Tốt quá! Mọi người đều bình an... bình an cả rồi.” Người dân vỗ tay như sấm dậy. Tất cả lao về phía trước như ong vỡ tổ, vây lấy người anh

hùng đến muộn. Tiết Vân Tần đi vòng qua đám đông, mỉm cười bước đến trước mặt Tư Kỳ. Nhìn đôi mắt đẫm lệ của nàng, hắn chỉ nhẹ nhàng nói một câu: “Anh ổn rồi mà.”

Tư Kỳ nhìn hắn chăm chăm, nghẹn ngào không thốt nên lời. Lúc trước, nàng còn cố kìm nén nước mắt, bây giờ thì chúng thi nhau trào ra. “Anh trở về rồi...” Khó khăn lắm nàng mới thốt ra được câu ấy, nhưng nghe thật cứng nhắc.

Tiết Vân Tần cười, trung ra vẻ tự tin vô bờ bến, nói: “Em phải nói: “Anh hùng của em đã trở về rồi” chứ. Chỉ của mình em thôi.” Dứt lời, hắn đột nhiên cúi xuống, ngậm lấy cánh môi hồng lem đầy nước mắt của nàng.

Giữa khói lửa, tình cảm dịu ngọt, bịn rịn giữa hai người cháy mãi không tàn.

**Dòng dõi nhà tướng.**  
**Không biết thế nhân khổ**

“Thật bừa bãi!”

Khang Triệu Khanh vừa về đến phủ đệ, liền mắng phủ đầu cậu cả Khang Thiếu Đình một trận. Ông ta chỉ vào mặt con trai, vạch ra lỗi sai đến hoang đường mà Khang Thiếu Đình phạm phải: “Cha bảo con vào Bộ Tư lệnh để học hỏi kinh nghiệm, thế mà con lại đồ lừa lên người cha. Trẻ người non dạ! Hành động của con quá ngông cuồng! Tiểu Kim Đường là nơi nào mà con dám dẫn đám quân lính tôm tép tới đó bắt kẻ giật dây phía sau hả? Kết quả thế nào, ngay cả sợi tóc người ta còn không chộp nổi.”

“Tuy bây giờ con chỉ là sinh viên nhưng con cũng hiểu quốc gia cần chính nghĩa, bách tính cần công bằng, chính phủ cần thiết lập hình tượng công tâm. Khởi nghĩa vũ trang của Đảng Cộng sản là một ví dụ xương máu nhất.” Khang Thiếu Đình điềm nhiên cười lạnh, ngẩng cao đầu tranh luận với cha.

“Hừ! Mấy cuộc khởi nghĩa nông dân lẻ tẻ đó thì có tác dụng gì? Chẳng phải cuối cùng đều bị đánh tan tác đấy sao? Nếu con còn manh động như thế, đất nước chưa kịp loạn thì con đã trở thành kẻ đầu tiên giơ cổ cho người ta chém rồi.” Khang Triệu Khanh lườm con trai, chắp hai tay ra sau lưng, đi qua đi lại trong phòng khách. Đột nhiên, ông ta gõ ngón tay cồm cộp vào mặt bàn sách làm bằng gỗ giáng hương mất chim, dịu giọng nói: “Con nhìn con mà xem, chuyện động trời như đi kiểm tra, lục soát bọn Tiểu Kim Đường mà cũng không biết đường bí mật tiến hành, còn làm ầm lên



đến nỗi cả Vũ Hán này đều biết. Con nghênh ngang đi lục soát thuốc phiện trong nhà người ta, người ta lại chẳng biết đường giấu nhem đi chắc? Con làm mà không thèm nghĩ, chuyện bọn Tiểu Kim Đường vận chuyển lậu thuốc phiện ngay cả dân thường cũng biết, nhưng tại sao chính phủ lại chẳng có động tĩnh gì, như thể chẳng hề hay biết? Những điều này con đã nghĩ tới chưa?”

“Chính vì chính phủ hủ bại, bất lực nên chúng mới dám xung hùng xung bá, mới nuôi lớn cái oai phong của Tiểu Kim Đường.” Khang Thiếu Đình hiên ngang phản bác, không hề hổ thẹn vì hành động bông bột của mình.

Cuối cùng, lòng nhiệt tình của tuổi trẻ đã thắng, Khang Triệu Khanh đành hạ lửa giận, kiên nhẫn cảnh cáo con trai: “Con cũng biết nói những lời ấy cơ à? Nhưng sao hành động lại không tính đến hậu quả? Làm chuyện gì cũng phải chừa lại đường lùi, có như vậy, sau này gặp đại nạn mới tự bảo vệ được mình. Bây giờ, phe Quế hệ đang thao túng chính phủ Nam Kinh, ngay cả Tưởng Giới Thạch và Uông Tinh Vệ cũng bị hất xuống đài, còn ai là người chúng không dám chạm tới? Tuy Vũ Hán của chúng ta không phải là tỉnh thành quan trọng nhưng lỡ xảy ra sai sót gì thì chúng ta cũng bị liên lụy.”

“Thế thì có liên quan gì đến cha? Uông Tinh Vệ đâu phải đầu não của chính phủ Vũ Hán, cho dù cha từng là trợ thủ đắc lực dưới trướng ông ta thì đó cũng là chuyện quá khứ. Huống hồ, kẻ mà con muốn trị là bọn Tiểu Kim Đường, chẳng liên quan gì đến mấy người hội Lý Tông Nhân(\*).”

*(\*) Lý Tông Nhân là một lãnh chúa đầy quyền lực ở Quảng Tây, thuộc phe Quế hệ. Sau này, ông ta trở thành chỉ huy quân sự có ảnh hưởng lớn trong Quốc Dân Đảng suốt cuộc chiến tranh chống Nhật và Thế chiến II. Ông ta làm Quyền Tổng thống của Trung Hoa Dân Quốc, sau khi Tưởng Giới Thạch từ chức vào năm 1947.*

“Không liên quan? Nhìn có vẻ chẳng liên quan, nhưng nếu bị giật ra thì không một ai tránh khỏi.” Khang Triệu Khanh thở dài, bất lực nhìn đứa con

chưa hiểu sự đời. “Ban đầu, thanh thế của quân phiệt Tứ Xuyên mạnh nhất nhưng đa số xuất thân từ thổ phỉ, không trải qua huấn luyện chính quy thì làm sao cầm súng tạo phản được. Không ai đứng sau lo liệu, không có nguồn tài chính khổng lồ thì một đồng quân ô hợp liệu có chịu an phận nghe lệnh? Chính phủ hô hào cấm thuốc phiện không phải mới một, hai ngày, nhưng tại sao đến giờ vẫn không thể cấm nổi? Vì sao Tiểu Kim Đường có thể biến thành đệ nhị bang phái lớn ở Vũ Hán chỉ trong vòng nửa năm ngắn ngủi? Con thấy tất cả những điều này đều không liên quan đến nhau sao? Để cha nói cho con hay, thuốc phiện! Lợi nhuận từ việc bán thuốc phiện trong vòng một năm của cả thiên hạ đủ sức để chính phủ Quốc Dân Đảng tổ chức lại đội quân lên tới hàng triệu, thậm chí hàng chục triệu lính. Không phải Lý Tông Nhân chưa từng chạm trán với bọn chúng mà mọi người chỉ đang mắt nhắm mắt mở cho qua. Có kẻ đứng trong bóng tối ngằm cung cấp quân lương thì chuyện gì chẳng dễ nói? Ủng công con học cả một bụng sách vở, vậy mà chỉ vì một phút nông nổi mà mù mịt đầu óc!”

Dứt lời, Khang Triệu Khanh bước qua bàn sách, ngồi xuống sô pha, ngửa đầu ra sau, đưa tay xoa bóp sống mũi, lim dim mắt dưỡng thần.

Khang Thiếu Đình giống cha nên sống mũi cũng rất thẳng, đồng thời anh còn thừa hưởng luôn tính khí cương trực, ngang ngạnh từ ông ta. Chỉ có điều, anh còn trẻ nên ương bướng và cứng đầu hơn. “Con vẫn không thể đồng ý với cha. Nếu dung túng chính phủ tiếp tục bao che cho kẻ xấu thì thiên hạ có còn là thiên hạ không? Số tiền lấy từ lợi nhuận buôn bán thuốc phiện để nuôi quân thấm đẫm máu và nước mắt của bao người dân vô tội. Biết bao người tan cửa nát nhà vì thuốc phiện, bao nhiêu kẻ phải sống lay lắt như những bóng ma cũng vì thuốc phiện. Tất cả những điều này đều là tội chứng của bọn giặc Tây chà đạp đất nước chúng ta, lẽ nào người trong nước lại tiếp tục kẻ thừa tội ác đó? Chính phủ là người che chở cho dân chúng, vậy mà chẳng những không biết yêu thương, chăm sóc người yếu thế mà còn kết bè kết cánh với thế lực gian ác, đánh đập con dân của chính mình, hành vi này quả thực trời không dung, đất không tha. Đó chính là tiền đề của việc mất nước. Tuy con không phải là một người lính nhưng

con là người Trung Quốc! Bất luận giàu sang, bần hàn thế nào vẫn là con cháu Hoa Hạ, lẽ nào con không ngó ngang gì đến, lẽ nào khoanh tay đứng nhìn để đất nước tự sinh tự diệt? Cha, cha là quân nhân, ngoan cường và trọng chính nghĩa là bản tính bẩm sinh của người lính, lẽ nào trước sự hoành hành của nhu cầu vật chất và sự cám dỗ của xa hoa, lãng phí, người lính cũng cam tâm tình nguyện chìm lún, cam tâm tình nguyện đánh mất niềm tin khiến người khác phải cúi đầu kính phục của mình? Cha, con không muốn làm một người lính như vậy. Tuyệt đối không muốn.”

Khang Thiếu Đình càng nói càng kích động, cổ nổi từng lằn gân xanh. Anh siết chặt tay thành nắm đấm, đến nổi các khớp xương kêu lách cách. Con phần nộ dâng lên tận cổ họng, không sức mạnh nào có thể ngăn cản nổi hoài bão chính nghĩa của chàng trai trẻ.

Dù anh còn trẻ, dù anh chưa am hiểu sự đời, nhưng đối mặt với những thói hư tật xấu của quốc gia, làm sao anh có thể khoanh tay đứng nhìn? Đất nước cần thay đổi, cần cải cách, không được phép chậm trễ thêm phút giây nào nữa. Vậy mà cha anh nghe xong chỉ hừ một tiếng lạnh lùng. Tiếng hừ của cha làm nguội lạnh cả trái tim khát khao báo quốc của anh.

“Thiếu Đình, con còn quá trẻ, nhiệt tình chẳng qua chỉ là cái dũng nhất thời của kẻ thất phu. Đất nước hưng vong không phải chỉ cần quân đội đứng ra hứng đỡ là xong. Từ xưa đến nay, thiên chức của người lính là đánh thiên hạ chứ chưa bao giờ là bảo vệ thiên hạ, càng không phải là trị thiên hạ. Bây giờ, bọn Quế hệ đang đề phòng cha, chúng chỉ sợ cha sẽ liên minh với một trong hai thế lực của Uông Vệ Tinh hoặc Tưởng Giới Thạch. Ngô nhỡ xảy ra họa gì, để người ta nắm được điểm yếu của mình thì chẳng khác gì tự giết mình. Con phải biết vì sao chính phủ cấm buôn bán, vận chuyển thuốc phiện nhiều lần mà vẫn không cấm được. Nguyên nhân là do đó không chỉ là nguồn tài chính của Tiểu Kim Đường mà còn là nguồn tài chính của một số quan chức thế lực. Mối hờ rãnh lạnh, con cần thấu hiểu đạo lý đó.” Khang Triệu Khanh khuyên răn con trai lần cuối. “Cuộc đời muôn màu, con phải tự trải nghiệm lấy. Dù cha có nói nhiều hơn nữa, chưa chắc con đã ngộ

ra. Thôi thế này, con đừng đi du học nữa. Cha sẽ sắp xếp cho con vào trường quân sự Hoàng Phố.”

“Nhưng việc học của con...” Khang Thiếu Đình còn muốn tranh luận nhưng cha anh đã xua tay, không muốn nói tiếp nữa. Anh bất lực, cúi đầu ngò xuống xô pha, nhớ lại lời cha vừa nói. Có lẽ anh đang nghĩ không biết mình nên kiên quyết đấu tranh hay thỏa hiệp.

Đúng lúc đó, Khang phu nhân gõ cửa bước vào. Thấy hai cha con đã ngưng khẩu chiến, bà ta cười, khẽ trách chồng: “Ngày nào ông về là nhà cửa không được yên lành ngày đó, cứ phải tóm được một người trút giận mới hả. Từ trước tới giờ, ông mắng con cái, tôi chưa bao giờ thêm lời, nhưng lần này lửa giận của ông cũng hơi vượng quá rồi đấy.” Nói rồi, bà ta đặt đĩa xuống, bung bát canh gà hầm nhân sâm đến tận tay Khang Triệu Khanh, dịu dàng nói: “Ông uống chút canh sâm đi đã, để con nó về phòng tự suy ngẫm. Dầu sao nó vẫn là thanh niên, hành xử khó tránh khỏi thiếu suy nghĩ, nhưng khí khái dám làm dám chịu của nó thì chẳng làm ông phải hổ thẹn. Ông cũng vậy, ngựa xe ngược xuôi suốt mà không biết nghỉ ngơi dưỡng sức, nghĩ mình còn khỏe mạnh như năm xưa chắc?”

Nghe những lời này, Khang Triệu Khanh mới nở nụ cười, ông ta luôn cảm kích và thấy nhẹ lòng trước sự quan tâm của vợ. “Ôi chao, bà nhìn thì dịu dàng thế thôi chứ thực ra toàn chỉ huy quân của tôi. Thôi, Thiếu Đình, con về phòng trước đi.”

Khang phu nhân đánh mắt ra hiệu, cuối cùng, Khang Thiếu Đình cũng thoát thân. Nhìn bóng lưng cao gầy của con trai dần khuất khỏi tầm mắt, Khang Triệu Khanh bất giác thở dài, nói: “Nếu thằng Thiếu Đình có mấy phần lưu manh như thằng Thiếu Kỳ thì sự nghiệp sau này của nó chắc còn bay cao bay xa hơn. Đáng tiếc... nó chính trực quá. Mà một quân nhân đôi lúc cần phải có lá gan hổ báo. Chỉ mong nó sẽ được rèn luyện thêm ở trường quân sự Hoàng Phố.”

“Sao ông không cho nó vào trường sĩ quan lục quân Hà Bắc?” Khang phu nhân ngạc nhiên hỏi.

Trường quân sự Hoàng Phố mới thành lập chưa đầy ba năm, danh tiếng còn kém xa trường sĩ quan. Khang phu nhân thắc mắc không hiểu vì sao chồng mình lại làm như vậy, chỉ tin ông ta luôn là người nhìn xa trông rộng.

Quả nhiên, Khang Triệu Khanh có lý riêng của mình. Ông ta từ tốn nói: “Chuyện gì cũng đừng chỉ trông vào trước mắt. Tuy tiếng tăm trường quân sự Hoàng Phố còn chưa lẫy lừng nhưng chất lượng dạy học của họ không kém gì trường sĩ quan lục quân đâu. Tôi quyết định cho con học ở đó là có cái lý của tôi.”

Nói rồi, ông ta húp một ngụm canh sâm, đột nhiên hỏi: “Thiếu Kỳ dạo này thế nào? So với thằng anh, tôi chẳng vừa mắt điểm nào của nó!”

“Thôi, ông đừng hỏi nữa, uống canh sâm đi đã!” Khang phu nhân lại sợ chồng nổi giận nên đành ngọt nhạt lấp liếm cho con trai út, cuối cùng cũng khuyên nhủ được ông ta.

Khang Thiếu Kỳ nấp trong góc hành lang, thấy anh trai đi xuống lầu, cậu ta mới dám lộ mặt. Từ khi Khang Thiếu Đình bước vào thư phòng, cậu ta luôn đứng nghe lén ngoài cửa. Vốn chỉ tò mò muốn biết cha quát mắng anh trai ra sao để còn đứng ngoài vui mừng tát nước theo mưa, trả thù anh trai một trận, nhưng giờ cậu ta đã nảy ra ý tưởng còn hay hơn nhiều, đó là tìm cách lọt vào Tiểu Kim Đường. Nơi nào khiến anh trai phải ngã ngựa, cậu ta đều có hứng thú đi thăm dò. Nhưng muốn biết gốc gác của Tiểu Kim Đường thì phải “xuất gia tu hành” và “lấy kinh” trước đã. Hóa ra, lúc trước hay đánh nhau, gây chuyện lại hữu dụng đến thế, muốn biết mọi vấn đề về giới giang hồ, chỉ cần tìm một người là ổn. Người đó chính là gã nhân viên phục vụ của quán trà Lý Ký, tên là Hồ Lô.

Hồ Lô không phải dân giang hồ nhưng ngày nào gã cũng nghe được vài tin tức trong giới giang hồ. Gã có duyên gặp Khang Thiếu Kỳ mấy lần. Ban đầu, gã không biết thân thế thực sự của Khang Thiếu Kỳ, còn ngỡ cậu ta chỉ là một thằng nhóc choai choai bình thường, có lần còn suýt đánh nhau với cậu ta chỉ vì mấy chuyện chẳng đâu vào đâu. Sau đó, thấy Khang Thiếu Kỳ chi tiêu hào phóng, gã mới đoán đây hẳn là con nhà giàu, thế là gã liền nảy sinh ý định kết thân với cậu ta. Lần này, Khang Thiếu Kỳ lại chủ động tìm gã, xét về tình về lý thì gã đều không dám thoái thác. Ông chủ Lý Ký chỉ muốn khách chọn chỗ lịch sự trong quán nên luôn ngậm ra hiệu cho nhân viên phục vụ dành nhiều thời gian buôn chuyện với khách. Có được lý do chính đáng, Hồ Lô nhiệt tình mời Khang Thiếu Kỳ ngồi vào chỗ trang trọng nhất, hoa quả bày đầy bàn, trà Long Tĩnh thượng hạng cũng được bung lên. Lúc ấy, gã mới thông thả kể về nguồn cội của Tiểu Kim Đường: “Bọn Tiểu Kim Đường ấy à... Nói ra thì dài dòng lắm. Người ta đồn rằng...”

Khang Thiếu Kỳ nôn nóng, lấy đũa đánh vào miệng gã, mắng luôn: “Đừng loảng ngoảng nữa! Vào chủ đề chính đi!”

“Vâng... vâng...” Hồ Lô oan ức giơ tay lên xoa miệng, vội vàng nói chuyện chính.

“Đường chủ hiện giờ của Tiểu Kim Đường là Long lão đại. Người này ấy à... miệng nam mô bụng bồ dao găm. Rất nhiều huynh đệ trong bang phái không phục ông ta. Kết quả, hôm trước hôm sau, mấy kẻ chống đối kia đều bỗng dưng mất tích một cách khó hiểu. Mấy tháng trước, lão nhị và lão tam của bang lần lượt bị sát hại. Bây giờ, vị trí đường chủ là...”

Liếc mắt thấy Khang Thiếu Kỳ lại giơ đũa lên, Hồ Lô vội vàng nói tiếp: “Trên cánh tay các huynh đệ của Tiểu Kim Đường đều xăm hình chim huyền diệu. Nếu cấp bậc cao thì sẽ có hình xăm riêng biệt.”

“Nói sớm có phải hay không! Đỡ mắt công vòng vo với tôi.” Khang Thiều Kỳ hạ tay xuống, gấp một miếng nộm dưa chuột, bỏ vào miệng, vừa nhai vừa hỏi: “Biết biểu tượng của họ là gì không? Lính mới muốn gia nhập bang phái thì phải làm gì? Anh nói hết đi, tôi sẽ thưởng tiền.”

Câu này rất hợp ý Hồ Lô, gã liền giả vờ thiết thòi, thông thả bước đến trước mặt Khang Thiều Kỳ, cúi gập người, vội vàng đáp: “Có, có. Tôi nhìn thấy mấy bận rồi.” Gã không thèm tìm hiểu vì sao Khang Thiều Kỳ lại muốn biết những chuyện này, chỉ cần chịu nhà tiền thì gã sẵn sàng kể hết những gì gã biết.

Đầu ngõ là nơi bày bán của các sạp hàng nhỏ, nào là son phấn, vòng vèo, đồ ăn, quần áo... thứ gì cũng có. Một người đàn ông trung niên bày bàn ở khoảnh đất bé như miếng đậu phụ, chuyên viết diếu văn, viết thư hộ người khác. Khang Thiều Kỳ bước tới chỗ ông ta, đập mạnh mấy tờ tiền lên mặt bàn. Người đàn ông kinh ngạc ngược mắt nhìn, khách khí hỏi: “Cậu muốn viết thư à? Không cần nhiều tiền thế đâu.”

“Vẽ cho tôi một hình. Tôi vừa ý thì toàn bộ số tiền này sẽ là của ông anh.”

Người đàn ông trung niên nghi hoặc cầm tờ giấy có bức hình mà cậu thiếu niên chia ra, nhìn hình vẽ trên giấy, ông ta càng lấy làm khó hiểu. “Đây chẳng phải chim huyền diệu sao? Cậu muốn vẽ hình này ư? Nhưng hiện giờ tôi không có nhiều màu vẽ.”

“Không cần phiền phức.” Khang Thiều Kỳ vén ống tay áo lên, giơ tay ra, nói: “Cứ vẽ lên đây là được.”

Trong phút chốc, khuôn mặt của người đàn ông thể hiện rõ vẻ ngạc nhiên. Có điều, trình độ vẽ hình của ông ta đúng là rất điêu luyện, chẳng bao lâu đã vẽ xong hình chim huyền diệu. Bất cứ ai nhìn qua cũng tưởng

nhằm là hình xăm. Đương nhiên, Khang Thiếu Kỳ vô cùng hài lòng, cậu ta giơ cánh tay lên, xem đi xem lại mấy lần, trước khi đi còn thưởng thêm mấy tờ tiền. Bây giờ, vạn sự đã chuẩn bị chu toàn, chỉ còn thiếu món cuối cùng mà gã Hồ Lô nói nữa thôi, nhưng món này lại hơi khó kiếm. Có điều, đồng tiền đủ sức mạnh sai thần khiến quý, huống hồ chỉ là một cánh cửa nhỏ xíu thế kia. Cậu ta nhếch môi, trong đầu đã có sẵn chủ ý.

Nghe theo lời góp ý của bạn, Khang Thiếu Kỳ thay một bộ quần áo ngắn của dân nghèo, bắt chước thói quen của dân giang hồ, mở phanh cúc áo ngoài, cố ý ngoẹo cổ sang một bên, miệng phì phèo điều thuốc rẻ tiền, nghênh ngang điểu trên phố. Người đi đường nhìn thấy cậu ta liền lập tức cúi đầu, tránh sang một bên. Cậu ta thầm khoái trá, nghĩ bụng mình diễn vai này đúng là có đầu có mỏ. Vì quá nhập vai nên ngay cả tiếng còi xin nhường đường của một chiếc xe sang, cậu ta cũng không thèm ngó ngang đến, vẫn thong dong đi qua đường.

Tài xế phải phanh gấp, lốp xe mài vào mặt đường tóe lửa. Tài xế tức điên lên, bấm còi âm ỉ, thò đầu ra chửi một tràng những câu khó nghe. Ban đầu, Khang Thiếu Kỳ cũng không để ý, nhưng kẻ phía sau cứ mắng sa sả. Đột nhiên, cậu ta chau mày, vút toẹt điều thuốc xuống đất, quay người lại, bước về phía chiếc xe rồi đập mạnh vào thành cửa, quát: “Mau ra đây! Nghe thấy không hả? Mau ra đây!”

“Ái chà! Tôi không gây chuyện với cậu thì thôi, cậu lại còn tự tìm rắc rối à?” Tài xế cũng to mồm đáp trả rồi lập tức xuống xe đối chất với cậu ta.

Khang Thiếu Kỳ thấy anh ta mặc trang phục của lái xe chuyên nghiệp, ghé sau còn có một thiếu phụ trẻ tuổi thì càng tỏ ra ngông cuồng. Khang Thiếu Kỳ túm lấy cổ áo anh chàng tài xế, mắng: “Khi này không biết thân biết phận, dám mở miệng mắng ông. Cha mẹ chết sớm hả? Bây giờ, ông sẽ tiến mày về gặp Diêm Vương cho đoàn tụ với gia đình cả thể!” Vừa dứt lời, cậu ta thẳng tay thụi một quả vào giữa mặt tay tài xế, khiến đối phương đau đến mức ngã vật xuống đất.



Thiếu phụ trẻ ngồi ghé sau không nhìn được nữa, liền xuống xe, đẩy Khang Thiếu Kỳ sang một bên, mắng: “Thiên hạ không còn vương pháp nữa hay sao mà đến lượt những kẻ đầu bò đầu bấu dương oai điệu võ ở đây?”

Thiếu phụ lườm cậu ta một cách khinh bỉ rồi uốn cong ngón tay út, gài vào cổ áo cậu ta, cười lạnh, nói tiếp: “Cứ tưởng đầu trâu mặt ngựa thế nào, hóa ra chỉ là một gã chíp hôi không xứng làm kẻ hầu trong phủ họ Đỗ nhà ta.”

Khang Thiếu Kỳ cũng cười khẩy rồi bất thành linh giơ tay giật phẳng chiếc cúc trên cổ chiếc áo dài của thiếu phụ, một góc áo lót bên trong liền lộ ra. “Cứ tưởng thiếu phụ đa tình thế nào cơ, hóa ra ngực phẳng lì như sân đình!”

“Thằng oắt con này, dám mắng thiếu phu nhân nhà tao hả? Dám bắt nạt phụ nữ à?” Tài xế thấy chủ nhân bị làm nhục, lập tức lao đến nhanh như tên bắn, định đâm Khang Thiếu Kỳ nhưng thiếu phụ nọ đã ngăn lại. Cô ta tự tay tát một cái nỏ đom đóm mắt vào mặt gã lưu manh chọt búa không biết trời cao đất dày.

Khang Thiếu Kỳ cũng không vừa, cậu ta lại càng mạnh tay phanh rộng hai tà áo dài của cô ta ra. Thấy cô ta hoảng hốt, lóng ngóng với bộ dạng thảm hại, cậu ta sung sướng khoanh tay đứng xem kịch hay. “Đã làm đàn bà thì chớ giờ thói hung hăng, kéo có ngày rước vạ vào thân đấy. Chẳng qua chỉ là mảnh bao tải rách thôi mà, tôi đền là được chứ gì.” Nói rồi, cậu ta móc mấy tờ tiền ra, ngông cuồng ném xuống trước mặt người thiếu phụ đang cuống quýt che ngực. Anh tài xế thấy vậy, liền cởi áo khoác ngoài của mình ra, khoác lên người thiếu phụ rồi định quay sang hỏi tội Khang Thiếu Kỳ, nhưng chẳng biết cậu ta đã biến mất từ lúc nào.

Người thiếu phụ đó chính là Đinh Thục Phương. Hôm nay, bị nhục mạ một cách oan ức, làm gì có chuyện cô ta chịu bỏ qua. Cô ta tức giận đến mức mắng anh tài xế một trận té tát. Còn gã choai choai vô liêm sỉ kia, sau này, cô ta nhất định sẽ tìm cách xử lý cho hả dạ.

Chợp mắt trên ghế thái sư chưa được bao lâu thì có người lay Long lão đại dậy. Thì ra là Thiên Thiêm, người suốt mấy ngày nay không thấy mặt mũi đâu.

“Lần nào cậu tới gặp cũng toàn nhằm lúc tôi không rảnh nhất. Sao, có chuyện gì? Mấy ngày hôm nay, chui vào ổ với em nào mà không thèm thò mặt ra thế hả?” Thả hai chân đang gác trên khung cửa sổ xuống, Long lão đại mắt hững hờ trách móc.

“Sợ Long đại ca nhìn thấy mặt tôi nhiều lại đâm chán.” Thiên Thiêm cầm điều xì gà mà Long lão đại đưa cho, thanh thoi nằm tựa vào ghế dài kê gần cửa sổ, ngoảnh mặt nhìn thuộc hạ đang chuyển hàng trên bển cảng qua ô cửa. “Hàng từ Tứ Xuyên tới chưa? Chất lượng hàng họ thế nào?”

“Tốt hơn thứ bọn tạp nham kia giao nhiều. Người cậu cấm ở Lương Sơn đúng là rất hữu dụng!”

“Nếu không thì tìm họ làm gì? Thuốc phiện đâu phải là thứ hàng hóa thông thường, anh không cần là thằng khác lao tới tranh cướp ngay. Thứ hàng này chỉ có kẻ bán sợ chứ người mua cóc ai sợ. Bị thằng khác dắt mũi, chi bằng mình tự tìm đường tắt mà đi.”

“Đúng thế. Mẹ kiếp! Lợi nhuận cao thế, thằng nào không muốn nhúng tay vào? Mỗi tội bây giờ, hàng khan hiếm quá, xem ra người anh em của cậu phải ra sức nữa mới được.” Long lão đại chỉ tính xem làm cách nào để phát tài nhanh nhất, còn Thiên Thiêm lại suy nghĩ làm cách nào để phát

triển thêm nhiều nguồn tài chính khác nhau. Một chữ “tiền” đủ để đục rỗng trái tim con người.

“Chuyện này không gấp gáp được. Chuyến hàng đầu tiên của cậu ta bị quân phiệt bản địa ở Tứ Xuyên xoi tái, nếu không nhanh trí, chưa biết chừng đến mạng sống cũng chẳng còn. Bây giờ, khó khăn lắm mới ngẩng đầu lên được, lại bị chúng ta dắt vào đường dây của Mạnh lão gia. Ban đầu cứ thế đã. Đừng yêu cầu gì vội! Sau này mọi chuyện tự khắc sẽ đầu vào đó cả thôi. Anh nhớ phải để ý mọi động tĩnh của bang Long Giang, từ khi Vạn Tam Tư bỏ mạng, bọn chúng luôn canh cánh chuyện chấn hưng lại bang phái. Tôi sợ bọn chúng đang nghĩ cách tranh đoạt Lương Sơn với ta.”

Mèo nào chẳng ngửi thấy mùi cá tanh, không đề phòng bang Long Giang không xong. Nghĩ ngợi đến mụ cả người, Thiên Thiềm lẳng lặng dụi tắt điếu xì gà chưa hút được mấy hơi. Long lão đại cũng đau đầu suy nghĩ, trán xô lại thành mấy nếp nhăn.

“Ai trong đường hội là người ít nổi bật nhưng khoản ăn uống, gái gú, thuốc phiện lại là tay chơi hạng nhất hả?” Thiên Thiềm chột nghĩ đến một chuyện quan trọng, cất tiếng hỏi.

Long lão đại có vẻ khó hiểu, hỏi lại: “Sao tự dưng cậu lại hỏi chuyện này?” Nhưng ngẫm nghĩ một lát, hắn vẫn trả lời: “Chắc là Tiểu Dao, trước đây nó chỉ là thằng lưu manh quèn đi theo chân lão tam.”

“Lúc vào bến cảng, tôi nhìn thấy một thằng oắt mạo nhận là đệ tử của Tiểu Kim Đường. Có điều, tôi không vạch mặt nó, chỉ bảo nó đứng đợi ngoài cổng.”

“Mẹ kiếp! Dám mạo nhận là người của ta ư? Sao cậu không lệnh cho tụi nó lôi thằng ranh đó đi băm nát cho chó ăn?” Long lão đại là người nóng nảy, nghe nói có kẻ gây chuyện ngay trên địa bàn của mình thì sao có chuyện chịu ngồi yên.

“Nghe tôi kể hết đã. Thằng nhóc này không phải loại chúng ta đụng tới được.” Thiên Thiềm lên tiếng ngăn cản. “Chút nữa, chúng ta sẽ diễn một vở kịch, sai bọn thuộc hạ tấn cho cậu ta một trận, nhưng phải đánh vào những chỗ kín đáo, kéo dễ bị lộ. Sau đó, để thằng Tiểu Dao ra tay trưng nghĩa cứu cậu ta rồi nói dối mình là nội gián của bang Long Giang. Tiểu Dao có nhiệm vụ phải tìm mọi cách để kết nối quan hệ với cậu ta. Toàn bộ chi phí khi cùng thằng oắt này đi chơi bời đều do đường hội chúng ta chi trả. Chuyện này tuyệt đối phải làm sạch sẽ, gọn gàng, không được để lộ dấu vết. Sau này chắc chắn sẽ có lợi cho ta.”

Nhân vật khiến Thiên Thiềm chú ý hẳn không phải kẻ tầm thường. Long lão đại hình như đã đoán được vài phần. “Thằng oắt đó là con nhà quyền thế nào vậy? Lẽ nào nhà nó là...”

“Cậu Hai nhà Tổng tư lệnh quân khu Hồ Bắc, Khang Thiếu Kỳ. Anh nói xem, viên ngọc này đáng để cầm cố không hả?”

“Con trai của Khang Triệu Khanh?” Long lão đại kinh ngạc tột độ. “Ha ha ha! Báu vật này, mẹ nó, đáng cầm cố quá đi chứ!” Trong lúc nhất thời hưng phấn, hẳn suýt nữa đập tan chén trà đặt bên cạnh. Con dê béo tự dẫn xác đến, làm sao hẳn bỏ lỡ được chứ?

Thiên Thiềm cũng rất đặc ý, hẳn cực kỳ muốn biết thế cuộc sau này sẽ diễn biến như thế nào. Màn kịch này sẽ ngày càng hấp dẫn đây...

## Thiên Thiêm hiện hình

Tư Kỳ không ngờ có một ngày nàng lại to gan lớn mật đến thế. Tối hôm ấy, lửa dữ không chỉ thiêu rụi căn phòng mà còn thiêu rụi cả phẩm hạnh và khuôn phép mà nàng cần giữ. Nếu đêm đầu tiên đối với nàng chỉ là sự buông thả, phóng túng của tuổi trẻ thì giờ này phút này, nàng hiểu rõ mình thực sự đã yêu người đàn ông này mất rồi, dù hấn mãi mãi không thể thuận hậu được như Đỗ Hoài Dung.

Ngoài cửa sổ, hoa đăng đã dần lên đèn, lọt vào phòng vài sợi vàng phơn phớt, nhưng nàng vẫn cuộn tròn trong chăn, cơ thể trần trụi then thừng với ánh sáng. Khẽ khàng trở mình, chiếc giường duy nhất trong quán trọ nhỏ hẹp và sơ sài này vẫn còn khá rộng. Tiết Vân Tần mò mẫm chui vào chăn và ôm nàng thật chặt. Hai người đang yêu có gần gũi, thân mật về cảm xúc đến đâu cũng không thể sánh bằng sự tiếp xúc và gắn kết của thể xác.

“Còn sợ xấu à? Giờ có lạnh nữa đâu.” Hấn cố tình khiêu khích, cắn vào thùy tai của nàng, không chịu buông. Nàng tránh ánh mắt của hấn, khẽ khàng vươn tay ra, ôm lấy hấn một cách ngượng ngùng. Trong tiềm thức của nàng vẫn tồn tại cảm giác cắn rứt và áy náy. Cuộc lột xác đầu tiên xảy đến quá đột ngột và nhanh chóng, thậm chí nàng còn chưa kịp nghĩ kĩ xem tương lai của mình sẽ ra sao.

“Sao chẳng nói năng gì thế? Lẽ nào em đang hồi tưởng lại hương vị ngọt ngào?” Tiết Vân Tần tuyệt đối không cho rằng nàng đang hối hận. Sự tự phụ ấy khiến Tư Kỳ càng thêm then thừng. Nàng vẫn lặng thinh nhưng trong lòng đang thầm mong đợi phản ứng của hấn.

“Hay tặng em một chiếc đèn lồng thật đẹp nhé?” Tiết Vân Tần mỉm cười, đôi mắt đen hấp háy tinh nghịch.

Nhưng ở đây làm gì có đèn lồng nhỉ? Tư Kỳ nhìn hấn vẻ nghi hoặc. Trong tích tắc lơ là, hấn đã giao hoạt chui vào chần chẵng khác gì một con rắn tinh quái, bàn tay dày và ấm vuốt ve dọc cơ thể nàng. Chưa kịp kêu lên thì Tư Kỳ bỗng cảm thấy từng đợt sóng xuân trào dâng mãnh liệt trong cơ thể. Cảm giác ấy khiến nàng tê dại. Con sóng ấy cứ dâng mãi, dâng mãi, không thể tan ra, hấn đã khiêu khích được ngọn lửa đang được khóa chặt dưới thiên tính của nàng.

Từng luồng hơi nóng phả vào ngực nàng, đánh thức con yêu tinh ngự trị trong nụ hoa. Vào giây phút nụ hoa kiều hãnh vươn mình trôi dậy, Tiết Vân Tần khẽ hỏi nàng: “Này, chiếc đèn lồng này đẹp chưa? Tặng em đây.”

Câu chọc ghẹo không đúng lúc thật mất hứng, nó dập tắt ngọn lửa mới bùng lên trong lòng Tư Kỳ. Nàng vừa xấu hổ đến mức muốn chui xuống lỗ nẻ cho xong, lại vừa buồn cười, thế là nàng cuống quýt hất tay hấn ra rồi quán chặt chần quanh người. “Lại lấy em ra làm trò đùa! Đồ lưu manh!” Nàng ngoảnh mặt đi, che đậy vẻ thảm hại suýt nữa thì bị bại lộ của mình.

Một lát sau, Tư Kỳ cảm thấy Tiết Vân Tần rời khỏi giường. Lúc trở lại, hấn cầm theo một cuốn sách rồi đưa tới trước mắt nàng.

“Cái gì đây?”

“Xem là biết chứ gì.”

Tư Kỳ tò mò, nhòm người dậy, giở sách ra, liếc qua từng trang. Nào ngờ tranh minh họa trong sách toàn vẽ hình cổ nhân hành lạc. Chưa xem hết cuốn sách, nàng đã đỏ mặt tía tai, vừa kinh ngạc trước mức độ hạ lưu của các hình vẽ vừa không khỏi tò mò muốn xem tiếp.

“Đây là *Xuân cung đồ*, tập hợp tất cả các tìm tòi của cổ nhân các triều đại về việc hành lạc nơi khuê phòng. Công trình này của cha ông đúng là tạo phúc cho con cháu đời sau, công lao thực không hề nhỏ.” Nói rồi, Tiết Vân Tần lười biếng vươn tay ôm lấy nàng, gác cằm lên vai nàng, cùng xem sách, thỉnh thoảng lại thổi nhẹ vào cổ nàng để quấy nhiễu.

Tur Kỳ xấu hổ gấp sách lại, quay sang mắng: “Cái gì mà tạo phúc cho con cháu, có mà tạo phúc cho đám Sở Khanh thì có.”

“Này này, không biết khi nãy ai vừa xem không chớp mắt thế nhỉ? Em đã gán tội Sở Khanh cho anh thì anh phải kéo em cùng xuống nước mới được.” Dứt lời, Tiết Vân Tần liền đè Tur Kỳ xuống giường, hai tay giữ chặt lấy hai cánh tay nàng, thấy nàng có ý đồ phản kháng, một nụ hôn liền niêm phong mọi lời trách móc của nàng. Mãi một lúc sau, nụ hôn cuồng nhiệt đó mới ngưng lại. Hắn chột ngồi thẳng dậy, giật chiếc chăn trên người nàng ra, để cả hai đối diện nhau trong hình dáng nguyên sơ nhất.

Ánh sáng đèn nhấp nháy chiếu vào phòng, mê mải nhảy múa trên người Tur Kỳ, chẳng khác gì những vũ công đang hưng phấn nhảy múa quanh đỉnh núi tuyết. Bức tranh ánh xuân giàu hương sắc đang ở ngay trước mắt Tiết Vân Tần, chỉ cần hắn đưa tay ra là chạm tới. Nàng của hiện tại là người hắn cảm thấy yêu nhất, yêu vô cùng. Nàng cho hắn cảm giác hoàn toàn khác so với những người đàn bà khác. Trong trí nhớ của mình, hắn chưa từng là người đầu tiên của bất kì ai, bởi vậy, hắn mới có kí ức rất đôi sâu sắc về lần đầu được chiếm hữu.

“Mau nằm xuống đi, không là em giận thật đấy.” Tur Kỳ khẽ trách hắn. Thực ra, nàng không hề giận mà chỉ thấy tự ti, cảm thấy đáng vẻ trần trụi của mình thật khó coi. Trước mặt hắn, nàng muốn che đậy tất cả những phần thân thể mà nàng cảm thấy xấu xí.

Nhưng Tiết Vân Tần vẫn kiên trì với bản tính cố chấp, không cho phép người phụ nữ của mình nhút nhát, e dè. Hắn cúi người xuống, từ từ chiếm

hữu nang. Con mê đắm dục tình không thể kìm nén đã nhấn chìm cái gọi là liêm sỉ và đạo đức, khiến Tư Kỳ dần dần trở nên tham lam. Cảm giác khao khát bị nuốt chửng đã hoàn toàn lật đổ lý trí của nang trong phút chốc, đôi môi hết khép lại mở như muốn cầu xin điều gì với không trung...

Lúc Đoàn Tư Kỳ tỉnh dậy, Tiết Vân Tần đã đi làm. Không để lại bất kì mẫu giấy nhắn nào nhưng hấn lại đặt một bát mì vẫn thần vẫn còn bốc hơi nghi ngút ở đầu giường. Tỉnh dậy không thấy bóng người yêu cũng làm nang bốt phần ngưng ngạt, hướng hồ hấn lại chu đáo như thế. Tư Kỳ càng cảm thấy ấm lòng, có lẽ vì thế mà nang làm việc cũng hăng say hơn ngày thường.

Luôn tay luôn chân đến mãi gần trưa, Tư Kỳ mới bắt tay vào làm mấy thứ phụ kiện như găng tay, đệm vai mà nang tự thiết kế để tặng cho khách quen của tiệm, coi như là món quà nhỏ tinh xảo lại quả cho khách. Một trong số những khách hàng đó sống ở gần đường Tử Dương, Vũ Xương, cách nhà nang không xa. Bởi vậy, nang sắp xếp đến nhà khách hàng ấy sau cùng để tiện đường về thăm mẹ luôn thể. Nhưng khi Tư Kỳ hớn hở đẩy cánh cửa ọp ẹp bước vào nhà thì thấy bà Đoàn nằm ngã gục bên thềm cửa, máu đỏ thấm đẫm ống quần màu xanh lam bên phải. Khung cảnh trong phòng càng thảm hại, hoang tàn hơn.

“Mẹ ơi! Mẹ làm sao thế?” Mặt mũi Tư Kỳ tái nhợt, nang lao tới đỡ mẹ dậy, khó khăn lắm mới dìu được bà về phòng ngủ, sau đó lại cuống quýt kiểm tra những chỗ khác xem có bị thương không. Nhưng mẹ nang ngăn lại, nói: “Mẹ không sao, chỉ có đầu gối phải bị rách tí da thôi.”

“Bị thế này mà vẫn kêu không sao!” Nhìn trán mẹ lấm tấm những giọt mồ hôi to như hạt đỗ, Tư Kỳ sao có thể tin bà bình an vô sự? vén ống quần của mẹ lên xem, nang thấy trên gối có một vết rách dài chừng mười phân. Thế này mà giống chỉ bị trầy da sơ sơ sao?



“Mẹ, rõ ràng mẹ bị người ta dùng dao cứa vào người mà. Nhà mình vừa bị cướp hả mẹ?”

Bà Đoàn tưởng con gái muốn báo án, sợ hãi lắc đầu quày quật, “Không... Không phải đâu... Tư Kỳ, con đừng hỏi nữa!”

“Mẹ! Mẹ thật hồ đồ! Lẽ nào ngậm bồ hòn làm ngọt thì có thể đổi được bình yên hay sao? Với bọn trộm cướp này, mẹ càng sợ chúng thì chúng càng được thể làm tới, ai biết lần sau chúng còn gây ra tội ác gì nữa. Con mời bác sĩ đến khâu vết thương lại cho mẹ đã, còn chuyện báo án thì nhất định phải báo.” Mặc kệ bà Đoàn hết lời ngăn cản, Tư Kỳ vẫn khăng khăng với ý kiến của mình. May mà vết thương của bà không nặng lắm, ông lang trung già nhanh chóng xử lý vết thương rồi viết đơn thuốc đưa cho Tư Kỳ.

Cho mẹ uống thuốc xong, Tư Kỳ chuẩn bị đi báo cảnh sát. Vừa định đứng lên thì một bàn tay đột nhiên níu nàng lại. Mẹ nàng hốt hoảng nhìn nàng với ánh mắt khẩn cầu, nói: “Tư Kỳ, hãy nghe lời mẹ, có một số người... chúng ta không động chạm tới được đâu.”

Vừa nghe thấy bốn chữ “không động chạm được”, một ngọn lửa vô hình đột nhiên bùng lên trong lòng Tư Kỳ. Nàng tức giận nói: “Rốt cuộc trên đời này có bao nhiêu kẻ mà chúng ta không được phép động chạm tới? Lẽ nào cả đời này chúng ta cứ phải sống như những người câm sao? Mẹ, giờ chúng ta là kẻ bị hại đó!”

“Nhưng chúng ta chỉ là dân đen, trời định đoạt cho chúng ta không có người che chở... Huống hồ, vì chuyện này mà bác con đã phải bỏ mạng rồi, mẹ không muốn con lại xảy ra chuyện gì. Hơn nữa, họ nói chỉ cần chúng ta giữ bí mật thì sẽ không gây khó dễ cho chúng ta.”

“Mẹ lại còn coi những lời hăm dọa của bọn côn đồ không coi vương pháp ra gì là thật sao?” Tư Kỳ không đoái hoài đến lời hứa của bọn thổ phỉ nhưng mẹ nàng lại tin chắc như đinh đóng cột. “Thật mà. Họ sẽ không đến

nhà mình nữa đâu, vì họ đã lấy được vật mà họ cần tìm rồi. Chỉ cần chúng ta kín miệng, chắc chắn họ sẽ không bao giờ tới đây nữa.”

“Vật gì ạ? Không phải chúng đến cướp của sao?”

“Vật họ cần chính là chiếc bình hoa mà bác con để lại cho Kỳ Phàn. Dưới đế thạch cao của chiếc bình đó là một tờ hiệp ước liên minh.”

Tư Kỳ kinh ngạc, không thể tưởng tượng được nguyên nhân khiến mẹ nàng khiếp đảm nhường ấy lại chỉ là một tờ khế ước.

Thì ra, trước khi gặp phải chuyện không may, bác nàng đã tiết lộ cho mẹ nàng một bí mật liên quan đến sự sống chết. Năm đó, không phải ông ấy ra ngoài buôn bán mà là thay tên đổi họ đi theo ngài Tôn Trung Sơn, bôn ba khắp nơi. Vì không có binh quyền nên cuối cùng, bọn quân phiệt được Tôn Trung Sơn bồi dưỡng đã lần lượt phản bội ông, hết lần này đến lần khác tìm cách hất ông xuống đài. Đối diện với hoàn cảnh ngặt nghèo vừa không có binh lính vừa không có quyền lực trong tay, Tôn Trung Sơn đã mở trường quân sự Hoàng Phố, đồng thời bắt đầu du thuyết liên minh với những thương nhân có chút địa vị trong xã hội và nhóm quân phiệt mới nhú đầu. Tiếc thay, cùng năm đó, Quảng Đông bỗng xảy ra binh biến. Trước khi bỏ chạy tháo thân, Tôn Trung Sơn sợ mình xảy ra bất trắc nên đã bí mật giao lại tờ hiệp ước liên minh kia cho bác của Tư Kỳ. Nhưng bác nàng trốn về Vũ Hán chẳng được bao lâu thì bị chính phủ nghi nhằm thành loạn đảng tạo phản, thế là họ lôi ông ấy đi chém đầu một cách oan ức. Sau đó, Tôn Trung Sơn cũng tạ thế, vậy là chẳng ai hay biết về tung tích tờ hiệp ước liên minh kia nữa. Mẹ nàng cứ ngỡ gia đình mình sẽ thoát khỏi kiếp nạn này, nào ngờ vẫn bị họ tìm tới tận cửa. Nhưng có thật giao tờ hiệp ước kia ra là có thể đổi lấy bình yên không? Tư Kỳ chỉ sợ về sau gia đình nàng còn gặp phải những tai ương khủng khiếp hơn.

“Ông chủ, mẹ tôi bị bệnh, nhà lại chẳng có ai chăm sóc nên tôi muốn xin nghỉ vài ngày... Tôi tình nguyện bị trừ tiền công những ngày không đi

làm.” Xế chiều, Tư Kỳ cố gắng về tiệm may để xin ông chủ cho nghỉ phép, nàng nói hơi nhỏ nên bị tiếng gảy bàn tính lách cách của ông chủ che lấp mất. Ông chủ Lý ngẩng đầu lên, hỏi nàng với vẻ rất quan tâm: “Cô nói gì thế! Mẹ bị ốm, là con cái sao có thể không ở bên phụng dưỡng? Cô cứ yên tâm về chăm sóc cho mẹ, tôi cho cô nghỉ ba hôm.”

“Cảm ơn ông chủ! Cảm ơn ông chủ! Chỉ cần bệnh tình của mẹ khá lên, tôi sẽ lập tức trở lại tiệm.” Tư Kỳ vội vàng cúi gập người cảm ơn. May mà ông chủ Lý là người thấu tình đạt lý, cuối cùng nàng cũng xin nghỉ được ba hôm.

Ra khỏi tiệm may, Tư Kỳ ngẫm nghĩ không biết có nên đi tìm Tiết Vân Tần không. Mãi đến khi đêm sẫm vào một người, nàng mới thảng thốt nhận ra, đây không phải là đường về nhà mà là đường đến nhà hấn. Và người vừa đâm vào nàng, khiến nàng đau điếng tình cờ lại chính là Tiết Vân Tần.

“Làm gì mà như người mất hồn thế? Có tâm sự à?” Hấn cúi người, áp mặt vào sát má nàng, phát hiện nàng có ý tránh mình, hấn bắt giắc mỉm cười, nói: “Chết rồi! Tôn đại thánh biến mắt em thành núi Ngũ Chi(\*) mất rồi.” Dứt lời, hấn lấy ngón út nhẹ nhàng lau vệt nước mắt ở khóe mắt nàng, phá vỡ lớp vỏ kiên cường mà nàng đang nguy trang. Nàng chạy ào tới ôm chặt lấy hấn.

*(\*) Núi Ngũ Chi chính là năm ngón trong lòng bàn tay của Phật Tổ, nơi giam giữ Tôn Ngộ Không suốt 500 năm.*

“Mẹ em ốm rồi. Nhà em...” Nàng không dám nói tiếp. Tuy nàng rất muốn nói rõ với hấn nhưng lại không thể. Cảm giác sợ hãi và bất lực quán lấy nàng, khiến nàng không được thanh thản, chính vì vậy, nàng mới cần một bờ vai có thể cho mình dựa dẫm.

Có lẽ Tiết Vân Tần cũng hiểu thứ nàng cần bây giờ chẳng qua chỉ là có một người bầu bạn bên mình, bởi vậy hấn không nói gì, chỉ siết chặt nàng

vào lòng. Mãi hồi lâu, cả hai mới buông nhau ra, hấn nói: “Em đừng buồn, còn khóc nữa là sẽ biến thành con vịt xấu xí đấy. Bây giờ cũng không còn sớm, để anh đưa em về.” Hấn cứ thế vỗ về nhẹ nhàng vào lưng nàng, khiến hàng nước mắt đang trào ra như thác lũ ngoan ngoãn rút lui. Càng ngày nàng càng nghe lời hấn, tin tưởng hấn, bởi nàng có niềm tin sắt đá rằng chỉ cần có hấn ở bên thì mọi điều rủi ro đều sẽ qua đi. Nàng biết thói quen ấy không tốt nhưng nàng vui vì được sống chung với nó.

Đi qua một sạp bán hoa quả, Tiết Vân Tàn chọn mấy loại quả tươi ngon rồi lại đến hiệu thuốc bốc mấy thang thuốc bổ và một túi ô mai. Đến thăm bệnh nhân mà chẳng mang gì biểu thì có vẻ hơi ngại. Tư Kỳ cảm ơn ý tốt của hấn nhưng bất luận thế nào cũng không chịu để hấn phải tốn tiền, giảng co mãi cuối cùng vẫn không thắng nổi. Có điều, vấn đề khiến nàng khó xử nhất là không biết phải giới thiệu hấn với mẹ như thế nào. BẠN ư? Chỉ sợ lời nói dối này chẳng giấu được ai. Mặc dù rất sợ mẹ phản đối nhưng nàng vẫn hi vọng bà gặp hấn.

Chắc mẹ nàng cũng nhận ra mối quan hệ của hai người, dù nàng nói dối hấn là người bạn nàng quen trong tiệm may, nghe nói mẹ nàng bị ốm nên đến đây thăm hỏi. Trong khi đó, lời ăn tiếng nói, cử chỉ, hành vi của Tiết Vân Tàn rất chừng mực, lễ phép, lại vô cùng đứng đắn và nho nhã, không những vậy còn ân cần vừa tươi cười vừa chọn một túi ô mai đưa cho mẹ nàng ăn cho nhuận họng sau khi uống thuốc. Người có cách hành xử lễ độ và hiểu biết như vậy sao có thể xuất thân từ gia đình nông dân bình thường? Tuy trong lòng bà Đoàn biết rõ nhưng vẫn không hề hỏi han gì đến thân thế của Tiết Vân Tàn, chỉ luôn miệng cảm ơn. Đợi tới lúc Tư Kỳ vào bếp sắc thuốc bắc, bà mới trút bỏ thái độ lịch sự giả tạo và thẳng thừng nói: “Không phải tôi nói xấu con gái, nhưng Tư Kỳ chẳng được học hành gì, giao tiếp xã hội lại kém, không thể học cao biết rộng như cậu Tàn đây. Nếu tôi có hơi nặng lời thì mong cậu bỏ quá cho.”

“Bác cứ gọi cháu là Vân Tàn cho tiện. Có gì bác cứ nói ạ, cháu xin lắng nghe.” Tiết Vân Tàn cung kính ngồi nghe với vẻ rất chăm chú.

Bà Đoàn không kiêng dè gì nữa, nói luôn: “Cậu thấy rõ gia cảnh nhà tôi đây, mẹ góa con cô ở trong túp lều lụp xụp bé bằng cái lỗ mũi, hễ bão nổi tuyết rơi là sợ nhà sập. Nếu tôi đoán mệnh, chẳng may sớm về với tiên tổ thì e rằng ngay cả miếng ván mỏng cũng chưa chắc có tiền mà mua. Ngày nào đó Tư Kỳ lấy chồng, chắc tôi chẳng cho nó được chút của hồi môn nào. Nhưng dầu vậy, tôi cũng quyết không bao giờ tham thú hưởng lạc, bắt chước người ta cố sống cố chết nhét con gái mình vào nhà giàu làm thê làm thiếp! Chỉ cần có người nào tử tế, thật thà và tốt với nó thì dù cuộc sống không được dư dả, tôi cũng chẳng chê trách gì. Cậu Tần đây đáng vẻ hơn người, đương nhiên có rất nhiều mối lương duyên tốt đẹp cho cậu tha hồ lựa chọn. Còn phận dân đen bản hàn như chúng tôi tuyệt đối không dám trèo cao.”

Bà đã nói rõ ràng như vậy, sao Tiết Vân Tần có thể không hiểu. Hắn yên lặng hồi lâu, cuối cùng mới hỏi một câu không hề liên quan: “Cháu biết hỏi thế này thì hơi mạo muội, nhưng cháu rất muốn biết vì sao bác trai mất đã lâu mà bác không cải giá, cứ thế vò vố thờ một người đàn ông suốt hơn chục năm?”

Hỏi chuyện này đúng là không biết trên biết dưới, hơn nữa lại chẳng liên quan gì đến chuyện hai người đang nói, nhưng bà Đoàn vẫn điềm nhiên trả lời: “Vì người đàn ông ấy là chồng tôi.”

Câu trả lời chỉ đơn giản là thế, vậy mà trong khoảnh khắc lại khiến Tiết Vân Tần vô cùng kính trọng người đàn bà thôn quê mộc mạc đang ngồi trước mặt. Tâm lòng kiên trinh, chung thủy của bà đủ để khiến bao nhiêu người đàn bà bạc tình bạc nghĩa phải hổ thẹn. Nếu thế gian có thêm vài người mẹ như vậy thì có lẽ sẽ tránh được nhiều bi kịch. Hắn bất giác thờ dài, nói: “Một người mẹ giống như bác thì chẳng người nào nỡ làm tổn thương, huống chi là cháu.”

Bất luận bà Đoàn nghĩ gì khi thốt ra những lời này thì người đứng ở ngoài vô tình nghe được đoạn hội thoại ít nhiều vẫn cảm thấy tủi thân. Hồi nhỏ, Đoàn Tư Kỳ luôn cho rằng chỉ cần túm chặt miệng túi lại là có thể nhốt được làn gió mai thanh khiết nhất trên ngọn núi, nhưng chiếc túi vốn căng tròn cứ dần dần xẹp xuống rồi cuối cùng hoàn toàn bẹp rúm. Lúc ấy, nàng buồn đến nỗi òa khóc nức nở, cứ ngỡ ai đó đã lấy trộm mất gió của mình. Cha nàng thấy vậy, mỉm cười, nhẹ nhàng bảo: “Ngay cả làn không khí yên ả nhất mà cũng có ngày biến mất, nữa là luồng gió nay đây mai đó của con, làm sao gió chịu cam tâm khuất phục nằm trong cái túi bé tẹo ấy được? Tư Kỳ, gió là vật thể tự do nhất trên đời, có khi nó dừng lại bên con, có khi nó cho phép con chạm tay vào nó, nhưng nó không bao giờ bận tâm đến con, vì gió vô cùng cao ngạo và vô tình.” Khi ấy, nàng hãy còn nhỏ, chưa hiểu những lời thâm thúy của cha, nhưng bây giờ nàng đã bắt đầu hiểu, thì ra Tiết Vân Tần chính là con gió không bao giờ chịu nằm yên trong chiếc túi chật hẹp là nàng...

“Sao em không nói gì thế? Hay đừng tiễn anh nữa, mau về nhà chăm mẹ đi!” Tư Kỳ tiễn hấn một đoạn, nhưng suốt dọc đường chẳng ai chịu nói với ai câu nào. Tiết Vân Tần cũng đoán được nguyên do nhưng hấn vờ như không biết. Thấy nàng cứ thần thờ đi theo mình hai con phố, hấn không nhịn được, trêu: “Á à... hay em sợ anh bị con mèo hoang nào quắp đi mất nên định đưa anh về tận nhà, sẵn tiện làm ấm chăn ấm chiếu cho anh luôn?”

Tư Kỳ ngẩng đầu, chăm chú nhìn hấn, đồng thời thâm khắc sâu khuôn mặt hấn vào tận trái tim mình, ép mình phải ghi nhớ. Nếu có ngày tất cả chợt hóa thành kí ức thì nàng tuyệt đối không cho phép mình một sớm thức dậy, đột nhiên thấy khuôn mặt hấn trở nên nhạt nhòa.

“Vân Tần...”

Đây là lần đầu tiên nàng gọi thẳng tên hấn. Tiết Vân Tần sinh nghi, vừa định mở miệng thì thấy nàng nắm lấy tay mình, áp chặt bàn tay hấn vào bàn

tay nàng. Sau đó, nàng nhẹ nhàng dùng đầu ngón tay trở viết đi viết lại một chữ vào lòng bàn tay hấn. Chữ “Kỳ”.

“Vân Tàn, nếu ngày nào đó, người đi bên cạnh anh không phải là em thì anh có thể mãi mãi nhớ rằng, từng có một người viết mười chữ “Kỳ” lên lòng bàn tay anh không?” Tên nàng là Tư Kỳ, “tư” nghĩa là nhung nhớ, nàng muốn hấn mãi mãi “nhớ Kỳ”. Người nhớ chữ “Kỳ” cũng tức là nhớ đến người mang tên “Tư Kỳ”. Cách chơi chữ này là lời thỉnh cầu thể hiện sự tiêu cực và bất lực của nàng. Nàng biến thành kẻ yếu đuối từ khi nào vậy?

“Được không anh?” Nàng vẫn đang chờ đợi câu trả lời, những gì nàng muốn thực sự đâu có nhiều.

Đáng tiếc, lần này Tiết Vân Tàn lại không đủ quyết đoán. Hấn hoàn toàn không dám thẳng thắn kết thúc câu chuyện, nên chọn cách tránh né trả lời. Ngoài việc thương xót ôm chặt người con gái đang run rẩy trước cơn gió lạnh mùa thu vào lòng, hấn không biết nên làm gì khác. Chỉ mười mấy tiếng nữa, mặt trời sẽ mọc và một ngày mới lại bắt đầu như bao ngày trước. Thứ hấn có chỉ là thời khắc hiện tại mà thôi. Đừng bao giờ nói “im lặng bắt nguồn từ sự bất lực”, giờ đây, đối với hấn, im lặng chính là sự nhu nhược không đáng cảm thông nhất. Cảm thấy người mình ôm trong tay đang bất an, lo lắng vì chờ đợi một lời hứa, hấn chỉ biết để mặc lý trí mạnh mẽ chiếm cứ và chỉ đạo mình. Rồi hấn buông tay.

Cuối cùng, Tư Kỳ không nhận được lời khẳng định mà nàng mong muốn, nhưng nàng cũng không vì thế mà buồn bã. Cảm giác không bao giờ đánh lừa con người, dù không có sự hỗ trợ của lời nói nhưng nàng vẫn có thể cảm nhận được vô cùng chân thực rằng, trong lòng Tiết Vân Tàn đã đồng ý, vậy thì cần gì phải nói thêm lời nào.

Nàng lặng lẽ nhìn theo Tiết Vân Tàn đến khi hấn đi khuất rồi mới quay về nhà. Vừa đẩy cửa vào, nàng đã nhìn thấy trên mặt đất lùm lùm một cái

túi bọc bằng giấy dầu. Ngõ Tiết Vân Tần đánh rơi, nàng liền mở ra, phát hiện bên trong toàn là ngân lượng, ngoài ra còn có một hạt sen trắng nằm lẫn trong đó, rõ ràng chủ nhân của nó đã cố ý để lại. Đó là lời gợi ý, vì có người nhìn thấy nó sẽ hiểu.

Nàng còn nhớ, vào một đêm của thời thơ ấu, nàng và anh họ lên trốn ra bờ sông hái trộm đài sen. Mùi hương thanh nhẹ của hoa sen chẳng khác gì mùi thạch quế hoa thơm ngọt, mềm dẻo, vô cùng hấp dẫn lũ trẻ con tham ăn và không hiểu phép tắc. Tư Kỳ thoải mái nằm gối đầu lên chân anh họ, vừa nhìn trời vừa bóc hạt sen. Chẳng bao lâu sau, cô bé Tư Kỳ đã bóc xong hạt sen và đút vào tận miệng anh họ. “Anh, nếu sau này anh vẫn dẫn em đi chơi thì em sẽ bóc hạt sen cho anh ăn.” Anh họ nàng ngẫm nghĩ một lát rồi gật đầu đồng ý: “Được, hứa thế nhé!” Nói xong, anh họ giơ tay ra móc ngoéo vào ngón tay út dập dính nhựa sen của nàng. Một bắp sen đổi lấy một lời hẹn ước. Vào một đêm năm anh họ mười bảy còn nàng mười bốn, họ đã hứa với nhau như thế. Đây là bí mật của riêng nàng và anh họ. Lẽ nào... anh họ nàng về rồi sao?

Nàng kinh ngạc, vớt túi bạc xuống rồi lao ra ngoài ngõ, nhưng giữa biển người mênh mang, nào thấy bóng anh họ? Chẳng lẽ là anh thật sao? Anh của nàng đã trở về thật sao?

Tiết Vân Tần từ từ bước chậm lại, thỉnh thoảng lại liếc mắt về phía sau. Hẳn biết từ lúc chia tay Tư Kỳ, sau lưng luôn có người theo dõi không rời nửa bước. Chỉ có điều, hẳn không biết rốt cuộc ai là mèo và ai mới là con chuột đang bị rình bắt. Tiết Vân Tần nhếch mép, quay phắt người, chui vào một con hẻm, dụ kẻ đó nhanh chân đuổi theo, sau đó, hẳn từ phía sau thần tốc chĩa thẳng súng vào gáy kẻ bám đuôi kia.

“Lẳng nhẽng bám theo tôi vất vả quá nhỉ? Nghỉ chân một lát cho đỡ mỏi nhé!” Tiết Vân Tần cười khan, rất hào hiệp chủ động “chào hỏi” trước.



Đôi mắt với “sự chăm sóc” bằng súng lục của hắn, kẻ đó vẫn thản nhiên như không, hai tay buông thõng. “Còn sự lựa chọn nào khác sao?” Đúng là y không còn sự lựa chọn nào khác. Người đó gỡ kính đen xuống, nở nụ cười quái dị, nói: “Có điều, tôi nghĩ cặp kính này, anh đeo sẽ phù hợp hơn đấy.” Nói rồi, y ướm cặp kính đen lên mặt Tiết Vân Tần, hai chòm ria mép cũng hòa vào tiếng cười phóng túng đang ngày càng trở nên ngạo nghễ.

Cử chỉ ấy khiến Tiết Vân Tần khó chịu. Nghi hoặc trong giây lát, đột nhiên hắn giật phắt chòm râu đang dương oai diễm võ trên mép kẻ đó xuống. Quả nhiên là y.

Đoàn Kỳ Phàn thấy mình bị bại lộ, liền sờ tay vào đầu họng súng đang chĩa vào gáy mình, y biết Tiết Vân Tần sẽ không xuống tay tàn độc. “Mãi mới có dịp từ Tứ Xuyên về thăm quê, lẽ nào Thiên Thiềm anh lại không chịu bày tiệc rượu chào đón tôi sao?” Trước khi đi Tứ Xuyên, y chỉ là một gã lỗ mãng chạy tháo thân nơi chân trời góc bể. Trong một loạt mối quan hệ xã hội giả tạo giữa lừa và bị lừa, lợi dụng và bị lợi dụng, y dần dần học được những mảnh khóc của thói đời để trở nên giáo hoạt như bây giờ. Vì y muốn sinh tồn! Có điều, có được ngày hôm nay, y không thể không cảm ơn con người có tên là Thiên Thiềm đang đứng ngay sau lưng mình. Dưới sự xúi bẩy của hắn, y đã làm mọi chuyện mà trước đây chưa từng nghĩ là mình dám làm. Thử hỏi Đoàn Kỳ Phàn y làm sao không “ôm lòng cảm kích” cho được?

Thành tại thầy, bại tại thầy, học trò có tiến bộ đến đâu thì cũng không vượt qua được chiêu cuối cùng của thầy. Người Trung Quốc có thói quen, bất luận theo ngành nghề nào thì thầy luôn giấu một chiêu, không bao giờ truyền thụ hết cho học trò. Bởi vậy, Tiết Vân Tần vẫn khoan dung với Đoàn Kỳ Phàn. Hắn hăm hờ khiêu khích: “Cậu đã đến Vũ Hán trước một ngày, nhưng chớ quên cậu vẫn là tội phạm bị truy nã đang bỏ trốn đấy, đừng để hàng chưa đưa tới nơi mà người đã chui vào trong ngục.”

“Phường giá áo túi com ấy có bản lĩnh đó sao? Hơn nữa, tôi đã đến đây đưa hàng thì với thế lực của mình, lẽ nào nào anh không bảo vệ nổi tôi?” Đoàn Kỳ Phàn hừ lạnh một tiếng, thái độ ngạo mạn đến cực điểm.

“Bây giờ, cậu học được cách bói toán rồi cơ đấy!” Thu lại súng, Tiết Vân Tần trả chòm râu giả cho chủ nhân của nó. “Người đã đến đây rồi thì trước hết hãy xử lý vụ hàng họ cho xong cái đã. Tôi không để cậu thiệt thòi đâu.”

Đoàn Kỳ Phàn không nói không rằng, gấn lại râu như cũ rồi trả lời: “Hàng đã về cảng. Có điều, số lượng lần này cần phải giữ kín, tôi không dùng tàu chở hàng lần trước. Trước khi ra đây, tôi đã để lại tâm phúc canh gác, bọn nó không để xảy ra sai sót gì đâu.”

“Đã lâu không gặp, cậu làm tôi ngạc nhiên đấy.” Chẳng rõ Tiết Vân Tần đang khen hay đang châm biếm y, nhưng có hề gì, Đoàn Kỳ Phàn chấp nhận hết. Chỉ có điều, nghĩ đến những cử chỉ thân mật giữa Tiết Vân Tần và em họ mình, Đoàn Kỳ Phàn liền cảm hấn lại khi hấn định bỏ đi. Y nói: “Người ngay không làm chuyện mờ ám. Chuyện giữa đàn ông với nhau, tôi hy vọng không dính líu gì đến người nhà.”

Tiết Vân Tần cười khẩy, hấn biết chắc y sẽ nói vậy. “Chuyện giữa tôi và em họ cậu, cậu không cần bận tâm. Đừng hỏi những điều không nên hỏi, cũng đừng làm những việc không nên làm.”

“Tôi nói trước rồi đấy. Đây là chuyện giữa đàn ông với nhau.” Đoàn Kỳ Phàn vẫn cố chấp nhắc lại.

Người thân chính là gót chân Achille của Đoàn Kỳ Phàn. Những ngày sống cùng gia đình A CỎ, y càng trân trọng ý nghĩa mà hai từ ấy hàm chứa. Nhưng nếu y nhất thiết dùng giọng điệu ra lệnh để nói chuyện với Thiên Thiềm thì Thiên Thiềm chỉ còn cách trả đũa y bằng thái độ cứng rắn hơn. “Có lời này tôi buộc phải nhắc lại cho cậu nhớ, nếu cậu muốn bà thím và cô em họ được sống những ngày yên ổn thì tốt nhất hãy ngậm miệng lại! Nếu

tài giỏi thì sau này cậu cứ tự mò về Vũ Hán mà chăm sóc họ. Được thế, tôi cũng rảnh nợ!” Không đếm xỉa đến thái độ của Đoàn Kỳ Phàn, Tiết Vân Tần dứt lời liền quay người bỏ đi.

Đoàn Kỳ Phàn bị dập tắt nhuệ khí, đành hậm hực nuốt cơn giận xuống bụng.

Nhưng sớm muộn cũng có một ngày địa bàn này sẽ trở thành thiên hạ của y. Đến lúc đó, không kẻ nào dám ra lệnh cho y nữa. Y sẽ sở hữu vương quốc của riêng mình, giống Mạnh lão gia vậy.

## Cuộc gặp gỡ phía sau màn sân khấu.

### Mối duyên oan nghiệt

Nhờ sự chăm sóc tận tâm của Tư Kỳ nên bệnh của mẹ nàng cũng khỏi dần. Hết ba ngày phép, bà Đoàn giục con gái mau trở lại tiệm may làm việc. Tư Kỳ thấy mẹ đã có thể tự chăm lo cho mình, cũng yên tâm quay về tiệm.

Trong lúc đi tàu, nàng vô tình nghe thấy mọi người bàn luận về vụ án xác trôi sông xảy ra mấy ngày trước. Tính đốt ngón tay thì ngày hai người kia tử nạn trùng với ngày nàng bị chết hụt. Không biết có phải do tác dụng tâm lý không mà Tư Kỳ cứ thấy gió sông hôm nay sao âm lạnh quá, quang cảnh tựa hồ như mùa đông đến sớm. Liếc mắt nhìn dòng sông, nàng vô tình thấy một con cá chết phơi bụng trắng hếu, trôi lững lờ trên mặt nước, dập dềnh theo những con sóng và hướng về phía nàng. Cảm giác lợm giọng bỗng ập đến, nàng vội túm chặt ống tay áo, không dám tựa vào mạn tàu nữa.

Buổi tối, Tiết Vân Tần cầm hai tấm vé xem kịch đến tìm Tư Kỳ, rủ nàng đi xem kịch ở nhà hát lớn Hán Khẩu. Hồi bé, cha mẹ thường bế nàng cùng đi xem kịch, mặc dù nàng không thích lắm nhưng nghe mãi, xem mãi cũng thành quen, không còn thấy ác cảm như lúc đầu nữa. Và lại, hiếm hoi lắm mới có dịp đi xem kịch cùng Tiết Vân Tần nên nàng vui đến nỗi cười mãi không thôi. Khi tiệm may vừa đóng cửa, Tư Kỳ liền cùng hấn sánh vai đến nhà hát. Đây là lần đầu tiên đoàn hát Hình Sa nổi tiếng biểu diễn ở Hán Khẩu nên rất khó kiếm vé. Mặc dù người ta đã treo biển hết chỗ nhưng rất nhiều khán giả vẫn còn quanh quẩn bên ngoài nhà hát, chưa chịu tản đi. Nhờ phúc của Tiết Vân Tần, Tư Kỳ may mắn được thưởng thức đêm diễn mở màn.

Bên trong nhà hát phải rộng chừng năm trăm mét vuông. Dõi mắt ra xa chỉ thấy đầu người lố nhố, ngọ nguậy, hàng loạt dãy ghế dài bày san sát nhau đều đã kín chỗ. Kịch chưa mở màn mà không khí ở hội trường đã sôi sục đến không ngờ. Vài người bán hàng rong được nhà hát cho phép bung những chiếc khay gỗ đã tróc sơn đưa tới gần khán giả, mời mua thuốc lá và hạt hướng dương. Máy nhân viên phục vụ mặc áo khoác màu trắng chạy đi chạy lại như con thoi, đưa khăn mặt và trà nước cho khách. Giá vé ở hàng ghế đầu đắt hơn nhiều so với giá vé ở những hàng ghế sau, chủ đoàn còn đặc biệt dặn dò nhân viên phục vụ phải tặng thêm hoa quả và bánh ngọt cho mấy bàn ở hàng ghế đầu nữa. Tiết Vân Tần và Tư Kỳ vừa ngồi xuống thì nhân viên phục vụ đã lần lượt bung một đĩa hoa quả đã cắt sẵn, một đĩa kẹo vừng, một đĩa đậu phộng và hai chén trà Long Tỉnh đến trước mặt.

Nàng cảm miếng táo mà Tiết Vân Tần đưa cho, vội vàng cắn một miếng rồi đưa mắt nhìn xung quanh. Phía sau họ còn có một khán đài hai tầng, tầng thứ nhất là vị trí ngồi xem kịch tốt nhất, mà chỗ ngồi cũng không bị rời rạc giống như ở tầng trên. Nó được tạo thành bởi mấy phòng bao tách biệt, mấy gian ở giữa còn treo rèm nhung gắn tua cờ, bên cạnh treo khánh Như ý màu đỏ, chắc đó không phải chỗ dành cho người thường hưởng thụ. Lúc này, ngoại trừ mấy phòng bao ở giữa là chưa ngồi kín, còn những chỗ khác đều chật cứng.

“Hôm nay diễn vở gì hả anh?” Tư Kỳ quay sang phía Tiết Vân Tần, luôn miệng hỏi, trong khi hắn đang chọn thuốc lá trên khay mà cậu bé bán hàng rong bung tới. Cầm bao thuốc đưa lên mũi ngửi, hắn hài lòng gật đầu rồi trả tiền. Mua xong, hắn mới quay lại trả lời nàng: “*Viên môn trăm tử*, đây là vở hay nhất của đoàn nên mới có nhiều người muốn vào nghe hát cho đã tai.”

“Nội dung là gì vậy?” Với kinh kịch, nàng chỉ là kẻ ngoại đạo.

“Nói về diễn cổ Dương Tông Bảo được Dương Lục Lang phái đi tuần tiễu ngoài doanh trại, kết quả bị Mộc Quế Anh bắt sống, sau đó hai người kết thành vợ chồng, cùng về doanh trại sinh sống. Dương Lục Lang nổi

giận, muốn chém đầu con trai ở Viên môn để thị uy với dân chúng. Để cứu chồng, Mộc Quế Anh đã chủ động xin Dương Lục Lang cho ra trận, nguyện giúp Dương Tông Bảo đại phá trận Thiên Môn. Anh mới nghe vở này mấy lần nhưng có ấn tượng rất sâu sắc với các điệu tây bì, nhị hoàng, phản nhị hoàng... thật sự không thua kém gì Côn khúc. Cách hát cũng rất tuyệt, đặc biệt lời hát thì đúng là nhất đẳng. Em cứ nghe kĩ mà xem, rất ý vị đấy!” Tiết Vân Tần nhấp một ngụm trà, vừa lúc ấy vở kịch cũng mở màn.

Tur Kỳ mở to mắt, không rời khỏi sân khấu. Đột nhiên, nàng thấy hai người đàn ông tầm trung niên mặc trang phục nặng nề chen ra khỏi đám diễn viên quần chúng, uy nghi lẫm liệt bước vào sân khấu. Hai người vừa cất giọng hát thì cả khán phòng đều vỗ tay rào rào khen hay. Đó là đoạn hát khai giọng vừa nhanh vừa cao, lại vừa sáng. Tiết Vân Tần vội ghé vào tai Tur Kỳ, thì thầm: “Em nghe thấy chưa, đó là điệu tây bì, còn điệu trầm đục hơn, âm sắc nồng nàn hơn gọi là nhị hoàng, điệu tha thiết bi thống gọi là phản nhị hoàng. Nhiều điệu lắm, em cứ nghe đi, nghe rồi là lại muốn nghe tiếp.”

Tur Kỳ gật đầu, càng chăm chú lắng nghe. Nghe kĩ, nàng dần dần nhập tâm vào vở kịch, hiểu được sự ảo diệu ẩn trong từng câu chữ. Khi vở kịch đến đoạn cao trào thì mọi người dưới khán đài dường như đều nín thở, say mê nghe đến nhập tâm, ngay cả thời gian dường như cũng dừng lại.

Nghe liên tục mấy đoạn, ánh mắt Tur Kỳ hoàn toàn bị hút vào nhân vật Mộc Quế Anh. Diễn viên đóng vai này vô cùng xinh đẹp, giọng hát lại trong sáng, thanh thoát, khán giả bên dưới hào phóng tặng cô ta những tràng pháo tay không dứt. Nửa phần sau của vở kịch, Tiết Vân Tần nói với nàng rằng có rất nhiều người hâm mộ đang đợi diễn viên mà họ yêu thích rời khỏi sân khấu để gặp ở hậu trường. Những người có tiền thường tặng quà hoặc mời diễn viên đi dự tiệc. Tur Kỳ nghe nói có thể gặp diễn viên thì bất giác động lòng, không biết khuôn mặt ẩn sau những lớp son phấn được tô trát dày cộm kia trông sẽ thế nào...

Đợi mãi mới đến lúc nàng hoa đán đóng vai Mộc Quế Anh rời khỏi sân khấu, Khang Thiếu Kỳ liền chuồn thẳng vào hậu trường.

Thằng khốn Tiểu Dao chẳng làm được việc gì ra hồn, có mỗi việc thay cậu ta kết duyên tơ hồng với tiểu hoa đán Biện Bạch Phong, diễn viên đóng vai Mộc Quế Anh này, là còn tạm được. May mà chủ đoàn mới gặp cha và anh trai của Khang Thiếu Kỳ chứ chưa biết mặt cậu ta nên cậu ta không cần khai rõ thân thế thật sự của mình cho Biện Bạch Phong biết, cứ bịa đại một cái tên nào đó là được. Vào đến hậu trường, Khang Thiếu Kỳ thấy Biện Bạch Phong đang uống trà, đuôi mắt nhướn lên nhìn cậu ta.

Biện Bạch Phong ít hơn Khang Thiếu Kỳ một tuổi nên tính tình vẫn còn khá trẻ con, không biết nói năng chừng mực, lễ độ như các thành viên khác trong đoàn. Thấy chủ đoàn ra sân khấu tiếp chuyện khách, cô nàng cũng không khép nép như ngày trước nữa, rồi rít vẩy tay ra hiệu cho Khang Thiếu Kỳ đi tới. Nhưng khi thấy cậu ta tay không đến gần thì mặt cô nàng liền xỉ xuống. Cô ta mặt nặng mày nhẹ đập luôn trang sức cài đầu đặt trên mặt bàn vào ngực cậu ta cho hả giận, trách: “Đã hứa hôm nay sẽ mang quà đến cho người ta rồi cơ mà! Biết rõ hôm nay là sinh nhật người ta, anh còn... Hừ! Biết thế người ta nhận lời ông chủ Tiền đến tiệc rượu cho xong!”

Khang Thiếu Kỳ biết cô nàng chỉ giả vờ giận dỗi, nên không những không thềm dõ dành mà còn cố ý chọc tức: “Được rồi. Tấm lòng của tôi coi như đổ sông đổ bể cả. Người ta có thềm nhận đâu.” Nói rồi, cậu ta sầm mặt móc trong túi ra một chiếc vòng ngọc rồi ném mạnh xuống đất. Chiếc vòng vỡ tan, mảnh vụn bay tứ tán.

Mọi người trong phòng nghe thấy tiếng vỡ chới tai lại tưởng xảy ra chuyện gì, kết quả họ chỉ nhìn thấy mắt Biện Bạch Phong đỏ hoe, răng cắn chặt vào môi đến suýt bật máu. Ngay lúc ấy, Khang Thiếu Kỳ lấy ngay một chiếc vòng ngọc khác trong túi ra, chẳng nói chẳng rằng nắm lấy tay cô nàng, vừa đeo vòng vào vừa lớn tiếng nói: “Em trách tôi thế, tôi thay em đập nát trái tim mình cho rồi. Chiếc vòng em đang đeo trên tay là tất cả gia

sản của tôi, giờ tôi chỉ còn lại một nửa linh hồn đau đớn này thôi! Nếu em còn giận dỗi không thèm thì tôi sẽ cướp em về nhà để khỏi phải ngày nhớ đêm mong, rồi sớm muộn gì tôi cũng chết trong bàn tay em cho xem.”

Không ngờ Biện Bạch Phong nghe thấy lời tỏ tình mùi mẫn của Khang Thiếu Kỳ xong thì chỉ phì cười, không còn giận dỗi gì nữa. Cô nàng giật tay lại, tránh sang một bên, cố ý không thèm đoái hoài gì đến cậu ta, nhưng cũng không tháo vòng ngọc ra.

“Cứ tưởng đại gia nào đập vòng ngọc cho thiên hạ được mở rộng tầm mắt, hóa ra lại là thằng tiêu lưu manh nhà người! Đúng là ông trời có mắt, phen này để ta xem người trốn đằng nào!” Đinh Thục Phương vừa bước vào hậu trường đã được chứng kiến màn kịch hay, chẳng ngờ nhân vật chính lại là gã lưu manh mà cô ta đã thề rằng sẽ từng xẻo vụn miếng cho bở tức. Nếu cô ta không vào hậu trường để gặp đoàn Hình Sa thì làm sao đụng mặt gã sao chổi này. Đúng lúc ấy, chủ đoàn cũng tắt tả chạy vào gọi Biện Bạch Phong lên diễn. Đinh Thục Phương được dịp tóm cổ Khang Thiếu Kỳ, liền sai người gọi tuần bổ đến bắt lưu manh.

Khang Thiếu Kỳ đảo mắt, cười đều, nói: “Cứ tưởng con mụ dạ xoa nào, ai dè lại là bà cô già này. Sao hả? Muốn thiếu gia đây xoa nắn ngực nữa chắc?”

“Đồ vô liêm sỉ!” Đinh Thục Phương tức đến nổi toàn thân run lên bần bật, cô ta chỉ muốn xé rách cái miệng thối tha, ưa nói nhăng nói cuội của cậu ta. Ai bảo cô ta ngang bướng quen rồi, cả đời lại chưa gặp phải phường vô lại.

Đương nhiên, Khang Thiếu Kỳ cũng chưa bao giờ đụng phải người đàn bà nào đánh đá và khó dây như Đinh Thục Phương. Cậu ta nhớn nhớn nhìn Biện Bạch Phong lên sân diễn, không thèm quan tâm Đinh Thục Phương.



Chủ đoàn đoán hai người này quen nhau từ trước nên chắc chỉ nhất thời giận hờn chút thôi, thế là ông ta bèn đứng ra làm người hòa giải. Nhưng Đinh Thục Phương nào chịu buông tay bỏ qua, cô ta chỉ hận hôm nay đến đây xem kịch một mình, không dất theo gia đình đi cùng. Chỉ sợ đến lúc cần người giúp thì lại chẳng có ai đứng ra chống lưng hộ mình. Thấy tên khốn nạn kia nghênh ngang bước qua mặt mình, mà chủ đoàn lại đang hết lời khuyên ngăn, cô ta nghĩ nếu chỉ chửi mắng thôi sợ không có tác dụng. Thế là chẳng buồn để ý đến thân phận cao sang, cô ta bắt chước mấy mục đàn bà hung dữ, nanh nọc, chuyên đánh chửi những ông chồng vô dụng, tiện tay giật cây trâm cài tóc của Tây mà Hoài Bích tặng xuống làm vũ khí, đâm mạnh vào sau gáy Khang Thiếu Kỳ, may mà cậu ta tránh kịp, nhưng mặt cũng bị rạch một vết dài, rớm máu. Bình sinh Khang Thiếu Kỳ không sợ gây thù chuốc oán với người, chỉ sợ làm to chuyện, ngộ nhờ tuần bổ xúm đến thật thì những chuyện không hay ho cậu ta gây ra sẽ bị cha phát hiện hết, thôi thì chuồn là thượng sách. Tuy cậu ta không phải người thù dai phụ nữ nhưng lần này, cậu ta đã nhớ kỹ mối thù với mục đàn bà chua ngoa kia.

Thấy kẻ địch lại đánh bài chuồn, Đinh Thục Phương chẳng còn tâm trạng nào mà nghe hát tiếp, cô ta tức đến phòng mang trợn má, lập tức đuổi theo. Vừa chạy vào hành lang đại sảnh được mấy bước thì đột nhiên có một cánh tay thò ra tóm lấy cô ta, kéo vào một căn phòng tối như hũ nút. Sau đó, miệng cô ta bị nhét giẻ, tay chân cũng bị kẻ đó dùng dây thừng trói chặt. Đinh Thục Phương hoảng hốt nghĩ bụng: “Thôi chết! Lỡ có mệnh hệ gì thì mình biết phải làm sao?” Nhưng hình như hung thủ không thèm đụng chạm tới cô ta, hẳn chỉ trói cô ta ở đó rồi chẳng làm gì nữa. Nhưng càng không có động tĩnh gì như vậy, Đinh Thục Phương càng thấy ớn lạnh. Trong đầu vùn vụt hiện lên những cảnh tượng thê thảm mà mình có thể gặp phải, cô ta hoảng sợ đến tột độ.

Đột nhiên, Đinh Thục Phương nghe thấy một giọng cười rất đều giả và vô cùng quen tai. “Đã bảo làm đàn bà thì chớ có hung dữ quá còn gì. Đấy, thấy chưa? Giờ thì gặp báo ứng rồi chứ!” Khang Thiếu Kỳ quẹt một que diêm lên, cố ý hươ đi hươ lại trước mặt cô ta. Thì ra khuôn mặt vốn kiêu

diễm của Đinh Thục Phương giờ đã xám ngoét như sắp chết, thái độ ngạo mạn, vênh váo khi nãy cũng biến mất, thay vào đó là hai hàng nước mắt lem nhem vì quá sợ hãi.

Khang Thiếu Kỳ thấy mục dạ xoa sợ vỡ mặt, lại càng đặc ý. Cậu ta chăm ngọn nến trên bục, lục lợi tìm màu vẽ và cây bút vẽ mặt của diễn viên cất trong phòng, sau đó thản nhiên ngồi mài mực, cuối cùng ngồi xôm xuống trước mặt Đinh Thục Phương, tay phải cầm bút do dự phác họa ngay trước mặt cô ta, tay trái sờ cầm ra vẽ phân vân, như thể cậu ta đang không biết nên hạ bút như thế nào. “Chà chà... Cô bảo tôi nên vẽ lông mày hình gì thì đẹp nhỉ? Hình lá liễu? Hình chữ “nhất”? Hay hình lưỡi mác nhỉ?”

Rõ ràng cậu ta đang muốn giày vò Đinh Thục Phương. Cô ta vừa tức giận vừa lo lắng, lắc đầu quây quây như nòng nọc quẫy nước, nước mắt tuôn chảy. Thấy cây bút càng lúc càng đến gần mặt mình, cô ta sợ quá hét lên âm ỉ, không ngừng né tránh, chỉ sợ bị quệt vào mặt. Thực ra, Khang Thiếu Kỳ chỉ dọa cô ta chứ không định “hủy hoại dung nhan” thật, nhưng càng thấy cô ta hốt hoảng, Khang Thiếu Kỳ lại càng thấy thú vị. Bất chợt, tay cậu ta rung mạnh, giả vờ không nắm chắc bút, khiến cho Đinh Thục Phương cứ ngỡ chiếc bút sắp rơi vào mặt mình, thế là cô ta sợ đến mức nhắm tịt mắt lại và hét toáng lên. Nhưng đợi hồi lâu vẫn không thấy hiện tượng gì khác thường, cô ta liền mở mắt ra, thấy cây bút vẫn đang lơ lửng đi lơ lửng lại trước mặt, mới biết thì ra gã lưu manh này cố tình dọa mình.

“Thế nào, sau này còn dám hung hăng nữa không? Nếu không dám nữa thì tôi sẽ thả cô ra. Nếu nói một đằng làm một nẻo, dám la hét cầu cứu thì cô tự gánh lấy hậu quả. Chắc trải qua chuyện này, cô cũng thông minh hơn trước nhỉ?” Khang Thiếu Kỳ nheo mắt, cười khẩy.

Lúc lâm nạn, Đinh Thục Phương nào dám nghĩ ngợi thiệt hơn, cô ta gật đầu liên tục, chỉ mong gã lưu manh mau thả mình ra. Mặc dù ngày thường ngang ngược thành thói, được mọi người chiều quá đằm hư nhưng đến thời

khắc nguy hiểm thì cô ta lại chẳng dám mạnh miệng, giờ đây, cô ta rõ ràng chỉ là một cô gái yếu đuối.

Khang Thiếu Kỳ nhận được lời hứa mình mong đợi, liền bỏ giẻ bịt miệng Đinh Thục Phương ra, tuy nhiên vẫn chưa cởi dây trói. Đinh Thục Phương đang cố nén cơn giận, nhìn thấy nụ cười đều giả trên môi Khang Thiếu Kỳ, liền khe khẽ kháng nghị: “Tôi đã chấp nhận yêu cầu của anh rồi, sao anh còn chưa thả tôi ra? Nói lời không giữ lời không phải hành vi của đại trượng phu.”

Khang Thiếu Kỳ đảo mắt, chế giễu: “Đại trượng phu thì có gì hay ho? Chẳng qua chỉ là hạng ham hư vinh, ưa sĩ diện.” Nói xong, cậu ta lấy tay thoa ít son đỏ rồi giơ sát vào miệng Đinh Thục Phương. “Thả cô ra thì có khó gì, nhưng phải lưu lại tí kỉ niệm chứ nhỉ! Ồ... cái miệng của cô ngoa ngoắt khiến người ta phát ghét, hay là bôi tí thuốc này chữa cho khỏi tật vậy?”

“Anh không được làm bừa! Nhà tôi quen cảnh sát, nếu giờ anh thả tôi ra thì mọi chuyện coi như xí xóa, chớ có...” Đinh Thục Phương vừa nói vừa quay đầu né tránh.

“Cô cứ việc báo đi! Rồi tất cả dân trong thành đều biết cô bị huynh đệ của bang Long Giang giam giữ, ai mà biết được cô còn trong sạch hay không. Cái mạng ghẻ của tôi thì chẳng đáng gì, chỉ sợ cô không vượt qua nổi sự chà đạp của miệng lưỡi thiên hạ thôi. Không khéo họ sẽ đồn rằng cô chủ động hiến thân cũng chưa biết chừng.” Câu này đã điếm trúng yếu huyệt của Đinh Thục Phương, quả nhiên cô ta lập tức á khẩu. Khang Thiếu Kỳ biết cô ta rất coi trọng danh tiết nên càng ngông cuồng hơn, cậu ta giơ tay bôi son lên môi cô ta thật. Trong phút chốc, hai bờ môi đã được tô kín một màu đỏ chót, khiến đôi môi hơi tái dần có thần sắc hằn lên. Dưới lớp phủ rục rỡ, một người không đáng yêu chút nào cũng trở nên kiêu mị đôi phần. “Thực ra, trông cô cũng mỏng mày hay hạt đáy chứ! Thế mà sao lại

sinh ra cái miệng khiến người ta phát ghét thế không biết! Thật đáng tiếc... Đáng tiếc quá...”

Lời nói thật lòng đến bất ngờ trong lúc không suy nghĩ ấy vô tình gạt trôi ít nhiều khối thuốc nổ trong lòng Đinh Thục Phương. Từ khi đi lấy chồng, chưa bao giờ cô ta được nghe chồng khen ngợi một câu, dù chỉ là lời nói xã giao. Thế nên vào khoảnh khắc này, dù trước mặt mình là tên vô lại đáng ghét đến cực điểm thì bất giác Đinh Thục Phương vẫn thấy lòng mình đầy mâu thuẫn trước lời khen của cậu ta. Cô ta vừa thấy cậu ta khôn nạn, nhưng cũng thấy cậu ta không hẳn là người xấu. Có điều, nhìn cái dáng vẻ hạ lưu và nụ cười khả ố trên khuôn mặt cậu ta, trong lòng cô ta vẫn thấy căm hận. Nghiến chặt răng, cô ta cắn mạnh vào ngón tay đang bôi son lên môi mình. Khang Thiếu Kỳ đau quá, ngã phịch xuống đất.

Ai cũng biết bị rắn cắn là điềm gỡ, nhưng chẳng lẽ phải cắn lại nó thì mới công bằng? Tuy nhiên, Khang Thiếu Kỳ đã quen thói lỗ mãng, chẳng buồn để ý đến khuôn phép và lễ nghĩa, cậu ta há miệng nhào về phía Đinh Thục Phương, cắn mạnh một cái vào cổ cô ta. Lập tức trên cổ Đinh Thục Phương hiện lên một vết đỏ in dấu cả hàm răng. Khang Thiếu Kỳ dùng hành động thực tế để chứng minh cho người đời thấy: Tại sao ta không thể cắn lại rắn!

“Cái này gọi là ăn miếng trả miếng. Tôi cóc sợ cô làm loạn đâu nhé.” Sảm sỡ con gái nhà người ta xong, Khang Thiếu Kỳ còn lên giọng lý sự.

Mặt Đinh Thục Phương đỏ bừng bừng, xấu hổ không để đâu cho hết. Lỡ bị rách da để lại sẹo hay về nhà bị người ta nhìn thấy rồi hỏi han thì cô ta biết giấu giếm thế nào? Từ ngày lấy chồng đến giờ, những lúc ân ái thân mật nhất cũng chỉ đếm trên đầu ngón tay, ngay cả đêm động phòng, Đinh Thục Phương cũng thấy vô cùng tẻ nhạt, chẳng có gì đáng để thích thú, càng không hề giống với những lời chọc gheo, đùa giỡn của các bà, các thím trước ngày xuất giá. Cô ta luôn cho rằng sự đụng chạm da thịt giữa nam và nữ chẳng qua cũng chỉ thế thôi. Hôm nay, đột nhiên xảy ra sự va

chạm chẳng vẻ vang gì với một gã lông bông không rõ tên rõ tuổi, dù cô ta có mất nét đến đâu cũng vẫn biết liêm sỉ. Nhưng từ lúc gã ghé sát vào cổ mình, tim của Đinh Thục Phương cứ đập loạn xạ trong lồng ngực, không sao bình ổn lại được. Chắc tại vết cắn trên cổ đang ngấm ngấm đau đây mà. Nhưng thứ khiến cảm xúc của Đinh Thục Phương bị xáo trộn dường như không chỉ đơn giản có vậy.

“Mau thả tôi ra! Anh mà ép người quá đáng là cá chết lưới rách đấy...” Cô ta phấn nộ kêu lên, liều chết để thà làm ngọc nát còn hơn ngồi lành một phen.

Nhân lúc vỡ kịch hạ màn, Tư Kỳ nhanh chân chạy vào hậu trường, nàng muốn gặp các diễn viên để xem sau khi rời khỏi ánh đèn sân khấu, họ có còn đáng vẻ xinh đẹp ngời ngời nữa không. Chỉ có điều, nàng chẳng có thứ gì đáng giá để làm quà ra mắt, nên chỉ gói tạm mấy đồng xu vào phong bao để thể hiện thành ý.

Cạnh đại sảnh có một dãy hành lang dẫn thẳng vào hậu đài. Nhờ Tiết Vân Tần dàn xếp trước nên những người đứng canh không gây khó dễ cho nàng, để nàng đi vào hậu trường. Hành lang yên ắng và lạnh lẽo, trên tường treo ngọn đèn nhỏ vàng ệch, nơi ánh sáng không chiếu tới có vẻ âm u đến rợn người. Tư Kỳ cố ý đi men theo tường, chỉ sợ hỏa khí yếu thì những thứ không sạch sẽ sẽ từ bóng tối chui ra. Người già ở phố hẻm thường nói: “Nhà hát là nơi bẩn thỉu nhất, ai dám chắc không ẩn giấu thứ cặn bã, rác rưởi gì.” Vậy nên nàng cứ cẩn thận là hơn. Nào ngờ vừa mới bước qua quãng sáng của ngọn đèn thì đột nhiên có bóng người từ trong phòng bước ra.

“Ai đó?” Tư Kỳ sồn cả da gà, hốt hoảng kêu to, nào ngờ “bóng ma” khiếp người kia lại phá lên cười rồi chậm rãi bước về phía nàng, chân tướng của “bóng ma” dần dần hiện ra dưới ánh đèn.

Khuôn mặt cương nghị, phóng khoáng kia dù không thể đẹp trai, chính trực như anh trai nhưng vẫn toát lên hào khí riêng.

“Làm gì mà sợ đến hồn xiêu phách lạc thế! Đồ nhất gan! Tôi có phải oan hồn dưới âm ti đâu. Đừng có thần hồn nát thần tính nữa.”

Thì ra là Khang Thiếu Kỳ. Sao cậu ta lại đến đoàn hát này nhỉ? Chắc tối nay cả nhà họ Khang đến đây xem kịch rồi, Tư Kỳ thâm nhủ. Nàng vô thức đưa tay lên vỗ ngực, đúng là một phen hú vía. Đang chuẩn bị chào hỏi vài câu xã giao thì Khang Thiếu Kỳ vội vàng bỏ đi như thể có ai đuổi theo. Quay đầu lại nhìn thật kỹ, Tư Kỳ lập tức tìm ra đáp án.

Khang Thiếu Kỳ vừa đi khỏi thì một cô gái đột nhiên chạy từ trong phòng ra. Thấy đầu tóc cô gái rối bời, thần sắc hoảng loạn, khoảnh khắc cô gái ấy nhìn thấy Tư Kỳ, trông lại càng thảm hại, trong ánh mắt thấp thoáng sự hổ thẹn, nhưng chỉ chớp mắt, cô ta lại trưng ra thần thái cao vời vợi của kẻ bề trên. Đinh Thục Phương ngẩng đầu sai bước. Cả hai đều cảm thấy vô cùng bất ngờ về cuộc gặp gỡ này. Tư Kỳ không thể hiểu nổi tại sao một mình Đinh Thục Phương lại xuất hiện ở nơi này, hơn nữa lại đi ra từ căn phòng mà Khang Thiếu Kỳ cũng vừa mới bước ra. Tại sao cô ta lại phải giả vờ thần nhiên? Nàng ôm một bụng thắc mắc, rầu rĩ trở về đại sảnh, đúng lúc kịch vừa tan.

Tư Kỳ không kể với Tiết Vân Tần về cuộc gặp gỡ tình cờ khi nãy, chỉ buột miệng hỏi: “Vân Tần, nếu anh thấy một đôi nam nữ không phải vợ chồng đi ra từ một căn phòng thì sẽ nghĩ gì?”

“Còn phải xem khi ấy là ban ngày hay buổi tối, họ đang ở trong nhà mình hay nơi nào khác.” Tiết Vân Tần hờ hững đáp rồi dặt tay nàng lách khỏi dòng người đông nghịt. Chen chúc mãi mới nhích được hai bước.

“Nếu lúc ấy là buổi tối và nơi đó không phải là nhà họ thì sao?” Tư Kỳ vội hỏi tiếp.

Hắn nhếch miệng cười nhạt, thản nhiên đáp: “Đơn giản! Không phải gian dân thì là trộm của!”

“Sao anh dám khẳng định thế? Lỡ đâu người ta chỉ tình cờ gặp nhau...”

“Rốt cuộc em nhìn thấy gì ở hậu trường thế? Nếu có gặp người ta lén lút ngoại tình thật thì cũng đâu phải chuyện em cần quan tâm. Nghĩ mấy thứ đó làm gì!” Tiết Vân Tần nói thẳng ra hai chữ “ngoại tình” một cách nhẹ nhàng, nhưng hai chữ ấy lại như hai tảng đá đè lên ngực Tư Kỳ, khiến nàng không thể thở nổi. Nếu là ai khác thì nàng chẳng việc gì phải phiền não, phải lo lắng thay, nhưng người đang bị lừa dối mà hoàn toàn không hề hay biết lại là Đỗ Hoài Dung. Trong sâu thẳm trái tim mình, nàng vẫn còn rất quan tâm đến anh.

## Thế thái nhạt nhẽo.

## Tình người lạnh lẽo

Kịch hết, người về. Phải chăng đã đến lúc Tư Kỳ nên buông tay hẳn và chào tạm biệt?

Dãy phố dài lạnh lạnh, thanh khiết hương đêm bỗng len lõi một mùi thơm ngọt, càng về đêm lại càng nồng nàn. Hoa dạ hợp! “Vân Tần, anh có ngửi thấy hương hoa không?” Tư Kỳ dừng bước, hít mạnh một hơi.

“Không.” Thực ra, Tiết Vân Tần đã ngửi thấy mùi hương ấy từ lâu, nhưng hẳn thấy chuyện đó chẳng có gì đáng để nói.

Nghe hẳn nói vậy, đương nhiên Tư Kỳ không còn hứng thú trái lòng nữa, đó vốn là bí mật của nàng. Mỗi người đều có quyền giữ bí mật riêng tư, giống như việc đầu tiên khi tỉnh dậy là rửa mặt vậy. Có điều, nàng lại kể với hẳn về truyền thuyết liên quan đến bí mật ấy. “Có một loài hoa, ban ngày không hề bắt mắt nhưng khi màn đêm buông xuống thì hương thơm trở nên vô cùng nồng nàn. Em đoán chắc anh cũng nghe kể về loài hoa này rồi.”

“Ừm... Để anh nghĩ xem...”

“Nghĩ không ra là thua em đấy!” Nàng đố hẳn, hai tay còn thò ra trêu chọc hẳn.

Tiết Vân Tần quay người né tránh bàn tay đang giật cúc áo của mình, vừa đi vừa vất óc ngẫm nghĩ.



“Nghĩ ra rồi!” Hấn bỗng vỗ tay thật mạnh, lại còn cố tình kéo dài giọng: “Đã là hoa chỉ thom vào ban đêm thì tên nó chắc phải hao hao như vậy. Hoa dạ hương phải không?”

Tur Kỳ mỉm cười, lắc đầu, nói: “Không phải. Đó là hoa dạ hợp, một loại thực vật ưa ẩm sợ lạnh, mùi hương nồng đượm khiến người ta say mê. Truyền thuyết của nó càng khiến người ta tan nát cõi lòng. Anh có muốn nghe không? Nhưng kết cục thế thảm lắm!”

“Em kể xem nào! Để xem kết cục thế thảm tới đâu.”

Một cơn gió lạnh ào ào thổi đến, Tiết Vân Tần đút tay vào túi quần theo thói quen. Có lẽ trong nhận thức của hấn, bản thân thế giới này được cấu thành từ vô số tấn bi kịch, những điều tốt đẹp trên đời chỉ là những phút ảo tưởng ngắn ngủi như đóa phù dung sớm nở tối tàn. Tuy không nhớ rõ về mặt khi ấy của hấn nhưng Tur Kỳ dám khẳng định, phía sau khuôn mặt lạnh lùng ấy chắc chắn là một tấm lòng ấm áp, dịu dàng. Nếu không thì tới giờ nàng đâu thể nhớ như in câu chuyện đó.

“Hoa dạ hợp vốn không mang cái tên ấy, vì ban đêm cánh hoa không khép lại mà nở ra rất viên mãn. Theo truyền thuyết, nó là một loài hoa dại trong khe núi. Một ngày nọ, một tiểu thư con quan lên núi lễ bái, phát hiện ra loài hoa ấy, liền mang về trồng ở vườn nhà. Nào ngờ, hoa rời khỏi núi thì rêu rĩ không nở nữa. Cô tiểu thư ngỡ hoa không hợp thổ dưỡng trong thành, liền ra lệnh cho người đào đất trong núi mang về vun vào góc. Tiếc thay, tất cả chỉ hoài công vô ích. Sau đó, nàng lại lên núi lễ thần. Lúc đi ngang qua chỗ hái hoa lần trước, nàng tình cờ gặp một người đàn ông. Người đàn ông ấy nói nàng đã lấy mất cây hoa ông ta trồng. Chỉ cần xa ông ta, hoa sẽ không bao giờ nở nữa. Cô tiểu thư bán tín bán nghi, liền mời người đó về phủ làm thợ trông hoa. Nào ngờ dù trả nhiều tiền đến mấy, ông ta vẫn kiên quyết từ chối. Ông ta chỉ nói nếu muốn hoa lại nở thì cô phải lấy tinh khí của chính mình để nuôi dưỡng hoa. Cô tiểu thư là người rất yêu hoa, nàng ngay thơ tin những lời ấy là thật. Thế là từ đó, cứ tới nửa đêm,

nàng lại lấy máu của mình tưới cho hoa. Nửa tháng sau, quả nhiên hoa nở rộ, nhưng lại chỉ nở vào ban đêm. Cô tiểu thư thấy cách này hiệu nghiệm, càng ra sức rút cạn máu huyết của mình. Đến lúc người trong phủ phát hiện ra sự tình thì cô tiểu thư đã trở nên vô cùng tiều tụy, chỉ còn thoi thóp thở.

Sau đó, cha của cô tiểu thư nọ liền mời danh y khắp thành đến trị bệnh cho con gái. Đúng lúc đó, có một người đàn ông tự giới thiệu mình có thể cứu sống tiểu thư. Người đó chính là người đàn ông mà tiểu thư đã tình cờ gặp trong núi ngày nào. Vừa đến phủ, ông ta không vội thăm khám bệnh tình cho tiểu thư mà đến thẳng chỗ cây hoa nọ, vừa chỉ vào cây hoa vừa mắng: “Cô gái này tự tiện lấy trộm hoa trong thần phủ của ta, tội đáng bị phạt, bởi thế ta mới lừa cô ta lấy tinh khí của mình nuôi mi! Vậy mà mi dám làm trái ý ta, lén lút nở hoa vào ban đêm cho cô ta ngắm nghía. Cô ta say mê mi đến nỗi hút sạch tinh huyết của mình ra nuôi mi. Từ trước đến giờ, mi nếm bao nhiêu máu tươi của cô ta thì hôm nay mi phải trả lại bằng hết!” Nói xong, cây hoa đó quả nhiên biến thành một trang mỹ nam tuấn tú tuyệt đỉnh, mắt nhắm lệ quỳ xuống xin người đàn ông nọ tha tội. Thì ra người đàn ông đó chính là Sơn thần, còn người con trai kia là Hoa yêu ở trước điện Sơn thần.

“Hoa yêu lẽ ra không được phép nở, nhưng chỉ vì thương mến tấm si tình của cô tiểu thư nên đành nở hoa vào ban đêm cho nàng thưởng thức một mình. Để tránh bị Sơn thần phát hiện, hoa đã tránh nở vào ban ngày, nào ngờ vẫn rước họa vào thân. Đến khi chàng muốn trả lại toàn bộ tinh huyết cho cô tiểu thư thì tiếc thay đã muộn mất một bước, linh hồn tiểu thư đã rảo bước xuống hoàng tuyền. Hoa yêu biết tội nghiệt của mình sâu nặng nên chủ động cầu xin Sơn thần cho hồn phách của mình chia thành hai nửa, một nửa ở lại trước miếu Sơn thần vào ban ngày, còn nửa kia cô độc ngồi canh giữ trước mộ cô tiểu thư. Vì cánh hoa chính là đôi mắt của chàng, nên chàng tự nguyện cắt đi một mắt. Từ đó về sau, hoa không bao giờ nở vào ban đêm nữa mà chỉ nở vào ban ngày. Trong khi đó, hương hoa chỉ tỏa ra nồng nàn vào ban đêm, để dành riêng cho người trong mộ ngủ. Vì vậy, người ta đặt tên cho loài hoa này là hoa dạ hợp.”

Thoát khỏi cảm xúc của câu chuyện, Tư Kỳ quay sang nhìn Tiết Vân Tần từ nãy đến giờ vẫn lặng thinh. Nàng chột hỏi: “Sao thế? Sao anh không nói gì?”

“Nói gì?” Thái độ lạnh nhạt của Tiết Vân Tần khiến Tư Kỳ hơi thất vọng, cứ ngỡ hẳn ít nhiều cũng phát biểu chút cảm tưởng. Không cam tâm, nàng lại thăm dò: “Nếu để anh chọn, anh muốn làm nhân vật nào trong câu chuyện đó? Nhất định phải chọn nhé!”

“Em đúng là đồ trẻ con!” Tiết Vân Tần nhéo mũi nàng, nàng né sang một bên. “Nếu thật sự phải chọn thì anh sẽ chọn làm Sơn thần!” Hắn đáp mà không cần suy nghĩ, bởi đáp án chỉ có một.

Đương nhiên, đáp án ấy càng làm Tư Kỳ thất vọng. “Lẽ nào anh không cảm thấy Hoa yêu đáng cảm thông hơn ư? Sơn thần là kẻ máu lạnh, sao anh lại chọn ông ta?” Nàng những tưởng hẳn sẽ chọn làm nhân vật khác, nhưng nàng đã nhầm to.

“Thế nên anh mới là đàn ông, còn em là đàn bà.” Câu trả lời đơn giản của hắn vô tình rạch thêm vết thương trong lòng nàng. Hắn nghĩ đó chẳng qua chỉ là câu nói đùa, nói xong rồi thôi, nào biết điều Tư Kỳ canh cánh trong lòng lại chính là lời nói đùa của hắn. Trong lúc mơ hồ, nàng như thoáng nghe thấy một câu nói tuy yếu ớt, dịu dàng nhưng lại toát lên vẻ kiên định vô ngần: “Em tin! Cậu nói em ngốc cũng chẳng sao, dại cũng chẳng sao! Em tin! Nếu em là Hoa yêu, em cũng làm như vậy.” Nhớ lúc nàng thốt ra câu ấy, Đỗ Hoài Dung liền sững sờ, đăm đăm nhìn nàng hồi lâu. Vì bị ướt mưa nên cánh hoa dạ hợp vừa được chuyển vào thư phòng trông lại càng mong manh hơn. Không hiểu sao nhìn bông hoa nàng lại liên tưởng đến cảnh tượng lần đầu gặp cậu chủ. Lúc ấy, trông anh cũng xanh xao, gầy yếu như vậy, giống như chiếc bóng tàn của những cánh hoa dạ hợp rơi lả tả trên mặt đất, tiêu điều đến vô tận...

“Uống nước đậu rồi hăng đi!” Đạo qua vài con phố, Tiết Vân Tần thấy hơi mệt. Nghĩ đến việc cả tối nàng chưa ăn được bao nhiêu, hấn liền gọi một bát nước đậu ngọt và một bát mặn, còn dặn chủ quán cho nhiều đường một chút vào bát ngọt rồi bung đến cho nàng trước. Tư Kỳ không uống, nhìn một sạp bán bánh hấp đứng lơ lửng ở góc hẻm, nàng hích nhẹ vào tay Tiết Vân Tần đang mải mê uống nước đậu. “Em muốn ăn bánh hấp. Nhất định phải ăn!” Không phải nàng muốn ăn thật mà chỉ muốn ra lệnh cho ai đó để tìm lại chút tự tin vừa bị rơi mất lúc trước.

Trong tích tắc, năm cái bánh hấp trắng rắc vừng đã bày ra trước mặt. Thực ra, hấn vẫn rất quan tâm đến mình đấy chứ, Tư Kỳ nghĩ thầm.

“Cô Mâu, đang lúc đông khách, sao cô lại rảnh rang ra đây dạo chơi? Hôm nay, Ôn Nhu Hương đóng cửa à?” Gã đàn ông trung niên bán mì lạnh ngoài hẻm trông rất gian manh, tròn mắt cứ đảo qua đảo lại trước ngực cô Mâu. Khách ăn quanh đó đều biết cô Mâu là gái già của một kỹ viện ở Hán Khẩu, năm nay đã ngoài ba mươi nhưng chỉ thích trang điểm như thiếu nữ. Ả vung vẩy chiếc khăn thơm vào miệng gã trung niên, mắng: “Đồ thói mồm! Bà đây không mở hàng thì đàn ông các người chết khát cả lũ hả? Mau gói cho tôi ba lạng mì lạnh, cho nhiều gia vị vào nhé!”

“Bà mở miệng thì bậc con cháu nào dám trái lời! Những mong được uống một ngụm sữa mẹ cho thỏa lòng đấy!” Gã bán mì lại ngả ngón trêu chọc.

“Anh chỉ được cái mồm! Còn không nhanh tay lên! Các ông đang đợi ăn đấy!”

“Sao không bảo bọn a hoàn ra lấy cho, việc gì phải vất vả mò tới đây? À, hôm nay ngoài đầu ngõ có con mẹ bán con. Tôi để ý thấy con bé trông cũng lành lợi lắm!”

“Ở đâu vậy? Nếu mặt mũi trông tươm tất thật thì đã bán được từ khuya rồi, còn đợi đến lượt tôi chọn chắc?”

“Thế thì cô gặp may đấy, con mẹ kia hét giá cao quá nên chỉ có kẻ hỏi chứ chẳng có người mua, đến chiều, cảnh sát lại sục sạo tìm loạn đảng nên chẳng bán được cho ma nào. Bây giờ, hai mẹ con nó vẫn đang lảng vảng bên kia ngõ kia. Lúc tôi bày hàng vẫn còn trông thấy. Bây giờ nếu mặc cả, chắc con mẹ đó sẽ đồng ý thôi.” Gã bán mì hát cầm về phía sau, ý bảo cô Mâu ra đó mà tìm.

Tư Kỳ nghe thấy đoạn hội thoại của họ, vô thức ngẩng đầu lên, nước đậu trong miệng dường như cũng biến vị. Liếc mắt nhìn gã bán mì kia, cuối cùng nàng cũng phát hiện nguyên nhân vì sao. Tuy bán con bán cái không phải chuyện mới lạ gì nhưng sự nhiệt tình của gã khiến nàng vô cùng khó chịu. Chẳng ngờ thủ đoạn của gái già lại thua xa gã trung niên bợ đỡ. Mẹ con người ta đã rơi vào cảnh cùng đường mặt lộ mà ả gái già kia vẫn còn cháy nhà hôi của, vừa cố tình ép giá vừa nói những câu tàn nhẫn mang hàm ý dọa dẫm họ. Cuối cùng, cuộc mua bán được định đoạt, ả kĩ nữ giờ hai ngón tay thẳng đứng. Chắc người mẹ kia rất cần tiền nên đã đồng ý. Một bé gái tám, chín tuổi bị bán đi chỉ với hai đồng đại dương!

“Đúng là thói đời! Lòng dạ con người thật xấu xa!” Tư Kỳ tức giận lắm lắm.

Tiết Vân Tần nghe thấy, không nói gì, tiếp tục uống nước đậu. Đột nhiên, hấn có cảm giác nàng chuẩn bị đứng dậy, liền kéo nàng ngồi xuống chỗ cũ. Tư Kỳ ngạc nhiên nhìn hấn, tay nàng đang bị hấn siết chặt.

“Em không phải người có thể đòi lại công bằng cho kẻ khác đâu.”

“Nhưng chuyện này thật đức quá! Bán con bán cái đã đau khổ lắm rồi...”

“Ai bảo bán con?” Hấn thể hiện thái độ bàng quan của kẻ đứng ngoài cuộc. “Cô bán tôi mua, đó là lẽ tất nhiên, chẳng ai cướp giật con của cô ta cả. Em đi giảng đạo lý cho cô ta, chỉ bằng ra đó mà giúp cô ta tính xem vụ mua bán này lỗ hay lãi. Đã đến mức coi con mình là thứ hàng hóa có giá trị để mang ra bán thì cái gọi là đạo đức đã không còn tồn tại nữa. Vì nghèo! Nghèo quá đâm sợ, thế nên nhất định phải bán!”

“Theo ý anh thì đứa trẻ đó nhất định sẽ bị bán đi sao?” Giây phút này, nàng thực sự không dám tin người ngồi trước mặt lại là người đàn ông đã sẵn sàng chìa tay ra giúp đỡ khi nàng gặp khó khăn nhất.

Tiết Vân Tần biết trong ánh mắt khác thường đang nhìn mình ẩn chứa sự trách móc, nhưng hấn không thay đổi quan điểm, vẫn dứt khoát trả lời: “Đúng vậy!”

“Anh...”

“Có phải em cảm thấy anh quá vô tình không?”

Nàng không trả lời.

“Hối hận rồi sao? Không ngờ anh lại là kẻ máu lạnh chứ gì?”

Nàng vẫn không đáp.

Cuối cùng, Tiết Vân Tần vẫn là người thỏa hiệp trước, giọng nói mang ý dỗ dành, khuyên nhủ: “Thôi, đừng gây chuyện với nhau vì người không đâu nữa.”

“Em có hai đồng đại dương!” Tư Kỳ đột nhiên lên tiếng. Đó là toàn bộ số tiền tiết kiệm của nàng.

“Em định đưa số tiền đó cho người mẹ đẻ cô ta không bán con mình sao?”

“Nếu việc đó nằm trong tầm tay của mình thì sao không làm?”

“Được, vậy thì em cho đi!” Tiết Vân Tần buông tay nàng ra, rồi bung bát nước đậu đã nguội lên uống tiếp. “Dù hôm nay người mẹ có được mấy đồng đại dương của em thì ngày mai cô ta vẫn sẽ tiếp tục bán con gái. Liệu em có bao nhiêu cái hai đồng đại dương để chuộc?”

“Không đâu. Trên đời này làm gì có bậc cha mẹ nào không thương xót đứa con do chính mình rút ruột đẻ ra chứ? Mà nếu lỡ như vậy thật thì em sẽ mua đứa bé đó.” Nàng tin vào ý nghĩa hàm chứa trong hai từ “người mẹ”. Nhưng Tiết Vân Tần thì không tin vào cái gọi là nhân tính.

Hắn châm một điếu thuốc, lơ đãng nói: “Mua một đứa trẻ về, thứ em phải đối mặt không phải chỉ dùng mỗi hai đồng đại dương là có thể ứng phó được. Em phải đảm bảo cho con bé đủ ăn đủ mặc, đảm bảo nó được sống tốt, ít nhất phải tốt như khi nó ở nhà cũ. Những chi phí ấy em đã tính đến chưa? Em có đủ năng lực nuôi nó sao? Em có thể vừa chăm con dại vừa chăm mẹ già ư? Đương nhiên, em còn phải tự nuôi bản thân mình nữa. Dù em có nhịn ăn nhịn uống thì e vẫn chẳng đủ khả năng. Lẽ nào em định sau khi cho đứa trẻ một tia hi vọng, lại vì cuộc sống bức bách mà buộc phải lần nữa cho nó đâm đầu vào bờ vào bụi và cuối cùng là bán nó đi một lần nữa? Có thể giờ đây em tự thề với lòng rằng không làm thế, nhưng em thực sự sẽ không hối hận chứ? Sẽ không trách cứ bản thân sao nhất thời hành động bông bột chứ? Không phải anh muốn lên lớp em, càng không muốn dạy em phải đối nhân xử thế như thế nào, anh chỉ muốn em hiểu rõ, lấy hai đồng đại dương ra thì dễ nhưng nuôi một đứa trẻ thì rất khó.”

Hắn nói không sai! Một chữ cũng không sai! Không cần đợi đến ngày cuộc sống bí bách mà ngay bây giờ, nàng đã bắt đầu hối hận. Nàng vốn cho rằng làm việc thiện là bởi muốn lòng yên ổn, nhưng bây giờ xem ra không

phải người nào cũng có thể ra tay làm việc thiện. Nàng vô thức sờ vào túi áo, cuối cùng cũng biết được cảm giác hồ thẹn vì lực bất tòng tâm. Có thể những thực khách trên con phố này đều từng dấy lên tấm lòng thiện nghĩa, nhưng họ cũng bất lực giống nàng. Song điều khiến nàng khó chấp nhận nhất không phải là chuyện buộc phải từ bỏ tấm lòng từ bi vừa thoáng lướt qua, mà là thái độ dửng dưng, bàng quan của Tiết Vân Tần. Nếu đây chính là tính cách bẩm sinh của đàn ông thì sự lạnh lùng đó thật đáng sợ! Rốt cuộc, nàng hiểu hẳn được bao nhiêu đây?

Tur Kỳ bưng bát nước đậu mận của hắn, đưa lên miệng uống ừng ực, nàng còn uống cả hành hoa mà ông chủ rắc lên trên.

“Em ghét uống nước đậu mận cơ mà?” Tiết Vân Tần nhíu mày, lạnh lùng nhìn nàng.

“Tự nhiên em muốn biết nếu trộn hai vị này vào nhau thì uống có ngon hơn không.” Sau khi uống một ngụm lớn, nàng mới biết, trộn hai vị vào nhau không những không ngon hơn mà ngược lại còn khó uống đến mức buồn nôn. Còn chưa kịp lau miệng thì bát nước đậu trên tay nàng đã bị Tiết Vân Tần giật lấy, tiện tay đổ xuống đất, xem ra hắn còn định đập luôn cả cái bát.

Ông chủ thấy sự tình không ổn, chỉ sợ hai người gây chuyện cãi nhau, lại chẳng nhớ trả tiền nước đậu thì xong đời. Do dự hồi lâu, ông ta định mở miệng bảo hai người trả tiền trước, nhưng chưa kịp cất lời thì Tiết Vân Tần đã đứng lên, gọi: “Ông chủ, cho thêm hai bát nước đậu. Ngọt tắt!” Dứt lời, hắn chủ động trả tiền trước, lại chủ động bưng hai bát nước đậu nóng hôi hôi đến trước mặt Tur Kỳ, nói: “Đã không uống quen thì đừng uống nữa!”

Tur Kỳ nhìn hắn chằm chằm, tâm trạng vô cùng xáo trộn nhưng từ đáy lòng, nàng vẫn thấy vui vui. Quả thực, nàng nên lấy làm mừng vì hắn chưa từng nổi giận với bất kì người phụ nữ nào, càng chưa bao giờ thực sự quyến luyến ai, ngoại trừ nàng.



“Anh uống cùng em. Vị ngọt chắc cũng không tệ.” Thực ra, Tiết Vân Tần cũng không hiểu vì sao mình phải uống cùng Tư Kỳ.

“Vân Tần, hôm nay em không muốn về tiệm. Anh ở cùng em được không?”

“Em sao vậy?” Tiết Vân Tần giật mình, hỏi. Câu nói ấy không hề giống như được phát ra từ miệng nàng. Nhưng đúng là nàng đang cười rất tươi và nói muốn ở cùng hắn tối nay.

“Em sợ ma. Tối nay, chắc chắn sẽ có ma.” Nàng nói rất nghiêm túc, như thể có oan hồn đang đeo bám lấy nàng vậy. Mãi đến lúc này, Tiết Vân Tần mới định thần lại, thì ra người bất thường đâu phải chỉ có mình hắn. Hắn quay mặt đi, tiếp tục uống nước đậu, nhưng đôi môi bất giác cong thành nụ cười mỉm.

Tư Kỳ rất thích nhìn hắn cười, vì chỉ khi hắn cười, nàng mới có cảm giác chân thực. Bởi vậy, đêm nay, nàng rất hi vọng có hắn ở bên, giống như lúc này, thật gần gũi. Chứ không giống khi nãy, dù vai kề vai mà thấy khoảng cách giữa hai người sao xa vời vợi...

## Trời thu dạo Kim Lăng thành.

### Do dự rước vạ vào thân

Bên sông tháng Mười tiết cuối thu, bóng người qua lại thưa thớt. Dưới hàng ngô đồng rợp bóng, Tiết Vân Tần kiên nhẫn ngồi đợi. Phải hút hết ba điếu thuốc, Tiêu Vân Thành mới xuất hiện. Thế cuộc hiện nay vô cùng căng thẳng nên số lần họ gặp mặt ngày càng ít ỏi. Lần này, Tiết Vân Tần hẹn Tiêu Vân Thành ra để đích thân giao cho anh ta một tài liệu cơ mật.

Tiết Vân Tần bỏ mũ xuống, tiện tay ném cho Tiêu Vân Thành đang giả vờ tản bộ gần đó. Tiêu Vân Thành đỡ lấy, đội lên đầu, hỏi: “Chuyến này cậu đi Nam Kinh tham gia hội nghị nội bộ Đảng với tư cách cán bộ. Nếu gặp thầy thì phải chú ý đây, hiện giờ Nam Kinh dày đặc tai mắt của địch.”

“Tôi biết rồi. Dù sao ấn tượng của người ta về tôi chỉ là gã công tử vô công rồi nghề. Chỉ cần động não một tí là họ dễ dàng lơ là đề phòng ngay.”

“Nghĩ ra chiêu gì rồi à?” Tiêu Vân Thành rất hiểu cá tính của Tiết Vân Tần, nếu không chắc chắn trăm phần trăm, hẳn sẽ không dám khẳng định như vậy. Chỉ có điều, nét do dự thoáng qua trên khuôn mặt cho thấy hình như hắn còn ẩn tình khó nói.

Có lẽ Tiết Vân Tần cũng không muốn tiếp tục thảo luận về vấn đề này nên lập tức đánh trống lảng: “Mấy ngày tôi đi Nam Kinh, cậu phải đẩy nhanh tiến độ mấy việc ở doanh trại huấn luyện. Lần này, hai người tôi cử đi đã làm mất thư liên minh, chắc chắn thầy sẽ trách phạt. Nếu tiến độ ở doanh trại lại chậm trễ hơn so với kế hoạch thì chắc tôi chẳng còn cách nào xoay chuyển nổi đâu.”

“Yên tâm! Tôi cũng không muốn tự chuốc khổ vào thân. Tôi sẽ nhanh chóng điều tra ra hung thủ giết bọn họ và tung tích của thư liên mình. Tạm thời cậu phải gánh vác trách nhiệm trước mặt thầy vậy.”

“Ừ. Làm việc gì cũng phải thận trọng đấy.” Tiết Vân Tần rút kính trong túi áo ra, đeo lên rồi rời đi bằng đường khác. Trên đường trở về nhà, hắn không ngừng sắp xếp lại những cảm xúc vụn vặt trong lòng. Một sĩ quan tình báo ưu tú không được phép phân tâm trong quá trình chấp hành nhiệm vụ. Nghĩ đến đó, cuối cùng hắn cũng hạ quyết tâm. Buổi trưa của ba ngày sau, Tiết Vân Tần đã tìm thấy người có thể giúp mình.

Khi hắn nói với Tư Kỳ rằng mình phải đi Nam Kinh, nàng đã lo lắng ra mặt. Đối với người chưa va chạm nhiều với xã hội thì Nam Kinh là một nơi rất khó hình dung. Hai người chuyện phiếm với nhau vài câu, sau đó, Tiết Vân Tần xin ông chủ Lý cho Tư Kỳ nghỉ phép, để nàng ra bến tàu tiễn hắn. Nghe nói phải mấy ngày tàu mới đến Nam Kinh, Tư Kỳ cuống quýt sắm sửa đồ ăn, đồ dùng cho hắn, thành ra vốn chỉ định mang mỗi cặp giấy tờ, bây giờ, Tiết Vân Tần phải tha lời thêm bao nhiêu thứ hành lý không cần thiết nữa.

“Anh đi công cán chứ có phải một đi không trở lại đâu!” Tiết Vân Tần nhắc cái ba lô nặng trĩch lên, ước chừng trọng lượng của nó, còn chưa nói được mấy câu thì tiếng còi tàu đã hú lên giục giã hành khách.

Tư Kỳ buông tay, nàng bị hành khách bước vào khoang tàu đẩy xa dần khỏi chỗ Tiết Vân Tần. Nàng vội vàng chạy về phía trước thì lại bị một người đứng đằng sau đẩy ra xa hơn. Vậy mà Tiết Vân Tần chỉ lặng lẽ đứng nhìn, không hề kéo nàng lại, có lẽ hắn đang thăm tạm biệt nàng. Nghĩ vậy, Tư Kỳ không cố công lao về phía trước nữa, nói lời chia tay qua mấy cái đầu đứng nhấp nhô ở giữa cũng chẳng sao. Đám gia quyến đi tiễn xung quanh kẻ khóc người gào, huyên náo ầm ĩ chẳng khác gì cảnh đi xem hội, khiến mấy lời từ biệt lí nhí trong miệng nàng hoàn toàn bị lấn át. Lúc định

thần lại, Tư Kỳ đã chẳng thấy bóng dáng Tiết Vân Tần đâu nữa. Chẳng lẽ hắn đã lên tàu rồi sao? Đang rầu rĩ thì bàn tay phải đang chặn trên ngực đột nhiên bị ai đó kéo nhẹ, nàng ngoảnh đầu lại thì hóa ra là Tiết Vân Tần. Tư Kỳ hoàn toàn không biết hắn chen đến chỗ nàng từ lúc nào.

“Mau lên tàu kéo lỗ chuyển bây giờ.” Sợ hắn không nghe thấy, Tư Kỳ ghé sát vào tai hắn, hét lớn.

Tiết Vân Tần chỉ cười, không đáp, dang tay ôm chặt nàng vào lòng. “Anh đi đây.” Hắn ghé sát tai nàng thì thầm, đôi môi nóng bỏng như ngọn lửa thiêu đốt vành tai nàng.

“Anh nhớ giữ gìn sức khỏe!” Tư Kỳ thực sự không muốn rời khỏi vòng tay hắn nhưng nàng không muốn người ta nghĩ mình trẻ con không hiểu chuyện. Nào ngờ, vừa nhích người ra thì nàng lại lập tức bị hắn ôm cứng. Không ngờ hắn dám ôm eo nàng rồi bế bổng lên trước bao cặp mắt ngạc nhiên của mọi người, rồi cứ thế cắm đầu bước lên tàu. Bất luận dọc đường bị bao ánh mắt nhìn chòng chọc, thậm chí có người còn chỉ trích hắn hủy hoại thuần phong mỹ tục, hắn đều bỏ ngoài tai, chỉ nhanh chân bước về nơi cần đến.

“Đi Nam Kinh cùng anh nhé!” Đó là lời giải thích mà hắn nói với Tư Kỳ sau khi hai người đã yên vị trên tàu.

“Nhưng chỗ ông chủ Lý thì sao? Em không thể không cân nhắc trước sau, cứ thế nói đi là đi ngay được.” Lời của Tư Kỳ rất hợp tình hợp lý, do Tiết Vân Tần có mối thâm tình với ông chủ Lý nên nàng mới có được công việc đó, cũng nhờ quen biết nên nàng mới được ông chủ tạo điều kiện, nhưng cũng không thể được đăng chân lân đăng đầu như thế được. Tiếc là mọi lời trách móc của nàng đều không thể lay động con người trước mặt. Dù nàng có nói mồn miệng thì hắn vẫn không ngó ngang gì đến, cương quyết ấn nàng ngồi xuống chiếc ghế mềm trên tàu.

“Tất cả những việc này anh đều sắp xếp từ trước rồi, ngay cả chỗ mẹ em, anh cũng nhờ người lo liệu, bởi vậy em cứ yên tâm mà đi chuyến này với anh.”

“Nhưng...” Nàng vẫn do dự.

“Chẳng lẽ em muốn xuống tàu bây giờ sao? Được, anh giúp em.” Nói rồi, Tiết Vân Tần đột nhiên bế nàng lên, sải bước về phía boong tàu.

“Anh định làm gì thế?”

“Cùng bơi về chứ sao!”

“Anh lại định dọa em à? Còn lâu em mới tin!” Tư Kỳ tuy cứng miệng nhưng trong lòng đã bắt đầu thấy cuống.

Tiết Vân Tần nói chắc như đinh đóng cột: “Không tin à? Thế thì anh vớt em xuống đây luôn...” Nói xong, hắn làm động tác như thể sắp vớt nàng xuống biển thật. Tư Kỳ sợ đến nỗi nhắm chặt mắt lại. Hành khách đứng trên boong tàu cũng sợ xanh mặt, không tưởng tượng nổi thời này mà vẫn còn có kẻ vô pháp vô thiên như thế. Một vài đại lão gia ngửa mặt, liền tức giận ùng ùng chạy tới ngăn cản.

Nhưng cơ thể của Tư Kỳ chỉ lượn một đường vòng cung phía trong boong tàu, tay chân không hề rời khỏi người Tiết Vân Tần nửa phân. “Em ngốc thật! Anh nói gì em cũng tin à? Nếu vớt em xuống thật thì em có mà hận anh suốt kiếp!” Đến lúc này, mọi người mới biết bị hắn lừa. Tư Kỳ giận đến nỗi cắn thật mạnh vào cánh tay hắn, trách hắn quá đáng. Rõ ràng cánh tay Tiết Vân Tần hằn lên một vết đỏ mà khuôn mặt hắn vẫn nhàn từ, hết lòng chiều chuộng nàng. Máy người đàn ông trượng nghĩa lúc trước biết đây chỉ là vở kịch, liền bực mình hừ một tiếng rồi tản đi, những hành khách toát mồ hôi lạnh hệt càn tức giận vì kiểu “thanh niên hiện đại” của hai

người. Họ xì xào bàn tán như thể hẳn và nàng chính là hung thủ gây ra khói đen chướng khí cho cả Trung Quốc vậy.

Tur Kỳ chưa từng ngồi tàu lâu đến thế nên mấy lần nàng nôn ra cả mật xanh mật vàng trên khoang tàu, đầu óc quay mòng mòng. Tiết Vân Tần chẳng biết làm thế nào, đành bảo nàng nghỉ ngơi, sau khi dùng bữa lại dẫn nàng ra ngoài cho thoáng, rồi còn dặn phục vụ bung com lên bàn hành khách ở trên boong. May mà cuối cùng, những chuỗi ngày rong ruổi trên biển cũng kết thúc. Thành Kim Lăng đã ở ngay trước mặt.

Vừa xuống tàu, ở bến cảng đã có nhân viên chuyên đón tiếp cán bộ từ Vũ Hán đến. Tiết Vân Tần bước tới chào hỏi, bởi dù sao Nam Kinh vẫn là quê của hẳn, có điều hẳn té nhị từ chối sự sắp xếp đưa đón của đối phương, lấy cớ lâu rồi mới về cố hương nên muốn đi thăm hỏi họ hàng trước đã. Nhân viên làm việc ở Nam Kinh thuyết phục mãi, cuối cùng cũng đành thuận theo hẳn. Nghĩ đến những chuyến tàu sau còn rất nhiều cán bộ quan trọng khác đang đợi tiếp đón, mà hẳn lại kiên quyết tự lo cho mình, họ đâm ra lại rảnh chuyện. Sau khi nói cho Tiết Vân Tần biết tên khách sạn, họ đưa luôn chìa khóa phòng cho hẳn. Mãi đến lúc Tiết Vân Tần rời đi, họ mới vỡ lẽ, chẳng trách hẳn không muốn làm theo sự sắp xếp của họ, đơn giản vì hẳn dẫn theo bạn gái. Đương nhiên, Tiết Vân Tần cũng biết màn kịch này không thể diễn quá lố, việc đầu tiên khi vào đến nội thành là đặt phòng riêng cho Tur Kỳ. Nàng say sóng đến giờ vẫn chưa hoàn toàn tỉnh táo. Tiết Vân Tần ổn định chỗ ở cho nàng xong, liền đi mua thuốc chống say cho nàng. Trước khi đi, hẳn còn căn dặn nàng rất nhiều lần rằng không phải hẳn gọi cửa thì không được phép mở. Đồng thời, hẳn còn nhờ nhân viên khách sạn để ý giúp. Các nhân viên rất nhiệt tình nhận lời, hiếm lắm mới gặp được khách boa cho nhiều tiền nên đương nhiên họ cũng phải tìm cách nịnh bợ. Tiết Vân Tần hài lòng gật đầu rồi rời khỏi khách sạn.

Dọc đường, hẳn quan sát tỉ mỉ khung cảnh xung quanh, thấy không có gì khác thường, liền rảo bước đến một tiệm tạp hóa mua bao thuốc lá, nhân tiện dùng nhờ nhà vệ sinh. Trong nhà vệ sinh chật hẹp, hẳn nhanh chóng lấy

từ trong túi áo ra một tờ giấy trắng, gấp nhỏ lại bằng kích cỡ một điều thuốc rồi lấy bút viết mã thông tin, sau đó xé một điều thuốc trong bao thuốc vừa mua, trút bỏ sợi thuốc vào tờ giấy rồi cuộn thành một điều thuốc mới một cách thành thục, xong đầu đây lại nhét vào bao. Bước ra khỏi tiệm tạp hóa, hần bước thẳng tới một con hẻm vắng vẻ rồi dừng chân trước một cánh cửa. Hần gõ cửa ba tiếng, hai giây sau lại gõ tiếp bốn tiếng nữa rồi lấy điều thuốc vừa mới cuộn ra, nhét một nửa vào khe cửa. Thấy điều thuốc bị rút vào trong, hần lập tức quay đầu bỏ đi hướng khác.

“Tur Kỳ, mau uống thuốc đi.” Tiết Vân Tần lấy mấy viên thuốc tây mà mình vừa mua ở trạm y tế, đỡ Tur Kỳ ngồi dậy, rót cốc nước và đưa cho nàng.

Tur Kỳ uống thuốc, cố gắng lấy lại tinh thần. “Thực ra em có sao đâu, chỉ đi lại hoạt động một chút là ổn thôi. Chỉ có điều, anh đã đi công cán lại còn bị em liên lụy. Anh cứ làm việc đi, mặc kệ em.”

“Tại anh kéo em đến đây, sao có thể bỏ mặc em được?” Hần vừa định lấy thuốc ra hút, nhưng nghĩ đến Tur Kỳ đang mệt, lại nhét thuốc vào bao. “Anh đến sớm rồi, cấp trên nói còn mấy vị lãnh đạo phải vài ngày nữa mới tới, thành ra hai ngày tới anh chẳng có việc gì.”

“Em chỉ sợ mình làm phiền anh.” Nàng lờ mờ cảm nhận được chuyến đi Nam Kinh này có nhiều uẩn khúc, chỉ ít hần đã dự tính chuyến đi này từ trước, nhưng nàng không biết nguyên nhân vì sao hần phải làm như vậy.

Tiết Vân Tần lại nói vài câu an ủi rồi bước ra ban công, lúc này hần mới châm thuốc hút. Không biết do tác dụng tâm lý hay công dụng thần kỳ của thuốc tây mà chẳng bao lâu sau, Tur Kỳ đã cảm thấy tinh thần gần như phục hồi hoàn toàn. Nàng bước tới ban công, dựa vào người Tiết Vân Tần, cúi nhìn đường phố đông vui, nhộn nhịp bên dưới. Ống khói nhà nào đằng xa nhả ra làn khói trắng vờn dài tít tắp, dần dần hòa quyện vào màu đỏ cam ở

chân trời tạo thành một dải. Khói trắng bọc lấy mây hồng khiến nàng liên tưởng đến bánh đường đỏ mà người gánh hàng rong hay bày bán ở đầu đường Vũ Hán, nghĩ đến mùi thơm lan tỏa trong miệng, vị ngọt ngào ngọt dính dính, nàng không nhịn được liền phì cười. “Em đói thật rồi thì phải, nếu không, sao nhìn cái gì cũng nghĩ đến đồ ăn thế này?”

“Vậy anh giống đồ ăn gì?” Tiết Vân Tần chỉ vào mình, hi vọng nàng đừng bảo hấn giống cái bánh hành. Mà dù hấn có giống bánh hành thật thì cũng đâu thể làm Tư Kỳ no bụng được. Vì thế, tối nay, Tiết Vân Tần sẽ dẫn nàng đi dự dạ hội long trọng nhất Nam Kinh, ở đó đồ ăn mới lạ nào cũng có, không những vậy còn có các ca sĩ đang được yêu thích hát nữa. Tuy không thể sánh với độ xa hoa của đêm Thượng Hải nhưng cũng không hổ thẹn với bốn chữ “sang trọng hào nhoáng”.

Một lúc sau, Tư Kỳ bước vào nơi được đồn là: “Tiền làm môi lửa, vàng bạc rải đường”. Nàng thấy gương gạo, căng thẳng đến mức toàn thân cứng đờ. Liếc nhìn mấy cô gái ăn diện rất hợp thời trang cười đùa vây quanh các ông chủ lớn, dường như trang sức lấp lánh trên tai và trước ngực của họ còn nhiệt tình hơn cả chủ nhân, tỏa ánh hào quang chói mắt dưới ánh đèn. Nàng thầm nghĩ mình cũng là khách giống như họ, nhưng đến nàng cũng cảm thấy không tự tin với ý niệm ấy, một kẻ quê mùa, ngốc nghếch chạy đến trước mặt những người giàu có, cao sang để tranh giành sự chú ý ư? Cảm giác tự ti đeo bám nàng như hình với bóng, muốn phủi đi cũng không phủi nổi. So với nàng, Tiết Vân Tần toát ra khí chất điển hình của người giàu có. Đối diện với sự tiếp đãi ân cần của nhân viên phục vụ, mặt hấn vẫn lạnh tanh như thể đã quá quen với cảnh tượng ấy, hấn chọn đại một vị trí cách xa sàn nhảy. Những món đắt đến chất lười trên thực đơn như rượu vang, đồ ăn Tây, điểm tâm, hấn đều gọi không run tay. Tư Kỳ cầm thực đơn, mắt tròn xoe nhìn giá những món ăn đắt đến mức nàng không thể tưởng tượng nổi, tuy nhiên, có một chuyện khiến nàng còn thấy khó tin hơn cả chi phí đắt đỏ, đó là sau khi dùng bữa, ai đó đã nhờ nhân viên phục vụ tặng nàng một chai rượu vang.



Khi phục vụ cúi người chỉ về phía một người đàn ông trung tuổi và nói với Tư Kỳ rằng đây là quà ông ta mời nàng thưởng thức, Tư Kỳ ngạc nhiên quay sang nhìn Tiết Vân Tần, khả năng phán đoán của hắn tốt hơn nàng nhiều.

“Anh chắc chắn đây là quà tặng tôi chứ?” Không nhận được lời đáp của Tiết Vân Tần, nàng đành tự hỏi nhân viên phục vụ.

“Tiểu thư, đúng là quà tiên sinh kia đã tặng cô đấy ạ.” Nhân viên phục vụ đặt chai rượu xuống, bật nắp.

“Rượu này từ năm nào?” Tiết Vân Tần bất ngờ cất giọng hỏi.

“Năm 1919, giá không rẻ đâu ạ.”

“Vậy thì phiền anh giúp tôi tặng một chiếc bánh ga tô của Pháp cho vị tiên sinh kia, kèm theo một câu: “Cảm ơn ông đã hào phóng, xin ông nhận món điểm tâm, dùng sau bữa ăn cho đỡ ngán.” Anh nhớ truyền đạt câu này, không được để sót một từ nào.”

Nói rồi, Tiết Vân Tần ném mấy tờ tiền vào khay bạc trên tay nhân viên phục vụ, sau đó lịch sự nâng ly rượu hướng về phía người đàn ông kia rồi uống cạn trước để thể hiện sự kính trọng.

Tư Kỳ nghĩ mãi vẫn không hiểu tại sao hắn lại làm thế, bèn quay sang hỏi: “Sao anh lại nhận rượu của người ta? Chúng ta có quen ông ấy đâu.”

“Hiếm khi có người phải lòng bạn gái anh, anh phải cảm thấy vinh hạnh chứ. Nào, anh mời em một ly.” Hắn nâng cốc chạm mạnh vào ly của nàng. Sự va chạm khiến ly rượu tròng thành. Tư Kỳ do dự một thoáng rồi cũng đưa ly lên uống, cảm thấy rượu này có vị thật kì quái, có lẽ vì đây là lần đầu tiên nàng uống rượu vang.

Vài phút sau, nhân viên phục vụ quay trở lại và đưa cho Tiết Vân Tàn một mẫu giấy, nói rằng trước khi người khách kia rời đi đã dặn anh ta phải chuyển tờ giấy này cho hắn, ngoài ra ông ấy còn nói một câu: “Nhu bông hoa nhài cắm bãi phân trâu! Tiếc quá, tiếc quá!” Khi nói những lời này, nhân viên phục vụ cũng cảm thấy không được tự nhiên lắm nên ngại ngùng cúi thấp đầu. Không ngờ, Tiết Vân Tàn nghe xong lại cười như thể không có chuyện gì xảy ra, vẫn thưởng cho người phục vụ rất nhiệt tình. Sau đó, hắn chậm rãi mở tờ giấy dài bằng ngón tay ra, bên trên viết một dãy số: 13, 250, 78, 1. Nhìn ngang nhìn dọc kiểu gì vẫn giống một câu chửi đều bằng tiếng địa phương, nhưng thứ mà Tiết Vân Tàn cần lại chính là mấy con số trông chẳng có vẻ gì là thiện ý này.

Trong tổ chức tình báo, chỉ có một số cán bộ cấp cao hiệu được các loại bản đồ trong thành phố. Loại bản đồ này không được thể hiện bằng hình vẽ mà bằng tọa độ. Khi muốn hẹn nhau tại một địa điểm nào đó thì chỉ cần có được tọa độ mà đối phương cung cấp là sẽ tìm được thị trấn hoặc thành phố tương ứng trên bản đồ. Chỉ có thành phần cấp cao và cốt cán của tổ chức mới biết cách sử dụng phương thức liên lạc đặc biệt này. Ngay từ đầu, người đàn ông tặng chai rượu vang năm 1919 đã nói rõ lai lịch của mình cho Tiết Vân Tàn biết. 1919 có nghĩa là hai mươi, mà ông ta lại ngồi bàn số bảy, ở Nam Kinh có một đặc công mang mã số 27, ông ta là người chuyên môn thay lãnh đạo tối cao của tổ chức tình báo dò la tin tức và tiếp đón các cán bộ cấp cao. Cùng cách đó, Tiết Vân Tàn cũng trả lời ông ta, câu nói mà hắn nhờ chuyên lời đồng nghĩa với hai chữ: *Thiên Thiêm*. Có điều, câu chửi cuối cùng của số 27, Tiết Vân Tàn biết ông ta muốn mắng hắn thật. Rốt cuộc bao năm nay họ vẫn là oan gia không đội trời chung. Dù hai người thân nhau đến mức từng mặc chung một chiếc quần nhưng lần nào gặp mặt cũng buộc phải tuân thủ phương thức liên lạc đặc biệt này.

Hôm sau, Tiết Vân Tàn rủ Tư Kỳ ra vùng ngoại ô đi lễ tại một ngôi miếu nổi tiếng lâu đời. Ban đầu, Tư Kỳ vô cùng vui sướng, nào ngờ vừa mới vào trong miếu thì hắn lại đỡ nàng một mình đi xin quẻ ở điện Ngọc Hoàng

trước, để xem vận hạn năm nay của hai người thế nào, cứ như cố tình muốn tách nàng ra vậy. Tuy Tu Kỳ thấy nghi nghi nhưng vẫn dần lòng, thành tâm thành ý quỳ lạy trước tượng Ngọc Hoàng đại đế.

Vòng qua điện Tam Thanh lộ nhỏ đầu người, Tiết Vân Tần bước vào điện ở mé yên tĩnh hơn rồi dừng chân trước tượng Quan Công. Vài người khách thừa thốt tình cờ đi lại trước tiền đường, lễ xong rồi đi ngay. Chớp mắt, trong điện chỉ còn hần và một hương khách khác. Tiết Vân Tần liếc mắt nhìn ông già đang thành tâm lễ bái rồi đi đến trước bàn thờ gần nhất, định rút ba que nhang trong ống.

“Bái kiến thần linh sao không bỏ mũ? Chắc là quên rồi.” Ông già vẫn chăm chú lễ bái nhưng miệng lại thốt ra một câu.

“Ồ! Mạo phạm quá! Cảm ơn ông đã nhắc nhở.” Tiết Vân Tần sực nhớ mình vẫn đội mũ kể từ lúc bước vào miếu đến giờ, vội vàng bỏ mũ ra, đặt lên chiếc đệm hương bồ bên cạnh rồi chỉnh đốn trang phục, khấu đầu lễ bái.

Hương khách nọ vái xong ba vái nhưng không vội đứng dậy. Ông ta vẫn quỳ trên đệm, nhắm mắt niệm thầm: “Bây giờ, càng ngày anh càng biết thận trọng trong lúc hành động rồi đó. Còn biết cách lợi dụng đàn bà làm lá chắn che mắt thiên hạ nữa. Vậy mà chuyện thư liên minh, sao lại làm mãi không nên hồn thế hả?”

“Lần này là do sự tắc trách của con. Vì không kịp thời phát hiện ra gián điệp nằm vùng trong nội bộ tổ chức nên mới để hần có cơ hội lấy cắp thư liên minh. Nhưng theo thông tin mới nhận thì kẻ này đã chết trước khi bị bắt vì quá sợ tội, chắc thư liên minh vẫn chưa ra khỏi thành phố Vũ Hán.”

“Tốt nhất là thế! Anh nên biết Ủy viên trưởng (\*) không muốn nhìn thấy vật đó rơi vào tay hội Uông Tinh Vệ.” Nói rồi, ông già từ từ mở mắt, đứng dậy rời khỏi bàn lễ.

(\*) *Chi Tương Giới Thạch.*

“Thứ cho học trò dốt nát, chẳng lẽ danh sách đó có tác dụng lớn như vậy thật sao?” Tiết Vân Tàn bất chợt hỏi.

Ông già cười lạnh, từ tốn đáp: “Chỉ là một tờ giấy mà thôi, nhưng trên đó có chữ kí của một vài người, mà những người ấy bây giờ đã trở nên giàu có, nên họ vô cùng sợ chết. Anh phải biết, lúc kí thư liên minh cũng là lúc họ nghĩ đến chuyện giúp Tôn Trung Sơn đối phó với quân phiệt. Ngộ nhớ nợ cũ bị lật tẩy, anh bảo những tay quân phiệt kia có chịu bỏ qua cho họ không? Để tránh việc có kẻ lợi dụng thư liên minh để trao đổi điều kiện với đám mình, đám người đó sẵn sàng bỏ ra bao nhiêu tiền cũng được, cốt để xóa món nợ cũ. Chính vì vậy, Ủy viên trưởng mới không hi vọng thư liên minh rơi vào tay Ông Tinh Vệ. Bây giờ chúng đang thất thế, chỉ sợ chúng nắm bắt được cơ hội này lại vùng lên lần nữa.”

Tiết Vân Tàn gật đầu rồi cũng đứng lên, rút ba que nhang ở tiền đài, châm lửa. Vẩy tay một cái, ba làn khói mỏng lập tức bốc lên từ đầu nhang, vươn dài lên trời. Làn khói mang theo vô vàn vọng tưởng, sự tham lam và mưu mô âm hiểm của phàm trần thế tục lên tận thiên đình, bảm báo với thần linh.

“Công việc ở trại huấn luyện làm tới đâu rồi? Ủy viên trưởng đang bị người của Quế hệ vạch tội, hạ bệ, để giúp ngài sớm giành lại chính quyền, đơn vị tình báo của chúng ta buộc phải nắm bắt hết mọi tin tình báo trong nước, không loại trừ bất kì thông tin nào. Chỉ có như vậy, dù Ủy viên trưởng không vào chính phủ Nam Kinh nhưng vẫn có thể thao túng được thực quyền.” Ông già khép hờ mắt, như thể không muốn bị khói xông vào, giờ hương mãi ra xa, nói.

“Thầy cứ yên tâm. Kế hoạch đang tiến triển thuận lợi. Con đã ngầm tuyển chọn được mấy chục ứng viên đặc biệt có tài trong trường, chỉ đợi quyết định cuối cùng thôi. Ngoài ra, tay Đoàn Kỳ Phàn mà con phái đi

Lương Sơn giờ đã chiếm được lòng tin sâu sắc của Mạnh lão gia, việc cung cấp thuốc phiện cũng đầy đủ hơn trước nhiều, về phương diện chuẩn bị tài chính, chắc cũng không thành vấn đề.”

“Ừm, vất vả cho anh rồi. Bây giờ, tổ chức cần chi tiêu rất nhiều khoản nên không thể cung cấp tài chính cho Vũ Hán hết lần này đến lần khác được, phải nhờ một tay anh tìm nguồn tài chính để mở trường đào tạo tình báo và chi phí cho việc moi tin tình báo thường ngày. Thầy biết việc này rất tốn sức, nhưng kẻ đó có đáng tin không? Chuyện này anh phải hết sức thận trọng, ta không cho phép xảy ra bất cứ sơ suất nào!”

Thấy ông già có vẻ không yên tâm, Tiết Vân Tàn vội vàng tiếp lời để ông ta an lòng. “Chuyện gì con cũng chuẩn bị hai phương án, nếu hấn nảy sinh lòng dạ khác thì con khắc có đối sách. Hễ có bất kì tình hình bất thường nào, con sẽ báo tin cho thầy biết ngay. Thầy là ân sư đã đề bạt con, con không bao giờ quên ơn đó.”

“Được rồi, được rồi. Hiếm khi anh ghi nhớ được một chuyện trong lòng, không uổng công ta tiến cử anh với Ủy viên trưởng. Sau này, không ai khác ngoài anh sẽ ngồi vào vị trí của ta, nhưng trước khi đến ngày đó, anh phải xử lý cho ta một việc.”

“Xin thầy cứ ra chỉ thị!”

“Thu Nhan đã giúp anh chuẩn bị lý lịch mới, ở Vũ Hán không ai nghi ngờ về gia thế ở Nam Kinh của anh. Lúc đó, ta sắp xếp cho cô ta vào phủ họ Đỗ làm bà Ba vì hoài nghi Đỗ lão gia câu kết với một tổ chức ngầm nào đó, sau này phát hiện lão ta chẳng qua chỉ là một nhân vật tép riu tầm thường, may mà chúng ta cũng moi được không ít tiền từ túi của lão. Bây giờ, mọi chuyện ở Vũ Hán vẫn nằm trong dự liệu của chúng ta nên quân cờ Thu Nhan không còn cần thiết nữa. Lẽ nào anh không phát hiện càng ngày cô ta càng ra dáng một mệnh phụ phu nhân sao?” Một khi đàn bà bị tan chảy bởi tình cảm và quen thói hưởng thụ thì sẽ không nhớ gì đến quy tắc

và nhiệm vụ nữa, mà chỉ tham thú ánh hào quang trước mắt, không thể kháng cự được sự cám dỗ của vật chất. Điều khiến ông già lo lắng chính là bốn chữ “thay lòng đổi dạ”.

“Con hiểu ý thầy, nhưng trước mắt cô ta vẫn còn lợi dụng được. Nếu sau này cô ta có dấu hiệu phản bội tổ chức hoặc thực sự không còn giá trị lợi dụng thì con sẽ xử lý gọn gàng.

“Anh làm việc luôn khiến ta yên lòng hơn người khác. Cô gái đi cùng anh có phải là Đoàn Tư Kỳ, em họ của Đoàn Kỳ Phàn không?”

“Vâng ạ.” Tiết Vân Tàn không ngờ thầy lại hỏi về nàng, một linh cảm trào dâng mãnh liệt, Tư Kỳ khó có thể bảo toàn tính mạng.

“Anh có biết vì sao tay phải của ta không thể nào cầm súng không?” Ông già giơ cánh tay phải lên, nhìn Tiết Vân Tàn như thể đánh giá một viên ngọc quý. “Lần đầu tiên ta được người ta tôn thành “tay súng thần” là nhờ cánh tay này. Khi ấy, ai cũng ngưỡng mộ ta có cánh tay phải chẳng khác gì tay của thần tiên, chưa bao giờ bắn trượt...” Đột nhiên, sắc mặt ông già thay đổi, trong mỗi nếp nhăn trên khuôn mặt dường như đều ẩn giấu một nỗi oán hận thấu trời. Ông ta nói tiếp: “Nhưng vào một ngày của nhiều năm sau đó, ta bị bạn bè ám hại, dẫn đến kết cục giờ đây cánh tay này cũng biến thành thứ vô dụng, ngay cả cầm ly rượu cũng run lẩy bẩy! Thần súng không cầm nổi súng, anh có biết nỗi nhục này lớn mức nào không?”

“Kẻ đó... có phải là bác của Đoàn Tư Kỳ không? Quảng Châu nổ ra binh biến, ông ta đã thoát chết.” Tiết Vân Tàn cúi gầm mặt, tuy rất mong đây chỉ là một phán đoán vô căn cứ nhưng không ai có thể hiểu thầy hơn... hẳn.

Ông già dần dần ổn định lại cảm xúc, khẳng định chắc chắn: “Đúng vậy! Hạng người ấy dù chết trăm ngàn lần thì cũng không thể bù đắp nỗi lỗi lầm của mình. Là bạn cũ của hẳn, ta không thể không chăm sóc cháu gái hẳn đến nơi đến chốn được. Dù sao anh họ cô ta đã là quân cờ trong tay chúng

ta, trong khi trại huấn luyện lại đang thiếu nhiều nữ đặc công ưu tú. Ta nghĩ dưới sự dạy dỗ của anh, cô ta nhất định không thể lép vế những người khác.”

Thấy Tiết Vân Tần không ho he câu nào, giọng ông ta bỗng trở nên vô cùng sắc nhọn: “Vân Tần! Anh còn nhớ ngày đầu tiên anh gia nhập tổ chức, câu đầu tiên ta cảnh báo anh là gì không?”

“Tuyệt đối phục tùng lệnh cấp trên. Nếu không, chỉ có chết!” Tiết Vân Tần không hề do dự đáp. Câu trả lời đã thể hiện rõ thái độ của hắn, đồng thời khiến ông già vô cùng hài lòng.

“Vậy thầy chúc anh mã đáo thành công!”

Đúng lúc này, có vài hương khách bước vào điện, cuộc trò chuyện giữa hai thầy trò liền kết thúc ở đó. Hai người lặng lẽ kính cẩn cúi đầu trước tượng Quan Công như những tín đồ bình thường. Một lạy, hai lạy, ba lạy... Sau đó, hai người cùng cắm ba que nhang vào trong chiếc đỉnh nhỏ, cuối cùng cúi lạy một cái thật sâu rồi ai đi đường nấy.

Trước khi ra khỏi điện, Tiết Vân Tần quay đầu lại nhìn bức tượng Quan Công mà mình chưa hề bái lạy một cách nghiêm túc. Trên thân đài là vị thánh vừa mới nhận hương hỏa của hắn với khuôn mặt toát lên vẻ chính trực, uy nghiêm, tay cầm đao Thất tinh trăm nguyệt, giận dữ nhìn những kẻ gian hùng, những quân yêu ma. Hễ có kẻ dám mạo phạm, ngài quyết không tha, bất kể là quý quái phương nào. Vậy mà thần linh lại hoàn toàn bó tay bất lực trước những kẻ phạm trần thế tục mưu mô quỷ quyệt, lòng dạ xấu xa, gian ác, chuyên câu kết làm những chuyện bỉ ổi kia. Bờ đao của ngài chém không đứt, trừ không nổi chúng, nên ngài đành trơ mắt đứng nhìn... Than ôi! Người ta biến thân Phật khắp cõi thành của riêng để an ủi, che chở cho mình mà quên mất nhân quả báo ứng vẫn vang lên trong lời niệm của bao người đang chìm trong bể khổ. Giờ đây, thiên hạ không còn ánh càn

khôn chói lọi mà chỉ còn ngàn vạn bộ mặt xấu xí, ghê tởm chui rúc dưới gầm bàn.

Và hấn cũng không phải ngoại lệ.



## Ngậm oan khó nói. Đường tơ sinh tử [1]

Mấy ngày này, Tư Kỳ cứ lủi thủi một mình trong căn phòng nhỏ ở khách sạn.

Buổi sáng, nàng tỉnh dậy, một mình ngắm bình minh, rồi đếm xem hôm nay tiệm tạp hóa phía đối diện mời mọc được bao nhiêu khách, buổi tối, nàng lại cô độc nhìn ngắm hoàng hôn, đoán xem gánh xiếc rong bị nhân viên trị an đuổi đi hai hôm trước có đến đây nữa không. Thỉnh thoảng, chỉ thỉnh thoảng lắm mới có người gõ cửa phòng nàng vào lúc nửa đêm mà không phải nhân viên phục vụ đến đưa đồ ăn. Không phải nàng không muốn ra ngoài dạo chơi cho thoải mái đầu óc hoặc chí ít cũng để không uổng công đến thủ đô một chuyến, nhưng mỗi lần định ra ngoài thì chân nàng lại vô thức rút về, không phải vì lạ nước lạ cái mà nàng chỉ sợ lỡ Tiết Vân Tần đột nhiên về lại không thấy mình. Tuy gần như lần nào cũng mãi nửa đêm hẩn mới về phòng.

Với Tư Kỳ, sự chờ đợi khô khan và vô vị ấy không khiến nàng thấp thỏm, đứng ngồi không yên. Dù có một ngày Tiết Vân Tần không trở về nữa thì nàng vẫn sẽ thuyết phục mình hãy chờ đợi. Chờ đợi... Trong bảy ngày ở Nam Kinh, hai người chỉ gặp nhau đúng ba lần. Tiết Vân Tần xin lỗi nàng mấy lần, tuy ngoài miệng nàng nói không sao nhưng nỗi tiếc nuối trôi qua trong sự chờ đợi ngày càng hiện rõ trong lòng. Có lẽ chính thái độ cố tình giữ khoảng cách khi gần khi xa của hắn càng khiến nàng ăn không ngon, ngủ không yên.

Vào đêm trở về Vũ Hán, nàng giật mình bừng tỉnh khỏi cơn mơ, không thấy Tiết Vân Tần đâu, nàng cuống cuống chạy ra ngoài khoang tàu tìm hắn

trong bộ quần áo xộc xệch. Cuối cùng, nàng nhìn thấy hắn đứng trên boong. Khi nàng định đến gần, đột nhiên hắn quay phắt lại, gạt mạnh tay nàng ra. Khoảnh khắc đó, biểu cảm của hắn lạnh tanh như thể chưa từng quen biết nàng. Mặc dù sau này hắn giải thích rằng hắn không biết đó là nàng nên mới căng thẳng quá độ, nhưng nàng có linh cảm quan hệ giữa họ đang có vấn đề.

“Hôm nay, đến lượt anh nhìn em đi”

Về đến Vũ Hán, trời đã băng lạnh, Tiết Vân Tần tiễn Tư Kỳ đến cổng tiệm may. Thường ngày toàn là Tư Kỳ nhìn theo bóng hắn cho đến khi khuất dạng nên yêu cầu khác thường của hắn khiến nàng hơi hoảng sợ. Do dự một lát rồi nàng cũng ngoan ngoãn nghe lời, quay lưng về phía hắn.

“Tư Kỳ!” Đột nhiên hắn đuổi theo nàng rồi xòe tay ra trước mặt nàng, nói: “Em viết mười chữ “Kỳ” có được không? Để anh khỏi quên.”

“Vâng.” Nàng gật đầu cười tươi. “Nhưng anh phải chìa tay kia ra cơ.”

Tiết Vân Tần không giỏi mặc cả, đành thỏa hiệp, chìa bàn tay phải ra theo ý nàng. Tư Kỳ mỉm cười, cúi đầu viết từng chữ một cách rất chăm chú và cẩn thận. So với lần trước, lần này nàng viết to hơn, nắn nót hơn. “Xong rồi.” Nàng dùng ngón tay ấn mạnh xuống để viết nét cuối cùng, đáng tiếc bàn tay hắn dày quá nên chẳng để lại vệt đỏ nào.

Tiết Vân Tần rút tay lại, nhìn lòng bàn tay hồi lâu, lòng chột thấy chua xót. Không nhìn được, hắn nhìn theo bóng lưng gầy mảnh mai của nàng, khẽ khàng thốt một câu: “Đừng quay đầu. Cứ thế đi thẳng nhé!”

Nàng sững người, không dám quay đầu lại, lo lắng hỏi: “Vân Tần, từ khi đến Nam Kinh, anh có chuyện gì giấu em phải không?”

Câu hỏi đó khiến Tiết Vân Tần hơi bất ngờ, hấn cứ ngỡ mọi chuyện đều nằm trong tầm kiểm soát của mình mà đánh giá thấp trực giác thiên bẩm của phụ nữ. Không thể đưa ra đáp án, hấn đành dùng sự im lặng thay cho câu trả lời.

“Mai gặp lại vậy.” Tư Kỳ không biết giờ phút này, Tiết Vân Tần có tâm trạng như thế nào, nàng chỉ biết cắm cúi bước về phía trước, không dám ngoảnh lại. Mấy lần nàng định quay người nhìn xem Tiết Vân Tần còn ở đó không, nhưng nàng lại sợ kết quả không như mình mong đợi.

“Tạm biệt, Tư Kỳ.” Đường như Tiết Vân Tần đã ấp ủ câu này rất lâu, lâu đến nỗi nó mang một ẩn ý phức tạp, khiến người nghe không thể không suy đi nghĩ lại, nghiền ngẫm thật kĩ, chỉ sợ lơ là trong nháy mắt sẽ để lỡ mất huyền cơ ẩn chứa sâu xa trong con chữ. Cũng có thể, ngày mai họ lại gặp nhau, như bao ngày trước...

Tiết Vân Tần đi rồi, lẽ ra Tư Kỳ phải rất cô đơn, nhưng may mà tiệm may lại nhận được một đơn hàng lớn nên nàng bận rộn, quay cuồng trong công việc suốt mấy ngày trời. Đến ông chủ cũng phải cất lời khen: “Tư Kỳ, đường kim mũi chỉ của cô ngày càng tiến bộ đấy, không còn sơ suất như trước nữa.”

“Đó là nhờ ông chủ dạy giỏi ạ.” Nàng cười ngượng, nói.

Ông chủ Lý cầm mấy chiếc áo bán thành phẩm từ trong nhà ra đặt lên bàn, chỉ vào đường viền và nói: “Tư Kỳ, may chỗ này cần phải tỉ mỉ hơn nữa, chỉ cần sai nửa ly là khi mặc vào sẽ thấy cánh tay không cân xứng, ngắn dài không bằng nhau. Vì vậy, cô phải làm thật cẩn thận. Nhớ làm xong trước bữa trưa, rồi chọn mấy chiếc thành phẩm chất lượng tốt nhất mang đến nhà Thâm tiên sinh ở ngõ Thanh Long.”

“Vâng. Tôi sẽ chú ý.” Tư Kỳ bỏ công việc đang làm dở, lấy một chiếc áo rồi bắt đầu làm lại. Trước bữa trưa, nàng chọn một chiếc cho ông chủ Lý xem qua, thấy ông chủ hài lòng, nàng liền gói ghém cẩn thận rồi vội vàng đến nhà họ Thẩm.

Ngõ Thanh Long nằm ở bờ đê phía nam Vũ Xương. Vì đường sá nhỏ hẹp, mặt đường lại nhiều đá dăm và hố bùn nên phải đi hết sức cẩn thận, chỉ cần lơ là một chút sẽ bị ngã sái chân ngay. Một gã phu xe kéo cỗ tình cướp đường, con đường vốn đã hẹp, gã lại lao ầm ầm khiến Tư Kỳ phải nép vào góc tường, suýt nữa phải dán sát mặt vào tường. Một bà lão ở trong ngõ bung chậu đi ra, không để ý hắt nước bắn vào người gã phu xe, chỉ thấy gã ta vuốt mặt rồi cất giọng chửi: “Tiên sư mù già kia! Ông mày là chuông xí nhà mù hay sao mà dám giội nước bắn vào người ông hả?”

Bà già cũng không phải dạng vừa, đáp lại: “Bà có cho mày uống nước tiểu đâu mà mày ngoạc mồm ra thế!”

Dân trong phố thấy có người cãi nhau, liền thò đầu ra cửa xem, có người còn bê cả bát cơm ra cửa đứng nhìn cho rõ. Một ông già mặc áo dài, mặt mũi hiền từ tự nguyện làm người hòa giải, bước tới vỗ vào vai gã phu xe, khuyên giải: “Thôi, bỏ qua đi.”

Tư Kỳ nhanh chân tránh khỏi nơi thị phi đó, lòng thầm vui trên nỗi đau khổ của người khác, nếu gã phu xe nọ không cướp đường thì e rằng người phải hứng trọn chậu nước bắn của bà lão kia sẽ là nàng. Kéo cao ống quần, nàng cẩn thận bước qua con đường nhỏ lầy lội, men theo chân tường đi về phía trước. Vòng trái quẹo phải mấy lần, cuối cùng nàng cũng đến ngõ Thanh Long. Hỏi mấy người dân trong phố, nàng tìm được nhà họ Thẩm. Thì ra ông chủ nhà không phải người bản địa mà chỉ mới chuyển đến đây vài tháng. Căn phòng ở tầng hai, tầng trên cùng của căn nhà nhỏ duy nhất trong khu phố này chính là nơi ông ta thuê trọ.

“Thẩm tiên sinh! Thẩm tiên sinh có nhà không ạ?” Tư Kỳ gọi mấy tiếng nhưng không nghe thấy ai trả lời, nàng liền khễ khàng gõ cửa. Vẫn không có ai đáp. Nàng gõ cửa thật mạnh để gia chủ dù đang ngủ say cũng phải giật mình tỉnh dậy.

“Cô tìm Thẩm tiên sinh à?” Một người đàn ông bất ngờ xuất hiện sau lưng Tư Kỳ. Anh ta có dáng người tầm thước, xấp xỉ ba mươi tuổi, mặc áo dài màu thiên thanh, trông rất có tướng thầy giáo. “Cô tìm ông ấy có việc gì?” Cách anh ta hỏi chuyện không được thân thiện cho lắm, đôi mắt nhỏ tí hí, hum húp của anh ta nhìn chăm chăm vào người nàng, khiến nàng thấy vô cùng gượng gạo.

Nàng không ngẩng đầu, chỉ hỏi lại: “Ông là Thẩm tiên sinh ạ?”

“Không phải.”

“Thế thì sao tôi phải nói cho ông biết?”

“Miệng lưỡi sắc sảo gớm nhỉ!” Đột nhiên, gã ta giật mạnh cánh tay Tư Kỳ, cướp gói giấy dầu kẹp trong tay nàng, hất hàm, hỏi: “Của cô à?”

“Trả lại cho tôi!” Nàng nắm tay thật chặt rồi hét toáng lên: “Bớ người ta! Ăn cướp! Ăn cướp!”

Gã đàn ông không hề tỏ ra hoảng sợ trước lời dọa nạt của Tư Kỳ, chỉ mãi mê xé lớp giấy dầu bên ngoài rồi lục soát chiếc áo dài mới may bên trong. Thấy không thu hoạch được gì, gã ta liền xé vụn cả chiếc áo ra, kết quả phát hiện thấy thứ cần tìm. Gã giật mảnh vải mỏng to bằng lòng bàn tay giấu ở giữa hai lớp vải ra, phẩy mạnh vào mặt Tư Kỳ. Tư Kỳ không kịp tránh, bị mảnh vải quật vào mắt vừa đỏ vừa rát, mãi không mở mắt ra nổi. Bỗng dưng gặp phải quân lưu manh coi trời bằng vung, nàng ôm hận đầy bụng mà không biết làm cách nào giải tỏa, vừa ôm đôi mắt sưng vù vừa đấm đá

túi bụi vào đôi phương, ra sức chửi: “Bắt nạt đàn bà con gái này! Đồ bắt nạt đàn bà con gái!”

“Mẹ kiếp!” Gã đàn ông nổi đóa lên, đập nàng ngã ra xa, dường như chưa hả dạ, gã lại bồi thêm mấy cú đá nữa. Hàng xóm cạnh đó nghe thấy lời qua tiếng lại, liền thò đầu ra ngăn cản hành vi bạo hành của gã ta: “Làm gì thế? Đánh vợ thì ra chỗ khác mà đánh chứ!”

“Cút vào nhà ngay! Còn lăm mồm nữa là ông lôi cổ luôn vào nhà đá mà hóng gió bây giờ!” Thấy gã đàn ông này quá hung hăng, mọi người lập tức rút cổ vào, như thể chỉ sợ chậm nửa nhịp là bị gã cắt cổ ngay vậy, chút nghĩa khí vừa mới nhen nhóm chưa kịp bùng lên đã lập tức tàn lụi.

“Mẹ mày! Chưa ngòm thì đứng dậy cho ông!” Cuối cùng, gã đàn ông đá mạnh vào trán Tư Kỳ, đồng thời đá luôn nàng vào cõng vạn kiếp không thể siêu sinh. Nơi đó chính là địa ngục thăm thẳm.

Tiêu Vân Thành vừa mới vào ca trực ban đã thấy Hắc Tử trối một phạm nhân nữ bước tới, vừa đi gã vừa ngoác miệng mắng sa sả. Trán cô gái còn đang chảy máu, chắc bị Hắc Tử dạy cho không ít bài học. Nhưng xem ra dù bị đánh, cô ta vẫn không chịu phối hợp, hễ tìm được cơ hội là lại định chạy trốn, kết quả, đương nhiên Hắc Tử lại phải dùng đến quyền cước để dạy bảo.

“Thôi, đã con nghiện đấm đá rồi đừng tay lại. Dù sao cô ta cũng là đàn bà con gái, chịu sao nổi nắm đấm thép của cậu.” Tiêu Vân Thành hát hàm ra hiệu cho Hắc Tử dẫn phạm nhân đến. Mãi đến khi đầu cô gái bị ấn lên mặt bàn, Tiêu Vân Thành mới nhận ra: “Ồ, sao lại là cô ta?”

Hắc Tử trở mặt, vén tóc cô gái lên, ghé lại nhìn thật kỹ rồi ngẩng lên hỏi Tiêu Vân Thành: “Quen à? Hay là em yêu đấy?”

“Mẹ kiếp! Cô gái này áy à, anh họ cô ta giết chết Vạn Tam Tư, sau đó, chính mắt cô ta nhìn thấy lão nhị của Tiêu Kim Đường bị ám sát đấy. Cả hai vụ đó đều do tôi lấy lời khai nên tôi mới có ấn tượng với cô ta.”

“Ra vậy. Cô ta cũng có bản lĩnh đấy chứ. Cả hai vụ đình đám đều nhúng tay vào.” Hắc Tử đứng thẳng lên, lau vết máu dính ở tay vào áo Tư Kỳ, không ngờ nàng vẫn còn sức phản kháng.

“Cô ta phạm tội gì thế?” Tiêu Vân Thành ngăn Hắc Tử đang nổi giận, định đánh Tư Kỳ lại rồi hỏi. Anh ta không quen nhìn cảnh đàn ông đánh phụ nữ.

Hắc Tử thu lại nắm đấm, vênh vác nói: “Hôm nay, tôi nhận được tin, liền đến ngõ Thanh Long bắt loạn đảng, thế mà chỉ chậm có một bước, tay họ Thẩm đã bị người ta xử lý xong rồi. Tưởng chẳng còn đất diễn, nào ngờ lại vót được con cá bông này. Hừ! Bọn chúng toàn sử dụng cách này để truyền tin đấy.” Nói rồi, Hắc Tử vứt mảnh vải viết tin tình báo và chiếc áo dài lên bàn.

Tiêu Vân Thành vừa nhìn thấy chất liệu vải là hiểu ngay vấn đề. Anh ta thở dài, cảm thấy người con gái này cũng quật cường thật, bị đánh thế mà không hề nhỏ một giọt nước mắt. “Tốt nhất cô nên khai tất cả đồng bọn ra, nếu không chỉ còn đường chết.” Anh ta nhìn thẳng vào mặt Tư Kỳ, từ tốn nói.

Nghe những lời này, không hiểu sao Tư Kỳ lại thấy như được tiếp thêm sức mạnh. Dù cổ đau ê ẩm nhưng nàng vẫn cố lắc đầu mấy cái liền, thậm chí nàng còn không cảm giác nổi mình có đang lắc đầu hay không. Dù sao thì lúc này, nàng vẫn gắng lấy tinh thần, mím chặt đôi môi rớm máu, gằn từng chữ: “Tôi vô tội!”

“Chưa thấy quan tài chưa đổ lệ hả! Chẳng lẽ bộ quần áo này không phải của cô sao?” Hắc Tử đập vật chứng vào mặt Tư Kỳ, những mảnh vải vụn

roi lả tả xuống người nàng tựa như một tấm lưới đang chụp lấy nàng. Nàng chẳng biết phải giải thích thế nào, vì bộ quần áo này đúng là chính tay nàng khâu từng đường kim mũi chỉ, tại sao lại xuất hiện thứ gọi là “tội chứng” kia? Nàng hoàn toàn không hay biết.

“Thưa ông cảnh sát, tôi thực sự không biết gì mà. Tôi bị oan!” Lại thêm một kẻ kêu oan nữa bước vào, đó chính là ông chủ Lý mà Tư Kỳ đang thăm nghĩ đến. Nàng thấy ông ta không còn vẻ nho nhã, ung dung như thường ngày mà vừa bước vào cửa, ông ta đã kêu khóc thảm thiết, nửa bò nửa quỳ, lao đến trước mặt Tiêu Vân Thành, nước mắt nước mũi đầm đìa, đúng là khóc nghe còn đứt ruột đứt gan hơn cả cha mẹ chết. “Thưa ông cảnh sát, tôi bị oan thật mà. Tôi là người sống rất thành thật, hàng xóm quanh nhà có thể làm chứng, không tin ông cứ hỏi bất kì người nào, họ đều có thể chứng minh tôi là người làm ăn chân chính. Tôi chẳng bao giờ qua lại với bọn bạt mạng làm liều, nói gì đến việc câu kết với lũ lang sói làm giặc ấy. Oan uổng cho tôi lắm!”

Ông chủ Lý vừa khóc vừa kể lễ nghe đến nẫu ruột, chỉ còn thiếu nước lấy cái chết để chứng minh sự trong sạch của mình mà thôi. Thấy Tư Kỳ cũng ở đó, ông ta liền lao về phía nàng như điên như dại, chỉ hận không thể ngấu nghiến ăn sống nuốt tươi nàng vào bụng.

“Đoàn Tư Kỳ! Đúng là cô đã gài bẫy tôi rồi. Tôi với cô không thù không oán, sao cô lại ám hại tôi? Ngày trước, khi cô bị nhà họ Đỗ đuổi cổ ra khỏi nhà, tôi đã thu nhận cô, cho cô miếng cơm manh áo. Tôi đối xử với cô tốt như thế mà cô không biết ơn thì thôi, lại còn vong ân phụ nghĩa, đâm dao sau lưng tôi. Cô thử hỏi lương tâm mình xem tôi đã bao giờ đối xử bạc bẽo với cô chưa? Cô không được làm như vậy. Sao cô lại vô lương tâm thế hả? Tôi bị cô hại ra nông nỗi này đây. Hại ra nông nỗi này đây.”

Vừa nói, ông ta vừa ra sức lắc người Tư Kỳ, như thể lắc như vậy sẽ khiến lương tâm của nàng rụng ra ít nhiều, để nàng không làm những việc sai trái, xấu xa nữa.



“Tôi thực sự... thực sự không biết gì cả...” Nàng khao khát biết rõ chân tướng hơn bất cứ ai, bởi nàng còn oan ức hơn tất cả bọn họ.

Nhưng nghe nàng nói câu ấy, ông chủ Lý càng nổi trận lôi đình. Ông ta căm hận nàng đến nước này rồi mà vẫn còn già mồm giáo biện. “Cô là đồ rắn độc! Cô còn hãm hại bao nhiêu người nữa thì mới hả lòng? Lẽ nào tất cả lớn nhỏ trong nhà tôi đều phải đền mạng theo cô sao? Cô câu kết với bọn loạn đảng thì chắc đã tính trước sẽ có ngày hôm nay, nhưng cô không thể khiến những người dân vô tội như chúng tôi đổ vờ thay cho lũ tạo phản các người được! Chẳng lẽ chúng tôi đáng phải chịu tội nợ này sao? Nếu cô muốn đâm đầu vào chỗ chết thì cũng đừng kéo chúng tôi đi cùng mới phải. Coi như tôi cầu xin cô, được không?” Ông chủ Lý lập tức quỳ sụp xuống, nói tiếp: “Tôi quỳ xuống đây van lạy cô, cầu xin cô hãy nói ra sự thật, tha cho lớn bé cả nhà chúng tôi đi.”

Nói rồi, ông ta đập đầu xuống đất nghe “cốp” một tiếng, vang như tiếng súc sắc trong tay lũ tiểu quý. Mỗi lần ông ta đập đầu, Tư Kỳ đều cảm thấy ba hồn bảy vía trong người ông ta sắp bị nẩy ra đến nơi và chẳng mấy chốc, ông ta sẽ chỉ như một cái xác biết đi mà thôi. Áo giáp này khiến nàng nẩy ra một suy nghĩ hoàn toàn cảm tính, có lẽ nàng có thể làm điều gì giúp ông ta thật, chỉ là nhất thời nàng chưa biết mình phải làm gì. Bởi vậy, nàng cố gắng vắt óc hồi tưởng lại từng chi tiết mà biết đâu mình chưa để ý đến, nhưng nàng thực sự không thể nhớ nổi mình từng là thành phần loạn đảng từ lúc nào. Nàng bị oan, nàng mới đúng là người bị oan! Nhưng tại sao ai cũng vậy, hễ mở miệng ra là lại vu cho nàng là loạn đảng?

“Tôi không phải loạn đảng! Tôi không phải loạn đảng! Tôi bị người ta hãm hại! Tôi bị oan!” Nỗi oan ức kìm nén mãi trong lòng cuối cùng cũng bật ra thành tiếng kêu thống thiết, nhưng đã vào đến chón này, tuần bổ nào để cho phạm nhân thốt ra nửa chữ “oan”. Họ hạ độc thủ để bịt mồm nàng lại, khiến nàng phải nuốt máu tươi cùng với nỗi oan của mình vào bụng, rồi dần dần chìm lắng, đến khi tan rã hoàn toàn mới thôi. Sau đó, càng ngày

càng có nhiều kẻ bị đẩy vào bước đường cùng đợi chia phần bánh bao nhuộm máu của nàng, miệng không ngớt nguyện rửa nàng có chết cũng không chuộc hết tội. Nhưng rõ ràng nàng bị oan mà!

“Tôi bị oan...” Nàng hét lên một tiếng chói tai, cổ họng như muốn rách ra. Đột nhiên bị mất tiếng khiến nàng nảy ra một ý niệm đáng sợ, hay là nàng sắp bị họ đưa đi xử bắn? Nếu không, tên tuần bổ hung hăng nhất kia sao không tiếp tục cho nàng thêm mấy cú đá mà lại để người khác lôi nàng đi xềnh xệch như thế này? Vì sao họ lại lôi nàng đi? Còn chưa thẩm vấn xong mà. Nàng điên dại túm lấy cánh tay của viên tuần bổ, dốc hết sức chống đối lời định tội không công bằng với mình. Khát vọng sống khiến nàng quên mất những vết thương từng khiến nàng chết đi sống lại, không gì trên đời có thể quan trọng hơn sự sống. Nàng ôm lấy cánh cửa phòng thẩm vấn, nhét hai chân vào khe cửa, mặc cho viên tuần bổ tức điên người đấm đá nàng túi bụi, thậm chí hắn ta còn đóng sập cửa lại để kẹp vào mắt cá chân nàng. Vậy mà nàng vẫn kiên cường bám lấy cánh cửa, bám lấy tia hi vọng duy nhất của mình. Nàng không thể ra khỏi căn phòng này, ra ngoài nàng sẽ bị bắn chết! Mẹ đang đợi nàng trở về, Tiết Vân Tần đang đợi nàng trở về. Nàng không thể chết. Mà đâu có chết, cũng phải chết trước mặt mẹ và Tiết Vân Tần.

Hành động điên cuồng của nàng làm Tiêu Vân Thành sững sờ, những người khác cũng đều sững sờ, bao gồm cả Hắc Tử. Lúc gã ta đánh nàng, trông nàng yếu ớt chẳng khác gì con cừ non, ngay cả sức phản kháng cũng mong manh đến nực cười, chính vì vậy nên hết lần này đến lần khác gã ta càng ra sức đánh nàng dã man hơn. Nhưng lúc này, nàng đã biến từ yếu đuối thành điên cuồng chỉ trong chớp mắt, tất cả chỉ vì muốn chứng minh mình vô tội sao? Hễ là con người thì ai cũng có lòng trắc ẩn, nhưng đây là phòng tuần bổ.

“Đứng ngay ra đó làm gì! Mau kéo cô ta đi!” Cuối cùng, Tiêu Vân Thành phải cạy từng ngón tay đang bám chặt vào cánh cửa của nàng ra. Trên cánh cửa còn để lại một vết cào sâu, bên trong hình như còn có cả chất

lông màu đỏ. Trong giây phút Tiêu Vân Thành đóng cửa lại, anh ta chợt nhìn thấy đáy mắt nàng ngân ngân nước, nhưng đó không phải nước mắt của sự cầu xin ai oán, mà là sự thỉnh cầu trong sạch, không lẫn chút giả dối, nguy tạo nào. Nàng đang thỉnh cầu anh ta cho nàng một cơ hội được kháng án. Dầu chỉ nửa giây thôi. Đáng tiếc, anh ta buộc phải từ chối lời thỉnh cầu của nàng, ngay cả nửa giây cũng không thể cho.

Ông chủ Lý cúi gầm mặt không dám nhìn tiếp, đúng là ông ta thấy chột dạ nhưng cũng bất đắc dĩ phải để nàng chịu oan. Ông ta vội vàng lôi ra một túi vải lụa, cung kính dâng lên trước mặt Tiêu Vân Thành và Hắc Tử, miệng vẫn lải nhải khóc mếu khiến người ta nẫu ruột. Cuối cùng, ông ta cũng được phép rút khỏi đồn cảnh sát, để tiền lại thế mạng.

“Phen này ông chủ Lý sập tiệm rồi. Nhìn là biết ăn phải quả lổ to mà vẫn phải ngậm miệng.” Hắc Tử thản nhiên ngồi đếm ngân lượng rồi đưa cho Tiêu Vân Thành phần của anh ta. Tiêu Vân Thành không cầm, chỉ nói: “Chia cho các anh em khác. Tôi ra ngoài một lát.” Anh ta nhất định phải đi tìm một người, bởi anh ta thực sự muốn mở rộng tầm mắt xem vì sao tim của kẻ đó không làm bằng máu thịt.

## Ngậm oan khó nói. Đường tơ sinh tử [2]

Tiết Vân Tần không ngờ Tiêu Vân Thành lại đến. Vì buổi chiều, nhân viên phòng thư ký đều về sớm nên giờ trong phòng chỉ còn hai người bọn họ. Có điều, chẳng ai mở lời trước, người nào cũng đợi đối phương lên tiếng. Đồng nghiệp ở phòng bên cạnh chạy sang xin ít trà mạn, thấy một tuần bỏ đứng sừng sững ở đó, đôi mắt sắc loé lên vẻ nghiêm nghị sau cặp kính, anh ta liền thăm dò Tiêu Vân Thành: "Sao người của phòng tuần bỏ lại đến hóng gió ở Uỷ ban thành phố thế nhỉ? Hay là xảy ra chuyện gì rồi? Lẽ nào thư ký Tiết vương vào chuyện kiện tụng gì à?"

"Kiện cái đầu anh! Bỏ thiếu gia đi ngang qua, tạt vào đây không được chắc? Uống trà của anh đi, đừng nhiều chuyện!" Tiêu Vân Thành ghét nhất đàn bà nhiều chuyện, không ngờ có những gã đàn ông còn nhiều chuyện hơn.

"Bất lịch sự! Đúng là đồ man di!" Đồng chí cán bộ thành uỷ đi xin trà cụt hứng, cúp đuôi chuồn mất. Bảy giờ, Tiêu Vân Thành mới nghiêng đầu hỏi: "Xin hỏi phó phòng thư ký Tiết Vân Tần, bây giờ anh muốn nói chuyện ở đây hay tìm chỗ nào khác?"

"Đã không nói chuyện công thì đến quán trà ở gần đây vậy." Tiết Vân Tần mệt mỏi day day sống mũi, tiện tay gấp bản báo cáo vẫn chưa hoàn thành lại, đứng dậy dẫn đường.

Cạnh trụ sở thành uỷ có một quán trà truyền thống rất nổi tiếng, giá cả đắt gấp đôi các quán trà thông thường khác nhưng chất lượng thì miễn chê. Tiết Vân Tần chọn nơi này vì nó gần, hơn nữa hẳn cũng là khách quen của

quán. Chỉ cần hấn lộ mặt tới là nhất định ông chủ sẽ sắp xếp cho hấn phòng khách quý thoải mái và thanh tĩnh nhất. Nếu hấn không rung chuông thì tuyệt đối không ai xuất hiện.

Hai người vừa ngồi xuống ghế thì đồ đã được bày ra bàn. Tất cả đều là những thứ mà lần nào đến, hấn cũng nhất định phải gọi. "Đây là trà Tước Thiệt chủ quán đặc biệt để phân cho tôi. Cậu uống thử xem." Tiết Vân Tần để chiếc tách nhỏ cạnh tay Tiêu Vân Thành. Hấn có thói quen tự pha trà nên bộ đồ pha trà này là đồ chuyên dụng của hấn.

Tiêu Vân Thành không phải người tinh tế, câu toàn như Tiết Vân Tần. Đối với anh ta, nhấp một ngụm trà nhỏ cũng chẳng khác gì tu ừng ực một bát lớn, uống kiểu nào mà chẳng cùng vị đắng như nhau. Mà uống bằng cái chén bé như hạt mít thế này thì chỉ một hơi đã hết sạch, trong khi cổ họng anh ta vẫn đang khát khô.

"Được rồi. Nói chuyện chính đi. Chuyện lão Thẩm do cậu chỉ thị phải không?" Tiêu Vân Thành nôn nóng hỏi.

"Làm trong sạch đảng bộ, có gì là không tốt?" Tiết Vân Tần nâng chén trà lên miệng, chậm rãi thổi nguội, ngụm đầu tiên là để thưởng thức.

Tiêu Vân Thành nào hiểu những điều tinh tế ấy, anh ta đổ đầy nước vào chiếc bình dùng để pha trà rồi bỏ ít lá trà vào là coi như xong. Trà là phải tu một ngụm lớn mới đã. "Hấn phản bội tổ chức, câu kết với đảng ngầm nên bị trừng phạt là đáng đời, nhưng cái cô Đoàn Tư Kỳ kia cũng đáng đời sao?"

Tiết Vân Tần vẫn uống tiếp chén nữa, thông thả hỏi lại: "Cô ta đến nhanh thế sao?"

"Mẹ kiếp! Làm sao cậu có thể bình tĩnh thế chứ? Trách gì trong mấy người chúng ta, lão già chỉ thích mỗi cậu."

"Lão già" là viên chỉ huy đã huấn luyện Tiêu Vân Thành và Tiết Vân Tần. Sau đó, chính ông ta đã sắp xếp cho họ vào tổ chức.

"Không phải cậu chạy đến đây chỉ để nói với tôi rằng cậu ghen tị với tôi đấy chứ?" Tiết Vân Tần nhếch miệng cười, nhìn Tiêu Vân Thành với vẻ giễu cợt.

"Mẹ kiếp! Ông đây mà thèm thường tí rơi rớt của cậu à? Có điều, tuy tội phong lưu của cậu đếm không xuể nhưng chưa lần nào thấy cậu hạ thủ tàn độc như lần này. Đàn bà không thích nữa thì bỏ, sao phải nặng tay thế?" Tiêu Vân Thành đã quá quen với tật đào hoa của Tiết Vân Tần, nhưng chưa bao giờ anh ta thấy hắn đối xử như vậy với phụ nữ. Mấy giây sau, anh ta lại dụi giọng hỏi: "Bây giờ, cậu định thu dọn chiến trường như thế nào đây?"

"Lão già muốn cô ta vào trại huấn luyện. Cậu xem cần làm thế nào thì làm." Tiết Vân Tần chỉ mãi thưởng trà, ngoài ra, mọi thứ dường như đều chẳng liên quan đến hắn.

"Lão ấy già quá đâm lẫn thân rồi à?" Tiêu Vân Thành kinh ngạc, đang định hỏi Tiết Vân Tần cho ra lẽ thì thấy hắn cứ nhìn chằm chằm vào lòng bàn tay mình đến thất thần, liền hỏi: "Cậu nhìn gì thế?"

"Nhìn chữ."

"Định lừa ai hả? Trên đó có chữ gì đâu!"

"Ừ, không có. Nhưng tôi vẫn nhìn thấy!" Đột nhiên, hắn nắm chặt tay lại. Như vậy, hắn sẽ không nhìn thấy gì nữa.

Tiêu Vân Thành tưởng hắn cố tình kéo dài thời gian nên giục: "Mẹ kiếp, cậu nói phớt ra xem rốt cuộc phải làm thế nào!"

“Cậu thích làm thế nào thì làm thế ấy. Đừng hỏi tôi.” Cuối cùng, Tiết Vân Tần cũng phát bực vì bị truy hỏi, hấn bật dậy khỏi ghế khiến Tiêu Vân Thành đang uống trà bị giật mình bồng cả lưỡi.

“Điên à? Đi đâu đây?”

“Đi ngủ!” Điều duy nhất hấn muốn làm bây giờ chỉ là đi ngủ. Nếu không ngủ, hấn sẽ trở thành đặc công đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc đánh bạc thâu đêm suốt sáng mấy ngày liền đến nỗi kiệt sức mà chết mất.

Trước khi xuống lầu, Tiết Vân Tần đột nhiên quay người lại nhìn Tiêu Vân Thành và nói to một câu. Câu ấy khiến Tiêu Vân Thành hốt hoảng đến nỗi suýt nữa cả người lẫn bát trà đều lăn xuống lầu. Hấn nói: “Tất cả nợ cũ của quán trà, cậu thanh toán hết hộ tôi nhé!”

Cai ngục giới thiệu với Đoàn Tư Kỳ: “Trong phòng này có ba bảo vật: ve, chuột và bọ nhảy.”

Những con chuột đói hóp bụng đang thò đầu khỏi hang, lén lút bò ra lúc nửa đêm, nhân lúc phạm nhân chập chờn chìm vào giấc ngủ để gặm nhấm chân. Còn lũ ve và bọ nhảy khiến người ta kinh tởm lại cứ như là tình nhân của lũ chuột, lặng lặng hò hét trợ uy, chúng nhảy nhót trong ống quần người ta, coi đó là cái ổ của mình và thả sức cắn đốt, hút máu, khiến người ta ngứa đến mức muốn gãi rách cả da thịt. Cai ngục kể, trước đây, từng có một phạm nhân đầu óc không bình thường lắm, ngủ dậy, thấy một ngón chân biến mất, sờ thấy máu bầy nhầy, anh ta mới hoảng sợ kêu cha gọi mẹ. Tư Kỳ chỉ coi đó là câu chuyện hù dọa của đám cai ngục. Tên cai ngục liền chỉ tay vào một phòng giam ở dọc đường đi. Ở đó có một người đàn ông gầy quắt queo đang ôm cột, cười ngờ nghếch. Đó chính là gã phạm nhân đen đũi bị chuột cắn đứt ngón chân mà đám cai ngục hay lôi ra bàn tán lúc trà dư tửu hậu.

Tên cai ngục bĩu môi, quay đầu lại cảnh báo Tư Kỳ: “Buổi tối nhớ ôm chân trước khi đi ngủ, nếu không sẽ lãnh hậu quả giống nó đây! Ha ha ha...” Nghe thấy đám cai ngục phá lên cười ha hả, một vài phạm nhân cũng ngoác miệng cười, lúc chúng dán mắt vào Tư Kỳ thì cổ họng chúng cũng vang lên tiếng nuốt nước bọt ừng ực.

“Mẹ chúng mày! Cột chặt quần vào cho tao! Nhìn thấy đàn bà là sướng run người!” Cây côn trong tay tên cai ngục vô cùng có uy lực, nó khiến những bàn tay muốn lén thò ra tụt quần của Tư Kỳ vội vàng rút lại, rồi những bộ răng ó vàng nhe ra cười hềnh hếch.

Lâu lắm mới có nữ phạm nhân đến nhà lao, tên cai ngục liền giao nạng cho một nữ cai ngục mặt mày phì nộn. Nhìn bốn phía, nạng thấy tình trạng ở đây cũng chẳng khá khẩm hơn khu nhà lao nam là bao. Phòng giam nhốt nạng đã có ba người khác, những nơi nhiều rom và khô ráo đều có người chiếm cứ hết. Những nơi không tốt lắm cũng đã bị chiếm. Cai ngục đá vào người một phạm nhân lớn tuổi, quát: “Dịch vào trong một tí! Mù à?” Sau đó, cô ta quăng Tư Kỳ vào trong, nói: “Mày ở đây. Chớ vô cớ gây chuyện làm phiền bọn tao!”

Cánh cửa khép lại, Tư Kỳ đã chính thức định cư ở phòng giam bốc mùi chua loét và hôi thối này. Để chứng tỏ mình không giống những phạm nhân khác, nạng cố ý tránh bọn họ thật xa, dù ba nữ phạm nhân kia có dò hỏi thế nào, nạng cũng không đếm xỉa đến. Nạng vô tội, còn bọn họ có tội, làm sao có thể vợ đũa cả nắm được.

Nửa đêm, vết thương trên trán không được chữa trị bắt đầu sưng vù lên, đau đến mức khiến nạng lăn lộn hết bên này sang bên kia trên nền sàn ẩm ướt. Nhưng mỗi lần trở mình thì các vết thương khác trên người cũng đau đốn, nhức nhối theo, khiến nạng ngồi không được mà nằm cũng chẳng xong. Nạng đành tựa vào cột, nhẹ nhẹ xoa quanh vết thương để phân tán sự tập trung. Song điều khiến nạng khó chịu nhất chính là nút thắt trong lòng. Từ lúc xảy ra chuyện đến giờ, những người nạng muốn gặp vẫn chưa thấy



mặt mũi đau. Chắc phòng tuần bổ phải sớm cho người đi thông báo rồi chứ, nhưng vì sao mãi không thấy mẹ nàng đến thăm? Cả Tiết Vân Tần nữa, hẳn cũng chưa đến. Từ trước đến nay, mỗi lúc nàng lâm nạn thì người đầu tiên đứng bên cạnh nàng và vực nàng dậy chính là hắn. Giờ đây, người mà nàng nghĩ chắc chắn sẽ vội vàng chạy tới lại chẳng thấy đâu, chẳng lẽ hắn không hề hay biết về chuyện nàng bị tống vào ngục, bị người ta đánh đập tàn bạo và ép cung hay sao? Nếu không thì tại sao mẹ nàng và hắn lại không hề hỏi han gì đến nàng, không đến cứu nàng? Hay cảnh sát lười biếng, không kịp thời liên lạc với họ? Chứ nếu họ biết thì nhất định sẽ cứu nàng, minh oan cho nàng.

Ngộ nhỡ mẹ nàng và Tiết Vân Tần bị người ta che giấu sự thật, người của phòng tuần bổ cố tình kéo dài thời gian để dễ dàng lôi nàng ra gánh tội thay kẻ khác rồi cứ thế kết án thì sao? Nghĩ đến khả năng kinh khủng đó, tất cả các vết thương trên người Tư Kỳ dường như biến mất ngay tắp lự, những cảnh tượng khiếp đảm gấp trăm ngàn lần điên cuồng hiện ra trong đầu nàng, khiến nàng sốt ruột bất an. Ở trong ngục thêm một ngày đồng nghĩa với việc nàng tiến thêm một bước đến chỗ Tử Thân. Có lẽ dụng ý của họ khi nhốt nàng vào đây chính là để đợi đến ngày nàng khô héo, mục ruỗng rồi gục chết trong nhà lao, giống như gã phạm nhân bị chuột gặm mất ngón chân kia. Những ảo tưởng đáng sợ đã kích thích Tư Kỳ, một người vốn chỉ muốn an phận thủ thường ôm cây đợi thỏ trong nhà tù, dám đứng lên đấu tranh cho chính mình. Nàng đứng bật dậy, dùng hết sức đập mạnh vào cánh cửa nhà giam, hét lên: “Tôi bị oan. Thả tôi ra! Thả tôi ra!”

Cánh cửa phòng giam rung lách cách theo nhịp đập của nàng. Tiếng ồn làm mấy phạm nhân khác tỉnh giấc, nhưng dường như họ đã quá quen với cảnh tượng này nên chỉ cần nhả chửi tục mấy câu rồi lại lim dim mắt, nằm vật xuống ngủ tiếp. Ngược lại, điều khiến nữ cai ngục canh đêm điên tiết nhất chính là phạm nhân gây chuyện. Nữ cai ngục bị phá giấc mộng đẹp, giận dữ lau nước dãi chảy xuống hai bên mép rồi mở cửa nhà lao, tay phải tay trái lần lượt thưởng cho Tư Kỳ mấy cái bạt tai. Vừa đánh bà ta vừa mắng: “Định tạo phản đấy hả? Vừa mới đến địa bàn của bà mà đã không

biết an phận! Đồ mặt hạng! Đồ rác rưởi! Đồ thói tha!” Bà ta càng đánh càng hăng, càng hăng càng chửi tợn. Quần áo của Tư Kỳ vốn mỏng manh, giờ bị cai ngục hết kéo lại giật, khiến mấy cái cúc đều rơi đầu mất.

Thực sự không thể chịu nổi nỗi oan khuất này nữa, không biết sức mạnh trong cơ thể nàng từ đâu chợt trỗi dậy, khiến nàng dám đối đầu với mục cai ngục dã man, ngang ngược. Nàng hét lên: “Tôi có phạm phải chuyện trời không dung đất không tha đâu mà không được phép kêu oan! Bà muốn đánh tôi thì cũng phải có lý do đàng hoàng chứ.”

“Hừ! Đã vào nhà lao, thử hỏi còn đũa nào trong sạch không hả? Bán thân nuôi miệng mà vẫn còn liêm sỉ mở mồm kêu mình trong sạch nữa à?” Cai ngục túm lấy tóc Tư Kỳ, giật mạnh đầu nàng, đập “bốp” vào cánh cửa. Tiếng va chạm khá lớn đã đánh thức những phạm nhân khác, họ hé mắt lên xem vở kịch.

Tư Kỳ tội nghiệp bị đập một cú, vết thương cũ trên trán vừa mới cầm máu giờ lại toác miệng, máu chảy tràn cả vào mắt nàng. Trong tích tắc, vạn vật xung quanh nàng lập tức bị nhuộm một màu đỏ tươi đến nhức mắt, nàng cơ hồ mất hết tri giác. Trong cơn mê man, điều nàng nghĩ tới không phải sự sống chết của riêng mình mà là Tiết Vân Tần. Nhớ tới khoảnh khắc chia tay, nàng viết đủ hai mươi chữ “Kỳ” vào lòng bàn tay hấn, rồi lại nhớ đến câu “Tạm biệt, Tư Kỳ”, phải chăng hai chữ “tạm biệt” mà hấn nói không phải mang ý “hẹn gặp lại” mà là “vĩnh biệt”? Nàng không thể trả lời nổi. Nàng không biết mình cố tình hiểu sai hay mọi người đều lầm lẫn giống mình? Nếu giờ này phút này, hấn tận mắt nhìn thấy thảm cảnh của nàng, liệu hấn có đứng trước nàng, che chở cho nàng như trước đây không? Có chịu tội thay nàng không? Nghĩ đến đây, nàng như sống lại.

“Tôi muốn... tôi muốn gặp người nhà.” Nàng thì thào hạ giọng khẩn cầu.

Cai ngục cười khẩy, không chịu buông tha cho nàng. “Muốn gặp người nhà hả? Mà có tiền không? Nhìn bộ dạng nghèo kiệt xác của mày thì còn

kì vọng vào ai được nữa?”

“Có người sẽ bảo lãnh cho tôi. Anh ấy... anh ấy làm việc ở thành uỷ, tên là Tiết Vân Tần. Nhất định... nhất định anh ấy sẽ bảo lãnh cho tôi. Nhất định mà...” Tư Kỳ không ngừng lặp đi lặp lại, tin chắc như đinh đóng cột rằng Tiết Vân Tần sẽ đến cứu nàng.

“Anh ta là gì của mày? Có thật làm việc ở thành uỷ không?” Cuối cùng, cai ngục cũng chịu mềm giọng.

“Bà có thể hỏi phòng tuần bảo để chứng thực, anh ấy từng bảo lãnh cho tôi một lần.”

“Hừ! Tội của mày đến ông Trời cũng chẳng bảo lãnh nổi. Ngồi đó mà đợi xoi đạn! Chết sớm, siêu thoát sớm!” Cai ngục bán tín bán nghi, cuối cùng cũng tha cho nàng. Nhưng khi bà ta vừa đại phát từ bi nói lỏng tay thì cả người Tư Kỳ đã đổ ập xuống đất, chẳng khác gì một kẻ không xương. Lần này, nàng hôn mê thật.

Suốt mấy ngày nay, trời đất ử dột, mưa phùn rả rích hai ngày liên tiếp và chưa có dấu hiệu tạnh. Trên tường phòng giam, rêu xanh nắm mốc được thể mọc lên như vũ bão, chúng men theo tường, từ mái nhà bò ngoằn ngoèo xuống dưới, trong phút chốc, cả mảng tường xám bị màu xanh thẫm nhuộm đến quá nửa. Rêu xanh mang theo mùi ẩm mốc đặc trưng pha lẫn mùi nước tiểu không biết đã lưu cữu mấy đêm khiến người ta lợm giọng buồn nôn. Tư Kỳ nằm co ro trong góc tường, trên bậu cửa sổ mưa lạnh bắn tung toé, khiến nơi quý quái ẩm ướt này lại càng thêm âm lạnh đến không chịu nổi.

Nàng mở miệng hít thở một cách khó nhọc, bướng bỉnh cố thủ ở lãnh địa nhỏ bé của mình, nhất định không chịu rời nửa bước. Bởi chỉ cần rời khỏi đây thì khó đảm bảo chỗ nằm của nàng không biến thành “nhà xí” mới trong lúc cấp bách của ba nữ phạm nhân còn lại. Ba nữ phạm đó tưởng nàng

đã ngủ say, liền xúm lại thì thầm to nhỏ với nhau. Đang chuyện phiếm thì cai ngục đi tuần bước đến, nữ phạm lớn tuổi nhất vội vàng bò đến trước của phòng giam, ân cần hỏi thăm: “Chị Dương, hôm nay thắng tiền ạ? Từ xa, em đã nhìn thấy chị cười rất tươi rồi.”

“Coi như may mắn đúng chỗ ngựa đày. Hôm nay vận may không tệ.” Cai ngục đắc ý vỗ vào eo, tâm trạng khá vui vẻ.

“Hi hi. Ngay từ đầu em đã nói chị Dương là người tốt, nên ông Trời mới nhớ đến chị mà.” Nói rồi, cô ta lại bò sang phía kia phòng, tiếp tục nịnh bợ rồi chuyện giọng dò hỏi: “Chị Dương, con bé kia có nhân tình làm ở thành uỷ thật hả? Sao vẫn chưa đến bảo lãnh cho nó nhỉ?”

Nhắc đến chuyện này, cai ngục bực mình bĩu môi, cao giọng nói: “Tao đã bảo không thể tin nổi loại mặt hạng đó mà lại! Các chị em còn trách tao không biết nhân cơ hội kiếm chút lợi lộc. Kết quả thì sao nào?”

“Thì sao ạ?”

“Người của phòng tuần bố còn trách ngược bọn tao làm hao tổn sức lực của cảnh sát. Họ nói người mà cô ta yêu cầu gặp đi công tác đến giờ đã về đâu, lấy gì mà bảo lãnh cho loại mặt hạng đó chứ? May bảo thể có đen không? Đang yên đang lành lại rước bực vào thân!” Cai ngục còn chưa nói xong thì đột nhiên có một bóng người lao đến, níu bà ta lại. May mà bà ta đứng ngoài song sắt, chỉ tiện dừng lại tán gẫu với đám phạm nhân, chứ nếu đang đi mà bị tóm như thế, bà ta không hát nàng ngã xuống đất mới lạ.

“Nhàn cư vi bất thiện đây hả? Buông tay mau!” Cai ngục giơ côn gỗ, đánh thẳng vào tay Tư Kỳ, nhưng nàng vẫn không chịu buông.

“Bà nói... bà vừa mới nói không tìm thấy anh ấy sao? Anh ấy đi công tác ư? Phải không?”

“Lẽ nào tao ăn no rửng mỡ hay sao mà bịa chuyện cho mày tiếp tục ngồi đây để tôn cơm tôn gạo? Người ta đã đi công tác từ lâu rồi, mày bỏ cuộc đi!”

“Không thể nào có chuyện đó. Anh ấy mới đi công tác Nam Kinh về, sao lại đi công tác tiếp? Rốt cuộc cảnh sát có đi tìm anh ấy thật không?” Tư Kỳ bám riết lấy nữ cai ngục, đánh thế nào cũng không buông.

Cai ngục chưa bao giờ gặp phải người nào lì đòn đến ngu ngốc như vậy, bà ta tức điên lên, trợn mắt quát ba phạm nhân còn lại: “Mù à? Còn không kéo nó ra cho tao! Nhanh lên!”

Mấy nữ phạm kia cuống quýt xông tới, người túm tóc kẻ lôi quần áo, mãi mới giải cứu được cánh tay phải của nữ cai ngục khỏi Tư Kỳ. Cai ngục xắn tay áo lên nhìn kỹ, thấy cánh tay mình tím ngắt, liền vung côn lên nện tới tấp vào người Tư Kỳ như thể muốn đập vụn từng đốt xương của nàng ra vậy. “Con tiện tì này! Khoẻ gớm nhỉ! Chán sống rồi hả?”

Những nữ phạm cùng phòng vốn không ưa Tư Kỳ, nhân cơ hội này ra sức chà đạp nàng, trút giận thay cho nữ cai ngục. Có kẻ chửi: “Ngay cả chị Dương mà mày cũng dám đắc tội. Đánh cho mày chừa này! Chừa này!” Có kẻ còn ngời hăn lên người nàng, tát lấy tát để vào mặt nàng, khiến một bên má nàng sưng phồng lên. Dù thế, Tư Kỳ vẫn không phục, nàng cố sức hét lên: “Các người dùng nhục hình bắt tôi nhận tội. Có chết tôi cũng không phục. Tôi muốn gặp người nhà, tôi muốn gặp mẹ.”

“Đồ không biết xấu hổ! Người của phòng tuần bổ đến nhà mày từ lâu rồi, đừng nói bà mẹ già của mày, đến cả con chuột cũng chẳng thấy đâu. Vườn không nhà trống. Mày có hiểu không?”

“Bà nói cái gì...” Tư Kỳ chết lặng. Lời của cai ngục chẳng khác gì tiếng sét đánh bên tai nàng, khiến tia hi vọng mà nàng dựa vào đó để sinh tồn vụt tan biến thành mây khói chỉ trong tích tắc.

“Ngó ngán luôn rồi hả?” Cai ngục giễu cợt nàng. “Gã nhân tình mà mày nói, cả bà mẹ già nữa, chắc chỉ là nhân vật hư cấu do mày nhào nặn nên phải không? Nếu nói gã nhân tình từng qua lại với mày thấy mày gặp nạn nên trở mặt, đằng này ngay cả mẹ mày cũng chẳng thấy bóng dáng đâu thì chỉ có hai khả năng, hoặc là mày nói dối, hoặc là đến mẹ mày cũng chẳng thèm nhận mày nữa. Điều đó chứng tỏ người như mày sống cũng chẳng ích gì! Cứ ngồi đó mà đợi đi. Mấy hôm nữa bắt thêm được mấy tên loạn đảng thì giải quyết chúng mày cả thể. Mọi người đều rảnh nợ.”

Cai ngục quay đầu đi, quát: “Mấy đứa chúng mày lại đây!” Bà ta vừa ra lệnh, cả đám nữ phạm đang mượn oai hùm liền dừng tay. “Nếu nó còn tiếp tục gào thét bị oan thì chúng mày cứ nghe thấy một lần, tấn một trận. Miễn đừng để tao trông thấy máu là được.” Câu ấy có nghĩa là đến quyền khiêu nại của Tư Kỳ cũng bị họ tước đoạt mất. Mẹ mất tích, Tiết Vân Tần đi công tác, đúng là trùng hợp đến mức khó tin, vậy mà nó lại xảy ra cùng một lúc, diễn ra trước mắt Tư Kỳ trong cùng một ngày. Lẽ nào mới chỉ mấy ngày mà nàng và mẹ đều gặp phải bất trắc? Tư Kỳ không dám tưởng tượng, bởi suy nghĩ ấy quá đáng sợ.

Đúng lúc này, không hiểu vì sao trong đầu Tư Kỳ chợt vang lên câu nói của Tiết Vân Tần trước khi lên tàu đi Nam Kinh: “Anh đã sắp xếp tất cả mọi chuyện rồi, ngay cả chỗ mẹ em, anh cũng đã nhờ người lo liệu, thế nên em cứ yên tâm mà đi chuyến này.” Ban đầu, nàng vốn nghĩ điều đó thể hiện sự chu đáo của hắn, nhưng bây giờ suy đi ngẫm lại, một cơn ớn lạnh không thể kiềm chế cứ dần dần xâm chiếm lấy nàng. Lẽ nào những dấu hiệu không ổn mà nàng cảm nhận thấy khi ở Nam Kinh lại chính là điềm báo cho tình cảnh không cửa cầu cứu ngày hôm nay của nàng? Không! Nhất định Tiết Vân Tần không bao giờ làm những chuyện gây tổn thương đến nàng. Hắn là người nàng tin cậy nhất, cũng là người mà nàng yêu thương nhất. Nàng phải tin hắn. Chỉ có điều, cùng lúc âm thầm khắc sâu niềm tin kiên định vào lòng thì nước mắt nàng lại không thể kiểm soát được, cứ thế tuôn trào. Nếu niềm

tin vốn không gì lay chuyển được bỗng một ngày biến thành niềm tin cứng ép thì nàng có nên cố chấp giữ lấy nó? Hay là từ bỏ?

Kể từ hôm đó, các phạm nhân trong nhà lao không còn nghe thấy tiếng nàng kêu oan nữa. Họ nghĩ nàng bị đánh tàn bạo quá đâm ra khiếp sợ, nhưng thực ra nàng đang nhẫn nại chờ đợi. Chờ đợi mùa thu. Chờ đợi phán quyết cuối cùng.

Hạ chí. Năm Dân quốc thứ mười bảy.

Đoàn Tư Kỳ bị phán tử hình, ba ngày không được liệm xác.

## PHẦN BA

### Tái sinh

*Cứ ngỡ đã chết, vậy mà vẫn sống. Sống nhưng không còn là chính mình.  
Nếu anh còn trái tim biết xót thương thì có thể đưa em trở lại quá khứ  
không? Dẫu nơi ấy anh không tồn tại.*



## Trong trại huấn luyện [1]

Mùa thu, năm Dân quốc thứ mười bảy.

Vũ Hán là thành phố có bốn mùa phân biệt rất rõ rệt. Đương nhiên, mùa nổi tiếng nhất ở đây chính là mùa hè oi nóng đến khốc liệt. Cái nóng bỏng rát khiến người ta chỉ đến Vũ Hán một lần cũng mãi mãi không thể nào quên. Khi cái nóng đến nực người chấp nhận thu trồng hạ cò rút khỏi trận địa thì mùa thu mang theo hơi lạnh liền ập đến. Mỗi mùa có một nét đặc sắc riêng.

Mùa thu trong ấn tượng của mọi người, ngoài đồng lúa chín vàng và hoa quả tràn trề thì đêm thu thanh mát cũng giúp người ta phân biệt rạch ròi với hai mùa kề nó. Làn gió đêm vờn khẽ trên khuôn mặt kề bên bậu cửa sổ, gió heo may không dịu dàng quá đỗi như gió xuân, cũng không hời hợt như gió hè, nó thanh nhã đến mức khiến người ta không nỡ chìm vào giấc ngủ. Tăng Cửu Nhã và mấy cô gái cũng chỉ vì làn gió heo may mà chẳng nỡ đi ngủ, nằm trên giường rồi mà vẫn hàn huyên với nhau thêm vài câu. Dường như tất cả những chuyện kim cổ đông tây đều nói hết rồi, chỉ duy nhất lai lịch, thân thế của từng người là chưa ai đả động đến, bởi chỉ huy từng cảnh cáo: “Lai lịch đồng nghĩa với tính mạng các cô, nếu để lộ ra ngoài, tính mạng của các cô coi như xong.” Chính vì vậy, khi nói chuyện, họ đều rất để ý tránh chuyện này.

Dần dần, nhiều người thấy buồn ngủ, cuối cùng chỉ còn lại Tăng Cửu Nhã và vài cô gái chưa chịu ngủ. Lúc này, chủ đề tán gẫu chuyển sang một người. Sự gan dạ của người ấy khiến họ thán phục; vẻ cô độc, khó hoà đồng của người ấy khiến họ tò mò.

“Buổi tối, tớ vui vẻ bắt chuyện với cô ta nhưng kết quả, cô ta chẳng thèm liếc tớ một cái. Các cậu đã có ai nói chuyện với cô ta câu nào chưa?” Tăng Cửu Nhã hỏi các bạn, câu trả lời nhận được chỉ là những cái lắc đầu. “Cô ta từ thao trường trở về, chẳng ai thèm hỏi han, may mà cuối cùng cô ta cũng vượt qua kì thi, nếu không chẳng biết sẽ thế nào nữa.”

Một cô gái mặt lấm tẩm tàn nhang ngược mắt nhìn trần nhà, chậm rãi lên tiếng: “Ừ. Đúng đó.”

Đột nhiên, cô gái tết tóc hai bím nắm đôi điện giường của Tăng Cửu Nhã nhóm dậy, lấy tay ra hiệu cho cả bọn im lặng. Đợi khi tất cả đã im, cô mới hạ giọng thì thào: “Lúc đèn chưa tắt, tớ tình cờ đi ngang qua đầu giường cô ta. Các cậu đoán thử xem, tớ phát hiện thấy cái gì?”

“Thấy cái gì? Đừng vòng vo nữa. Nói đi!” Cô gái mặt tàn nhang không kiên nhẫn được, bĩu môi thúc giục.

Cô gái tết tóc hai bím nắm lấy tay bạn, tỏ vẻ không vui vì bị cắt lời: “Cậu chỉ được cái nóng vội. Đợi tớ nói xong đã nào.” Cẩn thận xong, cô ta tiếp tục kể: “Tớ phát hiện... trên cổ tay trái của cô ta có một vết sẹo dài chừng mười phân. Trước đây, chị họ tớ từng tự tử hụt một lần, trên cổ tay cũng xuất hiện vết sẹo y chang như vậy.”

“Ý cậu là cô ta từng tự tử à?” Tăng Cửu Nhã kinh ngạc hỏi, những cô gái khác nghe thấy chuyện này cũng tròn mắt ngạc nhiên. Cô gái tóc tết ra hiệu cho cả bọn im lặng, mắt len lén nhìn về phía đầu kia căn phòng xem đối tượng của cuộc tán gẫu có bị tiếng ồn đánh thức hay không. Quan sát hồi lâu, chắc chắn người đó vẫn đang ngủ, cô ta mới yên tâm.

Tuy nhiên, toàn bộ nội dung cuộc trò chuyện của đám con gái không chữ nào lọt khỏi tai người đó, không phải nàng không có phản ứng, chỉ là đang cố ép bản thân không nghĩ đến chuyện đó nữa mà thôi. Nàng đã từng chết một lần, nàng là người không có quá khứ. Có điều, những lời “nhắc nhở”

của đám con gái khiến nàng bất giác sờ lên vết sẹo đã khép miệng từ vài tháng trước.

Ba tháng trước, nàng chưa bao giờ nghĩ có ngày mình lại tự tìm đến cái chết như thế...

Phạm nhân bị phán tử hình không đủ tư cách nhập thổ, ngay cả vun tạm một nắm mộ nông choẹt cũng không xứng. Vào đêm trước khi bị hành quyết, Tư Kỳ mới biết điều này. Từ xa xưa người Trung Quốc đã rất coi trọng chuyện chọn đất chôn cất sau khi chết, nếu không, Tần Thủy Hoàng đã chẳng xây lăng mộ ở núi Ly Sơn. Chết mà không có chỗ chôn luôn là điều khiến người ta sợ hơn cả cái chết. Vậy mà nàng lại gặp phải chuyện tội tệ nhất đó, thử hỏi so với nó, cái chết còn gì đáng sợ nữa?

Vì thế, đối với Đoàn Tư Kỳ, nỗi khiếp đảm trước thời khắc sùng nổ đã chẳng còn gì đáng kể. Dầu anh có run sợ thì đạn vẫn chui vào đầu anh như thường. Nàng mặc nhiên đón nhận cái chết, nhưng nàng vô cùng hoảng sợ khi nghĩ đến thảm cảnh sẽ xảy ra sau khi chết. Nàng không kiềm chế được nỗi lo lắng đang dâng trào trong lòng. Nghe nói thi thể của tử tù là món mĩ vị mà bày chớ hoang ưa thích gặm nhấm nhất, đó là vì ông Trời cảm thấy những tử tù tội ác tày trời này không đáng để người đời thể hiện lòng nhân đạo. Chẳng những không có mộ mà ngay cả chết toàn thân cũng là một ảo tưởng ngu ngốc. Tư Kỳ thầm cầu nguyện bọn chớ hoang đói khát sẽ không quên thể nghiệm nỗi oan khuất của nàng vào thời khắc chúng uống máu ăn thịt nàng, có lẽ như vậy sẽ khiến nàng yên lòng nhắm mắt đôi ba phần.

Hai chữ “chuẩn bị” kéo dài báo hiệu cái chết đang cận kề. Lúc này, có người đứng sau lưng lấy vải che kín mắt Tư Kỳ rồi nói với nàng bằng giọng an ủi: “Oan có đầu, nợ có chủ, xuống hoàng tuyền ắt có ma đưa lối, quỷ dẫn đường. Mọi chuyện chớ vương vấn làm gì, hồn quy âm tào mong sớm ngày siêu thoát.” Không lâu sau, một tràng tiếng sùng nổ vang lên, Tư Kỳ nghe thấy tiếng các phạm nhân khác lần lượt gục xuống. Vậy mà lúc nàng mở

mắt bởi cơn đau xuyên thấu lồng ngực, nàng kinh ngạc phát hiện mình vẫn còn sống. Tuy vết thương nhức nhối không thể chịu nổi nhưng nàng cảm nhận rất rõ ràng mình không hề bị bắn. Nàng tò mò nhìn quanh, nơi nàng đang ở là một căn phòng sơ sài đến nỗi chỉ có một chiếc giường và một chiếc ghế có thể dùng luôn làm bàn. Điều đáng sợ là ngôi “hàn xá” này lại khiến nàng có cảm giác quen thuộc. Bây giờ, điều nàng quan tâm nhất không phải là nàng đến đây bằng cách nào, cũng không phải vì sao nàng có thể sống sót trước họng súng mà là chủ nhân của ngôi nhà này là ai.

Ánh đèn màu vàng cam lọt qua khe cửa, quầng sáng dần dần lan rộng. Một cái bóng nam giới sống động hiện ra trước mặt nàng. Trong nhà quá tối nên Tư Kỳ không thể nhìn rõ dung mạo hắn, nhưng qua dáng người cao lớn và răn rỏi đó, nàng có thể nhận ra hắn chính là người mà nàng không thể thân thuộc hơn. Hắn bước tới chỗ nàng, bộ trang phục bằng nhung càng tôn thêm vẻ anh tuấn, khí khái, hoàn toàn không còn dáng điệu công tử nhà giàu, hào hoa phong độ như trong trí nhớ của nàng. Nhưng con người trong kí ức ấy chưa bao giờ khiến nàng có cảm giác bị đè nén một cách mãnh liệt như con người đang xuất hiện trước mắt nàng lúc này. Mỗi bước chân tiến đến gần của người đàn ông lại khiến nàng thêm run rẩy, sợ hãi, cơ thể vô thức cuộn tròn về phía đầu giường. Giờ phút này, nàng hoàn toàn có thể khẳng định, mình đã nhìn lầm người. Nhưng ý nghĩ đó vừa loé lên đã lập tức bị gạt bỏ, có lẽ hình tượng lạnh lùng này mới chính là con người thật của hắn.

“Vân... Tiết Vân Tần, cuối cùng anh cũng chịu gặp tôi rồi sao?” Nàng run rẩy mãnh liệt, suýt nữa thì cắn phải lưỡi. Mặc dù nàng đã cố gắng kiềm chế cảm xúc nhưng ngày hôm nay, gặp lại hắn khiến nàng trở nên yếu đuối, thậm chí nàng còn mong ngày này đừng bao giờ đến. Tiếc thay, chẳng ai trốn tránh được sự thật. Đèn bùng sáng, tất cả bày ra rõ ràng trước mắt. Cách một năm không gặp, cuối cùng, Tiết Vân Tần cũng xuất hiện. Giờ đây, hắn đang ngồi ngay trước mặt nàng.

“Tôi đến để giải đáp mọi thắc mắc của cô. Chắc cô có rất nhiều điều muốn hỏi phải không?” Hấn thong thả nói, bởi mọi vết thương đều có nằm trên da thịt hấn. Sự thẳng thắn của hấn đã dập tắt mọi lời biện hộ trong sâu thẳm trái tim Tư Kỳ. Nàng đã giữ những lời biện hộ ấy hộ hấn tròn một năm, thậm chí khi đối mặt với cái chết, nàng cũng không hề vứt bỏ. Bây giờ nghĩ lại, dờ là ở chỗ nàng đã không đủ can đảm vứt bỏ. Nàng ngẩng đầu, lấp bắp hỏi: “Chuyện tôi vào tù... có liên quan đến anh không?”

Tiết Vân Tàn nhìn sâu vào mắt nàng, ánh mắt lấp lánh, đáp: “Do tôi chỉ thị.”

Hấn rất thẳng thắn, nhưng chính sự vô tình vô nghĩa ấy đã huỷ hoại một con người. Tư Kỳ không kìm được, oà lên khóc nức nở. Tuy nàng cũng đoán trước đáp án ấy nhưng không ngờ lại nghe thấy từ chính miệng hấn. Một khi chân tướng đã bắt đầu lộ ra thì càng về sau lại càng khủng khiếp hơn.

“Không chỉ vậy, ngay cả mẹ cô, tôi cũng sắp xếp chuyển đi nơi khác. Khi chưa chắc chắn cô có thể trở thành nhân viên tình báo xuất sắc hay không thì bà ấy sẽ được sống sung sướng hơn trước. Còn từ nay về sau, trên đời này không còn tồn tại người tên là Đoàn Tư Kỳ nữa, cô hay nhớ kỹ lấy điều đó.”

Hấn muốn nàng ghi nhớ, đồng thời cũng vạch ra ranh giới rõ ràng giữa hai người. Bởi nàng không còn là Đoàn Tư Kỳ - người viết chữ trong lòng bàn tay hấn nữa, còn hấn cũng không còn là Tiết Vân Tàn – người luôn ở bên nàng và để cho nàng dựa dẫm nữa.

“Vì điều này mà anh có thể hại tôi đến nước này sao?” Nàng bi phẫn bước tới trước mặt hấn, giơ cao tay nhưng lại không thể đánh hấn. “Tiết Vân Tàn! Chẳng lẽ anh không hề cảm thấy áy náy chút nào với tôi ư? Chẳng lẽ nhìn tôi rơi vào thảm cảnh này, lương tâm anh có thể vui vẻ, an lành sao? Sao anh không để tôi chết quách ở pháp trường cho xong?”

“Tôi đổ tiền đồ của vào cô, trước khi thu được kết quả, tôi không thể lãng phí một xu.” Cuối cùng, câu trả lời bạc bẽo vô tình của hắn cũng đổi được một cái tát. Trong tiếng nức nở, âm thanh của cái tát nảy lửa trở thành thứ tạp âm kì lạ và vang vọng, quấn quanh bên hai người suốt hồi lâu. Mãi một lúc sau, tiếng khóc mới ngừng lại.

Lúc ngẩng đầu lên, nàng không còn dũng cảm nhìn thẳng vào hắn nữa, chỉ hỏi: “Mẹ tôi đâu? Tôi muốn gặp mẹ!”

“Tôi chỉ có thể đảm bảo hiện giờ bà ấy tuyệt đối an toàn, còn những chuyện khác, cô không có quyền hỏi nhiều. Vì sức khỏe của cô quá kém nên thời gian này cần phải ở đây tĩnh dưỡng. Còn nữa, tôi cho cô một tối để trút giận, từ ngày mai trở đi, nếu cô không phục tùng quản giáo thì tự lãnh chịu hậu quả.” Hắn vẫn lạnh lùng như cũ, cứ như người con gái trước mặt chưa từng có bất cứ quan hệ gì với mình. Đó chính là điều hắn học nhanh nhất trong thời gian một năm qua.

“Tiết Vân Tần, anh có phải con người không vậy? Tôi muốn gặp mẹ!” Lời cảnh cáo của Tiết Vân Tần khiến ngọn lửa giận nhen nhóm trong lòng Tư Kỳ bùng cháy mãnh liệt. Nàng đẩy mạnh hắn sang một bên và lao ra ngoài cửa bất chấp tất cả, nhưng cửa đã bị khoá.

“Không có lệnh của tôi, bảo vệ bên ngoài sẽ không mở cửa đâu. Chấp nhận hiện thực là lối thoát tốt nhất cho cô.” Tiết Vân Tần ngồi xuống mép giường, chặn chiếu vẫn ấm, nhưng hắn kiên quyết vứt bỏ hơi ấm này. Chấp nhận hiện thực cũng là lối thoát tốt nhất dành cho hắn. Lắc đầu cười mỉa mai, hắn rút một điều thuốc, đưa lên mũi ngửi, thấy nàng vừa cảm hận vừa đau đớn lao về phía mình, hắn sẵn lòng chịu lãnh thêm cái tát thứ hai, như vậy sẽ khiến hắn thấy nhẹ nhõm hơn ít nhiều.

Đáng tiếc, Tư Kỳ chẳng còn sức mà giơ tay lên nữa, chỉ còn nổi cảm phẫn và đè nén chất chứa trong lòng. “Tiết Vân Tần... Rốt cuộc anh muốn

tôi phải làm sao? Tôi đã bị anh hại đến nỗi chẳng còn lai lịch, chẳng còn nhà cửa, như vậy vẫn chưa đủ sao? Nếu anh muốn ép tôi chết thì sao không để tôi chết cho thoải mái, việc gì phải cứu tôi? Nhân viên tình báo cái gì chứ, tôi không làm nội, mà cũng chẳng có chí hướng đó. Bây giờ, tôi chỉ muốn gặp mẹ. Người có lỗi với tôi là anh, dựa vào cái gì mà người phải trả giá cho mọi việc anh làm lại là tôi? Hay ngay từ đầu anh đã lên kế hoạch cả rồi? Tiết Vân Tần, chẳng lẽ anh nhất định phải ép tôi vào bước đường sống không bằng chết ư?”

“Cô muốn hả giận chứ gì?” Dứt lời, Tiết Vân Tần đứng dậy, lấy một khẩu súng ra đưa cho nàng. Thấy nàng không chịu cầm, hắn lại cố tình cạy tay nàng ra rồi hướng dẫn nàng cách sử dụng: “Mở chốt an toàn, ngón trỏ bóp cò, ngắm thẳng mục tiêu. Đầu được không? Hay là tim?” Vừa nói, hắn vừa dịch bàn tay đang run rẩy của nàng từ huyệt thái dương xuống lồng ngực của mình, cuối cùng dừng lại ở giữa tim.

Sợ nàng chưa hiểu rõ, hắn kiên nhẫn nói: “Bây giờ, chỉ cần hai tay nắm chặt súng, ngón trỏ bóp nhẹ, đạn sẽ xuyên qua tim tôi. Tôi chỉ cho cô một cơ hội duy nhất nên tuyệt đối đừng bỏ lỡ. Nổ súng đi!”

Hắn nghiêm túc ra lệnh cho nàng, vẻ mặt chân thành không hề có ý bỡn cợt. Điều đó khiến Tư Kỳ nảy sinh một ảo giác kì lạ, dường như hắn thực sự đợi nàng nổ súng. Biết rõ nàng không thể làm mà vẫn cố tình diễn cho nàng xem. Hắn càng thể hiện thái độ hào phóng, điềm nhiên thì nàng càng cảm hận gấp bội. “Anh quá xảo quyệt! Đến giờ mà vẫn còn mưu mẹo.” Khi toàn bộ phòng tuyến lý trí bị tan vỡ thì nàng đột nhiên mù quáng cho rằng, làm tổn thương bản thân là cách duy nhất có thể trừng phạt hắn. Chết dường như trở thành lối thoát tất yếu của nàng. Dù sao trong mắt người đời, nàng đã là một tử tù phạm pháp. Đã mất tất cả thì nàng còn sống làm gì? Nếu cái giá để tiếp tục tồn tại là bị hắn tiếp tục lợi dụng, chi bằng chết đi cho nhẹ nhàng. Thế rồi hòng súng trên tay Tư Kỳ chuyển hướng, nàng ngắm thẳng vào người mình. Tiết Vân Tần tinh mắt nhanh tay đã kịp thời cướp lấy súng, dường như hắn đã liệu trước tình huống này.

“Tôi đã cho cô cơ hội. Bắt đầu từ ngày mai, tôi không hi vọng thấy chuyện này tái diễn.” Hấn không muốn lãng phí thời gian với nàng, bởi giữa họ chỉ luận thành bại, không có thắng thua; hoặc giả đó là lựa chọn mà hấn cho là thông minh nhất. Nhưng trước khi bước ra khỏi cửa, đột nhiên hấn lại nghe thấy tiếng đồ sứ rơi vỡ phía sau lưng. Vừa quay đầu lại, Tiết Vân Tần đã thấy Tư Kỳ quỳ trên mặt đất, cổ tay rớm máu. Thì ra nàng cửa cổ tay tự tử, nếu không lập tức cấp cứu e sẽ chết do mất quá nhiều máu. Thật không ngờ hấn vẫn giữ được vẻ bình tĩnh đến lạnh lùng trước tình thế cấp bách trước mắt. Sự điềm tĩnh của hấn đã gần chạm đến mức tàn nhẫn.

Màu đỏ của máu có thể khiến người khác kinh hãi, nhưng với Tiết Vân Tần thì ngay cả lời cảm thán vẫn toát lên vẻ điềm tĩnh đến lạ thường: “Tôi chỉ muốn hỏi cô một câu: Vì một người như tôi mà chết có đáng không? Nếu ngay cả quyết tâm liều chết cô cũng có thì tại sao cô không sống tốt, sống sung sướng cho tôi xem? Chẳng phải cô muốn biết tôi có áy náy, day dứt trước những gì tôi gây ra cho cô không ư? Bây giờ tôi có thể thẳng thắn nói cho cô biết, dù cô chết thì đối với tôi cũng chẳng có gì thay đổi. Cô thực sự muốn chết vì một người như tôi sao? Nếu cô vẫn muốn chết cho xong chuyện thì tôi sẽ thành toàn cho cô.”

Vậy là đã rõ. Hấn không hề muốn nhúng tay can thiệp tới sự sống chết của nàng. Nếu một người đã không muốn sống thì có miễn cưỡng giữ lại sinh mệnh cũng chẳng có ý nghĩa gì. Bởi vậy giờ chỉ có hai con đường bày ra trước mắt nàng: Hoặc là sống, hoặc là chết. Tiết Vân Tần nói một câu rất chính xác: “Chết vì một kẻ như tôi có đáng không?” Nàng hiểu rất rõ là không đáng. Nếu ngày hôm nay nàng chết thật thì hấn cũng sẽ không đau buồn, càng không bao giờ vì thế mà cảm thấy cắn rứt lương tâm. Chỉ có sống tốt hơn hấn mới là đòn đáp trả thích đáng nhất dành cho hấn.

Tiết Vân Tần, từ nay về sau, anh đừng mong hại tôi được nữa, bởi tôi nhất định sẽ sống thật tốt. Vì bản thân, vì mẹ, dù mọi điểm tôi đều chẳng bằng anh, nhưng chí ít tôi còn có gia đình, còn có người thân. Anh thì sao?



Ngoài những mưu ma chước quỷ chẳng bao giờ dứt thì anh hoàn toàn tay trắng. Bởi vậy, nhất định tôi sẽ sống tốt hơn anh! Nhìn chăm chăm vào vết thương đáng nguyên rủa trên tay, Tư Kỳ không ngừng tự nhủ với bản thân như vậy.

## Trong trại huấn luyện [2]

Tờ mờ sáng, thao trường vang lên từng hồi còi giục giã.

Phút chốc, các nữ học viên đã vội vàng chạy xuống đứng nghiêm trên thao trường, một số người còn chưa kịp mặc quần áo chỉnh tề, nói gì đến đánh răng rửa mặt. Trông ai nấy đều mệt mỏi, phờ phạc, khiến hai giám sát viên là Tiết Vân Tần và huấn luyện viên Quảng đều cảm thấy không hài lòng.

Thực ra, hôm nay, Tiết Vân Tần không cần đích thân đi đốc thúc, nhưng nghĩ đây là buổi tập hợp huấn luyện chính thức đầu tiên, nếu hấn đến sẽ tốt hơn. Nhìn cô gái tết tóc hai bím không ngừng ngáp lên ngáp xuống, hấn đặc biệt mời cô ta bước lên phía trước, hỏi: “Hôm qua ngủ chưa đủ à?”

“Dạ... Không ạ!” Cô gái đó bị hấn gọi ra đứng một mình một chỗ, đã sợ hết hồn rồi, vốn định lắc đầu nhưng không hiểu sao lại thành gật đầu.

“Còn muốn ngủ nữa không?”

“Dạ...” Cô gái thấy sắc mặt chỉ huy trưởng không nghiêm khắc lắm, ngữ điệu lại khá ôn hoà, liền thật thà đáp: “Muốn ạ...”

“Được. Cô sang bên kia.” Tiết Vân Tần hát hàm, cô gái ngoan ngoãn đi về phía hấn chỉ.

Lúc này, một giám sát viên mang một chiếc ghế tựa đến, được sự đồng ý ngầm của Tiết Vân Tần, cô gái tết tóc hai bím ngồi xuống. Sau đó, hấn quay sang phía các học viên khác, hỏi: “Còn ai muốn ngủ nữa không? Đứng cả ra

đây.” Thấy cô gái tết tóc được ngồi thoải mái trên ghế tựa, mấy cô gái khác cũng động lòng, hăng hái đứng dậy, đi về phía cô ta. Quả nhiên, mấy chiếc ghế nữa lại được mang ra cho họ. Đám đông phía dưới xì xào bàn tán, đã có trò hay để xem, họ cũng không thấy khiếp sợ như hôm trước nữa.

“Còn ai không?” Tiết Vân Tần hỏi câu cuối cùng. Lại thêm mấy học viên nữa đáp lời hẳn, các giám sát viên lại lũ lượt mang ghế đến cho họ ngồi. Tiết Vân Tần quét mắt nhìn một lượt đội ngũ thưa thớt, rời rạc trước mắt, đồng dục nói: “Các cô là những nhân viên tình báo có tiềm lực nhất, chỉ dựa vào trí lực thôi thì không đủ, mà các cô cần phải chuẩn bị cả thể lực khoẻ mạnh. Bởi vì trong các nhiệm vụ sau này, các cô sẽ gặp phải những thách thức mà cần nhờ thể lực mới giải quyết được. Từ nay về sau, các cô phải chạy quanh thao trường từ năm giờ đến bảy giờ sáng, có thể chạy chậm nhưng không được phép ngừng chạy với bất kì lý do gì.”

Khi có người thăm than bắt công, sắc mặt Tiết Vân Tần đột nhiên thay đổi, hẳn nghiêm giọng ra lệnh: “Mang tất cả chăn chiếu của những học viên đang ngồi trên ghế ra đây! Các cô đã ham ngủ thế thì sau năm phút nghỉ ngơi, các cô phải cõng thêm chăn chiếu tập luyện cùng mọi người, ngoài ra còn phải tập thêm một tiếng. Ai nói thêm một câu sẽ tập thêm một tiếng nữa!” Thấy vậy, huấn luyện viên Quảng gọi giám sát viên đến đếm số người. Sau khi đối chiếu số lượng, huấn luyện viên liền ra lệnh cho họ sắp xếp đội hình, bắt đầu buổi tập chạy kéo dài ba tiếng. Những học viên nữ vẫn ngồi trên ghế hồi hận vô cùng trước biến cố bất ngờ này, họ lũ lượt quệt nước mắt, không ngừng thút thít. Một lát sau, chăn chiếu của họ được đưa tới, nghĩ đến việc vác đồng chăn chiếu nặng trĩu này chạy suốt bốn tiếng đồng hồ, họ càng khóc to hơn. Những học viên này, đừng nói là chạy bộ mà ngày thường ra ngoài đi chơi cũng chỉ quanh quẩn đi gàn, nhiều người còn có thói quen đi xe kéo thay vì đi bộ. Phen này đột nhiên phải chạy bộ suốt ba tiếng không được phép nghỉ chân, chắc chẳng ai chịu nổi.

Mới được nửa tiếng, một cô gái yếu ớt đã loạng choạng té ngã, đầu gối và bàn tay trầy xước rớm máu, ngồi mãi không đứng dậy được. Những học

viên khác nhìn thấy cô ta khóc lóc tội nghiệp, định chạy đến giúp thì liếc thấy chỉ huy bước tới, họ sợ quá vội rút tay lại, cầm đầu chạy tiếp. Cô gái đó thấy chỉ huy, cũng vội vàng lồm cồm bò dậy, tập tễnh định chuẩn bị chạy tiếp thì bị chỉ huy gọi lại. Hắn nói: “Đau thì tạm nghỉ, không cần chạy nữa.” Tiết Vân Tần chỉ nói một câu rất đỗi bình thường nhưng lại khiến cô gái sợ rụng rời tay chân. Cô ta cuống quýt xoa tay, còn cố ý đập mạnh vào vết thương, biện hộ: “Tôi không đau, không đau thật mà. Thưa chỉ huy, tôi có thể tiếp tục tập luyện.”

“Bị thương ở đầu gối thế kia, chạy thế nào được.” Tiết Vân Tần vẫy tay, giám sát viên vội vàng chạy đến. Hắn nói tiếp: “Đưa cô ấy đến trạm y tế sát trùng vết thương, hôm nay cô ấy được phép kết thúc bài tập rèn luyện thể chất trước một tiếng.”

Cô gái ngạc nhiên đứng sững người tại chỗ, giám sát viên giục giã nhưng dường như cô ta không nghe thấy.

“Lẽ nào cô muốn tôi đích thân đưa cô đến trạm y tế?” Tiết Vân Tần nhắc nhở.

“Dạ? Cảm ơn chỉ huy! Cảm ơn chỉ huy!” Đến lúc này, cô gái mới hoàn hồn, liên tục cúi đầu cảm ơn. Cuối cùng, cô ta cũng yên tâm theo giám sát viên rời khỏi thao trường.

Tiết Vân Tần đứng thẳng người, không có ý rời đi, vì cách đó không xa có một người đang chạy về phía hắn. Đột nhiên, hắn tò mò muốn biết người ấy có đột ngột thay đổi đường chạy không, có kịp tránh hắn không. Từ xa, người đó đã nhìn thấy hắn, cũng chứng kiến toàn cảnh khả năng diễn trò xuất sắc nhất của hắn, trò thu phục nhân tâm. Nàng cũng từng mờ mắt vì cái gọi là sự dịu dàng ấy, bây giờ nghĩ lại, nàng mới phát hiện tất cả đều giả dối làm sao! Sự khinh miệt trào dâng tự đáy lòng đủ để giết chết tất cả niềm vui mà hắn từng dành cho nàng. Nàng chạy, lướt qua người hắn, nhìn mà không thấy.

Màn sương mỏng lúc sớm mai đủ để che đậy những thứ lẽ ra đã tắt rụi, cũng khiến hai người gần nhau trong gang tấc nhưng không thể nhìn rõ khuôn mặt của nhau. Giờ này phút này, cảnh này sắc này, vẻ mặt hắn thế nào? Nàng không thể đoán nổi, thậm chí ngay cả một ánh mắt dư thừa nàng cũng không muốn dành cho hắn, nhưng tiếc thay, nàng không thể ép mình ngừng suy nghĩ.

“Ngạc nhiên quá! Anh mà cũng có lúc hạ thủ lưu tình cơ đấy, tôi còn tưởng anh sẽ trừng phạt nghiêm khắc học viên đó cơ.” Huấn luyện viên Quảng thất vọng nhìn Tiết Vân Tần, dường như không dám tin vào sự tốt bụng nhất thời của hắn. Tiết Vân Tần nhún vai, cười khẩy, nói: “Thỉnh thoảng, chính sách quan tâm dịu dàng còn phát huy công hiệu hơn nhiều lần hình phạt tàn khốc. Tục ngữ có câu “Vừa đánh vừa xoa” mà. Trong ấn tượng của đối phương, họ thường ghi nhớ động tác cuối cùng mà anh làm cho họ. Bất kể nam hay nữ, chiêu này đều rất hiệu nghiệm.”

“Gì nữa đây? Định bày chiến thuật tâm lý à?”

“Quá nửa những cô gái này đều chưa từng chịu khổ, vừa mới phạm lỗi lần đầu đã động gươm động súng, e rằng sau này chẳng còn người nào cho chúng ta sử dụng nữa. Bây giờ, họ cố gắng tập luyện chẳng qua vì quá sợ sệt, nên cùng lắm chỉ mong họ đạt đến một mức nào đó, không thể hi vọng họ làm chúng ta hài lòng. Bởi vậy, chỉ có cách kích thích tâm lý cạnh tranh của họ mới khiến họ thực sự ý thức được sự tàn khốc của quy luật đào thải, để họ tự nguyện dốc sức vào khóa huấn luyện, như vậy mới có thể hoàn thành nhiệm vụ ở mức tốt nhất.”

“Anh định để họ đấu đá nội bộ trước, sau đó mới hạ độc thủ?”

“Đây chẳng phải là sở trường của anh sao?”

Sự lao tâm khổ tứ của Tiết Vân Tần làm huấn luyện viên Quảng như bưng tinh ngọc. “Hiểu rồi. Anh muốn cho tôi đóng vai xấu, lại còn là xấu đến cùng cực chứ gì?”

Tiết Vân Tần không khẳng định cũng chẳng phủ định, chỉ vỗ vai anh ta, ý bảo đã đến giờ huấn luyện của học viên nam.

Cuối cùng, giờ rèn luyện thể chất kéo dài suốt ba tiếng cũng kết thúc.

Các cô gái ngồi xụi lơ trên đất, thở hỏn hển, nhưng càng thở nhanh, cảm giác bỏng rát trong cổ họng càng khó chịu, không có nước, họ không thể gượng nổi nữa. Đúng lúc này, giám sát viên ra lệnh cho họ đến căn phòng lợp ngói đỏ mà họ tập trung lúc trước. Đó chính là giảng đường, song hôm nay lại có sự thay đổi nhỏ. Nếu nhớ không lầm thì hôm qua ở giảng đường chỉ có bốn chiếc bàn lớn, mười mấy người ngồi chen chúc một bàn, nhưng giờ đây, những chiếc bàn lớn sơ sài đã được thay thế bằng hai mươi lăm chiếc bàn học nhỏ, xếp thành ba hàng dọc, mỗi hàng là một tổ, hai người ngồi một bàn. Giám sát viên yêu cầu học viên đứng sang một bên, chờ huấn luyện viên Quảng sắp xếp chỗ ngồi, vì mỗi tổ đều có những điểm khác biệt. Ngay cả nước uống mà họ yêu cầu cũng buộc phải thông qua sự cho phép của huấn luyện viên Quảng.

Nửa tiếng sau, huấn luyện viên Quảng mới thông thả bước vào giảng đường. Dường như anh ta hoàn toàn không nhìn thấy vẻ mệt mỏi, kiệt sức của các cô gái nên đi thẳng vào vấn đề: “Các cô chớ ôm tâm lý may mắn, chớ nghĩ rằng công việc của nhân viên tình báo rất nhàn nhã. Sau này, những kĩ thuật chuyên ngành mà các cô cần nắm bắt còn khó gấp trăm lần việc chạy bộ hôm nay, hơn nữa, hình phạt dành cho những học viên thi trượt cũng tàn khốc đến nỗi các cô không thể tưởng tượng nổi. Các môn học như chiến đấu đối kháng, ngoại ngữ, bắn súng, đánh cắp tín hiệu, dịch mã điện báo, trắc nghiệm khả năng ứng biến, hiểu biết văn hoá đều là những tiết học mà các đặc công buộc phải hoàn thành trong quá trình huấn luyện.

Các nữ học viên còn phải học vài môn học đặc biệt, sau này sẽ có huấn luyện viên chuyên ngành phụ trách hướng dẫn cho các cô. Bây giờ, những ai không còn trình hãy bước ra trước một bước. Khẩn trương!”

Các cô gái đưa mắt nhìn nhau, một số người còn đặc biệt ngẩng cao đầu như cố ý vạch rõ ranh giới với loại con gái lẳng lơ, phóng đảng. Tư Kỳ do dự giây lát rồi đứng vào vị trí mà huấn luyện viên Quảng chỉ định với vẻ mặt vô cảm. Trong khoảnh khắc, nàng đứng đó một mình, chịu đựng những tiếng chỉ trích, dị nghị to nhỏ không ngừng vang lên phía sau và cả những tiếng tặc lưỡi mang đầy ý khinh miệt. Sau một năm, một lần nữa nàng lại biến thành “phạm nhân” phạm phải một trong mười tội đại ác không thể dung tha. Nhưng ngay sau đó, tình hình đã xuất hiện chuyển biến, thêm một vài cô gái nữa ừ ừ đứng cạnh nàng, thế là ngay lập tức “đao kiếm” lại chĩa về phía họ.

Huấn luyện viên Quảng lại tiếp tục hỏi: “Những ai hồi nhỏ từng học trường tư thục hoặc thành tích học tập thời trung học xuất sắc thì đứng sang bên phải của tôi.” Huấn luyện viên vừa dứt lời thì cô gái tết tóc hai bím và Tăng Cửu Nhã đứng lên, những người phù hợp với điều kiện đó đều tranh nhau chạy đến cạnh họ, khuôn mặt toát ra vẻ đắc ý không thể giấu diếm. So với tổ thứ nhất thì họ tự cảm thấy vinh dự hơn nhiều. Huấn luyện viên Quảng bước tới trước số học viên còn lại, chọn ra một vài học viên có dung mạo xuất sắc xếp vào tổ A. Trong ấn tượng của mọi người, tổ A thường là tổ dành cho các học sinh đầu bảng, chẳng học sinh nào đi học mà không bận tâm đến hư danh này. Thế là quyền ưu tiên phá vỡ thông lệ này khiến đám nữ sinh xuất sắc phía cô gái tết tóc cảm thấy rất thất vọng và bất công. Đương nhiên, huấn luyện viên Quảng cũng phát hiện ra điều ấy, nhưng anh ta cố tình không để ý đến, chỉ hỏi tiếp: “Ai tinh thông hai trong bốn kĩ năng cầm, kỳ, thi, hoạ, thì ngồi sang tổ A, nhớ là phải đạt đến trình độ tinh thông đấy.”

Lúc này, năm cô gái tướng mạo miên cưỡng được coi là thường thường bậc trung bước ra, nhưng tổ A mới chỉ có chín người, tức là vẫn còn một vị

trí cuối cùng. Những cô gái chưa được phân vào tổ nào đều ngược mắt ngóng đợi. Họ đang đợi huấn luyện viên tiếp tục hỏi, nhưng không ngờ anh ta lại đổi giọng khen: “Lần trước, trong tiết học trắc nghiệm đánh cấp tín hiệu có bốn học viên thể hiện rất xuất sắc, một trong số đó chính là nữ học viên bước ra khỏi hàng đầu tiên, cô ấy học nhanh nhất và nỗ lực nhất.” Huấn luyện viên Quảng chỉ về phía Đoàn Tư Kỳ, sau đó chỉ đến Tăng Cửu Nhã rồi tiếp tục cất tiếng: “Ngoài ra, còn có học viên phản ứng nhanh nhất và hoàn thành cũng tốt nhất. Học viên đứng cạnh Tăng Cửu Nhã theo sát phía sau, thành tích của cô ấy cũng tương đối xuất sắc. Người cuối cùng, thành tích tuy kém hơn ba học viên trước một chút nhưng cô ấy rất có tố chất.” Tay anh ta chỉ về phía đội của Tư Kỳ rồi dừng lại trước một cô gái không xinh nhưng khá cao. “Chính là học viên này. Bây giờ, cô có thể ngồi vào tổ A”.

Vị trí cuối cùng đã thuộc về cô gái ấy. Trong khi đó, những học viên có thành tích vượt xa cô ta lại vô duyên với tổ A vốn tượng trưng cho hạng nhất. Đối với những cô gái tự nhận mình là ưu tú thì cảm giác thất bại này khiến họ ít nhiều cảm thấy oán hận.

Tư Kỳ vốn nghĩ mình sẽ bị phân sang tổ C, vì huấn luyện viên đã lấy chuyện còn trình hay không làm tiêu chuẩn đánh giá một học viên thì chắc chắn nàng sẽ không nhận được sự đối xử công bằng. Nhưng không ngờ, nàng lại được xếp vào tổ B. Ngược lại, người có hy vọng lớn nhất được xếp vào tổ A là Tăng Cửu Nhã lại bị chọn ngồi cùng bàn với Tư Kỳ. Tuy Tăng Cửu Nhã không ghét nàng nhưng trong tiềm thức của mình, cô ta vẫn lấy thước đo trình tiết để đánh giá mức độ cao thấp của đạo đức, chính vì thế, cô ta cố ý ngồi cách xa Tư Kỳ một đoạn. Cô gái tết tóc hai bím ngồi ngay phía sau hai người. Từ lúc ngồi xuống đến giờ, cô ta không ngừng oán thán trong bụng, nhưng nhìn thấy những nữ học viên có điều kiện ngang ngửa với mình bị xếp vào tổ cuối cùng thì tâm lý cô ta cũng trở nên cân bằng hơn ít nhiều.



“Chắc các cô đã rõ ba tổ A, B, C đại diện cho ba cấp bậc cao thấp khác nhau, bởi vậy, đái ngộ dành cho các tổ cũng không giống nhau. Các cô có nhìn thấy con số khắc ở hai bên trái, phải của góc bàn không? Đó chính là số hiệu của các cô. Ở đây, các cô không cần tên mà chỉ dùng số hiệu, về sau cũng dựa vào số hiệu để phân biệt học viên nào thuộc tổ nào. Ví dụ, số 7 là người thứ bảy thuộc tổ A, số 30 là người thứ ba mươi thuộc tổ C. Sau này điếm danh, tôi cũng chỉ gọi số hiệu.” Sau đó, huấn luyện viên Quảng giao tay nhìn đồng hồ rồi nói tiếp: “Bây giờ là tám giờ. Các cô có mười phút để ăn sáng, mười phút để dọn dẹp kí túc xá, mười phút còn lại sẽ có quản lý kí túc phân chia các vật dụng cần thiết hằng ngày. Đúng tám rưỡi, các cô phải trở lại đây, hôm nay chúng ta có tiết dịch mã tình báo và ngoại ngữ.”

Nghe nói được ăn sáng, những học viên đang đói meo lập tức hớn hở ra mặt. Cứ tưởng huấn luyện đặc công phải hà khắc thế nào, không ngờ cũng chẳng khác gì việc đi học bình thường. Có điều, Tư Kỳ không hề cảm thấy nhẹ nhõm, có thể nói trong số những học viên ở đây, nàng là người duy nhất từng ném trái thủ đoạn của họ. Nàng biết họ tàn nhẫn đến độ nào, hoặc giả bởi nàng hoàn toàn không tin người có tên là Tiết Vân Tần nữa.

## 23

### Trong trại huấn luyện [3]

Chiều tối ngày thứ ba, có một bài thi dịch mã điện báo.

Bắt đầu từ trưa, Tư Kỳ đã ở lại giảng đường, đương nhiên không phải do nàng tự nguyện. Tuy trước khi rời khỏi lớp học, huấn luyện viên Quảng không hề ra lệnh hay nhấn mạnh tính chất ép buộc, ngược lại còn nói với giọng nhẹ nhàng, hi vọng các học viên cố gắng ở lại lớp ôn bài cho đến khi cuộc thi bắt đầu, nhưng chính thái độ khác một trời một vực ấy lại khiến Tư Kỳ không thể không đặc biệt lưu ý.

Vì huấn luyện viên Quảng không cho phép ghi chép trên lớp nên họ buộc phải tự ghi nhớ trong đầu các kiến thức mình vừa học. Đồng thời, nàng cũng tự áng chừng cho điểm xem mình học được mấy phần. Ban đầu, các học viên đều ở lại lớp giống như Tư Kỳ nhưng sau đó người đau bụng, kẻ đi vệ sinh, rồi đủ các loại lý do khác nên cuối cùng lần lượt rút hết khỏi giảng đường. Dần dần, chỉ còn vài người thật thà bám trụ trên lớp học. Tăng Cửu Nhã là một trong số đó. Cô ta là người thiếu tự tin nhất, biểu hiện thấp thỏm bất an, việc cô ta liên tục tìm sự an ủi từ cô gái tết tóc hai bím ngồi phía sau và những tiếng ồn ào do cô ta gây ra khiến những học viên khác cảm thấy vô cùng khó chịu. Tư Kỳ bịt chặt hai tai, tỏ rõ thái độ bức mình. Tăng Cửu Nhã nhận ra phản ứng của mọi người nên cố hạ giọng thật nhỏ, thì thào: “Ừ... Nhưng tớ vẫn chưa nắm chắc.”

“Không sao đâu. Chỉ là bài trắc nghiệm nhỏ thôi mà. Có gì mà cậu phải sợ? Hơn nữa, tổ mình luôn mạnh hơn tổ A, bài thi lần này họ có đau đầu thì đau chứ sao đến lượt chúng ta.” Cô gái tết tóc nói chắc như đinh đóng cột, lấy mục tiêu đánh bại tổ A làm mục đích phấn đấu. Nhưng tinh thần của Tăng Cửu Nhã vẫn ủ rũ như trước, cô gái đang định mở miệng nói tiếp thì học viên từng được huấn luyện viên Quảng khen ngợi lần trước bỗng nhiên đáp trả: “Đừng đứng đó nói không! Có bản lĩnh thì ba tháng sau sang tổ A tham quan, lúc ấy cậu sẽ biết bọn tớ có xứng hay không. Vì bài thi nhỏ mà lo lắng đến độ kia, chẳng trách huấn luyện viên phải phân biệt tổ A với tổ B.”

“Cậu...” Cô gái tết tóc tức đến nổi suýt thì đập bàn đứng dậy, nhưng nghĩ đối phương chẳng qua chỉ là bình hoa di động nên cô ta liền cố ý chế giễu: “Được rồi. Đợi có kết quả thi, để xem rốt cuộc ai mới là mèo mù vớ được cá rán.” Nói xong, cô ta liếc mắt nhìn đối phương với vẻ khinh bỉ.

Nữ học viên có số hiệu là 10 cũng lạnh lùng hừ mũi, không thèm đếm xỉa gì đến hai người nọ nữa. Thấy vậy, Tăng Cửu Nhã lén giơ ngón cái lên khen bạn, mỉm cười rồi quay người đi. Cuộc tranh cãi của họ sẽ nhanh chóng có kết quả thôi.

Nửa tiếng sau, bài kiểm tra bắt đầu. Có điều, lần này khác với lần trước, huấn luyện viên gọi tên bốn học viên của mỗi tổ sang nơi khác dự thi, những người còn lại vẫn tiếp tục ngồi chờ ở giảng đường. Tư Kỳ không may phải thi trước cùng với số 2 của tổ A, số 35 và số 40 của tổ C.

Địa điểm thi nằm đối diện với giảng đường lợp ngói đỏ, đó là một căn phòng nhỏ. Giống với giảng đường, căn phòng này cũng không có cửa sổ, chỉ có vài chỗ không lợp ngói để đón ánh sáng tự nhiên trên mái nhà. Trong phòng có bốn chiếc bàn gỗ, trên mỗi bàn đều có một máy điện báo và máy đánh chữ bằng tiếng Anh. Theo mệnh lệnh của huấn luyện viên Quảng, bốn học viên lần lượt ngồi vào bàn của mình. Tư Kỳ ngồi ở vị trí chính giữa, vừa đứng chỗ có chùm sáng màu vàng cam rọi vào máy đánh chữ. Ngồi giữa vô số những hạt bụi nhỏ li ti quần thảo không gian xung quanh, nàng bất giác ngỡ mình đang trở về ngôi nhà xưa, lấy chổi lông gà đập tấm chăn mỏng dưới ánh nắng vàng như mật, từ tấm chăn bay ra những vạt bụi giống hệt cảnh tượng trước mắt. Đột nhiên, nàng cảm giác có người dùng vật khá nặng đập vào sống lưng mình. Ngoảnh lại thì thấy một tên lính đang cầm báng súng với vẻ rất huênh hoang, những cô gái khác cũng bị báng súng đập vào người đến hoảng sợ, họ run rẩy đứng nghiêm trước bàn.

“Các cô chỉ có ba phút.” Huấn luyện viên Quảng ra lệnh.

Tư Kỳ không hiểu rốt cuộc âm mưu to lớn nào đang được che giấu sau lưng anh ta. Khi đeo tai nghe lên, điều duy nhất nàng có thể khẳng định là: “Mình tuyệt đối không được thua!” Nắm chặt ống nghe, nàng phân biệt được đó là tín hiệu điện báo rất có tiết tấu, thỉnh thoảng lại xuất hiện tiếng lẹt xẹt do nhiễu sóng, nhưng điều đó không đủ sức làm nhiễu loạn tín hiệu điện báo hình thành trong não nàng. Một phút rưỡi nhanh chóng trôi qua, nàng còn chưa kịp xử lý thông tin thì đã phải vội vàng quay sang máy đánh chữ mà mình còn chưa thành thạo. Theo quy định của huấn luyện viên, nàng buộc phải dùng kí tự tiếng Anh để thể hiện mật mã Morse. Cùng lúc thu nhận tín hiệu điện báo, các thí sinh tuyệt đối không được phép dùng bút

chép lại mà chỉ có thể dùng máy đánh chữ gõ các kí tự sau khi đã phân tích xong.

Tur Kỳ vốn rất điềm tĩnh ứng phó với bài thi, nhưng thời gian quá cấp bách khiến nàng cũng bất giác cảm thấy bồn loạn. Vì cuống quá nên có một mã điện báo lẽ ra phải thể hiện bằng chữ P thì nàng lại gõ thành chữ J. Trong tích tắc, một lưỡi lửa xuyên thấu tim nàng, cảm giác đau buốt truyền từ đầu ngón tay ra toàn thân. Nàng kinh ngạc giơ tay lên, một nốt màu đỏ tươi như đang nhảy nhót trên đầu ngón tay. Nếu không có chùm sáng đang chiếu thẳng vào máy đánh chữ thì nàng tuyệt đối không thể phát hiện trong máy đánh chữ lại giấu nửa cây kim. Chắc ba học viên còn lại đánh sai nhiều chữ hơn nàng, vì bên tai liên tục vang lên những tiếng kêu khe khẽ. Tur Kỳ chưa kịp khai quật những bí mật ẩn giấu trong máy đánh chữ thì báng súng phía sau lại lần nữa đập mạnh vào sống lưng nàng. Cú đánh lần này đau đến nỗi nàng suýt không thể đứng thẳng được. Gắng nhịn đau, Tur Kỳ ngòai thật thẳng, bởi những mũi kim đang nhắc nhở nàng, nếu lỡ tay sẽ thực sự không còn tương lai.

Ba phút trôi qua, Tur Kỳ trở lại giảng đường. Khi nàng và ba học viên còn lại bước chân ra khỏi “trường thi” thì cả bốn người không hẹn mà cùng thở phào một tiếng. Lúc này, biểu cảm của ba học viên kia hoàn toàn khác với vẻ mặt lúc trước khi thi, họ trầm mặc một cách kì lạ. Bất luận các học viên khác hỏi han, dò la thế nào về đề thi thì họ cũng chỉ lắc đầu bảo không biết, rồi giấu bàn tay sung phù sâu hơn vào trong áo. Không lâu sau, bốn học viên nữa lại trở về giảng đường. Hai người trong số đó buồn bã ra mặt, họ ôm ngón tay khóc thút thít, hai người còn lại cúi người xuống, sau cổ lộ ra một vết tím bầm. Ngay sau đó, bốn người khác bước ra, rồi lại bốn người trở về... Tur Kỳ ngẩng đầu chờ đợi xem cuối cùng nàng phải nhận sự phán quyết như thế nào. Lần đầu tiên nàng có tâm lý dám đấu tranh. Khi những điều tưởng chừng đã nắm chắc trong tay bỗng chốc vụt bay mất, nàng buộc phải nỗ lực túm lấy những thứ có thể tranh giành trước mắt, dẫu chỉ là công việc đầy mĩa mai, nữ gián điệp.

Không cần đợi lâu, bài kiểm tra đã kết thúc. Huấn luyện viên Quảng dẫn bốn học viên tham gia kiểm tra cuối cùng bước vào giảng đường, nhân tiện đảo mắt một vòng rồi thông thả buông một câu tưởng chừng hoàn toàn không liên quan đến kết quả của kì thi: “Số 19 và số 28 tổ B, số 45 tổ C, các cô có thể về nhà.” Câu nói nghe như lời bông đùa, chẳng ai dám tin, riêng Tư Kỳ lại thấy run rẩy vì nó. Thấy ba học viên bị mấy tên lính bắt đứng dậy và đi ra ngoài, dự cảm không lành càng trở dậy mãnh liệt trong lòng nàng. “Nếu lần sau, ai trong các cô thi kém hơn họ, tôi cũng sẽ mời người đó về nhà.” Lời cảnh cáo cuối cùng trước khi rời khỏi lớp nghe không hề đáng sợ mà còn có vẻ hơi biếng nhác. Không biết có phải muốn cổ vũ tinh thần cho anh ta hay không mà đột nhiên bên ngoài lớp học vang lên ba tiếng súng. Tiếng nổ chói tai chẳng khác gì tiếng sáo gọi hồn lúc tỉnh mơ, nó vang vọng đến nỗi tất cả các nữ học viên đang ngồi tại chỗ lập tức cứng đờ toàn thân. Dù biết rõ phòng không có cửa sổ nhưng mọi người đều không thể kiềm chế, hướng ánh mắt về phía bức tường gần nơi tiếng súng phát ra nhất. Chỉ duy có Tư Kỳ không nhìn về hướng đó. Nàng nhìn huấn luyện viên Quảng. Anh ta vẫn thông thả bước đi, thậm chí lúc quay lưng, anh ta còn há miệng ngáp. Ba tiếng súng chẳng qua chỉ dài bằng một cái ngáp. Khi buồn ngủ, con người thường nảy sinh phản ứng tự nhiên. Và khi giết người cũng vậy.

Phòng lợp ngói xi măng của tổ B và phòng lợp ngói sứ màu xanh của tổ A đứng sừng sững đối diện nhau, nếu chỉ lướt qua bề ngoài để phán đoán thì lập tức sẽ biết được thân phận giàu nghèo. Trong phòng của tổ B có hai chiếc giường ván gỗ hao hao tám phần, mười người ngủ chen chúc một giường. Tư Kỳ mang số hiệu 12, theo thứ tự nàng được phân nằm ở gần cửa. Ở cuối giường có một cánh cửa sổ. Nhà vệ sinh chung nằm ở phía đối diện khu nhà ở của ba tổ. Tuy giờ không còn là mùa hè nhưng mùi hôi thối bốc ra từ nhà xí vẫn thu hút không ít muỗi độc và nhặng xanh trên núi hoang xuống viếng thăm, nhân tiện mang theo vô số vị khách không mời đến phòng ở của các học viên.

Tư Kỳ cố chịu đựng mùi thối lộng trời toả ra từ nhà xí, chỉ không thể chịu nổi bọn muỗi độc chuyên quấy rầy giấc ngủ lúc nửa đêm. Những học viên đen đui bị phân nằm gần kề nhà xí chẳng bao giờ được ngủ yên giấc. Mỗi khi đêm xuống, họ thường nằm nói chuyện đến khuya, vì như vậy mới có thể mệt quá mà thiếp đi. Nhưng đêm nay, người nào cũng mang nặng tâm sự. Từ khi bước vào căn phòng, nhìn thấy hai chiếc giường trống trơn, chẳng ai nói với ai câu nào. Mãi hồi lâu mới có người xuýt xoa vì mùi đầu ngón tay sung vù những nốt đỏ.

“Làm sao bây giờ? Tớ thấy ngón tay sung hơn thì phải.” Tăng Cửu Nhã nhòm người ngồi dậy, ôm ngón tay, lẩm bẩm. Lời nói của cô ta khiến những người khác cũng bị ảnh hưởng tâm lý, người nào người nấy ngồi bật dậy kêu đau. Cô gái mặt tàn nhang mang số hiệu 23 nhanh chân chạy đến gần cửa sổ, tỉ mỉ quan sát vết thương dưới ánh trăng, đột nhiên cô ta kêu lên: “Sung thật này. Lúc cầm đũa, tớ đã thấy khó chịu, nhưng nghĩ chỉ lát nữa sẽ khỏi. Phen này hay ho rồi, sung chẳng khác gì quả táo!”

“Có gì mà phải làm toáng lên thế? Cố chịu đi! Ai bảo chúng ta không được phân vào tổ A.” Một người cầu nhàu.

“Đừng nói nữa!” Cô gái tết tóc hai bím xoay người, thực sự không thể chịu nổi nữa. “Không nhắc đến tổ A thì thôi, nhắc đến lại khiến tớ điên tiết. Tổ mình có tới hai mươi mấy người mà chỉ được ăn mấy món rau với cơm trắng, thật tức đến mức muốn đập đầu chết cho xong. Còn họ, sao mà sướng thế không biết, mỗi người một phần rau một phần canh. Chúng ta chẳng khác gì ăn mày cả! Chưa hết, phòng của họ...” Vừa nói, cô ta vừa đập rầm rầm xuống phản, vụn gỗ rơi lả tả xuống đất qua khe hở, mùi ẩm mốc bốc lên. “Thấy chưa? Ngay cả ván giường cũng mỗi một, vỡ một cái còn sợ sập! Căn phòng rách nát thế này, cái giường rách nát thế này mà nhét hai mươi người chúng ta vào, có khác gì nhốt lợn không? Ban đêm trở mình cũng sợ đè gãy tay người nằm cạnh. Thế mà giường của tổ A toàn là giường mới, phòng ốc cũng mới toanh, trong phòng không bị mưa dột. Ngay cả băng vệ sinh, họ cũng được dùng loại vải màn bọc giấy cỏ, còn chúng ta chỉ được dùng loại giấy cỏ từ đời tám hoánh nào rồi, lại chỉ được phát có mấy cái. Chùng ấy làm sao đủ dùng? Phải xé một miếng thành mấy mảnh nhỏ mới

miễn cưỡng tạm ổn. Tất cả những chuyện này, chúng ta đều có thể nhẫn nhịn, nhưng hôm nay, ngay cả chuyện nhỏ nhất như chia thuốc sát trùng, bọn tổ A cũng được xếp trước, họ dùng thừa mới đến lượt tổ B và tổ C. Phân biệt đối xử như thế không bức chết người ta mới lạ! Cùng là học viên với nhau, chúng ta không phải người sao?” Tóc hai bím lèm bèm một hồi, càng nói càng khiến các học viên khác hậm hực vì những đặc quyền mà tổ A được hưởng. Mỗi người chêm vào một câu, dần dần nổi bất bình trở thành oán hận đến tận xương tủy.

“Thôi! Trông lên thì chẳng bằng ai, nhìn xuống lại thấy chẳng ai bằng mình. Các cậu nhìn tổ C mà xem, người ta còn dùng tro cỏ kia kia. Các cậu ngồi đây oán trách, không khéo có người cũng đang hận mình đấy.” Tăng Cửu Nhã nói một câu công bằng. Tóc hai bím nghĩ kỹ thấy cũng có lý, bất giác khẽ thở dài, cảm thán: “Đúng là họ còn thảm hơn chúng ta!”

So với họ thì đãi ngộ của tổ C càng tồi tàn đến nỗi không nở nhìn. Ngay cả một người tự cảm thấy mình là người vô tư, vô tâm như Tóc hai bím, nghĩ đến cũng thấy rùng mình. Trong phút chốc, những lời oán trách, bàn luận cũng dần dần lắng xuống.

Đột nhiên Tăng Cửu Nhã hét hoảng kêu lên: “Đúng rồi! Đúng rồi! Tớ nhớ trước đây có một người không biết bị cái gì đâm phải, ban đầu chỉ hơi tấy đỏ nên chẳng chú ý, cuối cùng cả ngón tay đều bị nấu thành nước. Các cậu bảo liệu chúng ta có bị thế không?”

“Chắc không đâu...” Đám con gái cùng tái mét mặt, tuy miệng nói không sao nhưng trong lòng lại sợ khiếp vía.

“Có điều, sau bữa cơm tối, tớ thấy số 40 của tổ C hỏi xin thuốc của tổ A. Số 2 của tổ A có vẻ là người tốt, cô ấy cho số 40 hết chỗ thuốc còn lại.” Một người chen vào nói.

“Thật à? Hay chúng ta cũng đi xin thuốc nhỉ?” Tăng Cửu Nhã nói vậy khiến số 23 đang rầu rĩ lập tức phấn chấn hẳn lên. Cô ta nhìn Tóc hai bím ở phía đối diện, cố ý nịnh nọt: “Số 14 này, cậu là lãnh tụ tinh thần của tổ B chúng mình, hay cậu sang tổ A lấy đơn dược về tạo phúc cho chị em trong tổ đi. Ngoài cậu ra, tớ chẳng nghĩ ra ai là người có khí phách cả. Cậu không hổ danh là hào kiệt trong giới nữ đây.”

“Có gì đáng sợ đâu!” Tóc hai bím đáp. Thực ra cô ta không muốn sang tổ A xin thuốc, chước khổ vào thân chút nào, nhưng lại bị số 23 chụp cho cái mũ cao ngất lên đầu, muốn thoái thác cũng không xong.

“Đi đi mà!” Các học viên khác cũng nhân cơ hội phụ hoạ, người cầu xin, kẻ đỡ dành. Tóc hai bím chẳng biết làm thế nào, đành “phòng má giả bị sung”, chạy sang “doanh trại” của tổ A xin thuốc. Cô ta vừa đi, cả bọn liền yên tâm nằm xuống, đợi bạn mình chiến thắng khái hoàn.

Kết quả, chẳng thấy bóng dáng Tóc hai bím đâu mà lại thấy ngay nữ quản lý chuyên phụ trách sinh hoạt hằng ngày của họ đến. Bà ta tầm ngoại tứ tuần, mặt mũi sáng sủa, chỉ có điều trông hơi hà khắc. Nhất là khi nói chuyện, bà ta thường yêu cầu đối phương phải nhìn mình không chớp mắt, mà ánh mắt bà ta cũng vô cùng quái đản, khiến đối phương cảm thấy khó chịu như thể mình bị mọc mụn nhọt khắp người. Kẻ nào không vừa ý bà ta đương nhiên không thể nào sống bình yên được. Bởi vậy, khi quản lý vừa bước vào phòng, hầu như tất cả các nữ học viên đều quay sang nhìn bà ta không chớp mắt.

“Ai trong số các cô xúi giục số 14 sang tổ A xin thuốc sát trùng? Hay đó là chủ ý của mình cô ta? Ai xúi giục tự giác đứng lên!” Quản lý đảo quanh một vòng, không ai nhận tội, tất cả đều cúi gầm mặt. Bà ta nói tiếp: “Lẽ nào là chủ ý của số 14, các cô đều không biết chuyện này?” Cả căn phòng im phăng phắc, không phủ định cũng không khẳng định. Quản lý hẳn đã lường trước đáp án lưỡng lờ giữa hai dòng nước của đám học viên, bà ta hỏi thêm một lần nữa, cuối cùng cũng không định truy xét đến cùng. Nhưng trước khi



rời đi, bà ta bỏ lại một câu: “Đây là nơi có kỉ luật, các cô chớ quên điều đó. Càng không nên bắt chước thói vô kỷ luật của số 14, tự tiện chạy sang tổ A làm loạn. Bây giờ huấn luyện viên Quảng còn đang nghĩ xem nên trừng phạt cô ta thế nào đây. Các cô phải thông minh mà lấy đó làm gương!” Nói rồi, bà ta mạnh tay đóng sầm cửa lại. Cánh cửa rung lên bần bật, bụi trên bậu cửa rơi xuống như màn sương mỏng.

Cảnh ngộ của Tóc hai bím khiến mọi người vô thức nhớ tới số phận của ba người bạn đồng hành buộc phải “về nhà”.

“Họ... được về nhà thật... hay... chết rồi...” Không biết ai đó cất tiếng hỏi, hoặc giả cô ta chỉ vô thức lẩm bẩm một mình. Nhưng câu nói đó lại chẳng khác gì lưỡi dao đâm thẳng vào tim những người còn lại. Thực ra, họ đều đã có đáp án, chỉ có điều chẳng ai dám đối diện. Đôi khi hồ đồ một chút sẽ dễ sống hơn, nhưng giờ đây, chẳng ai có thể vờ như không liên quan đến mình được nữa. Bởi Tóc hai bím vì họ mà phải chịu phạt, sống chết chưa biết thế nào. Nếu cô ấy cũng bị “về nhà” thì sau này họ phải làm thế nào? Không chỉ day dứt và ân hận với Tóc hai bím, họ còn lo lắng cho tương lai sau này của bản thân. Liệu sau này còn ai bị tổng cô “về nhà” nữa không, trong đó liệu có bao gồm mình không? Nhìn xà nhà cũ nát ở trên đầu, quế hương có ngàn vạn điều không tốt thì giờ đây, nó chính là vết sẹo ghi hằn trong đáy tim. Dần dần, những tiếng khóc bắt đầu khe khẽ cất lên, không biết do nhớ nhà hay nghĩ đến cái chết.

Lúc này, Tư Kỳ mới nhẹ nhàng nhòm dậy, buộc tóc gọn gàng rồi đi ra ngoài. Tiếng khóc ai oán khiến nàng không chịu nổi, đó là trạng thái cảm xúc mà nàng ghét nhất. Nàng đã thấm thía cảm giác đau khổ vì tuyệt vọng từ rất lâu rồi, bởi vậy giờ đây, nàng không muốn hâm nóng nó thêm lần nào nữa.

Nhớ lại hồi ở trong nhà lao, nàng đã tận mắt nhìn thấy một nữ phạm nhân bị bắt sinh con trong ngục. Cùng là phận đàn bà, cùng là người mẹ mà những nữ cai ngục không hề giơ tay ra giúp phạm nhân kia. Kết quả, do quá

mất sức trong quá trình sinh nên đứa trẻ chỉ ra được nửa người, còn đôi chân nhỏ bé vẫn nằm trong bụng mẹ, nàng phải giúp cô ta kéo đứa bé ra từng chút một. Trong hoàn cảnh không có bất kì vật dụng sắc nhọn nào, nàng đành dùng răng cắn đứt dây rốn trên người đứa trẻ. Nhưng sự nỗ lực của nàng cũng không giúp đứa trẻ duy trì được sinh mệnh, đứa trẻ tội nghiệp ấy đã chết yếu sau khi ra đời chỉ vài giờ đồng hồ. Khi ấy, Tư Kỳ ngỡ người mẹ kia chắc sẽ phát điên vì đau đớn, kết quả cô ta chỉ lẳng lặng ôm thi thể lạnh lẽo của đứa con đã chết vào lòng, không ngừng vỗ về, nựng nịu như thể nó vẫn còn sống. Người mẹ đó không hề khóc, dù chỉ một lần. Sau đó, có phạm nhân đến an ủi, nào ngờ cô ta chỉ cười, nói: “Đó là ông Trời phù hộ, biết tôi không thể nuôi nổi nó nên thương xót cho nó đi đầu thai vào bụng một thiếu phụ nhân quyền quý nào đó. Chỉ tại tôi không có phúc phận, chứ nào dám oán hận ai.”

Chẳng biết câu nói ấy có phải sự thể hiện của hành vi trốn chạy hiện thực hay không, hoặc đó chỉ là biểu hiện tiêu cực của tư tưởng tự an ủi mình, nhưng ít nhất trong khoảnh khắc đó, Tư Kỳ phát hiện, hoá ra nỗi đau của cô ta nhỏ bé đến mức không đáng nhắc tới. Trong cuộc đời mỗi người, có ai không trải qua những chuyện đau đớn sống không bằng chết? Ai nói cách nghĩ của nữ phạm nhân kia không phải một cách sống? Chỉ cần vẫn còn hi vọng là đủ!

### Trong trại huấn luyện [4]

“Đứng lại! Ai cho phép cô tự ý vào phòng huấn luyện viên?”

Nghe thấy câu này, Tư Kỳ biết mình đã đến nơi cần đến. Ngẩng đầu nhìn viên cảnh vệ dữ tợn như hung thần gác cửa, nàng bình tĩnh đáp: “Tôi là số 8 tổ A. Quản lý kí túc sai tôi đến chỗ huấn luyện viên Quảng hỏi xem có được duyệt thêm ít thuốc sát trùng nữa không.”

“Chuyện vật đó để mai hãy nói!”

“Nhưng huấn luyện viên Quảng từng nói các học viên tổ A được phép gặp riêng huấn luyện viên khi có việc gấp, bởi vậy tôi cũng không cố ý vi phạm.” Nàng nhấn mạnh ngữ khí, không hề run sợ.

Cảnh vệ không cho vào ngay, Tư Kỳ thấy hơi chột dạ. Nhưng nàng thấy đôi phương cứ nhìn mình chằm chằm thì biết anh ta đang cố dò tìm dấu vết nói dối. Càng những lúc thế này, ánh mắt càng không được phép né tránh.

“Cô đợi ở đây.” Cuối cùng, cảnh vệ cũng không tìm ra dấu vết.

“Vậy phiền anh.” Tư Kỳ mỉm cười cảm ơn rồi đứng ngoài đợi kết quả báo cáo. Nàng không chắc mình có thể nói tron tru trước mặt huấn luyện viên Quảng, nhưng nàng nhất định phải làm gì đó, bởi không mạo hiểm thì không thể biết được kết quả.

Lát sau, cảnh vệ đã mang tin tới, huấn luyện viên Quảng cho phép nàng vào. Hít một hơi thật sâu, Tư Kỳ quyết định mở cánh cửa có thể dẫn mình đến chiến thắng, cũng có thể khiến mình mất mạng. Huấn luyện viên Quảng

nghe thấy tiếng gõ cửa, liền háng giọng trả lời. Khi nàng đã yên vị trước bàn làm việc rồi, anh ta mới rời mắt khỏi tập tài liệu trên bàn rồi đẩy nó về phía nàng. Chẳng khó để nhận ra nàng chính là kẻ mạo danh.

Tur Kỳ biết lời nói dối của mình đã bại lộ, thế là nàng nghiêm trang hành lễ theo kiểu nhà binh. “Tôi, số 12, tổ B, có việc gấp cần xin chỉ thị của huấn luyện viên!” Tâm trạng căng thẳng khiến toàn thân nàng cứng đờ, giọng nói cũng âm vang hơn, nếu không tinh ý, lại thấy giọng nói đó rất có khí phách của một quân nhân. Tuy huấn luyện viên đã có ý định giơ cao đánh khẽ nhưng nói gì thì nói, doanh trại đặc công vẫn là một tổ chức quân đội có kỉ luật, nên dù mắc một lỗi nhỏ cũng phải trừng phạt nghiêm khắc để lần sau không ai dám tái phạm nữa.

“Mạo danh học viên tổ A, cô biết mình sẽ phải gánh chịu hậu quả gì không?” Huấn luyện viên Quảng từ tốn hỏi.

“Thưa, có!”

“Biết rõ không thể vi phạm, sao cô vẫn cố tình vi phạm? Chẳng lẽ cô nghĩ kỉ luật trong doanh trại chỉ là để phô trương thanh thế thôi sao?” Anh ta sa sầm sắc mặt, nhưng vẫn muốn nghe nàng giải thích.

Tur Kỳ trầm mặc một lát rồi chống chế: “Huấn luyện viên từng nói, điều cấm kị nhất đối với một sĩ quan tình báo là đặt đầu ngòi dấy. Tôi cho rằng câu đó có nghĩa là mỗi sĩ quan tình báo cần phải biết tùy cơ ứng biến.”

“Tùy cơ ứng biến?” Huấn luyện viên Quảng cười khẩy, sau đó thông thả bước đến trước mặt Tur Kỳ, nhìn nàng một lượt từ đầu xuống chân như muốn ngẫm đánh giá, nhưng thực ra, anh ta đang cố nén giận. Đột nhiên, anh ta nhíu mày lại, cây roi trong tay quất mạnh vào sống lưng Tur Kỳ.

“Nghiêm!”

“Rõ!” Tư Kỳ nhin đau đứng thẳng người, sống lưng rất rần rần lại khiến nàng cảm thấy yên tâm hơn. Nếu cực hình của huấn luyện viên dành cho nàng chẳng qua chỉ là một trận đòn thì quá nửa nàng sẽ giữ được tính mạng. Đột nhiên, đầu gối nàng bỗng rớt, bắp đùi cũng bị đánh trúng. Nàng nghiêng rặng chịu đau, hai chân càng căng cứng.

“Mau nói lý do! Chủ nghĩa anh hùng hả? Nhưng nếu theo biểu hiện thường ngày của cô thì dường như cô không hay giao tiếp với các học viên khác?” Huấn luyện viên Quảng thu roi lại, vẻ mặt ngạo mạn, hỏi.

Chính vì sự miệt thị của anh ta nên Tư Kỳ càng phải nói rõ động cơ của mình: “Nhu huấn luyện viên đã nói, tôi vô tình để mình rơi vào cảnh cô lập, chẳng ai giúp đỡ, nên giờ tôi cần một ít thuốc sát trùng.”

“Cô cho rằng chút ân huệ của mình sẽ thu phục được lòng người sao? Huống hồ tôi còn chưa xử tội cô, biết đâu cô mất nhiều hơn được?”

“Tất cả những điều này đều do chỉ huy dạy. Không thử làm sao biết cách của chỉ huy có hiệu quả hay không?” Nàng nói theo kịch bản đã chuẩn bị từ trước một cách cứng nhắc, tuy đã nhắm trong đầu không biết bao nhiêu lần nhưng khi thực sự nói ra câu ấy, nàng vẫn cảm thấy vô cùng gượng gạo. Loại người đó không xứng để nàng nhắc tới, vậy mà giờ đây nàng phải lời quá khứ đen tối ấy ra hòng giành được trận thắng nhỏ một cách không quang minh chính đại. Nàng nói hấn đã thay đổi, chẳng lẽ chính nàng thì không?

Sự trấn tĩnh của Tư Kỳ khiến huấn luyện viên Quảng bất ngờ, hơn nữa, bất ngờ lớn nhất là hàm ý ẩn chứa trong câu nói của nàng. Cõ lẽ ngay cả Tư Kỳ cũng không ngờ tới, nàng chỉ định nói như vậy để giảm bớt án phạt, vậy mà vừa nhắc đến Tào Tháo, Tào Tháo đã đến.

Tư Kỳ biết người mới bước vào phòng và đang đứng sau lưng mình chính là Tiết Vân Tần. Sớm chiều cận kề suốt một năm qua, không cần nhìn

nàng cũng cảm nhận được, giống như giữa hai người có một khế ước ngầm vậy. Nhưng giờ đây, khi ngược nhìn con người ở phía bên kia căn phòng, nàng lại vờ như chưa từng quen biết; với nàng, hắn như một kẻ hoàn toàn xa lạ. Tư Kỳ cố gắng tỏ ra điềm tĩnh nhưng cảm giác chua xót cứ trào dâng trong lòng, chiếm cứ cả tâm hồn của nàng. Cảm giác đó cứ như một âm hồn ngoan cố, bám riết lấy nàng mãi không tan.

“Có chuyện gì vậy?” Tiết Vân Tần thuận miệng hỏi.

Huấn luyện viên Quảng vẫn đang suy nghĩ về hàm ý trong câu nói vừa rồi của Tư Kỳ, nên anh ta cố tình làm khó nàng, nói: “Cô ta cãi lời cấp trên, mạo danh học viên tổ khác để lừa lấy thuốc sát trùng. Không trừng phạt nghiêm minh, sợ không răn đe được các học viên khác.”

“Anh thấy cần phải làm thế nào thì cứ làm.” Tiết Vân Tần hờ hững nói. Tuy hắn không biết rõ đầu đuôi câu chuyện, nhưng với tính cách của Tư Kỳ thì không bao giờ có chuyện hành xử lỗ mãng như vậy. Huống hồ, từ trước đến nay, huấn luyện viên Quảng rất oai phong凛冽, vậy mà hôm nay lại lời thôi rườm rà trước mặt hắn, chắc hẳn phải có nội tình. Hơn nữa, chỉ cần nghĩ sơ cũng biết uẩn khúc này chắc chắn có liên quan đến hắn. Nhưng nếu hắn ra mặt bảo vệ nàng thì chỉ sợ sau này sẽ có càng nhiều người muốn gây khó dễ cho nàng. Thế là hắn liền thuận sóng đẩy thuyền, cố ý hỏi Tư Kỳ: “Tôi không cần biết cô có lý do gì, nhưng làm sai chịu phạt là chuyện đương nhiên. Trừ phi cô cảm thấy giá trị của bản thân đáng để chúng tôi giờ cao đánh khế.”

Vừa nghe những lời này, Tư Kỳ lập tức nhớ lại cái đêm nàng muốn quyên sinh, hắn cũng từng nói với nàng câu ấy. “Từng có một viên chỉ huy nói với tôi rằng, anh ta bỏ tiền bỏ của đầu tư vào tôi, nên khi chưa nhận được kết quả mong muốn, anh ta tuyệt đối không để lãng phí một xu.” Nàng nhắc lại chính xác đến từng từ, không bỏ sót chữ nào. Nhưng không hiểu sao khi nói xong câu ấy, đột nhiên nàng lại thấy mắt mình ươn ướt. Nàng vội vàng ngẩng cao đầu, hi vọng nước mắt sẽ trôi ngược vào trong.

Huấn luyện viên Quảng hình như cũng đoán được vài phần sự tình, anh ta phẩy tay, nói: “Cô ra ngoài trước đi.”

Tư Kỳ nhanh chóng quay lưng đi ra cửa như chạy trốn. Không phải nàng sợ mà nàng chỉ hi vọng trời xanh có thể cho nàng thêm chút thời gian, sớm muộn gì nàng cũng sẽ quên hết tất cả những gì thuộc về quá khứ. Nhưng giờ thì vẫn chưa thể.

Huấn luyện viên Quảng cầm điều thuốc Tiết Vân Tần đưa cho, rít một hơi rồi nhả một ngụm khói trắng, quay sang hỏi: “Bên phía học viên nam đã ổn thỏa rồi chứ?”

“Ừm.” Tiết Vân Tần hờ hững đáp, miệng hắn đang ngậm thuốc lá nên hắn không muốn nói nhiều, chỉ cầm đầu đọc mở tài liệu đã chỉnh sửa.

Huấn luyện viên Quảng vẫn hứng thú với việc hắn đã dùng thủ đoạn vô cùng cao siêu để trừng trị và thu phục đám học viên nam cứng đầu kia, nên anh ta cố ý cười đùa, trêu chọc: “Năm mươi người giờ còn lại mấy mống? Có nổi một nửa không?”

“Tôi có phải đồ tể đâu, giết nhiều làm gì có đất mà chôn.” Tiết Vân Tần dụi tắt điều thuốc, cảm thấy mồm miệng thật nhạt nhẽo. Thấy đối phương vẫn chờ đợi câu trả lời, hắn đành nói tiếp: “Mấy cậu chàng mới lớn đó ít nhiều vẫn có khí khái nam nhi, không giống các thiếu nữ luôn đặt gia đình lên hàng đầu rồi mới đến quốc gia. Bởi vậy, đối với học viên nữ, chúng ta có thể áp dụng chiến thuật giết một dọa trăm, nhưng đối với học viên nam, chúng ta phải biết dùng lý lẽ để thức tỉnh lòng yêu nước của họ. Tôi không giết bất kì kẻ cầm đầu nào, chỉ nhắc chúng nhớ tình trạng đáng lo ngại của Trung Quốc hiện nay: Trong nội chiến, ngoài ngoại xâm. Sở dĩ tôi đề cập đến những chuyện này là vì muốn họ kiên định với niềm tin ngoại trừ xông ra chiến trường, cầm súng bảo vệ tổ quốc thì những trận chiến ngầm cũng

vô cùng quan trọng. Anh nói xem, làm gì có thanh niên yêu nước nào lại không ôm mộng tưởng đẹp thù trong để đánh giặc ngoài?”

“Ha ha ha, đúng là giết người không dao.” Huấn luyện viên Quảng không giấu được sự kính phục. Nhưng chợt nghĩ đến học nữ học viên đang đứng ngoài cửa, anh ta bất giác cười khan, nói: “Theo cách anh nói thì xem ra cô học viên ngoài kia buộc phải dùng chiêu giết một dọa trăm mới hiệu nghiệm nhỉ?”

“Nói là nói vậy, nhưng một ngày có ba người “về nhà” là đủ rồi.” Tiết Vân Tần lấy việc công để che chắn suy nghĩ thực của mình, tuy hẳn biết đồng nghiệp có thể dễ dàng nhận ra điều đó. Đương nhiên, huấn luyện viên Quảng không thể bỏ lỡ cơ hội này. Trước đây, anh ta đã từng cố hỏi dò lý lịch của Tư Kỳ, nhưng Tiết Vân Tần chỉ nói hai chữ “mất rồi” để thoái thác trả lời. Bây giờ, nếu bị anh ta vạch trần, chắc một Tiết Vân Tần nổi tiếng nghiêm minh, công bằng cũng phải giải thích đôi điều về chuyện này. Thế là anh ta nhếch mép cười, tiếp tục trêu: “Xem ra cô ta đúng là môn đồ của anh rồi, chả trách trong tất cả các học viên, chỉ mình cô ta có thể để trống phần kê khai lý lịch.”

“Thiên tử phạm pháp, tội như thứ dân. Tôi hoàn toàn không có ý lấy tình riêng để xử lý việc công. Chẳng phải người hạ thủ lưu tình chính là anh sao?” Tiết Vân Tần lạnh lùng đáp trả. Người muốn bắt hẳn phải mất mặt cuối cùng lại trở thành kẻ ngượng mặt nhất. Kỳ thực, từ lúc huấn luyện viên Quảng ra lệnh cho Tư Kỳ ra ngoài đợi, Tiết Vân Tần đã biết anh ta không hề có ý định phạt nặng, nguyên nhân của sự nương tay này ít nhiều là vì nể mặt hẳn. Vì thế, hẳn chỉ nói một câu để kẻ muốn làm khó hẳn phải hối hận vì quyết định ban đầu của mình.

Cuối cùng, Tư Kỳ cũng không cần chờ đợi nữa. Đúng như dự đoán, huấn luyện viên Quảng không truy xét lỗi của nàng, không những thế còn “khai ân” sai lính hậu cần dẫn nàng đi lấy số thuốc sát trùng cần thiết. Sự việc tiên



triển thuận lợi như vậy, Tư Kỳ biết rõ hơn ai hết rằng không phải hành vi to gan lớn mật của mình được khoan dung mà quá nửa là vì hấn. Có lẽ tất cả phụ nữ trên đời đều như vậy, bất luận căm hận người đàn ông của mình đến đâu thì trong tim vẫn âm thầm giữ lại một tia hi vọng, họ hi vọng người đàn ông ấy vẫn động lòng với mình. Chính vì đàn ông dửng dưng vô tình nên đàn bà mới càng căm hận. Có lẽ nguyên nhân cốt lõi duy trì nỗi hận của đàn bà chính là thứ ái tình còn vương vấn chưa thể tiêu tan hết, chỉ khi tất cả tình yêu đều tan theo mây khói thì mới không còn thứ tình cảm gọi là hận .

Lấy được thuốc, Tư Kỳ bắt đầu nghĩ cách giải thích làm sao để đám con gái tin phục. Chân chừ hồi lâu, lúc về đến kí túc xá, nàng mới phát hiện Tóc hai bím đã về. Lúc này, mọi người đang vây quanh cô ta, hỏi han tình hình, chẳng ai để ý Tư Kỳ bước vào, chỉ có Tăng Cửu Nhã liếc thấy vật nàng đang ôm trong lòng. Nhưng Tăng Cửu Nhã cũng cụp mi vờ như không thấy, tiếp tục hỏi tình hình vết thương của Tóc hai bím.

Tóc hai bím ngồi khóc thút thít trên giường, trên lưng cô ta có hơn chục đường lằn tím bầm lớn nhỏ, ngoài ra còn có một vết bầm tím to như nắm đấm ở ngay eo. Có người lảm bầm: “Tím ngắt thế kia, chẳng biết có bị chảy máu trong không nhỉ?” Thế là cả đám mù kiến thức y khoa lập tức cảm thấy hình như thế thật. Tóc hai bím thấy mọi người phụ họa theo, liền sợ đến xiêu hồn lạc vía, vội vàng ôm chặt lấy eo rồi gào thét kêu cha gọi mẹ. Tư Kỳ cũng tiến đến xem, thấy đó chẳng quá chỉ là vết tụ máu dưới da mà nàng thường xuyên gặp phải khi ở trong tù. Đôi khi, vì muốn báo thù hay vì hấn thù cá nhân, cai ngục thường cố ý mạnh tay đánh đấm phạm nhân. Những vết thương ấy không chảy máu, cũng không gây ra tàn phế, nhưng lại khiến nạn nhân vô cùng khó chịu. Theo quan sát thì vết thương của Tóc hai bím cũng không nặng lắm, coi như họ đã nương tay lắm rồi.

Tư Kỳ không hùa theo đám người kia hỏi han, chỉ đặt tuýp thuốc sát trùng bên cạnh rồi nói : “Đừng khóc nữa. Nếu chảy máu trong thật thì bây giờ cô đã ngắt lịm rồi. Thuốc sát trùng đây, ai cần dùng thì lấy mà bôi.”

“Cậu lấy ở đâu ra thế?” Tăng Cửu Nhã ngạc nhiên nhìn nàng, hỏi. Tóc hai bím suýt mất mạng cũng vì đi xin tuýp thuốc này, sao Tư Kỳ lại có thể dễ dàng lấy nó về như vậy?

Tư Kỳ do dự tìm cách nói dối, nếu không “bệnh nhân” đang nằm trên giường kia chắc chắn sẽ nuốt sống nàng mất. Cũng khó trách họ được, người ta trầy vi tróc vảy mà chẳng lấy được một giọt thuốc. Nếu là nàng, chắc nàng cũng muốn giết kẻ được đổi xử thiên vị như mình.

“Vì mặt tớ dày hơn mặt các cậu, huấn luyện viên không chịu được cảnh tớ vừa quỳ lạy vừa van xin nên họ mới bố thí cho tí thuốc. Nếu có ai không muốn dùng thứ đồ được đổi bằng sự nhục nhã của tớ thì cũng không cần miễn cưỡng.” Nói rồi, nàng mở tuýp thuốc, kéo cánh tay phải của Tóc hai bím ra, dịu dàng an ủi : “Đề tớ xoa giúp cậu. Tuy chỉ là vết thương nhỏ nhưng nếu để lâu sẽ ủ thành bệnh nghiêm trọng đấy.” Sự chủ động quan tâm của Tư Kỳ khiến mặt Tóc hai bím nóng bừng. Ban đầu, cô ta rất khó chịu với Tư Kỳ, bây giờ bỗng thấy xấu hổ, mãi mới nặn ra một câu: “Cảm... cảm ơn.”

Thấy Tóc hai bím chịu dùng thuốc, các học viên khác cũng chỉ vào tuýp thuốc, thận trọng dò hỏi: “Có thật chúng tớ được dùng chung không?”

“Mình tớ làm sao dùng hết nhiều thuốc vậy! Các cậu cần thì cứ lấy mà dùng.” Tư Kỳ hào phóng đưa thuốc cho các bạn. Trong chớp mắt, tuýp thuốc đã bị tranh cướp hết sạch.

Số 23, người xúi giục Tóc hai bím đi xin thuốc, vừa bôi thuốc vào đầu ngón tay xong, chợt phát hiện Tăng Cửu Nhã vẫn chưa bôi, liền tốt bụng đưa chỗ thuốc còn thừa cho cô, “Số 11, sao cậu không quan tâm đến ngón tay mình thế? Này, lấy mà bôi đi.”

Tăng Cửu Nhã xòe tay ra, số 23 giật mình kêu lên: “Ồi, sao ngón tay của cậu đã khỏi rồi?”

“Suýt!” Tăng Cửu Nhã vội vàng ra hiệu im lặng, sau đó ghé sát tai cô gái, thì thầm: “Cậu tuyệt đối không được nói với ai đâu đấy. Chuyện này mà lộ ra ngoài, tớ cũng cảm thấy mất mặt.”

“Yên tâm. Tớ không hé môi nói cho ai biết đâu.” Số 23 nghiêm túc đưa tay lên thề.

“Cậu ghé tai lại gần đây.”

Số 23 dịch người về phía bạn, Tăng Cửu Nhã thì thầm: “Chẳng phải chúng ta đều lo lắng không biết số 14 sống chết thế nào sao? Tớ càng nghĩ càng sợ, nhân lúc nửa đêm, tớ... lấy... lấy một chút nước tiểu dính ở trên hố xí quệt vào tay.” Liếc thấy số 23 sắp bật dậy như tôm tươi, Tăng Cửu Nhã vội vàng níu cánh tay cô ta lại, nói: “Đứng làm ầm lên thế! Tớ nghe người ta nói nước tiểu có thể giải bách độc nên mới thử. Yên tâm, làm xong tớ rửa tay sạch sẽ rồi, không còn mùi gì đâu. Không tin cậu ngửi mà xem...” Dứt lời, Tăng Cửu Nhã giơ ngón tay vào mũi số 23, số 23 lập tức hoảng hốt lùi tít ra đầu giường, cứ như sợ cả người mình sẽ bị nhiễm mùi khai của nước tiểu. Cô ta vén áo đưa lên mũi ngửi đi ngửi lại khiến Tăng Cửu Nhã cười đến lộn ruột.

Bôi thuốc xong, mọi người đều chìm vào giấc ngủ an lành. Nhưng trong đêm thanh vắng vẫn có người bị mất ngủ. Tư Kỳ thao thức xoay bên nọ trở bên kia mãi mà vẫn không sao chợp mắt nổi.

“Sao thế? Mất ngủ à?” Tăng Cửu Nhã cũng chưa ngủ, quay sang phía Tư Kỳ, hỏi.

Tư Kỳ tưởng mình ngộ ngộ làm các bạn không ngủ được nên có phần áy náy, nói: “Xin lỗi. Tớ làm cậu thức giấc à?”

“Không sao đâu. Tớ cũng không ngủ được, đúng lúc có chuyện muốn hỏi cậu.”

“Chuyện gì?”

“Làm sao cậu có được tuýp thuốc sát trùng vậy? Huấn luyện viên đưa cho cậu thật à?” Tăng Cửu Nhã cố gắng nói thật nhỏ, cũng cố gắng hỏi thật tế nhị.

Tư Kỳ ngạc nhiên hỏi lại: “Sao cậu lại hỏi thế? Lẽ nào cậu nghi ngờ tớ?”

“Tớ không có ý đó.” Tăng Cửu Nhã cũng chột dạ, cuống quýt thanh minh, “Chỉ có điều... chỉ có điều, hôm đầu tiên chứng kiến cảnh đụng độ giữa cậu và chỉ huy, tớ thấy thần sắc của chỉ huy rất ung dung, làm tớ có linh cảm hai người đã quen biết từ trước...”

“Hoang đường! Làm sao tớ quen được chỉ huy cơ chứ? Phúc phận ấy có cầu cũng không được. Cậu mau ngủ đi!” Tư Kỳ trở mình, không muốn tiếp tục câu chuyện đó nữa. Để tránh cho Tăng Cửu Nhã nghi ngờ, nàng cố tình ngáp lên ngáp xuống, giả vờ buồn ngủ.

Tăng Cửu Nhã thấy bạn không trả lời, cũng thấy mất hứng. Cô ta xoay lưng về phía Tư Kỳ, không biết đôi phương đã ngủ chưa nhưng vẫn lằm bằm một mình: “Có thể cậu sẽ giận, nhưng tớ thực sự cảm thấy duyên phận giữa cậu và chỉ huy rất sâu đậm...”

Đương nhiên Tư Kỳ muốn ngủ, nhưng trước khi dỗ mình chìm vào giấc ngủ, nàng vẫn kịp nghe thấy câu nói ấy.

## Trong trại huấn luyện [5]

Thời gian trống giữa tiết dịch mã điện báo và tiếng Anh, huấn luyện viên Quảng sắp xếp cho các học viên học môn võ đối kháng và bắn súng.

Những học viên có kết quả thấp trong kì thi trước đều quyết tâm dốc sức và tập trung vào môn học mới này. Họ đánh cược vào ván cờ cuối này vì không muốn bị đào thải, đồng thời cũng vì muốn được vào tổ A tượng trưng cho “vành đai an toàn”, do đó, việc ngấm ngàm đấu đá nhau là không thể tránh khỏi. Có điều lạ là, trong thời gian huấn luyện, huấn luyện viên Quảng ra lệnh buộc thêm các miếng chì vào cổ tay và mắt cá chân của họ. Miếng chì nặng vài cân, to bằng cả bàn tay, vậy mà huấn luyện viên bắt họ buộc bảy, tám miếng vào các khớp xương linh hoạt nhất. Việc cố định tay và vai sao cho thẳng để không ảnh hưởng đến việc ngắm bắn đã đủ khó, vậy mà họ còn phải đeo thêm “cục nợ” nặng trình trịch kia để tập luyện đấu đối kháng, đồng thời phải học cách tránh được đòn tấn công của đối phương nhanh nhất và vào thời điểm then chốt, còn phải biết phản công nữa.

Tuy nhiên, cơ thể cứng nhắc khiến các động tác của các học viên trở nên vô cùng vụng về, do đó, các động tác trả đòn vốn mang lực sát thương rất lớn vô hình chung biến thành một trò hề. Những tiểu thư khuê các mặc quân phục dành cho nam giới, đánh võ đi quyền trông thật ẻo lả, yếu ớt. Huấn luyện viên Quảng đứng một bên quan sát cảnh tượng “thảm không nữ nhàn” đó, đầu lông mày nhíu chặt lại. May mà trong đám con gái cũng có đôi ba người xuất chúng, chỉ ít mấy học viên mà anh ta đặc biệt lựa chọn cũng hơn hẳn số còn lại.

Bỗng một tiếng “coong” vang lên, liền sau đó là tiếng người kêu thất thanh. Hóa ra mảnh chì của một học viên luyện tập đấu đối kháng không được buộc chắc chắn, kết quả khi cô ta tung quyền, mảnh chì văng ra, va vào học viên tổ khác. Huấn luyện viên Quảng vội vàng bước tới xem, phát hiện bắp chân của học viên bị thương đang chảy máu, không biết có gãy xương không. Anh ta vội vàng ra lệnh mang cáng đến rồi nghiêm khắc phê bình kẻ gây họa: “Chẳng lẽ cô không biết chưa buộc chặt miếng chì thì không được phép luyện đấu tay đôi sao? Một người làm việc qua loa như cô để lại cũng chẳng có tác dụng gì!”

Nữ học viên hoảng hốt đứng đực tại chỗ, ngoài khóc ra chẳng còn biết làm gì. Đột nhiên, Tư Kỳ muốn nói đỡ cho cô gái, ngật nổi nàng cũng chẳng còn bao nhiêu quá khứ để mang ra dùng nữa. Vậy mà chỉ cần mấy lời của cô gái bị thương cũng đủ để xoay chuyển cục diện. “Xin huấn luyện viên tha lỗi cho số 20. Lẽ ra mảnh chì đó không đập vào tôi, tại tôi không cẩn thận nên mới bị thương, không hề liên quan đến cậu ấy.” Người bị thương chính là Tăng Cửu Nhã.

“Thế ra cô tự làm mình bị thương à?” Huấn luyện viên Quảng nhíu mày, như thể không quen với vẻ cao thượng đứng ra nói hộ người khác của Tăng Cửu Nhã.

“Tôi... tôi không có ý đó.” Tăng Cửu Nhã liếc thấy nét mặt huấn luyện viên không vui, đành hạ giọng không dám nhiều lời nữa. May mà đúng lúc ấy, giám sát viên khênh cáng đến, huấn luyện viên Quảng không tiếp tục trách mắng mà ra lệnh đưa Tăng Cửu Nhã vào trạm y tế rồi cũng theo sau.

Tuy nhiên, vụ việc vẫn chưa hạ màn, bởi Tăng Cửu Nhã vừa được khiêng đi thì huấn luyện viên Quảng đã tìm ra kẻ mà anh ta cho rằng đáng chịu tội nhất. “Khi này cô cùng tập với số 20 phải không? Nếu số 11 không cứu cô thì kẻ bị thương đã là cô rồi.” Trước ánh mắt của tất cả các học viên, anh ta gọi riêng Tư Kỳ ra, chất vấn.

Tư Kỳ có hân hạnh được anh ta điểm danh bất ngờ, nhất thời không biết phản ứng thế nào. Nhớ lúc xảy ra chuyện, nàng cũng không hề có ý tránh đòn, chẳng phải nàng muốn tỏ vẻ anh hùng, nhưng nếu lúc ấy nàng tránh sang một bên thì khác gì chính tay ném miếng chì vào đầu người khác. Đúng lúc ấy, Tăng Cửu Nhã lại bỏ nhào về phía nàng, mà giữa nàng và Tăng Cửu Nhã còn có một người nữa. Đó chính là điểm Tư Kỳ không thể lý giải nổi, và càng không thể lý giải vì sao nàng lại phải chịu phạt.

“Loại người không biết chịu đựng đau đớn, lại đùn đẩy tai họa sang cho người khác như cô, khiến người ta thấy vô liêm sỉ hơn cả hung thủ thực sự. Bởi vậy, bắt đầu từ bây giờ...” Huấn luyện viên Quảng chỉ vào miếng chì nằm lăn lóc trên mặt đất, nghiêm khắc ra lệnh: “Cô phải đeo gấp đôi số chì, đồng thời mỗi lượt đấu tay đôi buộc phải chiến thắng đối thủ cùng luyện tập. Nếu không, cô tự biết hậu quả rồi đấy.”

Đương nhiên Tư Kỳ biết hậu quả, nên nàng chỉ còn cách chấp nhận hình phạt. Lúc buộc miếng chì vào chân, nàng phát hiện một góc miếng chì dính máu, nhưng nàng cũng không buồn lau. Miếng chì ấy khiến trong đầu Tư Kỳ vụt nảy ra một câu hỏi: Số 11 tự nguyện chịu bị thương thay nàng, liệu đó có phải là sự tốt bụng đơn thuần?

Mệnh lệnh của huấn luyện viên Quảng chính là thánh chỉ. Việc anh ta giao, Tư Kỳ không dám làm qua loa cho xong. Nàng không đếm xuể rốt cuộc mình đã đấu bao nhiêu hiệp với các học viên, chỉ biết khi tiếng còi kết thúc buổi tập vang lên, cả người nàng mềm nhũn đổ phịch xuống thao trường. Những khó chịu cố gắng đè nén trong khi luyện tập bỗng chốc được phóng thích hết ra ngoài qua thể xác yếu đuối. Nàng nằm bẹp trên đất, mãi không thể nhấc người dậy. Cơn đau nhức nhối trên cổ tay, dưới sự tiếp sức của mồ hôi mặn chát, càng trở nên rát bỏng như bị lửa đốt. Nhấc tay lên, Tư Kỳ phát hiện không biết tự lúc nào miếng chì đã cọ rách cả da thịt, tạo thành mấy vết máu dài. Không ngờ vết thương mới lại đè đúng vào vết sẹo cũ. Vật chứng duy nhất mà hấn để lại cho nàng giờ đã hoàn toàn biết mất. Nghĩ kỹ thì lúc này đây, nàng cũng chẳng giàu có hơn hấn. Vốn tưởng mình

vẫn còn gia đình, nhưng giờ này, mẹ và anh họ đã ở cách nàng quá xa. Chẳng biết phần đời còn lại, cả nhà có được đoàn viên hay không. Ngay cả trong mơ nàng cũng không dám mộng tưởng. Có lẽ ngoài những vết thương đắp đầy thể xác, nàng thực sự chẳng còn gì khác.

Bỗng xa xa có người vừa vẫy tay vừa chạy về phía Tư Kỳ, mãi đến khi người đó gọi tên nàng, Tư Kỳ mới nhận ra. Thì ra là số 14.

“Thấy cậu chưa về, tớ lên lấy hai chiếc màn thầu cho cậu. Chúng ta mau về kí túc ăn đi.” Tóc hai bím lắc lắc cái túi tròn tròn giấu ở eo, không ngừng chu môi ra hiệu bảo Tư Kỳ đi về. Tư Kỳ chợt thấy một tia âm áp len vào tận đáy tim, sự dẫn dắt trong vô vọng cũng dần dần tan biến. Nàng sờ cái túi còn nóng hổi của Tóc hai bím rồi nói: “May mà cậu còn nhớ đến tớ. Có điều, sao cậu không cất trong kí túc, mang ra đây lỡ bị phát hiện thì chết.”

“Trong đó càng không thể cất được. Cậu cũng biết chúng mình chẳng bao giờ được một bữa no, cất ở kí túc không khéo lại bị con ma đói nào đó tiện tay cuỗm luôn ấy chứ.” Khó khăn lắm Tóc hai bím mới lấy được hai cái màn thầu này. Phải nhờ tinh thần xông pha tranh cướp mới lấy được nó từ chỗ đám đông, thường ngày cướp được một cái cũng may lắm rồi. Cô nàng sợ bị quản lý nhìn thấy nên nhét bánh vào trong người rồi hai tay chống nạnh bước ra khỏi nhà ăn.

Tuy Tư Kỳ không biết những chuyện ấy, nhưng nàng biết hai chiếc màn thầu của Tóc hai bím không chỉ giúp nàng khỏi đói mà còn giúp nàng chữa lành vết thương lòng do mất niềm tin vào tình người. Chỉ có điều, sự thẳng thắn của Tóc hai bím khiến nàng thấy hổ thẹn, dường như nàng đang mua bán hàng hóa, đem tình bạn đặt lên bàn cân và ước tính giá trị của nó vậy. Đặc biệt, khi Tóc hai bím nhất quyết xé đôi chiếc khăn tay của mình để băng bó vết thương cho nàng thì Tư Kỳ càng cảm thấy xấu hổ muốn chui xuống đất trốn. Thế rồi, nàng chỉ còn biết học theo tinh thần xông pha giành màn thầu của cô bạn số 14, cố gắng giấu đi tất cả những tính toán bí ối trong lòng, không cho chúng có cơ hội nhìn thấy ánh mặt trời. Trong khi



nàng còn đang hối hận vì suy nghĩ đen tối của mình thì đoạn đối thoại vọng ra từ kí túc xá khiến nàng vô thức phải dừng chân ngoài cửa.

“Nhìn cậu bị thương thế này, bọn tớ lo chết được! May mà huấn luyện viên Quảng không mắng cậu.” Đó là giọng nói của số 23. Cô ta là người có giọng nói the thé nhất trong các học viên. Mỗi lần nghe số 23 nói, Tư Kỳ luôn liên tưởng đến mấy bà thím hay gây chuyện ngoài ngõ. Tiếng quát tháo nơi đầu đường xó chợ của họ sắc nhọn đến nỗi để lại ấn tượng vô cùng sâu sắc trong lòng người khác.

“Tuy huấn luyện viên Quảng không quát mắng tớ nhưng cũng mặt nặng mày nhẹ. Run lập cập trong đó một hồi, cuối cùng tớ cũng qua ải.” Giọng Tăng Cửu Nhã dịu dàng nhỏ nhẹ, chẳng khác con người cô ta. Ngay cả người dịu dàng, hiền hòa như vậy mà còn gặp tai họa, mọi người đều cảm thấy bất an.

“Cậu nên tính thế, lại chẳng phạm phải lỗi gì cả, hôm nay còn bị thương vì cứu người khác, vậy mà huấn luyện viên Quảng còn vô duyên vô cớ trách phạt cậu thì chúng tớ đâu còn đường sống nữa.”

“Đừng nói thế. Huấn luyện viên đâu phải trọng tài hồ đồ, tự dưng đi phạt học viên làm gì. Các cậu ấy à... đừng trách trời trách người nữa.” Tăng Cửu Nhã cười nhẹ, nói.

“Tất cả là tại tớ không cẩn thận, khiến cậu bị liên lụy.”

“Cậu ấy à... nói câu này hàng trăm lần rồi. Tớ đã bảo không liên quan đến cậu rồi còn gì. Ngược lại, tớ còn thấy áy náy với số 12, cậu ấy mới thực sự bị oan. Lát nữa cậu ấy về, bọn mình đừng nhắc lại chuyện cũ kéo cậu ấy lại buồn.”

Rõ ràng Tăng Cửu Nhã đang khuyên nhủ số 23 và bất bình thay cho mình, nhưng không hiểu sao Tư Kỳ nghe xong lại thấy vô cùng ngứa tai.

Mấy lần Tóc hai bím định đẩy cửa vào nói cho ra lẽ nhưng đều bị nàng ngăn lại. Bây giờ, thấy Tư Kỳ không cản nữa, Tóc hai bím liền đẩy tung cửa, chui vào cạnh giường của Tăng Cửu Nhã, tươi cười cảm tạ: “Bồ Tát sống giá lâm để độ hóa cho người trần mắt thịt chúng con. Tín nữ xin lạy tạ người!”

“Cái cậu này! Đừng báng bỏ Quan Thế Âm Bồ Tát mà yếu mạng đấy.” Tăng Cửu Nhã cười cười, đẩy Tóc hai bím ra.

Tóc hai bím loạng choạng ngã xuống đất. Số 23 nhân cơ hội vòng qua sau lưng cô ta, túm lấy hai bím tóc, đắc ý nói: “Ngày xưa, cổ nhân ôm cây đọi thỏ, còn hôm nay, tớ ôm giường đọi lợn cũng không tệ nhi? Nhìn cái đuôi lợn này! Trông thô quá đi mất! Quả nhiên con lợn này là con lợn béo.”

Tóc hai bím trừng mắt nhìn số 23 rồi cười tít mắt, giật lại bím tóc, vội vàng đứng dậy. Liếc thấy Tư Kỳ đang đứng ngây người cạnh cửa sổ, cô ta mới sực nhớ ra hai chiếc màn thầu. “Nguội mất rồi!” Tóc hai bím lôi bánh ra khỏi bụng, cứ ngỡ cách hai tầng vải, lại được cơ thể cô ta ủ ấm thì chắc màn thầu cũng phải giữ nhiệt được một lúc, vậy mà chúng vẫn nguội rất nhanh. Cô ta kéo Tư Kỳ sang giường mình, cẩn thận gỡ lớp vải bọc ra rồi gỡ hết sợi vải dính trên bánh, xong xuôi mới đưa cho nàng, nói: “Tuy nguội nhưng ít ra vẫn giúp mình no bụng.”

Tư Kỳ gật đầu, nói mấy câu cảm ơn. Nhưng nàng còn chưa kịp nhét bánh vào miệng thì đã thấy ánh mắt đầy ẩn ý của Tăng Cửu Nhã hướng về phía mình. Trong ánh mắt ấy còn pha lẫn vẻ thương hại khiến nàng đột nhiên chẳng muốn ăn nữa.

Mọi chuyện lớn nhỏ trong trại huấn luyện đều do huấn luyện viên Quảng xử lý, nhưng quyền phán quyết cuối cùng lại thuộc về tổng chỉ huy. Trừ phi có việc quan trọng, còn bình thường mỗi tuần, hắn chỉ lộ diện đúng hai lần. Tuy học viên của tổ A có đặc quyền nhưng họ cũng không thể bỏ qua huấn

luyện viên Quảng để báo cáo tình hình trực tiếp với tổng chỉ huy. Học viên tổ B và tổ C càng chẳng bao giờ có cơ hội được tiếp xúc với cấp trên, trừ phi xảy ra kì tích. Nhưng nếu quả thật có một người sẵn sàng bất chấp hậu quả để gặp bằng được chỉ huy thì người đó chỉ có thể là Đoàn Tư Kỳ.

Theo lịch thì hôm nay, Tiết Vân Tần sẽ đến, nhưng hẳn có đến thật hay không thì Tư Kỳ không dám chắc. Nàng chỉ biết dùng cách ngóc nghếch nhưng hiệu quả nhất là nhìn chằm chằm vào cửa ra vào của phòng chỉ huy. Vì không tập trung nên nàng bị đối thủ đánh trúng mấy lần trong lúc luyện tập đấu đối kháng, có lần còn bị đá trúng vào má phải. Gần trưa, Tiết Vân Tần cùng huấn luyện viên Quảng đến sân tập, nhưng hẳn chỉ liếc qua mấy cái rồi lại cùng anh ta về phòng giáo vụ. Nhìn vẻ mặt nghiêm trọng của họ, có lẽ chuyện họ cần thảo luận quan trọng hơn chuyện kiểm tra việc luyện tập trên thao trường của các cô rất nhiều.

Nếu Tư Kỳ muốn gặp Tiết Vân Tần, nàng buộc phải thông qua hai người: quản lý kí túc và huấn luyện viên Quảng. Và tất nhiên nàng không thể xin phép hai người họ được. Xem ra, nàng phải giữ thủ đoạn mới xong. Lúc này, huấn luyện viên Quảng không có mặt trên thao trường, chỉ có một hàng binh lính cầm súng đứng đó để thị uy và một giám sát viên quản lý mọi việc. Lúc tập luyện, Tư Kỳ cố ý tỏ ra chậm chạp để đối phương đánh trúng một cú, cả người nàng lập tức đổ rầm xuống đất. Bất luận đối phương khuyên nhủ thế nào, nàng cũng không nín khóc, cứ ngồi ì ra đó. Giám sát viên bước tới, ra lệnh cho nàng lập tức trở lại luyện tập, nhưng nàng vẫn không đoái hoài, tiếp tục khóc rầm rút.

Tư Kỳ làm tay giám sát viên đó tức điên. Anh ta lập tức gọi lính đến giã báng súng vào kẻ gây chuyện, cứ ngỡ nàng sẽ ngoan ngoãn nghe lời, nào ngờ nàng lại đứng bật dậy, tung chân đá đúng vào chỗ hiểm của tên lính rồi nhân cơ hội đối phương đau đớn, xông lên cướp súng, chĩa thẳng vào giám sát viên, nhưng lại cố ý không gạt chốt an toàn để giám sát viên có thể giật lại súng. Sau trận đòn thừa sống thiếu chết, cuối cùng nàng cũng chịu để họ áp giải vào phòng giáo vụ. Sở dĩ giám sát viên không bắn chết nàng tại trận

để răn đe các học viên khác là vì anh ta không nắm quyền sinh quyền sát. Chỉ có huấn luyện viên Quảng và chỉ huy mới được phép định đoạt.

Lần này, Tiết Vân Tần đến doanh trại vì muốn khảo sát năng lực của các học viên, chọn ra những người ưu tú nhất tham gia nhiệm vụ bí mật mới. Trong đầu huấn luyện viên Quảng đã có sẵn ứng cử viên, nên nhiều khi khen tặng người đó hơi quá lời. Lúc anh ta vừa tiễn cử ứng viên xuất sắc với Tiết Vân Tần xong thì giám sát viên vội vã bước vào báo cáo vụ việc học viên nữ công khai thách thức giám sát viên. Trong phút chốc, huấn luyện viên Quảng thấy xấu hổ đến nỗi không dám mạnh miệng nói gì nữa, đành ngồi đợi Tiết Vân Tần định đoạt. Giám sát viên lén liếc nhìn huấn luyện viên Quảng, nhưng chỉ thấy vị huấn luyện viên mặt sắt, thường ngày oai phong lẫm liệt, giờ đột nhiên lại rụt rè, ngồi im trên ghế, mắt liên tục liếc nhìn tổng chỉ huy ngồi bên cạnh. Giám sát viên lại đưa mắt nhìn viên chỉ huy có quyền quyết định cao nhất, lại thấy hần chỉ mãi thương trà với thái độ thản nhiên đến khó hiểu. Giám sát viên đành trực tiếp hỏi: “Học viên này phải xử lý thế nào ạ? Có cần giết để răn đe kẻ khác không ạ?” Huấn luyện viên Quảng không đáp lời, ngoảnh đầu nhìn Tiết Vân Tần. Tiết Vân Tần đặt tách trà xuống, chẳng buồn ngước mắt lên, chỉ buông một câu: “Dẫn cô ta vào đây.”

Không lâu sau, Tư Kỳ bị trói và áp giải tới. Nàng còn chưa kịp đứng vững thì đã bị người ta thúc mạnh vào khuỷu chân, khiến nàng quỵ sụp xuống đất. Dường như tên lính đứng sau vẫn chưa vừa lòng với tư thế của nàng, vì gã lại lấy báng súng đập mạnh thêm mấy cái, khiến cả người nàng run rẩy ngã gục xuống trước mặt chỉ huy, đầu gối đau điếng.

Ngày thường, huấn luyện viên Quảng vẫn thích gây khó dễ cho Tư Kỳ, vậy mà hôm nay, anh ta chỉ lạnh lùng trừng mắt nhìn nàng, dáng vẻ khí thế bức người mọi khi đã hoàn toàn biến mất. Trong khi đó, Tiết Vân Tần ngồi bên cạnh lại hoàn toàn chú tâm vào việc thương trà. Mãi đến khi trà trong tách cạn hần, hần mới lên tiếng: “Kẻ tặc đầu đuôi sự việc cho tôi nghe!” Ánh mắt hần lướt qua người Tư Kỳ rồi dừng lại trước tay giám sát

viên đứng bên phải nàng. Giám sát viên liền tỉ mỉ thuật lại một cách chậm rãi, như thể sợ chỉ huy không nghe rõ. Mà dường như Tiết Vân Tần chưa nghe rõ thật, nên hắn mới rời khỏi chiếc ghế êm ái, bước đến gần giám sát viên, vừa nghe vừa liên tục gõ nhẹ cây roi da vào lòng bàn tay.

Tư Kỳ quỳ sau lưng hắn chừng năm bước, dường như hắn không hề quan tâm đến tội trạng của nàng. Nàng như dán mắt vào lưng hắn, tâm trạng bất giác vượt thời gian trở về quá khứ. Nhớ lúc hai người ở Nam Kinh, thú tiêu khiển duy nhất của nàng và hắn là vai kề vai ngồi trên ban công ngắm nhìn cảnh phố phường về đêm. Khi ấy, nàng thích ngồi tựa vào lưng hắn một cách thoải mái, lắng nghe tiếng ồn ào phát ra từ phiên chợ dưới lầu, ngoài ra, hai người chẳng còn trò vui nào khác. Bây giờ, bóng lưng của hắn vẫn ngay thẳng như trước, nhưng nơi đó không còn là chỗ cho nàng nương tựa nữa rồi. Đột nhiên, Tiết Vân Tần quay phắt người lại, quát mạnh roi vào má phải của nàng. Con đau ấy khiến nàng sực tỉnh khỏi hồi ức, không dám đưa tay xoa, chỉ khúm núm quỳ ở đó theo yêu cầu của họ. Lúc này, cả căn phòng đã rơi vào khoảng im lặng chết chóc. Chỉ huy không nói thì ai dám cất lời?

Huấn luyện viên Quảng thực sự không ngờ trước mặt bao người, Tiết Vân Tần lại nổi giận vì một học viên tép riu như vậy. Từ trước đến nay, hắn nổi tiếng là kẻ mặt lạnh, giỏi che giấu hi nộ trong lòng, vậy mà hôm nay, hắn đã phá lệ, không những vậy còn ra tay tàn độc với chính môn đồ của mình. Chắc chắn hắn phải biết, khi trừng phạt nữ học viên, dù là hình phạt nặng đến mấy cũng tuyệt đối không được gây thương tích trên mặt họ. Đến nước này, nếu anh ta vẫn ngồi yên thì cũng không ổn lắm. Nào ngờ, vừa định mở miệng thì Tiết Vân Tần đã giơ tay ngăn lại, buộc anh ta phải nuốt những lời đã lên tới miệng xuống bụng.

“Anh kể xong rồi chứ?” Tiết Vân Tần dùng ánh mắt lạnh lùng liếc nhìn giám sát viên, khiến anh ta hoảng sợ không thốt nên lời, cuống quýt tiếp tục trình báo bằng giọng hơi run rẩy. Có điều, Tiết Vân Tần căn bản không hề để tâm tới những lời báo cáo đó. Hắn chậm rãi tiến về phía Tư Kỳ, nhìn

nàng bằng ánh mắt của kẻ bề trên thăm vắn kẻ dưới, đồng thời dùng cây roi nâng cằm nàng lên, hỏi: “Có đau không?” Hiên nhiên hấn đã nhìn thấy vết máu rỉ ra từ vết roi quất, nhưng vẫn ép nàng phải nói ra cảm giác của mình.

Tư Kỳ thấy má mình đau rát, nhưng nàng chỉ nói: “Không đau.” Thế là nàng lại phải nhận thêm một roi nữa.

Đánh xong, Tiết Vân Tần lại hỏi: “Có đau không?”

“Không đau!”

Lần này, hấn không bồi thêm roi nào nữa mà lại nhếch mép cười, nói: “Xem ra đúng là cô được dạy dỗ đến mức xuất chúng rồi đấy. Không biết trong doanh trại còn bao nhiêu “người đàn bà thép” giống như cô nhỉ? Huấn luyện viên Quảng là người đã dạy dỗ cô thì phải để anh ta thuần phục cô mới được. Chắc chỉ có huấn luyện viên Quảng mới có thể khiến cô hiểu được cảm giác đau không muốn sống là như thế nào.” Dứt lời, hấn quay đầu nhìn huấn luyện viên Quảng đang tái mét mặt mày trên ghế rồi ném chiếc roi về phía anh ta. Trong mắt huấn luyện viên Quảng, giờ đây, không phải đang đỡ cây roi mà rõ ràng là đang phải đỡ một quả bom. Anh ta thảm gào thét trong lòng.

“Lính của anh phải để anh ra tay mới phải. Chỉ có điều, không biết trên sân tập còn có kẻ thứ hai, thứ ba, thậm chí nhiều kẻ tạo phản hơn hay không.” Tiết Vân Tần cười lạnh, nói.

Nhưng câu cảm thán này lại hé lộ cho huấn luyện viên Quảng một tia sáng. “Xin chỉ huy phê chuẩn cho tôi đi thị sát thao trường, nếu có học viên to gan dám mạo phạm, sau khi trừng phạt họ, tôi sẽ đích thân về đây cho chỉ huy trị tội. Mong chỉ huy trừng phạt nghiêm khắc.” Anh ta buộc phải lấy công chuộc tội, may ra còn cứu vãn được tình hình.

Tiết Vân Tần có vẻ nghi ngờ, nhưng cuối cùng vẫn đồng ý. “Hôm nay, tôi có thể cho anh một cơ hội. Liệu mà xử lý.”

“Rõ! Tôi nhất định sẽ ghi lòng tạc dạ.” Huấn luyện viên Quảng đồng dạng nhận lệnh rồi vội vàng dẫn lính chạy ra sân tập. Nhưng lúc đến nơi, anh ta mới thảng thốt nhận ra mình đã mắc lừa.

Đợi bên ngoài không còn động tĩnh gì nữa, Tiết Vân Tần mới thông thả trở lại chỗ ngồi, rót hai tách trà, một tách đương nhiên là cho hắn, còn tách kia... Hắn nhìn Tư Kỳ đang căng thẳng quỳ mọp dưới đất, khẽ nói: “Khát thì đứng dậy uống ngụm nước.”

Sự thay đổi thái độ đột ngột của hắn khiến Tư Kỳ không thể nào đoán được hắn có dụng ý gì. Nghĩ ngợi một lúc, dường như nàng cũng phát hiện được đôi ba phần chân tướng. “Chẳng lẽ khi này, chỉ huy...”

“Nghĩ ra cái gì thì cứ mạnh dạn nói.” Tiết Vân Tần nhấp một ngụm trà, chậm rãi nói.

“Lẽ nào khi này, chỉ huy cố tình diễn trò cho người khác xem?” Tư Kỳ mạnh dạn nói ra phán đoán của mình.

“Cuối cùng cô cũng chịu động não rồi đấy.” Hắn mỉm cười hài lòng, nói. Chỉ khi con người trải nghiệm nhiều thì mới hiểu biết nhiều. Nếu là trước đây, chắc chắn nàng không thể đoán ra chuyện này, bởi nàng tin tưởng hắn một cách tuyệt đối. Nhưng chẳng ngờ, sự thay đổi này lại khiến người ta phải thôn thức.

“Cô tiến bộ vượt bậc làm tôi rất vui.” Tiết Vân Tần từng nói dối nhiều lần, cả câu này cũng vậy. Tư Kỳ cũng muốn cảm ơn sự “tru ái” của chỉ huy đối với nàng. Sau khi biết hắn không ngại xuống tay làm tổn thương nàng chỉ vì diễn kịch cho kẻ khác xem thì ý thức phản kháng nảy nở từ sự oán hận lại càng trở dậy mãnh liệt. Cựa quậy tấm thân chi chút vết thương, nàng

cổ đứng thẳng người, đồng dục nói: “Cảm ơn chỉ huy. Nhưng tôi có một chuyện muốn nhờ chỉ huy giúp đỡ.”

Tiết Vân Tần đã đoán trước nàng có chuyện muốn nhờ vả, liền nói luôn: “Tôi đang nghĩ xem rốt cuộc chuyện đó quan trọng đến mức nào mà khiến cô bất chấp tính mạng, tìm cách gặp tôi bằng được.”

“Tôi biết mình hành động thế này là liều mạng và mù quáng, nhưng nếu không làm vậy thì e rằng tôi không có cơ hội đứng trước mặt chỉ huy như bây giờ.”

“Tôi rất tán thưởng tinh thần không ngại mạo hiểm, nhưng tôi không tán đồng cách làm của cô.” Tuy nhiên, hẳn cũng không định truy cứu đến cùng, nên lại hỏi tiếp: “Nói đi! Cần nhờ chuyện gì?”

“Tôi muốn biết phân đánh giá bài kiểm tra của một nữ học viên.”

“Đánh giá kiểm tra?” Tiết Vân Tần liếc nhìn nàng. “Mã số bao nhiêu?”

“Số 11 tổ B.”

Tiết Vân Tần biết học viên này, đó chính là cô gái giữ vị trí số một trong số mấy học viên mà huấn luyện viên Quảng tiên cử.



## Ngoài trại huấn luyện [1]

“Tôi không cần biết cô có mục đích gì, nhưng thông tin về mỗi học viên đều là tài liệu mật. Tôi không thể giúp cô việc này được.”

Tiết Vân Tần dứt khoát ngăn chặn ý định của Tư Kỳ. Đây là nguyên tắc. Nhưng Tư Kỳ không nghĩ như vậy, nàng có cảm giác hấn vẫn chúng nào tạt này, muốn làm khó nàng. “Chỉ huy nói như vậy chẳng phải là tự mâu thuẫn sao?” Nàng ưỡn thẳng lưng, không còn dáng vẻ khúm núm để mặc hấn đem ra làm trò cười nữa. “Nếu chỉ huy chí công vô tư thật thì việc gì phải ra sức bảo vệ tôi? Ban đầu, chính tay chỉ huy đưa tôi vào doanh trại, nên bất kể tôi thành bại ra sao thì vẫn là đệ tử ruột mà anh đích thân tuyển chọn. Nếu tôi không thể xuất sắc vượt qua các học viên khác, anh không sợ mất mặt sao? Mà dù người khác không biết rõ nội tình thì chẳng lẽ tự bản thân chỉ huy cũng không thấy hổ thẹn? Chỉ huy đã đầu tư tiền của vào tôi, chẳng phải vì muốn đổi lấy thứ còn đáng giá hơn số tiền bỏ ra sao?”

“Thế nên cô mới dựa vào chút tình riêng ấy để yêu cầu tôi giúp đỡ?” Tiết Vân Tần đánh mặt hỏi lại. Giọng điệu ép người ta vào đường cùng của Tư Kỳ khiến hấn cực kỳ phản cảm. Thực sự hấn chưa kịp thích ứng với sự thay đổi của nàng, nên nhất thời trở nên nóng nảy. “Cô không thể đổi lấy thể diện của tôi, cũng như tôi không thể cho cô thành tích xuất sắc vượt trội mà cô muốn. Nếu chuyện gì cũng dựa dẫm vào mối quen biết thì cô đâu khác gì kẻ ăn mỳ lười nhác nơi đầu đường xó chợ?”

“E rằng nguyên nhân chính khiến anh không chịu giúp đỡ chẳng là gì khác ngoài quá khứ giữa tôi và anh.” Tư Kỳ đã tự thề với lòng sẽ không bao giờ nhắc đến chuyện cũ nữa nhưng mớ đạo lý dạy dỗ của Tiết Vân Tần

khiến nàng phát óm. Chưa bao giờ nàng thấy hắn đáng ghét như lúc này. Trong khi đó, phản ứng ngạc nhiên của Tiết Vân Tần lại càng làm nàng cảm nhận sâu sắc khoái cảm của sự trả thù. Thì ra hắn cũng có những chuyện muốn tránh né.

Tư Kỳ cười khẩy, mỉa mai: “Tình cảm trong quá khứ của chúng ta là giả dối cũng được, mà chân thành cũng thế, tôi nghĩ chắc anh thấy hối hận chẳng kém gì tôi. Tôi chỉ là một thường dân, nếu không có quyền có thể thì vẫn sống tốt, nếu khó khăn quá thì nhịn ăn nhịn mặc một chút cũng đủ sống qua ngày. Nhưng chỉ huy lại hoàn toàn khác. Anh có địa vị, có thân thể, có doanh trại huấn luyện mấy trăm người, sao có thể để một vết nhơ như tôi đây làm ô uế thân thể hiển hách của mình? Chẳng trách anh lại muốn phải sạch tron.”

“Cô đang uy hiếp tôi đấy à? Cô thật sự nghĩ tôi không dám thẳng tay với cô sao?” Tiết Vân Tần vốn là người không dễ bị kích động, nhưng mảnh quá khứ đó luôn là cái gai cắm sâu trong tim hắn. Cảm giác bị nàng cắn hận đến tận xương tủy quả không dễ chịu chút nào.

“Đâu dám. Nói cho cùng thì người Trung Quốc vẫn có thói quen thấy người sang bắt quàng làm họ. Tôi cũng chỉ bắt chước một cách linh hoạt thôi. Nếu chỉ huy không thích thì từ giờ tôi không bao giờ nhắc lại nữa.” Tiết Vân Tần có thể lợi dụng nàng là bởi hắn có tiền. Còn nàng? Hiện tại, nàng vẫn chưa có khả năng đó.

“Cuối cùng, hôm nay, cô cũng moi hết thù cũ hận mới ra tính một thể. May mà có cô nhắc nhở đấy. Phải sạch à? Đúng là cần phải làm vậy thật. Tôi nghĩ lần sau, chắc cô không có gan mạo hiểm như lần này nữa đâu.” Dứt lời, Tiết Vân Tần vỗ tay gọi mấy tên lính vào.

“Đa tạ chỉ huy đã dạy tôi một bài học. Nhờ người quả nhiên không bằng dựa vào chính mình, bởi vì chẳng có ai đáng tin cậy cả.” Tư Kỳ rất tự giác, không cần người ta phải “mời” ra.

“Cô hiểu là tốt.” Tiết Vân Tần nhìn nàng, não bộ không nghe lời hấn, cứ liên tục hiện ra từng mảnh ghép nhỏ của quá khứ. Ngày đó, tuy hấn tiếp cận nàng vì nhiệm vụ, nhưng có những thay đổi rất tinh tế mà ngay cả bản thân hấn cũng không thể nào kiểm soát được. Vòng đi vòng lại chẳng qua cũng chỉ là một màn kịch lừa người và tự lừa mình. Hấn vô thức sờ vào quân hàm trên cầu vai, đó mới là hiện thực mà hấn cần đối diện. Trong chớp mắt, biểu cảm của hấn đã trở lại lạnh lùng như cũ. Hấn nghiêm trọng ra lệnh: “Áp giải cô ta vào phòng hỏi cải, áp dụng hình phạt nặng nhất, chưa hết mười ngày không được phép thả ra!”

“Rõ!” Vệ binh đáp lời rất khí thế.

Vì bị trói nên Tư Kỳ chẳng thể phản kháng. Nàng không biết phòng hỏi cải là nơi như thế nào và ở đâu, chỉ biết mình rất sợ ngồi tù. Sợ chết khiếp! Nếu chết là một hình thức giải thoát thì ngồi tù là quá trình hủy hoại còn dai dẳng hơn cả luân hồi. Chắc chắn phòng biệt giam chính là nhà tù thứ hai của nàng. Nàng không muốn đến đó, nhưng biết cầu cứu ai bây giờ? Lẽ nào lại để Tiết Vân Tần khinh bỉ mình thêm lần nữa?

“Đợi đã!” Đột nhiên, Tiết Vân Tần quát lên rồi chỉ tay vào Tư Kỳ, ra lệnh: “Nhặt từng tờ đặt lên bàn tôi rồi hăng cút!” Hấn muốn nói đến tập tài liệu vừa bị hấn vô tình làm rơi, những trang giấy trắng tinh nằm rải rác trên nền đất. Vệ binh nói lỏng dây thừng trên người Tư Kỳ rồi đẩy mạnh một cái khiến nàng suýt ngã chúi về phía trước. Tư Kỳ âm ức nửa quỳ nửa ngồi, cố nén cơn giận trong lòng, nhặt từng trang, từng trang một. Bỗng nàng giật mình, không ngờ mấy tờ giấy đó lại chính là bản đánh giá kết quả kiểm tra mà nàng muốn biết. Lời nhận xét năng lực của số 11 bày ra trước mắt rõ mồn mồn. Quả nhiên hoàn toàn trùng khớp với những gì nàng phán đoán. Phát hiện động trời này khiến nàng vô cùng hưng phấn, dù phải vào phòng hỏi cải, nàng cũng thấy xứng đáng.

Đối với một số người, mười ngày chỉ như một cái chớp mắt, một lần giơ tay hoặc ngoảnh đầu, chưa gì đã trôi vụt qua. Nhưng Đoàn Tư Kỳ đã trải qua mười ngày đó trong khổ ải vượt ngoài sức tưởng tượng rất nhiều. Phòng tôi được đặt một cái tên rất mỉa mai là “phòng hồi cải”, ý là để người ta nghiền ngẫm lại những sai lầm trong quá khứ và tĩnh tâm lại, ngăn cách tuyệt đối với mọi huyên não của hồng trần thế tục, gột rửa hết những tội lỗi trong lòng. Tư Kỳ phải chịu hình phạt tương đương với tội nặng nhất nên đương nhiên cũng được “hưởng” đãi ngộ cao cấp nhất. Cái tên ấy rất hợp với căn phòng nom uy nghiêm và mang nét siêu thoát này. Căn phòng này ở xa nhất trong mấy ngôi nhà xi măng cũ kỹ vốn là nhà của dân địa phương, dãy nhà nằm ở khoảnh đất tiếp giáp giữa doanh trại huấn luyện và nghĩa địa phía sau núi.

Sở dĩ gọi nó là phòng tối vì ngay cả ban ngày trong phòng vẫn vô cùng tối tăm. Toàn bộ hệ thống thông gió của căn phòng đều bị bịt kín lại, thay bằng mấy cái lỗ nhỏ vừa để lưu thông không khí vừa để tiện giám sát. Chính giữa phòng có một cái hố sâu hình vuông được chup lên bằng một cái cũi gỗ, thứ nước bùn vàng đục dưới đó không biết đã tích đọng bao lâu, vài con nhện nước lập lòe đậu trên mặt nước, mãi đến khi Tư Kỳ bị mấy tên lính cưỡng chế đẩy vào trong hố, bọn nhện nước mới chịu vỗ cánh bay đi. Nước bùn ngập đến nửa người, lạnh thấu xương. Hình như trong lớp bùn dính dính nhớp nháp còn có con gì đó đang bò lên hai chân Tư Kỳ. Nàng muốn trôi người lên trên, cách xa mặt nước một chút, nhưng trên đầu là cũi gỗ, nàng đành an phận ngâm mình trong nước. Đột nhiên, nàng nghĩ đến một nhà tù đặc biệt mà các phạm nhân từng nhắc đến, nhà tù dưới nước. Có lẽ “phòng hồi cải” này chính là loại nhà tù đó, chúng đều được dùng làm công cụ tra tấn, ngược đãi phạm nhân.

Tư Kỳ được phóng thích vào buổi chiều muộn của ngày thứ mười. Lúc trở về kí túc xá, nàng nhìn thấy hai học viên vẫn chưa đi ăn cơm. Nàng cố tỏ vẻ điềm nhiên, bước về phía giường của mình. Tóc hai bím đang nằm trên giường nghỉ ngơi, thấy nàng trở về, cô ta vội vàng bò dậy, nói: “Cậu về rồi à! Tối qua, bọn tớ còn bảo hôm nay cậu sẽ về đấy!” Cô ta cười rất

tươi, hai vết tím bầm to tướng trên mặt trông đến buồn cười. Tư Kỳ chỉ vào mặt cô ta, nhíu mày hỏi: “Cậu bị sao thế?”

“Trời! Có cậu mới bị làm sao ấy!” Số 23 đột nhiên lao về phía Tư Kỳ rồi kêu toáng lên. Thì ra tuy ông quần dài có thể che khuất đôi chân phồng rộp đến thảm thương của Tư Kỳ, nhưng phần cổ chân lộ ra ngoài đã bị đôi mắt ti hí của số 23 trông thấy. Nàng đành lấp liếm: “Không có gì.”

“Thế này mà bảo không có gì! Trông nhăn nheo chẳng khác gì chân bà lão, lại còn bị bong da nữa.” Số 23 vén ống quần Tư Kỳ lên, giật bản mình, kêu: “Mẹ ơi! Sao chân cậu trắng lớp thế kia? Sờ vào có cảm giác như da bị vò nát vậy. Chẳng phải cậu bị nhốt vào phòng hồi cải ư? Sao lại giống như được ngâm mình trong bồn tắm thế?”

“Đã bảo không có chuyện gì rồi mà. Còn các cậu, sao giờ này các cậu chưa đi ăn cơm? Sao mặt số 14 lại tím ngắt thế kia?” Tư Kỳ đánh trống lảng.

Số 23 nghĩ chắc trong lòng Tư Kỳ đang rất buồn nên không muốn tiếp tục truy hỏi nữa. Thế là cô ta liền chuyển sang ngồi cạnh Tóc hai bím, lấy ngón trở dí nhẹ vào má bạn, nói: “Cái này được gọi là tự làm tự chịu. Vinh quang lắm đấy...”

Tóc hai bím đẩy tay số 23 ra, nửa ngồi nửa quỳ trên phản với vẻ mặt âm ức, lầm bầm: “Ai bảo cậu thế! Tớ đây quang minh chính đại, tại con bé tổ C kia nham hiểm quá thôi! Nhân lúc luyện tập đấu đối kháng, nó cố ý trả thù tớ.”

Số 23 cười khẩy, lại hỏi: “Thế sao người ta lại muốn trả thù cậu? Cậu là vàng nạm ngọc hay trên người có mùi hương lạ, mà lại mời ong bướm vây đến?”

“...Chuyện đó... cũng không thể trách tớ được. Tổ trưởng của họ thua chị kém em đâu phải do tớ hại.” Tóc hai bím lí nhí nói.

Tư Kỳ nghe họ nói mà ù ù cạc cạc, nàng vội hỏi cặn kẽ: “Bây giờ đã phân tổ trưởng rồi sao? Cả ba tổ đều phân xong rồi à?”

“Ừ. Sau khi cậu bị nhốt vào phòng hồi cải, ba tổ đã chọn được tổ trưởng. Cấp trên nói họ phải tham gia nhiệm vụ gì đó nên cần được chọn ra kẻ thắng cuộc trong ba người. Kết quả, tổ A và tổ C trượt thảng cảng. Tớ nhất thời vui quá, mới châm chọc tổ A mấy câu. Ai bảo ngày thường bọn họ lúc nào cũng vênh vang, cao ngạo. Ai ngờ bọn tổ C lại cố ý chơi xấu. Tớ có nói họ đâu, thế mà lòng dạ họ lại hẹp hòi, hại tớ hôm nay tức đến nỗi chẳng thèm ăn cơm, khỏi phải để người ta cười cho thôi mũi. À, quên chưa nói, tổ trưởng tổ mình là...”

“Tổ trưởng tổ mình có phải là số 11 không?”

“Sao cậu biết?!” Số 23 và Tóc hai bím cùng kinh ngạc thốt lên. Họ không ngờ đã bị nhốt trong phòng hồi cải mà nàng vẫn nghe được phong thanh. “Sao cậu biết? Nếu là đoán thì chuẩn quá mức tưởng tượng đấy!”

“Thì tớ đoán thật mà!” Tư Kỳ thành thật đáp.

Từ ngày Tăng Cửu Nhã giành chiến thắng, bài tập huấn luyện của cô liền thay đổi, buổi tối, cô cũng không được phép về kí túc xá ngủ mà được sắp xếp ở một mình trong doanh trại. Vì trong nhiệm vụ lần này, cô là nhân tố then chốt. Thực ra, nói nhân tố then chốt này giữ vai trò tối quan trọng thì cũng chưa hẳn, nhưng cơ hội để cô có thể phát huy thì lại chỉ có một lần, cô buộc phải diễn vở kịch này thật tròn vai.

Hồi ở quê, Tăng Cửu Nhã cũng thuộc hàng tiểu hoa đán trong số những diễn viên kịch nghiệp dư, nhưng chẳng phải bởi cô yêu thích kinh kịch.

Sinh thời, cha cô thường hay ngâm khúc hoặc đọc thoại các vở kịch, cô cũng ngâm nga theo mấy đoạn. Có điều, hồi ấy, cô chỉ dám trốn trong khuê phòng lén hát mấy đoạn mà mình thích nhất trong vở *Mẫu đơn đình*, vì tiểu thư con nhà khuê các thì không được phép theo nghiệp xướng ca vô loài. Rồi hoa đán xinh đẹp nhất trong đoàn kịch trở thành mẹ kế của cô. Từ đó, cha cô không mời các nhóm kịch về nữa mà ngày nào cũng ở trong vườn nghe mẹ kế hát cho mình ông ta nghe. Mẹ kế ngồi trên đùi cha cô, hát “say sưa” đến nỗi chỉ lát sau, quần áo, mũ mào của hai người đều xộc xệch.

Một lần, vô tình chứng kiến cảnh ấy, Tăng Cửu Nhã ngượng chín mặt, luống cuống chạy về phòng, từ đó về sau, không dám đi dạo ở vườn hoa sau nhà nữa. Trong cảm giác ngượng ngập bấy giờ còn ẩn chứa cả sự thù hận. Khi vị trí của người mẹ đã khuất hoàn toàn đã bị một ả đào hát thay thế, khi người cha mà mình kính yêu nhất không còn quan tâm đến con cái, thì tâm trạng hụt hẫng sẽ mang dư vị chua chát đậm đặc. Vì muốn chạy trốn khỏi cảm giác gượng gạo khi bị thất sủng, cô đã chọn học ở trường trung học lớn nhất thành phố. Dù thành tích của cô lúc nào cũng đứng nhất nhì lớp nhưng cha cô luôn nói: “Đàn bà bất tài mới có đức.” Tăng Cửu Nhã hiểu thứ cha cô cần là sĩ diện chứ không phải một cô con gái tài giỏi. Thậm chí, trước lúc lâm chung, ông ta còn dặn dò cô: “Cửu Nhã, cha đã nhờ di tìm cho con một đám tốt. Đừng học hành làm gì, tìm một người chồng tử tế mới là điều quan trọng.”

Vậy mà cha cô đã nhờ nhầm người. Mẹ kế không chỉ phản bội ông ta về mặt đạo nghĩa mà còn chuyển hẳn nguyên đoàn hát về nhà. Thì ra trong đoàn hát có một gã tiểu sinh, chẳng biết hát cặp hát kè với bà ta thế nào mà hát vào tận phòng ngủ. Tăng Cửu Nhã nghĩ đến việc xác cha còn chưa nguội mà mẹ kế đã ngông cuồng như thế, liền trách móc bà ta mấy câu, kết quả đôi ngay được một trận đòn tàn bạo. Mẹ kế của cô sinh ra một thằng nghiệt chủng có đôi mắt ti hí nhỏ như hạt đỗ, lúc vỗ tay cười thì tí mắt lại, nhìn ngang nhìn dọc thế nào cũng không giống người nhà họ Tăng. Vậy mà vì thằng nghiệt chủng đó, vì đoàn hát rách rưới đó mà cha cô đã đuổi người anh ưa nói thẳng nói thật của cô ra khỏi nhà, đắc tội với hầu hết họ hàng

thân tộc, để đến nỗi ngày ông mất, tang lễ chỉ được làm sơ sài cho có, ngay cả anh cô cũng chẳng về chịu tang.

Vì thế mà Tăng Cửu Nhã đơn độc, không nơi nương tựa mới bị người ngoài bắt nạt. Để hạ nhục cô, mẹ kế ép cô phải đảm nhận vai hoa đán còn mình thì đứng dưới sân khấu chỉ chỉ trở trở cứ như đang xem xiếc khi. Tên tiểu sinh chải đầu bó luống ba bảy ôm mẹ kế vào lòng với vẻ bợ đỡ, nịnh nọt, liên tục chồm lên phía sân khấu, mắng mỏ cô. Sau đó, nghe bạn học cũ nói rằng ở Vũ Hán đang tuyển sinh miễn phí, Tăng Cửu Nhã liền nhờ bạn cầm cố hộ một vài di vật mẹ cô để lại rồi trốn khỏi nhà, đi thâu đêm suốt sáng đến Vũ Hán.

Từ khi rời khỏi cố hương, Tăng Cửu Nhã chưa từng nhìn lại nơi đó, nhưng cô thầm nhủ với lòng mình: Nhất định sẽ có ngày cô trở về. Cô trở về không chỉ để giành lại những gì đáng thuộc về mình mà còn khiến những kẻ đã ức hiếp cô phải sống không bằng chết!

Để thực hiện lời thề này, Tăng Cửu Nhã đã lao đến Vũ Hán mà không hề hay biết mình đang đâm đầu vào địa ngục. Bây giờ, cô lại phải diễn kịch. Chỉ có điều, bây giờ, người cùng cô diễn vở kịch này không phải nanh vuốt của mẹ kế mà là huấn luyện viên Quảng. Không còn nghi ngờ gì nữa, đây chính là cơ hội ngàn năm hiếm gặp. Tuy vậy, trong lòng cô vẫn thấy hơi lo lắng, bởi rốt cuộc khán giả mà cô phải đối diện là một đám đại lão gia, và tửu lâu Phúc Hưng chính là sân khấu mà cô phải thi triển tài năng.

Tăng Cửu Nhã thấp thỏm lo âu bước lên chỗ ngồi lịch sự trên tầng hai của quán rượu, vừa liếc mắt đã nhìn thấy huấn luyện viên Quảng. Cô cố liếc mắt đưa tình, cốt sao toát ra vẻ phong trần, quyến rũ, nhưng lại tuyệt đối không được lưu lại dấu vết, hồng lôi cuốn sự chú ý của đám đàn ông ngồi ở bàn rượu phía sau. Tuy vai diễn của cô không quan trọng nhưng đó là sợi dây dẫn lửa tuyệt đối không thể thiếu. Lúc này, huấn luyện viên Quảng đang cải trang thành một thương nhân, anh ta tươi cười vẫy tay gọi cô. Tăng Cửu Nhã hạ quyết tâm, cố gắng thuyết phục mình rằng đây chỉ là một vở



kịch không hơn không kém. Cô nhoẽn miệng cười duyên dáng, lắc hông một cách uyển chuyển và bước về phía bàn của huấn luyện viên Quảng, vẩy nhẹ khăn tay vào mặt anh ta, nũng nịu: “Anh chỉ được cái nóng vội! Sợ em chạy mất chắc?”

“Hà hà... Sợ thật ấy chứ.” Huấn luyện viên Quảng cười chọc ghẹo rồi kéo cô vào lòng.

Tăng Cửu Nhã ngồi trên đùi anh ta, tuy mặt tươi như hoa nhưng trong lòng lại thấy hơi khó chịu. Nghĩ đến việc sau này vẫn phải nhờ cậy anh ta, cô đành nhẫn nại chịu đựng.

Huấn luyện viên Quảng ôm chặt mũ nhân trong lòng, cười nhả nhờ đòi phạt: “Bà cô của tôi, em đến muộn thế này, có nên phạt một ly không nhỉ?”

“Phạt với chả không phạt. Chẳng có thú vị gì cả!” Tăng Cửu Nhã làm mặt lạnh, giật luôn ly rượu nhỏ trong tay anh ta, ngửa cổ uống cạn một hơi, rồi hươ hươ cái ly trống không trước mặt anh ta, bắt đầu khua môi múa mép: “Xin kính trước một ly. Một giọt cũng không còn nhé. Muốn “bà cô” này uống với anh một ly nữa cũng chẳng sao. Còn anh nữa, bớt giả dối một chút đi. Làm người phải thẳng thắn, dù say rượu cũng đừng hàm hồ.” Uống xong ly rượu, Tăng Cửu Nhã thấy người nóng như lửa đốt, nhưng cô vẫn cố gắng phối hợp với huấn luyện viên Quảng. Cô phải diễn vở kịch này sao cho giống y như thật.

Huấn luyện viên Quảng thấy Tăng Cửu Nhã nghĩ thoáng như vậy thì không lo lắng nữa, anh ta cầm ly rượu vừa mới rót đầy, đưa đến tận miệng cô, có điều lần này, anh ta có yêu cầu đặc biệt: “Đàn ông ngồi uống rượu với nhau chẳng có gì thú vị, chẳng qua hợp một ngụm lớn rồi nuốt xuống bụng, đến nát cả ruột gan cũng chẳng sao. Nhưng uống với đàn bà thì khác, rượu pha lẫn với phấn thơm, uống vào thấy thơm lòng mát dạ, hương vị tuyệt hảo...”

“Xì... Uống rượu mà cũng nhiều khê gớm nhỉ! Đợi em vào phòng trang điểm, dốc cả hộp phấn vào pha với rượu cho anh thơm ruột cả năm luôn nhé!” Tăng Cửu Nhã bĩu môi, nói. Cô rất phản cảm với lời đề nghị của huấn luyện viên Quảng. Ngày trước, cô từng nhìn thấy mẹ kế ngậm rượu mớm vào miệng cha, đến giờ nghĩ lại cảnh tượng đáng xấu hổ đó, cô vẫn thấy ngượng đến chín mặt. Bất cô phải bắt chước dáng vẻ lẳng lơ đó của mẹ kế ư? Cô vẫn còn chưa sa đọa đến mức đó.

Huấn luyện viên Quảng thấy cô lộ vẻ giận hờn, chần chừ mãi không chịu làm, lại nghĩ cô “muốn bắt nên cô ý thả”, bèn nói: “Phấn hương phải lẫn với nhiệt độ cơ thể của em thì mùi thơm mới lưu giữ được lâu, em nói thế khác gì coi tôi là người ngoài? Hay em đang chê tôi?” Anh ta quay người cô về phía mình rồi tiếp tục ép cô uống rượu.

Tăng Cửu Nhã không thể từ chối, đẩy qua kéo lại một hồi, cuối cùng cũng phải ngậm rượu vào miệng. Cô nhắm mắt, từ từ áp môi mình vào môi huấn luyện viên Quảng, bất giác tim đập thành thịch. Cảm giác hồi hộp khó tả trong lồng ngực khi chạm vào bờ môi mềm mại, nóng ẩm và ươn ướt khiến cô càng lúc càng không thể kiểm soát nổi bản thân. Nó không hề giống như tưởng tượng ban đầu của Tăng Cửu Nhã, không hề khó chịu mà ngược lại, cô còn cảm nhận được một luồng khoái cảm đang nhẹ nhàng xâm lấn cơ thể, cảm giác rung động đến vô cùng tự nhiên. Đặc biệt, khi huấn luyện viên Quảng chấm dứt màn thân mật đó, trên môi cô vẫn vương vấn bao nhiêu nuối tiếc, nồng nàn chưa tan.

“Thơm quá! Rượu thơm...” Huấn luyện viên Quảng nhéo má cô, khê nói: “... Người còn thơm hơn!”

Trong tích tắc, mặt Tăng Cửu Nhã nóng bừng.

Các quan khách trong quán, đặc biệt là mấy vị ở bàn rượu phía sau nhìn vở kịch này không chớp mắt, trong đó, người đàn ông trạc ngoại tứ tuần ngồi ở chính giữa quan sát chăm chú nhất, mắt ông ta như thể dán vào đôi

tình nhân. Tiêu Vân Thành nheo mắt, thấy nước trà trong cốc của ông ta nhỏ tong tong trong quần, không nhịn được bèn nói khẽ: “Cậu ơi, trà của cậu dành cho ông lớn uống hay cho cậu nhỏ uống thế?”

Người đàn ông trung niên đến lúc đó mới định thần lại, bất giác cười phá lên, vội vàng cầm khăn lau vết trà vừa bị đổ. Tiêu Vân Thành lại trêu chọc: “May mà nước trà nguội, chứ nóng thì chín mất rồi.”

“Cái thằng leo mép! Không biết nói lời nào dễ nghe hơn à?” Người đàn ông trung niên mắng anh ta nhưng miệng lại cứ nhếch ra cười. Phó quan Tôn ngồi đối diện người đàn ông trung niên mới nhậm chức không lâu, tính cách khá linh hoạt, liền vội vàng ân cần nói: “Nếu Lữ đoàn trưởng có nhã hứng, tôi sẽ gọi cô ấy sang chỗ chúng ta.”

Lữ đoàn trưởng Lý không trả lời, chỉ sờ cằm, hai mắt lơ đãng nhìn trên người cô gái. Tay Phó tham mưu trưởng họ Vương ngồi cạnh liền đứng dậy, ngoắc hai ngón tay về phía bàn đối diện, cất tiếng gọi: “Cô! Sang đây!”

Tăng Cửu Nhã vội sững người ngạc nhiên. Người khách bên cạnh cô cũng tỏ vẻ bất mãn, mắng: “Gào thét cái gì! Không có đàn bà thì bỏ tiền vào nhà thổ mà tìm, sao lại chạy đến chỗ ông cướp người hả?”

“Oắt con mà dám nỏ mồm!” Phó tham mưu trưởng xắn tay áo ra vẻ sẵn sàng lao vào trận chiến, nhưng Lữ đoàn trưởng Lý ngăn ông ta lại. Nói gì thì nói, họ đã cải trang ra đường thì trước khi đến Trùng Khánh, tuyệt đối không nên vướng vào những chuyện vặt vãnh ngoài lề.

“Chúng ta ra ngoài chẳng qua để ăn bữa cơm, việc gì phải bốc hỏa thế! Ngồi xuống! Ngồi xuống cả đi!” Ông ta ra hiệu, Tham mưu Vương đành nén giận ngồi xuống. Tiêu Vân Thành biết ông cậu mình thường ngày: thứ nhất không lai vãng nhà thổ; thứ hai không vào tiệm thuốc phiện; thứ ba không đánh bạc; chỉ có một sở thích lạ đời, đó là những cô gái đa tình, đang đưa với đàn ông trước chốn đông người. Nói theo cách của ông ta thì: “Gái

nhà thổ nhìn thấy tiền là mắt lúng liếng, nằm xuống cũng là dốc sức với tiền. Muốn biết họ có phong tình thật hay không thì phải xem lúc họ đường đường chính chính thể hiện dáng vẻ gọi cảm, quyến rũ trong vòng tay đàn ông.” Hiếm lắm ông ta mới vừa mắt một đối tượng, làm sao Tiêu Vân Thành nỡ để cậu mình cụt hứng. Thế nên, anh ta bước tới trước mặt người đàn ông, ghé tai nói mấy câu gì đó rồi kéo luôn cô gái đứng dậy, ấn vào vòng tay Lữ đoàn trưởng Lý, dặn dò: “Ngoan ngoãn ngồi đây, đồ cho lão gia nhà chúng ta vui vẻ, không để cô thiệt đâu mà sợ!”

Tăng Cửu Nhã bật dậy khỏi người Lữ đoàn trưởng Lý, lườm ông ta, hỏi: “Trên đời làm gì có ai chưa nhìn thấy vàng bạc, cứ tưởng mình quý hiếm lắm chắc? Muốn em hầu hạ cũng dễ thôi, chỉ cần lão gia dám uống thi với em vài ly rượu thì đừng nói em hầu hạ lão gia, mà để “bà cô” này trả hết tiền rượu cũng được.”

“Được. Thi thế nào, em nói đi!” Lữ đoàn trưởng Lý cao hứng vỗ tay phụ họa rồi nhìn hau háu vào người Tăng Cửu Nhã, đến mức hai mắt như tóa lửa. Ông ta thực sự đã chết mê chết mệt thân hình mềm mại, uốn lượn như rắn và tính cách phóng khoáng của cô rồi. Phó quan Tôn vừa định gọi thêm mấy bình rượu thì bị Tăng Cửu Nhã ngăn lại. Cô vẫy khăn, nói năng trơn tru: “Rượu thường sao làm khó được lão gia? Ở Phúc Hưng lâu có một loại rượu quý được chủ tiệm cất giữ rất kỹ, tên là Trúc Diệp Thanh, ngày thường không bao giờ mang ra, nếu lão gia không ngại tiêu vài đồng bạc thì em sẽ có cách buộc chủ tiệm phải lôi rượu ra. Lão gia không biết chứ, chủ tiệm yêu quý bình rượu ấy chẳng khác gì yêu quý sinh mệnh của mình, không phải khách nào có tiền cũng mua được đâu.”

“Vậy mà cô có cách mua được sao?” Phó quan Tôn bán tín bán nghi, hỏi.

“Nếu ông ta không bán, tôi sẽ vứt từng cái quần sịp mà ông ta để ở nhà tôi cho mục vợ dạ xoa của ông ta, để xem ông ta còn mạng mà sống không.”

“Ha ha ha... Lòng dạ đàn bà quả là độc ác! Đưa tiền cho cô ấy.” Lữ đoàn trưởng đánh mắt ra hiệu cho Phó quan Tôn. Anh ta vội vàng móc hầu bao. Tặng Cửu Nhã cầm chặt tiền, lắc hông đi xuống lầu.

Cô vừa đi khỏi, Tham mưu Vương liền hỏi Tiêu Vân Thành: “Cậu vừa nói với gì thằng oắt kia thế?”

Tiêu Vân Thành đắc ý toét miệng cười, liếc xéo về phía huấn luyện viên Quảng lúc này đang ủ dột như quả cà muối, đáp: “Đơn giản thôi mà. Đàn ông thằng nào chẳng giống cái xô sơn đỏ, trông thì đẹp mã thế thôi nhưng vô dụng. Tôi chỉ việc chĩa thẳng súng vào thằng nhỏ của anh ta rồi nói: “Muốn bảo vệ con nhỏ kia hay thằng nhỏ này?” Tất nhiên anh ta phải buông tay cô ả mà bảo vệ thằng nhỏ của mình rồi.”

“Ha ha ha... Ha ha ha... Đúng là đồ con rùa rụt cổ!” Tham mưu Vương ngửa mặt lên trời cười phụ họa, ngay cả Lữ đoàn trưởng Lý và Phó quan Tôn cũng phá lên cười. Sau đó, Lữ đoàn trưởng Lý chọt vỗ vào cánh tay Tiêu Vân Thành, cảm thán: “Nếu chị còn sống thì tốt biết mấy. Tiếc là cậu không kịp gặp mẹ cháu lần cuối.”

“Chỉ tại tạo hóa trêu người. Năm đó, cậu mới lên mười, còn mẹ cháu bị gả bán đến Vũ Hán cũng là vì bất đắc dĩ. Cậu đừng tự trách mình nữa.” Tiêu Vân Thành an ủi cậu.

“Nếu không vì cần tiền để chữa bệnh cho cậu thì bà ngoại đã không bán mẹ cháu đến Vũ Hán. May mà trước khi mất, mẹ cháu đã để lại chiếc lược gỗ mà cậu tặng bà ấy cho cháu làm kỷ niệm, nếu không, chắc đến khi nhắm mắt xuôi tay, cậu vẫn không biết chị mình còn có một đứa con trai. Cậu cứ người đi điều tra khắp làng trên xóm dưới, mới biết chị mình chịu bao nhiêu cực khổ, bị nhà chồng đối xử chẳng khác nào súc vật. Sau đó, hỏi đến cháu, người trong xóm đều bảo cháu là người rất hiếu thảo, sau khi thi đỗ vào phòng tuần bổ Vũ Hán, liền đón mẹ về sống cùng. Thời buổi này mà làm được như cháu là hiếm có lắm. Nào! Cậu mời cháu một ly.” Dứt lời, Lữ

đoàn trưởng Lý chạm mạnh vào ly rượu trên tay Tiêu Vân Thành rồi uống cạn trước. Theo dòng kí ức trở về thời niên thiếu, nhớ lại người chị luôn yêu thương chiều chuộng mình, ông ta cảm thấy vừa đau đớn vừa day dứt.

Tiêu Vân Thành uống cùng Lữ đoàn trưởng Lý thêm vài ly nữa, khoe mắt anh ta cũng bắt giặc hoe đỏ, chắc anh ta đang nghĩ đến người mẹ quá cố đã chịu bao vất vả, cực khổ của mình. Phó tham mưu trưởng và Phó quan Tôn ngồi cạnh cũng bắt giặc nhớ đến mẹ mình, người nào người nấy cứ thàn ra, chỉ lặng lẽ liên tiếp cạn ly, chẳng ai nói với ai câu nào.

Đúng lúc đó, Tăng Cửu Nhã hớn hở ôm bình rượu còn dính chút đất vàng lên lâu, vừa thấy mấy người đàn ông nhíu mày nhăn mặt ngồi uống rượu suông, không kìm được, cô liền tươi cười bước đến gần, gọi to: “Hồn ơi, quay về mau! Hồn ơi, quay về mau! Sao lại ngồi buồn thiu thế hả các quý ông?”

Lữ đoàn trưởng Lý sực tỉnh, điều chỉnh lại tâm trạng, chuyển buồn thành vui, để Tăng Cửu Nhã ngồi xuống bên cạnh, nói: “Không phải em muốn đo tử lượng sao? Định dùng bát lớn hay bát cực lớn đây?”

“Hứ! Ông có mang cả bát cho bò uống nước lên đây em cũng không sợ. Ai gục trước người đó thua. Còn về hình phạt... Chúng ta sẽ tính sau.” Tăng Cửu Nhã e lệ nép vào cánh tay của Lữ đoàn trưởng Lý, bị ông ta nhéo mạnh một cái vào mũi.

“Ta nhường em hai bát, nếu em vẫn trụ được thì cho em thắng.”

“Được. Ông đừng hời hện đó.” Tăng Cửu Nhã sáng khoái đáp lời rồi rót rượu cho ông ta.

Phó quan Tôn vội bày bát, Tham mưu Vương và Tiêu Vân Thành đứng cạnh đo rượu, tất cả đều muốn biết xem rốt cuộc người đàn bà này bản lĩnh đến đâu. Không ngờ, Lữ đoàn trưởng Lý mới uống được nửa bát thì đột

nhiên thấy bụng đau quằn quại, bát rượu trong tay ông ta rơi xuống đất, vỡ tan tành. Tiêu Vân Thành thấy vậy, vội vàng đỡ ông ta lên. Thấy mặt ông ta tái xanh tái xám, nghiến chặt răng chịu đau, anh ta hốt hoảng gọi: “Cậu! Cậu ơi! Cậu làm sao thế?”

Hai người kia nhìn thấy cảnh tượng này cũng cuống quýt chân tay, Tham mưu Vương vội vàng rút súng lục, hung hăng chĩa thẳng vào đầu Tăng Cửu Nhã, quát: “Con đĩ này! Mày bỏ thuốc độc vào rượu hả?”

“Không... Tôi không làm gì cả.” Lúc này, chính Tăng Cửu Nhã cũng không hiểu đầu cua tai nheo thế nào. Rõ ràng nhiệm vụ của cô là tiếp cận Lữ đoàn trưởng Lý, sau đó nhân cơ hội đánh cắp tài liệu quân sự, nào ai biết bình rượu vừa mua này lại bị bỏ thuốc độc từ trước.

Đang cuống cuồng vì thấy mình sắp mất mạng oan, Tăng Cửu Nhã bỗng nghe thấy hai tiếng súng đánh gọn vang lên. Thì ra huấn luyện viên Quảng trong vai khách làng chơi đã chĩa súng về phía hai người bọn họ và khai hỏa. Phó tham mưu trưởng và Phó quan Tôn quay lại, thấy Lữ đoàn trưởng Lý bị trúng đạn, thoáng chốc thẹn quá hóa giận, họ liền tiếp nã súng vào kẻ địch. Khách khứa ngồi xung quanh sợ hãi ôm đầu, chạy tan tác như chuột đồng bị hun khói, súng đạn không có mắt, những người khách ngồi gần cầu thang đành rụt sâu vào trong góc xa nhất. Tăng Cửu Nhã cũng trà trộn vào đám người, nhân cơ hội chạy thoát thân.

“Cậu... Cậu ơi...” Vai Tiêu Vân Thành cũng bị trúng đạn, máu chảy ròng ròng theo cánh tay, nhuộm đỏ khuôn mặt Lữ đoàn trưởng Lý. Trong khi đó, Lữ đoàn trưởng cũng bị trúng một viên đạn vào ngực, dù Tiêu Vân Thành cố gắng ấn chặt miệng vết thương nhưng tính mạng của ông ta vẫn vô cùng nguy kịch.

“Còn đánh đám gì nữa!” Tiêu Vân Thành thấy hơi thở của Lữ đoàn trưởng càng ngày càng yếu ớt, liền cuống quýt gọi hai người đang hăng máu đầu súng: “Một mình Phó quan Tôn đối phó là được rồi, Tham mưu

Vương, chú mau lại đây giúp tôi đưa Lữ đoàn trưởng đi bệnh viện. Chậm trễ e không kịp.” Khi anh ta nói câu này thì Lữ đoàn trưởng Lý có vẻ không ổn thật. Ông ta ôm chặt cánh tay Tiêu Vân Thành với vẻ đầy hối tiếc, thều thào nói: “Cậu... đã có lỗi với mẹ cháu... không ngờ giờ lại chẳng thể làm gì... bù đắp cho cháu...”

“Cậu ơi, cậu cố chờ nhé! Cháu sẽ đưa cậu đến bệnh viện.” Tiêu Vân Thành gạt nước mắt, vội vàng cõng Lữ đoàn trưởng Lý lên, nhưng chưa đi được mấy bước thì đột nhiên anh ta nghe thấy Tham mưu Vương hét gọi tên của ông ta. Tiêu Vân Thành lạnh người, khóc không thành tiếng.

Sau đó, mấy binh sĩ đi bắt tội phạm chạy trốn cùng Phó quan Tôn trở về, nói với Tiêu Vân Thành và Tham mưu Vương rằng người đàn ông kia là thuộc hạ của Khang Triệu Khanh. Đến nước này, Tiêu Vân Thành không nhịn nổi nữa, anh ta nhẹ nhàng đặt thi thể của cậu xuống, nắm lấy khẩu súng, gầm lên: “Mẹ kiếp! Dù bị chôn dưới ba tấc đất, tôi cũng phải đào thằng khốn đó lên bằng được. Tôi sẽ phúng viếng nó số tiền đúng bằng số tiền dùng để mua quan tài.”

Vì kinh tế của thành phố Lợi Xuyên không phát triển lắm nên ngoài khu đô thị phồn hoa, những nơi lân cận đều khá tiêu điều. Rất nhiều khu đất trống chưa khai thác đều là bãi hoang trải dài tít tắp tận chân trời.

Trước đó, huấn luyện viên Quảng đã khảo sát trước khu vực xung quanh nên sau khi chạy thoát khỏi Phúc Hưng tử lâu, anh ta đã chạy thẳng một mạch đến bãi đất hoang này. Đám lau sậy cao quá đầu người rất thuận tiện để ẩn nấp. Tuy nhiên, ngay cả anh ta cũng không ngờ đến việc mình lại dẫm theo Tạng Cử Nhã cùng chạy. Tạng Cử Nhã nhân lúc hỗn loạn, liền trà trộn vào đám đông rồi chạy tới ngã rẽ mà nếu chạy thoát khỏi tử lâu, anh ta chắn chắn sẽ đi qua. Cô đứng đợi anh ta ở đó. Vừa nhìn thấy anh ta, cô liền chạy ra đón. Nhờ đó, cô mới may mắn được anh ta dắt đi trốn cùng.



Huấn luyện viên Quảng nghĩ ngợi một lát rồi quyết định khuyên Tăng Cửu Nhã chạy theo hướng khác: “Nếu chúng ta cùng trốn thì cơ hội thoát thân không cao, phải hành động độc lập mới được. Cô chạy về phía đông, tôi chạy về phía tây, sau đó sẽ gặp nhau ở chỗ cũ.” Thấy Tăng Cửu Nhã không chịu nhúc nhích, anh ta cuống quá phải quát lên: “Còn thần người ra đó làm gì! Không chạy mau, bọn họ đuổi kịp bây giờ.”

Tăng Cửu Nhã không biết làm gì, đành chạy về phía đông theo chỉ thị của anh ta. Nhưng cô chợt nghĩ, khi này, mình vừa bị tổ chức lừa một vố, ngộ nhờ họ lại lừa cô làm con cừu ngoan ngoãn đi nộp mạng thì sao? Thế chẳng phải là tự đâm đầu vào chỗ chết ư? Nghĩ trước nghĩ sau, cuối cùng, Tăng Cửu Nhã quyết định quay lại. Chưa đợi huấn luyện viên Quảng trách mắng, Tăng Cửu Nhã đã chủ động giải thích cho sai phạm của mình: “Tôi không đi. Tôi muốn cùng tiến cùng lui với huấn luyện viên. Sống cùng sống, chết cùng chết. Nếu huấn luyện viên cho rằng tôi không nghe theo chỉ thị của cấp trên thì có thể xử phạt, dù sao tôi cũng không thể bỏ mặc anh mà chạy trốn một mình.” Mặt cô toát lên vẻ kiên định không ai có thể xoay chuyển nổi. Huấn luyện viên Quảng nhìn cô, đột nhiên kéo cô vào lòng, bắt chấp vết thương rỉ máu trên vai.

Bất chợt, trong lùm cỏ vang lên những tiếng sột soạt và tiếng bước chân càng lúc càng gần. Thì ra truy binh đã đuổi tới nơi. Tăng Cửu Nhã không cảm lòng được, vùi đầu vào vòng tay của huấn luyện viên Quảng. Nghe thấy tiếng tim đập, cảm nhận được hơi thở của anh ta, nỗi hoảng sợ đến trong thoáng chốc khiến cô càng lúc càng trở nên điên cuồng, cuối cùng, không kìm nén được, cô rướn người lên hôn anh ta. Không hề có bất kì động cơ gì, chỉ thuần túy là muốn hôn. Nhưng hành vi to gan của Tăng Cửu Nhã đã thực sự khiến huấn luyện viên Quảng giật bản mình. Điều khiến anh ta ngạc nhiên không phải là mức độ thân mật của hành động mà vì anh ta không thể kết hợp được thời khắc lãng mạn và thời khắc chạy trốn vào làm một. Chí ít anh ta cảm thấy bây giờ không phải là lúc thích hợp để nói chuyện tình cảm, phải giữ được mạng sống trước đã.

“Ra ngay! Nếu không tao bắn vỡ sọ!” Tiếng quát đanh thép vang lên. Rõ ràng hành tung của họ đã bị bại lộ.

Ngay sau đó, có người đứng dậy, hai tay ôm đầu, khóc thút thít, dáng người mỏng manh như thể sắp bị gió thu thổi bay. Người đứng dậy đó không phải là Tăng Cửu Nhã, nhưng Tăng Cửu Nhã nhận ra cô ta. Cô ta chính là một học viên của tổ C. Nhưng rõ ràng chỉ một mình cô nhận nhiệm vụ lần này thôi mà, sao học viên tổ C lại xuất hiện ở đây được?

Tăng Cửu Nhã ngờ ngác không hiểu, quay lại nhìn huấn luyện viên Quảng, cô thấy nét mặt anh ta không hề toát lên vẻ vui mừng vì may mắn thoát chết, cũng không phải vẻ tức giận vì phát hiện có học viên trốn ra ngoài, lại càng không phải sự lo lắng vì sợ học viên làm lộ thông tin của doanh trại. Tại sao ư? Trừ phi ngay từ đầu, anh ta đã biết cô gái đó sẽ xuất hiện ở đây.

## Ngoài trại huấn luyện [2]

Vì sao học viên tổ C lại xuất hiện ở đây là một ẩn số. Nếu bình thường bắt gặp một nam một nữ lẫn lộn trốn trong bụi cỏ cũng chẳng phải chuyện gì ghê gớm, nhưng hôm nay là một ngoại lệ.

Tên lính vừa phát hiện nữ học viên kia có khuôn mặt vàng ệch. Gã vừa dí súng vào ngực cô ta vừa quát lớn. Tiếng quát đánh động những binh sĩ khác đang lục soát quanh đó. “Nói mau! Cô làm gì ở đây?”

“Tôi... tôi... tôi đang chờ một người...” Mặt cô gái xám ngoét như tro, nước mắt hòa lẫn vết bùn và vài cọng cỏ dại trên mặt. Bộ dạng lồi thối lếch thếch đó khiến cô gái trẻ trông thật tội nghiệp. Nhưng các binh sĩ không phải là những người biết thương hoa tiếc ngọc, họ chỉ biết tra hỏi một cách thô bạo.

“Đợi ai? Dám nói dối, ông bắn chết!” Giọng tên lính mặt vàng nghe sắc nhọn đến chói tai, nhưng giọng của gã có sắc nhọn đến đâu cũng không bằng họng súng của gã. Nó đủ sức khiến cô gái trối gà không chặt ngã dúi dúi xuống đất. Học viên đó òa lên khóc nức nở, hoảng loạn đến cực điểm. Đúng lúc đó, có kẻ lao tới, đập thẳng vào bụng cô ta, mắng: “Mẹ kiếp! Còn khóc lóc ỉ ôi là ông cho mày toi luôn bây giờ. Còn không mau khai thật!”

Nữ học viên không dám khóc nữa, chỉ nấc lên, khó khăn lắm mới lắp bắp được mấy tiếng: “Tổ chức nói... tôi ngồi đây đợi một người... tên là Phó quan Tôn... họ nói... sau khi ông ấy hoàn thành nhiệm vụ, sẽ dẫn...dẫn tôi về Vũ Hán...”

“Phó quan Tôn? Cô không bịa đặt đấy chứ?”

“Tôi không dám. Người tôi đang đợi... đúng là Phó quan Tôn mà.” Lời khai của nữ học viên thu hút sự chú ý của một cảnh sát đứng phía sau. Tiêu Vân Thành chưa từng nghĩ chuyện này lại có liên quan đến Phó quan Tôn. Anh ta bước tới, lần nữa muốn xác nhận thông tin. “Người cô đang đợi đúng là Phó quan Tôn chứ?”

“Vâng. Họ nói khi nào ông ấy đến... ông ấy sẽ đưa tôi... cùng về Vũ Hán. Anh cảnh sát, tôi cầu xin... cầu xin anh thả tôi đi, có được không?”

Tiêu Vân Thành cười lạnh, đáp: “Chỉ sợ cô không còn đường mà đi.”

Đúng vậy. Nữ học viên đó không thể đi nổi nữa, vì đám binh lính kia đã liên tiếp nã đạn vào cô, máu từ mấy lỗ thủng trên đầu chảy tràn xuống khuôn mặt vốn thanh tú, dung nhan của cô gái hoàn toàn bị hủy hoại, chẳng thể phân biệt đâu là mắt mũi. Miệng cô ta há hốc ra, như thể đến chết vẫn đang cố thanh minh cho nỗi oan khuất của mình.

Mãi hồi lâu, đám lính mới nghênh ngang rút lui. Nhưng kí ức của Tăng Cửu Nhã vẫn dừng lại tại khoảnh khắc sùng nổ. Đây là lần đầu tiên cô tận mắt chứng kiến cảnh Thần Chết gieo rắc cái chết lên đầu con người. Cô thực sự không biết khuôn mặt của Thần Chết lại nanh ác đến vậy.

“Sao học viên tổ C lại xuất hiện ở đây? Có thật cô ấy đang đợi Phó quan Tôn không?” Tăng Cửu Nhã nghĩ huấn luyện viên Quảng sẽ nói ra sự thật, bởi quan hệ giữa họ giờ đây đã khác trước. Nhưng huấn luyện viên Quảng do dự hồi lâu rồi chỉ nói đúng một câu: “Em đừng quan tâm đến những chuyện đó, chỉ cần biết cô ấy đã chết thay em là được.”

Nữ học viên đã chết, Phó quan Tôn mãi vẫn không xuất hiện, Tiêu Vân Thành và Tham mưu Vương phái rất nhiều lính đi tìm, nhưng Phó quan Tôn cứ như đã bốc hơi trong không khí vậy. Đến khi một toán lính khác về báo

cáo cuộc lục soát không có kết quả, Tiêu Vân Thành thực sự nổi trận lôi đình. Anh ta đập tay xuống chiếc bàn bát tiên rầm rầm đến mức nó suýt bị gãy khung, chửi: “Mẹ kiếp! Bao nhiêu người như thế mà không tìm nổi hai người. Một lũ vô dụng! Đồ rác rưởi!”

Tham mưu Vương trầm mặc nêu ý kiến: “Tôi thấy chuyện này có uẩn khúc.”

“Uẩn khúc gì? Rõ ràng lão lưu manh Khang Triệu Khanh đã hạ độc thủ vì bất mãn chuyện cậu mượn quân của lão ta. Bề ngoài thì cho mượn một đại đội nhưng lại ngấm ngầm chơi xỏ chúng ta. Lão biết rõ Lợi Xuyên là vùng đất mà bọn loạn đảng thường xuyên gây rối, nên mới tính cách ám toán chúng ta, thần không biết quỷ không hay, chẳng có chứng cứ gì liên quan đến lão ta hết!” Tiêu Vân Thành giờ đã mờ mắt vì thù hận nên không thể suy xét kỹ lưỡng được. Đương nhiên Tham mưu Vương cũng hiểu điều này, và thực ra ông ta cũng thấy Phó quan Tôn không phải là người đáng tin cậy.

Mấy tháng trước, Lữ đoàn trưởng Lý phụng mệnh đưa quân đến vùng biên giới tiếp giáp giữa hai tỉnh Tứ Xuyên và Hồ Bắc để vây bắt loạn đảng, tùy tùng chỉ có hơn hai ngàn lính. Sau đó, Khang Triệu Khanh đích thân mở tiệc rượu đón tiếp, cố ý cho Lữ đoàn trưởng mượn binh. Chắc Khang Triệu Khanh cũng nghĩ đến mối quan hệ giữa quân đội Tứ Xuyên và những người anh em Quế hệ vừa mới vào chính phủ Nam Kinh, hơn nữa, chính phủ Nam Kinh còn mở lời đề nghị ông ta hợp sức tiêu trừ loạn đảng, nên giờ ông ta muốn đứng trung lập cũng không thể được. Chính vì lý do đó, Khang Triệu Khanh mới đành cho mượn một đại đội. Phó quan Tôn chính là Đại đội trưởng của đại đội lúc bấy giờ, ngay lập tức, anh ta được Lữ đoàn trưởng đặc cách thăng chức thành phó quan. Theo lý mà nói, Khang Triệu Khanh không thể làm chuyện đó ở ngay trên biên giới Hồ Bắc, nhưng đường đường là một Tổng tư lệnh mà lại bị một Lữ đoàn trưởng “mượn” mất binh lính thì chỉ cần là đàn ông, ông ta sẽ không chịu nổi sự sỉ nhục này, nhất định ông ta phải trút giận một cách thật sảng khoái. Trong khi đó,

sau khi đuổi theo hung thủ thì Phó quan Tôn một đi không trở lại. Điều đó càng khẳng định phán đoán của Tiêu Vân Thành có cơ sở.

Lữ đoàn trưởng Lý bộc lộ rất nhiều khuyết điểm trong cách đối nhân xử thế nhưng lại đối xử rất tình nghĩa với Tham mưu Vương. Thế nên, ông ta nhất định phải trả mối thù này, không chỉ vì ân nghĩa với Lữ đoàn trưởng mà còn vì bộ mặt của Lữ đoàn 17.

“Vân Thành, theo cậu, tang lễ của Lữ đoàn trưởng nên làm thế nào? Đưa về Tứ Xuyên hay an táng tại đây?” Tham mưu Vương liếc nhìn thi hài của Lữ đoàn trưởng Lý, nếu chôn cất tại nơi đóng quân thì e không được thỏa đáng cho lắm.

Tiêu Vân Thành cũng đã suy nghĩ về vấn đề này, anh ta đáp: “Đang hành quân, ai còn hứng thú đi hộ tang? Thôi thì đành an táng ở đây vậy. Về đến Tứ Xuyên, tôi sẽ tổ chức tang lễ thật hoành tráng, còn bây giờ, việc đang gấp, chúng ta phải mau chóng về Tứ Xuyên để tránh lại bị ám toán. Thù này, ông đây thế sẽ bắt Khang Triệu Khanh nợ máu phải trả bằng máu, như thế mới an ủi được hương hồn cậu ở trên trời.”

“Đúng vậy. Ngày dài tháng rộng, Khang Triệu Khanh không chạy thoát nổi đâu.” Tham mưu Vương tiếp lời.

“Chỉ có điều... “ Tiêu Vân Thành bỗng tỏ ra do dự, dường như có ẩn tình khó nói.

Tuy Tham mưu Vương là kẻ hữu dũng vô mưu, tính tình lại nóng nảy, những cũng không đến nỗi đầu óc bả đậu. Ông ta đoán được Tiêu Vân Thành đang e ngại điều gì. Nói cho cùng thì sau khi Lữ đoàn trưởng Lý đến Vũ Hán, hai cậu cháu họ mới nhận mặt nhau, huống hồ ông ta còn làm đến chức Lữ đoàn trưởng. Bởi vậy, trong mắt mọi người, mối quan hệ giữa Tiêu Vân Thành và Lữ đoàn trưởng Lý chẳng qua cũng chỉ là cá ép núp bóng cá mập. Cháu đưa linh cữu cậu về Vũ Hán là điều dĩ nhiên, nhưng muốn giành

được sự thừa nhận của tất cả mọi người trong Lữ đoàn 17 về mối quan hệ ruột thịt này, e không phải là chuyện dễ dàng.

Thế là Tham mưu Vương vỗ ngực, quyết định giúp anh ta. “Những cái khác tôi không dám đảm bảo, nhưng chỉ cần tôi còn ở lữ đoàn một ngày thì ai không phục cậu cũng tức là cố tình đối đầu với Vương Dũng Điền tôi.”

Có được lời hứa danh dự của Tham mưu Vương, Tiêu Vân Thành lập tức đứng bật dậy, cúi gập người cảm tạ: “Từ nhỏ, Vân Thành và mẹ đã nương tựa vào nhau mà sống, khó khăn lắm mới biết mình vẫn còn một người thân. Cậu cháu vừa mừng vừa tủi nhận mặt nhau, ai dè ông lại bị bọn gian ác hãm hại, khiến vãn bối tôi đây muốn tận hiếu với cậu cũng chẳng được. Nếu Tham mưu Vương không chê thì Vân Thành xin gọi ngài là chú, chỉ sợ chú Vương không nhận đứa cháu bất tài này thôi.”

“Ôi chao, sao chú lại không nhận chứ? Lăn lộn nửa đời người nơi sa trường, giờ có thêm một đứa cháu hiếu nghĩa, cũng coi như được an ủi.”

“Vậy cháu xin kính chú một ly.” Tiêu Vân Thành uống trước, thể hiện lòng kính trọng.

Bỗng nhiên có thêm một đứa cháu, Tham mưu Vương rất đổi vui mừng, hưởng hồ suốt mấy tháng tiếp xúc, ông ta cũng hài lòng về tính tình và cách xử sự của Tiêu Vân Thành. Thế là hai người gạt bỏ rào cản thân thế lai lịch, uống rượu, trải lòng tâm sự với nhau đủ chuyện. Tuy nhiên, phiền phức cũ chưa gạt ra khỏi đầu được bao lâu thì phiền phức mới lại kéo tới.

Thì ra, đại đội mà Khang Triệu Khanh cho mượn nghe tin Phó quan Tôn sợ tội bỏ trốn thì ai nấy đều lo lắng, hốt hoảng. Họ chỉ sợ lửa thù hận cháy lây sang mình. Hơn nữa, các binh sĩ của Lữ đoàn 17 đối xử với họ vốn đã không thân thiện thì chớ, lại nhân cơ hội này càng hằm hè với họ hơn. Trước tình cảnh ấy, họ đành bắt chước Phó quan Tôn, “ba mươi sáu kè,

chuồn là thượng sách”. Bây giờ, khắp doanh trại đang nhốn nháo vì chuyện này.

“Một lũ rùa rụt đầu! Tóm được tên nào bắn chết tên đó cho ta!” Tham mưu Vương phẫn nộ đập bàn rầm rầm. Ông ta đang định ra ngoài chinh đồn lại đám quân ô hợp thì Tiêu Vân Thành tự nguyện xin xung trận: “Chú, chuyện này chú cứ giao cho cháu. Nếu cháu xử lý có chỗ nào chưa thỏa đáng thì cũng mong chú bỏ qua cho.”

Tham mưu Vương gật đầu đồng ý. Tiêu Vân Thành liền lật một tấm vải cũ ở góc phòng ra, bên dưới tấm vải là chiếc hộp gỗ sơn đen. Anh ta ôm chiếc hòm đến trước mặt Tham mưu Vương rồi nói: “Không giấu gì chú, đây chính là toàn bộ tài sản riêng của cậu cháu, cháu không dám độc chiếm. Huống hồ, suốt thời gian vừa qua, chú đã phải gánh chịu bao chi phí. Tiền đến nhanh nhưng tiền đi còn nhanh hơn, chi bằng chú hãy dùng số tiền này mà an phận lấy vợ nạp thiếp, như thế còn có thể ngẩng mặt lên nhìn đời. Nói thì có vẻ khó nghe, nhưng nghiệp quân nhân, cảnh sát như chúng ta, chẳng biết lúc nào thì ngã xuống, chí ít thì cũng phải có con cái đưa ma chứ. Nếu chú không chịu nhận nghĩa là chú coi thường đứa cháu này đây. Nếu thế thì hai chú cháu ta chẳng còn lời gì để nói nữa.” Nói xong, Tiêu Vân Thành liền bỏ ra ngoài luôn, bất luận Tham mưu Vương có gọi như thế nào, anh ta cũng không quay đầu lại.

Tham mưu Vương dờ khóc dờ cười, cúi đầu nhìn cái hòm trên bàn, thở dài, nói: “Cái thằng... cố chấp thế không biết!”

Tiêu Vân Thành tay không lâm trận, anh ta chuẩn bị sẵn hai chiếc hòm. Nhìn đám binh sĩ đang náo loạn không thể kiểm soát nổi, anh ta bất thành linh giơ súng, bắn chỉ thiên liền ba phát, khiến đám binh sĩ quần áo xộc xệch, đang đấm đá nhau túi bụi, mặt mày tím bầm, sung vù kia giật nảy mình. Cuối cùng, họ cũng tạm ngưng chiến.



“Tất cả đứng nghiêm! Mẹ kiếp! Nhìn bộ dáng thế kia mà đấm đá nhau chẳng khác nào quân lưu manh, thô phỉ trên phố huyện. Đều là huynh đệ một nhà, lẽ nào cứ phải kẻ sống người chết mới thấy vui?”

Chúng ta đi lính vì mục đích gì? Mục đích bảo vệ đất nước chẳng qua cũng chỉ là nói phét, làm sao quan trọng bằng việc nuôi sống vợ con, tận hiếu báo đáp song thân. Đó là mong muốn mà những người đàn ông bình thường đều hướng tới, nhưng những người đàn ông đi lính như chúng ta lại khác. Một khi đã vào quân đội, chúng ta phải hành động sao cho trên không hổ thẹn với sứ mệnh, dưới không có lỗi với những đồng đội đã hi sinh và những đồng đội đang ngày đêm chiến đấu cùng mình. Dù lăn xả trên chiến trường hay nấp dưới chiến hào, dù bụng đói phải thắt chặt chun quần thì người duy nhất ở bên cạnh chúng ta chính là những người anh em mà hiện giờ đang vác dao đâm nhau đây. Người đút cơm cho ta khi ta bị thương, người liều chết cứu chúng ta từ tiền tuyến trở về cũng chính là những người anh em sẽ ở bên cạnh mình cho đến lúc chết. Thế mà bây giờ, các anh lại chĩa họng súng vào chính người anh em của mình. Mẹ kiếp! Các anh còn không bằng lũ súc sinh!” Lời nói đổng dạc, vang vọng của Tiêu Vân Thành khiến những binh sĩ đang gây náo loạn chợt thấy xấu hổ. Hóa ra, ai cũng có những điểm tốt mà bình thường họ không nhận thấy.

Mấy giây sau, Tiêu Vân Thành lại tiếp: “Chuyện của Lữ đoàn trưởng, không thể trách các anh em mới đến được. Họ thật lòng thật dạ muốn gia nhập Lữ đoàn 17 chúng ta. Đã đến đây thì coi như có duyên với nhau, nhất là có thể làm anh em vào sinh ra tử thì đâu phải dễ dàng. Những kẻ tự xưng là anh em ngoài kia chỉ là hạng giả dối, cùng xung phong ra trận giết địch mới thực sự gọi là anh em. Bất kể là người theo Lữ đoàn trưởng từ trước đến giờ hay mới đi theo Lữ đoàn trưởng, tất cả đều là anh em của Tiêu Vân Thành này. Chính vì Lữ đoàn trưởng không còn nữa nên Tiêu Vân Thành tôi nhất định sẽ không bạc đãi anh em, thậm chí, các anh em còn được đối xử tốt hơn trước. Nếu mọi người cảm thấy đi theo tôi vất vả quá thì cứ việc chĩa súng vào tôi mà bắn, bởi vì như thế nghĩa là tôi có lỗi với mọi người. Nhưng có tôi ở đây, tôi đảm bảo người nào chưa vợ sẽ lấy được vợ, người

nào có vợ rồi sẽ có thêm vài bà vợ nữa, miễn đừng để các bà ấy đè đầu cưỡi cổ, làm mất oai phong của cánh đàn ông chúng ta là được!”

Câu nói đùa cuối cùng của Tiêu Vân Thành khiến đám binh sĩ cười ồ lên. Tiếng cười vui vang lên từ những người đàn ông mặc áo lính có ngoại hình thô kệch, nhếch nhác, tuy có vẻ buồn cười nhưng cũng thật đáng yêu.

Sau đó, Tiêu Vân Thành ra lệnh cho binh sĩ đứng cạnh mở hòm, bên trong đựng toàn của cải của Lữ đoàn trưởng Lý. Đi đến đâu, Lữ đoàn trưởng cũng mang mấy chiếc hòm này theo, mà người biết được bí mật ẩn giấu bên trong những chiếc hòm cũ kỹ đó lại chỉ có mình Tiêu Vân Thành. Giờ ông cậu đã không còn nữa, Tiêu Vân Thành quyết định chia nó cho mọi người. “Của cải trong hòm đều là của Lữ đoàn trưởng để lại. Trước khi lâm chung, ông đã dặn đi dặn lại rằng tôi không được phép đối xử bạc bẽo với những người anh em từng cùng ông chinh chiến bao năm qua. Hôm nay, thể theo di nguyện của Lữ đoàn trưởng, tôi sẽ chia đều tất cả số của cải này. Mọi người lần lượt lên nhận, nếu ai dám không an phận, tiếp tục làm loạn thì khẩu súng trong tay tôi đây sẽ lập tức lên tiếng. Nếu anh em nào còn lo lắng đi theo Tiêu Văn Thành tôi sẽ không có ngày cất đầu lên được thì ngay bây giờ, người đó có thể bỏ đi. Tôi tuyệt đối không ngăn cản. Trước khi đi, các anh vẫn có thể lĩnh số của cải được chia ở đây, vì đó là thứ các anh đáng được hưởng.”

“Đoàn trưởng đối xử với anh em tốt như vậy, ai bỏ đi, kẻ đó không phải là người.” Đám binh sĩ hô vang.

“Đúng vậy. Tôi tin đi theo Lữ đoàn trưởng, nhất định sẽ lấy được vợ.”

Những tiếng ủng hộ Tiêu Vân Thành nhất tề vang lên trong đội ngũ, vì mọi người đã có được sự tôn trọng và đãi ngộ mà từ trước đến giờ một tên lính quèn không bao giờ nhận được. Sự biết ơn đủ sức đè bẹp tất cả tính ích kỉ và tham vọng. Thứ Tiêu Vân Thành cần chính là tình nghĩa của họ. Tuy vậy, có vài người nhận của cải xong vẫn không muốn ở lại, Tiêu Vân Thành

giữ lời hứa để cho họ đi, đồng thời ra lệnh cho những người khác không được phép ngăn cản hay đe dọa họ. Dưới con mắt đầy vẻ khinh thường của đám đông, mấy người lính kia len lén trốn chạy như những con chuột băng qua đường. Nhưng chẳng bao lâu sau, đã có hai người hoảng hốt, cuống quýt quay trở lại. Họ quỳ xuống nhận lỗi trước mặt Tiêu Vân Thành, mặt dày bám riết lấy anh ta xin được tái nhập đội ngũ. Hỏi ra mới biết, bọn họ gặp phải thổ phi, bọn thổ phi đang muốn bắt người để tổ chức đội ngũ. Trừ hai người trốn thoát, những người còn lại kẻ bị giết, kẻ bị bắt đi. Suy trước tính sau, họ đành quay lại nương nhờ Tiêu Vân Thành.

Thấy họ chịu quay lại, Tiêu Vân Thành rất vui vẻ hoan nghênh. Khi biết họ bắt cần đánh rơi tài sản trên đường tháo chạy, anh ta lập tức sai người chia cho họ một phần khác.

Tình nghĩa hiếm có và đáng quý ấy khiến tất cả binh sĩ đều tâm phục khẩu phục. Dù trước đó vẫn có mấy kẻ không khuất phục nhưng sau lần này thì họ không còn gì để nói, một lòng một dạ quy thuận anh ta. Tham mưu Vương chứng kiến từ đầu tới cuối màn thu phục lòng người này, lại càng quý trọng Tiêu Vân Thành, lôi anh ta vào trướng, uống rượu thâu đêm.

Hôm sau, Lữ đoàn trưởng Lý được sắp xếp an táng gần nơi đóng quân. Sau đám tang, Tiêu Vân Thành kiên quyết muốn ở lại để tưởng niệm cậu thêm chút nữa. Tham mưu Vương nghĩ anh ta muốn yên tĩnh một mình nên chỉ khuyên giải vài câu rồi dẫn quân về doanh trại. Lúc này, một binh sĩ bước đến gần Tiêu Vân Thành. Đó chính là một trong những người đã bỏ đi, sau đó hồi tâm chuyển ý quay về. Anh ta đặt một ít tiền âm phủ lên nậm mộ, thấp ba que nhang rồi cung kính giơ tay về phía Tiêu Vân Thành, nói: “Đoàn trưởng, tôi thấp nhang xong rồi, chẳng phải ngài nên thưởng cho tôi thêm ít tiền nữa sao?”

Vừa nghe thấy mấy lời này, Tiêu Vân Thành không nhịn được liền ngoác miệng chửi luôn: “Chó chết! Nhiều tiền hơn tôi bao nhiêu mà còn cố tình quay sang vật sạch của tôi, rắp tâm ép ông đây phải bán thân chắc?”

“Nếu có người chịu mua thì Đoàn trưởng cũng đừng ngại cân nhắc khả năng ấy!” Tên lính quèn cười gian xảo, cổ vũ ý định của Tiêu Vân Thành.

“Khôn kiếp! Ngày nào không gây sự với tôi là ngày đó cậu ngựa ngáy hả!? Chó chết!” Tuy Tiêu Vân Thành mắng tên lính sa sả nhưng anh ta không hề tức giận. Ai bảo Tiết Vân Tần, gã bạn nối khố của anh ta có cái miệng ăn mắm ăn muối không tha cho ai bao giờ chứ.

Mọi việc diễn ra một cách thuận lợi, Tiết Vân Tần cũng không cần tiếp tục đóng kịch nữa. Hắn thay đổi thân phận ngay trước mộ Lữ đoàn trưởng Lý, hoàn toàn không còn là anh lính quèn lúc trước nữa. Tiết Vân Tần nói: “Tôi sẽ giải thích với thầy về chuyện cậu đi Tứ Xuyên, nói cho cùng thì quân Tứ Xuyên và chúng ta cũng không cùng hội cùng thuyền, bọn họ là đệ tử của Quế hệ. Nếu cậu mai phục ở địa bàn của chúng thì có thể ngầm gây mâu thuẫn giữa chúng và Khang Triệu Khanh, như thế Ủy viên trưởng cũng đỡ đi một mối lo. Bọn Quế hệ và Uông Tinh Vệ đều là mối họa họa trong lòng Ủy viên trưởng.”

“Đúng vậy. Tuy bây giờ Uông Tinh Vệ đã rút lui khỏi chính phủ Vũ Hán nhưng mối giao tình giữa lão ta và Khang Triệu Khanh rất sâu sắc. Hơn nữa, thái độ hiện tại của Khang Triệu Khanh cho thấy ông ta vừa không nương nờ Quế hệ, cũng không theo chân Uông Tinh Vệ, nên khó đảm bảo ông ta không có ý đồ riêng. Chưa nói đến chuyện Ủy viên trưởng không thích những kẻ gió chiều nào che chiều ấy, ngay đến tôi cũng khinh thường chúng. Có điều, cậu cũng biết tôi không phải người giỏi bàn mưu tính kế, nếu không nờ cậu sắp đặt sẵn e là tôi không thể hành sự trót lọt đến thế. Hay cậu cùng tôi đi Tứ Xuyên nhé!”

Lời đề nghị của Tiêu Vân Thành nhanh chóng bị Tiết Vân Tần từ chối: “Đến giờ vẫn chưa tìm được manh mối về thư liên minh, kiểu gì chẳng phải để một người lại nghe ông già cần nhân.”

“Chỉ tại tôi mà cậu bị liên lụy. Khó khăn lắm mới có manh mối về thư liên minh, vậy mà lại đến chậm một bước nên mới bị người ta nhanh chân cướp mất. May mà đến giờ vẫn chưa nghe tin thư liên minh rơi vào tay bọn Ưông Tinh Vệ, nếu không chắc chắn ông già sẽ mài dao đến tìm tôi mất. Lần này, cậu tự ý điều tôi đi Tứ Xuyên, chắc sẽ khó thoát khỏi bị ông già trách tội. Hay là chúng ta bạo gan mở con đường mới cho riêng mình?”

“Yên tâm đi. Chúng ta vẫn còn giá trị lợi dụng nên họ không dám làm gì quá đà đâu, kiểu gì họ cũng vẫn phải nhờ cậu đến chúng ta. Hơn nữa, cậu cũng cố công lắm mới diễn được màn kịch hôm nay, kịch bản hay đến đâu đi nữa, nếu không có người phối hợp thì cũng khó thành công. Nếu để tôi làm diễn viên chính, chưa chắc người ta đã tin phục như thế.” Tiết Vân Tàn từ chối.

“Mẹ nó chứ! Anh em với nhau mà toàn nói những lời sáo rỗng. Thế nên, ông đây đêch thềm kết bạn với bọn lắm chữ, ghét nhất cái bọn tính đàn bà, nói chuyện cứ vòng vo tam quốc. Cậu đừng bắt chước kiểu chua ngoa đó đấy, ông đây đêch chịu được đâu!”

Tiêu Vân Thành không quen nghe những lời khách sáo. Anh ta là kiểu người khảng khái, có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu, không bao giờ lợi dụng hoặc chiếm công của người khác. Tiết Vân Tàn biết rõ tính cách của bạn nên vừa biết tin Lữ đoàn trưởng Lý tìm người thân, hấn liền bày kế để Tiêu Vân Thành mạo danh làm cháu của ông ta. Đương nhiên khi làm chuyện này, hấn cũng tính đến lợi ích cá nhân, bởi nói gì thì nói hấn cũng cần phải có binh mã của riêng mình. Cách đây không lâu, Tiết Vân Tàn nghe phong thanh bang Long Giang phái người trà trộn vào Lương Sơn, định liên thủ cùng con trai trưởng của Mạnh lão gia để đối phó với Đoàn Kỳ Phàn. Chỉ cần Tiêu Vân Thành có thể vững chân ở Tứ Xuyên thì đám thổ phỉ đó cũng chẳng làm được trò trống gì. Nhưng nếu thay bằng người khác thì chưa chắc đã đáng tin như Tiêu Vân Thành.

“Người như cậu, nếu làm nhân viên tình báo thì không góc đầu lên được đâu. Phải dẫn quân ra trận mới hợp với tính cách của cậu, nhưng tôi thì không làm thế được. Nói thật, thứ tôi thiếu chính là khí phách và sự nông nổi của cậu. Hơn nữa, khó khăn lắm cậu mới làm yên lòng được đám quân sĩ, lời đã nói rồi mà không có chiến công gì thì e rằng quân không phục tướng. Đây chính là điều đại kỵ trong việc cầm quân. Cậu ấy à... cứ việc ngoan ngoãn mà đi Tứ Xuyên đi, sau này công thành danh toại, đừng trở mặt không nhận anh em là được rồi.”

“Mẹ kiếp! Tôi có phải loại người qua cầu rút ván không hả? Có điều, dù cậu đồng ý đi cùng tôi thì ông già cũng không buông tha cho cậu đâu.” Tiêu Vân Thành biết rõ có khuyên giải thế nào cũng vô ích, mà sợ dĩ anh ta có thể đi Tứ Xuyên, cũng là nhờ Tiết Vân Tần đứng ra gánh vác. Nếu còn xúi giục nữa, không khéo ông già sẽ hận anh ta đến tận xương tủy. Thế là anh ta lảng sang chuyện khác: “Cậu đã xử lý ổn thỏa tên Phó quan Tôn và cháu của Lữ đoàn trưởng Lý chưa?”

Tiết Vân Tần đưa tay làm động tác cửa cô, đáp: “Lẽ nào tôi để họ sống sót để rước vạ vào thân? Ngay cả mấy tên lính đào ngũ kia tôi cũng xử lý sạch sẽ rồi, bảo đảm mấy năm nữa cũng không tìm thấy thủ cấp. Tuy nhiên, vụ nữ học viên kia thì hơi ngoài dự liệu một chút. Tôi vốn để Tăng Cửu Nhã của tổ B tham gia nhiệm vụ lần này, nhưng cô gái chúng ta tìm thấy trong bãi cỏ hoang lại là một nữ học viên của tổ C, mãi đến lúc nhìn thấy ám hiệu của lão Quảng, tôi mới biết anh ta thay đổi con chót thí mạng vào phút chót, may mà tôi dẫn đầu toán lục soát đấy. Bây giờ, chỉ có tôi và cậu là người biết rõ chân tướng, nên nếu cậu nói cô gái bị bắn chết là gái quán bar thì cũng chẳng có ai nghi ngờ. Có điều, để đề phòng biến cố bất ngờ, tôi đã cài mấy đồng chí cùng tham gia nhiệm vụ lần này tiếp tục ở lại trong đội ngũ để chi viện cho cậu. Mấy đồng chí đóng giả lính đào ngũ cùng tôi lúc trước đều là những người tài giỏi nhất đấy, cậu cứ yên tâm giao việc cho họ.”

Tiêu Vân Thành tin tưởng tuyệt đối vì từ trước đến giờ, Tiết Vân Tần luôn là người xử lý mọi việc một cách sạch sẽ, gọn gàng. Sở dĩ trước đây, những thành viên khác trong tổ chức luôn muốn được phân cùng đội với Tiết Vân Tần cũng chính vì họ coi trọng điểm này của hắn. Nhưng hôm nay, sự gọn gàng, nhanh nhẹn của Tiết Vân Tần lại khiến Tiết Vân Thành cảm thấy hơi khó chịu, một sự khó chịu không thể diễn tả thành lời. Nhìn nắm mồ mới trơ trọi trên mảnh đất trống, Tiêu Vân Thành thấy nó quá mức sơ sài so với thân thể hiển hách lúc sinh thời của người dưới mộ. Nói gì thì nói, thi hài bị vùi dưới đất sâu kia cũng từng là người chăm sóc anh ta chu đáo, tận tâm chẳng khác gì cậu đối với cháu ruột. Đáng tiếc, thứ hàng giả vong ân phụ nghĩa Tiêu Vân Thành này không những bày mưu hãm hại ông ta mà còn lừa mất toàn bộ binh sĩ mà ông ta chiến đấu nửa đời người mới có được, thậm chí, anh ta còn ra tay sát hại đứa cháu vô tội của ông ta nữa. Bây giờ, chắc hai cậu cháu họ đã được đoàn tụ dưới suối vàng rồi, nghĩ tích cực một chút thì chẳng phải một cái kết viên mãn hay sao? May mà từ nay về sau, anh ta không cần bán đứng người khác để kiếm tiền nữa rồi, cuộc đời anh ta đã bước sang một trang mới. Nghĩ đến điểm này, anh ta thực lòng cảm kích công lao của Tiết Vân Tần.

“Này! Sau này, có việc gì cứ việc ới một tiếng, dù ông đây chỉ còn một chân thì cũng nhất định lật đật đến cứu cậu.” Tiêu Vân Thành hào sảng nói.

“Nếu cụt mất cả hai chân thì sao?”

“Thì bò đến.”

“Đồ khốn! Đợi cậu bò đến nơi thì tôi đã xanh cỏ!” Tiết Vân Tần cười, trêu anh ta. Thực ra, câu nói đùa đó hoàn toàn không thích hợp với cảnh chia tay, dù buồn đến đâu, họ cũng phải cười để khích lệ mình và đối phương.

Vì đàn ông không giống phụ nữ. Phụ nữ có thể khóc lóc khi oan ức, gào thét khi buồn phiền, la lối ầm ĩ khi tức giận. Nhưng đàn ông chỉ có thể nén

mọi chuyện trong lòng, tươi cười giả như không có gì. Thông thường, đàn ông chỉ nói với nhau vài lời đơn giản, ngắn gọn, nhưng tình bạn của họ luôn bền chặt hơn thứ tình bạn đầu môi chót lưỡi của phụ nữ.

Có lẽ mọi lời hứa hẹn, thề thốt đẹp đẽ nhất trên đời đều không thể sánh bằng cái bắt tay thật chặt giữa những người huynh đệ.



## Trong trại huấn luyện [6]

Huấn luyện viên Quảng vừa chạy từ Lợi Xuyên về Vũ Hán, Tiết Vân Tàn đã sai người gọi anh ta đến. Đương nhiên anh ta cũng biết mình bị gọi đến vì chuyện gì. Quả nhiên, vừa nhìn thấy anh ta, Tiết Vân Tàn đã hỏi ngay: “Anh thay đổi kế hoạch ban đầu vào phút chót, lý do là gì?”

“Thứ nhất, số 11 biểu hiện xuất sắc hơn các học viên khác về mọi mặt. Lần này, nếu để cô ấy làm con tốt thí mạng thì chẳng khác nào giết gà bằng dao mổ trâu. Thứ hai, nếu các học viên khác đều biết số 11 gặp nạn ngay lần đầu nhận nhiệm vụ thì xét một mức độ nào đó, chuyện này sẽ là cú đả kích vào thái độ tích cực của họ. Bởi vậy, tôi mới lên để học viên ở tổ C thế mạng cho cô ấy. Như vậy, vừa có thể đảm bảo kế hoạch được thực thi đúng như dự kiến vừa đạt được hiệu quả vô về lòng người.” Huấn luyện viên Quảng đã chuẩn bị kỹ lưỡng, anh ta cho rằng lời giải thích của mình kín kẽ đến mức không thể lộ sơ hở nào.

“Tôi đã bao giờ phạt anh chưa?” Đột nhiên, Tiết Vân Tàn hỏi một câu khiến huấn luyện viên Quảng vô cùng ngạc nhiên. Anh ta liền trả lời thẳng thắn: “Chưa từng.” Không ngờ anh ta vừa dứt lời thì Tiết Vân Tàn đã thẳng tay tặng ngay cho anh ta một cái bạt tai nổ đom đóm mắt.

“Đã là kế hoạch được vạch sẵn thì không được phép xảy ra một sai sót nào, dù chỉ bằng cái móng tay. Cút!” Đây là lần đầu tiên Tiết Vân Tàn cảnh cáo anh ta, hiển nhiên không thể có lần thứ hai.

Huấn luyện viên Quảng siết chặt tay thành nắm đấm, quay đầu bước ra ngoài, nhưng chưa đi được bao xa thì đã bị gọi lại. Tiết Vân Tàn cố ý quăng

mớ vắn kiện trong tay xuống đất, bắt anh ta lom khom quỳ xuống nhặt từng tờ giống như một con chó. Hấn muốn huấn luyện viên Quảng ý thức sâu sắc rằng ai mới là kẻ ra quyết sách cuối cùng của chiếc kim tự tháp.

“Từ ngày mai, học viên nữ sẽ phải tăng thêm một tiết học đặc biệt vào buổi tối. Anh hãy làm theo yêu cầu ghi ở bên trên, bắt buộc phải hoàn thành trong một ngày. Bây giờ, anh có thể bắt đầu chuẩn bị được rồi.” Tiết Vân Tần thủng thảng nói.

“Rõ! Tôi sẽ lập tức thực hiện.” Huấn luyện viên Quảng đáp như một cái máy rồi rời khỏi phòng giáo vụ.

Tiết Vân Tần lấy áo thường phục trên giá treo, chuẩn bị ra ngoài. Bây giờ, Tiết Vân Thành đã đi Tứ Xuyên nên càng ngày hấn càng chẳng biết làm gì với thời gian rảnh rỗi. Tối nay, hấn lại đi đánh bạc, không ngờ ván nào cũng thắng nhỏ. Điều này khiến hấn cảm thấy thật vô vị. Đã đánh bạc thì phải thắng đậm, không thì phải thua lớn, không thể kích thích thần kinh thì chẳng thể gọi là đánh bạc. Thế là chẳng bao lâu sau, hấn liền rời khỏi chiếu bạc. Khi đi ngang qua con hẻm nhỏ chuyên bán đồ ăn khuya, mùi thức ăn thơm phức lan tỏa khắp không gian đã níu giữ hấn lại. Lâu lắm rồi hấn không đi qua con hẻm này, vừa định gọi một bát bún thì nghe thấy phía sau có người đang gọi mình. Tiết Vân Tần quay lại, thì ra là ông chủ bán sữa bán đậu nành.

“Cậu còn nhận ra tôi không? Trước đây, cậu hay đến hàng tôi uống nước đậu, còn khen ngon nữa. Sao hả? Có uống một bát không?” Ông chủ hào hứng nói.

Đến tận lúc này, Tiết Vân Tần mới nhận ra ông ta, có điều, đó đã là chuyện của ngày xưa rồi. “Trí nhớ của ông chủ tốt thật đấy! Một năm rồi mà vẫn còn nhớ mặt khách hàng.” Hấn chọn một chỗ tương đối sạch sẽ rồi ngồi xuống, chợt phát hiện chân của tay phu xe ngồi cạnh sắp gác lên tận đùi mình đến nơi, không những thế, anh ta còn vừa uống nước đậu vừa thò

tay ra gãi đầu ngón chân. Vì phải chạy nhiều nên gót chân anh ta hằn lên những vết chai dày, trông như những con sâu cỡ bự. Nhìn kĩ còn phát hiện những “con sâu” ấy đen sì, khô đến tróc da, khi anh ta gãi, những vảy da bong ra bay lả tả như tiên nữ rắc hoa. Ông chủ hàng nước đậu biết ý, liền mau mắn lau sạch một chiếc bàn khác rồi ân cần mời Tiết Vân Tần chuyển sang đó: “Cậu ngồi gần tường cho mát. Vẫn uống một bát sữa đậu nành chứ ạ? Có muốn ăn thêm đồ ăn vặt gì không?”

“Tùy ông chủ. Rắc nhiều hành hoa vào nước đậu cho tôi nhé.” Đúng là bụng hắn đang đói meo, nếu không hắn thà ôm bụng đói tìm chỗ khác ngồi ăn còn hơn.

Một lát sau, ông chủ đã mang một đĩa sủi cảo chiên ở bên hàng bên cạnh đặt lên bàn của Tiết Vân Tần, sau đó múc một bát sữa đậu nành nóng hổi, còn đặc biệt rắc thêm nắm hành lá xanh cho hắn. Vẫn là mùi thơm của ngày trước. “Một năm rồi mới đến quán uống, vậy mà mùi vị vẫn tuyệt như trước, không hề nhạt nhẽo chút nào.” Hắn cất lời khen.

Ông chủ quán vui vẻ cười khà khà, nói: “Làm ăn nhỏ phải dựa vào khách quen, tôi đâu dám buôn điều bán bớt. Nếu cậu thấy ngon thì lần sau lại đến uống cho tôi đắt hàng nhé!”

“Chắc chắn rồi.” Hắn cười, vô thức liếc mắt sang chỗ trống bên cạnh, đột nhiên nói: “Cho thêm một bát ngọt.” Thực ra, hắn không thích vị ngọt, nhưng không hiểu vì giận dỗi ai mà lại miễn cưỡng bản thân phải uống hết một bát. Lau sữa đậu nành còn dính trên mép, hắn cười sảng khoái, nói: “Đúng là sữa đậu nành vẫn đúng vị hơn. Nhưng hỏi thật, ở đây ngày nào chẳng đông khách, sao ông chủ vẫn nhớ tôi?”

“Hà hà... Chỗ tôi rất ít khách tới uống sữa đậu, đập vỡ bát mà chịu đền tiền. Hơn nữa, đền nhiều tiền như thế thì chỉ có mỗi cậu thôi. Đừng nói một năm, chứ cách thêm năm nữa tôi vẫn nhớ rõ.”

Ra là thế. Tiết Vân Tần sực tỉnh, cảm thấy thật nực cười. Chẳng ngờ những chuyện mà chính hắn đã lãng quên lại được những người không liên quan nhớ kỹ đến vậy.

“Sao hôm nay cậu đi có một mình thế? Còn...” Ông chủ muốn hỏi cô gái hay đi cùng hắn sao hôm nay không tới, nhưng không tiện nói ra.

Tiết Vân Tần lập tức ngừng cười, nghiêm mặt đáp gọn lỏn: “Nếu ông muốn hỏi cô gái hay đi cùng tôi lúc trước thì năm ngoái, cô ấy đã mất rồi.” Nói xong, hắn lại cầm cúi húp bát sữa đậu mà mãi một năm nay mới có cơ hội thưởng thức. Sau đó, mặc kệ ông chủ nói mấy câu thể hiện sự tiếc nuối và an ủi, hắn đều không để lọt vào tai. Khi đi ngang qua đầu con phố nở rộ hoa dạ hợp, hắn liền quay người chọn một lối đi khác, dù biết đường ấy xa hơn rất nhiều, nhưng hắn chẳng để tâm.

Đó là sự lựa chọn của hắn. Và hôm nay, hắn vẫn lựa chọn như vậy.

Ngoài tổ A, các tổ khác đều không được phép thắp đèn dầu vào buổi tối, thế nên, Tư Kỳ lên giường đi ngủ từ rất sớm, trong khi các học viên khác còn chưa buồn ngủ và nằm tán gẫu chuyện trên trời dưới bể với nhau. Tóc hai bím là người hay buôn chuyện nhất, tối nào giọng của cô ta cũng tắt sau cùng. Tăng Cửu Nhã cũng là người hay chuyện, nhưng lạ thay, hôm nay, cô lại đi ngủ rất sớm, chẳng cho mọi người có cơ hội hỏi về nhiệm vụ mà cô vừa tham gia. Mãi đến khi ai đó nói đến chuyện một học viên tổ C vô duyên vô cớ bị mất tích, Tăng Cửu Nhã mới không kìm nén được mà ngồi dậy, quát: “Các cậu nói hết chưa? Có chuyện gì để mai nói không được sao?” Trước đây, cô chưa bao giờ to tiếng, càng không bao giờ nổi giận với ai. Phản ứng bất thường tối nay khiến mọi người lập tức ngây người, ngoan ngoãn ngậm miệng lại. Mọi người đoán chắc Tăng Cửu Nhã ra ngoài thực hiện nhiệm vụ đã gặp phải chuyện gì đáng sợ lắm, mãi mới lết thân về được kí túc xá nên muốn ngủ một giấc thật ngon, nên cũng không có ai giận dỗi.

Chỉ duy có Đoàn Tư Kỳ sinh nghi, nàng luôn cảm thấy phản ứng khác thường của số 11 không hề đơn giản như mọi người nghĩ. Ngẫm kỹ lại thì thời gian mất tích của học viên tổ C và thời gian ra ngoài thực hiện nhiệm vụ của số 11 vô tình trùng khớp nhau. Trong khi đó, số 11 bình yên trở về, còn học viên tổ C kia thì vô duyên vô cớ mất tích. Kỉ luật doanh trại vô cùng nghiêm ngặt, không bao giờ cho phép xảy ra sai sót kiểu như vậy. Nàng nghĩ chắc chắn hai chuyện này có liên quan đến nhau. Huống hồ, số 11 vốn là người cực kì giỏi nguy trang, trong phần đánh giá năng lực học viên, Tư Kỳ đã nhìn rõ sở trường của số 11 chính là mượn dao giết người. Nếu không, thử hỏi một người bài thi nào cũng đạt điểm tối đa sao có thể bị kim đâm cả mười đầu ngón tay trong bài thi dịch mã điện báo? Rõ ràng đầu ngón tay cô ta không hề bị thương nhưng cô ta lại xúi giục các bạn đi xin thuốc. Sự giả dối một cách nham hiểm này khiến Tư Kỳ không thể dung tha.

Vừa mới xác nhận được địch thủ mới thì bà chủ cũ của Tư Kỳ lại lù lù xuất hiện. Một huấn luyện viên nữ trang điểm rất đậm, trông vô cùng lẳng lơ, đa tình, lại còn dám mặc xường xám bước vào doanh trại. Tư Kỳ không thể ngờ nổi huấn luyện viên mới của mình là chính là bà Ba được sủng ái nhất của phủ họ Đỗ, Thu Nhan. Nàng chết lặng, đến tận lúc này, nàng mới biết mình mắc bẫy họ ngay từ đầu.

“Bắt đầu từ hôm nay, tôi sẽ phụ trách tiết học buổi tối của các cô. Các cô cứ gọi tôi là cô Thu hoặc là chị Thu đều được. Cũng là phụ nữ, các cô không cần lánh xa tôi như xa lánh mấy ông thầy thô lỗ, cục súc kia. Nếu phụ nữ chúng ta không biết yêu thương nhau thì làm gì còn đạo trời nữa?” Bà Ba vẫn ngạo mạn như thường ngày, nhưng cảm giác đầu tiên mà cô tạo ra cho các nữ học viên không đến nỗi tệ lắm. Dường như cô ta có thể nhìn thấu tâm tư của mấy cô gái mới lớn, nên đã chủ động hạ mình hòa đồng với họ, vừa nói cô ta vừa tùm tùm cười nhìn mọi người.

Đột nhiên, bà Ba dừng bước, cô ta nhận ra Tư Kỳ. Tư Kỳ nhớ chỉ thị của chỉ huy nên hoàn toàn ngó lơ trước sự thăm dò đầy hiếu kì của cô ta, mắt

nàng vẫn nhìn thẳng về phía trước. Thu Nhan bật cười, ngoảnh mặt đi chỗ khác rồi giả vờ thương xót sờ mặt một học viên tổ C, sau đó than ngẩn thờ dài: “Chà chà... Máy gã đàn ông này đúng là giỏi chà đạp phụ nữ, con gái người ta trẻ trung, xinh đẹp, phơi phới sức xuân là thế, nữ lòng nào lại giày vò đến xanh xao, vàng vọt thế này. Cho nên, các cô phải ghi nhớ điều này, dựa cha dựa mẹ, dựa đàn ông đều chẳng vững chắc. Chúng ta chỉ có thể dựa vào chính mình! Sau này, khi các cô tốt nghiệp, đãi ngộ dành cho các cô sẽ chẳng thua kém gì đám đàn ông bọn họ, đó chẳng phải là sự nghiệp của chính các cô sao? Nếu ai trong các cô vẫn còn ôm giấc mộng lấy chồng sinh con thì tôi khuyên người ấy chết sớm đi cho rảnh nợ. Lấy chồng nghĩa là có mái ấm thật sao? May thì được lập làm chính thất, không may thì làm thê làm thiếp cho người ta. Mà dù làm chính thất nhưng chẳng sinh nổi mụn con trai nối dõi tông đường thì sẽ thế nào? Cứ việc trơ mắt nhìn bà Hai rồi bà Ba lần lượt được rước về, họ sẽ tha hồ đề đầu cưới cổ các cô. Thậm chí khi các cô đã sinh đủ nếp đủ tẻ, bọn đàn ông họ có mới nói cũ, vẫn thích gặm cỏ non, trong khi các cô đều trở thành những cây cỏ thụ già cỗi. Lúc ấy, họ nào biết các cô đã sinh cho họ chó hay mèo, chỉ cần cô em mới rước về tươi non mơn mớn, lại biết làm nũng, thì mấy bà vợ già khú để các cô cứ việc đứng tựa khe cửa mà nhìn. Đàn ông thích một vợ nhiều thiếp, lẽ nào đàn bà các cô đáng bị vất vả cả đời vì bọn họ sao? Chắc rằng trong số những học viên ngồi đây, không ít người sinh ra trong gia đình như vậy. Những giọt nước mắt của mẹ, những lời chỉ dẫu máng hờ của mẹ kế, lại cả đám anh em cùng cha khác mẹ xấu xa, suốt ngày ngấm ngấm ám hại nhau nữa... những ngày tháng ấy cực khổ xiết bao, nghĩ lại mà chua xót...

Cho nên, các cô đừng than phiền huấn luyện quá vất vả, sau khi ra khỏi doanh trại, các cô sẽ trở thành những nhân viên tình báo quan trọng của chính phủ. Một số nữ sinh thời đại mới hễ mở miệng là nói muốn phá bỏ hủ lậu, nhưng nói qua nói lại, rốt cuộc vẫn cam tâm tình nguyện để cha mẹ sắp đặt chuyện tình duyên, muốn gả cho ai thì gả, cả đời xoay mòng mòng theo người đàn ông. Họ làm sao sánh bằng chúng ta! Chúng ta không chỉ có sự nghiệp vĩ đại, cống hiến hết mình cho Tổ quốc, mà ngay cả đàn ông cũng

không dám tùy tiện bắt nạt chúng ta. Chỉ khi các cô không thèm nhìn họ, bọn đàn ông mới không dám khinh thường phụ nữ chúng ta!”

Dứt lời, Thu Nhan quan sát tỉ mỉ phản ứng của từng học viên. Cô ta biết những lời kích động vừa rồi đã có tác dụng. Sau đó, cô ta vòng lại chỗ Tư Kỳ, mỉm cười rồi đặt nhẹ một tay lên vai nàng, nói với vẻ an ủi: “Nếu ai trong số các cô còn tin lời thề của đàn ông là thật thì chỉ e sau này, dù phải trả giá bằng cả cuộc đời cũng không thể bù đắp lại được.” Tư Kỳ cảm thấy sức nặng trên vai mình càng lúc càng tăng, nàng liếc nhìn Thu Nhan. Có lẽ ngay từ đầu, bà Ba đã mang vẻ vui mừng trước tai họa của người khác, đứng một bên dự đoán kết cục ngày hôm nay của nàng. “Thôi, sắp đến giờ rồi, mọi người đi theo tôi. Giáo trình của chúng ta rất đặc biệt nên địa điểm luyện tập cũng hơi đặc biệt.” Thu Nhan rút tay lại, quay người bước đi.

Đúng như Thu Nhan nói, giáo trình tối nay của họ hoàn toàn khác với ngày thường. Vẫn là dãy nhà lợp ngói đỏ, nhưng bên trong lại được chia ra thành hai gian ngăn cách bởi cánh cửa hình tròn sơn màu đỏ. Một gian theo phong cách Trung Quốc cổ đại, thiết kế rất tinh tế, còn gian mà họ đang đứng lại là một phòng ngủ được bố trí theo phong cách thuần Châu Âu. Nhìn qua những vật dụng trang trí của Tây đầy lạ lẫm, trên bàn còn bày bánh ngọt thơm nức với đủ kiểu tạo hình khiến các cô gái vô thức dán mắt vào. Chiếc đèn chùm bằng pha lê có hình chiếc ô treo trên đỉnh đầu, trên những vòng sắt hình tròn với những viên đá quý đủ màu sắc xâu chuỗi với nhau thấp rất nhiều nến trắng, khiến căn phòng trở nên mờ ảo cứ như đứng dưới bầu trời chan hòa ánh nắng, không gian ấy càng làm tôn thêm vẻ kiêu mị, hấp dẫn của Thu Nhan đang nằm trên giường.

Cô ta vén tấm màn treo rủ trên cột gỗ chạm hoa lên, mỉm cười ngọt ngào, nói: “Phòng có đẹp không?” Các học viên thi nhau gật đầu. Tuy họ đều là xuất thân trong gia đình khá giả nhưng phần lớn chỉ sống trong những ngôi nhà cổ đã trải qua ba, bốn đời chủ, giờ đã cũ kỹ lắm rồi, đâu còn sắc tươi mới như ban đầu, làm sao sánh được cảnh tượng hoa lệ đang bày trước mắt.

Thu Nhan xoa tay, nói tiếp: “Nếu các cô không thể trở thành cảnh đẹp tuyệt mỹ duy nhất trong mắt cánh đàn ông thì còn không bằng gian phòng này.”

“Nhưng việc chúng tôi làm nhân viên tình báo và chuyện này... đâu có liên quan gì đến nhau.” Tóc hai bím lả bả trong miệng. Cô ta cảm thấy thú mà một nữ tình báo viên cần nhất chính là lòng gan dạ, mà lòng gan dạ thì có liên quan gì đến sắc đẹp?

Thu Nhan khẽ cười, sau khi đổi sang tư thế thoải mái hơn, cô ta giải thích: “Người phụ nữ có sức quyến rũ bậc nhất trong mắt đàn ông mới đích thực là đàn bà. Các cô không hiểu là vì các cô không biết cách thưởng thức bản thân. Cơ thể người phụ nữ vốn là thứ vũ khí lợi hại nhất. Có ai trong số các cô từng quan sát kỹ cơ thể trần truồng của mình trông như thế nào chưa? Có ai không?”

Không ai trả lời. Tuy các học viên đều nhìn thấy cơ thể trần trụi của mình khi tắm, nhưng nếu đứng ở góc độ thuần túy ngắm nhìn và đánh giá cơ thể mình thì chưa từng. Mãi đến giờ, Tư Kỳ vẫn cảm thấy khi không có quần áo trên người, cơ thể nàng thật xấu xí.

“Các cô biết vì sao đàn ông lại đặc biệt thích phụ nữ mặc áo dài không?” Thu Nhan lười nhác nhắc người ngồi dậy, cố ý ưỡn ngực thật cao, bắp đùi trắng như tuyết lấp ló lộ ra sau vạt áo, trông vô cùng hút hồn. Tuy các học viên đều có phần xấu hổ nhưng vẫn không thể không thừa nhận thân hình cô ta rất đẹp.

Lát sau, cô ta nhàn nhã tiếp lời: “Vì họ thích vòng eo thon nhỏ, mềm mại của phụ nữ, thích bộ ngực cao đầy đặn, thích đôi chân dài thẳng và thích chúng ta đa tình một chút. Đó cũng chính là lý do vì sao những bà mẹ hiền vợ đảm chỉ biết an phận thủ thường không bao giờ đấu lại đám con gái ăn sương uống gió trong kỹ viện. Đương nhiên, chúng ta hoàn toàn khác với kỹ nữ. Kỹ nữ cố làm ra vẻ phong tình để mua vui cho đàn ông, còn chúng ta



phải khiến đàn ông cam tâm tình nguyện nở nụ cười vì mình. Có điều, sau này, mục tiêu mà các cô phải tiếp xúc mỗi người một vẻ, bởi vậy, đối phó với mỗi loại đàn ông phải dùng mỗi loại thủ đoạn khác nhau. Loại đàn ông nào phải dùng thủ đoạn nào thì chúng ta cần phải học. Bài thi lần này chính là khả năng quan sát. Tôi dạy các cô những điều này vì muốn các cô biết cùng lúc tiếp cận mục tiêu, chúng ta cũng phải chịu sự thăm dò của bọn họ. Chính vì thế, cách an toàn nhất là mềm nắn rắn buông. Đàn ông ấy mà, tên nào chẳng mang tâm lý anh hùng thương hoa tiếc ngọc, họ thích coi phụ nữ là những người yếu đuối, nhu mì để mình che chở, nhưng từ tận sâu thẳm trong lòng, họ lại khinh thường phụ nữ. Càng như vậy, chúng ta càng phải cho họ mở to mắt ra mà nhìn. Nếu muốn làm được việc này thì điều đầu tiên các cô cần học là vứt bỏ những ràng buộc giáo điều, những cấm kỵ thế tục mà đàn ông đã cố tình tròng vào cổ chúng ta. Lễ nghĩa hay liêm sỉ đều là thứ do họ nói chứ không phải chúng ta. Bởi vậy...”

Thu Nhan cố tình kéo dài giọng và bắt đầu tìm mục tiêu. Cô ta đến trước mặt Tư Kỳ, ra lệnh: “Cô bước lên, đứng trước mặt các bạn.”

Tư Kỳ bước ra, nàng muốn biết rốt cuộc bà Ba muốn giờ trò gì với mình. Cô ta đi vòng quanh nàng, ngắm nghía, một lượt như người ta xem hàng hóa, sau đó dương dương tự đắc hỏi đám con gái đang lơ ngơ chưa hiểu gì: “Nếu dùng mắt thường đánh giá thì các cô thấy thân hình của cô bạn này thế nào?” Các học viên đều ngơ ngác lắc đầu, thực sự không thể phát hiện ra điểm xấu hay điểm tốt gì. Họ chỉ biết, nếu so sánh với Thu Nhan thì rõ ràng Tư Kỳ trông kém nữ tính hơn. Tuy không nói ra nhưng biểu cảm trên khuôn mặt họ không thể che giấu được điều đó.

Đột nhiên, Tư Kỳ rất muốn bỏ đi, cảm giác bị người khác soi mói như vật mẫu chẳng khác gì cảm giác bị sỉ nhục. Hiển nhiên, Thu Nhan rất thích chí khi nhìn cảnh ấy, cô ta cao giọng nói: “Vậy thì các cô hãy tự nhìn nhau xem thân hình của ai đẹp hơn cô ấy? Hay tự thấy mình đẹp hơn cô ấy thì có thể đứng lên đây. Tôi có một món quà nhỏ muốn tặng các cô.” Dứt lời, cô ta mở tủ quần áo kê cạnh giường, thì ra món quà nhỏ mà cô ta nói là mấy bộ

váy đầm với nhiều màu sắc khác nhau. Đám con gái nhao nhao muốn mặc thử nên bắt đầu hào hứng bình phẩm thân hình của từng người. Mặc dù họ không hiểu ý đồ của Thu Nhan nhưng điều đó cũng chẳng phương hại gì đến kế hoạch của cô ta. Cô ta khoanh tay, nụ cười tăng thêm mấy phần nham hiểm, nói: “Các cô đã không dám tự tiến cử thì để tôi lựa chọn vậy. Nhưng trước đó, cô bạn này phải cởi bỏ trang phục ra đã, như vậy mọi người mới biết chỗ nào đẹp, chỗ nào chưa đẹp.”

“Tôi không đồng ý!” Tư Kỳ kiên quyết phản đối, nếu không, cô ta cứ ngỡ nàng vẫn còn là con a hoàn yếu đuối, nhu nhược và vô dụng thuở nào.

Thấy nàng không chịu thi hành mệnh lệnh, Thu Nhan lên giọng uy hiếp: “Đây là mệnh lệnh. Lẽ nào cô định phản kháng?”

“Tôi chỉ tuân theo mệnh lệnh của huấn luyện viên, chứ không phải tuân theo mệnh lệnh của giáo viên dạy thay. Chắc cô giáo phải hiểu các quy định và kỉ luật doanh trại hơn tôi chứ?”

“Cô...” Thu Nhan không ngờ con a hoàn cũ của phủ họ Đỗ lại dám chống lệnh mình, trong thoáng chốc, cô ta quên bém hình tượng thân thiện mà mình vừa cố gắng nhào nặn, tức lộn ruột chỉ ra phía cửa, nói: “Huấn luyện viên của các cô đã mời tôi đến đây dạy thì các cô phải chấp hành mọi mệnh lệnh của tôi. Nếu ai dám công khai chống đối, tôi không loại trừ khả năng phải nhờ đến các binh sĩ trong doanh trại giúp đỡ.”

Đúng lúc này, Tăng Cửu Nhã ra mặt làm anh hùng, cầu xin Thu Nhan: “Xin cô bớt giận, cậu ấy là con gái, làm sao dám cởi quần áo trước mặt mọi người. Dù mọi người có mặt ở đây đều là con gái thì vẫn rất ngại ngùng.” Nói xong, cô ta kéo tay Tư Kỳ, dỗ dành: “Đây là lúc nào mà cậu lại nổi giận thế? Tức giận là tự đào mồ chôn mình đây. Cậu mau xin lỗi cô đi.”

Tư Kỳ rút tay ra, cười khẩy, đáp: “Cô giáo muốn chúng ta hiểu rõ hơn về ưu thế cơ thể của mình, nhưng tôi thấy cơ thể mình không đẹp, không lung

linh rục rờ như của cô giáo. Chi bằng mời cô giáo tự cởi áo ra cho những cô gái chưa được mở mang tầm mắt chúng tôi được chiêm ngưỡng phong thái hơn người. Đến lúc ấy, không cần cô giáo ra lệnh, tôi sẽ là người đầu tiên trút bỏ quần áo.”

“Cậu điên à? Sao lại nói thế với cô giáo?” Tăng Cửu Nhã cuống lên.

“Cậu thấy tôi cãi cô giáo là sai, hay cậu thế vào vị trí của tôi nhé?” Tư Kỳ cười lạnh, hỏi.

Tăng Cửu Nhã xấu hổ không biết giấu mặt vào đâu, hai mắt hoe đỏ, nói với giọng oan ức: “Tôi có lòng khuyên cậu, sao cậu nữ nặng lời thế? Nếu có thể khiến cô bớt giận và không làm vạ lây đến các bạn khác thì tôi thế chỗ cậu cũng chẳng hề gì.”

Tư Kỳ không nói gì nữa, nghĩ bụng chắc cô ta chỉ nói lấy lệ, nào ngờ số 11 lại giờ tay cởi quần áo thật. Các học viên khác ồ lên, ngay cả Thu Nhan cũng không ngờ sự việc lại thành ra như vậy, liền nổi giận tặng cho Tư Kỳ và Tăng Cửu Nhã mỗi người một cái tát. “Các cô coi lời tôi là gió thoảng bên tai phải không? Không có uy lực phải không? Được. Người đâu!” Cô ta hướng ra ngoài cửa gọi to, mấy binh sĩ đứng canh bên ngoài liền xông vào, vây quanh các nữ học viên đang hoảng hốt. “Hãy lột quần áo hai người kia ra cho tôi! Những người khác, nếu không tự động cởi quần áo thì cũng nhờ các anh giúp họ một tay.” Trong tích tắc, tiếng gào khóc của các học viên càng lúc càng chói tai theo mức độ thô lỗ của đám binh sĩ.

“Nếu cậu không muốn bị bọn khốn nạn kia lột sạch quần áo thì phải giúp tôi!” Tư Kỳ quyết định gạt mối thù riêng để cùng chống kẻ thù chung. Ít nhất lúc này, nàng cần phải làm như vậy. Tăng Cửu Nhã cũng tạm thời quên đi ân oán cá nhân. Họ đã đạt được thoả thuận. Nhân lúc Tư Kỳ nhanh chóng áp sát Thu Nhan, Tăng Cửu Nhã cũng chặn được vài tên lính. Xét kỹ thuật đối kháng tay không, cô ta không thua kém bất cứ đối thủ nào.

Thu Nhan vốn đã kiêng dè mấy đứa trẻ ranh vặt mũi chưa sạch này, nhưng làm loạn đến mức này thì đúng là cũng hơi quá đà. Cô ta phải giở thủ đoạn buộc họ tuân lệnh mình, chứ không thể dựa vào sự trợ giúp của bên ngoài để không chế. Đúng lúc đang hồi hận thì cô ta đột nhiên phát hiện Tư Kỳ đã vòng ra sau lưng mình, cướp được súng của một tên lính. Thu Nhan vội vàng rút súng lục ra nhưng lại bị Tư Kỳ lấy báng súng đập mạnh vào tay. Nàng vứt súng cho Tóc hai bím. Tóc hai bím ôm chặt lấy cây súng, khiến mấy tên lính đang đối phó với cô ta cũng phải chùn tay.

“Xin lỗi cô giáo nhé.” Tư Kỳ kê súng sau gáy Thu Nhan, khẽ nói.

Nói gì thì nói, Thu Nhan vẫn xuất thân từ lính đặc công, tuy giờ không thể lợi hại như trước nhưng vẫn biết lúc này cần phải bình tĩnh. Cô ta hạ giọng thật nhỏ, không để lộ sự hoảng sợ của mình: “Cô dám tạo phản trong doanh trại huấn luyện sao? Chắc cô đã quên thủ đoạn của chỉ huy rồi hả?”

“Chúng tôi đã chấp nhận khoá huấn luyện, có nỗi khổ nào chưa nếm thử? Vậy mà bà còn muốn hạ nhục chúng tôi! Chẳng lẽ bà cho rằng làm như thế sẽ khiến chúng tôi càng quyết tâm bán mạng vì tổ chức ư? Chỉ e sau này, chỉ huy biết được, sẽ thực sự thất vọng vì hành động ngày hôm nay của bà.”

Trong con mắt của hạng người như Thu Nhan thì lời nói của Tư Kỳ chẳng qua chỉ là cả vú lấp miệng em, nhưng Tăng Cửu Nhã lại vô cùng tán thưởng, dù sự tán thưởng ấy chỉ thoáng qua trong chớp mắt, vì cô ta vẫn thấy đó là hành động cực kì ngu ngốc, chẳng khác nào tự đào mồ chôn mình, có điều, đó cũng là hành động mà cô ta không bao giờ dám làm. Đột nhiên, mặt Tăng Cửu Nhã biến sắc, cứ như cô ta vừa nhìn thấy thứ gì đó vô cùng đáng sợ. Thực ra, Tư Kỳ cũng cảm nhận được một nhân vật quan trọng vừa bước vào phòng, vì hiện trường đang náo loạn ầm ĩ đột nhiên im lặng.

Tiết Vân Tần vốn không định đi tuần, nhưng vì không yên tâm khi chỉ định Thu Nhan dạy lớp huấn luyện nên hẳn muốn kiểm tra xem sao. Xem

ra, lời của ông già quả không sai. Cô ta đích thị càng ngày càng ra dáng một quý bà ăn trắng mặc trơn, không giống một nữ đặc công kiệt xuất như trước nữa rồi. Sự chênh lệch ấy chẳng khác gì mỹ nữ khi đã bước sang tuổi xế chiều, trở nên vô cùng xấu xí. Hắn thậm thở dài rồi giật cây súng trong tay Tư Kỳ, vút cho vệ binh đứng gần đó, sau đó nhìn chằm chằm vào Thu Nhan, khiến cô ta chỉ muốn chui đầu xuống đất cho xong.

“Ai cho phép cô tự ý ra lệnh trong doanh trại huấn luyện?” Tiết Vân Tần đồng dục lên tiếng.

“Không ai cả.” Thu Nhan xấu hổ cúi gầm mặt xuống, nhưng ngay sau đó, cô ta lại vênh mặt lên, chống chế: “Nhưng tôi làm như vậy cũng là có tình có lý. Lẽ nào anh không thấy đám học viên kia bắt kính với tôi, dám ngang nhiên chĩa súng khống chế tôi sao? Cho dù cách làm của tôi không hợp quy tắc thì chí ít tôi cũng có quyền tự vệ.”

“Tôi yêu cầu cô đến để dạy dỗ họ, chứ không bảo cô đến để kiểm tra trình tiết họ. Nếu cô chưa đạt được mức độ không nói gì cũng khiến họ sợ thì ít ra cũng phải khiến họ tin phục từng lời từng chữ mình nói chứ. Hay là lâu quá rồi cô không về trại huấn luyện nên quên mất cách dùng cái đầu để suy nghĩ thay vì dùng thân thể hả?”

Tiết Vân Tần chì chiết không chút nể nang khiến Thu Nhan vừa xấu hổ vừa tức giận. Cô ta cứ ngỡ hắn sẽ đứng về phía mình, nào ngờ hắn lại vạch trần mọi tội trạng của cô ta chỉ vì đám nhãi ranh kia. Hắn đã nhân cơ hội này để điều võ dương oai thì cô ta hà tất phải nghĩ đến tình xưa nghĩa cũ. Thế là cô ta giận dỗi nói: “Hừ, nếu chỉ huy không vừa lòng với phương pháp dạy học của tôi thì cứ việc mời cao nhân khác.”

“Thu Nhan, cô đừng có quá đáng!” Tiết Vân Tần thừa biết cô ta cậy tình đồng môn với mình, lại dựa vào mối quan hệ bất thường với ông già nên mới dám ngông cuồng như thế.

Hắn ghé sát tai cô ta, lạnh lùng thì thầm: “Nếu cô dám bước ra khỏi cánh cửa này nửa bước, tôi đảm bảo cô sẽ không làm nổi bà Ba của phủ họ Đỗ nữa đâu. Còn nữa, đừng làm mình làm mẩy trước mặt tôi! Nếu không nhờ tôi thì cô đã sớm bị gạt ra khỏi danh sách từ lâu rồi. Người thông minh nên biết điểm dừng.”

Thu Nhan trừng mắt với vẻ ngạc nhiên tột độ. Lời của Tiết Vân Tần chẳng khác gì một lưỡi dao sắc nhọn, thậm chí còn sắc hơn dao hàng trăm lần, nó chỉ nhẹ nhàng rạch một đường đã đủ khiến máu cô ta chảy thành sông. Thì ra cô ta không còn giá trị lợi dụng nữa rồi.

“Tôi coi như chưa từng xảy ra chuyện ngày hôm nay. Còn các cô, muốn tiếp tục nghe lời chỉ bảo và sắp xếp của cô Thu hay không thì tùy. Mấy hôm nữa, các cô có qua được kì thi sát hạch hay không cũng là chuyện của các cô. Đến lúc đó, tuyệt đối không có chuyện nể tình tha tội. Bây giờ, tiếp tục lên lớp!” Tiết Vân Tần lạnh lùng tuyên bố.

Hắn nói rất chậm rãi, chẳng khác gì những lời phàn nàn trong cuộc sống thường nhật, nếu không để ý lắng nghe sẽ dễ dàng bỏ qua. Nhưng các học viên đang có mặt tại đó lại cảm thấy như có một sức mạnh vô hình đè nặng lên người, họ đành tuân lệnh như một lẽ hiển nhiên, người nào người nấy tự động về chỗ của mình. Thu Nhan quay người một cách cứng ngắc, bước từng bước về phía chiếc giường êm ái, nơi cô ta yêu thích nhất và thường dùng để thể hiện sức quyến rũ của mình.

“Cô ra đây.” Tiết Vân Tần vẫy tay ra hiệu cho Tư Kỳ rời đi ra ngoài trước. Tư Kỳ không do dự, đi theo hắn, nàng biết chắc trong sổ đen của hắn không thể thiếu tên mình. Đám binh sĩ trong phòng cũng ra theo, một số tiếp tục nhiệm vụ đứng gác, số còn lại tiếp tục đi tuần, trong chớp mắt, trên thao trường chỉ còn lại hai người.

Tiết Vân Tần chẳng nói chẳng rằng, cầm cúi đi về phía trước, rõ ràng hắn đi rất thông thả, vậy mà Tư Kỳ lại chẳng thể nào bắt kịp. Nàng mãi miết

đuổi theo chiếc bóng của hắn. Dưới ánh trăng, chiếc bóng kéo dài tưởng như vô tận, trông vừa giống một hang động khổng lồ, lại vừa giống một vực sâu thăm thẳm không thấy đáy, nó chụp lấy nàng, khiến nàng không thể giãy giụa thoát ra được. Đột nhiên, Tư Kỳ ngẩng cao đầu, đẩy nhanh tốc độ, cuối cùng cũng theo kịp hắn. Tuy hai người đi cách nhau khá xa nhưng vẫn ngang hàng. Một lát sau, Tiết Vân Tần dừng lại dưới gốc cây đào phía sau phòng hồi cải. Tư Kỳ không xa lạ gì với nơi này, đặc biệt là với mấy nắm đất nhỏ bên cạnh gốc đào, nàng vẫn hay liên tưởng nó với phần mộ sau này của mình. Nếu không có nổi một mảnh đất tốt để yên nghỉ thì được chôn dưới gốc đào này cũng không tệ, ít ra còn có cánh hoa tàn tiễn đưa. Có điều, không hiểu Tiết Vân Tần đưa nàng ra đây nhằm mục đích gì.

Lần đầu tiên từ khi gặp lại, nàng chủ động tiến đến gần hắn, nói: “Không biết chỉ huy dẫn tôi ra đây có điều gì dạy bảo. Nếu muốn trừng phạt nghiêm khắc thì anh cứ việc thoải mái.”

“Trong mấy cây đào ở đây, chỉ có một cây kết quả, cô biết là cây nào không?” Tiết Vân Tần vừa nói vừa ngược mắt nhìn mấy cây đào vốn dĩ không cao lắm, nhưng dưới ánh trăng, trông chúng lại cao hơn khá nhiều.

Tư Kỳ không trả lời, nàng biết chính là cái cây mà hắn đang sờ tay vào. Đạo trước, Tóc hai bím thềm đỏ mắt nên lên hái trộm mấy quả mang về chia cho các bạn cùng phòng nếm thử. Tuy quả đào không to lắm, trông vẹo vọ khó coi, nhưng mùi vị lại thơm ngọt, nhiều nước. Tóc hai bím nói khi nào rời khỏi doanh trại, nhất định sẽ hái thêm mấy quả mang về nhà.

“Tôi cứ ngỡ cô biết cơ đấy.” Tiết Vân Tần lấy làm tiếc vỗ vào thân cây, quay đầu nhìn Tư Kỳ với vẻ mặt vô cảm. “Cô biết cây này tên là gì không?”

“Cây đào.” Câu hỏi quá đơn giản đến nỗi nàng không có lý do gì để giả ngốc. Nào ngờ, Tiết Vân Tần lại lắc đầu, điềm nhiên cười, nói: “Nó là cây hồi hương, cũng giống như loài hoa chỉ nở về đêm nhưng chưa hẳn đã được đặt tên là hoa dạ hương ấy.”

Đó từng là câu chuyện mà Tư Kỳ cảm thấy lãng mạn nhất, nhưng giờ nó đã biến thành bản phác thảo đau buồn nhất của nàng. Tư Kỳ vờ như không nghe thấy, quay mặt nhìn ra xa. Tiết Vân Tàn nhìn thấu tâm tư của nàng, đột nhiên cất tiếng cảm thán: “Biết vì sao nó có tên là hồi hương không? Hồi hương nghĩa là trở về nhà, trở về đất mẹ. Đây chính là nơi yên nghỉ của một vài học viên trong doanh trại.”

“Ý anh nói...học viên tổ C mất tích cách đây không lâu...nằm ở đây sao?” Tư Kỳ sững sờ, như thể mình đang nghe một câu chuyện kinh dị. Nghĩ đến những sinh mệnh đang tràn trề sức sống bỗng bị giam cầm dưới tầng đất lạnh lẽo, mặc cho giun dế gặm nhấm mủn nát thịt xương, sau đó máu huyết ngấm dần vào lòng đất, nuôi dưỡng cây đào, giúp nó trở ra những trái cây mọng đỏ, khiến người ta trông thấy mà thèm, và rồi ăn nó vào bụng. Ngay lập tức, dạ dày nàng nhộn nhạo, sôi sục, nàng thực sự muốn nôn sạch tất cả những gì từng ăn từ ngày cha sinh mẹ đẻ đến giờ. Nàng mới chỉ đọc trên sách báo, mới chỉ nghe thấy qua lời kể của người già, chẳng ngờ ngày hôm nay, chính nàng đã ăn...thịt người. Nhưng chân tướng này đã vĩnh viễn bị vùi chôn dưới lớp bùn đất, những người đã khuất đành để mặc thế gian gièm pha họ là loạn đảng, mất mạng vì mưu đồ tạo phản. Chẳng ai dám cả gan tìm hiểu thật giả phía sau.

“Tiết Vân Tàn, rốt cuộc anh muốn gì?” Nàng không nhin nổi nữa, buột miệng hỏi.

Tiết Vân Tàn nghe thấy câu hỏi đó thì chỉ vỗ nhẹ vào thân cây rồi nói một câu đầy ẩn ý. Ngữ khí thật êm tai, thậm chí nếu không nhìn vào mắt hắn, người ta còn có cảm giác vô cùng dễ chịu. Nhưng thứ mà Tư Kỳ nhìn thấy lại là ánh mắt quá đỗi lạnh lẽo, và lời của hắn còn khiến cô ớn lạnh hơn.

“Đừng ép tôi phải chôn cô xuống đây.”



## Trong trại huấn luyện [7]

Lập đông, tháng Quý Hợi, là một ngày đặc biệt.

Tư Kỳ và đa số học viên mong đợi ngày này đã lâu, một số còn nóng lòng chờ được quyết một trận tranh tài cao thấp. Vì hôm nay là ngày thi theo nhóm. Lần thi này hoàn toàn khác với những lần trước, ba tổ A, B, C sẽ lần lượt chấp hành nhiệm vụ, mỗi lần năm người. Đồng thời, học viên không được thông báo trước mình sẽ được giao nhiệm vụ gì, chỉ khi huấn luyện viên Quảng ra chỉ thị riêng thì họ mới biết. Còn nội dung nhiệm vụ thì bắt buộc phải tuyệt đối bảo mật.

Tư Kỳ thuộc nhóm thứ ba. Nàng bước về phía phòng giáo vụ, nhận tờ giấy từ tay huấn luyện viên Quảng, trên đó ghi rõ thời gian, địa điểm và việc cần ứng phó. Trước khi rời khỏi doanh trại, Thu Nhan thay một bộ xường xám kẻ ca rô màu xanh sẫm cho Tư Kỳ, còn trang điểm nhẹ cho nàng nữa. Đương nhiên không có học viên nào muốn nhân cơ hội này tháo chạy, vì những giám sát viên luôn theo họ như hình với bóng và sẵn sàng ra tay chặt đứt chân những kẻ đào ngũ. Tư Kỳ chưa bao giờ có ý định chạy trốn, lần này được giao nhiệm vụ, nàng quyết phải giành hạng nhất.

Tại quán rượu Tiểu Đào Nguyên lâu lắm chưa trở lại, nàng tìm thấy người liên lạc ngồi gần cửa ra vào. Đó là một chàng trai rất trẻ. Lúc nhìn thấy nàng, anh chàng bẽn lễn cười, lúm đồng tiền thấp thoáng một bên má càng tô đậm dáng vẻ trẻ con của cậu ta và dáng vẻ đó hoàn toàn không ăn nhập với chiếc áo dài màu xanh thiên thanh trên người.

“Xin hỏi, ở đây có người ngồi chưa?” Tư Kỳ lịch sự hỏi rồi chỉ vào vị trí còn trống bên cạnh cậu ta.

Cậu ta lắc đầu, đáp: “Chưa có ai ngồi đâu.”

Nhận ra ám hiệu, Tư Kỳ liền thoải mái ngồi xuống ghế. Đúng lúc đó, nhân viên phục vụ mang đồ ăn đến, Tư Kỳ cũng nhân tiện gọi luôn cho mình một suất. Dường như cậu thanh niên đã đói vàng cả mắt nên chỉ cắm đầu vào đĩa cơm, chẳng nói chẳng rằng. Để xác định chính xác hơn, Tư Kỳ mân mê mấy hạt lạc trong cái đĩa nhỏ, vừa ăn vừa bày lạc lên bàn. Nếu đối phương đúng là người của tổ chức thì chắc chắn cậu ta sẽ để ý đến hành động của cô.

“Đồ ăn của cô *đến* hay *chưa*?” Cậu thanh niên vừa nhai cơm vừa lúng túng hỏi.

“Qua cửa sổ thấy họ đang làm, *đâu* nhanh thế được.”

Nghe vậy, cậu thanh niên cười, đặt chiếc cặp tài liệu lên bàn rồi tiếp tục vùi đầu ăn cơm. Tư Kỳ lặng lẽ thò tay xuống dưới bàn rồi gõ theo nhịp. Trước khi cậu thanh niên rời đi, cô đã có được câu trả lời của đối phương.

HEAVEN 113.

HEAVEN nghĩa là thiên đường.

Mỗi người đều có định nghĩa riêng về thiên đường. Ví dụ như nhà ở, người Trung Quốc rất cầu kì trong việc tạo ra không gian sống sao cho khách đến cảm thấy thoải mái như đang ở trong chính ngôi nhà của mình, đặc biệt là khách sạn. Ngày nay, người ta lại thịnh hành một Đông Tây kết hợp, nên hai từ “thiên đường” vốn mang đầy màu sắc lãng mạn của phương Tây lập tức được khắc trên biển hiệu của một khách sạn mới khai trương.

Tư Kỳ xách túi, đường đường bước vào khách sạn. Tiền trong túi đủ để nàng ở liền ba ngày trong khách sạn sang trọng nhất khu này, bao gồm cả việc boia tiền cho nhân viên. Bởi vậy, nàng ngẩng đầu ưỡn ngực đi một cách tự tin. Dưới sự nhiệt tình tiếp đãi của nhân viên phục vụ, nàng hỏi phòng số 113 có khách đặt chưa, được biết chưa có ai ở, nàng liền đặt phòng đó. Đồng thời, nàng còn boia cho nhân viên phục vụ một khoản tiền kha khá.

Không lâu sau, tiếng gọi cửa gấp gấp vọng vào, người làm sổ sách đã đến. Nhiệm vụ của Tư Kỳ là phải mang toàn bộ sổ sách tài chính về doanh trại một cách an toàn. Chỉ vậy mà thôi.

“Sổ cái đâu?” Nàng chìa tay về phía cậu thanh niên vừa gặp.

Cậu ta vội vàng móc một tập sổ dày trong cặp ra, đẩy về phía nàng, nói: “Đây là bản gốc, cô giữ cẩn thận đây.”

“Tôi biết rồi.” Tư Kỳ giở từng trang để xem, dù nàng không thông thạo chuyên ngành này lắm, nhưng cũng không thể bỏ qua quá trình kiểm tra hàng hóa được. Rõ ràng cậu thanh niên này đang rất sốt ruột, cậu ta liên tục giục giã: “Chẳng lẽ tôi dám làm điều chặc? Tôi không ở đây lâu được đâu.”

“Anh vội cũng chẳng ích gì. Tôi vẫn chưa kiểm tra xong.” Tư Kỳ không đếm xỉa đến thái độ của cậu ta, tiếp tục lật xem từng trang. Đột nhiên, nàng phát hiện ở rìa dưới của một vài trang có dính một chấm mực đỏ, chắc là một loại màu vẽ. Nàng giả vờ không nhìn rõ con số bên trên, đưa quyển sổ vào tận sát mặt. Nàng ngửi kĩ, một mùi hương thoang thoảng đưa lên. Tư Kỳ sinh nghi, liền nhanh tay vừa giở vừa đọc qua. Vì nàng để sổ sát mặt nên vô tình quệt môi vào trang sổ, ngay lập tức hiểu ra vấn đề.

Gập cuốn sổ lại, nàng hỏi dò cậu thanh niên: “Đích thân anh làm sổ à?”

“Buồn cười! Không tự mình làm thì sao người ta gọi tôi là người làm sổ.” Cậu ta bắt đầu mất kiên nhẫn, cứ như kiến bò trong chảo nóng.

“Nghĩa là toàn bộ sổ sách ở đây đều do anh làm hả?”

“Đương nhiên! Nếu không có chuyện gì quan trọng thì tôi về trước đây, kéo lại lỗ việc.” Cậu ta không để đối phương kịp nói câu gì đã vội cấp cấp định bỏ đi. Tư Kỳ lấy luôn dao găm, thứ vũ khí duy nhất trong người nàng ra, gí cán dao vào sau hông đối phương. Cậu ta run bắn lên, không dám nhúc nhích.

“Cô... làm gì vậy? Chớ làm bậy!” Cậu ta lắp bắp nói.

“Nếu anh không nói thật, tôi không đảm bảo mình không lỡ tay nổ súng.” Tư Kỳ thúc cán dao mạnh thêm một chút, gằn giọng hỏi: “Sổ sách thật để ở đâu?”

“Tôi đưa cho cô rồi đó thôi. Bản gốc đây còn gì.”

“Chẳng lẽ anh có thói quen tô son lúc làm sổ sách?”

“Cô nói vậy là có ý gì?” Giọng cậu ta đột nhiên trở nên gượng gạo.

Tư Kỳ cười khẩy. “Nếu anh không có thói quen tô son khi làm sổ sách thì sao một số trang bên trong lại dính vết son môi? Đừng nói với tôi là người đàn bà của anh cố tình để lại đây nhé!”

“Chuyện này... Chuyện này đúng là tôi bất cẩn để bạn gái xem sổ sách thật, trong lúc giăng co, có thể cô ấy vô tình chạm môi vào sổ. Nhưng điều đó cũng không thể chứng minh sổ sách này là giả!”

“Nếu chẳng may chạm môi vào thật thì cũng chỉ có thể dính một vết vào cuối trang, chứ không thể dính vào mép trang như thế này, càng không thể chuẩn xác đến mức chỉ có hai trang mà thôi. Chỉ khi ngồi một mình ngồi làm sổ sách mới có thể bất cẩn để chạm vào mặt khi giờ sang trang khác.

Làm sổ sách vốn là công việc vất vả, càng làm lâu đầu càng cúi xuống thấp để nhìn cho rõ. Huống hồ, những con số ở phần sau viết ngoáy hơn ở phần trước rất nhiều, điều đó chứng tỏ cuốn sổ này được làm gấp trong một vài ngày, chứ không phải được ghi chép lại hằng ngày. Nếu anh còn không giao nộp sổ thật ra đây, tôi đành coi anh là kẻ giả mạo.” Tư Kỳ thúc cán dao nhắc nhở, nếu cậu ta còn không chịu ngoan ngoãn hợp tác thì tự lãnh hậu quả.

Cậu thanh niên đột nhiên thở dài, giọng nói cũng mềm hơn: “Được rồi. Tôi sẽ giao cho cô.”

Dứt lời, cậu ta quay phắt người lại, định túm lấy cổ tay Tư Kỳ, vừa hay nhìn thấy khẩu súng trên tay nàng là giả. Cậu ta lập tức bạo gan hẳn lên, muốn đấu tay đôi với nàng để gột rửa nỗi nhục bị đàn bà lừa gạt. Lúc đầu, Tư Kỳ còn cố gắng chống cự, nhưng về sau, điểm yếu về thể lực của phụ nữ càng lúc càng lộ rõ. Trong khi đó, kỹ thuật đấu đối kháng của cậu thanh niên cũng phải qua trường lớp đào tạo đàng hoàng, vì một số động tác hoàn toàn giống với những gì nàng được học ở trại huấn luyện. Thấy mình sắp thua, Tư Kỳ chợt nghĩ ra một cách, nàng hét lớn: “Anh là học viên mà huấn luyện viên Quảng cử tới phải không?” Cậu thanh niên ngạc nhiên dừng ta lại, Tư Kỳ chớp thời cơ đánh lén cậu ta. Trong lúc cậu ta còn đang quẫn quại vì đau thì nàng đã nhặt dao găm lên, kê vào cổ cậu ta.

“Sao cô biết tôi là học viên trong trại huấn luyện?” Cậu thanh niên không thể chấp nhận sự thật mình bị một cô gái khống chế, nhất là khi chiến thắng đã gần ngay trước mắt. Nhưng điều cậu ta muốn biết nhất là sao nàng biết được lai lịch thật sự của mình. Lúc giao nhiệm vụ, huấn luyện viên Quảng đâu có dặn dò điều này.

Ban đầu, Tư Kỳ còn lờ mờ phỏng đoán, nhưng giờ thì không cần nữa, nàng nói chắc như đinh đóng cột. “Vậy là tôi đã đoán đúng.”

“Không thể có chuyện đó!”

“Đương nhiên tôi phải cảm ơn câu nói vô ý của anh. Chắc anh cũng biết, Vũ Hán có ba điểm gác ở ba nơi, trong ba điểm gác ấy, chỉ có một cổng đóng cửa sớm nhất. Bây giờ còn khá sớm so với thời điểm đóng cửa của hai điểm gác còn lại. Nếu không phải anh vội đến Quan Sơn thì việc gì phải bỏ đi ngay? Hơn nữa, tuổi tác như anh mà tay nghề làm sổ sách lại cừ khôi nhường này, e rằng cả nước cũng không tìm được mấy người. Đương nhiên tất cả những điều này đều là phỏng đoán, không ngờ anh thừa nhận nhanh như thế.” Từ trước đến giờ, vận may rất ít khi mỉm cười với nàng, nhưng lần này nàng đã lội ngược dòng thành công.

Cuối cùng, theo lời khai của học viên đó, nàng tìm thấy một cuốn sổ khác nằm trong tầng dưới cùng của chiếc cặp. Có điều, Tư Kỳ vẫn hoài nghi về tính xác thực của cuốn sổ này. Nàng giả vờ thả cậu ta đi rồi lặng lẽ bám theo. Tư Kỳ thấy cậu ta không đi về con đường hướng Quan Sơn mà lại ngoặt sang một tiệm bán đồ cổ để mua một bức tranh chữ. Nàng đang thắc mắc thì đột nhiên không thấy bức tranh chữ cậu ta đang cầm trong tay đâu nữa. Rõ ràng giữa đường cậu ta không hề tiếp xúc với ai, cũng không rút bất cứ thứ gì đi, càng không có khả năng giấu nó trong cặp vì không thể nhét vừa. Trừ phi cậu ta xé bức tranh làm hai mảnh. Vì đoán thế nên nàng cũng cảm thấy chiếc cặp phòng hơn trước một chút. Nàng chợt nhớ đến mấy trò cổ lỗ sĩ mà hồi xưa họ từng dùng để hãm hại nàng phải đeo xiềng xích vào ngục. Bây giờ đến lượt nàng diễn lại trò đó.

Cậu học viên nam kia vội vàng trở về doanh trại, mấy lần còn gọi xe kéo chở, nhưng phu xe vừa nghe cậu ta nói muốn đi Quan Sơn thì đều không chịu chở. Thứ nhất vì đường tới đó quá xa, thứ hai vì sợ lỡ thời gian đóng cổng thành. Có một phu xe trông khá to khỏe đã hoa mắt vì tiền nên chấp nhận vụ làm ăn này. Ban đầu, cậu thanh niên không để ý lắm, nhưng sau đó, cậu ta phát hiện người phu xe cứ kéo xe đi lòng vòng, không chịu đi theo đường chính mà toàn đi xuyên qua các hang cùng ngõ hẻm. Bây giờ, con phố nơi họ đang đi qua là phố đèn đỏ nổi tiếng ở Vũ Hán, gái bán hoa ngoại tình lượn lờ qua lại trong những bộ trang phục nóng muốn bỏng mắt. Người

phu xe không cẩn thận làm nước bùn trên mặt đường bắn vào giày của một cô kĩ nữ trông rất đanh đá, cô ta lập tức giật tay áo phu xe lại rồi quay đầu hô hoán chị em chặn đường. Cậu thanh niên lèm bèm rửa mình số đen, không thèm ngồi xe nữa, trả luôn tiền cho tay phu xe đang cãi nhau đến nỗi đổ mặt tía tai. Nào ngờ, cậu ta vừa mới chìa tiền ra thì cả đám kĩ nữ trên phố lập tức thay đổi mục tiêu, đổ xô về phía cậu ta. Có cô còn vô liêm sỉ tới mức vừa sờ soạng vừa hôn cậu thanh niên, mấy lần cậu ta muốn đẩy họ ra nhưng các cô gái cứ ưỡn khuôn ngực cao đầy của mình lên khiến cậu ta cũng khó lòng cưỡng lại.

“Làm cái gì thế?” Cậu ta thấy có người giật mắt chiếc cặp của mình, liền giơ tay ra tóm cổ đối phương. Thì ra là một thằng nhóc chỉ tầm mười ba, mười bốn tuổi.

“Hi hi... Đại thiếu gia, con chỉ vô tình chạm phải... Không phải cố tình đâu.” Thằng trộm con toét miệng cười, răng cửa còn gãy mất một chiếc, chẳng trách nó nói ngọng, nghe không rõ lời. Đám kĩ nữ đang bám lấy cậu thanh niên chỉ tay vào mặt thằng trộm con, cười giả lả vạch tội: “Anh chớ tin lời thằng ranh con này. Lần nào bị người ta tóm cổ cũng nói thế, bọn tôi thuộc lòng bài của nó rồi.” Thằng trộm con bị vạch trần chân tướng, đành nhăn nhó cười xin tha mạng. Cậu thanh niên thấy thằng nhóc còn ít tuổi nên tha cho nó. Dù sao trong cặp cũng chẳng có thứ gì quan trọng. Nhưng vừa nghĩ lại, cậu ta giật mình sờ vào thắt lưng theo thói quen rồi hoảng hốt phát hiện chiếc khăn lụa rút từ bức tranh chữ ra đã không cánh mà bay. Đây chính là thứ huấn luyện viên Quảng dán vào bức tranh trước lúc cậu ta khởi hành, đồng thời dặn dò bất luận thế nào cũng phải mang vật này về. Bởi thế, trước khi thực hiện nhiệm vụ liên lạc, cậu ta đã đặc biệt ký gửi bức tranh ở cửa hàng đồ cổ rồi cầm hai cuốn sổ giả đến chỗ hẹn. Nhưng bây giờ, “cuốn sổ” thật lại đột nhiên mất tích, mặc dù giá trị của nó không lớn nhưng cũng đủ bắt cậu ta lấy cả mạng sống ra mà đền. Cậu thanh niên hốt hoảng đẩy hết đám kĩ nữ đang bám lấy mình ra, chạy thục mạng đuổi theo thằng nhóc ăn trộm. Trong khi đó, tên trộm thực sự lại đang gặm trong gang tấc. Đó chính là diệp kế của Tư Kỳ.

Cậu ta đâu thể ngờ rằng trong đám kĩ nữ mặt bụi phấn kia lại có nàng, càng không thể ngờ tất cả đám kĩ nữ và cả tay phu xe đều là trợ thủ mà nàng bỏ tiền ra thuê. Còn thằng nhóc ăn trộm thực chất là em trai của cô kĩ nữ lên tiếng vạch tội nó. Tư Kỳ tin chỉ cần bỏ tiền ra thì không trò hay nào là không diễn được. Chính nàng cũng từng vì thế mà rơi xuống địa ngục lao tù.

Khi Tư Kỳ trở về doanh trại và giao nộp chiếc khăn lụa cho huấn luyện viên Quảng, anh ta chau mày, không nói năng gì, chỉ bảo nàng về kí túc xá.

Vài ngày sau, kết quả cuộc thi được công bố. Trước khi công bố một ngày, cả doanh trại được hưởng đặc ân không cần lên lớp vào buổi chiều, huấn luyện viên cho phép họ nghỉ ngơi trong kí túc xá. Giữa lúc nhàn rỗi chuyện phiếm, các học viên bắt đầu hỏi tình trạng hoàn thành nhiệm vụ của nhau. Tóc hai bím nhanh nhẩu nói trước. Cô ta chạy đến cạnh Tư Kỳ, tay phải đặt lên vai số 23 cũng đang châu đầu vào nghe, miệng hớn hờ khoe: “Nhìn bộ dạng giầu giầu giém giém của các cậu mà ngứa mắt. Dù sao mai cũng công bố kết quả rồi nên tớ chẳng có gì phải kiêng dè. Không phải nói ngoa chứ lần này tớ tận cho thằng oắt con năm lần bảy lượt cản trở tớ hoàn thành nhiệm vụ một trận như tử.” Số 23 nghe xong, bĩu môi, giễu cợt: “Lại lên cơn à? Thôi thôi.. đừng có nói phét!”

“Cái cậu này, tớ mà thèm nói dối à! Thằng oắt đó định lừa lấy sổ sách của tớ nhưng không thành công, không ngờ hấn dám giở thủ đoạn bỉ ổi ra để khống chế rồi cướp sổ ngay trên người tớ. Nhưng tớ đâu phải con ngốc...”

“Đợi đã! Ý cậu là nhiệm vụ của cậu là mang sổ sách về chứ không phải đến chỗ người liên lạc để lấy sổ sách à?” Tư Kỳ đột nhiên ngắt lời Tóc hai bím đang say sưa kể chuyện. Cô ta ngập ngừng đáp: “Ừ, cả hội đều thế mà. Huấn luyện viên Quảng đưa cho nhóm tớ hai cuốn sổ tài chính giả, lệnh cho bọn tớ giao cho người liên lạc cầm về. Có điều, huấn luyện viên còn ra lệnh



mang thêm chiếc khăn lụa thật đi nữa, không những vậy, nhất định còn phải mang về bằng được. Kết quả, thằng oắt kia phát hiện cuốn sổ là đồ giả, liền quay sang cướp đồ thật, hi hi hi...” Tóc hai bím nhếch môi cười với vẻ đắc ý. “Đáng tiếc, cô nương đây không phải loại dễ bắt nạt. Tuy thằng oắt đó nom cũng sáng sủa ra phết, khiến cô nương đây cũng động lòng thương xót... Nhưng nhiệm vụ vẫn là nhiệm vụ, sao tớ có thể để tiểu mã nam muốn gì được nấy.”

“Thế chẳng phải... cậu và thằng oắt đó... đã va chạm thân mật sao? Nếu là thời trước thì cậu đã cảm sừng hôn phu tương lai của mình rồi đấy!” Số 23 lém lỉnh trêu chọc khiến Tóc hai bím tức giận, lập tức nhào về phía số 23, néo má cô bạn. So với sự vui vẻ, ồn ào của nhóm này, những học viên khác có phần khép nép hơn, không vui vẻ trêu đùa như thường ngày, chắc tại không hoàn thành nhiệm vụ nên mặt mũi họ mới buồn xo thế kia. Tư Kỳ cảm thấy khó hiểu, tại sao cùng một nhóm mà nhiệm vụ các học viên khác là đưa sổ sách, trong khi nhiệm vụ của nàng lại là đi lấy sổ sách về. Không biết nhiệm vụ của số 11 có giống của nàng không, mấy hôm nay, số 11 luôn trong trạng thái im lặng, dường như không hề quan tâm đến những lời bình luận phỏng đoán của đám bạn. Đang mải nghĩ, nàng chợt thấy số 11 trở về. Gần đây, cô ta rất hay ra ngoài, ăn tối xong là không thấy bóng dáng đâu, không biết bận bịu chuyện gì.

“Số 12, cô Thu bảo cậu sang phòng giáo vụ gặp cô ấy.” Tăng Cửu Nhã có vẻ bực bội, nói xong liền ngã người xuống giường, chẳng buồn động đậy gì nữa. Tư Kỳ định hỏi chuyện, nhưng thấy dáng vẻ Tăng Cửu Nhã như vậy thì lại thôi, nhanh chóng đến phòng giáo vụ. Dọc đường, nàng nghĩ mãi vẫn không hiểu Thu Nhan tìm mình có việc gì, chắc không phải để nói chuyện phiếm chứ. Vừa ngẩng đầu lên, Tư Kỳ bỗng nhìn thấy ở phía trên kia hàng rào sắt có hai binh sĩ đang áp giải một học viên nam, đó chính là “anh kế toán” đã bại trận dưới tay nàng. Nhìn cậu ta run lên bần bật khi bị súng ống uy hiếp, nàng không thể liên hệ nổi hình tượng này với sự hung hăng của cậu ta mấy hôm trước.

Nàng bất giác dừng lại, một cảm xúc phức tạp chợt nhen lên trong lòng. Đột nhiên, học viên nam đó vùng lên thoát khỏi sự khống chế của binh lính, chạy như điên về phía nàng. Tuy hàng rào sắt đã cản bước chân của cậu ta nhưng vẫn không thể ngăn chặn được cơn phẫn nộ gần như điên cuồng. Mặc kệ cơn mưa đá đã dã man của hai binh sĩ, mặc cho những cái gai sắt đâm và da thịt khiến lòng bàn tay đầm đìa máu, hai tay cậu ta vẫn níu chặt lấy lưới sắt không chịu buông. Tư Kỳ rất hiểu tâm trạng ấy, càng hiểu được nỗi oán hận khôn xiết ánh lên trong đôi mắt vằn đỏ tia máu của cậu ta.

Nhưng cậu ta không hề thốt ra một lời nào, ngay cả một tiếng nguyên rủa nàng cũng không có, chỉ trợn trừng hai mắt, chiếu thẳng vào người nàng. Chẳng trách hồi ấy, trước khi bị mang ra hành hình, hai mắt nàng cũng bị bịt chặt lại. Thì ra ngay cả những tên đao phủ cứng bóng vía nhất, đã chặt đầu vô số người cũng không thể chịu nổi ánh mắt của kẻ tử tù trước khi chết. Ánh mắt ấy còn đáng sợ hơn cả những lời nguyên rủa độc địa nhất trên thế giới này. Tư Kỳ bất giác thấy mũi lòng. Nhưng ngay lập tức, nàng tự cảnh báo mình sự thương xót ấy chẳng khác gì sói thương thỏ chết. Nàng không muốn mình cũng giả tạo như vậy.

“Tôi rất muốn thông cảm với anh, nhưng...” Nàng nhìn cậu ta, khó khăn lắm mới thốt nên lời. “Giả sử người thất bại trong nhiệm vụ lần này là tôi thì anh có thể nói một câu xin lỗi với tôi được không?” Cậu học viên kia không thể trả lời giả thuyết này, điều duy nhất cậu ta có thể làm là điên cuồng đập đầu vào lưới sắt. Tiếc thay, đập như vậy chỉ khiến máu trên trán cậu ta chảy xuống, che mờ cả khuôn mặt.

Tư Kỳ quay phắt người đi, không dám nhìn cậu ta thêm một phút nào nữa. Nỗi oán hận vô hình như một bàn tay khổng lồ đen đúa, bắt kể nàng đi về hướng nào, đi nhanh đến mức nào thì nó vẫn có cách khống chế nàng. Nhưng có ai biết nỗ lực mà nàng phải bỏ ra gấp ba học viên nam kia, thậm chí là gấp ba tất cả học viên trong doanh trại? Họ chỉ cần bỏ công bỏ sức trong khoảng thời gian vồn vẹn bốn tháng, nhưng nàng đã phải bỏ ra những một năm bốn tháng ròng rã. Chẳng lẽ nàng không đáng giành được chiến

thắng? Đâu ai biết được nàng đã phải trải qua những ngày tháng cực khổ trong phòng giam bản thủ đó. Đó chính là lời nói thật lòng mà nàng vĩnh viễn không thể thốt ra được. Nàng lừa cậu ta đến mất mạng thì đã sao? Tại cậu ta kém cỏi hơn nàng thôi! Cũng không ai biết, để hoàn thành nhiệm vụ, nàng đã phải làm những gì với người liên lạc trong hai tiếng đồng hồ ngắn ngủi đó. Nàng đã lừa tất cả mọi người trong hang cùng ngõ hẻm gần Tiểu Đào Nguyên, ép mình phải nhớ lại tất cả những tuyến đường phức tạp ở đó trong thời gian ngắn nhất, phải ghi nhớ từng ngôi nhà, từng cửa hiệu nằm trên đoạn đường này. Thậm chí trước khi đến khách sạn Heaven, nàng đã dò dẫm đi hết những con ngõ xung quanh. Bởi chỉ khi làm đủ tất cả các bài tập, nàng mới có cơ hội giành chiến thắng. Thế giới này là vậy, người ta chỉ quan tâm đến kết quả cuối cùng. Huấn luyện viên không bao giờ để ý đến công sức mà anh bỏ ra trong cả quá trình, điều họ quan tâm là anh có khả năng hoàn thành nhiệm vụ hay không. Lời nhận xét không chứa đựng một sắc thái tình cảm nào buộc người ta phải bất nhân, phải tê liệt cảm xúc. Vậy thì chiến thắng của nàng có điểm nào không đúng?

Vậy mà vì sao... vì sao nàng lại cảm thấy áy náy, cắn rứt lương tâm trước thất bại của cậu ta? Rốt cuộc nàng đang buồn vì chuyện gì?

Đột nhiên, sau lưng nàng vang lên tiếng súng. Không vang vọng mà rất trầm đục. Trong tích tắc, Tư Kỳ không nhấc nổi chân lên nữa. Những giọt nước lạnh buốt không ngừng chảy trên mặt, cảm giác này còn khiến người ta tê cóng hơn cả những ngày tuyết rơi đông giá nhất. Nàng đưa tay lau, thì ra là giọt nước mắt quá đỗi nhỏ bé của mình. Thế rồi nàng chạy đi như bay. Nàng phải rời khỏi tấm lưới sắt lạnh lẽo, băng giá kia, càng xa càng tốt...

### Ngoài trại huấn luyện [3]

Ai cũng biết nụ cười đáng yêu của phụ nữ khiến người ta ấm lòng. Nhưng Thu Nhan lại thấy đáng vẻ chăm chú làm việc của người đàn ông cũng mê hồn chẳng kém.

Tối nay cô ta vốn định tranh thủ thời gian đến chỗ Tiết Vân Tần báo cáo tình hình. Kết quả, cô ta lại đang ngồi trước bàn làm việc, nhìn hẩn chăm chăm, mãi chẳng nói một câu nào. Tiết Vân Tần ngẩng đầu lên, còn chưa kịp mở miệng thì cô ta đã tiến đến sát chỗ hẩn. Bàn tay ngọc ngà với những ngón thon dài thuận thể trượt trên ngực hẩn, rút ra một điều thuốc trong túi áo. “Chỉ huy, cho mượn bật lửa chút”. Cô ta ngậm điều thuốc, lộ ra hai lúm đồng tiền rất xinh xắn.

Tiết Vân Tần cố gắng thể hiện phong thái hiệp sĩ, cầm bao diêm trên bàn, tự tay đánh lửa rồi đưa cho cô ta. Đôi môi đỏ mọng của Thu Nhan khe khẽ hút một hơi thuốc rồi cố ý nhả ngum khói đầu tiên vào cổ hẩn. Ngum khói tách ra vô số dải trắng dài và mảnh. Tiết Vân Tần dụi que diêm đã cháy hết vào gạt tàn, tiện tay rút một điều thuốc đưa lên miệng, nhưng hẩn từ chối lòng tốt của Thu Nhan mà tự mình châm lửa. “Cô làm lỡ bao nhiêu thời gian, giờ có thể nói tình hình cụ thể chưa?”

“Bao năm rồi mà anh vẫn chẳng thay đổi gì cả. Con người anh chẳng bao giờ phân biệt được thời gian làm việc và nghỉ ngơi, ngay cả chuyện tình cảm cũng vậy.” Thu Nhan cụt hứng, ngồi xuống chỗ cũ.

Tiết Vân Tần không muốn đôi co với cô ta về những chuyện vợ vắn này. “Tôi không ngồi đây để nghe cô phàn nàn. Có việc gì thì nói đi, không có

việc gì thì mời cô ra ngoài.” Hấn bực bội nói.

“Được thôi. Anh đã không muốn nghe tôi tâm sự thì nói việc chính vậy. Cô con dâu Đinh Thục Phương của phủ họ Đỗ và người tình nhỏ của cô ta là Khang Thiếu Kỳ đã rơi vào cạm bẫy của chúng ta. Hồi đó, vì muốn vun họ thành đôi, tôi đã tốn không ít công sức đấy. Cũng tại cái thằng mang danh con trai tôi lúc nào cũng yếu như sên, thường ngày chẳng dám lên mặt với Đinh Thục Phương nên thằng nhóc Khang Thiếu Kỳ mới được thể tiện tay xúc tếp. Bây giờ, hai đứa không gặp một ngày là không chịu nổi. Mấy hôm trước, Đinh Thục Phương còn mang của hồi môn đi cầm cố để đền tiền mua thuốc phiện cho Khang Thiếu Kỳ. Phải xem cái thằng Tiểu Dao mà anh sắp xếp cho làm đệ tử của bang Long Giang có đẩy được Khang Thiếu Kỳ xuống bùn sâu hơn không. Đến lúc chúng ta thu lưới, lão già Khang Triệu Khanh sẽ định ninh kẻ hãm hại con trai ông ta chính là người của bang Long Giang và nhất định sẽ báo thù. Còn Tiểu Kim Đường có thể nghiễm nhiên ngư ông đắc lợi. Có điều, tôi chỉ sợ thằng Tiểu Dao không đáng tin.”

“Cô chỉ cần diễn tốt vai của mình là được rồi. Khi nào thời cơ chín muồi, tất cả những người trong cuộc sẽ rơi vào bẫy hết.”

“Ha ha....Đã bao giờ tôi làm anh thất vọng chưa? Anh cứ yên tâm đi.” Lúc cười, đôi mắt tuyệt đẹp của Thu Nhan tỏa ra ánh sáng lấp lánh rất quyến rũ. Cô ta thong thả đứng dậy, mang theo cả làn gió phong tình rồi quay người bỏ đi như chẳng có chuyện gì. Tiết Vân Tần nhìn theo bóng lưng của Thu Nhan, nghĩ đến chuyện chẳng bao lâu nữa cô ta cũng sẽ biến mất cùng với kế hoạch này, vô thức cười khẩy. Có lẽ cuộc đời của một tình báo viên chính là như vậy. Lúc anh dốc hết tâm can ám hại người khác, cũng là lúc anh thù một chân xuống mồ.

Thu Nhan vừa đẩy cửa ra thì đã thấy Tư Kỳ đứng ngoài cửa, cô ta đột nhiên lớn tiếng quát: “Cô nghe lén chúng tôi nói chuyện phải không?!”

Ngữ điệu chất vấn của Thu Nhan khiến đôi lông mày lá liễu mà cô ta tốn bao công sức tô sửa thoát biến thành hai lưỡi dao treo vắt vẻo trước trán, trông vô cùng nanh ác. Tư Kỳ lắc đầu, đáp: “Chẳng phải cô Thu sai người bảo tôi đến phòng giáo vụ tìm cô sao? Tôi sợ mình đến muộn nên đang định giải thích với cô.”

“Hừ! Mở mồm nói dối cũng phải xem người đối diện là ai chứ!” Thu Nhan khoanh tay, hất hàm, ngạo mạn hỏi: “Tôi tìm cô ư? Sao tôi phải tìm cô? Lý do đó mà cô cũng bịa nỗi cơ à? Trong trại huấn luyện không có chỗ dành cho học viên ưa nói dối như cô. Nhất là chỉ huy, chỉ huy ghét cay ghét đắng loại học viên gian xảo, điêu ngoa. Chỉ huy, anh thấy sao?”

Đương nhiên Tiết Vân Tần biết rõ có một người nói dối, nhưng hẳn vẫn muốn nghe Tư Kỳ giải thích.

“Đương nhiên tôi không có gan nói dối trước mặt chỉ huy. Đúng là số 11 nói rằng cô Thu có chuyện muốn tìm, nên tôi mới vội vàng đến đây. Nếu nói sai nửa câu, tôi tình nguyện chịu phạt.” Tư Kỳ thành thật trình bày, nhưng nàng không đoán được ai là kẻ hãm hại mình, số 11 hay chính là bà Ba?

Thu Nhan không thềm dếm xia đến lời giải thích của nàng. “Không biết số 11 có mượn danh tôi để lừa cô không, nhưng chắc chắn một trong hai cô phải có một người nói dối.”

“Tôi...” Tư Kỳ vừa định phản bác thì người đứng sau lưng đã lên tiếng giải vây cho nàng: “Chắc là nhầm lẫn thôi. Tôi nhờ số 11 bảo số 12 đến gặp tôi. Chắc cô ta nói nhầm thành cô Thu.”

Không ngờ huấn luyện viên Quảng lại ra tay trợ giúp như vậy. Điều đó không chỉ khiến Tư Kỳ khó hiểu mà đến cả Thu Nhan cũng không khỏi nghi ngờ. Cô ta bước tới trước mặt huấn luyện viên Quảng, cất cao giọng chất vấn: “Anh tìm cô ta?”

Huấn luyện viên Quảng điềm nhiên nhún vai, đáp: “Tôi tìm cô ấy đương nhiên là có việc cần giao. Có gì không đúng sao?”

“À, tôi hồ đồ quá đi mất!” Tư Kỳ đã đoán ra người ngầm hãm hại mình, nàng ảo não đập tay vào trán rồi hướng về phía Thu Nhan, cúi đầu xin lỗi: “Tại em sơ suất, nghe nhầm thành cô Thu đang tìm, khiến cô bị mọi người hiểu nhầm. Tất cả đều là lỗi của em, mong cô tha tội.” Tư Kỳ thành khẩn nhận lỗi khiến Thu Nhan có tức giận đến mức nào đi nữa thì cũng không tìm được cớ chỉ trích, cô ta đành nuốt giận, trừng mắt nhìn nàng.

“Chỉ là hiểu nhầm nhỏ thôi mà. Tôi đưa cô ấy về trước, còn vài việc trên lớp muốn hỏi cô ấy.” Huấn luyện viên Quảng cố ý nói cho Tiết Vân Tàn nghe. Bề ngoài là giải vây cho học viên nhưng thực chất lại đang giúp Tiết Vân Tàn. Tiết Vân Tàn đương nhiên nhận ra điều này, hấn cười nhẹ, điềm nhiên đón nhận lễ ngầm của huấn luyện viên Quảng, nhưng trong lòng hấn hiểu hơn ai hết, hành động vừa rồi của anh ta nhằm bảo vệ người khác chứ không phải Tư Kỳ. Có điều, hấn vẫn xua tay, đồng ý lời thỉnh cầu của huấn luyện viên Quảng.

Ra khỏi phòng giáo vụ, ngoài việc cảm tạ huấn luyện viên Quảng, Tư Kỳ còn có chuyện muốn hỏi. “Thưa huấn luyện viên, tôi có thể hỏi một chuyện được không ạ?”

“Tôi chỉ trả lời những gì có thể trả lời.” Mặt huấn luyện viên Quảng vẫn lạnh băng.

“Lần thi của học viên nữ này có phải để kiểm tra luôn cả học viên nam không?”

“Bất luận kiểm tra năng lực của ai thì kẻ thất bại cũng buộc phải đối mặt với việc bị đào thải. Cô không được phép vì chiến thắng nhỏ lần này mà đắc ý, lần sau nếu còn lén lút đến phòng giáo vụ thì không ai cứu được cô đâu.

Ngay cả chỉ huy cũng vậy.” Huấn luyện viên Quảng thẳng thắn nói, Tư Kỳ biết rõ hơn ai hết về sự thật trong lời nhắc nhở này. Nhưng nói gì thì nói, nàng vẫn phải dựa vào hắn. Bất luận kẻ hãm hại nàng hôm nay là ai thì chính hắn mới là người đẩy nàng vào hoàn cảnh này. Mà từ lâu, những người bị cuốn vào vòng xoáy âm mưu do hắn thao túng đã không còn phân biệt trong doanh trại hay ngoài doanh trại nữa rồi.

Trên chiến trường không tiếng súng nổ, có người đã bắt đầu cảnh giác, nhưng một số lại hoàn toàn không hay biết mà vẫn hồn nhiên hưởng thụ cuộc sống tuyệt vời như cõi mộng. Đinh Thục Phương là người rất biết cách hưởng thụ cuộc sống, đặc biệt khi đã có tấm biển che mắt tốt nhất là bà Ba. Thu Nhan liên tục giúp cô ta ra ngoài, số lần cô ta và Khang Thiếu Kỳ hẹn hò ngày càng nhiều và cũng ngày càng bạo dạn, lộ liễu hơn.

Có điều, Đinh Thục Phương không vừa ý với địa điểm hẹn hò mà hôm nay Khang Thiếu Kỳ chọn lắm. Đã mè mà gà đồng với nhau mà cậu ta còn chọn đúng Tinh Xuyên Các, một danh thắng có bao nhiêu người qua kẻ lại, dường như cậu ta đang cố tình khiêu chiến với thân phận “gái đã có chồng” của Đinh Thục Phương. Và quả thực Khang Thiếu Kỳ có ý này. Cậu ta vô cùng khinh thường gã chồng suốt ngày ốm đau dặt dẹo của Đinh Thục Phương. Cậu ta chọn nơi này cũng bao hàm cả ý thị uy, dù gã chồng bệnh hoạn đó không nhìn thấy, nhưng chí ít làm thế này sẽ khiến cậu ta cảm thấy mình là kẻ mạnh.

Đã là quan hệ ngoài luồng thì phải có tính kích thích. Chỉ khi hẹn hò giữa thanh thiên bạch nhật, dưới con mắt sấm soi của bao người thì hành vi lén lút, vụng trộm và sự lo sợ bị phát hiện mới thể hiện được hết cái vi diệu của chuyện ngoại tình. Dù sao thì cậu ta cũng cóc sợ, nhất là mấy năm gần đây, cha cậu ta lại thường xuyên không ở nhà. Mà nếu có nhà thì ông ta cũng chỉ quan tâm đến tình hình anh trai cậu ta ở Quảng Châu, chẳng có thời gian đâu mà dạy dỗ, mắng chửi cậu ta. Thế cũng tốt, cậu ta càng thoải mái trêu hoa gheo nguyệt. Thấy Đinh Thục Phương tỏ vẻ hờn dỗi, Khang Thiếu Kỳ vội vàng kéo cô ta ngồi xuống bãi cỏ rồi gói đầu lên đùi cô ta một



cách hết sức thoải mái. Thấy Đinh Thục Phương từ đầu chí cuối vẫn chẳng nói chẳng rằng, Khang Thiếu Kỳ liền úp luôn mặt xuống đùi cô ta mà thở dài, nói: “Bây giờ trời có lạnh nữa đâu mà sao vẫn có người không mở nổi miệng ra nhỉ?”

“Muốn ăn đòn hay sao mà dám đem em ra đùa?” Đinh Thục Phương đánh yêu vào gáy cậu ta một cái rồi véo tai, khiến cậu ta đau quá kêu oai oái.

Khang Thiếu Kỳ ra vẻ âm ỉ, xoa lấy xoa để vành tai phải bị véo đến đỏ ửng, mặt dày vùi đầu vào ngực Đinh Thục Phương, giả bộ ngoan ngoãn, nghe lời. “Xin cô giáo Đinh rộng lòng tha thứ cho học trò kém cỏi này.”

“Xí! Em mà biến thành cô giáo của anh thật thì số phận đã...” Khang Thiếu Kỳ không để cho cô ta nói hết câu đã rướn người hôn vào môi cô ta một cách cuồng nhiệt, rồi nhân cơ hội luồn tay vào váy cô ta, kết quả bị Đinh Thục Phương đẩy mạnh ra. Cô ta kéo lại áo, trợn mắt mắng: “Ban ngày ban mặt mà anh không nhìn xem đây là chỗ nào! Không nghe bên kia tường có người đang nói chuyện sao?”

“Sợ gì chứ!” Khang Thiếu Kỳ nằm dài trên bãi cỏ, khuôn mặt lộ rõ vẻ không vui. “Việc cần làm thì cũng làm rồi, hay em còn vương vấn cái thằng phế nhân ở nhà? Đúng là vô vị”

Biết cậu ta lại giờ tính trẻ con của thiếu gia ra, Đinh Thục Phương vội vàng nằm áp người lên ngực cậu ta, nheo má cậu ta, cười nói: “Đại thiếu gia của em... Xin đại thiếu gia đừng giận dữ nữa. Chẳng qua em thấy ở đây nhiều người qua lại nên mới e ngại thôi.”

Khang Thiếu Kỳ nghe thế liền ngồi bật dậy, chỉ vào bức tường trắng, hét lên: “Vợ chồng người ta hành lạc trong vườn, những người không liên quan ở ngoài cứ tự do qua lại, thiếu gia đây không tiện hầu hạ!” Cậu ta còn định

hét thêm vài câu nữa nhưng lại bị Đinh Thục Phương bịt chặt miệng. Lát sau, cô ta mới nguôi cơn giận mà nói lỏng tay, gõ mạnh vào trán cậu ta.

“Không biết em mù hay sao mà qua lại với loại vô lại như anh.”

“Ừ, Mắt em mù, chứ ai đòi lại chịu gả cho loại bệnh hoạn như thằng chồng em.”

Khang Thiếu Kỳ đã nói trúng vào điểm yếu nhức nhối nhất của Đinh Thục Phương, khiến cô ta nổi điên, suýt nữa lại véo cậu ta thêm cái nữa. Nhưng lần này Khang Thiếu Kỳ không giả ngốc nữa mà nắm chặt lấy cánh tay cô ta, sau đó đè cô ta xuống. Đúng lúc này, cơn nghiện lại phát tác, mọi hứng thú chợt tắt ngấm, cậu ta xoay người nằm xuống bãi cỏ, lẩm bẩm chửi:”Mẹ kiếp!”

Đinh Thục Phương tưởng cậu ta định làm thật, ai ngờ lại thoái lui giữa chừng, ngoan ngoãn nằm im một chỗ. Cô ta ngấm nghĩa một lúc, phát hiện Khang Thiếu Kỳ có vẻ mệt mỏi, uể oải, lại còn ngáp vặt liền mấy cái, thế là bao nhiêu cảm hứng liền bay hết. Cô ta thân nhiên hỏi: “Lại lên cơn nghiện à?” Khang Thiếu Kỳ gật đầu, trông ủ rũ như gà mắc mưa.

Trước đây, cha mẹ Đinh Thục Phương cũng hút thuốc phiện, ngay từ nhỏ cô ta đã quen với mùi khói thuốc, cũng hiểu rõ tác hại ghê gớm của nó, nên thực sự cảm thấy lo lắng thay cho Khang Thiếu Kỳ. Nhìn thấy cọng cỏ khô dính vào tóc mai của Khang Thiếu Kỳ, Thục Phương liền gỡ ra, dịu dàng nói: “Thiếu Kỳ, hút nhiều thuốc phiện chẳng có ích lợi gì đâu. Anh mới hút được nửa năm, chưa thể sánh bằng những con nghiện lâu năm. Hay là cai đi! Huống hồ, tiền cúng cho loại thuốc này cũng rất đắt đỏ, lãi mẹ đẻ lãi con khiến bao người khuyh gia bại sản đấy. Trước đây, cha em có một người bạn chí cốt từng bị thuốc phiện hại đến nỗi nhà tan cửa nát. Nhìn thấy thảm cảnh nhà bạn, cha em nói quyết tâm đoạn tuyệt với thuốc phiện. Em thực lòng lo lắng cho anh, anh nghe lời em đi!”

“Anh biết em tốt với anh, nhưng hễ dính phải thứ này, muốn cai cũng khó. Hơn nữa, anh có phải bỏ tiền túi ra hút đâu, tội gì không hưởng?”

“Vậy ai cung cấp thuốc phiện miễn phí cho anh? Thiên hạ làm gì có chuyện hút không được của ai.” Đinh Thục Phương không tin trên đời lại có chuyện tốt như vậy. Trong ấn tượng của cô ta, chỉ có những con nghiện bị rút cạn kiệt đến giọt máu cuối cùng chứ chưa bao giờ nhìn thấy lòng từ tâm của kẻ bán thuốc.

Khang Thiều Kỳ vốn không muốn nhắc đến Tiểu Dao, vì biết Đinh Thục Phương chẳng ưa gì gã. Nhưng cậu ta cũng không muốn người đàn bà của mình mặt nặng mày nhẹ với anh em của mình, nên lựa lời nói vài câu tốt đẹp về Tiểu Dao: “Em biết cái thằng Tiểu Dao rồi đấy. Cậu ta kết nghĩa huynh đệ với anh, tính tình rất hào phóng, lại trọng nghĩa khí. Nửa năm trước, cũng nhờ cậu ta sắp xếp nên cuộc hẹn hò đầu tiên của chúng mình mới thành công. Chúng mình cãi nhau giận nhau, cậu ta cũng có lời khuyên giải, phân tích để anh hiểu em hơn, nếu không, làm sao chúng mình kéo dài đến tận bây giờ được. Còn về thuốc phiện, ban đầu anh chỉ tò mò muốn hút cho biết nên chủ động bảo cậu ta đưa đến tiệm, nhưng từ đầu chí cuối cậu ta toàn tranh trả tiền thuốc. Anh không chịu, cậu ta cứ khăng khăng rằng anh em với nhau mà tính toán tiền nong thiệt hơn thì chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Cậu ta đã nói vậy thì anh cũng không tiện từ chối, đợi có cơ hội sẽ trả món nợ ân tình này sau. Có điều, thằng oắt đó đúng là giàu thật, chưa bao giờ anh thấy nó thiếu tiền.”

“Anh ít đi lại với loại bạn rượu thịt ấy thôi! Ngộ gã Tiểu Dao đó cài bẫy anh, sau này bắt anh nôn ra toàn bộ số tiền hút thuốc từ trước đến nay trong vòng một đêm, đến lúc ấy, em xem anh xoay xở thế nào. Em thấy trò này nhiều rồi. Toàn kiểu chụp bẫy bạn bè, trước mặt thì ân cần niềm nở, sau lưng rất làm những chuyện khốn nạn lừa gạt.” Đinh Thục Phương cười lạnh, ngay từ lần đầu tiên gặp mặt, cô ta đã có ác cảm với con người này.

“Em đúng là người hay thành kiến mà! Nếu ngày đó đến thật thì chẳng có giấy tờ chứng minh, việc gì anh phải trả tiền cho cậu ta? Hơn nữa, anh vẫn chưa đường lui cho mình nên chưa tiết lộ thân thể thực sự cho cậu ta biết. Anh mới chỉ nói với riêng em. Ngay cả địa chỉ nhà anh ở đâu, cậu ta cũng hoàn toàn mù tịt. Em bảo như thế thì làm gì có cách nào không chế được anh. Em ấy à... chính là là kiêu đàn bà lòng dạ hẹp hòi điển hình.”

“Đề phòng cũng không thừa. Chưa đến hai mươi tuổi, anh đã lao vào thuốc phiện, nếu sinh ra trong gia đình bình thường thì chẳng nói làm gì, nhưng cha anh là nhân vật có tiếng tăm, lỡ chuyện này vỡ lở, người chịu thiệt chính là nhà họ Khang. Thôi, anh không muốn nghe lời em thì mặc kệ!” Đinh Thục Phương giận dỗi quay lưng lại, cố ý đờی Khang Thiếu Kỳ chủ động làm lành. Mỗi lần cô ta giả bộ tức giận, Khang Thiếu Kỳ đều tưởng thật và vội vàng dỗ dành. Đôi lúc Đinh Thục Phương không khỏi hoài nghi, rốt cuộc mình thích bản thân con người này hay thích cảm giác được người ta yêu chiều. Nhưng dù thế nào đi nữa, thứ mà Khang Thiếu Kỳ dành cho cô ta vẫn nhiều hơn so với Đỗ Hoài Dung. Riêng điểm này thôi cũng đủ để cô ta không cần suy nghĩ, cứ thế như con thiêu thân lao đầu vào lửa.

Cuối cùng, việc Đinh Thục Phương lo lắng cũng xảy ra. Mấy ngày sau, quả nhiên Khang Thiếu Kỳ bị người ta đòi tiền thuốc thật. Thì ra người đứng đầu một phân bang thuộc bang Long Giang mà Tiểu Dao gia nhập đã truy xét sổ sách của tiệm thuốc gã đang quản lý và ông ta đã phát hiện một món tiền lớn bị thâm hụt không rõ nguyên nhân, gọi Tiểu Dao lên hỏi mới biết gã lừa trên gạt dưới. Tiểu Dao không những phải chịu phạt theo quy tắc của bang mà còn buộc phải bù cả gốc lẫn lãi số tiền thuốc bị thâm hụt, nếu không khó bảo toàn tính mạng. Tiểu Dao vốn quen thói vung tay quá trán nên nào có tiền bạc tích góp gì. Tuy gã chưa khai tên Khang Thiếu Kỳ ra nhưng Khang Thiếu Kỳ cũng không nở nhìn anh em gặp nạn mà không cứu. Thế là cậu ta lấy trộm bức tranh chữ cổ quý giá của gia đình mang đi cầm cố. Hiệu cầm đồ biết cậu ta cần tiền gấp nên cố ý ép giá thấp hơn mười lần,

số tiền kiếm được từ việc bán tranh không đủ lấp đầy cái洞 không đáy kia.

Đinh Thục Phương thấy Khang Thiếu Kỳ suốt ngày nhăn nhó mặt mày, lo lắng không yên thì trong lòng cũng thấy xót xa. Cô ta ngỏ ý muốn giúp nhưng cậu ta không muốn liên lụy đến người tình, chỉ nói sẽ tự mình nghĩ cách. Đinh Thục Phương biết rõ cậu ta chỉ nói cứng thế thôi chứ nào có cách gì, thế là quyết tâm giúp Khang Thiếu Kỳ một tay. Tuy số của hồi môn nhà mẹ đẻ cho rất hậu hĩnh nhưng không thể mang tất cả ra để lấp cái hố tiền hút thuốc phiện sâu hun hút, nếu về hỏi xin cha mẹ lại sợ kinh động đến những kẻ ngồi lê đôi mách ở phủ họ Đỗ. Thế là Đinh Thục Phương đành bàn bạc với bà Ba xem có cách nào moi tiền trong phủ không. Thu Nhan chỉ đợi mỗi lời cầu cứu của cô ta để ra tay giúp đỡ, thế là cô ta âm thầm đưa ra rất nhiều cao kiến.

Nhưng đó là những chuyện về sau.

### Ngoài trại huấn luyện [4]

Thành tích thi theo nhóm đã được thông báo, ba người đứng đầu lần lượt là Đoàn Tư Kỳ, Tăng Cửu Nhã và một thành viên của tổ A. Tuy một vài học viên khác cũng hoàn thành nhiệm vụ nhưng lại bị huấn luyện viên Quảng đánh trượt.

Thì ra nhiệm vụ lần này của các học viên nữ được chia thành hai loại. Loại thứ nhất, những cô gái còn trinh vẫn phải giữ được sự trinh trắng sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Loại thứ hai, những cô gái không còn trinh bất kể là dùng mỹ nhân kế hay cách gì khác, buộc phải lấy được tin vật thực sự trên người đối phương. Bài thi đối với các học viên thuộc loại thứ nhất nhằm mục đích kiểm tra khả năng rút lui an toàn, còn đối với các học viên thuộc loại thứ hai nhằm mục đích kiểm tra khả năng quan sát nhanh nhạy. Những học viên không đạt là vì họ lấy phải thứ giả mạo hoặc hoàn thành nhiệm vụ nhưng lại bị thất thân, có những học viên còn mất cả chì lẫn chài.

Theo quy định, tất cả những học viên không vượt qua kì thi đều bị xử lý, nhưng không biết có phải vì sắp đến Tết hay không mà các huấn luyện viên lại đặc biệt khai ân, cho phép những học viên chưa qua được thi lại, hi vọng họ có thể bù đắp thông qua kì thi lấy trộm tin hiệu đài địch và phá giải mật mã. Đó vốn là bài học mà thường ngày học viên vẫn phải luyện tập, nhưng lần thi này hoàn toàn không đơn giản chút nào. Những học viên có thành tích tốt nhất như Đoàn Tư Kỳ, Tăng Cửu Nhã sẽ đóng vai đài địch, lại thêm chỉ huy ngồi trấn tại trường thi, phụ trách nhiệm vụ làm nhiễu sóng tín hiệu mà các học viên tham gia dự thi phải cố gắng thu nhận từ đài địch. Dù bọn Tư Kỳ có muốn nương tay với bạn mình thì vẫn rất khó qua cửa của Tiết Vân Tần. Những học viên đợi đến lượt thi nhìn thấy cảnh ấy cũng biết số

phận bi thảm đang đợi mình, bước chân tiến về phòng điện báo cũng nặng nề khác thường, họ liên tục nhìn quanh bằng ánh mắt hoang mang.

Trường thi nằm ở vị trí tách biệt để tránh các học viên đóng vai “đài dịch” nương tay với bạn. Tiết Vân Tần ngồi cùng một phòng với nhóm Tư Kỳ. Trong quá trình nói chuyện, Tư Kỳ luôn cúi gầm mặt xuống. Cứ nghĩ tới việc chỉ mười lăm phút nữa thôi, dưới gốc đào mà nàng từng ăn quả lại có thêm bao nhiêu xác chết bị vùi lấp, thậm chí ngay cả cậu học viên nam bại trận dưới tay nàng cũng đã bị vùi dưới một gốc đào nào đó mà nàng không biết; năm sau gói lên năm trước, hoa nở rồi hoa lại tàn mà họ vẫn cô đơn nằm đó, không người thân thích đến đón về quê mẹ là nàng lại nghĩ đến người mẹ suốt cả năm nay chưa được gặp mặt của mình, một nỗi buồn thương khó nói thành lời dâng trào trong lòng.

Nàng muốn được lần nữa ôm lấy mẹ mà nũng nịu, muốn được lần nữa cất quả thị xanh vào chum gạo rồi quên mất để nó thối ra, bị mẹ mắng một trận te tua, muốn được lần nữa cùng mẹ đi chúc Tết hàng xóm rồi ngồi uống trà táo đỏ ở nhà người ta, muốn được lần nữa chạy lông nhông khắp hang cùng ngõ hẻm xin cơm thừa canh cặn về nhà phơi thành lương khô. Nàng muốn lần nữa được làm những chuyện nhỏ nhặt trong cuộc sống mà nàng từng cảm thấy bình dị đến không thể bình dị hơn kia. Nhưng giờ đây, dường như đó là mong ước quá mức xa xỉ. Hiện thực bày ra trước mắt giờ đây chỉ có chiếc máy điện báo lạnh lẽo.

“Tít...tít...” Tiếng máy điện báo vang lên, không ngừng trầm bổng theo nhịp ngón tay của các học viên, nghe phảng phất như tiếng khóc than không có tiết tấu. Đối với Tiết Vân Tần, nhiệm vụ làm nhiều sóng đài dịch dễ như trở bàn tay, nhưng hắn vẫn rất nghiêm túc thực hiện từng động tác, bởi mỗi động tác của hắn liên quan đến rất nhiều mạng người. Hơn nữa, bất luận là chuyện lớn hay chuyện nhỏ, chỉ cần đồng ý làm thì hắn chưa bao giờ qua quýt. Nhưng trước khi kì thi kết thúc, hắn đột nhiên nhận được một tín hiệu. Người truyền tín hiệu đã lợi dụng kĩ thuật chống trộm tín hiệu để truyền thẳng đến chỗ hắn. Nội dung của bức điện sau khi dịch mã là một câu hỏi

rất đơn giản: “Có thể về thăm mẹ nhân dịp Tết không?” Tiết Vân Tàn sững sờ nửa giây, sau đó không thềm đoái hoài. Nhưng sau khi liên tiếp nhận được tín hiệu với nội dung y hệt như thế thì cách xử lý lạnh lùng của hắn cũng không thể tiếp diễn.

“Không được!” Hắn dứt khoát trả lời. Chỉ mấy giây sau, hắn lại nhận được lời đáp trả đầy nhạo báng của đối phương. Tuy hắn không muốn dây dưa với trò chơi vô bổ và công tư lẫn lộn này nhưng đối phương cứ không buông tha cho hắn.

“Rốt cuộc mẹ tôi còn sống hay đã chết?”

“Sắp hai năm rồi, chẳng lẽ không được phép gặp mặt một lần sao?”

“Ngày tốt nghiệp sẽ là ngày đoàn tụ .” Đây là lần cuối Tiết Vân Tàn trả lời câu hỏi của nàng. Dầu nàng có oán hận hay chửi thề trong bụng thì hắn cũng không bao giờ thay đổi nguyên tắc làm việc của mình.

Đúng lúc đó, thời gian thi kết thúc. Tiết Vân Tàn vẫn ngồi yên trên ghế, đợi toàn bộ học viên rời khỏi lớp, hắn mới chậm rãi đứng dậy. Khi đi ngang quá chỗ ngồi của Tư Kỳ, hắn dừng lại. Nghĩ đến mấy lời mặc cả ấu trĩ khi nãy phát ra từ chính vị trí này, lòng hắn chợt nảy sinh những cảm xúc kì lạ. Hắn đứng im trước máy điện báo, nhấn tay vào cán cầm, chiếc máy gõ ra những chuỗi tín hiệu lặng lẽ. Máy đã bị rút nguồn thì không thể kích hoạt điện mã nữa, càng không thể truyền tín hiệu đến người mà nó cần phải truyền.

Có lẽ đó chính là bí mật mà hắn vĩnh viễn không thể tiết lộ.

Vừa qua Tết, Tiêu Vân Thành đã phải nhận nhiệm vụ mới. Cấp trên lệnh cho anh ta lập tức đến Lương Sơn cứu một người. Dọc đường qua ải chém tướng, khó khăn lắm anh ta mới thoát khỏi sự truy kích của đám quân phiệt địa phương, thổ phỉ lục lâm, cuối cùng thấy mình chỉ cách Lương Sơn chưa



tới mười mấy dặm. Đúng lúc đó, một trận huyết chiến giữa hai thế lực mới và cũ đã bùng phát mạnh mẽ ở Lương Sơn.

Muốn mở đường máu ở Lương Sơn tuyệt đối không phải chuyện dễ dàng, muốn tranh quyền đoạt lợi từ tay Mạnh lão gia lại càng khó hơn lên trời. Nhưng đáng tiếc, quyền lực mãi mãi tỉ lệ nghịch với tuổi tác, dù sao thì Mạnh lão gia cũng già rồi. Trong tên ba đứa con trai của lão đều có một chữ Long, nhưng đứa nào đứa nấy chẳng khác gì con giùm con dế. Thế lực mới mà Đoàn Kỳ Phàn làm đại diện hạ quyết tâm tạo dựng thế cục mới ở Lương Sơn. Đám thanh niên có sức khỏe, sẵn máu liều và không ngại cởi trần xông trận, xách dao đâm thẳng vào đối phương. Còn những hương thân phụ lão dân tộc Di trên thị trấn thì chỉ biết co đầu rụt cổ trốn trong nhà, bên ngoài tàn sát nhau đẫm máu thế nào cũng chẳng liên quan gì đến họ. Cũng giống như khi thay vua đổi chúa, thời thế đảo lộn, ai làm vua, ai làm quan, họ đều chẳng quan tâm, bởi ngày mai thức dậy, họ vẫn sống như ngày hôm nay thôi.

Cuối cùng Đoàn Kỳ Phàn đã dẫn quân tổng tấn công vào hang ổ của Mạnh lão gia, rồi một mình xông vào ngôi nhà mà lão ta đang ở. Sở dĩ y muốn đơn thương độc mã đến tận sào huyệt của địch là vì trong lòng y, Mạnh lão gia luôn là nhân vật đáng khâm phục. Y đẩy cánh cổng lớn có treo cái đầu bò, quả nhiên Mạnh lão gia đang ở bên trong. Lão vẫn nằm trên chiếc ghế đu bằng trúc mà mình yêu thích nhất, vẫn chầm rãi hút tẩu thuốc lớn mà lão không rời suốt nửa đời người.

“Ngồi đi.” Lão dùng cái que gỗ chỉ về phía chiếc ghế tựa mà lần nào đến, Đoàn Kỳ Phàn cũng ngồi. Mạnh lão gia vẫn điềm nhiên như thường. Dù bên ngoài đang chém giết nhau khốc liệt thế nào thì đến trước cửa nhà của Mạnh lão gia, tất cả đều bị bỏ lại. Chính vì thế, giờ phút này, Đoàn Kỳ Phàn ngồi yên vị trên ghế như thể không phải muốn đến tiệm ngôi mà chỉ như một tướng lĩnh dưới trướng của lão ta. Mạnh lão gia thấy y chịu ngồi liền mỉm cười, gạt đầu với vẻ được an ủi. Trong vô số những vết nhăn đang

neoh lại nơi đuôi mắt, dường như có cả nét tự giễu của tuổi già, chúng toát ra vẻ u buồn khiến người ta thấy bùi ngùi.

“Được... Hiếm khi thấy cậu chịu nề mặt lão già này.” Mạnh lão gia từ tốn cất lời.

“Tôi có ngày ngẩng đầu lên được ở Lương Sơn này, cũng do công Mạnh lão gia cất nhắc. Có điều, bị bức đến bước này cũng do một tay ông tạo ra.” Đoàn Kỳ Phàn cảm thán nhưng không hề thấy hối tiếc.

Tia sát khí thấp thoáng giữa hai đầu lông mày khiến vẻ ung dung tự tại mà lão cố tình trưng ra hoàn toàn biến mất không tăm tích. Đương nhiên Mạnh lão gia rõ hơn ai hết, nuôi hổ ắt có ngày bị hổ vồ, chỉ tiếc gã thanh niên đứng trước mặt lão không phải con đẻ của lão. Lão lặng lẽ rít hơi thuốc cuối cùng rồi vút cái tẩu sang một bên, từ nay về sau, lão sẽ không bao giờ chạm vào nó nữa. “Duyên phận có hợp có tan, đời người ai chẳng có lúc phải nuối tiếc. Ta không phải là người hay hối hận, nhưng nếu có thể quay ngược thời gian trở về mấy hôm trước thì ta nhất định sẽ không từ thủ đoạn trừ khử cậu. Tuy ta từng muốn coi cậu như tâm phúc, từng muốn tin tưởng cậu như tin tưởng con trai mình, nhưng dòng máu chảy trong cơ thể cậu rất cuộc vẫn không phải của ta. Dẫu cậu có trung thành với ta hơn nữa, ta vẫn không thể không đề phòng.”

Thì ra Đoàn Kỳ Phàn bị Mạnh lão gia đột ngột bao vây tiêu diệt chẳng qua vì y lỡ mất “cái duyên huyết thống” với lão. “Bởi vậy ông mới tin theo lời xúi giục của thằng con kém cỏi, cố tình gán cho tôi một tội danh vô lý? Lòng trung thành rất mực của tôi vĩnh viễn không thể sánh bằng ba thằng con rác rưởi của ông ư?”

“Cậu cũng biết đấy, ta già rồi, không thể ngồi ở vị trí này bao lâu nữa. Đối với ta, cậu đã trở thành mối uy hiếp lớn nhất. Chính vì ba đứa con trai của ta đều không thể bằng cậu nên ta càng không thể dung nạp cậu. Mặc dù ba đứa nó đều bất tài vô dụng, nhưng ta vẫn là cha chúng nó. Chỉ cần ta còn

tồn tại trên cõi đời này một ngày thì quyền lực vẫn nằm trong tay ta. Dầu một ngày chúng không muốn an phận, ta vẫn tự tin có cách đối phó với chúng. Nhưng với cậu thì... bao nhiêu phòng bị của ta cũng thành thừa.” Mạnh lão gia nói ra những điều bấy lâu nay vẫn giấu kín tận đáy lòng, chỉ tiếc lão vẫn thua số phận.

Đoàn Kỳ Phàn bỗng bật cười, chế giễu: “Cũng nhờ Mạnh lão gia xem trọng nên tôi mới không làm ông thất vọng trong vở kịch ngày hôm nay.”

Mạnh lão gia chỉ cười không nói gì, không rõ lão thấy khó chịu hay bất lực. Đột nhiên, mặt lão đanh lại, nhanh như chớp móc khẩu súng giấy dưới bàn ra, nhưng đã bị Đoàn Kỳ Phàn nhanh tay khống chế. Chẳng những súng bị văng xuống đất mà lão còn bị bắn trúng tay phải.

“Quả nhiên ông đã già rồi.” Đoàn Kỳ Phàn nhìn dáng vẻ thảm hại đến tột đỉnh của Mạnh lão gia. Mới năm nào, lão còn quát mắng những thuộc hạ không dùng người cao tuổi, oai phong biết mấy, vậy mà giờ lại bị chính gậy ông đập lưng ông. Lão không ngại cơn đau thấu tim nơi cánh tay vẫn ngẩng cao đầu nhìn Đoàn Kỳ Phàn, nhưng không che giấu được dấu vết của sự thất bại.

Mạnh lão gia đang nghĩ mình sắp xong đời thì thằng con trai út tên là Long Phi đã kịp thời lao tới, quát lớn: “Đoàn Kỳ Phàn! Nếu mày dám động đến cha tao thì cả nhà con vợ mới cưới của mày sẽ chết không có đất chôn thây.”

Đoàn Kỳ Phàn chợt dạ, nhưng y lập tức trấn tĩnh lại. Mấy ngày trước, y đã sắp xếp cho Mộc Sa và cả nhà cô bí mật chuyển đến căn cứ mới, đề phòng đối phương giở thủ đoạn này. Giờ quả nhiên Long Phi định làm thế thật. Hắn muốn làm cho y rối loạn đây mà, còn khuya y mới mắc bẫy. Thế là y điềm nhiên nói: “Long Phi, con rùa rụt cổ như mày bỗng trở nên có khí phách từ bao giờ thế? Làm ông đây cười rách cả miệng mắt. Đừng giở trò

trẻ con đó ra với tao. Nếu mày quỳ xuống cầu xin tao, biết đâu tao còn rủ lòng thương tha cho mày con đường sống.”

“Phi!” Long Phi nhổ nước bọt xuống đất, sau đó giơ một món trang sức bằng ngọc phi thúy lên, cười lạnh, nói: “Mày mở to mắt chó ra mà nhìn! Chẳng lẽ ngay cả vòng tay của vợ cũng không nhận ra sao?”

Đoàn Kỳ Phàn vừa nhìn đã nhận ra ngay. Đây chính là chiếc vòng ngọc mà đích thân y và Mộc Sa chọn mua trong một tiệm đá quý nổi tiếng nhất trong thành. Rồi chính y đeo nó vào tay cô, như một minh chứng suốt đời suốt kiếp gắn chặt hai người với nhau. Khi ấy, Mộc Sa còn ngượng ngùng nhưng rất nặng tình nói với y, cả đời này cô sẽ không bao giờ tháo nó ra. Bây giờ, chiếc vòng lại rơi vào tay quân khốn nạn như Long Phi, điều đó chứng tỏ Mộc Sa đang lành ít dữ nhiều. Nhưng rốt cuộc kẻ nào đã bán đứng y?

“Mộc Sa đang ở đâu? Long Phi mẹ kiếp, mày không xứng là thằng đàn ông!” Lúc này, Đoàn Kỳ Phàn chỉ muốn cho đầu của Long Phi thủng lỗ chỗ, nhưng y không dám manh động, đành lùi một bước, túm lấy Mạnh lão gia đang bị thương để làm vật trao đổi. “Bây giờ, lão già nhà mày đang ở trong tay tao, mày muốn nhận người hay nhận thủ cấp thì tùy. Có điều, tốt nhất là mày quyết định nhanh lên, kéo lũ giá áo túi cơm vô dụng của mày ở bên ngoài chẳng cầm cự được bao lâu nữa đâu.”

“Hừ....Nếu có bản lĩnh thì cứ động đến cha tao đi! Đến lúc đó, tao không dám đảm bảo con vợ mày vẫn giữ được tấm thân trong sạch hay đã thành hoa vùi liễu dập đầu. Không khéo lại chết ở trong rừng, bị sói hoang gặm sạch đến cả mấu xương cuối cùng ấy chứ. Mà điều đó đéch liên quan đến tao.”

“Đồ súc sinh! Có bản lĩnh thì đến đây!”

Mấy câu khích tướng của Long Phi khiến Đoàn Kỳ Phàn nhất thời mất hết lý trí, y phần nộ siết chặt cổ Mạnh lão gia, như thể muốn trút tất cả lo lắng và giận dữ đang dâng lên tận cổ họng lên người lão già. Nhưng vừa nghĩ đến Mộc Sa, y liền từ từ giảm lực siết, cố ý thăm dò Long Phi. “Long Phi! Mày cố tình khích tướng tao chẳng qua vì muốn mượn tay tao giết chết lão già này, như vậy mày sẽ danh chính ngôn thuận ngồi vào vị trí của lão chứ gì! Mày quả nhiên là thằng súc sinh! Xem ra chuyện Mộc Sa bị mày bắt cóc chỉ là cái cớ để mày lợi dụng tao!”

Long Phi trợn mắt, then quá hóa giận, quát: “Đồ con rùa nhà mày, đừng có khua môi múa mép trước mặt tao! Biết điều thì mau thả cha tao ra, nếu không sau này đừng mong gặp lại Mộc Sa.”

Đoàn Kỳ Phàn cười khẩy, nhìn sang phía Mạnh lão gia chỉ im lặng từ đầu đến giờ, hỏi: “Ông nhìn thấy chưa? Đây chính là đứa con vô dụng mà ông gửi gắm bao kỳ vọng đấy. Kỳ vọng vào thứ vô nhân tính thế này, ông thực sự không hối hận sao?”

“Thứ không bằng cảm thú này có mất nhân tính đến đâu... thì vẫn là con trai ta. Chẳng có gì đáng phải hối hận cả....Chỉ có điều ta biết, cậu vẫn còn nhân tính” Lời của Mạnh lão gia vừa trầm thấp, vừa chất chứa sự chua xót, khuôn mặt trắng bệch mất hết sức sống của lão càng trở nên già cỗi hơn bao giờ hết bởi sự táng tận lương tâm của Long Phi.

“Ông nghĩ nói thế, tôi sẽ tha cho ông sao?” Đoàn Kỳ Phàn bắt đầu thấy cảm thương lão, nhưng chẳng qua đó là niềm cảm thông đối với một người cha bị rơi vào hoàn cảnh thê lương này thôi.

Mặc dù Đoàn Kỳ Phàn phủ nhận nhưng Mạnh lão gia vẫn khẳng định chắc chắn: “Như ta đã nói, cậu vẫn còn nhân tính.” Lời khẳng định của Mạnh lão gia khiến Đoàn Kỳ Phàn bỗng nhiên cảm thấy vô cùng khó chịu. Y quay lại nhìn chằm chằm vào Long Phi, gằn giọng quát: “Long Phi! Mày

nghe chỉ cần giờ cái vòng ngọc này lên là sẽ khiến tao tin mày sao? Đúng là đồ cặn bã! Không nghe ra thủ đoạn nào cao siêu hơn à?”

“Mày tin hay không, tao không thèm quan tâm. Nhưng mày nên biết thằng Oai Tử là kẻ sống bằng việc bán tin, nó chỉ nhận mặt tiền chứ không nhận mặt người. Nếu mày thực sự coi nó là anh em thì chắc mày biết rõ hơn ai hết, đối với nó tiền bạc chẳng khác gì ông tổ.”

Đoàn Kỳ Phàn chợt nhận ra mình đã sơ suất điểm này. Tính hết mọi đường, cuối cùng lại tính sai ở thói tham thú tiền bạc đã trở thành bản tính của Oai Tử. Chính vì y và Oai Tử đã từng cùng nhau vào sinh ra tử nên sau khi nắm quyền trong tay, y không để Oai Tử thiệt thòi, thậm chí còn coi gã là huynh trưởng đáng tin cậy nhất có điều y không ngờ tiền bạc lại chiến thắng mọi thứ trên đời, trước tiền bạc thì còn tình gì tình nghĩa anh em. Ngoài Oai Tử ra, đúng là không có ai khác biết được nơi ở của Mộc Sa, Nhưng Long Phi không phải là kẻ giỏi tính kế, trừ phi có kẻ xúi giục hẳn, đó mới là mối họa khiến y không yên tâm nhất. Y cố nhẫn nhịn, tiếp tục dò hỏi: “Oai Tử là huynh đệ tốt của tao. Mày muốn khiêu khích ly gián e không dễ đâu. Huống hồ, mày đã ngang nhiên bắt cóc Mộc Sa thì chắc chắn sẽ không bao giờ chịu thả cô ấy để lấy lòng tao, phải không? Hình như mày không có bản lĩnh khiến người ta tận trung với mày thì phải”

“Đúng là tao không có bản lĩnh đó” Long Phi khẳng khái thừa nhận, cười gian xảo. “Nhưng mày chớ quên người ban đầu tố cáo tội mày là ai...”

“Mộc Sa đang ở trong tay hẳn sao?” Đoàn Kỳ Phàn không thể bình tĩnh được nữa, y biết bên cạnh Long Phi luôn có mưu sĩ chuyên giúp hẳn vạch kế hoạch đối phó với y. Y cũng đã điều tra lai lịch của người này, hẳn chính là người của bang Long Giang, đối thủ của Tiểu Kim Đường. Vì muốn lũng đoạn nguồn cung cấp thuốc phiện cho Vũ Hán nên hẳn liên thủ với Long Phi, ba lần bảy lượt vu oan giá họa cho y, khiến y bị thất thế trước mặt Mạnh lão gia. Cho dù trước đó, y không hề có ý định tạo phản, nhưng chính

họ đã ép y không thể không phản. Nếu Mộc Sa rơi vào tay hắn thật thì mọi chuyện không hay rồi.

Lúc này, Đoàn Kỳ Phàn thực chẳng còn lòng dạ nào mà tiếp tục chiến đấu. Dù bỏ đi lúc này sẽ khiến mọi công lao trước đây của hắn đều tan biến trong nháy mắt nhưng y buộc phải cứu Mộc Sa trước. Chỉ cần đi từ bây giờ, nhất định y sẽ tìm thấy cô. Đúng lúc này bên ngoài vang lên tiếng súng nổ, tiếng khóc than, tiếng cầu cứu lúc trầm lúc bổng, tựa hồ có một đoàn người ngựa đang tiến vào. Long Phi chẳng buồn để ý đến ông bố già, chạy như bay ra ngoài cửa xem xét tình hình. Vừa thò đầu ra khỏi cửa, hắn đã lập tức rút vào, đang định đóng cửa thì có người xông tới. Trên mình người đó đầm đìa máu, vừa nhìn thấy Long Phi người đó đâm đá túi bụi vào người hắn như phát điên, vừa đánh vừa giận dữ hét lên: “Long Phi...Hôm nay tao sẽ lấy mạng mày. Tao sẽ lấy mạng mày...”

“Tía?” Đoàn Kỳ Phàn nhận ra giọng nói quen thuộc, quan sát kỹ dáng người, y càng chắc chắn hơn. Người đó chính là A Cố, bố vợ y. Nhưng dường như A Cố không nghe thấy bất kì âm thanh nào khác, chỉ cầm đầu tấn công Long Phi, tiếng nói cứng cỏi lúc đầu dần chuyển thành tiếng gào thét bi ai: “Mày trả con gái lại cho tao! Trả con gái lại cho tao! Trả cái Mộc Sa cho tao...”

Cuối cùng, chuyện Đoàn Kỳ Phàn lo sợ nhất đã được thốt ra từ miệng A Cố. Y hoảng hốt hỏi: “Tía... Tía nói gì? Mộc Sa làm sao?”

Cuối cùng, A Cố cũng nghe thấy giọng của Đoàn Kỳ Phàn. Cùng lúc Long Phi ngã nhào xuống đất, ông ta cũng ngòi phịch xuống bên cạnh với khuôn mặt sầu não, ôm đầu khóc thảm thiết. “Mộc Sa ... Mộc Sa... bị thuộc hạ của tên súc sinh này giết hại rồi”

Một cơn đau như xé tim xé phổi đột nhiên ập đến, khiến bao nhiêu hùng tâm tráng chí trước khi xuất trận của Đoàn Kỳ Phàn chỉ trong nháy mắt đã bị phủ một màu đỏ của máu.

“Không thể có chuyện đó! Tôi vẫn chưa ra lệnh, làm sao anh ta dám hại Mộc Sa!” Long Phi vẫn còn xảo biện, như thể chính hắn cũng không thể tin nổi những gì mình vừa nghe thấy. A Cố thấy hung thủ giết người vẫn cứng miệng chối tội, lại càng tức giận, nhào vào hắn, đấm đá túi bụi thêm một hồi nữa. Ngặt nỗi, ông ta cũng đã già rồi nên chẳng bao lâu đã để Long Phi chiếm thế thượng phong. Hình như A Cố không thể chịu nổi nữa. Đột nhiên, có tiếng súng vang lên, máu rơi đầy mặt mũi A Cố, Long Phi đang ngồi trên người A Cố bỗng mềm nhũn, nghiêng ngả rồi đổ rạp xuống. Máu tuôn chảy ồ ạt từ lỗ thủng trên đầu hắn. Cánh tay cầm súng của Đoàn Kỳ Phàn từ từ hạ xuống, hai mắt y đỏ ngầu. Y nín thở, giọng khản đặc, hỏi: : “Tía... Mộc Sa đang ở đâu?...”

Sau khi có được câu trả lời của A Cố, Đoàn Kỳ Phàn không hề do dự, lập tức buông bỏ mọi thứ trước mắt. Y biết quân của Tiêu Vân Thành đang ở ngay ngoài cửa, cũng biết huynh đệ của y đang tắm trong máu kẻ thù. Nhưng vì Mộc Sa, y đành tháo chạy khi đã lâm trận. May mà đại cục đã phân định rõ ràng, Tiêu Vân Thành chỉ cần thay y trấn giữ cục diện mà thôi.

“Có lẽ đến tận lúc chết, Long Phi cũng không ngờ được hắn đã bị chính “quân sư” của mình phản bội. Trên thực tế, khi quân đội của Tiêu Vân Thành đặt chân lên đất Lương Sơn thì kẻ đó đã chạy mất dạng. Trước khi đi, hắn vơ vét sạch sành sanh của cải của Long Phi. Hùng cứ Lương Sơn mấy chục năm, oai phong nửa đời người, cuối cùng lại rơi vào kết cục thảm bại đến hoang đường, ngoài phần uất tự cắt tai mình, Mạnh lão gia chẳng biết làm gì hơn nữa. Lúc này, lão chỉ hận một nỗi không thể dùng toàn bộ gia đình và cả tính mạng để đổi lấy thiên hạ, trong khi đó Đoàn Kỳ Phàn lại nguyện hiến cả tòa Lương Sơn, chỉ mong cứu được tính mạng của Mộc Sa.

Khi y cuống cuống chạy đến ngôi nhà cũ mà A Cố nói thì nhìn thấy cái giường lấm tẩm vết máu. Ngay cả con Hán Hán mà Mộc Sa yêu quý nhất cũng không thấy đâu. Đối với Mộc Sa, nó chính là mạng sống, là “đứa con”



mà cô không thể xa rời. Giờ không thấy Mộc Sa đâu, ngay cả nó cũng mất tích. Đột nhiên, cánh cửa bị ai đó đẩy mạnh, anh trai cả của Mộc Sa đã về.

Đoàn Kỳ Phàn vội vàng chạy đến, lo lắng hỏi dồn: “Anh, Mộc Sa đâu?”

Đạt Mộc đau buồn cúi đầu, nước mắt chảy ròng ròng, đáp: “Lúc bọn anh lục soát xưởng chế biến thuốc phiện thì nhìn thấy Mộc Sa, nhưng khi ấy, Mộc Sa đã.... Không còn thở nữa...”

“Cô ấy chết... như thế nào?” Đoàn Kỳ Phàn thực sự không muốn hỏi câu hỏi này, nhưng y bắt buộc phải biết.

“Nó... dùng dây thừng...” Đạt Mộc ngậm ngừng, dường như anh ta cũng sợ phải lần nữa đối diện với sự thực đau đớn. Thực ra, dù anh ta không nói rõ thì Đoàn Kỳ Phàn cũng biết. Trước đây, đã có lần y treo cổ người ta. Y từng nhìn rõ mồn một cảnh tượng thảm khốc, ngũ quan méo mó đến biến dạng của kẻ xấu số. Chỉ có điều, y không ngờ có một ngày, hình phạt ấy lại ứng trên người Mộc Sa. Thật mỉa mai làm sao!

“Sau đó thì sao?” Nén cơn xúc động, Đoàn Kỳ Phàn hỏi tiếp.

“Anh chưa tìm ra hung thủ, khi trở lại ngôi nhà cũ thì không thấy Mộc Sa đâu. Sau đó phát hiện góc giường của Mộc Sa có dấu chân của Hán Hán, anh liền đuổi theo đến căn lều gỗ nhỏ mà bọn em vẫn ở dưới chân núi, vừa hay nhìn thấy Hán Hán đang ngồi ở đó. Nhưng khi anh đến gần thì Hán Hán lại bất ngờ tấn công. Dù anh lấy cây đánh nó, nó cũng không chịu đi, anh đành chạy về lấy súng săn tới. Đi nào! Chúng ta đi đưa Mộc Sa về.” Đạt Mộc gạt nước mắt, lấy khẩu súng săn treo trên tường, vừa bước qua ngưỡng cửa thì bị Đoàn Kỳ Phàn kéo lại, anh ta ngạc nhiên hỏi: “Sao thế? Mau đi đưa Mộc Sa về thôi.”

“Để Hán Hán ở bên cô ấy đi”

“Nhưng đó là vợ cậu mà. Hán Hán chỉ là con vật, để như thế quá nguy hiểm”

“Chẳng ai trong chúng ta có thể bảo vệ được cô ấy, ngược lại còn khiến cô ấy bị hại. So với Hán Hán, em thực sự thấy mình còn chẳng bằng nó.” Ngay cả người đàn bà mình yêu thương mà y còn không bảo vệ nổi, không còn nghi ngờ gì nữa, y chính là thằng đàn ông kém cỏi nhất trên thế gian này. Giờ đây, y còn mặt mũi nào gặp lại Mộc Sa nữa? Trừ phi báo được đại thù này. Bất kể phải trả giá đắt đến mức nào, y cũng phải báo thù!

Khi Tiết Vân Tần nhận được điện báo của Tiêu Vân Thành, hắn biết Đoàn Kỳ Phàn đã rời khỏi Lương Sơn, muốn về Vũ Hán tìm bang Long Giang để báo thù. Ban đầu, Tiết Vân Tần cấm quân cờ này ở Lương Sơn chẳng qua vì muốn y cung cấp nguồn thuốc phiện đầy đủ cho mình và tiện quay vòng các chi phí từ các điểm tình báo khác nhau ở Vũ Hán. Bây giờ, quân cờ này bỗng nhiên không nghe theo sự điều khiển của hắn, theo lẽ thường thì Đoàn Kỳ Phàn tuyệt đối không còn giá trị lợi dụng nữa. Nhưng nghĩ lại, có lẽ để Tiêu Vân Thành thay Đoàn Kỳ Phàn trấn giữ Lương Sơn cũng chẳng tổn hại gì. Trong khi đó, bên phái Tiểu Kim Đường, Long lão đại đã biết quá nhiều bí mật, không thể để hắn sống lâu được. Đã đến lúc hắn phải nuôi một con rôi khác. Xem xét các lựa chọn thì Đoàn Kỳ Phàn là ứng viên sáng giá nhất. Tuy nhiên về mặt tình cảm, hắn vẫn không thể chấp nhận việc đối phương đi lại nước cờ. Có điều, trước khi quyết định, hắn phải đến gặp một người. Mỗi lần đến thăm cha xong, hắn đều tiện đường đến thăm một vị tiền bối khác. Huống hồ, đây là chuyến thăm đầu tiên của hắn trong năm nay.

Sau khi Tư Kỳ bị giam vào ngục, hắn liền chuyển bà Đoàn đến một viện dưỡng lão do người nước ngoài xây dựng ở Thanh Sơn. Thực ra, hắn đã giở chút thủ đoạn khiến bà tin rằng trước khi bà rời khỏi nhà, Tư Kỳ đã gặp phải bất trắc. Còn tấm lòng nghĩa hiệp của hắn là do con gái lúc sinh thời đã nhờ vả. Vì đây là một vở kịch nên hắn càng phải diễn thật hoàn hảo sao cho không ai có thể phát hiện và sinh nghi. Tuy lần nào bà Đoàn cũng nói chỉ

cần đến thăm bà là tốt rồi, không cần quà cáp làm gì cho phí tiền, nhưng chưa lần nào hấn đến tay không mà luôn mang theo đồ ăn. Giờ mới qua Tết, hàng hóa còn chưa bày bán nhiều nhưng ở Khởi Nghĩa Môn có hàng bán đồ khô khá ngon, Tiết Vân Tần tự mình đến đó chọn một ít hạnh nhân, quả óc chó và táo khô. Người già răng lợi cái còn cái mất, ăn những thứ này vừa không mỏi miệng lại vừa có lợi cho sức khỏe.

Đưa tay sờ túi áo, hấn phát hiện đã hết thuốc lá từ bao giờ, vừa định đi mua một bao nhưng lại nghĩ không đi luôn thì sẽ bị muộn, thế là hấn gọi xe kéo đến luôn Thanh Sơn. Trước cửa viện dưỡng lão có một cửa hàng tạp hóa nhỏ, vì giá cả phải chăng nên rất đông khách. Chủ cửa hàng là một chàng trai khỏe mạnh chừng hai mươi bảy, hai mươi tám tuổi. Bất luận người qua đường thực sự muốn dừng chân mua hàng hay chỉ tò mò vào xem thử rồi chê hết thứ này tới thứ khác thì trên mặt ông chủ trẻ luôn nở một nụ cười thuần hậu. Nhìn thấy Tiết Vân Tần xuống xe, anh ta liền gọi với vẻ rất thân thuộc “Anh đến rồi à? Muốn mua gì không? Hôm nay có hàng mới về đấy.” Tiết Vân Tần xua tay cười rồi đi vào viện dưỡng lão.

Bà Đoàn vừa mới buộc dây giày xong, ngẩng đầu đã thấy Tiết Vân Tần đến. Bà vội vàng đứng dậy chào hỏi rồi mời hấn ngồi xuống. Thấy Tiết Vân Tần lại xách đồ ăn đến, bà nghiêm mặt trách: “Coi cậu kia. Lại tốn tiền rồi. Cậu có thời gian đến thăm, bà già này đã mừng lắm rồi, điều đó còn có ý nghĩa hơn những thứ vô nghĩa mà cậu mang đến.”

Tiết Vân Tần mỉm cười, đặt gói giấy xuống, nói: “Chỉ là chút đồ ăn vặt thôi mà bác, đâu có đáng tiền.”

“Không đáng tiền đến đâu cũng phải dùng tiền dùng bạc để mua. Những thứ bánh trái cậu mang đến từ hội tết Nguyên Tiêu, tôi còn chưa ăn hết đây này.” Bà Đoàn ngoài miệng thì trách nhưng trong bụng lại rất vui.

Tiết Vân Tần thấy bà rót trà cho mình, vội đứng dậy. “Để cháu. Bác cứ ngồi xuống đi.” Rót trà xong, hấn mở một gói giấy ra, bên trong là hạt dẻ

cười mà bà Đoàn thích ăn nhất. Nghĩ đến những thứ từ tận tết Nguyên Tiêu mà bà vẫn chưa ăn hết. Tiết Vân Tàn liền nhỏ giọng khuyên nhủ: “Bác đừng bực đãi bản thân quá. Đồ ăn để lâu sẽ bị hỏng, như thế chẳng phải càng có lỗi với đồ ăn sao?” Nói rồi, hắn bốc một nắm hạt dẻ cười, đặt vào hộp tủ đầu giường của bà.

Nhìn nắm hạt dẻ cười, bà Đoàn càng cảm động không nói nên lời. Nghĩ đến chuyện Tư Kỳ gặp nạn mất sớm, Đoàn Kỳ Phàn đến giờ vẫn chẳng biết tung tích ở đâu, rồi lại nhìn Tiết Vân Tàn đang ngồi trước mặt, bà ngẫm đúng là số phận. Năm đó, khi lần đầu tiên gặp Tiết Vân Tàn, bà nào ngờ được sau này, người chăm sóc bà lại là hắn. Trong lúc cảm xúc dâng trào, bà không kìm được nước mắt. Không muốn Tiết Vân Tàn nhìn thấy, bà vội len lén lau đi, rồi lại ngẩng mặt nở nụ cười hiền hậu, nói: “Mấy năm nay đều sống nhờ vào sự cứu tế của cậu, đúng là làm phiền cậu quá. Đôi lúc tôi nghĩ, thực chẳng biết mình còn tồn tại trên cõi đời này làm gì nữa, để đến nỗi phải liên lụy đến cậu.”

Tiết Vân Tàn đã nghe bà nói câu này rất nhiều lần, nhưng hắn vẫn an ủi: “Sống mới có hi vọng chứ ạ. Chẳng phải bác thường nói, dẫu phải về trời thì vẫn muốn nhìn thấy anh cháu họ trước khi nhắm mắt sao? Giờ còn chưa thấy anh ấy đâu, sao bác đã nói những lời nản chí thế?”

“Haizz... Còn chẳng biết có gặp lại được không.” Bà Đoàn mong ngóng bao năm mà vẫn không được thỏa nguyện. Ngoại trừ lần trước nghe Tư Kỳ nói Đoàn Kỳ Phàn đã về Vũ Hán và để lại ít tiền cho nhà thì hoàn toàn bất vô âm tín. Bây giờ, bà còn chuyển nơi ở, chỉ sợ cơ hội liên lạc được với y càng mờ mịt hơn. Mấy lần bà đã định cất lời nhờ vả Tiết Vân Tàn, nhưng sợ làm phiền người ta nhiều quá nên ngại chẳng dám mở miệng. Nhưng lần nào cũng vậy, Tiết Vân Tàn đều chủ động bảo sẽ nhờ bạn để ý giúp, có tin tức gì nhất định sẽ nói cho bà biết. Mặc dù từ trước đến nay, Tiết Vân Tàn chưa thu được tin tức gì nhưng bà vẫn không quên tấm lòng của hắn.

“Trước đây, tôi thấy cậu mang dáng vẻ công tử con nhà giàu, cứ ngỡ cậu là loại thiếu gia hời hợt và không có trách nhiệm, nên mới nói những lời khó nghe. Nhưng giờ Tư Kỳ đã đi rồi mà cậu vẫn nhớ đến bà già như tôi, nghĩ lại mà thấy áy náy quá. Khổ thân Tư Kỳ, chưa được hưởng phúc phận này đã lâm nạn, suýt nữa còn liên lụy đến cậu. Nếu cậu không giúp tôi tìm một nơi an sinh thì e rằng tôi đã xuống suối vàng từ lâu rồi...” Để tài mà người già hay nhắc đến nhất luôn là những chuyện liên quan đến quá khứ, mà đã nói là không thể ngừng lại được. Tiết Vân Tần nhẫn nại ngồi nghe, thỉnh thoảng lại phờ ra vẻ mặt trầm tư, không biết đang nghĩ về quá khứ hay đang mưu tính điều gì. Bà Đoàn tách vài hạt dẻ cười, đưa cho hắn ăn, trong đầu vẫn hồi tưởng về quá khứ. “Sắp đến tết Thanh minh rồi, lại phải đi tảo mộ cho Tư Kỳ. Nháy mắt đã hai năm, con bé đến là xấu số...” Nói đến đây, dường như bà chẳng bóc nổi hạt dẻ nữa. Tiết Vân Tần lặng lẽ cầm lấy nắm hạt dẻ trong tay bà, bóc xong rồi trả vào tay bà. Sau đó, hắn lại bóc thêm một nắm nữa và giúp bà tách vỏ. Hắn biết, điều bà cần chỉ là một đôi tượng ngồi nghe mình dốc bầu tâm sự. Mà điểm đáng thương nhất của người già cũng chính là điểm này.

Nhiều bậc hậu sinh chê người già hay than vãn nên không thích nghe họ ca cẩm, thực ra không phải họ thích than vãn mà chẳng qua vì họ quá cô đơn và cần một thính giả. Người già cũng giống như trẻ con, họ đều mong muốn có được sự tôn trọng của những người xung quanh. Tiếc là bây giờ ngay cả ca cẩm, cha hắn cũng chẳng thể làm nổi nữa, chỉ có thể ú a ú ó kêu lên những tiếng vô nghĩa mỗi khi tức giận. Thực ra, có người già ở bên ca cẩm chuyện nọ chuyện kia chẳng phải cũng là một niềm hạnh phúc sao? Hắn thở dài, cúi đầu tiếp tục bóc hạt dẻ, trong khi đó, bà Đoàn vẫn tiếp tục với dòng hồi ức. “Thời con gái, tôi rất thích ăn hạt dẻ cười, nhưng sau này nhà nghèo nên chớ nói đến hạt dẻ, ngay cả lạc cũng chẳng có tiền mà mua. Tuy vậy, mỗi khi Tết đến, kiểu gì nhà cũng có khách đến chơi, lúc ấy tôi hay bảo con bé Tư Kỳ ra ngoài nhặt củ lạc dù mười hạt chỉ ăn được hai hạt là cùng, nhưng nó toàn đưa cho tôi những hạt ngon. Ngay cả khi tôi bảo nó ra đầu đường cuối chợ xin người ta com thừa canh cặn, nó cũng không bao giờ trách móc. Nhưng tôi biết nó không thích làm vậy. Trách sao được. Cảm

giác bị người ta lờm nguýt, khinh rẻ thật chẳng dễ chịu gì! Nhưng nó là đứa trẻ rất ngoan ngoãn, mặc dù rất ít khi được tiếp xúc với xã hội, cũng chẳng được học hành gì, nhưng tâm địa chẳng kém con cái nhà ai. Tiếc là nó đầu thai nhầm thời, giá như nó có mặt trên đời sớm hơn vài năm, biết đâu còn được nhờ phúc ông cụ, hưởng mấy năm làm tiểu thư sung sướng. Cũng vì cha nó sớm qua đời, nếu không chắc nó cũng chẳng phải chịu khổ chịu sở đến mức này. Cuối cùng, đang yên đang lành lại bị người ta mưu hại, ngay cả thủ cấp cũng chẳng thấy đâu... Tại tôi chăm sóc nó không tốt! Tại tôi cả...” Cuối cùng, bà Đoàn không thể kiềm chế được, bắt đầu khóc nức nở. Nỗi đau khổ dồn nén, tích tụ bao ngày hiện rõ trên khuôn mặt, vô số vết hằn ngang dọc của năm tháng như bị cỗ xe thời gian lăn qua và in dấu già nua. Tiết Vân Tần lắng lắng nghe tiếng khóc râm rứt của bà, tiếp tục bóc hạt dẻ cười. Hắn không ngừng đầu lên vì còn đang bận đếm số hạt dẻ đã tách vỏ, một hạt, hai hạt, ba hạt...

Mãi hồi lâu, bà Đoàn mới nguôi ngoai. Tiết Vân Tần liền đứng dậy cáo từ, bỏ đống hạt dẻ cười đã bóc hết vỏ vào túi giấy dầu rồi dẫn dò thêm vài câu, đại ý bảo bà đừng tiếc của mà không ăn. Lúc này, bà Đoàn mới lấy ra một đôi giày vải vừa mới làm xong, đưa cho hắn, nói: “Tôi nhờ hộ lý mua ít vải tốt về làm giày cho cậu. Cậu đi thử xem có thoải mái không. Chẳng biết có vừa chân không nữa, có điều tôi đã ước lượng chân cậu rồi, chắc là vừa thôi.”

Tiết Vân Tần ngây người hồi lâu, nhìn chăm chăm vào hoa văn thêu bên mép giày. Đây là những hoa văn thông dụng thường thấy thời mạt Thanh, đến thời Dân quốc thì không có kiểu thêu thủ công phức tạp này nữa, chỉ còn loại giày may bằng các đầu mẫu vải. Thấy hắn cứ tần ngần không nhận, bà Đoàn lại ngỡ hắn không thích nên có phần thất vọng, cánh tay cầm giày dần hạ xuống. “Cậu xem tôi làm cầm chưa kia! Sao cậu có thể đi loại giày vải này chứ, chẳng phải sẽ làm trò cười cho thiên hạ sao? Hà hà... Tôi đúng là bà già lắm cầm.”

“Bác hiểu nhầm rồi. Cháu chỉ không ngờ có người lại làm giày tặng cháu thôi.” Tiết Vân Tần định thần lại, cung kính nhận lấy đôi giày vải quá đỗi bình thường.

Thái độ cung kính của hắn lại khiến bà Đoàn thấy ngại, vội vàng cười, nói: “Nếu cậu thích, sau này tôi lại làm thêm cho cậu vài đôi nữa. Cậu đi lâu sẽ biết giày vải đi thích hơn giày da nhiều.”

“Thế thì cháu không khách sáo nữa. Vắt vả cho bác quá!” Tiết Vân Tần cười, cất giày vào cặp. Lúc ra khỏi viện dưỡng lão, hắn tạt vào cửa hàng tạp hóa mua bao thuốc. Lúc trả tiền, hắn cố ý hạ giọng thật thấp, nói với chủ tiệm: “Từ bây giờ, cậu phải canh chừng nghiêm ngặt mọi hành động. Nếu có người khả nghi tiếp cận mục tiêu, cậu cũng không được phép manh động, đầu tiên phải tìm hiểu rõ lai lịch của đối phương. Rõ chưa?”

“Anh cứ yên tâm! Loại thuốc em bán là loại thuốc hảo hạng nhất” Cậu thanh niên ngồi xổm trên đất ngẩng đầu, cười tươi với khách với vẻ rất mực lịch sự.

Trên con đường thường ngày vẫn đi, Tiết Vân Tần chợt phát hiện một kí hiệu đặc biệt. Kí hiệu này vô cùng quen thuộc với hắn.

Theo chỉ dẫn trên kí hiệu, hắn đến một ngôi nhà hoang. Một lão già đã đến đó trước, lão ta đang cúi người nâng niu một bông hoa dại chui lên từ khe giữa hai viên gạch. Dường như không nghe thấy tiếng bước chân của Tiết Vân Tần, lão già vẫn mải mê với thú vui nhất đời của mình. Tiết Vân Tần dừng bước, lạnh lùng nhìn chân tường, hỏi: “Ông tìm tôi có chuyện gì?”

“Cả đời tôi chơi hoa, nhưng bông hoa đẹp nhất mà tôi chọn được chính là mẹ cậu. Chắc cậu biết điều này?” Lão già nhô cây hoa lên, thể hiện vẻ tự hào không thể che giấu.

Nếu là chục năm trước, Tiết Vân Tần sẵn sàng lao vào cho lão ta một cú đấm vì câu nói này, nhưng giờ hắn chỉ thản nhiên như chẳng nghe thấy gì, hỏi: “Đừng nhiều lời! Rốt cuộc ông muốn tôi làm gì?”

Lão già quay lại, cười với vẻ niềm nở. “Tôi biết cậu đã tìm thấy thư liên minh, thế nên...”

“Ông muốn có thư liên minh để lấy lòng Uông Tinh Vệ? Hay muốn phân chia thế lực với hắn?” Tiết Vân Tần hiểu đối phương đến chân tơ kẽ tóc. Lão già liền gật đầu, chứng thực Tiết Vân Tần đã nói trúng suy nghĩ của lão.

“Đúng vậy. Trước đây, cậu từng giúp tôi rất nhiều lần, lần này chắc không ngoại lệ chứ? Đương nhiên, tôi cũng biết cậu được Trương hệ sủng ái, nhưng mẹ cậu cũng được tôi chăm sóc chu đáo.”

“Nên ông muốn tôi phải trả ơn? Ông cần phân biệt rõ, sở dĩ những lần trước tôi giúp ông là vì ông đã có ơn chăm sóc cha tôi trước khi cha tôi bị liệt. Nhưng ông cũng chẳng làm không công, đúng chứ?”

“Đúng là không làm không công. Nói gì thì nói, trên danh nghĩa, giữa chúng ta vẫn là quan hệ cha con. Lẽ nào cậu không định thể hiện tấm lòng với tôi sao?” Lão già không muốn về tay không, hắn cũng biết lão ta không bao giờ chịu như vậy.

Tiết Vân Tần móc chiếc đồng hồ quả quýt trong túi ra, ném về phía ông ta, trong đồng hồ cất giấu thứ ông ta muốn. Hắn chậm rãi nói: “Đây là lần cuối cùng tôi giúp ông. Có điều, bây giờ, vật này đang bị các thế lực truy lùng ráo riết, tốt nhất ông nên cất đi, một thời gian nữa hãy mang ra dùng. Nếu ông tự tiện phá vỡ giao kèo giữa chúng ta thì tôi nhất định sẽ hạ thủ bất lưu tình. Điều này chắc ông cũng biết.” Trước khi bỏ đi, hắn còn nhắc nhở lần nữa: “Còn nữa, nếu lần sau còn nhắc đến mẹ tôi thì tốt nhất là ở tang lễ của bà ấy.”



Một người đàn bà nữ lòng vứt con mình đi vì người tình của mình, cho dù hẳn không thể phủ nhận về mặt huyết thống nhưng cả đời này cũng đừng hi vọng nhận được sự tha thứ của hẳn.

Trên đường trở về nhà, hẳn đột nhiên nghĩ đến đôi giày vải, nghĩ rất lâu. Thấy bên đường có người ăn mày khắp người mọc đầy mụn nhọt, một bên giày rách lộ ra năm đầu ngón chân đã đỏ ửng vì giá buốt, ngay cả chiếc chiếu đắp trên người cũng thủng lỗ chỗ, không thể che nổi khí lạnh tiết đầu xuân. Không hề do dự, hẳn ném đôi giày vải mới tinh vào bát của người ăn mày. Người ăn mày cảm kích khầu đầu tạ ơn rồi hớn hử đi vào, có lẽ suốt nửa đời người, ông ta cũng chưa bao giờ được đi một đôi giày mới như thế. Khuôn mặt đen đúa lộ ra vẻ vui mừng mà người thường chắc chẳng bao giờ tưởng tượng nổi. Chỉ là một đôi giày nhưng lại có thể mang đến niềm vui bất tận cho một số người. Có lẽ nên tặng quà cho những người đang cần đến chúng, như vậy họ sẽ biết ơn ta hơn.

Nhớ lại thời niên thiếu, ông già từng nhắc đi nhắc lại với hẳn một câu: “Vân Tần, con không được phép nhận ân huệ của bất cứ ai, dẫu ân huệ ấy xuất phát từ lòng thiện hay là có mục đích. Bởi sau này chúng sẽ biến thành gánh nặng của con. Con buộc phải học cách dứt bỏ. Đó là cái giá để trở thành một nhân viên tình báo xuất sắc.” Bây giờ, hẳn đã trở thành sĩ quan tình báo ưu tú nhất đúng như mệnh lệnh của thầy, đồng thời hẳn đã quên mất những thứ gọi là tình cảm, lương tâm.

Đấy chính là dứt bỏ!

## Trong trại huấn luyện [8]

Tháng giáp Ngọ, năm Dân quốc thứ hai mươi(\*).

(\* ) *Tức năm 1931*

Khóa huấn luyện kéo dài ba năm cuối cùng cũng kết thúc vào một ngày cuối xuân đầu hạ năm 1931. Hôm đó vừa đúng tết Đoan Ngọ. Để kỉ niệm ngày mất của nhà thơ vĩ đại Khuất Nguyên, dân gian thường tổ chức khá nhiều hoạt động chúc mừng, nhưng hoạt động náo nhiệt nhất phải kể đến là hội đua thuyền rồng và ăn bánh chưng. Đó là cách tốt nhất khiến những đứa trẻ không thể nào quên tết Đoan Ngọ.

Để đón tết, các học viên của tổ A trong doanh trại lần lượt thể hiện khả năng làm một lồng bánh chưng theo hương vị của vùng miền mình. Bất kể mùi vị ra sao, bất kể một số người nấu hỏng nhưng họ đều không để ý, ai nấy cắm đầu ăn. Tư Kỳ là người duy nhất quê ở Vũ Hán, nàng đặc biệt làm món sủi cảo xoắn mà chỉ dịp lễ tết, mẹ mới làm cho nàng ăn. Nàng muốn chúc mừng lễ tốt nghiệp trước.

Nàng đưa đồ ăn cho Tóc hai bím ngồi ngay cạnh, ra hiệu đưa cho người kế tiếp để mọi người cùng nếm thử. Kết quả, ngoại trừ Tăng Cửu Nhã nhón tay bóc một miếng, những người khác đều bị miếng bánh chưng trong tay làm cổ họng tắc nghẹn, họ liên tục uống nước, vô vị hết chỗ nói. “Rắc!” Tiếng cắn sủi cảo giòn tan vang lên, vùng rắc trên lớp bánh bay lả tả lên quần áo Tăng Cửu Nhã, cô ta tiện tay phủ vụn bánh, tiếp tục ăn bữa cuối cùng trong trại huấn luyện. Vì ngày mai họ phải đối mặt với bài trắc nghiệm ứng biến cuối cùng. Có lẽ bài thi này sẽ hà khắc hơn những bài thi chuyên môn trước đây rất nhiều. Giờ đây, cả kí túc xá chỉ còn hơn ba mươi học

viện, liệu ngày mai có còn may mắn ngồi đây tụ tập với nhau hay không, chẳng ai dám nói chắc.

Cuối cùng, Tóc hai bím đề nghị mọi người làm gì đó trước lễ tốt nghiệp để ghi nhớ tình bạn cùng phòng đặc biệt này suốt đời. Nhưng điều kiện có hạn, mặc dù ba mươi người cùng họp lại ở khu nhà của tổ A nhưng họ vẫn không có không gian tự do rộng lớn, nên chỉ có thể tổ chức những hoạt động đơn giản. Nghĩ đi nghĩ lại. Tóc hai bím thấy cả hội đồng ca một bài mà trên lớp vẫn thường hát là hợp lý hơn cả. Hát để thể hiện tình cảm lúc chia tay cũng được, để giã từ những đề nén bấy lâu nay cũng chẳng sao, chủ yếu cô ta muốn lưu lại chút ít hồi ức trước lễ tốt nghiệp.

“Nhưng trên lớp ngày nào cũng chỉ hát bài *Ca ngợi quốc phụ*(\*), chẳng lẽ chúng ta cũng hát bài này sao?” Tuy Tăng Cửu Nhã tán đồng nhưng vẫn có ý kiến. Tóc hai bím nhíu mày suy nghĩ rồi quay sang mọi người, hỏi: “Các cậu có đề nghị nào hay ho không?”

(\* ) *Quốc phụ: chỉ Tôn Trung Sơn*

“Hay là bài *Mãn giang hồng*?”

“Chúng mình có đi đánh trận đâu mà hát bài đó!” Tóc hai bím lập tức phủ quyết đề nghị của một học viên. Mọi người nhìn nhau, không nghĩ ra nổi bài hát nào. Tư Kỳ nghĩ ngày mai cả hội sẽ chia tay nhau mỗi đứa một phương, chợt nhớ đến bài hát của Lý Thục Đồng. Thế là nàng đề nghị: “Hết đêm nay, mai đã là lễ tốt nghiệp rồi, hay chúng ta hát bài *Tống biệt ca* nhé!”

“Hay đấy! Sao tớ lại không nhớ ra nhỉ?” Tóc hai bím sực tỉnh, quay đầu trung cầu ý kiến của các bạn, ai cũng khen hay. Tuy đã chọn được bài hát nhưng khó khăn mới lại bày ra trước mắt. Trong trại huấn luyện, đây là hành vi bị nghiêm cấm tuyệt đối. Đến nước này, ngay cả Tóc hai bím tích cực nhất cũng ử rử ngồi tựa vào ghế, không nghĩ ra cách đối phó nào.

“Chúng ta không nên kháng cự lại mệnh lệnh của huấn luyện viên chỉ vì chuyện nhỏ này, phải không?” Tăng Cửu Nhã phân tích thiệt hơn. Cô ta không muốn làm cánh chim đầu đàn trong vụ này.

Các học viên khác không biết đến mối tư tình giữa Tăng Cửu Nhã và huấn luyện viên Quảng nhưng Tư Kỳ lại rất rõ. Cũng như Tăng Cửu Nhã nhận ra mối quan hệ giữa Tư Kỳ và Tiết Vân Tàn rất không bình thường vậy. Bởi thế nên trước mặt bạn bè, họ thường cố tỏ ra tương thân tương ái, nhưng sau lưng lại không chế điểm yếu của đối phương, tuy nhiên họ không bao giờ chạm đến lãnh thổ của đối phương. Có điều chớp mắt thôi, cả hai sẽ tốt nghiệp, lớp vỏ hòa bình bên ngoài dường như cũng không nhất thiết phải duy trì nữa. Thế là Tư Kỳ đặt tay lên vai Tăng Cửu Nhã, đưa một miếng sủi cảo vào tận miệng cô ta rồi nói: “Tôi không biết người khác thế nào, nhưng nếu cậu chịu bỏ ra nhiều công sức thì chắc không gì là không thể đạt được. Cho cậu miếng sủi cảo này, mong cậu vượt vũ môn thành công, ngày càng bay cao hơn nữa.”

Tăng Cửu Nhã cười nhạt, không nói không rằng cầm lấy miếng sủi cảo đầy thành ý của cô bạn cùng lớp. Cô ta biết Tư Kỳ vẫn hận cô ta vì nhiều lần bị cô ta ngấm ngầm hãm hại. Chắc hẳn lúc sắp tốt nghiệp, Tư Kỳ muốn chỉ dâu mắng hòng đây mà. Tăng Cửu Nhã cũng gấp một miếng bánh chưng, lịch sự đưa lại, nói: “Thế thì cậu nhất định phải ăn bánh chưng do chính tay tớ gói. Đừng nhìn bề ngoài mà nghĩ nó tầm thường, bên trong chứa nhiều thứ lắm đấy. Cũng giống như cậu, cậu có bản lĩnh khiến người khác luôn phải kinh ngạc.”

“Ha ha ha! Tôi vốn nghĩ nên gọi là giấu kim trong bọc vải mới thỏa đáng. Nhưng không ngờ cậu lại so sánh tôi với bánh chưng, đúng là ngốc nghếch như nhau.” Tư Kỳ nghịch tóc bạn, như thể đang nói đùa.

Đúng lúc này, Tóc hai bím chen ngang, đặt tay lên vai hai người, khẽ mỉm cười, nói: “Các cậu còn lòng dạ nói đùa nữa, chi bằng nghĩ đôi sách đi!”

“Nhất định phải hát bằng miệng à?”

“Cậu nói vậy là có ý gì? Chẳng lẽ có thể không cần dùng miệng mà vẫn hát được?” Tóc hai bím không hiểu ý của Tư Kỳ.

Tư Kỳ nhìn ra ngoài cửa sổ, chỉ về phía phòng điện báo mà hằng ngày họ vẫn phải luyện tập, giải thích: “Hát chỉ là hình thức, còn hát bằng miệng chẳng qua là một trong những phương pháp thể hiện, chứ không phải phương pháp duy nhất. Chỉ cần chúng ta lắng nghe bằng cả trái tim thì vạn vật đều có thể trở thành âm luật, cũng có thể trở thành công cụ để hát. Mấy năm trước, ai biết đàn cổ cầm có thể tấu thành khúc nhạc? Tương tự như vậy, nhiều năm sau, có ai ngờ máy điện báo lại biết hát? Chắc không có điều khoản nào quy định chúng ta không được phép dùng máy điện báo để hát, đúng không?”

Tóc hai bím bán tín bán nghi, nói: “Nói là nói vậy, nhưng giờ có phải thời gian luyện tập đâu. Huống hồ chúng ta cũng thi môn này xong rồi, làm sao sờ đến máy điện báo được nữa?”

“Chuyện này thì phải nhờ đến đặc quyền của tổ trưởng mới giải quyết được, dù sao nếu lỡ không may xảy ra chuyện gì thì đã có người gánh vác hộ. Cậu thấy tớ nói đúng không, số 11?” Dứt lời, Tư Kỳ quay lại hỏi ý của số 11 một cách nghiêm túc. Nàng nghĩ chắc Tăng Cửu Nhã sẽ không từ chối. Từ trước đến nay, Tăng Cửu Nhã luôn là người không giỏi từ chối nhất.

Là tổ trưởng, đương nhiên Tăng Cửu Nhã có nghĩa vụ trình bày yêu cầu của học viên trong tổ với huấn luyện viên. Huấn luyện viên Quảng không có lý do gì để từ chối lời thỉnh cầu của cô ta. Cuối cùng, các học viên được phép vào phòng điện báo trong vòng một tiếng, nhưng phải có chuyên viên đến hiện trường giám sát để đề phòng xảy ra chuyện bất ngờ.

Đến nơi, Tư Kỳ ngồi vào vị trí của mình, nàng chợt thấy hơi nuối tiếc, dù sao chiếc bàn này đã bầu bạn với nàng những ba năm ròng. Tăng Cửu Nhã ngồi kề bên cũng âm thầm đấu tranh với nàng suốt ba năm. Bất luận là chuyện vui hay không vui thì ba năm đó là toàn bộ những gì nàng có thể nhớ được. Bao nhiêu chuyện đã xảy ra dường như đều hiện về trước mắt.

Ngày mai lại là một thử thách. Sau mỗi cuộc thi luôn có người thân quen bên cạnh ra đi, từng người, từng người một. Giờ đây, cây hồi hương rậm rạp xanh lá nhờ ba năm qua đã tẩm đẫm máu và nước mắt của bao học viên. Ngày mai, ai sẽ là kẻ bại trận trên trường thi và phải ngủ một giấc vĩnh viễn dưới gốc cây đây? Mà dù tốt nghiệp thuận lợi thì tương lai sẽ sắp đặt cuộc đời của họ như thế nào?

Tư Kỳ không thích thương xuân sầu thu, nhưng lúc này, nàng cũng không thể kiểm soát được cảm xúc của mình, khe khẽ nói với cô bạn Tăng Cửu Nhã đang trầm tư bên cạnh: “Tuy tôi và cậu không có thiện cảm với nhau nhưng dù sao vẫn là bạn cùng lớp. Hi vọng giờ này ngày mai, chúng ta đều sống sót.”

“Cậu cũng vậy.” Tăng Cửu Nhã lạnh nhạt đáp lại một câu, nhưng ngay sau đó lại tươi cười nói tiếp: “Hi vọng tớ và cậu có thể đấu đá nhau đến đầu bạc răng long.”

Tư Kỳ nghe xong, chỉ mỉm cười, không nói gì.

Nếu không bước vào trại huấn luyện, có lẽ người đáng ghét nhất cũng có thể trở thành bạn tốt. Nhưng nếu không có trại huấn luyện thì làm sao họ gặp được nhau và có thể đấu đá nhau đến tận bây giờ? Tư Kỳ đeo tai nghe lên, quyết định nhờ sóng điện vô hình truyền từng câu, từng chữ mang nỗi buồn bã mênh mang đến cửa sổ nhận điện tín bên cạnh. Trong tai nghe vang lên một tràng điện mã dài. Đó chính là *Tổng biệt ca* của họ. Mọi người cùng chia sẻ bài hát với người cùng bàn qua máy điện báo, vừa hoài niệm về tình bạn của hai người vừa nói lời chia tay sau cuối. Chỉ hi vọng ba mươi người

ngồi trong phòng hôm nay có thể cùng nhau hát vang khúc *Tống biệt ca* vào ngày mai.

*Cỏ non trải tận chân trời*

*Đường xưa đình cổ nửa vời sắc xanh*

*Gió đưa rặng liễu mong manh*

*Sáo chiều vắng vắng tròng trành hoàng hôn*

*Chân trời góc biển cô đơn*

*Tri âm kẻ mất người còn chẳng hay*

*Mượn bầu rượu ủ men cay*

*Đêm tàn uống cạn mê say cuối cùng*

*Canh khuya chợt tỉnh giấc nồng*

*Không còn cô lẻ cũng không lạnh lùng*

...

Bữa sáng hôm ấy, Tóc hai bím cố tình đổi chỗ cho Tăng Cửu Nhã. Cô nàng ngả vào người Tư Kỳ vừa húp ngậm cháo, vừa khẽ khàng hỏi: “Tớ muốn hỏi cậu một chuyện, cậu phải trả lời thành thật đấy.”

“Ừm. Cậu hỏi đi.” Đoàn Tư Kỳ vừa nhai mán thâu vừa nghiêm túc đáp lời.

“Nếu có ngày cậu trở thành địch thủ của tớ, cậu có nương tay với tớ không?”

Một câu hỏi không dễ trả lời, tuy chỉ cần đáp “Có” hay “Không”, nhưng Tư Kỳ quả thực không thể khẳng định câu trả lời của mình, đành đưa ra đáp án lập lờ: “Tớ không biết, có lẽ phải đến lúc đó tớ mới trả lời cậu được.” Ngay sau đó, nhân lúc nổi thất vọng của Tóc hai bím chưa lan rộng khắp mặt, nàng hỏi lại: “Còn cậu? Nếu tớ là đối thủ của cậu, cậu có xuống tay giết tớ không?”

Tóc hai bím trầm tư phân vân rất lâu, cuối cùng cũng nặn ra câu trả lời: “Tớ cũng không biết... Thôi, chúng ta đừng bao giờ làm đối thủ của nhau là được mà.”

Tư Kỳ cười hồn nhiên, nhét mìn thầu vào miệng Tóc hai bím đang ngồi thần thờ. Vừa lúc ấy, nàng nhìn thấy Tăng Cửu Nhã nhếch mép cười, giữa hai đầu lông mày toát lên vẻ lạnh nhạt như thể câu chuyện của hai người hoàn toàn không đáng quan tâm. Tư Kỳ thầm nghĩ nếu đối thủ là Tóc hai bím, nàng nhất định sẽ xoay ngược mũi súng, cho mình một phát đạn mà không cần do dự.

Cuộc nói chuyện với Tóc hai bím kết thúc chưa lâu thì kì thi cuối cùng của Tư Kỳ đã chính thức bắt đầu, Nàng buộc một sợi dây màu đỏ lên cánh tay phải, trong vòng năm phút, nàng phải tìm ra mục tiêu buộc dây vải màu vàng trong dãy phòng nằm sau phòng hồi cải, trong khi đó, khẩu súng phát cho nàng lại nằm trong chiếc hòm ở lối vào phía đông, Tư Kỳ tháo hộp đạn ra một cách thành thạo, kiểm tra số đạn có thể sử dụng, và kinh ngạc phát hiện hộp đạn hoàn toàn trống rỗng. Không hề có viên đạn nào! Rõ ràng họ muốn đẩy nàng vào chỗ chết đây mà. Tuy huấn luyện viên không nói rõ nàng cần bắt sống hay giết chết mục tiêu nhưng giờ nàng chẳng có viên đạn nào, đồng nghĩa với việc nàng đã để mất ưu thế lớn nhất của mình. Đúng lúc này, Tư Kỳ chợt nghe thấy một động tĩnh khác thường ở phía sau lưng, dường như có người đang rón rén bước tới, càng lúc càng gần... gần đến



nổi chỉ cách một cánh cửa, đến nỗi có thể nghe rõ hơi thở hồi hộp và gấp gáp của đôi phương...

“Rầm!” Cánh cửa bị mở toang. Hai khẩu súng, bốn con mắt lập tức nhìn thẳng vào đôi phương không dám lơ lửng giây phút nào. Tư Kỳ biết đây là chốt chặn cuối cùng, ai không chế được đôi phương trước, người ấy mới có cơ hội sống sót. Chỉ có điều nàng không thể ngờ rằng, đối thủ của nàng lại là Tóc hai bím. Bây giờ không còn là vấn đề lựa chọn như thế nào nữa mà là nàng phải làm gì với Tóc hai bím cũng đang kinh ngạc tột độ đứng đằng kia. Rõ ràng tay cô ta đang run rẩy, cô ta cũng không muốn tin vào tất cả những gì đang diễn ra trước mắt.

“Sao lại là cậu?”

“Sao lại là cậu?”

Không hẹn mà cả hai cùng hoảng hốt thốt lên, nhưng không ai chịu bỏ súng xuống trước. Đến thời khắc sinh tử then chốt, liệu tình bạn có thể vững như bàn thạch để chiến thắng sự đáng sợ và nanh ác của Tử thần, chiến thắng dòng máu tươi rùng rùng chảy ra từ huyết thái dương và cả những cỗ tử thi rửa nát bốc mùi hôi thối mà bọn ruồi nhặng, dòi bọ vô cùng yêu thích hay không? Nghĩ đến nhưng điều đó, Tư Kỳ càng nắm súng chặt hơn. Nàng không muốn sát hại người bạn duy nhất của mình, nhưng nàng cũng không muốn phải chết ở đây. Thế là Tư Kỳ liền nghĩ ra một cách, có lẽ đó là cách duy nhất giúp cả hai thoát khỏi hoàn cảnh ngặt nghèo này.

“Nghe tớ nói này! Có lẽ có một cách giúp chúng ta không cần tàn sát lẫn nhau mà vẫn vượt qua kì thi.”

“Cách gì?” Quả thực, Tóc hai bím cũng không muốn hạ độc thủ với bạn mình.

“Ngồi đợi ở đây năm phút, chúng ta sẽ cùng nhau ra ngoài. Huấn luyện viên chỉ nói chúng ta phải tìm được mục tiêu, chứ không nói phải nhất định giết chết mục tiêu, đúng không? Hơn nữa, trong trường hợp thực lực đôi bên ngang nhau thì vẫn có khả năng xảy ra kết quả hòa. Đương nhiên đó là suy nghĩ của riêng tôi, nếu cậu không đồng ý thì chúng ta chỉ còn cách duy nhất là lao vào tử chiến.” Tư Kỳ cảm thấy những lời vừa nói hơi trái với lương tâm, ít nhiều xen việc tư lẫn việc công. Nhưng bây giờ nàng chỉ có thể nghĩ ra cách ấy. Lẽ nào họ cứ phải đấu đá nhau anh sống tôi chết thì mới chứng tỏ được mình là người xuất sắc? Nhìn Tóc hai bím, nàng thấy cô bạn đã dao động, thậm chí gần như đạt được thỏa thuận...

Nhưng giữa lúc ấy, đột nhiên nàng nhìn thấy một người, đúng hơn là nhìn thấy một cánh tay đang giơ súng chĩa thẳng vào gáy của Tóc hai bím. Tiếng súng vang lên xé nát ý tưởng vừa thốt ra thành từng mảnh vụn. Tóc hai bím ngã xuống trong chớp mắt. Giết người mà vẫn giữ được bình tĩnh, ngoài huấn luyện viên Quảng ra, Tăng Cửu Nhã là người thứ hai. Bây giờ, Tư Kỳ hoàn toàn hiểu được vì sao họ lại chọn nhau. Về điểm này, Tăng Cửu Nhã rất giống huấn luyện viên Quảng, đồng thời cũng rất giống sự tàn độc của một người nữa.

Trong khi Tư Kỳ còn bàng hoàng thì Tăng Cửu Nhã lại vô cùng ngạo nghễ trước màn lột xác ngoạn mục này, vì cô ta muốn trở thành đặc công giỏi nhất. “Đừng trung về mặt đau đớn và tội nghiệp đó ra làm gì! Tình bạn, tình đồng môn ầu trĩ của các cô chẳng khác nào kẻ ngu nói mơ. Tôi không tin cô sẽ không nổ súng giết chết kẻ đang muốn đòi mạng cô.” Tăng Cửu Nhã giơ cánh tay phải lên, trên đó buộc dây vải màu vàng chóc. Thì ra mục tiêu thực sự mà Tư Kỳ phải đối phó là Tăng Cửu Nhã! Thế còn Tóc hai bím? Sao cô ấy lại xuất hiện ở đây?

Tăng Cửu Nhã nhìn thấu thắc mắc của Tư Kỳ, cô ta có lòng tốt nhắc nhở: “Cô thấy kì lạ vì sao trên cánh tay tôi lại buộc dây vải màu vàng phải không? Cô nên lật xác cô ta lại, nhìn xem sau lưng cô ta được sơn màu gì.”

“Cô nói vậy là có ý gì? Chẳng lẽ lần này là thi tay ba sao?” Theo lời gợi ý, cuối cùng Tư Kỳ cũng phát hiện ra bí mật của nhiệm vụ lần này. Nàng luôn ngỡ trong trường thi chỉ có hai người quyết đấu, thì ra là ba người. Ai bảo lời huấn luyện viên Quảng nói nhất định đáng tin? Lại lần nữa nàng bị họ lừa! “Rõ rồi! Màu tím sau lưng số 14 nhất định là mục tiêu mà cô cần truy sát. Huấn luyện viên cố ý không buộc dây vải vào cánh tay phải của cô ấy vì muốn cuộc tàn sát của ba chúng ta càng kịch liệt. Có phải bây giờ cô cũng muốn giải quyết tôi cho xong, sau đó trở thành người chiến thắng cuối cùng và một mình bước ra khỏi cánh cửa này không?”

“Điều đó còn phải xem cô có chịu phối hợp với tôi không?” Tăng Cửu Nhã nở một nụ cười ngọt ngào, dường như đây chỉ là trò chơi bịt mắt bắt dê của trẻ con. Người đi tìm không bao giờ căng thẳng bằng người đi trốn, cũng giống như hiện giờ cô ta đang nắm trong tay sinh mệnh của nàng vậy.

Tư Kỳ giật mình phát hiện, tuy trong tất cả các kì thi lớn nhỏ suốt ba năm qua, điểm của nàng luôn cao hơn của cô ta một chút, nhưng hình như ở một vài điểm quan trọng số 11 mạnh hơn hẳn nàng. Nàng khinh khỉnh nói: “Tôi thực sự khâm phục cô đây. Có lẽ đây là điểm duy nhất mà cô mạnh hơn tôi.”

Tăng Cửu Nhã cười tươi rói trước lời khen đầy ý mỉa mai của nàng. Hai lúm đồng tiền sâu hoắm như hai chiếc hộp đồ đầy đường mật, nhìn đã thấy ngấy. Trước đây, vì muốn bảo vệ bản thân, chuyện gì cô ta cũng chịu thỏa hiệp. “Không từ thủ đoạn” cũng là thủ đoạn để giành được thành công mà cô ta cho rằng vô cùng hợp lý. Cô ta luôn nỗ lực hết mình để rời khỏi cái nơi quỷ quái này, chấp nhận thử thách mới và công thành danh toại. Bây giờ, không ai có thể cản trở lý tưởng của cô ta, bởi cô ta đã trả giá cho tất cả!

Lúc này, Tư Kỳ ưỡn ngực nói: “Nhưng đáng tiếc, giờ cô chỉ có thể giữ mãi vị trí số hai đó thôi!” Dứt lời, nàng chậm rãi bước đến, vờ như đang nắm chắc phần thắng trong tay. Thực ra nàng đang muốn phân tán sự chú ý

của Tăng Cửu Nhã và giã lên khẩu súng của Tóc hai bím. Đương nhiên, Tăng Cửu Nhã không phải người dễ đối phó, trên thực tế cô ta đã để ý đến khẩu súng đó từ lâu. “Xem ra cô rất muốn có nó thì phải.”

Tư Kỳ giật mình, nhưng mặt vẫn lạnh lùng, không tỏ thái độ gì. “Đúng vậy! Tôi muốn có cái mạng của cô.”

“Hình như không phải thế.” Tăng Cửu Nhã nghiêng đầu và bắt đầu phỏng đoán. “Tôi thấy... hình như cô muốn có khẩu súng của cô ta. Lẽ nào đạn trong khẩu súng trên tay cô không đủ để bắn tôi? Hay trong đó không có đạn?”

Tăng Cửu Nhã nói ra câu ấy khiến nỗi lo lắng của Tư Kỳ lập tức tan biến. Nếu Tăng Cửu Nhã biết chắc súng của nàng không có đạn thì cô ta đã nổ súng từ lâu rồi, nhưng cô ta vẫn chấp nhận đứng đôi co với nàng, không cần nghĩ cũng hiểu nội tình ẩn chứa bên trong. Nghĩ vậy, nàng càng không cần e dè, lại gần xác của Tóc hai bím. Thấy vậy, Tăng Cửu Nhã mới sực tỉnh mình vừa lỡ lời để lộ chân tướng. Thế là cô ta cũng chẳng cần kiêng dè gì nữa, lao thẳng đến chỗ xác của Tóc hai bím với ý đồ cướp vũ khí trước một bước. Tư Kỳ sớm đã nhận ra mục đích của cô ta, nàng liền quét chân, ngáng cô ta ngã nhào xuống đất, cùng lúc đó nhanh chóng kéo xác Tóc hai bím về phía mình và rút súng ra. Bây giờ, nàng đang chĩa thẳng súng vào gáy Tăng Cửu Nhã.

“Nổ súng đi!” Tăng Cửu Nhã tức giận hét lên, cô ta không cam tâm làm tù binh. Cô ta đã cố gắng để được sống đến thế, khát vọng thành công đến thế mà tại sao lại chậm chân hơn đối thủ một bước?!” Tuy Tư Kỳ do dự nhưng điều đó không có nghĩa là nàng muốn mở lòng từ bi. Đang định ghim một viên đạn vào đầu cô ta để báo thù cho Tóc hai bím thì năm phút thì đã kết thúc. Nàng định vứt bỏ hết quy tắc để bóp cò thì giám khảo đã tìm thấy hai người. Trong khoảng khắc, Tăng Cửu Nhã phá lên cười như hóa điên, cười ra nước mắt, bởi khẩu súng trong tay cô ta cũng không có đạn.

Viên đạn duy nhất, cô ta đã găm vào đầu Tóc hai bím đang bị mấy tên lính kéo xác đi.

Cô ta giờ súng lên, cổ tình huơ đi huơ lại trước mặt Tư Kỳ như để chúc mừng nàng đã thoát khỏi bàn tay Thần Chết, rồi cất giọng châm biếm: “Ha ha ha! Nhìn thấy chưa? Súng tôi không có đạn! Súng của cô cũng thế phải không? Nhưng rất may, tôi không những không chết mà còn thắng cả cô! Cho dù cô lấy được súng của số 14 thì đã sao? Nó đâu có tác dụng gì. Trong cuộc thi này, tôi mới là người chiến thắng đích thực! Ha ha ha...”

Lời chọc ngoáy của cô ta không hề sai. Sai ở chỗ Tư Kỳ đã không tàn nhẫn hơn, lẽ ra nàng không nên chừa cho cô ta một giây phút nào. Kẻ đáng phải biến mất khỏi cõi đời này nhất lại ngạo nghễ chiến thắng, người không đáng phải ra đi nhất lại bị quăng xuống dưới hố làm bạn với những bộ hài cốt khác, chìm vào giấc ngủ vĩnh hằng.

Bài thi vừa rồi muốn kiểm tra khả năng ứng biến của học viên, kết quả từ ba mươi người giờ chỉ còn hai mươi tư người.

Nhưng kết quả đó vẫn chưa làm các huấn luyện viên hài lòng, thậm chí họ còn thấy hoài nghi, quét mắt nhìn khắp lượt các nữ học viên đang đứng trên thao trường. Tiết Vân Tần vừa vẫy tay, mấy binh sĩ đứng nghiêm trang đợi lệnh lập tức khênh mười hai chiếc bàn đến, bày thành một hàng dọc, không biết trên bàn để thứ gì vì đã được phủ bằng một tấm vải buồm. Huấn luyện viên Quảng bước tới, hạ lệnh: “Tất cả bước vào vị trí! Đứng nghiêm trước bàn!”

Các cô gái răm rắp tuân theo yêu cầu của cấp trên, người nào người nấy bước vào vị trí của mình. Điều khiến Tư Kỳ cảm thấy đáng tiếc nhất là đối diện nàng lúc này là số 23 chứ không phải con người mà nàng căm ghét tới tận xương tủy kia. Đương nhiên kẻ đáng hận nhất vẫn là các huấn luyện viên luôn tìm mọi cách giày vò các cô.

Sau này Tư Kỳ mới biết, trong ba người tham gia thi, có một người dùng súng không có đạn, một người được phát một viên đạn, và người cuối cùng được phát ba viên. Nhiệm vụ của họ giống như một phản ứng sinh tồn trong chuỗi thức ăn của thế giới hoang dã, nàng phải bắt được người buộc dây vải vàng, người buộc dây vải vàng phải truy sát người được sơn màu tím, còn người được sơn màu tím lại phải tìm cách giết người mang dây vải đỏ là nàng. Một kế hoạch hoàn hảo! Nàng không thể không thán phục những kẻ trong đầu lúc nào cũng theo đuổi chủ nghĩa hoàn hảo luôn bới lông tìm vết. Tiết Vân Tần đã nói một câu rất thâm thúy: “Đừng cho rằng đây là một trò chơi giết người vô bổ. Các cô cần phải biết nhiều lúc mình sẽ phải đối diện với tình huống như vậy ở ngoài đời.” Ý nghĩa của câu này là các cô không bao giờ được phép mềm lòng mà nương tay, gặp ma phải giết ma, gặp Phật phải giết Phật. Để bảo vệ bí mật này, những học viên không thể tốt nghiệp đã phải dùng tính mạng của mình để chứng minh với tổ chức, họ sẽ không bao giờ tiết lộ chuyện này với bất cứ ai. Bây giờ bày ra trước mặt nàng lại là một trận quyết đấu sinh tử nữa.

Khi các binh sĩ lật tung tám vải buồm phủ mặt bàn ra, cuối cùng Tư Kỳ cũng biết bí mật ẩn giấu bên dưới là gì. Một khẩu súng, một con dao găm và một con dao dài. Cô nghe huấn luyện viên Quảng thông thả cất giọng quan cách, sau khi diễn giải một hồi, anh ta kết luận lại trọng điểm. Thì ra đây là bài thi cuối cùng để kiểm tra phản ứng của học viên. Luật thi là khi tiếng còi cất lên, các học viên buộc phải chọn lấy vũ khí mình muốn sử dụng để đối phó với đối thủ trước mặt trong thời gian ngắn nhất. Mục đích của bài thi là kiểm tra tốc độ của học viên, và cái giá phải trả khi thất bại chính là tính mạng của họ. Một vài học viên không đồng ý, thậm chí có người còn bắt đầu khóc to, hi vọng huấn luyện viên nhân từ nới lỏng luật lệ.

Tư Kỳ nhìn hai học viên đang òa khóc nức nở, rất thông cảm với họ. Nếu là họ, chắc nàng cũng không đủ dũng khí để hạ thủ giết chết em gái ruột của mình. Nhưng số phận luôn luôn tàn nhẫn như vậy, hai chị em song sinh lại

trở thành đối thủ sống còn của nhau. Hoặc là chị sống, hoặc là em sống! Nghe tiếng khóc bi ai của họ, các học viên đều thấy thương xót và buồn thay cho họ, nhưng cảnh tượng đó trong con mắt của huấn luyện viên Quảng lại trở thành hành vi gây nhiễu loạn lòng quân nghiêm trọng. Anh ta quay sang Tiết Vân Tần, tỏ ý muốn xin chỉ thị của cấp trên. Tiết Vân Tần chấp tay sau lưng, bước đến gần chỗ cặp song sinh, rút khăn tay ra đưa cho cô chị đang khóc đến sưng mắt, nói: “Lau đi! Đẻ thế này thật khó coi!” Cô chị cảm ơn và cầm lấy chiếc khăn nhưng không dám đưa lên mặt lau mà lấy mu bàn tay quạt nước mắt, còn khăn thì vẫn cầm khư khư trong tay.

Đột nhiên, Tư Kỳ nghe thấy một tiếng “bịch” vang lên, cô gái đó quỳ sụp xuống trước mặt Tiết Vân Tần, dập đầu bôm bốp rồi ngược mắt nhìn chỉ huy, xem hắn có thể thương xót chị em cô một chút không. Tiết Vân Tần cúi đầu nhìn nữ học viên đang quỳ mọp dưới chân mình, rồi hắn mỉm cười, gạt những sợi tóc che lấp vết thương trên trán cô gái, vết máu tỏa ra mùi tanh nồng. Một khuôn mặt rất trong sáng và ưa nhìn. Sau vài giây, hắn chậm rãi cất tiếng hỏi: “Đối với cô, em gái quan trọng hơn nhiệm vụ, phải không?” Rồi hắn lại nhìn về phía cô em đang quỳ ở ngay sau lưng chị, dịu dàng hỏi: “Nếu chị gái là vật cản của cô thì cô sẽ nhượng bộ, đúng không?”

Họ đều im lặng, im lặng tức là đồng ý.

Tiết Vân Tần ngẩng đầu, nhặt mảnh vải buồm dưới đất lên, lau sạch đầu ngón tay vừa sờ vào tóc của cô chị. Khoảnh khắc hắn quay người đi, hai tên lính đứng cạnh liền chĩa thẳng mũi súng vào đầu hai cô gái. Hai tiếng súng đánh gọn vang lên kết liễu mạng sống hai con người. Tiếng súng giống như quả đạn pháo bị kích hoạt, nổ tung và âm thanh để lại một hố sâu hoắm trong lòng những học viên còn lại. Hai sinh mệnh vừa mới hừng hực sức sống đột nhiên biến mất ngay trước mắt họ, nhưng vết máu để lại trên người những học viên đứng cạnh đó thì mãi mãi không thể tiêu biến. Vết máu lạnh băng. Trong lòng hai mươi hai học viên còn lại như được nhuộm một lớp men gốm đỏ thắm, trông rất đẹp, rất diễm lệ, rất nhiếp hồn đoạt phách.

“Bất kể kẻ địch là ai, các cô đều phải dốc sức hoàn thành mọi nhiệm vụ trong kế hoạch được giao. Bởi vì đó mới là tất cả của các cô, đồng thời cũng là giá trị tồn tại của các cô.” Không ai dám lên tiếng phản đối lời của Tiết Vân Tần. Dù các học viên đều thương cảm cho hai chị em kia, đều bất mãn với kiểu tàn sát mất hết tính người này, nhưng điều họ có thể làm chỉ là dờn mắt khỏi hai cái xác đầy máu và nhìn chăm chăm vào chiếc bàn có ba vũ khí cho họ lựa chọn. Có lẽ hóc mắt của rất nhiều người vẫn còn ươn ướt hơi nóng, nhưng họ phải kiềm chế để thứ chất lỏng ấy không thể trào ra. Họ cố nuốt ngược nước mắt vào trong, cũng giống như Tư Kỳ vậy.

Tiếng còi đột ngột vang lên, các học viên chạy như bay đến cướp vũ khí trên bàn. Tư Kỳ không chọn súng. Nhân lúc đối phương chưa kịp nổ súng, nàng liền cầm phập con dao găm vào đúng tim cô ta. Tuy dao găm không có uy lực bằng súng nhưng khi chiến đấu ở cự li gần thì nó lại thần tốc hơn nhiều và cũng gây ra vết thương chí mạng hơn súng. Lúc rút dao ra, nàng mới dám nhìn thẳng vào khuôn mặt đối phương. Đôi mắt của số 23 thường mở lớn mỗi khi khoe khoang thành tích của mình cho chúng bạn, giờ đây, chúng đang trợn trừng lên, to như hai đồng xu. Bị cơn đau dữ dội giày vò, khuôn mặt cô ta nhăn nhó biến dạng, trông chẳng khác những kẻ sắp chết khác là mấy. Tư Kỳ đột nhiên nhớ đến cậu học viên từng bại dưới tay nàng. Mỗi lần nghĩ đến anh ta, nàng lại không ngăn được cơn ớn lạnh xâm chiếm cơ thể. Càng lúc nàng càng cảm thấy sau sống lưng có vô số bàn tay lạnh thấu xương đang chậm rãi vuốt ve, rồi chúng đột nhiên bóp chặt lấy cổ họng nàng, khiến nàng gần như tắt thở.

Quay người lại, đưa mắt nhìn quanh, xác người nằm la liệt trên mặt đất trông chẳng khác nào cảnh tượng dưới âm ty địa ngục. Trong nháy mắt, hai mươi hai con người chỉ còn lại mười một. Người ta khèn từng thi thể đi, vết máu lan trên đất nhanh chóng được gió hong khô hoặc ăn sâu bám rễ vào lòng đất. Tuy cuộc thi đã kết thúc nhưng chẳng ai có ý định rời khỏi hiện trường, mọi người vẫn giữ nguyên tư thế khi giết người, không hề nhúc nhích. Đương nhiên có người không hề bị cảm xúc tác động. Tăng Cửu Nhã bỏ đi. Cô ta không muốn mình giống những kẻ khác, bởi cô ta và



họ vốn không chung đường. Có lẽ ngày mai cô ta sẽ rời khỏi đây, có cảm thương hay không cũng nào có ý nghĩa gì. Có lẽ trước khi trở nên lạnh lùng, cô ta cũng từng có tấm lòng lương thiện, chỉ có điều cô ta đã bị đẩy vào bước đường bất đắc dĩ. Vậy thì vì sao các huấn luyện viên – những người đã dựng nên tất cả kế hoạch này lại làm vậy?

Trước khi Tiết Vân Tàn rời đi, Tư Kỳ không nhịn được bật hỏi: “Tôi thực sự không hiểu! Lẽ nào đây chính là khóa huấn luyện đặc biệt mà chỉ huy vẫn thường tuyên truyền và đề xướng hay sao? Chẳng lẽ anh thực sự cho rằng phải thông qua cuộc tàn sát hàng loạt này mới có thể chứng minh được năng lực cao thấp, những người còn sống sót mới là những tinh binh được các người lựa chọn sao?”

“Không có gì phải hoài nghi. Tôi cũng được trui rèn như thế.”

Hắn từng trải qua quá khứ giống hiện thực nàng đang trải qua sao? Vậy mà hắn nói câu ấy mới nhẹ tênh làm sao. Trong thoáng chốc, câu nói ấy khiến Tư Kỳ lạc lối.

Có lẽ đối với một số người, bản thân quá khứ đã là một tội nghiệt.

## Tốt nghiệp

Căn cứ vào thành tích buổi thi tốt nghiệp, mười một người còn lại được chia thành ba cấp là thượng đẳng, trung đẳng và hạ đẳng.

Các học viên xếp loại hạ đẳng được giao nhiệm vụ tham gia công tác tình báo ở các cơ quan tình báo tỉnh. Công việc cụ thể là thu nhập các thông tin tình báo về chính trị, quân sự, xã hội, kinh tế, văn hóa, giáo dục... ở trong và ngoài nước.

Các học viên xếp loại trung đẳng chuyên phụ trách các công tác hành động như bắt cóc, ám sát, giám sát và trấn áp cách mạng quần chúng, cầm tù và truy sát người theo đảng đối lập, các nhân sĩ tiến bộ và thanh niên cách mạng.

Các học viên xếp loại thượng đẳng ngoài hai nhiệm vụ trên còn phải thâm nhập vào đơn vị hậu cần và tìm cách để sở hữu chức vụ tương ứng. Những thành viên ưu tú nhất sẽ được giao nhiệm vụ gây chia rẽ nội bộ đối phương, lôi kéo địch về phe mình, nằm vùng trong tổ chức của đối phương và tiến hành các hoạt động phá hoại, lật đổ.

Tiết Vân Tần đang phân vân về vị trí thứ nhất. Theo kết quả đánh giá thành tích thi cử thì Tăng Cửu Nhã và Đoàn Tư Kỳ người tám lạng kẻ nửa cân. Tuy Đoàn Tư Kỳ nhỉnh hơn về điểm số trong các kì thi từ trước đến nay nhưng lại thiếu tố chất tâm lý mà Tăng Cửu Nhã có được. Vì điểm này, hắn đã suy nghĩ rất lâu. Khi hỏi ý kiến của huấn luyện viên Quảng, không ngờ anh ta lại đề bạt Đoàn Tư Kỳ vào vị trí thứ nhất. Đang định hạ bút đánh

dấu một trong hai người thành vị trí thứ nhất thì Tăng Cửu Nhã gõ cửa xin gặp.

“Có chuyện gì?” Tiết Vân Tần ngẩng đầu nhìn Tăng Cửu Nhã, hỏi. Lúc này, khóe mắt cô ta đã ầng ầng nước, dáng vẻ tội nghiệp muốn nói mà không thể thốt nên lời. Ngập ngừng mãi, cô ta mới nặn ra được một câu: “Thưa chỉ huy... Tôi không muốn vào đơn vị hậu cần!”

Kết quả vẫn chưa công bố, sao cô ta lại biết trước? Tiết Vân Tần buông bút, đan hai tay vào nhau, đặt trên đồng giấy tờ trước mắt, hỏi lại: “Cô đoán vậy hay có người nói cho cô biết?”

“Không! Không ai nói hết ạ! Chỉ có điều...” Cô ta cúi đầu, suy nghĩ xem có nên nói tiếp hay không, vừa nghĩ vừa nhích dần về phía Tiết Vân Tần.

“Nếu không còn chuyện gì thì cô có thể ra ngoài”

“Chỉ huy...” Lệnh tiễn khách của Tiết Vân Tần không những không thể xua đuổi được cô ta mà ngược lại khiến nước mắt của cô ta bắt đầu tuôn rơi lã chã. Tăng Cửu Nhã quỳ xuống trước mặt hấn, khóc không thành tiếng: “Huấn luyện viên Quảng muốn chuyển tôi sang đơn vị hậu cần, nhưng tôi... tôi không muốn làm việc ở đó. Xin chỉ huy hãy giúp tôi!” Tay cô ta không ngừng lắc chân hấn, dường như đang ra sức khẩn cầu. Chỉ có điều không phải ai cũng chấp nhận hành vi thân mật quá đáng ấy. Mặc dù Tiết Vân Tần chẳng lấy làm phiền lòng khi đàn bà tự ngã vào người hấn nhưng có một loại đàn bà khiến hấn thậm chí còn chẳng muốn chạm vào. Hấn ghê tởm loại đàn bà mang theo mục đích rõ ràng khi đến với hấn, lúc nào cũng khóc lóc ra vẻ ủy mị yếu ớt, lúc nào cũng giả bộ dịu dàng để đàn ông dễ mềm lòng, rồi cuối cùng nộp vũ khí đầu hàng. Xét về mức độ nào đó thì loại đàn bà này là cùng loại người với hấn. Đó cũng chính là nguyên nhân vì sao hấn không rút chân lại hoặc đá bay Tăng Cửu Nhã ra khỏi cửa.

“Huấn luyện viên Quảng sắp xếp cho cô sao?” Hấn nhìn khuôn mặt đầm đìa nước mắt, cảm thấy đúng là tội nghiệp thật. Bất cứ gã đàn ông nào nhìn thấy người đàn bà như vậy cũng sẽ thấy tội nghiệp. Những lời than thở mang đầy nước mắt của Tăng Cửu Nhã đi chuyển dần xuống phía dưới cùng với khuôn mặt, đôi tay nồn nà vuốt nhẹ để tạo ra lời cầu xin khác lạ: “Tôi đã bảo là không muốn nhưng huấn luyện viên Quảng cứ bắt tôi phải phục tùng. Thừa chỉ huy, xin chỉ huy hãy giúp tôi...”

“Cô muốn tôi giúp thế nào?”

“Tôi khổ luyện ba năm không phải để vào đơn vị hậu cần! Tôi muốn được giao nhiệm vụ quan trọng nhất với tư cách là người giành vị trí thứ nhất!”

“Ồ! Chí hướng lớn đấy nhỉ!” Tiết Vân Tần cười lạnh lùng, hất mạnh chân một cái khiến toàn bộ nước mắt nước mũi của cô ta bắn tít ra xa. Nhưng Tăng Cửu Nhã vẫn không nản chí, cô ta tin chỉ huy nhất định sẽ để ý tới những lời nói của cô ta.

Vừa qua nửa đêm, huấn luyện viên Quảng đang say giấc nồng, đành phải bật dậy khỏi giường vì cuộc viếng thăm đột ngột của Tiết Vân Tần. Anh ta cuống quýt mời hấn ngồi. Tiết Vân Tần móc một điều thuốc, huấn luyện viên Quảng vội vàng cúi người châm lửa cho hấn, trong lòng thấp thỏm không yên, muốn hỏi nhưng không dám đường đột mở lời.

“Tôi đã chọn được người đứng thứ nhất rồi.” Tiết Vân Tần nhả một ngụm khói, cầm cái gạt tàn để trên bàn lên. “Đó là Tăng Cửu Nhã.”

“Cô ấy sao?!” Huấn luyện viên Quảng đột nhiên tỏ vẻ kích động.

Đó là phản ứng Tiết Vân Tần không muốn nhìn thấy chút nào. Hấn búng điều thuốc, tàn thuốc bay lả tả rồi trầm lắng trong gạt tàn hoa văn màu xanh

thiên thanh, một vài tàn thuốc bất tri lấm tẩm rơi lên quân phục của hắn.

“Với khả năng của cô ta thì nằm vùng trong đội ngũ quân Nhật ở phía bắc chắc không thành vấn đề.”

Tiết Vân Tần vừa thốt ra lời này, huấn luyện viên Quảng đã vô cùng bất mãn, thậm chí anh ta phẫn nộ phản bác: “Lũ quỷ Nhật đâu phải loại súng hết đạn. Cô ấy chỉ là học viên vừa mới tốt nghiệp, làm sao ứng phó với bọn chúng được! Quyết định này quá mạo hiểm! Không thể thiếu suy nghĩ như vậy được!”

“Thật sao? Thế thì chuyển cô ta sang đơn vị hậu cần sẽ không mạo hiểm chứ gì? Anh thật có lòng quan tâm đến học viên của mình đấy!” Tiết Vân Tần dụi điều thuốc vào gạt tàn, ánh mắt sắc lạnh khiến người ta phải rùng mình. Huấn luyện viên Quảng ớn người, lập tức á khẩu.

“Anh còn định giấu chuyện này bao lâu nữa? Là một đặc công nhiều kinh nghiệm, anh không những đánh cắp tài sản của tổ chức mà còn bị một nữ học viên lừa bỡn trong lòng bàn tay! Anh thực sự cho rằng vải thưa che được mắt thánh sao? Đáng tiếc đối phương không muốn nhận tẩm lòng mà anh phải nhọc công lo nghĩ cho cô ta đâu. Cô ta đã bán đứng anh rồi!” Tiết Vân Tần mắng xối xả vì muốn anh ta tỉnh lại. “Tôi cho anh cơ hội cuối cùng. Anh định giải quyết chuyện này thế nào?”

“Anh... muốn tôi đích thân xử lý cô ta?” Huấn luyện viên Quảng lắp bắp hỏi, không giấu được vẻ chua xót vì bị người tình bán đứng. Không phải anh ta không muốn giữ vững con đường tương lai của mình, chỉ có điều vào khoảng khắc này, anh ta đột nhiên thay đổi. “Tôi không làm được!” Nói rồi, anh ta quỳ xuống. Tình cảm nồng đượm trong ba năm khiến anh ta không thể xuống tay.

Tiết Vân Tần liên tục gạt đầu, “tán thưởng” quyết định của anh ta. “Anh quyết định rồi sao?”

“Đúng vậy! Cô ấy có tố chất trở thành đặc công xuất sắc phù hợp với yêu cầu của tổ chức hơn tôi. Tôi không xứng đáng.” Huấn luyện viên Quảng vội vã cúi đầu, dường như không muốn để người khác phát hiện ánh nước đang đọng đầy trong mắt. Dù hận nhưng anh ta vẫn tin ắt hẳn Tăng Cửu Nhã phải có nỗi khổ nên mới làm vậy.

Tiết Vân Tần thực sự không thể lý giải nổi vì sao biết rõ mình bị gài bẫy mà anh ta vẫn u mê không chịu tỉnh ngộ. Đến nước này, hấn không còn gì để nói nữa, đối với một người đã mất hết ý chí chiến đấu thì chết là con đường giải thoát duy nhất. Bất luận sinh thời từng dừng cảm, can trường đến đâu thì trong khoảnh khắc quay người lấy súng dí vào thái dương của chính mình, huấn luyện viên Quảng vẫn run lẩy bẩy và không thể nhắm chuẩn. Khuôn mặt đầm nước mắt trở nên trắng bệch mất hết sức sống, tiếng nấc nghẹn thể hiện nỗi tuyệt vọng thấu tận trời xanh. Rõ ràng không có gan nhưng vẫn chấp nhận chịu hậu quả do sai lầm của mình, không hề ân hận ngay cả khi sắp chết, điều đó khiến Tiết Vân Tần bỗng nhiên nổi giận. Hấn đột ngột quay lại, lấy cái chân từng ghê tởm Tăng Cửu Nhã đạp một cú thật mạnh vào ngực huấn luyện viên Quảng.

“Đồ rác rưởi vô dụng!” Hấn mắng anh ta, nhưng đồng thời cũng tự mắng mình.

Lễ tốt nghiệp diễn ra vào buổi sáng hôm sau. Nghi thức vô cùng đơn giản, đầu tiên là công bố thứ hạng, sau đó là những lời giáo huấn của chỉ huy. Từ khi bắt đầu đến khi kết thúc buổi lễ, người quen thuộc với các nữ học viên nhất là huấn luyện viên Quảng không hề xuất đầu lộ diện, dường như mọi người đã quên mất sự tồn tại của anh ta trên cõi đời. Hôm nay là lễ tốt nghiệp của Tư Kỳ, cũng là lần đầu tiên nàng chính thức mặc quân phục và hành lễ chào chỉ huy lần cuối cùng giống như một quân nhân đích thực. Có lẽ bản thân bộ quân phục đã sở hữu một sức mạnh thần bí, có thể làm mờ nhạt bất kì cảm xúc tiêu cực nào, khiến người ta chỉ nhớ đến sứ mệnh

của mình. Mặc dù nàng thua Tăng Cửu Nhã trên bảng xếp hạng, đành âm ức đứng thứ hai nhưng chỉ cần nghĩ đến chuyện chiều nay thôi, mọi người sẽ ai đi đường nấy, thì nàng lại thấy mọi ân oán ngày cũ đều chẳng còn sâu sắc như trước nữa.

Trên bàn tiệc bày đầy cao lương mỹ vị, nhưng không hiểu sao bỗng nhiên mọi người đều trở nên rụt rè, chỉ nhai đi nhai lại thức ăn trong miệng, lười không buồn gắp nữa. “Các cậu có muốn uống rượu không?” Tư Kỳ cất tiếng hỏi.

“Trong doanh trại không được phép uống rượu mà!”

“Nhưng giờ chúng ta không còn là học viên nữa. Chúng ta được hưởng quyền lợi giống như các huấn luyện viên, bởi chúng ta cũng là đặc công giống họ. Chỉ chút quyền lợi đó mà các cậu còn sợ họ can thiệp sao?” Mặc kệ các bạn phản đối, Tư Kỳ đi tìm mấy chai rượu gạo. Nàng mở nắp, bước tới chỗ mọi người và nói: “Đưa bát cho tớ nào! Đây là rượu chia tay, ai cũng phải uống!”

Ngoại trừ Tăng Cửu Nhã, tất cả đều gắp bát ra, nhận chén rượu chia tay thơm nồng. Mọi người cùng nâng cốc như đã hẹn trước, tiếng cụng ly vang lên leng keng, tất cả đưa chén rượu lên miệng uống cạn. Ai nấy đều rất phấn khởi, hơi men khiến họ ngà ngà say, các cô gái bắt đầu nói năng huyên thuyên, cười đùa và trêu chọc nhau. Tư Kỳ mang theo hơi say trân trọng chào tạm biệt các bạn đang có mặt tại buổi lễ và tạm biệt cả mấy chục chiếc ghế trống buồn tênh. Bây giờ, nàng có thể tự do gắp bất kì món gì mình muốn ăn, nhưng không hiểu sao ăn mãi mà thức ăn vẫn không hết. Tư Kỳ bất giác nhớ lại quá khứ, từng ngày từng đêm các cô gái trông đến thảm hại vì tranh giành nhau chiếc màn thầu. Bánh màn thầu lúc đó làm sao sánh được với thức ăn đang bày trước mặt. Thức ăn trước mặt vừa ngon vừa thơm đến nỗi ăn một miếng lại muốn ăn thêm miếng nữa. Nhưng hôm nay, nàng nhai những thứ thơm ngon ấy trong miệng mà chẳng khác nào nhai vỏ cây, vừa khô vừa chát, không thể nuốt trôi.

Đột nhiên Tư Kỳ nhớ đến một người. Thế là nàng mang rượu, một mình đến chỗ cây Hội hương, đổ rượu quanh gốc cây. Đây là rượu biệt ly. Nàng không chỉ muốn mời Tóc hai bím mà còn muốn mời tất cả những học viên không thể tốt nghiệp. Chẳng biết mai này, ai sẽ đến hái những trái đào do họ hoài thai? Người tiếp theo ăn trái đào sẽ có tương lai giống như mình chẳng? Đúng lúc này, Tư Kỳ cảm giác có người đang bước đến gần, nàng vội ngoảnh mặt lại đập vào mắt nàng là một đôi mắt vằn tia máu và hơi sung đỏ. “Tăng Cửu Nhã vẫn còn nước mắt cơ à?”, Tư Kỳ thực sự tò mò. Nàng lạnh lùng chúc mừng cô ta: “Chúc mừng trạng nguyên nhé!”

“Cậu không cần chọc vào nỗi đau của tôi. Đây là điều tôi đáng được hưởng! Vinh dự lắm!” Tăng Cửu Nhã cười khẩy, giống như đang châm biếm chính mình vậy.

“Tuy cô muốn nghĩ thế nào thì nghĩ. Dầu sao ngôi đầu bảng mà cô mong muốn cũng chỉ đến vậy, thắng được tất cả bọn tôi thì cũng chỉ đến vậy.” Tư Kỳ không muốn lãng phí nước bọt với cô ta. Họ chẳng bao giờ cùng đường với nhau cả.

“Ha ha ha... Đúng thế! Thắng các cậu cũng chỉ đến vậy. Nhưng lẽ nào những nỗ lực mà tôi bỏ ra không xứng đáng để có được tất cả những điều này sao?” Hai lúm đồng tiền của Tăng Cửu Nhã lõm sâu xuống nhưng không còn nụ cười ngọt ngào nữa mà thay vào đó là cảm giác chua chát nặng nề. Bởi vị trí thứ nhất mà cô ta ngấm ngấm cầu xin chỉ huy, thậm chí không ngại hi sinh cả huân luyện viên Quảng để có được, cứ ngỡ từ giờ mình sẽ đứng cao hơn mọi người một bậc, nào ngờ hư vinh của ngôi vị thứ nhất là phải đối lấy nhiệm vụ hóa thân thành cô giáo đi giám sát quân Quan Đông và giao tiếp với bọn Nhật. Nhiệm vụ đó vô cùng quan trọng. Và cô đã giành được nó. Sao giờ còn chê khó khăn, nguy hiểm? “Thứ nhất... Tôi đứng thứ nhất! Không những cậu phải chúc mừng tôi mà còn phải cảm ơn tôi nữa!”



“Cảm ơn cô? Có phải tôi nên thay mặt số 14 cảm ơn cô? Cảm ơn cô vì ngay từ ban đầu đã cài bẫy hại cậu ấy trầy vi tróc vảy? Hay là tôi phải cảm ơn cô vì ba năm qua luôn ngấm ngàm hại tôi bị các huấn luyện viên trừng phạt? Đúng là tôi phải cảm ơn cô thật!” Tư Kỳ không hận cô ta đã giở thủ đoạn với mình mà hận cô ta giở thủ đoạn nhưng vẫn ăn nói hùng hồn như thể mình là chính nhân quân tử.

“Thì ra cậu đã biết từ lâu rồi à?” Tăng Cửu Nhã tu một ngụm rượu, ngồi tựa vào gốc cây, nói: “Lúc mới nhấp môi thấy rượu nhạt, thậm chí uống vài chén vẫn chẳng thấy gì đặc biệt, nhưng chớ coi thường vì lúc ấy cậu đã bị rượu làm say mềm rồi. Cũng giống như một số việc cậu cho rằng trên đời này chỉ có trời biết, đất biết, mình biết, ngoài ra không ai biết cả. Nhưng làm gì có bí mật nào tồn tại vĩnh viễn. Thực tế ngay cả cậu cũng biết rồi đó thôi! Nào! Cạn ly!” Cô ta cầm chai rượu, vẫy gọi Tư Kỳ, khiến rượu sánh ra không ít.

“Trở thành số một rồi mới học được tham thiền sao? Đáng tiếc đã quá muộn!” Tư Kỳ phui rượu bắn lên áo, định không đoái hoài gì đến cô ta, nhưng nghĩ đi nghĩ lại vẫn giơ cốc lên chạm.

Tăng Cửu Nhã dường như say thật, cô ta đột nhiên phá lên cười, ngẩng cổ, tu rượu ừng ực, sau đó nói: “Cậu đã biết nhiều bí mật như thế thì tôi sẽ nói cho cậu biết thêm một bí mật nữa. Huấn luyện viên Quảng Chết rồi!”

“Cô nói huấn luyện viên Quảng chết rồi sao? Dựa vào đâu mà cô khẳng định chắc chắn vậy?” Tư Kỳ chấn động mạnh.

Tăng Cửu Nhã bật cười, sắc đỏ do say rượu bị huyết dịch nhào trộn đỏ đùn lên đôi má, khiến cô ta trông rất quyến rũ, đến người đối diện cũng phải động lòng. “Vì tôi đã bán đứng anh ta. Tôi đã lợi dụng anh ta để trao đổi với chỉ huy một vài thứ mà tôi muốn có. Với tính khí của chỉ huy, đương nhiên anh ta sẽ trừng phạt nghiêm khắc thuộc hạ đã dám biến thủ thứ do mình cai quản và để lại nhân viên tình báo có đầu óc như tôi. Hôm nay, không thấy

huấn luyện viên Quảng xuất hiện trong buổi lễ tốt nghiệp là tôi biết anh ta đã bị hành quyết rồi.” Cô ta lắc đầu, vui cười kể về nguyên nhân dẫn đến cái chết của một con người.

Tư Kỳ nhìn người con gái đang rối loạn thần trí ngay trước mắt mình, đột nhiên cảm thấy cô ta thật đáng thương và cũng thật đáng sợ. Bất luận cô ta thực sự có tình cảm với huấn luyện viên Quảng hay không nhưng chắc chắn huấn luyện viên Quảng thực lòng với cô ta. “Tôi không ngờ con người cô lại tàn độc đến mức đó. Thật tội nghiệp cho huấn luyện viên Quảng! Có lẽ không phải anh ta chết vì mệnh lệnh của chỉ huy mà anh ta tự tìm đến cái chết, bởi chỉ như vậy mới giữ được mạng sống cho cô.” Tư Kỳ hiểu rõ Tiết Vân Tần, nhưng cô lại không thực sự hiểu Tăng Cửu Nhã, kể cùng một giuộc với Tiết Vân Tần. Cô ta là người đàn bà đầu tiên khiến Tư Kỳ cảm thấy lạnh sống lưng.

“Thế thì đã sao? Anh ta vốn dĩ vẫn nợ tôi một mạng mà.” Tăng Cửu Nhã đột nhiên dốc cả chai rượu vào miệng, rượu chảy ra từ khước môi làm ướt cả cổ, cả ngực áo, nhưng cô ta vẫn không dừng tay, dường như còn muốn giật luôn chai rượu trong tay Tư Kỳ uống nốt.

Bộ dạng ma mị như mắc chứng cuồng loạn khiến Tư Kỳ cảm thấy vô cùng khó chịu, nàng không đưa rượu cho Tăng Cửu Nhã mà giằng lại cái chai, đập vỡ tan, không chừa cho cô ta giọt nào. Nàng quát lên: “Đây không phải là kết quả cô giành giật mãi mới có được hay sao? Bây giờ lại giở bộ dạng điên dại ra đây làm gì? Cô tưởng người ta sẽ thông cảm cho cô sao?! Đây là hậu quả do cô tự làm, giờ cô phải tự chịu! Chẳng thể trách ai được, cũng đừng hối hận!”

“Tôi không hối hận! Mà nếu được phép làm lại, tôi vẫn sẽ làm như vậy! Câu biết vì sao không? Vì anh ta nợ tôi!” Tăng Cửu Nhã muốn kìm nước mắt nhưng không thể kìm nổi, cuối cùng cô ta ào khóc. Cô ta cào tay xuống đất, nắm thật chặt nắm đất trong tay như các nghệ nhân nặn tượng ở đầu phố đang nhào nặn ra hình thù người khác nhưng lại không thể khắc họa

được câu chuyện của chính mình. Chỉ có điều trong câu chuyện của cô ta lại tuôn chảy cả xương máu của mình. “Đêm Giao thừa hai năm về trước, tôi biết cậu theo dõi tôi. Lúc đó, chắc cậu đã nhìn thấy tôi ở bên huấn luyện viên Quảng.”

“Đúng vậy.” Tư Kỳ không phủ nhận, lúc chợt tỉnh giấc, đúng là nàng đã nhìn thấy Tăng Cửu Nhã lên vào phòng ngủ của huấn luyện viên Quảng. Lúc đó, nàng cảm thấy rất khó hiểu, binh sĩ thường đi tuần vào các ngày lễ tết, sao chỉ duy hôm đó lại không thấy đâu. Sau này nàng mới nghĩ ra, chắc hẳn huấn luyện viên Quảng đã dốc lòng sắp xếp cuộc hẹn hò đó.

“Nhưng cậu có biết vì sao hôm đó tôi lại đi tìm anh ta không?” Tăng Cửu Nhã nhìn Tư Kỳ, sắc mặt đột nhiên sa sầm. “Hôm đó, tôi đến để cầu xin anh ta hãy thả tôi đi, vì tôi đang mang trong mình đứa con của anh ta. Nhưng anh ta không dám giữ lại đứa bé, càng không dám thả tôi đi. Thế là anh ta cho tôi uống thuốc xổ thai, giết chết đứa bé. Cậu có biết cảm giác bị sẩy thai như thế nào không? Giống như có người thọc kéo vào bụng cậu rồi sục sạo cắt nát mọi thứ trong đó, máu trong cơ thể ồ ạt chảy ra ngoài, hai chân cậu toàn là máu... Khi ấy, anh ta sợ nhũn người, quỳ xuống cầu xin tôi, khẩn khoản mong tôi tha thứ. Tôi đã tha thứ cho anh ta, nhưng tôi muốn anh ta thề, lỡ ngày nào đó tôi phải đi trước một bước, anh ta phải lấy mạng của mình đền cho tôi. Cho nên cậu thấy đấy, anh ta chết đâu có gì sai?”

Tư Kỳ không nói nên lời, phụ nữ cùng trải qua đau đớn, bi thương sẽ dễ thông cảm với nhau hơn. Chính vì một lần nhu nhược không dám gánh vác trách nhiệm của huấn luyện viên Quảng đã tạo nên một Tăng Cửu Nhã bạc ác và tàn độc của ngày hôm nay. Chuyện tình của họ có yêu thương, cảm hận, có đầy những âm mưu quỷ kế, đồng thời còn vùi xuống đó cả nhân quả. Tuy nàng thông cảm với Tăng Cửu Nhã nhưng nói cho cùng thì hai người họ gieo nhân nào phải gặt quả nấy.

Nàng quay đầu đi, ngẩng lên nhìn cây Hội hương trước mặt. “Tôi còn nhớ lần đầu tiên chúng ta thi môn giải mã điện báo, rõ ràng cô được mười

điểm nhưng lại nói mình mắc nhiều lỗi sai khiến cả mười đầu ngón tay đều bị sưng đỏ. Mọi người nghe vậy sợ quá, cho rằng sau này đầu ngón tay sẽ bị viêm, nên dụ Tóc hai bím đi xin thuốc, kết quả cậu ấy bị giám sát viên đánh một trận như tử. Bắt đầu từ hôm đó, cô đã bắt đầu cài bẫy từng người trong chúng tôi. Cuối cùng, để leo lên cao hơn, cô còn cam tâm tình nguyện tu thông với huấn luyện viên Quảng. Dù vì anh ta mà cô mất con, nhưng lẽ nào cô thực sự chịu rời khỏi đây vào lúc đó sao? Cô, từ trước đến giờ chỉ nghĩ cho bản thân mình thôi. Tuy tôi không có tư cách để chỉ trích cô, bởi trong hoàn cảnh tàn khốc thế này, chẳng ai có thể giữ vững được lòng lương thiện, nhưng chí ít chúng ta từng tin tưởng lẫn nhau, từng có tình bạn chân thành, vậy mà cô lại nhẫn tâm lợi dụng từng người, từng người một, chỉ để đạt được mục đích của mình.”

“Nếu cậu sinh ra trong một gia đình chưa bao giờ coi trọng con gái và sau khi cha cậu qua đời, mẹ kế tìm mọi cách để ngược đãi và giày vò cậu, thì cậu sẽ biết đôi khi muốn sống phải nhờ vào lòng căm hận! Khi ấy, cậu sẽ dần dần giống như tôi, sẽ trở nên tàn nhẫn.”

“Nếu vậy thì cô hãy vứt bỏ vẻ mặt đáng thương kia đi. Đôi khi những điều tàn nhẫn nhất trên đời không phải do người khác gây ra cho mình mà là chính mình tự giày vò mình. Tôi tôn trọng lựa chọn của cô, cũng hi vọng sau này không bao giờ gặp phải người đàn bà nào giống như cô. Cô biết không? Cô thực sự rất đáng sợ!” Tư Kỳ nói xong liếc nhìn Tăng Cửu Nhã lần cuối. Cô ta đang cười ngậy đại, nước mắt chảy tràn khuôn mặt.

Sau đó, họ không bao giờ gặp lại nhau nữa. Cũng như chưa bao giờ gặp.

## PHẦN BỐN

### Tình nữ nhi loạn thế

*Sau khi đau lòng, con người ta sẽ học được cách tàn nhẫn, mảnh kí ức nát vụn giờ đã trở thành mây khói bay qua. Một khi đã đeo mặt nạ lên, theo năm tháng, ngọn lửa nhiệt tình trong trái tim sẽ trở nên nguội lạnh. Em không thể nhìn thấy dòng tên để lại trong lòng bàn tay anh nữa.*

## Nhan Khai Thần

Mấy hôm trước, ông chủ Lý nhận được một đơn hàng lớn. Cậu Cả Khang Thiếu Đình của Tổng tư lệnh Khang kết hôn với thiên kim tiểu thư nhà họ Đỗ, tiệc cưới yêu cầu tổ chức theo phong cách Âu – Á kết hợp, Khang phu nhân là khách hàng thường xuyên của tiệm may nên lần này đã đặt may tất cả các loại váy và lễ phục dùng cho tiệc cưới ở tiệm. Vì đơn hàng này, ông chủ Lý đành từ chối mấy khách hàng lớn khác, chỉ bán nốt số trang phục đã may sẵn còn thừa ở cửa hàng.

Thức suốt mấy đêm, ông ta bảo mấy đứa học việc của tiệm giúp may nốt đường viền và mấy công việc không cần tay nghề lắm. Còn mình thì trốn việc trong lúc mọi người đang bận túi bụi. Ông ta vừa uống trà vừa ngồi gảy bàn tính. Tiếng các viên tính đập vào nhau canh cách như một bản nhạc vui tươi, chợt ông nghe tiếng cậu học việc đang giải thích gì đó với khách hàng. Một lát sau, vị khách nọ bỏ ngoài tai lời khuyên giải cửa tiệm đã đóng cửa, cứ một mực lao thẳng vào trong. Ông chủ Lý vội vàng buông bàn tính, đuổi cậu học việc đang chạy theo ra ngoài, tươi cười đón khách. Nhưng vừa nhìn thấy vị khách mới đến, nụ cười trên mặt ông ta chợt tắt ngấm và thay vào đó là khuôn mặt cứng đờ, kinh ngạc không thốt nên lời. Vị khách mới đến là một cô gái ăn vận sạch sẽ, ngũ quan rất thanh tú. Cô gái cười tươi với vẻ hơi ngại ngùng vì sự làm phiền của mình. “Xin lỗi ông chủ. Làm lỡ thời gian đóng cửa tiệm của ông, nhưng ai bảo quần áo của ông chủ Lý đẹp nhất cả Vũ Hán chứ! Tôi cần gấp một bộ quần áo mới, không biết trong tiệm có bộ nào không?”

“Có... có, có!” Mãi một hồi lâu ông chủ Lý mới định thần lại được, cúi gập người mời vị khách nọ vào chọn, rồi quát đám học việc mau rót trà,

mang bánh đến mời khách.

Vị khách thấy ông chủ Lý ân cần như vậy càng lấy làm áy náy, nói: “Ông chủ Lý chu đáo quá! Thế này, lần sau đâu không muốn đến tiệm ông nữa cũng khó.”

Ông chủ Lý gật đầu vâng vâng dạ dạ, dáng điệu cung kính chẳng khác nào đang hầu hạ cụ tổ. Nhưng vị khách nọ chắc chỉ ngoài hai mươi tuổi, trang phục cũng chỉ nhỉnh hơn người thường một chút, vậy mà hai mắt của ông chủ Lý không dám ngược lên, chỉ sợ nhìn vị khách ấy một cái sẽ mất mạng.

“Chiếc này khá đấy, còn bộ nào khác không?” Vị khách nữ chọn được bộ váy may theo kiểu Tây, trên là áo sơ mi trắng điểm hoa cao cổ, dưới là váy dài màu xanh ngọc.

“Thực xin lỗi! Chỉ còn duy nhất chiếc này thôi. Vốn chiếc này đã có khách đặt, nhưng sau đó cô ấy không đến lấy nên mới thừa ra. Không biết quý danh của tiểu thư là gì ạ?”

“Tôi họ Nhan.” Nhan tiểu thư sờ chất vải, lật đi lật lại nhìn, đột nhiên mỉm cười khen: “Váy áo đẹp thế này, không biết bên trong có giấu bảo bối gì không. Nếu giấu thật thì tôi lãi to rồi.”

Ông chủ Lý nghe xong, trong lòng thấy rờn rợn, miễn cưỡng nặn ra một nụ cười, nhưng nụ cười ấy giống như những vết gấp khúc dài vậy. Màn kịch đồ oan cho người khác ở phòng tuần bổ mấy năm về trước như hiện hiện trước mắt.

Nhan tiểu thư quay đầu lại, rõ ràng trời không nóng mà sao trán ông chủ Lý lại lấm tấm mồ hôi, nàng liền tốt bụng lấy khăn tay đưa cho ông ta, ra vẻ quan tâm, nói: “Ông chủ Lý, ông đừng mãi kiếm tiền quá mà quên chăm

sóc sức khỏe. Nếu không, sau này làm sao mà gắng gượng nổi. Cầm lấy lau mồ hôi đi! Mùa nóng còn chưa đến mà.”

“Cảm ơn tiểu thư!” ông chủ Lý vội vàng cảm ơn luôn miệng, nhận lấy chiếc khăn mà tay run lấy bấy. Nhìn chiếc khăn, nhận ra bên trong có kẹp một mảnh giấy, ông ta liền vội vàng nhét vào trong áo rồi lại lập cập hỏi: “Cô có muốn xem những kiểu khác không ạ?”

“Không cần đâu. Lấy bộ này cũng được. Bao nhiêu tiền vậy?” Nhan tiểu thư mở ví ra, còn chưa kịp lấy tiền thì ông chủ Lý đã ngăn lại, nói: “Không cần đâu. Đây là bộ thừa ra, sao dám lấy tiền của Nhan tiểu thư. Sau này, xin Nhan tiểu thư thường xuyên ghé thăm tiệm của tôi là được.”

“Chắc chắn rồi. Ông chủ Lý có lòng như thế, sau này tôi sẽ đến thường xuyên để trả ân tình của ông chứ.” Nhan tiểu thư mỉm cười đầy ẩn ý khiến ông chủ Lý luống cuống cúi đầu, dáng vẻ thất thần như vừa nhìn thấy ma vậy.

Đúng vậy, người con gái đó vốn là một con ma.

Giờ đây, nàng tên là Nhan Khai Thần, và cũng là đặc công giống như người đàn ông dáng vẻ rất nghiêm chỉnh đang đứng trước mặt nàng. Có điều, bây giờ chức hàm của nàng còn cao hơn cả ông ta. Có lẽ khi ông ta và Tiết Vân Tàn thông đồng với nhau để hãm hại nàng, ông ta thực sự không ngờ nàng vẫn còn sống. Chỉ khi còn sống mới có mạng để yêu và có khả năng để hận.

Ra khỏi tiệm may, Nhan Khai Thần quyết định dùng mấy đồng bạc ông chủ Lý trả lại đến quán ăn náo nhiệt nhất ở Vũ Hán ăn một bữa ra trò. Người phục vụ thấy cách ăn vận của nàng, liền dẫn thẳng đến vị trí cạnh cửa sổ ở tầng hai. Ở đó có một gia đình ba người đã ngồi sẵn, nàng không e ngại ngồi xuống luôn. Bàn đối diện có mấy ông chủ lớn không biết đang thảo luận chuyện gì mà nước miếng bay tứ tung. Một trong số họ là một gã



trung niên đeo kính gọng mạ vàng, trông khá nho nhã, dường như ông ta không hào hứng tham gia cuộc thảo luận lắm, thỉnh thoảng lại hé miệng nhấp tách trà nóng thổi nhẹ. Đột nhiên nghe thấy có người nói đến chuyện nước nhà, ông ta lập tức hứng khởi góp chuyện với vẻ mặt cao thâm thần bí: “Ý các ngài vừa nói đều thiên cận. Tuy khi ấy, Nam Kinh đón Tưởng Giới Thạch và đuổi hội Quế hệ, nhưng đó chẳng qua là vì sau lưng ông ta có sự ủng hộ của Trương Học Lương. Nhưng từ khi Vương Trương, Tác Lâm bị quân Nhật mưu hại thì khí thế của quân Đông Bắc không được như trước nữa. Hồ phụ sinh hồ tử chỉ là lời sách nói, không thể tin tuyệt đối được. Những chuyện ong bướm ngoài lề của Trương Học Lương còn chói mắt hơn cả những chiến tích trên chiến trường của ông ta.”

“Thế ngài có cao kiến gì?” Người ngồi kế bên trông to con nhưng ít học, khiêm tốn thỉnh giáo.

Người đàn ông trung niên cố tình tỏ vẻ nghiêm trọng, gắp một miếng rau rồi mới chậm rãi nói: “Ngay từ hồi tháng Năm, chẳng phải Ôn Tinh Vệ đã đi Quảng Châu liên kết với Quế hệ thành lập chính phủ mới rồi sao? Họ làm vậy vì muốn cân bằng lực lượng với thế lực Tưởng hệ ở Nam Kinh. Tôi thấy không chừng lần này họ sẽ Bắc phạt đấy!”

“Thế họ sẽ đánh đến Vũ Hán ư? Ban đầu, Vũ Hán do Ôn Tinh Vệ nắm quyền, chẳng phải Ôn Tinh Vệ có mối giao tình rất sâu sắc với Tổng tư lệnh Khang sao? Chắc không thảo phạt nơi đây chứ?” Người đàn ông có vẻ ít học vừa nói xong thì một người khác đã tiếp lời: “À, các ngài đã nghe thấy tin này chưa? Cậu Cả nhà họ Khang sắp kết duyên với thiên kim tiểu thư nhà họ Đỗ đấy, chắc bên trong phải có ẩn tình gì đây.”

“Chứ còn gì nữa! Ngày mai, phủ họ Đỗ còn mở xường tơ lụa mới đấy. Mấy năm trước nhà họ Đỗ lụn bại, kiệt quệ, sau đó ngay cả cậu chủ cũng mất tích. May mà năm ngoái tiểu thư nhà họ may mắn lọt vào mắt xanh của Khang công tử, nên gia cảnh họ Đỗ mới dần khởi sắc lên đấy.”

Người đàn ông trung niên nọ nhíu mày, vội vàng xoa tay, nói: “Các ngài biết một mà không biết hai. Ba năm trước, phủ họ Đỗ bị vợ chủ làm cho khuynh gia bại sản, nếu không nhờ nhà thông gia giúp một tay thì ngay cả phủ đệ cũng chẳng giữ nổi. Trước đây, tôi làm quản gia cho nhà họ nên mới biết chuyện này. Tất cả đều tại vợ chủ không chịu được cô đơn nên tu thông với cậu Hai nhà họ Khang. Cô ta câu kết với bà Ba của phủ giảng bày, nâng mất bao nhiêu tài sản của phủ. Sau đó, mọi chuyện vỡ lở, bà Ba trốn mất dạng. Bố mẹ đẻ của vợ chủ muốn che đậy hộ con gái nên mới ra tay lấp lỗ thủng không đáy này. Kết quả cô ta ôm luôn đồng tài sản nhà họ Đỗ cao chạy xa bay với tình nhân. Chiêu rút củi đáy nồi của cô ta khiến nhà họ Đỗ vừa khởi sắc lại phải một phen lao đao đấy. Vì chuyện này mà Đỗ lão gia nằm liệt giường không dậy nổi, chẳng bao lâu sau thì qua đời. Sau đó, đối thủ của Tổng tư lệnh Khang biết chuyện, liền mượn gió bẻ măng, Nam Kinh lập tức phái người đến lục soát, kiểm tra. Vì muốn hóa chuyện lớn thành chuyện nhỏ nên năm ngoái, Tư lệnh quyết định cử hành hôn sự cho đôi trẻ. Như vậy, vụ án này biến thành chuyện riêng nhà ông ta, thử hỏi người ngoài ai còn dám nhúng tay vào nữa?”

“Vợ chủ nhà họ Đỗ ôm bao nhiêu tiền bỏ chạy để làm gì? Chẳng lẽ muốn bao tình nhân sao?”

“Haizz! Chẳng phải vì cậu Hai nhà họ Khang thì vì ai nữa? Nghe nói cậu ta bị bang Long Giang gài bẫy lừa tiền, nếu không, mấy năm trước, việc gì Khang lão gia phải ra tay diệt trừ bang phái này.” Người đàn ông trung niên nói xong lại thở dài. Thấy có người gạn hỏi nguyên do, ông ta liền khe khẽ giơ ngón út lên, đưa vào miệng mình làm động tác như đang hút thuốc.

Mọi người nhìn thấy vậy liền hiểu ý. “Thì ra là một con nghiện. Nhà họ Khang tài thật! Họ cho con trai đi phá gia sản nhà người khác, còn mình ngồi một chỗ ngư ông đắc lợi. Nói vậy thì không khéo đưa cháu độc đinh nhà họ Đỗ chưa chắc đã là dòng giống của Đỗ thiếu gia đâu nhỉ!”

“Thôi không bàn việc nước nữa. Uống trà! Uống trà thôi!” Người đàn ông trung niên nhìn thấy hai tuần bô bước lên lầu liền vội vàng bung chén trà ung dung thưởng thức. Mọi người hiểu ý, không tiếp tục bàn tán nữa, chỉ tán gẫu mấy chuyện vặt vãnh quanh phố.

Tuy Nhan Khai Thần không rõ ngọn nguồn câu chuyện nhưng chỉ cần nghĩ một chút sẽ biết ngay người được hưởng lợi ích lớn nhất trong cả chuỗi sự kiện là ai, nên nàng đoán chín mươi phần trăm thảm cảnh nhà họ Đỗ có liên quan đến Tiết Vân Tần. Hai năm trước, Thu Nhan vô duyên vô cớ mất tích, chắc hẳn vì cô ta không còn giá trị lợi dụng nữa, nên bị tổ chức giết người diệt khẩu. Trước đây, Tư Kỳ rất đồng cảm với những người bị lợi dụng, nhưng giờ xem ra tất cả đều là số phận. Chỉ có điều, nàng bất giác nhớ lại hình ảnh Đỗ Hoài Dung sau khi gia đình xảy ra biến cố mà nàng tình cờ gặp nơi đầu phố hai năm về trước. Cảnh tượng đó đến giờ vẫn như hiển hiện trước mắt và khiến nàng bùi ngùi vô hạn.

Mùa đông năm kia, nàng ra khỏi doanh trại để thực hiện nhiệm vụ. Khi đi ngang qua phủ họ Đỗ, nàng đã nghe thấy bao chuyện thị phi liên quan đến nhà họ. Thời điểm ấy, nhà họ Đỗ đã sa sút lắm rồi, cánh cửa sơn son thiếp vàng tươi thắm ngày nào giờ đã phai màu loang lổ, tuy bức hoành phi vẫn treo nghiêm trang nhưng lại toát lên vẻ lạnh lẽo, hoang vắng.

Nàng có tình dừng chân ngắm thêm một lát, đúng lúc thấy thím Vương ôm một túi đồ lớn từ trong phủ bước ra, lúc đi ngang qua nàng, bà ta không hề để ý, chỉ nhanh chân bước về con phố đối diện. Sau đó, nghe nói thím Vương là một trong vài người hầu già không tính tiền công, trung thành ở lại phủ, họ thường phải mang đồ trong phủ đi cầm cố để duy trì cuộc sống của tất cả lớn bé trong phủ. Nhiều hộ giàu có khác thấy phủ họ Đỗ khuyh gia bại sản liền lũ lượt muốn “ra tay nghĩa hiệp” mua lại phủ đệ cũ kỹ này với giá thấp, nhưng cả nhà họ Đỗ chỉ còn lại mỗi gia sản này do tổ tiên để lại, sao nỡ bán đi, thế là họ đành sống lê lét cho qua ngày đoạn tháng.

Lúc Tư Kỳ nhìn thấy Đỗ Hoài Dung thì anh đang bày sạp bán sách và tranh chữ trên phố chợ. Khuôn mặt trắng trẻo giờ đã lấp ló gân xanh, mái tóc dường như không thường chăm sóc, trông hơi rối, khóe miệng lún phún râu khiến anh trông càng thảm hại. Vì trời lạnh, khách hỏi mua cũng ít nên phần lớn thời gian, Đỗ Hoài Dung chỉ đút hai tay vào ống tay áo. Nhưng vì chiếc áo dài chỉ có lớp vải đơn nên mỗi khi cơn gió bắc thổi qua, anh lại rét đến nỗi liên tục giậm chân, nép vào góc tường, hà hơi vào lòng bàn tay, thỉnh thoảng lại giơ ống tay áo chà mạnh vào chiếc mũi đỏ ửng. Thỉnh thoảng có người dừng chân chọn tranh chữ, dẫu họ chê hay khen thì anh đều giữ nguyên bộ mặt rầu rầu không đáp lời, chỉ ngẩn ngơ nhìn đối phương. Tư Kỳ không muốn nhìn thấy cảnh tượng ấy chút nào. Nghĩ mãi, nàng vẫn quyết định dừng lại giúp anh.

Hai tấm ván gỗ ghép lại thành sạp hàng bày mười mấy cuốn sách, nghiên mực đóng trên bì thư, bên cạnh đặt mấy cuộn giấy vẽ, vài bức tranh chữ treo trên tường, một số khác được bày biện rất tùy tiện, có bức còn kéo lê từ trên bàn xuống đất. Trước đây, Đỗ Hoài Dung không bao giờ bạc đãi sách vở của mình như vậy. Tư Kỳ chậm chậm bước tới, tiện tay chọn mấy cuốn sách, lật giở vài trang. Nàng liếc nhìn Đỗ Hoài Dung, thấy anh cũng đang nhú mày nhìn nàng, hình như rất muốn đến gần để nhìn cho rõ, nhưng đến khi nàng ngẩng đầu lên thì ánh mắt của anh lập tức hướng sang chỗ khác, anh lúng túng lấy ống tay áo che tiếng ho khan. Nàng cầm cuốn *Sử ký* lên, trong sách có dấu bút đỏ. Đó là dấu vết nàng để lại. Vì mấy nét gạch này mà Đỗ Hoài Dung đã mắng nàng không biết quý trọng sách mãi, sau đó còn thu sách lại.

“Ông chủ, quyển này giá bao nhiêu?”

“Tùy cô trả đấy!” Từ đầu chí cuối, ánh mắt Đỗ Hoài Dung không dám nhìn thẳng vào nàng, chỉ âm thầm thăm dò mà thôi. Tư Kỳ cười nhạt, ngay cả dũng khí nhìn trộm anh cũng chẳng có, chỉ biết ngoảnh đầu đi chỗ khác.

“Ông chủ, ông còn bán cả tranh nữa à?”

“Vâng! Cô có thể xem mấy bức tranh chép đăng kia. Tất cả đều là những bức tranh hiếm.” Giọng anh hơi gấp gáp, không giống người buôn bán mà nghe như chỉ muốn đáp qua quýt cho xong. Tư Kỳ không xem những thứ đó, nàng chỉ thẳng vào cuộn giấy tuyên đang bị gió cuốn lên cao, nhẹ giọng hỏi: “Tôi có thể yêu cầu vẽ tại chỗ không?”

“Cái này thì...” Đỗ Hoài Dung thấy khó xử nhưng vẫn miễn cưỡng gật đầu. “Được thì được, nhưng e không được đẹp.”

“Không đâu. Bút pháp của tiên sinh nhất định không thua kém các họa sĩ đương thời.”

“Ôi chao, cô quá khen rồi.” Đỗ Hoài Dung cười ngượng nghịu.

“Tôi chưa nhìn lắm người bao giờ!”

Dứt lời, Tư Kỳ ngẩng mặt nhìn, kiêu nhìn thẳng khiến đối phương không thể quay đầu sang chỗ khác. Đỗ Hoài Dung không thể trốn tránh được nữa, buộc phải đối diện với quá khứ mà mình không bao giờ muốn ngoảnh lại nhìn. Đột nhiên, một bàn tay bé nhỏ lạnh giá nắm lấy tay anh, nũng nịu: “Cha ơi... cha... kẹo... kẹo...” Tiếng nói non nớt của con trai khiến Đỗ Hoài Dung giật mình trở về thực tại, anh ngồi xuống, thổi hơi ấm vào bàn tay con trai rồi xoa tay cậu bé, nựng: “Ngoan! Cha đang làm việc, chút nữa sang kia mua cho con nhé!”

“Kẹo... kẹo... kẹo...” Đứa bé vẫn bướng bỉnh kéo tay cha, ngón tay ngắn cũn, mập mạp chỉ về phía sạp bán kẹo hồ lô đang bày ở ven đường. Đỗ Hoài Dung bất giác sờ túi, móc ra mấy đồng xu, không đủ mua một cây kẹo cho con, anh đành mỉm cười, dỗ dành: “Con ngoan! Bán tranh xong, cha sẽ mua cho con. Bây giờ không được làm phiền cha, nghe chưa?”

Đứa bé vẫn không chịu, ngòì phịch xuống đất, nhất định đòi ăn kẹo bằng được. Đỗ Hoài Dung không muốn để khách thấy cảnh con ăn vạ thế này, trong thoáng chốc thẹn quá hóa giận, liền tát cho thằng bé một cái, kết quả nó lăn ra đất giãy khóc âm ỉ, đất cát dính vào nước mắt khiến khuôn mặt nó chẳng khác gì diễn viên kinh kịch. “Mẹ... Con muốn mẹ cơ!” Đứa con gào khóc gọi mẹ làm Đỗ Hoài Dung càng không biết giấu mặt vào đâu. Tư Kỳ ngăn bàn tay đang giơ cao định tát thằng bé của anh lại rồi vội vàng ôm đứa bé vào lòng, nhẹ nhàng vỗ vào lưng nó, sau đó quay lại trách Đỗ Hoài Dung: “Trẻ con có biết gì đâu. Đứa nào chẳng hay làm nũng, ăn vạ bố mẹ. Anh đừng đánh cháu nữa!”

Thấy Đỗ Hoài Dung nắm chặt bàn tay lại, im lặng không đáp lời, Tư Kỳ cũng đoán được nỗi sầu khổ trong lòng anh. Bất luận có thích người đàn bà đó hay không thì chắc anh vẫn rất uất hận, bởi chẳng người đàn ông nào cảm thấy dễ chịu khi bị vợ cấm sùng, không những vậy còn bỏ lại con thơ cho chồng mà chạy theo trai. Từ trước đến giờ, Đỗ Hoài Dung là một công tử nhà giàu không màng đến thế sự, thế mà thoát cái đã biến thành tiểu thương bày bán tranh nơi đầu phố, anh có thể gắng gượng như vậy đã là đáng quý lắm rồi.

“Kẹo hồ lô ơi! Cho hai cây!” Tư Kỳ vừa lau mặt cho đứa bé vừa gọi người bán kẹo. Người bán kẹo vội quây đôi quang gánh chạy như bay tới. Hoài Dung xua tay bảo không cần, anh không muốn vô duyên vô cớ lại mắc nợ người ta, nhưng Tư Kỳ lờ anh, bảo: “Sao anh vẫn cố chấp thế? Tôi thấy cậu bé dễ thương nên đem lòng yêu quý, muốn mua hai cây kẹo hồ lô cho cháu ăn, việc gì anh phải khách khí. Đúng là cứng đầu hết thuốc chữa!” Đến nước này, Đỗ Hoài Dung đành thuận theo ý nàng, lặng lẽ nhìn nàng bế con mình đi mua kẹo với dáng vẻ thất thần.

Đứa bé được kẹo hồ lô, không khóc nữa mà vui mừng tíu tít chạy quanh chân cha, quên mất khi nãy vừa bị ăn đòn. Đỗ Hoài Dung thấy con đi lại vương vãi liền bảo quản gia dẫn về nhà trước rồi quay lại áy náy nhận lỗi

với Tư Kỳ: “Trẻ con nghịch ngợm quá! Thực xin lỗi cô! Nếu cô không chê, tôi xin tặng cô bức tranh hôm nay, không dám lấy một đồng.”

Tư Kỳ thấy anh quay lại lối nói chuyện cổ hủ như trước kia thì lại thấy thân thuộc hơn nhiều. Nàng cười, đáp: “VẬY thì cảm ơn ông chủ!”

“Không biết tiểu thư muốn vẽ gì?”

“Vẽ gì được nhỉ?” Nàng nheo mắt nhìn cuộn giấy tuyền rồi cười, bảo: “Cái này thì còn phải xem tài vẽ tranh của tiên sinh đã.”

Nói rồi, nàng rút một tờ giấy ra, giơ cao trước mặt anh. Tờ giấy ngăn giữa hai người, trong luồng gió âm u lạnh lẽo, khe khẽ run rẩy kêu phàn phật, nhưng không hiểu sao nó lại khiến trái tim nguội lạnh từ lâu của Đỗ Hoài Dung như được hâm nóng. Bao nhiêu bi hoan ly hợp, bao nhiêu ân oán tình thù trên thế gian này cơ hồ đều kí thác bên trong tờ giấy mỏng manh đến nỗi không chịu nổi luồng gió mạnh, đến nỗi vừa chọc đã rách, đã nát, đã vụn rời này. Chẳng qua chỉ là một tờ giấy.

Đỗ Hoài Dung giả vờ nheo mắt tránh gió thổi, lấy ống tay áo dụi nhẹ vào đôi mắt ươn ướt, miệng khẽ mỉm cười trông thật thảm hại. “Tiểu thư đây cứ hay đùa, làm sao vẽ như thế được?”

“Không vẽ được sao?” Tư Kỳ nghiêng đầu, lẩm bẩm với vẻ luyện tiếc: “Cứ ngỡ ông chủ chịu vẽ cho tôi cơ đấy! Nhưng nếu ông chủ không thích cũng không sao, tôi chọn một bức tranh trong sổ này vậy.” Rồi nàng buông tờ giấy xuống, tim Đỗ Hoài Dung như nhũn ra. Anh còn nhớ như in vẻ mặt thất vọng của nàng năm ấy. Thế là anh cố nặn một nụ cười, đưa tờ giấy lại cho nàng, nói: “Phiền cô giơ ngang mặt, tôi sẽ gắng vẽ sao cho thật đẹp.”

Tư Kỳ hớn hờ cầm tờ giấy giơ lên cao, trông chẳng khác gì cô a hoàn ngây thơ thuở nào. Nàng liếc nhìn khuôn mặt cậu chủ một thời hồng tìm kiếm nét thanh tao, tĩnh lặng anh từng sở hữu. Nhưng Đỗ Hoài Dung đang

đứng trước mặt nàng hoàn toàn không còn nét tuấn tú, cũng không còn thần thái, khí chất thoát tục nữa, chỉ còn sót lại chút ý chí của người quân tử. Nếu không xảy ra biến cố này thì làm sao anh thấu hiểu được nỗi khổ của nhân gian. Suy cho cùng, con người luôn luôn cần được thể sự trui rèn, có lẽ đó chính là sự tái sinh của mỗi người. Nhưng khi liếc qua đôi tay nứt nẻ vì gió lạnh vẫn đang nhẫn nại đưa từng nét bút vì mình, lòng Tư Kỳ thoát nhiên lại lẫn lộn bao nỗi chua xót đắng cay. Nàng ngỡ mình đã quên mất cảm giác đa sầu đa cảm, nhưng trong khoảnh khắc đó lại không thể kiểm soát nổi mình. Đỗ Hoài Dung vô thức ngẩng đầu lên liếc nhìn, chắc anh đã thấy lệ rơi lăn chã từ đôi mắt nàng, nhưng lại giả như không nhìn thấy, vẫn chăm chú vào bức tranh. Chỉ có điều, không biết hơi nước giăng mắc nơi hàng mi của anh rốt cuộc là nước mắt hay bông tuyết đang bay bổng dung hạ xuống đó.

Người đi đường vội vã tránh trận tuyết rơi, chỉ có hai người họ vẫn đứng lặng cạnh tường, tiếp tục vẽ. Đỗ Hoài Dung tỉ mỉ đưa cây bút pha mực đen lẫn tuyết trắng vẽ từng nét, từng nét lên giấy. Không lâu sau, bức tranh đã hoàn thành. Có điều, những bức tranh khác của anh đều bị tuyết làm hỏng cả. Nhưng có người chịu cùng mình ngốc nghếch đứng dưới tuyết bay thế này thì cũng đáng. Anh vui vẻ đến nỗi gần như bật cười thành tiếng, nhưng Tư Kỳ đã kịp nhắc nhở, đến lúc ấy, anh mới nhớ tới việc phải nhanh chóng cất sách vở tránh tuyết. Anh vội vàng dọn hàng rồi cả hai trú nhờ trong lều bạt của hàng quán bên cạnh. Tư Kỳ vừa ngắm bức tranh, lập tức phát hiện ra vấn đề lớn, hình như anh đã quên mất một công đoạn.

“Có phải tiên sinh quên chưa tô màu không? Sao chỉ phác họa đen trắng thế này?” Nàng cất tiếng hỏi.

Đỗ Hoài Dung lại cho tay vào ống tay áo, thản nhiên cười, đáp: “Tôi đã tặng cô bức tranh *Hoa dạ hợp* và cuốn *Sử ký*. Còn bức tranh này... Trước đây, tôi từng vẽ một bức như tương tự như vậy, đáng tiếc lần này vẽ chỉ giống được hình chứ không thể giống được thần thái, bởi vậy dầu tô màu



cũng không còn là bức tranh trước đây nữa. Nhưng tôi nghĩ thế lại càng hay.”

Người đã không còn như xưa, hướng chỉ là tranh. Tư Kỳ hiểu ý, biết anh cố tình không muốn nhận người quen, liền đưa tiền thù lao cho anh. Đỗ Hoài Dung nhất quyết không cầm. Anh biết nàng có lòng là được rồi, không tham vọng cầu mong những điều khác, anh khiêm nhường từ chối: “Nếu cô còn muốn thưởng cho tôi thì chính là xem thường tôi quá. Tuy gia cảnh sa sút nhưng tôi không bao giờ bán rẻ chính mình. Hướng hồ cháu nhà tôi lại được cô đây yêu quý, cô có lòng là đủ rồi. Tuy cuộc sống bây giờ thanh đạm, nhưng điều đó giúp tôi hiểu được sự ấm lạnh của cõi đời và không muốn tiếp tục theo đuổi cái gọi là siêu thoát nữa. Hướng hồ, tôi cũng rất hài lòng vì mình có thể tận tâm tận lực vì gia đình. Đó là cảm giác mà trước đây tôi không bao giờ cảm nhận được. Bởi vậy, mong cô sau này hãy bảo trọng. Tóm lại một câu, tất cả đều không dễ dàng.” Nghe Đỗ Hoài Dung nói những lời tự đáy lòng, Tư Kỳ chầm chậm rút tay về.

Từ đó trở đi, nàng không bao giờ gặp lại anh nữa. Đến khi lần nữa nghe thấy tin tức của anh thì anh đã mất tích ngay sau khi phủ họ Đỗ được nhà họ Khang chiếu cố, chẳng biết bây giờ còn sống hay đã chết. Nhưng Tư Kỳ không bao giờ quên tình nghĩa ấy. Ngày nhà họ Đỗ mở xưởng tơ lụa mới, nàng tặng một phần lễ mọn, trên mặt lễ không đề tên.

## Lũ đổ Giang thành

Trời mưa liên miên, từ đầu tháng Bảy, mưa chẳng lúc nào ngừng, cứ thế ròng rã suốt một tháng. Nước mưa ào ào đổ từ sông nhỏ về sông lớn, khiến nước sông không ngừng tràn bờ, trong khi đó, suốt mấy năm nay, đê ngăn lũ lại không được sửa chữa kịp thời, cuối cùng cũng không thể trụ vững trước những con sóng bạc đầu đang âm âm tấp vào bờ với thế vô cùng hung dữ. Con đê dung túng cho nước lũ đổ ào ào vào Giang Hán, nhanh chóng nhấn chìm một dải đường sông. Nếu con đê Đan Động Môn bảo vệ Hán Khẩu bị vỡ thì ba thị trấn chắc chắn sẽ bị nhấn chìm hoàn toàn trong dòng nước cuộn cuộn.

Tiết Vân Tần đứng bên cửa sổ, nhìn trận mưa lớn không dứt, hắn có dự cảm Hán Khẩu sẽ không chống đỡ nổi. Nếu lũ đổ về Giang thành thì mọi người đều bị tổn thất nặng nề, đặc biệt là Tiểu Kim Đường, khó khăn lắm mới gượng dậy được sau vụ Khang Triệu Khanh phát cò dọn dẹp bang phái, nhưng chắc cũng chẳng chịu nổi mấy phen chìm nổi nữa. Hơn nữa, hắn lại đang cần một khoản tiền lớn của Tiểu Kim Đường để trang trải cho trại huấn luyện. Thế mà bây giờ lại gặp phải lũ lụt. Tuy tháng trước, hắn đã trình báo việc này với cấp trên, nhưng khi đối diện với tình hình càng ngày càng tệ thì cuối cùng hắn cũng không thể bình tĩnh được nữa. Thấy chỉ huy phó vào báo cáo công việc, hắn lại hỏi: “Việc ở trại huấn luyện sắp xếp xong chưa?”

“Thưa, đã sắp xếp ổn thỏa đúng theo chỉ thị rồi ạ!”

“Thông báo đến các đơn vị chi nhánh phải bảo toàn các thiết bị thông tin và tài liệu nội bộ, giảm thiệt hại ở mức tối thiểu cho tổ chức.”

Vừa mới về chỗ ngồi, hần đột nhiên nhớ ra chuyện gì đó, liền hỏi tiếp: “Hôm nay có nhân viên tình báo nào ra ngoài làm nhiệm vụ không? Nếu có, bảo họ tạm ngừng công tác liên lạc.”

“Tôi đã thông báo rồi, nhưng có một đặc công đến giờ vẫn chưa liên lạc được.”

“Ai?”

“Nguyệt Ân.”

“Nhiệm vụ của cô ta là gì?”

“Đến miếu Quan Đế trên phố Trường Đê, giao danh sách nhân viên mới vào cho số 3. Tôi đã liên lạc được với số 3 nhưng không thể nào liên lạc được với Nguyệt Ân. Chắc cô ấy đang trên đường trở về.”

Tiết Vân Tần lại hỏi: “Ai chọn địa điểm liên lạc ở miếu Quan Đế trên phố Trường Đê vậy? Rõ ràng nơi đó rất gần đê Đôn Động Môn.”

“Chuyện này... Vì danh sách rất quan trọng nên chắc người chọn địa điểm mới chọn nơi ít người qua lại.” Chỉ huy phó thận trọng trả lời.

Tiết Vân Tần cười khẩy, mỉa mai: “Phải! Đợi đến lũ tràn qua đê thì họ sẽ biến thành nhân viên hoạt động ngầm đúng như tên gọi rồi.”

Chỉ huy phó không dám ho he, anh ta biết hần đang cực kì bức bối. Đúng lúc ấy, điện thoại reo vang. Chỉ huy phó mừng hùm vì có cơ rút lui, nhưng mới nghe được nửa chừng thì sắc mặt anh ta trở nên trắng bệch, mãi mới nặn ra được một câu: “Đôn Động Môn... không trụ được nữa...”

Tin tức bất ngờ này khiến tim Tiết Vân Tần run rẩy. Hần không rõ vì sao mình lại lo lắng đến vậy. Hần đang lo lắng cho ai đây? Mãi đến khi lý trí trở

về không chế cảm xúc thì hẳn mới phát hiện mình đã phạm sai lầm nghiêm trọng đến nỗi không thể cứu vãn nổi...

Đương nhiên Nhan Khai Thần cũng chán ghét kiểu thời tiết mưa mãi không dứt thế này. Nhưng giờ nàng đang mang trên mình nhiệm vụ quan trọng, buộc phải đến miếu Quan Đế trước lúc tám giờ tối, đó là nơi gần địa bàn trọng điểm của đợt lũ nhất.

Có trách cũng chỉ biết trách đạo gần đây, Vũ Hán xảy ra thực lắm chuyện. Thời gian trước vẫn còn giới nghiêm thì lại rộ tin sắp đánh nhau đến nơi, thế là chính phủ Nam Kinh mượn ngay có đó để không chế thế lực quân đội của Vũ Hán. Bây giờ, mưa đã kéo dài hơn một tháng, sông Trường Giang dâng nước như phát cuồng, chỉ sợ nước ngập cả vào thành. Trong phút chốc, khắp nơi đều tràn ngập những tin đồn khiến dân chúng Giang thành hốt hoảng bất an. Những kẻ lăm tiền nhiều của không chịu được những lời kích động, liền nghĩ cách trốn sang thành phố lân cận lánh nạn. Dân thường chẳng biết trốn đi đâu, đành chuyển những đồ đạc có giá trị lên bãi hoang cao hơn, rồi đành làm đại một túp lều cỏ, sống yên thân trong đó. Đương nhiên cũng có người cố thủ không chịu đi, lúc ngang qua một khu dân cư, nàng nhìn thấy một người đàn bà kéo tay chồng nhất quyết đòi chuyển đi. Người chồng không nghe, liền giơ tay tát cho người đàn bà nọ một cái, thế là bà ta lập tức òa lên khóc như quả bóng bay bị chọc thủng, nằm vật ra kêu trời gọi đất. Thấy chồng không thèm để ý đến mình, bà ta tức giận tím tóc cô con gái đang khóc thét vì sợ, đánh cho một trận. Cảnh tượng cãi vã ầm ĩ đó làm tâm trạng nàng càng lúc càng rối bời và chán ngán. Nào ngờ khi vừa đến gần miếu Quan Đế, Nhan Khai Thần nhìn thấy mấy người đàn ông khoác áo toai đang đánh trống gõ mõ hét to câu gì đó. Ngặt nỗi mưa lớn quá khiến tiếng hét của họ trở nên rất yếu ớt. Tuy Nhan Khai Thần không nghe rõ nhưng đột nhiên nàng nhìn thấy rất nhiều người đang chạy như bay ra khỏi căn nhà trước mặt, có người đang cầm bát com trên tay liền vứt bỏ cả bát, vội vàng ôm lấy con chạy như ma đuổi về phía trung tâm thành phố.

Nhan Khai Thần vẫn còn may mắn, chỉ bị vài người giẫm phải chân khi đi trong dòng người chạy lũ đông nghịt, một vài người già và trẻ con bị xô ngã mà chẳng có ai đỡ dậy. Sau đó, nàng chạy đến gần chỗ mấy người đàn ông đang khua chiêng gõ trống mới biết, mấy điểm trọng yếu của đề Đơn Động Môn đã bị vỡ hoàn toàn. Trong thoáng chốc, không những nàng không muốn chạy trốn mà từng bước tiến đến gần miếu Quan Đế đang sắp gặp phải họa lớn kia.

“Cô gái ơi! Mau chạy đi! Lũ sắp về rồi đấy! Sao cô lại đi về phía đó?” Ông chú gõ chiêng kéo cánh tay nàng lại, không hiểu sao vào thời khắc quan trọng thế này mà vẫn có kẻ muốn đâm đầu vào chỗ chết. Nhưng thấy nàng không có phản ứng gì, ông ta chỉ thở dài rồi bỏ chạy thoát thân.

Nhan Khai Thần ngược mắt về phía trước, nơi âm u với mây đen che kín bầu trời. Trong sắc tối mờ ở nơi tiếp giáp giữa phố xá và nước mưa, vạn vật dường như đều được che giấu, khung cảnh xung quanh bắt đầu tối mù tối mịt, chỉ loáng thoáng thấy một đường màu trắng mờ đục đang dần dần lan rộng, thanh thế âm âm như chẻ tre. Trộn lẫn mùi tanh mặn của nước mưa, sương khi đang dâng cao với tốc độ điên cuồng chưa từng có, tiếng gầm gào càng lúc càng áp sát...

Đột nhiên, một loạt các ngôi nhà gỗ kiểu cũ ở đằng xa sụp đổ rầm rầm, trong phút chốc bị luồng nước trắng xóa hung dữ nuốt chửng giống như bị một bánh xe khổng lồ cán qua, tất cả biến mất sạch sẽ như chưa từng tồn tại. Cánh cửa sổ bằng kính của một nhà cao tầng kiểu Tây nằm sát trước miếu Quan Đế bị bóp vụn sau tiếng nổ lớn, giống như chiếc đế của ly rượu cao bị ai nắm chặt trong lòng bàn tay. Mảnh kính bay tứ tung giống như những mũi phi đao sắc nhọn, trôi dạt tự do theo dòng nước, điên cuồng lao đến miếu Quan Đế. Khoảnh khắc cơn lũ thủy tinh ập về phía mình, Nhan Khai Thần kinh hoàng đến đờ người, nàng chưa bao giờ gặp cảnh tượng nào đáng sợ đến thế. Không phải lúc nào thiên nhiên cũng thuận theo ý con người, khi nó cất tiếng bất bình vì thói tham lam của loài người thì sự trả

thù của nó đáng sợ hơn bất kì sự trả thù nào trên đời. Vào đúng lúc nguy cấp, ai đó đã kịp thời kéo cánh tay nàng, giật mạnh về phía sau. Chẳng kịp suy nghĩ, nàng liền thuận đà nhấc chân chạy thục mạng. Nhưng hai cẳng chân của nàng nào thắng nổi cái miệng đang ngoác rộng chực nuốt chửng tất cả của dòng nước lũ. Cứ tưởng hai người sắp phải chôn thây dưới biển nước mênh mông thì chợt trông thấy một giáo đường phía trước, họ vội chạy vào trong lánh nạn.

“Mau trèo lên!” Người đó ôm lấy eo nàng, đẩy lên trên. Cả hai cuống cuồng trèo lên đường ống nước bám trên tường, cuối cùng cũng lên được mái nhà trước khi dòng nước lũ cuốn qua.

Trong nháy mắt, đỉnh lũ đã nhấn chìm từng góc ngách của thành phố, ngoại trừ vài tòa nhà cao tầng kiên cố thì các cửa tiệm, đèn đường, nhà dân, thậm chí cả miếu Quan Đế, nơi người dân vẫn gửi gắm niềm tin tinh thần cũng không còn tồn tại. Nơi đây không còn là phố thị náo nhiệt nữa mà thay vào đó là biển nước mênh mông không thấy bến bờ. Khi đỉnh lũ quét qua chỗ của Nhan Khai Thần, nàng mới dám ước lượng bằng mắt, thấy mái nhà chỉ cách nơi nước lũ vừa dâng khoảng hai mét. Nếu không có tòa giáo đường này bảo vệ, e rằng nàng đã chôn thây trong nước lũ rồi. Ngoảnh đầu nhìn lại, Nhan Khai Thần thấy người vừa cứu mình nhảy xuống dòng nước xiết, ra sức túm một tấm vải bạt đang trôi, đồng thời ném mấy cây gỗ bị gãy lên mái nhà. Nhan Khai Thần đỡ lấy, đỡ ngói đỏ, cắm cây gỗ vào. Một lát sau, đôi phương cũng trèo lên giúp nàng cố định tấm vải bạt vào mấy cái cọc gỗ, tạo thành một túp lều trú mưa đơn giản.

Không gian rất nhỏ, chỉ đủ chỗ cho hai người dung thân. Nhan Khai Thần co người ngồi thu lu một góc, cố ý giữ khoảng cách với hấn. Sắc trời càng lúc càng tối, cảm giác ẩm ướt và lạnh buốt khiến người ta vô cùng khó chịu, nàng đành xoa mạnh hai tay vào nhau để ấm hơn. Đang định hỏi hấn làm sao tìm thấy chỗ này, chẳng ngờ hấn lại mở lời trước: “Danh sách còn không? Nếu chưa bị ướt thì đưa đây.” Hấn không quản nguy hiểm tính mạng, chạy đến đây chỉ vì một tờ giấy thôi ư? Tuy Nhan Khai Thần biết rõ

Tiết Vân Tần làm gì cũng có mục đích nhưng nàng vẫn thăm mơ ước, giá như người này có thể vào sinh ra từ với mình lúc này thì thực có ý nghĩa biết bao, có điều rõ ràng hẳn không phải người như vậy. Nàng tự cười nhạo ảo tưởng phi thực tế đến mức hoang tưởng của mình rồi lôi bản danh sách được gói trong mấy tầng giấy dầu ra, đưa cho hẳn.

Tiết Vân Tần cầm lấy, nhét vào hộp thuốc lá bằng thiếc cho an toàn, đồng thời quay sang dặn dò nàng: “Tạm thời cô không cần tham gia công tác liên lạc. Hãy chuyên tâm làm nhiệm vụ kia đi. Nhiệm vụ đó mới quan trọng.”

“Tôi vẫn luôn theo dõi nhất cử nhất động của phủ họ Khang, nhưng Khang Triệu Khanh không phải người dễ bị lợi dụng. Nếu xúi giục ông ta, e sẽ khó thành công.”

Nàng rất muốn bắt tay hành động, nhưng thời cơ vẫn chưa chín muồi. Tiết Vân Tần không nói gì nữa. Thực ra hẳn cũng muốn tìm đề tài nào đó không liên quan đến nhiệm vụ để nói với nàng, nhưng cuối cùng cũng chỉ ngậm ngùi phát hiện, họ chẳng có chuyện gì ngoài công việc để nói với nhau cả, thế là hẳn đành lặng thinh.

Mưa ào ào như trút, những hạt nước mưa liên tục đập vào mái bạt, phát ra những tiếng lộp bộp, khiến người ta nghe mà phát phiền. Thịnh thoảng, dòng nước mưa lại trượt xuống theo chiều dốc của mái lều, khiến khoảng cách giữa hai người càng lúc càng phải co hẹp, cuối cùng họ ngồi kề sát nhau. Lúc này, bốn bề đã bị màn đêm nuốt chửng, thịnh thoảng một tia sét dài ngoẵng như rễ cây cổ thụ lại rạch màn trời chiếu sáng cả một vùng, ánh sáng xanh phủ lên vạn vật lại có màu trắng bệch đến kinh dị, cơ hồ ở nơi tiếp giáp giữa trời và đất sâu hun hút và mệnh mang này, chỉ còn lại hai người họ. Tâm trạng con người rất dễ bị thay đổi bởi hoàn cảnh. Đối diện với sự tàn phá của thiên tai, tuy con người vô cùng yếu ớt nhưng cũng có thể trở nên can đảm hơn.

Chí ít Nhan Khai Thần cũng dám hỏi hấn: “Anh sợ tôi không bảo vệ được bản danh sách nên mới vội đuổi theo đến đây à?”

“Sao cơ?” Hấn ngơ ngác, giả vờ không hiểu.

“Nếu vậy thật thì chẳng đáng chút nào.” Nhan Khai Thần cười nhạt, tuy không bất ngờ nhưng khó tránh khỏi thất vọng. “Ngộ nhỡ chúng ta đều không thoát khỏi con lũ hoặc chẳng sống nổi đến ngày mai thì chẳng phải anh cũng chết chung với tôi sao?”

“Không có chuyện đó đâu.” Hấn trả lời chắc như đinh đóng cột.

Nhan Khai Thần quay lại, nhìn hấn thật kĩ, như thể trước đây nàng chưa từng nhìn thấy hấn bao giờ. Đột nhiên nàng chau mày, nói một câu mang hơi hướm lên lớp: “Nói thật, cuộc đời của những người như anh thật vô vị. Tự tin thái quá với tất cả mọi chuyện trên đời không chứng tỏ anh hiểu rõ thực lực của mình, cũng đâu thể hiện anh không thể thua. Chỉ những người sợ phải chịu thất bại mới không ngừng võ đoán bản thân, lúc nào cũng giữ trạng thái kín kẽ càng dễ dính đòn trí mạng. Chi bằng đôi khi lo lắng một chút, có như thế mới hiểu được cách tiến lùi.”

Tiết Vân Tàn không nói gì, như thể đang nghiên ngẫm lời góp ý của nàng. Chẳng bao lâu sau, hấn mỉm cười kết thúc vấn đề này bằng lời mỉa mai: “Tôi từng nghe một người bạn ngoại quốc nói thế này: “Loài chim duy nhất biết nói là vẹt, nhưng vẹt chẳng bao giờ bay cao được”.” Dứt lời, hấn quay sang cười gian xảo.

“Theo ý anh, tôi chính là con vẹt không thể bay cao đó?” Nhan Khai Thần sa sầm mặt, tức khí vung tay tung một quyền, khi nắm đấm đập xuống cánh tay hấn, nàng mới ý thức hành động của mình vô cùng ngốc nghếch. Nhan Khai Thần ngượng ngừng rút tay lại, ngẩng đầu thấy hấn nhìn chằm chằm vào cánh tay vừa bị đánh trúng với vẻ hệt hẫng, cuối cùng hấn nhìn thẳng vào mặt nàng, chẳng rõ ánh mắt đó mang cảm xúc gì. Nàng không thể



đoán được tâm tư của hắn, chỉ biết cười khỏ, nói: “Xin lỗi. Tôi vô lễ quá!”  
Lẽ ra nàng không nên quên hắn là chỉ huy của mình.

“Không có gì.” Hắn quay mặt đi, giơ tay vuốt nước mưa trên mặt, chẳng ngờ lại làm vết thương mà chỉ mình hắn mới trông thấy bị rách lớn hơn. Đột nhiên, hắn xoay ngược bàn tay rồi rút lại, nói: “Xem ra phải mưa đến ngày mai, khả năng lũ còn dâng cao nữa. Nếu cô mệt thì nghỉ ngơi chút đi, nếu không mai chẳng có sức mà bơi đâu.” Hắn rất thuận thực trong việc không chế mọi việc, duy bước này hắn đã đi sai.

“Thế còn anh?”

“Tôi thức canh chừng nước lũ. Nếu lại thêm một đỉnh lũ nữa, chắc chúng ta sẽ chết ở đây mất.” Rồi hắn đập vào cánh tay mình một cách rất tự nhiên và thoải mái, nói: “Nếu cô buồn ngủ thì cứ việc tựa vào đây. Tôi không ngại đâu.”

Nhưng Nhan Khai Thần ngại, nàng rất sợ sự thân mật đó. “Chỗ nào cũng ướt lướt thướt, tựa vào đâu mà ngủ được chứ!”

Tiết Vân Tần không nói gì nữa. Bầu không khí vốn khá tự nhiên, giờ bỗng trở nên thật nặng nề.

Lúc ở trại huấn luyện, cơ thể nàng khỏe mạnh như được rèn bằng sắt, thế mà giờ mới dầm mưa dãi gió một chút đã run như cây sậy, hắt hơi liên hai, ba cái khiến đầu óc quay mòng mòng. Tiết Vân Tần thở dài, giơ tay cởi áo vest ra, vắt khô nước rồi đắp lên người nàng, nói: “Tôi cũng hết cách! Trên người tôi chẳng có chỗ nào khô cả. Khoác tạm cái áo này vào cho đỡ lạnh.”

Nhan Khai Thần định từ chối, nhưng nàng thấy thực sự khó chịu nên đành quần chặt áo quanh mình. Thấy hắn chỉ mặc mỗi chiếc áo sơ mi ướt sũng bên trong, nàng cũng hơi ái ngại. “Anh mặc thế kia suốt một đêm e ốm mất. Hay anh cầm áo khoác lại đi.”

“Không cần! Đàn ông con trai ai còn tính toán đến chuyện đó! Cô không cần để ý đến tôi.” Hấn kiên quyết nhường áo khoác cho nàng.

Nhưng sự quan tâm ấy khiến Nhan Khai Thần cảm thấy như một gánh nặng, nàng bắt đầu thấy ghét thái độ thỏa hiệp hèn kém của mình, ngữ điệu cũng trở nên sắc nhọn thấy rõ: “Thà anh cứ giữ thái độ với tôi như lúc ở doanh trại còn hơn thế này, khiến tôi suy nghĩ lung tung!” Lẽ ra nàng không nên thốt ra những lời ấy, nhưng nói thì đã nói rồi, nàng ném trả áo khoác, nhưng hấn đã ngăn lại. Hấn nhìn nàng, lần đầu tiên trong ánh mắt hấn toát lên vẻ lo sợ. “Lúc trước cô nói tôi quá tự tin, thực ra không đúng đâu. Làm gì có ai rơi vào hoàn cảnh này mà không sợ! Nhưng khi cô ở bên tôi, tôi không thể tỏ ra sợ hãi. Chúng ta đã không biết còn có ngày mai hay không thì ôm hận quá khứ nào có ý nghĩa gì.”

“Thật sao? Nếu bốn năm trước, anh nói câu này thì có lẽ tôi còn cảm động, thậm chí sẽ tha thứ cho anh cũng không chừng. Nhưng bây giờ thì không thể có chuyện đó.” Lảng tránh ánh mắt của hấn, Nhan Khai Thần co ro ôm thân hình đang run cầm cập, vùi đầu vào giữa hai đầu gối. Đối với nàng, những lời khi nãy của hấn mới thực sự là vô nghĩa. Mãi một lúc lâu sau, hấn mới khẽ thở dài, bảo: “Mệt thì ngủ đi! Có tình hình mới, tôi sẽ gọi cô.”

Đêm đó, quả nhiên Tiết Vân Tàn không hề chớp mắt. Trong đêm mưa vô cùng hạn chế tầm nhìn, hấn buộc phải căng mắt ra quan sát thể chảy của dòng nước lũ. Có lẽ người bên cạnh đã ngủ say, nếu không đã chẳng thể ngồi bó gối cả đêm không hề ngẩng đầu lên như thế. Có lẽ vì ngủ quá say nên người nàng dần dần đổ về phía ngoài lều trú mưa, nếu hấn không kịp thời kéo lại thì e nàng đã lặn xuống nước rồi. Có điều hấn không lay nàng tỉnh dậy mà rất dỗi dàng cho nàng tựa vào lòng mình, co hai chân làm gối cho nàng. Thấy nàng khẽ run rẩy, hấn cẩn thận khép chặt áo khoác để gió lạnh không thể luồn vào. Đồng thời hấn áp lồng ngực, nơi khô ráo duy nhất trên người mình, vào tấm lưng lạnh giá của nàng, sưởi ấm cho nàng.

Đột nhiên hắn thấy ngựa ngựa mũi, lúc này mới phát hiện mình cũng bị nhiễm lạnh. Hắn cười nhạo bản thân, không biết rốt cuộc mình đang làm trò gì, tại sao hắn luôn đối xử với nàng theo cách khác biệt với những người khác như thế? Rõ ràng đang phiền não vì tiền bạc, thế mà trong chớp mắt lại chạy đến nơi nguy hiểm nhất của trận lũ mà chẳng hiểu bởi nguyên có gì. Bất luận hắn muốn thừa nhận hay không thì khoảnh khắc lũ tràn tới, hắn vẫn có thể nắm chặt lấy tay nàng một cách vô cùng chuẩn xác, khoảnh khắc rung động đó không một quyền thế nào có thể so sánh được. Nhưng rất nhanh sau đó, hắn bắt đầu phủ nhận luận định đó, hắn cố chấp cho rằng chỉ có sức mạnh của sự áy náy mới khiến hắn không thể thoát khỏi nỗi vương vấn suốt bốn năm nay. Hắn cố gắng san bằng mọi mâu thuẫn trong lòng, nhưng cảm giác tê dại của đôi chân khiến hắn không thể bỏ qua. Đang định hút điều thuốc cho tinh thần thêm tỉnh táo, kết quả chỉ móc ra được đám sợi thuốc ướt sũng trong túi quần, bên trên còn sót lại giấy cuộn thuốc đã nát nhũn. Hắn ngán ngẩm quẳng điều thuốc đi, chuẩn bị duỗi chân cho dẫn xương dẫn cốt thì thấy nàng quay mặt lại, hắn vội ngồi bất động vì sợ nàng tỉnh giấc. Mãi hồi lâu, xác định rõ nàng lại chìm vào giấc ngủ, hắn mới chậm chậm rút cánh tay sắp cứng đờ, nhấc đầu nàng nằm sâu vào lòng mình. Đột nhiên hắn có cảm giác rất khác lạ, rõ ràng ống quần đã gần khô giờ như thể bị ướt mưa lần nữa, hơi ướt thấm thấu cả vào da thịt. Điều kì lạ là nước ngấm vào chân lại âm ẩm. Hắn ngạc nhiên cúi đầu xuống, bất ngờ phát hiện nàng đang nắm chặt lấy quần hắn, khe khẽ sụt sịt.

“Mơ thấy ác mộng à?” Hắn khẽ hỏi, nhưng đáp lại chỉ có những tiếng nói mơ chập chờn: “... Em muốn về nhà, muốn về... trước đây, không thể về được nữa phải không? Không thể về được nữa!” Nàng bỗng níu chặt lấy quần hắn, không rõ đang chìm trong giấc mộng hay đang tỉnh.

Tiết Vân Tần lặng lẽ lắng nghe, hắn coi đó chỉ là nằm mơ. Nhưng đến khi cảm nhận được nàng quay người ôm chặt lấy hắn thì hắn biết có lẽ không phải mơ.

“Có những việc thực không nên... giống như có những người... không nên nhớ nữa. Nhưng... rất buồn... hận người ta... thực sự thấy rất buồn... Lẽ nào mặc kệ tất cả, mặc kệ tất cả để thích một người... để theo đuổi tình yêu... là sai sao? Hay ngay từ đầu em đã chưa bao giờ đúng?” Nàng ôm hân chặt hơn, nước mắt trào ra như đê vỡ, thấm ướt cả vạt áo hân, ngấm vào tận tim. “Tim người ta làm bằng máu thịt, nên có lúc sẽ đau, chỉ có điều nếu không phải tim mình thì chắc sẽ không thể hiểu nổi.” Lát sau nàng lại chìm vào giấc ngủ, không nói gì nữa.

Tiết Vân Tần vẫn chăm chú lắng nghe như thể chờ nàng nói hết. Chẳng biết có phải giọt nước mưa bò ngoằn ngoèo trên mái lều rớt xuống bắn vào mắt hân hay không mà tầm nhìn chợt trở nên mờ hân, cứ như bị ai đó thổi một luồng hơi nóng vào mắt vậy, âm âm, mịt mù sương khói.

Trời sáng, mưa đã bớt nặng hạt. Những giọt mưa lất phất giữa không trung tựa hồ những cánh bồ công anh bay đầy trời, tự do và phiêu lãng. Nhan Khai Thần dụi đôi mắt sưng đỏ, rời khỏi vòng tay của hân, nàng không hề nhắc lại một chữ về chuyện tối qua. Tiết Vân Tần cũng không nói gì, coi như hai người đã mơ một giấc mơ kì lạ. Dỡ lều trú mưa, cuối cùng họ cũng nhìn thấy dáng vẻ mới của thành phố. Ngoại trừ những mái nhà lợp ló thì thành phố chỉ còn lại biển nước đục ngầu mênh mông không thấy bến. Tiết Vân Tần dãi mắt ra xa, thấy có vài chiếc thuyền đánh cá đang tới gần, vội nói: “Có thuyền! Chúng ta mau bơi sang đó!”

Nhan Khai Thần tần ngần với vẻ khó xử, nói: “Ồ... Nhưng... Tôi không biết bơi. Lúc nhỏ tôi suýt chết đuối nên không có gan học bơi.” Đến khi nàng có gan thì trại huấn luyện lại không dạy môn này, nên nàng chẳng còn cách nào khác.

Suốt đêm, Tiết Vân Tần không ngủ, nên lúc này đành gắng sức lấy lại tinh thần, liều mạng nhảy xuống sông, gọi thuyền cá nhỏ đến. Sau đó hỏi ra

mới biết cả Hán Khẩu đã bị chìm trong biển nước. Chủ thuyền cá này quay lại tìm người thân, nhưng chẳng tìm thấy bóng dáng ngôi nhà của người nhà đâu nữa. Lúc chèo đến khu vực thành phố, Tiết Vân Tần và Nhan Khai Thần nhìn thấy rất nhiều tàu thuyền. Thuyền to thì trông như chú ếch, chỉ lộ mỗi chiếc mũi lên mặt nước, thuyền nhỏ thì đông như kiến cỏ, nằm rải rác khắp nơi, chật kín cả con phố. Có vài người thức suốt đêm, đến lúc trời sáng mới dám cuộn mình nằm ngả nghiêng trên thuyền, tranh thủ chợp mắt trong chốc lát. Nhan Khai Thần phát hiện mấy cái xác súc vật nổi lềnh phềnh trên mặt nước, trông thật ghê rợn. Cảnh đó, rác rưởi và xà nhà gãy vụn trôi rải rác về phía xa theo luồng đảo của mái chèo. Người dân gặp nạn lũ ngòi chật cứng trên mái những căn nhà chưa bị dòng xoáy quật đổ. Lũ chuột vẫn thích cuộc sống về đêm giờ không thêm phân biệt ngày đêm nữa, lúc nhúc bám theo kèo nhà, tranh địa bàn lánh nạn với con người. Có người bỏ con vào trong chậu gỗ, cố gắng đẩy lên chỗ cao, tìm nơi trú chân. Một chú chó nhỏ chẳng biết có phải tối qua không tìm được chỗ nghỉ chân hay không mà lực đập nước càng lúc càng yếu, có vẻ sắp chìm xuống đáy đến nơi, có nhà thuyền nào đó lấy mái chèo đẩy nó vào một vị trí còn trống trên mái nhà lộ ra giữa dòng nước, cuối cùng cũng cứu được mạng sống của con vật nhỏ.

Tuy tình thế vô cùng ngặt nghèo nhưng không thiếu người nhân cơ hội nghĩ cách kiếm tiền. Một tiểu thương đặt thức ăn bị nước ngấm một nửa vào trong chậu gỗ, vừa đẩy vừa rao bán cho dân chúng đang mắc kẹt trên mái nhà không còn nơi nào để về. Thường ngày, mấy đồng là có thể mua được một vốc lạc to, lúc này tăng giá lên mười mấy đồng, có người không rõ kiếm đâu ra mấy bình nước giếng sạch, vừa rao bán, bao nhiêu người đã lấy tài sản còn lại trong lúc chạy nạn mang ra tranh cướp nhau mua. Bởi tháng này là tháng khô hạn, thời tiết nóng bức không thể chịu nổi, không những vậy còn phải đề phòng chuột, muỗi lũ lượt tấn công. Nhan Khai Thần nhìn cảnh đó, buồn rầu thở dài, than: “Nếu chính phủ sớm bỏ kinh phí ra tu sửa đê điều thì dân chúng đâu đến nỗi gặp cảnh lũ lụt thảm hại thế này.”

“Tiền của chính phủ phải đầu tư vào nội chiến, làm sao rút tiền mặt ra được.” Tiết Vân Tần cũng thở dài, nhưng chuyện này hoàn toàn nằm trong dự liệu của hắn. “Nếu hôm nay không gặp cảnh lũ lụt thì ai hơi đầu tư dung nghĩ đến chuyện này. Chỉ cần không xảy ra chuyện thì người ta vẫn sống ngày này qua ngày khác đấy thôi.”

Nhan Khai Thần tán đồng quan điểm này: “Đúng vậy. Thiên tai địch họa, có mấy khi đề phòng được đâu. Chỉ còn hi vọng ai đó sẽ đứng ra giải quyết.”

“Chẳng phải cô đang đau đầu vì không có cơ hội sao? Giờ cơ hội đến rồi đấy!” Tiết Vân Tần nhìn về phía dân chúng đang lưu lạc không nhà không cửa, dường như đã nghĩ ra cách hay. Qua lời gợi ý, Nhan Khai Thần liền tỉnh ngộ, những lúc thế này, kêu gọi quân đội cũng cho quân đến chi viện. Tuy nàng khó tiếp cận được Khang Triệu Khanh, nhưng có lẽ sẽ có đường tấn công Khang Thiếu Đình, người đang giữ hàm thiếu tướng. Khang Thiếu Đình là người đầy nhiệt huyết, nhất định trong hoàn cảnh này anh sẽ ra mặt cứu giúp người dân gặp thiên tai. Tuy ít nhiều cảm kích Khang Thiếu Đình, nhưng cứ nghĩ đến việc em trai anh đã hại nhà họ Đỗ đến mức cửa nát nhà tan mà một người chính trực như anh lại không hề có bất cứ hành động gì, nàng bất giác cảm thấy hơi nực cười.

Có lẽ đây đúng là cơ hội tốt dành cho nàng. Nhưng dù thời cơ đến thì vẫn cần có người tài trợ. Nàng quay sang nhìn Tiết Vân Tần, thấy hắn cũng nhìn lại mình với gương mặt bình thản như hồ lặng sóng, dường như đang đợi nàng mở lời.

“Tôi cần tiền. Cần gấp.” Nàng quyết định hạ thủ từ chỗ Khang Thiếu Đình, nhưng muốn làm được điều ấy phải cần rất nhiều người và rất nhiều tiền.

“Được! Tôi sẽ cho cô.” Tiết Vân Tần đáp rõ ràng và nhanh nhẹn đến mức không kịp để nàng suy nghĩ, cũng không kịp hồi hận.



## Giả nhân giả nghĩa

Khang Thiều Đình vừa nhậm chức chưa đầy nửa năm đã vội vàng muốn lập công, cũng chỉ vì muốn cha được mát mặt.

Nhưng gần đây, Uông Tinh Vệ và hội Lý Tông Nhân của Quế hệ lại vút hết thù cũ, liên thủ với nhau lập ra chính phủ Quốc Dân mới ở Quảng Châu, tuyên bố sẽ Bắc phạt, tấn công lại chính phủ Nam Kinh của Tưởng hệ đang được quân đội miền Bắc chống lưng. Trước đây, cha anh và Uông Tinh Vệ có mối giao tình sâu sắc, nên đương nhiên anh thiên về hướng giúp đỡ ông ta. Nhưng sau này, Uông Tinh Vệ thất thế, Khang Triệu Khanh đành giữ thế trung lập. Năm ngoái, Tưởng Giới Thạch quay lại nắm chính quyền ở Nam Kinh, nhưng luôn canh cánh trong lòng chuyện mấy năm trước, Khang Triệu Khanh cho quân Tứ Xuyên mượn lính. Quân Tứ Xuyên vốn là quân đội nghe lệnh của Lý Tông Nhân, vì chuyện này mà cha anh càng bị Tưởng nhận định là cùng hội cùng thuyền với bọn Quế hệ. Giờ Quế hệ mất địa vị chủ đạo, phía Nam Kinh đương nhiên vừa dụ dỗ vừa uy hiếp hòng khuất phục Khang Triệu Khanh, ngấm ngấm ép ông ta phải chọn một trong hai, hoặc Nam Kinh hoặc Quảng Châu. Kết quả, chuyện này còn chưa ngã ngũ thì Vũ Hán lại gặp trận lụt lịch sử. Đúng là giậu đổ bìm leo! May mà Bộ Tư lệnh đóng ở nơi tương đối cao trên địa bàn Vũ Xương nên nước lũ mới mấp mé ngưỡng cửa, huống hồ tháng trước đơn vị hậu cần đã di dời vật tư quân đội nên tổn thất không đáng kể. Chờ đến khi mực nước chững lại mấy ngày, Khang Thiều Đình mới rậm rịch đi tuần.

Giang thành ngập trong biển nước khiến anh liên tưởng đến thành phố Venice. Khi ấy, Venice cho anh cảm giác như một vương quốc nổi trên sóng xanh. Nhưng Vũ Xương trước mắt lại là tòa thành chết ngập tràn tiếng khóc



than và thoang thoảng mùi tanh hôi. Một bà lão ngồi ngây người trên xà nhà, đôi chân ngâm trong nước mặc cho lũ ruồi muỗi bu vào đốt, tay ôm lấy đứa cháu mà gào khóc bi thương. Người lái thuyền chậm chậm khua mái chèo tới gần, khuôn mặt già nua ngả màu đồng đen của bà lão không hề biến sắc, bà bình tĩnh nói: “Con trai tôi, con dâu tôi bị lũ cuốn trôi, tôi cũng không khóc đến thế. Mình không chết được, đành phải sống tiếp. Haizz... làm người là phải vậy đó.”

Lời của bà lão khiến Khang Thiếu Đình thấy tội nghiệp. Nhớ lại từ khi tốt nghiệp trường quân sự đến nay, anh chỉ mãi lo tạo dựng uy tín trong doanh trại, đã thực sự làm được việc gì có lợi cho dân chúng chưa? Đang trù trù, bỗng nghe thấy tiếng cầu cứu của một bé gái ở bãi đất trống cách đó không xa, anh vội vàng bảo người lái thuyền chèo tới đó. Thấy hai thanh niên quần áo rách rưới đang thô lỗ kẹp lấy cánh tay của một bé gái, hình như muốn cướp thứ gì đó trong người cô bé, Khang Thiếu Đình xông lên, kéo hai người kia ra và tặng cho mỗi gã một đấm. Hai gã đàn ông ôm đầu rồi lén chuồn mất dạng.

“Họ chạy rồi, không sao đâu.” Thấy bé gái khóc thảm thiết quá, anh vội cúi xuống vỗ về. Nhìn bọc vải cô bé đang ôm chặt trong lòng, anh bất giác hiếu kì, chỉ vào đó và hỏi: “Trong này cất thứ quan trọng gì thế?”

Cô bé run rẩy đôi vai, nước mắt hòa lẫn nước mũi, rấm rức khóc: “Đó là đồ... hôm nay...hôm nay cháu vừa mới lĩnh về. Còn một túi... một túi nữa đã bị bọn họ cướp mất. Em trai, em gái cháu sắp chết đói đến nơi rồi.” Cô bé mở cái bọc cho anh xem, bên trong là mấy cái màn thầu, vỏ đã chuyển màu vàng vàng.

“Đừng khóc nữa. Cầm lấy tiền mà mua cái khác.” Khang Thiếu Đình móc trong túi ra mấy đồng đại dương.

Cô bé chẳng buồn liếc nhìn, chỉ nói: “Chú đưa tiền cho cháu phỏng có ích gì? Còn nơi nào bán đồ ăn nữa đâu. Cháu chỉ muốn có màn thầu thôi.”

Khang Thiếu Đình ngậy người, cánh tay chìa đồng bạc bồng như hóa đá. Từ bao giờ, tiền bạc đã không còn đáng giá bằng mấy chiếc màn thầu vậy? Chỉ có xã hội thượng lưu các anh mới không phải sầu não vì cái đói cái khát. Anh chậm rãi đứng lên, dòng máu nóng cơ hồ trào lên tận đầu, quất thật lực vào lương tri của anh. “Tôi...”

“Chị cho em chiếc bánh của chị này.”

Gần như cùng một lúc, có người chìa tay giúp đỡ cô bé. Khang Thiếu Đình quay đầu lại, phát hiện người đó là một thiếu nữ dung mạo rất mực thanh tú, từ bọc vải cô xách trong tay tỏa ra mùi thơm của màn thầu. Đó mới là thứ cô bé cần.

“Mau về nhà đi. Đi đường nhớ phải cẩn thận đây.” Cô gái kéo bé gái đang ngồi trên đất dậy, nhẹ nhàng phủi sạch bùn đất dính trên quần áo nó, đồng thời buộc chặt túi vải đưa cho nó ôm chặt vào lòng. Xong đâu đấy, cô gái quay lại nhìn Khang Thiếu Đình, hỏi: “Anh định cho cô bé số tiền này phải không?”

Khang Thiếu Đình gật đầu, cô gái liền không khách khí cầm ngay mấy đồng tiền trong tay anh, nhét vào túi áo của bé gái rồi dặn dò thêm mấy câu và giục cô bé về nhà. Bé gái cảm kích định dập đầu tạ ơn, nhưng hai người cùng ngăn lại. Biết nơi bé gái trú chân, Khang Thiếu Đình vội bảo người lái thuyền đưa cô bé về tận nơi rồi trả thêm cho người lái thuyền chút tiền công.

Cô gái nọ thấy anh tiêu tiền hào phóng thì biết anh là con nhà quyền quý, cố tình trêu chọc: “Đại thiếu gia, giờ không phải lúc ra ngoài dạo chơi, cẩn thận kéo tính mạng gặp nguy hiểm đây.”

Khang Thiếu Đình nghe xong mấy lời này thì thấy rất chướng tai, liền hỏi lại: “Cùng là bách tính, sao còn phân biệt giàu nghèo, sang hèn? Như thế là cô đang tự khinh mình và khinh người đấy!”

“Hi hi... Tôi điếc nên không sợ sủng, anh cứ coi lời tôi nói như gió thoảng bên tai là được.” Mắt cô gái lấp lánh ánh cười, vẫn có lòng nhắc nhở. “Lần sau, nếu đến đây, anh nhớ phải chú ý hơn. Bây giờ dân chúng đói kém nên trị an cũng rối loạn, người như anh vừa nhìn là biết con nhà giàu có, tốt nhất nên ít đến đây thì hơn. Tôi khuyên thật chứ không phải dọa anh đâu.”

“Thế sao cô dám đến?” Khang Thiếu Đình cũng rất tò mò muốn biết cô gái lấy đâu ra lá gan ấy.

Cô gái dang hai tay, hỏi ngược lại: “Anh thấy từ đầu đến chân tôi có gì đáng để người ta cướp không?”

Khang Thiếu Đình lắc đầu, đúng là không có thật. Có điều, tuy cách ăn mặc của cô gái rất giản dị nhưng khí chất lại không giống xuất thân từ gia đình bình thường, anh bèn hỏi: “Cô tên gì? Nhà có gần đây không?”

Cô gái lắc đầu, trả lời với giọng hơi buồn: “Làm gì còn nhà nữa, tôi không có nhà từ lâu rồi. Từ nhỏ, tôi lớn lên ở cô nhi viện, hơn mười tuổi được người ta nhận làm con nuôi, may mà cuộc sống cũng không tệ. À, tôi tên là Nhan Khai Thần.”

Nói rồi, cô gái nhặt một que củi khô trên mặt đất, thong thả bước đến bậc thềm còn sót lại, ngồi xuống, lơ đãng viết tên mình trên đất.

Viết xong, cô ngẩng đầu hỏi: “Nhớ chưa?”

Khang Thiếu Đình chăm chú nhìn ba chữ rất lớn trên mặt đất. Anh mau chóng đưa chúng vào bộ nhớ. Thấy anh không đáp, Nhan Khai Thần cũng không buồn hỏi lại, nói tiếp: “Hồi nước sông Trường Giang dâng cao, cha mẹ nuôi đều bỏ chạy sang Hồng Kông rồi bảo tôi ở lại trông coi cửa hàng gạo. Nhưng trong cửa hàng chỉ còn mấy túi bột bị ẩm, may mà ở nơi cao

ráo nên chưa bị ngập nhiều. Tôi bèn mang mấy túi bột mì làm thành màn thầu, phát cho những người không nhà không cửa giống như tôi. Đã đói thì mọi người cùng đói vậy.”

Khang Thiều Đình không ngờ chiếc màn thầu mà cô gái tặng người ta lúc này lại chính là lương thực cứu mạng của nàng, anh cố kiểm chế nỗi kinh ngạc, hỏi: “Làm thế khác gì khiến mình chết đói trước?”

“Ai bảo chính phủ mãi không phát lương thực cứu tế cho người dân. Anh biết mỗi ngày mở cửa, nhìn thấy bao nhiêu người chết đói nằm la liệt trước công, cảm giác khó chịu đến mức nào không? Dù sao sớm muộn gì tôi cũng sẽ là người kế tiếp.” Thoáng chốc, đôi mắt của Nhan Khai Thần như phủ một màn sương mỏng, lay động theo sự di chuyển của sóng mắt, khiến người ta phải mủi lòng.

Không hiểu sao nhìn thấy nàng như vậy, Khang Thiều Đình lại thấy xót xa. Về thái bình được tô son trát phấn kia thực ra đã sớm nổi ung nhọt. Bất kể là Tướng hệ hay Quê hệ, thứ họ muốn là thiên hạ chứ không phải thương xót bách tính. Thiên hạ hung, bách tính khổ; thiên hạ vong, bách tính vẫn khổ. Trong con mắt của bọn họ, tính mạng của con người đáng giá mấy đồng, nó vĩnh viễn không bao giờ địch nổi tham vọng muốn nắm quyền lực trong tay. Trong phút chốc, bao nhiêu hùng tâm tráng chí trong huyết quản của anh lập tức bị nước mắt vô cớ kéo đến nhấn chìm không còn tăm tích. Đột nhiên Nhan Khai Thần đứng bật dậy, cố gắng kéo tay anh lùi về phía sau. Khang Thiều Đình định thần lại, phát hiện trước mặt có mấy gã đồ con, hai trong số chúng chính là hai tên vừa bị anh đánh bỏ chạy. Mặt chúng đờ đờ sát khí như thể phen này quyết hạ gục anh mới thôi.

“Còn đứng ngây người ra đấy làm gì? Chạy mau!” Nhan Khai Thần thấy anh đứng im như phỗng, cuống quá liền hét lớn. Khang Thiều Đình đang buồn bực vì không biết trút lửa giận vào đâu, vừa hay có kẻ đến nộp mạng, làm gì có chuyện anh chịu rút lui trước giờ lâm trận.

Anh vội vàng kéo cô gái ra sau lưng, quay đầu lại thì thầm: “Đợi lúc tôi giao đấu với bọn chúng, cô nhân cơ hội nhanh chân chạy đi nhé! Bất kể thế nào cũng không được quay đầu lại. Cứ chạy về phía trước. Nhớ chưa?”

“Thế... thế có vẻ không được trọng nghĩa cho lắm. Nếu chạy thì cùng chạy, còn nếu đánh...” Nhan Khai Thần nấp sau lưng anh, thò nửa đầu ra ngó đám côn đồ. Nàng không có bản lĩnh đâm đá nên chỉ biết cứng miệng đứng bên cạnh hét to: “Muốn đánh, tôi sẽ đứng đây trợ uy cho anh.”

Khang Thiệu Đình dờ khóc dờ cười, đành đưa nàng đến một nơi an toàn, sau đó mới xông ra nghênh chiến, anh cố gắng dụ địch đến nơi cách xa chỗ nàng nấp. Nhan Khai Thần co ro đứng sau tường, len lén nhìn cuộc giao đấu. Nàng biết Khang Thiệu Đình tốt nghiệp từ trường quân sự chuyên nghiệp, mấy tay lãng quăng kia tuyệt đối không phải đối thủ của anh, đáng tiếc anh không dám ra tay tàn độc chứ chỉ cần mạnh tay hơn chút nữa thì mấy tên kia chắc hết đường bò dậy. Nếu là nàng, khéo mạng sống cũng chẳng chừa lại cho bọn chúng.

Không lâu sau, trận chiến kết thúc, bọn lâu la đương nhiên bị đánh cho toi bồi khói lửa, chúng vừa lăn vừa bò chạy mất. Nhan Khai Thần đang đứng nhìn với ánh mắt lạnh lùng, thấy Khang Thiệu Đình chiến thắng thu binh, vội đổi ngay vẻ mặt khác, tấm tắc khen lầy khen đẽ: “Không nhận ra đấy! Đại thiếu gia như anh mà thân thủ lại tuyệt thế sao? Mới xuất vài chiêu đã khiến bọn khốn nạn kia chạy mất dép!”

“Bọn chúng toàn một lũ ô hợp, chẳng có gì đáng nói.” Khang Thiệu Đình thả tay áo xuống, lại sợ bọn lưu manh quay lại báo thù sẽ liên lụy đến nàng, liền hỏi dò: “Nơi trú chân của cô có gần đây không? Hay tôi đưa cô về nhé?”

Nhan Khai Thần vội vàng gật đầu, chỉ về một hướng rất xa, đáp: “Tôi ở đằng kia!”

Khang Thiếu Đình căng mắt nhìn theo hướng tay nàng chỉ, nhưng liếc mắt thấy nàng hơi cúi đầu cười thâm, anh mới biết mình đã bị trêu đùa. Có điều, không hiểu sao trong khoảnh khắc đó, anh cảm thấy dường như mình đã nhìn thấy gương mặt này ở đâu rồi thì phải, có lẽ trước đây hai người từng có duyên hội ngộ giống như trăm ngàn khuôn mặt xa lạ khác lướt qua nhau trên phố, nhưng chẳng để lại bao nhiêu ấn tượng sâu sắc.

“Cô nói dối đúng không?” Anh nhướn mày, thoáng ý trách móc.

“Nhà tôi ở đó thật mà. Chỉ có điều anh không thể nhìn thấy thôi.” Nhan Khai Thần cũng rất thẳng thắn đáp, nói xong bật cười khanh khách. Tiếng cười nghe trong trẻo, giòn tan, tuy không vui tai như tiếng cười của Hoài Bích nhưng lại khiến người ta cảm thấy rất thoải mái. Khang Thiếu Đình không phủ nhận anh có cảm tình với cô gái này vì thái độ biết vượt lên nghịch cảnh của nàng. Người hay cười nhất định là người rất yêu đời. Anh thích những người như vậy. Cuối cùng, Khang Thiếu Đình vẫn đưa Nhan Khai Thần về tiệm bán gạo, nhưng hai người chẳng nói lời hẹn gặp lại nào.

Trước mắt, Nhan Khai Thần chỉ cần giữ chắc nhịp điệu này, không cần gấp gáp. Nhưng có một số đối tượng cần phải giải quyết ngay, tuyệt đối không thể trì trệ, nhất là hai tên vô lại đã nhận tiền mà mồm miệng vẫn không chịu yên phận. Bọn chúng cùng nàng diễn kịch, đưa Khang Thiếu Đình vào tròng, giờ vỡ kịch đã hạ màn, chắc chúng đang cầm theo nắm tiền xanh xanh đỏ đỏ kia ngao du hoang tuyền, hưởng thụ một phen rồi. Dù sao nàng cũng giữ đúng lời hứa trả thù lao cho chúng, còn chúng có số hưởng không, không phải chuyện của nàng.

Đê Hán Khẩu đã vỡ gần một tháng, một số chỗ đất cao và tô giới của người Nhật được canh phòng cẩn mật vẫn bị nhấn chìm, khu vực nội thành trở thành một hồ nước rộng ngút tầm mắt, hàng ngàn cánh buồm phát phơ xuôi ngược, gạch ngói nát vụn chìm lắng, xác chết nhấp nhô theo sóng.

Nếu mang ra so sánh thì Vũ Xương và Hán Dương vẫn là khu vực may mắn chưa bị nước lũ nhấn chìm. Nhờ thế, đa số người dân gặp nạn mất hết nhà cửa có được nơi tá túc. Dọc theo hai bên đường sắt dài tít tắp, vô số người dân lánh nạn từ Hán Khẩu và các thành phố lân cận đổ xô về đây. Vì giao thông tê liệt mà hàng trăm cửa hàng, cửa tiệm phải đóng cửa, nhiều người chẳng còn kế sinh nhai. Vào thời điểm quan trọng này mà lương thực, vật tư phân phát cứu tế của chính phủ Nam Kinh mãi vẫn chưa tới tay nạn dân. Vì chuyện này mà mấy lần Khang Thiếu Đình đã phải lên gặp các quan chức chính phủ thành phố Vũ Hán, nhưng họ luôn lấy lý do vật tư chưa tới, nhất quyết không chịu mang lương thực dự trữ ra phát chẩn trước. Sau đó, qua điều tra ngầm, Khang Thiếu Đình phát hiện số tiền cứu tế mà chính phủ chi cho đã bị các ban bộ từ trên xuống dưới rút ruột, giờ chẳng còn bao nhiêu. Ngay cả số gạo cứu tế vận chuyển tới cũng bị họ mó máy chân tay, đổi gạo mới thành gạo cũ đã tích trong kho không biết bao nhiêu năm. Khang Thiếu Đình phần nộ xin ý kiến cha, nhưng cha anh ngoài im lặng ra thì chỉ trung vẻ mặt đã quen với việc này từ lâu, khuyên con: “Thiếu Đình, đây không phải lúc chúng ta nên ra mặt.”

Giờ không phải lúc! Giờ không phải lúc thì đợi đến khi nào mới phải lúc? Dân chúng vẫn đang mong đợi từng ngày từng giờ từng mảnh lương khô của chính phủ, thế mà những tên hung thủ rẻ rúng mạng người kia vẫn không buồn để tâm đến sự ám no của bao nhiêu con người cả lớn cả bé đang lênh đênh trên sóng nước. Con cháu của họ thì đáng quý, còn hàng ngàn người dân đang mắc bệnh dịch, đói khát, cảm nắng mà chết ở ven đường thì không phải mạng người hay sao? Đáng hận là các quan chức có liên quan cứ đổ lỗi, đùn đẩy trách nhiệm cho nhau, sự tê liệt cảm xúc, bất nhân của họ khiến người ta không khỏi phẫn nộ. Khang Thiếu Đình đã suy nghĩ rất lâu, mới quyết định dí súng vào sau gáy tên Cục trưởng Cục Lương thực quan liêu rồi bảo lính hậu cần nhét cây bút vào bàn tay run lẩy bẩy của hắn, bắt hắn kí vào giấy lĩnh lương thực. Anh đếm số lượng lương thực rồi giao thuộc hạ đóng vào mấy chiếc xe hàng, đẩy đến một số điểm tập trung của nạn dân. Đồng thời, anh thuê mấy chân chạy thông báo khắp hang cùng ngõ hẻm về việc phân phát lương thực. Về phần mình, anh đi theo một xe

lượng thực, vội vàng tiến về phía khu vực trọng điểm thiên tai lần trước. Ở đó có người đang cần anh giúp.

Khang Thiếu Đình gõ cửa. Nhan Khai Thần mở cửa, thấy anh, nàng trở mắt ngạc nhiên, trân trân nhìn anh một hồi, sau đó cất giọng với vẻ hối hận vì mình đã nhìn lầm: “Chà chà... Không ngờ anh là thiếu gia nhà binh cơ đấy. Chả trách chân tay lạnh lẽo thế!”

Nàng đi quanh anh một vòng, cuối cùng dừng lại trước mặt anh, dường như vẫn không tin chàng trai anh tuấn, vũ dũng trong trang phục bằng nhung trước mắt lại là chàng công tử bột không hiểu sự đời mà mình vừa gặp mấy hôm trước. “Đúng là không giống!” Nàng lắc đầu với vẻ khó tin.

Khang Thiếu Đình không ngờ trong mắt nàng, hình tượng của mình lại khác biệt đến thế, chỉ biết cười trừ, nói: “Không tin thì thôi. Hôm nay, tôi đến tìm cô vì có chuyện muốn nhờ.”

Nhan Khai Thần nhướn mày, lướt nhìn mấy binh sĩ và một xe chở đầy lương thực phía sau lưng anh, tò mò hỏi: “Bên trong đựng gì thế?”

“Gạo! Cô rất thông thuộc địa bàn này, nên định nhờ cô phát chẩn giúp.”

“Tôi ư?” Nhan Khai Thần chỉ vào mũi mình, ngỡ anh nói đùa. “Anh đánh giá cao quá đấy! Chuyện này toàn do chính phủ cử người đến đảm nhiệm, nào đến lượt hạng vô danh tiểu tốt như tôi.”

“Tôi tin cô là được.”

“Sao anh lại tin tôi?”

“Nhất định phải có lý do đằng hoàng sao?”



Anh thấy tin là đủ rồi, không cần lý do gì nữa sao? Có người chịu tin mình, lẽ nào lại là điều bất hợp lý? Đã bao lâu rồi Nhan Khai Thần không được người ta tin tưởng? Cảm giác được tin cậy khiến nàng chột thấy không thể thích ứng nổi.

“Anh đúng là quái nhân!” Nàng mỉm cười rồi vỗ vào bao gạo, hào sảng nhận lời. “Anh đã coi trọng thế, tôi nhất định không phụ lòng ủy thác của anh!”

Nhan Khai Thần định dẫn đường thì lại thấy hai binh lính phía sau khênh hai túi gạo vào nhà, lúc ấy nàng mới biết Khang Thiếu Đình đã ra lệnh cho thuộc hạ làm như vậy. Anh giải thích đơn giản: “Để lại cho cô dùng. Làm việc thiện cũng phải tự lượng sức mình. Hi vọng lần sau không gặp phải người có cảnh ngộ như cô nữa.”

Nói rồi, anh nhìn nàng, sắc mặt nàng vàng vọt như thể người thiếu máu, nước da trắng xanh cơ hồ có thể nhìn thấy cả những mạch máu li ti chạy ngoằn ngoèo phía dưới. Xuất phát từ sự quan tâm của một người bạn, anh hi vọng nàng có thể tiếp tục sống một cách lạc quan. Chuyện đau khổ trên cõi hồng trần vốn đã quá nhiều, nếu mãi vướng chân vào đám lùm nhùng đó và không chịu tin vào ánh sáng ở cuối con đường thì đêm tối sẽ mãi mãi bủa vây cuộc đời.

Nhờ Nhan Khai Thần dẫn đường, Khang Thiếu Đình đi vào một vài khu ổ chuột mà trước đây anh chưa từng đặt chân tới. Có lẽ ẩn sau ánh sáng của mỗi thành phố đều là những con người bị chính thành phố đó khước từ. Những con người cùng khổ bị khước từ ấy chỉ có thể sống ở những khu ngoại thành hẻo lánh mà người thành phố ít khi qua lại, mấy đời chen chúc nhau trong một túp lều chật chội, diện tích còn hẹp hơn cả phòng ngủ của anh. Mấy bao tải gai ngăn cách không gian thành từng phòng nhỏ, vừa vắn đặt được chiếc chõng tre. Đợt vừa rồi mưa ròng rã cả tháng, chỗ nào trong lều cũng dột, lúc ngủ còn phải đặt xô chậu ở đầu giường hứng nước. Buồn ngủ quá thì đành phải ôm công cụ hứng nước trong lòng cho qua một đêm.

Gặp phải trận hồng thủy này, đàn ông con trai đều mất hết bát com, nhưng cả nhà lớn bé lại đang há miệng đợi gạo bỏ vào nồi. Khốn khó như vậy song họ vẫn còn may mắn lắm, vì nếu không ở vùng ngoại ô có địa hình tương đối cao thì e ngay cả chiếc ổ chuột bé xíu này cũng không thể giữ nổi. Bây giờ, những nạn dân trong nội thành và những thành phố lân cận đều lũ lượt đổ về đây, tranh giành nơi lánh nạn chật chội. Người đông, lại đều đói rã ruột nên dễ nảy sinh tranh chấp. Xe lương thực của Khang Thiếu Đình vừa mới đến nơi, họ đã lao tới như điên, bao vây lấy chiếc xe, ai cũng muốn chen lên đầu, đồng thời hét gọi đàn bà, người già, trẻ con nhà mình đứng ngoài tiếp ứng. Những ông lão, bà lão lẩy bẩy chống gậy, loạng choạng xúm đến gần, không ngừng giơ cao cánh tay để đỡ lấy thức ăn mà con cái vừa tranh cướp được. Người cần cứu trợ quá đông, trong khi quân đội của Khang Thiếu Đình chỉ có bảy, tám người, nên không thể chống đỡ được. Nhan Khai Thần đành phải trèo lên xe rồi đứng hét gọi mọi người đứng xếp hàng, đảm bảo ai cũng có phần. Nhưng họ nào chịu nghe, chỉ sợ kẻ đứng sau cướp mất đồ của mình. Đoàn người đổ xô về phía trước như thác lũ, không ai chịu nhường ai, kết quả chưa lấy được gạo, người dân đã đánh chửi nhau loạn xạ. Binh sĩ thấy tình hình không ổn, liền giơ súng lên định bắn vài người hung hăng nhất để thị uy, nhưng Khang Thiếu Đình không đồng ý. Anh nghiêm khắc ra lệnh, trừ phi có chỉ thị của anh, không ai được phép nổ súng. Đúng lúc đó, Nhan Khai Thần trượt chân một cái, chẳng may xô một bao gạo rơi khỏi xe. Bao gạo lăn xuống đất, rách toạc một đường, gạo trắng chảy tràn ra ngoài.

Đám đông đang tranh cướp lập tức dừng tay, cùng đổ xô đến chỗ bao gạo, chẳng cần phân biệt gạo hay đất, cứ thế bốc cả. Đàn bà mang chậu, mang bát, thậm chí mang xô đựng nước tiểu ra hứng gạo. Có nhà nọ đứng gần bao gạo nhất cướp được nhiều nhất, người vợ thấy gạo đã đầy bát, liền chẳng nói chẳng rằng lột ngay mũ của con xuống, ném cho chồng để đựng gạo. Trong nháy mắt, ngay cả lớp bùn đất dưới vỏ bao gạo cũng bị đào sâu mấy tấc. Nhưng nạn dân vẫn chưa thỏa mãn, họ lại xông đến gần xe, bắt đầu màn tranh cướp thứ hai.

“Không được! Cứ thế này chúng ta không thể ngăn được họ đâu.” Một binh sĩ lo lắng xin ý kiến của Khang Thiếu Đình, các binh sĩ khác thấy tình hình không ổn, nhất loạt giơ súng lên. Khang Thiếu Đình rút một thanh gỗ dưới đáy xe lên, ngoảnh đầu lại hét lên với các binh sĩ: “Lấy mấy thùng dầu treo dưới xe lên đây! Nhanh!”

Sau đó, anh chạy đến giật một cái bao tải rách dưới chân một nạn dân, nhanh chóng buộc nó vào thanh gỗ rồi dúi một đầu vào thùng dầu mà một binh sĩ vừa khiêng lên, Nhan Khai Thần vội vàng chạy đến giúp anh châm lửa. Lửa vừa bùng lên, Khang Thiếu Đình liền huơ ngọn đuốc về phía đám đông trước mặt, nghiêm giọng quát lớn: “Tất cả nghe tôi nói đây! Nếu mọi người không trật tự xếp hàng lĩnh lương thực thì tôi sẽ đốt hết số gạo này!” Tiếp theo, anh ra lệnh cho binh sĩ: “Chuẩn bị dầu xong chưa? Nếu họ dám tiến lên một bước, các cậu châm lửa đốt hết cho tôi! Sau này, họ sống hay chết, chính phủ đều thâm kệ! Mà tôi cũng đảm bảo từ giờ trở đi sẽ không ai dám đến đây phát lương thực nữa! Nếu không tin, cứ việc tiến thêm một bước mà xem!”

Anh giận dữ quát lớn, nộ khí toát ra từ đôi lông mày nhíu chặt khiến đám dân đen đang âm ỉ tranh cướp lập tức im phăng phắc. Họ bắt đầu chân chừ, rồi nghi ngờ, nhưng ánh mắt vẫn liếc ngang liếc dọc đề phòng người bên cạnh, xem những người đó có gan bước lên không, hay đang đợi thời cơ để tổng tiến công lần nữa.

Mấy gã đàn ông quen thói ngang ngược, thấy đám binh lính có súng mà không dám bắn, lại ngỡ Khang Thiếu Đình chỉ hù dọa, bèn liều lĩnh xông lên.

“Đốt!” Khang Thiếu Đình hạ lệnh, những thùng dầu lập tức được đổ xuống đất. Lửa vừa bốc lên, đám đông liền náo loạn. Mấy binh sĩ đứng chắn trước xe đồng loạt giơ súng lên chia thẳng vào mấy gã đàn ông nộ rồi

bật chốt an toàn, cuối cùng cũng trấn áp được họ. Người nhà của những người đàn ông kia vội vàng kéo họ lùi lại rồi cuống quýt van xin:

“Quân gia, xin ngài đừng đốt! Đừng đốt... Chúng tôi không tranh cướp nữa. Đừng đốt mà!”

“Quân gia ơi! Lớn bé cả nhà tôi đang chờ gạo đến cứu mạng! Xin các ông mở lòng từ bi... Đừng đốt!”

“Chúng tôi... chúng tôi đói lắm rồi. Chịu đựng bao ngày nay, giờ mới chờ được lương thực cứu tế, vài người không chịu được đã chết mất rồi. Ngài cứ nhìn mảnh đất hoang phía sau mà xem... Toàn mộ là mộ! Chỉ tại đói hoa cả mắt, chứ chúng tôi cũng không cố ý làm loạn!”

Dân chúng không dám gây náo loạn nữa, lũ lượt quỳ xuống đất, dập đầu xin Khang Thiếu Đình. Đám trẻ con không hiểu gì, bị người lớn dúi xuống, đầu đập vào nền đất kêu bồm bộp.

Họ không phải phản loạn, chỉ tại cả đời họ phải chờ đợi, chờ đợi “ông Trời” ở trên cao động lòng nhớ đến họ.

Chẳng bao lâu sau, các binh sĩ đã dập hết lửa. Hiện trường náo loạn âm ỉ ban đầu cũng yên tĩnh trở lại. Nhan Khai Thần phụ trách chia lương thực, mấy binh sĩ đứng cạnh xe vác gạo ra. Mọi người đều bận tới tấp tắm mũi. Người dân dần dần trở về với bản tính thuần phục thường thấy, từng người một lên nhận gạo, rất ngay ngắn, trật tự.

Khang Thiếu Đình đứng một bên quan sát. Trong mắt anh hiện giờ là những người dân chỉ biết cúi đầu phục tùng chính phủ. Điều đó khiến anh hiểu ra một điều, người dân Trung Quốc rất lương thiện, ôn hòa, nhưng lại mù quáng đến đáng thương. Sống trong chiến tranh loạn lạc liên miên do các triều đại liên tục xung hùng xưng bá, họ dần dần quen với việc nhẫn nại chịu đựng và quy phục trước thế giới đầy biến động ấy. Chính phủ ra bất cứ

quyết định nào, họ cũng phải nghe theo, chưa bao giờ cất tiếng hỏi vì sao. Đột nhiên nhớ đến thời đi du học ở Anh, người nước ngoài cứ nghe nhắc đến người Trung Quốc thì nét mặt lại tỏ vẻ người bề trên nhìn kẻ dưới, ánh mắt đầy vẻ miệt thị và châm biếm, thậm chí còn hỏi: “Đuôi của người Trung Quốc các cậu đâu?” Bím tóc của người Mãn trở thành đuôi của người Trung Quốc, khiến lịch sử hào hùng mấy ngàn năm của người Trung Quốc lập tức sụp đổ. Bím tóc của người Mãn trở thành trò cười cho thiên hạ, cho người Tây suốt mấy trăm năm! Bây giờ, bím tóc đó không còn nữa, nhưng cốt cách của người Trung Quốc thì vẫn vậy. Đâu phải cạo sạch tóc thì có thể gột sạch hết phiền não. Anh quay lại, nhìn cánh đồng hoang vắng vù vù trong gió lớn ở đằng xa, những đống xương trắng vẫn đang đợi...

Phân phát hết lương thực thì trời đã bãng lảng sắc hoàng hôn. Khang Thiếu Đình muốn đưa Nhan Khai Thần về tiệm gạo trước khi trời tối hẳn, vì trời tối sẽ rất khó đi. Nhưng thấy nàng liên tục xoa chân như thể bị đau chỗ nào đó, anh liền hỏi: “Sao vậy? Đau chân à?” Anh muốn nhìn kĩ nhưng không thể tự tiện vén ống quần con gái nhà người ta lên được.

Lần này, Nhan Khai Thần không cố tỏ vẻ anh hùng, nàng chủ động kéo ống quần lên, để lộ mắt cá chân sưng vù. “Khi nãy đứng không vững nên bị ngã tẹo chân. Cũng chẳng phải chuyện gì to tát, chỉ có điều hơi đau nên đi lại cũng khó khăn.”

“Làm sao bây giờ?” Khang Thiếu Đình nhìn quanh quất, ngoài mấy binh sĩ dưới quyền và một cái xe chở hàng trống không thì chẳng còn phương tiện nào thích hợp để chở người nữa.

Nhan Khai Thần liền nảy ra một sáng kiến rất hay, chỉ vào chiếc xe kéo thô sơ, nói: “Anh nhìn kìa! Chớ thấy nó xấu mà nghĩ nó vô dụng! Người ta gọi nó là xe đại gia của người nghèo đấy. Huống hồ ở đây ngập nước lồm bồm, ngay cả xe sang cũng chẳng có gan lội nước đục như nó đâu. Nhưng phải có người đẩy từ phía sau mới được.”

Nói xong, nàng nhảy tót lên xe rồi ngồi lì trên đó không chịu xuống. Quay lại nhìn Khang Thiếu Đình, nàng thấy mặt anh lộ vẻ do dự, chắc trong lòng đang đắn đo suy nghĩ: “Đường đường là một quân nhân mà lại đẩy chiếc xe kéo vào thành, trên xe lại có một cô gái thì còn gì là uy nghiêm nữa.”

Nhan Khai Thần lắc lư đôi chân, nhìn đông ngó tây rồi lẩm bẩm: “Haizz... Dang tay ôm thiên hạ, nhưng thế nào mới gọi là thiên hạ? Ngàn tòa thành trì, vạn dặm biên cương mới là thiên hạ. Trung Nguyên đất đai bạt ngàn, tường thành bao quanh là thiên hạ. Lật tay trở thành bá chủ cũng là thiên hạ. Vậy chẳng lẽ từng tấc đất nơi con ong cái kiến thác sinh lại chẳng phải là thiên hạ?” Dứt lời, nàng ngẩng mặt lên, ánh mắt lộ rõ ý cười, hỏi: “Tướng quân, rốt cuộc anh có đi hay không nào?”

Một người con gái mà có thể thốt ra những đạo lý ấy thì Khang Thiếu Đình còn biết trả lời thế nào đây. Nếu không đích thân đẩy nàng về nhà thì chẳng phải chiếc áo nhung khoác trên người anh chỉ để làm cảnh thôi sao? Lòng đã quyết, anh ra lệnh cho thuộc hạ trở về bộ chỉ huy trước. Khi không còn ai ở đó nữa, anh bèn thoả mái cởi bộ quân phục ra, ném cho Nhan Khai Thần giữ hộ rồi xắn tay áo, đẩy xe đưa nàng vào thành. Đương nhiên anh không muốn bị người quen bắt gặp, nhưng dường như Nhan Khai Thần vẫn chưa hài lòng với độ khó của bài khảo nghiệm này, liền nghĩ cách trêu chọc anh.

Nàng ngắt một bông lau mọc ven đường, vừa phe phẩy vừa hát:

*Gió mưa vẫn vũ trời mùa hạ*

*Hồng thủy nhấn chìm miếu đằng xa*

*Trong miếu có một vị đạo sĩ*

*Tu tiên luyện đờn ai biết mà*

*Chỉ thấy miếu sụp võ tay cười*

*Đẩy xe bán thuốc mặc trên người*

*Thuốc gì? Úi trời... thì ra thuốc...*

*Phấn son hương sắc một kiếp người!*

Hát xong, nàng nghiêng đầu nhìn Khang Thiều Đình lúc này mặt mũi đã đỏ bừng rồi cất tiếng cười giòn tan.

“Thơ con cóc gì mà linh tinh thế! Con gái con đũa mà hát mấy thể loại này à!” Khang Thiều Đình nghiêm mặt, nói hơi nặng lời nhưng khóe miệng lại bất giác nhếch lên. Anh cười không phải vì bài hát chẳng ra vần điệu gì mà vì người hát. Những người thú vị luôn khiến lòng ta cảm thấy nhẹ nhõm và sáng khoái. Cười xong, Nhan Khai Thần không trêu chọc anh nữa, chỉ nói: “Anh đừng trách! Bài hát này do tôi bịa đại ra thôi. Chẳng qua vì muốn tìm niềm vui trong nỗi khổ, anh đừng để bụng nhé!”

“Không đâu. Sống trên đời, nên cười nhiều mới phải. Thực ra tôi rất khâm phục tính cách này của cô.” Anh giữ cho xe thật vững, khi đi qua hố bùn, đầu gối bị ngập trong nước, đôi lúc không cẩn thận bước hụt, suýt chút nữa cả người và xe đều lật nhào. Nhan Khai Thần vội vàng bám chặt vào thành xe, chỉ cho anh một con đường nhỏ khác không có nhiều hố bùn, chỉ có điều nước lại sâu hơn. Nhưng đối với người có vóc dáng cao to như Khang Thiều Đình thì chuyện đó chẳng có gì đáng ngại.

“Đi về phía kia! Hết khúc ngoặt là đến.”

“Cô định đi đâu?” Anh thắc mắc, nhà nàng đâu phải ở hướng đó.

“Đi tìm đại phu khám chân. Tất cả thân y đều mai danh ẩn tính trong dân gian mà.” Nàng vỗ ngực đảm bảo. “Phía trước có một túp lều. Đó là lều mà thầy thuốc Lương dựng tạm, chuyên chữa bệnh cho dân nghèo, dân tị nạn chúng tôi mà không lấy tiền. Y đức không còn gì để chê!”

“Thế ông ấy lấy đâu ra thuốc? Có đủ dùng không?”

“Chuyện đó thì tôi không rõ, chắc ông ấy đã cất thuốc cẩn thận trước khi lũ tràn đến, hoặc là vừa mới lên núi hái. Tôi cũng không hỏi.”

Nhan Khai Thần chỉ quan tâm đến cái chân đau, chứ không quan tâm đến chuyện riêng nhà người ta. Nhưng Khang Thiều Đình lại rất băn khoăn điếm đó. Đột nhiên anh nhận ra chỉ cung cấp lương thực thì không đủ, sự uy hiếp lớn nhất dẫn đến cái chết của bao nạn dân chính là bệnh tật. Thấy túp lều khám bệnh sơ sài, anh càng chắc chắn với quan điếm của mình: Chỉ dựa vào nghĩa cử của người dân thì không thể thành đại sự.

Nhan Khai Thần lắc nhẹ cánh tay anh, chu miệng nói: “Anh có nhìn thấy ông lão đang ngồi nấu thuốc kia không? Đó chính là thầy thuốc Lương.”

Khang Thiều Đình nhìn theo hướng tay nàng chỉ, thấy trong lều đắp hai, ba cái lò đất, khói bốc nghi ngút từ những ấm sắc thuốc, một ông lão tuổi ngoại lục tuần đang ngồi xồm trên mặt đất, phe phẩy quạt. Trong lều trải vài mảnh chiếu cói, bảy, tám người nằm la liệt trên đó chờ thân y ra tay cứu chữa, cạnh đó còn có mấy túp lều vừa cũ vừa nhỏ, trong đồng ngói đỏ nát thấp thoáng bóng một người phụ nữ lúi nửa bên vú ra nhét vào miệng một đứa trẻ sơ sinh chưa tròn tuần tuổi. Người phụ nữ nheo mắt, chốc chốc lại kiểm tra lửa dưới bếp lò, đồng thời rút một tay ra lấy thanh gỗ đã vót sạch, liên tục ngoáy cái hũ sành màu đen. Chẳng biết bên trong nấu thứ gì, chỉ thấy mùi bốc lên hơi chua chua, màu sắc xanh xanh vàng vàng. Đến khi người phụ nữ ngheên cổ gọi to, người nhà chị ta liền bung bát vỡ chạy đến, người già thì tựa vào bờ tường sụp đổ, giơ tay đón bát canh màu xanh mà một người đàn ông trẻ hơn đưa cho, e dè nhấp từng ngụm nhỏ như thể chỉ



sợ uống hết mất. Trẻ con không chịu uống, vừa khóc vừa gào, ban đầu người đàn ông còn quát vài câu, sau đó bưng luôn bát vào trong lều khám bệnh, vừa uống vừa lèm bèm mấy câu với những nạn dân khác.

Khang Thiều Đình bước đến gần, tán gẫu với người đàn ông đôi câu, cuối cùng anh cũng biết họ đã sống sót bằng cách nào trong khoảng thời gian này. Lúc may mắn, họ đào được ít rau cúc tía sau cơn mưa, nhai nó chẳng khác gì nhai dương xỉ. Lúc đen đui thì ngay cả cúc tía cũng bị đào hết, chỉ đành giật cả cành lẫn gốc của mấy cây rau dại ăn qua ngày. Hôm nay được ông trời ban cho ân huệ, chính phủ lại phát lương thực cho người dân, nên họ lấy ít rễ rau dại băm nhỏ cho vào nấu thành cháo. Người đàn ông rất hiếu khách, còn bảo: “Nếu anh đói, để tôi bảo con dâu múc cho anh một bát. Hôm nay có cháo rễ cây tươi cơ đấy! Ngon lắm!” Khang Thiều Đình không từ chối, anh đón lấy bát cháo mà người phụ nữ đưa cho, rồi không ngần ngại đưa lên miệng.

Vị cháo đắng chát vô cùng, còn thoang thoảng mùi tanh của cây dại mọc dưới nước. Anh đặt bát xuống, cảm ơn tấm lòng hiếu khách của người đàn ông: “Cảm ơn, lần sau cháu sẽ mời bác.” Người đàn ông cười tươi, lộ ra hàm răng vàng ệch. Nhan Khai Thần thấy anh còn cười nói với mọi người, liền giục: “Này, về thôi. Muộn rồi.” Chân nàng đã được đắp thuốc rồi xoa bóp vài cái, giờ đã dễ chịu hơn rất nhiều. Sợ trời tối, nàng liền gọi anh mau đi về. Khang Thiều Đình lễ phép chào tạm biệt gia đình họ, tiếp tục đẩy xe chở nàng vào thành. Trên đường về, không ngừng nghĩ đến những cảnh tượng đã mắt thấy tai nghe ngày hôm nay, anh ngộ ra chỉ một tác đất nhỏ bé cũng đủ để cất giấu sinh mệnh của bao nhiêu con người.

## Hạt sen trắng

Đỗ Hoài Bích là đại tiểu thư của phủ họ Đỗ. Từ khi anh trai Đỗ Hoài Dung mất tích, mọi chuyện trong nhà từ quản lý gia nghiệp đến phụng dưỡng cha mẹ già, chăm sóc cháu nhỏ đều đến tay cô. Cũng bởi cô và con trai Khang Triệu Khanh quen nhau từ hồi đi du học ở Anh, nên lần này phủ họ Đỗ xảy ra họa lớn, Khang Triệu Khanh liền đích thân đến nhà xin hỏi cưới cô cho con trai mình và định đoạt chuyện hôn sự giữa hai người. Đỗ Hoài Bích thực lòng rất thích Khang Thiếu Đình, vì thế đâu biết rõ trong cuộc hôn nhân này còn chứa đựng nhiều ẩn tình không quang minh chính đại, nhưng cô vẫn thỏa hiệp.

Vốn mong mọi chuyện lặng sóng thì sẽ kết hôn với Khang Thiếu Đình, nào ngờ lại gặp phải trận đại hồng thủy trăm năm chưa từng thấy. Giờ thời thế loạn lạc, nước lại chưa rút, nhiều mối làm ăn của gia đình đành phải gác lại. Lúc rảnh rỗi, Hoài Bích lại dạy chữ cho đứa cháu trai tên là Đỗ Hân. Đang nghe cháu đọc *Tam tự kinh* thì ngẩng đầu thấy Khang Thiếu Đình bước vào, trong lòng Hoài Bích vô cùng vui sướng, nhưng nhìn kẻ ra người vào, cô đành mỉm cười, khẽ hỏi: “Sao hôm nay lại đến thế? Việc cứu nạn có thuận lợi không?”

“Nhiệm vụ nặng nề, đường xá lại xa xôi, đâu thể một, hai ngày là xong xuôi được.” Khang Thiếu Đình ôm Đỗ Hân vào lòng, nhéo đôi má trong ung ủng của cậu bé, nựng: “Mấy hôm không gặp, Hân Nhị không nhận ra chú nữa à?”

“Con chào dượng!” Đỗ Hân khoanh tay chào đồng dặc.

Khang Thiếu Đình hớn hờ quay sang Hoài Bích hỏi: “Ai dạy thằng bé nói vậy? Trông rất ra dáng đấy! Em dạy à?”

“Em đâu có dạy nó gọi linh tinh thế!” Hoài Bích ôm cháu vào lòng, giả bộ tức giận, lấy tay nhéo mũi cháu bé, mắng yêu: “Lần sau mà còn gọi linh tinh nữa, cô sẽ phạt cháu chép sách.” Nói xong, cô lấy một cây kẹo mạch nha đưa cho thằng bé rồi gọi gia nhân dẫn nó ra vườn chơi.

Khang Thiếu Đình bước lại gần, cầm bàn tay trái của cô lên, cất giọng hoài nghi: “Lạ thật! Đúng là lạ thật! Sao trên tay lại có nhẫn nhỉ? Không biết hiệp sĩ nào tặng em thế?”

Hoài Bích cũng vờ rầu rĩ, nhìn chiếc nhẫn một hồi rồi đột nhiên nói: “Đúng là lạ thật! Sao trên đời lại có người ăn vụng chùi mép nhanh thế nhỉ! Vậy mà em lại gặp phải anh chàng đó mới chết chứ!” Nói xong, hai người nhìn nhau cười.

Đúng lúc đó, người hầu dâng trà lên, Hoài Bích vội vàng rút tay về, hỏi chuyện chính sự: “Kể cho em nghe xem mấy hôm nay anh làm gì đi! Em đang muốn nghe đây.”

Khang Thiếu Đình nhấp một ngụm trà, nhưng không biết bắt đầu kể từ đâu, đành nói: “Cũng chẳng làm được công to việc lớn gì. Chẳng qua bề mấy cái răng của lũ tham quan ô trọc trên Cục Lương thực, bắt chúng phải nộp gạo cứu tế ra. Nhưng số gạo ấy chẳng thấm tháp gì so với nhu cầu của người dân. Thế nên anh có chuyện muốn bàn bạc với em đây.”

“Chuyện gì ạ?” Hoài Bích tò mò hỏi.

“Hai tháng trước, chẳng phải có người mang hiệu thuốc gán nợ sao? Thuốc trong tiệm còn nhiều không?”

“Em đã động chạm gì đến đâu. Nhà em cũng chưa bao giờ buôn bán thuốc nên đang định sang tay cho người khác, kết quả gặp ngay trận lụt này, nên số thuốc vẫn cất trong kho, chưa đả động gì đến.”

“Thê thì tốt quá!” Khang Thiều Đình vui mừng buông tách trà xuống, sau đó kể rõ sự tình cho cô nghe. “Hoài Bích, anh muốn lấy danh nghĩa chính phủ ra mua tất cả số thuốc đó của em. Chỉ có điều giờ đang bí tiền, e phải nợ vài ngày mới trả em được.”

Hoài Bích biết anh đến tìm mình chuyện này thì trong lòng thoáng thất vọng, nhưng cô vẫn cười, hỏi lại: “Anh cần dùng số thuốc ấy vào việc gì?”

“Hôm qua, lúc đi tuần, anh phát hiện cuộc sống của nạn dân rất khó khăn. Nếu không kịp thời cung cấp thuốc, e rằng dịch bệnh sẽ bùng phát. Phòng bệnh luôn tốt hơn chữa bệnh mà.”

Hoài Bích sao lại không thấu hiểu nỗi khổ tâm ấy của Khang Thiều Đình, chỉ có điều số thuốc này có giá trị rất lớn. Nhà họ Đỗ mới khởi sắc nên cần tiền mặt để duy trì hoạt động buôn bán. Nhưng nghĩ lại thì cơ hội kiếm tiền lúc nào cũng có thể gặp, mà tiền thì chẳng bao giờ kiếm đủ, thế là Hoài Bích liền sai thím Vương đi gọi quản gia lên. Cô lấy chìa khóa kho ở chỗ quản gia, giao cho Khang Thiều Đình, nói: “Em đang lo thuốc để lâu sẽ ỉm mốc hết, nay anh mang đi cứu người là việc nên làm. Đừng nhắc đến tiền nữa. Nhà em cũng không mong sống nhờ vào số tiền đó. Cứu người là việc gấp.”

“Hoài Bích...” Khang Thiều Đình luôn cảm thấy mình mắc nợ cô quá nhiều. Giờ đây, vì một câu nói của anh, cô có thể mang cả cửa hiệu của nhà mình ra giao cho anh. Đối diện với người con gái tình sâu nghĩa nặng như vậy, làm sao anh không cảm động, không áy náy cho được? Anh thê với lòng mình: Sau này, chỉ cần cô mở miệng nhờ cậy, anh sẽ bất chấp tất cả để làm cô vừa lòng. Đáng tiếc, thứ Hoài Bích cần lại chẳng phải như vậy.

“Anh đừng cảm ơn. Em không thích nghe đâu.” Đỗ Hoài Bích thấy vai anh dính bụi bẩn, liền lấy khăn tay phủ sạch rồi cười, nói tiếp: “Thực ra, em rất vui khi thấy anh có hoài bão và thành công trong sự nghiệp. Thời còn học ở trường, anh lập chí muốn cải cách, tuy con đường phía trước còn rất dài và cũng rất gập gềnh, nhưng em tin rồi có một ngày anh sẽ được thỏa nguyện.”

Khang Thiếu Đình lại nắm chặt tay cô, áp mạnh vào ngực mình. Tuy chiếc nhẫn kim cương trên tay cô sáng lấp lánh đến chói mắt nhưng nó không đáng quý bằng tấm lòng của người đang đeo nó. “Hoài Bích, mặc dù em chưa bao giờ hỏi, nhưng anh vẫn muốn nói cho em biết rõ. Ban đầu, anh đồng ý đính hôn với em vì cha anh muốn thế, tuy nhiên khi lòng chiếc nhẫn này vào tay em thì đó chính là lời hứa của anh. Đợi giải quyết xong vụ thiên tai này, anh sẽ đường hoàng rước em về nhà, không bao giờ để em phải chịu ách ức nữa. Sau này, em chỉ cần ở bên anh thôi, được không?”

Hoài Bích gật đầu, mắt long lanh ánh nước. Điều cô kì vọng chẳng phải chính là lời hứa này sao? Chỉ cần được ở bên cạnh anh, đâu phải hi sinh thêm nữa, cô cũng cam lòng.

Sau khi vận chuyển thuốc ra khỏi phủ họ Đỗ, Khang Thiếu Đình tức tốc chở ngay đến mấy điểm cứu tế. Lang trung điều chế thuốc rồi phân phát cho người dân cùng với lương thực. Ngoài ra, anh còn phát riêng một ít thuốc cho thầy thuốc Lương rồi dặn cấp dưới nói đây là chính phủ trợ giúp ông ta. Nhan Khai Thần đến lều khám bệnh, vừa hay bắt gặp cảnh tượng này, nàng cũng phải khen thầm trong bụng.

Chỉ có điều, thấy Khang Thiếu Đình không tới gọi mình cùng đi, nàng cũng hơi buồn. Chẳng lẽ vì chân nàng đi lại bất tiện nên anh không đến tìm nàng cùng đi phát chẩn? Thực ra, vết thương nhỏ này đâu đáng kể gì, chẳng qua nàng giả bộ lừa anh thôi. Nhưng giờ con cá đã mất tằm mất tích thì làm sao mà thả mỗi câu được? Đang lúc buồn bực, nàng một mình dạo bước ra

phía ngoài lều. Đột nhiên, Nhan Khai Thần cảm giác sau lưng có người đang đến gần, quay đầu lại, nàng nhìn thấy hai gã đàn ông mặc áo chèn màu đen đang hùng hổ lao tới. Đang định cho bọn chúng nếm mùi nhưng lại sợ lộ tẩy nên nàng đành giả vờ để chúng bắt. Mắt bị bịt kín bung, miệng cũng bị nhét giẻ, rồi cả người nàng bị chúng vác lên vai. Chẳng bao lâu sau, bọn lưu manh dừng lại, quẳng mạnh nàng xuống đất, làm nàng đau hết cả mình mảy.

Nàng nghe thấy một tên chửi đổng bằng giọng thô lỗ: “Mẹ kiếp! Đúng là con bé này! Tiếc là không thấy thằng đi cùng nó đâu để tóm cổ về một thể, báo thù cho huynh đệ đã mất của chúng ta!”

“Mày điều tra kĩ chưa đấy? Có thật là cái thằng đi cùng con này làm không?” Một giọng nói khác vang lên.

“Sai làm sao được! Kiêu gì chẳng liên quan đến chúng! Đợi nhị gia đến xem xử lý nó thế nào!” Gã đó đang to mồm, bỗng nhiên đổi giọng cung kính: “Nhị gia, ngài đến rồi ạ!”

Thì ra lại có thêm người nữa đến, giọng tên này nhọn và mãnh hơn giọng của gã lúc nãy. “Nó làm hả? Nâng mặt con bé đó lên cho ta xem nào!”

Hắn vừa dứt lời, lập tức có kẻ giật miếng vải đen bịt mắt Nhan Khai Thần ra. Nàng ngẩng đầu lên, thấy một người đàn ông trung niên mặc áo dài đứng giữa hai đũa tay chân. Khuôn mặt hắn toát lên vẻ keo kiệt, hẹp hòi, rất ăn nhập với thân hình chẳng lấy gì làm to cao cho lắm.

Hắn cúi sát xuống, lướt móng tay út dài nghều lên má nàng, nhếch miệng cười đều rồi chặc lưỡi vẻ tiếc rẻ: “Chà chà... Đúng là đáng tiếc! Mặt mũi xinh xắn thế này mà giết đi thì phí quá!” Gã thuộc hạ có giọng nói thô lỗ vội xúm lại nịnh bợ, mặt gã trông vô cùng gian manh. “Nếu nhị gia thích, chi bằng cứ chơi nó đã rồi tính sau. Dưới sự dạy dỗ của nhị gia, chưa biết

chừng nó lại khai ra kẻ đồng phạm ấy chứ. Đàn bà ấy mà, không dạy dỗ là bọn nó không biết sự lợi hại của đàn ông đâu.”

Nhị gia cười khan, mắt híp tịt thành một đường chỉ, cả khuôn mặt trông chẳng khác gì cục bột đang lên men. Hấn vừa ra hiệu, hai gã đô con liền kéo Nhan Khai Thần vào căn phòng ngủ rất sang trọng rồi đẩy nàng ngã vật ra giường. Khi bị một lực mạnh ép xuống, hơi khí còn sót lại trên chăn nệm tỏa ra mùi thuốc lá trộn lẫn với phấn son.

Nhị gia cười nham hiểm, dáng vẻ rất là hèn hạ. Nhan Khai Thần trừng mắt lườm khuôn mặt phì nộn như cái bánh trưng phình, chỉ muốn tống cho hấn một quả đấm. Nhưng hấn cứ lượn lờ ở đầu giường, liên tục xoa hai tay vào nhau, cứ như không làm nóng cơ thể trước khi lâm trận thì ngọn cờ phía dưới không thể giương cao nổi. Vậy mà vừa mới lên tinh thần thì bọn thuộc hạ của hấn lại đột nhiên mở cửa chạy xộc vào, nói: “Nhị gia! Nhị gia! Xin ngài ra ngoài mau...”

Gã có giọng nói thô lỗ hấp tấp chạy vào báo tin nhưng lại chọn nhầm thời điểm, nên phải lãnh trọn cú tát trời giáng mang theo tất cả phần nộ của nhị gia. Hấn mắng xối xả: “Mẹ kiếp! Ai cho mày vào đây? Mau rút đi cho tao!”

Gã thuộc hạ ôm nỗi ấm ức, vội vàng thanh minh: “Nhị gia, con có ăn gan hùm mật gấu cũng không dám làm ngài mất hứng. Nhưng vừa mới bắt được tên phản đồ của bang mình, đường chủ sai con gọi ngài mau qua đó.”

Nhị gia ngẩn người, quay đầu nhìn Nhan Khai Thần, miễn cưỡng phát tay áo đi ra ngoài. Trước khi đi ra khỏi cửa, hấn còn ra lệnh cho một tên canh chừng nàng thật cẩn thận, chút nữa về sẽ xử lý sau. Nhân cơ hội này, Nhan Khai Thần vội vàng cởi dây trói. Nàng thừa biết cách cởi nút thắt này, nếu không vì muốn tìm hiểu gốc gác của đối phương thì bọn chúng sức mấy trói nổi nàng.

Nhan Khai Thần rón rén bước đến gần cửa, ghé tai nghe lén, thấy nhị gia đã đi khá xa, liền ngồi xổm xuống, nhìn qua khe cửa, đúng là chỉ có một đôi chân. Nàng nhanh trí giả vờ muốn tự tử để dụ tên gác cửa xông vào. Khi hắn vừa đến gần, nàng lập tức phi tới, cầm phập chiếc kẹp tóc trên đầu vào đúng thái dương của đối phương. Tên gác cửa gần như không kịp kêu lên tiếng nào đã gục đầu ngã vật xuống đất. Nàng kéo hắn nhét vào gầm giường rồi nhanh chóng thay bộ quần áo trên người hắn, đoạn tìm thêm chiếc mũ bê rê trong tủ quần áo, chụp luôn lên đầu. Bây giờ, nếu không nhìn kĩ thì khó có ai nhận ra nàng là phụ nữ. Lúc này, ngoài hành lang vang lên tiếng bước chân rầm rập, nàng thò đầu ra nhìn, thì ra mấy tên tay chân của nhị gia đang đi tuần. Nàng hạ quyết tâm, vội vàng mở toang cửa sổ, dùng hết sức đập mạnh chiếc ghế gỗ bên cạnh xuống đất rồi kêu toáng lên: “Có người nhảy cửa sổ!” Hết xong, nàng nhanh chóng kéo sụp mũ xuống, lao thẳng ra ngoài. Bọn tay chân đang đi tuần ở hành lang nghe thấy động tĩnh, liền ập tới, kết quả, vừa bước chân vào phòng thì kẻ nấp bên ngoài đã đóng sập cửa lại.

Nhan Khai Thần lấy hai chân ghế cài vào tay nắm cửa, khóa chúng ở bên trong. Thấy bọn chúng bực tức chửi thề, nàng cười khẩy, nói: “Trong thời gian này, tốt nhất các anh cứ chịu khó an phận thì hơn. Đường chủ của các anh đang bận giải quyết chuyện quan trọng, nếu ông ta biết các anh canh chừng một cô gái cũng chẳng xong, lại còn dám ngồi đây gào thét thì thử hỏi các anh có thoát nổi án tử không? Ai to gan thì cứ thử gào rách cổ cho đường chủ các anh đến mà cứu mạng!” Lời uy hiếp của nàng quả nhiên có tác dụng, mặc dù đám tay chân rất phẫn nộ, nhưng chẳng tên nào dám hò hét nữa.

Nhan Khai Thần thấy đã đạt được mục đích thì vội vàng chạy xuống lầu, thấy lính gác, nàng liền nhanh chân đi qua. Ngặt nổi khu nhà này lớn quá, thấy một gian phòng có nhiều tên đứng ngoài canh gác, nàng đoán chắc bên trong có nhân vật quan trọng, đương nhiên nên rời khỏi đó càng xa càng tốt. Nhưng chưa đi được mấy bước, nàng chợt dừng lại, bởi trong phòng vọng



ra tiếng quát mắng. Giọng nói đó vô cùng quen thuộc, giống hệt giọng một cố nhân lâu ngày không gặp.

Nàng rất muốn tìm hiểu cho rõ, muốn biết rốt cuộc người đó có phải là người mình đang nghĩ đến hay không. Hiềm nỗi, ngoài cửa được canh gác hết sức cẩn mật, muốn trà trộn vào trong còn khó hơn bắc thang lên trời. Ngẫm nghĩ một lát, nàng thấy chỉ còn cách mạo hiểm nhìn trộm từ ngoài cửa sổ. Cửa sổ của căn phòng này nằm đối diện với đại viện, trong đại viện chỉ có vài tên lưu manh đang đi tuần. Nhan Khai Thần tính toán phương hướng, đám lưu manh đi tuần vừa đến, nàng liền ngồi sụp xuống gỗ để giày xuống sàn. Đợi chúng đi qua, nàng vội vàng đi đến cửa sổ, ghé mắt nhìn vào trong.

Một hàng lưu manh đang đứng canh gác hai bên cửa ra vào, tên nào tên này trông rất mực trang nghiêm. Tên nhị gia khi này nhú mày ngồi trên ghế, thỉnh thoảng lại liếc mắt nhìn người đàn ông đang ngồi trên xô pha. Người đàn ông đó quay lưng lại phía nàng, không biết vô tình hay hữu ý mà y vấp chân chữ ngũ, chân y gác đúng vào gương mặt đầm đìa máu của người đàn ông đang quỳ phía trước. Y rít một hơi rồi gậy tàn thuốc vào gạt tàn, nhưng đầu thuốc lại nhét vào miệng người đàn ông kia. Anh ta đau đớn đến nỗi khản giọng rên rỉ. Tên phản đồ không chịu nổi sự tra tấn đó, khổ sở van xin: “Đường chủ! Đường chủ! Xin ngài giơ cao đánh khế, tha cho cái mạng rẻ mạt này của tôi. Từ nay về sau, tôi không bao giờ dám làm thế nữa. Đường chủ, xin ngài tha cho tôi lần này...”

“Tha cho mi?” Gã đường chủ cười lạnh, rút phất cẳng chân đang bị tên phản đồ ôm chặt lấy, đá thẳng vào mặt anh ta, gằn giọng: “Ngay từ ngày đầu các huynh đệ gia nhập bang phái, ta đã nói trước, chỉ cần đi theo Vương Kinh Vũ ta thì bất kể cơm rượu hay gái gú, chỉ cần Vương Kinh Vũ ta có, quyết không thiếu phần của anh em! Nhưng ta cũng nói, nếu có kẻ dám phản bội Tiểu Kim Đường thì ta sẽ khiến kẻ đó chết mà không có đất chôn thây!”

“Đường chủ! Tôi không dám thế nữa đâu. Xin đường chủ tha cho cái mạng chó này của tôi. Đường chủ! Tôi không cố tình làm như vậy thật mà.”

“Mi cũng to gan thật đấy! Ngay cả hàng ở Lương Sơn của ta mà mi cũng dám thò tay vào. Hay mi thấy thương cô ta?” Dứt lời, Vương Kinh Vũ kéo người phụ nữ đang quỳ cạnh y lên. Cô ta mặc quần lửng đến đầu gối, cổ áo ướt mồ hôi, tay chân đều đeo xiềng xích.

Động tác thô bạo của y khiến mặt người phụ nữ đập bốp vào đầu tên phản đồ, nhưng cô ta không hề lộ vẻ bất mãn. Đôi mắt vốn linh hoạt và đầy thần thái giờ đã trở nên đờ đẫn, trống rỗng. Cô ta ngơ ngác nhìn đối phương. Tên phản đồ cúi gầm mặt, không dám nhìn người phụ nữ. Vương Kinh Vũ sợ gã chưa nhìn rõ, liền giật mạnh sợi xích trên tay người phụ nữ, suýt nữa cả người cô ta bị hất văng đi. “Không phải mi rất đồng cảm với cô ta sao? Thế nào? Giờ mi không dám nhìn cô ta nữa à? Nếu mi nói thích, ta sẽ cho mi. Thế nào? Muốn không?”

Tên phản đồ im re, không dám nói câu gì, toàn thân run lẩy bẩy. Vương Kinh Vũ phá lên cười đắc chí: “Không dám nhận à? Ta để cô ta tự nguyện theo người...” Nói xong, y lại giật tay, ném cô ta về phía tên phản đồ. Nào ngờ người phụ nữ đó như hóa điên, há miệng cắn phập vào bắp tay tên phản đồ. Đến khi đối phương đau đớn muốn chết, dường như sắp ngất đến nơi, cô ta mới chầm chậm bò về cạnh chân Vương Kinh Vũ, quỳ xuống như cũ.

Wương Kinh Vũ nhìn vành môi đỏ au sắc máu của cô ta, lấy tay quệt nhẹ rồi dịu dàng nói: “Cuối cùng, nuôi cô suốt cả năm nay cũng không uổng phí công sức, cô đã tận trung với ta như thế thì đáng được nhận phần thưởng.” Y vỗ nhẹ vào má cô ta, bất giác cười ha hả. Nhưng cũng lúc ấy, tay y đã cầm lấy dụng cụ hành hình đặt trên bàn, chém mạnh vào cánh tay phải của người đàn ông đang quỳ dưới đất. Trong tích tắc, một tiếng rống như muốn xé tim phổi vang lên thống thiết. Lần này, tên phản đồ ngất đi thật. Tội chết có thể miễn nhưng tội sống khó tha, đây chính là cái giá khi phản bội Tiểu Kim Đường.

Tận mắt chứng kiến cảnh tượng ấy, đột nhiên Nhan Khai Thần rất sợ Vương Kinh Vũ bất ngờ quay người lại. Bởi nàng sợ khoảnh khắc đó, nàng sẽ phải chịu một nỗi đau khó lòng chịu đựng nổi. Nhưng khi nàng kịp định thần lại thì hai khẩu súng đã lạng lẽ kề vào gáy tự lúc nào.

Khi Nhan Khai Thần bị dẫn vào đại sảnh, Vương Kinh Vũ không ngừng lên nhìn nàng mà vẫn cúi đầu đùa nghịch sợi xích sắt đang buộc ở cổ tay gầy nhẳng của người phụ nữ nọ. Y thích tiếng kim loại va vào nhau loảng xoảng, âm thanh ấy luôn khiến y nhớ lại cảnh đầu tiên giết người. Chỉ cần nhớ lại khuôn mặt nanh ác của Vạn Tam Tư trước khi chết, toàn thân y lại thấy vô cùng phẫn kích. Dương Nhị đứng bên cạnh gương gao móc khăn tay, liên tục lau mồ hôi lạnh trên trán, ánh mắt liếc qua liếc lại giữa Vương Kinh Vũ và người phụ nữ làm hồng việc nọ. Một lát sau, Vương Kinh Vũ nói lỏng tay, quay người nắm lấy cổ áo của Nhan Khai Thần, xem nàng hấp dẫn đến độ nào. Không ngờ vừa nhìn rõ khuôn mặt của nàng thì ý nghĩ sảm sỡ trong đầu y lập tức tan theo mây khói. Y rụt phắt tay lại như bị điện giật. Gương mặt nàng gằn trong gang tấc mà sao thấy xa tít tắp tận không gian nào. Đó chính là gương mặt từng phụng phịu vì bị y cười nhạo bị sún răng. Gương mặt ấy gắn liền với những ngày tháng chưa bao giờ phai mờ trong tâm trí y. Nhưng giờ gặp lại tại nơi này, y không còn là đứa trẻ hiếu động và bông bột năm nào. Còn nàng, cũng không còn là tờ giấy trắng thuần khiết chưa từng bị vấy bẩn, không còn là cô bé nằm gói đầu trên đùi y, bóc hạt sen trắng nõn cho y ăn nữa. Một người có gan trồn tận đây đâu phải kẻ đơn giản. Một người từng là phạm nhân bị xử bắn, làm sao có thể chết đi rồi sống lại? Y nhắm mắt, hít một hơi thật sâu, đau buồn ngời phịch xuống xô pha. Không buồn ngược mắt nhìn lần nữa, xua tay bảo: “Thả cô ấy đi.”

“Đường chủ? Thằng đi cùng nó giết chết hai huynh đệ của ta đấy ạ.” Dương Nhị qua đổi bất ngờ, lập tức nhắc nhở.

Wương Kinh Vũ đập mạnh vào tay ghế, quát lớn: “Ta bảo thả là thả! Từ nay về sau, ai dám động đến cô ấy tức là đối đầu với Vương Kinh Vũ ta!” Y

đứng bật dậy, đi một mạch ra ngoài, đầu cũng không ngoảnh lại. Y đi vội đến nỗi không kịp để cho mọi người phỏng đoán giữa y và cô gái này có mối quan hệ gì. Có thể cô ta là người đàn bà từng đi qua đời y, bởi rốt cuộc chẳng ai biết quá khứ của đường chủ như thế nào.

Nhan Khai Thần dán mắt vào bóng lưng dần mất hút ngoài cửa. Bây giờ, y tên là Vương Kinh Vũ, là đường chủ của Tiểu Kim Đường. Bảo sao nàng không dám nhận y. Nếu thế giới này chỉ còn lại một bí mật cuối cùng thì ắt phải có người biết bí mật duy nhất ấy.

Ba thị trấn bị nước lũ bao vây khiến hàng vạn người dân rơi vào cảnh màn trời chiếu đất, người chết bệnh, kẻ chết đói hoặc lưu vong sang thành phố khác. Nhưng trước khi cơn lũ tràn đến, một số nơi vẫn có cách giữ vững con đường tiền tài. Từ trước đến giờ, thiên tai luôn là đặc lợi của người nghèo. Còn đối với quan lại và đám thương nhân giàu có thì bất luận có gặp phải biến cố lớn thế nào, họ vẫn có bản lĩnh tiếp tục những thời khắc tiêu khiển chìm đắm trong xa hoa.

Trong ngõ Yên Hoa – một trong những con ngõ ít ỏi không bị ngập nước ở Vũ Xương, kĩ viện Sở Vân là nơi làm ăn phát đạt nhất. Những quan chức hoặc thương nhân chưa thể đi và cũng không đi nổi chỉ có thể tìm thú vui ở nơi này. Nếu Nhan Khai Thần muốn thâm nhập vào nơi cát hương giầu hoa cao cấp này thì ngoài việc trong tay có tiền ra, nàng còn phải đóng giả thành một đấng nam nhi. Chính vì vậy, nàng đến chỗ ông chủ Lý lấy tiền và thay một bộ quần áo thời thượng, áo kẻ ca rô, quần có dây đeo, thêm chiếc mũ bê rê nữa, mặc vào trông cũng ra dáng một trang nam tử. Vừa đến cổng kĩ viện Sở Vân, một thư đồng đã nhiệt tình bước ra tiếp đón, ân cần chạy trước chạy sau, nói: “Xin hỏi công tử đây quý danh là gì ạ? Nhìn phong độ và khí chất của công tử, theo con mắt thiên cận của tôi thì chắc chắn là khách quý thường xuyên đến Sở Vân rồi, nhưng sao tôi không có ấn tượng về công tử nhỉ? Hay đây là lần đầu tiên công tử hạ cố đến đây?”

Nhan Khai Thần chỉ gật đầu, không đáp lời. Thư đồng để ý đến vẻ ngoài là lạ của vị khách mới đến, liếc mắt thăm dò mấy lần, tuy thắc mắc nhưng vẫn cung kính mời khách vào trong. Một người đàn bà tuổi trung niên đeo chuỗi hạt trân châu, trang điểm lòe loẹt đơn đả chạy đến. Bà ta họ Lãng, chính là tú bà ở đây. Nhân cơ hội này, thư đồng liền chạy đến gần bà ta, thì thầm câu gì đó. Bà Lãng nghe xong, mặt mày đang tươi cười hớn hở lập tức lạnh đi mấy phần.

Bà ta ưỡn ẹo đi quanh Nhan Khai Thần một vòng, cười giả lả, nói: “Chẳng hay quý danh của công tử là gì? Chắc công tử đây cũng là người hiểu đời, bất luận lầu xanh cao thấp hay bình dân thì ai cũng hiểu rõ một nguyên tắc bất thành văn. Chỗ chúng tôi là nơi hưởng lạc của các quý ông, chưa bao giờ tiếp đón các quý bà quý cô. Hôm nay sợ làm mất hứng của công tử rồi ạ!”

“Ô, ở đây có quý bà sao?” Nhan Khai Thần cầm xấp tiền phẩy qua phẩy lại trước mặt tú bà, sau đó lại lấy thêm một xấp nữa, cười nói: “Từ trước đã nghe nói tài nghệ, dung mạo và phẩm hạnh của các nàng phấn hương ở kĩ viện không phải cô gái nào cũng sánh được. Không biết chút tiền rượu này có đủ uống một ly ở đây không?”

“Úi chà! Xem cậu nói kia!” Bà Lãng nhìn thấy xấp tiền, mắt lập tức sáng rỡ, vội vàng cầm lấy tiền rồi nói: “Chúng tôi mở cửa làm ăn để đón khách thập phương. Công tử chịu chiếu cố đến Sở Vân đã là niềm vinh hạnh cho chúng tôi, chúng tôi chỉ mong ra tận cổng đón tiếp, giờ sao dám không hầu hạ công tử? Hỉ Nhi đâu, mau đưa khách quý lên phòng phía đông, nhớ hầu hạ chu đáo đây!”

Bà Lãng gọi một cô bé tầm mười lăm tuổi, bảo cô bé dẫn Nhan Khai Thần đến Tinh Xuyên các ở phía đông. Nhan Khai Thần vừa ngồi xuống, trà nước, bánh ngọt, đồ điểm tâm đã lập tức được bung lên. Nàng thông thả mở nắp tách trà, hót bớt lá trà nổi trên mặt nước rồi nhấp một ngụm. Hỉ Nhi

đứng cạnh thỏ thẻ hỏi: “Tiểu thư... à không... công tử muốn tìm một cô nương như thế nào để em gọi giúp!”

“Đỗ cô nương đi. Nghe nói tài nghệ đánh đàn của Đỗ cô nương rất tuyệt, nếu hôm nay không được gặp cô nương ấy thì coi như uống phí chuyên viếng thăm này rồi.” Nàng đáp.

Hỉ Nhi lắc đầu, nói: “E không được rồi. Hôm qua, Đỗ cô nương vừa mới khỏi bệnh, chỉ tiếp khách quen thôi, hay em giới thiệu cho công tử một người còn tốt hơn nhé?”

“Nói thế mà nghe được à?” Nhan Khai Thần tức giận đập mạnh tách trà xuống bàn, trách con bé: “Sao, tôi không xứng được uống chén rượu với Đỗ cô nương sao?”

Hỉ Nhi cuống quýt dõ dành: “Xin công tử chớ giận! Tại em lỡ lời, không biết nói hay. Chỉ có điều đúng là Đỗ cô nương đã được một vị khách quý khác xin hẹn gặp trước rồi. Bây giờ cô ấy đang hầu rượu ở lầu phía tây. Không phải em chê công tử là khách lạ, nhưng bên lầu phía tây toàn là quan khách của chính phủ, kỹ viện nhỏ bé của chúng em đâu dám làm họ bực mình. Mà công tử cũng tránh được phiền phức, phải không ạ? Công tử đến Sở Vân để tìm niềm vui, vậy hà có gì phải rước bực vào thân? Huống hồ, thứ cho em nói một câu không phải, thường ngày kỹ viện chúng em không bao giờ tiếp người có thân phận như “công tử” đây, bởi chúng em sợ họ đến để lôi cổ người đàn ông của mình về, rồi làm loạn cả kỹ viện lên. Đến nước ấy thì chẳng ai còn mặt mũi nào nữa.”

Nhan Khai Thần không nói gì, chỉ quay lại, lấy ngón tay trở nâng cằm của Hỉ Nhi lên bốn cợt rồi cười: “Các đại lão gia làm sao bì được với hương âm ngọc êm? Nếu tôi muốn đến đây làm loạn thì chẳng phải mang vận đen đến cho các cô nương nhà em hay sao? Nhưng ai bảo các cô nương ấy xinh đẹp đến nỗi tôi đây cũng thấy ghen tị...”

Hỉ Nhi xấu hổ quay mặt đi chỗ khác, thoáng vẻ chua chát, nói: “Công tử cứ thích giễu người khác. Hay là công tử đợi ở đây một lát, em sang bên lầu phía tây thông báo cho Đỗ cô nương.”

“Thế thì phiền em nhé!” Nhan Khai Thần nhét mấy tờ tiền vào trong vạt áo của cô bé, cười tươi rói, đợi cô bé đi thông báo. Khi bóng người vừa khuất dạng, nụ cười trên môi Nhan Khai Thần lập tức nguội lạnh.

Chẳng bao lâu sau, một thanh niên mặc vest trông rất phong độ đẩy cửa vào, nhưng đó không phải Đỗ cô nương tuyệt sắc Giang thành, mà là Tiết Vân Tần. Nghe Hỉ Nhi kể lại chuyện này, hắn đã thấy có uẩn khúc, bèn bảo Đỗ cô nương cứ thay hắn ở lại tiếp đãi tiệc chia tay đồng nghiệp làm cùng trong thành ủy, còn mình sẽ đích thân đến gặp vị khách thần bí kia. Quả nhiên không ngoài dự đoán. Đúng là nàng!

“Cô to gan thật! Dám tìm đến tận đây. Có phải lão Lý nói cho cô biết không?”

“Tại vì diện kiến kim nhan của trợ lý Tiết khó khăn quá, nên tôi mới bất đắc dĩ phải bày ra kế này.” Nhan Khai Thần hiểu rõ ẩn ý trong câu nói của hắn: Nếu không có nhiệm vụ thì các đặc công không được phép gặp gỡ trao đổi riêng với nhau. Huống hồ, nàng lại đang cản trở việc tìm vui hưởng lạc của hắn.

“Nói ngắn gọn thôi, ở đây không như bên ngoài.” Tiết Vân Tần không muốn truy cứu, hắn ngồi xuống chiếc ghế đối diện, cầm đôi đũa duy nhất trên bàn lên gắp một miếng ngó sen kho tàu. Từ lúc bắt đầu bữa tiệc đến giờ, hắn bị chuốc khá nhiều rượu, bụng rỗng uống rượu đúng là không dễ chịu chút nào.

Nhan Khai Thần không vòng vo, đi thẳng vào vấn đề: “Anh còn nhớ tôi có một người anh họ chứ? Ngày trước tôi từng nhờ anh giúp tôi tìm anh ấy,

nhưng anh luôn nói chưa có tin tức. Vậy Vương Kinh Vũ là ai, anh không đến nỗi không biết chứ?”

“Không liên quan đến cô.”

“Ngay từ đầu, anh đã biết chuyện này, nhưng vẫn vờ như không biết, đúng không?” Nhan Khai Thần lo lắng trong việc này còn có nội tình, nếu không, một nghi phạm giết người làm sao có thể thay đổi cả bộ mặt như vậy. Nếu không có người nâng đỡ thì chui vào tổ chức xã hội đen làm đường chủ đâu phải chuyện dễ dàng. Quan sát đối phương vài giây, nàng lại ôn tồn nói: “Tôi chỉ muốn biết chuyện này có liên quan đến anh không?”

“Cô chỉ cần mua bán cho tốt, chuyện khác không đến lượt cô bận tâm. Còn nữa, đừng đi điều tra những chuyện cô không nên biết, nếu không chẳng ai bảo vệ nỗi cô đâu.” Dứt lời, Tiết Vân Tàn buông đũa, ngữ điệu trở nên nặng nề hơn. “Việc chính còn chưa ngã ngũ mà dám nhúng tay vào chuyện khác sao?”

Nhan Khai Thần quay mặt đi, nói: “May phúc, không câu được cá lớn, nhưng cá nhỏ thì đã mắc câu.”

“Ồ! Thế thì tốt!”

Lúc này, Tiết Vân Tàn mới để ý đến bộ dạng của nàng, hấn không kìm được chau mày trách: “Hôm nay, cô đùa thế là đủ rồi đấy! Ăn mặc kiểu gì thế hả? Đây không phải nơi cô nên đến!”

“Sao nào? Anh coi tôi là đứa trẻ nuôi mãi không lớn đấy à? Sao tôi không thể đến nơi này? Vụ mua bán tôi đang làm bây giờ đâu khác nơi này là mấy.” Nói xong, Nhan Khai Thần nâng ly rượu lên uống cạn.

Tiết Vân Tàn cố gắng kiềm chế cơn giận, đứng bật dậy đi ra ngoài. Nghĩ đến ẩn ý trong câu nói của nàng, lòng hấn như nổi sóng.



Lúc sắp ra khỏi cửa, đột nhiên Nhan Khai Thần lại thông thả buông một câu: “Đi theo trợ lý Tiết Vân Tần bấy lâu nay, đương nhiên tôi phải học được cách làm thế nào để tiến hành vụ mua bán một cách gọn gàng, đẹp đẽ nhất chứ! Cố nhân đã nói rồi, “hậu sinh khả úy”! Thậm chí, tôi còn nhập tâm vào nhiệm vụ này hơn cả anh ấy chứ!” Năm đó, hắn đã làm như thế nào, giờ nàng phải đáp trả bằng đúng cách ấy, không những vậy còn phải cao tay hơn.

Tiết Vân Tần nghĩ đến ẩn ý trong câu nói của nàng, nhớ đến những chuyện cũ tưởng đã lắng xuống, bất giác quay phắt người lại, trừng mắt nhìn Nhan Khai Thần đang ung dung thưởng rượu. Bây giờ, nàng đã học được dáng vẻ điềm tĩnh của hắn. Trong khi đó, hắn lại bị đối phương chọc đúng vào yếu huyệt.

Đúng lúc này, Đổ cô nương và mục tú bà bước vào, thấy hai người gườm gườm nhìn nhau với vẻ mặt đầy nộ khí, biết tình hình không ổn, bà ta vội vàng dàn hòa. Tiết Vân Tần cười lạnh, mắt vẫn nhìn chằm chằm vào mặt Nhan Khai Thần, nói: “Bà Lãng, bây giờ Sở Vân còn tiếp cả khách nữ nữa cơ à?”

Mục tú bà chỉ biết cười cầu hòa. Nhan Khai Thần biết bà ta có ý tiễn khách, nhưng nàng không những không giận mà ngược lại còn vui vẻ uống nốt ngụm rượu cuối cùng trong ly trước khi rời khỏi chỗ ngồi.

Lúc đi lướt qua người hắn, nàng vồ nhẹ sóng lưng cứng đờ như pho tượng của hắn rồi mỉm cười. Nụ cười mang đầy ý vị sâu xa.

## Hơi ấm chốn nhân gian

Màn đêm buông xuống. Phố xá tối đen như mực.

Vì mất điện nên cột đèn đường màu vàng cam vẫn loang loáng sáng bây giờ chỉ còn trơ lại cây cọc sừng sững, lạc lõng hai bên đường, im lìm nhìn người qua kẻ lại. Nhan Khai Thần vẫn bận bộ quần áo nam giới, gót giày đệm sắt gõ cọc cọc xuống mặt đường, phát ra âm thanh nghe tựa tiếng gõ mõ trong ngôi chùa cô liêu nào đó lúc tinh sương. Tiếng động dội vào bức tường tạo ra tiếng vọng yếu ớt. Nàng vô thức bước chậm hơn, rất muốn ngoái đầu xem phía sau có ma quỷ nào bám theo hay không nhưng lại thiếu dũng khí nên cuối cùng cứ đi rồi dừng, dừng rồi lại đi tiếp. Con ngõ nhỏ vắng tanh vắng lại toàn tiếng bước chân. Cuối cùng cũng tới cửa hàng bán gạo. Đến lúc này, nàng mới đủ can đảm quay đầu nhìn phía sau.

“Cô về rồi à?” Một giọng đàn ông quen thuộc vang lên khiến nàng quay phắt lại. Khang Thiều Đình bước tới đón nàng, cây đèn dầu trong tay chập chờn lúc sáng lúc tối khiến khuôn mặt anh cũng thoát ẩn thoát hiện. Lại gần, nàng mới nhìn kĩ khuôn mặt anh, những giọt mồ hôi li ti đọng trên trán khiến thần sắc anh trông càng toát ra vẻ lo lắng và sốt ruột.

“Anh đến đây làm gì?” Nhan Khai Thần đưa khăn tay cho anh, thậm chí đoán có lẽ anh vừa mới chạy tới đây.

Khang Thiều Đình lau mồ hôi, thở hắt hắt, nói: “Buổi tối xong việc, đang về thì nghe nói cô bị hai gã đàn ông bắt đi, nên tôi mới vội vã chạy đến đây. Nhìn từ đằng xa cứ tưởng đàn ông, tới gần cửa hàng bán gạo mới

nhận ra là cô. Bây giờ cô trở về là tốt rồi, tôi nhất định sẽ tóm cổ lũ khốn đó!”

“Anh định đi đâu đấy?” Nhan Khai Thần vội kéo anh lại. Thấy anh nổi giận đùng đùng, phía sau còn có mấy cảnh vệ nữa, nàng biết anh định đi bắt người, đành khuyên nhủ: “Chẳng phải giờ tôi đã bình an vô sự trở về rồi sao? Anh chẳng có căn cứ hay manh mối gì thì biết đi đâu mà tìm chúng?”

“Trong địa bàn này, ngoài trừ bọn Tiểu Kim Đường dám gây chuyện thì còn ai vào đây nữa? Chắc chắn bọn chúng muốn nhắm vào tôi, tôi mà không ra tay xử lý, sau này bọn chúng còn quấy rối cô nữa.”

“Anh muốn đi đâu? Không phải như anh nghĩ đâu!” Nhan Khai Thần không chịu buông tay, kiên quyết kéo anh lại. “Đúng là chúng cùng hội với bọn lần trước bị anh dạy cho một bài học. Chúng tìm tôi để hỏi về tung tích của anh, nhưng tôi nói anh làm trong quân đội, vả lại anh chính là người phát gạo cứu tế, thế là chúng không dám làm bừa. Chắc người ta cũng ăn gạo phát chuẩn của anh nên thấy áy náy lương tâm, đành thả tôi đi. Thực ra chúng cũng bị bức đến bước đường này thôi. Nếu thiên hạ thái bình thì ai muốn kiếm cơm bằng lưỡi dao? Thôi, bỏ đi mà!”

“Bao nhiêu năm nay, bọn thô phi cường đạo đã thành tinh rồi, người chịu khổ chẳng phải dân nghèo các cô sao?” Khang Thiếu Đình vẫn không chịu buông tha.

Nhan Khai Thần biết anh chỉ cứng miệng thế thôi chứ rất dễ mềm lòng và bảo thủ, vội giả vờ xoa bụng, miệng cười méo xẹo, nói: “Đại thiếu gia, chúng ta vào nhà rồi nói được không? Nửa ngày trời chưa có gì bỏ vào bụng, giờ đói meo rồi. Hơn nữa tôi cũng có việc cần hỏi anh.” Nói xong, mặc kệ ba bảy hai mươi một, nàng kéo tuột anh vào nhà. Khang Thiếu Đình nghĩ khó khăn lắm nàng mới thoát hiểm nên cũng không nỡ làm nàng lo lắng, đành bảo cảnh vệ về trước.

Nhan Khai Thần mời anh ngồi rồi tiện tay thắp đèn dầu. Nàng rút que đóm khêu bắc đèn. Ánh sáng leo lét, căn phòng tù mù khiến người ta mơ màng muốn ngủ. Nàng bắc bếp, đổ nốt cơm canh thừa vào nồi nấu. Quay lại thấy anh đang nhìn mình chăm chú, nàng liền hỏi: “Làm gì mà nhìn người ta ghê thế?”

“Không có gì! Tôi cứ có cảm giác gặp cô ở đâu rồi thì phải. Chắc tôi nghĩ nhiều quá.” Khang Thiếu Đình cười nhẹ rồi thổi tắt cây đèn dầu trong tay, đặt lên bàn. Anh lướt mắt nhìn quanh nhà, tò mò hỏi: “Đề lửa nhỏ thế này có nhìn rõ không?”

“Biết làm sao được! Bây giờ vật tư thiếu thốn, tiết kiệm được chút nào hay chút ấy. Nếu không mai kia lấy gì mà dùng. Nhà anh giàu thế, đương nhiên chẳng phải muộn phiền vì những chuyện này.”

Tuy Nhan Khai Thần chỉ vô tình thốt ra câu nói ấy nhưng không ngờ người nghe lại để bụng. Khang Thiếu Đình nói: “Con người ta không thể lựa chọn xuất thân bần hàn hay phú quý. Tuy cuộc sống của tôi dẫu khổ nhưng tôi lại rất ngưỡng mộ cuộc sống của cô. Bởi vì bầu trời của cô rộng lớn hơn của tôi rất nhiều.” Anh khẳng khái thừa nhận gia thế hiển hách đã nuôi dưỡng anh trưởng thành được như ngày hôm nay, nhưng đồng thời nó cũng tước đoạt tự do của anh. Có lẽ đó chính là nguyên nhân khiến họ cảm thấy rất hợp nhau. Sự thông minh tinh ranh của nàng, tinh thần yêu đời và cả chút thần bí mà anh không thể đoán nổi khiến anh tò mò. Nheo mắt nhìn bộ quần áo nam Nhan Khai Thần đang vận trên người, anh càng tò mò hơn, hỏi: “Suýt quên không hỏi, sao cô lại ăn mặc thế này?”

“Xấu lắm à?” Nhan Khai Thần đứng thẳng lưng, chỉnh dây đeo, kéo mũ, tự ngắm nghía mình, sau đó cười nhả nhó nhìn anh, nói: “Có giống cậu ấm Thượng Hải không? Hay giống thanh niên mô đen?”

Khang Thiếu Đình xoa cằm, giả bộ suy nghĩ rất lung rồi đáp: “Giống thì giống...nhưng mà xấu.”

Nhan Khai Thần đang dương dương tự đắc, nghe anh nói vậy liền xỉ mặt, bĩu môi, hừ lạnh, nói: “Thế nào gọi là xấu? Anh chẳng có mắt thẩm mỹ gì cả!”

“Cô mặc bộ này lên người không thể gọi là mô đen được, mà phải gọi là ăn mặc kì dị.” Khang Thiếu Đình cố ý trêu chọc nàng, lần nào anh cũng bị nàng trêu chọc, lần này phải trả đũa chứ! Đột nhiên, anh ngửi thấy mùi cháy khét. Đang băn khoăn không biết là mùi gì thì thấy Nhan Khai Thần nhào đến chỗ bếp lò. Thì ra nồi cơm đã cháy đen thui.

“Thôi xong! Đành ăn cháy vậy.” Nhan Khai Thần bực mình, xới chỗ cơm cháy cứng quèo vào bát với vẻ không cam tâm. Vừa quay người lại, không ngờ Khang Thiếu Đình đã bước tới gần, hai người suýt va vào nhau. Tuy có bát cơm chắn ở giữa nhưng mặt hai người chỉ cách nhau gang tấc, trong tích tắc, cảm giác hoảng loạn, ngạc nhiên và xấu hổ đan xen nhau, chẳng thể phân biệt rõ. Khang Thiếu Đình ngượng ngùng lùi lại, giả vờ nhìn ngó xung quanh, không biết nên ứng xử thế nào. Trong khi đó, Nhan Khai Thần chẳng nói chẳng rằng, bê bát cơm bước tới bàn rồi đặt xuống, vênh gương mặt cũng đang đỏ lựng lên hỏi: “Anh có đói không? Nếu đói...” Nàng ngượng nghịu xoa tay vào ống quần rồi quay sang phía đối diện của chiếc bàn, nói tiếp: “Nếu đói thì cùng ăn với tôi. Dù sao mình tôi cũng không ăn hết được.” Nói rồi, nàng ngồi ngay ngắn, xới hai bát cơm rồi cắm cúi ăn. Khang Thiếu Đình che miệng ho khan một tiếng rồi cũng chậm rãi bước tới gần, bung bát cơm, cười nói: “Vốn không đói, nhưng ngửi thấy mùi thơm thì lại thấy đói thật!”

“Đói thì ăn đi! Nhưng nếu không ăn nổi thì đừng cố!”

“Cô coi tôi là công tử bột à? Cơm đã là gì, chỉ sợ hứng lên tôi ăn luôn cả cô ấy chứ!” Vừa dứt lời, Khang Thiếu Đình đã hận sao không nhai nát lưỡi mình luôn đi.

Nhan Khai Thần lườm anh một cái cháy mắt, chế giễu: “Không phải tôi bốc phét, chứ ăn là sở trường của tôi. Muốn thi với tôi không? Thua đừng có mà kêu oan.” Nói xong, nàng và lấy và để.

Khang Thiếu Đình ngỡ nàng sẽ giận vì lời nói lỗ miệng khi nãy của anh, nào ngờ nàng không những không giận mà còn ăn ngon lành. Nhìn mấy hạt cơm dính trên miệng nàng, anh không nhìn được bật cười, chấp tay tỏ vẻ kính phục. “Gặp phải cao nhân, tại hạ tâm phục khẩu phục xin thua.”

Nhan Khai Thần héch cằm, càn hùnh hồn nói: “Cái này gọi là nhân tài thường không lộ diện, kẻ lộ diện ắt chẳng phải nhân tài. Ai bảo con gái ăn cơm phải ý tứ nào! Ăn mau lên, nguội là không ngon đâu!”

Khang Thiếu Đình không dám trái lệnh, vui vẻ ăn cơm.

Đột nhiên, Nhan Khai Thần ngẩng đầu hỏi: “Anh có thể kể cho tôi nghe về bọn Tiểu Kim Đường mà khi nãy anh vừa nhắc đến không? Tôi cũng muốn biết thêm để mở mang tầm mắt.”

“Cô muốn nghe kể về bọn này à? Cũng được!” Thấy nàng muốn biết về chuyện mình đang quan tâm, đương nhiên Khang Thiếu Đình không bỏ lỡ cơ hội thao thao bất tuyệt. Anh đặt bát cơm xuống rồi tường thuật tỉ mỉ: “Ban đầu, ở Vũ Hán có hai bang phái lớn của bọn xã hội đen là Tiểu Kim Đường và bang Long Giang. Các quán thuốc phiện, kỹ viện, sòng bạc quanh bên cảng Vũ Hán đều là địa bàn hoạt động của chúng, cũng là nguồn cơn của mọi cuộc tranh đoạt giữa chúng từ trước đến nay. Chính vì oán hận của hai bang phái càng lúc càng sâu đậm nên cái chết của Long lão đại của Tiểu Kim Đường vào năm kia bị nghi là do bang Long Giang gây ra. Sau đó, đại ca của bang Long Giang và vài tên tay chân cũng bị người ta bắn chết trên đường về nhà, nghe nói đường chủ đương nhiệm của Tiểu Kim Đường đã đích thân ra tay giải quyết. Nhân lúc đại loạn do hai con hổ lao vào đấu đá nhau, cha tôi đã điều quân tiêu diệt bang Long Giang. Cứ ngỡ sẽ diệt luôn được cả Tiểu Kim Đường, khiến chúng tiêu hao nguyên khí, còn lâu mới

gượng dậy nổi, không ngờ bọn chúng không những không sụp đổ mà càng ngày càng phát triển, ngay cả địa bàn và đám huynh đệ của bang Long Giang trước đây cũng quy về dưới trướng của Tiểu Kim Đường. Bây giờ, Tiểu Kim Đường một tay che cả bầu trời Vũ Hán này.”

“Tiểu Kim Đường lợi hại thế sao? Quân đội chính phủ không quản chế được chúng à?” Nhan Khai Thần thận trọng dò hỏi, nhưng chỉ thấy Khang Thiều Đình hoang mang lắc đầu, như thể cũng không rõ nội tình.

“Tôi cũng muốn điều tra xem ai là kẻ đứng sau Tiểu Kim Đường, nhưng cha không cho tôi nhúng tay vào, cũng không bao giờ cử tôi đi điều tra bất cứ chuyện gì liên quan đến bọn chúng. Bởi vậy, tôi nghi ngờ thế lực đứng sau Tiểu Kim Đường không hề đơn giản.”

“Đúng vậy! Họ làm mưa làm gió được như thế, ắt đằng sau ắt giấu điều bất thường.” Có thể khiến Tư lệnh Khang Triệu Khanh phải bó tay không biết xử lý thế nào, chắc chắn kẻ giật dây không phải một người mà là một tập thể. Đếm hết thiên hạ, thử hỏi có mấy người sở hữu được quyền lực lớn nhường ấy? Chỉ cần nghĩ sâu một chút, Nhan Khai Thần đã đoán ra ngay “kẻ đó” là ai. Nhưng giờ, người mà nàng muốn điều tra hơn cả là anh họ nàng. “Không biết tân đường chủ của Tiểu Kim Đường là nhân vật như thế nào nhỉ?” Nàng lại tiếp tục thăm dò.

Khang Thiều Đình ngẫm nghĩ một lát mới nhớ ra. “Hắn tên là Vương Kinh Vũ, nghe nói mới xuất đầu lộ diện ở đây chừng hai năm. Hắn trèo lên được ngôi vị đường chủ hoàn toàn do may mắn chớp được thời cơ Tiểu Kim Đường khủng hoảng nội bộ. Còn thân thế của hắn chẳng mấy người hay biết, chỉ nghe nói hắn đến từ Tứ Xuyên. Chà, hình như cô rất hứng thú với thân thế của hắn?”

Bắt gặp ánh mắt nghi ngờ của anh, Nhan Khai Thần liền cười, trêu: “Tôi còn hứng thú với thân thế của anh hơn kia.”

“Tiểu nha đầu này, cái gì cũng tốt, chỉ mỗi tội không biết xấu hổ!” Khang Thiếu Đình bị cô nhìn chăm chú đến nỗi không biết tránh đi đâu, đành khai thật: “Tôi tên là Khang Thiếu Đình, chữ Đình trong từ “lôi đình”, không có tên chữ. Cô chỉ cần nhớ tên tôi là được rồi, những chuyện khác có hỏi tôi cũng không trả lời.”

“Ồ...Khang Thiếu Đình à? Cái tên nghe rất khí phách!”

Nàng viết tên anh lên mặt bàn rồi đột nhiên đứng bật dậy, cung kính chào theo kiểu nhà binh: “Chào chỉ huy! Tôi là Nhan Khai Thần, ở tiểu đội Không Tên, thuộc đại đội Chẳng Nhớ, quân đoàn Chẳng Biết! Sau này mong chỉ huy giúp đỡ và chỉ bảo!”

Khang Thiếu Đình trố mắt kinh ngạc. Nhan Khai Thần chào xong lại ngoác miệng cười, khiến Khang Thiếu Đình suýt chút nữa phun cả cơm trong miệng ra. Cách báo tên loạn xạ như thế mà nàng cũng nghĩ ra được!

Tiếng cười vui vẻ tràn ngập căn phòng, len lỏi ra ngoài và chui vào tai kẻ đứng phía sau cánh cửa. Tiếng cười đó không làm hắn thấy thoải mái, ngược lại còn tăng thêm mấy phần chua chát. Âm thầm đưa người ta về đến tận nhà, cuối cùng đổi được lời tạm biệt thế này đây, đúng là tự chuốc khổ vào thân. Tận mắt chứng kiến nàng xuất sắc thực hiện nhiệm vụ, cười đùa trêu chọc rất tự nhiên với mục tiêu chẳng khác gì những thời khắc ở bên hắn khi xưa, lòng hắn chợt thấy vui buồn lẫn lộn. Nguyên tắc, lập trường giúp hắn quản thúc được bản thân, nhưng lại đầy nụ cười từng thuộc về riêng hắn về phía người đàn ông khác. Thật ra, Tiết Vân Tàn đã sớm biết, có lẽ tình cảm của hắn đã phôi pha theo sự chảy trôi của tháng năm, chỉ tại từ trước đến giờ hắn không chịu buông bỏ mà thôi. Chắc giờ đây, trong tim nàng không còn hình bóng hắn nữa rồi. Tiết Vân Tàn lặng lẽ quay lưng bỏ đi. Hắn chỉ biết trở về con đường duy nhất mà hắn vừa đi đến.



Chính phủ Nam Kinh sắp nhậm chức nhưng Tiết Vân Tàn không vội lên tàu đi Kim Lăng như dự định mà vòng qua Thượng Hải. Khi Vũ Hán chuẩn bị đón trận lũ, hắn đã sắp xếp đưa cha đến một viện dưỡng lão do giáo hội Thượng Hải mở. Để cha hắn nhận được sự chăm sóc tốt nhất, hắn không tiếc chi một khoản tiền từ thiện rất lớn, nhờ vậy viện dưỡng lão mới phá lệ cho hắn ngủ lại một tối.

Thấy hắn đến, cha hắn rất vui, ngồi trên xe lăn mà liên tục giơ cao tay, ú ớ gì đó trong miệng. Sau này nghe hộ lý nói, cha hắn hình như không thể thích ứng với môi trường mới, ban đêm thường om sòm đòi dậy, phải ngồi vào xe lăn mới chịu yên. Sau một thời gian ở đây, cha hắn tiều tụy thấy rõ. Tiết Vân Tàn biết ông đang giận hắn, trách hắn sao không thường xuyên đến thăm. Hắn nửa ngồi nửa quỳ, lấy mấy chiếc áo bông đã đặc biệt chuẩn bị từ trước, nhẹ nhàng thì thầm bên tai cha: “Cha, con mua cho cha đây. Cha xem có vừa ý không.”

Cha hắn không đáp lời, hắn vẫn đang giận. Tiết Vân Tàn bèn nắm lấy bàn tay xương xẩu và gân guốc của ông, không còn sờ thấy những vết chai sần đã theo ông quá nửa đời người nữa. “Con đẩy cha đi dạo mấy vòng nhé! Buổi tối, con sẽ nấu cho cha món cá xốt mà cha thích nhất. Con mang cả rau từ quê lên đây, tới lúc đó, cha không được kén ăn đâu nhé!”

Cha hắn cười ha hả, không ngừng đập vào tay vịn đòi ra ngoài. Tiết Vân Tàn gấp áo bông gọn gàng, cất vào hộc tủ rồi đẩy xe ra vườn cho ông khuây khỏa.

Trong vườn có hai bồn hoa lớn trồng toàn hoa nhài. Đến mùa hoa nở, cả vườn đều ngập trong hương nhài. Mấy cô hộ lý trẻ hái những đóa đẹp nhất cài lên tóc hoặc trước ngực. Một bím tóc bóng mượt vô tình để lại dải hương thanh mát lúc đi ngang qua chỗ hắn, khiến hắn ngây người trong giây lát. Tiết Vân Tàn nghĩ, đóa hoa tươi thắm rung rinh trước ngực không phải lúc nào cũng làm người cài hoa xinh xắn hơn, bởi thời khắc đẹp nhất trong cuộc đời người con gái là lúc họ trao trọn hương sắc cho người mình

yêu. Hấn cũng từng ở rất gần những ngày tháng đẹp đẽ đó... Vô thức cúi đầu, ánh nắng còn sót lại lúc hoàng hôn khiến sắc mặt cha hấn hồng nhuận hấn lên. Hình như ông đang nhìn ngắm những cô gái trẻ trung kia, những vết chân chim hấn sâu trong đôi mắt hơi nhướng lên, không rõ có phải ông đang nhớ lại một thời hoa đỏ của mình hay không. Đúng lúc đó, một đám nữ tu đi ngang qua, nghe họ ríu rít cười đùa, hấn chợt ngẩng mặt nhìn trời, tay phải vội ra dấu chữ thập trước ngực rồi lẩm gì đó với Chúa trời. Mãi đến khi nghe bên dưới phát ra tiếng cười, hấn mới phát hiện đó là tiếng cười của cha hấn.

Đi dạo xong, hấn đưa cha về phòng, dịu dàng hỏi: “Cha đói chưa? Con nấu cơm cho cha nhé?” Cha hấn chưa bao giờ thưởng thức món ăn do chính tay hấn nấu, nên vừa nghe vậy đã lập tức gật đầu, vui ra mặt.

Các nữ tu hay tin hấn muốn đích thân nấu cơm cho bác, liền cho hấn mượn nhà bếp. Tiết Vân Tần xắn cao tay áo, nhanh nhẹn làm cá rồi đổ nước xốt, sau cùng đặt vào lòng hấp, đồng thời rửa sạch dưa cải, cho vào một nồi hấp khác. Sợ lửa chưa đủ đượm, hấn chắt thêm ít củi vào bếp, thỉnh thoảng lại lấy kẹp sắt đảo củi trong lò. Tiếng củi cháy lách tách, mấy tàn lửa bắn cả vào giày. Chẳng rõ do quên hay không để ý mà hai mắt hấn cứ nhìn chằm chằm vào ngọn lửa đang hân hoan nhảy múa trong lò, rồi ngây người ngồi đó. Trước đây, từng có người nấu cả bàn thức ăn nhưng lại quên không ăn, để rồi cuối cùng khi hấn đến, người ấy mới thức thở đứng cạnh nhìn hấn ăn. Khi đó, hấn không hiểu tâm trạng của người ấy, nhưng giờ đã bắt đầu hiểu, món ăn dành cho người mình thương yêu là món khó nấu nhất trên đời. Giống như món cá xốt hấn đang nấu cho cha bây giờ, chẳng biết cha có vừa ý không.

Hấn xúc một thìa cơm, gắp một miếng cá, thổi nguội rồi đưa vào miệng cha, chăm chú quan sát nét mặt ông. Khi thấy mắt ông ầng ậng nước mà vẫn cố nuốt miếng cơm trong miệng, tim hấn như bị ai đó bóp mạnh, cảm giác chua xót không biết từ đâu chợt ập đến. “Cha ăn thêm ít dưa nữa nhé!” Hấn lại múc một thìa dưa chua. Khuôn mặt người cha đầm đìa nước mắt,

quật cường hơn nửa đời người, đã bao giờ ông khóc trước mặt người khác? Nhưng đối với cha mẹ, bữa cơm do con cái nấu cho còn trân quý hơn bất cứ thứ gì trên đời. Người cha thường ngày vẫn hay kén ăn, hôm nay lại phá lệ ăn hẳn hai bát cơm. Nếu Tiết Vân Tàn không khuyên can, ông vẫn định ăn nữa. Lúc thu dọn bát đĩa, ông bỗng kéo vạt áo hắt lại, không cho ra ngoài. “Cha, con không đi đâu mà sợ. Con sẽ để lại, bảo người ta hâm nóng lên để mai cha ăn nhé!” Nghe hẳn hứa rồi, ông mới nói lỏng tay.

Tiết Vân Tàn giúp cha lau mặt sạch sẽ rồi lại lấy một chậu nước rửa chân. Kiểm tra độ ấm vừa phải, hẳn cẩn thận ngâm chân cha vào nước. Suốt thời gian dài không hoạt động, bàn chân ông đã tróc từng lớp da, hẳn đặc biệt chú ý đến một vài chỗ lở loét, cố gắng không chà khăn vào đó. Biết rõ ông đã chẳng còn cảm giác, nhưng hẳn vẫn không nỡ làm ông đau. Đột nhiên, hẳn thấy cha kêu ú ớ, ngẩng đầu lên thấy ông đang giơ tay phải dấm vào ngực. Ban đầu hẳn không hiểu, sau đó mới ngộ ra, vội hỏi: “Có phải cha muốn con nói chuyện cho đỡ buồn không?” Cha hẳn gạt đầu rồi lại lắc đầu, vẫn tiếp tục dấm vào ngực. “Tâm sự ạ?” Hẳn hỏi dò, quả nhiên thấy ông liên tục gạt đầu. Nhưng từ lâu, hẳn đã bỏ thói quen dốc bầu tâm sự với người khác, nên nhất thời chẳng biết mở lời ra sao, đành nói: “Con đâu có tâm sự gì.” Cha hẳn không vừa ý, bắt đầu tức giận. Tiết Vân Tàn thở dài, giơ chân trái của cha lên, vừa lau vừa nói: “Thực ra, con chẳng có chuyện gì đáng để tâm sự, nhưng có một chuyện muốn nói với cha. Chắc một thời gian dài nữa, con không đến thăm cha được. Bây giờ, con đang tìm người chăm sóc cha. Ban đầu, con cũng không định lợi dụng việc công để làm việc tư, nhưng lỡ có việc gì xảy ra, con còn liên hệ được với giáo hội. Cha đừng lo, con sẽ tìm người đáng tin cậy, không để cha phải chịu áp lực đâu.”

Hẳn ngừng một lát, rồi như đã quyết định, nói tiếp: “Nghĩ đi nghĩ lại, người duy nhất con có thể yên tâm giao phó chỉ có cậu ấy thôi. Cậu ấy là anh em cùng lớp huấn luyện với con, tính tình rất trượng nghĩa. Đợi đến lúc gặp mặt, chắc hẳn cha sẽ thích cậu ấy cho mà xem.” Nghe đến đây, cha hẳn không làm âm ỉ nữa mà ử rử cúi đầu. Tiết Vân Tàn không nhận ra sự thay đổi của cha, vẫn tiếp tục xoa bóp lòng bàn chân ông rồi xoa dần lên

trên. “Lần này, được sự đề bạt của lãnh đạo, con may mắn được cùng kẻ thù hồi cùng học trường quân sự Hoàng Phố đi tập huấn tại Đức. Sau khóa huấn luyện đặc biệt, con sẽ nhậm chức tại “Phục Hưng xã”(\*), một tổ chức bí mật mà ngài Ủy viên trưởng đang hoạch định. Thành viên của Phục Hưng xã toàn là thân tín của ngài Ủy viên trưởng và đều là những tinh anh tinh nhuệ bậc nhất. Bất kể thế nào, con cũng phải hoàn thành mọi nhiệm vụ ở mức tốt nhất, nếu không sẽ có lỗi với bản thân và làm hoen ô uy danh năm xưa của cha. Nghĩ cũng nực cười, bắt đầu từ thời niên thiếu, dường như lúc nào con cũng phải tiếp nhận sự huấn luyện đặc biệt, nhận hết nhiệm vụ này đến nhiệm vụ khác, không được phép thoái thác. Hồi xưa, lý tưởng của con là trở thành một dũng tướng ngang dọc chốn sa trường, đâu bị thương cũng vội vàng xông lên tiền tuyến tiếp tục giết giặc. Nhưng ngay từ nhỏ, mọi chuyện đã chẳng đến lượt con quyết định. Suốt ngày ám toán, đề phòng... chẳng thể phân biệt đâu là bạn, đâu là thù. Có những nhiệm vụ mấy lần suýt lấy mạng con, có những nhiệm vụ không lấy mạng con nhưng lại lấy...” Tiết Vân Tần đột nhiên dừng lại, cười chua chát rồi bế cha lên giường, chuyển chủ đề: “Thôi, hôm nay cha ngủ ngon nhé! Thời gian tới con không ở bên, cha lại càng phải chăm sóc bản thân tốt hơn, kéo con ở nước ngoài lại vẫn nhưng nhớ về đây rồi phân tâm thì không hay.” Hấn kéo tấm chăn mỏng đắp lên người cha, sợ ông lại làm mình làm mẩy, nhưng cha hấn chỉ quay đầu đi rồi nhắm mắt chìm vào giấc ngủ. Cả đêm đó, Tiết Vân Tần ngồi bên giường cha, nghĩ ngợi suốt canh thâu.

*(\*) Phục Hưng xã là tên gọi tắt của Trung Hoa Phục Hưng xã, đoàn thể mang tính chất tình báo quân sự có hạt nhân là các học viên tinh anh nhất của trường quân sự Hoàng Phố. Trong đó, nhân vật nổi tiếng nhất là Tưởng Giới Thạch, ông đảm đương chức vị xã trưởng. Tổ chức này thành lập năm 1932. Ngoài ra còn có Tổ điều tra mật Ủy ban quân sự thành lập năm 1927, sau năm 1932 được gọi là Sở đặc vụ Phục Hưng xã.*

Hôm sau, cha hấn tỉnh dậy từ rất sớm, dường như biết hấn sắp đi nên cố tình ngồi bên cửa sổ, bởi nơi ấy có thể nhìn thấy công viên dưỡng lão. Tiết Vân Tần giơ tay nhìn đồng hồ, hai tiếng nữa tàu sẽ khởi hành đến Nam Kinh, nhưng cha vẫn không nở để hấn đi, cứ kéo tay lại như muốn nói gì

đó, ngật nổi lại nghẹn ngào không thốt nên lời. Ông đành ảo não đấm bùm bụp vào đùi, hận tấm thân tàn tạ này có mỗi chuyện dặn dò con trai mà cũng không thể làm nổi. Mặc kệ Tiết Vân Tần khuyên nhủ thế nào, ông cũng không chịu dừng tay. Nhìn cảnh tượng ấy, kẻ làm con sao có thể chịu đựng nổi. Tiết Vân Tần liền quỳ sụp trước mặt cha, khấu đầu lạy ba cái thật mạnh, xúc động nói: “Cha, con trai bất hiếu không thể nào cho cha an hưởng tuổi già.” Rồi hấn ngẩng đầu lên, dường như không kiềm chế được nữa, nước mắt thi nhau tuôn trào. “Con cũng không có mong muốn gì hơn, chỉ mong cha hãy đối xử tốt với bản thân, đừng tự hủy hoại mình nữa. Chỉ khi cha được mạnh khỏe, con ở đất khách quê người mới yên tâm tham gia huấn luyện, công thành danh toại. Nếu không, tất cả những gì con đang cố gắng giành lấy còn tác dụng gì nữa? Con chỉ còn mình cha là người thân duy nhất, nên xin cha cố gắng giữ gìn sức khỏe, để con có thể yên tâm ra đi.”

Người cha im lặng, khóc không thành tiếng. Tiết Vân Tần hạ quyết tâm, đứng thẳng dậy, nghiêng người về phía cha, hành lễ kiêu nhà binh. “Tiết Vân Tần, thuộc tổ điều tra mật Ủy ban quân sự xin cáo biệt tại đây, mong tướng quân phê chuẩn!”

Đó là kiêu từ biệt của cha và con trai, của hai quân nhân với nhau. Dầu có đau buồn đến đâu, chỉ cần nghĩ đến quân hàm đang đeo trên vai thì mọi tình cảm cá nhân sẽ đột nhiên biến mất, chỉ còn lại cảm giác sứ mệnh xâm chiếm từng góc ngách cơ thể. Đối với người cha dành nửa đời người trên lưng ngựa thì đó chẳng khác gì một quân lệnh vừa được ban ra. Cuối cùng, cha hấn đành buông tay, run rẩy giơ tay lên chào lại. Vừa lúc ấy, một vạt nắng sớm chiếu xuyên qua cửa sổ, như bức bình phong rực rỡ ngăn cách hấn với cha. Ánh sáng chói lòa khiến hấn không nhìn rõ mặt ông, nhưng vẫn có thể cảm nhận phía bên kia luồng sáng là gửi gắm trọn đời của cha.

Có lẽ đó chính là sự luân hồi giữa quá khứ và tương lai của hai kiếp người.

## Lệ anh hùng, mộ bách tính

Buổi trưa, vừa mới xong bữa, Nhan Khai Thần liền đứng dậy đến điểm hẹn với Khang Thiếu Đình, vừa hay thấy anh cũng đang đi tới, trên mình mặc áo Tôn Trung Sơn trông lại càng phong độ và tao nhã. Nhan Khai Thần thoáng thấy Khang Thiếu Đình cầm tờ tạp chí, liếc mắt nhìn kỹ, thì ra là tạp chí *Đông Phương*, một ấn phẩm của Nhà xuất bản Thương Mại. Đây là tờ tạp chí nổi tiếng theo phái trung lập.

“Chẳng phải hôm nay đi thị sát khu vực quanh đây sao? Anh cầm tạp chí đến cho dân xem à?” Nhan Khai Thần lẩm bẩm, tiện tay lật vài trang.

“Giữa đường vô tình gặp anh bạn cùng khóa, cậu ta đưa cho tờ tạp chí này.” Khang Thiếu Đình giơ tay chỉ mấy dòng trong một trang nào đó, nói: “Xem đoạn này này: *Nói một cách nghiêm khắc, trận lũ lần này là hệ quả của cuộc nội chiến kéo dài suốt hai mươi năm nay, chứ không phải chuyện ngẫu nhiên. Nếu đất nước không nội chiến thì công tác thủy lợi của các địa phương đâu đến nỗi bị bỏ bê đến thế này. Nếu hệ thống thủy lợi không bị hoang phế thì làm sao dẫn đến nạn lũ lụt, làm sao đến nỗi bó tay bất lực như hiện nay.*” Sau đó, anh quay lại nhìn những bức tường đổ nát còn sót lại đang chìm trong nước, nói tiếp: “Ai cũng hiểu đạo lý này, duy những kẻ trong cuộc vẫn nhắm mắt làm ngơ chỉ vì cái lợi trước mắt. Họ mà đi thị sát, chẳng qua cũng chỉ ngồi thuyền oai vệ tuần du từ Tô Châu đến Hồ Bắc mấy cây số là xong chuyện. Nhưng đến giờ, số vật tư lương thực phát chẩn còn chẳng đủ cho non nửa số nạn dân sử dụng, mà số lương thực tôi được quyền phát chẩn đã phải giật gấu vá vai từ lâu rồi, sợ chẳng trụ được mấy nữa.”

“Vậy phải làm sao? Hay ta kêu gọi quyên góp, biết đâu lại chóng đỡ thêm được một thời gian nữa.”

“Tôi cũng nghĩ đến cách này rồi nhưng hiện tại vật giá leo thang như vũ bão, bảo nhà giàu bỏ tiền ra thì dễ nhưng lại không dễ mua được thứ ta đang cần. Dạo trước, tôi đã cử người ra các tỉnh khác điều tra rồi, kết quả cũng đều cung không đủ cầu, lương thực làm ra còn chẳng đủ dùng cho dân trong tỉnh thì làm sao họ đồng ý bán cho tỉnh khác. Cứ thế này cũng không phải cách.” Khang Thiếu Đình rất lo lắng cho tình cảnh trước mắt, nên ngữ khí bất giác trở nên nặng nề.

Đúng lúc này có một thuyền cá chạy tới, anh quay lại dắt Nhan Khai Thần vào ngồi giữa thuyền, còn mình thì ngồi ở đuôi thuyền. Khi thuyền đã cách thành phố một quãng khá xa, Nhan Khai Thần mới đáp lại câu nói ban nãy của anh: “Thực ra, ngay từ đầu tôi đã nghĩ tình trạng này sẽ xảy ra. Chuyện đã đến nước này, có trách chính phủ không phát lương thực cũng vô ích. Chi bằng ta tự nghĩ cách khác thì hơn, kiểu gì cũng phải gắng gượng qua thời điểm ngặt nghèo này.”

“Đúng thế.” Khang Thiếu Đình chỉ biết thở dài. “May mà gần đây mực nước đã bắt đầu hạ xuống, cuối cùng cũng có biến chuyển.”

Nhan Khai Thần mỉm cười an ủi: “Anh nghĩ thoáng thế là được rồi. Dù lúc nào cũng thấy bế tắc, kéo lại càng hạn chế bản thân.”

Nghe nàng nói, Khang Thiếu Đình đột nhiên ngoảnh lại nhìn chằm chằm vào mặt nàng, lộ rõ vẻ ngạc nhiên. “Ngày thường, trông cô chẳng khác gì một cô nhóc con chưa lớn, thế mà thỉnh thoảng lại thốt ra những câu nghe rất chín chắn, như thể nhìn thấu tâm can người khác vậy. Thật không biết đâu mới là con người thật của cô.”

“Chuyện gì cũng có hai mặt của nó, huống chi con người. Mà bất kể tôi là con người như thế nào thì chúng ta vẫn là bạn của nhau, vậy chẳng phải

là được rồi sao?” Nhan Khai Thần mỉm cười trả lời, chủ đề đó cũng tạm dừng ở đây.

Chẳng bao lâu sau, thuyền đã gần tới đích. Chưa kịp lên bờ, hai người đã nghe tiếng gào thét, cãi vã từ phía xa vọng lại. Chèo lại gần nhìn kỹ, thì ra là tuần bổ và các binh sĩ đang xảy ra tranh chấp với nạn dân địa phương, hàng rào dựng tạm cũng sắp bị người dân xô đổ. Lúc này có mấy chiếc tàu lớn chạy đến gần, một tốp lính chạy xuống hỗ trợ. Khang Thiếu Đình nhận ra viên sĩ quan dẫn đầu tốp lính chính là Trung đoàn trưởng Lương, người mà thường ngày anh không ưa nhưng lại được cha rất trọng dụng. Trung đoàn trưởng Lương là người có tâm địa độc ác, ra tay lại tàn độc, giờ anh ta đích thân dẫn quân xuất trận hẳn phải xảy ra chuyện lớn. Nhưng anh đang trốn cha chạy ra ngoài, lại đang mặc thường phục nên đành ở lại thuyền quan sát tình hình. Nhan Khai Thần thấy thần sắc anh đột nhiên trở nên căng thẳng, cũng không tiện hỏi kỹ.

Đúng như Khang Thiếu Đình dự đoán, Trung đoàn trưởng Lương vừa đến đã ra lệnh cho thuộc hạ nổ súng. Mấy người dân nổi loạn không phục tùng mệnh lệnh bị bắn chết tại trận khiến đám đông sợ mất mật, lập tức lùi về sau. Anh ta lại ra lệnh cho mấy binh sĩ vẩy xăng vào vật gì đó trong khi người dân vây xung quanh gào khóc như xé gan xé phổi. Khang Thiếu Đình không nhìn được nữa, bất chấp Nhan Khai Thần khuyên can, anh nhất quyết xuống thuyền. Nào ngờ, vừa đến nơi, một cảnh tượng kinh hoàng liền đập vào mắt, lửa liếm hơi xăng mà các binh sĩ vừa tưới lên xác người chết nằm chất đống trên mặt đất và bốc cháy ngùn ngụt. Xác chết bén lửa nổ lách tách, dường như giữa đám lửa hung tàn văng vẳng vọng ra tiếng rên rỉ đầy đau đớn. Cạnh đó, một cụ già đột nhiên khóc ngất đi. Một ý nghĩ đáng sợ chợt hiện ra trong đầu, Khang Thiếu Đình vụt tóm lấy Trung đoàn trưởng Lương đang lạnh lùng nhìn ánh lửa với con mắt bàng quan, run rẩy chỉ vào đống tro cốt, nói: “Trong này có cả người chưa tắt thở, phải không?”



Trung đoàn trưởng Lương không đáp, mấy cảnh vệ đứng cạnh đó vội vàng chạy lại lôi Khang Thiếu Đình ra, kết quả bị anh đâm cho một quả chảy cả máu mũi. “Ngũ gì mà dám kéo ta?!” Khang Thiếu Đình quát lớn, sự phẫn nộ của anh khiến đối phương rút ngay súng ra đáp trả, nhưng Trung đoàn trưởng Lương đã kịp thời ngăn lại. “Lũ chó mắt mù! Còn không mau rút sang một bên cho ta! Đây là Thiếu tướng đấy!” Trung đoàn trưởng Lương đánh mắt ra hiệu, các binh sĩ lập tức đẩy những người dân còn lại ra phạm vi mười mét. Anh ta bước đến gần Khang Thiếu Đình, nhẹ nhàng nịnh nọt: “Thiếu tướng, cậu cũng biết những người này đều chết vì bệnh dịch, không đốt cũng không được. Không khéo tám mươi phần trăm những người đang sống kia cũng mắc bệnh rồi, nơi này không tiện ở lại lâu. Hay tôi bảo bọn lính hộ tống Thiếu tướng về phủ nhé? Ngộ nhỡ Tư lệnh trách tội thì tôi không gánh nổi đâu.”

“Chỉ vì ngăn chặn bệnh dịch mà không từ mọi thủ đoạn tàn bạo sao?” Tròng mắt Khang Thiếu Đình bất giác nóng nóng, không ngờ trong đám lửa đang bốc cháy ngàn ngút kia lại có người còn sống. Một thủ đoạn tàn nhẫn khiến người ta phải phẫn nộ đến vậy lại do bàn tay của những quân nhân luôn tự nhận là giữ yên nước yên nhà thực hiện sao?

“Đây cũng là mệnh lệnh của chính phủ. Vì nếu bệnh dịch bùng phát khắp thành phố thì hậu quả thực khôn lường. Huống hồ, đây là khu vực cách ly, nhưng người dân lại cứ muốn chạy đi gây họa cho bao người khác, thế chẳng phải ác tâm lắm sao? Hơn nữa, lúc phát lệnh hỏa thiêu, trong đồng tử thi không còn người bệnh nào còn sống, làm gì có chuyện để lẫn người sống trong đám người chết được. Mà đâu có người chẳng may hôn mê sâu bị nhầm là đã chết, đến lúc bị lửa thiêu mới tỉnh dậy, chẳng lẽ Thiếu tướng định cứu người đó ra sao? Chi bằng bồi thêm vài phát súng cho họ ra đi đỡ đau đớn.” Trung đoàn trưởng Lương thanh minh với vẻ đầy oan ức, như thể anh ta mới là kẻ bị hại. Nhận được ám hiệu của anh ta, đám binh sĩ lập tức nổ súng liên thanh vào đồng lửa.

Nghĩ đến những lời Trung đoàn trưởng Lương vừa nói, Khang Thiếu Đình không thể thốt nên lời, chỉ lặng lẽ nhìn những người dân vô tội, hiểu được vì sao họ lại nổi loạn. Ghìm giọng thật nhỏ, anh chỉ hỏi một câu: “Lương thực dành để phát chẩn cho dân đã phát chưa?”

“Chuyện này...” Trung đoàn trưởng Lương nói đến đây thì chợt lóe ra một ý, quay lại mắng phó quan đứng cạnh: “Điếc à? Thiếu tướng hỏi lương thực cứu tế đã phát chưa?”

Mới đầu, viên phó quan còn ngây người chưa hiểu, nhưng sau đó thì gật đầu liên tiếp, nói: “Phát rồi! Phát rồi ạ! Tôi cho phát lương thực theo chỉ thị từ lâu rồi ạ.”

“Phát rồi?” Khang Thiếu Đình cười lạnh, nhìn chăm chăm vào cái hũ sành vỡ tan nằm lăn lóc trên mặt đất. “Chắc cái nôi này vừa bị vỡ đúng không? Sao các anh không cúi xuống, mở to mắt ra mà nhìn xem thứ gì rơi vãi trên đất?” Thứ vương vãi trên mặt đất đương nhiên không phải cơm trắng mà là vỏ cây ninh như vớ thân rau dại. Anh từng ăn bát cháo ấy một lần và cả đời không thể nào quên.

Trung đoàn trưởng Lương thấy sự việc bại lộ, đành phải nói thật: “Xin Thiếu tướng thứ tội! Chúng tôi chỉ phối hợp với chính phủ. Những chuyện này Tư lệnh đều biết cả, chúng tôi chỉ làm theo lệnh mà thôi, thế nên...”

“Nên tôi không có quyền hỏi? Bởi đó đều là quyết định của Tư lệnh?” Khang Thiếu Đình phẫn nộ chất vấn.

“Thiếu tướng mau về phủ thì hơn, khu vực này không tiện lưu lại lâu. Chúng mày đứng đờ ra đó làm gì, còn không tiễn Thiếu tướng lên thuyền!” Trung đoàn trưởng Lương vội vàng điều mấy binh sĩ tiễn chân Khang Thiếu Đình.

“Khỏi cần! Ta chưa què!” Khang Thiếu Đình lặng lẽ quay người bước đi. Cảm giác bí bức và bất lực khiến anh cảm thấy chua chát không sao kể xiết.

Ngửi mùi hôi thối, khét lẹt bốc ra từ đống tử thi, anh không dám ngẩng đầu, cảm giác như có ai đó đang đè lên cổ mình, trĩu nặng tựa đeo ngàn cân. Anh không biết mình đã về tới con thuyền nhỏ như thế nào, càng không nhớ mình đã nói những gì, chỉ có điều khi Nhan Khai Thần đưa tay vuốt nhẹ và ôm lấy khuôn mặt anh, nàng mới biết những giọt buốt lạnh kia hóa ra là nước mắt.

## Chuyện xưa tựa khói mây

Chưa bao giờ Nhan Khai Thần thấy đàn ông rơi lệ, huống hồ đây lại là một quân nhân can trường. Chắc đám lửa ấy không chỉ thiêu rụi cảm giác xót thương, đau đớn mà còn đốt cháy luôn cả niềm tin của anh. Tuy theo kế hoạch thì tình hình này chắc chắn là chiều hướng phát triển tuyệt vời nhất nhưng sau mấy ngày tiếp xúc với Khang Thiếu Đình, nàng cảm thấy ở anh có nhiều điểm rất đáng nể phục. Tiếc là nàng đã có lập trường của mình. Dọc đường trở về, nàng cố tình chuyển chủ đề, tránh nhắc đến chuyện xảy ra trên bờ khi nãy. Anh lẳng lặng nghe, không nói gì. Mỗi khi chia tay, nàng mới nói mấy câu an ủi, anh chợt cười bảo nàng đừng coi anh như trẻ con thế. Nàng không nói gì nữa, chỉ cười và chào tạm biệt.

Về đến nhà, đang định hâm nóng com canh thì Nhan Khai Thần chợt nghe thấy tiếng gõ cửa. Đẩy cửa ra đã thấy Vương Kinh Vũ thò đầu vào. Hôm nay, y mặc áo gi lê, đội mũ phớt, nhìn rất phong độ và đầy sức sống.

“Chẳng hay tiểu thư thích ăn đài sen không? Chỗ tôi có bán đài sen tươi.” Y chìa mấy đài sen xanh mướt ra trước mặt nàng và hỏi.

Nhan Khai Thần ngờ ngác chưa hiểu, nhìn y rồi đáp: “Tôi không thích ăn hạt sen, nhưng anh họ tôi lại thích. Đáng tiếc, mấy năm rồi chúng tôi chưa gặp nhau.”

“Vậy sao? Thế thì trùng hợp quá. Em gái tôi cũng không thích ăn, nhưng cô ấy lại hay bóc hạt sen cho tôi ăn. Thôi vậy, tặng không cho cô đấy!” Y chẳng giải thích rõ ràng đã kéo tay nàng ra và đặt đài sen vào đó.

Nhan Khai Thần nghiêng người, giơ tay ra mời: “Đã vậy thì xin mời vào nhà uống tách trà xem như tạ lễ.”

“Phiền cô quá!” Vương Kinh Vũ chấp tay cảm tạ rồi bước vào nhà ngồi.

Nhan Khai Thần thò đầu ra ngoài liếc quanh, sau đó cài cửa thật chắc. Vừa quay người lại, nàng đã không thể kiềm chế cảm xúc hưng phấn, vội ngồi ngay xuống cạnh anh họ. Hai người im lặng nhìn nhau, bao nhiêu lời chất chứa suốt mấy năm qua cuối cùng cũng đợi được đến ngày trùng phùng, vậy mà lại chẳng biết nói từ đâu. Nghĩ đến thân phận của mỗi người giờ đã khác xưa, ai cũng có ít nhiều húy kỵ, họ đành biến nỗi xúc động nghẹn ngào thành những câu hàn huyên thông thường. May mà đến giờ hai người đều bình an vô sự.

“Anh, rốt cuộc mấy năm nay anh đi đâu? Sau khi gây án, anh trốn biệt, sao giờ lại đột nhiên xuất hiện ở Tiểu Kim Đường?” Khó khăn lắm Nhan Khai Thần mới bình tĩnh lại được, nàng vội quệt nước mắt, hỏi.

Vương Kinh Vũ thở dài, đáp: “Chắc tại cái số anh nó phải gặp nhiều họa nhiều nạn. Sau vụ Vạn Tam Tư, anh trốn đi Tứ Xuyên, ở đó lại gây ra bao nhiêu tội lỗi, cuối cùng cũng trụ được tới ngày thành gia lập nghiệp, nào ngờ ông Trời chẳng cho con người được thỏa nguyện bao giờ. Đã trốn đến tận Tứ Xuyên rồi mà vẫn không tránh khỏi tai họa. Một tên súc sinh ở bang Long Giang đã thừa cơ giết chết người nhà của anh ở Lương Sơn. Anh muốn báo thù nên thay tên đổi họ, lẩn về Vũ Hán rồi trà trộn vào Tiểu Kim Đường, cuối cùng trở thành đường chủ. Chắc em nghĩ anh là một kẻ xấu xa, một thằng khôn nạn mất hết nhân tính phải không?”

Lần đầu tiên anh em gặp lại nhau, vậy mà một cảnh tượng tanh mùi máu lại án ngữ ngay trước mặt, thử hỏi ai có thể thanh thản đón nhận tình cảm được nữa. “Sao em lại trách anh được? Đôi lúc, con người ta buộc phải thay đổi mà!” Nhan Khai Thần trầm nghĩ, ngay cả mình cũng từ một cô nhóc chẳng hiểu sự đời biến thành một kẻ biết lừa lọc, biết giết người rồi đây

thôi. Hẳn anh họ phải chịu rất nhiều khổ cực. “Anh, rốt cuộc năm đó xảy ra chuyện gì? Có thật anh đã giết chết Vạn Tam Tư không?” Nàng chỉ không hiểu vì sao một người thường ngày thật thà, chất phác như anh họ lại có thể giết người như vậy.

Vương Kinh Vũ không thể trả lời bởi y đã thề với Thiên Thiềm. Y đành bảo: “Có một số chuyện em không nên biết thì hơn. Và lại chuyện đó đã trở thành dĩ vãng rồi. Còn em nữa, anh nghe nói mấy năm trước em bị xử tử rồi, thế mà giờ đột nhiên lại gặp nhau làm anh sợ hết hồn, thậm chí còn chẳng dám nhận mặt. Chỉ sợ lỡ là em thật, nhận em lại hóa ra hại em.”

“Em cũng vậy! Chỉ sợ nhận nhau lại để lộ nhược điểm cho người ta tóm được. Em đang tìm cơ hội để gặp riêng anh, không ngờ anh lại tìm đến em trước. Còn về chuyện xử bắn, em cũng như anh, đều có nỗi khổ không thể nói ra.” Nhan Khai Thần cúi đầu, nhớ lại chuyện cũ. Hồi ấy, nàng chỉ mong cả đời được sống vui vẻ, đàm bạc bên chồng con.

“Haizz... Trước đây không dám kể với người ngoài vì không dám tin tưởng đã đành. Giờ đối diện với người thân mà vẫn phải giấu giếm giếm. Mẹ kiếp! Bức bối đéch chịu nổi!” Vương Kinh Vũ đập bàn phẫn nộ. Hôm đó, rõ ràng Thiên Thiềm đã nói với y rằng em họ y bị chính phủ xử bắn vì tội tham gia đảng ngầm. Tuy y cũng hoài nghi chuyện này có liên quan đến Thiên Thiềm nhưng cũng không biết bên trong ẩn chứa bao nhiêu nội tình. Y muốn hỏi dò em họ nhưng thấy nàng khó xử lắc đầu, đành bỏ qua không dám nhắc đến nữa.

Lát sau, Vương Kinh Vũ chuyển chủ đề: “Thím có khỏe không? Anh sai bao nhiêu người đi tìm tung tích thím, nhưng mãi vẫn chẳng thấy tung tích gì.”

“Mẹ em vẫn khỏe, chỉ có điều không tiện gặp anh em mình thôi.” Sau khi rời khỏi trại huấn luyện, nàng chỉ nhìn thấy mẹ qua cửa sổ của một nhà dân. Sở dĩ nàng cố gắng cầm lòng không gặp vì sợ lỡ trên đường thực hiện

nhiệm vụ, chẳng may mình mất mạng thì chẳng phải sẽ khiến mẹ trải qua hai lần đau đớn vì mất con gái hay sao? Bùi ngùi một hồi, nàng nói tiếp: “Nếu mẹ biết thân phận hiện giờ của anh, chẳng biết sẽ phản ứng ra sao. Huống hồ, có câu này tuy khó nghe nhưng em vẫn phải nói, dân xã hội đen chém giết nhau như cơm bữa, nhưng điều họ sợ nhất là kẻ thù tìm đến sát hại bạn bè, người thân của mình, vì thế anh không nên gặp mẹ em thì hơn. Anh an toàn thì mẹ em cũng yên ổn.”

Vương Kinh Vũ gật đầu lia lịa. “Em nói rất có lý! Chỉ có điều, mấy năm không gặp thím, lòng anh cũng thấy xót xa.”

“Đợi sau này anh em mình có cuộc sống thoải mái hơn thì sẽ về quê mua mảnh ruộng, cả nhà ba người chúng ta sống bình yên bên nhau là được rồi. Giờ sống thế này mệt mỏi quá, mình phải tính kế lâu dài anh ạ.” Nhan Khai Thần thực sự muốn sống bình dị như bao người khác, nhưng trước mắt thì không thể.

Nàng cầm cúi bóc hạt sen rồi thổi lớp màng mỏng bên ngoài, đưa những hạt sen đã được bóc vỏ trắng nõn vào tay anh họ lúc này đang trầm tư suy nghĩ. Mãi một lúc lâu sau, Vương Kinh Vũ mới định thần lại, sống mũi bắt giác cay cay, y cảm thán: “Lần trước, em bóc hạt sen cho anh ăn là lúc nào ấy nhỉ?”

Nhan Khai Thần nghĩ một lát rồi cười, đáp: “Năm đó, em mười bốn tuổi. Nếu nửa đêm không túm được anh lên ra hồ sen chơi thì còn lâu anh mới chịu đưa em đi cùng. Nhưng hạt sen hôm nay già quá, ăn chẳng thấy ngon gì cả!”

“Sao anh lại có cảm giác như thể hạt sen cũng biết tuổi của anh, nên khi trưởng thành toàn ăn phải tâm sen già. Đáng ngăn ngắt!” Vương Kinh Vũ nhú mày, nói. Thói quen từ thuở nhỏ của y vẫn không thay đổi.

Nhan Khai Thần cướp lại chõ hạt sen, trêu chọc: “Anh còn nói nữa! Hồi xưa, anh mà ăn phải hạt nào già là kêu đắng, nhăn nhó như khi ăn ớt, thế mà lại lừa em bảo là ngọt lắm, kết quả anh toàn đổi hạt già cho em, còn mình ăn hạt non. Giờ em phải báo thù!”

Vương Kinh Vũ cười ngây ngô, những năm tháng ấu thơ luôn là khoảng thời gian đáng nhớ nhất. Hai người tán gẫu thêm vài câu nữa, Vương Kinh Vũ đã biết thân phận mới của em họ. Lúc sắp chia tay, Nhan Khai Thần hỏi y một câu: “Người đàn bà đeo còng tay có thâm thù gì với anh thế?”

Y không trả lời thẳng vào câu hỏi mà chỉ nói: “Cô ta là một con điên! Nhưng chắc chỉ giả điên thôi... Mấy năm rồi...”

Nàng liền ngắt lời y: “Anh, em không biết giữa anh và cô ta có khúc mắc gì, nhưng nếu một người đàn bà phải giả điên ngần ấy năm thì có lẽ cô ta đã trả hết những gì cô ta nợ anh rồi. Bởi rốt cuộc người điên thật còn hạnh phúc hơn người giả điên nhiều. Người điên thật hoàn toàn không có ý thức, trong khi người giả điên vẫn tỉnh táo như thường, nhưng họ phải trở mặt để người đời chà đạp và tự chà đạp chính mình. Anh, nếu tha thứ được thì hãy tha thứ đi!”

Vương Kinh Vũ không nói gì, dù sao em họ y và Hà Diễm cùng là đàn bà nên dễ cảm thông với nhau hơn. Có điều, không hiểu sao câu nói cuối cùng của nàng cứ vương vấn mãi trong đầu y.

Về đến tổng đường, Vương Kinh Vũ thấy một tên tay chân hoảng hốt chạy ra khỏi phòng Hà Diễm. Qua khe cửa, hắn thấy Hà Diễm đang nằm trên giường, nửa thân trên lỏa lồ, trông giống một cái xác khô bị phong trần cả ngàn năm. Bao năm trôi qua, ả không còn kiêu diễm như xưa nữa, vậy mà vẫn có kẻ nảy tà tâm. Vương Kinh Vũ ngoắc hai ngón tay, ra hiệu cho tên ăn vụng kia bước đến gần. Khi gã vừa bước tới, những ngón tay của Vương Kinh Vũ lập tức biến thành cú đấm kinh hồn, suýt chút nữa đánh gãy xương sườn của tên thuộc hạ. Y lườm gã thuộc hạ, cười khẩy, nói:



“Đừng nghĩ cô ta điên mà dám lên lút làm bậy. Lần sau còn để tao bắt gặp, tao đảm bảo mày sẽ không còn cơ hội mà dùng bản lĩnh chó má đấy nữa! Cút!” Tên thuộc hạ run lẩy bẩy túm chặt thắt lưng, vừa bò vừa lặn xuống lầu.

Sau đó, Vương Kinh Vũ đập cửa đi vào, giật mảnh chăn đơn đắp lên người Hà Diễm. Trải qua bao năm giày vò, khổ ải mà hai bầu ngực trắng nõn nà của ả vẫn tròn đầy, cứ như chưa hề chịu sự chà đạp của thế gian. Nói thật, kiêu đàn bà như Hà Diễm vô cùng cuốn hút đám đàn ông. Từ khi Mộc Sa qua đời, có những lúc y từng rất chán ghét đàn bà, nhưng sau đó, y dần dần phát hiện đàn bà là thứ có nhiều thì đau đầu, mà không có thì lại đau nhiều chỗ khác trên người. Tính đến bây giờ, rất nhiều phụ nữ đã qua tay y, đôi khi còn có cả gái nhà lành, nhưng y chưa bao giờ đụng đến một kẻ điên. Nghĩ vậy, y thông thả bước đến gần sô pha, ngồi xuống chỗ đối diện với Hà Diễm, nhìn ả ngẩn ngơ mặc quần áo. Khóe mắt lóe lên một tia lạnh lẽo, y hỏi: “Tôi cho cô mười giây suy nghĩ, cô muốn ở lại Tiểu Kim Đường hay rời khỏi đây?”

Hà Diễm chậm chạp đứng dậy, ngơ ngác đứng im tại chỗ. Lúc y phát hiện ra ả ở viện tâm thần, ả đã mang bộ dạng này rồi, suốt này làm lì chẳng nói chẳng rằng.

“Im lặng nghĩa là đồng ý đấy nhé!” Biết ả không dám nói nên y cố tình làm khó. Mười giây trôi qua, y đứng dậy, bước đến trước mặt Hà Diễm, khều lọn tóc buông hững hờ rồi quấn vào ngón tay, đùa nghịch, chậm rãi nói: “Mặc kệ cô điên thật hay giả điên, chắc cô hiểu rõ, ở ngoài kia nguy hiểm hơn trong đây nhiều, lúc nào cũng có khả năng mất mạng như chơi. Đặc biệt, nếu có người biết cô đang giả điên thì sẽ lập tức trút giận thay cho Vạn lão gia. Có điều cô là người thông minh, đôi lúc giả điên cũng tốt. Ở đây ít ra còn có tôi, chẳng ai dám động vào cô.” Dứt lời, y rút tay lại, lọn tóc tự động trở về vị trí cũ, bông bênh buông bên tai Hà Diễm, như thể đang tiếc nuôi một thời ngông cuồng, ngạo mạn của ả.

“Đúng không, thưa bà chủ...” Cuối cùng, Vương Kinh Vũ vỗ nhẹ vào vai ả, mỗi lần vỗ lại mang một ý vị sâu xa khiến người ta không thể không suy ngẫm.

## Như hoa như sương

Sau khi trở về từ khu vực cách ly, Khang Thiếu Đình cứ nhốt mình trong phòng, bữa tối cũng không xuống ăn. Đến ngày thứ hai, bởi Khang Triệu Khanh có việc cần dặn dò nên anh mới miễn cưỡng ra khỏi phòng.

Khang Thiếu Đình bước đến gần cha, ánh mắt phiêu diêu bất định, như thể cố tình tránh mắt ông ta. Khang Triệu Khanh đã biết chuyện hôm trước, hừ mũi, nói: “Con đừng ngang bướng nữa! Trung đoàn trưởng Lương đã kể với cha chuyện hôm qua rồi. Đến khi nào con hiểu chuyện được như cậu ta thì khi ấy ta mới yên lòng.”

“Thật sao?” Khang Thiếu Đình lạnh lùng tự cười nhạo mình. “Đúng là con không tài giỏi được như anh ta, giỏi đến mức có thể quăng cả người bệnh còn chưa tắt thở vào đồng lửa mà chẳng hề nhăn mày lấy một cái.”

“Đừng có ủy mị như đàn bà thế! Con phải biết lấy đại cục làm trọng! Bây giờ, Ủy viên trưởng đang đích thân đi thị sát Hán Khẩu, ngộ nhỡ không thể khống chế bệnh dịch thì có phải tự rước họa vào thân và để người ta nắm đằng chuôi không? Cha thấy Trung đoàn trưởng Lương xử lý rất đúng đắn, còn hơn hành động không biết trời cao đất dày xông vào Cục Lương thực cướp lương cứu tế của con rất nhiều! Nếu không phải họ biết mình đuối lý thì con không gặp may được thế đâu.” Khang Triệu Khanh nhắc tách trà lên nhấp hai ngụm rồi ròi ròi cầm nắp đậy chỉ về phía con trai, tiếp tục dạy bảo: “Con đừng coi thường cách làm việc lấy thịt đè người của bọn họ, đã gãi phải gãi đúng chỗ ngứa, đã đánh phải đánh trúng tử huyệt thì mới giải quyết được vấn đề, chứ nho nhã, thanh cao thì được ích lợi gì! Tục ngữ có câu rất hay: “Tú tài tạo phản, ba năm đã nản”, con mau trút bỏ bộ đồng

phục học sinh mà trau dồi thêm về chính trị quân sự đi! Còn chuyện mấy hôm trước con phát chẩn lương thực và thuốc men cho nạn dân, cha thấy rất đáng khen, vì hành động của con vừa được lòng dân vừa được tướng sĩ trên dưới khen ngợi không ngớt lời. Tuy đắc tội với một số quan chức chính phủ nhưng so sánh giữa lợi với hại thì phần lợi vẫn nhiều hơn, bởi thế cha mới không trách mắng con. Nhưng không phải chuyện gì cũng nhân từ được, ví như chuyện phòng trừ dịch bệnh chẳng hạn, con phải tàn nhẫn hơn mới được. Sau này, con còn phải học hỏi nhiều nữa.”

Dứt lời, Khang Triệu Khanh cúi đầu, nhấp thêm một ngụm trà sâm. Khang Thiếu Đình đột nhiên quay phắt người bước ra đại sảnh, Khang Triệu Khanh thấy vậy thì tức giận đập mạnh nắp tách trà xuống bàn, quát: “Đứng lại! Thái độ gì thế hả? Đồ hỗn xược!”

Khang Thiếu Đình quay lại, đáp: “Con với cha không chung đường, không chung cách thức làm việc thì nói chuyện với nhau chẳng phải chỉ tốn phí lời ư?”

“Mày nói cái gì?” Khang Triệu Khanh quát lớn, bật nảy người khỏi ghế. Khang Thiếu Đình không hề bứt giận, tiếp tục nói: “Phương thức trị quốc bình thiên hạ của cha chẳng khác gì bọn buôn lậu già đời giáo hoạt, chỉ biết mưu lợi cá nhân. Cùng là kẻ làm ăn buôn bán nhưng người ta thì mưu lợi còn cha thì mưu quyền. Nếu có kẻ nào đó ngáng đường cản lối cha thì kết quả sẽ là mất luôn mạng sống, chết không có chỗ chôn thây. Cha nói thì hay lắm, “lấy đại cục làm trọng” cơ đấy!” Nói rồi, anh chấp tay cung kính hướng về phía Khang Triệu Khanh như thể hiện lòng kính phục, từ tốn tiếp lời: “Thứ cho con ngu dại, không lĩnh hội nổi mưu sâu kế hiểm của cha. Con vô cùng xin lỗi!”

Khang Triệu Khanh then quá hóa giận, lao tới bạt tai con trai rồi chỉ thẳng vào mặt anh, tức quá không nói nên lời. Người hầu ngoài sảnh nhìn thấy, vội vàng chạy lên mách Khang phu nhân. Khang Thiếu Đình trân trân nhìn cha, bỗng nhiên thấy thật bi đát. Kẻ bi đát nhất bây giờ chính là bản

thân anh. “Bây giờ, con thấy rất ngưỡng mộ Thiếu Kỳ, nó có thể cao chạy xa bay, dám làm điều mình muốn làm. Còn con thì sao? Từ nhỏ đến lớn đều sống trong chiếc bóng của cha. Cha nói con đi du học là con phải đi du học. Cha nói con phải chuyển sang trường quân sự là con phải chuyển trường. Những việc con phải làm mãi mãi là liều mạng phục tùng kì vọng của cha. Đó chính là mục tiêu cuộc đời con. Nhưng thực ra, con không hề thích tòng quân, cũng không muốn trông thấy cảnh những người anh em của mình quanh năm nhìn nhau qua mũi súng. Đến khi con thực sự có hứng thú với chiến trường, muốn đánh một trận oanh liệt cho thỏa chí anh hùng thì cha lại liên tục không chế con, bắt con không được làm cái này, không được làm cái kia, còn bắt con ném cả lòng nhân từ ra bãi rác. Tuy suy nghĩ của cha chẳng có gì là không thỏa đáng, nhưng cũng không thể vô cảm đến mức mất nhân tính như vậy được! Dung túng hành vi thảm sát hàng loạt mới là điều sỉ nhục nhất đối với tinh thần nhà binh!”

“Cút! Cút ngay cho khuất mắt tao!” Khang Triệu Khanh giận run người, không nghĩ ra lời nào để chửi mắng đứa con bất hiếu nữa. Khang phu nhân định khuyên giải, nào ngờ lại bị ông ta đẩy ra, chỉ thẳng tay vào mặt và quát mắng: “Đó chính là thằng con ngoan ngoãn mà bà vẫn hay nuông chiều đấy! Bây giờ, ngay cả lão già này nó cũng không thèm coi ra gì! Khang Triệu Khanh ta cả đời quật cường, kết quả hôm nay lại để ra hai thằng con kém cỏi!” Rồi ông ta lại chỉ vào mặt Khang Thiếu Đình, hét lớn: “Mày bảo mày ngưỡng mộ thằng Thiếu Kỳ sao? Thế thì lập tức cút mau! Cút hết đi!”

Khang Thiếu Đình cố nén nhẹn đến nỗi mặt mũi đỏ bừng, hốc mắt ầng ậng nước. Thuở bé, anh một lòng tôn thờ cha, có lẽ chính vì anh ngưỡng mộ ông ta quá lâu nên không ý thức được cha mình cũng chỉ là người thường. Đến khi phát hiện ông ta cũng như bao người khác, anh mới thất vọng nhường ấy. Thế là anh vội bước thẳng ra ngoài, không hề ngoảnh đầu lại, bỏ lại mọi sự hỗn loạn ở phía sau.

Khang phu nhân không yên tâm, định sai một toán người đi tìm con trai, ngặt nỗi Khang Triệu Khanh sống chết không cho phép, ông ta hạ lệnh ai đi

tìm anh tức là vi phạm quân pháp. Khang phu nhân giận quá, phủ tay mặc kệ. Đến tận đêm vẫn chưa thấy Khang Thiếu Đình trở về, bà ta đành đi gặp mấy người lính cảnh vệ hay đi cùng anh và nhờ họ đi tìm anh về. Kết quả, nơi đầu tiên họ tìm đến chính là nhà của Nhan Khai Thần.

Đương nhiên Nhan Khai Thần không biết Khang Thiếu Đình đang ở đâu, nàng chỉ biết nói nếu gặp sẽ khuyên anh về nhà. Khi đám lính cảnh vệ vừa khuất dạng, nàng lập tức liên lạc với các đầu mối, chẳng bao lâu sau đã biết nơi trú chân của Khang Thiếu Đình. Đồng thời, nàng cũng dặn nếu chạm trán binh sĩ đang đi tìm Khang Thiếu Đình ở khu vực quanh đó thì phải nghĩ cách giữ chân họ lại. Khi Nhan Khai Thần chạy đến quán rượu thì Khang Thiếu Đình đã say khướt, nhưng vẫn cố đổ rượu vào miệng. Nàng liền chạy đến giật lấy bình rượu trên tay anh, trách: “Anh lớn từng này rồi mà vẫn thích hờn dỗi à? Đừng uống nữa! Uống nữa là chết luôn ở đây đấy!”

Dứt lời, nàng kéo anh lên, định lôi xuống lầu. Khang Thiếu Đình mơ màng ngẩng đầu lên, nhìn mãi vẫn chưa nhận ra nàng, anh cười ngây ngô, hỏi: “Cô là ai? Muốn trộm rượu để uống à? Mau trả cho tôi!” Anh giơ tay cướp bình rượu nhưng lại nhằm đáy bình thành miệng bình nên rượu đổ hết vào người.

“Anh nhìn anh xem, say đến nông nổi này rồi!” Nhan Khai Thần lại kéo anh đi. Nào ngờ anh kéo sát vào mặt nàng, cười ngây dại, dùng ngón trỏ ấn nhẹ môi nàng, bỡn cợt: “Môi cô đẹp quá, cho tôi hôn một cái nhé?” Thấy Nhan Khai Thần trừng mắt lườm, anh lập tức ngửa cổ ra sau cười ngặt nghẽo.

Nhan Khai Thần sợ cảnh vệ tìm thấy anh nên nhanh chóng trả tiền rồi nhờ nhân viên trong quán rượu kéo anh ra cửa. Ban đầu, Khang Thiếu Đình không chịu đi, vẫn lải nhải đòi uống tiếp. Nàng thấy một chiếc xe kéo chạy ngang qua liền gọi phu xe khênh anh lên rồi vội vàng đưa về tiệm bán gạo. Khó khăn lắm mới đưa được anh về nhà, vừa mới trả tiền xe xong, quay đầu

lại đã thấy anh nồng nặc hơi men cười nhả nhổ, ôm nàng vào lòng. “Kém thể không biết! Uống tí rượu đã điên điên dại dại!” Nàng giằng tay anh ra, mở cửa rồi vừa lôi vừa kéo anh vào nhà. Thần trí Khang Thiếu Đình không tỉnh táo, thấy nàng giận lại càng thích chí, nhất là khi nhìn thấy hai cánh môi hồng thắm hé mở. Dưới ánh trăng, đôi môi nàng như phát sáng, khiến anh không kiềm chế nổi bản thân, vô thức tiến đến gần, đặt tay lên eo nàng, kéo về phía mình và ôm chặt vào lòng. Anh khẽ giơ tay lên, vừa cười vừa miết nhẹ vào lông mày, sống mũi, khuôn miệng, càn cổ nàng, rồi lướt môi mình qua vành tai nàng, hơi nóng phả ra bỏng rát. Rồi anh đột ngột đổ cả người xuống đất, bất tỉnh nhân sự. Nhan Khai Thần nhìn gã say trước mặt, mùi rượu bốc ra khiến nàng phải lắc đầu ngán ngẩm. Nàng đập mạnh vào bắp tay anh, không biết là đang trách móc hay thấy nực cười. Thả sợi dây câu bao nhiêu ngày, có lẽ hôm nay đã đến ngày giật dây.

Vật vã mãi, Nhan Khai Thần cũng kéo được Khang Thiếu Đình lên giường. Thấy sắc mặt anh đỏ phừng phừng, thỉnh thoảng miệng lại ấp úng nói gì đó, trông chẳng khác gì một đứa trẻ đang nũng nịu, nàng lặng lẽ rời khỏi phòng ngủ. Nhan Khai Thần tìm chiếc kéo sắt trong hộp kim chỉ ở phòng ngoài, rạch một đường vào ngón áp út bên tay trái. Trong tích tắc, từ vết rạch rỉ ra một giọt máu to như hạt đỗ. Nàng lập tức ấn chặt ngón tay, vội vã quay trở lại phòng ngủ, lật người Khang Thiếu Đình lại, kéo vạt áo sơ mi của anh lên rồi nhanh chóng quẹt giọt máu vừa nặn ra vào phía dưới tà áo. Đồng thời, nàng cởi áo khoác của anh ra, cố ý để quần áo trông có vẻ xộc xệch như thể mặc vào một cách vội vàng. Để tránh cảnh vệ dưới trướng anh lại gõ cửa tìm lần nữa, Nhan Khai Thần thổi tắt đèn, tựa vào cạnh giường trông chừng anh cả đêm. Khang Thiếu Đình trở mình nôn ọe mấy lần, nôn xong, cả người lại ngã vật xuống giường, tiếp tục ngủ mê mết. Chỉ hại nàng khổ sở cả đêm không thể nào chợp mắt nổi, mãi đến gần sáng mới thiếp đi trong chốc lát.

Sáng hôm sau, khi ánh sáng yếu ớt lờ mờ chiếu vào cửa sổ, Nhan Khai Thần đã trở dậy chải đầu, rửa mặt xong xuôi, còn nấu một nồi cháo trắng rồi vào gọi Khang Thiếu Đình dậy, chỉ thấy anh ậm ừ trả lời như thể sắp

tỉnh. Nàng liền túm lấy ga trải giường, kéo mạnh ra ngoài. Ga giường bị kéo tuột, Khang Thiếu Đình giật mình tỉnh dậy. Anh chậm chạp ngồi dậy, lim dim mắt, day huyệt thái dương với vẻ mệt mỏi, miệng chẹp chẹp mấy cái, thấy đầu đau như búa bổ. Bất giác phát hiện Nhan Khai Thần đang đứng ở cạnh giường, còn lén lút cuộn ga trải giường lại như thể giấu giếm bí mật gì ghê gớm lắm, nhìn sắc mặt nàng có vẻ là lạ, anh lại càng không hiểu, hỏi: “Sao tôi lại ở đây? Mà sao trông cô cứ...”

Nhan Khai Thần giấu ga giường ra sau lưng, lấp bắp nói: “Anh... à, không phải... hôm qua phủ họ Khang pháí... pháí cảnh vệ đến tìm anh. Tôi lo quá nên vội ra ngoài tìm. May mà lúc đi ngang quán rượu thì... thì trông thấy anh đang uống say bí tỉ. Sợ anh xảy ra chuyện, tôi gọi xe kéo đưa anh về nhà tôi. Tôi muốn đi báo tin cho người nhà anh... nhưng lúc ấy muộn quá rồi. Tôi... tôi sợ anh một... một mình không an toàn... nên mới để anh ngủ ở đây một đêm... À, tôi nấu canh gừng cho anh rồi đấy!”

Nói rồi, nàng quay người chạy ra khỏi phòng, tựa hồ không muốn ở lại đây thêm một giây nào nữa. Khang Thiếu Đình ngơ ngác chẳng hiểu mô tê gì, chẳng rõ nàng bị làm sao mà thái độ hôm nay hoàn toàn khác với sự cởi mở, tươi vui thường thấy, trông cứ ngượng ngùng, e dè đến lạ. Anh lắc đầu bước xuống giường, phát hiện quần áo của mình như thể có người vội vàng mặc cho. Đang băn khoăn thì Nhan Khai Thần bê bát canh nóng vào, ân cần bảo: “Anh uống canh gừng đi! Uống xong là hết đau đầu ngay.” Bát canh nóng quá khiến nàng phải liên tục đổi tay, đợi thổi nguội rồi nàng mới đưa cho anh.

Khang Thiếu Đình cảm ơn rồi đỡ lấy bát canh, uống luôn. Vừa uống anh vừa lén lén đưa mắt thăm dò, thấy nàng cứ cúi đầu không dám nhìn thẳng vào mình, anh lại càng nghi ngờ. Buông bát canh xuống, thấy nàng chuẩn bị đi ra, anh vội vàng gọi nàng lại, hỏi: “Khai Thần, tối qua tôi có làm phiền gì cô không?”

“Anh thì có thể gây ra phiền phức gì cho tôi chứ.”



Nàng đáp với giọng bình tĩnh đến nỗi khiến anh nhất thời chẳng biết nói gì. Do dự hồi lâu, anh lại nhẹ nhàng hỏi: “Thế... Thế khi này, cô cuộn ga trải giường vào làm gì?”

Nhan Khai Thần sững người, sau đó lạnh lùng hừ một tiếng, đáp: “Cái này phải hỏi anh chứ! Cả đêm nôn mửa lần liên, tôi không cuộn ga mang đi giặt, lẽ nào cứ để thế đến tối ngủ tiếp hay sao?” Nói xong, nàng bỏ đi luôn.

Nghe câu trả lời của nàng, không hiểu sao Khang Thiếu Đình lại cảm thấy nhẹ cả người. Anh bất giác mỉm cười, giúp nàng dọn dẹp lại giường chiếu và mở cửa sổ cho bay bớt mùi rượu trong phòng.

Vừa thấy Khang Thiếu Đình bước ra khỏi phòng ngủ, Nhan Khai Thần đã vẫy tay gọi anh lại, đưa cho anh cốc nước lọc và một đĩa muối, nói: “Chỗ tôi chỉ có thứ này, anh lấy mà súc miệng, súc xong thì vào ăn sáng.”

“Khi này cô làm sao vậy? Hình như cố tình tránh né tôi. Bây giờ không cần tránh nữa à?” Khang Thiếu Đình trêu chọc, ngờ nàng sẽ phản kích, nào ngờ lại thấy nàng đỏ hoe mắt, lẳng lặng quay trở lại bếp. Anh vội vàng xin lỗi, nhưng nàng không thèm đếm xỉa đến, sau đó thở dài đổ tại tâm trạng không được vui, chẳng liên quan gì đến anh cả. Mặc dù miệng nàng nói là không có chuyện gì nhưng bữa sáng của hai người cũng chẳng lấy gì làm thoải mái. Khang Thiếu Đình thấy không khí có phần gượng gạo, mấy lần định chọc cho nàng cười, nhưng nàng chỉ cắm cúi ăn cháo, trông dáng vẻ rất ulla oải.

“Khai Thần! Rốt cuộc cô làm sao thế? Trước đây có thấy cô thế này bao giờ đâu.” Anh không nhịn nổi, gạn hỏi bằng được.

Nhan Khai Thần nhìn anh, điềm nhiên đáp: “Đừng đoán mò. Tại tối qua tôi ngủ không ngon nên tinh thần mới hơi thất thường, anh đừng nghĩ ngợi lung tung.”

“Tại tôi cả. Tôi khiến cô phải thức cả đêm chăm sóc.” Khang Thiếu Đình biết rõ lý do thì yên tâm trở lại. Nhưng do nhớ đến nguyên do khiến mình say rượu, sắc mặt anh bất giác ảm đạm hẳn đi. “Khai Thần, cô còn nhớ trận lửa hai hôm trước không?”

“Nhớ. Thì sao?”

“Trong đám lửa đó, không chỉ có xác người dân chết vì bệnh dịch mà còn có cả người chưa tắt thở. Tuy nói là để đề phòng bệnh dịch lây lan nên buộc phải sử dụng phương pháp bắt đắ dĩ đó, nhưng không có nghĩa là có thể táng tận lương tâm đến mức thiêu chết cả người sống. Mĩa mai thay, tôi lại chỉ có thể trơ mắt đứng nhìn và bó tay bất lực. Vì chuyện này, tôi và cha đã cãi nhau một trận, cuối cùng tôi bỏ ra ngoài uống rượu giải sầu.”

“Thế anh đã giải được sầu chưa?” Nhan Khai Thần nhìn anh, hỏi.

Khang Thiếu Đình cười khỏ, lắc đầu, đáp: “Chẳng ích gì!”

Nàng liền thở dài, khuyên: “Về nhà đi! Chắc bố mẹ anh đang lo lắng.”

“Cô coi tôi là trẻ con à?” Anh ngắ đầu cười, hỏi.

Nhan Khai Thần chăm chú nhìn anh, giọng kiên quyết: “Đúng vậy! Bộ dáng hiện giờ của anh chẳng khác nào trẻ con. Chỉ vì cha không tán đồng suy nghĩ của mình mà bỏ nhà ra đi. Nhưng thực chất trong lòng anh đang hối hận, có lẽ anh quá kính trọng và tôn sùng cha nên chỉ mong muốn cha công nhận mình. Nhưng có bao giờ anh nghĩ khi nhiều người không tán đồng ý kiến của anh, phải chẳng họ mới là kẻ có vấn đề? Tôi rất khâm phục sự thẳng thắn, lòng yêu nước nhiệt thành của anh, nhưng tôi càng hi vọng anh có thể tự lực tự cường, đến lúc ấy, anh sẽ không cần tìm kiếm sự công nhận của bất kì ai, bởi họ sẽ không thể không để mắt đến anh.”

Khang Thiếu Đình lặng người, lời nói thẳng thắn và trúng tim đen đó không ngờ phát ra từ miệng một cô gái mới tiếp xúc với anh hơn tháng nay. Một sự xúc động chợt trào dâng, cảm giác khó hiểu đó khiến anh bắt đầu sợ sệt và hơn hết là thấy vô cùng hổ thẹn.

Trên đường về nhà, Khang Thiếu Đình nhìn thấy mấy cảnh vệ hót hơ hót hải chạy tới, mời anh mau về phủ. Nghĩ tới chuyện mình nhất thời tức giận bỏ nhà đi, liên lụy đến những người anh em, khiến họ cũng không được yên ổn, anh càng thấy hổ thẹn hơn. Vừa về đến nhà, anh định lên phòng cha thỉnh tội thì lại hay ông ta đã ra ngoài.

Khang phu nhân thoáng thấy con trai về, vừa vui vừa ngạc nhiên, vội vàng ra lệnh cho người hầu chuẩn bị bữa sáng cho anh. Nhưng người thấy khắp người anh toàn mùi rượu, sợ chồng về lại cho một trận, bà ta liền khuyên anh mau đi tắm rửa rồi nghỉ ngơi. Khang Thiếu Đình nghe lời mẹ, lên lầu về phòng mình. Anh nằm vật ra giường, thấy toàn thân lún xuống chiếc đệm êm ái, bao nhiêu mệt nhọc đêm qua cuối cùng cũng lắng dịu. Lúc này, Khang Thiếu Đình chợt nhớ đến chiếc giường gỗ của Nhan Khai Thần, chiếc giường cứng ngắc, ngồi mà ê hết cả mông. Anh bất giác cười tủm tỉm, cũng không rõ vì sao. Thấy người hầu chuẩn bị nước xong xuôi, anh liền đứng dậy cởi quần áo. Tâm trạng anh rất vui vẻ, còn khẽ ngâm nga một bài hát, bất chợt nhìn thấy vạt áo, mặt anh liền tái mét. Vết máu dính trên áo sơ mi làm anh sững người. Anh cuống quýt sờ vào hông nhưng không hề có cảm giác đau, điều đó chứng tỏ anh không bị thương. Nếu bất cẩn dính bản ở đâu đó thì ma xui quỷ khiến thế nào mà vết bản đó lại bỏ qua áo khoác ngoài mà luồn tít vào tận trong áo sơ mi đã sơ vin trong quần?

Đột nhiên, đầu Khang Thiếu Đình đau như muốn nổ tung, anh ngồi phịch xuống giường. Nhớ lại hành vi và thái độ kì quặc của Nhan Khai Thần sáng nay, anh lập tức liên tưởng đến giả thuyết đáng sợ nhất. Nếu thật là vậy thì chẳng trách biểu hiện của nàng lại mất tự nhiên đến thế. Đối với một người con gái chưa xuất giá, chuyện đó là nỗi ô nhục lớn biết chừng nào, sao nàng

có thể mở miệng nói rõ ràng với anh được? Khang Thiếu Đình ủ dột nhắm mắt lại, đầu óc trống rỗng, anh không biết phải làm gì bây giờ. Ngay cả khi có người bước vào phòng, anh cũng không phát hiện ra, đến khi người đó gọi mấy lần, anh mới định thần lại, chậm chạp ngẩng đầu lên nhìn. Hóa ra là cha anh.

“Cha...” Anh ngượng ngập đứng dậy, lòng rối như tơ vò.

Khang Triệu Khanh xoa tay, ra hiệu cho con trai ngồi xuống rồi bước đến chiếc ghế gần cửa sổ. Hai cha con im lặng khá lâu, mãi sau, ông ta mới thở dài, bảo: “Tôi qua, cha nghĩ mãi về những lời con nói. Đúng là cha quá nóng vội, cứ muốn con trai mình phải giống mình như đúc mà quên mất con đường tương lai của con phải do chính con đi. Rồi có ngày cha cũng phải buông tay.”

“Cha! Con xin lỗi.” Khang Thiếu Đình ngạc nhiên tột độ, trong ấn tượng của anh, cha anh là người không bao giờ biết nói những lời tận đáy lòng. Chính vì bất ngờ nên tình cảm phụ tử ám áp bỗng nhiên len lỏi vào mọi ngõ ngách trong tâm tư khiến anh cảm động.

Khang Triệu Khanh nói tiếp: “Có lẽ con nói đúng, thời thế loạn lạc hiện giờ rất cần những thanh niên yêu nước với bầu nhiệt huyết tràn đầy. Trước đây, cha luôn cho rằng kiểu người đó thành ít bại nhiều. Nhưng bây giờ nghĩ lại thấy thế cũng tốt, biết đâu lại tìm thấy niềm hi vọng mới từ lớp trẻ nhiệt thành như con. Thôi, con cứ đi theo con đường mình đã chọn. Sau này, con sẽ hiểu lòng cha.”

“Cha, con xin lỗi! Tại con cố chấp quá! Con cứ nghĩ chỉ cần dựa vào lòng nhiệt tình là có thể xoay chuyển cả càn khôn. Thực ra những gì con hiểu còn quá ít, con cần phải học hỏi nhiều. Chính vì con rất mong muốn được cha công nhận nên... Sau này, con sẽ không bao giờ lỗ mãng như vậy nữa, không bao giờ để cha thất vọng nữa.” Khang Thiếu Đình hứa.

Khang Triệu Khanh gật đầu như thể được an ủi. Dẫu sao đứa con này cũng là tất cả kì vọng của ông ta. Ông ta cười, ôn tồn nói: “Thế mới là con trai của Khang Triệu Khanh ta chứ. Con đi tắm đi, chút nữa cha sẽ dẫn con đến gặp Ủy viên trưởng. Con là cựu sinh viên của trường quân sự Hoàng Phố, cũng coi như đàn em khóa sau của ông ấy. Tuy Ủy viên trưởng có nhiều điểm bất mãn với cha nhưng trong mấy ngày ông ấy đến thị sát ở Vũ Hán, con vẫn có nhiệm vụ bảo vệ an toàn cho ông ấy. Đó cũng là cơ hội để con thể hiện mình trước mặt Ủy viên trưởng. Đừng làm cha thất vọng đấy!”

“Xin cha yên tâm. Con biết phải làm gì.”

“Thế thì tốt! Cha đi trước đây.”

Khang Triệu Khanh vừa đi, hùng tâm tráng chí đang dâng trào trong lòng Khang Thiếu Đình chợt xẹp lép. Anh nhìn chăm chăm vào chiếc áo sơ mi trắng, vết máu lem trên đó giống như chiếc búa tạ từng giờ từng phút đập vào lương tri của anh. Anh điên tiết, vò mạnh chiếc áo, ném vào trong chậu. Vừa nhúng xuống nước, sợi máu màu đỏ nhạt đã kéo ra khỏi vải áo. Trong tích tắc, cảm giác tội lỗi trong anh như được giải thoát. Nhưng ngay sau đó, anh liền ý thức được rằng từ nay về sau, anh không thể nào đường hoàng đối mặt với hai người con gái mà anh rất mực trân trọng kia nữa. Lòng dạ rối bời, chẳng biết phải làm sao, Khang Thiếu Đình ngụp đầu xuống bồn nước mong tìm lại sự tỉnh táo...

“Thiếu Đình! Xuống đây nhanh lên! Hoài Bích đến đây!” Khang phu nhân và Hoài Bích đang hỏi thăm nhau mấy chuyện thường ngày, thấy con trai uể oải bước xuống tầng, bà ta liền giục anh. Nhưng mẹ càng giục, Khang Thiếu Đình lại càng chần chừ. Đỗ Hoài Bích ngẩng đầu nhìn anh. Anh liền né tránh ánh mắt của cô. Nụ cười thoáng hiện trên khóe môi, nhưng sao trông nó méo mó thảm hại vô cùng.

“Hoài Bích, sao em lại đến đây?” Khang Thiếu Đình gượng gạo hỏi một câu.

Hoài Bích thẫn ngạc nhiên, hỏi lại: “Ồ, chẳng lẽ anh quên hôm nay anh hẹn em đến à? Nhưng thôi, anh quên cũng không sao, em đến thăm bác, nhân tiện nhờ bác thăm định hộ một vật.” Dứt lời, cô cười rất tươi, kéo tay Khang phu nhân, cố tình đẩy Khang Thiếu Đình sang một bên.

Khang phu nhân biết đôi trẻ đang hờn giận nhau, liền cười, vỗ nhẹ vào tay Hoài Bích rồi trách con trai: “Thiếu Đình, chuyện này là lỗi của con đấy nhé. Còn định thất hẹn à? Nếu hôm nay không phải tại con còn bận việc công thì mẹ nhất định sẽ phạt con cho Hoài Bích được hả giận.”

“Đúng là tại con lơ đãnh.” Khang Thiếu Đình vội vàng ngồi xuống cạnh Hoài Bích, khẽ giật tay áo cô, nói với vẻ áy náy: “Hoài Bích, tại anh không tốt. Nhưng đại nhân ai lại so đo với tiểu nhân nhỉ? Nếu em không nói đỡ, mẹ sẽ không tha cho anh đâu. Bây giờ, mẹ coi em là con dâu cưng của nhà họ Khang rồi, sao để anh bắt nạt em được. Hôm nay đúng là anh có công chuyện thật, nếu không nhất định sẽ đưa em đi chơi.”

Hoài Bích quay lại, lén nhéo vào tay anh nhưng mặt vẫn tươi cười, nói: “Đến bác còn thương em, lẽ nào anh lại bắt nạt em? Thôi, em đành trông cậy vào bác vậy, dù sao bác vẫn là người thương em nhất.”

Thấy anh cười khan, biết mình véo đau, Hoài Bích vội vàng lấy tay xoa cho anh rồi nói một cách nghiêm túc. “Thực ra, khi này, bác đã nói cho em biết anh có việc gấp rồi, thế nên đừng bận lòng vì em. Lần trước, bác khen em vẽ tranh sơn dầu đẹp nên bảo em vẽ hộ bác một bức chân dung. Hôm nay, em cũng mang đồ nghề đến nên anh cứ việc đi xử lý công chuyện đi!”

Sự ân cần của Hoài Bích càng làm Khang Thiếu Đình day dứt, ngặt nỗi có mẹ ngồi đây nên anh đành kìm nén bao nhiêu lời muốn nói, chỉ hứa hết bận sẽ đến chỗ cô. Hoài Bích không đoái hoài đến anh, giục anh mau đi giải

quyết công việc, để mình nói chuyện với Khang phu nhân. Tán gẫu một hồi, Hoài Bích bắt đầu vẽ chân dung cho Khang phu nhân. Cô mời bà ta ra vườn, tìm vị trí có cảnh đẹp nhất để bà ta ngồi. Pha màu xong, Hoài Bích liền nhắc bút vẽ. Vẽ tranh liền mất vài giờ nên hai người liền tán gẫu để giết thời gian. Khang phu nhân ngồi lâu, thấy hơi oi nóng, liền bảo người hầu mang quạt đã chuẩn bị từ trước ra. Bà ta nhấp ngụm trà, vẫn vợ than phiền: “Năm nay toàn chuyện thị phi. Mấy hôm trước, chẳng hiểu ai để lộ phong thanh mà Ủy viên trưởng biết chuyện của Thiếu Kỳ. Tuy Ủy viên trưởng luôn gác chuyện đó sang một bên, nhưng chắc vì đang ở Vũ Hán nên ông ta mới có phần e ngại thế thôi, chứ một khi đã về Nam Kinh thì kiểu gì ông ta cũng mang ra xét lại. Haizz... Cứ tưởng sẽ được hưởng vài ngày trời yên bề lặng, thế mà giờ lại xảy ra chuyện này. Khổ thân thằng Thiếu Đình, sự nghiệp mới chập chững khởi đầu đã phải chịu liên lụy. Haizz... Mà nói đến chuyện xin lỗi thì bác lại càng thấy có lỗi với phủ họ Đỗ nhà con, chỉ trách thằng Thiếu Kỳ chẳng ra gì.”

Hoài Bích cố nén đau buồn, gượng cười khuyên nhủ: “Bác đừng quá lo lắng, kéo lại trúng kế của kẻ gây chuyện thị phi. Mục đích của họ là muốn chúng ta rối loạn. Huống hồ, chuyện tranh chấp giữa cách chính đảng thì dẫu cả đời mình quang minh lỗi lạc, họ vẫn bới lông tìm vết được đấy thôi. Đó chẳng qua là cái cớ để người nắm quyền gây khó dễ cho đối thủ. Chuyện đâu còn có đó, trời sinh voi ắt sẽ sinh cỏ, con tin tưởng vào bác trai và Thiếu Đình. Con cũng tin chẳng ai trên đời có thể hại được Thiếu Đình.” Ý cô đã quá rõ, nếu quả thực có kẻ vì chuyện của Khang Thiếu Kỳ mà dám trút giận lên cha con nhà họ Khang thì cô sẽ đứng ra bảo vệ vị hôn phu của mình, bởi nếu anh bị hại thì cô sẽ là người chịu liên lụy nhiều nhất. Hiềm họa duy nhất chính là phủ họ Đình, kẻ tòng phạm với Khang Thiếu Kỳ. Nếu họ bị kẻ xấu lợi dụng thì sẽ khiến bọn Tưởng hệ luôn luôn đối đầu với quân Hồ Bắc vin vào cớ đó, tha hồ phát huy thế mạnh của chúng. Nhưng bất luận thế nào, chỉ cần giúp được Khang Thiếu Đình, cô sẵn sàng làm tất cả.

Thần may mắn luôn đứng về phía người dám tranh đấu.

## Ngày hữu tình

Về đến nhà, Hoài Bích cứ canh cánh mãi trong lòng lời tâm sự của Khang phu nhân, cả đêm không sao chợp mắt.

Sáng sớm hôm sau, cô sang vấn an mẹ Hai, nói dối là đi kiểm tra tình hình ở các cửa hàng, nhưng lại ngấm ngấm dặn a hoàn thân cận là Tiểu Huệ làm theo chỉ dẫn của mình. Ra khỏi cửa, Tiểu Huệ và một người làm thuê dài hạn trong phủ kéo xe đến đợi cô ở cổng. Đỗ Hoài Bích đếm số dầu ăn và kiện vải rồi buột miệng hỏi: “Mấy túi này là của nhà dùng hả? Mà tôi đã nói phải lấy loại lụa màu nhã nhận có chất lượng tốt trong cửa hàng cơ mà!”

Tiểu Huệ vội tiếp lời: “Em đã làm theo lời cô dặn. Gạo cũ lấy từ năm ngoái thì để nhà ăn, chọn loại tốt nhất mang đi, ngay cả dầu ăn em cũng chọn loại mới ép mấy tháng trước. Nhưng em không hiểu sao tiểu thư lại mang những thứ này đi tặng người ta. Lần nào đến đó, người ta cũng tỏ thái độ khó chịu ra mặt, thế mà tiểu thư vẫn nuột giân được. Huống hồ, giờ gia cảnh nhà mình cũng đâu khấm khá gì, những thứ này có tiền cũng không mua được, mình để ở nhà dùng e còn không đủ, thế mà cô lại mang đi tặng.”

“Em muốn lèm bèm thì để trong lòng, chớ hé miệng cho ai biết đấy, nghe chưa?” Đỗ Hoài Bích mặc kệ người hầu, gọi gia nhân buộc hàng cẩn thận rồi cùng đến phủ họ Đinh.

Sau vụ việc đó, chuyện làm ăn của nhà họ Đinh cũng sa sút vụn vỡ. Chỗ thì đền, chỗ thì bán, giờ chỉ dựa vào mấy đồng tiền cho thuê ruộng đất của tổ tiên để lại để sống qua ngày. Hai vợ chồng già chẳng có con cái để



nương tựa, tình cảnh lúc xế chiều ngấm cũng thật thê lương. Đỗ Hoài Bích biết rõ mọi người trong nhà cô hận nhà họ Đinh đến tận xương tủy, làm gì có chuyện chịu qua lại với họ. Nhưng xét về danh phận thì Đinh Thực Phương vẫn là chị dâu của cô, mà chưa nói đến cô, trước đây khi kết thông gia với nhà họ Đinh, cha cô cũng được hưởng rất nhiều lợi ích. Con cái làm sai, sao lại đổ hết thảy lên đầu cha mẹ? Giờ lũ lụt thế này, ruộng vườn nhà họ Đinh làm sao giữ được nữa, thế là cô ngấm ngấm mang lương thực sang cho họ mấy lần.

Nhà họ Đinh hiện chỉ còn một đầy tớ và một a hoàn chuyên chăm lo mọi sinh hoạt thường ngày cho hai vợ chồng Đinh lão gia, cùng một đầu bếp già. Hoài Bích vừa đến đã thấy người đầy tớ già ngồi xôm ở cổng hút thuốc. Ông lão đã nhiều tuổi, mắt hơi mờ, tai lại hơi nghễnh ngãng, cô liền bảo Tiểu Huệ đi gõ cửa. Ông lão nhìn thấy hai người đến, liền tươi cười, chấp tay chào nhưng vẫn ngồi xôm hút thuốc. Một lát sau, đầu bếp nhà họ Đinh chạy ra, thấy Hoài Bích lại mang đồ đến thì vội vàng chùi hai tay dính nước bẩn vào tạp dề, đon đả bước tới chào hỏi: “Đỗ tiểu thư đến rồi đấy à? Haizz... lại phiền cô mang đồ đến rồi. Ngại quá!”

“Sao thím lại nói thế. Chỗ này có đáng gì đâu.” Hoài Bích hàn huyên mấy câu với người đầu bếp rồi bảo Tiểu Huệ và đầy tớ nhà mình chuyển đồ vào phủ. Đầu bếp đứng hầu chuyện Hoài Bích, thấy họ ra ra vào vào mấy chuyển nhưng không tiện đi vác đồ cùng. Hoài Bích nhìn vào trong phủ rồi quay sang hỏi: “Lão gia nhà thím chưa dậy hay không muốn gặp cháu thế?”

“Haizz... Tôi chẳng còn mặt mũi nào mà mở miệng nói với cô. Ông ấy đúng là cố chấp!” Bà ta liên tục lắc đầu, nói. Nhưng thấy tâm lòng của Hoài Bích, bà ta lại vượt khuôn mặt già nua như thể hạ quyết tâm, nói tiếp: “Lần này tôi mặc kệ ông ấy! Xin tiểu thư cứ vào đây, tôi sẽ nói chuyện phải trái với lão gia.”

Hoài Bích vội ngăn bà ta lại, cười nói: “Tôi biết thím có lòng. Nhưng tôi mang đồ đến chẳng qua vì nghĩ hai bên là thân thích, làm gì có chuyện thấy

thông gia khó khăn lại nhắm mắt làm ngơ. Nếu thím làm vậy thì khác gì tôi đến đây gây chuyện. Nếu thím thực sự có lòng thì phiền báo một câu với lão gia. Còn lão gia gặp hay không thì để sau hẵng nói.”

Người đầu bếp già xúc động trước tâm lòng nhân từ và suy nghĩ thấu tình đạt lý của cô, vội vàng vâng dạ rồi quay vào phủ xin ý kiến lão gia. Thực ra, Đình lão gia đã nhìn thấy động tĩnh ngoài cửa, ông ta đẩy nhẹ cánh cửa sổ trong phòng ngủ nhìn chằm chằm vào Đỗ Hoài Bích. Làm sao ông ta không cảm động cho được? Nhưng dù đầu bếp và Đình phu nhân khuyên giải thế nào, ông ta vẫn nhất quyết không chịu gặp cô. Đình phu nhân vốn là người hiền từ, lương thiện, vậy mà hôm nay cũng phải nổi giận, không ngừng trách móc ông ta. Đình lão gia phẫn nộ đập bàn, quát: “Ai còn lăm mồm thì cút hết đi cho ta! Thường ngày chúng ta ăn không uống không nhà người ta, còn muốn mắc nợ người ta thêm bao nhiêu nữa? Sau này lấy gì mà trả? Nếu trên đời chỉ còn mình ta thì ta đâu cần những thứ đó mà nhảy xuống sông tự tử lâu rồi. Các bà nói ta cố chấp, cứng đầu, ba lần bảy lượt không mời người ta vào, nhưng các người bảo ta còn mặt mũi nào ra gặp người ta nữa! Tại ta gây oan nghiệt! Tại ta gây oan nghiệt!”

Nói xong, ông ta ngòi phịch xuống ghế, những giọt nước mắt đục ngầu lăn dài trên khuôn mặt già nua. Đột nhiên, giọng ông ta chột mồm lại: “Các bà tưởng tôi là sắt đá sao? Không có con nôi dôi, xảy ra việc lớn cũng chẳng biết trông cậy vào ai. Mà ở đời, còn tiền còn bạc còn đệ tử, hết tiền hết bạc hết anh em! Làm gì còn ai nghĩ đến tình cũ mà đến với mình nữa. Thế mà cô ấy là đàn bà con gái lại không bận tâm đến ân oán cũ, có lòng đến chăm sóc chúng ta, đâu là sắt đá cũng phải cảm kích. Nhưng càng như vậy tôi lại càng hổ thẹn, làm sao dám ngẩng cái mặt già này lên nhìn cô ấy được? Haizz... Tôi cũng biết bây giờ cô ấy sắp đính hôn với công tử nhà họ Khang, chắc chắn phải chú ý đến dư luận. Nghĩ đến tình nghĩa một miếng khi đói bằng một gói khi no của cô ấy, sau này, nếu cảnh sát có đến hỏi chuyện khốn nạn của Thục Phương, tôi chỉ còn biết mang cái thân già này ra mà gánh vác, đó là cách báo đáp duy nhất của nhà họ Đình chúng ta với

cô ấy.” Nghe xong những lời tự đáy lòng của Đinh lão gia, Đinh phu nhân và người đầu bếp đều thương cảm, khóc thút thít.

Mãi một lúc lâu, người đầu bếp già mắt đỏ hoe mới mang bình hoa mà Đinh lão gia tặng đưa cho Hoài Bích, rồi truyền đạt nguyên văn lời ông ta nói. Đỡ Hoài Bích vừa nhìn cái bình hoa đã cảm nhận được sự cay đắng chất chứa bên trong. Cô liền quỳ sụp xuống giữa sân, hướng về phía phòng ngủ của Đinh lão gia, vừa khóc vừa lạy tạ, nói: “Sự yêu thương của bác trai khiến Hoài Bích cảm thấy hổ thẹn không dám nhận. Từ trước tới giờ, bác trai luôn là người mạnh mẽ, trong lòng hẳn có muôn ngàn nỗi hận không thể nói thành lời, dẫu chị dâu không bận lòng đến công ơn dưỡng dục của cha mẹ thì lẽ nào cháu có thể khoanh tay đứng nhìn? Sau khi trải qua những chuyện này, lẽ nào sự ấm lạnh của nhân tình thế thái chưa đủ để người ta trân trọng những điều đáng quý trước mắt? Cháu biết tâm ý của bác trai khi tặng cháu bình hoa này là muốn nói bác sẽ giữ bí mật kín như miệng bình, bác không muốn để sau này cháu phải khó xử với nhà họ Khang. Nhưng Hoài Bích cháu làm sao có thể nhẫn tâm, ích kỉ hưởng thụ một mình và để bác phải nuốt oán hận. Có trách thì phải trách Khang Thiếu Kỳ, cậu ta mới là kẻ đầu tiên gây họa, hà cớ gì lại để một mình chị dâu và nhà họ Đinh gánh vác hậu quả? Cháu chỉ biết giơ tay xin thề với trời xanh rằng: Đỡ Hoài Bích tôi còn sống một ngày trên đời thì sẽ coi hai bác là cha mẹ thân sinh ra mình, sẽ nuôi hai bác trọn đời, nếu chẳng may đến ngày nhắm mắt xuôi tay, Hoài Bích tôi sẽ đưa tiễn, chịu tang, tổ chức tang lễ đầy đủ. Dẫu phải dốc lòng dốc sức cũng không bao giờ dám làm qua loa sơ sài! Nếu có nửa lời gian dối, trời ở trên cao tất sẽ báo ứng!” Nói xong, cô dập đầu lạy ba lạy thật mạnh.

Từ trên lầu, Đinh lão gia đã nhìn thấy tất cả, nghẹn ngào không thốt nên lời, cuối cùng chỉ biết gọi người nhà đóng cửa sổ lại. Còn Đinh phu nhân và đám người hầu nhìn thấy cảnh tượng ấy thì ngậm ngùi khóc không thành tiếng. Tình người nóng lạnh bất thường, quả thực phải đến bước đường này mới hiểu được người tốt kẻ xấu.

Hôm sau, vì phải làm khung cho bức chân dung của Khang phu nhân nên Hoài Bích lại phải ra ngoài một chuyến. Gần đây, mực nước đã rút, cửa hàng cửa hiệu dần dần mở cửa trở lại. Hiệu ảnh trước đây cô thường đến luôn bán loại khung tranh tốt nhất, mà kỹ thuật đóng khung của họ cũng rất nhà nghề. Ông chủ thấy cửa hàng bản thủ và lộn xộn, đành bảo cô tạm thời đi dạo đâu đó, lát nữa về lấy hàng sau. Đỡ Hoài Bích liền để lại tiền đặt cọc rồi đi loanh quanh các con ngõ đã rút hết nước. Bây giờ, người ta mới bắt đầu phục hồi mọi thứ từ đông đổ nát, ngoại trừ vài cửa hàng tạp hóa đã buôn bán trở lại thì tiệm gạo, tiệm dầu vẫn đóng cửa im im. Thứ nhất, vì họ không có hàng mà bán; thứ hai, vì giờ đây vẫn còn rất nhiều nạn dân địa phương và ngoại tỉnh ngòi la liệt trên phố, họ sợ người dân xông vào cướp hàng.

Trên đường, Hoài Bích trông thấy hai ông cháu ăn mặc rách rưới, nghe giọng hình như là người An Huy. Cô định bỏ thí cho họ ít tiền, nhưng lại thấy không được hay lắm, liền lên vẫy tay gọi đứa bé lại. Cô quay lưng lại phía đường rồi cúi ít tiền vào túi cậu bé, khẽ dặn mấy tiếng. Cậu bé rất thông minh, hiểu ý cô, nó không cảm tạ ngay lúc đó mà chỉ thản nhiên quay lại chỗ ông ngồi như không có chuyện gì, sau đó, nó cong hai ngón tay tạo dáng cúi đầu lạy tạ nhiều lần để thể hiện lòng biết ơn. Hoài Bích mỉm cười, đang định rẽ sang con phố khác, bất chợt thấy có người chạy ra, một tập giấy trắng bay lá tả rơi xuống đất.

“Ôi! Xin lỗi!” Hoài Bích vội vàng nói.

“Mất mũi để đâu mà đi không nhìn đường thế hả?” Người thanh niên cuống quýt ngòi xuống nhặt xấp ảnh, miệng lầm bầm về đây bất mãn: “Vất vả lắm mới chụp được chỗ ảnh này, nếu hỏng hết thì bao nhiêu tâm huyết đổ xuống sông xuống bể cả.”

Hoài Bích cũng nhặt giúp anh ta, thấy đó là tập ảnh chụp cảnh lũ lụt, góc chụp rất thật và có chiều sâu, cô bất giác cất lời khen: “Anh chụp bằng cách nào thế? Đẹp quá! Đúng là những tư liệu rất đáng quý, suýt chút nữa thì tôi làm hỏng chuyện rồi.”

“Không sao đâu. Chỉ dính tí nước, chùi sạch là xong mà.” Thấy có người tán thưởng tác phẩm của mình, anh ta hớn hờ ra mặt, lấy ống tay áo chùi bừa vết bùn dính trên mặt ảnh.

Hoài Bích liền lấy khăn tay cẩn thận chấm sạch nước và nghe anh ta tiếp tục ba hoa về nguồn gốc những tấm ảnh.

“Để chụp được những tấm ảnh này, mấy lần tôi suýt bị lũ cuốn trôi đấy. Có điều, nếu chẳng may chết thật thì để lại những bức ảnh này cho hậu thế cũng đáng. Tôi định qua trận thiên tai này sẽ mở một triển lãm ảnh để mọi người chứng kiến và ghi nhớ trận lũ lịch sử.” Anh ta vừa nói vừa cười sảng khoái.

“Ý hay đấy! Nếu anh mở triển lãm thật, nhất định tôi sẽ đến dự.” Hoài Bích cười, đáp. Nghĩ đến tầm quan trọng của những bức ảnh, cô càng cẩn thận hơn, động tác lau chùi cũng càng nhẹ nhàng. Đang sắp xếp lại những bức ảnh, bỗng cô thấy một bức bị các bức ảnh nằm phía trên che khuất một nửa, chụp một người đàn ông với vẻ mặt u buồn đang ngồi trên thuyền. Qua góc chụp nghiêng, cô nhận ra ngay đó chính là Khang Thiếu Đình. Cô sinh nghi, vội rút tấm ảnh ra nhìn kỹ. Thật không ngờ phía bên kia thuyền là một cô gái. Tay cô gái đang áp vào khuôn mặt anh, không biết đang lau thứ gì. Cô mơ hồ cảm thấy động tác thân mật ấy dường như là sự vỗ về của hai người đang yêu. Họ nhìn nhau, không nói câu nào, nhưng từ đôi mắt toát ra sự dịu dàng đến vô tận. Trong khoảnh khắc, tim cô như bị ai đó xé nát, đau đớn đến mức không sao thở nổi, trong đầu toàn hình ảnh bàn tay của cô gái nhẹ nhàng áp ủ gương mặt anh. Mà cảm giác cô đơn và lạnh lẽo kia, anh chưa bao giờ thể hiện trước mặt cô. Cảm giác như bị người khác cướp đoạt mất thứ quý giá khiến cô vừa tức giận vừa ghen tị. Cô cứ tưởng mình mãi

mãi là tri kỉ để anh chia sẻ mọi vui buồn sướng khổ, nhưng giờ đây, đối diện anh lại là người con gái khác.

Người thanh niên nọ không phát hiện ra sự thay đổi của cô, vẫn tiếp tục huyên thuyên về những tấm ảnh. Thấy cô nắm chặt bức ảnh ấy, lặng yên không nói gì, anh ta lại ngỡ cô thấy bức ảnh chụp đẹp quá, vội giới thiệu: “Tôi cũng cảm thấy bức ảnh này nắm bắt được cái hồn tự nhiên nhất, có thể thấy nơi nào trong chốn nhân gian cũng ám áp tình người. Tôi thấy hai người này ngồi trên con thuyền độc mộc, nắm chặt tay nhau trong lúc hoạn nạn, vẻ mặt ấy, thần thái ấy, tình ý ấy đối lập rõ rệt với cảnh tượng sóng nước cuộn cuộn nổi lên khắp bốn phía, khiến bức ảnh trông càng giàu tình người và thi vị hơn.”

Từng câu từng chữ khoe khoang của anh ta như những lưỡi dao cứa vào trái tim Hoài Bích, khiến tim cô đầm đìa máu. Cô khẽ hỏi: “Anh... chụp bức ảnh này vào lúc nào.”

“Bốn hôm trước. Khi ấy, tôi đang rầu rượi vì không tìm được chủ đề thì nhìn thấy người con gái này lau nước mắt cho chàng trai kia. Thấy có cảm hứng, tôi liền chụp ngay lại. Đúng là không uổng chuyến đi hôm đó.” Người thanh niên vẫn tiếp tục khoe khoang về tuyệt tác của mình.

Hoài Bích chạnh lòng, ba chữ “lau nước mắt” khiến cô hoàn toàn ngã quy, chẳng trách hôm ấy anh đã quên lời hẹn với mình. Cô một lòng một dạ với anh, nhưng anh lại dùng cách này để đáp lại cô, bảo sao cô không thất vọng và chạnh lòng cho được. Nghĩ đến đây, cô không kiềm chế được nữa, nước mắt cứ thế lăn chã rơi.

Vì chuyện này mà ngay buổi chiều hôm ấy, Đỗ Hoài Bích đã hẹn gặp Khang Thiếu Đình. Vừa may dạo này, Khang Thiếu Đình đang rảnh rỗi nên đồng ý đưa cô đi ăn món Pháp. Suốt bữa ăn, anh có rất nhiều chuyện muốn nói với cô, vậy mà trong khi anh đang hứng chí tâm sự thì cô chỉ buồn bã ngồi uống rượu. Món ăn vẫn chưa bung lên mà cô đã uống cạn ly. Thấy cô

định gọi thêm rượu, anh vội vàng khuyên can, dịu dàng nói: “Hoài Bích, em gặp chuyện gì à? Em cứ ừ ừ và im lặng thế làm anh sợ đấy!”

Hoài Bích nghiêng đầu, trêu chọc: “Em đang lo anh không sợ đây này! Có những chuyện phải say mới nói ra được. Lẽ nào anh không muốn nghe?” Cô cố chấp gọi thêm rượu vang, Khang Thiếu Đình đành nghe theo cô.

Anh yên lặng nhìn Hoài Bích, lòng chột dáy lên dự cảm không lành. Thấy cô muốn uống tiếp, anh vội vàng ngăn lại rồi cắt một miếng thịt cừ đút vào tận miệng cô. Hoài Bích cười, ngậm miếng thịt và nhai một cách từ tốn, nhưng được một lúc, nước mắt cô bỗng ứa ra. Mãi tới khi nuốt trôi miếng thịt rồi, cô mới cười, nũng nịu: “Ngon thật! Đây là lần đầu tiên anh bón cho em ăn đấy.”

Khang Thiếu Đình bỗng thấy bùi ngùi, cô nặn một nụ cười, dỗ dành: “Chỉ cần em đồng ý không uống rượu nữa, anh sẽ bón cả anh cho em ăn luôn. Nhưng em phải nói cho anh biết rốt cuộc xảy ra chuyện gì.”

“Thiếu Đình!” Cô chăm chú nhìn anh, nước mắt phủ mờ đôi đồng tử khiến chúng long lanh như hai viên ngọc lưu ly. “Từ trước đến giờ, anh luôn là người ngay thẳng, có chuyện gì cũng nói thật với em. Chỉ cần anh nói, nhất định em sẽ tin. Bởi vậy em muốn biết, anh có từng giấu giếm em chuyện gì không?”

Khang Thiếu Đình nghe thế liền lạnh người. Giả sử không có chuyện gì xảy ra vào đêm say rượu ấy thì anh đã thành thật kể với cô từ lâu rồi, nhưng giờ anh chẳng thể mở miệng nói. Nói anh ích kỷ cũng được mà vì tình cảm cũng được, anh chỉ biết cúi đầu giả vờ cắt thịt cừ, lảng tránh trả lời. “Sao bỗng nhiên em lại hỏi thế? Bảo anh biết trả lời em thế nào đây. Em không đói bụng à? Bụng anh thì đang sôi ùng ục rồi đây này. Thịt cừ để nguội ăn không ngon đâu, em ăn đi rồi hãy nói.” Anh lấp liếm, con dao trong tay

như thể vượt khỏi tầm kiểm soát, mấy lần cắt trượt xuống đĩa, phát ra âm thanh chói tai.

Nước mắt Hoài Bích tuôn trào như lũ đổ, cô rót hai ly rượu rồi đưa một ly cho anh. Chạm nhẹ hai chiếc ly vào nhau, cô khẽ nói: “Em xin cạn ly trước. Từ nay về sau, chúng ta không liên quan gì đến nhau nữa!”

Khang Thiếu Đình giật mình ngẩng phắt đầu lên, thấy cô uống cạn ly rượu, đặt ly xuống rồi đứng dậy bỏ đi. Anh cuống cuống kéo cô ngồi xuống, nhưng cô quay mặt đi, không muốn nhìn anh, chỉ cắn chặt môi nén nhin. Thấy cô như vậy, sống mũi anh chột cay cay, định lau nước mắt cho cô, nào ngờ lại bị cô đẩy ra. Không còn cách nào khác, anh đành dỗ dành: “Hoài Bích, từ trước đến giờ có bao giờ em hờn dỗi đâu, sao hôm nay lại như trẻ con thế này? Tự nhiên lại nói những lời không đâu. Thế nào là từ nay không liên quan gì đến nhau nữa? Em là vợ anh, cả đời anh không thể vứt bỏ.”

“Đúng vậy! Là gánh nặng cả đời không thể vứt bỏ!” Hoài Bích đột nhiên tức giận.

Khang Thiếu Đình nghĩ cô đang giận nên dễ nhạy cảm, anh không để tâm, chỉ mỉm cười, ngồi xuống cạnh cô và ôm cô thật chặt, nói: “Anh chưa nói hết câu mà em đã giận. Nếu quả thực có người là gánh nặng cho người kia thì phải là anh mới đúng. Bà Khang ơi, em cứ việc trừng phạt tiểu nhân thật nặng tay vào, chứ tức giận như thế là thiệt thân đấy.”

Hoài Bích quay lại, hỏi: “Vậy anh nói thật cho em biết, ngoài em ra, anh từng có hành động thân mật với người con gái khác không?”

Tim Khang Thiếu Đình thất lại, anh cảm nhận được ánh mắt cô sắc bén như lưỡi dao đang đẽ gọt từng chút chiếc hòm chứa đựng bí mật của anh.

“Có không hả?” Hoài Bích hỏi dồn.



Trong khoảnh khắc, anh không thể che giấu được nữa, đành thừa nhận: “Đúng là anh có quen một cô gái. Nhưng anh và cô ấy chỉ coi nhau như bạn bè thôi. Vì cô ấy xuất thân bản hàn nên hiểu về tình hình của dân nghèo hơn anh, bởi thế mấy lần anh nhờ cô ấy dẫn đường, giúp phát chẩn lương thực. Anh thề những chuyện này chỉ là...” Khang Thiếu Đình bỗng ngân ngữ, bởi chính anh cũng không thể hiểu rõ những chuyện xảy ra sau đó.

“Được! Anh đã nói thế thì em tin anh.” Hoài Bích nhìn chăm chăm vào mắt anh, dường như đang cố lấy dũng khí, mãi hồi lâu sau mới hỏi tiếp: “Vậy anh nói cho em biết, quãng thời gian hai người ở bên nhau, anh có động lòng với cô ấy không?”

Hoài Bích chỉ cần trái tim anh vẫn còn nguyên vẹn, nhưng Khang Thiếu Đình lại lặng thinh, nhìn chăm chăm vào ánh mắt lo lắng của cô. Anh đang do dự sao? Vì sao lại do dự? Hoài Bích tự hỏi mình. Nhưng đây chính là câu trả lời của anh. Giờ cô không cần hỏi thêm gì nữa, chỉ mang nỗi đau và nước mắt sắp trào ra kiên quyết rút khỏi cuộc chơi. Khang Thiếu Đình ngồi chết lạng trên ghế, anh không đứng dậy níu kéo cô mà chỉ nhìn theo bóng lưng cô dần dần xa khuất, nước mắt bỗng trào ra. Thấy cô càng lúc càng đi xa, rồi thoáng chốc đã hoàn toàn biến mất, lòng anh chợt trào dâng niềm đau khiến anh như bị đẩy vào bước đường cùng, cơn đau vò xé thể xác hòng thoát ra ngoài. Cảm giác mất mát phũ phàng cắt đứt mọi tâm tư của anh thành từng mảnh vụn, mà mỗi một mảnh vụn lại là từng nụ cười, từng giọt nước mắt, là nhất cử nhất động của Hoài Bích bắt đầu từ ngày anh quen cô cho đến bây giờ. Nghĩ đến việc tất cả những thứ đó sắp vượt mất, nỗi đau vụn hóa thành sức mạnh thúc giục anh bật dậy, nhanh chân chạy đến níu kéo bàn tay mà suýt nữa anh đã buông lỏng. Anh ghì mạnh Hoài Bích vào lòng, mặc cô giãy giụa, đánh mắng, anh vẫn nhất quyết không buông. “Bất kể em nói gì, anh cũng không buông tay!” Anh biết nếu anh buông ra, ai đó sẽ mãi mãi biến mất.

Mặc dù Hoài Bích đã mũi lòng nhưng cô không thể mở cửa trái tim đón nhận tình cảm của anh lần nữa. Dầu chỉ là một thoáng phản bội về mặt tình cảm, cô cũng không thể chấp nhận nổi. Tuy muốn mắng anh một trận cho hả dạ nhưng cô lại chỉ biết nghẹn ngào, thôn thức, vùi đầu vào ngực anh mà òa khóc nức nở. “Anh biết không, em muốn nghe anh nói câu: “Hoài Bích, ngoài em ra, anh không hề động lòng với bất cứ ai” biết bao. Em chỉ muốn mình là người duy nhất trong trái tim anh, sao anh không thể nói vậy để đỡ dành em? Chỉ cần anh đỡ dành em, nhất định em sẽ tin anh. Tại sao anh không lừa em?” Cô tức giận đâm thùm thụp vào ngực anh, khóc như mưa.

Khang Thiếu Đình xót xa hôn lên trán cô, ứa nước mắt cầu xin: “Xin lỗi em, Hoài Bích! Anh... thực ra, bản thân anh cũng không biết đã xảy ra chuyện gì. Nên khi em hỏi anh, đầu óc anh rối lắm, không biết phải nói thế nào. Đến khi em bỏ đi, anh mới cuống lên, mặc kệ tất cả, chỉ muốn cố gắng níu giữ em.”

“Anh đừng nói nữa!” Hoài Bích quyết tâm vùng thoát khỏi vòng tay anh. “Hồi ở Anh, em chẳng học được bản lĩnh gì đặc biệt, nhưng lại nhiễm phải căn bệnh hiểm ác của họ. Đó là bệnh đòi hỏi người yêu trong sạch! Vì thế... vật này trả lại cho anh!” Dứt lời, cô tháo nhẫn đính hôn ra, trao trả lại anh. Dưới sự phản chiếu của ánh nến, viên kim cương tỏa sáng lấp lánh đến chói mắt. Ánh sáng lung linh ấy vốn sinh ra để dành cho tình yêu, nay nó lại thành chứng nhân cho cuộc chia ly của hai người.

“Em để trên bàn!” Thấy anh không cầm, Hoài Bích định đặt lên mặt bàn cạnh đó, không ngờ anh đưa tay ra, nhưng không phải để đón lấy chiếc nhẫn mà vút mạnh nó xuống đất. Chiếc nhẫn kim cương vốn được nâng niu như báu vật giờ bị phũ phàng ném đi, phát ra một tiếng “keng” đầy bi thương, tiếng kêu như vết dao cắt sâu vào trái tim hai người. Trong khoảnh khắc, cả hai cùng im lặng, chỉ trăn trăn nhìn đối phương. Khang Thiếu Đình bất chợt lao đến ôm chặt Hoài Bích, khuôn mặt lem nhem vết nước mắt liên tục dụi vào cổ cô, khe khẽ gọi tên cô. Hết lần này đến lần khác.

Nấp phía ngoài nhà hàng, Nhan Khai Thần đã tận mắt chứng kiến cảnh tượng ấy. Cũng như bao thực khách trong nhà hàng, nàng thực sự cảm động trước tình cảm của hai người. Nàng bắt lực quay đi, lòng phảng phất nỗi chua xót, có lẽ cảnh tượng ấy khiến nàng nhớ về một thời đã trở thành quá vãng, về một tình yêu từng thuộc về riêng mình. “Đi thôi!” Nàng khẽ thở dài, nhắc mấy tay tình báo nằm vùng rút lui. Họ mắt công mai phục mãi, giờ thấy nàng bảo vậy thì đều ngậy người không hiểu, rầu rĩ hỏi: “Dạ? Nhưng chúng ta phải làm theo kế hoạch cơ mà. Giờ chưa làm xong việc mà đã rút, cấp trên trách phạt thì ai là người đứng ra chịu trách nhiệm?”

“Lôi thôi! Tôi sẽ tự giải thích với cấp trên.” Chúc hàm của Nhan Khai Thần cao hơn họ một bậc, nên thấy nàng nói vậy, họ đành hậm hực rút lui.

Nhan Khai Thần quay lại nhìn vào trong nhà hàng một lần nữa. Đối diện với tình cảm sâu nặng ấy, đúng là nàng thấy rất ghen tị. Nhưng đêm nay, có lẽ nàng nên trả lại cho họ.

## Hận sao không sinh vào thời bình

Dù oán hận và bi phẫn đến đâu nhưng khi thấy Khang Thiếu Đình lúi húi tìm từng góc ngách của nhà hàng với vẻ vô cùng lo lắng. Chỉ riêng lòng chân thành ấy thôi cũng đủ để Đỗ Hoài Bích cho anh thêm một cơ hội. Khó khăn lắm mới tìm thấy chiếc nhẫn, anh vội vàng lồng nó vào tay cô, ngày đính hôn của họ cũng được định đoạt.

Cô hỏi: "Sao này, anh còn thay lòng đổi dạ nữa không?"

Khang Thiếu Đình quả quyết đáp: "Đến chết cũng không đổi!"

Mặc dù tình hình cứu thế nạn dân vẫn không sáng sủa hơn là mấy nhưng Khang Thiếu Đình vẫn nhất quyết nhanh chóng tổ chức hôn lễ, không những vậy còn phải làm thật long trọng. Cuối cùng, Khang phu nhân cũng quyết định chọn ngày tết Trung Thu làm ngày tổ chức đại hỉ. Giờ sắp bước vào tiết thu vàng tháng Chín, ăn tiệc mừng là rất thích hợp. Ngược lại với thái độ vui mừng của Khang phu nhân, Tư lệnh Khang Triệu Khanh lại hững hờ không ra đồng ý cũng chẳng ra phản hồi, chỉ bảo để Khang phu nhân toàn quyền định đoạt.

Khang Thiếu Đình biết trong lòng Hoài Bích vẫn còn nút thắt chưa thể cởi được. Bởi vậy có vài chuyện anh phải làm cho ra ngô ra khoai trước khi cưới. Có điều, khi đi qua nhà Nhan Khai Thần, anh lại chần chừ do dự, cuối cùng vẫn không dám gõ cửa. Anh quay người trở ra, vừa mới tới đầu ngõ thì đột nhiên bị ai đó đập vào vai, anh quay người bắt sống đối phương, khiến đối phương đau quá kêu ầm ĩ. Nhìn lại hóa ra là Nhan Khai Thần, anh luống cuống nói lỏng tay. Nhan Khai Thần xoay xoay cánh tay suýt bị bẻ

gãy, nhăn mày một cách bất mãn. "Hạ thủ gì mà độc ác thế! Suýt gãy tay người ta rồi."

"Tôi không biết là cô." Khang Thiếu Đình cố gắng giữ giọng bình thản. Nhan Khai Thần biết tổng tâm tư của anh, mỉm cười, hỏi: "Anh đến tìm tôi à?" Thấy Khang Thiếu Đình không trả lời, nàng nói tiếp: "Không phải tìm tôi thì chắc đến đây vì công việc, vậy tôi không làm phiền anh nữa." Nói xong nàng lập tức quay lưng bước về phía con phố đối diện. Nàng nghĩ anh sẽ gọi mình lại nên cố ý bước rất chậm, nhưng Khang Thiếu Đình không gọi mà đuổi theo nàng.

"Tôi cũng đang định đi về hướng đó. Chúng ta cùng đi nhé!" Anh thoáng nhìn nàng rồi cúi đầu, đút hai tay vào túi quần, không biết là lục tìm thứ gì. Mãi hồi lâu, anh mới ngẩng đầu lên, nhưng vừa bắt gặp ánh mắt của nàng là lập tức nhìn sang hướng khác. Khang Thiếu Đình vòng vo nói gần nói xa: "Thực ra tôi có chuyện muốn hỏi cô từ lâu rồi, nhưng không biết nên mở miệng thế nào."

"Có chuyện gì thì nói thẳng ra. Tôi ghét nhất cái kiểu mập mà mập mờ." Nhan Khai Thần quay mặt nhìn đường phố xung quanh, dường như không hề quan tâm đến vấn đề của anh.

Khang Thiếu Đình thu dưỡng khí, thận trọng thăm dò: "Khai Thần, tôi... tôi có mạo phạm gì cô không?"

"Có chứ!" Nhan Khai Thần chìa cánh tay ra, nói: "Chẳng phải khi nãy anh vừa mạo phạm tôi là gì?"

"Trừ lần này ra thì sao?"

"Trừ lần này à..." Nàng cười, cố tình nói quanh co: "Thế thì để tôi nghĩ kỹ đã."

Thấy nàng thản nhiên như không có chuyện gì, Khang Thiếu Đình càng sốt ruột, mặt anh sầm lại, có vẻ tức giận, nói: "Tôi hỏi nghiêm túc đây!"

"Thì tôi cũng đang trả lời anh hết sức nghiêm túc mà." Nhan Khai Thần hùng hồn đáp lại.

Trong tích tắc, bầu không khí trở nên căng thẳng. Đúng lúc đó có người bán báo đi ngang qua, anh ta vừa cao giọng đọc những tin giật gân trên báo vừa đi về phía hai người, mời chào. Nhan Khai Thần lấy tiền mua một tờ. Nàng giở trang nhất ra, lướt qua mấy hàng chữ rồi cười hì hì, giơ tờ báo ra trước mặt Khang Thiếu Đình, nói: "Tôi đoán chắc anh sẽ rất hứng thú với tin này."

"Bây giờ, tôi không muốn nói đến chuyện đó!" Khang Thiếu Đình bực bội đẩy tờ báo sang một bên, nhưng thấy nàng cười rất tươi, anh lại không nổi to tiếng. Đang định kéo nàng trở về chủ đề chính thì anh lại nghe thấy nàng đọc một đoạn trên báo: *"Ý nguyện duy nhất của Trung Chính là toàn lực tiêu diệt quân Cộng sản, không mưu tính đến điều gì khác nữa. Bức điện văn phát ngày mừng Một tháng Chín của chính phủ Nam Kinh trích từ bài Hô hào loạn mỗi câu cứu nạn thiên tai."*

"Thế nào gọi là loạn mỗi câu vậy?" Nhan Khai Thần không hiểu, vội hỏi Khang Thiếu Đình.

Khang Thiếu Đình cầm tờ báo, đọc qua một lượt, thì ra có người muốn ngầm châm biếm việc thoái thác trách nhiệm của Ủy viên trưởng, chê ông ta chỉ biết thanh trừng các đảng phái khác mà không để mắt đến dân chúng. Nhưng nói gì thì nói, anh vẫn xuất thân từ trường quân sự Hoàng Phố, nên dù có bất mãn thì anh vẫn vô cùng kính trọng Tưởng Giới Thạch, hiệu trưởng của trường. Đang nghĩ xem nên giải thích như thế nào thì Nhan Khai Thần đột nhiên nâng cánh tay đang cầm tờ báo của anh lên, dường như nàng có hứng thú với mẫu tin phía sau hơn.

"Để tôi lật cho cô xem." Anh định quay tờ báo cho dễ nhìn nhưng nàng ngăn lại, nói: "Đừng động đây! Tôi thấy tin... Mười giờ sáng ngày Mười lăm tháng Tám âm lịch, hôn lễ của con trai Khang Thiếu Đình và Đỗ Hoài Bích sẽ được tổ chức tại phủ. Kính mong nhân sĩ các giới đến mừng hạnh phúc hai con chúng tôi. Khang Triệu Khanh và phu nhân xin trân trọng cảm ơn. Khang Thiếu Đình? Chẳng phải chính là anh sao? Anh sắp kết hôn à?"

Nhan Khai Thần kinh ngạc ngẩng lên hỏi, chỉ nghe Khang Thiếu Đình âm ự trả lời: "Ừm! Ngày Hai mươi sáu tháng này. Hôn lễ tổ chức theo cả kiểu Âu và kiểu Á. Mỗi kiểu tổ chức một ngày."

"Đây chính là chuyện anh đang muốn nói với tôi sao?" Giọng điệu của Nhan Khai Thần chuyển sang chất vấn.

Khang Thiếu Đình không đáp, ý đã mặc nhận. Đồng thời, trong lòng anh cũng ngấm vạch ra một ranh giới để cảnh cáo bản thân.

"Anh đúng là chẳng nghĩa khí gì cả!" Trông dáng vẻ Nhan Khai Thần thăm hại đến cùng cực, nàng cúi đầu cười thành tiếng. "Kết hôn là chuyện lớn, thế mà không nói với tôi tiếng nào. Thế là không coi tôi là bạn rồi. Đã thế, tôi chỉ chúc mừng suông thôi, còn quà cưới thì đừng mơ." Nàng cố tỏ vẻ bình thản vỗ vai anh rồi tuôn ra một tràng: "Chúc vợ chồng anh đầu bạc răng long, đồng tâm hiệp lực, sánh duyên long phụng, song hỉ lâm môn, hạnh phúc trọn đời, trong ấm ngoài êm, sớm sinh quý tử..."

"Đủ rồi!" Khang Thiếu Đình quát lên, không hiểu sao anh lại cảm thấy vô cùng bức tức với một loạt lời chúc thốt ra từ miệng nàng. Nhìn đôi mắt ngấn lệ của nàng, cảm thấy dường như ý chí của mình đang bị lung lay, anh thậm nhủ phải cứng rắn hơn. "Tôi chỉ muốn biết một chuyện. Hôm say rượu, rốt cuộc tôi có làm gì có lỗi với cô không?"

"Tôi không rõ thế nào gọi là có lỗi với tôi, mà dù xảy ra chuyện thì anh có thể làm gì chứ? Chi bằng anh cứ việc làm tốt vai trò chú rể của mình đi!"

Mọi người đều bình an vô sự chẳng phải sẽ tốt hơn sao? Lẽ nào anh không nghĩ vậy?" Nhan Khai Thần nhìn anh chăm chăm, giọng điệu thoát trở nên lạnh lùng. "Dù sao thì từ giờ trở đi, chúng ta sẽ không gặp lại nhau nữa, không đúng sao?"

Khang Thiếu Đình ngạc nhiên không ngờ nàng lại có suy nghĩ đó. Anh bắt đầu ghét cái kiểu nói chuyện quá thẳng thắn của nàng, bởi nó càng khiến anh cảm thấy hổ thẹn.

Nhan Khai Thần bỗng bật cười, tiếng cười mang hơi hướm khinh bạc. "Đại thiếu gia! Tôi đùa đấy! Anh tưởng là thật à? Ha ha ha..." Tiếng cười không hề có vẻ gì đắc ý, thậm chí Khang Thiếu Đình còn cảm nhận được sự xót xa ẩn chứa trong đó.

Đột nhiên, phía trước có người hô hào bắt cướp, Khang Thiếu Đình vội quay lại, thấy mấy tên ăn mày quần áo rách rưới đang ôm một chiếc túi, chạy như bay từ trong cửa hàng tạp hóa ra. Chủ tiệm đuổi theo, chẳng may vấp chân, ngã sõng soài trên nền đất bùn, ông ta đành than trời gọi đất chửi lũ trộm cướp. Nhan Khai Thần vừa thấy anh bậm môi lại là đã biết anh muốn làm gì. Khang Thiếu Đình đành gác chuyện riêng sang một bên, đuổi theo bọn cướp, cuối cùng cũng bắt được hai tên trộm vặt. Lúc tra hỏi mới biết, gần đây, chuyện cướp giật xảy ra thường xuyên như cơm bữa. Vì nạn dân không được sắp xếp an sinh nên bị ép phải trở thành giặc cướp. Tuy Khang Thiếu Đình đồng cảm với họ nhưng không thể mặc kệ quốc pháp, anh vẫn phải trói họ và áp tải đến phòng tuần bổ. Nào ngờ đến nơi, phòng giam đã chật cứng, cai ngục đau đầu không biết làm cách nào giảm nhẹ áp lực, thế nên Khang Thiếu Đình vừa đi khỏi, họ liền thả hai tay ăn trộm kia ra. Rốt cuộc, trị an càng ngày càng xuống dốc và trở thành vòng tuần hoàn ác tính. Khang Thiếu Đình hoàn toàn không hay biết chuyện đó, anh chỉ mãi chạy thực mạng về con ngõ khi này, nhưng Nhan Khai Thần đã không còn ở đó nữa. Nhớ lại những lời nàng nói, lòng anh bất giác hụt hẫng.



Về đến nhà, Khang Thiếu Đình thấy mẹ và Hoài Bích đang bàn chuyện đám cưới. Nhân lúc mẹ quay đi, anh ghé sát tai Hoài Bích thì thầm mấy câu, vỗ về cô một hồi, sau đó lên lầu gặp cha. Khang Triệu Khanh thấy con trai vào, liền xua mấy sĩ quan đang bàn chuyện ra ngoài rồi giơ tay bảo anh ngồi xuống. “Đừng đứng đó, gần đây đám nạn dân liên tục gây chuyện, con có biết nguyên nhân vì sao không?”

Khang Thiếu Đình lắc đầu.

“Mấy hôm trước, có phải con đã nhận một món tiền của Vương Kinh Vũ, nhưng lại không cho anh ta mở lại tiệm thuốc phiện không?”

Nghe cha hỏi, Khang Thiếu Đình mới nhớ ra chuyện đó, liền nói: “Nghiêm cấm thuốc phiện là việc cần phải chấp hành. Huống hồ, số tiền đó anh ta chủ động đưa cho con, con coi đó là khoản tiền anh ta quyên góp cho nạn dân.”

“Chính vì thế nên anh ta mới xúi giục đám thuộc hạ và nạn dân đang lâm vào cảnh khốn cùng làm loạn cả lên, để cha phải mất mặt trước Tưởng Giới Thạch. Ngộ ý có thể lực khác trà trộn và cố ý gây bất lợi cho Tưởng Giới Thạch thì đồng phân đó rõ ràng sẽ đổ lên đầu quân Hồ Bắc chúng ta! Sao trước khi làm việc gì, con không nghĩ xa một chút? Đừng chỉ nhìn mỗi cái lợi trước mắt!”

Tuy Khang Triệu Khanh đã nói sẽ không can thiệp vào công việc của con trai nữa, nhưng phẩm chất của Khang Thiếu Đình thực sự không phù hợp với thời buổi loạn lạc. Nếu sanh ra vào thời điểm đất nước thái bình thì có lẽ thành tựu của anh ta sẽ vượt xa ông ta.

Mặt Khang Thiếu Đình tỏ rõ vẻ không vui, anh nói thẳng: “Bọn họ đúng là lũ chấy nhà hôi của, tận dụng mọi thủ đoạn hạ lưu bỉ ổi để dụ chúng ta

vào bấy. Vụ này cha đừng nhúng tay vào, con sẽ có cách chinh đôn lại trị an.”

Khang Triệu Khanh không nói năng gì mãi hồi lâu mới chán nản hỏi: “Thế con đã giải thích chuyện đó trước mặt Ủy viên trưởng chưa?”

“Hiệu trưởng không nhắc gì đến vụ đó, huống hồ đây là chuyện nội bộ của Sở Cảnh sát, sao có thể chỉ trích chúng ta được. Giờ chúng ta vừa phải cảnh giác quân Bắc phạt vừa phải giúp việc khắc phục thiên tai, lại còn tham gia tái kiến thiết nữa, chúng ta đâu có ba đầu sáu tay mà kiêm nhiệm nhiều việc như thế! Hơn nữa, binh sĩ dưới quyền cũng chẳng muốn làm việc này.” Khang Thiệu Đình ngòì xuống ghế, nhìn thẳng vào mặt cha, chờ đợi ý kiến của ông ta.

Khang Triệu Khanh trầm tư hồi lâu rồi cất giọng đầy lo lắng: “Chỉ sợ ứng nghiệm thật rồi!”

“Ứng nghiệm gì cơ ạ?”

“Con nhớ ba hôm trước, Ủy viên trưởng phàn nàn một câu nghe cứ như vô tình không? Ông ta nói: “Thời cuộc đã không ổn định mà lũ lụt lại hoành hành khắp Giang thành, nếu tự mình không giải quyết được thì phải có đối sách. “ Con biết câu này mang ẩn ý gì không?” Khang Triệu Khanh hỏi.

Khang Thiệu Đình nghĩ một lát, nhưng vẫn lơ mơ không hiểu. “Chắc không phải Hiệu trưởng muốn ám chỉ gì đâu.”

“Ông ta muốn ám chỉ rằng, chúng ta phải biết cầu cứu khi cần thiết. Thêm vào đó, xung đột bạo lực xảy ra liên miên, chỉ sợ ông ta sẽ điều động người ngựa “kề vai trợ giúp” thật ấy chứ. Nếu ông ta làm vậy thật thì chắc chắn điều động người vốn có ân oán cũ với cha.”

“Kẻ đó là ai được nhỉ? Chẳng lẽ là quân Đông Bắc? Mà nếu họ điều động quân đội đến đây thật thì sang đất Hồ Bắc cũng chẳng làm nên cơm cháo gì đâu. Việc gì cha phải lo lắng thế!”

“Con nhầm rồi!” Khang Triệu Khanh lắc đầu, nói: “Nếu Ủy viên trưởng tính đến nước đó thật thì nhất định ông ta sẽ chọn người có thù oán sâu nặng với cha và ở gần Hồ Bắc nhất. Cha đoán trừ quân Tứ Xuyên ra thì chẳng còn ứng cử viên nào thích hợp hơn.”

Nghe cha nhắc nhở, Khang Thiệu Đình mới chợt nhớ ra một người. Nhưng càng nghĩ anh càng thấy không thỏa đáng. “Không đúng! Quân Tứ Xuyên chịu nghe theo sự điều động của Hiệu trưởng sao? Họ vốn là anh em kết nghĩa với Quế hệ của chính phủ Quảng Châu cơ mà.”

“Chắc chắn Quế hệ sẽ đồng ý. Bởi như vậy họ sẽ có cơ kéo quân vào Vũ Hán, giám sát mọi hành động của chúng ta, từ đó thừa cơ mưu quyền đoạt lợi. Còn về phía Nam Kinh, rõ ràng biết quân Tứ Xuyên là người của Quế hệ, thế mà vẫn cho quân đội của chúng đóng quân ở Vũ Hán, họ biết chắc chắn cha sẽ không cam tâm hàng phục, e lần này họ muốn cha và Quế hệ đánh một trận kẻ sống người chết, để họ ngồi giữa ngư ông đắc lợi. Họ đợi cha hoặc là chủ động nương nhờ vào Tưởng Giới Thạch, hoặc là giao đấu với quân Quảng Châu. Họ muốn đẩy ta vào thế tiến thoái lưỡng nan đây mà.”

“Thế thì chúng ta cũng bắt chước họ, tự lập nên một đế chế riêng. Hồ Bắc đất rộng người đông, sợ gì kẻ khác đến xâm phạm.”

“Giờ còn chưa phải lúc! Trận lũ vừa qua khiến thực lực, tài chính và nhân lực của ta bị cạn kiệt. Lúc này mà chơi rắn với họ thì chẳng khác tự đâm đầu vào chỗ chết! Nếu họ định làm thế thật thì chúng ta vẫn phải nhẫn nại, giả vờ nghe theo ý họ. Đợi đến khi quân Bắc phạt Quảng Châu mệt mỏi vì đấu trí với Nam Kinh, chúng ta sẽ mưu tính chuyện khác. Bởi vậy trong thời gian này, bất luận hai phe kia uy hiếp hay dụ dỗ thế nào, chúng ta chỉ

cần ghi nhớ một chữ: Nhẫn! Sắp tới, con phải chú ý, đừng đem lương thực đi phát chẩn cứu tế nữa, tất cả phải dự trữ. Ngoài ra cha còn đặc biệt mời một số bạn cũ ở Hồ Nam đến tham gia hôn lễ của con, cũng muốn nhân cơ hội này bàn chuyện liên minh. Giờ họ cũng đang đau đầu vì nạn lũ lụt, nếu chúng ta thể hiện được thực lực hùng mạnh của mình thì không lý nào họ không chạy về phía ta. Hơn nữa, cha cũng đã nghĩ ra cách chấn chỉnh lại đám dân bạo loạn rồi.” Dứt lời, Khang Triệu Khanh cười nham hiểm, trong đầu đã vạch sẵn kế hoạch.

Quả đúng như cha dự đoán, mấy ngày sau, chính phủ Nam Kinh đã ra chỉ thị điều động quân Tứ Xuyên giáp với Hồ Bắc đến trợ giúp giải quyết nạn lụt, đồng thời tham gia vào việc tái kiến thiết khu vực bị hư hại của hai tỉnh. Ứng cử viên được chỉ định đích danh lại chính là Tiêu Vân Thành, kẻ có huyết hải thâm thù với Khang Triệu Khanh. Trước tình hình này, chính phủ Quảng Châu chỉ giữ im lặng, thay đổi một trăm tám mươi độ so với trước đây.

Nào ngờ, trận Bắc phạt kịch liệt chưa diễn ra được mấy ngày thì lại bùng phát sự kiện “Mười tám tháng Chín”(\*). Chớp mắt, thế cuộc trong nước đã biến động đến mức không ai tưởng tượng nổi. Ngay đến Khang Thiếu Đình cũng cảm nhận được điều đó. Mấy ngày nay, anh thấy cha già đi trông thấy. Biết rõ sắp đến ngày cưới mà cả ngày anh vẫn vùi đầu vào công việc. Cố gắng lắm mới dành ra được chút thời gian rảnh rỗi, anh liền đến phủ họ Đỗ thăm Hoài Bích. Dọc đường, nhìn thấy mấy cô bé bán hoa tươi, anh liền chạy đến, nào ngờ nhìn kĩ thì đó chẳng phải hoa tươi mà chỉ là loại hoa giả cắm vào cành thật. Thì ra, lũ lụt hoành hành suốt mấy tháng, hoa cỏ đã chết ngập trong nước từ lâu. Giờ tuy nước đã rút, mấy chậu hoa còn sống sót, nhưng mùa hoa đã qua mất rồi. Khang Thiếu Đình thấy mấy cô bé bán hoa cũng vì nuôi sống gia đình nên mới phải làm vậy, liền mua mấy cành. Các cô bé thấy gặp được quý nhân thì vui mừng hơn hờ, vội vàng lấy dải lụa buộc bó hoa lại, trông rất tinh tế. Khang Thiếu Đình nghe mấy cô bé đoán

anh mang hoa tặng người trong lòng thì chỉ mỉm cười gật đầu rồi cầm bó “hoa tươi” gắn cả tấm lòng của mình nhanh chân đến nơi anh muốn đến.

*(\*) Còn gọi là Sự kiện Mukden hay Sự kiện Năm Châu. Đây là sự kiện do quân đội Nhật Bản sắp đặt để lấy cớ xâm lược vùng Đông Bắc Trung Quốc vào năm 1931.*

Có lẽ số mệnh là thứ có thật và đang lặng lẽ tồn tại trên đời. Vì khi đến một ngã rẽ, Khang Thiều Đình lại bất ngờ bắt gặp cố nhân. Tuy hai người đứng ở hai bên con đường vừa dài vừa rộng nhưng anh vẫn có thể nhìn thấy rõ ràng, người đứng bên kia đường chính là Nhan Khai Thần. Sau hôm đó, anh không đến tìm nàng nữa, vì không muốn lòng mình lại lay động. Giờ bất chợt gặp nàng, bước chân anh vô thức chậm lại, cuối cùng thì dừng hẳn. Vật duy nhất chắn giữa họ chỉ là con đường vắng lặng ngay trước mắt, nhưng nếu không chịu bước sang đó thì nó sẽ trở thành con đường xa tít tắp. Thực ra, anh hoàn toàn có thể ngó lơ bởi nàng không phát hiện ra anh, nhưng trên đời có một vài thứ không chạm vào thì thôi, hễ chạm vào là không thể buông tay nổi. Anh không đành lòng, cuối cùng vẫn cất tiếng gọi.

Nhan Khai Thần quay đầu lại, ánh sáng long lanh trong đáy mắt toát ra vẻ hoang mang từ sâu thẳm trái tim. Nàng cười vẻ mệt mỏi, nói: “Tình cờ thật đấy! Đạo này anh có ổn không?” Nàng chào hỏi một cách khách sáo và không định bước sang đường.

Khang Thiều Đình nhìn nàng, cũng không hề nhúc nhích, bó hoa trong tay bất giác chậm chậm hạ xuống và đưa ra sau lưng. “Tốt cả! Tôi định đi tìm cô, nhưng...” Thấy nàng chăm chú lắng nghe lời giải thích của mình, đột nhiên anh đổi giọng: “Xin lỗi! Tại tôi không đi.”

“Không sao. Anh bận việc lớn, lại còn lo chuyện cưới xin, làm gì còn thời gian rảnh. Bạn bè với nhau, tôi không để ý mấy việc vặt ấy đâu. Anh xem, hoa sắp héo rồi kìa, mau mang tặng người ta đi!” Nhan Khai Thần trêu chọc, nàng không biết đó chỉ là bó hoa giả mãi mãi không bao giờ héo tàn, bởi nó vốn không có sinh mệnh.

“Khai Thần, xin lỗi! Thực lòng xin lỗi cô! Nhưng tôi chỉ có thể chọn một.” Anh có trăm ngàn lý do để rời xa nàng, và chẳng có lý do nào xuất phát từ phía nàng cả.

Nhan Khai Thần đương nhiên hiểu ẩn ý trong câu nói của anh, cũng sớm đoán ra kết cục này. “Anh nói gì mà ngốc nghếch thế! Giữa bạn và vợ đương nhiên chỉ được chọn một. Anh mau về đi! Cô ấy đang đợi anh đấy.” Nàng cười, nói. Nụ cười của nàng mới rạng rỡ và ấm áp làm sao, nhưng nó lại khiến anh không còn chôn dung thân. Thấy nàng vẫy tay chào tạm biệt, tim anh như bị thiêu đốt trong lò lửa, cháy rụi thành tro. Cảm giác bỏng rát này khác với nỗi đau lúc níu kéo Hoài Bích, nó lan rộng từng chút, từng chút một, để rồi đến khi đột nhiên quay đầu lại mới cảm nhận được sự xót xa, đau khổ ẩn giấu trong đó. Nhưng anh chỉ biết đau khổ dõi theo bóng nàng, chứ không thể mở miệng níu kéo. Dầu anh giơ tay nắm lấy tay nàng thì có thể hứa hẹn gì với nàng chứ? Điều duy nhất anh có thể làm là lặng lẽ dõi theo từng bước chân nàng rời đi.

Đột nhiên, Nhan Khai Thần quay lại, ánh nước lấp lánh khẽ lay động trong mắt. Nàng hỏi: “Khang Thiếu Đình, anh có thể cùng tôi chơi một trò chơi cuối cùng được không?”

Anh gật đầu, đáp: “Sẵn sàng!”

Nhan Khai Thần quay lại chỗ cũ, giơ nắm đấm về phía anh, cười tinh nghịch rồi nói: “Anh chơi trò oẳn tù tì bao giờ chưa? Chơi một ván thôi, ai thua sẽ phải thực hiện một yêu cầu của đối phương, không được hời hợt!” Nói xong, nàng nhanh chóng làm động tác chuẩn bị ra “kéo” mà không cho anh thời gian chuẩn bị.

Khang Thiếu Đình xòe tay ra “giấy”, cô tình để nàng thắng. Nhan Khai Thần giả vờ không nhìn thấy, giơ “cây kéo” chiến thắng lên khoe khoang: “Anh thua rồi! Giờ phải làm cho tôi một việc!”

Anh vẫn gật đầu, im lặng không nói.

“Khang Thiếu Đình!” Nàng nghẹn ngào gọi tên anh, mãi hồi lâu mới hỏi khẽ: “Khang Thiếu Đình, anh có thể... có thể cầu hôn tôi một lần không? Đừng hiểu nhầm! Chỉ là nói chơi thôi, không phải cầu hôn thật đâu, được không?”

Khang Thiếu Đình xót xa, đột nhiên thấy mình vô cùng ích kỉ khi để một người con gái phải gánh chịu mọi lỗi lầm của mình. Vậy mà anh không những không sửa chữa hành vi bạc tình bạc nghĩa đó, mà còn tùy tiện dung túng nó. Thấy nàng cơ hồ đang cầu xin một lời hứa suông, nếu anh không hành động thì chẳng phải còn không bằng loài cầm thú? Thế là anh mặc kệ tất cả, hai mắt hoe đỏ tự bao giờ, buột miệng nói: “Nhan Khai Thần! Anh sẽ cưới em! Anh không nói suông đâu, anh đồng ý chịu trách nhiệm với em!” Vậy là anh đã chịu bước qua ranh giới.

Nào ngờ Nhan Khai Thần lại cự tuyệt, dường như nàng chỉ coi đó là một câu bông đùa trong lúc mất trí. Nàng mỉm cười, nói: “Không cần đâu! Chỉ cần anh nói câu đó là được rồi. Thực ra, anh cũng không cần suy nghĩ nhiều làm gì, đêm đó không xảy ra chuyện gì đâu.”

“Đã là lúc nào rồi mà em còn giấu anh?!” Điều Khang Thiếu Đình muốn không phải sự hi sinh của nàng, bởi vì anh không xứng với sự hi sinh đó.

Nhưng Nhan Khai Thần hỏi lại: “Thế anh muốn gì? Lấy em chẳng? Rồi sau đó cho em làm thiếp?” Anh á khẩu không thốt nên lời. Cả người như bị giội nước lạnh, chợt tỉnh táo hẳn. Nàng nói tiếp: “Nếu anh định làm thế thật thì uổng công em quen biết anh!”, sau đó lại khẽ cười, ngữ điệu cũng trở nên bình tĩnh hơn. “Em thừa nhận mình cũng hơi thích anh, cũng từng có suy nghĩ không nên có đó. Nhưng yêu một người chỉ bằng làm bạn của người ta. Vì tình yêu chưa chắc đã kéo dài vĩnh viễn, nhưng tình bạn thì có

thể trường tồn đến trọn đời. Vì vậy, em hi vọng anh hiểu rằng dù có xảy ra chuyện gì hay không thì chúng ta chỉ có thể đi đến bước này thôi.”

Nói đến đây, gương mặt nàng bỗng thoáng nét bi thương. Biết rõ mọi chuyện với anh chỉ là một vở kịch đã dựng sẵn không hơn không kém, thế mà nàng vẫn đau lòng vì anh. Có lẽ vì những chuyện sắp xảy ra với anh thực sự quá đỗi tàn nhẫn! Nghĩ lại quá khứ, nàng cũng từng đau khổ muốn chết vì người thân bị người ta ám hại, giờ nàng lại dùng đúng cách đó để gây đau khổ cho anh. Vòng luân hồi đáng sợ ấy khiến nàng thấy không nhẫn tâm. Nàng bất giác run rẩy nói: “Huống hồ, anh cũng không thể bước tiếp với em được. Bởi tâm tư anh đều hướng về chủ nhân của bó hoa kia rồi. Thiếu Đình! Chi bằng chúng ta cứ thế quay người bước đi, không cần từ biệt, cũng đừng ngoảnh lại, chỉ cần nghĩ có thể ngày nào đó, chúng ta còn cơ hội gặp nhau, thế là đủ rồi.”

Không hi vọng thì sẽ không thất vọng, như thế ngày nào cũng sẽ là ngày vui vẻ nhất. Không phải Khang Thiếu Đình không hiểu lý lẽ đơn giản này, mà là anh tiếc nuối người con gái nói ra câu ấy. Bên trong nụ cười mím kia cất giấu bao nhiêu nước mắt, bao nỗi sầu đau? Nhất thời, cả hai đều không nhắc được chân, chỉ nhìn đầu đầu vào người đối diện, lẳng lặng không nói gì.

Một đội diễu hành đang âm ỉ kéo đến, mấy sinh viên giơ cao ngọn cờ, trên nền vải trắng ghi rõ dòng chữ: “Đánh đuổi quân Nhật, trả nước cho ta! Bài trừ hàng Nhật, chấn hưng Trung Hoa!” Cậu sinh viên cầm đầu vừa giơ cao biểu ngữ vừa hét lớn, kịch liệt phản đối hành vi vô liêm sỉ của quân Nhật trong Sự kiện Mười tám tháng Chín. Một số còn vẽ cờ tam giác trên hàng hóa của Nhật, cố ý dùng dầu chấm than màu đỏ rất nổi bật đánh dấu lên đó, họ vừa vẫy cờ vừa hò hét kêu gọi người đi đường. Một số còn giẫm mạnh vào cờ Nhật Bản để người đi đường cùng giẫm lên. Trong tích tắc, đám người hùng hực khí thế đã kéo đến, hò hét nghe muốn nổ lỗ tai. Nổi hận mất nước bày ra trước mắt, sông núi trầm luân, dã tâm của bọn ngoại bang không dứt, Trung Hoa đang chờ được chấn hưng. Nhân sĩ các giới



đang rầm rộ nổi dậy kháng nghị, ai nấy đều tự lực tự cường. Còn anh thì sao? Tâm trạng phức tạp bắt đầu làm nhiễu loạn cảm xúc của Khang Thiếu Đình, khiến nỗi đau đớn trong chuyện tình cảm như bốc hơi mất. Một lát sau, đoàn diễu hành đã ùn ùn kéo về phía Khang Thiếu Đình, che lấp tầm nhìn của anh. Đầu người nhấp nhô, đông nghìn nghịt chiếm cứ cả con phố, cắt đứt ánh nhìn của hai người. Đến khi đội diễu hành đi qua thì vị trí đối diện cũng trống trơn. Khang Thiếu Đình thần thờ nhìn con phố vắng tênh. Lúc nhìn xuống, anh mới phát hiện bó hoa giả đã rơi xuống đất tự lúc nào và bị người ta giẫm đạp trông đến tả tơi và thảm hại. Anh cúi xuống, nhặt từng cánh hoa lên, cứ ngỡ chỉ cần lau sạch bùn đất là bó hoa sẽ phục hồi nguyên dạng, nhưng hóa ra anh đã làm...

## Đêm hoa nguyệt, bến sông xuân

Ngày Hai mươi sáu tháng Chín, tết Trung thu, cũng là ngày đại hỉ của hai nhà Khang - Đỗ. Nhân sĩ nổi tiếng các giới đều lũ lượt kéo đến chúc mừng hai họ. Quả cưới xếp đầy ắp cả sảnh ngoài.

Tư lệnh Khang Triệu Khanh và phu nhân bận tiếp khách không ngơi phút nào, họ vội vàng mời từng vị khách quý vào phòng tiệc chính trong đại sảnh. Người hầu đi lại như con thoi, bung trà, rót nước, nhận quà mừng và ghi nhớ danh tính của từng vị khách, ai nấy bận đến chóng mặt. Những gia nhân theo hầu của khách được sắp xếp ngồi ở mấy chục chiếc bàn tròn trong vườn hoa. Khang Thiếu Đình dậy chuẩn bị từ sáng sớm, anh vận áo dài lụa cách tân, trước ngực buộc một bông hoa màu đỏ, đầu chải dầu bóng, cả người toát lên vẻ bóng bẩy, tuấn tú, tinh thần cũng phơi phới. Bạn bè cũ thấy chú rể trong bộ trang phục cưới truyền thống, người nào người nấy cười ồ lên chọc ghẹo, bảo đến hôm tổ chức lễ cưới theo phong cách phương Tây, anh phải mặc quần áo hiện đại thì mới ra dáng thanh niên đi du học ở Tây về. Khang Thiếu Đình nghe thế chỉ cười, dù sao cũng là chuyện đại sự cả đời, hơn nữa, đây là lần đầu nên anh vừa thấy hồi hộp lại vừa hưng phấn. Mấy lần anh còn nói nhảm, mãi mới ngó người nhận ra khiến chúng bạn được dịp trêu chọc, không ngờ ngay cả anh cũng rơi vào lưới tình của đàn bà rồi.

Khang Thiếu Đình đang cười nói vui vẻ với bạn thì gia nhân đến nói nhỏ bảo anh mau ra đại sảnh. Đến nơi, anh mới phát hiện có một vị khách hoàn toàn xa lạ, nhìn tướng mạo chắc chỉ ngoài ba mươi tuổi. Khang Thiếu Đình thấy anh ta và cha đang nói chuyện rất vui vẻ, hình như hai người là bạn cũ lâu ngày gặp lại.

“Thiếu Đình, lại đây! Cha giới thiệu với con, đây là Lữ đoàn trưởng Tiêu ở Tứ Xuyên, đến Vũ Hán để giúp đỡ tỉnh mình. Cậu ấy tên Tiêu Vân Thành. Còn đây là con tôi, tên là Khang Thiếu Đình.” Khang Thiếu Đình Triệu Khanh tươi cười, gọi con trai đến, hào sảng giới thiệu hai người với nhau.

Tiêu Vân Thành bắt tay Khang Thiếu Đình, cười một cách thoải mái, nói: “Quả nhiên hồ phụ sinh hồ tử. Lệnh công tử trông đường đường một đáng anh tài thế này, chẳng khác gì phong thái của Tư lệnh thời trẻ.” Dứt lời, anh ta vỗ vai Khang Thiếu Đình một cái hơi mạnh, dường như muốn đánh giá đôi phương rồi cười, nói tiếp: “Lần đầu tôi gặp một thiếu tướng trẻ tuổi thế này đây. Không thể không cất lời cảm thán, Trường Giang sóng sau đè sóng trước, con hơn cha là nhà có phúc đấy. Dưới sự dẫn dắt của lệnh tôn, tiền đồ của Khang công tử đúng là thênh thang tươi sáng! Đến lúc ấy, Khang công tử chớ quên kẻ lỗ mãng như tôi đây nhé!”

Khang Thiếu Đình mỉm cười, lịch sự trả lời: “Lữ đoàn trưởng Tiêu hà tất phải khiêm tốn thế! Thiếu Đình tự thấy mình phải học hỏi Lữ đoàn trưởng về cách đối nhân xử thế.”

“Ha ha ha... Được lắm! Đòi tôi thích nhất là được kết bạn. Đáng tiếc, lúc đến vội quá nên chẳng mang theo vàng bạc châu báu gì. Có điều, đã là ngày đại hỉ của Khang công tử thì kiểu gì tôi cũng phải thể hiện chút tấm lòng, chỉ cần các vị không chê quà mừng của lính sa trường chúng tôi là mừng rồi.”

“Lữ đoàn trưởng chớ nói vậy. Chỉ cần có lòng là được rồi. Tấm lòng còn quý giá hơn vàng trăm bạc vạn.” Khang Thiếu Đình tươi cười mời khách vào bàn tiệc.

Tiêu Vân Thành vỗ tay, phó quan tùy tùng liền bung ra một chiếc hòm gỗ nhỏ đặt lên bàn trước mặt cha cho Khang Triệu Khanh. “Đây là chút lễ

mọn, xin chớ chê cười!” Tiêu Vân Thành vỗ nhẹ vào chiếc hòm, ý bảo đổi phương mở ra.

Khang Triệu Khanh nói mấy lời khách sáo rồi mở nắp. Khang Thiếu Đình thoáng thấy bên trong là một tấm da hổ, trong lòng lập tức thấy không vui. Nhưng Khang Triệu Khanh lại giơ tấm da hổ hoàn hảo không tí vết lên, không ngớt lời ca ngợi: “Tay nghề tinh tế đến nhường này giờ hiếm lắm! Dù tốn ngàn lượng vàng cũng chưa chắc đã đổi được tấm da hổ này. Thiếu Đình, nhận của Lữ đoàn trưởng Tiêu món quà lớn thế này mà không mau tạ lễ đi!”

Khang Thiếu Đình vội vàng chấp hai tay, nói: “Vô cùng cảm tạ tấm thịnh tình của Lữ đoàn trưởng Tiêu! Lữ đoàn trưởng ngồi đây uống thêm vài chén trà nữa rồi hãy về.”

Tiêu Vân Thành vội vàng đáp lễ, vừa hay anh ta nhận ra mấy đồng nghiệp cũ cùng làm phòng tuần bổ lúc trước, liền quay sang tán gẫu với họ, xem ra rất rôm rả.

Khang Thiếu Đình thu tấm da hổ lại, khẽ hỏi cha: “Cha, tên Tiêu Vân Thành này biết rõ cha tuổi hổ, thế mà còn cố ý tặng cha tấm da hổ này, chẳng phải muốn cha mất mặt sau?”

“Đúng thế! Sau này, chúng ta sẽ diễn màn kịch “Thương lượng với hổ lột da hổ”(\*) cho hắn xem.” Khang Triệu Khanh cười khẩy rồi đóng mạnh nắp hòm lại. Ông ta nhìn thấy mấy người bạn thâm giao trong quân đội Hồ Nam, vội vàng bảo Khang Thiếu Đình cùng mình ra nghênh đón. Trong khi đó, Khang phu nhân cũng cuống quýt sai a hoàn sang phủ họ Đỗ giục Hoài Bích kéo lại lỗ mắt giờ tốt.

(\*) Câu thành ngữ so sánh việc muốn thương lượng với kẻ xấu để họ từ bỏ lợi ích của mình, nhưng rốt cuộc không những không thương lượng thành công mà còn thiệt thân.

Bà Hai nhà họ Đỗ thấy nhà họ Khang cử người sang giục, đương nhiên cũng cuống lên như kiến bò trên chảo nóng. Nhưng liếc mắt nhìn đồng hồ còn thấy cách giờ lành hơn một tiếng nữa mà đoạn đường từ đây tới phủ họ Khang chỉ mất có nửa giờ, bà ta liền thưởng cho người đến báo tin và mời ngồi lại thưởng trà chờ giây lát. Sau đó, bà ta rón rén đến đứng trước phòng Hoài Bích. vén màn lên, thấy Hoài Bích vẫn đang cười đùa cùng cô bạn thân, son phấn vẫn cầm trong tay, chưa thoa lên mặt, bà ta cuống lên, giậm chân, mắng: “Ôi trời ơi! Giờ là lúc nào rồi mà còn chưa ăn mặc trang điểm thế hả? Sắp khởi kiện đến nơi rồi.”

“Vội gì chứ! Giục nữa là con không đi lấy chồng đâu đấy.” Đỗ Hoài Bích quay sang cô bạn, đánh mắt ra hiệu, cô bạn liền chạy ra cửa, ríu rít dỗ dành bà Hai ra ngoài trước. Quay lại, cô ta vừa xoa tai vừa lắc đầu than thở: “Mẹ Hai của cậu đúng là chúa càu nhàu. Làm như cậu không giữ chặt con rể quý của bà ấy bay mất không bằng, sao chẳng nghĩ lấy được cậu là phúc đức ba đời nhà anh ta chứ. Lẽ ra người cuống là họ mới phải!”

Đỗ Hoài Bích phì cười, bước đến trước gương, thoa phấn son thật kỹ, thông thả nói: “Cậu chê mẹ Hai tởm lắm chuyện, mẹ cậu có khi còn kinh khủng hơn ấy chứ. Xem đến lúc cậu lấy chồng còn mạnh miệng được như hôm nay không!”

“Hứ! Loại thường thường bậc trung còn lâu tở mới thèm để mắt tới. Đa số các anh chàng làm thân với tở đều vì muốn sau này dựa dẫm vào quyền lực của cha tở, chứ chưa chắc đã thật lòng với tở. Nếu một ngày cha tở thất thế hoặc từ chức thì có khi họ cũng chạy mất dép. Vì thế, tở chẳng thèm lấy ai còn hơn!” La Tuyết Quyên lười nhác tựa vào thành giường, nhàn rỗi chẳng biết làm gì ngoài việc xoay chiếc khăn trùm đầu cô dâu quanh ngón tay.

Đỗ Hoài Bích thấy bạn mãi chơi, liền giật lại khăn trùm đầu, chế giễu: “Cứ dẫu mở lên bảo muốn thành bà cô già đi, xem cậu kiên trì được bao lâu!”

“Tớ chẳng có gì phải lo cả. Cậu mà cũng kén được ông chồng tốt như Khang Thiếu Đình thì mai sau, tớ phải lấy được anh chàng văn võ song toàn, cơ trí hơn người, chín chắn, điềm đạm hơn Khang Thiếu Đình nhà cậu gấp trăm lần.” La Tuyết Quyên làm mặt xấu trêu bạn rồi cướp lại khăn trùm đầu. Nghịch một lát cũng thấy vô vị, cô ta bèn hỏi: “Mấy hôm trước, sinh viên các trường tổ chức diễu hành, sao cậu không tham gia? Hôm ấy, tớ còn khoe với anh chàng mới quen rằng cậu là hoa khôi của trường mình, kết quả làm họ thèm chấy dãi. Đáng tiếc, hôm ấy cậu lại chẳng đến, cậu vốn là người tích cực hưởng ứng lời hiệu triệu của tổ chức nhất mà.”

“Giờ thân thế tớ đã khác trước rồi. Nay, xem hộ tớ mặc thế này đã được chưa.” Hoài Bích đứng lên, xoay một vòng, thấy La Tuyết Quyên khen đẹp, cô vẫn không tin, lại soi gương chỉnh lại váy áo cho phẳng phiu hơn rồi nói tiếp: “Trước đây, đi đâu làm gì là việc riêng của tớ, người ta khen hay chê cũng mặc kệ. Nhưng giờ không thể thế được, nếu tớ tham gia diễu hành, biết đâu có kẻ xấu bụng nào đó nhân cơ hội chuyện bé xé ra to, bảo con dâu của Tư lệnh Khang thế nọ thế kia. Tuy tớ chẳng sợ điều tiếng nhưng lại sợ Thiếu Đình bị mất mặt. Anh ấy không nói gì, nhưng chắc gì người nhà anh ấy không lời ra tiếng vào. Thế cho nên, con gái đi lấy chồng là phải lấy cả gia tộc nhà chồng, làm sao mà được tự do như trước được!”

“Thế thì đừng lấy nữa là xong chuyện. Dù sao tớ cũng chẳng vội.”

“Vâng, vâng. Cô không vội. Thiên kim tiểu thư nhà Thị trưởng thì lo gì ế chồng! Để xem mai sau cậu tìm được rường cột quốc gia nào! Hi vọng cậu không giống nhân vật nữ chính trong mấy cuốn tiểu thuyết tình yêu, cuối cùng lại vớ phải anh thư sinh nghèo kiết xác thì đúng là lỡ dở cả đời người!” Hoài Bích nói xong liền phì cười, khiến La Tuyết Quyên đỏ bừng mặt, xông đến cù bạn. Mải đùa nhau, hai người chẳng nghe thấy tiếng gõ cửa bên ngoài.

Những tràng pháo bắt đầu nổ giòn giã, Hoài Bích biết đã đến thời khắc quan trọng nhất của đời mình. Cô thấp thỏm bước vào kiệu hoa đỏ rực, mãi tới lúc khởi kiệu, cô mới thả khăn trùm đầu xuống. Nhìn chiếc váy thêu đầy long phụng sống động như thật, cô bắt đầu mơ màng tưởng tượng cuộc sống sau hôn nhân, chẳng biết có duyên luyến, quăn quýt nhau như tiêu thuyết nói không. Nghĩ đến việc mình đã là gái có chồng, bỗng nhiên cô lại thấy nuối tiếc. Cô vén rèm kiệu, quay đầu nhìn về phủ, nhìn bà Hai và đám cháu nhỏ thích ăn kẹo của mình, trong tích tắc, cô cảm giác càng lúc họ càng trôi xa... rồi hoàn toàn biến mất.

Mấy người hầu đứng canh công ở phủ họ Khang nhìn thấy kiệu hoa chỉ còn cách hơn chục mét nữa thì vội vàng chạy đi châm pháo treo dọc đường, phối hợp cùng đội ngũ kèn trống. Dân chúng hai bên đường lũ lượt bịt tai, nép vào tường, ngẩn cổ nhìn dung nhan của cô dâu đang ngồi trong chiếc kiệu nhấp nhô. Đoàn người đưa dâu hàng hoàng ngẩng đầu, giẫm đạp lên ngàn vạn xác pháo hồng. Tiếng chiêng trống âm ỉ và không khí náo nhiệt của nhà trai đưa nhà gái đến tận cổng phủ họ Khang. Cánh cổng sắt đen sì thường ngày giờ được trang hoàng rực rỡ, hai chữ Hỉ lớn được dán hai bên cổng làm giảm bớt không khí lạnh lẽo mà người ngoài thường thấy, nó nhiệt thành mở rộng cửa đón chào mợ chủ tương lai.

Bà mối cung kính vén rèm kiệu, đỡ cô dâu xuống. Phía sau là đám a hoàn lũ lượt rải đồ ăn vặt đủ các màu sắc như quả khô, lạc, kẹo mạch nha ra bốn phía. Đỗ Hoài Bích nắm tay bà mối, đôi giày thêu hoa cuối cùng cũng bước lên tấm thảm đỏ kéo dài vào tận trong nhà. Cô cúi đầu, lén nhìn chân của những vị khách ở phía dưới tấm khăn trùm đầu, đột nhiên có người tiến đến trước mặt cô. Bà mối lập tức dúm góc khăn nhiều đỏ của người đó vào tay cô, mang ý trọn đời trọn kiếp không rời xa. Khoảnh khắc ấy, tim cô như bị ai rung mạnh, đập thành thạch liên hồi. Nhưng nghĩ đến việc anh làm cao, đọi cô vào tận trong phủ mới ra đón, cô liền len lén sờ tay anh rồi nhéo một cái thật mạnh. Chắc anh cũng hiểu nên khẽ bật cười, tiếng cười nhẹ xuyên qua khăn nhiều đỏ bay vào tay cô. Nhờ khăn trùm đầu che chắn, cô cũng không e ngại mà tùm tùm cười. Trong sự chúc phúc của mọi người, họ nắm

tay nhau bước vào đại sảnh. Cũng giống như mọi cặp vợ chồng khác, họ tuân theo rất nhiều lễ nghi phức tạp, cuối cùng, trong tiếng hô sang sảng của người chủ trì buổi lễ, hai người bái đường và hẹn thề chung thân.

Vì tổ chức lễ cưới theo phong cách phương Đông nên khắp nơi trong phủ đều được bài trí và trang hoàng theo phong cách truyền thống, ngay cả phòng cưới cũng được sắp đặt thêm một vài món đồ mang phong vị cổ truyền. Ngọn nến lớn màu đỏ cắm trên giá đồng khắc rồng chạm phượng khê lay động, mùi trầm hương tỏa ra nghi ngút từ chiếc lư hương bằng bạc, chiếc giường cưới màu đỏ tím thoang thoang mùi thơm. Nhìn quanh, đâu đâu cũng là một biển màu đỏ mừng ngày vui. Bà mới thấy Hoài Bích vén khăn trùm đầu lên, vội khuyên can: “Mợ chủ của tôi ơi! Cô dâu mới không được phép vén khăn trùm đầu. Thế là không may mắn đâu. Mau bỏ xuống đi!”

“Bí lắm! Vội lại, cháu không tin mấy chuyện đó đâu.” Hoài Bích tháo luôn khăn trùm đầu xuống, kéo tay cô bạn thân và cũng là phù dâu, La Tuyết Quyên, cùng ngồi lên giường. Bà mới lại vội vàng kéo La Tuyết Quyên lại, ấn cô ta ngồi xuống chiếc ghế gần đó, nói: “Không được làm bậy! Tiểu thư chẳng câu nệ tiểu tiết gì cả! Làm gì có chuyện hai người con gái cùng ngồi lên giường cưới. Cô tuyệt đối không được coi thường, chúng tôi đã tin theo những nghi lễ này hàng mấy ngàn năm rồi đấy.” Bà mới tốt bụng can ngăn, đúng lúc có người đến tìm, bà ta liền kéo luôn cả La Tuyết Quyên ra ngoài, nhưng Hoài Bích không chịu, khẳng khẳng muốn La Tuyết Quyên ở lại cùng mình, bà mới đành đi ra một mình.

Tiếng cười nói bên ngoài làm Đỗ Hoài Bích ong hết cả đầu. Đã thế, Khang Thiếu Đình lại chỉ mãi tiếp rượu khách khứa, một chốc một lát chưa thể về phòng ngay được. Nghĩ đến đêm động phòng hoa chúc đầu tiên, cô vừa mong đợi lại vừa sợ sệt, đành giữ La Tuyết Quyên lại cho thêm vững dạ. La Tuyết Quyên du học từ bên Tây về nên không mấy quan tâm đến các quy tắc cũ kỹ. Cô ta cầm đĩa bánh quẩy lên, đưa đến trước mặt Hoài Bích, sau đó chẳng hỏi han gì, giơ tay nhón luôn một miếng bỏ vào miệng. Thấy



Hoài Bích lườm, cô ta xoa bụng, mặt lộ vẻ tội nghiệp, nói: “Hoài Bích, tớ theo cậu từ sáng đến giờ, chưa có gì vào bụng cả. Đồ ăn bày ở đây chẳng phải để ăn thì để làm gì? Tớ đói chết đi được...” Nói đến đây, cô ta mới biết mình lỡ miệng, vội đánh bộp vào miệng, đổi giọng: “Phỉ phui cái miệng tớ...Đại cát đại tường! Được rồi, ăn thì cũng đã ăn rồi, hôm nay là ngày đại hỉ của cậu, cậu mắt nhắm mắt mở bỏ qua cho tớ nhé!”

“Hồi ở trường, cậu đã nổi tiếng tham ăn, giờ vẫn không thay đổi.” Hoài Bích gõ vào đầu cô bạn, nhưng tay cũng nhón một miếng bánh bỏ vào miệng. “Um... Ngon đấy! Chắc là bánh quây hiệu Tào Tường Thái. Đúng là ngon thật! Thực ra, tớ cũng đói...đói hoa cả mắt rồi. Vì muốn mặc đẹp nên từ tối qua có ăn gì đâu.”

“Hừ! Chỉ giỏi nói tớ! Cho cậu đĩa quây đấy, tớ đi thanh toán đĩa bánh khảo vừng đằng kia Cậu có uống trà không? Rót cho cậu một chén nhé!” La Tuyết Quyên đứng dậy, ra chỗ bàn nước rót hai chén trà, thổi nguội một chén rồi đưa cho Hoài Bích, còn mình thì ngồi lên mép bàn, vừa uống trà vừa ăn bánh khảo vừng, dường như đây là bữa tiệc sinh nhật của bạn bè thân thiết chứ không phải là tiệc cưới, càng lúc họ càng chẳng coi lễ nghi ra gì. Sau khi no bụng, La Tuyết Quyên lại chạy đến chỗ Hoài Bích, ra vẻ thần bí thì thầm với bạn những chuyện về đêm tân hôn mà cô ta được nghe kể. Hoài Bích ngượng ngùng, liên tục mắng cô ta không biết xấu hổ. Hai người trêu chọc nhau mãi, khiến thỉnh thoảng bà mối cũng phải chạy vào chấn chỉnh thái độ, bảo họ ngồi yên chờ chú rể.

Không ngờ, hai người cứ thế ngồi đợi đến tận lúc các phòng đã lên đèn. Đỡ Hoài Bích buồn tiêu, nhưng ngay cả cái bê trong phòng cưới cũng dán chữ Hỉ đỏ choét làm cô không nở bóc ra để dùng. Gian phòng mới xây bên cạnh có nhà vệ sinh nhưng cô lại không tiện ra ngoài, đành nhờ La Tuyết Quyên ra ngoài gọi Tiểu Huệ, bảo con bé tìm cái bê sạch mang đến. La Tuyết Quyên cũng uống nhiều trà nên kêu bà mối dẫn mình đi vệ sinh trước. Hoài Bích đợi mãi chẳng thấy ai về, đang nóng ruột thì đột nhiên nghe thấy dưới lầu âm ỉ như chợ vỡ, hình như còn có tiếng hét chói tai của

phụ nữ. Trục giác của phụ nữ khiến cô vô cùng bất an. Đang nghi hoặc thì thấy La Tuyết Quyên đẩy cửa lao vào hét to: “Hoài Bích! Không hay rồi! Xảy ra chuyện lớn rồi!”

“Sao thế?” Hoài Bích đứng bật dậy.

La Tuyết Quyên hét hoảng nói: “Thì... thì lúc tiệc sắp tan, có mấy người khách bỗng dung ngã vật ra đất, hôn mê bất tỉnh! Còn có...còn có người chết tại chỗ. Họ nói là thức ăn có độc, giờ đang thẩm tra đầu bếp. Tất cả thực khách đều không được rời khỏi phòng tiệc.

Hoài Bích không đợi bạn nói hết câu đã vút luôn khăn trùm đầu, lao như tên bắn xuống lầu, mặc kệ đám gia nhân hét lời dõ dảnh khuyên can. Chỉ có điều, cô ngàn vạn lần không thể tưởng tượng được rằng dưới những bức màn đỏ thắm của tiệc cưới lại có mấy thi thể nằm thẳng đơ, mặt mũi hoàn toàn biến dạng. Vì quá sợ hãi nên các thực khách đều nhăn nhó mặt mày, trái tim của Đỗ Hoài Bích cũng chịu sự giày vò chẳng khác gì chiếc váy cô đang vò trong tay. Những người đầu bếp hôm nay đều được phủ họ Khang mời từ nhà hàng Tiểu Thuận Hỉ đến. Sau khi họ nấu xong các món ăn khiến thực khách trong bữa tiệc khen không ngớt, có kẻ đã âm mưu gây ra màn bi kịch chấn động tâm can này. Lúc này, bốn đầu bếp đã bị thủ phạm giết người diệt khẩu, còn các thực khách vô tội cũng có người thiệt mạng. Hiện trường án mạng tanh mùi máu và hỗn loạn này không ngờ lại là đám cưới của cô. Trong tích tắc, ngay cả sức lực để khóc cũng chẳng còn nữa, cô khụy ngã ngang trên bậc cầu thang, cả người cứng đờ như một pho tượng...

Vì tình tiết vụ đầu độc này vô cùng nghiêm trọng nên phòng tuần bố đành phải lập án điều tra. Có điều, vì nể mặt Tư lệnh Khang nên họ tiến hành điều tra giống như một vụ tranh chấp thông thường. Đêm đó, ông chủ Dương của nhà hàng Tiểu Thuận Hỉ treo cổ tự vẫn, mọi đầu mối hoàn toàn bị cắt đứt. Phòng tuần bố không muốn điều tra thêm nên chỉ kết luận ông

chủ nhà hàng Tiểu Thuận Hi tự sát vì sợ tội, thế là vụ án kết thúc sau vài giờ điều tra. Nhưng điều khiến họ đau đầu nhất chính là những nạn nhân bị trúng độc, tất cả đều là quan chức chính phủ hoặc người đứng đầu các phái quân phiệt, trong đó, nạn nhân không may qua đời lại là Tư lệnh quân khu Hồ Nam. Chính vì chuyện này mà Khang Triệu Khanh buộc phải vận dụng mọi mối quan hệ, cố gắng trấn áp tình hình, đồng thời còn phải an ủi những người bạn cũ của quân Hồ Nam vốn định đến đây để bàn chuyện liên minh. Dù bận trăm công nghìn việc nhưng ông ta vẫn dặn Khang Thiếu Đình phải tổ chức lễ cưới theo phong cách châu Âu đúng như dự định.

Nghĩ đến tình cảnh trước mắt, Khang Thiếu Đình nào còn tâm trí tiếp tục lễ cưới, bèn bảo cha: “Cha, hay ta hủy tiệc cưới ngày mai đi! Lúc nào rồi mà còn cưới với xin!”

“Càng những lúc như thế này càng phải để mọi chuyện diễn ra như bình thường, tuyệt đối không được bán loạn. Chỉ có điều, thủ đoạn của bọn này thật thâm độc, không ngờ chúng dám gây sự ngay trước mũi ta. Nghĩ mà sợ...” Khang Triệu Khanh nhìn vào phòng bếp đang bị niêm phong, ánh sáng âm u ảm hiên qua khe cửa làm ông ta rùng mình. “Bọn này không những dám trà trộn vào đây, lại còn giết một lúc bốn người, vậy mà không hề để lộ chút dấu vết nào. Đúng là đáng sợ thật! Thiếu Đình, xem ra đối thủ của chúng ta không phải chỉ có mấy người xuất đầu lộ diện, mà còn rất nhiều kẻ đang ẩn mình trong bóng tối, ngặt nỗi chúng ta hoàn toàn không hề hay biết chúng là ai.”

“Tên Tiêu Vân Thành giờ cũng đang cấp cứu ở bệnh viện, thế chẳng phải chúng ta càng bị tình nghi sao?”

“Haizz... Cha nghĩ đi nghĩ lại mà vẫn không nghĩ ra bang phái nào có thể ta tay tàn độc đến như vậy, bọn chúng ép cha phải chui đầu vào bẫy. Chuyện của Thiếu Kỳ cũng là có kẻ cố tình bày ra để kìm kẹp cha, mãi mới dập được, chẳng ngờ lần này bọn chúng ra tay còn độc địa hơn, đúng là tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa. Gà cùng một mẹ chẳng biết lúc nào mới thôi đá

nhau đây?” Khang Thiệu Khanh thở dài, ngồi bần thần. Nếu cả đời đều sống trong âm mưu và tranh đấu thì sẽ biết người được lợi vĩnh viễn không bao giờ là một trong hai đối thủ, kẻ được lợi nhất, đồng thời cũng là kẻ đáng sợ nhất chính là kẻ thứ ba bàng quan đứng ngoài cuộc chiến, lạnh lùng nhìn hai bên đấu đá và tìm cơ hội đánh lén.

“Thôi, cha đi nghỉ sớm đi! Tiệc cưới ngày mai, con vẫn sẽ tổ chức như thường, dù sao cũng toàn là bạn bè cùng khóa, cha không cần xuất hiện cũng được.” Khang Thiệu Đình thấy mẹ bung bát canh hạt sen vào, liền lui ra ngoài.

Lúc trở về phòng, anh thấy Hoài Bích đang ngồi trên giường, nét mặt âu sầu. Bước đến gần, anh mới phát hiện trên mặt cô loang vết nước mắt, phấn son lem nhem chỗ trắng chỗ đỏ, cánh môi vẫn hằn dấu răng cắn, trông còn rõ mòn một khiến người ta phải mũi lòng. Nhặt tấm khăn trùm đầu rơi dưới đất lên và phỉ sạch bụi, anh ngồi xuống cạnh cô. Thấy tay cô lạnh ngắt, anh thận trọng nâng lên xoa cho ấm. Hoài Bích vẫn ngồi bất động, ngay người nhìn ngọn nến đỏ sắp cháy cạn, ánh lửa chập chờn bất định giống như chiếc bóng khổng lồ soi vào lòng hai người. Anh thở dài, bung chậ nước ấm đến, lấy khăn mặt khê khàng lau son phấn còn sót lại trên mặt cô. Mãi đến lúc này, cô mới chịu nhìn anh, chỉ có điều gương mặt vừa mới lau sạch giờ lại lấm lem nước mắt.

“Hoài Bích! Anh biết em buồn, nhưng em đừng như vậy kéo anh lo đấy.” Anh xót xa ôm cô vào lòng, dỗ dành. “Bất kể hôm nay xảy ra chuyện gì thì em cũng đừng nghĩ ngợi nhiều. Ngày mai, anh và em sẽ đến tuyên thệ trước mặt cha xứ, như vậy thần linh nhất định sẽ bảo vệ chúng ta.”

“Trong tình hình này mà mình vẫn phải tiếp tục tổ chức tiệc cưới sao? Nếu quả thật thần tiên có thể phù hộ cho con người thì sao hôn lễ chỉ có một lần duy nhất trong đời của em, ngài lại biến nó thành cuộc hoan lạc của Thần Chết vậy? Em không tin vào thần linh, cũng chẳng tin vào bất cứ thứ gì hết!” Chỉ cần nghĩ đến khuôn mặt nát bươm của mấy người bị diệt khẩu

là mọi hứng thú trong cô dù chưa kịp nhen nhóm đã vội vàng tắt lịm. Mặc dù cô không phải tín đồ đạo Cơ Đốc nhưng chí ít cũng từng rất sùng kính, vậy mà ngay trong ngày trọng đại nhất của đời mình, thần linh đã rời bỏ cô và biến một ngày lễ ra phải đầy tiếng cười thành lời nguyện nhuộm máu. Cô mệt mỏi gục đầu vào vai Khang Thiếu Đình như thể đã hoàn toàn kiệt sức, gấp gấp muốn tìm chút hơi ấm trong vòng tay anh.

Khang Thiếu Đình xót xa hôn lên trán cô, vô cùng dịu dàng an ủi: “Hoài Bích, sao em lại nghĩ thế? Có lẽ đây là món quà đặc biệt mà Thượng Đế ban tặng cho chúng ta, nó khiến chúng ta học được cách nắm giữ những thứ quý giá ngay trong đau khổ và hoạn nạn, nó cũng khiến chúng ta ngộ ra rằng vinh hoa phú quý và hư danh nhất thời mãi mãi không thể sánh bằng việc hằng ngày kề vai sát cánh bên nhau, giúp đỡ nhau lúc khó khăn. Vì Thế, Hoài Bích ạ, chúng ta vẫn hạnh phúc, vì chí ít anh và em có thể gặp được “kì ngộ” mà người khác cả đời không bao giờ gặp được.”

“Anh nói linh tinh gì thế? Cái này mà gọi là “kì ngộ” à? Có mà là...” Hoài Bích ôm anh, cuối cùng cũng chịu lau nước mắt và mỉm cười. Đám mây đen trong lòng cô đã bị tình cảm ngọt ngào của anh đánh tan tác. Cô ngửi mùi rượu thoang thoảng tỏa ra trên người anh, cánh môi bất giác dụi dụi lên cổ anh. Sự tiếp xúc thân mật này khơi dậy cơn sóng tình cuộn trào trong cơ thể Khang Thiếu Đình, cảm giác máu nóng lan khắp cơ thể khiến đầu óc anh bắt đầu không giữ được tỉnh táo. Anh mơ màng nhìn khuôn mặt cũng đang mê đắm giống mình, trong ánh mắt long lanh của cô, anh hồ như nhận ra một cảm giác mình từng quen thuộc. Đôi hoa tai lấp lánh đưa qua đưa lại như vẫy gọi anh, gợi cảm đến mức khiến hơi thở của anh trở nên dồn dập, gấp gáp. Khi đã hoàn toàn bị chinh phục bởi cảm xúc nóng bỏng, môi anh trượt từ môi cô xuống cổ áo. Bỗng nhiên, ý muốn cởi cúc áo chốt tắt lịm, trong đầu anh bỗng bèn xuất hiện lên một bóng hình khác, có lẽ đêm ấy, anh cũng chiếm hữu nàng như thế này. Nhưng anh không kịp nghĩ xa hơn, bởi Hoài Bích đang đợi anh. Cô chỉ muốn thoát khỏi bữa tiệc cưới đầy tang tóc và nước mắt, mọi kỳ vọng của cô đều dành cho giây phút này,

anh không thể làm cô thất vọng thêm nữa, bởi anh yêu cô. Thế là anh bắt đầu tiên tói, không hề do dự...

Sáng hôm sau, lễ cưới theo phong cách Tây được tổ chức trong khách sạn Hoàn Cung thượng lưu nhất ở Vũ Hán, bạn bè lũ lượt đến chúc mừng, mọi người không hề e ngại chuyện rủi ro xảy ra hôm trước. Ai cũng vờ như chưa từng có chuyện gì, thấy Khang Thiếu Đình mặc áo vest Tuxedo, dắt tay cô dâu kiêu diễm và quý phái bước vào lễ đường, mọi người đều chúc phúc cho họ, rồi rắc hoa, rồi trêu chọc. Nghi thức của hôn lễ hôm nay cũng giống với đám cưới hơn hôm qua.

Vụ huyết án trong tiệc cưới bị các báo tùy tiện đăng tải, tuy họ không chỉ mặt đặt tên nhưng hẳn là người sáng mắt, chỉ cần nhìn là đủ hiểu họ ám chỉ đến chuyện nhà họ Khang. Trong khi đó bà quả phụ của ông chủ nhà hàng Tiểu Thuận Hỉ lôi hai đứa con chừng tám, chín tuổi, mang theo di ảnh của chồng quỳ trước cửa phòng tuần bảo, gặp ai cũng kêu oan. Chuyện bị này các nhà báo biến thành đề tài nóng hổi đăng tải hằng ngày, họ ngầm châm biếm cảnh sát muốn im chuyện cho phủ họ Khang nên người ta thò mặt kêu oan cũng không đếm xỉa đến. Bách tính trăm họ vốn đã ghét cay ghét đắng thói bênh vực che chở cho nhau của giới quan chức, giờ lại thấy thảm cảnh mẹ góa con côi không những bỗng dưng mất chồng, mất cha mà ngay cả nhà hàng cũng bị người ta mua lại với giá thấp, đương nhiên vô cùng phẫn nộ. Thêm vào đó, nhà họ Khang chỉ im lặng không trả lời, càng khiến các giới xôn xao chỉ trích và phê phán, họ đều nói cảnh sát bênh vực kẻ ác, chắc chắn bên trong phải có uẩn khúc gì đây.

Thực ra, mấy ngày nay, Tư lệnh Khang quả thực không có thời gian để ý đến những chuyện thị phi, ông ta dự định cử mấy nhân viên cấp cao đưa linh cữu người bạn cũ về Hồ Nam, nào ngờ gia quyến người ta không chấp nhận, nói nếu có thành ý thì đích thân Tư lệnh phải đưa thi thể về quê, có người còn ngang nhiên nói: “Nếu quan chức Vũ Hãn không giao được hung thủ ra thì họ sẽ tự đòi món nợ máu này thay cho Tư lệnh Hồ Nam!” Nếu là

trước đây thì Khang Triệu Khanh chẳng coi mấy lời dọa dẫm này ra gì, nhưng chuyện ngày càng âm ỉ, nên ông ta đành nhờ mấy người bạn cũ trong quân đoàn Hồ Nam đứng ra giải thích giúp, cũng vì thế mà chuyện liên minh đành phải gác lại. Giờ vì muốn ổn định quân Hồ Nam, suốt mấy ngày không thấy mặt ông ta về phủ. Khang Thiếu Đình cũng quay cuồng vì chạy qua chạy lại giữa quân đoàn và phòng tuần bảo, thế nên chẳng có thời gian nói chuyện tử tế với Hoài Bích, ngày nào cũng đi sớm về khuya, về đến nhà là lăn ra ngủ. Mặc dù Hoài Bích rất muốn bàn bạc với anh cách giải quyết lời ong tiếng ve của thiên hạ và các giới, nhưng thấy anh lúc nào cũng bận tối mắt tối mũi nên đành thôi. Nếu sáng nay vú Ngô không nói cho Khang phu nhân biết ngoài cổng có rất nhiều kí giả đứng canh thì Hoài Bích hoàn toàn không ngờ chuyện nhà cô lại bị xé to đến mức độ này.

Hôm nay, Khang phu nhân vốn có hẹn với người ta, nhưng giờ muốn ra ngoài xem ra cũng là cả một vấn đề. Tuy đám kí giả không cản đường nhưng họ cứ lẳng nhặng bám theo hỏi này hỏi nọ liên tục, khiến người ta phát bực. Mấy lần Khang phu nhân định sai bảo vệ ra đuổi họ đi, nhưng ngẫm lại trong thời điểm nhạy cảm này, nên ít gây sự thì hơn, thế là bà ta đành mặc kệ họ. Hoài Bích thấy mẹ chồng cả ngày nhăn nhó mặt mày thì liên tục sai người đi xem xét tình hình đám phóng viên, sau đó thu lại tất cả những tờ báo đăng bài bất lợi cho phủ họ Khang, đồng thời dặn dò vú Ngô xé tất cả những trang báo mới có những tin liên quan đi. Cô đón lấy chiếc khay vú Ngô mang đến, bảo người hầu lui ra rồi tự mình mang trà và điếm tâm đến phòng Khang phu nhân. Mấy ngày chịu giày vò, Khang phu nhân luôn miệng kêu đau đầu, trong người thấy khó chịu, bữa trưa cũng không xuống bụng cơm. Hoài Bích gõ cửa bước vào, đặt khay lên chiếc bàn kê ở đầu giường, tươi cười nói: “Mẹ, mẹ ăn chút gì nhé! Gần đây mẹ hay kêu là thấy bồn chồn nên con đã nhờ người tìm ít bột ngọc trai Nam Hải loại thượng hạng, hòa vào trà cho mẹ dùng hằng ngày, mỗi lần một muống. Thuốc này vừa giúp an thần lại vừa giúp làn da tươi trẻ hơn.”

“Trước đây, mẹ cũng nghe người ta bảo vậy, nhưng mẹ quen uống tổ yến rồi, không thích mùi bột ngọc trai lắm, nên không hay uống. Thế mà con

vẫn có lòng nhớ đến.” Khang phu nhân cảm động vỗ vào mu bàn tay con dâu.

Đột nhiên nhớ ra còn thiếu một thứ, Hoài Bích liền đứng dậy đi lấy. Khang phu nhân nghiêng đầu nhìn Hoài Bích pha bột ngọc trai, không biết cô cho thêm thứ gì mà mùi vị không giống trước đây. Bà ta nhấp một ngụm, tuy hơi có vị mặn nhưng vị ngọt của mật ong vẫn át đi được, nên cũng không khó uống. Thế là bà ta uống luôn một chén. Hoài Bích thấy mẹ chồng chịu uống thì bóc thêm một miếng trần bì đưa vào tận miệng bà ta, ân cần bảo: “Mẹ ngậm nó trong miệng, vừa thanh ngọt lại vừa thơm mát. Bột trân châu mang hương vị của biển nên ít nhiều vẫn có chút tanh, mình ngậm miếng trần bì cho hết mùi tanh mẹ ạ!” Khang phu nhân gật đầu, mỉm cười, ngậm trần bì quả nhiên thấy dễ chịu hơn nhiều.

“Mẹ, bây giờ đám kí giả cứ ngồi canh ngoài kia, chưa nói đến việc mình ra vào bất tiện mà họ ở lì đó khiến người ta lại thêm dị nghị. Nhân cơ hội trời chưa sáng hẳn, mình phải có đối sách gì mới được, tránh đêm dài lắm mộng.”

Vừa nghe Hoài Bích nhắc đến chuyện đó, Khang phu nhân lại thấy đau đầu, bà ta than phiền: “Sao mẹ không biết điều đó chứ! Nhưng giờ bố chồng con và thằng Thiếu Đình bận tối mắt tối mũi, thân phận như mẹ làm sao tiện xuất đầu lộ diện nói với họ được! Bọn họ cố tình muốn đem nhà ta ra làm trò cười, cố tình gây khó dễ cho ta. Nếu không muốn bớt chuyện đau đầu cho bố chồng con thì mẹ đã đuổi bọn họ tránh xa nhà ta từ lâu rồi.”

“Bọn họ chẳng qua muốn nhắm vào chuyện mẹ góa con cô nhà Tiểu Thuận Hi để viết bài thôi, chúng ta càng im lặng, bọn họ càng đắc ý. Bởi vậy, việc trước mắt là phải chặn miệng mẹ con nhà Tiểu Thuận Hi đã. Được như thế, sau này đám phóng viên có muốn làm to chuyện thì cũng là vô cơ chuyện bé xé ra to thôi, còn chúng ta đã làm trọn tình vẹn nghĩa rồi.” Hoài Bích nhướn mày, nói như thể đã có đối sách.



Khang phu nhân bèn hỏi: “Thế con có cách gì à?”

Hoài Bích vội vàng ghé sát tai bà ta, thì thầm cách giải quyết của mình. Khang phu nhân do dự một hồi, lại suy ngẫm thêm hồi nữa, cuối cùng gật đầu, đồng ý giao việc này cho cô làm.

Lúc này, Hoài Bích chỉ muốn chia sẻ bớt gánh nặng với Khang Thiếu Đình, hơn nữa trong việc này, phủ họ Khang cũng chẳng ngậm bồ hòn làm ngọt. Đám tiểu nhân xấu bụng lúc nào cũng chỉ mong thiên hạ đại loạn để mình còn thừa nước đục thả câu, âm mưu biến kẻ bị hại thành tội nhân phải chịu đủ lời điều tiếng. Tuy cô rất thông cảm với hoàn cảnh bà quả phụ họ Dương và hai đứa con sớm mồ côi cha, nhưng chuyện nào ra chuyện nấy, không thể lẫn lộn trắng đen được. Cô gọi tài xế đưa mình đến linh đường của ông chủ Dương. Đám phóng viên thấy cô ra khỏi cửa cũng lũ lượt bám theo. Sau khi đi một quãng, chỉ còn một vài phóng viên đi xe đạp là đuổi kịp. Hoài Bích ra lệnh cho tài xế ở lại xe, không được đi theo, còn mình thì bước vào nhà họ Dương.

Vì tiền tài có hạn nên linh đường của ông chủ Dương bài trí vô cùng sơ sài, đến đưa linh cữu cũng chỉ lèo tèo vài người. Bao nhiêu xa hoa trước đây đều theo người chết xuống mồ, để lại người sống khổ sở gắng gượng chịu trận. Đỗ Hoài Bích biết hôm nay là ngày cuối cùng trong bảy ngày để tang đầu tiên, bà Dương nhất định phải ở linh đường chịu tang. Quả nhiên cô trông thấy một người phụ nữ trung niên đang quỳ trước linh đường, vừa khóc lóc ỉ ôi vừa thả tiền giấy vào chậu đốt vàng mã, miệng liên tục lặp đi lặp lại mấy câu nguyện rửa. Hai đứa con một trai một gái quỳ bên cạnh, giúp mẹ thả vàng mã vào chậu. Hoài Bích bước tới, cúi đầu trước linh cữu người đã khuất rồi cắm ba nén nhang, lúc quay đầu lại đã thấy kí giả đang thì thầm câu gì đó vào tai bà Dương. Chỉ thấy bà ta trợn mắt phẫn nộ, lao đến nhổ ngay ba nén hương cô vừa cắm ra, vút toẹt xuống đất, sau đó chỉ thẳng vào mặt cô, ngoác miệng ra chửi: “Các con! Hãy nhớ mặt người đàn bà này! Người nhà của cô ta đã hại chết cha các con! Đồ mặt dày, còn dám mò đến đây nữa à? Hay cô sợ ông ấy nhập tràng sống dậy, vạch trần hết trò

bản thủ vô liêm sỉ của lũ lòng lang dạ sói các người? Chồng tôi chết không nhắm mắt, dù có hóa thành ma quỷ cũng nhất định không tha cho các người đâu! Cô rút đi! Mau rút đi cho khuất mắt tôi!” Trong lúc bà ta ra sức xô đẩy cô ra ngoài thì đám phóng viên bu quanh đó ra sức chụp ảnh. Bọn họ đều hi vọng màn kịch náo loạn này cứ tiếp tục kéo dài, càng lâu càng tốt.

Hoài Bích thấy tài xế xông đến định giúp thì lập tức quát anh ta dừng lại, đồng thời, cô kéo ngược tay bà Dương, lôi đến trước linh đường của ông chủ Dương, nói một tràng: “Trên trời có thần linh chứng giám, nếu ông chủ Dương dưới tuổi vàng có hay thì tôi xin mạnh dạn hỏi ông một câu. Bao nhiêu năm nay, phủ họ Khang đã giúp công việc làm ăn của ông phát đạt như thế nào? Đã giúp ông kiếm thêm được bao nhiêu mỗi làm ăn? Ngay cả tiệc cưới cũng giao cho ông làm chỉ vì tin tưởng vào thái độ làm việc chu đáo hằng ngày của ông. Nếu ông thực sự cảm thấy oán hận và bất bình thì xin cứ việc nhập tràng sống dậy, vạch trần bộ mặt thật của chúng tôi và để chúng tôi ngày sau phải chịu báo ứng! Riêng tôi, tôi dám khẳng định từ trước đến nay chưa bao giờ phủ họ Khang đối xử bạc bẽo với ông cả!” Nói rồi, cô quay sang nhìn bà Dương đang á khẩu, không thể phản bác lại nữa câu, tiếp tục: “Nếu Dương phu nhân cảm thấy tôi nói dối thì cứ việc thoải mái chửi mắng.”

“Cô...” Bà Dương đỏ mặt tía tai, trợn mắt quát: “Cô cả vú lấp miệng em! Ai... ai không biết nhà chồng cô...nhà chồng cô giờ thủ đoạn tìm chồng tôi làm con ma thế mạng!”

“Ma thế mạng!?” Hoài Bích khoát tay, cười lạnh. “Trên đời này làm gì có ai muốn gây ra án mạng trong chính lễ cưới của mình chứ! Lễ nào muốn tưới máu cho thêm phần vui vẻ sao?! Bà cứ khẳng khẳng khẳng định nhà chồng tôi mưu hại tính mạng chồng bà, nhưng bà có chứng cứ gì không? Chúng ta đều là phận đàn bà, nếu trong lễ cưới lần đầu tiên và duy nhất của cuộc đời bà, thứ bà nhìn thấy không phải lời chúc phúc của bạn bè, người thân mà là những thi thể đầy máu, thử hỏi bà sẽ có cảm tưởng gì? Bà cảm thấy hôn nhân là giả, giết người mới là thật sao? Vì muốn trừ khử những

đầu bếp mà chồng bà mời đến, nên chúng tôi lấy có kết hôn để che mắt thiên hạ sao? Phu nhân, bà không phải là người không biết phải trái, sao lại nghe theo lời xúi giục của kẻ tiểu nhân mà mờ mắt? Mẹ chồng tôi trước giờ đều rất tin tưởng ông chủ Dương, thường ngày đối xử với ông bà ra sao, lẽ nào bà thực sự không hề hay biết? Nếu không phải thấy gần đây ông chủ Dương gặp khó khăn về kinh tế thì việc gì mẹ chồng tôi lại mời ông ấy đến giúp ngay cả khi biết đầu bếp danh tiếng nhất của Tiểu Thuận Hỉ đã nghỉ việc? Nếu chẳng phải ông ấy thề thốt, đảm bảo mùi vị thức ăn vẫn tuyệt hảo như trước thì thử hỏi mẹ chồng tôi có dám để các vị khách quý của gia đình nếm thử thức ăn do Tiểu Thuận Hỉ làm không? Mạng người quý giá! Lẽ nào chúng tôi dám coi mạng người rẻ rúng như con sâu, cái kiến mà tha hồ chà đạp? Nếu bà còn muốn truy cứu trách nhiệm, vậy thì tôi phải hỏi ngược lại bà một câu, bốn vị đầu bếp danh tiếng kia đều do chính ông chủ Dương đưa đến, trước mặt mẹ chồng tôi, ông ấy có đảm bảo về tay nghề và đạo đức của bốn vị kia không? Ông ấy đã đảm bảo! Vậy mà giờ lại xảy ra án mạng, bà không những không thông cảm với việc đám cưới nhà họ Khang bỗng dưng biến thành đám ma, lại còn trách chúng tôi có tình đầu độc giết chết thực khách, hãm hại người tốt! Hơn nữa, bất luận người ngoài nói ông chủ Dương chết vì bị người ta đổ oan hay vì sợ tội, nhưng chẳng lẽ ông ấy không có trách nhiệm đối với những gì đã gây ra cho đám cưới của tôi sao? Ngày mà người con gái luôn coi là ngày trọng đại nhất của cuộc đời mình lại diễn ra một cách thê thảm như thế, chẳng lẽ đó là lỗi của tôi hay sao? Dương phu nhân, bà không hiểu những điều này thật?”

Những lời nói thấu tình đạt lý thấm vào tận tâm can khiến bà Dương á khẩu, không phản bác được tiếng nào, đám phóng viên xung quanh cũng không thể tìm ra khe hở nào.

“Hình như mọi người đều quên mất rằng, người nằm xuống là yên, là sạch sẽ, nhưng người sống thì sao? Chẳng phải vẫn phải tiếp tục lo lắng thay người chết, vẫn phải gánh vác những hệ lụy vô duyên vô cớ mà người chết để lại hay sao? Cùng chung cảnh buồn thảm như nhau, sao cứ phải ép nhau đến bước đường cùng như thế?” Nói xong, Hoài Bích cầm lại ba nén

nhang rời rời đi, Khoảnh khắc ấy, xung quanh lặng ngắt như tờ, chỉ nghe thấy tiếng gió cuốn giấy vàng phát ra tiếng phàn phật như thể tiếng thở âm u từ nơi nào vọng lại.

Cuối cùng, màn kịch náo loạn không diễn ra như đám phóng viên và những kẻ xấu bụng vẫn kì vọng. Sau khi Hoài Bích rời đi, đám phóng viên và những người hiếu kì vây quanh cũng tản mát dần, trên linh đường chỉ còn ba mẹ con góa bụa, quanh quẽ không nơi nương tựa. Lúc này, tài xế nhà họ Khang mới bước đến gần, đưa cho mẹ con nhà họ Dương một phong bì. Bà Dương mở ra, bên trong là một xấp tiền. Bà ta kinh ngạc hỏi nguồn gốc số tiền, anh tài xế trình bày: “Đây là số tiền còn lại mà mợ Cả nhà tôi trả nốt cho ông chủ Dương, ngoài ra còn thêm chút tiền công nữa. Mợ ấy nói, nếu phu nhân không chê thì có thể đến làm sổ sách cho xưởng tơ lụa của phủ họ Đỗ. Mợ ấy biết nhà đẻ phu nhân là thương hộ, từ nhỏ phu nhân đã quen gầy bàn tính, các sổ sách được phu nhân xử lý chưa bao giờ sai sót nửa con số. Chuyện này gần xa ai ai cũng biết. Vì gần đây, người làm sổ sách của xưởng tơ lụa nhà chúng tôi đã tuổi cao sức yếu, nhiều lần muốn nghỉ việc nên mợ Cả mới muốn mời phu nhân sang giúp đỡ. Mợ Cả còn nói, phu nhân tuyệt đối không được lấy có mình là đàn bà con gái nên không tiện đến làm, trên đời này, phàm những chuyện đàn ông có thể làm thì đàn bà đều có thể, không những vậy còn không hề thua kém họ nửa phần. Bởi vậy, hi vọng phu nhân có thể trở thành người đầu tiên là phụ nữ mà làm sổ sách, cũng mong phu nhân hãy nghĩ đến tương lai của các cháu mà nhận lời. Ba ngày sau sẽ có người đến đón phu nhân tới xưởng tơ lụa, lúc ấy xin phu nhân chớ chối từ.”

Nói xong, anh tài xế lập tức chào ra về, không cho bà ta có cơ hội từ chối. Còn bà quả phụ của ông chủ Dương thì chỉ biết xếp chặt xấp tiền, quỳ trước bài vị của chồng, khóc không thành tiếng.

## Tiệc quên sầu

Người ta thường nói: “Lòng người khó đoán, lúc nghiêng bên này lúc ngả bên kia, chẳng khác nào thuyền chạy theo hướng gió.”

Ví như đám phóng viên, hai ngày trước, họ còn đồng thanh phê phán phủ họ Khang lộng quyền hãm hại người khác, nhưng sau khi Hoài Bích đến linh đường nói chuyện với bà quả phụ họ Dương thì báo chí lại chia thành hai phe, ngay các báo trước đây giữ vị trí trung lập giờ cũng nghiêng về phía bảo vệ nhà họ Khang.

Cơn bão búa rìu dư luận còn chưa tan thì nhà hàng Tiểu Thuận Hỉ đã sang tay chủ mới và được đổi tên thành Kim Mãn Đường. Nhà hàng đông khách nghìn nghịt, không khí lúc nào cũng nhộn nhịp, hào nhoáng. Ban đầu, người ta còn lo ngại gây ra bao thị phi này không may mắn, làm ăn sẽ không thịnh vượng. Nào ngờ bắt đầu từ ngày khai trương, khách đã kéo đến không ngớt, thường ngày muốn đến chưa chắc đã có chỗ ngồi. Nhà hàng chỉ giữ lại một số đầu bếp lừng danh nhất của Tiểu Thuận Hỉ trước kia, ngoài ra còn tạo ra một món ăn thương hiệu mới vô cùng đặc sắc có tên là “Tiệc quên sầu”. Không phải người quyền quý thì không được gọi món này. Các thực khách vô công rồi nghề thích hóng chuyện ngày nào cũng dò la xem ông chủ mới của quán rốt cuộc là ai. Kết quả mồm năm miệng mười vẫn không nói được ai là chủ quán.

Thế mà Tiêu Vân Thành lại được đích thân ông chủ của Kim Mãn Đường đặc biệt mời đến thưởng thức món “Tiệc quên sầu”. Có điều, từ hôm bị trúng độc ở tiệc cưới của phủ họ Khang, tuy giờ sức khỏe không còn đáng ngại nữa nhưng bác sĩ vẫn dặn dò phải tĩnh dưỡng thêm vài ngày.

Nhưng hôm nay, đã lên cơn thèm ăn thì Tiêu Vân Thành chẳng để ý gì đến lời dặn của bác sĩ. Huống hồ, anh ta cũng đâu phải bỗng dưng được trở thành thực khách. Tiêu Vân Thành tách khỏi đoàn tùy tùng, theo chân người phụ trách nhà hàng bước vào một gian phòng vô cùng trang nhã. Cửa khép hờ, mùi lan xạ hương thoang thoảng bay vào cánh mũi. Trên xà nhà treo đèn lưu ly lung linh sắc sỡ, dưới đất trải thảm lông cừu màu đỏ, xung quanh đều là cột gỗ chạm trổ hoa văn, chính giữa bày một chiếc bàn tròn bằng gỗ trầm, đằng sau chiếc bàn là tấm phản, bên trên phản đặt hai chiếc đèn bàn. Anh ta ngả người tựa vào phản, đợi nhà hàng bày biện thức ăn. Lát sau, có một người bước vào, chắp tay chào, nói: “Vân Thành huynh, từ dạo chia tay đến giờ, huynh vẫn ổn chứ?”

Tiêu Vân Thành nghiêng người, nhìn thấy chủ nhân của câu nói ấy liền ngoác mồm mỉm cười: “Mẹ kiếp! Lắm chuyện! Ở đây làm gì có người ngoài, chú mày giờ trò đó ra làm gì?”

Vương Kinh Vũ cũng cười, vén tà áo dài lên rồi ngồi khoanh chân gọn gàng trên phản. Y móc ra một điều thuốc, châm lửa rồi đưa cho Tiêu Vân Thành, nói: “Từ dạo chia tay nhau ở Lương Sơn, anh vẫn ổn cả chứ? Có điều, Lữ đoàn trưởng vừa mới khỏi bệnh, tốt nhất vẫn nên kiềm chế, chút nữa đừng có động lòng với các em út ở chỗ tôi đây!”

“Mẹ kiếp, càng nói càng khôn nạn! Thấy bảo ở đây có món đặc biệt ‘Tiệc quên sầu’, chẳng lẽ là món này à?” Tiêu Vân Thành nhắc ống thuốc lên rồi lại ném xuống.

“Đã mời anh đến đây thì chắc chắn không để anh cụt hứng ra về.” Vương Kinh Vũ ngồi thẳng người, giạt sợi dây chuông màu hồng. Tiếng chuông vang lên, mấy thiếu nữ yểu điệu bước vào, tay bung các loại mỹ vị đặt lên bàn. Vương Kinh Vũ mời Tiêu Vân Thành vào bàn tiệc, chỉ vào món trứng cuộn và giới thiệu: “Đây là món trứng chiên dầu mè, anh nếm thử xem.”

Tiêu Vân Thành cảm thấy món này tầm thường quá đỗi, nhưng vừa nếm một miếng đã thấy khác lạ, dường như gia vị cuộn lẫn trứng không phải là vừng, tuy trông hao hao nhưng thơm hơn vừng nhiều. Anh ta liền hỏi: “Rất cuộc chú mày cho cái quái gì vào thế? Vừng không thể có mùi vị này được.”

“Trộn hạt anh túc đấy. Trông vừa đẹp mắt, mùi vị lại đặc biệt.” Vương Kinh Vũ lại múc nửa muôi canh cá cho anh ta, trên mặt canh trắng sữa chỉ rắc ít hành hoa, cũng không thấy bỏ thêm gia vị hay rau thơm gì khác.

Tiêu Vân Thành uống một ngụm, không khỏi cất lời khen: “Mẹ kiếp, thơm ngon thật đấy! Chưa bao giờ tôi ăn bát canh cá nào có mùi vị thế này. Chắc chú lại bỏ món gì vào phải không?”

“Đúng thế! Bỏ ít vỏ anh túc vào nước dùng. Tôi biết chưa bao giờ anh động vào thuốc phiện, nên hồi ở Lương Sơn tôi cũng chưa bao giờ mời anh. Bản thân tôi cũng không hút, có điều, thỉnh thoảng thả một ít vào thức ăn cũng chẳng phương hại gì, ăn nhiều mới nghiện. Đây chỉ là món ăn vặt thôi, còn món chính ở đây là cái kia kia.” Vừa nói, Vương Kinh Vũ nửa hất hàm về phía hai ống thuốc.

Cuối cùng Tiêu Vân Thành cũng hiểu, nhà hàng này thực chất là một quán thuốc phiện, chỉ khác ở chỗ, nó núp dưới hình thức hợp pháp mà thôi. “Chả trách trước đây, chú câu bằng được mấy tay đầu bếp của Tiểu Thuận Hi, chỉ đợi kế hoạch hoàn thành là lập tức tiếp quản miếng mồi béo bở này.”

“Nếu Lữ đoàn trưởng muốn, tôi sẵn sàng sang tên cho anh với giá rẻ. Mà nói đi cũng phải nói lại, vừa đến Vũ Hán, anh đã tặng cho Khang Triệu Khanh một món quà nặng tay như thế, chắc phải làm gã đầu đầu suốt thời gian dài mất. Có điều, anh cũng mạo hiểm quá!”

“Không dùng khổ nhục kế thì làm sao đẩy con cáo già đó ra được đầu sóng ngọn gió? Lão ta muốn liên minh với quân Hồ Nam hòng cân bằng lực

lượng với ta, làm gì có chuyện ngon xoi thế?”

Khang Triệu Khanh đã hạ quyết tâm không quy thuận chính phủ Nam Kinh, đương nhiên Tiêu Vân Thành phải cho ông ta ném tí trái đắng. Hơn nữa cậu quý tử của ông ta lại đen đui vướng phải Tiểu Kim Đường, khiến con đường tiền tài của ông ta bị hủy hoại không ít. Cũng vì thế, anh ta mới liên kết với Vương Kinh Vũ hạ độc thủ trong tiệc cưới của cậu Cả nhà họ Khang. Giờ anh ta phải tạm thời tiếp quản chuyện huấn luyện tình báo, trong khi số tiền mà nội bộ tổ chức có thể chi trả chỉ có hạn, đúng thời điểm khó khăn này, Tiết Vân Tần lại đi tập huấn ở Đức, mấy ngân khố bí mật trong tay Tiết Vân Tần chẳng ai hay biết, chứ nếu biết, anh ta đã có thể lấy ra trang trải các chi phí. Dẫu sao Tiểu Kim Đường cũng là một trong những nguồn lực tài chính của tổ chức, Tiêu Vân Thành không vòng vo tam quốc, nói toạc móng heo: “Hiện giờ, tôi đang cần một số tiền lớn, chú mày xem thế nào sắp xếp hộ một khoản.”

Vương Kinh Vũ đã sớm lường trước việc Tiểu Kim Đường chẳng qua chỉ là con trâu kéo cày, kiếm tiền cung phụng cho tổ chức. Tuy nhiên, tiền là thứ mà ai cũng muốn bỏ vào túi riêng của mình. Y liền làm bộ khó xử, nói: “Tiền nong không thành vấn đề, chỉ có điều, một chốc một lát không thể có ngay được. Anh cũng biết đấy, gần đây suốt ngày chính phủ ra rả kêu gọi cấm thuốc phiện, con trai của Khang Triệu Khanh lại cứ nhắm vào Tiểu Kim Đường, nên giờ chẳng thấy lợi nhuận ở đâu, nguồn thu vào còn chẳng bằng nguồn chi ra. Giờ tôi mở nhà hàng này cũng vì muốn ngâm bán thuốc, tạo thêm kế sinh nhai. Hơn nữa, trận lũ lụt vừa rồi khiến của nả bay sạch, nên không huy động được nhiều tiền!”

“Chó má!” Tiêu Vân Thành trợn mắt, nhếch miệng cười khẩy, nói: “Mấy năm trước, Thiên Thiềm khai số tiền mà hai họ Đinh, Đỗ phải bù cho vụ thâm hụt thuốc phiện không phải con số nhỏ, lẽ nào từ đó đến nay không có con mồi nào sa bẫy? Đừng bày trò trước mặt tôi! Chớ tưởng Thiên Thiềm đi vắng là có thể tùy tiện mọc thêm lá gan nữa!”



“Anh nói gì thế? Tôi cố gắng chạy tiền cho anh là được chứ gì!” Vương Kinh Vũ cười trừ, tạm thời đành nuốt cục tức vào bụng. Thực ra, từ ngày y tiếp quản Tiểu Kim Đường đến nay, quá nửa tài sản của đường hội do Thiên Thiềm nắm giữ, đợi mãi mới đến ngày hấn đi thì lại có ngay một thái tuế khác đến. Y nói: “Chuyện lần trước anh giao cho tôi làm, giờ cần làm tiếp không? Vụ vừa rồi bị mợ chủ nhà họ Khang đảo lộn cả lên, không ít báo giới quay sang ủng hộ cô ta.”

“Cứ tạm thời gác lại mấy ngày, đợi sóng gió lắng xuống, chú cho người dạy cho bọn phóng viên trước đây nói xấu phủ họ Khang một bài học. Nhớ phải xử lý gọn gàng đấy, phải để người ta tin rằng, do nhà họ Khang làm. Còn về...” Tiêu Vân Thành vốn đã tính toán đầu vào đấy, không ngờ bỗng dưng lại mọc ra một cô gái xoay đổi cục diện, anh ta thông thả nói tiếp, giọng không giấu được sự hứng thú. “Có điều, mợ Cả nhà họ Khang cũng khá cao tay đấy! Cô ta đã hết mình vì nhà chồng thế thì chúng ta đương nhiên không được phụ tấm lòng của cô ta, nhất định phải diễn vở kịch này đến cùng. Tôi nghĩ màn kịch tiếp theo, chắc chắn cô ta sẽ khắc cốt ghi tâm suốt đời.”

Vương Kinh Vũ hơi sa sầm sắc mặt, sau đó mỉm cười rồi quay lưng cáo từ. Đương nhiên y biết đó là màn kịch gì, đối phó với một người đàn bà thì vũ khí lợi hại nhất chính là một người đàn bà khác.

Tiêu Vân Thành tưởng Vương Kinh Vũ có việc gấp nên một mình ngồi nhắm rượu, thế này lại càng tự nhiên. Đột nhiên, bên ngoài có tiếng gõ cửa, chưa đợi anh ta trả lời, một cô gái mặc áo xường xám màu thiên thanh chậm chậm bước vào, trên tay cầm hộp Phúc Thọ cao và ít công cụ hút thuốc. Cô gái đặt đèn lên tấm phản rồi quỳ sang bên cạnh, lấy chiếc muỗng nhỏ bằng bạc khều một ít Phúc Thọ cao lên bàn đèn, cục thuốc phiện cháy đỏ trên ngọn đèn dầu nhỏ mới châm, cô gái kiên nhẫn nặn thuốc phiện thành hình tròn rồi bỏ vào trong ống thuốc. Làn da cô gái ánh lên màu vàng mượt mà dưới ánh lửa, trông như được phết một lớp dầu bóng, chỉ nhìn thôi cũng đủ khiến người ta nảy dực vọng. Tiêu Vân Thành liếc nhìn nhưng không nói gì,

sau khi lau sạch tay, anh ta lười nhác dựa vào phản, cầm lấy ống thuốc cô gái đưa cho, bảo: “Ông chủ không nói cho cô biết tôi không hút thuốc à?”

“Biết ạ!” Cô gái ngẩng đầu, tươi cười nhìn thẳng vào anh ta, đáp. “Từ trước đến giờ, người bán thuốc chỉ bán cho người hút thuốc, giống như người mở sòng bạc chưa chắc đã thích đánh bạc vậy!”

“Cô biết nhiều đấy nhỉ!” Tiêu Vân Thành lại liếc cô gái thêm lần nữa, càng nhìn anh ta lại càng thấy khuôn mặt cô trông quen quen, nhất là ánh mắt cong cong như vàng trắng non khi cười kia, dường như anh ta đã gặp ở đâu rồi. Đôi mắt ấy như ăn sâu cắm rễ vào tận tâm trí của anh ta, Tiêu Vân Thành ra sức lục lợi trí nhớ, nhưng bóng dáng thăm hại ngày nào và cô gái trước mặt hoàn toàn không giống nhau, phải nói là khác một trời một vực! Anh ta rầu rĩ xoa cằm, so sánh đi so sánh lại, chợt hốt hoảng nhảy dựng lên, đập bàn đánh rầm, lắp bắp nói: “Cô... cô... sao cô dám đến đây? Cô liêu quá đây!”

“Sao tôi không thể đến đây, thưa Lữ đoàn trưởng Tiêu? Lẽ nào một tiểu nha đầu ở Kim Mãn Đường không xứng để hầu hạ ngài? Hay ngài cho rằng dung mạo của tôi làm bẩn mắt ngài? Hay là...” Ngón tay trỏ của cô gái ấn nhẹ lên môi anh ta, rồi như nhớ ra điều gì, cô gái đứng dậy, quay người đặt tay lên vai Tiêu Vân Thành, mỉm cười đầy khêu gợi. “Hay là sự xuất hiện của tôi ở nhà hàng do đường chủ của Tiểu Kim Đường mở làm mất nhã hứng của ngài? Chẳng phải ngài đang sợ điều này sao? Có điều xin ngài cứ yên tâm, dưới sự khổ tâm sắp đặt của ngài và chỉ huy, tôi đã học được cách phối hợp diễn kịch rồi.”

“Cô dám cả gan ngấm ngấm điều tra việc không thuộc phận sự của mình, lẽ nào đây cũng là điều chỉ huy dạy cô hay sao?” Tiêu Vân Thành tức giận quăng ống thuốc đi. “Đúng là vô phép vô tắc! Cô quá đà rồi đây!”

Cô gái chẳng nói chẳng rằng, chỉ mỉm cười đẩy anh ta xuống phản rồi thuận thế ngồi lên người anh ta, ánh mắt sáng rực mời gọi. “Chẳng phải

ngài muốn trừng phạt tôi hay sao? Hay là thế này...” Vừa nói, hai tay cô gái vừa vòng qua cổ Tiêu Vân Thành, đầu ngón tay từ trán trượt xuống vành tai, vuốt ve mấy vòng. Cánh môi tươi hồng khe khẽ lướt qua má anh ta, nóng hôi hôi, rồi di chuyển dần sang môi anh ta, hơi thở thơm mát như hoa lan, dường như sắp hôn anh ta.

Đột nhiên, Tiêu Vân Thành đẩy cô ta ra, như thể muốn tống khứ mầm họa khỏi người mình, nhưng chưa kịp làm thì cô gái đã nhanh chóng bước ra trước bàn, miệng cười tươi, bảo: “Không biết Lữ đoàn trưởng Tiêu thấy tôi diễn có đạt không? Nếu ngài thấy đạt thì tôi có một kế hoạch mà ngài nghe xong nhất định sẽ không phản đối.”

Tiêu Vân Thành thở phào nhẹ nhõm, chăm chú lắng nghe. Cô gái ghé sát vào tai anh ta, thì thầm nói mưu kế của mình. Tiêu Vân Thành động lòng, bắt đầu đắn đo suy nghĩ. Kế hoạch của cô ta rất rõ ràng, hơn nữa lại khả thi, nên anh ta càng khó từ chối, nhưng nghĩ đến chuyện Vương Kinh Vũ cũng tham gia vào vụ này thì anh ta lại nảy sinh nghi ngờ. “Cô và cậu ta đã bàn bạc đâu vào đấy, cô không sợ lỡ cậu ta thay đổi, bán đứng cô sao? Hoặc cô...”

“Anh sợ anh ấy không kín miệng sao? Ban đầu, anh em tôi bị các anh lôi kéo vào vụ án này, chẳng phải anh và chỉ huy đang nắm đằng chuôi sao? Huống hồ, tôi dám bảo đảm dù anh tôi có táng tận lương tâm đến đâu thì cũng không bao giờ mặc kệ sự an nguy của em họ và thím đâu. Còn tôi, sau này càng không dám phản bội tổ chức, bởi tôi đâu nỡ để mẹ và anh họ thay tôi chịu tội. Giờ chỉ huy đang được điều đi qua nơi khác, lẽ nào có kẻ dám múa rìu qua mắt thợ? Nếu quả có kẻ cả gan làm như vậy, chắc chắn Lữ đoàn trưởng Tiêu sẽ là người đầu tiên không bỏ qua cho kẻ ấy, đúng vậy không?” Cô gái cầm chén trà trên bàn rồi buông tay, chén trà vỡ tan thành nhiều mảnh vụn. Có lẽ cuộc đời cô gái cũng giống như chén trà này, bất kể trà trong chén là thượng hạng hay thứ phẩm thì cuối cùng, cũng chỉ còn lại một tiếng rơi.

Tiêu Vân Thành thấy cô gái đã hứa như vậy, lòng cũng lung lay, có điều anh ta không hề thể hiện ra mặt, chỉ lãnh đạm nói: "Khi nào có quyết định, tôi sẽ thông báo cho cô. Từ nay về sau, có bất kì thông tin gì mới, cô không cần báo cáo với người khác, cứ báo thẳng cho tôi biết. Còn chuyện này nữa, mấy năm trước, cấp trên phái tôi đi điều tra tung tích thư liên minh, lẽ ra thư đã rơi vào tay chúng ta, nhưng sau đó lại bị kẻ khác cướp mất. Tuy kẻ cướp thư liên minh sợ tội nên đã tự sát nhưng nghe đồn hấn ta đã sang tay cho người khác. Người đó vốn là thành viên của tổ chức, nhưng vì nhận hối lộ của bọn Ông Tinh Vệ nên đã bán thư cho đối thủ. Đó cũng chính là nguyên nhân vì sao Ông Tinh Vệ đã bị xử ép rửa tay gác kiếm, đẩy đi nước ngoài mà đột nhiên lại tái xuất giang hồ và liên thủ với Quế hệ thành một bè phái. Cũng kể từ đó, tên phản đồ bỗng dưng bốc hơi, vì hấn rất giỏi nguy trang nên chúng ta mãi vẫn chưa lùng ra hành tung của hấn."

"Chẳng qua chỉ là tờ giấy lộn, sao người ta lại tranh nhau đến mức sút đầu mẻ trán thế nhỉ? Chẳng lẽ họ cam tâm nghe theo lời phán của số mệnh chỉ vì mảnh giấy đó?" Nghĩ đến bao nhiêu tai họa khởi nguồn từ nó, cô gái bất giác thấy nực cười.

Tiêu Vân Thành thấy đối phương không hiểu rõ nội tình, vội giải thích: "Tờ giấy đó chỉ mang tính tượng trưng, nhưng trước đây từng có kẻ kí tên lên đó, mà những kẻ đó giờ đây đều oai phong lẫm liệt, không muốn bị người khác công khai bí mật động trời này, họ chỉ muốn che chắn thật kĩ mặt xấu của mình. Nhưng chính vì vậy mà lại phát sinh bao nhiêu chuyện khó lường khiến mấy lần Ủy viên trưởng phải chịu sỉ nhục. Có lần, tôi nghe phong thanh kẻ tình nghi ở Vũ Hán, nhưng xối tung cả cái thành phố này và các tỉnh lân cận mà vẫn không có kết quả. Nếu tin lần này chính xác thì cô nhất định phải tìm cách tóm cổ hấn cho tôi. Không cần cô phải ra tay, chỉ cần báo lại tung tích của hấn cho tôi là được." Thấy cô gái dường như đang nghĩ theo hướng khác, Tiêu Vân Thành đột nhiên đổi giọng thương lượng: "Trong thời gian này, cô tuyệt đối không nên đến thăm mẹ. Tôi đã tìm cho mẹ cô một nơi yên ổn rồi. Tôi sẽ thay cô lo liệu cuộc sống cho bà ấy. Cô chỉ cần chuyên tâm vào việc chính là được. Chắc chắn tổ chức không để cô

chịu thiệt thòi đâu.” Dứt lời, anh ta cúi đầu nhấp ngụm trà, lúc ngẩng lên thì đã không thấy bóng dáng cô gái đâu nữa, anh ta bất giác cảm thán: “Đúng là không giống chút nào!”

Bước vào trung tuần và hạ tuần tháng Mười, thời tiết dường như đã hạ nhiệt.

Vì cơ thể mệt mỏi nên Khang Triệu Khanh hủy bỏ kế hoạch leo núi vào dịp tết Trùng Dương. Khang phu nhân cũng ở nhà chăm sóc chồng, để hai vợ chồng Khang Thiếu Đình lên núi Quy Sơn dạo chơi cho thanh thản. Bà ta bật đài rồi dìu Khang Triệu Khanh lên giường, lấy túi sưởi bọc vào trong chăn, gác cẳng chân bị phong thấp của ông ta lên trên. Đang thổi ngụi bát thuốc cho chồng, chợt nghe thấy đài phát một mẩu tin, bà ta len lén nhìn sang chồng, thấy ông ta chỉ thở dài mà không nói gì. Khang phu nhân lại sợ chồng dồn nén tâm sự trong lòng, lâu ngày ủ thành bệnh, vội vàng bung bát thuốc dẫn tới gần, dịu dàng hỏi: “Đài bị hỏng hay sao mà khi này phát tin gì tôi nghe chẳng rõ? Nào, ông uống đi kéo ngụi!”

Thời còn trẻ, Khang Triệu Khanh sợ nhất uống thuốc, cũng bởi vậy nên khi về già, ông ta mới sinh ra lắm bệnh nhiều tật, thấy vợ theo dõi sát sao, ông ta miễn cưỡng uống cạn chén thuốc, uống xong liền chửi: “Bọn Nhật đã đánh đến tận cửa nhà, Thẩm Dương, Trường Xuân rơi vào tay giặc cũng đành, thế mà chúng còn tham lam tiếp tục tấn công. Vậy mà phía Đông Bắc vẫn không có động tĩnh gì, lại còn hạ lệnh không phản kháng. May mà quân sĩ phía dưới dám chống lệnh, ngầm để bộ đội lại rồi đột kích quân Nhật đang chiếm cứ khu vực dọc đường sắt, tháng trước còn cài bom cho nổ xưởng công binh của Nhật mới không đến nỗi mang nhục quốc thể. Bây giờ, Mã Chiếm Sơn ở Hắc Long Giang đang lãnh đạo dân chúng đứng lên kháng Nhật. Tướng sĩ dưới trướng đều có khí phách, thế mà thiếu gia Trương(\*), người đứng đầu ba tỉnh Đông Bắc lại không học được tinh thần quật cường của Mã Chiếm Sơn. Có thể thấy ông ta chỉ là tướng quân trong khuê phòng, vẫn còn thiếu một lá gan! Báo hôm nay đâu? Đưa cho tôi!”

(\*) *Chi Trương Học Lương.*

Khang phu nhân sợ chồng xem báo lại sinh buồn phiền, liền can: “Ông cứ yên tâm dưỡng bệnh đã! Thời gian này, sức khỏe ông yếu đi trông thấy, sao cứ phải lao tâm khổ tứ vì mấy chuyện này? Khi nào khỏi bệnh thì đâu thiếu việc cho ông bận.”

Đạo trước, mấy kí giả của các tờ báo danh tiếng bị ám sát, khó khăn lắm sóng gió đánh vào phủ họ Khang mới lặng xuống, giờ lại nổi lên cuộn cuộn. Chuyện đó không chỉ khiến những kẻ tọc mạch thích gây hấn nhiều hơn lúc trước mà còn gây ra cơn bão đàm tiếu rằng giữa lúc tiền tuyến Đông Bắc từng bước bị sa lầy mà Khang Triệu Khanh vẫn không hề đoái hoài, cố tình tổ chức đám cưới xa hoa cho con trai. Trong lòng Khang Triệu Khanh biết rõ, với tình hình hiện giờ, ngoài thờ dài ra ông ta cũng bó tay bất lực. Ông ta nói: “Tôi hiểu hết mọi chuyện, có điều chẳng làm gì được thôi. À, còn chuyện mấy hôm trước tôi bảo bà làm, kết quả thế nào rồi?”

Khang phu nhân đáp: “Tôi đã sai người đi liên hệ từ lâu rồi, nhưng chủ đoàn nói, không phải họ làm cao, có điều, vì mấy hôm nay bộ đội biên phòng Hắc Long Giang vẫn đang hăng hái chiến đấu với quân Nhật nên các đào kép trong đoàn đều thề rằng nếu cuộc chiến chưa ngã ngũ, họ nhất định không hát. Bởi thế, chuyện mời đoàn hát coi như không thành rồi ông ạ.”

“Đoàn hát có tâm lòng như vậy với đất nước kẻ cũng hiếm. Thôi vậy, cứ sắp xếp Bách Lão Hội. Người tôi không khỏe, lại không được phép uống rượu, bảo thằng Thiếu Đình thay tôi tiếp khách.” Khang Triệu Khanh thờ dài rồi nhắm mắt dưỡng thần.

Sắp xếp thời gian xong xuôi, Khang Thiếu Đình đích thân đi mời Tiêu Vân Thành để chuộc tội. Sở dĩ Khang Triệu Khanh chọn nơi thanh sắc này vì ông ta đã tìm hiểu rõ sở thích của đối phương. Tình cờ lúc này Bách Lão Hội cũng tổ chức hội diễn “Tiếng hát Giang Thành” để chúc mừng việc mở

cửa lại. Tất cả các cô gái có chất giọng tốt và thích biểu diễn đều có thể tham dự cuộc thi, giải thưởng đương nhiên rất hậu hĩnh. Ông chủ Bách Lão Hội thấy Khang Thiếu Đình viếng thăm, liền tát nước theo mưa, mời anh và Tiêu Vân Thành làm giám khảo, mọi chi phí đều do Bách Lão Hội chịu. Khang Thiếu Đình vốn định từ chối, nhưng thấy Tiêu Vân Thành có vẻ rất hứng thú với vai trò này, anh đành nhận lời. Hai người được mời vào chỗ ngồi của ban giám khảo, mấy vị ngồi bên cạnh cũng đều là các phú hào quen mặt, nên mọi người mất khá nhiều thời gian để chào hỏi nhau một cách rất khách sáo. Một lát sau, cuộc thi chính thức bắt đầu.

Thí sinh đầu tiên bước ra sân khấu là một nữ ca sĩ có chút tiếng tăm ở Giang thành. Cô ta hát một ca khúc diễm tình có tên là *Say phấn hương*, tiếng hát của cô ta khiến các quý ông ngồi dưới đều ngất ngây tâm hồn, nghe đến say sưa. Một số người còn chờ cô ta hát xong, liền móc tiền bạc ra sai người mang đến tặng, có người còn hò hét đòi cô ta hầu rượu. Khang Thiếu Đình không quen với cảnh này nên càng lúc càng thấy khó chịu, hứng thú nghe hát ban đầu cũng vơi đi quá nửa.

May mà cô gái tiếp theo ra sân khấu có giọng hát khá trong trẻo, khiến anh yên tâm nghe hết bài. Tiêu Vân Thành ngồi cạnh ngân nga theo điệu nhạc như để phụ họa, anh ta liếc mắt nhìn Khang Thiếu Đình, lòng thầm tính toán. Cô gái kể đó ra sân khấu không chỉ sở hữu giọng hát thường thường bậc trung mà nhan sắc cũng thường thường bậc trung, khiến mấy vị giám khảo ngáp ngáp dài, liên tục gõ đồng hồ ngầm ra hiệu cho ban tổ chức. Đúng lúc này, đèn sân khấu bất chợt trở nên mờ ảo, một giọng hát vang lên khiến lòng người đang bồn chồn lập tức tĩnh lặng trở lại. Chỉ thấy dưới sự bủa vây của ánh sáng, một cô gái mặc váy màu trắng xuất hiện. Chiếc mũ đỏ đội nghiêng trên mái tóc đen bồng bênh gọn sóng, trên mũ gắn tấm màn mỏng màu trắng che khuất gần nửa khuôn mặt, chỉ để lộ đôi môi màu đỏ thắm như màu rượu vang. Cô gái cầm micro, cánh tay thon thả đeo găng tay màu đỏ. Dưới sự phản chiếu của ánh đèn, sự tương phản về màu sắc lại càng trở nên bắt mắt. Môi cô khẽ cong lên rồi chậm rãi cất giọng u buồn:

*Hoa dạ hợp sớm nở tối tàn. Như duyên mình sáng hợp chiều tan. Nên đừng hỏi sao thiếp chẳng ôm mộng cao sang, cam chịu một mình để duyên phận lỡ làng? Thử hỏi thế gian lạnh lẽo, có bao tâm chân tình đáng để thiếp màng? Chi bằng cứ mặc thiếp hát hết đêm nay, đợi ngày mai sang...*

Khúc ca đã hết mà mọi người vẫn nín thở dõi mắt nhìn cô gái. Đột nhiên, chùm sáng trên sân khấu vụt tắt, lát sau, khi đèn sáng trở lại thì đã không thấy bóng cô ca sĩ đâu nữa. Giữa lúc mọi người nhón nháo, ánh sáng chợt trở nên mờ tỏ, không biết từ lúc nào, cô ca sĩ đã bước đến gần bàn giám khảo, rồi đứng lên bàn. Nhìn cô đung đưa chuỗi vòng cổ và nghe tiếng giày cao gót màu đỏ gõ lộp cộp trên mặt bàn mà các đấng mày râu đều ngất ngây. Cô gái uyển chuyển duyên dáng lướt qua các vị giám khảo đang sôi sục vì con quỷ háo sắc trời dấy trong lòng rồi đột nhiên dừng lại trước mặt Khang Thiếu Đình, sau đó, cúi xuống kéo cà vạt của anh rồi tiếp tục hát:

*Năm tháng thoáng trôi. Nhan sắc phai phôi. Tình nào trọn đời? Chi bằng mặc thiếp hát hết đêm dài. Kệ ngày mai trôi.*

Khi mặt cô gái tiến sát đến mặt mình, Khang Thiếu Đình mới biết đối phương là ai. Nhưng chưa kịp phản ứng gì thì cô gái đã nhoẻn cười trả lại cà vạt cho anh rồi vén tà váy dài lên một cách vô cùng phong tình, để lộ bắp chân trắng nõn nà. Đúng lúc các quý ông đang dán mắt vào gót ngọc và bắt đầu liên tưởng đến những cảnh tượng không đàng hoàng thì cô gái nhảy xuống, ngồi lên đùi Khang Thiếu Đình. Hành động bạo dạn đó khiến tất cả những người có mặt ở hiện trường đều trở mắt ngạc nhiên, đồng thời cũng khiến Khang Thiếu Đình bồi rối trăm bề. Thấy nàng sa đọa đến mức này, thấy nàng gợi cảm dường này, anh vừa đau lòng lại vừa động lòng. Anh bất giác giơ tay định ôm lấy nàng thì đột nhiên một tiếng súng vang lên, thô lỗ xé tan phút giây trùng phùng đầy cảm động giữa hai trái tim cố kìm nén sau bao ngày xa cách. Lúc giơ tay lên, Khang Thiếu Đình thấy lòng bàn tay mình ướt đẫm máu. Trong tiếng hét chói tai và hỗn loạn của đám đông, Nhan Khai Thần trúng đạn ngã gục vào lòng anh, bất tỉnh nhân sự.





## Lầu ngọc giấu kiêu

Các binh sĩ ùn ùn xông vào hội thi, tiếng súng vang lên dồn dập, hội trường vô cùng hỗn loạn. Lúc Tiêu Vân Thành thấy Nhan Khai Thần vén váy lên thì biết đã đến giờ hành động, nhưng anh ta vẫn giữ thái độ đề phòng với Nhan Khai Thần nên hoài nghi kế hoạch không thể phát triển theo dự định. Tuy nhiên khi nhìn thấy Khang Thiếu Đình ôm nàng phá vòng vây ra thoát ra ngoài, anh ta liền thờ phào nhẹ nhõm. Chỉ có điều, cùng lúc vui mừng vì kế hoạch bước đầu thành công, anh ta cũng bắt đầu thấy lo lắng, đối diện với người nặng tình như thế, có chắc Nhan Khai Thần sẽ không động lòng?

Còn Khang Thiếu Đình, giờ phút này, anh chỉ quan tâm đến tính mạng của Nhan Khai Thần. Anh lo lắng đi đi lại lại ở cửa phòng phẫu thuật, chẳng phút nào chịu ngồi yên, ngay cả khi Phó quan Vương đến tận nơi, anh vẫn không hề hay biết. Phó quan Vương thấy vẻ mặt anh căng thẳng quá dỗi, vội hạ thấy giọng báo cáo: “Báo cáo Quân đoàn trưởng, đã bắt được mấy tên ám sát, đáng tiếc là trên đường áp giải đến nhà lao, tất cả bọn chúng đã uống thuốc độc tự sát. Có điều, căn cứ theo điều tra của tôi thì vài ngày trước, mấy tên đó mới từ Trường Sa đến Vũ Hán, rất có thể bọn chúng liên quan đến quân đoàn Hồ Nam đang gây bất lợi cho Tư lệnh.”

“Chuyện này chấm dứt ở đây. Tôi không muốn làm lớn chuyện.” Khang Thiếu Đình không còn tâm trí nào để ý đến những ân oán chính trị, hai mắt anh luôn dán chặt vào cánh cửa quyết định sinh tử của người con gái bí ẩn trong tim.

“Xin Quân đoàn trưởng cứ yên tâm! Tôi đã ra lệnh phong tỏa thông tin, ngoài ra đã sai người hộ tống Lữ đoàn trưởng Tiêu về nhà an toàn. Đêm nay ngài định thế nào?” Phó quan Vương đoán anh sẽ không rời khỏi đây, nhưng vẫn hỏi thêm một câu cho có.

Quả nhiên Khang Thiếu Đình đáp: “Ông về nói lại với người nhà tôi rằng, đêm nay tôi có chuyện cần bàn bạc với Lữ đoàn trưởng Tiêu, sẽ không về nhà. Những chuyện khác không cần kể. Nếu không qua mắt được cha tôi thì ông thấy nên nói thế nào hãy nói thế đó.” Đột nhiên anh có một ý tưởng liều lĩnh đến hoang đường, liền gọi Phó quan Vương đang dậm bước rời đi lại, bảo: “Có một chuyện phải nhờ ông giúp. Ngày mai, ông hãy tìm một nơi yên tĩnh kín đáo, tìm thêm một người giúp việc đáng tin cậy cho tôi. Chuyện này tôi cũng không biết nhờ cậy ai ngoài ông.”

Phó quan Vương gật đầu nhận lời nhưng vẫn mang một bụng thắc mắc rời khỏi bệnh viện. Khang Thiếu Đình ủ rũ ngồi xuống ghế, hành lang không một bóng người, yên ắng đến mức khiến anh không thể chịu nổi. Trong khi anh vô cùng sốt ruột và lo lắng thì cánh cửa phòng phẫu thuật vẫn im lìm không lay chuyển, cứ như đang thử thách sự kiên nhẫn của anh.

Khang Thiếu Đình úp hai tay vào mặt, xoa đi xoa lại thật mạnh như muốn làm đầu óc tỉnh táo hơn. Nhưng anh hoàn toàn bất lực, chỉ cần ngửi thấy mùi máu tanh phảng phất tỏa ra từ lòng bàn tay thì khuôn mặt trắng nhợt của nàng lại bỗng bành hiện lên trong đầu, khiến anh càng lúc càng lún sâu vào vũng bùn áy náy. Lại một tiếng nữa trôi qua, cuối cùng ca phẫu thuật cũng kết thúc thuận lợi. Bác sĩ nói viên đạn trúng vào lá phổi bên phải, tuy được cấp cứu kịp thời nhưng phải theo dõi vài ngày sau phẫu thuật mới biết bệnh nhân có thực sự qua khỏi nguy hiểm hay không. Nếu xuất hiện biến chứng thì lành ít dữ nhiều.

Nhìn Nhan Khai Thần còn hôn mê chưa tỉnh, Khang Thiếu Đình không biết mình có thể làm gì cho nàng. Anh nắm chặt đôi tay lạnh giá của nàng, hai người vòng đi vòng lại, cuối cùng vẫn không tránh khỏi sự co kéo của

số phận. Chỉ có điều, gặp lại nhau trong tình huống này thật quá nặng nề. “Khai Thần, anh xin lỗi!” Anh lí nhí nói rồi hôn vào lòng bàn tay nàng, thổ lộ nỗi lòng:

“Thực ra, anh đã đi tìm em, nhưng tiệm bán gạo đã thay chủ khác. Lúc ấy anh mới biết cha mẹ em đã lấy cửa tiệm gán nợ cho người ta, khiến em chẳng còn nhà mà về. Sau đó, anh sai người lật tung ba thị trấn lân cận để tìm em, nhưng mãi chẳng thấy bóng dáng em đâu. Bây giờ, anh thực sự vô cùng hối hận, nếu anh dám chịu trách nhiệm sớm hơn một chút thì có lẽ em đã không phải lưu lạc đến bước đường này, càng không phải chịu thay anh viên đạn kia. Anh dám mở miệng nói muốn em sống thật lạc quan, vậy mà ngay cả danh phận cũng chẳng thể cho em, cuối cùng lại để em phải bảo vệ mình. Anh đâu xứng để được em yêu. Biết rõ chúng ta đã... mà anh còn giả vờ như không hề hay biết gì. Trên danh nghĩa, anh nói vì Hoài Bích nên phải làm một người đàn ông tốt dám làm dám chịu, nhưng trên thực tế, anh lại sợ phải thay đổi, sợ rằng nếu đi theo em thì sau này sẽ phải từ bỏ những thứ mà anh không nỡ đánh mất. Từ đầu đến cuối, anh chỉ suy nghĩ cho bản thân mình! Nhưng cuối cùng thì sao? Cuối cùng anh đã phụ bạc cả hai người phụ nữ. Hoài Bích từng hỏi anh một câu: “Đã bao giờ anh động lòng với người con gái khác chưa?” Anh không dám trả lời, vì anh thực sự đã thích em mất rồi.”

Ngay từ đầu, trong tim anh đã có hình bóng của Nhan Khai Thần. Giờ anh không muốn trốn chạy nữa, nhưng không trốn chạy thì anh có thể làm gì? Chẳng lẽ giấu nàng đi và cả đời lén lút quan hệ với nàng sao? Còn Hoài Bích? Cô yêu anh đến thế, sẵn sàng vì anh mà hi sinh tất cả, lẽ nào thứ cô đổi được lại chỉ là sự phản bội của anh? Khang Thiếu Đình vô cùng hoang mang và rối bời. Một bên là vợ, một bên là tri kỉ, anh chẳng biết nên chọn ai bỏ ai. Lòng tham khiến anh cảm thấy mình thật vô liêm sỉ. Nhưng có một số thứ chỉ cần bắt đầu biến chất là không thể trở về nguyên dạng được nữa, giống như đoàn tàu đã chệch khỏi đường ray thì chỉ còn cách tiếp tục đi sai hướng. Bây giờ, anh không còn muốn suy nghĩ gì nữa, chỉ muốn lặng lẽ ngồi bên cạnh và đợi nàng tỉnh lại...

Một đêm trôi qua, Nhan Khai Thần vẫn chưa tỉnh lại. Mặc dù bác sĩ nói không còn gì đáng ngại nhưng Khang Thiếu Đình vẫn vô cùng lo lắng. Cả đêm, anh không dám chợp mắt, liên tục để ý tình hình truyền dịch, đồng thời quan sát xem nàng có phản ứng xấu nào không. Ôm nỗi lo lắng, sợ hãi suốt đêm, đến sáng hôm sau, anh vẫn chưa dám thở phào nhẹ nhõm. Đang uể oải dùng đầu ngón tay xoa bóp ấn đường cho tỉnh táo hơn thì Khang Thiếu Đình nghe thấy tiếng gõ cửa, vừa mở ra đã thấy Phó quan Vương xách com hộp đứng bên ngoài.

“Sao ông lại đến đây? Đây là gì vậy?” Khang Thiếu Đình nhìn hộp com, hỏi. Anh biết người như Phó quan Vương không thể suy nghĩ chu đáo như vậy được.

Phó quan Vương cười ngượng, vội vàng lấy mấy đĩa điểm tâm thanh đạm và một chén canh trong hộp ra, ân cần mời: “Quân đoàn trưởng, ngài thức cả đêm chắc đã mệt rồi, ăn chút gì kéo nguội. Hộp com này do mợ Cả đặc biệt chuẩn bị cho ngài đấy, mợ ấy sợ ngài thức đêm tổn hại đến sức khỏe nên vừa sáng ra đã dặn nhà bếp làm. Ngài dùng xong bữa sáng thì về nhà nghỉ ngơi một lát, tôi ngồi đây trông thay ngài cũng được!”

“Không cần đâu! Ông cứ để đó, giờ tôi chưa muốn ăn.” Anh còn lòng dạ nào mà ăn được nữa, thậm chí còn chẳng dám động đến hộp com, mỗi chấm nhỏ trên những chiếc đĩa tinh tế này cứ như con mắt của ai đó, nhìn chòng chọc khiến anh muốn nổi cả da gà. Anh quay sang Phó quan, hỏi tiếp: “Ở nhà có biết chuyện tôi qua không? Tư lệnh có hỏi riêng ông không?”

“Có ạ. Tôi cũng kể lại sự thực, nhưng Tư lệnh không nói gì, để tôi đi. Phu nhân và mợ Cả vẫn chưa biết rõ sự tình, ngỡ ngài đang vướng công chuyện nên không về nhà được.” Phó quan thành thực thuật lại.

Nhưng có một số từ mang đầy ẩn ý khiến Khang Thiếu Đình không còn đất dung thân, anh định lảng đi bằng cách chú ý đến người nằm trên giường

bệnh, nhưng hình như không hiệu quả lắm nên chỉ biết cúi gằm mặt, nhìn chăm chăm vào bàn tay mà mình đang nắm chặt như muốn tìm kiếm niềm tin rằng lòng anh chỉ hướng về một mình nàng. lát sau, anh quay sang nói: “Phó quan, ông cứ về trước đi! Nhớ chuyện hôm qua tôi nhờ ông làm. Nếu không có chuyện gì quan trọng thì không cần đến. Lúc cần tôi tự khắc sẽ tìm ông.”

“Thế sao được? Lỡ có người muốn ám sát ngài thì sao? Kiểu gì cũng phải sắp xếp mấy cảnh vệ theo sát ngài mới được.” Phó quan vội vàng khuyên can.

Nhưng Khang Thiếu Đình đã quyết định, vả lại anh tin nàng cũng không hi vọng có người khác đến làm phiền. “Cho dù bây giờ, sát thủ đứng ngay ngoài cửa thì tôi cũng không rời nửa bước. Nếu ông còn coi tôi là Quân đoàn trưởng thì hãy phục tùng mệnh lệnh của tôi!”

Khi nào nàng chưa tỉnh lại thì anh sẽ không rời bỏ nàng. Chắc Phó quan Vương cũng cảm nhận được tình cảm giữa họ, biết có khuyên can thế nào cũng vô ích nên ông ta chỉ biết tuân theo chỉ thị.

Có lẽ trên đời quả thực tồn tại cái gọi là trùng hợp ngẫu nhiên, khi Phó quan Vương bừa bước ra thì chạm trán ngay bác sĩ thực tập La Tuyết Quyên đang đến khoa ngoại để tìm trưởng khoa. Thoáng trông thấy Phó quan Vương, cô ta liền hiếu kì hỏi dò y tá trực ban. Khi nghe nói tối qua có một sĩ quan trẻ ôm một cô gái bị trúng đạn đến đây cấp cứu, cô ta lập tức đoán ra vị sĩ quan đó chính là Khang Thiếu Đình. Vì sợ cô gái anh đưa đến là Đỗ Hoài Bích, La Tuyết Quyên vội vàng giở bệnh án ra xem, không ngờ lại phát hiện bệnh nhân tên là Nhan Khai Thần. Cô ta sinh nghi, thêm vào đó lại nghe thấy các y tá mô phỏng rất sinh động cảnh Khang Thiếu Đình cả đêm không rời khỏi phòng nửa bước, rồi chăm sóc cô gái ân cần, chu đáo ra sao, càng khiến cô ta cảm thấy có vấn đề. La Tuyết Quyên khẽ khàng đi đến phòng bệnh, nhìn qua cửa kính, thấy người con trai đó quả nhiên chính là Khang Thiếu Đình. Hơn nữa, anh lại còn nắm chặt bàn tay của cô gái kia.

Dù La Tuyết Quyên có tức giận đến mức giậm chân bành bạch thì cô ta vẫn chỉ là người ngoài, chỉ còn cách giấu phát hiện bất ngờ này vào bụng. Giờ phút này, trong đầu Khang Thiếu Đình chỉ còn duy nhất Nhan Khai Thần, nào để ý động tĩnh ngoài cửa. Đặc biệt khi thấy cuối cùng, Nhan Khai Thần đã mở mắt thì nét mặt vốn nặng trĩu của anh lập tức được thay thế bằng niềm vui không gì sánh nổi.

Nhan Khai Thần nhìn anh, đuôi mắt háp háy nét cười. Nàng thều thào nói: “Xin lỗi! Làm anh phải lo lắng rồi. Chắc em ham ngủ quá, mãi giờ mới chịu tỉnh.”

“Anh chỉ sợ em không tỉnh lại nữa. Không sao là tốt rồi!” Khang Thiếu Đình nhẹ nhàng đỡ nàng dậy, lấy gối chặn sau lưng nàng rồi hỏi: “Có đói không? Có muốn uống nước không? Hay em muốn ăn gì để anh làm cho?”

“Ừm... Rót cho em ít nước. Miệng em khô quá!”

Anh hỏi một tràng khiến Nhan Khai Thần không biết trả lời sao, nhưng lòng nàng lại thấy vui vui. Khang Thiếu Đình nói: “Nước ở đây lạnh quá! Để anh ra phòng y vụ xin ít nước ấm, nhân tiện hỏi luôn xem em có phải kiêng ăn gì không. Em đợi chút nhé!” Anh giúp nàng quần chặt chẽ rồi cầm phích nước đi thẳng đến phòng y vụ.

Thấy anh đã đi, Nhan Khai Thần vô thức muốn sờ vào vết thương sau lưng, vừa nhắc tay đã thấy vết thương nhức nhối đến mức không thể chịu nổi, nàng đành hạ tay xuống. Có điều, nàng vẫn cảm thấy rõ ràng không thể lý giải vì sao mình phải mạo hiểm tính mạng như vậy, có lẽ vì nàng quá đói khát khao giành được sự công nhận từ ai đó, cũng có lẽ vì nàng muốn hủy hoại bản thân. Nghĩ lại mọi việc làm trong suốt thời gian qua, nàng không cảm thấy vui sướng nhưng cũng chẳng cảm thấy mình bị ối. Thói đời kẻ mạnh thì sống kẻ yếu thì chết, từng chuyện nàng đã trải qua trong cuộc đời

chẳng phải đều chứng minh tính vững chắc của triết lý này hay sao? Ngay cả kẻ hiếu thắng như Tăng Cửu Nhã cũng phải nhờ vào nó, có lần hành động nào cô ta không phải đặt cược tất cả cuộc đời mình vào đó? Giờ tuy cô ta đã moi được không ít tin tình báo tác chiến của quân Nhật và lập được chiến công hiển hách, nhưng trước mặt chúng, cô ta cũng phải vô cùng nhập vai mà hi sinh hết thảy. Trong thế giới chém chém giết giết của đàn ông, những chuyện phụ nữ có thể làm vô cùng ít ỏi. Bởi vậy, Tăng Cửu Nhã cũng thế mà Nhan Khai Thần cũng vậy, đều muốn nhanh chóng có một chỗ đứng để chứng minh giá trị của mình. Đặc biệt, sau khi kẻ đó rời khỏi cương vị công tác thì giọng nói hoài nghi về khả năng của Nhan Khai Thần vẫn văng vẳng bên tai nàng, vì nàng là nữ đặc công cao cấp duy nhất ở Vũ Hán. Không phải người đàn ông nào cũng chấp nhận ngang hàng với một người phụ nữ. Giờ nàng đã ngộ ra, muốn giành được sự thừa nhận trong xã hội nam quyền thì cách duy nhất là mình cũng phải liều mạng giống như họ.

Chính vì vậy nên nàng mới ra sức vũ trang cho chính mình. Chỉ có điều... khi ngẩng đầu lên và nhìn thấy Khang Thiếu Đình xách phích nước sôi bước vào, nàng bắt đầu thấy có lỗi với anh.

“Khai Thần! Anh vừa mới hỏi bác sĩ, ông ấy nói tình hình hiện giờ của em khá tốt. Nếu trong tuần này, vết thương không có chuyển biến xấu thì có thể về nhà điều dưỡng. Tạm thời em chỉ được ăn đồ lỏng, vận động vừa phải thôi. Còn về nơi ăn chốn ở, anh đã sai người đi tìm rồi, em không cần lo lắng.” Dứt lời, Khang Thiếu Đình lấy hai chiếc cốc đổ nước qua lại cho bớt nóng. Khi nước nguội, anh đưa lên môi thử nhiệt độ rồi mới đưa cho Nhan Khai Thần uống. Sau đó, anh lấy thuốc, bảo: “Em uống thuốc đi đã, đợi anh hâm nóng lại canh cho em ăn. Uống loại thuốc này không được để bụng rỗng.”

“Cám ơn anh!” Nhan Khai Thần nhìn quàng thâm quanh mắt anh, vì thức đêm nên dưới cằm lộ ra vết xanh đen do râu mọc. Nàng không tìm được, vô thức giơ tay ra sờ bộ râu hơi lởm chởm của anh, thấy anh ngộ ngậy, nàng biết anh không quen, liền rút tay lại, nói: “Xin lỗi! Em vô ý quá!”



Khang Thiếu Đình lúng túng cười trừ rồi đặt cốc nước xuống bàn. Thực ra, anh nhích ra vì anh không muốn để nàng bắt gặp hình ảnh tiêu tụy của mình, không muốn khiến nàng lo lắng, chứ không phải vì anh không thích sự động chạm của nàng.

Để nàng khỏi nghĩ ngợi, anh lại ngồi xuống giường, dùng khăn mặt lau sạch son phấn còn sót lại trên mặt nàng. Nhớ lại dung nhan diễm lệ của nàng tối hôm đó, lòng anh chợt thấy xót xa. “Khai Thần, sau này em đừng như thế nữa. Nơi đó không phải chỗ em nên đến. Anh vẫn thích em như trước đây hơn, giản dị và chẳng bị ai để ý đến.”

“Hứ! Anh đang an ủi hay giễu cợt em đấy?” Nhan Khai Thần bĩu môi, nói, vừa tức vừa buồn cười. Nàng tưởng Khang Thiếu Đình sẽ cuống quýt giải thích, ai ngờ anh chỉ cúi đầu, mãi hồi sau mới nhìn thẳng vào mắt nàng, nói: “Chắc em không biết thực ra em rất quyến rũ, cho nên anh không muốn để người khác phát hiện ra điểm đó, chỉ muốn để một mình anh nhìn thôi.”

Bản thân Khang Thiếu Đình cũng không hiểu vì sao mình lại đỏ mặt khi bị Nhan Khai Thần nhìn chăm chú như vậy. Anh vội vàng nhìn đi nơi khác, bối rối định đứng dậy hâm lại canh, nào ngờ chưa kịp đứng lên thì Nhan Khai Thần đã nắm lấy tay anh. Bàn tay dâm dấp mồ hôi bị nàng nắm chặt tới nỗi nóng bừng lên. Anh không suy nghĩ được gì nữa. Đột nhiên, lòng bàn tay anh cảm nhận được một luồng hơi ấm, anh quay đầu lại nhìn thì thấy bàn tay mình được đôi bàn tay nàng bao bọc rồi áp vào tim. Lúc này, anh không thể phân biệt được âm thanh mình đang nghe thấy là nhịp mạch của mình hay tiếng đập của trái tim Nhan Khai Thần. Cảm giác êm ái, mềm mại này mang đến cho anh sự thoải mái, bình yên không thể diễn tả bằng lời. Có lẽ vào giây phút này, mọi lời nói đều trở nên vô nghĩa, tình cảm thể hiện một cách vội vàng chẳng bao giờ bằng lặng lẽ nhìn nhau.

“Em...” Nhan Khai Thần vốn đã chuẩn bị rất nhiều câu thoại cho màn kịch này, nhưng không hiểu sao giờ đây, nàng không thốt ra nổi một lời nói

đói. Cảm giác bị người khác nhìn đăm đúi là điều nàng không bao giờ ngờ đến và càng không dám mơ tưởng. Dù cho người phụ nữ có kiên cường đến đâu thì cũng không thể kháng cự được cảm giác ám áp khi được ai đó yêu thương. Chính vì vậy, nàng đành nói lỏng tay, trở về với vai diễn của mình. “Không phải anh bảo đi hâm canh cho em sao? Em đói sắp chết rồi đây này.” Nàng muốn tỏ ra bình thản một chút, nhưng thấy nụ cười thuần khiết của anh, mặt nàng bất giác sầm xuống. Nàng nhanh chóng phủ định tình cảm đang đâm chồi nảy lộc trong lòng. Nàng quyết không được đi vào vết xe đổ của ba năm trước. Chính vì thế, khi Khang Thiếu Đình ân cần mang canh nóng đến, chuẩn bị bón cho nàng thì nàng quả quyết từ chối, mặc dù biết làm như vậy sẽ khiến anh mất mặt nhưng nàng vẫn nhất định muốn tự mình ăn.

“Được rồi! Thế thì em cẩn thận một chút nhé! Đừng làm vết thương bị đau.” Khang Thiếu Đình đưa thìa cho nàng, còn mình thì bung chén canh. Bát canh nóng làm anh khó chịu nhưng anh vẫn cười, dỗ dành nàng: “Ăn nhiều một chút, thịt trong canh anh đã cắt nhỏ ra rồi, chắc không ảnh hưởng gì đâu.”

Nhan Khai Thần mỉm cười một cách khách sáo, nghe lời anh thận trọng ăn từng miếng. Nhưng khi ngẩng đầu lên, thấy anh vẫn chăm chú nhìn mình, nàng lại thấy mất tự nhiên. “Đại thiếu gia! Đừng nhìn chằm chằm người ta như thế! Nhìn vậy ai còn dám ăn?”

Khang Thiếu Đình cười rất tươi, nói: “Mặt anh đâu đến nỗi làm em mất khẩu vị! Chẳng gì cũng đẹp trai ngời ngời thế này!”

“Lần đầu tiên phát hiện, hóa ra da mặt anh cũng không mỏng nhỉ? Chẳng biết xấu hổ gì cả!” Nhan Khai Thần chu môi, quay người sang chỗ khác uống cạn chén canh rồi trả chén cho Khang Thiếu Đình.

Chắc tại canh nóng nên Nhan Khai Thần cảm thấy sau lưng toát mồ hôi. Thấy Khang Thiếu Đình đăm đăm nhìn mình với vẻ nghi hoặc, nàng liền

bảo: “Đại thiếu gia, phiền anh lấy hộ chậu nước nóng. Em muốn lau người.”

Khang Thiếu Đình “ùm” một tiếng rồi bung chậu nước ấm đến bên giường. Vừa quay người lại đã thấy Nhan Khai Thần trút bỏ áo bệnh nhân, để lộ vết thương được băng bó trắng toát. Tấm lưng trần trơn láng cộng thêm lớp vải băng vướng víu lại tạo ra mỹ cảm khác lạ. Trong mắt anh, bị thương là đặc quyền của đàn ông, giống như hằng ngày anh vẫn nhìn thấy bao tướng sĩ băng bó đầy mình nhưng vẫn xông pha trận mạc, do đó, dải băng trên người biểu thị cho lòng kiên cường và nghị lực bất khuất của người lính. Giờ thấy dải băng trắng tinh đó lại quấn trên da thịt một cô gái, vô hình trung khiến sự can trường tanh mùi máu đó được phác thêm một nét vẽ mềm mại đặc biệt. Nhưng nghĩ đến vết sẹo kia sẽ vĩnh viễn nằm lại trên lưng nàng, cảm giác dần vật sục sôi trong lòng thúc giục anh bất chấp tất cả lao đến ôm lấy nàng. Anh ghen ngào: “Khai Thần, anh xin lỗi vì đã khiến em chịu khổ. Anh hứa sau này sẽ không bao giờ để em phải như vậy nữa.”

“Nhưng em đâu cần sự áy náy của anh”, nàng nói. Sau này là khi nào Nhan Khai Thần cũng không biết, nàng chỉ né người sang một bên theo phản xạ. Vào khoảnh khắc đó, cơ thể nàng dường như phản đối hành vi thân mật này.

“Anh làm em đau à?” Khang Thiếu Đình cuống quýt nói lỏng tay, lỡ mình chạm vào vết thương của nàng.

“Không... Chỉ có điều...” Nàng cũng có những quá khứ không thể giải bày, trong khi hành động của anh lại làm nàng chìm vào hồi ức. Dù vũ trang cẩn thận đến đâu thì trong mỗi con người luôn có một góc yếu đuối mà người khác không thể bù đắp được. Cố nặn một nụ cười, nàng tự lừa gạt mình: “Chỉ có điều... Em thấy vết sẹo xấu xí quá, không muốn để anh nhìn thấy, nên anh đừng...”

Đột nhiên, nàng sững người. Vết thương ngấm ngấm đau trên lưng cứ như bị ủi nóng trong nháy mắt, bắt đầu bỏng rát, ngay cả mảnh ẩm áp bị thiếu hụt giờ cũng được tìm thấy và lấp lại đầy đủ, nó khiến nàng không thấy đau nữa, đồng thời cũng khiến nàng không thể nhúc nhích nổi. Có lẽ trong cuộc đời, nàng sẽ quên rất nhiều chuyện, nhưng nhất định sẽ ghi nhớ từng có một người đàn ông không dành nụ hôn đầu cho môi nàng, mà là lên vết thương đang băng bó chằng chịt trên vai.

Thấy Nhan Khai Thần đã ngủ say, Khang Thiếu Đình mới lặng lẽ rời khỏi bệnh viện. Lúc về đến nhà, anh mới rã rời, chỉ uể oải trả lời những câu thăm hỏi ân cần của Hoài Bích rồi đổ người xuống giường, ngủ thiếp đi. Cuối cùng, Hoài Bích phải giúp anh cởi áo khoác và lau mặt.

Cô thở dài cuối xuống, nhặt đôi giày anh tiện tay quăng ra xa đặt dưới chân giường. Đang định mang áo đi giặt thì chợt phát hiện áo khoác của anh có mùi lạ, dí sát mũi ngửi mới biết là mùi thuốc sát trùng. Cô chợt dạ, vội vàng gọi anh: “Thiếu Đình! Thiếu Đình! Anh thấy khó chịu ở đâu à? Sao trên người lại có mùi thuốc? Thiếu Đình?”

Khang Thiếu Đình hé mắt, ậm ừ đáp: “Không có gì... Đi bệnh viện thăm người bạn... Anh ngủ một lát, lúc nào tỉnh táo sẽ nói chuyện với em sau.” Nói rồi, anh quay người ngủ tiếp.

Hoài Bích chán nản ngồi thẫn thờ cạnh giường. Suốt đêm qua, cô đợi anh về, mấy lần nghe thấy tiếng bước chân ngoài hành lang, cứ ngỡ là anh kết quả đợi mãi mà cánh cửa phòng vẫn đóng chặt. Đến tận giờ anh mới về, cô tươi cười chạy ra đón, thế mà anh lại lạnh nhạt đi lướt qua vai cô, thậm chí còn chẳng buồn nói một câu tình cảm.

Mặc dù cô biết gần đây anh phải giải quyết rất nhiều chuyện, lẽ ra cô nên thông cảm với anh nhưng hai chữ “vợ hiền” đâu dễ làm, bởi tiền đề của hai chữ ấy là phải hi sinh bản thân. Có điều, quay sang nhìn người đàn ông đang ngủ say sưa trên giường, cô lại thấy thương. Cô khẽ khàng giơ tay

vuốt má anh, hai quầng thâm dưới mắt hiện lên rõ ràng. “Thôi, anh ngủ ngon nhé!” Cuối cùng, cô chỉ có thể buông bỏ nỗi lo lắng. Dặn người hầu thu dọn quần áo xong mới nhớ ra mình chưa ăn cơm tối, cô uống vội mấy ngụm cháo yến rồi cũng lên giường đi nghỉ. Cô quay người, không nằm sát vào anh như mọi ngày mà quay lưng về phía anh. Không gian yên tĩnh làm cô lại nghĩ ngợi lung tung. Biết rõ nhạy cảm chỉ là thứ cảm xúc thừa thãi nhưng cô thực sự chỉ muốn lay anh dậy mà trách móc anh vài câu, mà nũng nịu, hờn giận với anh, để anh quan tâm đến mình nhiều hơn. Trong lúc mơ màng, dường như anh cảm nhận được sự lạc lõng của cô, cánh tay rắn chắc liền ôm lấy cô, bờ ngực ấm áp khiến cô chợt thấy xao động. Cô quay người lại, định nhiệt tình đáp trả tình cảm của anh, nhưng lại phát hiện mắt anh vẫn nhắm. Thì ra anh chưa hề tỉnh dậy.

Đêm đó hồ như là một điềm báo, những hôm sau, anh đều đi sớm về khuya, về đến nhà cũng chẳng nói với cô được mấy câu, về mặt lúc nào cũng mệt mỏi. Trên quần áo vẫn phảng phất mùi thuốc sát trùng. Ban đầu, Hoài Bích cho rằng mùi thuốc dính ở bệnh viện nên cũng không nghĩ gì nhiều. Nhưng mấy lần La Tuyết Quyên cứ ngập ngừng trong điện thoại, bảo cô phải để ý Khang Thiếu Đình hơn. Câu nói nửa đùa nửa thật của cô bạn càng làm cô cảm thấy bất an. Chính vì vậy, cô không thể không gọi điện đến văn phòng của Khang Thiếu Đình, kết quả bên đó nói anh ra ngoài từ rất sớm.

“Mợ Cả, mợ tìm tôi có chuyện gì ạ?” Phó quan Vương vừa về đến phủ, Hoài Bích đã sai người mời ông đến hỏi chuyện.

“À, cũng không có chuyện gì to tát! Tôi chỉ muốn hỏi có phải dạo này công việc của Quân đoàn trưởng rất bận rộn không thôi. Tôi thấy gần đây, anh ấy gầy đi trông thấy.”

“Đúng là gần đây công việc rất nhiều. Từ sáng đến giờ, Quân đoàn trưởng không ngừng phê công văn.”

“Thế à?” Hoài Bích đứng người, gượng cười, nói tiếp: “Vậy nhờ ông giúp tôi mang ít canh bổ dưỡng cho anh ấy, khuyên anh ấy đừng lao lực quá.”

“Vâng!” Phó quan Vương đáp. So với người tình mới của Quân đoàn trưởng, ông ta có thiện cảm với Đỗ Hoài Bích hơn, chỉ có điều, đó là chuyện riêng của cấp trên, ông ta không tiện tham gia. Phó quan Vương mang đồ ăn đến căn nhà nhỏ trên phố Đông Đại, trong nhà chỉ có một mình vú Tứ đang ngồi trong vườn giặt quần áo, hỏi ra mới hay Quân đoàn trưởng thấy trời nắng đẹp, liền cùng Nhan Khai Thần đi dạo loanh quanh.

Phía nam phố Đông Đại có một tòa nhà thuộc chính phủ, trước đây là nơi ở của các quan lớn, sau này bị chính phủ Quốc dân Đảng trưng dụng thành trụ sở Bộ Thương mại, nhưng một phần hoa viên trong đó được tu sửa thành công viên. Đến mùa hoa nở, không ít tao nhân mặc khách đến đây du ngoạn, tùy hứng thi triển thơ ca. Bây giờ chưa đến tháng Mười một nên hoa đào vẫn chưa nở rộ, trông khu vườn khác tiêu điều. Nhưng Khang Thiếu Đình lại thích cảnh sắc thanh tịnh này, bởi vậy mới đặc biệt dẫn Nhan Khai Thần ra đây tản bộ. Anh bước đến chỗ mấy gốc cây ngân hạnh, giơ tay đỡ mấy phiến lá rụng lả tả. Dưới ánh mặt trời, chiếc lá khô vàng hình cánh quạt nom diễm lệ chẳng kém gì cánh hoa rơi. Chắc ngân hạnh trút lá là cảnh sắc khiến ta nuối tiếc và lưu luyến mùa thu nhất.

“Mọi người chỉ biết vịnh từng cúc trúc mai, nhưng nếu học được nhìn thấy lá vàng bay rợp trời thế này thì chắc chắn sẽ hiểu được vẻ đẹp của ngân hạnh.” Khang Thiếu Đình ngẩng mặt đón vàng sáng chói mắt, để mặc lá ngân hạnh rơi vào mặt. Hồi nhỏ, anh thường đi nhặt lá rụng với em trai rồi thi xem ai nhặt được nhiều hơn. Bây giờ nghĩ lại, chuyện đó như vừa mới xảy ra ngày hôm qua.

Nhan Khai Thần nhìn anh, trong lúc mơ màng, nàng chợt nảy sinh ảo giác dường như ánh mặt trời đang ở ngay phía trước. Nàng mỉm cười, chống cằm ngồi tư lự trên phiến đá. Chỉ lát sau, trong lòng nàng đã chứa

đầy những chiếc quạt nhỏ, chiếc nào cũng tinh xảo. Nàng từ từ đứng dậy, phủi hết “ý thu” trong lòng rồi bước đến giữa tán cây.

Thảm lá vàng ruộm phủ trên nền cỏ canh non, trông giống như sự giao thoa màu sắc giữa hai mùa. Mỗi khi giẫm một bước lên cỏ, mỗi khi đón lấy một phiến lá, nàng đều cảm nhận được niềm hân hoan nhảy nhót tận đáy lòng. Bất ngờ quay đầu lại, nàng luôn thấy có một người đứng phía sau, mỉm cười với mình, cảm giác lúc ấy phiêu bồng chẳng khác nào những phiến lá đang liệng qua trước mặt. Vẻ đẹp của thiên nhiên khiến nàng hiểu được cách mở lòng đón nhận. Còn Khang Thiếu Đình đã dạy nàng cách dang rộng hai tay, ôm lấy người mang cho ta hạnh phúc, dẫu hạnh phúc ấy chỉ tồn tại trong khoảnh khắc.

Có lẽ sẽ đau, có lẽ sẽ hối hận, có lẽ chỉ là phút giây bông bột, nhưng ít nhất ngay lúc này, nàng muốn mỉm cười lao vào vòng tay anh, kiễng chân lên, hôn mạnh vào đôi môi ấm nóng và ẩm ướt kia. Phóng túng và buông thả.

## Liều mờ hoa tử

Tối hôm qua, Hoài Bích cứ chập chờn không yên giấc, Tiểu Huệ vừa báo lại thấy Phó quan Vương không về Bộ Tư lệnh mà rẽ sang phố Đông Đại. Cô thầm thắc mắc, ở đó ngoài Bộ Thương mại ra thì đâu còn cơ quan chính phủ nào khác, sao Khang Thiếu Đình lại ở đó? Cô không dám nghĩ xa hơn. Đúng lúc ấy, Khang Thiếu Đình sai người đến thông báo, đêm nay anh bận việc không về được. Cảm giác lạ lùng không thể cắt nghĩa khiến trong đầu cô lập tức hiện lên vô số khả năng, và cô bất giác hoảng sợ.

Hôm nay, lẽ ra cô định về nhà mẹ đẻ thăm mọi người nhưng vì tối hôm qua mất ngủ nên giờ chẳng muốn dậy. Khang phu nhân thấy cô có vẻ mệt mỏi, muốn mời bác sĩ đến khám bệnh, chợt nhớ ra La Tuyết Quyên là bạn thân từ thời con gái với Hoài Bích, hơn nữa lại đang làm ở bệnh viện, bà ta liền nhờ cô ta đến phủ một chuyến. Mấy hôm trước, La Tuyết Quyên đã đến thăm cô, chỉ có điều gần đây bệnh nhân nhiều quá nên không có thời gian rảnh rỗi. Hiếm hoi lắm hôm nay mới được nghỉ một ngày nên cô ta vội càng đến phủ họ Khang. Vừa bước vào cửa đã thấy sắc mặt Hoài Bích khác lạ, mắt sưng húp, La Tuyết Quyên biết từ trước đến giờ cô luôn là người tinh tế, nhạy cảm, nếu không có chuyện xảy ra thì chắc chắn sẽ không thần thờ như người mất hồn thế kia. Cô ta liền hỏi han: “Mới mấy hôm không gặp, sao trông cậu đã ra nông nỗi này? Như thế mấy đêm liền không ngủ vậy.”

“Gần đây cứ thấy tinh thần bất ổn, nên đêm không ngon giấc.” Hoài Bích ngồi dậy, đập tay vào cạnh giường ý bảo La Tuyết Quyên ngồi xuống. “Cậu cũng bận, nếu không đã rủ cậu đi dạo rồi. Giờ tớ là người vô công rồi nghề suốt ngày nhàn rồi.”



“Cậu ở nhà nhiều quá, ỉu người ra đấy. Đơn thuốc mấy hôm trước tớ kê cho đã uống chưa? Đáng lẽ phải khỏi cảm cúm rồi chứ nhỉ? Đừng lo, hôm nay tớ lại mang một ít thuốc Tây đến, uống hai, ba hôm là khỏi thôi. Cậu ấy à, chuyện gì cũng nghĩ chu đáo quá, việc gì phải tự làm khổ mình thế? Ôm ra đấy rồi ai thương? Chi bằng nghĩ cho mình, đừng ôm lắm việc vào người nữa!” La Tuyết Quyên luôn dõi theo cuộc sống của Hoài Bích nên hiểu rõ ngôi vị vợ Cả nhà học Khang khó làm đến mức nào.

Sống mũi Hoài Bích bỗng cay cay, chẳng ngờ sự quan tâm rất đổi bình thường này lại thốt ra từ miệng người bạn thân. Ngay cả việc cô đổ bệnh, Khang Thiếu Đình cũng chẳng hề hay biết, khiến cô cảm thấy rất tủi thân, nước mắt bất giác rơi lã chã. La Tuyết Quyên thấy đáng về đáng thương của bạn, nhất thời lóng ngóng chẳng biết làm gì, vội vàng lau nước mắt cho cô, hỏi: “Đang yên đang lành cậu lại làm sao thế? Thấy khó chịu chỗ nào à?”

“Tuyết Quyên! Cậu nói thật cho tớ nghe đi!” Hoài Bích đột nhiên nắm chặt lấy cổ tay bạn, nói. “Cậu hãy nói cho tớ biết vì sao lại bảo tớ phải đi đến Thiếu Đình? Có phải anh ấy đã làm chuyện gì sai trái không? Cậu nói cho tớ biết đi! Tuyết Quyên!”

“Hoài Bích , cậu...” La Tuyết Quyên chột thấy khó xử, lòng thầm nghĩ hẳn Hoài Bích đã phát hiện chuyện gì đó, nhưng lúc này nói ra sự thật liệu cô có chịu đựng nổi không? Nghĩ đi nghĩ lại, cô ta đành thở dài, bảo: “Hoài Bích, cậu đã ốm đến độ này rồi mà còn nghĩ mấy chuyện đó làm gì! Nghe lời tớ, trước tiên phải chăm sóc bản thân cho mau khỏi bệnh đã.”

“Nhưng làm sao tớ yên tâm tĩnh dưỡng được, ngay cả chuyện tớ bị bệnh anh ấy cũng không hề hay biết. Trước đây anh ấy đâu như vậy! Chẳng lẽ sau khi lấy vợ thì người đàn ông nào cũng thay đổi thế này sao?” Hoài Bích ghen ngào không nói tiếp được nữa, sau đó thì khóc nức lên.

La Tuyết Quyên nhẹ nhàng ôm bạn, nghĩ sau này có thể mình cũng rơi vào cảnh ngộ này mà lòng không khỏi buồn bã. Tuy phụ nữ có nghị lực

kiên cường không thể tưởng tượng nổi, nhưng đồng thời họ cũng có sự yếu đuối không thể ngờ tới. Tất cả cũng chỉ bởi họ không sống vì bản thân, người có thể khiến họ đau lòng tới đứt ruột thường lại là người mà họ yêu thương và hết lòng bảo vệ nhất.

“Khóc đi! Nhưng sau này đừng vậy nữa!” La Tuyết Quyên vỗ vai bạn, gượng cười, nói. “Tất cả cũng chỉ tại tớ lảm mồm, vô tâm nói ra câu rồi hơi. Thực ra chẳng có gì đâu, chả là mấy hôm trước có một cô gái bị thương được đưa vào bệnh viện của tớ, cô gái ấy bị thương vì Thiếu Đình lỡ tay bắn phải, thế nên anh ấy buộc phải ở lại chăm sóc người ta. Sở dĩ tớ cảnh báo cậu vì muốn cậu phải để ý, kéo người ta lại cố ý bịa đặt chuyện này thành kiểu khác. Thấy chưa? Tất cả là lỗi tại tớ!”

“Thật vậy không?” Hoài Bích ngừng thút thít, nhưng vẫn thấy hoài nghi. Có điều, lời giải thích của bạn khiến cô yên tâm hơn rất nhiều.

La Tuyết Quyên gật đầu, theo đà nói dối tiếp: “Thật chứ sao! Anh ấy không nói với cậu chắc vì sợ cậu lo lắng. Thế nên cậu đừng tự chuốc muộn phiền vào thân nữa, cố gắng dưỡng bệnh mới là điều quan trọng. Nếu quả thực anh ta dám lén phéng với cô nào thì tớ nhất định sẽ không tha đâu!”

“Không tha cho ai?” Đúng lúc ấy, Khang Thiếu Đình đột nhiên đẩy cửa bước vào, nhìn thấy Hoài Bích vẫn còn ngân ngán nước mắt, còn La Tuyết Quyên thì trừng mắt nhìn mình, anh hơi chột dạ, cứ ngỡ đã xảy ra chuyện gì. Trong tích tắc, chẳng biết nên tiến hay nên lùi, anh cứ đứng như trời trồng ngoài cửa suốt hồi lâu.

La Tuyết Quyên lạnh lùng “hừ” một tiếng, mỉa mai: “Bây giờ Khang công tử đúng là quan lớn rồi, suốt ngày bận rộn, đến vợ mình ôm lẩn ôm lóc cũng chẳng có thì giờ chăm sóc. Đừng nói Hoài Bích, đến tôi nhìn còn thấy bực mình! Bạn thế nào thì bạn, cũng phải quan tâm đến vợ một chút chứ!”

Nghe La Tuyết Quyên nói, Khang Thiếu Đình thầm thở phào nhẹ nhõm. Anh nhìn sắc mặt tái nhợt của Hoài Bích, nghĩ lại cũng thấy mấy ngày nay đúng là anh rất lạnh nhạt và thờ ơ với cô. La Tuyết Quyên thấy Khang Thiếu Đình đã về liền đứng dậy cáo từ, tước khi đi còn dặn dò Hoài Bích phải chú ý nghỉ ngơi. Cô ta vừa đi khỏi, Khang Thiếu Đình vội vàng ngồi xuống cạnh Hoài Bích, lấy mu bàn tay sờ lên trán cô, quả nhiên nóng như rang. Anh lo lắng nói: “Em ốm sao không nói cho anh biết? Mau nằm xuống đi, để anh gọi bác sĩ đến khám cho em.”

“Không cần đâu. Tuyết Quyên vừa mang thuốc đến cho em rồi. Anh lấy cho em chậu nước để em rửa mặt.” Hoài Bích uể oải tựa người vào thành giường, miễn cưỡng nhồm dậy rửa mặt, sau đó lại nhờ anh rót nước uống thuốc rồi nằm xuống giường. Nắm tay anh, thấy giá lạnh, cô vội đút nó vào trong chăn. “Anh nhớ mặc thêm áo len, giờ trời chuyển lạnh rồi, buổi tối càng phải chú ý giữ ấm cơ thể. Chút nữa bảo Phó quan Vương mang theo ít áo len đến Bộ Tư lệnh để anh thay cho tiện. Ngày mai, em sẽ sắp đồ cho anh.”

Khang Thiếu Đình lặng lẽ, không đáp lời, chỉ gật đầu, mãi mới nói: “Em ốm thế này, anh ở lại với em, dù sao hôm nay cũng không có việc gì quan trọng lắm.”

Nghe vậy, Hoài Bích vui mừng nói: “Chiều mai anh nhớ về sớm nhé! Em đợi anh ở nhà đây.”

“Ừm! Anh làm xong việc sẽ về ngay. Em ngủ đi cho đỡ mệt.” Khang Thiếu Đình dỗ dành, bàn tay vẫn bị cô giữ khư khư, như thể sợ hễ nói lỏng thì anh sẽ đi mất. Nhưng nếu tình yêu cũng có thể nắm chắc được trong tay như vậy thì dù là miễn cưỡng cũng tốt biết bao.

Đêm đến, Khang Thiếu Đình lặng lẽ rời khỏi nhà, lái xe thẳng đến căn nhà nhỏ ở phố Đông Đại. Nghĩ ngày mai không có thời gian đến chỗ nàng,

anh muốn đến thông báo, nhân tiện mang ít thuốc quý hiếm không mua được ngoài chợ để vú Tứ sắc cho nàng uống. Thấy ngoài vườn có đồng củi chưa bỏ, anh liền xắn tay áo làm mặc nàng khuyen ngắn. “Mấy công việc nặng nhọc này để đàn ông làm, đàn bà con gái như em đừng xen vào. Ngoài trời gió lớn, em mau vào trong phòng nghỉ ngơi đi.” Nói xong, anh bắt đầu bỏ củi nhanh thoăn thoắt, vừa bỏ vừa nói: “Ngày mai anh bận, không đến được, em đừng phân cơm cho anh.”

“Vâng! Mấy hôm nay anh vất vả vì em suốt. Hôm nay em khỏe rồi, anh cũng nên thường xuyên về nhà hơn, đừng để người nhà không vui.” Nhan Khai Thần chỉ buột miệng khuyen như, nhưng lại làm Khang Thiếu Đình chẳng biết giấu mặt vào đâu, động tác bỏ củi vô thức dừng lại. Chợt nghĩ đến Hoài Bích đang ôm nằm trên giường mà mình lại lén lút đến chỗ tình nhân, Khang Thiếu Đình thật sự thấy cắn rứt lương tâm. Anh hạ quyết tâm, động tác bỏ củi bất giác trở nên nhanh hơn.

Phó quan Vương ra ngoài giải quyết công chuyện, lúc về phủ mới hay tin Quân đoàn trưởng vừa rời phủ, ông ta liền đoán chắc anh lại đến phố Đông Đại. Lúc tới ngôi nhà nhỏ, thấy anh đang bỏ củi, ông ta vội vàng lại giúp đỡ, đồng thời lẳng lặng giao cho anh một bức mật thư. Nếu không cần anh quyết định gấp thì Phó quan Vương cũng không muốn đến đây bàn chuyện công. Khang Thiếu Đình vừa đọc lướt qua nội dung mật thư, lập tức sai Phó quan về trả lời trưởng phòng tuần bổ, còn anh vẫn ở lại tiếp tục bỏ nốt đồng củi. Ngay từ đầu, Nhan Khai Thần đã đứng nghe lén nội dung cuộc trao đổi của hai người họ. Nàng đoán bức mật thư đó vô cùng quan trọng, ngặt nỗi giờ nó lại đang nằm trong túi áo của Khang Thiếu Đình. Đắn đo một hồi, nàng quyết định mạo hiểm một phen. Thế là nàng bung bát nước đến chỗ Khang Thiếu Đình, nói: “Thiếu Đình, nghỉ tay uống ít nước đã.” Thấy anh nhồm dậy khỏi chiếc ghế dài để đỡ lấy bát nước, Nhan Khai Thần vờ trượt chân đổ cả bát nước lên người anh. Nàng cuống cuống hỏi: “Anh có sao không? Em hậu đậu quá!” , sau đó cuống quýt lấy khăn tay lau nước trên áo anh.

Khang Thiếu Đình chỉ cười, nói: “Em không sao là tốt rồi! Chỉ ướt áo ngoài thôi mà. Em chú ý kéo vấp chân vào củi lại ngã ra đấy.” Nói rồi, anh vào bếp lấy chổi, vú Tứ cũng đến giúp quét mảnh củi vụn. Nhan Khai Thần vội lên về phòng đọc lướt qua bức mật thư. Sau khi xem xong, nàng còn giả vờ lấy khăn mặt khô lau sạch áo khoác để tiện nhét trả bức thư vào chỗ cũ.

May mà nàng nhanh tay xem trước được bức mật thư, thì ra phòng tuần bổ vừa nhận được tin báo nội bộ, Tiểu Thuận Hi lấy danh nghĩa quán rượu nhưng thực chất là quán thuốc phiện trá hình của Tiểu Kim Đường. Viên trưởng phòng tuần bổ này vừa mới nhậm chức nên nôn nóng muốn thể hiện bản thân. Ông ta biết một bộ phận tuần bổ ở đây có dây dưa với Tiểu Kim Đường, nên không dám để lộ thông tin này ra ngoài, liền mượn tay Khang Thiếu Đình tiêu diệt thế lực xã hội đen. Theo tính khí luôn muốn trừ gian diệt ác thường thấy của Khang Thiếu Đình, nhận được thông tin này, anh nhất định sẽ đồng ý trợ giúp. Nghĩ đến điểm này, nàng liền đuôi khéo vú Tứ về nhà rồi lập tức đánh một bức điện báo cho Tiêu Vân Thành: *Tạm dừng việc buôn bán ở quán rượu, mấy ngày tới chim ưng sẽ vây bắt. Ngoài ra, e rằng mục sư của nhà thờ Joseph chính là kẻ phản bội.*

Sau khi nhận được điện báo, Tiêu Vân Thành tức tốc đi tìm vị mục sư nọ.

Mấy tháng sau nạn lũ lụt, Hán Khẩu bắt đầu phục hồi lại nguyên khí, chỉ có điều, trên đường phố vẫn lở nhổ người dân gặp nạn. Mục sư Vương của nhà thờ Joseph rất hay hành thiện bố thí, cứ cách một thời gian, ông ta lại cho phát lương thực. Mỗi lần lũ trẻ con quanh nhà thờ nhìn thấy ông ta đều bám lấy xin kẹo, trong túi ông ta luôn có những viên kẹo được gói giấy rất đẹp. Bất luận bọn trẻ con vô phép trêu đùa thế nào, mục sư Vương chỉ nheo mắt cười, nét cười hiền từ rất hợp với khuôn mặt phúc hậu của ông ta. Tiêu Vân Thành tựa vào lan can trên phố đối diện, quan sát hồi lâu rồi mới đứng thẳng người dậy, đi một mạch về phía nhà thờ. Trong nhà thờ vắng hoe, chỉ có mình mục sư Vương đứng đó, lưng quay về phía cửa. Tiêu Vân Thành

khóa cửa lại, ngẩng đầu ngược nhìn cây thập tự treo trên cao, không khí uy nghiêm và trầm mặc không thể cảm hóa nổi anh ta, thậm chí anh ta còn ngậm điều thuốc trong miệng, không hề biết cúi đầu khiêm tốn trước mặt thần linh.

Mục sư Vương ngửi thấy mùi thuốc lá, liền quay người lại, nụ cười vẫn nguyên vẹn trên môi, thân thiện khuyên giải: “Tiên sinh, ở đây không được phép hút thuốc. Phiền ngài dập thuốc được không?”

“Nếu không thì sao?” Tiêu Vân Thành nháy mắt, dường như đang giận dữ với Thượng Đế trên cao. “Nếu bây giờ tôi giết chết sứ giả của Thượng Đế, liệu Thượng Đế có nhìn thấy không nhỉ?”

“Thượng Đế ở khắp mọi nơi, không chuyện gì Người không biết! Xin Người hãy thứ tha cho lời lẽ vô tri của kẻ phạm trần.” Dứt lời, mục sư Vương làm dấu chữ thập trước ngực, cúi đầu sám hối vì lời lẽ thô lỗ của anh ta.

Nhưng Tiêu Vân Thành chẳng vì thế mà thành tâm hối cải, phá lên cười ha hả, điều thuốc ngậm trong miệng rơi xuống đất bị anh ta lấy chân di nát nát. Anh ta ngẩng đầu nhìn cây thập tự làm bằng kim loại với ánh mắt khinh miệt rồi nói: “Thế thì ông không được may mắn rồi. Lẽ ra mấy năm trước ông đã phải chết trước mặt Thượng Đế của ông!”

Dứt lời, Tiêu Vân Thành đột ngột thụi một quả thật mạnh vào thái dương của mục sư Vương. Theo phản xạ tự nhiên, mục sư Vương lập tức nghiêng người né, đồng thời giơ tay đánh trả. Nhưng vì bao nhiêu năm không giao đấu nên động tác không thể nhanh nhẹn như xưa. Trong chớp mắt, ông ta đã bị Tiêu Vân Thành ngáng chân, ngã lăn ra đất. Vì đầu đập mạnh vào sàn nhà nên máu chảy ra như suối, nhuộm đỏ cả mặt ông ta. Tiêu Vân Thành rút một con dao găm ra, rạch một đường trên mặt mục sư Vương, từ tốn nói: “Chắc bây giờ, ông muốn tôi mau chóng cho ông một phát đạn kết liễu cuộc đời phải không? Thế thì ông nhảm to rồi! Tôi muốn Thượng Đế của ông

phải mở to mắt ra mà nhìn cho rõ sứ giả của ngài từng bước, từng bước sa chân vào địa ngục như thế nào! Mà tôi cũng muốn biết khuôn mặt của ông còn có thể biến hóa thành bộ dạng quỷ quái gì nữa.”

Mục sư Vương tự biết mình khó thoát kiếp nạn này, trốn chạy bao nhiêu năm, đào tẩu khắp bao nhiêu tỉnh thành, cuối cùng vẫn bị tìm thấy. Nhưng dù chết cũng phải chết một cách rõ ràng, minh bạch. Ông ta thở hồn hển, cố gắng chống tay nhắc người dậy, thanh minh: “Tôi biết hôm nay mình không còn đường sống! Nhưng năm đó, quả thực tôi không cầm thư liên minh. Tôi bị người ta hãm hại!”

Tiêu Vân Thành nhổ một bãi nước bọt vào mặt ông ta rồi túm lấy cổ áo, tát một cái nảy lửa vào mặt ông ta, quát: “Khôn kiếp! Đừng hòng qua mặt ông nhé! Không mày thì còn thằng đêch nào? Hôm đó, cấp trên lệnh cho hai anh em mày đi nhận thư liên minh, cuối cùng thằng em mày sợ tội tự sát, nhưng trước khi tự sát, nó đã khai rằng giao thư cho mày rồi. Mày không bán thư liên minh thì lấy đâu ra tiền mà chạy trốn khắp tứ xứ như thế? Chưa thấy quan tài chưa đổ lệ hả?”

“Thực sự tôi không hề cầm thư liên minh. Hôm ấy, tôi đột nhiên nhận được một bức mật thư, kêu tôi đi tiếp ứng, nhưng chưa kịp lộ mặt thì đã thấy có người đuổi theo ám sát, hấn đồ cho tôi cầm thư liên minh. Tôi biết chắc chắn có kẻ cố tình đổ vạ lên đầu mình nên mới chạy trốn!”

“Nhảm nhí! Lúc ấy tứ bề đều vây bắt mày, mày có mà chạy đằng trời! Lẽ nào có kẻ cố tình thả mày chạy sao?! Mày cũng bản lĩnh thật đấy! Hại bọn tao mất bao nhiêu công mới tìm thấy.” Tiêu Vân Thành cười khẩy rồi bồi thêm một cú đấm.

Mục sư Vương ôm mặt, cao giọng quát: “Không tin thì giết phéng tôi đi cho xong! Chỉ sợ các anh mãi mãi không bao giờ tìm được kẻ nội gián thật sự!”

“Khôn kiếp!” Tiêu Vân Thành vận hết sức lực vào cú đấm cuối cùng khiến mục sư Vương ngất lịm. Đang chuẩn bị tặng một dao kết thúc cuộc đời kẻ phản đồ thì bên ngoài giáo đường vang lên tiếng gõ cửa, tiếp sau đó là một giọng nói khe khẽ rất dịu dàng: “Mục sư Vương ơi! Cha có trong đó không? Con nghe người ta bảo Cha đang ở trong giáo đường, sao Cha lại đóng cửa vậy? Mục sư Vương!”

Tiêu Vân Thành bất đắc dĩ tạm tha cho cái mạng chó của ông ta. Thực ra, anh ta hoàn toàn không cần đáp lời, nhưng nghĩ lại thấy thêm một nhân chứng thời gian cũng tốt. Thế là anh ta đứng dậy, kéo lên mục sư Vương đang hôn mê vào phòng sám hối, đồng thời mặc bộ áo cha xứ của ông ta vào rồi ra mở cửa. Không để đối phương kịp rõ mặt, Tiêu Vân Thành đã nhanh chóng quay người lại, bước thẳng vào tế đài nhỏ.

“Mục sư Vương, còn mang cho Cha thứ Cha cần đây. Hi vọng Cha thích nó.”

“Cứ để ở trên ghế. Chút nữa ta sẽ đến lấy.” Tiêu Vân Thành bắt chước giọng của mục sư Vương. Đây là tuyệt kỹ sống còn sở trường của anh ta. Khổ nỗi, đối phương dường như không hề có ý định bỏ đi, ngược lại còn tiến về phía trước, cất giọng nghi hoặc, hỏi: “Cha, Cha không cần xem qua một chút sao? Lỡ không vừa ý thì con mang về vẽ lại tặng Cha.”

“Không cần đâu!”

“Mục sư Vương, con xin mạo muội hỏi một câu, Cha có biết con là ai không ạ?”

“Con nói vậy là ý gì?”

“Bởi từ đầu đến giờ, Cha đều không quay đầu lại thì làm sao biết được ạ?” Cô gái có vẻ giận dữ, nói.



Đột nhiên Tiêu Vân Thành rất muốn quay lại nhìn xem cô gái đó trông như thế nào. Sự tò mò trời dấy khiến anh ta nảy sinh ý định kéo dài thời gian của trò chơi. “Ý ta là chắc chắn đồ con mang đến không thể tệ được.” Dù không quay lại nhìn mặt đối phương nhưng anh ta vẫn có thể biết được đại khái dung nhan của cô gái thông qua mấy dụng cụ bằng bạc để trên tế đài. Đó là một khuôn mặt rất đôi thanh thoát, xinh đẹp và quý phái, mang đậm khí chất của tiểu thư khuê các điển hình. Tuy nhiên, thứ anh ta thích nhất lại là đôi mắt hạnh sáng ngời của cô, đôi mắt ấy ánh lên vẻ đài các lạ thường. Cũng bởi vậy, anh ta sẵn lòng tiếp tục thảo luận về vấn đề nhìn hay không nhìn với cô. “Thôi được rồi, cô gái! Ta đang sám hối với Chúa trời vì ta đã phạm phải một tội. Xin Người tha thứ cho việc tạm thời ta không thể quay lại nhìn con.”

“Xin hỏi là tội gì, thưa Cha?”

“Tội kết thúc mạng sống của người khác một cách phi pháp. Bởi vậy ta cần sám hối.” Ngay cả Tiêu Vân Thành cũng không ngờ mình có thể thốt ra một câu văn vẻ đến như vậy.

Cô gái khẽ cười rồi nói: “Thưa Cha! Thực sự con không ngờ Cha lại là người có khiếu hài hước thế. Đã vậy thì con không làm phiền Cha sám hối nữa. Tạm biệt Cha.”

Tiêu Vân Thành khẽ gật đầu, đợi cô gái đi khuất, anh ta mới quay lại, đi thẳng đến chỗ chiếc ghế, cầm bức họa lên. Trên đó vẽ một người phụ nữ nước ngoài. Anh ta vô thức bĩu môi, không hiểu bức tranh này có gì đặc sắc. Sau đó, anh ta tiến đến chỗ mục sư Vương, đập mạnh mấy cái vào người ông ta. Đợi ông ta dần dần tỉnh lại, anh ta chỉ vào bức tranh và hỏi: “Bức tranh này vẽ gì thế? Biết ai vẽ không?”

“Đây... đây là Đức Thánh mẫu Maria.” Đầu mục sư Vương đau muốn vỡ đôi, nhưng ông ta vẫn cố gắng giải thích: “Phía dưới có đề tên người vẽ. Đó là cô Beatrice.”

Tiêu Vân Thành nhăn mặt. “Bê a trít? Tên khi gì thế? Ông định giỡn mặt tôi chắc?” Anh ta chẳng nói chẳng rằng, co cẳng đạp luôn một cú.

Mục sư Vương liên tục xoa tay, nói: “Không phải... các tiểu thư đi du học ở Tây về đều thích lấy tên tiếng Anh. Tên thật của cô ấy là Đỗ Hoài Bích, vợ Cả phủ họ Khang.”

“Là cô ta sao?” Tiêu Vân Thành có ấn tượng rất sâu sắc với cái tên này, kẻ phá đám lần trước chẳng phải chính là cô gái đó ư? Chỉ có điều, anh ta không ngờ hôm nay lại gặp cô.

## Mời chàng chui đầu vào rọ

Từ trước đến giờ, Tiểu Kim Đường luôn là cái gai trong mắt Khang Thiếu Đình. Dạo trước, những người dân gặp nạn lũ liên tục sinh sự cũng do bọn Tiểu Kim Đường đứng sau xúi giục, chỉ tiếc là không có chứng cứ để định tội chúng, giờ gặp được cơ hội tốt thế này, anh tuyệt đối không để xảy ra sơ sót. Vào thời điểm Tiểu Thuận Hỉ thường xuyên mở “Tiệc quên sầu”, Khang Thiếu Đình lập tức dẫn quân chia thành hai tổ, để một tổ bao vây và phong tỏa mọi lối ra vào của Tiểu Thuận Hỉ, còn anh dẫn theo tổ còn lại xông vào phòng bao hạng sang. Thấy mấy tay bảo vệ định chạy đi báo tin, anh lập tức trói chúng lại. Các thực khách trong nhà hàng nhìn thấy quan binh giơ súng ra hiệu cảnh cáo thì đều ngoan ngoãn im miệng, không ai dám ho he tiếng nào. Khang Thiếu Đình đá mạnh cửa phòng bao mà nội gián đã chỉ điểm, quả nhiên thấy một thanh niên đang nằm trên phản, miệng nhả khói mù mịt, dưới chân y còn có một cô gái với vẻ mặt đờ đẫn, nửa ngồi nửa quỳ đấm chân cho y. Thấy có người xông vào, y không những không hoảng hốt mà còn khẽ mỉm cười, he hé mở mắt, kéo cầm cô gái đến gần rồi nhả khói trong miệng vào mặt cô gái.

Cảnh tượng sống động bày ra trước mắt khiến Khang Thiếu Đình càng phẫn nộ. Anh khoát tay ra hiệu, binh lính phía sau liền xông tới kéo họ ra. Nào ngờ, người đàn ông kia đứng dậy, thông thả cười, nói: “Thì ra là Thiếu tướng Khang giá lâm! Không ra nghênh đón từ xa thật thất lễ quá!” Nói rồi, y bước xuống phản, tay vẫn ôm chặt cô gái khi nãy, dường như không có ý định buông tay. “Có điều, xin hỏi Thiếu tướng Khang, tay ngài bị liệt từ khi nào vậy? Thật đáng tiếc!”

“Nói bậy! Tốt nhất hãy thành thực thì hơn!” Khang Thiếu Đình quát. Máy binh sĩ phía sau liền chĩa súng vào y.

Người đàn ông không thềm để ý đến những họng súng đó, chỉ cười khẩy, nói: “Thế thì lạ thật! Nếu không liệt tay thì sao phép lịch sự tối thiểu là gõ cửa trước khi vào cũng không hiểu nhỉ?”

“Anh rất muốn biết phải không?” Khang Thiếu Đình đột nhiên bước đến gần, giơ tay tát một cú trời giáng vào mặt y. “Giờ thì anh đã rõ rốt cuộc tay tôi có liệt hay không rồi chứ hả? Vương Kinh Vũ, anh coi thường quốc pháp, tự ý buôn bán thuốc phiện, lại liên can đến nhiều vụ án mạng khác, tội chồng thêm tội!”

“Thuốc phiện? Cái này mới nha! Lần đầu tiên tôi nghe nói hút thuốc lào là phạm pháp đấy. Tôi nhớ em trai của Thiếu tướng đây hình như cũng là khách quen của quán, đúng không nhỉ? Sao Thiếu tướng không đi mà tóm cổ cậu ta?” Vương Kinh Vũ cười khẩy, phỉ má, đốp trả một đòn trúng yếu huyệt của Khang Thiếu Đình.

Bỗng dưng bị cướp thế thượng phong, Khang Thiếu Đình lập tức sôi sục ý muốn giết người, nhưng vì nghĩ đến toàn bộ kế hoạch, anh đành phải nhẫn nhịn, chỉ lạnh lùng buông một câu: “Lục soát là biết ngay chứ gì! Đảm bảo anh khó thoát tội!”

“Quả nhiên là giọng điệu của quan lớn, định tội chẳng cần chứng cứ gì cả. Hơn nữa, giờ đây, tất cả các tỉnh thành đều coi luật cấm thuốc phiện chẳng qua là lời nói cho vui miệng, nhưng đến tay Thiếu tướng thì nó lại trở thành tội lớn, không những vậy còn liên quan đến án mạng gì đó nữa. Tôi không phục đâu nhé!”

“Chế độ mỗi tỉnh thành không giống nhau, nhưng hoạt động cấm thuốc phiện thì buộc phải thi hành. Anh đừng hòng lách luật. Có người đã tố cáo anh xúi giục nạn dân làm loạn, vụ án giết người tuồn hàng xảy ra dạo trước

chắc cũng không khỏi dính líu đến anh. Giờ lại còn mở quán bán thuốc phiện trái phép, anh đã giấu trời giấu đất làm bao nhiêu chuyện thất đức lừa lọc, hãm hại người khác để kiếm tiền rồi? Mà những người bị anh hại đâu chỉ có bấy nhiêu. Bảo tôi đổ oan cho anh e vẫn còn là nhẹ đấy! Nếu anh không phục thì vào phòng tuần bổ mà kháng nghị!”

Mấy tay tuần bổ đi theo Khang Thiếu Đình lập tức xông đến bao vây, không ngờ y hất tung bọn họ ra, cười lạnh, nói: “Đã nói vậy thì tất cả nhân viên trên dưới của Tiểu Thuận Hi đều chịu liên lụy với tôi, xem ra phải lôi tất cả đi hỏi tội mới được.”

“Có tội hay không thẩm vấn sẽ biết, không cần anh hao tâm tổn trí.” Khang Thiếu Đình không đếm xỉa đến lời của y.

Vương Kinh Vũ lôi tờ khế ước trong người ra, nhướng mày nhìn. “Thế thì tốt! Một người cũng không được để lọt. Thiếu tướng Khang chắc sẽ làm việc công tâm lắm nhỉ?”

Khang Thiếu Đình giật lấy xem, không ngờ đó lại là khế ước bán thân của Nhan Khai Thần. Trong tích tắc, mặt anh biến sắc. Vương Kinh Vũ đắc ý ra mặt, nói: “Tôi nghĩ Thiếu tướng nên thẩm vấn riêng thì hơn, dù sao cũng chẳng mất bao nhiêu thời gian.”

Khang Thiếu Đình tức giận nắm chặt tay lại, ra lệnh cho thuộc hạ lui xuống lầu một chờ lệnh. Sau đó, anh quay lại xé vụn tờ khế ước rồi ném vào mặt Vương Kinh Vũ, bộ mặt tiểu nhân đắc ý của y khiến anh bùng bùng lửa giận. Điều đáng hận nhất là sao Nhan Khai Thần lại dính líu đến Vương Kinh Vũ một cách tình cờ đến vậy? Anh thực sự không sao hiểu nổi.

“Rốt cuộc anh muốn gì?” Anh hỏi dồn.

Vương Kinh Vũ chìa tay, lắc đầu mấy cái rồi mới nói: “À, thì như Thiếu tướng thấy đấy, Nhan Khai Thần đã bán thân cho tôi. Đến phòng tuần bổ,

tôi cứ việc khai thật thế thôi, rằng cô ta là người tình của tôi, cùng tôi hợp tác làm vụ này. Đám tuần bỏ háo danh mà nghe được tin này đảm bảo không bỏ qua. Mà tôi không hề cưỡng ép cô ta đâu nhé. Chính cha nuôi của cô ta không có tiền nên mới gán tiệm gạo và cả cô ta cho tôi. Vì thế tôi mới mang cô ta đến hội thi hát, hòng kiếm một món tiền, nào ngờ lại gánh phát đạn oan uổng thay cho người ta, giờ sống chết thế nào còn chẳng biết. Tôi còn đang nghĩ không biết có phải phần tử phạm pháp nào bắt cóc cô ta, không ngờ có người báo rằng người đưa cô ta đi hình như chính là Thiếu tướng đây. Không biết Thiếu tướng có thể nói cho tôi rõ giờ cô ta đang ở đâu không?”

“Thì ra cô ấy phải lưu lạc xứng ca vô loài là chuyện chó má do anh gây ra! Chắc chắn tờ khế ước này là chờ tôi đến đọc chứ gì? Anh định uy hiếp tôi chắc?” Khang Thiếu Đình biết rõ nội tình, giận đến run người.

Vương Kinh Vũ gọi Hà Diễm đang dờ dẫm đứng sau lưng mình tới, bảo cô ta ngồi lên đùi rồi vừa vuốt ve người đẹp vừa thủng thẳng nói: “Haizz... Đúng là lỗ to rồi! Ngay cả tay còn chưa kịp sờ mà con chim non đã bay mất. Xem ra sau này phải bắt cô ta chiều chuộng, hầu hạ đàn ông để bù lại mới được.”

Y lẩm bẩm nói với mình nhưng từng câu, từng chữ như chiếc búa tạ đập thẳng vào tim Khang Thiếu Đình, khiến anh như ngồi trên bàn chông. Thấy cô gái trước mặt bị y hạ nhục chẳng khác nào loài súc sinh, anh liền liên tưởng đến thời gian Nhan Khai Thần mất tích, không biết nàng có phải chịu cảnh tương tự không. Lúc này, anh vừa muốn cứu Nhan Khai Thần, lại vừa không cam tâm để người ta uy hiếp, đành hạ thấp giọng, hỏi lại: “Rốt cuộc anh muốn gì? Đánh bài ngựa đi!”

“Ái chà! Tôi phải nói trước là mình mua bán đàng hoàng đây nhé. Giờ cô ta đã chạy mất dạng, lại chẳng thể kiếm tiền cho tôi, đương nhiên tôi hi vọng có thể sang tay với giá tốt.”

“Anh muốn bao nhiêu?”

“Chắc chắn Thiếu tướng đây có thể trả được.” Vương Kinh Vũ cười đều rồi ôm Hà Diễm chặt hơn. “Cái đó gọi là anh hùng khó qua ải mỹ nhân, hiếm có người nào khiến Thiếu tướng vừa mắt, đương nhiên phải chi một khoản rồi. Cũng không nhiều lắm đâu, tôi muốn từ giờ về sau, tất cả hàng đến hàng đi đều do một mình Tiểu Kim Đường bao trọn, hơn nữa không cần thông qua kiểm duyệt ở cửa thông quan. Anh yên tâm! Hàng hóa cũng toàn là đồ gia dụng, thuốc men vớ vẩn ấy mà. Đương nhiên lúc chia lãi cũng không thiếu phần của anh. Giờ chi phí của chính phủ cũng lớn, chút tiền lương công cán làm sao mà đủ dùng! Mọi người có lợi cùng hưởng mới là kế sách lâu dài.”

“Thì ra anh đã sớm tính toán đâu vào đấy cả rồi. Dạ dày anh lớn quá đấy!” Khang Thiếu Đình lạnh lùng nhìn y, anh thực sự muốn mặc kệ tất cả để tống y vào tù, nhưng y lại đang nắm điểm yếu của anh, khiến anh không thể buông tay mặc kệ. Vì một người con gái mà bất chấp phép tắc kỉ cương, anh thực không cam tâm. Nhưng anh hiểu rõ Vương Kinh Vũ là kẻ có thể giở mọi thủ đoạn, mà trò đánh đập để lấy lời khai của phòng tuần bổ thì đúng là chỉ có một đi không trở lại. Trong chốc lát, chính nghĩa và tình cảm đấu tranh với nhau khiến anh rối bời.

Vương Kinh Vũ cũng đoán ra tâm tư của anh, càng thêm dầu vào lửa: “Thực ra, giới quan trường có mấy người thanh liêm? Kẻ chủ mưu cho những tên tác oai tác quái đa phần đều móc nối với các quan chức để đối trên gạt dưới. Thời thế đã vậy, hà có gì Quân đoàn trưởng phải gồng mình làm giá thanh cao? Chỉ cần anh đồng ý thì ngay bây giờ, tôi sẽ xuống lầu, tình nguyện để tuần bổ áp giải đi. Không phải bốc phét chứ một khi tôi đã không muốn đi thì chắc chắn chẳng ai lôi tôi đi được cả. Tiểu Kim Đường không phải bang phái nhỏ, nếu hai bên phải động tay động chân thì e chẳng bên nào được lợi. Hơn nữa, nếu tôi vào đó thì chẳng qua một, hai ngày là sẽ ra ngay, nhưng Nhan Khai Thần thì khác. Cô ta mà vào đó thì dù không chết nhưng chỉ cần vài câu nhấn nhủ của tôi, e là cô ta chỉ còn nửa cái mạng

lê lét trong ngực. Chắc Quân đoàn trưởng hiểu rõ chuyện đó.” Thấy Khang Thiếu Đình lẳng lặng không nói, Vương Kinh Vũ lật bài luôn: “Thế này vậy, giờ tôi đến phòng tuần bổ trước, anh suy nghĩ xong thì sai người đến báo với tôi một câu. Tôi sẽ dâng tờ khế ước này bằng cả hai tay. Có điều đừng để tôi đợi lâu quá đấy.” Nói xong, y liếc nhìn Khang Thiếu Đình rồi cười khẩy, bỏ đi.

Khang Thiếu Đình lẳng người nhìn vụn giấy lấm tẩm như hoa tuyết trên mặt đất, trong đó có một mảnh giấy ghi hai chữ “Khai Thần” chẳng khác gì một lời nguyên điều khiến cả hồn vía anh.

Trón trên phòng bí mật giữa hai tầng, chúng kiến màn kịch này, Tiêu Vân Thành chợt quay sang nhìn Nhan Khai Thần hồi lâu rồi bất giác cảm khái: “Trông gã Khang Thiếu Đình khờ khạo thế mà có tình với cô thật đấy!”

“Đúng là ngốc nghếch thật! Có điều, cái đó người ta gọi là tình người, hạng như các anh không hiểu nổi đâu.” Nhan Khai Thần điềm nhiên trả lời. Nàng và Tiêu Vân Thành vội vàng đến đây để phòng Khang Thiếu Đình không mắc bẫy thì họ còn kịp thời tiến hành kế hoạch khác, nhưng không ngờ Khang Thiếu Đình lại phối hợp như thế.

Tiêu Vân Thành không để bụng lời châm biếm của nàng, chỉ dặn dò: “Giờ đã đến lúc tiến hành bước hai của kế hoạch. Cô còn không về mà chuẩn bị đi!”

“Cần chuẩn bị nữa sao? Chẳng phải từ đầu chí cuối chúng ta đều đang diễn kịch đấy ư?” Nhan Khai Thần chớp mắt, cười đầy ẩn ý.

Tin đường chủ của Tiêu Kim Đường bị bắt lan khắp hang cùng ngõ hẻm chỉ trong nháy mắt. Nhắc đến Khang Thiếu Đình, người bắt sống tội phạm, chẳng ai không giơ ngón cái khen ngợi. Chỉ mình Khang Thiếu Đình hiểu



rõ lần này anh đã bại trận. Trở về Bộ Tư lệnh, nghe những lời nịnh hót, anh vừa thấy xấu hổ lại vừa bực mình, không thể ngồi thêm giây nào nữa, anh thay thường phục rồi bỏ ra ngoài.

Ra khỏi Bộ Tư lệnh, anh mới phát hiện mình chẳng biết đi đâu. Phó Đông Đại ở ngay trước mặt, hơn nữa anh đã hứa sẽ thường xuyên ở bên nàng, nhưng hôm nay, anh chỉ muốn một mình lang thang trên những con phố hăng ngày ít qua lại để nhìn những phong cảnh mà anh thường bỏ qua, nhìn những gương mặt xa lạ với đủ loại tâm trạng, thần thái khác nhau. Nhưng kết thúc chuyến cưỡi ngựa xem hoa đó chỉ càng làm anh cảm thấy cô đơn. Anh ngồi xuống bên đồng gạch ngói hoang phế, vô tình nghe thấy tiếng thầy giáo dạy học vang lên phía sau bức tường. Liếc qua cánh cửa phòng học rộng mở, anh thấy hơn chục đứa trẻ ngồi trên nền đất, bàn học là một tấm ván cũ kĩ, mỗi bàn ba học sinh. Người chấp tay sau lưng đi đi lại lại là một ông lão tuổi ngoại lục tuần, chiếc áo tào màu xám bạc phếch trông hơi lớn so với thân hình gầy guộc của ông ta, trông như thể bên trong chiếc áo hoàn toàn trống không và thứ đi qua dãy học sinh chỉ là một tấm áo phất phơ. Ông lão vượt chòm râu, lẳng lẳng quan sát xem học trò viết đẹp hay xấu, đột nhiên ông cầm quyển vở của một học trò lên rồi liên tục gật gù. Ở chính giữa cuốn vở ó vàng viết một chữ “Trung”. Có lẽ đám trẻ không hiểu hàm ý sâu xa ẩn sau con chữ, đó chẳng qua là chút kì vọng của người thầy giáo già gửi gắm vào tương lai của các học trò.

Nhớ lại những ngày đầu tiên đến trường, câu đầu tiên mà thầy dạy anh là: “Trung, hiếu, nhân, nghĩa, lễ, trí, tín”. Khi ấy, thầy nói: “Tất cả những gì mà cả đời một đấng nam nhi không được phép quên đều nằm trong bảy chữ đó.” Năm ấy, anh chỉ hiểu một nửa, sau này lớn lên, anh lại sùng bái Tây học. Hôm nay nhìn thấy chữ này, anh lại nhớ đến người thầy quá cố, nhớ lại những năm tháng niên thiếu mạnh mẽ mẽ mẽ miệng, khẳng khái hào hùng. Giờ anh đã chín chắn và trưởng thành, nhưng lại thấy mình thiếu hụt rất nhiều điều. Đến khi lũ trẻ bỏ chạy tứ tán, Khang Thiếu Đình mới phát hiện trời đã đổ mưa. Chỉ lát sau, cơn mưa ào ào như trút nước, khí lạnh từ phương Bắc tràn đến khiến người ta rét run cầm cập. Anh liền trú dưới một

mái hiên, nửa thân người lộ ra ngoài bị ướt sũng. Đúng lúc đó, có một chiếc ô ghé vào che mưa cho anh. Anh nhìn thấy một khuôn mặt vô cùng thân quen mà lẽ ra không nên xuất hiện ở đây. Vì người ấy xuất hiện bất ngờ nên Khang Thiếu Đình vừa ngạc nhiên lại vừa không nén được vui mừng. “Khai Thần! Sao em biết anh ở đây?” Thực ra, người anh muốn trốn tránh nhất chính là nàng.

Nhan Khai Thần lấy khăn tay thấm những giọt nước trên gương mặt anh, nói ngắn gọn: “Em cũng không biết vì sao chúng ta lại hay tình cờ gặp nhau đến vậy. Nhìn này!” Nàng giơ tay, lắc lắc cái túi giấy. “Em ra tận cổng Ti Môn mua bánh đậu xanh và bánh quây Tào Tường Thái đây. Chẳng ngờ lại gặp anh ở đây.”

“Em còn chưa khỏe, đừng đi lại nhiều, mau về đi!” Khang Thiếu Đình nhẹ nhàng gỡ tay nàng ra, anh muốn tránh những hành động thân mật khiến lòng mình dao động. Không phải anh cố ý tránh xa nàng, chỉ vì anh đang cố gắng vạch ranh giới ngăn cách rõ ràng giữa việc công và việc tư. Anh không muốn vì một mình nàng mà phải làm những chuyện trái với lương tâm. Vương Kinh Vũ có thể lợi dụng anh một lần thì chắc chắn y sẽ lợi dụng anh thêm nhiều lần khác nữa. Anh vẫn ý thức được cái nào quan trọng hơn cái nào. Có điều, nàng đột ngột xuất hiện thế này, bất luận có phải do tình cờ hay không thì khoảnh khắc trông thấy nàng, con tim anh vẫn khẽ reo vui.

“Khai Thần, em về trước đi!” Anh lại từ chối ý tốt của nàng, đồng thời cũng tàn nhẫn với mình hơn một chút. Nhan Khai Thần đoán được tâm tư của anh, trong lòng thoáng chút ngượng lạnh. Tuy lúc trước, nàng hi vọng anh phải xử lý một cách quyết đoán trước những việc cần đắn đo suy nghĩ, không nên dễ dàng thỏa hiệp, nhưng giờ thực sự nhìn thấy anh lung lay, nàng lại thấy buồn. Thế là, vì công việc, vì tình riêng, nàng phải tiếp tục làm theo kế hoạch. Nàng bưng bình vút luôn chiếc ô, cùng anh đứng dưới mưa. Khang Thiếu Đình thất sắc, cuống quýt nhặt ô lên, quay sang quát lớn:

“Em đừng bướng bỉnh nữa! Lỡ ảnh hưởng đến vết thương thì sao? Em không thiết sống nữa hả?” Nói xong, anh giơ ô che cho nàng.

Nhan Khai Thần bước luôn ra giữa đường rồi cũng hùng hồn lớn tiếng lại: “Chẳng phải anh cũng cố tình dầm mưa đó sao? Lẽ nào anh mình đồng da sắt, không bao giờ bị bệnh? Anh đã không yêu quý bản thân thì việc gì em phải giữ tính mạng cho mình? Tuy em không biết hằng ngày anh gặp phải những chuyện đau đầu như thế nào, cũng hận bản thân chẳng chia sẻ được gì với anh, ngược lại còn liên lụy đến anh, và dù anh toàn nói không để ý đến những việc đó, nhưng em cũng không muốn mình trở thành một kẻ bỏ đi khiến anh phải lo lắng cả đời. Thấy anh dồn nén mọi thứ trong lòng, anh không thấy khó chịu nhưng em thì rất đau lòng.”

“Khai Thần! Anh đang rất đau đầu! Em đừng làm loạn lên nữa!” Tròng mắt Khang Thiếu Đình nóng nóng, cuối cùng anh không thể kiềm chế được cảm xúc, lao tới kéo tay nàng, anh không thể chịu nổi bộ dạng tự đày đọa mình của nàng, anh cũng sợ mình thực sự sẽ vì nàng mà từ bỏ nguyên tắc cuối cùng. Nhưng giờ anh nhận ra rằng, khoảnh khắc Nhan Khai Thần bất chợt ôm chặt lấy anh, vùi đầu vào ngực anh mà khóc nức nở thì tất cả đã quá muộn. Anh - Khang Thiếu Đình đã thực sự vì một người con gái mà phản bội chính mình.

Có lẽ trận mưa cuối cùng của mùa thu không chỉ chôn vùi một mùa nắng hanh hao, một thời quá khứ, mà những giọt nước đổ xuống rào rào kia còn khiến sự chờ đợi càng trở nên dài dặc và lạnh lẽo.

Đỗ Hoài Bích nhìn đồng hồ treo tường. Đã tám giờ tối. Đợi từ chiều đến giờ, chiếc ghế đối diện giá nên vẫn trống không. Ban đầu, cô còn ngỡ người hầu không nói rõ ràng khiến anh không biết cô đang đợi ở Hoàn Cung, nhưng lúc gọi điện mới biết thì ra anh chưa về nhà. Cô sợ lỡ anh đến lại không gặp, nên cứ đợi từ bảy đến giờ. Phục vụ lại rót nước mời, cô lấy tay che lại, bảo người ta đẩy bánh ga tô đến. Bánh ga tô nguyên kem đợi bao lâu, cuối cùng cũng có cơ hội ra sân khấu. Không có tiệc chúc mừng nào

nhật, Hoài Bích lặng lẽ cắm một vòng nến vàng xung quanh chiếc bánh, cô thấp một cây rôi tự thôi. Cuối cùng, cô lấy đĩa cho từng miếng bánh vào miệng rồi chậm chậm nhai. Đầu lưỡi đột nhiên chạm phải vị mặn, khiến cô phải ngẩng đầu lên. Nhìn người phục vụ đang chấp tay sau lưng, cô phàn nàn: “Bánh ga tô này làm sao vậy? Lại có vị mặn cơ à?”

Người phục vụ sững người trong giây lát rồi lập tức cúi đầu, nói: “Xin lỗi tiểu thư, bất kể thức ăn gì lẫn vào nước mắt đều không còn giữ được mùi vị ban đầu nữa!”

Đỗ Hoài Bích vô thức sờ tay lên mặt rồi bật cười. Hóa ra gia vị mới lạ trộn vào bánh kem lại chính là nước mắt của cô. Nước mắt thì làm sao mà ngọt được?

Nhưng Thiếu Đình à, em vẫn phải cảm ơn anh.

Vì anh đã cho em biết bánh ga tô không chỉ có vị ngọt. Nó... còn có vị mặn.

Mãi sáng hôm sau, Khang Thiếu Đình mới về đến nhà. Nghe vú Ngô nói chiều hôm qua, Hoài Bích đợi ở Hoàn Cung đến tận tối mới về, anh mới chợt nhớ hôm qua là sinh nhật cô, chẳng trách cô dặn từ tối hôm trước rằng anh làm xong việc thì về sớm. Nhưng giờ đã không kịp mua quà bù lại nữa, anh đành lên phòng an ủi cô. Chẳng ngờ vừa bước vào phòng, anh thấy cô đứng bên cửa sổ, biết rõ anh đã về nhưng vẫn vờ như không biết. Anh ôm cô, xin lỗi, nói dối là tối hôm qua bận tham gia buổi tiệc chia tay một người bạn cũ nên không về kịp. Hoài Bích không đòi co với anh, chỉ lạnh lùng thoát khỏi vòng tay anh, gọi Tiểu Huệ vào phòng mang hành lý đã sắp xếp từ tối hôm qua lên xe. Quay lại nhìn Khang Thiếu Đình đang ngơ ngác không hiểu, cô chỉ nói: “Mẹ Hai bị ốm, em về thăm mẹ một thời gian.”

“Thế thì để anh đi cùng em.” Khang Thiếu Đình theo chân cô, không hề có ý định ngăn cản.

“Không cần đâu. Anh bận nhiều việc, đâu còn thời gian lo lắng chuyện nhỏ này. Em sẽ nói với mẹ là anh gửi lời hỏi thăm.”

Khang Thiếu Đình thấy cô nói có lý, liền đồng ý.

Trái tim Hoài Bích chợt trào lên cảm giác chua xót, đợi đến tận giờ chẳng phải vì muốn anh đi cùng sao? Nhưng kết quả, anh chẳng tranh luận gì, lập tức đồng ý. Đàn bà nghĩ một đằng nói một kiêu, nhưng đàn ông lại luôn cho là thật.

Cùng là phụ nữ, Khang phu nhân đương nhiên hiểu lòng cô. Thoáng thấy Hoài Bích xuống lầu, bà ta vội vàng gọi cô đến, cười nói: “Hoài Bích, ăn chút gì đi con. Đợi lát nữa mẹ cùng con đến nhà thông gia. Bà thông gia không được khỏe, mẹ cũng nên đi thăm hỏi một chuyến mới phải phép.”

“Mẹ, mẹ cũng đâu được khỏe, mẹ đừng đi lại nhiều kéo mệt.” Dù Hoài Bích chịu nổi ám ức lớn đến đâu nhưng trước mặt mẹ chồng, lúc nào cô cũng tươi cười.

Khang phu nhân rất thích tính cách biết giữ đại cục của con dâu, bởi vậy bà ta liền tặng cho cô đôi vòng ngọc màu đỏ vốn là của hồi môn của mình. Hoài Bích từ chối không dám nhận, cô biết mẹ chồng rất yêu quý đôi vòng đó. Khang phu nhân vẫn kiên quyết đeo vào tay cô rồi chặc lưỡi, ngưỡng mộ: “Ái chà! Đúng là thanh niên bọn con đeo vào mới đẹp. Tay bà già như mẹ không hợp với những thứ trang sức sáng bóng như thế này. Dù có dưỡng da tốt đến đâu thì tuổi tác vẫn bày ra đó, so sánh với con lại càng thấy mình xấu. Con mà từ chối nữa là mẹ không vui đâu.”

Hoài Bích nhướn miệng cười, gật đầu. Tình cảm thương yêu của mẹ chồng là sự ủng hộ lớn khi cô về làm dâu ở phủ họ Khang, bởi vậy, bất kể cô và Khang Thiếu Đình có xảy ra chuyện gì không vui, cô cũng không bao giờ thể hiện trước mặt mẹ chồng.

Cô mân mê chiếc vòng ngọc trên tay, đột nhiên thấy mẹ chồng thở dài, nói: “Nhìn chiếc vòng lại nhớ đến ngày xưa. Khi ấy, cha chồng con đi khắp nơi đánh trận, toàn bộ việc ở nhà đều đổ lên vai mẹ, ngay cả khi sinh Thiếu Đình, ông ấy cũng không ở bên. Có lần thổ phỉ xông vào nhà, may mà mẹ kịp thời bế Thiếu Đình trốn vào vại nước mới thoát nạn. Mãi mới được sống những tháng ngày yên ổn, không ngờ cha chồng con lại dẫn theo một người đàn bà về, cô ta còn mang bầu nữa. Bởi vậy mới nói, đàn bà chúng ta cả đời chỉ lo lắng cho đàn ông, chịu đủ thiệt thòi, tất cả những gì tốt đẹp của thời con gái mà không thuận ý họ, chúng ta đều phải vứt bỏ hết. Nhưng bất kể điều gì thay đổi thì việc đầu tiên là mình phải ngồi vững trên ngôi vị của mình. Nếu ngay ngôi vị cũng không thể giữ chắc thì chớ nghĩ đến chuyện mưu cầu gì khác.” Thấy Hoài Bích ngẩn người ngồi nghe, Khang phu nhân lại cười, bảo: “Chẳng qua chỉ là lời tâm tình của bà già thôi, con đừng để tâm quá mà sinh buồn phiền.”

Hoài Bích buồn rầu, ngượng ngùng lắc đầu, đáp: “Con chỉ không ngờ ngày trẻ cha lại làm mẹ đau lòng như vậy. Sau đó, cô gái và đứa trẻ đó thế nào?”

“Ai thèm đề ý chuyện đó!” Khang phu nhân thẳng thừng trả lời.

Hoài Bích bất giác rùng mình. Trên nét mặt của Khang phu nhân tuyệt nhiên không thấy bóng dáng của sự oán hận, dường như bà ta không hề căm ghét cô gái kia, dù chỉ một chút. Bà ta vẫn điềm nhiên như thường, vừa đọc báo vừa thưởng trà.

Thấy Hoài Bích đã đi khỏi, Khang phu nhân lập tức gọi Khang Thiếu Đình xuống, thì thầm dặn dò: “Đạo này sức khỏe cha con mãi không khá lên, tốt nhất con đừng làm ông ấy bực mình. Ra ngoài muốn làm mưa làm gió gì thì làm, nhưng đừng rước đứa nào lai lịch bắt mình về nhà mà khiến

cả gia đình xào xáo. Một thằng Thiếu Kỳ là đủ lắm rồi, con đừng học nó làm bậy. Mới lấy vợ được có mấy ngày, đúng là chẳng ra làm sao cả!”

Khang Thiếu Đình nghe mẹ nói thế thì chỉ gật đầu, anh biết chắc chắn mẹ đã hỏi rõ sự tình chỗ Phó quan Vương, nên cũng không dám giao biện, chỉ quay lên lầu thăm cha, kể với ông tình hình xảy ra gần đây.

Chắc vì đang bệnh nên Tư lệnh Khang không còn mặn mà với chuyện chính trị như xưa nữa, ông ta chỉ nghe câu được câu chăng, mãi đến khi nghe anh nói cấp trên yêu cầu phải tăng cường diệt Cộng, ông ta mới mở miệng: “Cả Đông Bắc đã sa vào tay giặc, thế mà họ chỉ biết cầm đầu đầu đá nhau. Nếu họ không làm lớn chuyện ngay trước mặt mình thì con cũng mất nhắm mắt mở mà cho qua đi. Ít ra thì những đảng phái ngầm này đều đang chống Nhật. Sau này ở Vũ Hán có xảy ra vụ mưu sát thương nhân Nhật nào thì con cứ mặc kệ. Chúng chẳng phải hạng tốt đẹp gì đâu, tất cả đều là tai mắt cho bọn quỷ Nhật đấy, chết đũa nào hay đũa ấy.”

“Con biết chứ ạ. Cha cứ yên tâm dưỡng bệnh đi.” Khang Thiếu Đình an ủi cha rồi lui ra ngoài. Đang định trở về Bộ Tư lệnh thì anh nhận được điện thoại của Phó quan Vương, lúc ấy mới biết sau khi mình rời khỏi phố Đông Đại thì Nhan Khai Thần đã bị bắt cóc, mà kẻ làm chuyện đó chắc chắn không ai khác ngoài bọn Tiểu Kim Đường.

Không có chỉ thị của đường chủ, không ai được phép vào phòng biệt giam của Nhan Khai Thần. Nhưng Hà Diễm thì khác, ả phụ trách việc com nước trong hai ngày cho Nhan Khai Thần. Đường chủ giao cho ả việc đó tuyệt chẳng phải vì y coi trọng ả. Trong con mắt của bang hội, ả chẳng qua là con thú cưng vô hại của đường chủ, bởi vậy, bọn chúng toàn nhìn ả bằng ánh mắt biến thái và bỉ ổi rất lộ liễu chỉ có ở bọn đàn ông. Nhan Khai Thần không quen chứng kiến cảnh đó, đặc biệt khi Hà Diễm vào phòng, ánh mắt của gã canh cửa cứ lượn lờ nơi cổ áo trễ nải của ả. Khi gã ta ngó quanh quất một hồi rồi quay sang nháy mắt ra hiệu cho đồng bọn thì Nhan Khai Thần đã đoán ra ý đồ của gã.

Quả nhiên, tên đồng bọn đứng ngoài canh cửa, còn gã kia lén vào trong phòng, ấn Hà Diễm xuống giường rồi đè lên người ả ngay trước mặt Nhan Khai Thần. Trong khi đó, Hà Diễm cứ cứng đờ như khúc gỗ, để mặc gã đàn ông muốn làm gì thì làm. Nhớ lần trước, anh họ nàng nói rằng Hà Diễm chỉ giả điên, vì muốn được sống, con người ta buộc phải học cách ngoan cường trong mọi hoàn cảnh, nhưng không có nghĩa là sẵn sàng bán đứng bản thân như vậy. Có thể Hà Diễm cảm thấy xúng đáng, nhưng Nhan Khai Thần thấy rất chướng mắt, nàng gằn như nhảy bật lên, dùng răng rút con dao găm giắt ở hông gã canh cửa ra rồi quăng cho Hà Diễm.

“Có bản lĩnh thì tới đây! Chẳng lẽ người sinh ra đã bất lực hay sao mà phải bắt nạt một người điên để tìm khoái lạc hả?” Nhan Khai Thần cố tình chọc giận đối phương, gã canh cửa thấy nàng vuốt mặt không nể mũi, liền điên tiết lao tới định bịt miệng nàng, nào ngờ Nhan Khai Thần lập tức lên gối đá trúng chỗ hiểm của gã. Gã đau đớn ôm chặt lấy hạ bộ, mắng: “Mẹ mày chú! Hôm nay ông quyết cho mày một bài học, xem mày còn già mồm được nữa không!” Nói xong, gã đè Nhan Khai Thần xuống đất, giật tung cúc áo ra. Nhan Khai Thần thấy Hà Diễm đứng bên cạnh run lẩy bẩy, bèn quát: “Cô không phải người điên sao? Đã điên sao không dám làm những chuyện mà người điên hay làm? Chẳng lẽ cô muốn họ thả sức trèo lên trèo xuống người cô mãi sao? Hay cô thấy họ chà đạp vậy vẫn chưa đủ nhục nhã? Cô là con điên giết người không biết sợ, chứ không phải con điếm! Sống như cô thà chết còn sướng hơn!”

“Còn già mồm à! Già mồm này!” Gã kia tức điên lên, tát đôm đốp vào mặt nàng, càng lúc càng thô bạo. Sở dĩ Nhan Khai Thần có thể nhin nhục đến giờ là vì nàng không muốn phá hỏng kế hoạch, bởi đây là bí mật giữa nàng và anh họ. Nhưng gã này được đằng chân lân đằng đầu, dù nữ gián điệp hi sinh thể xác để hoàn thành nhiệm vụ không phải chuyện hiếm nhưng cũng không đến lượt loại chó má như gã chà đạp. Đúng lúc Nhan Khai Thần định cởi dây trói thì đột nhiên cả người gã canh cửa cứng đờ, ngũ quan rúm ró trông vô cùng đau đớn, rồi lát sau, gã ngã vật xuống, bất động.



Nàng đưa mắt dọc theo người gã, thấy cán dao găm lộ ra trên lưng gã, còn người đâm dao đang lẩy bẩy lùi sang một bên, hồn bay phách lạc. Đây là lần đầu tiên Hà Diễm biết cách trả đòn, vì nỗi đau khổ đã bành trướng đến cực hạn, khiến ả thực sự hóa điên. Mà người đàn ông đang bước vào chính là kẻ đã ép ả phải phát điên.

Vương Kinh Vũ tận mắt chứng kiến vụ giết người, nhưng y không hề ngạc nhiên hay kinh sợ. Y biết Hà Diễm không thể giả điên cả đời, sớm muộn gì cũng phải lộ nguyên hình. Chỉ có điều, như vậy sẽ chẳng còn gì thú vị nữa. Y rút hung khí ra khỏi thi thể nạn nhân, chùi sạch máu trên lưỡi dao rồi hỏi: “Cô nghĩ tôi sẽ xử lý cô thế nào đây?”

Câu này là dành cho Hà Diễm. Hà Diễm không dám ho he, Nhan Khai Thần nhận ra bầu không khí khác lạ giữa hai người họ nên cũng không xen vào. Có điều, nàng biết khi một người đàn ông thực sự muốn đối phó với một người đàn bà thì anh ta sẽ không nói ra miệng, vì như vậy nghĩa là anh ta nói cho đối phương biết mình đang do dự. Nhưng vì đã lâu lắm không nói nên Hà Diễm không biết phải biểu đạt suy nghĩ của mình như thế nào, cũng quên mất cách cầu xin.

“Sau này theo tôi nhé, như một người phụ nữ bình thường.” Vương Kinh Vũ đột ngột đưa ra một quyết định hoang đường. “Đương nhiên nếu cô không đồng ý và cho rằng thế là tôi tiếp tục hạ nhục cô thì cô có thể rời khỏi đây. Chỉ cần trong phạm vi Vũ Hán, tôi có thể đảm bảo cô sẽ được an toàn.” Vương Kinh Vũ nói rất nghiêm túc, càng trải qua nhiều chuyện, y càng cảm thấy những mối thù hận cá nhân lẻ tẻ chẳng đáng kể gì. So với việc giày vò, dẫn vật một người đàn bà giả điên thì y muốn chấp nhận một Hà Diễm cao ngạo và kiêu sa thuở nào hơn.

Hà Diễm chậm chậm đi ra cửa, hai mắt không rời khỏi mũi giày. Một lát sau, cuối cùng ả cũng run rẩy quay đầu lại, bảo: “Được!”

Chỉ duy nhất một chữ, thậm chí còn chẳng hiểu rõ ả chọn lựa thế nào. Vậy mà Vương Kinh Vũ lại cười, vì y nhìn thấy hướng ả đi không phải hướng rời khỏi nơi này.

“Ai nói đoán biết lòng dạ đàn bà khó như mò kim đáy bể, em thấy đàn ông các anh cũng chẳng kém gì.” Nhan Khai Thần liếc nhìn Vương Kinh Vũ, thấy anh họ chỉ cười không đáp, liền quay về chủ đề chính: “Khang Thiếu Đình đến rồi à?”

“Ừ! Thăng tiểu tử đó vừa mới đến. Nhưng trước khi ra đó, em phải thay quần áo đã.” Vương Kinh Vũ đột nhiên nhớ đến chuyện mấy ngày trước Tiêu Vân Thành lại sai Dương Nhị đến lấy tiền, bèn hỏi dò: “Đạo này bên em bí lắm hay sao mà riêng tháng này đã phải đến chỗ anh lấy tiền bốn lần liền?”

“Chuyện này em không nhúng tay vào được. Nhưng anh ạ, nếu anh không muốn bị người ta khống chế thì mình phải có kế hoạch riêng. Lỡ Khang Thiếu Đình bị kẻ khác thay thế thì chỉ e sau này, anh càng khó sống hơn. Nói cho cùng thì hợp tác với Khang Thiếu Đình, anh vẫn có thể chiếm thế thượng phong, chứ với kẻ khác, chắc chắn anh hết trò ngay. Bất kể Tiêu Vân Thành hay Tiết Vân Tần, bọn chúng nâng đỡ anh chẳng qua vì anh còn giá trị lợi dụng, lỡ một ngày bọn chúng phát hiện anh không nghe lời hoặc cảm thấy có kẻ thích hợp làm con rối cho chúng giật dây hơn anh, đương nhiên chúng sẽ nghĩ cách trừ khử anh. Sống trên đầu sừng mũi dao, ngày nào cũng nhấp nha nhấp nhồm. Sau này, em mà không vừa mắt chúng, chắc chắn cũng bị diệt khẩu. Bởi vậy, nếu anh muốn tính kế lâu dài thì em nhất định không khoan tay đứng nhìn đâu.” Con người luôn có thiên hướng trung thành với người thân của mình, Nhan Khai Thần cũng không phải ngoại lệ.

Vương Kinh Vũ không hề ngờ vực lời em họ nói, bởi suy cho cùng thì họ là người một nhà. Chỉ có điều, y vẫn còn nghi ngại. “Anh cũng bắt đầu tính đến những chuyện em vừa nói, theo chân bọn chúng tuyệt đối không

phải kể lâu dài. Nhưng bây giờ vẫn chưa có tin gì của thím, lỡ bọn chúng phát giác chúng ta hai lòng, chắc chắn sẽ gây bất lợi cho thím. Đó cũng là lý do khiến anh do dự mãi không dám ra tay.”

“Chuyện đó thì anh không phải lo. Bọn chúng không dám tùy tiện hạ thủ với mẹ đâu. Sau này em sẽ nghĩ cách điều tra ra tung tích của mẹ.” Nhan Khai Thần vẫn chưa biết phải điều tra bằng cách nào, nhưng đó là chuyện sau này, còn bây giờ, nàng phải diễn nốt vở kịch này đã.

Theo lời dặn của anh họ, nàng thay bộ áo dài, bên ngoài còn khoác áo lông chồn màu trắng, rồi để anh họ dắt ra phòng khách. Trong mắt Khang Thiếu Đình, nàng hoàn toàn là người bị khống chế, vì khẩu súng của Vương Kinh Vũ cứ nhắm nhắm chĩa vào gáy nàng. Thoáng thấy miệng nàng bị nhét giẻ, dáng vẻ hoảng sợ, bơ vơ đứng cạnh Vương Kinh Vũ, Khang Thiếu Đình cảm phần đến tội độ. Cũng chính vì điểm yếu này mà anh buộc phải kí tên vào tờ khế ước mà Vương Kinh Vũ đưa ra.

“Quân đoàn trưởng Khang còn do dự gì nữa? Chẳng qua chúng ta cùng hưởng lợi theo nhu cầu của mỗi người thôi mà. Nghe nói gần đây, Quân đoàn trưởng cần mở rộng quy mô quân đội nên nguồn vốn cũng khó khăn. Tôi đây lại là người rất trọng nghĩa, nhất định không khoanh tay đứng nhìn.” Vương Kinh Vũ vừa đổ dầu vào lửa vừa ấn Nhan Khai Thần ngồi xuống ghế, sau đó nói tiếp: “Chiếc áo lông chồn này là chút lòng thành của tôi, để em dâu mặc là vừa đẹp.”

“Anh cứ nhắm thẳng vào tôi đây này, đừng kéo đàn bà con gái vào việc này! Còn nữa, tôi chịu ngồi xuống đàm phán với anh không phải vì sợ anh. Nếu anh dám động đến một sợi tóc của cô ấy, tôi sẽ san phẳng nơi này bằng mọi giá.” Thái độ khinh khỉnh của Vương Kinh Vũ khiến Khang Thiếu Đình tức giận.

Vì sức ép của Khang Thiếu Đình, Vương Kinh Vũ đành nói lỏng tay, cười, nói: “Hà tất Quân đoàn trưởng phải nổi giận làm gì cho mất hòa khí! Chúng ta cứ thoải mái, kí sớm kết thúc sớm, chắc em dâu cũng muốn rời khỏi đây lắm rồi.”

Khang Thiếu Đình thấy nàng ra sức lắc đầu, không chịu để anh bị người ta ép buộc thì lại càng không đành lòng. Trừ gian diệt ác, yên dân trăm họ luôn là lý tưởng của anh, vậy mà giờ anh cũng trở nên bần thủ, như nhóp như bao quan chức khác, dù đã suy nghĩ suốt mấy ngày nhưng đến thời khắc này, anh vẫn không thể quyết định. Ngặt nổi, Khai Thần đang đợi ở kia, anh không thể làm tổn thương nàng thêm nữa. Cuối cùng, anh chỉ còn cách nhắm mắt kí đại tên mình vào tờ giấy.

Vương Kinh Vũ cất tờ khế ước rồi ra lệnh cho thuộc hạ dâng khế ước bán thân của Nhan Khai Thần bằng cả hai tay. Khang Thiếu Đình gần như không cần xem nội dung, vội vàng xé tan tờ giấy rồi quay sang nắm lấy tay Nhan Khai Thần, bước một mạch ra ngoài, không hề quay đầu lại. Anh đi quá nhanh khiến Nhan Khai Thần khó khăn lắm mới theo kịp, mặt thở không ra hơi. Bỗng nhiên, nàng cất tiếng hỏi: “Thiếu Đình, anh hối hận lắm phải không?” Nàng có thể cảm nhận được điều đó, nếu không anh đã chẳng im lặng thế này.

Khang Thiếu Đình dừng lại, lưng vẫn quay về phía nàng, đáp: “Đúng vậy! Vô cùng hối hận!” Nhưng ngay sau khi nói xong, anh lập tức quay người lại, mắt nhìn chăm chăm vào khuôn mặt đầy vẻ hoang mang của Nhan Khai Thần, nói với nàng bằng giọng chắc nịch: “Tuy rất không cam tâm nhưng không sao. Vì nhất định có thứ quan trọng hơn thế.”

Giờ phút này, thứ anh đang nắm chặt trong tay chính là bàn tay của nàng, và nó quan trọng hơn tất cả mọi thứ trên đời.

## Sẻ chiếm ổ tước

“Thiếu Đình, anh dẫn em đi đâu đấy?” Nhan Khai Thần nhận ra đây là hướng đi về phủ họ Khang, quả nhiên Khang Thiếu Đình đang muốn dẫn nàng về nhà.

“Giờ không thể ở tiếp phố Đông Đại được nữa, lúc nào cũng nơm nớp đề phòng Vương Kinh Vũ, chi bằng sắp xếp cho em một chỗ an toàn hơn. Tính đi tính lại, chỉ có mỗi phủ họ Khang.” Khang Thiếu Đình suy nghĩ rất lâu mới đưa ra quyết định này, vì bỗng dưng dắt một cô gái về nhà, chưa bàn đến việc cha mẹ sẽ chỉ trích thế nào, chỉ riêng việc đối diện với Hoài Bích cũng đủ khiến anh đau đầu. Huống hồ, cô vừa về nhà mẹ đẻ, anh đã dẫn người phụ nữ khác về nhà, làm vậy cũng thật quá đáng. Nhưng anh không muốn để kẻ khác nắm đằng chuôi để tha hồ sai khiến mình, nên giờ chỉ còn cách đâm lao phải cố theo lao mà thôi.

Tất nhiên Nhan Khai Thần mong được vào phủ họ Khang từ lâu rồi, như vậy hành động càng thuận tiện, nhưng đi chuyển này e không dễ. Nàng vội vàng hỏi: “Thế em vào phủ họ Khang ở với danh nghĩa gì? Anh đã nghĩ đến chuyện này chưa?”

“Chuyện này...” Khang Thiếu Đình ngó người.

“Anh đúng là xúc nổi quá! Một người con gái theo anh về, đừng nói cha mẹ anh nghĩ thế nào, ngay cả bản thân em cũng thấy xấu hổ và khó coi. Em không sợ người ta bàn ra tán vào, nhưng em sợ làm bại hoại thanh danh của anh.” Quả thực trong lòng Nhan Khai Thần cũng không muốn bị họ nói nọ nói kia, nhưng nếu dựa vào mình Khang Thiếu Đình, e anh chẳng nghĩ ra

cách gì hay. Thế là nàng nhanh trí bảo: “Hay là em cũng bắt chước người ta, lấy danh nghĩa thư kí riêng của anh để vào phủ ở, được không? Nếu không, anh bảo em là hầu gái mới thuê cũng được. Em cũng không định ăn không ở không trong nhà anh đâu, phải nhờ vào sức lao động của mình, em mới yên tâm.”

Khang Thiếu Đình đắn đo một hồi, cảm thấy ý của nàng cũng không tệ. Anh biết rõ tính cách của Nhan Khai Thần, chỉ cần không phải việc gì nặng nhọc quá, thường ngày để nàng giúp làm mấy việc vặt trong nhà cũng được, nếu không nàng sẽ cảm thấy không tự nhiên. Về đến nhà, anh bảo người hầu mời mẹ xuống phòng khách nhỏ, định tranh thủ sự ủng hộ của bà ta.

Khang phu nhân nghe người làm nói Khang Thiếu Đình đưa một cô gái về nhà thì thầm biết đã hỏng chuyện. Xuống lầu nhìn thấy cô gái, tuy trông mặt mũi thanh tú, xinh xắn, nhưng không có danh phận gì mà tùy tiện theo đàn ông về nhà thì chắc chắn phẩm hạnh cũng chẳng ra gì.

Có điều, giờ người ta đã đến tận cửa rồi mà mình lại đuổi đi, tin này nếu truyền ra ngoài sẽ làm tổn hại đến thanh danh nhà họ Khang, tiếp đó lại sợ kinh động đến Khang Triệu Khanh đang ốm nằm trong kia, thứ ba là sợ Khang Thiếu Đình lú lẫn mà đi theo người tình thì mệt. Bởi vậy, kế sách duy nhất lúc này là phải ổn định lòng người đã. Nghĩ vậy, Khang phu nhân liếc xéo Nhan Khai Thần, lạnh lùng hỏi: “Thiếu Đình! Cô gái này là ai?”

“Cô ấy tên là Nhan Khai Thần. Mẹ gọi là Khai Thần được rồi ạ. Vì cô ấy có ơn với con nên con để cô ấy làm thư kí riêng. Giờ ngoài kia loạn lạc, cô ấy thân gái một mình, không người thân thích, nên con dẫn cô ấy về đây ở tạm một thời gian.” Khang Thiếu Đình lựa lời thưa chuyện với mẹ, anh nghĩ từ trước đến giờ mẹ luôn ủng hộ mình nên chắc sẽ không gây khó dễ.

Nhan Khai Thần e dè đứng một bên, mỉm cười gật đầu chào Khang phu nhân, chẳng nói được một câu khách sáo. Không phải nàng không biết nhanh mồm nhanh miệng mà nàng nghĩ rằng đứng trước người phụ nữ

thông minh thì tốt nhất mình nên tỏ ra ngốc nghếch một chút. Cứ để Khang phu nhân nghĩ nàng không biết phép tắc, không hiểu lễ tiết, hành xử ấu trĩ lại càng hay, bởi như vậy, bà ta sẽ cho rằng nàng là người dễ đối phó.

“Vú Ngô!” Khang phu nhân gọi người vú già đến rồi ra lệnh: “Vú đưa cô đây sang phòng dành cho khách ở phía tây, cô ấy không hiểu gì thì vú cứ việc dạy bảo, đều là người làm trong phủ, chẳng ai không thể chịu khổ được cả.”

Vú Ngô hiểu ý, liền dẫn Nhan Khai Thần đi.

Lúc này, Khang phu nhân mới trừng mắt nhìn Khang Thiếu Đình, trách anh quá hồ đồ. “Con chẳng làm được gì nên hờn cả! Sáng ra, mẹ đã dặn đi dặn lại rồi còn gì, giờ thì hay rồi, con dẫn ngay nó về đây. Mẹ không biết giữa con và Hoài Bích xảy ra mâu thuẫn gì, nhưng vợ vừa bước chân ra khỏi nhà, chồng đã nhanh nhanh chóng chóng rước ngay thứ mèo mả gà đồng này về thì còn ra thể thống gì nữa? Nếu cha con mà hỏi đến, đừng mong mẹ đứng ra che đậy giúp!”

“Mẹ, con có nỗi khổ riêng mà. Lẽ nào mẹ còn không biết tính con? Dù con có không đành lòng nào đi chăng nữa thì cũng không thể làm bậy đến độ đó được. Thực sự chuyện này có nhiều uẩn khúc lắm, chỉ có điều, giờ con chưa thể nói rõ cho mẹ biết thôi. Nhưng xin mẹ hãy tin con lần này, được không ạ?” Khang Thiếu Đình vội vàng thanh minh.

“Mẹ không thích ngữ đàn bà đó. Không biết thế nào là liêm sỉ, cũng chẳng hiểu phép tắc, lễ nghĩa gì cả. Làm lẽ mẹ còn chẳng ưng nữa là! Dù sao chuyện này do con gây ra thì con tự đi mà giải quyết!” Khang phu nhân ném lại một câu rồi lạnh lùng trở về phòng.

Khang Thiếu Đình thấy mẹ lạnh nhạt, cũng chẳng buồn để ý, vội lên xem Nhan Khai Thần thế nào. Thấy nàng đang tát bột sữa sang giường nệm, chẳng có ai giúp đỡ, anh biết mẹ cố tình gây khó dễ cho nàng. Nhưng giờ

anh chỉ còn cách đi bước nào hay bước đó. Anh xắn tay áo, bảo Nhan Khai Thần ngồi sang bên cạnh, còn mình đi trải giường giúp cô, vừa làm vừa nói: “Vết thương trên lưng em còn chưa lành hẳn, đừng làm việc gì nhọc quá. Để anh làm cho. Hằng ngày, cần gì thì cứ tìm quản gia Lưu, bác ấy là người rất thực thà.”

Không đợi anh nói hết câu, Nhan Khai Thần đã lặng lẽ ôm lấy lưng anh, nghẹn ngào: “Thiếu Đình, xin lỗi anh! Để anh phải vất vả thế này. Vì anh, em nhất định sẽ trở nên thật kiên cường.”

“Nói gì mà ngốc thế? Đợi anh trải ga cho em xong, anh sẽ ngồi cạnh trông em ngủ.” Khang Thiếu Đình thăm nhủ, đến một môi trường mới thiếu thân thiện như thế này, chắc chắn nàng sẽ cảm thấy vô cùng xa lạ và khó ngủ, bởi vậy, anh phải có trách nhiệm thực hiện ước muốn nhỏ nhoi của nàng.

Lần đầu đến phủ họ Khang, Nhan Khai Thần phải nhún nhường từ lời ăn tiếng nói, bởi có tới mười mấy đôi mắt đang soi vào mình. Nhưng nghe anh nói vậy, nàng bắt đầu dao động, nghĩ bụng hay cứ vút bém cái điệu bộ kiêu cách giả tạo đi cho rồi. Rửa mặt xong, nàng liền chui vào chăn, ôm tay anh ngủ. Khang Thiếu Đình ngồi cạnh giường, nhìn chăm chăm vào khuôn mặt đang say giấc của nàng, bất giác mỉm cười. Chẳng bao lâu sau, thấy nàng đã ngủ say, anh mới khẽ khàng rút tay ra, định rời đi. Chẳng ngờ nàng lại bị đánh thức. Nhan Khai Thần dụi mắt, chỉ vào chiếc áo khoác lông chồn và nói: “Suýt quên, cái gã Vương Kinh Vũ kia bảo anh để ý kỹ chiếc áo này. Anh cầm về phòng mà xem.”

“Ừm! Em mau ngủ đi! Anh ra ngoài trước đây.” Khang Thiếu Đình mang chiếc áo theo rồi về phòng mình. Về đến phòng, lật chiếc áo ra xem đi xem lại, chẳng bao lâu sau anh đã tìm thấy đáp án. Rạch một đường lên thân áo, từ chỗ rách rơi ra rất nhiều tiền, trong đó có cả đồng mark Đức và franc Pháp, con số không hề nhỏ. Đúng là Vương Kinh Vũ có “nghĩa khí” thật, chỉ có điều, trong mắt anh giờ này, những đồng tiền kia còn độc hơn cả



nọc độc của ong bắp cày gấp trăm lần. Mĩa mai thay, những chiếc nọc kịch độc ấy lại chính là thứ anh đang rất cần.

Khang Thiếu Đình vốn định hôm sau sẽ giải thích với cha chuyện của Nhan Khai Thần, nhưng nghĩ chi bằng mình cứ giải quyết khó khăn trước mắt đã, sau đó mới nói đến chuyện riêng, như vậy cha sẽ dễ chấp nhận hơn. Thế là anh lao đầu vào công việc. Trong thời gian này, mấy lần anh cũng định đi đón Hoài Bích về, nhưng lại không biết phải giải thích thế nào về sự xuất hiện của Nhan Khai Thần. Ngoài ra, anh còn đang ngập đầu trong cả đống công việc, nên cũng không có thời gian rồi.

Vì lần đầu đến phủ họ Khang nên Nhan Khai Thần phải cố gắng thể hiện mình. Tuy danh phận là thư kí riêng nhưng thực ra, công việc nàng bị sai làm hằng ngày chẳng khác với khi ở phủ họ Đỗ là mấy. Một vài người hầu còn cố tình hà khắc với nàng theo chỉ thị ngầm của Khang phu nhân. Nhưng mỗi lần Khang Thiếu Đình hỏi, nàng đều không phàn nàn, chẳng phải vì nàng rộng lượng mà bởi nàng đã quá quen với những hành vi chó đũa hơi chủ cần càn rồi. Đến tiết Đông Chí, trong phủ đặc biệt khai ân cho nàng được phép ra ngoài mua thêm vật dụng cá nhân cần thiết, có điều nàng đoán chắc đến Đông Chí, Hoài Bích sẽ về phủ nên Khang phu nhân mới đuổi khéo nàng ra khỏi nhà, chắc lúc nàng trở về phủ thì bà đã giải thích xong xuôi với con dâu về sự xuất hiện “hợp lý” của nàng rồi. Cũng nhân cơ hội này, nàng mới được trở về ngôi nhà ở phố Đông Đại. Vì nàng kiên quyết bảo giữ lại nên Khang Thiếu Đình mới không trả nhà.

Bước vào sân, Nhan Khai Thần thuận thực rút viên ngói xanh lợp ở phía dưới cùng của bức tường bao quanh nhà ra. Ở giữa khe hở có một mảnh giấy gấp rất vuông vắn, nội dung bên trong được viết bằng mực tàng hình, nếu lỡ bị người ngoài phát hiện, họ sẽ cho rằng đó chỉ là tờ giấy trắng. Nhưng sau khi đọc xong nội dung, nàng lại hi vọng đó thực sự là một tờ giấy trắng không có một chữ nào. Bởi trên mảnh giấy viết tên một người mà nàng phải ám sát. Đó chính là cha của Khang Thiếu Đình. Nếu một ngày anh biết rõ chân tướng sự việc, anh sẽ nhìn nàng với ánh mắt như thế nào

đây? Đáp án không thể đoán nổi đó khiến nàng thấy sợ hãi. Cũng bởi vậy mà nàng cố gắng tìm cách liên lạc với Tiêu Vân Thành, chất vấn anh ta tại sao lại đột ngột thay đổi kế hoạch. Phương án lúc đầu chỉ là giám sát Khang Triệu Khanh, sau đó tiến hành các hoạt động phá hoại. Giờ Khang Thiếu Đình đã vào tròng, lẽ ra không cần thiết phải mạo hiểm thêm mới phải. Nhưng Tiêu Vân Thành chỉ trả lời chắc nịch: “Chỉ cần không phải bạn liên minh đích thực của chúng ta thì đều phải trừ khử.” Đồng thời, anh ta còn đưa cho nàng một tài liệu của chính phủ từ nhiều năm trước, tài liệu đó nói rõ năm ấy, kẻ khép cha của anh họ nàng vào tội phản loạn và kí lệnh xử tử chính là Khang Triệu Khanh. Bất luận chứng cứ đó là thật hay giả thì tên đã lấp vào cung, không thể không bắn. Tiêu Vân Thành nói rất đúng: “Lẽ ra tôi không định nói với cô, bởi một gián điệp chuyên nghiệp vốn không bao giờ được phép nghĩ những điều thừa thãi. Nhưng để tránh mắc sai lầm, tốt nhất cô nên tin nó là thật, như vậy cô mới dốc lòng dốc sức thực hiện nhiệm vụ.”

Nhiều khi, không phải anh phải tay bảo không chơi nữa là trò chơi sẽ kết thúc. Giống như một người càng trưởng thành thì càng không còn quyền ngang bướng và làm việc tùy theo ý mình nữa. Nghĩ đến đây, nàng lại nhớ đến Tiết Vân Tần, nhớ đến những tội lỗi mà hắn đã gây ra cho nàng. Đột nhiên nàng vỡ ra một điều: Có lẽ thái độ lạnh lùng hôm ấy của Tiết Vân Tần cũng là bất đắc dĩ, giống như hoàn cảnh của nàng bây giờ. Chẳng biết có phải vì dĩ vãng đã trôi xa nên con người thường hay hoài niệm lại chuyện cũ. Trong thoáng chốc, những chuyện trong quá khứ, những người trong quá khứ và cả những nỗi hận trong quá khứ đều khiến nàng lưu luyến. Một sức mạnh vô hình thúc giục nàng tìm về lối cũ. Nàng trở về con ngõ mà cách đây mấy năm, mình vẫn thường qua lại, mùi hoa dạ hợp nồng nàn trong đêm ấy như vẫn còn vương vấn đâu đây. Nàng vẫn nhớ như in câu trả lời tinh táo và lạnh lùng của người ấy, nó khiến nàng hệt hững suốt một thời gian. Thực ra, câu trả lời nghe như vô tình năm ấy đã hé lộ cho nàng biết kết cục giữa họ. Đáng tiếc, trận lũ vừa rồi khiến gốc dạ hợp ngập trong nước, e chẳng thể ngửi lại mùi hương của nó nữa. Đó cũng chính là lý do vì sao càng ngày càng có nhiều người hoài cổ.

Rời khỏi con ngõ, Nhan Khai Thần tiếp tục lang thang dạo phố. Vì là tiết Đông Chí nên nhà nào cũng chăng đèn rực rỡ, không khí vui tươi lan đến từng hẻm nhỏ. Chùa Quy Nguyên, chùa Bảo Thông Thiên và Trường Xuân Quan là những chùa miếu cổ xưa nhất ở Giang thành, ở đó đang tổ chức lễ hội. Các hoạt động náo nhiệt chỉ xuất hiện lúc rước tượng như múa rồng, múa lân, chèo thuyền bắt đầu diễn ra ở mọi ngõ ngách, mọi người đổ xô ra xem như ong vỡ tổ, ai nấy đều muốn dính được chút ít may mắn từ người thần Phật. Cùng lúc ấy, tại một số điểm chiêu binh, người ta cũng khổ sở vì quá đông đúc. Đã sang tháng Chạp mà trên đường phố vẫn ngổn ngang dân tị nạn. Chính phủ không thể sắp xếp cho họ nơi ăn chốn ở, cũng không thể đuổi họ ra khỏi thành. Ngoại trừ một số ít bị chết rét, một số khác trở thành loạn đảng và bị bắt nhốt vào tù thì số còn lại đều đói vàng mắt, đành phải tòng quân. Chỉ cần báo danh là họ lập tức được lĩnh lương thực, nhưng quân lương mấy năm sau đó sẽ bị trừ dần, muốn trừ hết số nợ dễ phải đến vài năm. Đây chính là chính sách “sung quân trừ nợ” của Khang Triệu Khanh. Khi thực hiện chính sách này, Khang Thiếu Đình liên tục cần nần thể hiện sự bất bình với nàng, nhưng sau đó, anh vẫn làm theo lời cha, lấy lương thực phát chẩn của quốc gia để mở rộng quy mô quân đội cho chính mình, làm thế sẽ chẳng ai tìm ra lý do để phản đối cả.

Nhan Khai Thần thở dài, có lẽ trong thời loạn, nhiệt huyết của con người mãi mãi không thể sôi sục trước thế giới ngập ngụa những ung nhọt này. Rồi có ngày, Khang Thiếu Đình sẽ hiểu, trôi theo dòng nước không phải là sa đọa, biến chất mà là vì không còn cách nào khác, giống như nàng bây giờ vậy.

Đang mãi suy ngẫm sự đời thì nàng bất ngờ gặp một người, Đỗ Hoài Bích. Lẽ ra hôm nay là Đông Chí, Hoài Bích phải về phủ họ Khang từ sớm mới phải, nhưng giờ không những cô không trên đường về phủ mà lại còn có tâm trạng đi vãn cảnh chùa. Nhưng trông vẻ mặt Hoài Bích cứ thẫn thờ, ngay cả ngọc rồng sắp bay vào mặt cô cũng không hay biết, nếu người bên cạnh không kịp thời chụp lấy thì chắc viên ngọc đã đập thẳng vào mặt cô.

“Tiểu thư, tuy viên ngọc rồng này đan bằng tre nhưng với tốc độ này mà đập trúng mặt thì cô cũng đau phát khóc đấy. Lần sau đi đường nhớ mở to mắt ra quan sát nhé. Cẩn thận đấy.” Người vừa nói chính là người đàn ông đã giúp cô đỡ viên ngọc rồng. Sự xuất hiện của người đàn ông đó không chỉ khiến Nhan Khai Thần bất ngờ mà còn khiến nàng vô cùng kinh ngạc. Sao Tiêu Vân Thành lại tình cờ gặp Đỗ Hoài Bích ở đây, lại còn tốt bụng giúp cô tránh khỏi tai nạn vừa rồi nữa? Bất luận nhìn từ góc độ nào thì chuyện này cũng khiến cho người ta không khỏi hoài nghi.

Hiện giờ, Tiêu Vân Thành không những chủ động đến gần Hoài Bích mà còn nhét viên ngọc rồng vào tay cô, ghé sát tai cô, nói: “Mau ném ngọc rồng đi! Làm thế sẽ được may mắn cả năm đó. Mọi vận rủi năm vừa rồi của cô sẽ bị Long thần nuốt hết. Nếu có thể đi xuyên qua phía dưới bụng rồng thì năm tới của cô sẽ vạn sự đại cát, muốn gì được nấy.”

Đỗ Hoài Bích ngượng ngùng rút cổ lại, tuy cô biết vì ở đây quá ồn ào nên người thanh niên ấy mới ghé sát vào tai cô mà nói như vậy, nhưng cô vẫn không quen với hành động thân mật này. Hai tai Hoài Bích đỏ lựng, thái độ chần chừ của cô làm người thanh niên đối diện sốt ruột, anh ta sẵn rộng cánh tay muốn giúp cô ném viên ngọc rồng đi, không ngờ đúng lúc đó lại có một đoàn múa sư tử bước tới, chắn ngay giữa đường. Tiêu Vân Thành thấy vậy, vội kéo tay Hoài Bích, chạy qua đoàn múa sư tử, chui vào bụng con rồng, cuối cùng cũng đặt được viên ngọc vào đúng vị trí của nó.

Dù từ chỗ đang đứng, Nhan Khai Thần không thể nhìn rõ bóng dáng họ, càng không biết chuyện gì sẽ xảy ra sau đó, nhưng nàng hi vọng giữa họ xảy ra chút gì đó bất thường, dù chỉ là đơn phương cũng được.

Hôm nay là tiết Đông Chí, Khang Thiếu Đình dặn dò công việc xong xuôi liền vội vã về phủ, trong nhà cũng đang tất bật chuẩn bị. Vì Hoài Bích không ở nhà nên Khang phu nhân cũng chẳng còn tinh thần đón Tết, tất cả giao cho quản gia lo liệu. Thấy Nhan Khai Thần không ở nhà, anh liền hỏi nàng đi đâu, không ngờ Khang phu nhân nghe thấy liền sa sầm mặt, lạnh

lòng bảo: “Vợ con chưa về con không hỏi, một người hầu vắng nhà mà phải hỏi này hỏi nọ sao?”

Khang Thiếu Đình biết mình đuối lý, vội vàng cười trừ, phân bua: “Con chỉ tiện miệng hỏi thôi mà. Sáng nay, con sang phủ họ Đỗ rồi, mẹ Hai trở bệnh nặng thêm nên vừa sáng sớm, Hoài Bích đã lên chùa cầu phúc cho người, chắc hôm nay, cô ấy chưa rảnh để về nhà mình được đâu. Mẹ cũng đừng trách cô ấy.”

“Nó là đứa con hiếu thuận, từ trước đến giờ luôn biết cách cư xử. Nếu không có việc thì chắc chắn nó không bao giờ ở lì nhà mẹ để không về nhà chồng đâu.” Lúc này, bà ta cũng phàn nàn đôi câu về việc tiết Đông Chí mà con dâu vẫn chưa về, nhưng giờ biết được nguyên nhân, bà ta liền thông cảm ngay, không những vậy còn quay sang lườm con trai, chì chiết: “Con đừng vội đắc ý, ngày còn dài, tháng còn rộng. Còn nữa, con mau tìm cách tống cổ con bé kia ra khỏi nhà đi, đừng để mẹ phải đích thân mở miệng đuổi.”

“Mẹ! Sao mẹ cứ phải gây khó dễ cho cô ấy làm gì? Con không hiểu rốt cuộc cô ấy phạm phải tội trời tru đất diệt thế nào mà khiến mẹ ghét bỏ như vậy. Nếu nói đúng sai thì người sai là con đây này. Mà thôi, chuyện này để sau hẵng tính, con lên gặp cha trước đây.” Khang Thiếu Đình nói xong, quay người đi luôn lên lầu, Khang phu nhân tức giận không thốt nên lời. Khang Thiếu Đình cư xử như vậy càng khiến bà ta ghét cay ghét đắng Nhan Khai Thần.

So với thái độ xét nét của mẹ thì sự im lặng của cha khiến Khang Thiếu Đình dễ thở hơn. Đối với đàn bà, gia đình là tất cả, nhưng trong con mắt đàn ông thì chuyện quốc gia đại sự mới là việc chính. Bởi vậy, với Tư lệnh Khang, chút mâu thuẫn này chẳng thấm vào đâu. Sau khi đọc xong số giấy tờ mà Khang Thiếu Đình đã phê duyệt, thấy kế hoạch “sung quân trừ nợ” do mình chủ trương chiêu nạp được khá nhiều tân binh, tinh thần ông ta bất giác cũng khá lên rất nhiều. Nhưng số quân lương và lương thực phát chẩn

mà chính phủ Nam Kinh phê duyệt cho quá ít ỏi, Khang Thiếu Đình phải xuất ngoại tề mới giải quyết được vấn đề tài chính. Tư lệnh Khang sinh nghi về số tiền bất thường này, ông ta mệt mỏi day trán, nói: “Xem ra cha bị bệnh rất đúng thời điểm. Giờ đây, con có thể tự đảm đương mọi việc, cha cũng vui vẻ mà an hưởng tuổi già. Chỉ có điều, con lấy đâu ra số quân lương lớn như thế?” Thấy sắc mặt Khang Thiếu Đình đột nhiên trở nên khó coi, ông ta cũng không gạn hỏi tiếp nữa, chỉ buột miệng bảo: “Gần đây, cha nghe nói một số bang phái trở nên có phép tắc hơn nhiều, còn bao thầu tất cả việc vận chuyển, mua bán các loại hàng hóa, đồng thời bắt đầu làm ăn chân chính. Thế giới này là vậy đó, không ai đòi đánh chuột thì đâu có sinh ra mèo? Biết cách lợi dụng đấy! Đồi bên cùng có lợi! Có điều, con thả điều thì phải biết cách thu dây. Giống như thợ săn vậy, đặt bẫy có ngày kẹp phải bẫy của chính mình, bởi vậy, con tuyệt đối không được sơ suất để mình rơi vào tròng.”

“Con biết điểm dừng mà cha.” Khang Thiếu Đình đáp.

“Từ nay, con không cần báo lại với cha, cứ tự quyết định mọi việc đi.” Khang Triệu Khanh rất hiểu con trai mình, nếu ông ta không trao quyền cho anh thì anh sẽ không bao giờ tự đứng trên đôi chân của mình được. Con người Khang Thiếu Đình quá chính nghĩa và thiếu mất tính nham hiểm của loài lang sói, đáng tiếc thay, lúc đánh trận lại cần dựa vào sự nham hiểm và tàn độc đó. Về điểm này, Khang Thiếu Đình không thể bằng Khang Thiếu Kỳ, chỉ có điều, giờ ông ta cũng không biết đưa con út của mình đang ở đâu.

Thấy cha bỗng dung trầm tư, Khang Thiếu Đình do dự một hồi rồi nhỏ nhẹ thưa: “Cha, thực ra có một chuyện con chưa nói cho cha biết, vì sợ cha bực mình. Nhưng nếu giấu mãi thì con cũng thấp thỏm bất an.” Thấy cha không nói gì, anh liền kể sự tình: “Tháng trước, con nhận được tin Thiếu Kỳ đang ở Thượng Hải. Nhưng cha không muốn mọi người nhắc đến nó nên con cũng không dám đề cập. Ngay cả mẹ con cũng chưa nói. Lúc đầu, con tưởng Thiếu Kỳ sống rất xa hoa nên mới không điều tra tầng lớp lao

động cấp thấp, mãi đến giờ mới tìm được tung tích của nó. Bây giờ, nó với chị dâu của Hoài Bích sống vất vả lắm, tiền mang đi lúc trước tiêu hết sạch rồi, nó phải lao động chân tay ở bến tàu. Vì thế... con định đón em về.” Thực ra, người mà Khang Thiếu Đình sai đi tìm Khang Thiếu Kỳ đã thuyết phục cậu ta về Vũ Hán ngay khi tìm thấy cậu ta, nhưng Khang Thiếu Kỳ kiên quyết không nghe, chắc vì trong lòng vẫn còn khúc mắc với cha.

Nghe tin của Khang Thiếu Kỳ, Khang Triệu Khanh có giận đến đâu cũng không thể hoàn toàn ngó lơ như trước. Ông ta đã ra lệnh không cho phép bất kì ai đi điều tra vì đoán Khang Thiếu Kỳ tiêu hết tiền sẽ ngoan ngoãn trở về nhà, nào ngờ cậu ta lăn lộn ngoài xã hội mãi đến giờ vẫn chưa thấy tăm hơi, lại còn nói thà làm một tiện dân cũng không chịu về nhà làm một công tử quân phiệt đường hoàng. Về tính ngoan cố này, Khang Thiếu Kỳ giống ông ta như đúc. Dù trong lòng rất thương con nhưng không có nghĩa ông ta chịu tha thứ cho Khang Thiếu Kỳ, bởi vậy, ông ta chỉ lạnh lùng nói: “Chẳng phải cha vừa bảo con cứ việc quyết định mọi chuyện đó sao? Không cần hỏi ý kiến cha nữa.” Nói vậy tức là, Khang Thiếu Kỳ về hay không chẳng liên quan gì đến ông ta.

Đương nhiên Khang Thiếu Đình đã có kế hoạch trong đầu, nên anh lập tức sai người đi Thượng Hải đón Khang Thiếu Kỳ về bằng được. Vừa hay lúc này, Nhan Khai Thần cũng về phủ, anh vội vàng kéo nàng sang một bên, rút khăn tay trong túi ra đưa cho nàng, nói: “Chạy về hay sao mà giữa trời đông, mồ hôi lại ướt mát thế kia? Ra đây, anh có chuyện muốn nói với em.”

Nhan Khai Thần lau mồ hôi, hỏi: “Có chuyện gấp sao? Sao anh cứ lén lút như ăn trộm vậy?”

“Tôi nay, thương hội tổ chức dạ tiệc nhưng cha không khỏe nên từ chối rồi. Anh phải đi thay cha, nhân tiện cũng bàn một vài công chuyện với họ.” Những nhân vật có sừng có mỏ ở Vũ Hán đều đến dự tiệc, anh muốn nhân cơ hội này để mở rộng mối quan hệ, đâu sao có người quen vẫn dễ làm việc

hơn. “Trong thiệp mời ghi rõ có thể đưa gia quyến theo nên anh định dẫn em đi, dẫu sao ở nhà mãi cũng chán, em nên ra ngoài tiếp xúc với xã hội. Chút nữa, em vào phòng anh chọn lấy bộ váy dạ tiệc và trang điểm đi nhé. Anh chào mẹ một câu rồi mình khởi hành.”

Nhan Khai Thần mỉm cười, gật đầu, nàng không muốn ở nhà nhìn sắc mặt mẹ của Khang Thiếu Đình từ lâu rồi. Huống hồ, thế giới thượng lưu tập trung tất cả những nhân vật quyền lực nhất ở Vũ Hán, nàng cũng rất muốn mở mang tầm mắt. Nàng đến bên tủ quần áo, tìm đi tìm lại mà vẫn không chọn được bộ nào ưng ý. Dáng người Đỗ Hoài Bích cũng tầm tầm như nàng, nhưng sở thích ăn mặc của hai người lại hoàn toàn không giống nhau, nàng không mặc nổi những bộ váy quá yếu điệu thực nữ.

Nàng nghĩ bụng, lần đầu đi cùng Khang Thiếu Đình đến những nơi quan trọng như vậy thì phải để ý đến từng chi tiết. Cuối cùng, nàng chọn chiếc váy liền thân tay lỡ màu cánh sen, đuôi cá phía dưới được cắt khéo léo ôm sát cơ thể. Nàng lại khoác thêm chiếc áo lông chồn màu bạc mà Khang Thiếu Đình tặng, vừa ấm lại vừa quý phái. Còn về kiểu tóc, nàng búi ra sau gáy và ghim lại bằng chiếc trâm phi thúy nạm đá quý, đeo thêm đôi bông tai cùng kiểu rồi chọn đôi giày da màu đỏ mũi tròn kết nơ bướm rất thời thượng. Thực ra, nàng không quen đi giày cao gót và thường chê nó khó đi. Khang Thiếu Đình thấy nàng đi lại gượng gạo, thỉnh thoảng còn lằm bằm trong miệng thì biết nàng không thích đôi giày này. Thế là anh cười rồi dìu nàng vào trong xe. Chẳng bao lâu sau, hai người đã đến nơi.

Dạ tiệc được tổ chức ở khách sạn sang trọng nhất Vũ Hán. Bàn tiệc bày ở tầng hai, sân khấu ca nhạc ở tầng ba, tầng bốn là sòng bạc dành cho những người lắm tiền nhiều của. Bất cứ chỗ nào trên tầng bốn cũng có thể nhìn thấy cảnh tượng quăng một súc sắc ăn ngàn vàng. Để các khách quý được thỏa sức vui chơi, người ta đã ra lệnh cấm quan khách thông thường lên đây. Giám đốc khách sạn đứng ở cổng lớn, vừa trông thấy Khang Thiếu Đình xuống xe đã vội vàng chạy đến dẫn đường, mấy quan chức chính phủ thành phố thấy anh dắt theo một cô gái, liền đi tới hàn huyên thăm hỏi mấy



câu. Mấy tướng tá quân đội đến dạ tiệc từ sớm thoáng thấy anh đưa một cô gái lạ mặt đến thì xúm lại hỏi nọ hỏi kia với vẻ rất hứng thú, kết quả bị Tiêu Vân Thành trêu chọc, bảo anh lại mắc thêm một món nợ đào hoa nữa rồi. Khang Thiếu Đình chỉ mỉm cười cho qua chuyện rồi lấy cớ phải đi gặp bạn bè khác để rút lui. Anh kéo Nhan Khai Thần đến gần bàn ăn, chuẩn bị chọn mấy món ngon ngon cho nàng.

Nhan Khai Thần liếc mắt thấy có người đang nhanh chân đi đến. La Tuyết Quyên bực bội nhìn nàng như muốn ăn sống nuốt tươi. Khang Thiếu Đình ngẩng lên nhìn, thấy La Tuyết Quyên thì hơi chột dạ. Không ngờ La Tuyết Quyên lại dừng lại trước mặt Nhan Khai Thần, đôi mắt rực lửa như muốn vạch trần kẻ chủ mưu.

“Khang Thiếu Đình! Anh giỏi thật đấy!” Cô ta gằn giọng, thấy hai người tay trong tay thân nhiên xuất hiện trước bàn dân thiên hạ, cô ta không tức mới lạ. Nhìn ngang nhìn dọc một hồi, cô ta thấy người đàn bà này chẳng bằng một nửa Hoài Bích, không hiểu sao lại hợp được hồn Khang Thiếu Đình.

Khang Thiếu Đình không muốn tranh luận việc riêng ở chốn đông người, nên định tránh sang một bên. Vừa lúc ấy, Thị trưởng La, cha của La Tuyết Quyên lại bước tới, ông ta chen giữa con gái và Khang Thiếu Đình, nhướn mày cười rồi hỏi thăm: “Thiếu Đình đến rồi đấy à? Tư lệnh Khang đã khỏe hơn chưa?”

Khang Thiếu Đình gật đầu chào rồi lịch sự trả lời: “Cảm ơn bác quan tâm, cha cháu cũng đỡ hơn nhiều rồi ạ. Chỉ cần tĩnh dưỡng mấy hôm nữa thôi.”

Thị trưởng La khẽ vỗ vào vai anh, dặn dò mấy câu thâm thúy: “Sau này, cháu phải gánh trách nhiệm rất nặng nề đấy. Nào! Lại đây, bác giới thiệu với cháu một người. Cậu ta tên là Tiết Vân Tàn, tân trưởng phòng cảnh sát đặc biệt, mới được điều động từ Nam Kinh đến. Sau này, chắc cháu và cậu

ta sẽ thường xuyên tiếp xúc với nhau. Mà luận ra thì cháu và cậu ta có quan hệ họ hàng đây.”

Vừa dứt lời thì người thanh niên đứng quay lưng về phía họ và đang nói cười vui vẻ với các quan chức quan trọng của chính phủ liền quay người lại. Khí chất lan tỏa từ hai đầu lông mày kết hợp với nụ cười nhẹ đầy khinh bạc nơi khóe miệng khiến hắn trông vừa học thức lại vừa phóng khoáng. “Tôi là Tiết Vân Tần. Nghe danh Thiếu tướng đã lâu, giờ mới có duyên gặp mặt, quả không hổ danh công tử.” Hắn thân thiện đưa tay ra, cười rất ý nhị, sau đó lại hỏi: “Chẳng qua quý phu nhân đâu ạ? Theo danh phận thì phu nhân phải gọi tôi là cậu đây. Trước đây, bà Ba của phủ họ Đỗ là chị họ hàng xa của tôi đây.”

“Rất ít khi nghe cô ấy kể về chuyện nhà mình nên tôi không biết rõ lắm. Thực xin lỗi!” Khang Thiếu Đình cũng lịch sự bắt tay, anh không muốn nhìn lâu vào đôi mắt đối phương, vì nó quá sáng, quá tinh tường đến nỗi làm người ta phát sợ. Vậy mà không ngờ Nhan Khai Thần đứng bên cạnh lại điềm tĩnh nhìn thẳng vào mắt hắn. Anh nào biết ánh nhìn tưởng như thản nhiên kia thực giả dối biết chừng nào. Đột nhiên gặp một người mà bạn không hề nghĩ rằng sẽ xuất hiện thì dầu muốn vờ che đậy thái độ kinh ngạc cũng khó. Nàng biết rõ Tiết Vân Tần đã phát hiện ra nên quyết định không tránh né mà nhìn thẳng vào mắt hắn.

Nhưng sau giây phút bất ngờ, nàng dần phát hiện hắn đã thay đổi. Nhìn hắn chấp tay, tiến lại gần La Tuyết Quyên đang ngượng ngùng đứng nhìn, bất kể lời ăn tiếng nói hay cử chỉ hành động của hắn đều vô cùng điềm nhiên và ung dung, chẳng khác nào viên đá cuội bị nước suối bào mòn đến nhẵn bóng, không sờ thấy gai góc và sự thô ráp tự nhiên nữa, mà tròn trịa và mịn màng một cách không thể tưởng tượng nổi. Nếu trước đây, tuy rất hiếm hoi nhưng đôi khi, nàng vẫn nhìn thấy chút chân thật trong con người hắn khi hắn nhíu mày hay trầm ngâm suy nghĩ, thì giờ đây, nàng thấy hắn như biến thành một con người hoàn toàn khác. Cảm giác xa cách ấy còn đáng sợ hơn cả cảm giác xa lạ gấp ngàn lần.



## PHẦN NĂM

### Hoàng hôn nhuộm máu

*Nơi tận cùng của khói lửa chiến tranh, quay người một cái, chiếc bóng đã kết liễu quá khứ của anh và em. Nếu còn có ngày mai thì tại sao dưới ánh tịch dương lại là một vệt đỏ nhàn nhạt làm tôn lên hoàng hôn màu máu.*

## Tấm lòng giả thiện

Các cuộc vui của đám đàn ông đều không ngoài ba mục đích: đàn bà, rượu ngon và đánh bạc. Họ vừa chầu rượu nhau vừa bàn luận về dáng vẻ, trang phục và sự sành điệu của các bà, các cô có mặt tại hiện trường. Thấy các bà, các cô đều trang điểm từ đầu đến chân để thỏa mãn tính sĩ diện và tỏ vẻ ta đây hơn người một bậc thì khóe miệng của họ đều nhếch lên vẻ khinh miệt. Trong khi phụ nữ muốn thể hiện mình qua việc đeo càng nhiều vàng bạc châu báu thì đàn ông lại thường chọn cách hào phóng móc hầu bao của mình, vì vàng bạc châu báu lấp lánh là xa xỉ phẩm mà phụ nữ dùng để khoe khoang giá trị bản thân, còn phụ nữ đẹp lại là chiến lợi phẩm mà đàn ông muốn mang ra để khoe mẽ khả năng của mình.

Đều là cuộc so găng đầy mùi tiền bạc nhưng cái sau vẫn nhỉnh hơn cái trước. Giống như ba vị khách ngồi trên chiếu bạc đối diện Tiết Vân Tần lúc này đây, mức độ vung tay ném tiền qua cửa sổ của họ cũng ngang ngửa với chiến tích tình trường. Họ bàn tán từ các bà Hai, bà Ba đa tình ở nhà này đến các tiểu thư ở nhà kia, từ chuyện công đến chuyện tư, còn nói cả các hạng mục mà chính phủ tài trợ, vân vân và vân vân. Tiết Vân Tần là người duy nhất trong chiếu bạc không tham gia chủ đề này, hấn dồn toàn bộ tâm trí vào từng quân bài và chỉ mỉm cười ngồi nghe những cao kiến chính trị của họ. Đáng tiếc, chơi tới mười ván mà hấn vẫn thua. Quay lá bài, hấn lại lắc đầu thở dài: “Chẳng biết tại hôm nay không mát tay hay hỏa khí ba vị vượng quá mà tôi thua liền mười ván. Kể cũng hiếm thật!”

“Có thua mới có thắng mà. Không chừng ván sau Trưởng phòng sẽ đổi vận đấy.” Ông chủ Hoàng cười cười, điều xì gà trên môi cháy rất đượm phát ra tiếng nổ lép lép. Ông ta khoát tay, anh chàng vệ sĩ đứng cạnh đó liền

dâng một hộp xì gà Brasil cho Tiết Vân Tần. “Đây là xì gà tinh phẩm tôi sai người mang từ Brasil về, chút quà mọn mong Trưởng phòng nhận cho. Sau này, Trưởng phòng đại nhân phải chiếu cố cho dân đen quần vải chúng tôi nhiều đây.”

“Ông chủ Hoàng nói thế tức là không xem nhau là người nhà rồi. Sau này, nếu có khó khăn xin cứ mở lời, tôi nhất định sẽ dốc lòng dốc sức. Nếu sau này có chuyện mà không thông báo tiếng nào, ấy mới khiến tôi mất mặt. Đến lúc đó đừng trách tôi không niệm tình cũ.” Tiết Vân Tần cười, ông chủ Hoàng liên tục gật đầu hưởng ứng.

Hai ông chủ còn lại cũng không chịu kém miếng, lần lượt tặng cho Tiết Vân Tần những món quà nhỏ. Trông bề ngoài, đó chỉ là những món quà không bắt mắt nhưng phía dưới hộp lại giấu một bí mật lớn. Đó chỉ là chút “thành ý” của các phú thương đối với vị quan chức mới được bổ nhiệm. Tiết Vân Tần hào phóng nhận hết rồi nhắc mọi người tiếp tục chia bài. Hắn gom những lá bài đã lật lại, thấy quân của mình có điểm số nhỏ nhất. Ba người còn lại cũng lần lượt quan sát, trong lòng ai cũng có sẵn ý riêng. Chia xong lá bài cuối cùng, hắn đột ngột thu những lá bài đang xòe lại, cười bảo mình lại thua rồi. Ba vị phú thương lầy làm lạ, rõ ràng họ đã cố tình giả thua, vậy mà không hiểu sao Trưởng phòng đặc cảnh vẫn không thể thắng. Họ đưa mắt nhìn nhau, ván này quyết phải để Trưởng phòng thắng mới được. Đang chơi ván mới được nửa chừng thì hai vị kia không chơi nữa, chỉ còn ông chủ Hoàng đối đầu với Tiết Vân Tần. Hắn mạnh tay đặt cược lớn gấp ba, như thể hạ quyết tâm muốn lấy lại tiền. Nhưng vừa liếc những quân bài trên tay, hắn đã nhăn nhó bảo: “Chắc ván này chết hẳn rồi. Thua sạch!”

“Thế thì thêm chỗ này. Tôi cược anh thắng.” Đứng trên tầng, Nhai Khai Thần đã chứng kiến toàn bộ cuộc chơi. Nàng bước tới gần, cười trên nỗi khổ của người khác rồi đặt tiền thay hắn. Tiết Vân Tần quay lại, không đồng ý cũng không phản đối, chỉ mỉm cười.

Ông chủ Hoàng liền trêu: “Chả trách Trưởng phòng đặc cảnh sơ suất trên chiếu bạc. Nếu tôi có hồng nhan tri kỉ đứng cạnh thì có thua lết bết cũng đáng.”

“Chỉ sợ lại là kiếp nạn đào hoa.” Tiết Vân Tần tươi cười nhìn Nhan Khai Thần rồi nói: “Tiểu thư, tôi và cô không quen biết, sao cô lại ưu ái tôi thế?”

“Tôi không định bao trai đâu. Nếu anh thắng thì tiền thu được là của tôi. Huống hồ, tôi sẵn lòng chịu thua mà.” Nhan Khai Thần nói xong liền rút tiền ra.

“Tiểu thư đã nói vậy thì tôi thử mượn tay ngọc xem có chuyển bại thành thắng được không.” Tiết Vân Tần đứng dậy, kéo nàng ngồi vào chỗ của mình, cảm thấy nàng kháng cự, hấn liền nắm chặt tay phải của nàng, lấy đầu ngón tay xòe bài. Hai quân Át, trong khi của đối phương là ba con Mươi. Quả nhiên Tiết Vân Tần vẫn thua.

Ông chủ Hoàng tròn mắt, không thể tin nổi. Những người đứng xem xung quanh cũng tặc lưỡi tiếc nuối, người nào cũng bảo ván bài này kì quái quá. Tiết Vân Tần vẫn thản nhiên vỗ nhẹ vào người Nhan Khai Thần đang trong trạng thái hồ nghi, cất giọng vẻ tiếc nuối: “Phụ lòng kì vọng của tiểu thư mất rồi, lại còn liên lụy làm cô thua sạch nữa.”

“Tôi cũng chỉ tích đức thay người khác thôi. Công đức vẫn vô lượng.” Nhan Khai Thần mĩa mai lại, biết rõ không nên động đến hấn mà không hiểu ma xui quỷ khiến thế nào nàng lại đâm đầu vào. Có lẽ giây phút đó, thứ nàng muốn đánh cược không phải chỉ là một ván bài. Vào giây phút quay người lại, không ngờ Nhan Khai Thần lại bắt gặp ánh mắt tức giận của Khang Thiếu Đình đang chiếu thẳng vào mình.

Nàng nhận ra thái độ không tin tưởng mà anh dành cho mình. Trong giây lát, nàng cũng hơi hoảng, nhưng ngay sau đó đã bình tĩnh trở lại. Có người đàn ông ghen tuông vì mình, cảm giác này cũng hay hay. Thế là nàng liền

vênh mặt nhõn miệng cười, định tới chỗ anh thì tay phải đột nhiên bị ai đó nắm lấy, quay lại thấy mặt của Tiết Vân Tần đã ghé sát vào mặt mình. Một tập tiền dày cộp được trả về cho chủ cũ. Không đợi nàng giặt tay lại, bàn tay từng viết đầy tên nàng đã buông ra. “Tiểu thư! Cảm ơn hành động nghĩa hiệp của cô, chỉ có điều, việc này để đàn ông làm vẫn hay hơn.” Tuy lời nói thì dành cho Nhan Khai Thần nhưng ánh mắt của Tiết Vân Tần lại hướng về phía Khang Thiếu Đình. Ánh mắt âm áp của hắn dường như ngấm ngấm ẩn giấu tia thách thức không dễ nhận thấy. Thấy Khang Thiếu Đình giận tím mặt, hắn lại khiêm tốn hỏi: “Quân đoàn trưởng! Hình như đây là cô gái mà ngài mang theo phải không? Không biết tôi có hân hạnh được uống với cô ấy một ly không?”

“Xin lỗi! Anh chọn nhầm đối tượng rồi!” Khang Thiếu Đình lập tức từ chối.

Ông chủ Hoàng thấy không khí có phần căng thẳng liền vội vàng mời Khang Thiếu Đình và Tiết Vân Tần xuống sân khấu ca nhạc ở tầng ba để tiêu khiển. Tiết Vân Tần bảo họ cứ đi trước, mọi người biết ý liền rời đi. Sau đó, hắn bước đến trước mặt Nhan Khai Thần, lịch sự hỏi: “Xin hỏi quý danh của tiểu thư là gì? Có thể nói cho tôi biết không?”

“Không liên quan gì đến anh!” Khang Thiếu Đình mặt mũi sa sầm, kéo Nhan Khai Thần ra sau lưng với vẻ mắt kiên nhẫn. “Còn nữa, mong anh nhớ cho, không phải của mình thì chớ động tay vào!”

Tiết Vân Tần cười, nói: “Nếu tôi nhớ không lầm thì Quân đoàn trưởng mới kết hôn chưa được bao lâu nhỉ? Thế mà lại để vợ chặn đơn gối chiếu ở nhà, còn mình thì hờ hững đi cùng một cô gái không có quan hệ chính đáng. Đã vậy còn dám hùng hồn lên lớp người khác ư?”

“Chắc La Tuyết Quyên nói với anh chứ gì? Đây là chuyện riêng của tôi, không đến lượt anh xen vào!” Khang Thiếu Đình thẹn quá hóa giận, kéo Nhan Khai Thần đi thẳng.



Trong cuộc đối đầu với Tiết Vân Tần, Khang Thiếu Đình nhận ra sự tự tin của mình đang mất dần. Nói cho cùng thì anh vẫn có lỗi với Hoài Bích, bởi vậy, mỗi khi nghe đến tên cô, anh đều có cảm giác nghe thấy một lời nguyền. Cái tên đó giống như sợi dây thép, thít chặt lấy anh, ép anh phải chết. Anh bắt đầu chán ghét và cảm thấy cô chính là áp lực khiến anh không thể thở nổi.

“Tôi cũng không có hứng với chuyện riêng nhà cậu, nhưng người vợ chỉ biết nấp sau lưng và khóc thầm của cậu lại chính là cháu gái tôi. Có lẽ bây giờ cậu đang vui với người mới, nghĩ rằng mình bỏ ra càng nhiều thì càng chứng tỏ được khí phách nam nhi. Nhưng cậu có biết thứ mà cậu bỏ ra cho người mới được lấy từ sự hi sinh của vợ cậu không? Không phải chỉ người đứng trước mặt mới đáng trân trọng, mà người đứng sau lưng bị cậu lạnh lùng bỏ quên cũng rất cần được yêu thương. Vì thứ mà cô ấy cả ngày trông giữ chỉ có bóng lưng của cậu mà thôi.” Tiết Vân Tần luôn thích nói thẳng. Bất luận Khang Thiếu Đình có thích nghe hay không, muốn nghe hay không thì nó vẫn khắc sâu vào tâm khảm của anh. Không những vậy, hắn còn đứng trên lập trường của phụ nữ để nói ra những đạo lý sâu sắc ấy. Nhan Khai Thần vô cùng kinh ngạc. Trong ấn tượng của nàng, hắn chưa bao giờ thể hiện sự cảm thông với người khác như vậy. Dù rằng giờ chỉ đang diễn kịch nhưng từng lời, từng chữ của hắn vẫn khiến nàng ngạt thở. Sau bao nhiêu năm, đây là lần đầu tiên nàng nhìn theo bóng hắn, rồi cứ thẫn thờ hướng về khoảng không mà hắn đã đi khuất.

Mười giờ đêm, dạ tiệc kết thúc, nhưng đối với các quý ông thì giờ mới là thời điểm hưng phấn nhất.

Các phú thương và đồng nghiệp đợi Tiết Vân Tần ở tầng ba đã lâu, họ còn mời cô ca sĩ nổi tiếng nhất vũ trường đến để hầu rượu và giúp hắn tẩy trần. Tiết Vân Tần uống ba vòng rượu, thấy hơi ngà ngà liền thoái thác bảo ra ngoài một chút cho thoáng. Đang lúc say sưa với các em nên mọi người

cũng mặc hấn đi, chỉ bảo phải nhanh nhanh quay lại. Hấn ra ban công, thấp thoáng thấy một đóm lửa lập lòe. vén tấm rèm dài sát đất lên, quả nhiên hấn thấy một người đã chiếm ban công trước, giờ đang phì phèo nhả khói thuốc, trông rất ung dung tự tại. Hấn tựa vào lan can, đưa tay về phía đối phương, người đó bèn đưa cho hấn một điều thuốc. Châm lửa xong, hấn rít mạnh một hơi rồi ho sặc sụa, người đó thấy vậy thì rũ ra cười, quay sang trêu chọc: “Khi này cậu oai phong thật đấy! Không phải đổ mắt với tình địch đấy chứ? Định gây chuyện với con săn sắt đấy à?”

Tiết Vân Tần thấy câu này rất nực cười, liền nói: “Cậu từ Tứ Xuyên về mà sao đầu óc lại đăm chiêu chạp thế? Suốt ngày chỉ ra ra vào vào doanh trại không được đâu, phải ăn nhiều óc lợn vào.”

“Mẹ kiếp! Lâu rồi không gặp mà miệng lưỡi vẫn sắc sảo chết người!” Tiết Vân Thành biết là không thắng nổi nhưng vẫn không cam tâm, nói tiếp: “Chẳng phải từ trước đến giờ, cậu không bao giờ nhúng tay vào chuyện riêng nhà người ta sao? Cậu đăm bị thóc chọc bị gạo thế, người ta lại tưởng cậu có tình ý với cô ta. Thế chẳng phải hỏng việc sao?”

“Tôi đảm bảo con săn sắt kia không những không giận cô ta mà ngược lại, mối quan hệ với vợ cũ sẽ ngày càng xấu đi.” Hấn quả quyết nói.

“Dựa vào đâu mà cậu dám chắc vậy?” Tiết Vân Thành ngờ vực hỏi.

Tiết Vân Tần giải thích: “Đàn ông thích đem chuyện tán tỉnh phụ nữ ra nói với nhau, nhưng không có nghĩa họ thích bị phụ nữ đem ra thành chủ đề cho người ta đàm tiếu. Nếu người vợ đem từng chuyện giữa hai vợ chồng hoặc chuyện phòng the ra kể cho bạn bè nghe tỏ tường đến nỗi một người mới chỉ gặp lần đầu đã biết rõ chân tơ kẽ tóc thì người đàn ông nào không khó chịu? Bây giờ, bề ngoài thì cậu ta tỏ ra ghen tuông vì Nguyệt Ân thế thôi, thực ra trong bụng đang thầm trách móc vợ mình đấy.”

“Ô! Nghĩa là cậu giúp họ vun đắp tình cảm à? Không hỏi hận đấy chứ?”  
Tiêu Vân Thành chu môi một cách ác ý và nhìn chăm chăm vào Tiết Vân Tần.

Tiết Vân Tần thở hắt ra một hơi, vờ như không nghe thấy câu hỏi vừa rồi, chỉ liên tục rít mấy hơi thuốc.

Một lúc lâu sau, Tiêu Vân Thành đành lên tiếng trước: “Nói chuyện nghiêm túc vậy. Với tư cách hiện giờ, cậu hoàn toàn có thể được giữ lại ở tổng bộ Nam Kinh, sao về nước lại vẫn bị phân về đây thế?”

Tiết Vân Tần hiểu ý bạn, đáp: “Đất Nam Kinh chỗ nào cũng toàn anh tài, nhiều người tài tập trung một chỗ khó tránh khỏi việc không phục lẫn nhau. Chuyện kéo bè kéo cánh, đấu đá lẫn nhau trong nội bộ Đảng diễn ra phức tạp hơn ở đây gấp ngàn lần. Thà là thẳng chột làm vua xừ mù ở đây còn hơn phải khép nép làm dân đen ở đó. Huống hồ, ba tháng trước, sau sự kiện Mười tám tháng Chín, bọn Uông Tinh Vệ và Quế hệ đã nhân cơ hội gây khó dễ cho Ủy viên trưởng, ép ngài phải xuống đài rồi lập Tôn Khoa lên nắm chính quyền ở Nam Kinh. Nghe nói Khang Triệu Khanh ngầm ủng hộ chính phủ mới, lão ta làm vậy chắc chắn vì thấy hội Tôn Khoa giờ đây đang cần quân đội trợ giúp, lão muốn danh chính ngôn thuận phát triển lực lượng, từ đó nâng cao danh tiếng của quân Hồ Bắc. Nếu giành được sự tin cậy của chính phủ mới thì lão vừa vặn có thể nhân cơ hội này trở thành người đứng đằng sau giật dây. Tuy chuyện xảy ra trong đám cưới con trai khiến mối quan hệ giữa Khang Triệu Khanh và quân Hồ Nam xấu đi, nhưng nếu lần này lão ta có thể hợp mưu với Uông Tinh Vệ thì chỉ sợ sau này càng khó đánh đổ thế lực của lão. Vậy là bao công sức của chúng ta từ trước đến giờ đều đổ xuống sông xuống bể cả.”

“Chuyện này là lỗi của tôi!” Tiêu Vân Thành có vẻ áy náy, nói: “Tại tôi suy nghĩ chưa chu đáo, khiến lão có cơ hội ra chiêu bài “sung quân trừ nợ”, nhờ thế thu hút được không ít binh sĩ. Sớm biết thế này, tôi đã khử lão từ trước cho xong, giờ đỡ phải đau đầu. Tôi sẽ giục Nguyệt Ân nhanh chóng

hoàn thành nhiệm vụ, bằng mọi giá phải để Ủy viên trưởng lên nắm đại cục.”

Nhắc đến đây, Tiết Vân Tần đột nhiên nhíu mày, nói: “Nghe nói kẻ cung cấp quân lương cho Khang Thiếu Đình chính là Vương Kinh Vũ. Lần này, hẳn ngáng đường chúng ta cũng khá đấy! Xem ra làm đại ca lâu quá, hẳn đâm ra nghênh ngang quá rồi!”

“Chả trách dạo này tôi cứ hỏi đến tiền là hẳn lại áp a áp úng, số tiền nôn ra cũng ít hơn trước nhiều, thì ra là muốn nương nhờ bóng quan lớn hơn. Tôi quyết không tha cho thằng nhãi đó!”

Đang nói chuyện, chợt Tiêu Vân Thành nghe thấy tiếng bước chân từ xa vọng lại, bèn vội vàng lắng sang chuyện khác. Nhìn xuống dưới tầng, thấy hai bóng người bước ra, anh ta liền cười, bảo: “Ái chà! Nữ thần đi rồi kìa!”

Tiết Vân Tần thấy lạ, liền tò mò quay sang nhìn.

Nhan Khai Thần đi sát sau lưng Khang Thiếu Đình, dưới sự phản chiếu của ánh đèn xanh đỏ rực rỡ, khuôn mặt nàng trở nên mờ ảo và vô cùng xinh đẹp. Chỉ có điều, hai đầu lông mày nàng khẽ nhíu lại, rõ ràng tâm trạng hiện giờ không được thoải mái lắm. Khang Thiếu Đình cứ cắm cúi đi về phía trước rồi vào xe với tốc độ rất nhanh, bỏ lại Nhan Khai Thần ở phía sau, nàng tần ngần đứng ngoài xe một hồi, cuối cùng cũng lên xe. Hai người không nói năng gì, tài xế hỏi han mấy câu cho không khí bớt căng thẳng, nhưng họ không thèm đếm xỉa, người nhìn sang trái, kẻ nhìn sang phải, người nào cũng lừa giận bưng bưng, không ai chịu nhường ai.

Đang đi thì Nhan Khai Thần đột nhiên kêu dừng xe rồi một mình chạy ra ngoài. Khang Thiếu Đình vốn định giữ nàng lại, nhưng cơn giận khi nãy còn chưa nguôi nên anh cố ý không đoái hoài đến. Mãi lâu sau, anh không nhìn được thò đầu ra ngoài xem, thấy nàng đang cầm thứ gì đó, nóng đến

nồi không ngừng đôi tay. Lúc nàng chìa tay ra, anh mới biết đó là bánh bột mì rán, bên trên còn rắc đầy hành hoa.

“Khi nãy ở bữa tiệc chẳng ăn được bao nhiêu, ra đây lại thấy người ta bán cái này, nên em mua về cho anh. Đại thiếu gia, anh không chê chứ?” Nhan Khai Thần dịu dàng hỏi.

Khang Thiếu Đình dù bất mãn đến đâu cũng phải cắn một miếng bánh nóng hôi hổi, nuốt xuống bụng, đồng thời nuốt luôn cả mọi bức bối, trách giận. “Nhiều hành quá! Anh không thích vị này!” Từ nhỏ anh đã sợ mùi hành nên nhà bếp thường thay thế bằng rau mùi. Vậy mà không hiểu sao trực giác lại mách bảo Nhan Khai Thần rằng anh thích vị này, sau đó nàng mới sực nhớ ra, người thích ăn hành đúng là không phải anh. Nàng bắt giác cúi đầu, cắn từng miếng bánh nướng rắc đầy hành hoa trong tay, mặc cho vụn vừng lá tả rơi theo dòng suy nghĩ.

Về đến nhà đã quá nửa đêm, cơn giận vô cớ của Khang Thiếu Đình vẫn chưa tan hẳn. Nhan Khai Thần không nói gì, kéo thẳng anh vào phòng mình. Nàng nhìn chăm chăm vào khuôn mặt vừa căng thẳng lại vừa hơi ngượng ngùng của Khang Thiếu Đình, gay gắt hỏi: “Sao tối nay mặt anh cứ lạnh như băng thế? Có chuyện gì mà phải để trong bụng không chịu nói ra? Ngồi đó giận dỗi thì giải quyết được gì?”

Một người đàn ông thành thật thừa nhận mình ghen tuông vì một người con gái là việc khó khăn và đáng xấu hổ hơn cả việc anh ta để người khác nhìn thấy mình khóc. Huống hồ, Khang Thiếu Đình cũng cảm thấy cơn ghen của mình nhạy cảm đến độ ấu trĩ, bởi vậy anh không muốn nhắc đến nó. “Không có gì! Anh nhất thời thấy không thoải mái thôi. Em ngủ sớm đi, anh về phòng đây.”

Anh định bỏ đi nhưng lại bị Nhan Khai Thần nắm tay áo giữ lại. Nàng hỏi tiếp: “Anh còn định che mắt em sao? Em biết, anh không vui vì em đánh bạc cùng anh Trưởng phòng kia phải không?”

“Biết rồi còn hỏi!” Khang Thiếu Đình hất tay nàng ra, nghĩ lại cảnh tượng lúc ấy, lửa giận từ đâu lại bốc lên. “Vô duyên vô cớ khoác vai bá cổ mà em lại không phản kháng gì, đó là điều khiến anh bực nhất! Nhìn vẻ mặt của em và anh ta, anh cứ có cảm giác hai người quen nhau từ trước. Biết rõ không thể có chuyện đó nhưng ánh mắt em nhìn anh ta làm anh muốn điên lên!”

“Anh đa nghi quá đấy. Nhiều người có mặt ở đó, anh ta lại còn là thân thích với anh nên em mới chịu cho anh ta mượn tiền để lấy lại vốn. Ai ngờ anh ta tự nhiên động tay động chân, làm sao em biết trước được chứ! Đến lúc phản ứng lại thì anh ta đã bỏ tay ra rồi còn đâu. Hơn nữa, anh ta là quan chức mới được bổ nhiệm, em mà tát anh ta trước mặt mọi người thì ai biết sau này anh ta có trút món nợ này lên đầu anh không. Chẳng lẽ anh không tin em? Nếu đúng vậy thật thì em ở lại đây còn có ý nghĩa gì?” Dứt lời, Nhan Khai Thần tức giận đùng đùng đi thu xếp quần áo.

Chẳng qua vì một phút tức giận nên Khang Thiếu Đình mới buông lời trách móc như vậy, giờ nghe nàng thanh minh, anh bất giác mềm lòng, vội vàng nắm lấy cánh tay đang thu dọn quần áo, kéo nàng vào lòng mình. “Tại anh nhỏ mọn quá! Chẳng có gì mà chuyện bé xé ra to. Chỉ cần em nói, anh đều tin hết.”

“Tin hết sao?” Nhan Khai Thần bán tín bán nghi. Nhưng hình như vừa dứt lời, nàng đã tìm thấy đáp án trong mắt Khang Thiếu Đình. Đôi mắt anh chứa đầy vẻ kiên định, anh mỉm cười nhìn nàng. Một người sống cùng đối trá như nàng bỗng dưng nhận được sự tin tưởng từ trên trời rơi xuống, cảm giác mâu thuẫn khiến nàng rất hồ thẹn, nhưng đồng thời cũng thấy vô cùng ấm áp. Tuy thực sự không quen, hơn nữa, cơ thể nàng cũng chưa thể ngay lập tức hòa hợp với một cơ thể khác, nhưng lần này, Nhan Khai Thần tình nguyện toàn tâm toàn ý với anh, không chỉ vì nhiệm vụ bắt buộc, mà tự đáy lòng, nàng muốn cho anh mọi quyền hành xử, để anh thay thế vị trí của

người nào đó một cách triệt để nhất. Cũng có thể làm vậy sẽ khiến nàng chỉ nhớ riêng mình anh.

Lúc Nhan Khai Thần tỉnh dậy, Khang Thiều Đình vẫn đang say ngủ. Nàng nhẹ nhàng xuống giường chải đầu, rửa mặt rồi rời khỏi phòng.

Mỗi ngày, sau khi dùng bữa sáng, Tư lệnh Khang đều phải uống một bát thuốc sắc từ nửa đêm hôm trước, vú Thúy là người chuyên trách việc này. Tối hôm trước, bà ta dậy sắc thuốc rồi thổi cho nguội, đến sáng nay bỗng dung lại thấy đầu óc choáng váng. Bà ta sợ lỡ việc nên vội sai một a hoàn khác mang thuốc lên cho Tư lệnh. Nào ngờ, con a hoàn hậu đậu, lúc lên lầu đột nhiên thấy đầu gối đau nhức, không cẩn thận làm đổ hết cả thuốc ra sàn. Vú Thúy cuống lên, vừa mắng nó vừa sai người lau sạch sàn nhà vì sợ Khang phu nhân đi dạo về nhìn thấy, sau đó hốt hoảng quay lại đổ nốt chỗ thuốc đã sắc ra bát.

Nhan Khai Thần thấy họ cuống hết cả lên thì mỉm cười, bước tới gần, hỏi: “Vú Thúy, vú cẩn thận! Vội vàng thế kia lại hỏng chuyện. Chút nữa vú còn phải chuẩn bị bữa sáng cho phu nhân và thiếu gia đấy, vừa hay tôi đang rỗi rãi, để tôi giúp vú mang thuốc lên cho Tư lệnh nhé!”

Vú Thúy thấy nàng mở lời xin giúp thì như mở cờ trong bụng, nhưng sợ sau này vú Ngô lại kể tội với bà chủ nên đành từ chối: “Không dám phiền tới cô, tôi bung lên cho Tư lệnh cũng thể mà.”

“Nhìn sắc mặt vú thì chắc tôi qua bị nhiễm lạnh rồi. Ngô nhờ phu nhân biết vú bị cảm mà vẫn mang thuốc lên cho Tư lệnh thì e bà lại trách vú làm việc sơ suất. Giờ người hầu trong nhà đều bận quét dọn, tôi chỉ tiện tay mang bát thuốc lên thôi. Chút nữa, đằng nào tôi cũng phải lên lầu giúp mọi người cơ mà.”

“Thế... thế thì phiền cô vậy.”

Nhan Khai Thần nhìn vú Thúy thở phào rồi đưa bát thuốc cho mình, sau đó nàng sai a hoàn bày màn thầu và điểm tâm rồi cùng mang lên lầu cho Tư lệnh. Cảnh cửa phòng Tư lệnh có cảnh vệ đứng gác, họ đưa khay cho cảnh vệ rồi chuẩn bị xuống lầu gọi Khang Thiếu Đình dậy. Lát sau, cậu cảnh vệ đưa bát thuốc không ra và gọi Nhan Khai Thần lại, bảo Tư lệnh Khang muốn nói chuyện riêng với nàng. Nhan Khai Thần chột dạ, thăm đoán có chuyện chẳng lành, nên lại càng thận trọng hơn.

Khang Triệu Khanh vừa uống thuốc xong thì Nhan Khai Thần bước vào, ông ta sai nàng mang nước trà đặt trên bàn để súc miệng. Nhan Khai Thần lấy chiếc gói tròn nhỏ bọc vải đoạn đệm sau lưng, để ông ta tựa cho thoải mái hơn. Khang Triệu Khanh thấy nàng nhanh nhẹn lại sáng dạ thì khê gật đầu, khen: “Biết việc đấy. Không cần chỉ bảo cũng hiểu phải làm gì.”

“Tư lệnh quá khen ạ. Đó là việc tôi nên làm.” Nhan Khai Thần cúi đầu khiêm tốn đáp, trong lòng vẫn không dám khinh suất.

Khang Triệu Khanh không nhận xét gì nữa, chỉ tiện miệng bảo: “Cô đưa cho tôi tờ báo đánh dấu màu đỏ để trên bàn. Hôm nay, tôi vẫn chưa đọc.”

Nhan Khai Thần y lời đi lấy báo, không ngờ vô tình nhìn thấy phía dưới tờ báo có mấy bức điện văn, tất cả đều là những kí hiệu thuần túy chưa được giải mã. Trong đó có một kí hiệu nghĩa là “đỏ”. Nàng thần người, biết chắc chắn trong này có trò lừa bịp gì đây. Nàng vốn định tìm tờ báo có đánh dấu đỏ, nhưng lại có mấy tờ bị chẹn dưới bức mật điện, vì sợ Khang Triệu Khanh nghi ngờ mình hiểu nội dung bức điện nên nàng chỉ lấy tờ báo nằm bên trên. Nàng quay lại, đưa tờ báo cho ông ta và nói: “Tư lệnh, tờ này có đúng không ạ?”

Khang Triệu Khanh giở tờ báo ra, dường như đọc phải mấy tin tức không vừa ý, liên tục phàn nàn: “Quốc gia đang lâm nguy như vậy mà những kẻ



thương nhân xấu bụng còn nhân cơ hội mua cô nhi viện Sacré-Cœur với giá rẻ để mở sòng bạc. Cô là thư kí của Quân đoàn trưởng, phải có trách nhiệm nhắc nhở Quân đoàn trưởng thương xót lấy con dân.”

“Vâng ạ! Tôi sẽ nhắc Quân đoàn trưởng.” Nhan Khai Thần vẫn cúi đầu, đứng cạnh giường đợi sai khiến.

“Cô biết cô nhi viện Sacré-Cœur không?” Khang Triệu Khanh gấp tờ báo lại, ngẩng đầu hỏi.

Nhan Khai Thần nhỏ nhẹ đáp: “E Tư lệnh nhớ nhầm ạ! Cô nhi viện đó tên là Saint-Josse, trước đây tôi từng ở đó.”

“Ồ! Hình như Thiếu Đình cũng kể với tôi, năm mười một tuổi, cô được một chủ tiệm gạo đưa ra khỏi cô nhi viện và nhận làm con nuôi phải không? Mang bàn cờ lại đây.” Khang Triệu Khanh đột nhiên nổi hứng, bảo nàng lấy bàn cờ đặt xuống đầu giường, sau đó lấy ngón trỏ và ngón giữa gắp một quân cờ trắng, nói: “Cô và Thiếu Đình quen nhau khi nạn lũ xảy ra.” Đặt quân cờ trắng xuống, ông ta lại gắp quân cờ đen lên và nói: “Sau đó thì hôn lễ của nó biến thành tang lễ.” Ông ta đặt quân cờ đen xuống, rồi ngay sau đó lại đặt thêm một quân trắng. “Kể đó, cô xả thân cứu Thiếu Đình.” Ngừng một lát vẻ như suy ngẫm điều gì đó, ông ta lại gắp một quân cờ đen khác, tiếp: “Chẳng bao lâu sau, Thiếu Đình giúp cô chuộc thân, quay sang hợp tác với Vương Kinh Vũ.” Ông ta gắp quân cờ đen rồi đột nhiên ngẩng đầu nhìn khuôn mặt vô cùng điềm tĩnh của Nhan Khai Thần, hỏi: “Cô bảo nước cờ này nên đặt ở đâu là thích hợp nhất?”

“Tư lệnh gắp nhầm quân phải không ạ? Lẽ ra đây là lượt của quân trắng.”

“Ồ? Cô biết rõ tờ báo tôi cần đọc ở chỗ nào, sao lại không lấy? Cô sống ở cô nhi viện những mười năm mà không nhớ năm cô tám tuổi thì Sacré-Cœur mới đổi tên thành Saint-Josse sao? Mà nơi kỉ niệm tuổi thơ của cô

biến thành sòng bạc, cô không thấy tức giận hay luyến tiếc gì ư?” Khang Triệu Khanh nhún nhả hỏi, nhưng thấy nàng chết lặng tại chỗ, giọng ông ta trở nên sắc nhọn hơn: “Chỉ vì cô quá cẩn trọng nên đã mắc sai lầm lớn nhất lẽ ra không nên mắc phải. Bức mật điện đó đúng là có ghi chữ “đỏ”, chỉ những người không hiểu cách giải mã mới không bị chi phối khi nhìn thấy chữ đó và tiếp tục lật tìm những tờ báo bên dưới. Nhưng vì cô nhận ra chữ đó nên trực giác mách bảo cô rằng tôi đang thử cô, bởi thế cô không dám động đến nó. Giờ đặt nước cờ này xuống để xem có nhận ra điều gì khác biệt không nhé?” Khi ông ta đặt quân đen xuống, thế cờ tạo thành cục diện bao vây tứ phía, quân trắng không còn đường thoát thân. Nhan Khai Thần hiểu ý của ván cờ này, quân trắng đương nhiên là Khang Thiếu Đình, còn nàng là quân đen đây đã tâm.

Giờ nàng không biết làm gì hơn ngoài thở dài thàn than thông minh quá sẽ bị thông minh hại chết, mặt khác nàng vô cùng khâm phục Khang Triệu Khanh, chẳng trách tổ chức tìm muôn phương ngàn kế để trừ khử ông ta. Khang Triệu Khanh bị trừ khử là một điều dĩ nhiên. Rõ ràng không ché Khang Thiếu Đình dễ hơn nhiều so với việc đối phó với lão hồ ly tinh già này.

“Nói đi! Rốt cuộc ai cử cô đến đây?” Khang Triệu Khanh ngồi dậy, ông ta đã nắm chắc phần thắng trong tay.

Nhưng Nhan Khai Thần cũng đã tính trước, đồng thời nàng bắt đầu đếm ngược, thời gian dành cho Khang Triệu Khanh không còn mấy khắc nữa. “Chỉ sợ Tư lệnh Khang không còn cơ hội biết đâu.” Nàng nhếch miệng cười giễu cợt rồi giơ tay cung kính chào vị tư lệnh sắp châu trời một lần sau cuối. “Tư lệnh Khang! Mong ngài xuống hoàng tuyền mạnh giỏi. Tôi sẽ chăm sóc Thiếu tướng cẩn thận, ngài cứ yên tâm nhắm mắt.” Nói xong, nàng quay người đi thẳng. Từ giờ, nàng không cần lo lắng Khang Triệu Khanh sẽ nói ra bí mật này nữa, vì khoảnh khắc nàng ngoảnh đầu lại thì bát thuốc đặc biệt trong dạ dày ông ta đã bắt đầu phát huy tác dụng, chính vì vậy, ông ta

hoàn toàn không có cách nào để kể với ai khác bí mật của nàng, dù là nửa chữ.

Khang Thiếu Đình nhô dậy ngay sau khi Nhan Khai Thần ra khỏi cửa, nhân lúc mọi người còn đang bận rộn làm các công việc buổi sáng, anh khẽ khàng trở về phòng mình, thay bộ quần áo sạch sẽ. Thoáng thấy Nhan Khai Thần bước vào phòng tìm mình, Khang Thiếu Đình bất giác nhớ đến cảnh tượng hai người quấn quýt bên nhau tối qua rồi cười một cách ngây ngốc. Nhan Khai Thần nhìn anh cười, lại tưởng trên mặt mình dính thứ gì, cứ lấy tay lau đi lau lại mãi. Lát sau, đoán ra nguyên do, nàng giả vờ giận dỗi đi thẳng xuống lầu. Khang Thiếu Đình bám theo, len lén giật áo nàng, cố ý chọc ghẹo. Khang phu nhân đi tản bộ trở về, nhìn thấy nét mặt hai người là lạ, liền sa sầm mặt. Ngặt nỗi, người hầu trong nhà đều có mặt ở đó, bà ta đành vờ như không trông thấy gì, cầm bát cháo loãng lên húp. Nhan Khai Thần đặc biệt bung bát sốt tôm xay đến cho Khang phu nhân, đó là món gần đây bà ta luôn dặn nhà bếp làm. Khang phu nhân quay sang gấp mấy cọng rau xào, không động đũa đến bát sốt tôm, cuối cùng Khang Thiếu Đình trộn bát sốt tôm vào và ăn hết nửa bát cháo lớn.

Đúng lúc này, cảnh vệ của Tư lệnh Khang hét hoảng chạy xuống, lắp bắp hét lên: “Thiếu tướng... Tư lệnh... hình như ông ấy không thở nữa! Nhanh... Nhanh lên đây!”

Khang Thiếu Đình kinh hoàng, buông vôi bát cháo, lao lên phòng cha như tên bắn. Khang phu nhân sững sờ giây lát rồi cũng cuống cuồng chạy lên, không quên sai vú Ngô mau đi mời bác sĩ tới. Xảy ra chuyện lớn, cả nhà đều hoảng loạn, mãi mới mời được bác sĩ đến. Bác sĩ nói Tư lệnh uống thuốc phiện quá liều nên mới bất tỉnh nhân sự, sau đó lại hòa phen chua với nước để kích thích dạ dày gây nôn. Nào ngờ vừa uống một ngụm, Tư lệnh Khang liền ngừng thở, mấy giây sau tim cũng ngừng đập. Bác sĩ đã sớm biết Tư lệnh lành ít dữ nhiều, chẳng qua chỉ làm mấy động tác cấp cứu để an ủi Khang phu nhân mà thôi. Khang Thiếu Đình thấy bác sĩ lắc đầu thu

dọn đồ nghề thì biết cha đã hết đường cứu chữa, nhưng anh không thể tin nổi cha lại ra đi đột ngột như thế. Lúc này đây, bên tai anh chỉ còn nghe thấy tiếng mẹ gào thét tên cha.

Cùng lúc đó, cả vùng trời mà anh kính ngưỡng suốt nửa đời người đã sụp đổ, mà nguyên nhân gây ra cái chết lại là dùng thuốc phiện quá liều. Nhưng anh biết rõ chưa bao giờ cha anh có sở thích nghiện ngập ấy, cũng vì bài xích thuốc phiện nên ông ta mãi không chịu tha thứ cho Khang Thiếu Kỳ, làm gì có chuyện bây giờ lại dính vào món thuốc độc đó? Như vậy chỉ còn lại một trường hợp: ông ta đã bị ai đó cố tình mưu hại! Anh nhìn xung quanh, thấy ai cũng lộ vẻ đau đớn đến đứt ruột đứt gan, những khuôn mặt đầm đìa nước mắt kia trông mới giả tạo làm sao, cứ như thể khi anh quay đi thì một vài người trong số họ sẽ ngoác miệng ra cười đắc chí vì kế hoạch đã đại thành công. Có lẽ điều khiến kẻ đó tự hào nhất là có thể điềm nhiên chơi xỏ anh hết lần này đến lần khác. Ngay trước mũi anh, lễ cưới tẩm máu tanh nồng rồi vội vã kết thúc, cũng ngay trước mũi anh, cha vô duyên vô cớ chết bất đắc kì tử, vậy mà anh lại không hề hay biết ai là hung thủ.

Anh đau đớn quỳ trước giường cha, không thể kìm nén nổi ghen ngào cuộn dâng trong lòng, nước mắt tuôn trào như suối chảy. Nhan Khai Thàn cũng quỳ xuống bên cạnh anh, nàng không dám nhìn vào khuôn mặt đầm lệ của anh, bởi nếu nhìn vào khuôn mặt đầy bi ai ấy, nàng sẽ thực sự không thể chịu nổi.

## Ngàn dặm chạy về lo tang [1]

Khang Triệu Khanh chết vì dùng thuốc phiện quá liều, một chuyện bại hoại thanh danh như vậy không thể để giới quan chức nhúng tay vào, thế nên Khang Thiếu Đình quyết định phong tỏa toàn bộ thông tin liên quan đến cái chết của cha. Tất cả quan chức trong chính phủ đều không được phép tự tiện rời khỏi phủ đệ nếu không có chỉ thị đặc biệt. Anh cố nén nỗi đau, thay tấm áo liệm mới cho cha rồi ra lệnh cho mấy cảnh vệ khỏe mạnh khênh thi thể ông ta lên linh đường ở giữa phòng khách. Mẹ anh khóc đến nỗi ngất lên ngất xuống, anh chỉ biết nhờ vú Ngô khuyên mẹ bình tĩnh rồi dìu bà về phòng nghỉ ngơi. Ngất nổi, Khang phu nhân cứ tỉnh dậy là lại chỉ thẳng tay vào mặt anh, mắng anh là đồ bất hiếu, không những vậy còn khăng khăng cho rằng Nhan Khai Thần chính là hung thủ giết chồng mình. Bà ta cảm thấy nếu nàng không mang thuốc vào cho Khang Triệu Khanh thì ông ta sẽ không phải gặp riêng mình nàng và cũng sẽ không chết đột ngột như thế. Mặc kệ Khang Thiếu Đình phân tích thế nào, bà ta vẫn không buông tha, luôn miệng bảo phải xử lý Nhan Khai Thần.

Trong khi đó, Nhan Khai Thần cuống cuống hoảng hốt quỳ sụp trước linh cữu của Khang Triệu Khanh, khóc lóc thảm thiết, mặc Khang phu nhân chửi mắng tàn nhẫn thế nào, nàng cũng cam chịu, vừa khóc vừa liên tục kêu mình có tội, đã hại chết Tư lệnh... Thấy vậy, Khang phu nhân càng chửi nàng thậm tệ hơn: “Cô đừng ôm bộ mặt giả tạo kia khóc trước linh đường nữa. Nếu không nhờ phúc của cô... thì chồng tôi đã không chết oan uổng thế này. Đồ giết người! Xéo đi! Đừng làm ô uế nơi an nghỉ của ông ấy nữa!”

“Mẹ! Sự việc còn chưa điều tra rõ ràng mà. Mẹ phải giữ sức khỏe trước đã. Con nhất định sẽ điều tra ra chân tướng sự việc và tóm cổ hung thủ. Vú Ngô! Mau dìu phu nhân về phòng nghỉ ngơi.” Khang Thiếu Đình đứng ngăn trước mặt mẹ rồi quay người nắm tay Nhan Khai Thần lôi dậy, bảo nàng về phòng đợi, đừng ra đây nữa. Nhan Khai Thần biết nếu tiếp tục ở lại sẽ khiến tình hình càng hỗn loạn thêm nên lầm lũi trở về phòng.

Khang phu nhân thấy con trai vẫn bệnh vực Nhan Khai Thần thì bao nhiêu bất mãn tích tụ bấy lâu trong lòng liền bùng ra hết. Bà ta tát một cái nẩy lửa vào má Khang Thiếu Đình rồi gào khóc đến xé tim xé phổi: “Đến nước này mà mày còn bảo vệ nó à? Chẳng lẽ cha mày còn không bằng con đàn bà đó?! Lẽ nào mày không thấy xấu hổ trước cái chết của ông ấy sao? Được lắm! Giờ mày là thiếu tướng rồi, việc gì phải nghe lời khuyên của những người như chúng tao nữa. Mày không chịu xử lý hung thủ thì để tao!”

“Mẹ! Cha chết thảm như vậy, phận làm con, sao con có thể nhắm mắt làm ngơ? Sao lại không muốn báo thù? Nhưng phải từ từ mới điều tra được việc này, con đã nhốt mấy tên cảnh vệ trực ban và vú Thúy để thẩm vấn rồi.” Khang Thiếu Đình lựa lời khuyên giải rồi bước đến dìu mẹ dậy, nhưng Khang phu nhân hất mạnh tay anh ra. Môi run run, bà ta lạnh lùng nhìn anh, nói: “Đã vậy sao mày không nhốt con Nhan Khai Thần lại luôn đi? Nó mới là nghi phạm đáng ngờ nhất. Cha mày gặp riêng nó, ai biết lúc ấy nó giờ trò gì! Nếu không, sao nó vừa rời khỏi phòng thì cha mày đã lăn ra chết?”

“Mẹ! Cảnh vệ nói cha uống thuốc xong cô ấy mới vào, sao có thể động tay động chân được. Mà vừa rồi, con cũng đã hỏi bác sĩ, ông ấy nói tuy hòa với nước nhưng mùi thuốc phiện vẫn rất nồng, chỉ khi sắc cùng thuốc bắc mấy tiếng thì mới miễn cưỡng át được mùi mà thôi. Bát thuốc cha uống có quá nhiều cam thảo, đó là bởi hung thủ sợ cha phát hiện ra mùi thuốc phiện. Nếu nói vậy thì thời gian bỏ thuốc độ phải là đêm hôm trước.” Không phải Khang Thiếu Đình không nghi ngờ Nhan Khai Thần, nhưng mọi chứng cứ đều chứng minh nàng không thể là hung thủ.

“Thì cũng có khả năng đêm qua nó lén xuống bếp bỏ thuốc độc chứ! Nếu không phải người trong nhà thì làm sao hiểu rõ mọi đường đi nước bước trong phủ như lòng bàn tay vào lúc khuya khoắt như vậy? Càng không thể có chuyện đi lại tự do trong phủ được!” Khang phu nhân vẫn khẳng định chắc như đinh đóng cột.

Tuy Khang Thiếu Đình không tán đồng quan điểm của mẹ, nhưng đúng là từ khi xảy ra vụ thảm sát ngay trong tiệc cưới của mình, anh đã tăng cường công tác bảo vệ an ninh trong phủ, bởi vậy kẻ gây án chỉ có thể là nội gián. Có điều, những người hầu như vú Thúy đều gắn bó nửa đời người với phủ họ Khang, được hưởng bao nhiêu ân huệ từ nhà anh, họ có táng tận lương tâm hay điên rồ đến đâu cũng không thể làm như vậy. Nhưng nếu không phải họ thì là ai? Không phải Khang Thiếu Đình thiên vị Nhan Khai Thần nhưng anh tin nàng không có cơ hội gây án. “Tối qua, con và cô ấy cùng đi dự tiệc đến tận gần sáng mới về. Hơn nữa, cả đêm... chúng con ở bên nhau.”

“Mày nói cái gì?” Khang phu nhân không thể chịu thêm cú sốc nào nữa, nhưng hiện thực càng làm bà ta muốn khụy ngã. “Vì muốn bao biện cho nó mà mày phải làm đến bước này à?” Sự phản bội của con trai khiến bà ta không biết giấu mặt vào đâu, nỗi khổ này đúng là chẳng thể nói thành lời. “Mày chắc chắn suốt đêm qua nó ở cạnh mày, không hề rời khỏi mày nửa bước chứ? Nếu mày không dám khẳng định thì nó vẫn không thể thoát khỏi diện tình nghi.”

Đúng lúc này có người bước vào, đó là người duy nhất mà Khang phu nhân có thể tin tưởng và dựa dẫm. Nhưng giá có thể thì Hoài Bích thực sự ước mình không nghe thấy những lời vừa rồi. Nhận được điện thoại của vú Ngô, cô vội vàng trở về phủ, nào ngờ lại về đúng lúc này, những việc vốn không nên biết gì giờ đều phơi bày cả. Tuy nhiên, bây giờ chưa phải là lúc để cô phẫn nộ trước sự vô tình vô nghĩa của Khang Thiếu Đình, vì bảo vệ thể diện gia đình, cô đành gác chuyện tình cảm riêng tư sang một bên. Việc

cô phải làm lúc này là đeo chiếc mặt nạ điềm tĩnh và hi sinh vì đại cục đầy giả tạo của một mợ chủ. Huống hồ, thoáng thấy vẻ áy náy và hồ thẹn trong mặt Khang Thiếu Đình, không hiểu sao cô lại thấy buồn nôn.

“Vú Ngô, phòng tiêu thư Nhan Khai Thần ở đâu?” Hoài Bích không buồn nhìn anh mà quay sang hỏi vú Ngô. Sau khi có câu trả lời, cô đến bên Khang phu nhân, dịu dàng an ủi: “Mẹ, trong nhà đã xảy ra chuyện bất hạnh, đừng để cha khuất bóng rồi mà vẫn không được yên nghỉ. Bất luận thế nào, con và Thiếu Đình cũng quyết không để hung thủ tiêu diêu tự tại ngoài vòng pháp luật đâu ạ. Nhưng trước khi bắt được hung thủ thì mẹ chính là trụ cột duy nhất của gia đình, mẹ phải giữ gìn sức khỏe mới được. Dầu sao người đã chết cũng không thể sống lại được nữa, mẹ đừng làm chúng con thêm lo lắng. Bây giờ, mẹ về phòng nghỉ ngơi, chuyện tang lễ cứ để con và Thiếu Đình lo liệu. Mẹ cứ yên tâm.”

Những câu vỗ về của Hoài Bích khiến lòng Khang phu nhân dịu hẳn. Bà ta nắm chặt lấy tay Hoài Bích, tuy con dâu không nói gì nhiều nhưng bà ta biết cô nhất định sẽ chu toàn mọi việc. Cưới Hoài Bích là chuyện duy nhất mà bà ta cảm thấy đứa con trai kém cỏi của mình đã làm đúng.

Sự xuất hiện của Hoài Bích khiến Khang Thiếu Đình càng thêm rối loạn. Mới có mấy ngày mà giờ anh đã không biết mở miệng thế nào với cô để hai người có thể vui vẻ nói cười với nhau như trước. Có lẽ tại anh không ngờ lúc gặp lại, cô bỗng dưng trở nên rộng lượng thế này. Người con gái từng mắc bệnh đòi hỏi sự chung thủy thái quá trong tình yêu và kiên quyết rời bỏ khi phát hiện anh rung động trước một người con gái khác giờ đây lại có thể nói chuyện với anh bằng ngữ điệu bình tĩnh đến lạnh lùng: “Em cũng có trách nhiệm nhất định trong cái chết của cha. Nếu em không ngang bướng bỏ mặc mọi chuyện lớn nhỏ trong nhà để về nhà mẹ đẻ ở lâu như vậy thì chắc sẽ tránh được nhiều chuyện bất hạnh. Cô Nhan Khai Thần là thư kí của anh, bởi vậy, em sẽ không bao giờ nhờ cô ấy làm việc nặng nhọc, như thế cô ấy cũng không bị nghi ngờ, mà anh cũng đỡ phải hao tâm tổn trí.”



“Hoài Bích! Thực ra chuyện này...” Khang Thiếu Đình định giải thích nhưng bị Hoài Bích ngắt lời không chút do dự: “Vú Ngô đã kể hết cho em nghe rồi. Anh là Quân đoàn trưởng, giờ lại là chủ gia đình, anh còn phải ra ngoài dàn xếp mọi chuyện liên quan đến việc tang của cha, bởi vậy mấy chuyện vụn vặt trong nhà anh không cần nhúng tay vào. Còn về chuyện điều tra hung thủ thì chẳng qua cũng chỉ là một trong mấy người đó thôi, mà họ cũng bị nhốt hết rồi. Có điều, bảy ngày nữa phát tang, anh sẽ phải lo nhiều chuyện hơn, vì vậy giờ cũng cần giữ sức khỏe.”

Hoài Bích nói xong liền đi thẳng về phía phòng của Nhan Khai Thần. Tuy Khang Thiếu Đình không biết vì sao cô phải gặp Nhan Khai Thần nhưng anh không thể nói gì hơn trước mớ lý luận không còn chỗ phản bác của cô. Có điều, anh hiểu rõ Hoài Bích không phải là người thích đào bới chuyện thị phi. Nếu giao toàn bộ việc trong nhà cho cô thì đúng là chẳng có gì phải bận tâm nữa cả.

Về phần Hoài Bích, mặc dù cô không nhắc chữ nào đến chuyện trăng hoa của Khang Thiếu Đình nhưng không có nghĩa cô chấp nhận chuyện đó. Đặc biệt khi giao đấu trực diện với tình địch thì sự ghen tuông không thể đè nén lập tức bùng lên như ngọn lửa, thiêu đốt lý trí của cô. Cô liếc nhìn người con gái trông có vẻ yếu đuối trước mặt, thầm đánh giá với tốc độ nhanh nhất có thể rồi đồng dục chất vấn: “Cô là thư kí của chồng tôi phải không?”

“Đúng vậy, thưa mợ Cả. Tôi tên là Nhan Khai Thần.” Nhan Khai Thần biết người mới đến không mang thiện ý với mình, nhìn đôi mắt trừng trừng và đôi mày xéch lên của đối phương là nàng phát hiện ra ngay.

Đỗ Hoài Bích lạnh lùng nói: “Tôi tin cô không phải hung thủ hại chết Tư lệnh. Nhưng nếu cô tự cho rằng mình vô tội thì tốt nhất hãy làm giống như mọi người để chứng tỏ mình trong sạch.”

“Ý cô là tôi tự động vào nhà lao ư?” Không cần nói nàng cũng hiểu Đỗ Hoài Bích đang muốn thể hiện quyền lực và uy tín của một bà vợ danh chính ngôn thuận, nhưng nàng đã thề với lòng mình rằng cả đời này sẽ không bao giờ bước chân vào nhà lao lần nữa, nên mặc dù đối phương là vợ của Khang Thiếu Đình thì nàng cũng không thể thỏa hiệp. “Tôi tin cây ngay không sợ chết đứng. Tôi cho rằng làm bộ làm tịch để xóa bỏ sự nghi ngờ của mọi người đối với mình chỉ là hành động thừa thãi.”

“Đây là phủ họ Khang, cô buộc phải làm theo lệnh của tôi!” Đỗ Hoài Bích không ngờ miệng lưỡi Nhan Khai Thần lại sắc sảo như vậy, nên cô càng ác cảm.

Đối diện với lời cảnh cáo của cô, Nhan Khai Thần vẫn coi như không: “Nếu tôi là kẻ hầu người hạ của quý phủ, hoặc tôi là thê thiếp của Thiếu Đình thì đương nhiên tôi phải nghe lệnh cô. Nhưng tôi là thư kí của Thiếu tướng, nên chỉ mình Thiếu tướng mới có quyền ra lệnh cho tôi.”

Lời phản bác của Nhan Khai Thần khiến lửa giận trong người Đỗ Hoài Bích bốc lên phừng phừng, hận đối phương được nuông chiều quá đến độ không còn coi ai ra gì, cậy được Khang Thiếu Đình che chở, ngay đến cô, nàng cũng không thèm đếm xỉa. Mặc dù ban đầu Hoài Bích cũng có ý định mắt nhắm mắt mở cho qua, nhưng đối diện với con người vênh váo, ngang ngược, cô không thể nhịn được nữa. “Cô đừng tưởng được Thiếu tướng nâng đỡ mà có thể ngang ngược, ngông cuồng. Còn nữa, tôi đây không phải Phụng Chí, cô cũng không phải Triệu Tứ.”

Mấy năm trước, cả nước xôn xao về một vụ ngoại tình, Nhan Khai Thần cũng từng nghe phong thanh chuyện này. Nàng biết Đỗ Hoài Bích đang ngầm chế giễu và mắng mình, nhưng nàng không hề nao núng, tươi cười đáp lại: “Phẩm hạnh của mợ Cả không những không hề thua kém Phụng Chí mà thậm chí còn vượt trội, còn mợ so sánh tôi với Triệu cô nương thì e lại đánh giá tôi cao quá rồi. Tôi xuất thân hàn hàn, làm sao bằng Triệu cô nương con nhà quyền quý, lại được đi du học ở Tây về, thế mà cô ấy lại

chạy theo trai, tự nguyện làm vợ hờ không danh phận của Trương công tử. Một kẻ nghèo khó suốt đời như tôi làm sao sánh được với chí hướng của cô ấy. Nhưng đúng là có một điểm cô ấy không bằng tôi, cái anh Trương Hán kia nổi tiếng đào hoa, lãng nhãng, không biết có bao nhiêu cô gái đã trúng tiếng sét ái tình của anh ta; nhưng Thiếu tướng thì hoàn toàn khác, chí ít anh ấy không hề làm thế với tôi.”

Nhan Khai Thần tuân một tràng khiến Đỗ Hoài Bích á khẩu không thể phản bác câu nào. Dù cô có cố gắng đến đâu cũng không thể thay đổi được sự thực là Khang Thiếu Đình đã thay lòng đổi dạ, trái tim anh đã không còn chỗ dành cho cô thì cô đâu đá tiếp để làm gì? Cô hận người đàn bà trước mặt, nhưng cô còn hận Khang Thiếu Đình hơn! Phần lớn ân oán giữa đàn bà là do sự vô trách nhiệm của đàn ông gây nên. Hoài Bích cảm thấy đáy mắt mình có dòng lệ chực tuôn trào, bèn cắn răng gắng nuốt nó vào trong. Tuy cô đã thất bại trong cuộc đối đầu này nhưng vẫn phải ung dung quay bước, bởi cô không thể để lòng tự tôn của mình gục ngã.

Nhan Khai Thần thấy Hoài Bích đột nhiên quay mặt đi, đoán chắc đôi phương chẳng thấy dễ chịu gì, nhưng lời đã thốt ra khỏi miệng thì có muốn hối hận cũng không kịp. Và lại, cái kim trong bọc sớm muộn gì cũng lòi ra. Vừa lúc ấy, vú Ngô tất tưởi chạy tới, mặt tỏ vẻ phẫn nộ, nói: “Mợ Cả! Đã tra ra kẻ hạ độc rồi. Dưới gầm giường của chồng vú Thúy có một miếng Phúc Thọ cao và một ít tiền franc nữa. Đúng là đồ vong ân phụ nghĩa, đáng bị băm vằm thành nghìn mảnh.”

Tất cả mọi người đều không ngờ chồng vú Thúy lại là hung thủ. Từ trước đến giờ, chồng bà ta làm việc rất chăm chỉ và nhanh nhẹn, chỉ phải cái hay đánh bạc. Tuy nhiều lần vú Thúy thanh minh chồng mình chỉ tham gia cá cược chút cho vui, chứ không có gan giết chủ nhà để lấy tiền trả nợ, nhưng chứng cứ bày ra rành rành, chồng bà ta lại đột nhiên mất tích nên càng chứng tỏ ông ta có tật giật mình. Ban đầu, người ta chỉ nghi ngờ, nhưng sau khi Khang phu nhân biết tin ông ta chạy trốn thì bà ta không tin

bất cứ lời nào của vú Thúy nữa. Những ngày sau đó, tất cả người hầu dù chỉ có chút ít tình cảm với phủ họ Khang đều mắng hai vợ chồng nhà họ bán đứng chủ nhân. Vú Thúy thấy mình oan ức nhưng chẳng biết kêu ai, đành tìm đến cái chết để chứng minh sự trong sạch.

Điều khiến Khang Thiếu Đình khó chịu nhất chính là thấy phụ nữ gào khóc, dù sao trong chuyện này chắc chắn có uẩn khúc, anh không muốn tham gia vào nữa, để Hoài Bích tự giải quyết. Hoài Bích thấy chuyện này rất kì lạ, liền bảo mọi người canh chừng không cho vú Thúy có cơ hội tự sát. Trở về nhà chính, thấy Khang Thiếu Đình lặng lẽ đứng bên linh cữu của cha, không nói năng gì, cô liền đến bên, nhẹ nhàng bảo: “Chuyện đã rồi, có buồn bã cũng không thể bù đắp lại được. Anh hãy cố lấy lại tinh thần, lo liệu hậu sự của cha cho vẹn toàn.”

“Hung thủ mà ta vừa bắt được chưa chắc đã là hung thủ thật sự.” Ngay từ đầu, Khang Thiếu Đình đã có cảm giác vụ huyết án trong tiệc cưới của mình có liên quan đến cái chết của cha. “Chuyện lần trước và chuyện lần này trùng hợp đến kinh ngạc. Bất kể về cách thức thực hiện hay bố trí đều giống như cùng một hội làm. Anh nghi thế lực đó đang liên tục giám sát chúng ta. Không những vậy, hung thủ thật sự có khả năng vẫn còn ở trong phủ.”

Suy đoán của Khang Thiếu Đình khiến Hoài Bích lo lắng. Đội lính gác đứng canh dày đặc khắp nơi trong phủ không khiến cô có cảm giác an toàn hơn, mà những hoài nghi của Khang Thiếu Đình có vẻ là thật, tên sát thủ ẩn nấp trong bóng tối chắc chắn sẽ không dừng tay ở đó. “Nếu vậy thì đáng sợ quá! Kế sách duy nhất bây giờ là phải gia tăng số lính gác, bất luận ai vào phủ đều phải kiểm tra nghiêm ngặt. Chỉ có điều, nếu kẻ gian vẫn đang ở trong phủ thì mình phải làm sao?”

“Nếu hấn chỉ có một mình thì chắc vẫn đối phó được, sợ nhất là thế lực đen tối đứng phía sau trợ giúp cho hấn, hoặc có thể nói đó là một tổ chức. Anh nghĩ việc cha bị người ta hãm hại, tám, chín mươi phần trăm có liên

quan đến chính phủ mới. Cha muốn nâng đỡ hội Tôn Khoa của chính phủ mới, thêm vào đó Ôn Tinh Vệ nhiều lần khích cha đến Nam Kinh, tất cả những điều này chắc chắn là sự khiêu khích trong mắt của bè lũ Trương hệ đang gặp nhiều bất lợi. Mọi người đều biết hội Ôn Tinh Vệ không có đủ quân quyền, chỉ cần chính phủ mới không thể điều động được tất cả binh lực thì thế lực Trương hệ tất nhiên sẽ được nắm giữ chính quyền trở lại. Nhưng cha lại lợi ngược dòng nên mới rước họa vào thân. Nếu quả thực là vậy thì e rằng mối thù này muốn báo cũng rất khó.” Khang Thiều Đình đau lòng vì cha trở thành vật hi sinh của chính trị, đồng thời còn cảm thấy vô cùng bất lực vì đất nước nội chiến loạn lạc, các đảng phái không ngừng đấu đá lẫn nhau.

“Haizz... Chính trị nghĩa là không giết người sẽ bị người giết hại. Đó là chiến trường không nhuộm máu nhưng lại khó tránh khỏi bị kẻ khác ám toán.” Hoài Bích than thở, thoắt nhiên cảm thấy ngội lạnh với hết thảy mọi sự. Lấy chồng làm chính khách chẳng khác gì chuẩn bị trở thành quả phụ, bởi chẳng biết khi nào chồng mình sẽ trở thành mục tiêu bị hại tiếp theo. Cô chăm chú nhìn khuôn mặt điển trai và đầy vẻ can trường của Khang Thiều Đình, khuôn mặt ấy giờ đây trông u ám và ủ rũ, mất hết thần thái từng có. Nỗi oán hận tưởng chừng không thể nào tha thứ giờ bỗng nguôi ngoai đi ít nhiều. Một dòng nước đỏ tươi đột nhiên đập vào mắt cô, màu đỏ ấy chảy ra từ bàn tay đang nắm chặt của anh. Cô dịu dàng kéo tay anh lại, áp ủ nắm đấm nhỏ máu trong lòng bàn tay mình. Cô biết đó chính là nước mắt của anh.

Phó quan Vương có chuyện cần báo cáo nên vội vào nhà tìm Khang Thiều Đình, vô tình bắt gặp cảnh tượng trên, ông ta đứng bên cửa, khẽ đánh tiếng: “Thưa Thiều tướng! Ngoài phủ có người của phòng đặc cảnh xin gặp.”

“Họ đến làm gì? Ông bảo tôi ra ngoài rồi.” Khang Thiều Đình giấu bàn tay bị thương ra sau lưng, bảo Hoài Bích tránh đi trước.

Phó quan Vương bước đến, thưa tiếp: “Người đến tìm Thiếu tướng là nhân viên của phòng cảnh sát đặc biệt mới được thành lập. Họ có tất cả mười người, đứng đầu là Trưởng phòng Tiết Vân Tần, anh ta nói đích thân đến đây để điều tra nguyên nhân cái chết của Tư lệnh.”

Nghe thấy ba chữ “Tiết Vân Tần”, Khang Thiếu Đình nhíu chặt hàng mày, nói: “Chuyện này vừa mới xảy ra, sao anh ta biết tin nhanh thế nhỉ? Hơn nữa, tôi đã phong tỏa mọi thông tin, cho dù trong phủ có gian tế thì cũng không thể thần tốc đến độ này được. Chẳng lẽ...”

“Thiếu tướng nghĩ họ có liên quan đến chuyện này sao?” Phó quan hỏi.

Khang Thiếu Đình không dám khẳng định, chỉ có điều trực giác mách bảo anh rằng thời gian không thể trùng hợp một cách ngẫu nhiên đến vậy. “Nếu không phải thì điều đó chứng minh một chuyện khác.” Nội tình chuyện này cũng do cha kể cho anh nghe, ban đầu anh còn không tin. “Nghe nói nội bộ Tưởng hệ muốn làm suy yếu thế lực CC(\*) do anh em họ Trần lãnh đạo, Tưởng Giới Thạch đã biệt phái mười sĩ quan sang Đức tham gia khóa huấn luyện đặc biệt để chuẩn bị thành lập Phục Hưng xã, một tổ chức bí mật hùng cân bằng thế lực với CC. Bởi vậy, trước khi chính thức thành lập, chúng cất cử các thành viên trong tổ chức đến từng tỉnh thành để giám sát và kiểm tra nhằm hạn chế phạm vi thế lực của CC. Nhưng trung tuần tháng này, Tưởng Giới Thạch đã bị hạ bệ, chắc chắn vì muốn ông ta được trở lại vũ đài chính trị nên đám người này đã bắt đầu hành động. Nếu quả thực Tiết Vân Tần liên quan đến bọn chúng thì tôi phải ra đó gặp anh ta mới được. Ông lập tức điều động tất cả nguồn lực, buộc phải điều tra ra gốc gác của anh ta trong thời gian ngắn nhất.”

*(\*) CC: Viết tắt của cụm từ Central Club, có nghĩa là “Tổ chức câu lạc bộ Trung ương”. Đó là một phái hệ chủ chốt của Quốc dân Đảng, do hai anh em Trần Lập Phu và Trần Quả Phu lãnh đạo.*

Phó quan Vương lập tức nhận lệnh. Sau khi mời người của phòng đặc cảnh vào phủ, ông ta liền bắt tay điều tra manh mối.

Khang Thiếu Đình thông thả bước xuống lầu, Tiết Vân Tần quay lại, bốn mắt giao nhau. So với lần gặp gỡ đầu tiên thì sắc mặt Tiết Vân Tần trông lạnh nhạt hơn rất nhiều, thậm chí hắn còn giản lược luôn phần chào hỏi xã giao, giọng nói khiến người khác cảm thấy bức bách. “Xin phép cho tôi bỏ qua mấy lời khách sáo! Tôi rất tiếc vì lệnh tôn gặp phải chuyện bất trắc, nhưng việc nào ra việc nấy, theo trình tự thì phòng đặc cảnh chúng tôi vẫn phải lập án điều tra. Vì không muốn để Thiếu tướng nghĩ chúng tôi làm việc không tận tâm tận lực, tôi đích thân đến đây mong Thiếu tướng trợ giúp phá án, đồng thời mời Thiếu tướng và những nghi phạm có liên quan đến án mạng về đồn cảnh sát.”

“Trưởng phòng tận tâm với công việc quá! Nhưng gia phụ chẳng qua đột ngột phát bệnh nên qua đời thôi, không cần cảnh sát các ngài phải mất công điều tra làm gì. Huống hồ, cùng lắm thì các ngài chỉ là một phòng cảnh sát, không phải quân đội chính quy, chưa đến lượt ngài nhúng tay vào đâu.” Dứt lời, Khang Thiếu Đình giơ tay ra hiệu tiễn khách.

Khóe môi Tiết Vân Tần khẽ giật giật, hắn nói: “Phòng đặc cảnh được thành lập chuyên để phục vụ cho các quan chức trọng yếu của chính phủ như Thiếu tướng đây. Đã có người báo án quý phủ lạm dụng tư hình, không thông qua phía cảnh sát đã tự ý xử phạt nghi phạm. Làm vậy là không hợp pháp. Mong Thiếu tướng toàn tâm toàn ý phối hợp với phía cảnh sát để điều tra chân tướng sự việc, tránh để sau này lệnh tôn phải chịu tiếng xấu. Thiếu tướng là người thông minh, ắt hiểu điều này.”

“Nếu tôi không đồng ý thì sao?” Khang Thiếu Đình nhướn mày, có vẻ không muốn thỏa hiệp chút nào. Đám binh sĩ dưới quyền anh thấy vậy liền rầm rập xông vào đại sảnh, chĩa súng bao vây đám người của Tiết Vân Tần. Khang Thiếu Đình nói tiếp: “Ở nơi dành cho quân nhân, tôi chỉ tuân theo quân lệnh. Chuyện của gia phụ không dám phiền Trưởng phòng Tiết quan tâm. Thứ cho tôi không thể tiễn khách!” Nói xong, anh quay lưng, để súng ống thay mình xua họ ra khỏi phủ.

Các quan chức đến phủ cùng phòng đặc cảnh thấy Khang Thiếu Đình trở mặt thì tức giận đến mức chỉ muốn rút súng tử chiến một trận, nhưng Tiết Vân Tần lập tức ra lệnh không được phản kháng. Trông thấy ánh mắt sáng rực như hai ngọn đuốc của hắn, Khang Thiếu Đình có phần sững sờ. Tiết Vân Tần gần giọng: “Nếu Thiếu tướng quyết ý công tư bất phân, coi thường quốc pháp thì...” Vừa nói, hắn vừa khẽ giơ cánh tay lên như thể sẵn sàng nghênh chiến. “... thì cứ thử xem!”

Vừa dứt lời, thuộc hạ của hắn liền đặt tay vào khẩu súng giắt ở lưng, ngạo nghễ ngẩng cao đầu, khí thế hùng hực. Mặc dù binh sĩ bốn phía liên tục mở chốt an toàn nhưng dường như phía cảnh sát không hề run sợ. Là thống soái, Khang Thiếu Đình biết rõ mình đang phải đối mặt với một ván bài cầm chắc phần thua. Nếu cố tình xông lên thì chỉ tổ bị người khác tóm đuôi, đã thế lại đúng ý của ai đó. Mà thuộc hạ của anh đều là bậc thầy của hổ báo, không bao giờ chịu để người khác chơi rắn. Bị đối phương kích tướng, ai nấy đều muốn liều mạng xông lên, làm sao chịu bỏ qua cho được! Giờ chỉ còn hai lựa chọn bày ra trước mắt anh: Giết hoặc không giết. Trong lúc ngàn cân treo sợi tóc thì một bóng hồng xinh đẹp, thanh tú hiện ra trước mắt anh...

“Tôi tình nguyện chấp nhận điều tra! Tất cả các nghi phạm trong phủ cũng đều tình nguyện vào đồn cảnh sát. Chỉ khi chấp nhận để cảnh sát điều tra thì chúng tôi mới được hoàn trả sự trong sạch.” Nhan Khai Thần xuất hiện để hóa giải mọi nguy hiểm tiềm ẩn cho Khang Thiếu Đình. Nàng nói xong, những người hầu khác đều nhao nhao hưởng ứng đồng ý cho cảnh sát thẩm vấn để xóa sạch tội danh. Mọi người làm vậy là muốn giúp Khang Thiếu Đình có đường rút lui, nhưng anh không định nhận ý tốt đó.

Anh quay lại, trợn mắt nhìn Nhan Khai Thần, gạt nàng sang một bên, nói: “Chuyện này không liên quan gì đến em! Tránh ra chỗ khác!”



Hoài Bích nghe tin chạy đến, chứng kiến cảnh ấy, không muốn đôi bên phải dùng đến vũ lực để giải quyết mâu thuẫn, cô liền bước tới khuyên can. Giờ đây, mọi điều hay lẽ phải đều không lọt vào tai Khang Thiếu Đình, nhưng đến lúc phải thực sự giết người thì anh lại bắt đầu do dự, không muốn phá vỡ cục diện đóng băng hiện tại. Trong khi đó, Tiết Vân Tần đột nhiên áp sát, đến khi Nhan Khai Thần lao tới chặn đường như một mũi tên, hấn mới chịu dừng bước. Cùng lúc ấy, chiếc còng tay bằng đồng sáng loáng cũng tự động bập vào hai cổ tay nàng.

Một giây lửa giận bùng phát, Khang Thiếu Đình hạ tay xuống, anh muốn phát động cuộc huyết chiến không danh chính ngôn thuận này. Đổ Hoài Bích thấy vậy liền hốt hoảng xông ra, kịp thời nắm lấy bàn tay vẫn chưa cầm máu của anh. Cùng lúc đó, Tiết Vân Tần nhân cơ hội kéo Nhan Khai Thần ra phía sau. Khang Thiếu Đình chỉ chậm hơn đúng một giây. Cảnh tượng giương cung giương kiếm bỗng nhiên biến thành trận chiến tình cảm của bốn người, cũng nhờ thế mà hai phe cũng nguôi bớt mấy phần sát khí. Cuối cùng, Tiết Vân Tần chủ động nhượng bộ, thỏa thuận với Khang Thiếu Đình: “Thiếu tướng, hôm nay tôi đến đây đúng là có phần đường đột, nhưng cũng mong ngài bớt giận, nghe tôi nói vài lời. Nếu nghe xong mà Thiếu tướng vẫn không muốn thay đổi ý định ban đầu thì tôi không dám miễn cưỡng nữa.” Khang Thiếu Đình cũng không muốn tỏ ra mình là người hẹp hòi nên miễn cưỡng chấp nhận lời đề nghị của hấn.

Hai người vào thư phòng. Khang Thiếu Đình ra hiệu cho Tiết Vân Tần ngồi xuống, nhưng giọng điệu rất thờ ơ. Tiết Vân Tần vờ như không nhìn thấy, vẫn đứng nói: “Chắc trong lòng Thiếu tướng cũng hiểu, cái chết của lệnh tôn chỉ có thể do người trong phủ gây ra. Không phải tôi coi thường năng lực của Thiếu tướng, nhưng nếu mọi hoạt động trong phủ đều bị kẻ gian nắm rõ như lòng bàn tay thì rất khó điều tra ra chân tướng. Chẳng lẽ Thiếu tướng cho rằng một người bình thường có gan làm được chuyện tà đình như vậy? Còn tại sao tôi biết chuyện này thì là điều cơ mật, không tiện nói rõ. Giờ manh mối duy nhất là mấy nghi phạm trong phủ, bởi vậy, mong Thiếu tướng giao họ cho phòng đặc cảnh. Tôi có thể đứng ra đảm bảo họ sẽ

được an toàn. Hơn nữa, chỉ khi cảnh sát nhúng tay vào thì hung thủ ẩn nấp trong bóng tối mới chuyển sự chú ý sang chúng tôi, như vậy Thiếu tướng cũng có thể nắm lấy cơ hội này mà điều tra rõ chân tướng. Nếu vụ án có tiến triển mới, tôi sẽ nhanh chóng báo cáo cho Thiếu tướng, không những vậy, tôi đảm bảo sau khi thâm vấn rõ ràng sẽ cho người đưa họ về tận phủ.”

Tiết Vân Tần thấy Khang Thiếu Đình không nói gì, cho rằng anh đang cân nhắc giữa lợi và hại. Hắn vội chớp thời cơ, báo luôn một vụ án khác: “Ngoài ra vẫn còn một án mạng nữa. Mục sư Vương của nhà thờ Joseph đã mất tích hơn một tháng nay, gần đây, những người đi đào cát mới tìm thấy thủ cấp của ông ấy. Chúng tôi xác định nạn nhân đã bị hại vào tháng trước. Mà người cuối cùng gặp mục sư Vương lại chính là phu nhân của Thiếu tướng.”

“Anh nói vậy có căn cứ gì không?” Khang Thiếu Đình vốn đã dao động, nhưng khi nghe đối phương nói Hoài Bích có liên quan đến cái chết của mục sư Vương thì anh tuyệt đối không tin.

Tiết Vân Tần nghiêm nghị nói: “Nếu Thiếu tướng không tin thì hỏi quý phu nhân khắc rõ!”

“Dù vợ tôi có từng gặp mục sư thì cũng không đồng nghĩa với việc cô ấy liên quan đến cái chết của ông ấy.”

“Bởi vậy mới cần mời phu nhân kể lại tình huống hôm đó để cảnh sát có thêm manh mối. Đây là chúng tôi muốn mời phu nhân giúp sức phá án chứ không phải coi phu nhân là nghi phạm. Sau khi hỏi rõ các thông tin, tôi sẽ đưa phu nhân về phủ bằng xe công.”

Tiết Vân Tần nói rất hợp tình hợp lý, thái độ lại khiêm nhường khiến Khang Thiếu Đình cảm thấy mình lấy lại được thể diện. Có điều, để người của phòng đặc cảnh tự do đưa người phụ nữ của mình đi thì gã đàn ông nào

nhịn nổi, huống hồ, nếu để người ngoài biết được, không khéo lại trở thành trò cười cho người ta đàm tiếu.

“Thiếu tướng yên tâm! Chỉ những anh em thân thiết của tôi mới biết về chuyên viếng thăm đường đột này, những người khác hoàn toàn không hay biết. Hơn nữa, tôi đảm bảo họ sẽ không để lộ ra ngoài nửa chữ. Phu nhân và thư kí của quý phủ sẽ ngồi xe riêng của tôi về đồn trước, số nghi phạm còn lại sẽ do cảnh sát áp tải về đồn sau. Tôi sắp xếp như vậy, Thiếu tướng có tán đồng chăng?”

Mặc dù trong mỗi trận đấu tâm lý, Tiết Vân Tần đều nắm chắc phần thắng, nhưng lần nào trước khi ngã bài, hấn cũng thấp thỏm chẳng khác người thường. May mà sau một lúc trầm tư suy nghĩ, Khang Thiếu Đình đã đồng ý với đề nghị của hấn.

Những lúc như vậy, nụ cười dưới lớp mặt nạ của Tiết Vân Tần luôn rạng rỡ hơn thường ngày.

## Ngàn dặm chạy về lo tang [2]

Ngay cả khi đã ngồi trên ghế văn phòng của Tiết Vân Tần, Nhan Khai Thần vẫn không dám tin Khang Thiếu Đình lại tin lời dụ dỗ quý quyết của hấn. Nàng đảo mắt thăm đánh giá Tiết Vân Tần đang ngồi ở vị trí đối diện. Ngoại trừ đen hơn một chút, tóc cắt ngắn hơn một chút, trên mặt có thêm mấy vết sẹo nhỏ sau khi vết thương liền da thì hấn gần như không khác trước là mấy. Ngược lại, vẻ mặt hờ hững của hấn lại khiến nàng thấy thân thuộc. Chỉ có điều, từ khi nàng bước vào phòng đến giờ, hấn không mở miệng nói câu nào, chỉ dùng hai đầu ngón tay kẹp thuốc lá rồi gõ vào hộp thuốc bằng sắt một cách chậm rãi và vô vị. Nàng bước thẳng về phía hấn, rút một điếu thuốc trong hộp ra rồi ngồi vắt vẻo lên mặt bàn, hỏi: “Ngài Trưởng phòng, có chuyện gì thì xin cứ hỏi đi! Tôi không có nhiều thời gian.”

“Đây không phải là chiếc bàn đàn bà con gái được phép ngồi lên.” Tiết Vân Tần châm thuốc cho nàng, ngón trỏ của hấn chạm vào cổ nàng rồi nhẹ nhàng trượt từ cổ xuống sống lưng, khi đến eo, hấn đột nhiên vỗ mạnh một cái, bắt nàng phải ngoan ngoãn trở về vị trí cũ.

Nhan Khai Thần quay đầu lại, trả điếu thuốc trong miệng cho hấn, cười một cách giả tạo. “Thế sao anh không nói luôn đây cũng không phải điếu thuốc dành cho đàn bà hút?”

“Vì tôi chưa bao giờ coi cô là đàn bà.” Tiết Vân Tần hào phóng đáp trả một câu khiến Nhan Khai Thần tức đến tái mặt. Hấn không coi nàng là đàn bà nên đương nhiên sẽ không yêu nàng. Nàng cứ ngỡ mình đã cảm nhận được điều gì đó trong đêm lũ ấy, cứ ngỡ hấn giấu tình cảm trong lòng sâu

hơn tất cả mọi người, đến khi nàng phát hiện ra thì đã quá muộn. Nhưng giờ quá khur đáng để nàng hoài niệm hóa ra lại có một đáp án mới. Đúng vậy! Đã bao giờ nàng giống một người đàn bà đâu. Mặc dù tình yêu của Khang Thiếu Đình khiến nàng cảm động nhưng từ đáy lòng nàng hi vọng có ai đó yêu con người thực của mình, yêu một Đoàn Tư Kỳ bình thường, yếu đuối, không hiểu nhân tình thế thái và thích nghĩ ngợi vẩn vơ.

“Tức cảnh sinh tình à? Sao không cãi lại thế?” Tiết Vân Tần cười giễu. Hấn không những giỏi chạm vào vết thương của người khác mà còn giỏi chọc thủng nó ra. Dường như sợ nàng tổn thương chưa đủ sâu, hấn còn cố tình tỏ ra hài hước.

Nhan Khai Thần cũng cười phụ họa, nụ cười ngọt như viên đường vừa cho vào miệng. “Có phải rượu đâu mà càng ủ mùi vị càng nồng. Những chuyện cũ kĩ như chổi cùn rế rách đã nát nhũn từ lâu rồi. Nói thẳng vào vấn đề chính đi! Anh có chuyện gì cần chỉ thị?”

“Không có! Chỉ đơn thuần muốn gặp cô thôi.” Tiết Vân Tần rất nghiêm túc, trông không có vẻ gì là giả tạo.

Mặc dù hấn nói thật nhưng Nhan Khai Thần vẫn không tin. “Anh không phải kiểu người ấy. Tôi đoán chắc có kế hoạch mới đúng không? Đừng bày trò đồ vui nữa.”

“Lạ thật! Lúc nói dối thì cô tin sái cổ, khi nói thật thì mỗi một chữ cũng phải nghi ngờ nửa ngày trời.” Tiết Vân Tần không hiểu nổi, nhìn đăm đăm vào mặt nàng hồi lâu, cuối cùng cũng nhướn mày, cất giọng biếng nhác: “Thôi được rồi. Khang Triệu Khanh đã chết, nhiệm vụ của cô coi như kết thúc. Đợi đến khi Phục Hưng xã chính thức thành lập, tôi sẽ tiến cử cô về tổng bộ ở Nam Kinh, tuy chức hàm vẫn giữ nguyên nhưng đãi ngộ tốt hơn bây giờ nhiều.”

Theo lẽ thường thì Nhan Khai Thần phải cảm thấy vô cùng vui mừng mới phải. Một người phụ nữ có thể leo tới nóc thang này đã là giỏi lắm rồi. Nhưng không hiểu sao nàng cảm thấy khó chịu và muốn kháng cự. Vì không muốn bỏ vai diễn này hay vì không muốn rời xa bạn diễn, nàng cũng không thể phân biệt nổi. Có lẽ diễn kịch quá lâu khiến nàng nhập vai quá sâu rồi.

Phát hiện ra vẻ mặt khác thường của nàng, Tiết Vân Tần cũng đoán được phần nào nguyên do, nhưng hắn không nói ra, chỉ lặng lẽ đứng bên khung cửa sổ, tiếp tục hút nốt điếu thuốc đang dở. Hôm nay, gió rất to, tấp vào mặt khiến hắn thấy ran rát, đầu thuốc đỏ lửa cũng bị gió thổi phát sáng lập lờ, trong chớp mắt đã cháy đến tận đầu lọc. Hắn rít hơi cuối cùng rồi búng nó ra xa. Quay đầu lại, hắn ra lệnh cho Nhan Khai Thần đang mông lung hồ nghi bằng giọng vô cùng nghiêm khắc: “Tôi không muốn phải nhắc lại câu này lần thứ hai. Cô buộc phải phục tùng mọi chỉ thị của cấp trên.”

“Nhưng giờ không phải thời điểm thích hợp. Cái chết của Tư lệnh Khang vẫn chưa có lời giải đáp, tôi đâu thể giữa đường đứt gánh như vậy được.” Nhan Khai Thần tranh luận.

“Chuyện này không liên quan gì đến cô. Khang Thiếu Đình tự khắc sẽ có cách xử lý. Thực ra đây cũng là cơ hội cho cậu ta, nhân đó có thể quét sạch những thành viên bất mãn trong nội bộ quân Hồ Bắc, chính vì vậy mà hôm nay, cậu ta mới chịu cho tôi dẫn người của phủ họ Khang về đồn. Cậu ta muốn thăm dò xem kẻ đầu tiên thò đầu ra là ai. Tôi chỉ thuận theo ý cậu ta và thay cậu ta hoàn thành nốt vở kịch này mà thôi.”

Tiết Vân Tần đột ngột chuyển đề tài khiến Nhan Khai Thần sinh nghi. Nàng lắng tai nghe kĩ, lập tức phát hiện thấy tiếng động lạ bên ngoài cửa.

“Trung đoàn trưởng Lương chính là người đầu tiên cậu ta muốn trừ khử.” Hắn vừa nói xong thì tiếng động ngoài cửa cũng trở nên xa dần. Một lát sau có người gõ cửa, thì ra là thư kí của Tiết Vân Tần. Anh ta nhỏ giọng báo

cáo khi này Trung đoàn trưởng Lương dẫn quân vào đây tìm người, nhưng vừa đi ngang qua hành lang thì đột nhiên thay đổi ý định, không hiểu sao lập tức quay đầu trở ra. Tiết Vân Tàn lệnh cho thư kí sai người canh gác các nghi phạm nghiêm ngặt. Vừa quay mặt lại thấy Nhan Khai Thần nhìn mình chằm chằm và cười lạnh lùng, hắn bắt giác nhú mày, nói: “Tôi biết cô muốn nói gì.” Tiết Vân Tàn định thanh minh, nhưng chỉ thấy Nhan Khai Thần nói: “Tôi đã biết vì sao anh nói dối lại khiến tôi tưởng lầm là thật. Vì khi anh nói thật, nghe còn giả dối hơn cả nói dối.” Nhan Khai Thần nhận ra rằng cả đời này mình không thể vọng tưởng tìm thấy một chút sự thật trên con người hắn, dấu chỉ là một ly một lai. Con người hắn chỉ xứng đáng sống trong thế giới đầy rẫy dối trá và lừa lọc.

Viết xong chữ cuối cùng, Đỗ Hoài Bích kí tên rồi cùng một người nữa cũng tham gia hỗ trợ điều tra cái chết của mục sư Vương là Tiêu Vân Thành đi ra khỏi phòng thẩm vấn. Phòng đặc cảnh đúng là đặc biệt thật! Trụ sở tọa lạc trong một biệt thự xa hoa giống như nhà vườn, trông khác hẳn với hình tượng nha môn nghe đến đã thấy sợ. Đứng từ ngoài nhìn vào, phong cảnh ở đây giống như một hoa viên dành cho người ta tiêu khiển và du ngoạn. Ra khỏi phòng đặc cảnh là một dãy hành lang dài hun hút. Phía ngoài hành lang là con đường nhỏ nép mình trong rừng trúc được trải bằng những viên đá cuội tròn nhẵn và những viên đá ngũ sắc chẳng rõ tên gọi.

Đỗ Hoài Bích và Tiêu Vân Thành từng có duyên gặp mặt một lần nên giờ họ nói chuyện với nhau không còn gượng gạo như trước. Tiêu Vân Thành đột nhiên nhào người gạt cành trúc suýt nữa quệt vào mắt Hoài Bích ra, khiến cô giật mình. Khi rõ nguyên nhân, Hoài Bích ngại ngùng nói: “Hôm nay gió to quá! Tại tôi mãi nói chuyện nên quên cả nhìn đường. May mà anh nhanh mắt. Lần trước, trong lễ hội múa rồng, cũng phải nhờ anh ra tay giúp.”

“Có gì đâu, chẳng qua chỉ mất công giờ tay lên. Nhưng chúng ta cũng có duyên thật đấy. Nếu sau đó tôi không đến nhà thờ và nghe mục sư nhắc đến bức họa đó thì quả thực không biết bức tranh đó do cô vẽ.” Tiêu Vân Thành bẻ gãy cành trúc khi nãy suýt quệt vào mắt Hoài Bích rồi tiện tay vứt sang vệ đường.

“Thế nên chúng ta mới đen đui giống nhau, chẳng hiểu sao lại cùng là người cuối cùng gặp mục sư Vương. Ông ấy là người vô cùng hiền từ. Hi vọng sớm bắt được hung thủ.”

Lại một người thân quen già từ cõi đời, kiếp người quả nhiên vô thường. Hoài Bích thở dài, trận gió bắc lao xao thổi tới, làm tung bay tà áo dạ. Cô khép chặt tà áo rồi mà vẫn run cầm cập. Tiêu Vân Thành cởi áo khoác của mình, định khoác lên vai cô nhưng cô lịch sự từ chối: “Chút nữa xe của Trưởng phòng Tiết tới rồi, lên xe là hết lạnh ngay.” Nói rồi, cô cố ý đi nhanh về phía trước, lúc ngẩng đầu lên, lại nhìn thấy một đoàn binh sĩ trên con đường đối diện giữa rừng trúc. Người đàn ông dẫn đầu có vẻ mặt u uất, nặng nề, cô không ngờ đó lại là Trung đoàn trưởng Lương.

Tiêu Vân Thành thấy cô đột ngột dừng lại thì cũng liếc nhìn theo và nói: “Trung đoàn trưởng Lương cũng đến phòng đặc cảnh sao? Chắc có chuyện gì rồi!”

Hoài Bích không đáp, nghĩ bụng chẳng lẽ tin cha chồng cô mất lại lan nhanh thế sao? Trung đoàn trưởng Lương bất ngờ xuất hiện ở đồn cảnh sát vừa đúng lúc trong phủ xảy ra chuyện, xem ra cô phải mau chóng về nhà báo tin cho Khang Thiếu Đình mới được.

“Có phải cô cảm thấy nói chuyện với người như tôi rất vô vị không? Cũng khó trách, những người thô lỗ như bọn tôi là kiểu người khiến các tiểu thư như cô ghét nhất.” Tiêu Vân Thành tự giễu mình để khuấy động không khí.



Hoài Bích quay sang, trả lời dứt khoát: “Ban đầu tôi cũng cho là thế, nhưng giờ nghĩ lại thấy thô lỗ chẳng qua là một biểu hiện khác của tính hào sảng mà thôi, mỗi tính cách đều có điểm đáng yêu. Anh cũng không cần phải hạ thấp bản thân như thế.”

“Đáng yêu sao? Ha ha ha...” Tiêu Vân Thành phá lên cười. “Lần đầu tiên, tôi thấy có người nói như vậy đấy.” Giọng điệu của anh ta dường như rất xem thường lời khen vừa rồi, nhưng chỉ cần thoáng nhìn khuôn mặt rạng rỡ kia là đủ biết anh ta thích luận điệu đó đến chừng nào.

Hoài Bích rất hiếm khi thấy ai đó ngửa cổ ra sau cười sảng khoái trước mặt mình. Từ nhỏ đến lớn, cô chỉ tiếp xúc với những người luôn khiêm nhường và nho nhã, bất kể nam hay nữ cũng vậy. Dù gặp chuyện vui đến đâu cũng chỉ mỉm cười lịch sự, như thể sợ người khác nhìn thấy mình phần khởi. Ngay cả Khang Thiếu Đình cũng chưa bao giờ phóng túng như thế trước mặt người khác. Mà bản chất của niềm vui là phải có sức lan tỏa khiến người khác cũng vô thức thấy vui lây.

Bước ra khỏi hoa viên, một chiếc xe con đã đợi sẵn ở cổng. Đó là xe của Tiêu Vân Tần phái tới. Trước khi chia tay, Hoài Bích chợt nhớ ra một chuyện, cô nhìn Tiêu Vân Thành rồi hỏi: “Nếu không ngại, anh có thể cho tôi biết tên chẳng?”

“Tôi thì không có gì phải ngại, nhưng e nói ra rồi thì khó có thể làm bạn với nhau.” Đương nhiên Tiêu Vân Thành biết rõ cha con nhà họ Khang muốn trừ khử mình đến độ nào.

“Không sao. Tôi chỉ muốn biết thôi mà.” Hoài Bích lại yêu cầu.

Tiêu Vân Thành không cố tình làm cao nữa, nói thật: “Tiêu Vân Thành. Không có tên chữ. Chắc cô đã thấy Thiếu tướng vừa nhắc đến cái tên này vừa nghiêng răng kèn kẹt rồi phải không?”

Hoài Bích sực nhớ ra, hóa ra anh ta chính là Tiêu Vân Thành mà cha chồng cô và Khang Thiếu Đình từng nhắc đến. Cô không hiểu cặn kẽ mọi góc ngách trong các cuộc đấu đá của đàn ông, nhưng nếu vì thế mà bỏ lỡ một người bạn tốt thì đúng là vô cùng xuẩn ngốc.

“Mặc kệ người khác nghĩ thế nào, tôi chỉ biết tôi muốn kết bạn với một người có tên là Tiêu Vân Thành thôi. Bởi vậy... Rất vui được làm quen với anh.” Cô không cho rằng nhân tố chính trị ảnh hưởng đến quyền kết bạn của mình, huống hồ trong đám bạn bè đông đúc của cô đang thiếu một anh chàng thô lỗ nhưng rất đỗi hào sảng và vui tính thế này. Chỉ có điều, không hiểu sao lúc chào tạm biệt, anh chàng thô lỗ bỗng trở nên e thẹn, chẳng nói năng gì. Hoài Bích mạnh dạn giơ tay vẫy chào anh ta rồi chui vào xe. Lúc nhìn qua cửa kính, cô thấy Tiêu Vân Thành lắc đầu mỉm cười, miệng lẩm bẩm câu gì đó. Mãi đến lúc xe đã lăn bánh, anh ta mới nhìn lại rồi ríu rít vẫy tay chào.

Nhận được điện thoại của phòng đặc cảnh, a hoàn thân cận của Hoài Bích là Tiểu Huệ vội dặn những người hầu khác trong nhà giúp làm mấy việc vặt, còn mình thì ra cổng chờ sẵn. Vừa nhìn thấy chiếc xe của cảnh sát ở đằng xa, Tiểu Huệ vội vàng chạy tới đón, như thể cố tình tránh sự chú ý của những người hầu khác. Hoài Bích hiểu ý, liền đi men theo đài phun nước. Tiểu Huệ thì thầm thông báo: “Tiểu thư, có chuyện này nhưng cô phải gắng nhịn nhé. Cậu Hai và Đổ... à, Đình tiểu thư vừa mới về, còn đang khóc lóc ở trong kia kìa.” Nghe thấy tin này, nỗi phẫn uất cố kìm nén bấy lâu nay trong lòng Hoài Bích thoát dâng trào lên tận cổ họng. Vì Khang Thiếu Đình, cô mới coi hai kẻ đó như đã chết và chịu đựng nỗi uất hận này, giờ họ không những kéo nhau về mà còn không biết liêm sỉ xuất hiện ngay trước mặt cô, đúng là bắt nạt người khác quá đáng! Nhưng cha chồng vừa từ trần, cô không muốn làm mọi chuyện rồi ren thêm, nên đành cắn răng bước vào phủ, lạnh lùng nhìn lướt qua hai kẻ tội đồ. Về mặt chúng mới giả tạo làm sao!

Lúc này, Khang Thiếu Kỳ đang quỳ trước linh đường, khóc lóc rất thương tâm, không để ý đến sự xuất hiện của cô, nhưng Đinh Thục Phương lại nhìn thấy Hoài Bích, đồng thời còn thấy cả sự thù địch trong mắt cô. Cô ta vô thức cúi đầu thấp hơn. Thực ra Đinh Thục Phương hiểu rất rõ, trừ Khang Thiếu Kỳ ra thì mọi người trong phủ đều coi thường cô ta. Đặc biệt là Khang phu nhân, từ khi cô ta bước vào cửa đến giờ, bà ta không thèm liếc nhìn cô ta lấy một lần, chỉ gọi Khang Thiếu Kỳ vào phòng và mắng không tiếc lời. Khang Thiếu Kỳ sợ Hoài Bích trách giận em trai mình, bèn chủ động kéo cô vào phòng nghỉ ngơi rồi lựa lời khuyên nhủ: “May mà em thông cảm cho đây. Mua gì cho em bây giờ nhỉ?”

Hoài Bích nói vẻ giận dỗi: “Sao tự nhiên lại quan tâm em đến thế? Quan tâm đến cô thư ký của anh chẳng phải tốt hơn sao?”

“Tự nhiên lại dây cà dây muống sang chuyện đó làm gì?” Khang Thiếu Kỳ không vui, nhưng ngay sau đó lại nói: “Hoài Bích, anh biết em rất khó chịu, nhưng nói gì thì nói, Thiếu Kỳ vẫn là em trai anh, dù nó làm sai chuyện gì thì cũng tại anh trai nó không biết quản lý. Huống hồ, điều cha tiếc nhất lúc sinh thời là không được gặp mặt nó, giờ nó đã trở về, coi như cũng hoàn thành được tâm nguyện của cha. Anh không mong em có thể tha thứ cho Thiếu Kỳ, anh cũng không bao giờ quên món nợ này, chỉ mong em đừng hận nó nữa và coi nó như em trai ruột của mình. Thực ra, bản tính của Thiếu Kỳ không tồi tệ như em nghĩ đâu, chẳng qua tại từ nhỏ đã bị cha thúc ép nên nó mới trở nên ngỗ ngược như thế, vì vậy mong em hãy rộng lòng đón nhận nó.”

Những lời của Khang Thiếu Kỳ càng làm Hoài Bích tức giận hơn, chỉ có điều cô gắng nén nhịn trong lòng. Nhưng càng không nói lại càng thấy ấm ức, nên cô cười lạnh, bảo: “Bây giờ, việc tang của cha là quan trọng nên em có thể nhẫn nhịn. Nhưng có một yêu cầu, em không muốn nhìn thấy cô ta ở trong phủ.”

“Chuyện này anh cũng biết mà. Lúc hai đứa mới về, mẹ đã bảo Đinh Thục Phương phải chuyển ra ngoài ở, trong thời gian đại tang, tuyệt đối không được phép bước chân vào phủ họ Khang. Thiếu Kỳ cũng đồng ý rồi. Chút nữa nó sẽ đưa cô ta đi.” Thực ra Khang Thiếu Đình không ưa gì Đinh Thục Phương, vì chuyện này anh đã mắng Khang Thiếu Kỳ suốt. Biết kết quả này, Hoài Bích cũng nuốt được cục tức.

Thời gian gần đây, Đỗ Hoài Bích chẳng mấy khi được ngon giấc nên giờ muốn ngả lưng nằm nghỉ một lát, vừa đặt mình xuống giường, chưa chớp mắt được bao lâu thì Đinh Thục Phương xông vào mặc kệ sự ngăn cản của Tiểu Huệ. Cô chưa kịp đuổi khách, Đinh Thục Phương đã quỳ sụp xuống, vừa khóc vừa nói: “Hoài Bích! Tôi có lỗi với nhà họ Đỗ. Mọi người hận tôi, mắng tôi là đúng. Nhưng tôi chỉ xin cô cho tôi gặp Hân Nhi một lát. Chỉ một lát thôi. Tôi cầu xin cô đấy.”

“Sao tôi không nhớ cô còn có một đứa con trai nhỉ?” Hoài Bích lườm cô ta, lời lẽ cũng trở nên cay nghiệt. “Huống hồ, từ lâu nhà họ Đỗ đã không còn dây mơ rễ má gì với cô nữa. Cô đừng giữ bộ mặt đáng thương đó ra làm gì.” Dứt lời, cô đưa mắt ra hiệu cho Tiểu Huệ mau lôi cô ta đứng dậy.

Nhưng Đinh Thục Phương gan lì không chịu đi, cô ta khóc thảm thiết, nói: “Tôi biết tôi không còn mặt mũi nào để mở miệng cầu xin. Năm đó, tôi bỏ lại gia đình nên giờ không còn tư cách nữa...”

“Cô đã hiểu rõ như thế thì việc gì phải hỏi!” Hoài Bích bật xuống giường, máu huyết như sôi sục. Bà chị dâu ngang ngược, phách lối ngày nào giờ khóc lóc ỉ ôi quỳ lạy trước mặt cô, thử hỏi cô làm sao thấy dễ chịu cho nổi? “Khi cô bắt chấp tất cả, bỏ mặc gia đình, chồng con, lẽ nào cô không nghĩ đến báo ứng ngày hôm nay? Nếu vì không có tình cảm với anh trai tôi, hay hai người xa cách nên mới dẫn đến chuyện xấu xa bỏ chồng theo trai thì tôi đã không oán hận cô. Nhưng cha tôi đối xử với cô tốt như vậy, sao cô nỡ lòng đâm một nhát vào trái tim ông, khiến cho ông chết không nhắm mắt? Đây đã là ngõ cụt mà ban đầu tự cô lựa chọn thì hôm nay

đừng trách tôi tuyệt tình! Một người làm sai vẫn có cơ hội được tha thứ, nhưng nếu việc làm sai trái ấy gây ra tổn thương cho người khác thì mãi mãi không thể tha thứ được. Nếu giờ cô muốn quỳ thì cứ quỳ đi, nhưng đừng làm gai mắt tôi!”

Hoài Bích gọi mấy gia nhân, bảo họ “mời” cô ta ra ngoài. Có lẽ đối với kẻ phiêu bạt nơi xứ người thì những vương vấn với máu mủ ruột rà chẳng bao giờ sánh được niềm vui nhất thời nơi chân trời góc bể, đến khi bị cái nghèo quật ngã và chịu đủ mọi ghẻ lạnh của thế gian thì họ mới tỉnh ngộ, hóa ra những thứ đó không thể chia lìa. Giống như con diều dần dần bay cao, cho rằng mình chỉ cần giơ tay là có thể chạm tới mây xanh nên ra sức thoát khỏi tay người giật dây diều ở phía dưới. Nhưng khi nó ý thức được bầu trời cao rộng tưởng chừng như gần ngay trước mắt chỉ là ảo giác và ngoái đầu lại, mới phát hiện đường trở về đã hoàn toàn biến mất. Trong tim Hoài Bích cũng có những nỗi đau như vậy.

Chẳng bao lâu sau, phủ họ Khang lại xảy ra chuyện lớn. Mấy tiểu đoàn trưởng dẫn theo binh lính của mình đến phủ đệ âm ỉ đòi gặp Tư lệnh, không những vậy, bất luận khuyên can thế nào cũng không chịu tản đi, thái độ rất ngênh ngang. Khang Thiếu Đình vừa mới nghe Phó quan Vương nói Trung đoàn trưởng Lương chạy đến phòng đặc cảnh đòi người, không hiểu sao lại quay ngược trở ra, giờ những tiểu đoàn trưởng thân thiết với Trung đoàn trưởng Lương lại chạy đến đây làm loạn, liền đoán tám mươi phần trăm chuyện này có liên quan đến Trung đoàn trưởng Lương. Điều đó chứng tỏ tin cha qua đời đã bị rò rỉ ra ngoài, nếu không đám người này sẽ không dám mượn gió bẻ măng mà xông đến đây gây chuyện. Anh vừa sai người gọi điện đến Bộ Tư lệnh, vừa đồng ý yêu cầu của họ, cho phép mấy tiểu đoàn trưởng đó vào phủ. Đám người ập vào, thấy trong nhà lập linh đường, giờ mới xác định thông tin nhận được là thật, từ đó liền suy đoán nguyên nhân cái chết của Tư lệnh chắc cũng không khác so với tin đồn là mấy. Tuy hành vi hôm nay của họ là ngông cuồng, ngang ngược nhưng tự đáy lòng họ vẫn vô cùng kính trọng vị Tư lệnh mới qua đời. Thoáng thấy di ảnh của Tư lệnh Khang, dẫu là người đàn ông mạnh mẽ đến đâu cũng

không tìm được nỗi thương cảm. Nhìn thấy linh đường bài trí quá đơn giản, Tiểu đoàn trưởng Trần dẫn đầu liền nổi cơn tam bành, quát lớn: “Tur lệnh qua đời là chuyện lớn, sao có thể làm một cách sơ sài như vậy được? Lại còn giấu giếm mọi người nữa! Chẳng lẽ Quân đoàn trưởng chấp nhận như thế sao?”

“Tự tôi khắc biết sắp xếp!” Khang Thiếu Đình hiểu rõ nếu không biết nhìn chuyện nhỏ sẽ gây ra chuyện lớn, đặc biệt sau cái chết của cha, một số thuộc hạ không cam tâm khuất phục tất sẽ nổi dậy. Sở dĩ anh kéo dài thời gian phát tang cũng vì đã lường trước chuyện này, chỉ có điều, anh không ngờ chuyện này lại xảy ra nhanh như vậy. “Giờ chưa phải thời điểm phát tang. Phải đợi phía Nam Kinh ổn định trước đã. Lỡ tin Tur lệnh qua đời bị truyền đi, ai dám chắc sẽ không có kẻ nhân cơ hội này đàn áp chúng ta?”

“Quân đoàn trưởng nói vậy là có ý gì? Lẽ nào Tur lệnh qua đời thì chúng tôi lập tức biến thành một đĩa cát rời rạc hay sao? Chúng tôi không thể kiểm soát được tình thế hay sao? Quân đoàn trưởng sợ bóng sợ gió quá đấy! Hơn nữa, nếu Quân đoàn trưởng muốn giữ bí mật về sự qua đời của Tur lệnh thì chỉ cần bí mật với công chúng, hà cớ gì lại không chịu thông báo một tiếng cho chúng tôi biết? Lẽ nào trong lòng ngài không coi những tướng sĩ già chúng tôi là người của mình sao? Cả mấy bác cảnh vệ kia nữa, họ đều đã theo chân Tur lệnh bao nhiêu năm, từ trước đến giờ luôn trung thành hết mực. Nhưng không ngờ Quân đoàn trưởng lại tống họ vào đồn cảnh sát, khiến người ta xót xa biết bao! Dù chúng tôi có sai sót, có tội trạng lớn đến mất mạng thì cũng phải do quân đội đích thân xử lý, chứ sao lại để người ta nói dẫn đi là dẫn đi vậy? Tin này mà truyền ra ngoài thì quân Hồ Bắc chúng ta biết giấu mặt vào đâu?” Tiểu đoàn trưởng Trần tranh luận đến nỗi gân xanh nổi lên cuồn cuộn, khí thế áp đảo người khác khiến Khang Thiếu Kỳ đang quỳ trước linh đường cũng tức giận đứng bật dậy. Trong khi đó, Khang Thiếu Đình lại làm ngơ như không hề nghe thấy gì, không phát hiện ra thái độ khiêu khích của đối phương.

“Bất kì chuyện gì cũng không được phép chỉ nhìn vẻ bề ngoài của nó. Tranh giành sĩ diện tức thời đôi khi phải đòi lấy rất nhiều phiền phức, rắc rối. Chúng ta phải nhìn xa trông rộng, không thể lúc nào cũng xét nét từng chuyện nhỏ trước mắt. Giống như hôm nay, Tiểu đoàn trưởng Trần đến chất vấn tôi nhưng lại không thấy Trung đoàn trưởng Lương dẫn đầu. Điều đó chứng tỏ Trung đoàn trưởng Lương là người rất thông minh, rất hiểu thời cuộc.” Khang Thiếu Đình bình tĩnh giảng giải rồi sai người mang băng đen đến, tự đeo lên cánh tay, nói tiếp: “Ra khỏi cánh cổng này thì không tiện mang băng đen nữa. Nhưng tôi nghĩ cha ở dưới suối vàng ắt sẽ hiểu nỗi khổ tâm của tôi.”

“Quân đoàn trưởng thứ cho tôi nói thẳng. Những người thô lỗ như bọn tôi không hiểu những lễ bộ lễ tiết ấy, chỉ biết liều mạng xông ra chiến trường. Ở ngoài phạm phải chuyện gì cũng đứng thẳng lưng, không thể để người ta sỉ nhục thanh danh của quân Hồ Bắc! Nhưng chuyện này, Quân đoàn trưởng không chỉ làm sơ sài mà mẹ kiếp, mất mặt đêch chịu được! Quân đoàn trưởng làm thế, thử hỏi đám tướng sĩ bọn tôi làm sao mà ngẩng đầu làm người trước các Bộ Tư lệnh khác đây? Không những Tư Lệnh Hồ Bắc bỗng dưng bị người ta sát hại, mà ngay cả cảnh vệ cận kề nhiều năm cũng không thể bảo vệ nổi, thế khác nào bị người ta tát thẳng vào mặt, còn khuyến mãi thêm mấy cú đập trút giận nữa. Quân đoàn trưởng, ngài yếu đuối quá! Nếu ngài không có gan thì để anh em chúng tôi xới tan cái đất Vũ Hán này lên, không thể để anh em mình chịu thiệt thòi được.” Tiểu đoàn trưởng Trần tỏ vẻ bất cần. Trong mắt ông ta, Khang Thiếu Đình cũng chỉ đến thế mà thôi, bị thuộc hạ mắng như trâu như chó mà không dám ho he câu nào. Tiểu đoàn trưởng Trần tưởng đã dẫn mặt được Khang Thiếu Đình, không ngờ đến việc có một họng súng đã chĩa thẳng vào đầu mình tự lúc nào. Thì ra trong phủ họ Khang vẫn còn một kẻ không sợ chết.

Xem ra ông ta đã quá coi thường anh em nhà họ Khang, có điều, là người từng trải qua mưa bom bão đạn, nên biến cố nhỏ này không đủ khiến ông ta thu nấp đám lại. Tiểu đoàn Trưởng Trần chế giễu: “Hừ! Không phải tôi quá coi thường cậu Hai, nhưng trong quý phủ này, ngoại trừ cố Tư lệnh xứng

đáng là một trang anh hùng hảo hán đầu đội trời chân đạp đất ra thì không có người thứ hai đáng để tôi khâm phục. Nếu cậu dám nổ súng thật thì biết đâu Trần mỗ tôi sẽ phục đấy!” Tiểu đoàn trưởng Trần vừa nói vừa nhìn chăm chăm vào Khang Thiếu Kỳ, ông ta đoán chắc chắn cậu ta không có gan nổ súng. Huống hồ, quân chơi bời trác táng, bất tài vô học kia thì có gì đáng sợ? Nhưng không ngờ, thái độ đắc ý của ông ta nhanh chóng bị cơn đau rụng rời đôn gục, đầu gối phải mất kiểm soát ngã khụy xuống đất, máu chảy ra như suối. Mấy tiểu đoàn trưởng đang nuôi âm mưu đen tối trong bụng đều sững người, không ngờ Khang Thiếu Kỳ dám làm thật. Trong khoảnh khắc nóng máu, họ bùng lên ý thức chống trả, nhất loạt rút súng ra định chiến đấu với binh sĩ trong phủ.

Khang Thiếu Kỳ liếc mắt nhìn Tiểu đoàn trưởng Trần đang quỳ dưới đất, gí mũi súng vào cổ họng ông ta, hỏi: “Ông nghĩ mình là ai hả? Ông có tư cách gì mà đứng đây nói nhăng nói cuội? Anh trai tôi nhin ông vì nghĩ đến tình xưa nghĩa cũ, không muốn vác dao chém thuộc hạ cũ của cha ngay sau khi cha vừa nằm xuống. Nhưng ông không biết thân biết phận lại cậy già bắt nạt trẻ, cố tình mượn gió bẻ măng. Cái gì mà làm mất mặt quân Hồ Bắc? Đám người bọn ông thì có đạo lý cóc khô gì? Giờ di thể của Tư lệnh còn sờ sờ ra đấy mà các ông đã dám đến đây làm loạn ngay trước mặt người, lại còn mặt dày nói đến lòng trung thành sao? Hôm nay, Khang Thiếu Kỳ này có phải bỏ xác lại đây thì cũng quyết chơi tới bến. Phải giết hết đám khốn nạn này mới xong!”

“Có bản lĩnh thì xông lên!” Tiểu đoàn trưởng Trần điên tiết quát lớn, cố ý khích tướng Khang Thiếu Kỳ.

Khang Thiếu Kỳ đang lúc sôi sục máu, lại bị người khác khích tướng nên định bóp cò thật. Những người khác thấy tình hình diễn biến như vậy liền chuẩn bị quyết chiến một trận để trút hận. Khang Thiếu Kỳ thấy thế cuộc không ổn, vội vàng lôi hai người ra, đồng thời tịch thu khẩu súng mà Khang Thiếu Kỳ cướp được trên người Phó quan Vương.



“Được rồi! Làm loạn thế đã đủ chưa?” Khang Thiếu Đình giật tay Khang Thiếu Kỳ ra rồi lao vào tát em trai một cái. “Em thấy vẫn chưa đủ rắc rối hay sao mà còn đổ dầu vào lửa? Tiểu đoàn trưởng Trần là tiền bối, lại theo cha bao nhiêu năm. Chúng ta không thể vì cha không còn nữa mà gây khó dễ cho các chú ấy. Nếu chuyện này bị đồn ra ngoài thì họ không mắng chúng ta mà mắng cha không biết dạy dỗ con cái. Bôi tro trát trấu vào mặt cha mẹ là tội đại nghịch bất hiếu của kẻ làm con! Mau! Mau đưa Tiểu đoàn trưởng Trần đi cầm máu.”

“Anh! Đồi với lũ khốn nạn lòng lang dạ sói cần gì phải giảng đạo lý. Nhiều khi phải giết một răn trăm.” Khang Thiếu Kỳ hất tay anh trai ra, bực mình vì vào lúc then chốt anh lại quá yếu đuối.

Khang Thiếu Đình biết tính khí em trai ngang ngạnh nên gọi một lính hậu cần khác đến dìu Tiểu đoàn trưởng Trần đi trị thương. Tiểu đoàn trưởng Trần vốn phần nộ đến đỉnh điểm vì bị ăn một viên đạn, nhưng nghe Khang Thiếu Đình nói đầy ẩn ý sâu xa, ông ta biết anh đang ngầm đả kích mình vong ân phụ nghĩa. Nghĩ đến việc thi thệ Tư lệnh còn chưa lạnh mà mình đã dám làm loạn trước linh đường, trong lòng ông ta cũng thấy áy náy. Thấy lính hậu cần bước đến gần, ông ta liền thuận thế rút lui. Chỉ có điều, các tiểu đoàn trưởng khác đều không hài lòng, họ lén huých vào khuỷu tay ông ta, nhắc ông ta nhớ đến nhiệm vụ của mình.

Giữa lúc nguy cấp, Phó quan Vương dẫn Trung đoàn trưởng Lương vào phủ. Nhìn tình hình đó, anh ta nghĩ không thể làm to chuyện thêm được nữa, nên không vội xé lớp mặt nạ đang đeo ra. Trung đoàn trưởng Lương để ý hôm nay thái độ của Khang Thiếu Đình rất khác thường, không có kiểu muốn làm gì thì làm như ngày thường, nên càng khẳng định Khang Thiếu Đình cấu kết với phòng đặc cảnh để đưa anh ta vào tròng là có thật. Trung đoàn trưởng Lương nhíu mày rồi giơ tay tặng những tiểu đoàn trưởng vô kỷ luật những cú tát trời giáng. Sợ một cái tát chưa đủ vang, anh ta lại bồi thêm cái nữa. “Lương tri của mấy người để trong đũng quần à? Không ngờ dám vô thiên vô pháp đến độ này! Đại thù của Tư lệnh còn chưa báo mà các

người đã dám tụ tập ở đây gây náo loạn, đầu đá lẫn nhau. Còn ra thể thống gì không hả?” Sau đó, anh ta lôi xênh xệch Tiểu đoàn trưởng Trần đang bị thương đến trước mặt Khang Thiếu Đình, nói: “Quân đoàn trưởng! Để xảy ra chuyện tày đình như vậy ngay trước linh đường Tư lệnh thì không thể tha tội! Mong Quân đoàn trưởng hãy nghiêm trị bọn họ theo quân pháp. Tôi quản lý quân lính không nghiêm, cũng cam tâm chịu phạt. Mong Quân đoàn trưởng xử đúng người đúng tội! Tuyệt đối không được nương nhẹ!”

Khang Thiếu Đình đã lường trước kiểu gì Trung đoàn trưởng Lương cũng xuất đầu lộ diện, vẫn bảo lính hậu cần dìu Tiểu đoàn trưởng Trần đi trị thương trước như kế hoạch, sau đó đích thân mời Trung đoàn trưởng Lương ngồi xuống và bảo: “Giờ đều là anh em một nhà, phạt ai cũng là tự chặt xương cắt gân của mình cả. Đám Tiểu đoàn trưởng Trần chẳng qua lòng ngay dạ thẳng mà thôi chứ cũng chẳng có ác ý gì, hà tất phải thẳng tay phạt người khác vì mình thẳng lý? Giờ còn nhiều việc phải lo, giải quyết xong việc lớn mới là điều quan trọng.” Anh nhấp một ngụm trà, nhìn Trung đoàn trưởng Lương cúi đầu không đáp, nói tiếp: “Tôi đã chọn được ngày phát tang cho Tư lệnh, định vào tuần sau. Trước đó, trong quân ngũ sẽ có một vài điều động. Việc đầu tiên cần làm sau khi an táng xong xuôi cho Tư lệnh là phải cất nhắc ngay một sư đoàn trưởng làm cánh tay phải đắc lực cho tôi. Tôi đã chọn sẵn một ứng viên rồi, chắc chắn ngoài người đó ra thì không ai có thể đảm đương được nhiệm vụ này.”

“Đúng là cần làm vậy. Nhưng người Quân đoàn trưởng chọn là ai?” Trung đoàn trưởng Lương hỏi dò.

“Ngoại trừ Trung đoàn trưởng Lương ra thì không có ứng cử viên thứ hai.” Khang Thiếu Đình khẽ vỗ lên vai Trung đoàn trưởng Lương, tỏ ý rất coi trọng việc hợp tác với anh ta.

Trung đoàn trưởng Lương nghe tin, vừa cảm kích lại vừa kinh ngạc, có điều trong lòng cả hai người đều rõ đó chẳng qua là kế đôi bên cùng có lợi. Khang Thiếu Đình muốn nhờ vào mối quan hệ của Trung đoàn trưởng

Lương để củng cố địa vị của mình, còn Trung đoàn trưởng Lương muốn lạm dụng chức quyền trong tay Khang Thiếu Đình để mở rộng thực lực. Dù trước đó giữa hai người có hố sâu ngăn cách lớn đến thế nào thì giờ phút này, cả hai đều phải trưng ra khuôn mặt giả tạo.

Huống hồ, trước lúc Trung đoàn trưởng Lương nhận được điện thoại của Phó quan Vương, anh ta đang ngồi uống rượu cùng Tiêu Vân Thành, một người gần đây anh ta thường qua lại. Khi còn đang do dự không biết có nên trở về phủ họ Khang dọn dẹp tàn cục hay không thì đột nhiên nghe Tiêu Vân Thành thông báo một tin. Phía Nam Kinh đã nhận được tin Tư lệnh Khang qua đời nên định cử một quan chức trong trung ương đến phúng viếng. Người đó chính là bạn chí cốt thời niên thiếu của Tư lệnh Khang.

## Đám tang nhà ai

Bảy ngày sau, phủ họ Khang thông báo phát tang. Ngày đưa tang là ngày thứ sáu sau khi dán cáo phó, để tiện cho người thân và bạn bè đến phúng viếng. Vì lúc sinh thời, Tư lệnh Khang không tin thần Phật nên Khang Thiếu Đình cũng không lập linh đường ở hội Phật giáo mà chọn một nhà tang lễ do người Tây lập ra. Lúc đưa tang, tất cả những con đường huyết mạch trong thành đều bị phong tỏa để tiện cho xe tang đi. Sau khi nhập quan, hai anh em Khang Thiếu Đình và đám Trung đoàn trưởng Lương khênh linh cữu vào chính đường. Vì là con cả nên Khang Thiếu Đình lấy vải cotton thượng hạng nhúng vào rượu trắng, khai quang từ đầu đến chân cho cha. Những việc lật vật còn lại như trang điểm cho người đã khuất đều do nhân viên chuyên môn của nhà tang lễ phụ trách. Việc tiếp khách ở trước nhà tang lễ và thu nhận đồ phúng viếng do người hầu trong phủ lo liệu.

Chẳng bao lâu sau, dòng người phúng viếng đã kéo đến đông nghìn nghịt, tất cả những nhân vật tai to mặt lớn trong tỉnh đều lần lượt tới điểm danh. Khang Thiếu Đình và gia quyến mặc đồ tang, quỳ trước tiền đường, vừa đốt tiền giấy và vàng mã vừa tạ lễ khách khứa đến thắp hương. Trong đám khách, vẻ mặt của Ủy viên Tôn đến từ Nam Kinh trông đau đớn, xót thương nhất. Ông ta kéo Khang Thiếu Đình lại gần, an ủi một hồi lâu lại quay sang Khang phu nhân, khuyên bà ta bớt đau buồn. Chính ngộ là thời gian dùng tiệc tang, Khang Thiếu Đình đặc biệt mời một số quan chức quan trọng như Ủy viên Tôn vào phòng khách lớn nhất, mọi chuyện còn lại giao cho Hoài Bích lo liệu. Vì sợ Khang phu nhân lo buồn quá độ, Hoài Bích không ăn cơm trưa với khách mà tìm một thượng phòng cho bà nghỉ ngơi, đồng thời căn dặn người hầu trong phủ trông coi linh đường, không được để tắt đèn nhang và ngừng đốt vàng mã. Mọi người thay phiên nhau ăn cơm,

nghi ngơi. Ngoài ra, cô sắp xếp mấy người hầu lanh lợi chuyên đứng ở cửa đón khách đến muộn, bàn ăn không đủ thì kê thêm bàn.

Nhan Khai Thần được phòng đặc cảnh thả về phủ từ lâu, thấy không ai sai mình làm việc gì nên cũng chẳng buồn để mắt tới, ngồi đại xuống một bàn. Cùng bàn đều là gia quyến của khách đến phúng viếng, nàng đã từng gặp một vài phu nhân trong số đó nhưng chưa bao giờ giao thiệp với họ, hơn nữa lại trong đám ma nên mọi người chỉ cắm cúi dùng cơm, không ai nói với ai câu nào. Không khí trở nên lạnh lẽo và vô vị. Nhan Khai Thần và mấy miếng cơm, định mau chóng ra khỏi hiện trường thì đột nhiên cảm thấy hình như có người đang ngầm quan sát mình. Ngẩng đầu lên, nàng lập tức phát hiện ra ánh mắt khiến mình bất an đến từ một vị phu nhân ở phía đối diện. Dường như cô ta cũng phát giác mình bị nàng nhìn lại, liền cười tươi, giơ cốc lên mời. Nhan Khai Thần vờ như không biết, chỉ húp chút nước canh rồi rời khỏi bàn.

Nhưng không hiểu sao trong đầu nàng luôn thấp thoáng một cảnh tượng. Không phải người phụ nữ quý phái, ung dung trước mặt, không có trang sức quý báu điểm xuyết, mà chỉ là một cô gái mặc áo xường xám màu ngó sen giản dị, ngồi tựa bên hồ cho cá ăn, trông có vẻ biếng nhác nhưng vô cùng gợi cảm. Đến tận bây giờ, nàng vẫn nhớ như in hình ảnh đó. Điểm duy nhất không giống là Tiểu Cửu trong trí nhớ giờ đã trở thành Tôn phu nhân.

Vừa ra khỏi sảnh tiệc thì bắt gặp Tiết Vân Tần bước tới. Nhan Khai Thần quay mặt sang hướng khác, đi lướt qua người hắn, vội vã y như năm xưa nàng từng tát tươi đi ra khỏi căn nhà của hắn. Tiết Vân Tần cũng bất giác dừng lại, nhưng không phải vì nàng mà vì người đàn bà đang tiến đến chỗ hắn. Khung cảnh này thật quá đỗi quen thuộc, đến nỗi khiến hắn không thể tin nổi và không kịp trở tay.

Tiểu Cửu! Đúng là người con gái đa tình và phóng túng năm nào. Hôm nay, sau bao năm xa cách, cô lại đột ngột xuất hiện trước mặt hắn. Người

con gái ngày nào mắt ngân ngấn nước, mong chờ một lời thề của hắn, giờ đang cười tươi rói, nhìn thẳng vào mắt hắn.

“Lâu quá không gặp! Xem ra anh sống tốt đó chứ.” Tiểu Cửu khẽ cười, lông mày nhíu lại thoáng vẻ trách giận.

“Vô cùng xin lỗi vì khiến em thất vọng.” Tiết Vân Tần cũng cười đáp lại.

Tiểu Cửu không nói gì nữa, chỉ im lặng nhìn hắn. Đối diện với người tình cũ, người đàn bà nào cũng mong ngày trùng phùng sẽ trông thấy bộ dạng quy ngã của đối phương, như để an ủi bản thân rằng đó là báo ứng mà đối phương phải nhận vì đã trót ruồng rẫy họ. Nhưng đối với người đàn ông này, cô chưa bao giờ thắng. “Đã vậy thì chẳng phải anh nên mở một bữa tiệc tẩy trần đón em hay sao?”

“Đó là điều tất nhiên. Giờ em đang ở đâu? Có tiện đến đón không?” Tiết Vân Tần hào phóng nhận lời.

Tiểu Cửu không cần suy nghĩ, lấy ngay ra một bao diêm, trên bao diêm có in địa chỉ của khách sạn cô và chồng đang ở. Lúc đưa cho hắn, cô nhấn mạnh: “Vì là anh nên em mới không kiêng dè gì đấy!”

“Có ai đi cùng em không?”

“Có. Chồng em.”

“Chồng em là ai?”

“Anh ấy họ Tôn, người Nam Kinh.”

“Người Nam Kinh? Chẳng lẽ là Ủy viên Tôn từ Nam Kinh đến đây sao? Nhưng ông ấy...”

“Vâng! Ông ấy hơn em mấy chục tuổi, làm thiệp mà.” Tiểu Cửu trả lời với khuôn mặt vô cảm, cô không còn thấy ngỡ ngàng với chuyện này, thực ra cô cũng chẳng để tâm mình đang sống cùng ai nữa, lấy được chồng là tốt rồi. Chỉ có điều, nhìn thấy vẻ thương hoa tiếc ngọc trên mặt Tiết Vân Tần, cô vẫn thấy khó chịu. Dường như lúc nào đứng trước mặt hắn, cô cũng trở nên thảm hại.

“Anh đang thương cảm cho em đấy à?” Cô nghi ngờ hỏi.

“Dù sao em cũng là một cô gái rất tuyệt vời!” Quả thật, Tiểu Cửu vẫn để lại thiện cảm trong lòng Tiết Vân Tần.

“Vậy lần sau uống cùng với em mấy ly rượu nhé! Chắc yêu cầu này không quá đáng chứ?” Tiểu Cửu nghiêng đầu, hỏi. Trong không khí u ám và nghiêm trang của tang lễ, nụ cười của cô thực chói mắt.

“Người ta đến đây để phúng viếng, ai lại cười tươi như thế!” Tiết Vân Tần nhắc nhở cô rồi quay người định rời đi.

Nhưng Tiểu Cửu chẳng mảy may giữ ý, chu môi, nói: “Ở đây ngoài anh ra, em chẳng quen ai, việc gì phải giả tạo? Dù sao họ khóc là việc của họ, em vui là việc của em. Nếu một ngày nào đó, em không may mắn nằm xuống thì anh cứ việc cười tươi đến thăm mộ em. Em vẫn vui như thường.”

Tiết Vân Tần không đáp, chỉ cầm lấy hộp diêm. Gặp một người con gái si tình mà mình lại không yêu thì chẳng khác nào gặp phải một gánh nặng quá tải. Có rất nhiều cách tàn nhẫn để đối xử với người yêu mình, nhưng hắn không thể làm vậy với họ.

“Thôi vậy. Lúc nào anh cũng im lặng.” Tiểu Cửu không muốn phá hỏng không khí vui vẻ mà khó khăn lắm mới có được khi ở bên hắn. Cô nhìn về phía trước, ngẫm nghĩ gì đó rồi hỏi: “Vân Tần, anh không nhận ra cô gái vừa đi ngang qua đây sao?”

“Ai cơ?” Tiết Vân Tần hỏi rồi nhìn về phía sau. Lúc quay lại, hắn thấy Tiểu Cửu đang nhìn mình chăm chú rồi cất giọng hồ nghi: “Lạ thật! Sao anh có thể không có ấn tượng với cô ấy được nhỉ? Xem ra anh thích em quá rồi!”

Nụ cười trên môi Tiết Vân Tần vụt tắt, hắn hỏi: “Sao em nói vậy?”

Tiểu Cửu nhướn mày, đáp: “Anh không quên một người đàn bà chỉ gần bó với mình một thời gian ngắn như em, nhưng sao lại có thể quên một người đàn bà mà vì cô ấy anh sẵn sàng bỏ rơi em? Điều đó chẳng phải chứng minh anh yêu em hơn yêu cô ấy sao?”

Tiết Vân Tần không biết phải nói gì, đành giơ tay xin hàng. “Giờ anh bắt đầu thấy hối hận rồi đấy.”

“Vì em à? Nếu thế thì vẫn còn kịp đấy!” Tiểu Cửu chớp chớp mắt, dường như đang kể chuyện cười.

Chỉ có điều, Tiết Vân Tần luôn coi những ám hiệu tỏ tình đó là lời bông đùa. Giống như nhiều năm về trước, hắn chỉ mỉm cười cho qua.

Lúc Tiết Vân Tần gặp lại Tiểu Cửu thì đã là buổi chiều của ba ngày sau đó. Tiểu Cửu gọi điện thoại đến văn phòng của hắn. Tiết Vân Tần rất thận trọng tinh thần kiên trì không bỏ cuộc của cô. Cuối cùng, hai người hẹn gặp nhau ở nhà hàng Nhung Nhớ.

“Đúng là chốn cũ bao giờ cũng có cảm giác hơn. Lúc ở Nam Kinh, em tìm khắp các nhà hàng Tây mà chẳng nhà hàng nào bằng nơi này.” Tiểu Cửu nhìn xung quanh bằng ánh mắt tha thiết, gặp lại người tình cũ sau bao năm cách biệt nên thấy chỗ nào cũng đẹp. Cô nhớ lại hôm ấy, cũng chính tại chiếc bàn này, hắn mỉm cười và chia tay cô. Mãi đến giờ, sự việc ấy vẫn



sống động như đang xảy ra trước mắt. Nhưng đối với Tiết Vân Tần, những điều hấn nhớ về phụ nữ vô cùng có hạn, thậm chí ít ỏi đến đáng thương. Có lẽ vì muốn thành toàn tâm nguyện chìm đắm trong quá khứ của cô nên từ đầu chí cuối, hấn luôn giữ nụ cười dịu dàng, thỉnh thoảng nghe cô hỏi, hấn lại giả vờ gật đầu nhẹ như thể vẫn còn nhớ. Tuy đây là lời nói dối đầy thiện ý nhưng phụ nữ có năng lực bẩm sinh để phát hiện đàn ông có vờ vịt với mình hay không. Dù Tiểu Cửu có tham vọng tiếp tục ảo tưởng đến đâu chăng nữa thì chỉ cần nhìn gương mặt tươi cười của hấn, cô cũng không thể không buông lời trách móc: “Tiết Vân Tần, thực ra anh không cần ép buộc mình làm gì. Em nhận ra mà.”

“Đàn bà đúng là chúa đa nghi!” Tiết Vân Tần không thừa nhận cũng không phủ nhận. Nhưng trong lòng hấn cũng thâm tán đồng, quả thật mình không cần phải miễn cưỡng bản thân.

“Tuy em chỉ ở bên anh nửa năm, nhưng nụ cười trên gương mặt anh là giả hay thật, em vẫn phân biệt được.” Tiểu Cửu tỏ vẻ giận dữ, đánh cược: “Nếu em đoán không lầm thì anh đã rút hộp diêm lần trước em đưa từ lâu rồi phải không? Và chắc anh cũng không hề có ý định gọi điện thoại cho em. Bất kể em đoán đúng hay sai thì anh uống với em ly rượu này nhé! Đừng nói gì nữa!” Dứt lời, cô rót hai ly rượu đầy rồi nâng ly hướng về phía hấn. Dưới ánh đèn pha lê rực rỡ, khuôn mặt Tiết Vân Tần trở nên mờ ảo, không nhìn rõ biểu cảm là gì, thậm chí lúc cạn ly, nom hấn vẫn rất bình lặng. “Xem ra em vẫn không lay động nổi anh!” Biết rõ gặp hấn chỉ khiến lòng thêm đau nhưng cô vẫn tái phạm hết lần này đến lần khác. Mùi vị của rượu trộn lẫn nước mắt chưa bao giờ ngon cả. Cô chua xót cảm khái: “Ai đó từng nói thế này: *Trầm luân một kiếp hồng nhan. Sớm chưa kịp nở tối đã tàn. Bảo chi phong trần thời bạc nghĩa. Gột phẩn rửa son thiếp đợi chàng.*”

“Em uống cái này sẽ tốt hơn.” Tiết Vân Tần thay ly rượu của cô bằng một tách trà, hấn vẫn chu đáo, ân cần y như trước. Tiểu Cửu hít sâu một hơi, lấy tay lau nước mắt rồi lại rót tiếp một ly rượu nữa, vừa cười vừa uống cạn. Thực ra, cô đâu đòi hỏi gì nhiều, chỉ cần trên mặt người ấy vương đôi

chút lưu luyến hình bóng mình thì cả quãng đời còn lại, cô cũng thấy thỏa mãn lắm rồi. Đáng tiếc, cô yêu phải một người không bao giờ tin vào tình yêu.

“Vân Tần...” Cô chậm chậm nhắc lại tên hắn, như niệm một câu thần chú.

“Em say rồi.” Tiết Vân Tần giữ giọng bình thản và có phần lịch sự thái quá.

Tiểu Cửu biết Tiết Vân Tần làm như vậy vì muốn cố tình kéo dài khoảng cách giữa hai người. Giờ cô đã tỉnh hẳn rượu. “Đúng là anh chẳng thay đổi chút nào! Với ai cũng khách sáo đến mức không thể chịu nổi. Đôi lúc, em cứ hi vọng anh quát mắng, giận dữ với em. Như vậy ít ra em còn thấy mừng, vì có thể khiến anh cảm thấy khó chịu trong lòng.” Đàn bà thường thích làm khó đàn ông. Họ coi việc làm đàn ông buồn vì mình là dấu hiệu chứng tỏ mình được quan tâm. Nhưng nước mắt của người đàn ông này chưa bao giờ rơi vì cô cả.

“Tiểu Cửu? Trời! Sao tình cờ thế nhỉ?” Một cô gái đột nhiên xuất hiện, Tiết Vân Tần thấy sự xuất hiện của cô ta thật đúng lúc, vì có thể cắt đứt đoạn hội thoại của hai người. Bỗng dưng hắn cảm thấy như vừa trút được một gánh nặng, nhìn Tiểu Cửu nói chuyện với cô gái kia với vẻ hơi khó chịu, hắn lại cảm thấy vui mừng bởi đã thoát thân. Nghe Tiểu Cửu giới thiệu, hắn mới biết cô gái đó từng là chị em của cô, giờ đang làm ca sĩ tạm thời của nhà hàng. Khi cô gái kia tỏ vẻ muốn rời đi, Tiết Vân Tần đột nhiên đứng dậy, kéo tay cô ta lại, đồng thời ấn mấy tờ tiền vào chiếc đĩa của cậu nhân viên phục vụ vừa đi ngang qua.

“Nếu em vui lòng, anh muốn giúp em đưa bạn em về. Em cứ việc ăn uống thoải mái. Anh trả đủ tiền để em ăn bất cứ món nào em thích trong nhà hàng. Thế nhé! Hẹn gặp lại!” Lần này, hắn lại cười nói tạm biệt trước.

Nhìn hẩn ôm cô bạn của mình ngạo nghễ bước đi, Tiểu Cửu chỉ biết cắn chặt môi, cô nuốt miếng bít tết nguội ngất. Cô không còn nước mắt để chảy nữa rồi.

Từ khi ra khỏi nhà hàng, Tiết Vân Tần luôn cảm thấy có người theo dõi mình. Hẩn đành phải cho cô bạn của Tiểu Cửu mấy đồng để cô ta gọi xe đi khỏi chỗ này. Rẽ vào một con ngõ vắng vẻ, “cái đuôi” nhanh chóng lộ diện, đối phương có tất cả bốn người, mặc áo ngắn màu đen. Một tên trong số đó tuy mặt mày hung hãn nhưng giọng nói lại vô cùng khách khí: “Mời Trưởng phòng Tiết Vân Tần đi theo chúng tôi một chuyến. Đường chủ mở tiệc, đặc biệt mời ngài đến tham dự. Mong ngài nể mặt cho.”

“Nếu đường chủ của các anh quả thực có ý thì phải đích thân đến phòng đặc cảnh mời tôi mới đúng!” Tiết Vân Tần nheo mắt nhìn đám người giấu tay sau lưng, đoán sau màn mời mọc là màn giở võ.

“Thế thì thứ cho bọn tôi vô lễ!” Bốn người nọ thấy Tiết Vân Tần không chịu đi theo mình, lập tức giơ con dao sáng loáng giấu ở sau lưng ra, đâm thẳng về phía hẩn. Có người tự nguyện luyện võ cùng mình, Tiết Vân Tần cầu còn chẳng được, chỉ có điều, võ nghệ của bốn tên đó quả thực quá kém cỏi, chưa đầy nửa phút đã co giò bỏ chạy. Tiết Vân Tần lấy làm khó hiểu, nếu đúng là Vương Kinh Vũ muốn “mời” hẩn thì màn kịch này có vẻ trẻ con quá. Huống hồ, Vương Kinh Vũ biết rõ hậu quả gì sẽ chờ y nếu y dám làm vậy với hẩn. Đang nghi hoặc thì đột nhiên hẩn nghe thấy sau lưng có tiếng vỗ tay, quay đầu lại nhìn, thì ra là Nhan Khai Thần.

Nàng tựa vào góc tường, cười tươi như hoa, nhìn hẩn và khen ngợi: “Kĩ thuật đấu đối kháng của Trưởng phòng Tiết đúng là tiến bộ trông thấy!”

“Bớt mấy lời giả dối đi! Không phải cô theo dõi tôi đây chứ?” Tiết Vân Tần không tiêu hóa nổi lời khen của Nhan Khai Thần, hẩn không thấy vui vẻ chút nào.

Nhan Khai Thần giơ chiếc giỏ trong tay lên, thanh minh: “Tôi ra ngoài để mua đồ. Nhìn cho rõ nhé! Gậy đập quần áo và gậy cán bánh chỉ mua được ở cửa hàng tạp hóa trước mặt. Phủ họ Khang không dùng đồ của các hiệu khác, nếu không, tôi chẳng tội gì phải đi vòng vèo thế này.”

Tiết Vân Tàn không bình phẩm thêm về lời giải thích của nàng. Có điều, Nhan Khai Thần lại hiếu kì hỏi thêm một câu: “Trưởng phòng Tiết này, sao anh chỉ đấu tay đôi mà không chịu rút súng ra vậy? Dù có bắn chết bọn chúng thì cũng là tự vệ chính đáng mà.”

“Súng chứ có phải gái đâu mà mang theo mọi lúc mọi nơi.” Sự tự tin của Tiết Vân Tàn hoàn toàn dựa trên nền tảng mạng tình báo rộng lớn mà hấn thao túng, những tin tức bất ngờ mà hấn không biết thực ra không nhiều. Bởi vậy, chuyện hôm nay không đơn giản như vẻ bề ngoài.

Nhan Khai Thần thấy hấn đột nhiên nhìn về phía trước thì cũng nhìn theo. Lúc ấy nàng mới biết mọi chuyện vẫn chưa kết thúc. “Cần tôi giúp không?”, nàng khẽ hỏi. Từ những chiếc bóng đổ trên con ngõ phía trước, Nhan Khai Thần đoán số người mai phục không hề ít. “Giờ anh chẳng có súng, rõ ràng một mình không thể địch nổi đám đông.”

“Thế chẳng lẽ cô có thể thắng bọn chúng như một kì tích chắc?” Tiết Vân Tàn thấy nàng mặc váy kiểu Tây trang nhã thì biết nàng cũng không mang súng bên người.

“Chỉ sợ không chạy nổi đâu!” Nhan Khai Thần chỉ tay về phía sau lưng hấn, một đoàn người đang âm thầm kéo đến. Tuy lúc ra khỏi phủ họ Khang, nàng không tiện giấu súng trên người, nhưng trong lúc nguy cấp, con người có thể biến mọi thứ thành vũ khí. Nàng bỏ chiếc giỏ trúc xuống, rút gậy đập quần áo và gậy cán bánh ra, hỏi: “Có hai thứ cho anh lựa chọn, gậy đập quần áo hay gậy cán bánh?”

“Cô cảm thấy họ là bánh hay là quần áo?” Hiền nhiên hẳn không muốn chọn cái nào.

Nhan Khai Thần bĩu môi rồi lại xách giỏ trúc lên, hét lớn với tên lâu la đằng sau đang xông tới: “Các vị anh hùng hảo hán! Tiểu nữ không quen biết người này. Mọi người có thù cứ trả, có oán cứ báo, tiểu nữ không nhìn thấy gì đâu.”

Nàng vừa dứt lời, mấy tên côn đồ mai phục đằng trước không kìm được nữa liền hươ dao lao đến chém Tiết Vân Tần.

Nhan Khai Thần nhẹ nhàng quay lưng bước đi và khoanh tay đứng nhìn thật. Nào ngờ, trong tích tắc, nàng thấy tay mình trống không, thì ra gậy đập quần áo và gậy cán bánh đã bị Tiết Vân Tần cướp mất. Nhờ hai cây gậy, hẳn cũng đỡ được không ít cú đâm chém của đối phương. Nhan Khai Thần cười híp mắt, trêu chọc: “Nếu anh chịu đồng ý làm theo một yêu cầu của tôi thì...”

“Bớt lời đi!” Tiết Vân Tần bậm đôi phó với kẻ địch bao vây bốn phía nên không đếm xỉa gì đến thái độ cười trên nỗi khổ của kẻ khác của Nhan Khai Thần.

Thấy hẳn có vẻ “lao lực”, Nhan Khai Thần lại không đành lòng. “Tôi coi như anh đồng ý rồi đấy nhé!” Nàng trượng nghĩa ra tay cứu giúp, thay hẳn ra tay giải quyết bọn lâu la đánh lén từ phía sau. Có lẽ nàng chưa bao giờ nghĩ có một ngày họ lại là chiến hữu cùng kẻ vai sát cánh bên nhau và trở thành chỗ dựa duy nhất của đối phương trong vòng vây của kẻ thù.

Mặc dù kẻ địch thế như chẻ tre, quân số áp đảo, nhưng võ công của Nhan Khai Thần không hề thua kém đàn ông, hưởng hò, sau lưng nàng còn có chỉ huy che chắn. Tuy nàng chưa giỏi đến mức một mình hạ gục mười tên nhưng vẫn có thể chống đỡ được hết đợt sóng tấn công này đến đợt sóng tấn công khác. Chỉ có điều, vũ khí làm bằng gỗ không thể chịu được những cú

chém của dao sắc, cây gậy cán bánh bị dao tiện mất một nửa. Trong khi đó lại thêm ba kẻ ở phía sau đuổi theo, nàng mới né được một dao thì một dao đã đâm tới cạnh sườn. Vai trái của nàng tưởng như sắp bị chém đến nơi, đột nhiên nàng cảm thấy trước mắt tối sầm, hóa ra Tiết Vân Tàn đã lấy thân mình che chắn cho nàng. Ngay sau đó, ba tên côn đồ đã ngã khụy xuống đất, thì ra bọn chúng bị đánh trúng đầu gối. Tiết Vân Tàn thấy chiến đấu trong vòng vây thế này chỉ tổ phí sức, liền đưa mắt ra hiệu cho Nhan Khai Thần, thấy nàng hiểu ý gật đầu, hấn liền hét lớn: “Chạy mau! Bên trái có đường thoát!” Nói xong, Tiết Vân Tàn kéo Nhan Khai Thần chạy thục mạng về phía bên trái. Thấy hai người họ muốn đào tẩu, đám côn đồ liền hung hãn đuổi theo hòng chặn đường thoát thân. Nào ngờ lao vào con hẻm rồi mới phát hiện đó là ngõ cụt, hai người thấy vậy vội vàng quay ngược trở ra.

Bọn côn đồ thấy cá đã mắc lưới, liền nhếch mép cười đắc ý, nhưng đột nhiên chúng thấy Tiết Vân Tàn xuống tấn, đan hai tay vào nhau tạo thành bậc thang cho Nhan Khai Thần giẫm lên, rồi thuận thế leo lên bờ tường. Nhan Khai Thần nắm lấy một cánh hộc vươn ra ngoài tường, đồng thời nắm lấy cánh tay phải của Tiết Vân Tàn giúp hấn leo lên. Khi bọn côn đồ hô hoán chửi đổng vì bị mắc lừa và vội vã rút lui khỏi con hẻm thì họ đã nhanh hơn một bước, nhảy xuống tường và tháo chạy ngay trước mũi đối phương, thoáng cái đã mất dạng.

Ra tận đường lớn, Nhan Khai Thần mới phát hiện vai phải của Tiết Vân Tàn chảy máu, chắc hấn bị thương lúc chắn giúp nàng một dao. Vì thân thể đặc biệt nên Nhan Khai Thần không đưa hấn đi bệnh viện mà theo hấn về nhà băng bó vết thương. Giờ đây, Tiết Vân Tàn đã là trưởng phòng đặc cảnh nên đương nhiên nơi ở không thể sơ sài như trước. Nhan Khai Thần nhìn phòng khách sang trọng, cảm thấy không được tự nhiên chút nào. Có điều, trong căn biệt thự rộng thênh thang này lại không có bóng dáng người hầu nào. Đúng là quá tĩnh lặng và lạnh lẽo!

Tiết Vân Tàn cởi áo khoác ngoài, một nửa áo sơ mi bị nhuộm đỏ thẫm. “Thuốc và bông băng để đâu?” Trong lúc nhất thời lơ đãng, nàng không để ý thuốc đã bày sẵn trên trà kỉ, vô thức hỏi. Tiết Vân Tàn thấy nàng cứ ngẩn ngơ, liền mất kiên nhẫn, nói: “Cô có thể nhìn phía trước được không?”

“Hóa ra ở đây à?” Nhan Khai Thần cười trừ rồi vội vàng giúp hắn cởi áo sơ mi. Nàng thấy trên người hắn chỉ chít những vết sẹo lớn nhỏ, không cần hỏi cũng biết chắc mấy năm nay, cuộc sống của hắn chẳng dễ dàng gì. Có lẽ nhận thấy động tác của nàng trở nên chậm chạp, Tiết Vân Tàn cũng đoán ra nàng đang nghĩ gì, giọng hắn đột nhiên trầm hẳn xuống: “Trước đây, cô không bao giờ dám nhìn kĩ, giờ thì nhìn rõ rồi chứ hả? Lịch sử phẩn đầu nửa đời người của tôi đều ở đây cả đấy. Đếm xem, có tất cả bao nhiêu con giun?”

“Giun?” Nhan Khai Thần khó hiểu ngẩng đầu lên, thấy hắn mỉm cười, hỏi: “Lẽ nào những vết sẹo này trông không giống những con giun sao? Trông nó xấu xí đến buồn nôn.” Rõ ràng chỉ là lời nói đùa nhưng Nhan Khai Thần vẫn nghe thấy một thoáng trang nghiêm lắng dưới câu đùa cợt. Định chế giễu hắn nhưng nghĩ lại thôi, nàng quay mặt đi, cầm lấy lọ thuốc.

Tiết Vân Tàn lục túi áo, lấy điều thuốc ngậm vào miệng, không biết nhớ tới chuyện gì vui mà hắn bỗng dưng cười một mình. Nhan Khai Thần cầm tay hắn dúi vào gạt tàn, hình như rất ghét hành động hút thuốc của hắn. Nhưng thực ra, khi hút điều thuốc đầu tiên, nàng mới biết thì ra đó chính là một kiểu hoài niệm, vì nàng muốn hồi tưởng lại mùi hương của đối phương. Thấy mình hơi thất thố, nàng vội vàng điều chỉnh lại tâm trạng, nhanh nhẹn giúp hắn khử trùng vết thương. Thấy vết dao không sâu lắm, nàng tạm thời lấy bông băng băng lại, cuối cùng kiểm tra xem mình băng có chặt hay lỏng quá không, lúc ngẩng đầu lên, nàng chợt bắt gặp hắn đang nhìn mình, liền hỏi: “Nhìn gì thế? Có gì đáng cười sao?” Không hiểu sao nàng chợt thấy hồi hộp.

“Vì nghĩ mãi mà không hiểu một chuyện. Hay cô trả lời luôn hộ tôi nhé! Đã không thích mùi thuốc thì sao lại cố tình hút thuốc cho tôi xem?” Tiết Vân Tần dụi điếu thuốc lá trong tay rồi hỏi.

Làm sao Nhan Khai Thần có thể trả lời câu hỏi này một cách thực lòng được? “Tôi không thích nhìn anh hút thuốc.” Nàng vờ không hiểu ý người hỏi, chỉ đáp cho có rồi chuyển chủ đề: “Băng thế này có chặt quá không? Nếu thấy khó chịu tôi sẽ gỡ ra băng lại.”

“Thế này được rồi.” Tiết Vân Tần co cánh tay lại, cơ hồ cũng không muốn để nàng chạm vào người nữa, thái độ cũng đột ngột trở nên lạnh lùng.

Nhan Khai Thần cũng nghiêm túc nói: “Tôi mới giúp anh cầm máu tạm thời thôi. Anh phải đến bệnh viện để kiểm tra mới được.”

“Tất nhiên rồi. Không những thế, tôi còn phải hỏi rõ bác sĩ từng khoản tiền thuốc để còn đi tính nợ với người ta nữa.” Tiết Vân Tần tự khoác áo vào rồi châm thêm một điếu thuốc. Qua làn khói mù mịt bủa vây quanh người, hần thấy sắc mặt nàng càng lúc càng tái nhợt, liền ngửa cổ nhả khói thuốc lên trần nhà sáng trưng. Từng vòng khói tròn từ từ tan ra, trở thành từng dải bất quy tắc rồi bị không khí hút sạch, chẳng khác gì tâm trạng phức tạp hay thay đổi của hần, cuối cùng vẫn không thể kháng cự nổi lời kêu gọi thức tỉnh của hiện thực. Hần cúi đầu, hỏi: “Chưa đi sao? Hay còn muốn xin xỏ hộ ai?”

“Khi này, anh chấp nhận sẽ làm theo một yêu cầu của tôi, lời hứa này sẽ không thay đổi chứ?” Nhan Khai Thần vốn cho rằng mình có thể xử lý mối quan hệ với hần một cách dễ dàng, nhưng giờ mới thấy rất nhiều điều thực sự không thể thay đổi được. Nàng và hần có thể trở thành chiến hữu trong một chốc một lát, cũng có thể trở thành kẻ thù cả đời, nhưng mãi mãi không thể trở thành bạn của nhau. Chỉ khi trao đổi điều kiện thì họ mới có thể nói chuyện một cách bình thường.



Tiết Vân Tần không định hứa suông, hấn cảnh cáo trước: “Nếu là chuyện riêng và không quá đáng thì cũng không khó chấp nhận làm theo yêu cầu của cô.”

“Thế là được rồi.” Nhan Khai Thần đứng thẳng lên, chào theo kiểu nhà binh. “Chỉ huy! Tôi sẽ ghi nhớ lời nói hôm nay của anh. Cũng mong anh đừng quên.” Nàng kết thúc buổi gặp mặt bằng tư thế trang nghiêm hành lễ. Thế rồi trong mắt hai người chỉ còn lại bóng lưng của đôi phương.

Sau khi Nhan Khai Thần đi hồi lâu, Tiết Vân Tần mới ngả người xuống sô pha như vừa trút được gánh nặng. Hấn thích để cơ thể chìm lún trong cảm giác êm ái như thể được người thân tín nhất ôm chặt lấy vậy. Chỉ khi im lặng nằm đó, hấn mới có thể gạt bỏ mọi cảm giác bất an, lo lắng khiến mình phân tâm và khó lấy lại bình tĩnh. Cuối cùng, mọi thứ cũng yên ắng trở lại. Tiết Vân Tần sờ vào khẩu súng luôn giấu trong áo khoác rồi gói đầu lên. Dù đi ngủ, hấn cũng không bao giờ để súng xa người. Điều đó đã trở thành thói quen của hấn. Một thói quen khó bỏ.

Khi cần bàn những chuyện liên quan đến tổ chức hoặc những giao dịch quan trọng, Tiết Vân Tần đều yêu cầu đôi phương đến nhà mình. Đồng thời cứ cách một khoảng thời gian, hấn lại chuyển chỗ ở một lần, bởi vậy, những người biết nơi ở thực tế của hấn chỉ đếm trên đầu ngón tay. Vương Kinh Vũ đã đến đây một lần, hôm nay y lại đến, không chỉ vì chuyện xảy ra lúc chiều. Dù có giải thích việc này không xuất phát từ chủ ý của mình thì Tiết Vân Tần cũng không tin, cho nên Vương Kinh Vũ quyết định bỏ qua luôn không nhắc đến nữa, chỉ đề cập đến một chuyện lớn khiến y đau đầu trong suốt mấy hôm nay. “Thiên Thiêm, sao anh lại sai người giam hàng của tôi? Làm thế khác gì qua cầu rút ván.” Máy chuyển buôn lậu muối của Vương Kinh Vũ đều bị Tiết Vân Tần tịch thu hết. Vì còn e ngại mối quan hệ giữa hai bên nên y mới chưa ra tay hành động, chỉ định sai người mời Tiết Vân Tần đến Tiểu Kim Đường để ba mặt một lời. Nhưng không hiểu đám thuộc hạ tai nọ xọ tai kia thế nào mà xuýt nữa đã gây họa. Có điều, nếu hôm nay

đôi phương không cho y một lời giải thích hợp lý thì y cũng không dám chắc sau này, quan hệ giữa hai bên sẽ phát triển theo chiều hướng như thế nào.

Nghe y hỏi, Tiết Vân Tần không vội trả lời, chỉ mời y ngồi rồi vừa pha trà vừa nói: “Đường chủ bận rộn thế, hiếm lắm mới đến đây, uống chén trà đã nào.”

Vương Kinh Vũ làm gì còn hứng thú uống trà, y nốc một ngụm cạn chén trà rồi tiếp tục chủ đề cũ: “Anh nói thẳng ra đi! Rất cuộc có chịu trả hàng cho tôi không?”

“Trả thì không thể trả được.” Tiết Vân Tần nhìn sắc mặt của Vương Kinh Vũ thay đổi đột ngột, dường như muốn đứng bật dậy, hấn vội cười, khuyên y ngồi xuống rồi nói: “Đường chủ chớ nổi giận. Tôi làm thế chẳng qua vì nghĩ cho cậu thôi. Từ vận chuyển đường thủy đến vận chuyển đường bộ trong thành, rồi mọi lạc thú ăn uống, hút hít, gái gú của đàn ông, lại còn các quán trà, quán rượu làm ăn chân chính nữa, tuốt tuốt đều liên quan đến Tiểu Kim Đường. Mà đường chủ lại chỉ có một, dẫu cậu có tài giỏi đến đâu cũng không thể ba đầu sáu tay mà chu toàn mọi phía được. Bởi vậy, đường chủ cũng chớ tham lam quá! Tiền có bao giờ kiếm cho đủ? Đừng khư khư nắm chặt chút lợi nhỏ làm gì. Tuy giờ cậu được Khang Thiếu Đình đứng sau giúp đỡ, nhưng cũng phải chừa cho anh em khác con đường sống chứ.”

“Ý anh là đã giao số hàng đó cho người khác rồi phải không?”

“Đúng là đã giao cho anh em ở đường khẩu khác. Vì muốn phân tán sự chú ý của cảnh sát với Tiểu Kim Đường, sau này, anh em ở đường khẩu Hán Dương sẽ tiếp quản việc vận chuyển muối, đồng thời tự lập thành bang phái mới trực thuộc Tiểu Kim Đường. Đương nhiên đường chủ vẫn là cậu. Chức vị này không có gì thay đổi cả.” Ý đồ của Tiết Vân Tần đã quá rõ ràng, hấn muốn làm suy yếu thế lực của Vương Kinh Vũ.

“Mỗi năm, lợi nhuận thu được từ việc vận chuyển muối rất lớn, trong lòng Trương phòng cũng biết rõ điều đó. Mấy năm nay, tuy Tiểu Kim Đường kiếm được rất khá nhưng một nửa số lợi nhuận đều bị các anh nẫng mất. Bởi nghĩ tình anh là người cân nhắc tôi, hơn nữa lại quen biết nhau đã lâu nên từ trước đến giờ, tôi luôn luôn làm tốt tất cả mọi chuyện anh yêu cầu. Ngay cả món nợ cũ của em họ và thím, tôi cũng không so đo, tính toán với anh. Thế mà hôm nay, anh lại quay mũi kiếm sang chĩa vào tôi. Anh xem làm thế có mất tình anh em quá không? Thứ cho tôi nói câu ngông cuồng, hôm nay, tôi không còn là dây leo kí sinh trên thân cây khác, không còn là thằng lâu la phải nhìn sắc mặt chủ nữa. Xa không tính, trong phạm vi Giang thành này, kẻ nào dám làm Vương Kinh Vũ tôi mất mặt, kẻ ấy ắt mất mạng.” Vì muốn củng cố địa vị, Vương Kinh Vũ không quan tâm phải giết bao nhiêu người, cũng không cần biết đối thủ là ai. Trước đây, y đã phải khuất phục trước thế lực của Tiết Vân Tần và Tiêu Vân Thành, nhưng giờ y không còn muốn trở thành ngân hàng cho họ thoải mái rút tiền nữa.

Đương nhiên Tiết Vân Tần không muốn dây vào một thằng điên sẵn sàng làm liều vì tiền. Nhưng Vương Kinh Vũ đã bán mạng cho hắn mà lại ngấm ngầm cung cấp tiền cho Khang Thiếu Đình, kẻ đứng núi này trông núi nọ như y sớm muộn gì cũng làm phản. Bởi vậy, hắn chỉ biết bất lực thở dài rồi chân thành nói: “Thứ cho tôi không thể làm theo yêu cầu của đường chủ được! Mong đường chủ cứ việc chỉ dạy!”

“Đến lúc đó, anh đừng mong tôi không nể tình!” Vương Kinh Vũ phần nộ rời khỏi nhà hắn. Cuộc chiến này sớm muộn cũng sẽ nổ ra. Nghĩ lại năm đó, Thiên Thiềm bán thời bạc làm vỡ tan chung trà để ngấm cảnh cáo rằng y không có quyền thương lượng giá cả. Giờ y sẽ dùng đúng thủ đoạn đó để cho Thiên Thiềm biết thế nào là hồi hận!

Vương Kinh Vũ ôm đầy bụng oán hận trở về tổng đường, vừa về đến nơi đã lập tức gọi Dương Nhị lên, chẳng nói chẳng rằng, tát Dương Nhị hai cái nổ đom đóm mắt. Dương Nhị uất ức ôm mặt, vội vàng nhận tội. Nói đến Dương Nhị, các huynh đệ trong đường hầu đều gọi hắn là nhị gia. Hắn vốn

là quân sư của Long Tam. Sau khi Long Tam chết, hắn liền thay thế ngôi vị của chủ. Lúc Vương Kinh Vũ lên làm đường chủ, nhờ vào bản lĩnh bạo dạn, hắn trở thành cánh tay đắc lực của y, thậm chí có thể coi là thuộc hạ thân tín nhất. Hôm nay, vô duyên vô cớ bị ăn hai cái tát, hắn biết ngay Vương Kinh Vũ đi đàm phán đã gặp phải biến cố gì rồi.

“Biết vì sao ta tát ngươi không?” Vương Kinh Vũ chưa nguôi giận, quát tháo ầm ĩ khiến bọn thuộc hạ xung quanh không dám tiến lên nửa bước. Chỉ mình Dương Nhị khúm núm quỳ gối thưa: “Chắc tại thuộc hạ làm việc không nhanh tay nhanh mắt khiến đại ca bực mình. Nếu có thể làm đại ca nguôi giận thì đại ca cứ việc tát thêm vài cái nữa, thuộc hạ tuyệt đối không dám oán trách nửa lời!”

Vương Kinh Vũ nhỏ nước bọt vào mặt hắn, chửi: “Mẹ kiếp! Chỉ biết nịnh nọt! Ông mày bảo sai người đi mời người ta về ăn cơm, thế mà lũ chúng mày lại gây chuyện đổ máu! Giờ mọi việc đổ vỡ hết rồi!”

“Đại ca nguôi giận! Không đi được đường này thì tìm đường khác!” Dương Nhị vuốt mặt, lén lau tay vào ống quần. Thấy cơn giận của Vương Kinh Vũ đã dịu bớt, hắn liền tự tay bưng trà cho chủ rồi khẽ hỏi: “Đại ca, rốt cuộc bên đó nói sao? Có chịu trả hàng không?”

Vừa nghĩ đến chuyện đó, cơn giận của Vương Kinh Vũ lại nổi lên ầm ầm. Y miễn cưỡng nhấp ngụm trà, đóng mạnh nắp đậy, nói: “Nhắc đến lại điên ruột! Chả trách sao dạo này lão tam toàn trốn chui trốn lủi ở xó nào, hóa ra nó là nội gián của Tiết Vân Tàn, nó nhờ người ta chống lưng nên đã tự lập một đường khâu riêng rồi. Mẹ kiếp cái quân phản bội!”

“Lão tam có gan đó sao? Thế đại ca bảo bây giờ ta nên xử thế nào? Không thể để thằng khốn đó lãi to thế được.” Từ trước, Dương Nhị đã không ưa lão tam, giờ chớp được cơ hội liền đổ thêm dầu vào lửa.

Vương Kinh Vũ giận thì giận nhưng không hề hò hò. Thiên Thiềm đã nói thẳng cho y biết thì tất nhiên hắn đã chuẩn bị đầu vào đó, giờ muốn phá đường khẩu Hán Dương hắn không phải chuyện dễ dàng. Huống hồ, Thiên Thiềm là kẻ địch y muốn đối phó nhất, ngày nào chưa cắt đứt mối quan hệ với chúng, ngày đó y không thể sống cuộc sống của riêng mình.

Dương Nhị theo y nhiều năm, cũng biết nội tình, liền bạo dạn nhắc nhở: “Đại ca, muốn bắt giặc phải bắt tên cầm đầu. Nếu chúng ta tóm được nhược điểm của Trưởng phòng Tiết thì sau này không cần phải nghe lời hắn nữa, sau đó, ta xử lý mấy kẻ phản bội kia chẳng phải sẽ dễ như trở bàn tay ư?”

“Ta biết điều đó, nhưng điểm yếu của bọn này đâu phải dễ tóm. Hơn nữa, Tiêu Vân Thành lại là bạn nối khố của hắn, muốn đối phó với hắn thì đồng thời phải đối phó với tay họ Tiêu kia nữa.” Điều khiến Vương Kinh Vũ e ngại nhất chính là điều này. Nếu chỉ đối đầu với mấy tay trong phòng đặc cảnh thì y chẳng sợ, chỉ có điều, Tiêu Vân Thành lại mang theo cả quân đội đến Vũ Hán, giờ đây lại được giao việc hỗ trợ quản lý quân Hồ Bắc, ngay cả Khang Thiếu Đình cũng phải nể anh ta vài phần nữa là.

Dương Nhị ghé tai y, thì thầm: “Đại ca, nghe nói hôm nay người giúp Tiết Vân Tần đối phó với huynh đệ của ta chính là cô gái mà lần trước phủ họ Khang đã chuộc về. Thân thủ của cô ta có vẻ không phải hạng xoàng. Mà người của phủ họ Khang sao lại xuất hiện cạnh hắn? Hay là cô ta cùng Tiết Vân Tần cùng một phe?”

“Chuyện này không đến lượt người quan tâm! Còn nữa, mọi chuyện xảy ra hôm nay, bao gồm cả những gì người nhìn thấy đều không được hé miệng với ai. Nếu ta biết có người hé răng nửa lời thì các người đã biết thủ đoạn của Vương Kinh Vũ ta rồi đấy!” Vương Kinh Vũ chưa bao giờ nói xong để đấy, Dương Nhị hiểu rất rõ. Thoáng thấy Hà Diễm bước vào, Dương Nhị liền nháy mắt bảo anh em lui ra ngoài canh gác.

Trong Tiểu Kim Đường, Hà Diễm là người duy nhất khiến Vương Kinh Vũ không thể nổi giận. Chẳng phải vì ả có thủ đoạn gì ghê gớm, thậm chí ả chẳng cần làm gì. Mỗi lần Vương Kinh Vũ gặp chuyện đau đầu, ả chỉ ngồi đó, cho y gói đầu lên đùi mình, nhắm mắt dưỡng thần. Thỉnh thoảng, Vương Kinh Vũ phàn nàn với ả một vài chuyện mà ả chẳng có hứng thú nghe. Thỉnh thoảng, y lại trầm ngâm không nói câu nào.

“Nếu trên đời, cô chỉ được phép tin một người thì cô sẽ chọn ai?” Y nằm trên đùi ả theo thói quen, ánh mắt mông lung. Mãi hồi sau không thấy ả trả lời, y lại quay sang hỏi: “Khó chọn lắm à?”

Hà Diễm lắc đầu, đáp: “Nếu phải so sánh thì ruột thịt vẫn là người đáng để ta tin tưởng nhất. Dầu sao cũng cùng chung một dòng máu.”

Mãi hồi lâu, Vương Kinh Vũ mới bật cười, không kìm được ôm chặt Hà Diễm vào lòng...

Thời cuộc càng lúc càng biến động mạnh mẽ, Khang Thiếu Đình nhân cơ hội này muốn đẩy mạnh hợp tác với chính phủ Nam Kinh. Anh chớp thời cơ thể hiện bản thân trước Ủy viên Tôn để giành được quyền bố trí quân đội cho chính phủ Nam Kinh. Sợ tiếp đãi thiếu chu đáo, anh bảo Nhan Khai Thần hộ tống Tôn phu nhân du ngoạn khắp nơi. Ban đầu, Nhan Khai Thần từ chối vì cho rằng đó là nhiệm vụ của Đỗ Hoài Bích, nhưng sau khi biết được danh tính của Tôn phu nhân, nàng liền nói mình có ấn tượng rất tốt với cô khi gặp ở tang lễ nên nhận lời.

Nhan Khai Thần nhanh chóng ghi nhớ địa chỉ của Tôn phu nhân, đồng thời thoa một lớp phấn mỏng lên mặt, thay chiếc áo dạ màu xanh ngọc và chuẩn bị ra khỏi nhà. Lúc này là giờ cơm trưa của phủ họ Khang, nàng dặn nhà bếp không cần để phần cơm. Liếc thấy trong phòng ăn có Khang phu nhân, suốt mấy ngày nay bà ta không xuống nhà, mãi hôm nay mới dùng cơm với Hoài Bích và Khang Thiếu Kỳ. Chỉ có điều, không khí có vẻ

không được vui vẻ lắm, Hoài Bích và Khang Thiếu Kỳ đều cúi gằm mặt ăn cơm, không thèm nhìn nhau. Thỉnh thoảng, Khang phu nhân hỏi đôi ba câu, hai người chỉ ậm ừ cho qua chuyện rồi lại cắm cúi ăn. Vì phép lịch sự, Nhan Khai Thần vẫn phải chào bà ta một câu trước khi ra ngoài. Khang phu nhân vốn không đếm xỉa gì đến nàng, nhưng thấy nàng trang điểm, ăn vận như vậy thì sa sầm mặt, ném mạnh đũa xuống bàn, đứng dậy bảo vú Ngô đưa lên lầu. Hoài Bích thấy mẹ chồng mãi mới có hứng xuống ăn cơm nên vội vàng bước tới gần giữ bà ta ngồi xuống. Cô nhìn Nhan Khai Thần, nghiêm giọng khiển trách: “Cố Tư lệnh mới mất chưa được bao lâu mà cô đã ăn mặc sặc sỡ thế kia. Dù cô không phải người nhà họ Khang, nhưng đâu sao cũng kiếm cơm nhờ phủ họ Khang. Ngay cả người hầu kẻ hạ trong phủ đều biết ý chọn quần áo giản dị, thế mà cô là thư kí lại không hiểu chuyện này.”

“Mợ Cả, tôi mới nhận được điện thoại của Tư lệnh Khang. Tư lệnh bảo tôi đưa phu nhân của Ủy viên Tôn đi chơi, nên tôi cũng phải ăn mặc sao cho đẹp một chút, nếu không người ta lại bảo tôi thiếu tôn trọng họ. Khi nào về phủ, tôi sẽ thay bộ khác. À đúng rồi, Tư lệnh còn dặn bảo cậu Hai đến Bộ Tư lệnh, có việc cần sắp xếp cho cậu làm đấy. Tư lệnh nói cậu đi luôn cùng tôi. Cậu Hai, cậu dùng cơm xong chưa?” Nhan Khai Thần không muốn tiếp tục tranh luận với Hoài Bích, liền quay sang hỏi Khang Thiếu Kỳ.

Khang Thiếu Kỳ vốn cũng không muốn ngồi ăn cơm với Hoài Bích, giờ nghe vậy chẳng khác nào nhận được lệnh phóng thích, lập tức đứng bật dậy đi cùng Nhan Khai Thần. Ra đến bên ngoài, Khang Thiếu Kỳ khách sáo nói: “Ban nãy cảm ơn cô nhé! Nếu cô không lấy cố hộ thì còn lâu tôi mới được ra khỏi phủ.”

Nhan Khai Thần thấy lời nói dối của mình bị lật tẩy, bèn cười, bảo: “Đầu óc cậu nhanh nhạy đấy chứ, còn biết tôi lừa mẹ cậu cơ à? Tôi thấy cậu ăn cơm mà trệu trạo như nhai rom nên nghĩ chi bằng gọi cậu ra ngoài đi lòng vòng cho nhẹ đầu. Nhưng đúng là Tư lệnh Khang muốn gọi cậu đến tổng bộ đấy.”

“Anh ấy muốn nhưng chắc gì người khác đã muốn?” Giọng của Khang Thiếu Kỳ lộ vẻ bi quan. “Anh trai tôi chính trực quá, con người lại thành thực, chỉ sợ sau này phải chịu thiệt thòi thôi. Mấy hôm trước, anh ấy cũng bảo sẽ cất nhắc tôi lên làm trung đội trưởng, nhưng bộ dạng tôi thế này thì làm nên cơm cháo gì, ai người ta chịu nghe lời tôi? Tôi không muốn làm anh tôi khó xử nên từ chối rồi.”

“Nhưng cậu cũng không thể sống vô phương hướng như thế này cả đời được, cậu còn có một người phụ nữ phải chăm lo đấy.”

“Haizz... Nhắc đến chuyện đó lại thêm đau đầu! Chút nữa đưa tôi đến một nơi, tôi muốn mua vài thứ.” Khang Thiếu Kỳ không muốn nhắc đến chuyện này nữa kéo đầu óc lại thêm bết tắc.

Theo tuyến đường của cậu ta chỉ, tài xế lái xe đến gần một nhà nghỉ. Nhan Khai Thần biết cậu ta muốn đến đây để gặp Đinh Thục Phương, nàng sực nhớ ra gì đó, liền hỏi: “Chả trách toàn là anh trai đưa cậu đi mua đồ. Tôi đoán tám mươi phần trăm là đến đây rồi. Đã đến nơi, sao còn không vào đi?”

Khang Thiếu Kỳ nghe xong, không nói gì, chỉ yêu cầu tài xế bấm còi, còn mình thò đầu ra cửa sổ xe, nhìn ngó một hồi. Một lát sau, Đinh Thục Phương vội vàng chạy từ trong nhà nghỉ ra, nhưng chỉ đứng ở cửa tươi cười nhìn cậu ta rồi giơ tay khẽ vẫy. Nhan Khai Thần không hiểu nổi hành động của hai người họ, ngạc nhiên hỏi: “Đến thì đã đến rồi, sao không vào đó thăm cô ấy một lát?” Khang Thiếu Kỳ nhìn Đinh Thục Phương đang mỉm cười với mình ở ngoài cửa xe, im lặng hồi lâu, mãi mới trả lời: “Tôi đã hứa với mẹ phải thủ tang một năm, trong thời gian này không được phép qua lại với cô ấy. Tuy biết vậy sẽ rất đau khổ nhưng tôi đã hứa thì nhất định sẽ làm được. Nếu cô ấy thực lòng yêu tôi thì nhất định sẽ thông cảm cho tôi. Bởi vậy, hễ có cơ hội ra ngoài là tôi lại dùng cách này để gặp cô ấy, dù chỉ nhìn thấy cô ấy một thoáng cũng tốt rồi. Thôi, cho xe chạy đi!”



Cậu ta quay tay cầm nâng cửa kính lên rồi đột nhiên hạ thấp đầu xuống như thể không muốn để người khác nhìn thấy khuôn mặt mình. Rốt cuộc trên mặt có gì mà khiến cậu ta e ngại bị người khác phát hiện? Nhan Khai Thần nghĩ thầm, trên đời này có một số bí mật không nên và cũng không cần phải tìm hiểu cặn kẽ đến cùng.

Ăn trưa xong, bà Hai của phủ họ Đỗ dắt cháu trai đến thăm Khang phu nhân. Khang phu nhân đang chịu tang nên không tiện tiếp khách, nhưng Hoài Bích kiên quyết bảo bà nên tiếp xúc với mọi người, chứ ở mãi trong phòng kiêu gì cũng sinh bệnh, thế là cô gọi bà Hai sang chơi để hai người tâm sự, giải tỏa nỗi lòng. Vì hai bên là thông gia nên đương nhiên phải gần gũi hơn người ngoài, thêm vào đó bé Đỗ Hân rất khéo miệng nên Khang phu nhân vô cùng quý mến, giữ cậu bé ở lại phủ chơi thêm mấy ngày.

Nhân lúc Khang phu nhân dẫn Đỗ Hân ra ngoài vườn đi dạo, Hoài Bích mời bà Hai vào phòng mình, hỏi tình hình trong nhà. Bà Hai nói mọi việc trong nhà đều bình thường, công việc đã có vợ góa của ông chủ Dương quản lý, chẳng có gì phải khiến bà ta phải bận tâm cả. Hoài Bích biết bà Dương là người cẩn thận lại trung hậu nên dặn bà Hai phải đối xử tốt với người ta. Vì bây giờ cô không rảnh nên tạm thời chưa thể quan tâm đến chuyện bên nhà được. Nhưng điều bà Hai thấy lo lắng nhất không phải chuyện làm ăn của gia đình mà là bản thân Hoài Bích. Bà ta hát cầm về phía phòng ngủ, thì thầm nói: “Đã có gì chưa? Con xem thế nào chứ mẹ thấy Khang phu nhân muốn có cháu lắm rồi. Con lấy chồng đã được một thời gian, sao vẫn chưa thấy động tĩnh gì thế?”

Hoài Bích đỏ mặt, ngượng ngùng nói: “Sao mẹ Hai cứ hỏi mãi chuyện đó thế? Giờ trong nhà còn bao nhiêu việc phải giải quyết, làm gì còn tâm trạng nào nghĩ đến chuyện ấy nữa.”

“Nói bậy!” Bà Hai nghiêm mặt trách. “Chính vì mọi việc không được thuận lợi nên con mới càng phải cố gắng sinh con chứ. Mẹ cũng biết lòng tự

tôn của con rất cao, nhưng con vẫn phải sống thôi. Đàn ông ấy à, ai mà chẳng thích đứng núi này trông núi nọ. Con cũng đừng nghiêm trọng hóa vấn đề quá như thế.”

Hoài Bích không thích nghe những lời này nên chỉ lặng thinh, vân vê chiếc vòng ngọc đeo trên tay. Bà Hai sốt ruột, lại nói: “Hoài Bích, con nghe mẹ Hai khuyên. Phải biết nhắm một mắt, mở một mắt thì cuộc sống mới nhẹ nhàng được. Đám cỏ dại ven đường không sống dai được đâu, việc gì con phải so đo với chúng! Con gái à, thử hỏi trên đời này mấy người đàn bà dựa vào đàn ông mà có thể sống tốt? Để một đứa con trai để dưỡng già mới là điều quan trọng nhất.”

Thực ra, bà Hai đã biết chuyện Khang Thiếu Đình có tình nhân ở bên ngoài. Nhưng đàn ông ngày nay mấy người không miệng húp canh trong bát mắt vẫn ngó vào nồi? Kiểu gì cũng phải lấy chồng, chi bằng chọn một người có địa vị cho ấm thân. Nhưng Hoài Bích không những không thấu hiểu tấm lòng của người mẹ, mà còn có ý coi thường, ngật nổi, bà ta là bậc trưởng bối nên Hoài Bích không dám cãi lại. Lúc này, bé Đỗ Hân chột chạy đến, trong tay cầm một tờ giấy không biết lấy ở đâu, vừa chạy vừa giơ cao tay, tờ giấy bị gió thổi phàn phật. Hoài Bích nhìn kĩ, phát hiện trên tờ giấy có hình vẽ, lập tức gọi cháu đến, giật lấy tờ giấy mở ra xem, quả nhiên bên trong là một bức tranh, không chỉ vậy phong cách vẽ rất quen thuộc. Cô chỉ vào bức tranh, hỏi cháu: “Hân Nhi, con lấy tờ giấy này ở đâu? Không phải cô bảo con ra vườn chơi sao?”

Biết mình làm sai, bé Đỗ Hân vội trốn sau lưng bà nội, khễ khàng thưa: “Tại bà Khang bảo Hân Hân tự chơi. Con điều này con lấy ở dưới tầng ạ.”

“Ai cho phép con tự tiện lấy đồ của người khác hả? Không hỏi ý người lớn mà dám tự ý xé giấy làm điều thế này à? Nói mau! Con lấy tờ giấy này ở đâu?” Hoài Bích thấy đứa cháu sợ đến nỗi rom rớm nước mắt, đành đi hỏi Tiểu Huệ, người vừa chơi cùng cậu bé. Tiểu Huệ nói lúc ấy mót đi vệ sinh nên để cậu bé chơi một mình, lúc quay lại thì thấy Đỗ Hân chạy vào phòng

của Nhan Khai Thần, không biết bằng cách nào đã nhặt được bức tranh này. Cô ta thấy bức tranh trên trang giấy khác với những bức tranh vẫn treo trong phủ, thậm chí còn chẳng có màu sắc gì nên tưởng là đồ bỏ đi. Hoài Bích biết Tiểu Huệ không hiểu đây là tranh phác họa. Cái đẹp của bức tranh hoàn toàn chỉ dựa vào mấy nét vẽ phác thảo đơn giản, mà bút pháp và phong cách của người vẽ hoàn toàn giống với bút pháp và phong cách vẽ của người anh đã mất tích bấy lâu của cô, đặc biệt là lời tựa “Dạ hợp hoa”. Trước đây, cô thường thấy anh trai viết mấy chữ này nên thoáng nhìn một cái đã nhận ra ngay. Cô cũng lờ mờ biết chuyện trước khi cưới Đinh Thục Phương, anh trai cô phải lòng một a nha hoàn trong phủ, hình như a hoàn đó rất thích hoa dạ hợp. Chỉ có điều, cô a hoàn ấy đã bị đuổi khỏi phủ họ Đỗ từ lâu, sau đó chữ mà anh trai cô luyện viết nhiều nhất chính là ba chữ “Dạ hợp hoa”.

Cô cũng học vẽ nên hiểu rõ mỗi bức vẽ chính là một phần tâm lòng của người họa sĩ. Những tình cảm không thể nói thành lời đều được gửi gắm vào cây bút và tạo thành những bức tranh. Bức tranh này còn không kịp tô màu, có lẽ đó mới là chủ ý của anh. Nhưng sao bức họa này lại rơi vào tay Nhan Khai Thần? Và điều khiến cô bất ngờ nhất là Tôn phu nhân mà mẹ Hai gặp trong lễ tang lại chính là cô người tình năm đó Tiết Vân Tần đã dẫn về phủ họ Đỗ.

## Kẻ tiết lộ

Nhan Khai Thần vội vàng đến khách sạn Tiểu Cửu ở, nhân viên khách sạn đưa cho nàng một mảnh giấy, bảo là Tôn phu nhân để lại. Thoáng nhìn, nàng thấy địa chỉ ghi trên giấy rất quen. Lúc đến nơi nàng mới sực nhớ ra, đây chính là rạp hát ở Hán Khẩu mà mấy năm trước, Tiết Vân Tần từng dẫn nàng đi xem một lần.

Đến nơi, một nhân viên phục vụ vội chạy ra tiếp đón, biết nàng tìm Tôn phu nhân, cậu ta vội đưa nàng lên lầu, đến một phòng bao. Nhan Khai Thần bán tín bán nghi thò đầu vào xem thử, thấy Tiểu Cửu đang ngồi vắt chân chữ ngũ búng tàn thuốc, tư thế vẫn phong trần như xưa, không hề thay đổi. Tiểu Cửu quay lại nhìn nàng, ngón tay kẹp điếu thuốc chỉ đại vào một chiếc ghế, ra hiệu bảo nàng cùng ngồi xem kịch. Nhan Khai Thần vốn không thích thể loại giải trí này nhưng vẫn phải giả vờ có hứng thú. Sau đó, Tiểu Cửu hỏi nàng vài chuyện vụn vặt trong cuộc sống, nàng cũng nghe câu nào đáp câu đấy. Nhưng không hiểu sao Tiểu Cửu có vẻ rất cao hứng, không ngừng bàn luận với nàng về vở kịch, rồi lại nói nhân vật chính diễn từng đoạn hay như thế nào. Nhan Khai Thần không hiểu gì về kịch nên chỉ mỉm cười phụ họa. Mỗi khi đến đoạn bi kịch, Tiểu Cửu lại không nhịn được thốt lời cảm khái: “Đúng là kịch giống người, người giống kịch. Không ngờ người cùng tôi xem kịch hôm nay lại là cô.”

“Được xem kịch cùng phu nhân là vinh hạnh của tôi.” Nhan Khai Thần khẽ gật đầu.

Tiểu Cửu dụi điếu thuốc, nhìn thẳng vào mắt nàng, hỏi: “Tình cảm của cô và Tư lệnh Khang có vẻ rất tốt đẹp nhỉ? Nghe nói chưa quen nhau bao

lâu, cô đã được dọn vào phủ họ Khang. Sau này làm được việc một chút thì vị trí bà Hai của Tư lệnh đại nhân chắc chắn sẽ thuộc về cô.”

Nhan Khai Thần cười, đáp: “Tôi chẳng qua là một thư kí tầm thường, làm gì có phúc phận ấy ạ.”

“Coi như năm ấy tôi nhìn lầm, nếu không đã không để thua cô.” Tiểu Cửu nói xong liền quay mặt đi, tiếp tục xem kịch.

Nhan Khai Thần tỏ vẻ không hiểu, buột miệng nói: “Xem ra tôi không phải người giỏi nắm bắt ý người khác. Phu nhân vừa nói gì, tôi quả thực không hiểu.”

“Thật sao? Tôi chỉ cần nhìn mấy câu mà thôi.” Tiểu Cửu cười khan, lo lắng nói tiếp: “Trước đây, tôi quen một cô gái, trông giống cô như đúc. Chỉ có điều, cô bé đó rất vụng miệng, chứ không khéo mồm như cô. Tuy vậy lại khiến người ta không thể ghét bỏ.”

“Người giống người là chuyện bình thường mà. Nếu vì vậy mà khiến phu nhân thấy hợp chuyện với tôi hơn thì chắc đó là phúc của tôi.” Nhan Khai Thần cười nói rồi lập tức chuyển ánh mắt về phía sân khấu.

Tiểu Cửu sững sờ nhìn đối phương, ánh mắt thoáng vẻ lạnh lùng. Lúc buổi diễn sắp kết thúc, cô đột nhiên nói: “Trên đời này làm gì có nhiều sự trùng hợp đến thế! Huống hồ, Tiết Vân Tần cũng không phải là người có trí nhớ tồi, nên không có chuyện hôm đó anh ấy không nhận ra cô.”

Nhan Khai Thần biết Tiểu Cửu đang băn khoăn chuyện này nên thuận nước đẩy thuyền: “Có phải phu nhân nói đến Trưởng phòng đặc cảnh Tiết Vân Tần không? Anh ta cũng từng đến phủ họ Khang, nhưng chúng tôi không quen nhau, làm sao Trưởng phòng có thể để ý đến một cô thư ký quèn như tôi chứ?”

“Ha ha! Dù sao cũng từng gặp nhau, làm gì có chuyện không nhớ chút nào hình dáng của đối phương. Có những chuyện giấu được người khác, nhưng chưa chắc đã giấu được tôi.”

Nhớ lại lần gặp trước, Tiết Vân Tần cố tình né tránh nàng, thái độ của hắn khiến nàng sinh nghi. Nàng thầm đoán, theo lời Tiểu Cửu thì chắc Tiết Vân Tần biết Tiểu Cửu đang hoài nghi lai lịch của nàng. Với tác phong của hắn thì chắc chắn không bao giờ bỏ qua bất kì khả năng nào khiến kế hoạch bị bại lộ. Nhưng mấy hôm nay, hắn vẫn chưa hành động gì, nàng không tin hắn sẽ nương tay với ai đó trên thế giới này, nhưng đúng là với Tiểu Cửu, hắn khoan dung hơn nhiều, ít nhất cách hắn đối xử với cô dịu dàng hơn với nàng.

Trong lúc buồn bực, nàng liền đáp lại với vẻ hơi bực mình: “Phu nhân nói thế càng khiến tôi khó hiểu. Hôm nay là lần đầu tiên phu nhân gặp tôi, nhưng sao cứ gắn tôi với Trưởng phòng Tiết thế? Lỡ tôi không phải người kín miệng hoặc nếu bị ai đó nghe thấy, e họ sẽ nói quá khứ của phu nhân không được chính chuyên lắm đâu.”

“Sao cô biết quá khứ của tôi?” Tiểu Cửu vừa hỏi vừa nhìn nàng chăm chăm.

“Tôi chỉ đoán thế thôi. Bây giờ, tình cảm của phu nhân với Ủy viên Tôn rất thắm thiết, sao lại nói những lời mất hứng ấy?” Nhan Khai Thần khéo nói lái đi cho khỏi mất hòa khí. Nhưng ánh mắt Tiểu Cửu chột trở nên vô cùng sắc nhọn, cô nói: “Bất luận trong chuyện này có ẩn tình gì hay không, nhưng tôi tuyệt đối không nhìn lầm. Trí nhớ người đàn bà có tôi tệ đến đâu chẳng nữa thì cũng không thể quên được tình địch đã cướp mất người đàn ông của mình.” Tiểu Cửu mãi mãi không thể quên được cảnh tượng ba người gặp nhau trong con hẻm trước nhà Tiết Vân Tần hôm ấy. Lúc đó, Tiết Vân Tần đứng cạnh Đoàn Tư Kỳ, tay xách đầy thức ăn mới mua ở chợ về. Trong khi đó, từ đầu đến cuối, cô luôn là người phải phục vụ

chuyện cơm nước cho hắn. Với cô, hắn chỉ muốn hưởng thụ chứ không muốn cuộc sống của hai người.

Mãi đến khi buổi diễn kết thúc, Tiểu Cửu vẫn bản thân nhớ lại chuyện xưa, Nhan Khai Thần đành về trước. Nàng dặn tài xế của phủ đợi ở cổng, thấy Tôn phu nhân trở ra thì lập tức đưa về khách sạn. Nàng vừa dứt lời thì vô tình nhìn thấy một người đàn ông mắt la mà yếm bước từ trong rạp hát ra, người đó là thành viên của tổ chức. Nhan Khai Thần chợt dạ, vội chạy vào trong tìm Tiểu Cửu. Nhưng nàng không thấy ai ngoài tách trà đã nguội ngắt tự bao giờ. Trước tình hình này, nàng liền đoán chắc vì một thoáng thương hoa tiếc ngọc nên Tiết Vân Tần chưa lập tức ra tay giết người diệt khẩu, nhưng không có nghĩa hắn ngừng giám sát Tiểu Cửu. Nếu hôm nay, Tiểu Cửu không nói với nàng những lời ấy thì có lẽ cô đã chẳng bỗng dưng mất tích như thế này. Điều Tiểu Cửu không nên làm nhất chính là trở về.

Ra khỏi rạp chiếu phim, tài xế thấy sắc mặt Nhan Khai Thần là lạ, liền hỏi thăm vài câu, nhưng Nhan Khai Thần chỉ lắc đầu không nói. Nàng thất thểu đi về phủ một mình, bảo tài xế tiếp tục đợi Tiểu Cửu. Bây giờ, nàng không còn khả năng quyết định chuyện Tiểu Cửu sống hay chết nữa, nhưng nàng như nhìn thấy bản thân mình qua hình ảnh của cô. Nàng và cô từng chịu tổn thương vì yêu, từng cùng mê đắm trong lưới tình với một người đàn ông đến mức không sao tỉnh ngộ được. Điều khác biệt là giờ đây, Tiểu Cửu đã phải trả giá cho điều đó bằng tính mạng của mình. Cuối cùng, Tiểu Cửu đã tìm thấy đáp án. Nhưng nếu biết trước đáp án này, liệu cô còn muốn gạn hỏi đến cùng như hôm nay không?

Đêm hôm đó, vì chuyện Tôn phu nhân đột nhiên mất tích, Ủy viên Tôn chất vấn Khang Thiếu Đình mãi, rồi trách tất cả chỉ tại Nhan Khai Thần quá sơ suất nên mới xảy ra cơ sự này. Khang Thiếu Đình cũng gọi Nhan Khai Thần lên hỏi, nhưng thoáng nghĩ là biết ngay chắc chắn đã có kẻ lên kế hoạch bắt cóc trước rồi tìm cách đổ tội lên đầu anh. Bây giờ, anh chỉ biết giải thích với Ủy viên Tôn và hứa sẽ tìm được Tôn phu nhân trong vòng ba ngày. Nhưng tìm một người ở đất Vũ Hán rộng lớn này đâu phải chuyện dễ

dàng, nếu chỉ dựa vào tai mắt của phòng tuần bô thì chắc không xong, Khang Thiếu Đình đành nhờ thế lực xã hội đen.

Ban đầu, anh còn hoài nghi là do các bang phái gây chuyện, nhưng Vương Kinh Vũ đường hoàng thề rằng Tiểu Kim Đường không hề nhúng tay vào việc đó. Họ tìm suốt hai ngày vẫn không thấy tung tích của Tiểu Cửu đâu. Nhan Khai Thần thấy Khang Thiếu Đình suốt ngày mặt ủ mày chau vì lo lắng thì cũng thấy mềm lòng. Nhưng mấy ngày hôm nay, Hoài Bích luôn khó đăm đăm với nàng, ngay cả người hầu kẻ hạ cũng đề phòng nàng. Thế là nàng đến luôn chỗ Tiết Vân Tần, vừa hay gặp Tiêu Vân Thành cũng tới đó tìm hắn. Vì có chìa khóa cửa nên Tiêu Vân Thành mở cửa vào nhà rồi bước thẳng vào thư phòng tìm Tiết Vân Tần. Lúc này, hắn đang ngồi tựa vào ghế, khuôn mặt bị che bởi một tờ báo, không biết là đang ngủ say hay chỉ nhắm mắt dưỡng thần. Tiêu Vân Thành cất tiếng gọi, hắn bỏ tờ báo che mặt ra, định thần lại rồi nhìn hai vị khách không mời mà đến.

Nhan Khai Thần đứng im nhìn Tiết Vân Tần như thể chưa từng quen hắn. Tiêu Vân Thành thấy sắc mặt nàng là lạ, liền đặt tay lên vai nàng, trêu: “Sao thế? Toàn người quen cả, việc gì phải làm dáng! Ở đây không có người lạ, lược bớt lễ tiết cho gọn. Dù gì bây giờ tôi cũng từ chức chỉ huy tạm thời rồi nên tôi trả cô lại cho cậu ấy.”

“Họ Tiêu kia! Cậu bị lao phổi hay sao mà ho nhiều thế?” Tiết Vân Tần chau mày, quăng một tập tài liệu về phía Tiêu Vân Thành, bảo: “Đây là danh sách các thành viên mới chiêu nạp, cậu xem có ứng viên nào phù hợp không. Nếu thích, tôi sẽ điều sang chỗ cậu. Sau này, Phục Hưng xã chính thức thành lập, cậu và tôi sẽ bị phân sang hai bộ phận khác nhau, không được phép liên hệ riêng. Nhưng nếu giờ cậu chọn trước thì không bị coi là vi phạm nội quy.”

Tiêu Vân Thành cầm lấy xấp tài liệu, không trêu Nhan Khai Thần nữa mà chăm chú ngồi một bên, giờ từng trang.



Nhan Khai Thần bước đến chỗ Tiết Vân Tàn, hỏi: “Chỉ huy! Tôi chỉ muốn hỏi một chuyện, giờ Tôn phu nhân đang ở đâu?” Hỏi xong, nàng liền nhận ra Tiết Vân Tàn không hề muốn trả lời, nếu không hẳn đã không quay mặt đi.

“Cô muốn tháo gỡ khó khăn giúp Khang Thiếu Đình à?” Sở dĩ Tiết Vân Tàn không nhìn mặt Nhan Khai Thần là vì hắn không muốn nhìn thấy bộ dạng lo lắng cho người đàn ông khác của nàng. Đương nhiên hắn càng không hi vọng nàng phản bội tổ chức và phạm phải lỗi làm không thể tha thứ. “Đừng nói là tôi chưa cảnh cáo cô. Tôi quyết ăn quân cờ Khang Thiếu Đình nên tốt nhất cô đừng chõ mũi vào!”

“Lý do là gì? Rốt cuộc nhiệm vụ này có liên quan gì đến Tiểu Cửu?” Nhan Khai Thần thực sự không hiểu.

Tiết Vân Tàn trầm ngâm giải thích: “Lần này, Ủy viên Tôn đến Vũ Hán không phải chỉ để dự lễ tang, thực tế ông ta muốn dụ Khang Thiếu Đình liên minh với quân Đông Tứ Xuyên, sau đó lập ra một thủ lĩnh lãnh đạo đội quân này. Đương nhiên vị thủ lĩnh đó phải là tâm phúc của hội Uông Tinh Vệ. Tuy Uông Tinh Vệ và Quế hệ hợp tác với nhau lập ra chính phủ mới ở Nam Kinh, nhưng thực tế Uông Tinh Vệ chỉ quản lý về hành chính, chứ trong tay không hề có binh quyền. Đương nhiên ông ta không muốn tiếp tục đảm nhiệm vị trí có tiếng mà không có miếng ấy. Khang Thiếu Đình cũng đoán ra nội dung vở kịch này nên trước mắt, cậu ta sẽ tương kế tựu kế để hoàn thành tham vọng của mình. Chỉ có điều, nếu chúng ta bóp nát hạt mầm đang chuẩn bị nảy nở giữa họ, rồi cho thêm môi lửa nữa, thì người người sẽ cho rằng quân Hồ Bắc không muốn nghe theo sự điều động của chính phủ. Giờ người của Tưởng hệ đang đợi thời cơ để ngóc đầu dậy, còn tôi có nhiệm vụ đi trước một bước và châm môi lửa, giúp Ủy viên trưởng trở lại vũ đài chính trị nắm lấy đại cục!”

Bất giác, Nhan Khai Thần thấy ớn lạnh: “Cho nên anh sai người bắt cóc Tiểu Cửu? Vì muốn khoe công với lãnh đạo sao? Hay anh đã giết cô ấy rồi?”

Anh đã sợ cô ấy tiết lộ bí mật thì sao không ra tay ngay từ hôm đầu tiên gặp lại? Anh để cô ấy sống thêm mấy ngày vì muốn chứng tỏ mình vẫn còn lòng từ bi ư? Hay anh muốn đâm vào trái tim cô ấy sâu hơn?”

Tiết Vân Tần không khẳng định cũng không phủ định, hẳn đã quen với việc bị nàng hiểu lầm, giải thích nhiều cũng chẳng tác dụng gì. Nhưng thái độ tiêu cực của hắn lại khiến Tiêu Vân Thành thấy ngứa mắt. Anh ta đứng bật dậy, quát: “Nhan Khai Thần! Cô dám nói chuyện với cấp trên bằng thái độ đó à? Nếu cậu ấy không lập tức cắt đứt mối hậu họa thì sớm muộn lai lịch của cô cũng bị bại lộ, đến lúc ấy thử hỏi phủ họ Khang có tha cho cô không? Hơn nữa, tôi cũng nói rõ cho cô biết, cô mà thất bại, tổ chức cũng không để cho cô sống sót đâu!”

“Người khác đưa ra quyết định này thì chẳng nói làm gì, nhưng Tiểu Cửu nặng tình với anh ta như thế nhưng mà vô duyên vô cớ bị đối xử một cách tàn nhẫn như vậy! Tiết Vân Tần, bản lĩnh lớn nhất của anh không phải làm nhân viên tình báo, mà là dày vò người phụ nữ của mình!” Nhan Khai Thần thay Tiểu Cửu đòi lại lương tâm của hắn, đồng thời cũng đòi lại công bằng cho chính mình sau bao năm. Mặc dù nàng biết rõ đã bước chân vào nghề gián điệp thì không còn là một con người hoàn chỉnh nữa.

“Cô có tư cách gì mà nói câu ấy? Thủ đoạn cô sử dụng để đối phó Khang Thiếu Đình khiến cậu ta đau kém gì Tiểu Cửu!” Tiêu Vân Thành không thể chịu được thái độ vô lễ cãi lại cấp trên này, anh ta định vung tay tát nàng một cái cho tỉnh người thì bất ngờ có người kéo giạt cánh tay nàng ra phía sau, tránh được cú tát của anh ta, nàng quay lại nhìn, thì ra là Tiết Vân Tần.

Khác với những lời lên gân lên cốt của Tiêu Vân Thành, Tiết Vân Tần chỉ nói đơn giản: “Chắc cô không biết một chuyện, Tiểu Cửu đã nói với Đỗ Hoài Bích rằng cô từng ở phủ họ Đỗ. Giờ Đỗ Hoài Bích đang nhờ Thị trưởng La điều tra về lai lịch của cô, còn hỏi về vụ án của Đoàn Tư Kỳ nữa. May mà chỉ huy Tiêu và Trưởng phòng tuần bổ là đồng nghiệp cũ nên thân phận giả của cô mới không bị lật tẩy. Phòng tuần bổ chỉ nói Đoàn Tư Kỳ

trông hơi giống cô, nhưng năm đó, Đoàn Tư Kỳ đã bị xử bắn, chính mắt ông ta chứng kiến nên không thể nào còn sống được. Nhờ vậy mới bị được miệng Thị trưởng La. Nhưng Đỗ Hoài Bích có thể liên hệ cô với Đoàn Tư Kỳ thì chắc là do cô quá sơ suất. Nếu lần sau cô còn hỏi bất cứ chuyện gì không liên quan đến nhiệm vụ, thậm chí làm chuyện ngốc nghếch phản bội tổ chức thì tôi sẽ đối phó với cô như hết đối phó với Tiểu Cửu. Tôi nghĩ tự cô cũng biết rõ điều này.”

Nhan Khai Thần cố nén giận, gằn từng chữ: “Thế thì Nguyệt Ân xin chỉ thị của chỉ huy, bước tiếp theo nên hành động như thế nào ạ?”

“Một thời gian nữa cô tự khắc sẽ biết. Bây giờ, việc cô cần làm là ra khỏi đây và đóng cửa lại!” Tiết Vân Tần lạnh lùng ra lệnh, hấn không muốn nhìn thấy nàng thêm một giây nào nữa, bởi mỗi lần nàng xuất hiện là lại làm tinh thần hấn bất an.

Tiết Vân Tần không hiểu vì sao đột nhiên mình trở nên dễ nóng giận và phản ứng kì lạ như vậy, nhưng kẻ ngoài cuộc thì chẳng mấy khó khăn để tìm ra nguyên do. Đợi Nhan Khai Thần đi rồi, Tiêu Vân Thành ngậy người nhìn vào lòng bàn tay của Tiết Vân Tần, buột miệng nói một câu: “Lạ nhỉ! Hình như tay cậu có chữ thật!”

Tiết Vân Tần cũng nhìn vào lòng bàn tay, đúng là có chữ thật, chỉ có điều, giờ nó loang lổ và phai mờ đi nhiều, không còn hình dạng ban đầu nữa. Lát sau, hấn ngẩng lên hỏi: “Có gì thì nói thẳng đi! Nếu không lại phụ lòng cậu cố tình lôi cô ta đến diễn trò trước mặt tôi!”

“Ôi chao! Tôi chỉ tình cờ gặp cô ta ngoài cửa thôi. Có điều, mấy lần cậu đều không nở xuống tay giết cô ta, chắc không phải trùng hợp chứ?” Không đợi Tiết Vân Tần trả lời, Tiêu Vân Thành nhíu mày nói tiếp: “Hành động hôm nay của cô ta rõ ràng có ý hai lòng. Từ trước đến giờ, cậu luôn là người hiểu thấu đáo mọi việc, sao lần này lại không truy cứu? Thôi, coi như

hôm nay tôi không nghe thấy gì. Nhưng có một chuyện muốn nhờ cậu giúp, mà chuyện này chắc chắn nằm trong tầm tay cậu.”

“Chuyện gì?” Rất hiếm khi Tiết Vân Tàn thấy bạn nghiêm túc như vậy nên bất giác hiếu kì.

Tiêu Vân Thành ngẫm nghĩ hồi lâu mới đồng ý nói: “Vân Tàn, nếu cậu còn coi tôi là huynh đệ thì hi vọng cậu tha cho Đỗ Hoài Bích.”

“Cậu cầu xin tôi vì cô ta?” Tiết Vân Tàn không dám tin một người sắt đá như Tiêu Vân Thành lại có thể hạ mình cầu xin hẳn chỉ vì một người phụ nữ.

Tiêu Vân Thành không hề hồ đồ, anh biết rõ hậu quả của việc làm này, càng biết rõ hơn rằng nếu không làm vậy thì đảm bảo Hoài Bích sẽ gặp cảnh ngộ không khác gì Tiểu Cửu. “Vân Tàn, coi như tôi nợ cậu một món nợ lớn. Cậu đừng đối phó với cô ấy. Tôi đảm bảo cô ấy không điều tra ra lai lịch của Nhan Khai Thần đâu.”

Tiết Vân Tàn kinh ngạc. “Dựa vào đâu mà cậu tự tin thế? Hay phim giả tình thật rồi? Nhưng cô ta đối với cậu... Cậu không hối hận chứ?”

Tiêu Vân Thành kiên định gạt đầu, chưa bao giờ anh ta thẳng thắn như vậy. “Ngay cả cậu còn phim giả tình thật huống chi là tôi! Nhưng tôi khác cậu, cậu có thể gạt bỏ cá nhân vì đại nghiệp, còn tôi thì không. Dù cô ấy không hề biết tình cảm của tôi, nhưng chỉ cần cô ấy bình an vô sự là tôi không có gì phải hối hận cả.”

Dù có quyền lực trong tay, dù đứng trên đầu thiên hạ thì đã sao? Vì tri kỉ, Tiêu Vân Thành sẵn sàng đâm dao vào bụng mình.

Trên đường về phủ, Nhan Khai Thần nhìn thấy đám thanh niên yêu nước kháng Nhật đang đập phá hàng hóa của một cửa tiệm trên phố. Ông chủ cửa tiệm đó là Nhật kiều, đang sợ hãi đến mức liên tục đập đầu, miệng lảm nhảm một tràng gì đó. Đám ăn mày vô gia cư ven đường nhìn thấy cảnh tượng đó, đều hoảng hốt rụt vào góc tường, vội nhặt mấy xu lẻ trong bát giấu thật kĩ. Một viên tuần bổ đứng ở xa nhìn thấy cảnh tượng ấy, một tay đưa còi lên miệng thổi, một tay giữ mũ, tất tả chạy tới. Thấy mình thân cô thế cô, viên tuần bổ chỉ dám khuyên hai bên ngừng động thủ rồi vội vàng giải tán đám đông bu quanh. Nhan Khai Thần sợ gặp phải tai bay vạ gió nên bỏ đi, nào ngờ vừa rẽ sang đường khác, liền trông thấy nhiều binh lính bao vây đồn cảnh sát trước mặt, vòng trong vòng ngoài nghiêm cẩn, không ai được phép ra ngoài. Mấy chục viên cảnh sát liều mạng chống đỡ ở cổng sắt, một người đại diện cho nhóm cảnh sát bắc thang trèo ra ngoài đàm phán với hội Tiểu đoàn trưởng Trần.

Nhan Khai Thần từng gặp Tiểu đoàn trưởng Trần mấy lần, ông ta cũng biết mối quan hệ giữa nàng và Khang Thiếu Đình. Nàng bước tới hỏi mới biết, sáng nay, cảnh sát tìm thấy thi thể của Tiểu Cửu trong vườn nhà Sư đoàn trưởng Lương. Người làm trong nhà Sư đoàn trưởng Lương cũng khai, hai hôm trước nhìn thấy Sư đoàn trưởng Lương kéo Tiểu Cửu về nhà mình, lúc ấy, thấy quần áo Tiểu Cửu xộc xệch nên ông ta mới để ý quan sát. Ban đầu, Sở Cảnh sát nhận định nạn nhân chết vì bị cưỡng hiếp và mời Sư đoàn trưởng Lương hợp tác điều tra phá án. Vì cho rằng mình trong sạch nên Sư đoàn trưởng đồng ý theo cảnh sát về đồn. Lúc khám nghiệm tử thi mới biết Tiểu Cửu chết do bị ngạt khí, không thấy vết tích bị làm nhục. Sư đoàn trưởng Lương cũng thanh minh mình không hề quen biết nạn nhân, càng không bao giờ đưa nạn nhân về nhà. Người nhà của Sư đoàn trưởng cũng muốn bảo lãnh cho anh ta, nhưng Ủy viên Tôn gây áp lực khiến Sở Cảnh sát không dám nhận tiền bảo lãnh, buộc phải bắt giam Sư đoàn trưởng Lương. Không còn cách nào khác, người nhà Sư đoàn trưởng đành nhờ Khang Thiếu Đình ra mặt. Dưới sức ép của hai thế lực, Sở Cảnh sát chỉ còn cách hòa hoãn, kéo dài thời gian điều tra vụ án.

Khang Thiếu Đình tin Sư đoàn trưởng Lương tuyệt đối không thể làm chuyện hồ đồ như vậy được, chắc chắn đã bị kẻ khác cài bẫy hãm hại. Anh cố gắng giải thích cho Ủy viên Tôn hiểu, tiếc thay, Ủy viên Tôn chưa thể nguôi ngoai nổi đau mất vợ, trực giác mách bảo ông ta Khang Thiếu Đình làm như vậy vì rắp tâm trả thù. Chuyện là hai ngày trước, Ủy viên Tôn đã tiết lộ với Khang Thiếu Đình chí hướng chính trị của mình, ông ta muốn liên minh quân Hồ Bắc và quân Đông Tứ Xuyên, nhưng Khang Thiếu Đình thoái thác, nói phải suy nghĩ thêm mấy ngày rồi mới trả lời, chẳng ngờ hôm nay lại xảy ra án mạng. Giờ mỗi quan hệ giữa hai bên trở nên vô cùng căng thẳng, không ai chịu nhượng bộ. Khang Thiếu Đình bực mình, liền triệu quân đội xông tới khống chế lực lượng cảnh sát, hạn trong ba giờ phải phóng thích Sư đoàn trưởng Lương, đồng thời đảm bảo nếu hung thủ quả thực là Sư đoàn trưởng Lương thì anh sẽ cúi đầu chịu tội vì quản lý cấp dưới không nghiêm. Thấy tình hình diễn biến phức tạp, Sở Cảnh sát đành trở thành người hòa giải, kéo Ủy viên Tôn và Khang Thiếu Đình ngồi xuống bàn đàm phán.

Ban đầu, Nhan Khai Thân định đứng đợi ở cổng, sau lại nghĩ đàn bà con gái không nên tham gia vào chuyện này, nên nàng trở về phủ chờ tin. Vừa đến cổng, nàng đã nghe thấy tiếng cãi cọ kịch liệt trong nhà vọng ra. Bước vào nhà, nàng thấy Khang phu nhân tức nổ đom đóm mắt bạt tai Khang Thiếu Kỳ, Đỗ Hoài Bích vội vàng gọi đám vú Ngô can ngăn, nhưng không sao khuyên giải được. Khang phu nhân chỉ thẳng vào mặt Khang Thiếu Kỳ, cả người run lên vì tức giận, mắng: “Đồ nghịch tử! Trong nhà liên tiếp xảy ra chuyện, giờ anh trai mày còn đang lao lực vì việc quân, bôn ba khắp nơi. Thế mà mày không những không ở bên cạnh giúp đỡ, lại còn gây thêm phiền phức. Hôm mày dẫn con đàn bà đó về trước linh đường cha mày, tao đã hết sức nhẫn nại. Bảo mày chia tay nó, chẳng qua cũng vì nghĩ cho tương lai của mày. Lẽ nào mày muốn cả đời phải chịu tiếng đi giật vợ người khác? Mãi mấy hôm nay nhà cửa mới lặng sóng lặng gió một chút, mày lại đi sinh sự, rốt cuộc mày còn coi tao là mẹ nữa không hả?”

Khang Thiếu Kỳ biết mình đuối lý, bèn quỳ sụp trước mặt mẹ, khẩn cầu: “Mẹ! Con biết con đã làm nhiều chuyện hoang đường khiến cha mẹ đau lòng. Nhưng Thục Phương đã có thai, con không thể yên tâm để cô ấy sinh con một mình ở ngoài được. Huống hồ, đứa bé trong bụng cô ấy cũng là cháu nội của mẹ mà.”

“Nói bậy!” Khang phu nhân đánh giọng chì chiết: “Nếu tao cũng xuống tuổi vàng với cha chúng mày thì mày muốn làm trời làm bể gì tao cũng mặc kệ! Nhưng chỉ cần tao chưa tắt thở thì không bao giờ cho phép nó bước chân vào phủ họ Khang! Tao không cần đồ nghiệt chủng đó!”

Khang Thiếu Kỳ đang định cãi lại thì Đỗ Hoài Bích chen vào nói: “Chú đừng nhắc lại chuyện này nữa! Gần đây, mẹ không được khỏe, bà phải chịu bao nhiêu cú sốc rồi! Hay tôi sai mấy a hoàn và bà đỡ có kinh nghiệm đi chăm sóc thím ấy? Chỉ mất ba tháng thôi rồi sẽ sắp xếp sau.”

“Phải đấy! Tư lệnh Khang vẫn đang đàm phán ở Sở Cảnh sát, không biết kết quả cuối cùng thế nào. Xin cậu Hai hãy lấy đại cục làm trọng!” Nhan Khai Thần chớp thời cơ xen lời rồi lén đánh mắt ra hiệu và kéo Khang Thiếu Kỳ đứng dậy.

Đỗ Hoài Bích vốn không ưa gì hai người, nếu là ngày thường thì cô không bao giờ nói đỡ cho Khang Thiếu Kỳ, chỉ có điều, bây giờ mọi việc trong nhà đang rối như canh hẹ, đợt sóng này chưa tan thì đợt sóng khác đã ập tới. Thêm vào đó, từ ngày lấy chồng đến giờ, bụng cô vẫn chưa có động tĩnh gì mà Đinh Thục Phương lại mang thai trước. Giả dụ mẹ chồng nhất thời mềm lòng mà giữ cô ta lại thì những ngày tháng sau này của cô càng khó chịu hơn. Bởi vậy, cô cũng không muốn tận tâm lo liệu cho cô ta, chỉ gửi đại một vài bà vú và a hoàn đến chỗ cô ta. Vú Ngô và đầu bếp của phu nhân khá thân nhau, liền bảo bà đầu bếp hầm chút canh dưỡng thai mang đến cho Đinh Thục Phương, ngoài ra còn nhặt thêm mấy vật dụng thường ngày nữa. Hoài Bích biết đó là ý của mẹ chồng nên cũng không tiện nhiều

lời, chỉ hơi băn khoăn, cứ cảm thấy trong chuyện này có điểm gì đó không ổn. Đầu bếp cầm cặp lồng, trước lúc đi lại nhờ Nhan Khai Thần tìm một chút dầu bạc hà nhập khẩu. Mùi canh trong cặp lồng bốc ra khiến Nhan Khai Thần bất giác nhăn mày, buột miệng hỏi: “Thím Lý, đây là thuốc gì vậy? Sao mùi khó ngửi thế?” Nói xong, nàng liền đưa dầu bạc hà cho thím Lý. Thím Lý vội vã cảm ơn, thu dọn đồ cẩn thận rồi đáp: “Vú Ngô dặn cho thêm ít thuốc dưỡng thai nên mùi hơi lạ.”

“Vú Ngô bảo thế sao?” Nhan Khai Thần thấy thím Lý lảng tránh ánh mắt của mình, chợt cảm thấy có điều chẳng lành. Nàng liền chạy ra vườn, thấy Khang Thiếu Kỳ đang thẫn thờ đứng bên đài phun nước, nhìn theo bóng người hầu được sai đi chăm sóc Đinh Thục Phương ở ngoài cổng. Nhan Khai Thần vốn không muốn nhúng tay vào việc này, nhưng nghĩ đến cậu Hai Đỗ Hoài Dung bị cậu ta hại đến nỗi cửa nát nhà tan, phải ra đầu đường xó chợ bán sách kiếm sống qua ngày, thêm vào đó, nàng cũng không muốn tâm địa của Khang phu nhân và Đỗ Hoài Bích thành công, liền bước đến gần Khang Thiếu Kỳ, cất giọng vui vẻ: “Chà chà! Cậu Hai đừng trung về mặt sàu khổ ra nữa. Tôi thấy mẹ cậu đã hồi tâm chuyển ý rồi.” Lời nói của Nhan Khai Thần khiến Khang Thiếu Kỳ hơi khó hiểu. Cậu ta nhìn nàng bằng ánh mắt nghi ngờ. Thấy vậy, nàng khẽ nhướn mày rồi đắc ý tiếp lời: “Cái anh chàng ngốc này! Vú Ngô đã sai người đặc biệt hầm canh dưỡng thai cho tiểu thư nhà cậu đấy. Tuy thấy mùi hơi khó ngửi nhưng có thể thấy mẹ cậu thương xót đứa trẻ trong bụng cô ấy thế nào. Nếu không, sao bà ấy lại ra lệnh như thế? Cho nên, tôi mới bảo cậu đừng có buồn.” Nhan Khai Thần nghĩ chắc cậu ta không ngốc đến mức không đoán ra ý mình. Quả nhiên, Khang Thiếu Kỳ nhận ra uẩn khúc bên trong, lập tức co cẳng chạy ra khỏi cửa, giằng lấy cặp lồng canh trong tay thím Lý, chạy thẳng vào phòng mẹ. Nhan Khai Thần chắc mẩm trong phủ lại sắp xảy ra sóng gió nên nàng tiếp tục đi dạo trong vườn, chẳng ngờ Đỗ Hoài Bích đã bước tới đón đầu.

Đỗ Hoài Bích đã chú ý tới Nhan Khai Thần từ lâu. Từ khi nàng xuất hiện, trong phủ liên tiếp xảy ra chuyện, mặc dù La Tuyết Quyên đã giúp cô



điều tra lai lịch của nàng, không phát hiện vấn đề gì, nhưng cô vẫn không khỏi nghi ngờ.

“Cô vừa nói gì với Thiếu Kỳ vậy? Chẳng lẽ cô còn muốn nhà này loạn thêm sao?” Đỗ Hoài Bích bất mãn chất vấn.

Nhan Khai Thần cười, đáp với vẻ oan ức: “Mợ Cả nặng lời rồi! Tôi chỉ an ủi cậu Hai, bảo cậu ấy đừng lo lắng quá thôi, ngay cả thuốc dưỡng thai phủ cũng chuẩn bị cho Đình tiểu thư rồi. Nào ngờ vừa nghe xong, cậu Hai lập tức chạy đi, làm tôi giật cả mình. Có phải thuốc độc đâu cơ chứ!”

“Sau này, với mọi chuyện trong phủ, mong cô hãy cẩn thận lời ăn tiếng nói, càng phải cẩn thận hơn khi làm bất cứ việc gì. Như vậy mới không phụ tình nghĩa của Thiếu Đình đối với cô, nếu như cô cũng trân trọng anh ấy.” Đỗ Hoài Bích thực sự không muốn nói những lời mà chỉ kẻ thất bại mới nói thế này. Nhưng nếu không có năng lực lật đổ đối phương thì cô đành phải tạm thời nhẫn nhịn. “Đôi lúc tôi thực sự không thể hiểu, cô có điểm gì đáng cho tôi phải ghen tị. Xét về bất cứ mặt nào, tôi cũng hơn cô, thế mà lại thua cô trong chuyện tình cảm với Khang Thiếu Đình. Nhưng sớm muộn gì tôi cũng thắng cho cô xem, bởi vì người vợ sống cùng với anh ấy đầu bạc răng long là tôi.”

Nhan Khai Thần thầm thừa nhận điều này, nàng từng nói mình không chấp nhận làm thiếp và nhất định không nuốt lời. Bởi vậy, nàng rất thông cảm với Đỗ Hoài Bích. Vì một danh phận hữu danh vô thực, cô sẽ phải hi sinh cả cuộc đời.

Đến trưa, Sở Cảnh sát đồng ý giao trả Sư đoàn trưởng Lương. Ban đầu, đám Tiểu đoàn trưởng Trần không phục sự lãnh đạo của Khang Thiếu Đình, nhưng thấy vì chuyện này mà anh sẵn sàng đối đầu với bạn cũ của người cha đã mất, đủ thấy anh là người có nghĩa khí và cốt cách, từ đó họ cũng nhìn anh với con mắt khác. Còn Sư đoàn trưởng Lương cũng cảm kích sâu

sắc trước lòng tin của Tư lệnh dành cho mình, thấy Khang Thiếu Đình chấp nhận lấy tính mạng ra đảm bảo cho mình, anh ta càng hồ thẹn vì trước đây đã xúi giục thuộc hạ nổi loạn, tâm lý phản nghịch cũng dần dần bị dập tắt. Chỉ có điều, cuộc chiến bất phân thắng bại với chính phủ Nam Kinh khiến báo giới bên ngoài mau chóng loan tin quân Hồ Bắc không tuân theo sự điều động của Nam Kinh, vì thống soái quân khu Hồ Bắc là môn sinh của trường quân sự Hoàng Phố nên có tâm lý thiên về Tưởng hệ. Các nhân sĩ ủng hộ Tưởng Giới Thạch thấy có người ra mặt thì càng ngày càng không coi chỉ thị kháng Nhật mà Uông Tinh Vệ ra sức tuyên truyền ra gì nữa.

Nhan Khai Thần biết Khang Thiếu Đình rất khó chịu trước tin đồn này. Hiếm lắm hôm nay anh mới có thời gian rảnh không bận việc công, thế mà Đỗ Hoài Bích lại về nhà mẹ đẻ thăm người ốm, Khang phu nhân và Khang Thiếu Kỳ rất ít khi thò mặt ra khỏi phòng kể từ sau trận cãi vã nảy lửa hôm trước, mà hôm nay Khang Thiếu Kỳ cũng bỏ đi đâu không biết, phủ họ Khang càng lạnh lẽo gấp bội. Buổi tối, Nhan Khai Thần chủ động giữ Khang Thiếu Đình ở nhà, tự làm mấy món đãi anh. Biết anh vất vả, nàng còn dịu dàng bóp vai cho anh. Thấy cuối cùng hai đầu lông mày của anh cũng dần ra, nàng liền ôm lấy cánh tay anh, thì thầm: “Tư lệnh đại nhân, xoa bóp thế này ngài có thấy thoải mái không? Có muốn ăn thử mấy món tiểu thiếp tự tay nấu nướng không? Đảm bảo ngài sẽ thích cho xem!”

“Ừm!” Khang Thiếu Đình xúc động nắm lấy tay nàng khẽ than: “May mà có em bên cạnh. Tâm trạng thoải mái hơn nhiều rồi. Ngồi xuống đây cùng anh uống mấy chén nào.”

“Chỉ được uống ba chén thôi đấy! Uống nhiều không có lợi cho sức khỏe.” Nhan Khai Thần bước đến bên anh, cùng anh uống ba chén rượu. Khang Thiếu Đình đang định uống chén thứ tư thì bị Nhan Khai Thần cướp mất chén, tiện tay ném ra ngoài cửa sổ. Nàng cười lém lỉnh, trêu anh: “Chắc Tư lệnh Khang quên mất hình ảnh lần đầu tiên say rượu của mình rồi phải không? Có cần em mô tả lại dáng điệu say xỉn hôm đó không?”

Khang Thiếu Đình tưởng nàng chế giễu chuyện hồ đồ đêm ấy, mặt bất giác đỏ bừng, anh ôm lấy nàng, đặt lên đùi mình, nói: “Nha đầu này không biết xấu hổ gì cả. Đợi chút nữa anh cho em biết tay.”

“Ui... Anh hiểu nhầm ý em rồi.” Nhan Khai Thần kêu oan vội thanh minh: “Hôm đó, anh say chẳng biết trời đất gì, ôm lấy người ta hôn lấy hôn để, đúng là chẳng biết uống rượu gì cả. Em đã khuyên anh uống ít thôi, nhưng không ngờ anh vẫn say đến nông nỗi ấy.”

“Dù sao chỉ có mình em nhìn thấy, anh sợ gì! Có điều...” Anh bất giác nói lỏng tay, trong đầu vẫn đau đầu một chuyện không sao giải đáp nổi.

Nhan Khai Thần khẽ vuốt hai đầu lông mày đang nhíu chặt của anh, dịu dàng bảo: “Em biết anh không giống như lời đồn của thiên hạ. Tuy anh đúng là môn sinh của trưởng quân sự Hoàng Phổ nhưng luôn chủ trương “trước đẹp giấc ngoài, sau trị thù trong”, anh không thể tán đồng quan điểm của Tưởng hệ. Chỉ có điều, một số kẻ mượn gió bẻ măng đã lợi dụng chuyện này, khiến mọi người hiểu lầm anh thân Tưởng, không tích cực kháng Nhật.”

“Ừ! Anh rất kính trọng Hiệu trưởng nhưng không nhất thiết phải tuân theo lệnh ông ấy. Khi cha còn sống, ông rất bất mãn với chính sách hòa hoãn chống Nhật của Ủy viên trưởng, luôn cho rằng đánh quân Nhật mới là nhiệm vụ hàng đầu. Tiếc là chưa kịp đợi đến ngày ấy thì ông đã bị kẻ xấu ám toán.” Anh vừa nói vừa nắm tay Nhan Khai Thần như muốn tìm sự an ủi. Trong khoảng thời gian gần đây, bất luận xảy ra chuyện gì, bất luận ai nghi ngờ nàng như thế nào thì chỉ ít giờ phút này, anh rất cần nàng.

“Anh cũng biết phong thanh gần đây rồi đấy. Người ta đồn vì Viện trưởng Ôn không điều động được quân đội nên muốn mời ngài Tưởng Giới Thạch xuống núi cầm trịch quân sự và chính trị, đến lúc ấy, nếu Tưởng muốn anh diệt Cộng thì anh phải làm sao? Tuy đó không phải ý muốn của anh nhưng khó khăn lắm đám sư đoàn trưởng Lương mới thay đổi cách

nhìn về anh, bất luận anh có muốn hay không thì rõ ràng đây chính là cơ hội xoay chuyển tình thế rất tốt. Nếu anh không giành được sự kính ngưỡng của quân lính thì làm sao có thể khiến họ đồng tâm hiệp sức nhất tề kháng Nhật?” Nhan Khai Thần không muốn thấy anh đối đầu với Tưởng hệ, bây giờ, chỉ một mình Tiết Vân Tần cũng đủ khiến anh luống cuống chân tay, huống hồ cả một tập đoàn chính trị. Với thực lực và kinh nghiệm hiện tại của anh thì không thể cân bằng lực lượng với họ, bởi vậy cá nhân nàng rất muốn khuyên anh nên đầu quân cho Tưởng Giới Thạch.

Khang Thiệu Đình trầm tư trong giây lát rồi cất lời với vẻ bất lực: “E rằng đó chỉ là chuyện sớm muộn. Anh cũng tự thấy mình không thể bằng cha, nhưng anh vẫn muốn giết giặc báo quốc. Chỉ có điều, nghĩ đến chuyện kẻ mình chĩa mũi súng vào không phải quân Nhật thì trong lòng lại rất khó chịu.”

“Là phúc hay là họa thì mình đều không thể tránh được. Huống hồ, giờ đây đâu giống trước kia, muốn đắc tội với người ta cũng không được nữa rồi.” Nhan Khai Thần thốt lên một câu triết lý sâu xa khiến hai hàng lông mày của Khang Thiệu Đình càng nhíu chặt hơn.

Sự kiện Hai mươi tám tháng Một(\*) cộng với việc nguồn tài chính của chính phủ mới không đủ để quay vòng khiến đám Tôn Khoa từ chức tập thể, chức Viện trưởng hành chính do Uông Tinh Vệ đảm nhiệm. Nhưng vì không thể điều động được quân đội thân Tưởng nên Uông Tinh Vệ chỉ còn cách tích cực thuyết phục Tưởng Giới Thạch trở lại Nam Kinh nắm quyền. Vậy là vụ dẫn mọi lửa ở Vũ Hán cuối cùng cũng hoàn thành được sứ mệnh của nó.

*(\*) Hay còn gọi là Biến cố Thượng Hải lần thứ nhất: Đó là cuộc chiến tranh vệ quốc phản đối quân Nhật xâm lược nhân dân Trung Hoa.*

Vì mấy hôm liền Khang Thiệu Kỳ không về nhà nên Khang Thiệu Đình đi hỏi Hoài Bích, lúc ấy mới biết đầu đuôi câu chuyện, anh lập tức sai người

đi lôi cổ em trai về, kéo đến trước mặt mẹ bắt xin lỗi. Khang Thiếu Kỳ không phục, nhất quyết không chịu mở miệng. Khang phu nhân tức đến nỗi chỉ biết chán nản ngồi phịch xuống ghế, quay đầu gạt nước mắt. Hoài Bích khẽ xoa tay, người hầu trong phòng liền theo cô ra ngoài.

Khang Thiếu Đình đá vào khuỷu chân em trai, bắt cậu ta phải quỳ xuống rồi quát lớn: “Em ngang ngạnh quá đấy! Còn muốn mẹ giận đến mức nào nữa hả? Mau dập đầu nhận lỗi đi!”

“Em sai ở điểm nào mà phải xin lỗi?” Khang Thiếu Kỳ vùng khỏi sự kìm kẹp của anh trai, phần nộ nhìn mẹ, nói: “Sao anh không hỏi mẹ xem, rốt cuộc mẹ đã làm gì với con trai mình?”

“Khôn nạn! Sao mày dám nói những lời bất hiếu như thế trước mặt mẹ hả? Bất kể mẹ làm gì thì vẫn là người sinh ra và nuôi dưỡng mày!” Khang Thiếu Đình quát lại.

Khang Thiếu Kỳ cười lạnh, hai mắt vẫn tia đỏ nhìn chằm chằm vào mẹ. “Từ nhỏ đến lớn, cả mẹ đến cha đều chỉ quan tâm đến một mình anh. Nhưng hễ xảy ra chuyện gì thì y như rằng cha mẹ đều cho là con làm, như thể con sinh ra trên đời để trở thành một đứa con bất hiếu chuyên gây chuyện thị phi không bằng! Dù con cố gắng lấy lòng cha mẹ đến đâu thì trong lòng hai người vẫn thiên vị anh trai. Con suốt ngày đánh nhau, gây họa cũng chỉ vì muốn cha mẹ để ý con hơn! Nhưng đến tận bây giờ, con vẫn mong mẹ dành một nửa sự quan tâm của mẹ dành cho anh để cho con, có thể dùng tình yêu thương để chấp nhận đứa trẻ còn chưa chào đời. Người ta vẫn nói “Hổ dữ không ăn thịt con”, mẹ, tuy nó vẫn chưa phải là một sinh mệnh, nhưng nó vẫn là cháu nội tương lai của mẹ, sao đến cả sinh linh bé nhỏ ấy mẹ cũng không chịu buông tha? Cùng là phụ nữ, lẽ nào mẹ không thể thấu hiểu nỗi đau mất con của người mẹ?” Khang phu nhân không biết trả lời con như thế nào, bàn tay phải ôm mặt của bà đầm đìa nước mắt.

Khang Thiếu Đình không hiểu, ngạc nhiên hỏi: “Thiếu Kỳ! Em nói gì vậy? Sao mẹ có thể làm chuyện đó chứ!”

“Nếu không có chỉ thị của mẹ thì làm sao vú Ngô dám sai đầu bếp bỏ thuốc phá thai vào canh hầm cho Thục Phương? Em không muốn tiếp tục sống như thế này nữa...” Khang Thiếu Kỳ thất vọng liếc nhìn những người vốn là người thân yêu nhất của mình, giờ đây, họ đã biến thành những người xa lạ nhất. Khuôn mặt của họ dần dần hiện lên, bập bênh trước mặt cậu ta, càng lúc càng trở nên mờ nhạt. “Mọi người không muốn chấp nhận hai mẹ con cô ấy có phải vì sợ họ sẽ làm bại hoại thanh danh nhà họ Khang không? Nhưng mọi người đâu biết rằng nếu không có hai mẹ con cô ấy thì con chẳng có thứ gì nữa. Mẹ và anh là người thân của con, hai mẹ con cô ấy cũng vậy, cũng quan trọng không kém gì! Bởi vậy, con không thể bỏ hai mẹ con cô ấy được! Nếu nhất định phải lựa chọn thì con không hề tiếc nuôi thân thể cậu Hai nhà họ Khang!” Nói xong, Khang Thiếu Kỳ dứt khoát đập đầu lay tạ mẹ mười cái rất mạnh. Lúc ngẩng đầu lên, nước mắt đã chảy ròng ròng trên mặt, cậu ta nhanh chóng lấy tay quệt đi.

Lúc Khang phu nhân cuống lên muốn níu kéo Khang Thiếu Kỳ thì cậu ta đã quay lưng bước đi, dứt áo rời khỏi vị trí vốn thuộc về mình. Mười cái đập đầu ấy chính là để cảm ơn nỗi vất vả mang thai chín tháng mười ngày của mẹ. Giờ đây, cậu ta đã trả hết ơn nghĩa ấy.

Từ đầu đến giờ, Đỗ Hoài Bích luôn luẩn quẩn ngoài cửa, nghe không sót một chữ nào trong toàn bộ cuộc đối thoại giữa ba mẹ con. Nhìn theo bóng lưng Khang Thiếu Kỳ, trong khoảnh khắc, cô mơ hồ cảm thấy nếu mình là Đình Thục Phương thì nhất định sẽ đi theo người đàn ông này mà không bao giờ hối hận. Không giống cô hiện giờ, tuy Khang Thiếu Đình ở ngay cạnh nhưng còn xa cách hơn bất cứ ai. Khi cô định giơ tay nắm lấy tay anh thì Nhan Khai Thần đã kéo tay anh trước. Cuối cùng, thứ cô có được vẫn chỉ là bóng lưng của anh.

“Đề Thiếu Kỳ đi đi. Cậu Hai biết mình phải làm gì.” Nhan Khai Thần ngăn Khang Thiếu Đình.

Khang Thiếu Đình dõi mắt theo bóng em trai. Trong mắt anh không phải nỗi lo lắng cho tương lai bất định của cậu ta mà là sự ngưỡng mộ xuất phát từ tận đáy lòng. Đã là đàn ông thì phải như thế!

Chiều hôm ấy, Khang phu nhân đích thân đến khách sạn đón Khang Thiếu Kỳ và Đình Thục Phương, nhưng nhân viên khách sạn thông báo họ đã thu xếp hành lý và rời khỏi đó từ sáng sớm. Khang Thiếu Đình tức tốc hạ lệnh cho thuộc hạ tìm kiếm khắp các bến tàu, nhà ga, nhưng hoài công vô ích. Năm đó, phủ họ Khang đón Tết Nguyên Đán im lìm hơn hẳn mọi năm. Bữa cơm tất niên chỉ có bốn người ngồi quanh bàn ăn, nhìn nhau không nói câu nào, chẳng ai buồn động đũa. Sau đó, Hoài Bích đưa ra sáng kiến mời mấy người hầu cấp cao trong phủ cùng ngồi ăn cho vui. Mấy người hầu nhanh nhẹn miệng, nhờ họ kể chuyện vui, chúc tụng nên không khí ngày Tết mới thêm phần vui vẻ.

Sáng mùng Một Tết, Nhan Khai Thần muốn cầu may cho năm mới nên rủ Khang Thiếu Đình cùng đi thắp hương ở Trường Xuân Quan. Khang Thiếu Đình định bảo Hoài Bích và mẹ đi cùng, nhưng đêm qua, mẹ anh không ngủ được, đợi người hầu đốt pháo xong mới tranh thủ chợp mắt; còn Hoài Bích thì vừa sáng ra đã cùng Tiểu Huệ về nhà mẹ đẻ chúc Tết; thế là anh đành thôi. Anh dặn người hầu không cần chuẩn bị cơm trưa cho mình và Nhan Khai Thần, nếu mẹ có hỏi thì nói họ đến miếu dùng cơm chay, ăn xong sẽ về. Sau khi nhìn người hầu dán câu đối xuân do chính tay mình viết lên, Khang Thiếu Đình mới lên xe đến Trường Xuân Quan.

Nhắc đến Trường Xuân Quan, đây là ngôi miếu được đạo sĩ Khuru Xử Cơ, sư tổ của phái Long Môn xây dựng ở Vũ Hán vào giữa triều Nguyên. Vì vị đạo sĩ đó lấy đạo hiệu là Trường Xuân nên ngôi miếu này được gọi là Trường Xuân Quan. Đây là thánh địa của Đạo giáo khá nổi tiếng ở Vũ

Xương. Vừa vào cổng chính đã thấy chiếc đỉnh đồng đặt ngay ngoài điện, trong đỉnh cắm rất nhiều hương nến của các tín đồ kính ngưỡng. Khói xám nghi ngút bốc lên khiến không khí trang nghiêm của ngôi miếu điểm xuyết vẻ phiêu bồng, làm khách đến đều hướng lòng về đạo. Không giống với chùa chiền, Trường Xuân Quan có nhiều biệt viện mà hương khách không được phép vào trong, cũng không cho phép thăm viếng. Mặc kệ ngoài điện thờ nhộn nhịp, huyền não đến đâu thì gian hậu viện vẫn chìm trong tĩnh lặng.

“Sao vậy? Khói bay vào mắt à?” Nhan Khai Thần phát hiện Khang Thiếu Đình liên tục đưa tay lên xoa mũi, ngỡ anh bị ngộp mùi hương khói ở cửa điện.

Khang Thiếu Đình lắc đầu, lơ đễnh đáp: “Không sao. Trước đây, anh chưa bao giờ đến những nơi như thế này. Anh không tin thần Phật, đến đây chẳng qua vì muốn đi cùng cho em vui thôi.”

Nhan Khai Thần nghe anh giải thích xong, cũng không muốn miễn cưỡng anh. Chỉ có điều, phải đến trưa mới có cơm chay, nàng đành kéo anh đến chỗ vắng người hơn cho thoáng.

Đột nhiên, Nhan Khai Thần chú ý đến hai lời răn viết ở cổng hậu viện, vô thức vượt qua vạch cấm để đến nhìn cho rõ. Khang Thiếu Đình đang định gọi nàng quay lại thì một tiểu đạo sĩ chừng mười lăm, mười sáu tuổi trong viện bước ra. Cậu bé cung kính chấp tay chào Nhan Khai Thần rồi nhẹ nhàng nói: “Xin nữ cư sĩ dừng bước! Nếu muốn cúng bái thì hãy trở lại tiền điện. Ở đây không đón tiếp hương khách.”

Nhan Khai Thần lùi lại mấy bước, nhưng vẫn dán mắt vào hai lời răn. Nàng lại cố chấp bước đến hỏi tiểu đạo sĩ: “Mong tiểu sư phụ thứ tội! Xin hỏi ai đã viết những lời răn này?”

Tiểu đạo sĩ quay lại nhìn rồi thưa: “Tam sư thúc của tôi viết!”



“Dám hỏi tam sư thúc của tiểu sư phụ viết lời răn này khi nào? Hiện giờ, người đang ở đâu? Đạo hiệu là gì ạ?” Nhan Khai Thần truy hỏi.

Tiểu đạo sĩ nghĩ một hồi rồi mơ hồ lắc đầu, đáp: “Tôi cũng không rõ tam sư thúc viết nó khi nào, chắc là từ mấy năm trước. Mà tam sư thúc chưa bao giờ bước chân ra khỏi hậu viện nửa bước, càng không bao giờ nói đạo hiệu của mình cho người ngoài biết, thế nên nữ cư sĩ hỏi cũng vô ích. Mong nữ cư sĩ lui bước thì hơn.” Dứt lời, tiểu đạo sĩ chìa tay ra hiệu mời Nhan Khai Thần rời khỏi hậu viện.

Thấy nàng thần thờ đờng đó, Khang Thiệu Đình liền dịu dàng hỏi nhỏ: “Khai Thần! Em quen vị đạo trưởng đó à?”

Nhan Khai Thần khẽ cười, lẩm bẫm một mình: “Em không quen biết đạo trưởng nào hết, nhưng cảm thấy ông ấy viết chữ rất đẹp, giống hệt thầy giáo dạy em trước kia. Có điều, thầy giáo đã không còn nữa.”

Đi qua Trường Xuân Quan, bà Hai nhà họ Đỗ muốn dừng lại cúng bái và dùng cơm chay, nhưng Hoài Bích thoái thác bảo hương khách đông quá, để hôm khác đến sau cũng được, rồi cô sai tài xế đưa mẹ Hai và cháu về phủ trước, lại dặn Tiểu Huệ lấy lạp xưởng, cá khô nhà tự tẩm ướp và cả ít thịt lợn, trứng tươi mang về phủ họ Khang, còn mình thì đi dạo một chút.

Loanh quanh mấy vòng, cô đến bờ hồ Tử Dương theo thói quen. Nếu là mùa hạ thì cả hồ sẽ phủ đầy sắc hồng tím của hoa sen, dưới sự phản chiếu của ráng chiều, phong cảnh nơi này đẹp như không phải chốn nhân gian. Trước đây, mỗi khi có tâm sự, chỉ cần ngửi mùi hương thanh mát của đài sen và nhìn rặng liễu buông rủ hai bên bờ, chẳng mấy chốc nỗi buồn của cô sẽ bay theo mây gió.

Nhưng mỗi người đều có tử huyệt, chỉ cần bị điểm trúng thì sẽ đau đớn đến tận xương tủy mà không thể dịu bớt trong một sớm một chiều. Giống như cô khi nhìn thấy Nhan Khai Thần và Khang Thiếu Đình sánh đôi bên nhau đi ra khỏi Trường Xuân Quan vậy, chỉ ít trong khoảnh khắc ấy, cô không thể rộng lượng. Sở dĩ cô làm ngơ như không nhìn thấy là vì không muốn rơi nước mắt trước mặt người khác. Hồi nhỏ, cô không hiểu vì sao khi cha lấy vợ hai, mẹ cô vẫn tươi cười lo liệu tiệc cưới, nhưng đêm đến lại ôm cô vào lòng khóc thầm. Đến khi trưởng thành, cô vẫn không thể lý giải nguyên nhân mẹ cô phải ngậm đắng nuốt cay để giữ yên gia đình, bởi vậy cô quyết sang Tây du học, cô muốn độc lập và tự tin giống như các cô gái phương Tây, không cần lặng lẽ chờ đợi đàn ông đến ban phát cho chút yêu thương vãi. Cô ngỡ chuyện ấy chẳng khó khăn gì, thậm chí có dạo cô ngỡ mình có thể dễ dàng rời bỏ Khang Thiếu Đình. Vậy mà khi bước chân vào ngưỡng cửa hôn nhân, cô mới biết thì ra thứ mẹ cô muốn níu giữ không phải tình cảm của cá nhân mình mà là cả một đại gia đình. Thế gian có bao nhiêu giáo điều trói buộc người phụ nữ, nó giống như chiếc gông cùm bắt ép người phụ nữ phải thuần thực trong thế giới do đàn ông làm chủ. Dần dần, không còn người phụ nữ đầy tự tin và đáng tự hào nữa, họ sẽ bị mài nhẵn hết các góc cạnh và hoàn toàn trở thành mẹ hiền vợ đảm với đầy đủ tam tòng tứ đức trong mắt đàn ông. Trong xã hội này, đương nhiên cô không phải người cuối cùng phải chịu đựng cảnh ấy. Cô xoa đôi mắt cay sè và sung húp, vừa ngẩng đầu lên thì phát hiện Tiêu Vân Thành đang nhìn mình và mỉm cười. Cô không biết anh ta đến từ lúc nào.

“Giật mình à? Tôi gọi mãi không thấy cô trả lời.” Tiêu Vân Thành thấy cô luống cuống lau nước mắt, liền lấy chiếc khăn tay trong túi ra đưa cho cô.

Hoài Bích nhìn chiếc khăn nhàu nhĩ, lắc đầu, tề nhị từ chối.

Tiêu Vân Thành vẫn dúi khăn vào tay cô, miệng oang oang nói: “Con người cô kiêu cách thật đấy! Chiếc khăn này là do một nhà hàng mới tặng tôi. Sạch đấy! Tôi nhét bừa vào túi nên trông mới nhăn nhúm thế. Giờ cô

còn so bì với chiếc khăn nữa à? Sao không nhìn lại xem mình còn xấu hơn nó không?”

Hoài Bích sững người, mặt đỏ lựng. Tiêu Vân Thành thấy vậy, gương ngừng thanh minh: “Ồ, cô hiểu lầm rồi. Thực ra, trông cô rất xinh, không xấu tí nào. Nhưng xinh đẹp đến đâu mà suốt ngày nhăn mày nhăn mặt thì cũng thành xấu hết. Năm mới năm me, vui lên nào!”

“Cảm ơn anh đã an ủi tôi! Lần nào cũng để anh bắt gặp trong bộ dạng thảm hại, ngại quá!” Hoài Bích cắn môi, cầm lấy chiếc khăn.

Tiêu Vân Thành đưa tay lục túi quần, nhưng chợt nghĩ chắc cô không thích mùi khói thuốc nên đành nhin cơn nghiện. Thấy mắt cô đỏ hoe, anh ta chợt thấy thương xót, nói: “Mấy lần tôi nhìn thấy cô đứng ở đây, lại cứ ngỡ đang đợi ai. Hôm nay mới biết thì ra cô trốn ở đây để khóc thầm.”

“Tôi vô dụng quá phải không? Chắc đàn ông các anh không thích đàn bà khóc lóc ỉ ôi đâu nhỉ.” Hoài Bích lặng lẽ cúi đầu, nói.

“Cô đoán sai rồi. Đàn ông ghét nhất là những người phụ nữ cố tỏ ra mình kiên cường, vì mạnh mẽ quá thì đâu cần đàn ông ở bên cạnh bảo vệ. Muốn khóc thì cứ việc khóc thật to, muốn mắng thì cứ việc ra sức mắng, còn nếu muốn đánh thì...” Anh ta vỗ ngực bồm bộp rồi hào sảng nói tiếp: “Chỉ cần cô cảm thấy thoải mái thì tôi sẵn sàng để cô đấm ba trăm cái.”

Hoài Bích bật cười nói, hỏi: “Anh không đau sao?”

“Đau đến đâu cũng không khó chịu bằng cảm giác phải kìm nén nỗi đau trong lòng. Nếu có thể làm cô thoải mái, dù mất một, hai cái xương sườn cũng chẳng hề hấn gì!”

Khi nói câu này, chất giọng oang oang, thô lỗ của Tiêu Vân Thành lại khiến lòng người đối diện phẫn chấn và âm áp lạ thường. Ban đầu, Hoài

Bích cố nén nước mắt, nhưng giờ phút này, đột nhiên nước mắt của cô lại trào ra như thác đổ. Đây là lần đầu tiên Hoài Bích nhìn Tiêu Vân Thành ở khoảng cách gần đến vậy, một gã con nhà võ chính hiệu, thô mộc và phóng khoáng, nhưng lại có thể thốt ra những lời nói khiến bất cứ ai nghe cũng phải cảm động. Nó khiến cô gỡ bỏ mọi rào chắn phòng vệ và òa khóc nức nở.

Mãi một lúc lâu sau, Tiêu Vân Thành mới vỗ nhẹ vào vai cô, nói: “Sau này phải nhớ giấu nước mắt đi nghe chưa? Đừng khóc vì người không xứng đáng. Phải biết những người trân trọng cô sẽ không bao giờ muốn cô phải rơi lệ.”

Hoài Bích lẳng lặng gật đầu. Trước đây, cô rất ghét việc tâm sự với người khác, nhưng bây giờ, trước mặt anh ta, cô lại có thể dốc hết cõi lòng một cách tự nhiên. Có lẽ khi người ta đau lòng nhất, không nhất thiết phải có người yêu ở bên, nhưng lại vô cùng cần một người bạn. Sự vỗ về của người tình không làm cô cảm thấy chân thực bằng lời an ủi của người bạn. Cô tự vỗ vào mặt mình rồi thở hắt ra một hơi dài, tất cả đều đã qua. Khi quay đầu lại, Hoài Bích thấy Tiêu Vân Thành đang nhìn mình, liền cười, hỏi: “Nếu tôi nói tôi không phiền khi anh hút thuốc, anh có vui không?” Cô đã để ý mấy lần anh ta thò tay vào túi tìm thuốc lá.

Đối với Tiêu Vân Thành, lời nói vừa rồi chẳng khác nào lệnh đặc xá dành cho kẻ tử tù, anh ta chửi thề, nói: “Được thế thì... mẹ kiếp, thoải mái quá! Thoải mái không chịu được!”

“Thế thì, mẹ kiếp, thoải mái quá! Thoải mái không chịu được!” Cô bắt chước cách nói của anh ta. Hai người lẳng lẽ nhìn nhau rồi cùng bật cười.

## Theo dõi

Tháng Ba năm Dân quốc thứ hai mươi một, chiến dịch Tùng Hộ(\*) kéo dài hơn một tháng đã kết thúc. Sau khi phải trả giá nặng nề và thảm khốc, lời kêu gọi kháng Nhật cứu nước càng lúc càng dâng cao. Chính phủ Dân quốc chuyển tổng hành dinh về Lạc Dương, tuy đã đưa Tưởng Giới Thạch lên làm Ủy viên trưởng ủy viên quân sự, nhưng ông ta không hề có động thái tích cực với vấn đề chống Nhật như các giới mong đợi.

*(\*) Còn gọi là chiến dịch 813 hay Sự kiện Thượng Hải lần thứ hai, là trận đầu tiên trong 22 trận giao chiến lớn giữa quân đội Quốc dân Đảng Trung Quốc và quân đội của Đế quốc Nhật. Đây cũng là một trong những trận đánh lớn nhất và đẫm máu nhất trong Chiến tranh Trung – Nhật.*

Cùng lúc đó, sau một thời gian dài chuẩn bị, “Trung Hoa Phục Hưng xã” cuối cùng đã được bí mật thành lập tại tổng bộ Nam Kinh. Là sĩ quan tình báo cao cấp khóa đầu tiên, Nhan Khai Thần chỉ cần tuân theo chỉ thị và sự điều động nhân sự của một mình tổ trưởng tổ đặc vụ Vũ Hán. Bộ phận quan trọng nhất của Phục Hưng xã chính là lực lượng đặc vụ, mọi hành động của các điệp viên đều tuyệt đối bí mật và không liên quan đến các bộ phận khác, thậm chí nhiều khi họ còn trên quyền các bộ phận khác. Bởi vậy có thể nói tuy đội đặc vụ trực thuộc Phục Hưng xã nhưng thực ra, đó là một tổ chức độc lập, không những vậy, đó còn là đơn vị mà Ủy viên thường trực tiếp quản lý và coi trọng nhất.

Vì tổ đặc vụ Vũ Hán nhiều lần lập được công lớn nên chỉ huy lực lượng đặc vụ là Đới Lạp đã đề xuất với người đứng đầu Phục Hưng xã, điều Tiết Vân Tàn về lại tổng bộ để tiếp tục cống hiến hết mình cho tổ chức. Nhưng Tiết Vân Tàn đã từ chối khéo ý tốt của cấp trên với lý do vẫn chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao ở Vũ Hán. Đồng thời, hấn tiến cử một số nhân

viên tình báo ưu tú do đích thân huấn luyện như Nhan Khai Thần, Tăng Cửu Nhã... Đêm hôm ấy, Nhan Khai Thần nhận được chỉ thị của Tiết Vân Tần, nhưng nàng không trả lời ngay. Tuy cấp trên nói rõ nhiệm vụ của nàng đã hoàn thành nhưng bảo nàng rời khỏi Vũ Hán thì nàng không thể làm nổi. Nàng gọi điện thoại cho Tiết Vân Tần, thỏa thuận: “Nếu muốn tôi đi Nam Kinh, trừ phi anh thả mẹ tôi ra.” Tiết Vân Tần thẳng thừng từ chối: “Không bao giờ có chuyện đó!” Nhan Khai Thần biết họ chỉ đồng ý thả mẹ nàng trước khi nàng chết mà thôi. Vì vậy, nàng thà lưới rách cá chết cũng không cam tâm tình nguyện để họ không chế. Nàng đến tìm anh họ, người cũng đang thấp thỏm bất an giống mình, giờ đây, đó là người duy nhất nàng có thể dựa dẫm.

Vương Kinh Vũ biết tổ chức muốn trở mặt từ lâu, khổ nỗi y chẳng dám ra đối sách gì vì thím mình vẫn đang ở trong tay chúng. Giờ em họ y còn bị chúng cưỡng chế làm bao nhiêu chuyện thất đức, lỡ mà bị bại lộ thì Khang Thiếu Đình sẽ là người đầu tiên không tha cho nàng. Chỉ khi nào trừ bỏ được mối trở ngại này thì y và em họ mới có thể sống cuộc sống của chính mình. Thấy Nhan Khai Thần dường như đã nghĩ ra chủ ý gì đó, y vội hỏi: “Em đã nghĩ ra ý tưởng gì rồi à?”

Nhan Khai Thần mím môi với vẻ không dám chắc chắn, sau đó nói: “Nếu chỉ dựa vào sức của hai anh em ta thì e rất khó đối phó với bọn chúng. Đừng nói Tiểu Kim Đường của anh mà ngay cả các thành viên của Phục Hưng xã ở Vũ Hán đều bị âm thầm giám sát.”

“Thế chẳng lẽ chúng ta chịu bó tay à? Chúng ta không cứu nổi thím sao?” Vương Kinh Vũ bắt đầu cuống lên. Tân đường khẩu ở Hán Dương khiến doanh thu của y bị hao hụt lớn. Không những vậy, e rằng y cũng chẳng thể dựa hơi phủ hộ Khang được mấy nổi nữa. Bởi vậy, y không thể không có kế hoạch cho tương lai.

Nhan Khai Thần hiểu rõ nỗi lo lắng của anh họ, nhưng chuyện này muốn gấp cũng không được, nàng vội khuyên: “Đương nhiên là phải cứu mẹ ra,

như thế chúng ta mới thoát thân được. Tuy em nghĩ ra một cách nhưng không dám đảm bảo cách này ổn thỏa.”

Vương Kinh Vũ vỗ đùi nói lớn: “Lúc nào rồi mà em còn nghĩ cách ổn thỏa hay không? Nghĩ ra cách thì cứ tiến hành, còn thành hay bại để sau hẵng tính!”

“Đây là cách ôm cây đợi thỏ. Tuy hơi dở một chút nhưng với bọn họ, chúng ta chỉ có thể làm vậy.” Nhan Khai Thần nói tiếp. “Tiết Vân Tàn là kẻ vô cùng đa nghi, ngoại trừ Tiêu Vân Thành, hẳn chưa bao giờ tin tưởng ai. Trước đây, hắn từng cho phép em đi thăm mẹ một lần, nhưng lần đó hắn đích thân dẫn em đi chứ không trực tiếp đưa địa chỉ cho em. Bởi vậy, em nghĩ chi bằng chúng ta cũng giám sát ngược lại hắn, nhưng muốn làm vậy thì phải xem huynh đệ của anh có nhiều hay không đã.”

“Chuyện khác anh không dám đảm bảo, nhưng chỉ cần là địa bàn Tiểu Kim Đường có thể đặt chân đến thì đều có tai mắt của huynh đệ anh ở đó. Em cứ nói đi!”

“Thế thì tốt! Anh bảo thuộc hạ của anh mở to mắt quan sát, chỉ cần nhìn thấy Tiết Vân Tàn hoặc Tiêu Vân Thành ở đâu, khi nào thì đều phải ghi lại. Tuyệt đối không được bám theo, bằng không sẽ bại lộ ngay tức khắc. Sau đó đưa cho em bản tổng hợp thời gian, ngày tháng, địa điểm, bao gồm cả cách ăn vận của hai người họ, những chuyện khác em sẽ tự xử lý.”

“Mẹ ơi! Thế thì cần bao nhiêu thời gian hả trời?” Vương Kinh Vũ thấy quả nhiên là một cách ngớ ngẩn.

Nhan Khai Thần mỉm cười hỏi lại: “Thế anh có cách nào hay hơn không? Đó là cách duy nhất có thể theo dõi tung tích bọn họ mà không bị phát hiện. Bây giờ, chúng ta chỉ biết đánh cược vào may mắn, làm gì còn lựa chọn nào khác!”

Vương Kinh Vũ nghe xong, thở dài đồng ý.

Mãi ba tháng sau, vụ cá cược ấy mới hơi thấy hiệu quả. Nhan Khai Thần tập hợp các manh mối mà huynh đệ Tiểu Kim Đường giao nộp, sắp xếp theo thứ tự thời gian và vị trí các con phố trên một tờ giấy trắng, sau đó đánh dấu vào bản đồ tên những con phố mà hàng ngày họ đều đi qua, đồng thời dùng hai màu mực xanh và đỏ nối liền các tuyến đường rồi tìm ra thói quen hoạt động của họ ở ba thời điểm sáng, trưa, tối, nhằm dễ bề phân tích từng địa điểm mà họ lui tới trong ngày hôm ấy, từ đó tìm ra nơi họ thường đến nhất và ít đến nhất theo quy luật thời gian. Tiếp theo, nàng căn cứ vào bản đồ để tra cứu các công trình đặc biệt nằm trong khu vực đó. Cuối cùng, nàng để ý thấy tuyến đường đến núi Thanh Sơn có vấn đề. Tiết Vân Tần đến đó hai lần trong vòng ba tháng, theo lộ trình thì hình như hẳn cố tình lòng vòng chọn đi đường xa. Nhan Khai Thần thấy rất khó hiểu, không thể có chuyện Tiết Vân Tần bỗng dưng chạy đến núi Thanh Sơn hóng mát, nhưng trên bản đồ không hề ghi chú công trình kiến trúc nào ở gần đó. Nàng đành nhờ anh họ tìm giúp. Sau đó, thuộc hạ của y cho biết, năm ngoái, người ta mới xây dựng một viện dưỡng lão trên núi Thanh Sơn, bởi vậy bản đồ mới không có chú thích. Phát hiện này khiến nàng vô cùng phấn chấn, biết đâu đó chính là viện dưỡng lão giam giữ mẹ mà nàng tìm mãi không ra.

Ngày hôm sau, Nhan Khai Thần viện cớ ra ngoài ô đi dạo cho thoải mái, tối sẽ về muộn, vì nàng kiên quyết không muốn ai đi theo bảo vệ nên Khang Thiếu Đình đành chiều theo ý nàng. Dọc đường, Nhan Khai Thần phải thay tới bốn lần xe kéo mới đến được nơi cần đến. Vì viện dưỡng lão được canh phòng rất cẩn mật nên nàng phải đóng giả là tình nguyện viên của hội Chữ Thập Đỏ, đến viện dưỡng lão tìm hiểu hoàn cảnh sống cụ thể của các cụ ở đây, đồng thời nàng nói dối viện trưởng rằng nếu khả thi, hội Chữ Thập Đỏ sẽ giúp đỡ nhiều hơn cho viện. Viện trưởng nghe vậy thì vô cùng vui mừng, vội vàng gọi một y tá trẻ dẫn nàng đi thăm các cụ già neo đơn không nơi nương tựa. Trong lúc chuyện phiếm, Nhan Khai Thần hỏi dò xem tháng Năm vừa rồi có người đàn ông nào mặc áo vest xám đến đây thăm người



thân không. Ban đầu, y tá thoái thác rằng đó là chuyện riêng của gia đình bệnh nhân, không tiện tiết lộ, nhưng Nhan Khai Thần nói người đàn ông đó rất giống người họ hàng xa của mình, rồi ngằm dúm ít tiền vào túi y tá, đến lúc đó, cô y tá mới thoả mái chia sẻ: “Tôi thấy cô rất tha thiết muốn tìm người thân nên mới tiết lộ đây nhé! Bác trai của anh Vương ở đây, mỗi lần đến thăm bác, anh ta lại mang đến rất nhiều đồ ăn, còn tặng cả nước hoa, đồ điềm tâm cho y tá chăm sóc bác mình. Anh Vương là người rất tốt, vừa hào phóng lại hiếu thuận. Có lần, bác anh ta không kiểm soát được đại tiểu tiện, hôm đó là ca trực của tôi, nên chuyện vệ sinh cho ông cụ vốn là trách nhiệm của tôi, nhưng cuối cùng anh Vương lại kiên quyết bảo để anh ta tự làm. Hơn nữa, mỗi lần anh ta đến thăm, bác anh ta lại mừng quỳnh lên, chứ không đờ đẫn như thường ngày.”

“Bác ư? Cô có chắc chắn người mà tôi vừa nói đúng là anh Vương không?” Nhan Khai Thần nghi ngờ hỏi lại.

Cô y tá gật đầu khẳng định: “Đương nhiên không thể nhớ nhầm được! Trong hai tháng nay, chỉ có anh ta là người duy nhất đến viện dưỡng lão thăm thân nhân. Người chăm chỉ đến đây nhất cũng phải nửa năm mới tới một lần nên làm sao tôi nhớ nhầm được!”

“Vậy tôi có thể đến thăm ông cụ một chút không? Biết đâu lại chính là người thân của tôi.” Nhan Khai Thần lịch sự xin phép cô y tá. Cô y tá hào phóng gật đầu rồi dẫn nàng đến căn phòng được trang hoàng đẹp nhất. Trước khi cô y tá lui ra ngoài, Nhan Khai Thần bảo nàng hi vọng cô ấy không tiết lộ với bất cứ ai về chuyến viếng thăm hôm nay của nàng. Đương nhiên cô y tá đồng ý ngay bởi cô ấy cũng không muốn người ta biết mình nhận hối lộ.

Nhan Khai Thần bước vào phòng, trên chiếc bàn dài màu vàng kê sát cửa sổ có một đóa hoa bách hợp, mùi hoa thơm ngát át bớt mùi khó ngửi tỏa ra trên cơ thể người già. Nàng khẽ bước đến bên cạnh ông cụ. Ông ta ngồi bất động trên xe lăn, mắt nhìn đăm đăm về phía cửa sổ như thể đang đợi ai đến.

Vì bị tai biến mạch máu não nên ông ta không thể tìm được nước dãi liên tục chảy ra từ chiếc miệng méo xệch, chất dịch lỏng vừa tanh vừa dấp dính ấy chảy lớt nhớt xuống cổ áo. Nhan Khai Thần nhìn thấy cảnh ấy, vừa xót xa lại vừa tội nghiệp. Nàng tìm chiếc khăn bông sạch sẽ, quỳ xuống lau mặt cho ông ta. Ông già liếc nhìn nàng, không hề có ý định kháng cự, ngược lại rất ngoan ngoãn nghe lời. Để chút nữa ông ta không bị rớt dãi vào cổ áo, Nhan Khai Thần còn đến phòng trực ban xin một mảnh khăn chống thấm nước, quàng quanh cổ ông ta. Nàng nhìn theo ánh mắt của ông ta, nơi ấy là công chính, thấy vậy nàng liền hỏi: “Bác ơi! Bác đang đợi cháu trai bác đến à?” Ông cụ không đáp lời, chỉ khe khẽ lắc đầu.

Nhan Khai Thần nhanh trí nghĩ ra một ý, lại hỏi tiếp: “Thế Tiết Vân Tần có phải cháu của bác không?”

Nghe đến ba chữ ấy, ông cụ đột nhiên có phản ứng, cái miệng méo xệch khẽ giật giật. Xem ra nàng đã đoán đúng, quả nhiên Tiết Vân Tần là cháu ông ta. Chỉ có điều, nàng không ngờ một người vốn nham hiểm, vô tình lại có lúc đầy nhân tính như thế, nếu không hẳn đã không cất công thay tên đổi họ. Nàng thở dài, đứng dậy, vô tình phát hiện ông cụ cứ ôm khư khư lấy ngực như thể cố che giấu bảo vật gì quý báu lắm. Nàng cúi xuống, chỉ vào túi áo của ông ta, dịu dàng hỏi: “Bác ơi, bác cất vật quý giá gì ở đây phải không? Cho cháu xem một chút nhé! Bác đừng ki bo đấy!” Ông lão nghe nàng nói thế, liền ngoan ngoãn dịch tay ra, hào phóng cho nàng xem báu vật của mình. Thì ra đó là một bức ảnh cũ đã ố vàng. Trong ảnh là một vị tướng quân oai phong lẫm liệt đang ôm một bé trai. Nhìn các đường nét trên khuôn mặt, Nhan Khai Thần thấy khá giống ông cụ đang ngồi đây. Nàng lật đằng sau bức ảnh, phía dưới có hàng chữ viết bằng bút mực, giờ đã phai nhòa: “Con trai Tiết Vân Tần, mười tuổi.”

“Chẳng lẽ đây... đây là bác sao?” Nhan Khai Thần kinh ngạc quay sang hỏi ông cụ. Từ nụ cười ngây dại trên mặt ông ta, nàng đã biết đáp án. Trong tích tắc, nàng sững người đứng đó. Sau đó, nàng bắt đầu hoài nghi liệu đây có phải chỉ là trò đùa hay sự hiểu nhầm tai hại nào đó, bởi nàng không thể

tin nổi cha Tiết Vân Tàn vẫn còn sống, không những vậy ông ta lại là một vị tướng quân già đã bị liệt.

Mọi người ở phủ họ Khang đều biết sáng ra, Khang phu nhân có thói quen đọc báo. Nhưng sau vụ báo chí tố phủ họ Khang ngấm ngầm dùng cực hình tra khảo phạm nhân thì Đỗ Hoài Bích luôn xem trước các báo, sau đó chọn ra những tin tức không ảnh hưởng gì đến ai để đọc cho Khang phu nhân nghe. Hôm nay, cô mới giờ báo ra, Khang Thiếu Đình đã xuống tầng gọi cô cùng dùng bữa sáng. Hoài Bích đẩy anh ra, bĩu môi nói: “Anh đói thì ăn trước đi! Em còn phải đọc báo, chút nữa đọc cho mẹ nghe. Anh ngồi đây vương chân vương tay, làm em mất tập trung.”

“Thế thì anh đợi em, có tin gì đọc cho anh nghe với!” Khang Thiếu Đình ngồi cạnh cô, nghĩ đến thái độ lạnh nhạt của mình mấy hôm nay, anh bất giác muốn gần gũi cô hơn.

Hoài Bích liếc thấy Nhan Khai Thần vừa từ trong phòng đi ra, liền có ý ngồi sát vào Khang Thiếu Đình, đồng thời lấy báo che lại. “Tin trang nhất hôm nay giật gân lắm! Anh xem...” Hoài Bích giở trang đầu tiên, áp sát vào người Khang Thiếu Đình rồi đọc: *“Tối qua, viện dưỡng lão trên núi Thanh Sơn xảy ra trận hỏa hoạn lớn. Trong hơn ba chục người đang ở viện, chỉ có bảy người may mắn chạy thoát ra ngoài. Nếu phòng tuàn bỏ địa phương và nhân dân quanh vùng không giúp phá cánh cổng lớn của khu nhà chính thì e rằng ngay cả bảy người đó cũng không thể sống sót. Không biết kẻ nào mà ra tay tàn độc thế! Theo lý mà nói thì trong viện dưỡng lão toàn là người già neo đơn, ai lại có hiềm khích với họ được cơ chứ?”*

“Ngay cả người già cũng không buông tha! Đúng là táng tận lương tâm!” Khang Thiếu Đình phẫn nộ mắng mấy câu, quay đầu lại thấy Nhan Khai Thần tái mặt, đứng thất thần cạnh bàn, anh bèn gọi mấy câu nhưng dường như nàng không nghe thấy gì, mãi đến khi bị một người hầu lớn tuổi huých vào người, nàng mới sực tỉnh. “Trên báo nói là viện dưỡng lão trên núi

Thanh Sơn sao? Bảy người thoát nạn là những ai thế?” Nhan Khai Thần rất muốn biết, nàng bước đến gần, hỏi Hoài Bích.

Đỗ Hoài Bích gấp tờ báo lại, quay sang hỏi Khang Thiếu Đình: “Cùng đi dùng bữa sáng đi! Hôm qua quên không nói với anh, em đã phê chuẩn cho Phó quan Vương nghỉ mấy ngày. Mẹ ông ấy bị ốm, em đã nhờ Tuyết Quyên sắp xếp cho bà ấy phòng bệnh tốt nhất, tiền thuốc trị bệnh và thuốc bổ em lấy chỗ mẹ em chứ không lấy trong công quỹ. Giờ báo cho anh biết thôi.”

Khang Thiếu Đình không đáp lời, chỉ mỉm cười, khẽ gật đầu. Biết rõ Đỗ Hoài Bích cố ý trêu ngoi Nhan Khai Thần, nhưng với cách đối nhân xử thế của cô, anh không có điểm nào để chê trách. Chỉ cần cô không gây mâu thuẫn với Nhan Khai Thần thì anh luôn cố gắng không can thiệp. Không muốn Nhan Khai Thần bị mất mặt, anh vội đáp: “Trong báo không nói rõ, nhưng chắc là các nhân viên y tá, hộ lý, vì khói dày đặc như thế người già còn chẳng chịu nổi, nói gì đến việc chạy thoát ra ngoài. Thôi, không nói chuyện này nữa! Vào ăn sáng thôi!”

“Tur lệnh, nếu không có chuyện gì dặn dò, tôi muốn ra ngoài mua mấy thứ.” Nhan Khai Thần không đợi Khang Thiếu Đình trả lời đã vội quay người chạy ra khỏi phủ. Viện dưỡng lão bốc cháy, nàng còn lòng dạ nào ngồi ghen với Hoài Bích. Tuy ban đầu nàng cũng có ý định bắt cóc cha của Tiết Vân Tàn hòng trao đổi với hắn nhưng khi nhìn dáng vẻ tàn tạ như mất hồn của ông cụ, nàng lại thấy không đành lòng, đến khi hạ quyết tâm đến đó một chuyến nữa thì viện dưỡng lão đã thành tro bụi.

Viện dưỡng lão ngày hôm qua giờ chỉ còn những bức tường sụp đổ cháy đen thui và những gốc cây trơ trụi đổ nghiêng ngả bên vệ đường, khu vườn muôn hồng ngàn tía giờ đây biến thành bãi hoang, phía dưới đồng gạch ngói đổ nát là những mảnh vỡ của chai lọ thủy tinh, giẫm chân lên phát ra âm thanh lạo xạo như tiếng nổ nhẹ. Nhan Khai Thần cố gắng lục lợi trí nhớ xem phòng của ông cụ ở chỗ nào, nàng đi lòng vòng, cảm thấy ở đây chỉ tồn tại khao khát được sống vô cùng mãnh liệt của những vong hồn sắp cận

kề cái chết, họ vô vọng và bất lực biết nhường nào khi biến thành quả cầu lửa cháy rừng rực cho đến khi chỉ còn tro bụi xương. Vì muốn kiểm chứng trong số người chết có cha của Tiết Vân Tần hay không, nàng đã chạy đến phòng tuần bảo của ban quản lý khu vực hỏi thăm tung tích của những người còn sống, nhưng người ta nói bảy người đó không có ai trên năm mươi tuổi và là nam giới. Thiết nghĩ Tiết Vân Tần đã nhọc công sắp xếp để cha hắn được sống yên ổn, giờ viện dưỡng lão bị cháy, hắn không thể không biết. Nhưng hắn cứ như đã bốc hơi vậy, bất luận nàng đến nhà, đến đơn vị, hay chạy tới những nơi hắn hay trêu hoa ghẹo nguyệt đều không thấy bóng dáng hắn đâu. Trời đã đổ bóng hoàng hôn, Nhan Khai Thần vẫn kiên trì không muốn bỏ cuộc, nàng cũng không hiểu vì sao mình phải ra sức tìm kiếm tung tích của hắn, nhưng nếu hôm nay không tìm thấy hắn, chắc chắn nàng sẽ hối hận.

Bước chân vô thức dẫn nàng đến một nơi mà nàng cũng không biết là đâu nữa, ngẩng đầu lên chỉ thấy bức tường cháy đen sì, chân tường có mấy cọng cỏ dại đang đung đưa theo gió. Gió hôm nay hơi lạnh, thổi vào tai nghe ù ù như tiếng bọn trẻ con đang đọc bài đồng dao, nàng chợt nhớ đến mẹ mình, đúng lúc này, nàng đột nhiên có một linh cảm, rốt cuộc nàng đã biết phải đến đâu để tìm Tiết Vân Tần.

Nhan Khai Thần chạy về viện dưỡng lão, quả nhiên nàng tìm thấy hắn giữa đồng ngói vỡ vụn, cháy đen. Như thường ngày, mặt hắn quay về phía kẻ thù của mình, còn lưng hắn quay về phía tất cả mọi người. Nhan Khai Thần là Nhan Khai Thần, Đoàn Tư Kỳ là Đoàn Tư Kỳ, nàng từng khuyến cáo bản thân, những gì Tư Kỳ của quá khứ không thể chịu đựng thì Nhan Khai Thần của hiện tại hoàn toàn chịu đựng được. Bởi vậy nàng cũng có niềm tin sâu sắc rằng đối với Tiết Vân Tần, ngoài việc giậu đổ bìm leo ra thì hoàn toàn không còn cách đối phó nào khác. Nhưng đôi lúc, con người không thể kiểm soát được bản thân, đặc biệt là trong một buổi hoàng hôn thê lương và trước đồng đồ nát hoang tàn nhường này. Nhan Khai Thần thậm chí không dám bước lại gần hắn.

Tiết Vân Tần không thích biểu lộ cảm xúc trước mặt người khác, đó là thói quen đã ngấm vào xương tủy hắn, bởi vậy, ngay cả hắn cũng không thể tưởng tượng về mặt của mình lúc này ra sao. Nghe thấy sau lưng có tiếng thở dài, và cả tiếng bước chân lúc tiến lúc lùi đầy do dự của nàng, hắn chỉ cảm thấy luồng gió lạnh lẽo đến bủn rủn cả người đang giễu cợt sự thất bại của hắn.

“Ai bảo cô đến đây?” Hắn đột nhiên hỏi.

Nhan Khai Thần ngẩng đầu đáp: “Nghe nói Tiêu Vân Thành đang tìm anh.”

Tiết Vân Tần phá lên cười lạnh lùng, đang định cất lời thì phát hiện cổ họng mình đau không tưởng nổi, mở miệng nói thấy giọng đã khàn đặc nhưng hắn mặc kệ. “Cô giỏi thật! Cậu ta không tìm ra mà cô lại tìm ra. Chắc cậu ta đã nói hết với cô rồi hả?” Nói xong, hắn quay người, đứng trên đồng gạch ngói, nhìn xuống chỗ nàng, hỏi tiếp: “Giờ... cô thấy tôi thế nào? Giống thứ gì hả?”

Chưa bao giờ Nhan Khai Thần nhìn thấy hắn trong bộ dạng này, nàng chột thấy hơi sợ, nhưng bước chân vẫn tiến về phía trước mà không nghe theo sự sai khiến của lý trí. Nàng bất giác cười, đáp: “Giống gì hả? Chẳng phải giống đứa con mồ côi sao? Giống tôi! Đây là báo ứng của anh.”

Tiết Vân Tần hồ như quên mất phần nộ, nét mặt vẫn lặng như mặt nước tù. “Nhưng mẹ cô vẫn chưa chết!”

Nhan Khai Thần nhìn thẳng vào hắn, hỏi: “Vậy anh có thể trả mẹ cho tôi không?”

Tiết Vân Tần trầm mặc trong giây lát, dường như khiến cả hoàng hôn màu vàng úa đang chìm dần phía chân trời cũng trầm mặc theo. Cuối cùng, hắn đáp: “Xin lỗi! Không thể!”

“Vì sao?” Nhan Khai Thần hỏi lại.

Tiết Vân Tần hừ lạnh, không né tránh ánh mắt của nàng nữa, thẳng thắn đáp: “Vì mẹ cô là thím của Vương Kinh Vũ! Kẻ phóng hỏa chắc chắn là thuộc hạ của hắn!”

Nghe Tiết Vân Tần nói, đột nhiên Nhan Khai Thần cảm thấy một luồng khí lạnh xuyên suốt cơ thể khiến toàn thân đông cứng. Nàng bi phẫn nói: “Cứ cho là Tiểu Kim Đường phóng hỏa đốt viện dưỡng lão, nhưng chắc gì anh ấy đã biết! Lẽ nào biết rõ cha anh ở đây mà anh ấy dám cố ý phóng hỏa để anh trút giận lên mẹ tôi sao?! Chẳng lẽ báo ứng mà anh gặp phải vẫn chưa đủ nặng nề ư? Anh... anh nhất định đẩy tôi vào đường cùng giống như anh mới bằng lòng ư?”

Tiết Vân Tần bước thẳng tới trước mặt nàng, gần trong gang tấc nhưng lòng đã nguội lạnh. Hắn đột nhiên giơ tay ôm nàng vào lòng, không nói gì. Nhan Khai Thần không dám động đây, áp sát vào ngực hắn, nói gấp gáp: “Vân Tần, huống hồ anh ấy không hề biết gì về chuyện của cha anh. Tôi xin anh! Tôi biết bây giờ anh rất buồn và chỉ muốn báo thù, nhưng anh không thể giết nhầm người vô tội được. Anh lý trí một chút được không? Tỉnh táo một chút được không? Anh tôi... anh tôi... anh ấy không làm chuyện đó đâu.”

“Mỗi khi đưa ra một quyết định trái với lương tâm, tôi đều tự dặn lòng mình: ‘Tiết Vân Tần, mày làm chuyện này là vì cha, bất đắc dĩ mới phải làm thôi’, có như thế tôi mới thấy việc mình làm là hợp tình hợp lý. Nhưng thực ra đó chỉ là lời biện hộ, từ trước đến giờ tôi chỉ sống vì mình. Từ trước đến giờ đều chỉ sống vì mình!” Hắn nắm chặt tay, siết nàng chặt hơn. Làm như vậy khiến hắn cảm thấy không phải mình đang ôm Nhan Khai Thần mà là đang ôm Đoàn Tư Kỳ của quá khứ. Nhưng rất nhiều chuyện dĩ vãng giữa họ giờ đã nhạt nhòa rồi, làm sao hắn có thể hồi tưởng lại từng chút, từng

chút dấu vết xưa cũ? Huống hồ hiện giờ, Nhan Khai Thần đã là người đàn bà của Khang Thiếu Đình.

Hắn phá lên cười lạnh lùng, cắn nhẹ vào thùy tai nàng, nói: “Nhan Khai Thần! Khang Thiếu Đình yêu cô nhường ấy, nếu cậu ta biết chính cô giết chết cha cậu ta... Cô nói xem, liệu cậu ta có vui không?”

Nhan Khai Thần chơi vơi như thể bị đẩy xuống vực sâu không đáy, nàng gào lên: “Đó là tại anh bắt tôi làm! Chính anh đã giết cha anh ấy! Không phải tôi!”

“Chột dạ à?” Tiết Vân Tần khẽ nói lỏng bàn tay, nhưng ngay lập tức hấn lại ôm nàng chặt cứng. “Nhưng không ai được phép giết cha tôi! Kẻ nào dám, tôi sẽ giết chết kẻ ấy! Dẫu phải giết nhầm ba ngàn người, tôi cũng quyết không bỏ sót một người!” Hắn dùng hết sức ôm nàng vào lòng, khiến nàng muốn ngất xỉu, nhưng cuối cùng, hắn vẫn nói lỏng, rồi đột ngột buông tay ra.

Nhan Khai Thần khuyu gôi, trông theo bóng hắn rời đi, nước mắt bỗng chảy tràn trên má. “Tiết Vân Tần, kẻ thù của anh không phải mẹ tôi mà là tôi, Đoàn Tư Kỳ! Anh nhớ lấy!”

Tiết Vân Tần cúi xuống, bốc nắm đất cháy đen thui, chậm chậm bỏ vào túi áo. Bởi trong nắm đất đó có lẫn tro cốt của cha hắn. Suốt đời, hắn sẽ ghi nhớ điều này!



## Gió tanh mưa máu

Nội dung câu chuyện rất đơn giản, Tiết Vân Tần nói với Vương Kinh Vũ thời gian và địa điểm rồi bảo có người đang ở đó đợi y. Vương Kinh Vũ bóp mạnh điện thoại, đứng thẩn người hồi lâu, mãi đến khi Hà Diễm bung chậu nước rửa chân vào, y mới buông ống nghe xuống. Nhìn Hà Diễm đang rửa chân cho mình, đột nhiên y muốn nghe ả hỏi một câu “Sao thế?”, nhưng đáng tiếc ả mãi mãi chỉ biết im lặng làm những việc mà y muốn ả làm. Nỗi căm giận vô cớ không biết từ đâu trào lên tận cổ khiến hấn bắt đầu thấy chán ngán phương thức hầu hạ trong căn phòng này, hấn giơ chân đá đổ chậu nước rửa chân. Nước bắn lên ướt hết áo Hà Diễm, ban đầu ả ngẩn người ngạc nhiên, sau đó chỉ phui vệt nước đi, rồi cúi xuống nhặt chậu, bước ra ngoài. Một lát sau, ả bung một chậu nước khác vào. Vương Kinh Vũ lại đá bay chậu nước, thấy ả định nhặt chậu lên, y điên tiết ấn ả xuống sofa.

“Sao cô có thể chịu đựng nỗi nhục nhã đến mức này hả? Hà Diễm cao ngạo, kiêu căng và khinh đời trước đây chết đâu rồi? Cô quên rồi à? Trước đây cô dương oai diễm võ trước mặt tôi như thế nào? Lại còn biến tôi thành con chó, gọi tới gọi lui nữa chứ! Cô đều quên hết rồi sao?” Móng tay y cắm vào da thịt ả, một vệt máu đỏ tươi khẽ ứa ra.

Hà Diễm thản nhiên hỏi lại: “Đường chủ cho rằng tôi nên nhớ những chuyện đó sao?”

“Không quên chúng tôi vẫn còn chút cốt cách! Nhìn bộ dạng bây giờ của cô mà xem! Đúng là hạ tiện!” Vương Kinh Vũ không hiểu cô ả phải chịu nhục nhã để sống hèn sống hạ thế này rốt cuộc là vì cái gì? Một người muốn chết luôn có hàng đống lý do để không tiếp tục tồn tại. Nhưng một

người muốn sống bằng mọi giá thì đa phần đều chẳng cần lý do hay đạo lý gì cả. Bởi vì đó là bản năng.

Vương Kinh Vũ nói lỏng tay, liếc nhìn ả cúi xuống nhặt cái chậu, dáng điệu cụp mắt ngoan ngoãn khiến hắn chợt thấy vô vị, lửa giận dần dần xẹp xuống và biến thành nỗi ghê tởm vô cơ. Khi Hà Diễm sắp ra khỏi phòng, y chợt gọi ả và bảo: “Sang phòng tài vụ lĩnh tiền, muốn bao nhiêu lấy bấy nhiêu. Từ nay về sau, đừng bao giờ quay lại đây nữa. Loại đàn bà như cô, tôi ngán đến tận cổ rồi!”

Hà Diễm khẽ run rẩy, trong khoảnh khắc, ả những muốn quay đầu lại nhìn. Nhưng cuối cùng ả đã không quay lại, vẫn cung kính rút lui ra ngoài giống như thường ngày rồi khẽ khép cửa phòng lại. Vương Kinh Vũ nhìn khe hở dần dần khép chặt, cổ họng chợt dâng trào cảm giác đắng ngắt như thể vừa nuốt phải miếng hoàng liên.

Chiều hôm sau, Vương Kinh Vũ đơn thương độc mã đến một lò gốm bỏ hoang trên núi Thanh Sơn. Trước khi y xuất phát, bọn Dương Nhị và mấy anh em khác biết rõ sự tình đều hết lời khuyên can, mọi người đều rõ chuyến đi này lành ít dữ nhiều, nhưng y vẫn quyết đến địa điểm giao hẹn, bởi “người đó” đang đợi y.

Lò gốm cũ nát giống như một cái hang chuột lớn được đào giữa sườn đất, cái nọ nối tiếp cái kia, càng đi sâu vào trong lại càng thấy âm u, mùi bùn đất ẩm ướt bốc lên tanh tanh, kèm với mùi hôi thối của rêu cỏ mục nát xộc thẳng vào mũi. Vương Kinh Vũ hít mạnh một hơi, những mong có thể hít được làn không khí trong lành len lỏi giữa mùi ẩm mốc đậm đặc, mùi vị ở đây khiến y thấy buồn nôn. Mặt đường bị úng ngập lâu ngày trong nước ngầm trở nên lồi lõm gập ghềnh, mỗi khi giẫm lên bùn đất nhão nhoét lại phát ra tiếng ì oạp nghe đến quái dị. Thi thoảng, một, hai con chuột to đứng lại thoãn thoắt lao ra rồi lén đi nhanh như chớp ngay dưới mắt y, khiến tâm trạng y càng trở nên tồi tệ. Vương Kinh Vũ liếc mắt nhìn quanh nhưng không phát hiện có gì bất thường. Có điều, trực giác mách bảo xung quanh

đây nhất định có mai phục, bởi y cảm thấy rõ ràng luồng sát khí không ngừng bốc lên mù mịt. Không biết một cơn gió lạnh luôn ra từ góc ngạch nào khiến y dựng hết cả tóc gáy, bàn tay cầm súng bắt đầu toát mồ hôi.

Đột nhiên sau lưng y vang lên tiếng “đoàng”. Vương Kinh Vũ quay phắt người lại, lập tức chĩa súng vào tấm ván gỗ lớn đang đung đưa trên tường, bắn hai phát theo phản xạ. Chỉ nghe tấm ván kêu “cạch cạch” mấy tiếng rồi rơi khỏi bức tường. Trong khoảnh khắc tấm ván rơi xuống, người phụ nữ nấp sau nó cũng đổ nhào xuống đất. Mặc dù hấn chỉ bắn trúng “kẻ địch” một phát nhưng viên đạn đã găm vào giữa trán bà ấy. Vương Kinh Vũ trợn tròn mắt. Ánh sáng lờ mờ khiến y chỉ loáng thoáng nhìn thấy đường nét trên khuôn mặt bà. Y không dám tiến đến gần, dường như đôi chân đã bị hàn cứng vào bùn đất. Nổi hoảng hốt và sợ hãi mãnh liệt cơ hồ bóp vụn tất cả lòng can đảm của y trong tích tắc. Khẩu súng trong tay rơi xuống bùn lúc nào y cũng không hề hay biết. Vương Kinh Vũ như hóa đá, quên cả hít thở, trong đầu loang loáng hiện ra bao nhiêu cảnh tượng đẫm máu. Có những anh em cùng sinh ra từ trên Lương Sơn, có Mạnh lão gia lụ khụ già cỗi, có cả Mộc Sa đầm đìa máu nằm trong hang đá lạnh băng. Mỗi khi lâm vào một cuộc chiến, bất kể thắng hay bại thì bên y đều có vài người sớm bỏ y mà đi. Y cứ ngỡ cảm giác đau đến xé tim xé phổi này đã theo Mộc Sa về với đất mẹ, nhưng giờ đây lịch sử lại tái diễn, thì ra y vẫn có thể đau đến mức không thể chịu đựng nổi.

Khi bàng hoàng sự tình, Vương Kinh Vũ lão đảo quỳ xuống trước mặt người phụ nữ nọ. Máu chảy ra từ lỗ đạn nhuộm đỏ từng nếp nhăn trên khuôn mặt bà, trông đến rợn người. Bất luận y có dũng khí thừa nhận hay không thì người phụ nữ với khuôn mặt nhòa máu kia chính là người thím đã nuôi dưỡng y từ nhỏ. Bao năm qua đi, y và thím chẳng được gặp nhau lấy một lần, vậy mà chờ mãi mới được đoàn viên, y lại tự tay kết thúc ngày hội tụ. Cuối cùng, điều thím y nhận được sau bao ngày ngóng chờ đằng đẵng lại là một phát đạn của y. Nổi day dứt và đau đớn khiến máu huyết trong cơ thể y không ngừng đảo lộn, như thể có trận bão lớn ào ào ập đến xé nát y thành từng mảnh vụn. Vương Kinh Vũ đưa hai cánh tay cứng đờ từ từ ôm chặt lấy

thím, cảm giác nhiệt độ cơ thể bà dần dần hạ xuống, cuối cùng nổi đau đớn dồn nén đến cực điểm cũng bùng phát, hóa thành những tiếng gào khóc thống thiết.

Đột nhiên trong hang vang lên mấy tiếng vỗ tay giòn giã, cùng với đó là lời châm biếm khiến người ta rùng mình, cuối cùng hung thủ đứng trong bóng tối quan sát thảm kịch cũng hiện thân. “Xem ra tôi không nên làm việc thiện!” Tiết Vân Tần vừa cười chế giễu vừa bước lại gần. “Nếu tôi không nhiều chuyện thì thím cậu đã không chết!”

“Tiết Vân Tần... mày... mẹ kiếp... mày đúng là đồ súc sinh!” Vương Kinh Vũ cắn môi đến ứa máu, hai mắt đỏ quạch như uống rượu say.

Dường như Tiết Vân Tần rất vui vẻ trước lời chửi rủa của Vương Kinh Vũ. Hắn khẽ gật đầu, cảm tạ từ đáy lòng: “Tôi cũng vô cùng tán đồng câu nói này của cậu! Nhưng rất tiếc là tôi vẫn kém cõi hơn một chút so với đường chủ. Chỉ ít thím của tôi không chết trong tay tôi.”

“Tiết Vân Tần...” Vương Kinh Vũ đứng bật dậy, nhưng cơ thể nguội lạnh của thím khiến y lập tức buông vũ khí đầu hàng. Tiết Vân Tần không hề nói sai, y mới là hung thủ.

Tiết Vân Tần lắc đầu, nói với vẻ tiếc nuối: “Thật đáng tiếc... Thím cậu đợi lâu như thế chẳng qua chỉ muốn gặp cậu một lần trước khi nhắm mắt lìa đời. Sinh thời, bà luôn nói bà cố sống chẳng vì điều gì khác ngoài việc đợi cậu trở về. Nào ngờ, vì muốn thỏa mãn nguyện vọng của bà nên tôi dẫn bà đến gặp cậu, thế mà cậu lại giết chết bà. Nếu biết sớm thì tôi đã không để bà đi đằng trước.”

Lúc này, Vương Kinh Vũ đã khóc không thành tiếng, rõ ràng những lời Tiết Vân Tần vừa nói khiến y cảm thấy dần vật vờ. Ngoài cái chết ra, y không biết phải làm thế nào để thoát khỏi nỗi bi thống ăn sâu vào tận xương tủy. Khi y hươ dao chém đầu bao nhiêu kẻ địch ở Lương Sơn, liệu y có từng

nghe ông trời sẽ đặc biệt dành tặng y món quà lại quả hậu hĩnh này không? Nghe Tiết Vân Tần châm biếm, từng câu từng chữ như chọc vào tận màng nhĩ y. Vương Kinh Vũ rút hết sức lực cuối cùng, gầm lên và vung nắm đấm về phía Tiết Vân Tần, nhưng Tiết Vân Tần đã khẽ lùi lại. Sau lưng hắn đã có mấy cảnh sát đứng phục sẵn và chỉ chờ lệnh để lập tức bắt Vương Kinh Vũ. Khoảnh khắc hai tay bị còng ngược ra sau, y cảm thấy đau đớn như chúng bị bẻ gãy. Bọn chúng lại đẩy Vương Kinh Vũ đến trước thi thể của thím. Mặt y bị Tiết Vân Tần giẫm lên không thương tiếc.

“Lẽ ra tôi cũng rất muốn cho cậu sống để ném cảm giác mà cậu gây ra ngày hôm nay, nhưng trừng phạt như thế e nhẹ quá!” Tiết Vân Tần khoái trá khi nhìn nét mặt bi ai xen lẫn căm phẫn của Vương Kinh Vũ, đánh gục ý chí đối thủ khiến hắn có khoái cảm hơn cướp đi sinh mạng của họ rất nhiều. Hắn túm tóc Vương Kinh Vũ, dùng hết sức giật mạnh ra sau. “... Có điều bây giờ tôi không còn kiên nhẫn để chơi tiếp trò này với cậu!” Dứt lời, hắn đột nhiên thả tay ra, chĩa thẳng họng súng vào gáy Vương Kinh Vũ. Đúng lúc này, hai cảnh sát đang đứng canh đột nhiên ngã vật xuống đất.

Nhan Khai Thần lao tới nhanh như một mũi tên. Buổi chiều, nghe thuộc hạ của Vương Kinh Vũ nói anh họ đã lên núi Thanh Sơn một mình, nàng liền đoán chắc chắn kế hoạch báo thù của Tiết Vân Tần đã bắt đầu. Khó khăn lắm mới tìm được đến đây, nhưng vừa tới nơi nàng đã nhìn thấy cảnh tượng tàn khốc nhất. Mặc dù thi thể nằm bên cạnh anh họ nàng đã khó có thể nhận ra ngũ quan, nhưng từ dáng vóc, nàng vẫn thấy người đó vô cùng giống mẹ mình. Mà người có thể khiến anh họ đau khổ và tuyệt vọng đến nỗi buông bỏ hết khả năng kháng cự thì ngoại trừ người thân ra còn có thể là ai? Nhan Khai Thần nín thở, chậm chậm bước đến. Nhưng càng đến gần, tim nàng càng đập nhanh như thể muốn bay ra khỏi lồng ngực. Đột nhiên, Tiết Vân Tần giơ súng vào người nàng, ra lệnh: “Cô dám tiến thêm một bước, tôi không bảo đảm khẩu súng này không cướp cò đâu đấy!” Nàng nhìn chằm chằm vào Tiết Vân Tần, ánh mắt hắn rõ ràng đang có ý né tránh nàng. Cố gắng trấn tĩnh, nàng khó nhọc cất lời: “Người đàn bà kia là ai?” Tiết Vân Tần không nhìn nàng, cũng chẳng thèm đếm xỉa đến câu hỏi của

nàng. Vương Kinh Vũ đang quỳ cạnh đó không có dũng khí nói cho em họ biết sự thật, chưa bao giờ y cầu mong mình được chết như giờ phút này.

Không nhận được câu trả lời nhưng đó lại là đáp án rõ ràng nhất trong lòng Nhan Khai Thần. Nàng siết chặt tay, hồ như phải dồn hết sức bình sinh mới có thể bước đến bên thi thể đó. Anh họ nàng đang cố gắng giãy giụa dưới bùn để ngẩng mặt lên, không rõ chất lỏng chảy vào miệng y là nước mắt hay bùn. Nỗi đau khiến gương mặt y trông méo mó đến rợn người. Nhan Khai Thần không dám nhìn mặt người chết, nàng quay sang hỏi y: “Anh ơi! Bà ấy là ai thế? Anh nói cho em biết đi! Chỉ anh nói em mới tin. Anh! Anh nói đi! Sao chỉ biết khóc lóc giống đàn bà con gái thế hả? Anh mau nói đi!”

“Bà...” Dường như có một con dao vô hình liên tục rạch từng nhát vào tim Vương Kinh Vũ khiến y không thể nói nên lời. Y cúi gằm mặt xuống, gào thét: “Tại anh... anh đã giết thím! Chính anh! Anh là đồ súc sinh! Em để anh chết đi cho xong!”

Nhan Khai Thần đờ đẫn nhắm mắt, lúc mở mắt ra thì hai dòng lệ đã chảy ào ạt như nước triều dâng. Nàng khe khẽ ôm lấy xác mẹ, run lẩy bẩy giống như chiếc lá xoay vần theo cơn gió heo may, bơ vơ và tuyệt vọng. Nỗi bi thương dâng tràn trong lồng ngực hóa thành dịch lỏng hữu hình, có điều nàng không hề khóc thành tiếng, dẫu là tiếng thút thít rất nhỏ. Chỉ có nước mắt! Chỉ còn lại nước mắt! Bởi nàng không thể khóc nổi nữa! Nước mắt không tiếng khóc càng khiến người ta phải kìm nén cảm xúc, càng khiến người ta suy sụp! Chẳng phải thế sao? Rồi nàng đột ngột đứng dậy, hít mạnh một hơi, sau đó quay sang Tiết Vân Tần đang lạnh lùng và bàng quan đứng đó, giơ tay tát hấn một cái đống người. Nàng biết hấn sẽ không né tránh, bởi hấn là đồ khốn nạn táng tận lương tâm.

“Anh cố ý phải không? Vì muốn giày vò anh tôi nên anh mang một bà già vô tội ra làm quân cờ thí mạng sao? Vì anh cho rằng người giết cha anh

là anh ấy sao?” Nhan Khai Thần có thể tưởng tượng cái bầy mà hắn tỉ mỉ cài đặt này đã thành công đến mức nào.

Còn Tiết Vân Tần thì sao? Hắn được chứng kiến cảnh tượng mà mình mong muốn được chứng kiến, nhưng tại sao hắn không hề cảm thấy sung sướng, hả hê? Cái tát bất ngờ khiến hắn đột nhiên tỉnh táo, đồng thời cũng khiến hắn thấy đã sai thà sai cả thể. Mặc dù hắn chưa bao giờ đánh phụ nữ, nhưng hắn đã trả lại cái tát đó cho nàng rồi lấy chân giẫm vào mặt Vương Kinh Vũ. “Tôi đã nói rồi, thà giết nhầm còn hơn bỏ sót! Có lẽ cô nên hỏi anh cô xem rốt cuộc cậu ta đã cho mẹ cô ăn bao nhiêu viên đạn. Cảm giác giết người có tuyệt vời giống như trước đây không?” Tiết Vân Tần giật mạnh tóc Vương Kinh Vũ ra sau, cất tiếng cười ha hả. “Hãy nói cho em cậu biết! Cậu nổ súng tất cả mấy lần, đến phát thứ bao nhiêu mới bắn trúng! Nói đi!”

“Đừng nói nữa! Mày giết tao đi! Tao đáng chết! Tao đáng chết!” Vương Kinh Vũ không thể chịu đựng sự cắn rứt lương tâm, điên cuồng vùi mặt xuống bùn, để mặc nước bùn đục ngầu chảy vào miệng vào mũi.

Nhan Khai Thần lao đến ôm chặt lấy anh họ, không nhẫn tâm nhìn y đối xử tàn nhẫn với chính bản thân mình. Cảnh sát thấy vậy liền xông tới đâm đá nàng túi bụi. Nhan Khai Thần đã mất mẹ, nàng không thể để mất nốt người anh họ. Tình cảm ruột thịt máu mủ khiến nàng có được dũng khí gượng dậy bất chấp tất cả lấy thân mình chắn trước mũi súng của Tiết Vân Tần.

Tiết Vân Tần sững người trong giây lát rồi chậm rãi gạt đầu và cất tiếng cười man dại. “Sao hả? Cô cho rằng tôi không dám giết cô sao?”

“Tôi biết anh dám!” Nhan Khai Thần bóp mạnh họng súng, kéo vào giữa trán mình. Thấy khóe mắt y hơi cụp xuống, nàng bật cười, nói: “Chuyện đó chắc chẳng làm khó được anh, phải không? Chính anh đã dạy tôi còn gì! Chỉ cần bóp nhẹ ngón trỏ thì đầu sẽ nổ tung như pháo hoa trong chớp mắt.

Còn nếu anh chê thể vẫn chưa đủ thì tim nhé?” Nàng lại dịch mũi súng xuống ngực, đôi mắt cong cong như vàng trắng khuyết vừa nheo lại mờ màng vừa lã chã nước mắt. Kiểu cười này không những không hề xấu mà ngược lại vô cùng mê hoặc lòng người. Nếu Tiết Vân Tần còn nhớ thì nhất định hẳn biết câu này còn kích động lòng người hơn. Bởi năm đó, hẳn cũng nói câu này, cũng dùng thủ đoạn này để ép nàng rơi vào vực sâu tuyệt vọng. Hẳn di mũi súng quanh ngực nàng, bật cười đắc ý. Thật kì lạ, không gian ở đây tối mờ nhưng Nhan Khai Thần lại thấy đôi mắt hẳn ánh lên tia sáng lấp lánh, cứ như một dòng suối lung linh dưới ánh trăng khuya. Nhưng mắt con người làm sao phát sáng được? Trừ phi nó có nước mắt! Trong thoáng chốc, nàng phát hiện ánh sáng lấp lánh ấy chợt tối sầm, thay vào đó là hòng súng lạnh băng.

Tiết Vân Tần không lấy đạn để khảo nghiệm cơ thể Nhan Khai Thần mà quay phắt người lại, bắn thủng đầu gối Vương Kinh Vũ. Nghe tiếng gào thảm thiết như xé ruột xé gan của Vương Kinh Vũ, nhìn y lảo lộn đau đớn trong vũng bùn, cuối cùng hẳn mới cảm thấy hơi thỏa mãn. Hẳn nhìn chòng chọc vào Nhan Khai Thần, khẽ nhếch môi cười, nói: “Mang hẳn cút khỏi đây ngay lập tức! Nếu ngày mai còn phát hiện hẳn ở Vũ Hán thì sẽ không được như hôm nay đâu!” Ý hẳn là hai phát súng vừa rồi là sự khai ân vô cùng lớn của hẳn dành cho Vương Kinh Vũ. Giọng hẳn vô cùng bình thản nhưng nhìn vào đôi mắt của hẳn thì cảm giác rợn tóc gáy khiến người ta hiểu rõ hẳn đáng sợ đến chừng nào. Nếu một người trở nên cực đoan, họ sẽ đáng sợ chẳng khác nào loài ma quỷ. Chỉ có điều từ nay về sau, hẳn sẽ càng ngày càng điên cuồng hơn.

Rất lâu sau, cuối cùng anh họ của Nhan Khai Thần cũng được đẩy ra khỏi phòng phẫu thuật. Tuy giữ được mạng sống nhưng đôi chân đã không còn nữa. Khi bác sĩ cầm giấy cam kết của người nhà ra và bảo nàng kí tên, nàng đã do dự giây lát, bởi với anh họ mà nói thì thà chết còn hơn phải chịu cảnh sống tàn phế suốt nửa đời còn lại. Nếu nàng ích kỉ tự ý muốn y sống thì khi y tỉnh dậy, y phải làm sao để đối mặt với quãng thời gian đằng đẵng



phía trước? Tất cả trở lại vạch xuất phát, không còn phồn hoa, quyền lực nữa. Sự tồn tại được đổi lại sau khi phẫu thuật ấy liệu có khiến y đau khổ hơn cả cái chết? Nhưng khoảnh khắc bác sĩ hỏi nàng có kí hay không, nàng vẫn đồng ý kí vào đơn cam kết.

Tỉnh dậy sau khi hết thuốc mê, người đầu tiên Vương Kinh Vũ nhìn thấy là nàng, dường như y không tin mình vẫn còn sống. Không có lực đỡ của chân, y không thể ngồi dậy, chỉ chới với bám lấy cánh tay nàng, thảng thốt hỏi: “Thím đâu? Thím đâu rồi?! Sao anh lại ở đây? Sao anh vẫn chưa chết? Thím sao rồi? Thím sao rồi hả em? Tại anh! Anh đã giết thím! Tất cả là tại anh!”

“Anh! Anh đừng như vậy nữa được không?” Nhan Khai Thần cảm nhận được cơ thể y đang run rẩy dữ dội, vội ôm lấy y. Nhìn y khóc nức nở như một đứa trẻ trong vòng tay mình, nước mắt Nhan Khai Thần cũng bất giác rơi xuống. “Mẹ rất ổn mà. Mẹ còn không cần chúng ta ở bên bà nữa cơ. Mà mẹ cũng không hề oán trách anh đâu. Bởi mẹ biết anh chỉ vô ý. Nhưng nếu anh không giữ gìn sức khỏe thì chắc chắn mẹ sẽ không vui. Anh! Anh đừng làm bà phải buồn nữa nhé! Em không muốn lúc mình bị người khác bắt nạt lại chẳng có anh ở bên che chở và giúp đỡ.” Nàng không đã động đến chữ “chết”, lại càng sợ y biết rằng vì muốn nhanh chóng cứu y mà tạm thời nàng vẫn phải để di thể của mẹ trong lò gốm. Nhưng giấy đầu bọc được lửa, khi Vương Kinh Vũ phát hiện đôi chân mình không còn cảm giác gì, y mới sực nhớ ra hai phát đạn bắn vào đầu gối trước khi y rơi vào hôn mê. Giờ đây y đang nằm trong bệnh viện, chẳng lẽ người ta gấp đạn ra rồi? Vương Kinh Vũ lập cập lật chăn ra, mặc kệ Nhan Khai Thần ra sức khuyên ngăn, y vẫn cố chấp đưa tay xuống sờ, nhưng tay y chỉ chạm vào khoảng không, dường như ở đó vốn dĩ chẳng hề có thứ gì.

“Chân anh... Chân anh đâu? Chân đâu rồi? Sao lại thế này?!” Y không cam tâm, vén hẳn ống quần lên rồi điên cuồng xé rách vải, cuối cùng phát hiện tất cả chỉ hoài công vô ích. Giờ đây, tuy vết thương đau đến thấu tim,

nhưng nó chẳng đáng gì so với hai nửa ống quần trông hươ trông hoác. Y thà chết mà cơ thể vẹn nguyên còn hơn!

Nhan Khai Thần chưa bao giờ mất đi đôi chân nên nàng vĩnh viễn không thể thấu hiểu được nỗi đau ấy. Nàng bắt đầu nhận thấy quyết định ích kỉ nhất thời của mình đã đẩy anh họ xuống vực thẳm vạn kiếp không thể siêu sinh. Kiểu sống lê sống lét này không phải cuộc sống dành cho người đàn ông. Anh họ không hề muốn sống như vậy. Giờ đây, bất kể nàng an ủi thế nào cũng vô dụng. Nhưng lời an ủi của một người khác lại rất hữu ích. Sự xuất hiện đột ngột của Hà Diễm khiến cả Nhan Khai Thần và Vương Kinh Vũ đều bất ngờ. Không những cô ta đến mà còn rất tự nhiên ngồi xuống bên giường của Vương Kinh Vũ, nhẹ nhàng ôm y theo cách cô ta vẫn quen thuộc, giống như khi hai người họ ở riêng với nhau trong đường hội. Thực ra Vương Kinh Vũ rất muốn đẩy cô ta ra, y không muốn người phụ nữ y từng vứt bỏ lại quay đầu chế giễu sự nhu nhược của y trong lúc y thảm hại nhất. Có điều, y không làm vậy, bởi y thực sự không ngờ hai người họ còn gặp lại nhau.

Hà Diễm nhận ra thái độ nghi hoặc của hai anh em, nhưng cô ta chỉ muốn giải thích với một người. “Em đã định đi, nhưng đi rồi em biết về đâu? Ngoài anh ra em chẳng quen ai. Thực ra anh cũng không cần thấy xấu hổ, vì chí ít em không hề khinh thường anh.”

“Tôi không cần sự thương hại của cô!” Y rút tay lại, không muốn chạm vào Hà Diễm. Hà Diễm thờ dãi, kéo tay y lại, nói: “Việc gì em phải thương hại anh? Anh có gì đáng để em thương hại? Cho dù bây giờ anh chết giữa phố em cũng nghĩ đó là báo ứng của anh. Giống như báo ứng em từng phải chịu vậy! Không còn chân... Có lẽ đó là ý của ông trời, ông trời muốn anh làm lại từ đầu. Nếu không, hôm nay làm sao em vô tình gặp được anh và có thể ngồi đây nói chuyện với anh?”

“Giờ cô đi vẫn chưa muộn! Tôi chỉ là kẻ tàn phế chờ chết, chẳng có gì cho cô cả! Đi theo người đàn ông khác, biết đâu cô sẽ được sống cuộc sống

giống người hơn!” Mắt Vương Kinh Vũ đỏ hoe, y cố tình làm Hà Diễm giận.

Hà Diễm đứng bật dậy, cười lạnh, nói: “Anh có còn là đàn ông không hả? Đã vậy thì đưa con nghiệt chủng trong bụng này... tôi cũng không cần nữa! Đỡ mệt người!”

“Cô... Em nói gì?” Vương Kinh Vũ ngạc nhiên quay đầu lại.

“Nếu không vì vội chạy theo chuyến xe và bị ngất, được một cô sinh viên đưa vào đây thì em cũng không biết mình đã có thai hơn một tháng. Nếu anh nghi em lừa anh thì em sẽ đi khỏi đây ngay tức khắc.”

Hà Diễm không hề nói dối. Đương nhiên Vương Kinh Vũ cũng biết gần đây y đã làm những gì. Con người thật kì lạ, ban đầu, vì cái chết của người thân mà hoàn toàn mất hết ý chí, rồi vì không thể chấp nhận được việc cơ thể rơi vào cảnh tật nguyên mà không muốn sống tiếp. Nhưng vừa biết mình có một đứa con, có máu mủ thuộc về riêng mình thì không những không muốn chết nữa mà bất luận có phải sống lay sống lắt, sống một cách hèn hạ khiến người đời chê cười, cũng vẫn muốn sống. Bởi y muốn nhìn thấy mặt con, đứa con của riêng y. Y ghen ngào nói: “Nhưng anh chỉ là thằng tàn phế, chẳng có gì cả.” Không những y nghèo kiệt xác mà ngay cả chốn nương thân giờ cũng không còn. Y dựa vào đâu để đem lại cho Hà Diễm và đứa con cuộc sống mà họ mong muốn?

Hà Diễm cúi đầu, lẩm bẫm như thể tự nói với mình: “Ném trải bao nhiêu việc như thế, phúc họa gì chẳng từng kinh qua? Còn chuyện gì không thể không xem nhẹ được đây? Trước đây, anh hỏi em vì sao phải sống cuộc sống không dành cho con người, vì lúc đó em không muốn chết. Nhưng nếu không nhờ từng ngày, từng ngày kiên cường gắng sống thì làm sao em đợi được đến ngày hôm nay? Em và anh đều mỏi mệt rồi, giờ em chỉ muốn giống như một phụ nữ bình thường, có chồng, có con, yên ổn sống qua ngày. Khổ một chút, nghèo một chút cũng đâu có sao. Cuộc sống không

thuộc về mình thì có vứt bỏ cũng chẳng nuối tiếc. Em thực lòng không lưu luyến nó chút nào. Trong quá khứ, vì quá tham lam, muốn giành lấy hạnh phúc không xứng với mình... Kết quả thì sao nào? Thôi bỏ đi, Kinh Vũ!”

Thế giới thật diệu kì! Nếu quá khứ của y và Hà Diễm là màn báo ứng giữa đời thực thì giờ đây, họ lại được ông trời dung hợp thành một cảnh khác. Y không thể thích ứng kịp bước chuyển ngoặt đột ngột và đáng ngạc nhiên này, mãi hồi lâu mới chậm chậm ôm Hà Diễm vào lòng, giống như một người chồng bình thường vỗ về người vợ mệt mỏi sau quãng hành trình dài. Y bắt đầu không né tránh nữa mà muốn cùng cô ta chia sẻ những cảm xúc phức tạp trong lòng mình lúc này. Có thể là kinh ngạc, có thể là kích động, có thể là đau buồn, có thể là cảm động... Tất cả những cảm xúc hỗn độn ấy như đưa y trở lại Miêu Trại, Lương Sơn mà y từ biệt đã lâu, nơi y từng có những thời khắc hạnh phúc, hồ như y vẫn còn ngửi thấy mùi thơm của cánh đồng hoa cài trên khăn tay của Mộc Sa, nó bay bay theo tà váy xòe rộng, cả triền núi bao la cơ hồ đều được ướp hương hoa.

Nhan Khai Thần đứng lặng nhìn họ, tuy nước mắt hoen mi nhưng lòng nàng lại vô cùng âm áp. Bất giác, nàng nhớ tới nữ phạm nhân mất con trong ngục, có lẽ một sinh mệnh kết thúc chính là để chào đón một tia hi vọng mới. Nếu mẹ nàng dưới suối vàng có hay, bà sẽ phản ứng thế nào? Chắc bà sẽ mỉm cười và gật đầu với nàng và anh họ.

Phải không? Mẹ?

Con nghĩ điều mẹ muốn nhìn thấy nhất là khuôn mặt tươi cười rạng rỡ của chúng con, đúng thế không ạ?

Nhưng... Con xin lỗi!

Con kém cỏi quá... Vì con khóc mất rồi!

Tang lễ của bà Đoàn được tổ chức rất vội vàng, nhưng thỏa mãn được di nguyện lúc sinh thời của bà, đó là được chôn bên chồng. Vương Kinh Vũ muốn đến tế bái nhưng Nhan Khai Thần nhất định không cho y thỏa nguyện. Nàng tìm cho y một cỗ xe ngựa, bảo y mau chóng rời khỏi Vũ Hán. Vương Kinh Vũ thấy Nhan Khai Thần không hề có ý định bỏ đi thì cố chấp đợi nàng cùng lên đường. Nhan Khai Thần cuống lên bảo: “Giờ là lúc nào rồi mà anh còn ngang ngạnh thế? Anh mau cùng Hà Diễm đi trước đi. Nếu lúc này em cùng đi với anh thì cả ba chúng ta đều không thể sống sót ra khỏi thành được! Anh! Cát kỹ túi hành lý! Còn cái này để anh phòng thân.” Nàng dúm túi hành lý màu xanh da trời vào lòng anh họ rồi lặng lẽ đưa cho y khẩu súng, nói tiếp: “Trong túi có tiền và đạn. Trên đường anh phải cẩn thận đề ý đấy! Nếu có cơ hội, em sẽ lập tức đến nương nhờ anh.”

“Thế sao được? Anh đi để em ở đây chịu khổ à? Bọn chúng sẽ không buông tha em đâu! Trước đây, vì tư lợi nên dù biết rõ Tiết Vân Tàn là Thiên Thiềm, anh vẫn cố tình để hấn tiếp cận em, cuối cùng khiến em bị hấn bức hại. Nghĩ lại anh không xứng là kẻ làm anh!” Vương Kinh Vũ cúi đầu hối hận, đập tay vào thành xe, kích động đến nỗi suýt bị ngã.

Nhan Khai Thần sững người trong giây lát, sau đó giả vờ thản nhiên như không, vội vàng đỡ y ngồi lên xe, kéo chân đạp lên chân y, dịu dàng bảo: “Anh coi thường em quá đấy! Những chuyện trong quá khứ đều qua hết rồi, có gì đáng nhắc lại nữa đâu. Anh yên tâm. Chỉ cần anh chị bình yên ra khỏi thành thì em chẳng còn gì phải lo nghĩ nữa. Sau đó, em sẽ tìm cơ hội rút chạy. Mà anh... trên đường đi đừng miễn cưỡng quá, phải chú ý đến vết thương, nghe chưa? Nếu có gì bất thường, cũng đừng gắng gượng chịu đựng. Mọi chuyện đều phải rất mực thận trọng mới được.”

“Nhưng bọn anh đi chuyến này nào biết sẽ dừng ở đâu. Làm sao em tìm thấy được? Hay là...”

Wương Kinh Vũ chưa dứt lời, nàng đã chen ngang: “Thế mới tốt chứ! Đến em còn không tìm ra tung tích của anh thì mới an toàn.”

“Nhưng đến em cũng không tìm ra thì gọi gì là cách hay nữa? À, có rồi!” Vương Kinh Vũ chợt nảy ra một ý. “Có một nơi nhất định em sẽ tìm thấy. Nơi dừng chân sau này nhất định sẽ liên quan đến thứ mà hồi nhỏ chúng ta thích đi hái trộm. Anh sẽ đợi em ở đó.”

Nhan Khai Thần mỉm cười gật đầu, đáp: “Nhất định em sẽ đến!” Đương nhiên nàng biết hồi nhỏ anh họ thích ăn trộm thứ gì nhất. Đó chính là đài sen. Nếu phải tìm một nơi thích hợp để ăn đài sen thì đó ắt hẳn phải là một bờ hồ rộng lớn. Chỉ có điều, thằng quý nhỏ tay chân nhanh thoăn thoắt hồi ấy giờ không còn lanh lẹ nữa. Nàng nén đau thương, nhoèn miệng cười rồi khẽ than: “Xem ra sau này em không cần bóc hạt sen cho anh ăn đâu nhỉ!” Quay sang nhìn Hà Diễm, nàng thầm mong Hà Diễm thực lòng thực dạ yêu thương y.

Vương Kinh Vũ nắm lấy tay nàng, đặt vào lòng bàn tay mình. Cổ kìm nén hơi thở, y trầm giọng bảo: “Tay em nhỏ thật đấy! Chỉ bằng nửa tay anh. Hồi bé, anh thường dắt cô nhóc này hết đi trộm đài sen lại đi trộm khoai lang, chỉ có điều giờ đây không thể làm việc đó được nữa. Nhưng anh vẫn hi vọng, đến mùa sen sang năm, bàn tay cô nhóc này vẫn bóc một đống hạt sen cho anh ăn. Em có đồng ý không?”

Dứt lời, y ngửa mặt lên trời, làn sương khói mịt mờ giăng mắc quanh bờ mi.

Nhan Khai Thần lặng lẽ gật đầu, hốc mắt cũng ứ lệ. Thực ra nàng cũng không biết sau ngày hôm nay, họ còn có thể đoàn tụ hay không. Tương lai quá mịt mờ! Chỉ vì họ là đám người thấp cổ bé họng không có ước mơ, mà cũng không được phép có ước mơ.

Nước không thể một ngày thiếu vua, con thuyền Tiểu Kim Đường cũng không thể một ngày không người lái. Sau khi Tiết Vân Tàn biết Vương

Kình Vũ đã ra khỏi thành, hấn lập tức cất nhắc lão tam ở đường khẩu Hán Dương tiếp quản tổng đàn. Hành động đó đã kích động sự mâu thuẫn giữa huynh đệ hai phái mới và cũ, đồng thời cũng khiến mối ân oán giữa Dương Nhị và lão tam càng thêm sâu sắc.

Vì thời gian này, Tiêu Vân Thành bận rộn chuẩn bị tiếp quản quân vụ Vũ Hán nên không có cơ hội gặp Tiết Vân Tần. Hôm nay, biết tin Tiểu Kim Đường đổi chủ, anh ta mới phát hiện dường như đã xảy ra chuyện gì đó bất thường. Nhưng Tiết Vân Tần dường như cố ý tránh mặt, nên anh ta chẳng thể liên lạc được. Tiêu Vân Thành ngỡ Tiết Vân Tần vẫn chưa nguôi ngoai sau nỗi đau mất cha nên cũng không bận tâm đến biểu hiện bất thường ấy.

Không thấy bóng dáng Tiết Vân Tần đâu, nhưng Nhan Khai Thần lại gõ cửa tìm đến. Đương nhiên Nhan Khai Thần không có chuyện sẽ không lên tam bảo. Nàng có một chuyện cần hỏi rõ.

“Tôi đến vì muốn hỏi anh về một người.”

“Ai?” Tiêu Vân Thành hỏi.

“Kim lão nhị!”

Đương nhiên Tiêu Vân Thành có ấn tượng với cái tên này. Hôm ấy, Nhan Khai Thần vô tình chứng kiến cảnh tượng mưu sát, kẻ bị giết là người có quyền lực thứ hai của Tiểu Kim Đường khi ấy. Tiêu Vân Thành trầm ngâm đáp: “Sao cô vô duyên vô cớ lại hỏi kẻ đã chết giờ chỉ còn tro mỗi khúc xương đó làm gì?”

“Trừ Tiết Vân Tần ra, chắc chắn anh là người biết rõ nội tình nhất. Cái chết của hắn chắc không liên quan đến chuyện đấu đá nhau trong bang phái phải không?”

“Cô không cần biết những việc này! Có điều cô đã có nhã hứng thì tôi cũng chẳng ngại tiết lộ với cô. Khi ấy, hấn cũng là một trong những đặc công trong tổ chức chúng ta, có điều vì phản bội tổ chức nên mới bị giết. Bởi vậy cô chớ mang mình ra thử!” Tiêu Vân Thành cảnh cáo.

“Tuy hấn bị Thiên Thiềm giết nhưng người anh bắt lại là Yên Thất, không phải Thiên Thiềm. Màn kịch này đã được anh và Tiết Vân Tàn thông đồng với nhau từ trước, tôi chỉ vô tình giúp các anh hoàn thành kế hoạch mà thôi. Đương nhiên Tiết Vân Tàn cũng nghe được thông tin về thư liên minh từ miệng tôi, sau đó phái người đi lấy cấp. Có điều, tôi rất tò mò muốn biết liệu hiệu trưởng phải chăng chỉ có một người?”

“Đương nhiên chỉ có một hiệu trưởng. Người có thể gọi hiệu trưởng đương nhiên phải là môn sinh của ông ấy.” Tiêu Vân Thành thấy nàng biết hết nội tình, nên cũng không có ý giấu giếm.

Nhận được lời khẳng định của Tiêu Vân Thành, Nhan Khai Thần đột nhiên mỉm cười thần bí. Dường như nàng rất thông cảm với những người này. “Năm đó, khi lấy lời khai, tôi quên không nói với anh một câu, bởi khi ấy tôi cho rằng câu ấy không mấy giá trị. Nhưng bây giờ xâu chuỗi tất cả sự việc và ngẫm lại, tôi mới phát hiện rất nhiều câu đó không lời giải đều trở nên thông suốt.”

“Rốt cuộc cô muốn nói gì?” Tiêu Vân Thành nhìn nụ cười khó hiểu của nàng, thấy toàn thân nhộn nhạo như bị côn trùng bò vào.

Đương nhiên Nhan Khai Thần không nói cho anh ta biết bí mật đó, nhưng nàng có lòng tốt nhắc nhở: “Tuy tôi chẳng có thâm tình gì với anh, nhưng dẫu sao tôi vẫn thấy anh là người đàn ông đường hoàng, nên mới nhắc anh phải cẩn thận. Bởi người kế tiếp sẽ là anh!”

Tiêu Vân Thành không hiểu nàng nói vậy có hàm ý gì, càng không thể đoán nổi động cơ của hành động ấy. Nếu chỉ đơn thuần vì muốn khiêu khích



ly gián thì nàng đã hoài công vô ích. Trên đời này không có nhiều chuyện khiến anh ta tự tin, nhưng đối với Tiết Vân Tần, anh ta chưa bao giờ hoài nghi. Vì đó là lòng tin tối thiểu giữa những người anh em.

Huynh đệ vốn là những người có họa cùng gánh, có phúc cùng hưởng, đặc biệt là trong những ngày Tiêu Vân Thành đang oai phong, vẻ vang như thế này, vậy mà người anh em mà anh ta mong cùng uống cạn ba ly một cách sảng khoái nhất lại không có mặt. Tuy hơi tiếc nhưng cũng không mấy ảnh hưởng đến tâm trạng đang vui phơi phới của anh ta. Bất luận là ai, có thể tạo ra bầu trời của riêng mình ở nơi đất khách quê người thì đều có lý do để dốc ngược đáy chai, sung sướng uống cạn. Thế là anh ta cho bày tiệc ở Hoàn Cung. Các anh em ở lữ đoàn 17 cũng vội hành quân từ Tứ Xuyên đến uống chén rượu mừng. Người nào người nấy ngẩng cao đầu cười ngạo nghễ. Giờ chẳng ai dám coi thường họ, cũng chẳng ai dám gọi họ là đội quân rần mất đầu nữa. Từ ngày mai trở đi, họ sẽ chính thức đóng quân ở Bộ Tư lệnh Vũ Hán và trở thành lực lượng dự bị chủ đạo của liên minh Hồ Bắc – Tứ Xuyên. Trong đó, đội quân Hồ Bắc được coi là cánh quân chủ lực. Khi Tướng Giới Thạch trở về Nam Kinh thì nhiệm vụ đầu tiên mà cánh quân chủ lực nhận được là bao vây, tiêu diệt toàn bộ phi cộng ẩn nấp ở biên giới giữa Hồ Bắc và Hà Nam. Tuy Khang Thiếu Đình vẫn được chỉ định là tổng chỉ huy, nhưng để người ngoài tạm thời thay thế vị trí của mình cũng chẳng khác nào chia sẻ quyền lực, cắt giảm binh lực. Dẫu vậy, anh cũng không thể để thua ván này. Bất luận bên trên gây áp lực đến đâu, anh buộc phải lợi dụng cơ hội này để giương cao hào khí trên chiến trường, hồng rửa sạch nỗi nhục bị tiếm ngôi. Chính vì vậy, anh để mấy vị tướng già như Tiểu đoàn trưởng Trần ở lại trấn giữ đại bản doanh, chỉ dẫn Sư đoàn trưởng Lương và Phó quan Vương theo mình làm hai cánh tay đắc lực.

Tiêu Vân Thành đích thân đến tận cửa mời anh dự tiệc, trên danh nghĩa là tiệc mừng nhậm chức nhưng thực ra anh ta muốn khoe khoang và ra oai trước mặt anh. Mấy lão tướng tính tình nóng nảy giống Tiểu đoàn trưởng Trần vừa được mời đi dự tiệc liền mắng sa sả người đưa thư. Phải nhờ Sư

đoàn trưởng Lương phân tích lợi hại, họ mới chịu theo Khang Thiếu Đình cùng đi dự tiệc. Tình thế càng bất lợi, Khang Thiếu Đình càng phải bình tĩnh. Cái đó gọi là trại đứng im, lính chuyển động, thất bại nhất thời này chẳng qua chỉ là hạt cát giữa sa mạc, phong thủy luôn thay nhau luân chuyển. Sau ba tuần rượu, anh và Tiêu Vân Thành nói chuyện rất hứng khởi, chẳng khác nào đôi bạn trời sinh. Sau khi được Tiêu Vân Thành nhận làm chú, Tham mưu Vương đương nhiên cũng oai phong hơn hẳn người khác. Ông ta luôn thay Tiêu Vân Thành nhận rượu mời rồi lôi mấy chục lão tướng của lữ đoàn 17 đứng dậy, vừa cạn ly vừa hô vang chúc mừng, âm thanh vang dội muốn thủng màng nhĩ, ai không biết lại tưởng Hoàn Cung thay đổi phong cách thành quán rượu.

Tiểu đoàn trưởng Trần trông thấy cảnh tượng đó thì càng sa sầm sắc mặt, nhìn ai cũng không vừa mắt. Đúng lúc ấy có nhân viên phục vụ đến rót trà, chẳng may làm sủi bọt trong chén, Tiểu đoàn trưởng Trần lập tức nổi giận lôi đình, mắng cậu ta một trận, suýt chút nữa túm cổ cậu ta ném ra ngoài. Sư đoàn trưởng Lương ngồi gần bàn tiệc của ông ta, nhìn thấy cảnh ấy, liền trừng mắt ra hiệu. Tiểu đoàn trưởng Trần vốn không muốn ngồi thêm phút giây nào nữa, lại thấy Tiêu Vân Thành cười tươi như hoa bước lên sân khấu chuẩn bị phát biểu mở lý luận vớ vẩn dài dằng dặc, liền đánh mặt rời khỏi bàn tiệc. Không ngờ vừa ra đến cổng thì Tiểu đoàn trưởng Trần đâm sầm vào một người đàn ông đang chạy như bay từ ngoài vào. Ông ta đang định giơ nắm đấm giáng vào mặt kẻ có mắt như mù thì lời cầu xin nghe rất quen tai của đối phương khiến ông ta hốt hoảng buông tay xuống. Ông ta không thể ngờ Phó quan Tôn của lữ đoàn 17, kẻ tưởng đã bị bắn chết vào năm đó giờ vẫn còn sống! Không những còn sống mà còn mang theo một bí mật động trời!

Tham mưu Vương đang hưng phấn giơ ly rượu, nhìn thấy Phó quan Tôn, lập tức đứng như trời trồng, mặt tái nhợt chẳng khác nào vừa nhìn thấy ma. Những người từng tiếp xúc với Phó quan Tôn ít nhiều đều chấn động nhìn anh ta từng bước tiến về phía sân khấu. Đương nhiên Tiêu Vân Thành đứng trên bục cũng không phát biểu nữa, chỉ trừng trừng nhìn Phó quan Tôn đang

hướng về phía mình. Dù bị đánh chết anh ta vẫn không thể tin Phó quan Tôn lại sống sót trước họng súng của Tiết Vân Tần!

“Hung thủ giết người, có phải mi không ngờ ta vẫn còn sống không?” Phó quan Tôn từng có khuôn mặt khá dễ coi, nhưng giờ đây, hận thù đã bóp méo các đường nét khiến anh ta trở nên vô cùng xấu xí. Anh ta giơ mười đầu ngón tay đã bị chặt đứt lên, cất giọng khàn khàn: “Vì muốn chiếm đoạt ngôi vị của Lữ đoàn trưởng Lý nên mi đã phản lại lương tâm, vu oan giá họa cho ta! Nếu ta không phúc lớn mạng lớn thì chắc đã bị mi diệt khẩu từ lâu rồi! Chính vì mi, ta mới sa chân đến bước đường này!”

Tiêu Vân Thành cười lạnh, không còn gì để nói. Điều anh ta muốn biết không phải Phó quan Tôn thoát khỏi bàn tay Thần Chết bằng cách nào mà là vì sao Tiết Vân Tần lại nói dối mình. Lúc này không ai lao ra bắt Phó quan Tôn, vì mọi người đều muốn biết sự thật xảy ra vào năm đó. Khi Phó quan Tôn chỉ vào mặt Tiêu Vân Thành mà mắng chửi, đột nhiên anh ta cảm thấy như đang bị gài đũa già mồm bắt bẻ và đòi tiền chơi gài ngay giữa phố, không những không dám phản bác mà còn ngoan ngoãn móc tiền túi ra trả cho đỡ xấu hổ. Có thể sự thật cũng giống như căn bệnh khó nói của cánh đàn ông, thà chết còn hơn bị người khác vạch trần giữa ban ngày ban mặt.

“Các người đều bị hấn lừa rồi! Hấn không phải cháu của Lữ đoàn trưởng Lý! Hấn chỉ giả vờ diễn kịch cho mọi người xem thôi. Mục đích là muốn chiếm lấy vị trí của Lữ đoàn trưởng! Kẻ giết Lữ đoàn trưởng chính là đồng bọn của hấn! Có điều chắc mi không lường được ta lại không bị giết chết để bịt miệng chứ gì?” Phó quan Tôn kích động chỉ thẳng vào mặt Tiêu Vân Thành để mọi người nhìn rõ bộ mặt thật của anh ta.

Tiêu Vân Thành liếc xéo, lạnh lùng nói: “Nếu tôi làm việc đó thật thì phải vạch ra một kế hoạch tương đối chu toàn. Dựa vào sức anh mà có thể sống sót đến tận bây giờ sao? Huống hồ năm đó, anh chẳng qua chỉ là tên lính quèn mà cậu tôi mượn từ chỗ cố Tư lệnh Khang, làm sao anh biết rõ tôi có phải cháu ruột của Lữ đoàn trưởng hay không?”

“Ta đã dám liều mạng vạch mặt mi thì đương nhiên phải chuẩn bị sẵn chứng cứ! Vì cháu ruột của Lữ đoàn trưởng Lý đang ở ngay trong căn phòng này!” Phó quan Tôn mang đầu ra đánh cược, đương nhiên lời anh ta không thể là giả.

Tiêu Vân Thành giả vờ thản nhiên bảo: “Vậy thì phiền anh mời cậu ta ra đây!” Vừa dứt lời thì anh ta đã lập tức thấy hối hận. Vì anh ta nhìn thấy cậu cảnh vệ vốn không hề nổi bật trong hàng ngũ bỗng đứng dậy, đôi mắt cậu ta giống hệt đôi mắt của Lữ đoàn trưởng Lý, nhìn anh ta chằm chằm. Một người mà trước đây Tiêu Vân Thành chưa bao giờ để mắt tới, giờ đột nhiên lại khiến anh ta thấy ớn lạnh. Một áp lực lớn đến đáng sợ khiến anh ta không thể nhúc nhích nổi.

“Ta mới thực sự là cháu ruột của Lữ đoàn trưởng Lý! Năm đó, vì muốn thuận lợi hoàn thành kế hoạch nhận người thân, Lữ đoàn trưởng Tiêu đây đã mua chuộc tất cả người dân trong thôn làng quanh đó để họ làm chứng cho người. Đáng tiếc, người mà người cử đi giết ta để diệt khẩu lại chỉ quan tâm đến tiền, không bồi thêm cho ta mấy nhát dao trí mạng, nếu không ta đã chẳng còn cơ hội sống sót để đứng đây vạch trần người!” Viên cảnh vệ nói với vẻ đầy bi phẫn, nhưng Tiêu Vân Thành chỉ phá lên cười sảng sặc.

“Nực cười! Hai kẻ đáng ra đều bị diệt khẩu giờ lại đều sống nhăn nhó, trên đời làm gì có chuyện trùng hợp ngẫu nhiên đến thế? Bây giờ, tôi cũng có thể tìm một đồng người ra mặt vạch trần anh, nói anh chỉ là đồ giả mạo!” Tuy ngoài miệng không thừa nhận nhưng trong lòng anh ta cũng hơi run.

Dường như viên cảnh vệ cũng sớm biết Tiêu Vân Thành sẽ không ngoan ngoãn nhận tội nên lấy ra mấy phong thư, cao giọng nói: “Trong suốt quãng thời gian từ khi bắt đầu hôn lễ của Tư lệnh Khang cho đến khi cố Tư lệnh Khang qua đời vì bạo bệnh, người và Tiểu Kim Đường đã viết mấy bức mật hàm trao đổi với nhau, những kế hoạch được viết trong đó không những đủ sức chứng thực người chính là người giết hại cậu ta, mà còn bày kế hãm hại

rất nhiều người khác nữa!” Dứt lời, cậu ta ném phong thư về phía Tham mưu Vương và hội Khang Thiếu Đình. Thấy thái độ của mọi người chuyển từ kinh ngạc sang phẫn nộ, sắc mặt trắng bệch của cậu ta cũng chuyển thành ửng hồng vì quá phẫn khích. Lúc này, trong phòng chợt vang lên tiếng quát lớn, Tiểu đoàn trưởng Trần và mấy lão tướng không kiềm chế nổi lửa giận, ào ào lao lên sân khấu. Họ bắn liền mấy phát, không cho Tiêu Vân Thành được phép thanh minh và thề rằng sẽ lấy máu anh ta để tế anh linh của cô Tư lệnh. May mà Tiêu Vân Thành đã sớm đề phòng, anh ta phi thân né đường đạn rồi chuồn ra cửa sau trốn thoát. Sở dĩ anh ta chạy không phải vì chợt dạ lo sợ phải đối mặt với sự thật mà vì anh ta không muốn tốn thời gian ngồi đây đôi co với bọn họ. Giờ đây, trong đầu anh ta chỉ tồn tại duy nhất một ý nghĩ: “Phải tìm cho được Tiết Vân Tần.”

Đám Tiểu đoàn trưởng Trần đang định dẫn thuộc hạ truy kích thì đột nhiên bị người của lữ đoàn 17 ngăn lại. Tham mưu Vương xé tan bức thư trong tay rồi vút mạnh xuống đất, cũng rút súng quát lớn: “Người của lữ đoàn 17 chúng ta chỉ tin một mình Tiêu Vân Thành! Ai dám manh động, dù phải liều mạng, lữ đoàn 17 cũng phải bảo vệ Lữ đoàn trưởng! Các anh em! Các anh em thấy tôi nói có đúng không?”

“Đúng ạ!” Toàn bộ binh sĩ của lữ đoàn 17 đồng thanh hô vang, hình như họ không hề bị ảnh hưởng bởi những lời nói xấu về Lữ đoàn trưởng của mình. Trong lòng họ, Tiêu Vân Thành đáng để họ bảo vệ bằng cả tính mạng.

Phó quan Tôn tức điên người, chạy lên phía trước, thô lỗ hét lên: “Các người mù à? Sao lại coi cướp là chủ? Đúng là ngu ngốc không thể tưởng tượng nổi!”

“Hừ! Ta cũng cảm thấy đúng là rất ngu ngốc!” Tham mưu Vương cười nham hiểm rồi giơ tay bắn liền hai phát súng. Trong tích tắc, Phó quan Tôn và cả viên cảnh vệ đều đổ gục xuống đất. Ông ta liếc nhìn “đối thủ” đang tròn mắt kinh ngạc rồi lia mắt khắp lượt khách trong phòng, cất giọng đanh

thếp: “Mọi người đều nhìn thấy rồi đấy! Chính tôi đã giết hai tên này, vì bọn chúng đã cố ý vu khống để hãm hại Lữ đoàn trưởng của chúng tôi! Các vị ở đây ai biết hai tên này thì mong cung cấp thêm thông tin cho chúng tôi, lữ đoàn 17 chúng tôi nhất định sẽ không quên ơn các vị.”

Mọi người có mặt tại hiện trường đều nghe rất rõ lời của Tham mưu Vương. Nếu có thể khiến họ ghi nhớ công ơn của mình thì đương nhiên là một điều vô cùng may mắn. Nhưng nếu để họ trở mặt thành thù thì chắc chắn không hề dễ chịu.

“Tôi cũng rất muốn điều tra rõ chân tướng sự việc, bởi vậy nhất định phải tìm cho ra tung tích của Lữ đoàn trưởng Tiêu! Nếu chúng ta hiểu lầm anh ta, tôi sẽ bày tiệc rượu chuộc tội. Nhưng nếu đúng là Lữ đoàn trưởng của các vị đã làm những việc này thì ai bảo vệ anh ta sẽ trở thành địch thủ của Khang Thiếu Đình tôi! Tôi đảm bảo kẻ đó một đi không trở lại!” Khang Thiếu Đình luôn giữ thái độ im lặng từ nãy đến giờ, lúc này mới lên tiếng. Theo chỉ thị của anh, Sư đoàn trưởng Lương lập tức dẫn quân truy kích Tiêu Vân Thành. Bất luận còn sống hay đã chết, Tiêu Vân Thành vẫn phải cho anh đáp án rõ ràng cho chuyện này.

Bên bờ sông vắng vẻ, rặng liễu mới đâm chồi liên tục bị gió đêm càn quét, tựa như mái tóc dài của cô gái tung bay trong gió. Trong phút chốc, gió như cũng mang theo hơi nước. Nếu là đêm mùa hạ thì sẽ thấy người dân tản bộ qua lại hóng mát, từng nhóm không quen biết nhau nhưng vẫn có thể trò chuyện với nhau rất rôm rả. Một vài cặp tình nhân lén trốn vào góc tối sau rặng liễu để tâm tình, thề non hẹn biển. Nhưng hôm nay, Tiêu Vân Thành đến sớm quá. Anh ta không thể đợi đến mùa hạ nóng bức, bên cạnh cũng chẳng có cô gái mình cảm mến. Anh ta phải chạy muốn đứt hơi để tới được đây, trán đầm mồ hôi khiến đầu óc chột thấy khô nóng, không những không hề lãng mạn mà ngược lại còn thảm hại đến tột cùng. Đây là nơi cuối cùng anh ta biết, nếu còn không tìm thấy người mà anh ta đang muốn tìm thì cũng không biết còn sức chạy tiếp không. Dễ dàng nhận ra, trừ anh ta thì

ở đây chẳng có ma nào nữa! Dù cố gắng tĩnh tâm lắng tai nghe thì anh ta vẫn chỉ thấy tiếng lào xào của rặng liễu và tiếng thở gấp gấp của chính mình. Đột nhiên, Tiêu Vân Thành nghe thấy một âm thanh lạ. Đó là tiếng bước chân đạp trên lá khô.

“Cậu đang tìm tôi?” Một giọng nói rất thâm trầm chọt vang lên. Giữa đêm đen không một bóng người, bất kể là ai khi nghe thấy sau lưng có người hỏi mình như vậy, chắc chắn đều sẽ giật thót tim. Nhưng Tiêu Vân Thành thì khác, anh ta mừng rỡ quay phắt lại. Trong ánh trăng mờ ảo, người mới đến trông lại càng mơ hồ. Tiêu Vân Thành không nhìn rõ khóe miệng Tiết Vân Tần đang cười mỉm hay cười lạnh lùng.

“Cuối cùng cậu cũng chịu xuất hiện!” Tiêu Vân Thành nắm chặt tay hắn, nói.

Tiết Vân Tần khẽ gật đầu, lơ đãng nói: “Tôi biết cậu đang tìm tôi.”

“Nói vậy nghĩa là toàn bộ sự việc này đều do cậu sắp xếp?! Tại sao cậu lại làm như vậy?” Đến giờ phút này, Tiêu Vân Thành vẫn hi vọng nghe được câu trả lời khác thốt ra từ miệng người bạn thân. Nhưng tiếng cười lạnh lùng của Tiết Vân Tần khiến toàn bộ máu huyết trong người anh ta đông đặc trong phút chốc.

“Cậu hỏi vì sao ư? Chẳng phải vì cậu đã nuốt lời hứa và tiết lộ bí mật hay sao? Nếu không tiết lộ bí mật thì làm sao Vương Kinh Vũ biết mà phóng hỏa thiêu rụi viện dưỡng lão? Ngoại trừ cậu, làm gì còn người thứ hai biết tôi vẫn còn cha? Một người không thể giữ lời hứa thì cũng nên ném chút đau khổ.” Tiết Vân Tần tin rằng chút khổ ải này không hề dễ nuốt.

“Vân Tần! Chúng ta quen nhau từ thuở niên thiếu, lẽ nào cậu còn không hiểu rõ con người tôi?! Dẫu Tiêu Vân Thành tôi có ngu dốt đến đâu thì cũng không thể lấy sự an nguy của bác trai ra làm trò đùa! Ban đầu đúng là tôi không hề hay biết chuyện này, sau khi việc xảy ra, tôi đã đi tìm cậu, nhưng

cậu cố tình trốn tôi!” Lời thanh minh của Tiêu Vân Thành nghe thật buồn thảm.

“Không cần ngại biện!” Tiết Vân Tần hừ lạnh, hần không tin một chữ nào được thốt ra từ miệng anh ta nữa. “Tôi đã điều tra rất nhiều lần rồi! Người đầu tiên nhắc đến viện dưỡng lão chính là cậu! Trong lúc say rượu, cậu đã lỡ lời, khiến tai mắt mai phục khắp nơi của Vương Kinh Vũ nghe được, rồi bọn chúng tiết lộ tin tức cho Vương Kinh Vũ. Vương Kinh Vũ đã muốn làm phản từ lâu, giờ có được cơ hội tuyệt vời này, hần chẳng báo thù sự trừng trị của tôi dành cho hần một cách dã man mới lạ! Tuy cậu không phải hung thủ nhưng lại gián tiếp tiếp tay cho hung thủ! Hôm đó, Nhan Khai Thần đột nhiên đến tìm tôi, nói với tôi rằng biết tin viện dưỡng lão cháy từ chỗ cậu. Ngay cả cô ta mà cũng biết cha tôi đang ở viện dưỡng lão, chẳng lẽ chuyện này còn không liên quan đến cậu ư? Tôi từng vô cùng tin tưởng cậu, nhưng bây giờ tôi không bao giờ để mình phạm phải lỗi lầm cũ!”

“Được lắm! Cậu thà tin lời một ả đàn bà còn hơn tin lời của tôi! Tôi còn gì để nói nữa đây?” Tròng mắt Tiêu Vân Thành nong nóng, nổi uất hận trào lên tận đỉnh đầu. Anh ta hận bao nhiêu năm làm anh em cũng không thể sánh bằng mấy câu chọc gậy bánh xe của kẻ khác. Tiêu Vân Thành thất vọng nhìn Tiết Vân Tần, nửa cười nửa không, nói: “Nếu cậu bảo cậu làm vậy vì muốn báo thù cho cha thì tôi không hề trách móc cậu nửa lời. Nhưng điều làm tôi đau lòng là mãi đến giờ tôi mới hiểu, trong lòng cậu, Tiêu Vân Thành tôi, mẹ kiếp, chẳng là cái thá gì! Anh em ư? Mẹ kiếp! Toàn tự mình ảo tưởng! Trừ phi Tiết Vân Tần cậu bỗng dưng đại phát từ tâm, bằng không tay họ Tôn kia chắc chắn đã xuống địa ngục từ lâu rồi!”

“Đúng vậy! Tôi không giết bọn họ. Chuyện hôm nay cũng do tôi cố ý xúi giục. Thế thì sao nào?” Tiết Vân Tần nhìn anh ta một cách lạnh lùng.

“Nhưng khi ấy tại sao cậu lại lừa tôi rằng họ đã chết?” Tiêu Vân Thành càng nói càng siết chặt nắm đấm.



Tiết Vân Tần né tránh ánh mắt áp đảo của Tiêu Vân Thành, dõng mắt xuống dòng sông tối đen như mực đằng xa. Gió sông mang theo cả cát bay vào mắt khiến hắn cảm thấy vừa cộm vừa rát. Thực ra không cần giải thích cũng chẳng sao, nhưng hắn vẫn nói: “Từ lâu, tôi đã nói với cậu rằng cậu không thích hợp làm đặc công. Trong quan hệ cá nhân, tôi với cậu là anh em, nhưng có một số chuyện phải gác tình cảm sang một bên để phán đoán bằng lý trí. Từ thời niên thiếu, thứ xuất hiện nhiều nhất trong cuộc sống của tôi chính là “nhiệm vụ”, muốn hoàn thành nhiệm vụ, tôi phải bảo vệ tính mạng của mình trước đã. Bởi vậy, bất kể chuyện gì tôi cũng phải chừa lại đường lui. Giờ cậu đã hiểu chưa? Dù hôm nay không phải tôi thì sớm muộn gì cậu cũng thua trước sự ám toán của đối thủ.”

“Vì cậu sợ khi hoàn thành đại nghiệp, tôi sẽ gây bất lợi cho cậu, nên cậu lừa tôi rằng đã giải quyết bọn chúng gọn ghẽ, rồi để lại cho tôi một bất ngờ lớn đến suýt mất mạng như ngày hôm nay?” Mãi đến tận hôm nay, Tiêu Vân Thành mới tỉnh ngộ, thì ra tin vào người anh em tốt nhất là hoàn toàn sai lầm. Lẽ nào con người sinh ra vốn đã có tính ác? Không thấy Tiết Vân Tần nói gì, Tiêu Vân Thành lại khó nhọc hỏi tiếp: “Lẽ nào cậu không sợ chúng cũng sẽ bán đứng cậu?”

“Từ trước đến giờ, tôi chưa bao giờ tin bọn chúng thì làm gì có chuyện chúng có thể bán đứng tôi! Ngay từ đầu, tôi đã có ý thả chúng đi, thỉnh thoảng sắp xếp cho chúng “tình cờ” gặp nhau trong cái bẫy tôi đã đặt sẵn. Dù sao thì chúng cũng không hề biết đến sự tồn tại của tôi, nên nếu sau này chúng có hối hận với nước cờ này thì cũng chẳng làm gì được tôi. Đương nhiên tôi cũng không để chúng có cơ hội hối hận.”

“Tuyệt vời! Đúng là không chê vào đâu được!” Sau khi biết chân tướng câu chuyện, Tiêu Vân Thành đột nhiên phá lên cười. Anh ta vỗ tay mạnh đến nỗi hai bàn tay đau rát, nhưng không thể ngừng vỗ tiếp. Tiêu Vân Thành cười đến méo mó mặt mày, liên tục lắc đầu, không nói được thêm câu nào, dường như có thứ gì đó mắc nghẹn ở cổ, không nhổ ra được mà

cũng chẳng thể nuốt xuống, đành chờ đến lúc nó đâm thủng da thịt anh ta, khiến máu chảy đầm đìa.

Trong chớp mắt, phía bên kia sông bập bùng nổi lên cả rừng đuốc, truy binh sắp hàng chỉnh tề chuẩn bị bơi sang chỗ Tiêu Vân Thành. Rừng đuốc sắp tới gần, tiếng bước chân và tiếng hò hét dần trở nên mơ hồ như thể chỉ là tiếng gió thổi bên tai. Xem ra người đến bắt anh ta sắp đến rồi. Có lẽ Tiết Vân Tần nói đúng, dù không phải hấn thì sớm muộn Tiêu Vân Thành cũng chết trong tay người khác. Gió lạnh thổi ù ù không biết có phải đã biết trước kết cục dành cho anh ta hay không, trong thoáng chốc, gió trở nên nanh ác, mấy lần quạt ngọn liễu vào mặt anh ta, khiến anh ta đau đến mức bất giác nheo mắt lại. Vậy mà trong khoảnh khắc mở mắt ra, anh ta lại cảm thấy má mình buốt lạnh thấu xương. Một chất dịch nóng nóng chọt chảy ra, có lẽ đó là chút ấm áp cuối cùng trong cuộc đời Tiêu Vân Thành. Cũng trong khoảnh khắc đó, đột nhiên anh ta cảm thấy vô cùng bình tĩnh, ngay cả động tác rút súng cũng đầy phấn khích, giống như khi được rút điều thuốc lá thơm lâu ngày không dám hút, đặc biệt hơn khi chính Hoài Bích chủ động bảo anh ta hút. Cảm giác khi ấy cũng sáng khoái y như cảm giác đầu súng với Tiết Vân Tần lúc này. Anh ta chĩa thẳng vũ khí vào người bạn thân nhất của mình, người bạn mà năm xưa vì không muốn anh ta phải chịu đòn đau đã lén vào phòng thầy giáo giấu chiếc roi đi. Khi ấy cả hấn và anh ta đều thật ấu trĩ, cứ ngỡ giấu vũ khí của người lớn là sẽ tránh được khổ hình mà không hiểu càng phản kháng, người lớn càng trừng phạt thâm hơn.

“Tiết Vân Tần! Muốn bắt ta đâu đơn giản thế! Ta sẽ đưa các người cùng xuống mồ!” Đột nhiên anh ta hét lớn, bóp cò không chút do dự, nhưng rất nhanh sau đó, anh ta đã cảm thấy lồng ngực mình như bị ai đó phanh ra. Một hạt lạc đã cư ngụ yên ổn trong tim Tiêu Vân Thành. Hồi nhỏ, Tiêu Vân Thành thường nghĩ không biết hạt lạc sắt khi gieo vào bụng có nảy mầm không. Giờ anh ta có thể tự hào mà nói cho Tiêu Vân Thành của thuở ấu thơ biết rằng: “Đồ ngốc! Đạn chứ có phải lạc đâu mà nảy mầm! Nó sẽ giết chết người đây! À không, nó sẽ giết chết mày đây, Vân Thành ạ!”

Nhưng sao một người trúng đạn lại có thể cười thế kia? Có điều đúng là Tiêu Vân Thành đang cười thật! Đến khi Tiết Vân Tần bừng tỉnh, hắn mới phát hiện mấy viên đạn nằm dưới chân Tiêu Vân Thành. Thì ra trước khi nổ súng, Tiêu Vân Thành đã lén tháo đạn ra khỏi ổ, mục đích là để Tiết Vân Tần giết chết mình, có như vậy truy binh mới tin rằng Tiết Vân Tần chẳng qua giết chết tên “tội phạm giết người” vì tự vệ.

“Hãy tin tôi! Thực sự không phải tôi làm!” Tiêu Vân Thành gượng chút sức tàn thanh minh với bạn, nhưng dường như đã quá muộn, cơ thể anh ta chao đảo như muốn ngã xuống bất cứ lúc nào. Tiết Vân Tần không nhìn anh ta, hồ như không nghe thấy gì, nhưng Tiêu Vân Thành lại khẽ cười, cánh tay giơ lên chấp chới. Anh ta nói: “Tiết Vân Tần! Chúng ta vẫn là huynh đệ nhé...”

Lần này, Tiết Vân Tần không kịp trả lời Tiêu Vân Thành nữa, bởi tay của anh ta chưa kịp giơ lên thì cả người đã ngã ngửa ra sau, rơi xuống sông. Lúc này, quân của Tiểu đoàn trưởng Trần cũng đuổi tới, binh sĩ vội vã xả súng xuống lòng sông, ngay cả nửa cơ hội thoát thân cũng không chừa lại cho Tiêu Vân Thành.

Tiết Vân Tần không tham gia vào màn vây bắt, chỉ lạnh lùng quay bước, giống như vừa hoàn thành một nhiệm vụ bình thường. Bởi quá bình thường nên chẳng đáng để hắn sung sướng, càng không đáng để hắn hựt hẫng. Chỉ có điều sau khi đã đi rất xa, đột nhiên hắn thấy cảnh vật trước mắt trở nên nhạt nhòa, một luồng sương khí không ngừng bốc lên từ đáy lòng, làm rát bỏng cả tròng mắt. Hắn tự cười giễu mình, lau mắt một cách thâm hại, nhưng lạ thay, luồng sương khí ấy cứ cuộn cuộn dâng lên và tuôn trào, lau mãi vẫn không hết...

## Lộ tẩy chân tướng

Đêm ấy, Nhan Khai Thần tìm thấy ngôi nhà mới nằm ở cách xa khu nội thành của Tiết Vân Tần. Cửa khép hờ, hai vòng khuyên đồng giống như ông cụ già cõi và rệu rã, không biết trải qua bao nhiêu sương gió, nay đã han gỉ, loang lổ đến thảm hại. Nàng khẽ đẩy cửa, tiếng cửa kêu kèn kẹt như một tiếng thở dài, chậm chạp nhích dần thân hình cũ kĩ, tàn tạ. Khoảng sân không lớn lắm, mái nhà được lợp bằng ngói xanh bình dân, viền mái hiên được tô điểm bằng ngói đen, nhiều chỗ đã thủng lỗ chỗ, cỏ dại vươn mình chui ra từ những khe hở. Một nơi sơ sài nhường này lại là cứ điểm liên lạc thường ngày của tổ chức đặc công phân đội Vũ Hán.

Nhan Khai Thần đi qua sân, nhìn thấy hành lang dài hun hút nằm phía sau, ở giữa có một ngôi đình hóng mát nho nhỏ. Nhìn ra xa thấy một người đàn ông đang ngồi bên đình câu cá, dường như anh ta đang rất say sưa với thú vui tao nhã này. Tuy toàn thân ướt như chuột lột nhưng anh ta vẫn ngồi vững vàng tựa bàn thạch, cơ hồ không hề có ý định đứng dậy. Biết rõ phía sau xuất hiện khách không mời nhưng ánh mắt anh ta vẫn không hề rời khỏi hồ cá. Nếu lúc này trong tay nàng có thêm khẩu súng, liệu anh ta có thể điềm nhiên ngồi câu thế kia không? Nhan Khai Thần không muốn đặt giả thiết, nàng chọn chỗ khô ráo duy nhất trong đình, cầm ly rượu trên chiếc bàn đá lên và uống cạn. Con kích động bị chất cồn đốt cháy liên tục đập vào thần kinh nàng, nàng miễn cưỡng lấy tay chống vào má phải, nhìn xa xăm, lẩm bẫm một mình: “Ngôi nhà rộng thế này mà chẳng có bóng người nào. Chẳng lẽ chết hết rồi chắc?” Đã chết hết rồi thì làm gì có ai trả lời nàng? Nàng hỏi chẳng phải chỉ vô ích sao?

Mưa rơi lộp độp ngoài đình, âm thanh hình như càng lúc càng lớn. Gió thổi lạnh buốt như mùa đông, Nhan Khai Thần vô thức ôm lấy cánh tay, tiếp tục nhìn trời mưa. Giọt mưa rơi xuống hồ, giọt nọ nối tiếp giọt kia. Người đàn ông đột nhiên kéo cần, một con cá chép đuôi đỏ bị giật lên khỏi mặt nước. Con cá đáng thương quẫy mạnh như cá chép vượt vũ môn nhưng chẳng thể thoát khỏi lưới câu lạnh lùng của người đàn ông. Anh ta thuận thực tóm lấy con cá rồi lại mắc mỗi câu. Nhan Khai Thần nhìn chăm chăm vào con cá bị thương đang giãy giụa trong thùng nước, đột nhiên đứng dậy bước đến chỗ người đàn ông và cười, nói với anh ta: “Trông anh rất giống một người bạn cũ của tôi. Nhưng tôi vừa biết tin anh ta không còn trên cõi đời này nữa.” Con cá hốt hoảng nhảy lung tung trong làn nước nông, bọt nước bắn vào chân nàng. Nhan Khai Thần nói tiếp: “Nhưng những lúc rảnh rỗi chẳng có việc gì làm, tôi vẫn thường xin với trời xanh, cầu cho anh ta được sống, sống tốt sống khỏe, sống đến bách niên giai lão, sống kiệt ngàn năm.”

“Cô mong anh ta biến thành rùa thành tinh đấy à?” Cuối cùng người đàn ông đang tập trung câu cá cũng mở miệng.

“Thành tinh đã khó, huống hồ lại là rùa thành tinh. Thực ra muốn thành tinh thì phải cắt bỏ lục thân, có lúc phải bán đứng cả người bạn thân nhất của mình. Tôi thực sự muốn biết giờ đây anh ta còn lại những gì. Nói không chừng những người anh ta đã bán đứng không chỉ có mỗi anh bạn thân. Ví dụ như còn bán đứng cả Hiệu trưởng chẳng hạn.” Dứt lời, nàng cười khẩy. Người đàn ông câu cá đột nhiên nhíu mày, dường như anh ta nắm cần câu chặt hơn.

Mưa bắt đầu nặng hạt, hạt mưa nghiêng nghiêng bay theo chiều gió. Nửa người của Nhan Khai Thần đã bị ướt, còn nửa kia thì cũng ngấm nước. Đôi mắt đen láy, sóng sánh như rượu nồng của nàng đột nhiên trở nên sắc như dao cau. “Người bạn cũ của tôi có ngoại hiệu là Thiên Thiềm. Anh ta và một đại ca của Tiểu Kim Đường cùng là môn sinh của Hiệu trưởng, nhưng cuối cùng anh ta đã ra tay giết chết đồng môn của mình, chỉ vì trước khi

chết Kim lão nhị đã nói một câu: ‘Thì ra mi chính là kẻ đã phản bội Hiệu trưởng!’ Tôi tuyệt đối tin vào lời người sắp chết, họ không bao giờ nói dối, cũng giống như tôi tin lời mục sư Vương, trước khi chết, ông ấy một mực khẳng định mình vô tội, rằng ông ấy chưa từng chạm tay vào thư liên minh. Mấy năm trước, đặc vụ cả thành phố truy sát một mình mục sư Vương, thế mà ông ấy vẫn điềm nhiên chạy thoát khỏi vòng vây thép, rồi lại dám trở về Vũ Hán ngay trước mũi Thiên Thiềm. Nhưng nếu không phải mục sư Vương thì rốt cuộc ai là người giết chết hai thuộc hạ được tổ chức phái đi rồi cướp mất thư liên minh? Chẳng lẽ kẻ đó là đặc công số 79 đã tự sát ư? Người có thể khiến Thiên Thiềm tin tưởng giao trọng trách hẳn phải là trợ thủ đắc lực nhất của anh ta và kẻ như thế chắc chắn có địa vị không hề thấp kém trong tổ chức. Nhưng kì lạ ở chỗ, anh ta lại dám giao nhiệm vụ cho một người mới gia nhập tổ chức vồn vện có ba tháng. Một kẻ đa nghi như anh ta lại có thể hành sự một cách sơ suất như vậy được sao? Nếu để riêng rẽ ba chuyện này thì hồ như chúng chẳng có gì liên quan, nhưng nếu liên kết chúng lại với nhau thì tôi dễ dàng hiểu nhằm thành Thiên Thiềm đã ngấm ngấm phản bội tổ chức, làm những việc gây bất lợi cho Hiệu trưởng. Bởi vậy anh ta mới mượn cơ chình đôn lại bang phái để trừ khử Kim lão nhị vốn là người duy nhất biết rõ chân tướng, sau đó lại giết chết con tốt thí mạng đến nhà tôi cướp thư liên minh và số 79. Cuối cùng, anh ta đổ tất cả tội lỗi lên đầu mục sư Vương vốn chẳng hề dây mơ rễ má đến vụ này. Cũng chỉ mình anh ta mới có bản lĩnh giúp mục sư Vương sống sót. Bởi nếu mục sư Vương chưa chết thì tội danh này mãi mãi đeo đẳng ông ấy như hình với bóng, đương nhiên bản thân mục sư Vương cũng không bao giờ dám ra mặt kêu oan. Thế là chẳng tốn chút công sức nào, Thiên Thiềm đã củng cố được địa vị của mình, đồng thời thuận lợi chuyển nhượng thư liên minh cho người khác. Nhưng chuyện nực cười nhất vẫn là anh ta lại đang tâm hãm hại cả người bạn tốt nhất của mình. Nếu một ngày anh ta hiểu ra chân tướng và phát hiện rằng hậu quả của một phút mất lý trí đã khiến mình vĩnh viễn mất đi một người anh em đích thực thì không hiểu anh ta sẽ cảm thấy thế nào đây.”

“Cô hận anh ta lắm phải không?” Người đàn ông câu cá đột nhiên thở dài rồi cười khan. “Nếu tôi là người bạn đó của cô thì tôi nhất định sẽ cảm thấy cô là một kẻ không vừa. Người ta đều nói khi một người đàn bà hận một người đàn ông thì cô ta sẽ phủ nhận hết thảy mọi thứ của anh ta. Dù chỉ là một chuyện bé bằng con kiến thì cô ta cũng sẽ cho là một âm mưu nham hiểm khiến người ta dở khóc dở cười.”

“Ồ! Vậy sao?”

“Ừm... Cô không phiền nếu tôi vượn vai chứ? Yên tâm! Tôi sẽ không đánh lén đâu mà sợ!”

“Lẽ nào không phải sao? Tiết Vân Tần?” Cuối cùng nàng không kiềm chế được nữa, nheo mắt nhìn hấn, nói tiếp: “Hay là... Thiên Thiềm?”

Tiết Vân Tần không khẳng định cũng không phủ định. Vì hận thù mà sinh ra hoàn loạt phản ứng liên hoàn dường như đã trở thành thói quen của mỗi người. Thói quen hận một người, thói quen không tin tưởng bất kì lời nói, hành động nào của đối phương, thói quen châm biếm giấu cợt. Không biết giải thích bằng cách nào, hấn đành ngậm miệng, yên lặng ngồi câu cá. Nhưng không được! Hấn không thể làm ngơ trước những lời kết tội đó, mà chắc chắn nàng sẽ không nói cho vui miệng, cũng giống như hấn có thói quen suy đoán mục đích của mỗi người.

Cả hai chìm vào im lặng hồi lâu. Đột nhiên Nhan Khai Thần thò tay vào thùng nước, bắt con cá chép lên.

“Cô muốn gì?” Hấn quay lại hỏi.

“Thả tự do cho nó!” Nhan Khai Thần nói, định ném con cá xuống hồ nước.

Tiết Vân Tần nắm lấy cổ tay nàng, nói: “Làm gì có chuyện dễ dàng thế!”

“Tuy tôi chưa có bằng chứng, nhưng nếu chuyện này bị đồn đến đôi tai đa nghi của cấp trên thì nhất định ông ấy sẽ khắc ghi trong lòng. Bởi vậy tôi muốn lấy tin này đổi lấy tự do cho chính mình. Chắc chắn anh không thiệt đâu mà sợ!” Nàng tin rằng so với hẳn, những nhà quyết sách ở trên cao vời vợi càng dễ dàng nghi ngờ lòng trung thành của thuộc hạ hơn.

“Nếu cô làm như vậy thật, cô không sợ sẽ bị tôi giết ư?”

“Tôi biết anh sẽ không giết tôi. Nếu anh thực sự có quyết tâm ấy thì tôi đã chết từ lâu rồi.” Nàng nheo mắt, khóe miệng nhếch lên lộ vẻ khinh miệt. “Anh không giết tôi không phải vì anh còn vương vấn tình cũ, mà chẳng qua vì nếu tôi không còn nữa, anh sẽ thực sự cô đơn. Dù trên đời này chỉ còn lại kẻ thù thì ít ra vẫn có người hiểu được anh. Càng là người mạnh mẽ càng hay có những điểm yếu nực cười.”

Tiết Vân Tần sững sờ, chỉ biết cười khô. Chưa bao giờ hẳn thấy mình thảm hại như bây giờ, bị người ta coi là con bọ đáng thương. “Bởi vậy cô không muốn báo thù nữa? Đây chẳng phải cơ hội rất tốt hay sao?” Hẳn buông tay, mà cũng không thể không buông tay.

Nhan Khai Thần vung tay, trả tự do cho chú cá. Nhưng tự do của nàng thì đang ở phương nào? Nàng nhìn người đàn ông bên cạnh. Vì hẳn mà người mẹ vô tội của nàng phải chết thảm, anh họ nàng trở thành kẻ tàn phế. Nỗi hận khắc cốt ghi tâm khiến nàng dường như không thể chịu đựng nổi, chỉ hận không thể băm vằm hẳn ra thành ngàn mảnh rồi vút xuống hồ làm mồi cho lũ cá tha hồ tranh giành cắn xé!

“Chỉ cần muốn giết người thì bất cứ lúc nào cũng là cơ hội.” Nước mưa tấp vào mặt, ngấm vào thịt da, nhưng không thể dập tắt cơn cuồng nộ đang cuộn trào trong lòng nàng. Nàng lùi lại từng bước, nhìn tấm lưng thẳng như cán bút của Tiết Vân Tần, cuối cùng rút khẩu súng giấu trong người ra. Rồi nàng bóp cò. Không hề do dự. Gần như cùng lúc ấy, Tiết Vân Tần nãy giờ



vẫn ngồi im như lão tăng thiền định chợt quay phắt người lại, nắm lấy họng súng của nàng và đẩy sang bên cạnh trong tích tắc. Nhưng liền sau đó, một con dao găm bất thành linh đâm phập vào ngực hắn. Nhan Khai Thần dùng hết sức đẩy mạnh về phía trước, con dao sắc bén cắm sâu thêm một phân. Máu tươi trào ra xối xả, trong chớp mắt, máu bị nước mưa rửa trôi, phai thành màu hồng giống như son phấn trên gò má cô gái mà hắn đã phụ lòng, có điều loại son phấn này không có hương thơm, chỉ có mùi tanh của máu hòa lẫn mùi tanh của nước mưa. Trong khoảnh khắc đó, Tiết Vân Tàn cảm thấy cái lạnh thấu xương dần dần tan biến, thay vào đó là cơn đau dữ dội đột ngột ập đến khiến hắn ngồi phịch xuống đất, trông chẳng khác nào một con chó thảm hại. Hắn bịt chặt vết thương bên ngực phải, ngẩng đầu ngơ ngác nhìn Nhan Khai Thần rồi bất ngờ vung tay tát mạnh vào mặt mình một cái. Đến giờ hắn mới hiểu rằng đánh, mắng hay đâm một nhát dao chẳng qua chỉ mất thời gian chưa đến một cái nháy mắt, chỉ có thái độ lạnh lùng của đối phương mới là phương thức báo thù tàn khốc hơn hết thảy.

“Cảnh này quen mắt lắm phải không?” Nhan Khai Thần ằng ặng nước mắt, nhớ lại ngày đó, hắn cũng lạnh lùng nhìn nàng đi tìm cái chết. Nàng quẳng dao găm đi, ném súng vào lòng hắn, nói: “Tôi sớm biết anh sẽ phòng bị nên mới cố ý lấy khẩu súng không đạn này ra làm cờ hiệu. Ban đầu, tôi cũng rất muốn đâm dao chuẩn hơn một chút, nhưng sau đó tôi lại đổi ý, bởi anh không xứng được chết. Nghĩ lại thấy anh cũng cao số thật, những người xung quanh đều chết hết mà anh vẫn sống đường hoàng. Không tin bất kỳ ai, cũng chẳng một ai tin mình. Sống như vậy thú vị lắm sao? Chí ít tôi vẫn còn anh họ, vẫn còn người đàn ông yêu tôi đang đợi tôi trở về. Còn anh, anh có ai đang đợi mình?”

Tiết Vân Tàn chẳng còn gì ngoại trừ tiền và quyền lực, không một người thân nào của hắn còn sống sót. Đặc biệt, người phụ nữ trước mặt càng muốn hắn sống không bằng chết. Nghĩ đến đó, hắn bỗng phá lên cười, để mặc nước mưa ngấm vào vết thương đang chảy máu trên ngực, cơn đau rát giần giật từng hồi. Nhan Khai Thần cố gắng nuốt nước mắt vào trong, khẽ nói: “Còn nhớ lần trước tôi nói muốn anh thực hiện một yêu cầu không? Không

phải lúc ấy tôi chưa nghĩ ra yêu cầu gì, mà chẳng qua vì cố chấp không nỡ, nhưng bây giờ tôi nghĩ mình có thể nói rõ ràng với anh rằng: “Tiết Vân Tàn! Hãy buông tha cho tôi đi!”

Nàng không nhận được câu trả lời, chỉ có tiếng cười man dại của hắn.

Nhan Khai Thần ngẩng đầu, không muốn nhìn hắn nữa: “Từ nay về sau, tôi sẽ không phải chịu bất cứ sự kìm kẹp hay sắp xếp nào của anh nữa. Nguyệt Ân đã chết! Tôi với anh chưa từng quen nhau. Đây chính là điều kiện của tôi. Bất luận anh chấp nhận hay không thì tôi đều quyết không quay đầu lại nữa!”

Nói xong, quả nhiên nàng không hề quay đầu lại. Nàng bước ra khỏi thế giới của hắn bằng tốc độ nhanh nhất có thể. Nhưng vừa bước ra khỏi cổng thì lớp ngụy trang mà nàng gắng gượng duy trì liền sụp đổ. Đã tự dặn lòng tuyệt đối không được khóc mà cuối cùng đạo hạnh chưa đủ, nàng lại lần nữa nức nở vì hắn. Nàng nghĩ đến vết thương do chính tay mình tạo ra cho hắn, vết thương sâu như vậy, trên người hắn rõ ràng có giấu vũ khí nhưng hắn cố ý không trả đòn, chẳng biết hắn đợi nhát dao này đã lâu hay trong lòng hắn vẫn còn đánh giá cao thứ gọi là tình cảm. Nàng cơ hồ cảm nhận được mũi dao sắc nhọn cắt đứt da thịt hắn, cắm sâu vào tận xương cốt hắn, một lực hút âm thầm hút lưỡi dao vào vết thương đang rách toạc, ép buộc nàng đẩy con dao về phía trước mạnh hơn. Đến bây giờ nghĩ lại, nàng vẫn chẳng thể phân biệt được nhát dao đó đâm trên khuôn ngực của ai. Nàng không dám nhìn vào đôi mắt hắn, không dám nghe bất cứ lời nào của hắn, gương mặt nàng gắng tỏ ra lạnh lùng hơn bao giờ hết. Nàng ngỡ mình có thể phớt lờ tất cả, nhưng đã bao giờ nàng có thể bàng quan trước những chuyện liên quan đến hắn? Con dao giết người đã cắm vào lòng ngực của kẻ thù, nhưng sao nàng không hề thấy hả hê, thoải mái?

Nàng giơ tay ra, dòng máu nhuộm đỏ các kẽ tay dần dần bị nước mưa hòa tan, trong phút chốc biến mất. Cuối cùng, nàng đã làm được điều mà đến nàng còn không dám tin mình thực hiện nổi. Bất luận còn tình cảm hay

không thì tự tay làm tổn thương người đàn ông mình từng yêu bằng cả trái tim thực không dễ dàng gì. Dẫu thù hận giữa hai người sâu nặng đến đâu, nhưng chỉ cần còn tồn tại tình cảm mà cả hai không thể nhắm mắt bỏ qua thì sự thù địch đó ít nhiều đều mang tính ràng buộc. Chính vì ý thức được điều này nên nàng chỉ còn cách cố gắng tự chứng minh rằng nàng đã vứt bỏ tình yêu ngốc nghếch ấy từ lâu rồi. Không thể yêu thì chỉ có thể lao vào hận, hận đến cực điểm. Vậy mà cuối cùng nàng vẫn không thể xuống tay giết chết hắn. Hắn đáng phải chịu nhát dao đó, sự trừng phạt đó là quá nhẹ so với tội lỗi hắn đã gây ra cho nàng. Cho dù nàng có đâm thêm mười nhát dao nữa thì cũng không thể bù đắp lại được. Bởi vậy nàng mong hắn sống, sống lâu hơn bất cứ ai.

Nhan Khai Thần đã bỏ đi. Nàng đi được bao lâu, Tiết Vân Tần hoàn toàn không hay biết. Hắn nằm bên hồ cá, mặc cho những giọt mưa hỗn loạn ngấm vào vết thương. Không biết có phải nước mưa chảy vào mắt quá nhiều không mà hắn không chịu nổi, phải lấy tay dụi, nhưng càng dụi lại càng đau, như thể ý muốn níu kéo cuối cùng trong lòng hắn cũng bị dụi nát mất rồi. Nghĩ đến những chuyện xảy ra trong thời gian qua, những người hắn đã đánh mất, không phải hắn chưa từng hối hận, nhưng hối hận thì làm được gì? Cha hắn mất rồi! Tiêu Vân Thành cũng mất rồi! Nhan Khai Thần thì bỏ hắn mà đi. Đó có phải báo ứng dành cho hắn không? Nhưng hắn không quen thỏa hiệp, chỉ cần sự việc ấy mâu thuẫn với hiện thực thì hắn có thể buông tay mà không hề do dự, dẫu đó là tình cảm.

Giờ đây hiện thực đã dạy hắn điều gì? Sự phản bội của mọi người hay sự lìa xa của người thân? Hay vết thương đang chảy máu? Hay là một quá vãng không thể nào bù đắp được? Tiết Vân Tần phá lên cười như điên dại, mặc nước mưa chảy vào miệng làm hắn ho sặc sụa, hắn vẫn không ngừng cười. Nhưng chẳng bao lâu sau, tiếng cười được thay thế bằng một âm thanh khác, nghe thô lương hơn. Âm thanh ấy nhỏ đến nỗi chỉ mình hắn mới nghe thấy, đó là tiếng thổn thức. Gần như cùng lúc ấy, hắn gượng đứng dậy, loạng choạng đuổi theo bóng hình không thể tìm lại được nữa. Lần đầu

tiên cơ thể hắn thoát khỏi sự kiểm soát của não bộ và nhất mực nghe theo sự mách bảo của trái tim. Nhưng hắn chợt dừng bước, biết rõ nàng đang ở ngay phía trước, giơ tay ra là có thể chạm tới, vậy mà đúng lúc này, hắn lại nhớ đến câu nói của nàng: “Tiết Vân Tần! Hãy buông tha cho tôi đi!”

Thì ra giờ đây, thứ nàng muốn không còn là cánh tay của hắn, càng không phải sự thẳng thắn đối diện với tình cảm mà là muốn hắn thực sự buông tay, trả lại tự do cho nàng. Dù hắn thực sự muốn bước tới gần nàng, tình nguyện vì nàng mà hi sinh tất cả, nhưng bước thêm một bước liệu có tác dụng gì không? Hắn bắt đầu sợ sệt, sợ khi mình đưa tay ra lại bị nàng tuyệt tình đẩy lại, càng sợ nàng nhắc đến tên người đàn ông khác ngay trước mặt mình. Hắn không thể chịu đựng được sự thất bại đó, thậm chí hắn sợ gặp phải thất bại đó! Bởi vậy, hắn đành rút lui, từng bước lùi về vòng an toàn của mình. Bởi chỉ có vậy hắn mới cảm thấy sự giằng co giữa hắn và nàng mãi mãi không ngừng nghỉ cho đến chết. Đáng tiếc, hắn thực sự không có cách nào đuổi theo nàng được, bởi vết thương đang không ngừng toác miệng đã hủy diệt ý chí của hắn, cả người hắn đổ rầm xuống giữa con phố hoang lạnh, im lìm, không nhúc nhích.

Mưa rào rào đổ xuống làm ngập cả nửa mặt đường, khách bộ hành lội nước vội vã chạy về phía các cửa tiệm hai bên đường để tránh mưa. Nhan Khai Thần cúi đầu, đứng trước một cửa tiệm tạp hóa. Phía cuối con phố bị màn mưa mịt mù che khuất, chỉ khi có chiếc xe con chạy qua mới thấy chút ít ánh sáng hiem hoi và yếu ớt. Mấy phu xe kéo không trông thấy đường đã đâm phải vài khách bộ hành. Một vài người muốn đội mưa về nhà cũng đành phải trú chân đợi mưa ngớt mới tiếp tục cuộc hành trình. Nhan Khai Thần co hai cánh tay lại, bắt đầu thấy khó chịu trước cái lạnh đang ra sức tấn công. Khi này, trên đường trở về phủ họ Khang, nàng mang theo ý định sẽ bắt đầu lại quãng đời còn lại của mình ở đó, nào ngờ bấm chuông bao lâu, cánh cửa sắt vẫn im lìm đóng chặt. Hầu như không cần suy nghĩ, nàng quay người rời khỏi nơi những tưởng sẽ trở thành nhà của mình.

Dần dần, những người trú mưa ngày càng thưa thớt, mấy cậu sinh viên đứng cạnh nàng cũng đã chạy xa, chỉ còn lại một mình nàng tiếp tục đợi, nhưng nàng cũng không biết mình đang đợi ai. Đột nhiên, một chùm sáng chiếu vào mặt nàng, đồng tử bị co lại đột ngột còn chưa kịp nở ra thì đã có người chạy tới, chiếc áo khoác dày sụ được đắp lên vai nàng. Mùi hương thanh mát này mới thân thuộc làm sao! Nhan Khai Thần lập tức quay lại, ôm chặt đôi phương như thể người chết đuối vớ được cọc.

“Thiếu Đình...” Môi nàng áp mạnh vào ngực anh, tham lam nhận lấy sự ân cần mà anh trao cho nàng, giống như một đứa trẻ đòi hỏi vô độ.

Khang Thiếu Đình vòng tay ôm nàng, lặng thinh không nói gì, đợi cơn xúc động của nàng dần lắng xuống, anh mới dụi dàng nói: “Về thôi!”

“Về phủ họ Khang ư?” Nàng lặng lẽ lắc đầu, nơi đó không hề chào đón nàng. “Ngoài anh, chẳng ai muốn em trở về nơi ấy.”

“Anh nói rồi, anh ở đâu, nơi đó sẽ là nhà của em, không ai có quyền đuổi em hết!” Dứt lời, anh ôm chặt lấy nàng.

“Nếu anh nhận được lệnh phải đi đánh trận thì sao? Anh cũng biết rõ tính khí của mẹ anh mà. Bà tuyệt đối không bao giờ chấp nhận em đâu! Khi ấy anh chịu để em cùng ra chiến trường sao?”

“Khai Thần! Em biết anh không được phép làm điều đó mà!” Anh thở dài. Đó là sự giác ngộ cơ bản mà người lãnh đạo cấp cao ở tiền tuyến phải có.

Nhan Khai Thần ngẩng đầu nhìn Khang Thiếu Đình, ánh mắt nàng như rực cháy. “Vậy chúng ta hãy rời khỏi đây nhé! Coi như anh đưa em đi đâu đó cho thoải mái đầu óc, được không anh? Dù sao bây giờ Lữ đoàn trưởng Tiêu cũng đã chết, tạm thời anh sẽ không bị điều chuyển đi nơi khác. Thiếu Đình, coi như em cầu xin anh, em thực sự không thể ở đây được nữa!”

“Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vậy? Anh đảm bảo không bao giờ để chuyện như tối nay diễn ra nữa. Em chớ nghĩ linh tinh!” Khang Thiếu Đình cảm thấy hơi đau đầu, bao chuyện buồn bực xảy ra liên miên khiến anh chịu đủ rồi, mãi mới được một hôm về nhà sớm thì nghe gia nhân nói Nhan Khai Thần bị bỏ mặc ngoài cửa không cho vào nhà. Sau khi tìm thấy nàng, anh lại phải nhẫn nại dỗ dành. Nếu là thường ngày, anh sẵn sàng làm theo yêu cầu của nàng, nhưng hôm nay anh phải đối mặt với mối lo thù trong giặc ngoài, ngay cả bản thân cũng muốn tìm chút không gian trong lành, cảm nhận được sự an ủi ấm áp của người yêu. Vậy mà chẳng ai có thể cho anh những thứ anh cần. Anh chăm chú quan sát dáng vẻ mắt hờn của Nhan Khai Thần, càng ngày càng thấy mình không hiểu nổi nàng, bao gồm nhất cử nhất động của nàng. Nàng chưa bao giờ thẳng thắn nói cho anh biết những việc mình làm. “Khai Thần! Mấy hôm nay em toàn chạy ra ngoài, có lúc rất muộn mới về nhà. Hôm nay lại như biến thành người khác vậy. Rốt cuộc đã xảy ra chuyện quan trọng gì mà ngay cả anh em cũng giấu?” Anh thực sự muốn xâm nhập vào trái tim nàng, dù chỉ một chút thôi cũng được.

Mặt Nhan Khai Thần nóng như rang, nàng ngoảnh mặt đi, ấp úng nói: “Thực ra... Em có một người chị em rất thân. Mấy hôm trước vô tình gặp cô ấy trên phố, em mới biết cô ấy mắc phải... mắc phải bệnh phụ nữ. Mấy năm trước, cha mẹ đã bán cô ấy cho nhà thổ. Rồi cô ấy gặp được một người đàn ông, nhưng không ngờ người đàn ông đó lại lừa tiền của cô ấy. Bây giờ, cô ấy chỉ có một mình và đang mòn mỏi chờ chết. Bởi vậy mấy ngày nay em toàn viện cớ ra ngoài để chăm sóc cô ấy. Nào ngờ chẳng cầm cự được mấy ngày... Cả đời cô ấy không được hưởng phúc lấy một ngày, đến lúc chết còn đau đớn, khổ sở. Cả người bầy mủ. Mọi người xung quanh đều biết bệnh tình của cô ấy, không dám bỏ tiền mua cho cô ấy một cỗ quan tài, chỉ tiện tay vùi xuống đất cho qua chuyện. Anh bảo làm sao em có thể kể với anh những chuyện ấy, mẹ anh mà biết, bà lại chẳng làm ầm lên? Huống hồ, cả đời cô ấy chịu khổ đủ rồi, em không muốn sau khi chết còn bị người ta nhục mạ.”

“Bởi vậy em muốn anh đưa đi đâu đó cho thanh thản?” Khang Thiếu Đình thương cảm cho số phận người con gái bị gia đình bán đi, nếu không gặp được anh thì số phận Nhan Khai Thần cũng gặp ghèn chẳng kém gì cô gái ấy. Anh cảm thấy nhẹ nhõm hẳn, nắm lấy tay nàng, hà hơi cho ấm lên. “Thôi, ít ra trước khi chết cô ấy có người bạn tốt như em ở bên, cũng coi như không còn gì nuối tiếc nữa. Việc gì phải dằn vặt bản thân vì một người đã qua đời. Những điều em làm đã nghĩa tình lắm rồi.”

“Thế anh đồng ý cùng em đi Thượng Hải cho khuây khỏa không? Bây giờ, em thực sự không muốn ở lại đất Vũ Hán một chút nào nữa.” Nhan Khai Thần thở gấp, tâm trạng lại trở nên kích động. Một mặt vì cảm động với lòng nhân hậu của Khang Thiếu Đình, nàng không muốn tiếp tục làm những chuyện gây tổn thương cho anh nữa, mặt khác nàng sợ những việc mình làm sớm muộn sẽ bị người ta phát hiện, bởi vậy nàng đành phải tiếp tục lừa dối anh. Hai môi mâu thuẫn liên tục đấu tranh khiến nàng càng lúc càng hoảng sợ, cảm giác sợ được lo mất khiến nàng muốn phát điên. Nhưng thấy Khang Thiếu Đình vẫn tiếp tục im lặng, sự bất an lại ủa đến, nàng không muốn mất thêm bất cứ thứ gì nữa cho dù phải dùng đến thủ đoạn. “Thiếu Đình! Chắc anh biết vì sao Thiếu Kỳ phải tha hương nơi đất khách quê người rồi phải không? Đó là bởi vì mẹ anh không thừa nhận đứa con trong bụng Đình Thục Phương, ngầm sai vú Ngô bỏ thuốc phá thai vào canh cho Thục Phương uống. Nếu chuyện đó cũng xảy ra với em thì anh nghĩ mẹ anh có tha cho em không? Bởi vậy, em muốn anh đồng ý với lời cầu xin của em! Bởi vì...” Đang nói, bỗng Nhan Khai Thần ngừng lại giây lát, cảm giác xấu hổ khiến nàng không thể mở miệng nói tiếp. Ngần ngừ hồi lâu, cuối cùng nàng cũng bình tĩnh lại, nói nhẹ bằng: “Vì... em có thai rồi.”

Từ khi chứng kiến cảnh Vương Kinh Vũ như được hồi sinh sau khi nghe tin Hà Diễm có thai, Nhan Khai Thần hiểu rằng sự tồn tại của sinh mệnh nhỏ bé ấy có sức động viên con người vô cùng thần kì. Nếu nó có thể khiến một Vương Kinh Vũ đang một lòng một dạ muốn chết vì biết mình tàn tật có thể cản rǎng sống tiếp thì tương tự nó cũng có thể khiến một Khang

Thiếu Đình đang do dự trở nên quả quyết và không còn kiêng dè gì nữa. Quả nhiên khi nghe tin ấy, sau phút kinh ngạc, khuôn mặt Khang Thiếu Đình bừng lên niềm hân hoan không thể che giấu.

Có điều, nàng không cho Khang Thiếu Đình nói với Khang phu nhân chuyện này. Có lẽ Khang Thiếu Đình cũng hiểu rõ thủ đoạn của mẹ nên anh cũng không muốn nói. Bất luận thế nào, anh cũng phải cố gắng hết sức để hai mẹ con Nhan Khai Thần được sống cuộc sống thoải mái một chút. Vì vậy, anh đặc biệt dặn dò đầu bếp mới tuyển vào phủ hầm canh bổ cho Nhan Khai Thần và không nấu chung với đồ ăn của những người khác. Khang phu nhân chỉ biết trách con trai quá dung túng để Nhan Khai Thần càng ngày càng ngang ngược. Còn đối với Hoài Bích từ trước đến giờ luôn nhẫn nhịn, bà ta càng quan tâm hơn, những gì Nhan Khai Thần được hưởng, bà ta muốn Hoài Bích phải được hưởng hơn gấp nhiều lần, bà ta không thể để cô phải chịu thiệt thòi. Nhưng một người phụ nữ càng sở hữu được nhiều vật chất thì càng chứng tỏ cô ta thiếu thốn về tình cảm. Lúc cả nhà dùng bữa sáng, Khang Thiếu Đình nhắc nhở Nhan Khai Thần phải chú ý ăn uống. Hành động thân mật giống như của chồng dành cho vợ này khiến Hoài Bích tủi thân, cảm thấy mình như người thừa. Nhưng vì không muốn mất mặt trước mọi người, cô vẫn kiên trì ngồi ăn tiếp. Đến khi Khang Thiếu Đình rời đi, cô mới buông đũa đứng dậy, cơm trong bát hầu như chưa hề động đến. Ngược lại với Hoài Bích, hôm nay, Nhan Khai Thần đột nhiên thấy rất ngon miệng, nàng nghĩ dù sao chỉ cần rời khỏi đây, nàng sẽ nghĩ cách giữ chân Khang Thiếu Đình, như vậy mới không cần tiếp tục phải giả tạo, cười nói với những người và những việc mà nàng chán ghét đến tận cổ, càng không còn nhiệm vụ nguy hiểm đến nỗi mất cả mạng sống chờ đợi nàng nữa. Nàng muốn bắt đầu cuộc sống mới, muốn yêu chân thành, muốn sống yên ổn với Khang Thiếu Đình ở một thành phố xa lạ cho đến lúc đầu bạc răng long. Nàng sẽ thực hiện ước mơ này, nhất định phải thực hiện bằng được giấc mơ này.

Trong khi nàng đang chìm đắm trong những tưởng tượng về thời khắc hạnh phúc thì người hầu mang một vật vuông vức giống như khung tranh



đưa cho Đỗ Hoài Bích, còn nói là bưu điện gửi đến từ tôi qua. Đỗ Hoài Bích thấy bưu kiện được bọc bằng giấy da bò, bên trên không ghi tên người gửi, thời gian gửi đi là sáng hôm qua.

Nhan Khai Thần tò mò liếc nhìn món quà thần bí, nhưng Đỗ Hoài Bích nhanh tay cầm lên lầu. Tuy thoáng có linh cảm không lành nhưng trong đầu Nhan Khai Thần lúc này chỉ nghĩ đến những kế hoạch cho tương lai, nên nàng không nhạy cảm như thường ngày nữa. Lát sau, nàng đã quên khuấy chuyện đó. Buổi chiều, sau khi dùng ít điểm tâm, nàng liền ra ngoài đi dạo một mình, nhân tiện đặt mấy bộ quần áo mới kiểu Tây. Muốn đi Thượng Hải, nàng phải ăn mặc sao cho hợp thời mới được. Nàng giơ tay nhìn chiếc đồng hồ thời thượng. Đây là quà trưa nay Khang Thiếu Đình tặng nàng để nàng nhớ mỗi lần đi dạo phố phải về nhà ăn cơm đúng giờ. Khi nàng đang chuẩn bị đón xe kéo về phủ họ Khang thì Dương Nhị của Tiểu Kim Đường đột nhiên bước tới. Hắn ta bỏ mũ, cúi đầu chào theo kiểu hiệp sĩ rồi cười, nói: “Chào thư kí Nhan! Được gặp cô ở đây là phúc ba đời của tôi!” Dương Nhị ngoác miệng cười, để lộ chiếc răng vàng lấp lánh khiến Nhan Khai Thần bất giác thấy vô cùng ác cảm. Nàng ngạo mạn ngẩng cao đầu, cố ý không thèm nhìn hắn ta, vẫy chiếc xe đang chạy tới.

Dương Nhị ân cần gọi phu xe, dẫn anh ta đến trước mặt Nhan Khai Thần rồi nhiệt tình cười nói: “Mời thư kí Nhan lên xe. Mấy hôm trước, Tư lệnh Khang nhờ tôi tìm một món đồ chơi từ Hoa Kỳ về, phiên thư kí Nhan đến chỗ tôi lấy hộ Tư lệnh nhé. Tư lệnh bận nhiều việc, dám làm ăn hèn mọn chúng tôi nào dám đến quấy phá, đành nhờ thư kí Nhan vậy.”

Nhan Khai Thần vẫn không đếm xỉa đến lời hắn, có điều nghe như bên trong có ẩn ý gì đó. Từ khi anh họ nàng rời khỏi đường hội, Tiêu Vân Thành chết thì Nghiêm lão tam và Dương Nhị tìm mọi cách để gây dựng mối quan hệ với Khang Thiếu Đình. Dương Nhị vốn bất hòa với lão tam từ trước, đương nhiên hắn muốn lấy lòng quan trên để có người nâng đỡ. Nhan Khai Thần nghĩ ngợi một hồi, thấy chuyện này đi Thượng Hải ắt phải tiêu

tốn nhiều tiền, đã có người muốn dâng tiền lên tận tay thì tội gì từ chối. Thế là nàng gật đầu đồng ý. “Đã vậy thì tôi đi lĩnh hộ cũng được.”

“Vâng, vâng! Mời cô lên xe, tôi để đồ ở Tiểu Thuận Hi. Xong việc tôi sẽ bảo tài xế đưa cô về tận phủ.” Dương Nhị lại cúi người mời Nhan Khai Thần ngồi lên xe kéo rồi cũng gọi một chiếc xe kéo khác bám theo sau.

Đến Tiểu Thuận Hi, các phòng bao trên tầng đã chuẩn bị ngừng đón khách. Dương Nhị vội vàng mời Nhan Khai Thần ngồi xuống ghế, lại còn đặc biệt lấy tay áo chùi sạch mặt chiếc ghế rồi đích thân dâng trà Bích La Xuân cho nàng, sau đó đứng sang bên cạnh. Nhan Khai Thần thấy hấn đứng, liền thắc mắc: “Ông Dương không ngồi sao? Kéo phụ nữ như tôi không dám nhận đại lễ đâu.”

“Vâng, vâng! Để cô cười rồi!” Dương Nhị vén tà áo rồi ngồi xuống phía đối diện Nhan Khai Thần. Đột nhiên hấn cất tiếng thở dài, nói: “Tiếc là đại ca đã bỏ lại anh em chúng tôi mà đi, chứ nếu không làm gì đến lượt bọn lão tam điều võ dương oai thế này.”

Nhan Khai Thần mạnh tay đập nắp chén trà xuống, nói: “Đó là chuyện riêng của bang phái các ông, liên quan gì đến Tư lệnh Khang? Có điều, ông chủ Dương đã có lòng như vậy thì Tư lệnh chắc chắn sẽ không quên.”

Nghe Nhan Khai Thần nói vậy, Dương Nhị liền nhân cơ hội sán lại gần, nói: “Đương nhiên tôi biết Tư lệnh Khang là người rất trọng nghĩa, ngay cả đại ca tôi cũng hết lời khen ngợi. Mà chẳng lẽ cô không hề hay biết nội tình chuyện này sao?”

“Ông nói vậy có ý gì?” Nhan Khai Thần sa sầm mặt, đập nắp chén trà lại. Sau mấy giây, nàng nhướn mày, cười lạnh, nói: “Chuyện đàn ông các người làm sao một người phụ nữ như tôi biết được! Nếu ông chủ Dương không có chuyện gì khác thì tôi cũng không tiện lưu lại đây nữa.” Dứt lời, nàng đứng dậy dậm bước.

Thấy vậy, Dương Nhị vội vàng chặn Nhan Khai Thần lại, cười trừ, lựa lời nói: “Mong thư kí Nhan chớ trách tội! Một người thô lỗ như tôi không biết nói năng tế nhị. Chuyện này không nên nói ở đây. Có điều, lúc sinh thời, đại ca coi tôi như người nhà, nên tôi biết rất nhiều chuyện. Trước đây, khi liên minh với Tiết Vân Thành hợp kế mưu hại cố Tư lệnh, đại ca sợ tôi xảy ra chuyện, còn chuẩn bị sẵn người thế mạng cho tôi nữa đấy. Sau đó, trước đêm đại ca gặp nạn, anh ấy còn dặn đi dặn lại, bảo tôi phải chăm sóc cho cô. Dù không phải vì lấy lòng Tư lệnh Khang thì Dương Nhị tôi cũng nhất định không bao giờ phụ lòng sự ủy thác của đại ca. Chỉ hận hiện giờ thế lực của tôi chưa đủ lớn mạnh, nên chưa có bản lĩnh trả món thù này cho đại ca, bởi vậy...”

“Nói bậy! Tôi nghĩ Tư lệnh Khang nhờ ông mua đồ nên mới theo ông đến đây uống trà, kết quả ông lại vô duyên vô cớ nói những lời khốn nạn vu oan giá họa ngu ngốc này!”

“Cô chớ nghĩ quá lên thế! Đó thực sự là tấm lòng của tôi. Thực ra, kể từ khi cô trừ khử Tôn phu nhân rồi giá họa cho nhà họ Khang thì chuyện gì đại ca cũng nói cho tôi biết rồi. Ấy là bởi đại ca tin tưởng tôi tuyệt đối. Tất cả những chuyện này đều do tôi ngấm ngầm giúp đại ca sắp đặt. Tên người làm đó chẳng phải tôi tìm thì ai? Nhưng sau đó không ngờ tay họ Tiết lại qua cầu rút ván, hại đại ca thâm, chẳng lẽ cô không muốn trút giận thay cho đại ca? Anh ấy đối xử với cô đâu có bạc bẽo?”

“Nói bậy!” Nhan Khai Thần nghiêm mặt nói, nàng bắt đầu sinh nghi trước những câu hỏi dồn ép của Dương Nhị. Nàng nhanh chóng đưa mắt nhìn khắp phòng, đột nhiên phát hiện phía sau bức tường vẽ thiếu nữ có gì đó quái lạ, khiến nàng bất giác nghĩ đến một màn kịch từng diễn ra cách đây khá lâu. Khi ấy, nàng và Tiêu Vân Thành nấp ở sau mật thất, theo dõi Khang Thiếu Đình đàm phán với anh họ. Nàng vô thức bước đến gần, bức tường thình lình nứt ra một kẽ hở, vừa vặn khiến hai thiếu nữ xách đèn lồng tách ra, một người đàn bà quần áo xộc xệch hung dữ lao tới, tóm cổ Dương

Nhị, tặng cho hắn một cái tát rồi ra sức chửi rủa: “Khốn nạn! Đàn ông mà thế à? Dỗ dành bà đến đây lột quần áo đứng đợi, thế mà lại dẫn hồng nhan đến nữa! Đồ đĩ đực!”

“Cút! Ta đang có khách!” Dương Nhị ngượng nghịu xoa má, suýt nữa rơi cả kính xuống sàn. Hắn tức giận đẩy người tình của mình ra rồi bước tới trước Nhan Khai Thần xin xá tội. Nhan Khai Thần không để hắn có cơ hội nói năng nói cuội, dứt khoát rời khỏi Tiêu Thuận Hi, ngay cả quà hắn cũng không thèm cầm. Màn kịch này càng khiến nàng muốn đẩy nhanh kế hoạch rời khỏi Vũ Hán. Chỉ khi tránh xa vòng luẩn quẩn này, nàng mới có thể sống những ngày trôi thấp thỏm.

Dương Nhị giậm chân nhìn theo bóng Nhan Khai Thần, nhưng ngay trong khoảnh khắc quay người lại, trên miệng hắn rõ ràng thoáng ý cười. Hắn quay lại phòng bao, mở cánh cửa ngấm, đón hai vị khách quý đích thực ra ngoài. “Khang phu nhân, cô đã thấy rõ rồi đấy. Tuy ngoài miệng cô ta không thừa nhận nhưng nhìn thái độ là biết tám, chín mươi phần trăm đúng như lời tôi kể. Tôi thật lòng thật dạ muốn nương tựa vào Tư lệnh Khang nên mới tiết lộ bí mật với phu nhân. Thực ra Vương Kinh Vũ bị oan, bởi anh ta chỉ làm theo lệnh của Tiêu Vân Thành và Tiết Vân Tần. Bề ngoài, Tiêu Vân Thành là người của Quê hệ phái tới, nhưng thực chất hắn và Tiết Vân Tần đều là thuộc hạ dưới trướng của Tướng Giới Thạch. Nhan Khai Thần vốn là người tình của Tiết Vân Tần, vì muốn giúp anh họ giành được món hời từ tay Tiết Vân Tần, thêm vào đó bản thân cô ta cũng là đặc công nên cô ta mới xuống tay giết chết cố Tư lệnh. Sở dĩ Tôn phu nhân bị hại là vì bà ấy đã biết mối quan hệ giữa cô ta và Tiết Vân Tần. Có điều, tôi thề tôi không hề tham gia vào kế hoạch hạ độc thủ cố Tư lệnh. Tôi cũng định nhắc nhở Tư lệnh nhưng bản thân tôi cũng không nghe rõ được họ bàn kế hoạch như thế nào, vả lại tôi cứ ngỡ họ không dám to gan như vậy. Thế nên...” Dương Nhị muốn tiếp tục thanh minh, nhưng bị Đỗ Hoài Bích giơ tay ngăn lại. Đỗ Hoài Bích bước ra với khuôn mặt vô cảm, từ đầu chí cuối cô không bỏ ngoài tai tiếng nào, nhưng lúc này cô chẳng nói một câu, hồ như không hề muốn trút hận. Trong khi đó, Phó quan Vương ở phòng bên cạnh chạy đến,

nắm chặt bàn tay đến nỗi dường như nghe thấy cả tiếng xương khớp kêu lách cách. Ông ta có phản ứng dữ dội hơn hẳn Đỗ Hoài Bích, thậm chí còn nghiêng rặng nghiêng lợi gầm lên: “Mẹ kiếp! Chắc chắn cô ta có dính líu đến chuyện này nên mới chột dạ như thế. Trước đây, tôi đã nghi ngờ cô ta, ngặt nỗi không có chứng cứ. Bây giờ xem ra tôi không đoán nhầm. Á đàn bà này không hề đơn giản chút nào! Phải mau chóng thông báo cho Tư lệnh!”

“Phó quan Vương, tôi biết ông rất kính trọng Tư lệnh, vậy ông có thể giúp tôi một chuyện được không? Nhưng chuyện này sẽ khiến ông khó xử đấy!” Ngay lập tức, Đỗ Hoài Bích đã có đôi sách.

Từ trước đến giờ, Phó quan Vương quý cô hơn hẳn Nhan Khai Thần. Chưa kể đến việc thường ngày cô đối xử với mọi người rất công tâm, nhân hậu, chỉ riêng chuyện hồi mẹ ông ta ốm, cô đã cho ông ta không ít tiền, lại còn đích thân về nhà mẹ để bốc loại thuốc bổ thượng hạng cho mẹ ông ta, chỉ bấy nhiêu ân nghĩa cũng đủ để ông ta không nói hai lời. Phó quan Vương vỗ ngực, đồng dục nói: “Mợ Cả cứ việc sai khiến. Bất luận mợ quyết định thế nào, tôi đều tin rằng quyết định ấy chắc chắn có lợi cho Tư lệnh!”

“Tấm lòng kẻ bề tôi như ông thật đáng quý! Có điều ông chớ vội phao tin ra ngoài, cũng đừng nói với Tư lệnh, trước tiên cần âm thầm theo dõi Nhan Khai Thần. Tôi muốn biết tiếp theo cô ta sẽ giở trò gì.” Đột nhiên Đỗ Hoài Bích rất hiếu kì muốn biết ngày mai sẽ xảy ra những biến động long trời lở đất đến mức nào, càng muốn biết Khang Thiều Đình sẽ chọn lựa ra sao. Rốt cuộc tất cả là tại anh tự dẫn sói về nhà, nhưng biết đâu nhờ trải qua những chuyện này, anh sẽ tỉnh táo trở lại.

Có điều bây giờ, cô không còn tâm trạng nào nghĩ đến những toan tính và mưu kế nữa. Nếu là phúc ắt không phải họa, mà nếu đã là họa thì kiêu gì cũng không thể tránh khỏi. Sống trong gia đình quan thần, cô được chứng kiến quá nhiều cảnh đấu đá ngầm ngầm, giậu đổ bìm leo, nhưng ngay lúc này đây, điều cô muốn làm nhất không phải đắm mình trong những trận

chiến bất phân thắng bại ấy. Cô chỉ muốn hoài niệm về một người bạn với trái tim chân thành nhất. Trong lúc cô thất thểu và do dự giữa ngã ba đường thì chính người bạn ấy đã truyền cho cô lòng tự tin vô tận. Bất luận anh ta từng có bao nhiêu ân oán với phủ họ Khang thì đối với cô, anh ta không có gì phải hổ thẹn với lòng. Vậy mà khi anh ta vĩnh viễn từ biệt cõi đời, cô lại không được gặp anh ta lần cuối, thậm chí giờ anh ta đang nằm nơi nào, cô cũng không hề hay biết. Cô vô tình là vậy nhưng trước khi xảy ra chuyện, anh ta vẫn không quên gửi trả bức tranh Thánh mẫu cho cô, đồng thời viết một hàng chữ cảnh báo nhỏ li ti ở khung tranh: “Muốn biết chân tướng, hãy liên lạc với Dương Nhị của Tiểu Kim Đường!”

Cô tuyệt đối tin tưởng anh ta làm như vậy vì muốn giúp cô lần cuối cùng. Anh ta muốn cô thoát khỏi tình thế khó khăn hiện tại, nên đã báo cho cô biết mối uy hiếp lớn nhất đang mai phục ở ngay bên cạnh. Có lẽ tấm lòng của anh ta đã vượt quá giới hạn tình bạn, mà thực ra quan hệ giữa họ vốn chẳng thể gọi là tình bạn, càng không thể gọi là tình bạn sâu sắc, bởi số lần họ gặp nhau chỉ đếm trên đầu ngón tay. Tuy chưa bao giờ anh ta thốt ra một lời khiến cô bối rối nhưng nhìn lại từng hành động có vẻ hoàn toàn bình thường kia lại là cả bề tình cảm âm thầm mà chan chứa. Mặc dù biết rõ cô chẳng thể đáp lại, anh ta vẫn không nề hà giúp đỡ cô hết mình.

Về điểm này, cô thấy rất có lỗi với anh ta. Cô cảm nhận được anh ta quý mến mình nhưng lại cố tình dung túng cho tình cảm vô vọng ấy nảy nở mà chẳng thể cho anh ta một lời hứa hẹn. Cô không những không phá vỡ lớp màn ám muội mơ hồ đó mà còn giao hoạt tiếp tục hưởng thụ cảm giác được người khác quan tâm và yêu thương. Giờ anh ta không còn nữa, nhưng vẫn không quên bảo vệ cô. Đó là điều mà bất kì người bạn nào, thậm chí ngay cả chồng cô cũng không thể làm được. Giờ đây, người đàn ông mà lẽ ra về đạo lý cô phải hận nhưng về tình cảm lại là tri kỉ của cô cuối cùng đã bị hết cạm bẫy này đến cạm bẫy khác nuốt chửng. Có lẽ tại anh ta đùa với lửa nên mới bị lửa thiêu rụi! Có điều, âm mưu sẽ không chấm dứt bởi một vài người rút khỏi cuộc chơi, nó vẫn sẽ tiếp tục gieo rắc tai ương.

Hôm nay là Tiêu Vân Thành, biết đâu ngày mai sẽ đến lượt Khang Thiếu Đình. Chỉ cần nghĩ đến đây, cô đã thấy hoảng sợ.

Tiền Đồ Hoài Bích xong, Dương Nhị cũng rời khỏi Tiêu Thuận Hi, hắn hứa trong vòng mấy ngày sẽ moi được bằng chứng chứng minh lai lịch thực sự của Nhan Khai Thần. Đối với những phi vụ bí mật như thế này, hắn không hề hé môi cho bất cứ huynh đệ nào của Tiểu Kim Đường biết, ngay cả người thân tín nhất cũng vậy. Ở Vũ Xương, hắn có một tư dinh riêng tương đối kín đáo nên không ai trong bang hay biết. Nhưng hình như giờ đây căn nhà này cũng không còn tuyệt đối bí mật nữa, vì từ khi bắt đầu bước vào cửa, hắn đã cảm giác có gì đó không ổn lắm. Hắn vội vàng chạy xuống tầng hầm và không thể tưởng tượng được Tiết Vân Tần có thể tìm ra nơi ở của hắn nhanh như vậy. Điều này hoàn toàn nằm ngoài kế hoạch!

Không những Tiết Vân Tần đã đến mà còn không hề khách sáo chiếm dụng ngay bàn làm việc của Dương Nhị. Hắn nheo mắt, liên tục đóng mở bật lửa, tiếng kim loại va đập vào nhau vang lên chói tai, ánh lửa xanh lập lòe lúc tắt lúc sáng vô tình chiếu vào con dao hắn đang cầm trong tay. Đột nhiên, Tiết Vân Tần đóng mạnh nắp bật lửa. Hắn ngẩng đầu lên, đôi mắt vẫn trong veo và sáng ngời y như trước đây, hồ như có thể nhìn xuyên thấu tất cả, chỉ có điều, giờ đây đôi mắt ấy vẫn lên những tia máu nhỏ, trông chẳng khác nào một tấm lưới vô hình, vì sự xuất hiện của con mồi mà trở nên điên cuồng và rạo rực đến mức không thể kiềm chế được.

Dương Nhị định thần lại, cúi đầu chào: “Sao Trưởng phòng Tiết đến mà không báo trước với tôi một tiếng, để tôi còn bày tiệc tiếp đãi? Thế này thực thiếu sót quá!”

Tiết Vân Tần chăm chú quan sát khuôn mặt vô cùng xiêm nịnh của Dương Nhị, không cam tâm, cất lời cảm thán: “Thật không tưởng tượng nổi! Trăm tính ngàn tính, duy có ông anh là tôi lại nhìn lầm. Thì ra ông anh không chỉ là nô tài tốt nhất mà còn là đối thủ vô cùng cao tay.”

“Trời! Sao ngài Trương phòng lại nói như vậy? Tôi có gan to bằng trời cũng không dám đối đầu với ngài!” Dương Nhị vội vàng chối bay chối biến.

“Ông không dám sao?” Tiết Vân Tần nửa cười nửa không, nói tiếp: “Khi này, chẳng phải ông oai phong lắm sao? Dẫn xuất vô cùng xuất thần! Ngay cả vợ Cả nhà họ Khang cũng nghe đến mê mẩn, cứ ngỡ bức tranh đó thực sự là lời cảnh báo của Tiêu Vân Thành trước lúc lâm chung mà hoàn toàn không biết tất cả chỉ là trò quý của ông. Có điều, cũng nhờ màn kịch đó, cuối cùng tôi đã đoán ra rốt cuộc ông anh là ai.”

Dứt lời, Tiết Vân Tần vụt đứng dậy, lùi về cạnh tường, dùng tay trái rút mạnh một cái. Bức tranh *Mãnh hổ xuống núi* che kín nửa bức tường phía sau lập tức rơi xuống, lộ ra bức tranh thật sự ẩn phía sau: Một lá cờ trắng với chấm tròn đỏ ở giữa giống như mặt trời rực rỡ mọc từ đằng đông, lại giống như màu máu và màu của sự tàn bạo.

Trong tích tắc, Dương Nhị không thể biện minh gì, khuôn mặt nhăn nhúm đau khổ tựa hồ vừa bị ăn một cú đấm giáng trời. Nhưng ngay sau đó, hắn lập tức ngẩng cao đầu giống như một quân nhân chân chính nhìn về phía lá quốc kì biểu tượng cho tín ngưỡng suốt đời của mình. Ngày nào lá quốc kì hình mặt trời bay phấp phới giữa không trung Trung Hoa Đại Lục, ngày ấy sẽ là ngày hắn cảm thấy tự hào nhất!

“Xem ra tôi cũng nhìn lầm rồi, cứ ngỡ cậu không thể phát hiện sớm đến thế.” Dương Nhị gỡ cặp kính gọng vàng xuống, lần đầu tiên quan sát kĩ lưỡng đối thủ trước mặt.

Tiết Vân Tần cười lạnh, di ngón tay men theo đường viền của lá cờ, càng lúc tâm trạng càng nặng nề. “Nếu mày không nói ra nguyên nhân cái chết của Tiểu Cửu thì tao vẫn chưa thể đoán ra lai lịch thực sự của mày. Đến Vương Kinh Vũ còn không biết chuyện này thì làm sao mày biết được!



Vương Kinh Vũ có ngóc nghếch đến đâu cũng không thể tiết lộ với người thứ ba mối quan hệ giữa tao và em họ hắn. Nghĩ kỹ lại, kẻ duy nhất có thể dối trên lừa dưới mà không bị mọi người phát hiện chỉ có mày, thằng phó tướng trông giống một con chó lẻo đẹo chạy theo chủ hơn bất cứ ai! Một thằng đàn ông nhẫn nhịn chịu sỉ nhục, suốt mấy năm làm phó tướng mà không hề oán thán một lời thì chỉ có một khả năng, đó là anh ta đang có một âm mưu lớn hơn. Thôn tính Trung Quốc quả nhiên là một chí hướng vô cùng to lớn!”

“Vì trách nhiệm lớn lao này, dẫu phải làm cầu nô tài bao lâu tôi cũng quyết không nhăn mày than vãn!” Dương Nhị cười một cách đắc ý, bởi nguyện vọng bành trướng mãnh liệt đang dần được hiện thực hóa. “Có điều tôi vẫn rất tò mò, chỉ dựa vào một câu ấy, làm sao cậu biết lai lịch thực sự của tôi?”

“Tiêu Vân Thành vừa mất, tao liền bắt tay điều tra. Việc đầu tiên tao phải điều tra là tên thuộc hạ nào của Vương Kinh Vũ đã dò hỏi về viện dưỡng lão nhân lúc Tiêu Vân Thành uống say. Chính mày đã rí tai Vương Kinh Vũ chuyện đó thì đương nhiên rất có khả năng tất cả đều là chủ ý của một mình mày. Mà đúng là mày đã sắp xếp vô cùng kín kẽ và tinh tế, lại còn tìm được một tùy tùng của Tiêu Vân Thành rồi chuyển tất cả số tiền của anh ta về tay ông chú ở ngoại tỉnh của tên tùy tùng, rồi lại mượn danh nghĩa ông chú đó mở một quán thuốc phiện thuộc về riêng mày ở tỉnh đó. Vương Kinh Vũ không phải người hồ đồ, thế mà hắn lại hồ đồ trước một kẻ nịnh bợ. Lần nào hắn cũng tưởng Tiêu Vân Thành hút được món tiền lớn từ khoản lợi nhuận khổng lồ của hắn, nhưng không ngờ chính mày cũng góp phần không nhỏ vào việc làm hao hụt tài sản. Mà mày còn cố tình thêm dầu vào lửa, chắc chắn bọn thuộc hạ mai phục tao cũng đều do mày sắp xếp. Mục đích là muốn tao và Vương Kinh Vũ nghi kỵ, tàn sát lẫn nhau. Sở dĩ mày cam tâm đৌ đến bây giờ là vì muốn mượn tay bọn tao làm cả thế cuộc trở nên hỗn loạn hơn, rồi mày chỉ việc ngư ông đắc lợi.”

“Đúng vậy! Bây giờ tôi đã đạt được mục đích. Nếu không có sự trợ giúp của cậu thì tôi khó mà hoàn thành kế hoạch một cách ngoạn mục thế này.” Dương Nhị lại đeo kính lên, vẻ mặt vô cùng đắc ý.

“Đúng là tao đã đánh giá mày quá thấp!” Tiết Vân Tần bất giác thở dài và tiếp tục vạch trần chân tướng khiến hắn bẽ mặt. “Trước đây, khi sắp xếp cho mày vào Tiểu Kim Đường, tao cũng từng điều tra quê quán theo lời khai báo của mày, nhưng chẳng ngờ lại để lọt một manh mối quan trọng nhất. Về bề ngoài thì đúng như mày nói, mày sinh ra trong gia đình họ Dương, mười lăm tuổi rời nhà đến Vũ Hán mưu sinh. Nhưng mãi đến cách đây không lâu, liên lạc với bạn bè người bản địa và điều tra lại lần nữa, tao mới phát hiện nếu đúng mày là Dương Nhị thì thời niên thiếu từng bị đậu mùa, suýt mất mạng, sau khi lành bệnh, trên người để lại rất nhiều sẹo lõm, thế mà mặt mày còn nhắn nhụ hơn cả con gái. Đó chẳng phải sơ suất lớn nhất của mày sao? Trên thế giới này, ai có thể dò la được tin tình báo của Phục Hưng xã nhiều đến vậy? Hơn nữa lại rắp tâm tìm hiểu kỹ lưỡng về tình hình nội chiến của Trung Quốc? Ngoại trừ đặc vụ Nhật ra, tao thực sự không thể nghĩ ra khả năng thứ hai.”

“Thế cậu có biết ngoài những gì vừa nói, tôi còn có mục đích nào khác nữa không?” Dương Nhị chấp tay, từ từ bước lại gần.

Tiết Vân Tần cười nhạt, vẻ mặt nhuốm nét thê lương. “Chắc vì muốn ép tao vào bước đường cùng!”

Nghe vậy, Dương Nhị liên tiếp vỗ tay khen ngợi: “Không hổ danh là nhân tài mà tôi vẫn ngưỡng mộ! Đại đế quốc Nhật Bản chúng tôi đang cần một đặc công ưu tú như cậu đây. Nhưng nếu không dùng chút thủ đoạn thì chắc không dễ lôi kéo được Trưởng phòng Tiết.”

“Bởi vậy bọn mày mới cố ý cài bẫy cho tao phạm phải hết sai lầm này đến sai lầm khác, để tao tự đẩy mình vào ngõ cụt. Lúc ấy bọn mày sẽ đứng ra giúp đỡ, bọn mày nghĩ tao sẽ chảy nước mắt nước mũi mà cảm kích bọn

mày rồi hét lòng tận trung với đại đế quốc Nhật Bản sao?” Cả đời cài bẫy lừa người, vào phút chót hấn lại thành quân cò trong tay kẻ khác. Nhưng lần này hấn không còn cơ hội hối hận nữa. “Vì muốn gây ấn tượng mạnh với tao, mày cố ý lừa Vương Kinh Vũ, để hấn đốt viện dưỡng lão, sau đó lợi dụng lúc tao đau đớn đến mất lý trí vì mất cha để ra tay trừ khử Vương Kinh Vũ và Tiêu Vân Thành. Xem ra đúng là Tiêu Vân Thành không hề nói ra viện dưỡng lão mà cha tao đang ở.”

“Ừm! Đúng vậy! Muốn thăm dò thông tin từ miệng hấn để tìm ra điểm yếu của cậu đúng là khó hơn bắc thang lên trời. Chuyện này tôi phải đội ơn hồng nhan tri kỉ Nhan Khai Thần của cậu. Nếu cô ta không yêu cầu thuộc hạ của Tiểu Kim Đường hằng ngày phải báo cáo mọi hành tung của cậu và Tiêu Vân Thành, sau đó lại vô duyên vô cớ hỏi ở núi Thanh Sơn có công trình kiến trúc đặc biệt nào không thì tôi đã chẳng chú ý đến chỗ ấy. Trước đó, cô ta hứa nếu có thông tin gì sẽ lập tức báo cho Vương Kinh Vũ, nhưng ngoại trừ hỏi về núi Thanh Sơn ra, cô ta không hề nói thêm gì nữa. Mãi đến khi người của tôi báo lại rằng cô ta đích thân đến viện dưỡng lão mới mở ở núi Thanh Sơn, tôi mới biết cha cậu ở đó.” Dương Nhị hớn hở kể lại chiến tích của mình, có thể lập công vì đế quốc là chuyện vô cùng đáng mừng của hấn.

Sắc mặt Tiết Vân Tần bỗng sa sầm, đầu hấn như bị phang mạnh một gậy, không rõ là đau đớn hay ớn lạnh. Hấn không chọn tin tưởng người bạn thân từng tham gia khóa huấn luyện từ thuở thiếu thời, trong khi lại chẳng hề nghi ngờ nửa lời của Nhan Khai Thần. Giờ đây, hấn có thể tưởng tượng được lòng Tiêu Vân Thành đã giá lạnh đến mức nào trước khi chết, vậy mà hấn lại không dám quả quyết thốt ra câu: “Đúng vậy! Chúng ta vẫn là huynh đệ!” Bất chợt, nụ cười cuối cùng của Tiêu Vân Thành nháy nhót hiện ra trước mặt hấn, đó là nụ cười vô cùng trong sáng, không hề lẫn chút oán hận nào. Vậy mà khi ấy, hấn đã cố tình không hiểu.

“Thì ra là cô ấy. Vậy mà mình lại không chịu tin Tiêu Vân Thành.” Lúc nói ra câu này, hấn cảm thấy thân thể mình nhẹ bẫng như thể bị người ta ép

khô từ trong ra ngoài.

Dương Nhị không khẳng định cũng không phủ định, cặp mắt ti hí toát ra thần thái khác thường, hấn hào hứng nói tiếp: “Có điều, cô ta đối với cậu quả không hề bạc bẽo. Bị cậu bức hại hết lần này đến lần khác, nhưng cô ta không hề bắt cóc cha cậu làm con tin để trao đổi điều kiện. Đúng là ngu xuẩn hết chỗ nói! Mà việc đã đến nước này rồi, cậu chỉ còn lựa chọn duy nhất là theo đuôi đế quốc. Nếu cậu chịu cống hiến cho đế quốc Nhật Bản thì chắc chắn tiền tài và quyền lợi của cậu sẽ hậu hĩnh hơn hiện tại rất nhiều. Đại đế quốc Nhật Bản chúng tôi đang khát nhân tài, nên đương nhiên chúng tôi sẽ cho những nhân tài ưu tú nhất những vinh dự lớn nhất!”

“Thật sao?” Tiết Vân Tần cười khan hai tiếng rồi hỏi lại: “Mày sát hại cha tao, bạn tao, lại còn muốn tao quy thuận bọn ngoại bang man rợ đó sao?”

“Cậu cần hiểu rõ, tôi không hề ép cậu đi tìm họ báo thù. Cha cậu chết thuần túy là tai nạn ngoài ý muốn, tôi còn đặc biệt lệnh cho người xông vào cứu, nhưng đáng tiếc ông cụ hít phải nhiều khói đặc quá nên không qua khỏi. Hơn nữa cũng không phải tôi đích thân phóng hỏa. Thực ra, ông cụ sống khổ sở quá, sao cậu không chịu cho ông cụ sớm sang thế giới khác mà hưởng phúc? Sống kiểu người không ra người, ma không ra ma như vậy còn đau khổ hơn.” Dương Nhị vừa nói xong thì cả người đột ngột ngã nhào xuống đất, miệng đau điếng, dường như có vật cứng bị bật ra. Hấn hốt hoảng đưa tay lên sờ, phát hiện răng cửa đã rụng mất. Tiết Vân Tần thu nắm đấm lại, cố gắng kiềm chế cảm xúc, nhưng nỗi uất hận từ trong xương tủy vẫn ngùn ngụt bốc lên khiến hấn không thể lí trí được nữa. Hấn nhìn chằm chằm vào tên đặc vụ Nhật đang đầm đìa máu miệng, cú đấm này hấn còn muốn tự đấm vào bản thân hơn, vì hấn ngu xuẩn đến cực điểm! Dương Nhị thấy tia sát khí trong mắt Tiết Vân Tần, vội vàng đứng bật dậy lùi về phía bàn làm việc, vừa lùi vừa nhả nạt phân tích thiệt hơn: “Tiết Vân Tần! Nếu bây giờ cậu giết tôi thì cậu cũng không được yên ổn đâu. Đừng quên kẻ khiến Tưởng Giới Thạch căm hận nhất chính là kẻ phản bội ông ta. Nếu ông

ta phát hiện năm đó cậu lấy cấp thư liên minh để đối đầu với ông ta thì cậu bảo ông ta sẽ đối phó với cậu thế nào đây? Tôi mà chết thì mọi phi vụ cậu ngầm ngầm thực hiện sau lưng tổ chức sẽ lập tức bay đến tai Phục Hưng xã. Đừng quên, hiện giờ tôi vẫn là một thành viên của Phục Hưng xã ở phân đội Vũ Hán, mặc dù không phải thành viên cốt cán nhất, nhưng ít ra vẫn được tính là người của tổ chức. Cậu vô duyên vô cớ giết tôi sẽ chứng tỏ cậu có tật giết mình nên giết người diệt khẩu! Cậu phải biết bây giờ không một ai có thể chứng minh cậu vừa giết một lính Nhật. Về điểm này, tổ chức đặc công đại Nhật Bản của chúng tôi làm thủ đoạn hơn cậu nhiều, không khéo còn làm lộ tẩy lai lịch của người phụ nữ đang ở cạnh Khang Thiếu Đình mà cậu tốn bao công sức sắp xếp đấy. Chỉ cần cậu chịu hợp tác với chúng tôi, tôi đảm bảo mọi chuyện liên quan đến cô ấy sẽ không bao giờ bị lộ ra ngoài.”

“Nói cách khác, tôi phải ngoan ngoãn hợp tác với các ông, nếu không các ông sẽ cho lan truyền những nội tình này?” Tiết Vân Tần cảm thấy màn mặc cả này quá đỗi quen thuộc, đến nỗi khiến hắn nhớ lại những lúc đắc ý trước đây, tinh thần hắn cũng phấn chấn y như Dương Nhị bây giờ. Nhưng hắn không hề biết một khi rời khỏi bàn cờ thì quân cờ mà hắn thao túng chẳng còn là gì nữa. Cú này, hắn ngã quá đau!

“Tôi biết cậu không tin, có điều, một vài bức ảnh sẽ khiến người ta phải tin.” Dương Nhị chỉ về phía sau Tiết Vân Tần, vội nói: “Cậu lùi lại ba bước, lật viên đá thứ tư trên sàn, ở đó chắc chắn sẽ có thứ khiến cậu hứng thú. Chúng tôi đã muốn có cậu thì đương nhiên không bao giờ gây bất lợi cho cậu, hướng hồ cậu là người thức thời, nhất định sẽ phải suy nghĩ thận trọng trước lời đề nghị của tôi.”

Tiết Vân Tần biết Dương Nhị không bao giờ nói chơi, liền nghe theo lời lật viên đá lát sàn lên, vừa đề phòng Dương Nhị, vừa để ý xem có bẫy gài phía dưới không, cuối cùng hắn cẩn thận cầm một bức ảnh trong chiếc hộp sắt lên. Vừa nhìn hắn liền nhận ra, vì người trong hình chính là hắn.

“Rất hiếu kì phải không? Các cậu biết cái cảm nữ gián điệp vào đội quân Quan Đông thì chúng tôi cũng biết! Giống nhau cả mà! Có điều, ban đầu, ông ta không chịu đâu, chúng tôi phải đưa ra điều kiện khiến ông ta không thể chối từ đấy. So với đất nước chúng tôi thì Trung Quốc giờ đây tràn ngập chương khí, hơn nữa các phe phái chính trị lại liên tục đấu đá lẫn nhau, đại đế quốc Nhật Bản chúng tôi là nơi thích hợp để sinh sống hơn.” Dương Nhị lại bắt đầu khoe khoang, cảm giác tự hào về một dân tộc ưu việt khiến hẳn nhất thời quên mất nỗi sợ, thoáng chốc trở nên kiêu ngạo.

Tiết Vân Tần nhìn chăm chăm vào bức ảnh hồi lâu, lão già đang chia tay cầm lấy thư liên minh trong ảnh chính là cha dượng của hẳn. Năm đó, mẹ hẳn đã vứt bỏ người chồng tàn tật của mình mà đi theo ông ta. Vì hẳn là đứa con duy nhất của mẹ nên đương nhiên phải sống cùng bà, nhưng không ai biết người đàn ông này còn có một đứa con riêng của vợ, bởi chỉ một tháng sau đó, hẳn đã bị đưa vào trại trẻ mồ côi. Trên danh nghĩa, đó là tổ chức từ thiện, nhưng thực chất lại là nơi chuyên thu nạp những đứa con bị bỏ rơi của các quân nhân để tiến hành huấn luyện thành nhân viên tình báo sau này phục vụ cho tổ chức. Trong thời gian này, hẳn chỉ được gặp mẹ một lần. Khi mẹ và người đàn ông đó đưa hẳn vào trại trẻ mồ côi, dù hẳn gào khóc, cầu xin thế nào, bà cũng nhất quyết không dẫn hẳn về, thậm chí hai người họ còn chui thẳng vào xe, không thèm ngoái đầu nhìn lại. Bà ấy không chọn cha hẳn, cũng không cần hẳn. Trong mắt bà chỉ có người đàn ông mà bà sẽ dựa dẫm suốt quãng đời còn lại. Mẹ hẳn được nuông chiều thành quen, không chịu được mùi vị của cái nghèo, cái đói bủa vây. Hẳn hoàn toàn thông cảm cho điều đó, nhưng từ khi trưởng thành, hẳn không bao giờ tìm gặp mẹ, ngay cả khi bà mắc bệnh hiểm nghèo, nhờ người đàn ông đó đến đưa thư, hẳn cũng không thèm đọc. Mãi mấy năm trước, hẳn mới chịu xuất đầu lộ diện sau khi mẹ đã được an táng xong xuôi. Hẳn từng nói với người đàn ông đó rằng, lần sau tuyệt đối không được nhắc đến mẹ hẳn, trừ phi bà chết. Nhưng trong đầu của người cha dượng trên danh nghĩa này đã có sẵn kế hoạch, ông ta đúng là một tên gian thương chính trị không hơn không kém, thậm chí đã năm lần bảy lượt dùng mối quan hệ đặc biệt với hẳn để khống chế, bắt hẳn phải lấy trộm thư liên minh nhằm hợp thức hóa trở

thành người thụ hưởng lớn nhất đứng phía sau với danh nghĩa vực Uông hệ dậy. Để đạt được mục đích này, ông ta còn cất công mò đến Vũ Hán. Tiết Vân Tần không thể ngờ lần cuối cùng giúp đỡ cho tình nhân của mẹ lại là cái bẫy lớn nhất mà hắn sa chân vào. Khi tất cả chốt biến thành tấm ảnh mà hắn đang vò nát trong tay thì cả quãng đời còn lại, hắn sẽ phải sống trong những ngày chạy trốn liên miên. Người đàn ông đó quả nhiên là một gian thương thứ thiệt!

“Cậu nghĩ xong thì trả lời tôi nhé! Cậu là người thông minh, vất vả lắm mới leo lên được vị trí ngày hôm nay, chẳng phải cũng vì muốn công thành danh toại hay sao? Giờ đây, đại đế quốc Nhật Bản chúng tôi vô cùng có thành ý mời cậu gia nhập, bởi vậy cậu nên suy nghĩ và cân nhắc kĩ càng.” Dương Nhị không bỏ lỡ thời cơ, vội vàng quảng cáo về kế hoạch hoàn hảo của hắn. Trong suy nghĩ của hắn, Tiết Vân Tần luôn là con người thực dụng, cái này gọi là kẻ thức thời là trang tuần kiệt, dưới vòng sáng của đại đế quốc Nhật Bản, không ai có thể kháng cự nổi.

“Sở dĩ các ông hao công tốn sức lôi kéo tôi là vì tôi có thể trở thành nội gián có giá trị nhất trong Phục Hưng xã cho các ông, không những vậy chỉ e mục đích lớn hơn là muốn có được danh sách gián điệp và bản đồ quân sự trọng yếu mà tôi đang nắm giữ trong tay?” Tiết Vân Tần ngẩng cao đầu, vò nát bức ảnh.

Dương Nhị gật đầu, vẻ mặt không mấy tự nhiên. “Ừm! Đúng là vậy đây! Đó cũng là điều kiện đầu tiên để cậu chúng tỏ lòng trung thành với chúng tôi và báo đáp những gì mà chúng tôi có thể mang lại cho cậu. Dầu sao cậu cũng không thể quay đầu được nữa, nhân tài nào chúng tôi không thể chiếm được thì cũng nhất định không nhượng lại cho chính phủ Quốc dân. Chúng cứ gây bất lợi cho cậu này mà bị phát tán, cậu sẽ mất tất cả những gì đang có, chỉ e suốt phần đời còn lại phải sống trong nỗi sợ bị truy sát. Tôi thực lòng rất khâm phục tài năng của Trưởng phòng Tiết nên vô cùng hi vọng được hợp tác với cậu, muốn cùng cậu phấn đấu cho tương lai của đế quốc. Để biểu thị lòng chân thành, tôi sẽ đưa cho cậu tất cả những tài liệu mà tôi

thu thập được về Nhan Khai Thần, chắc chắn cậu không muốn để người của phủ họ Khang biết được phải không?” Nói rồi, hắn lục tìm một túi tài liệu rất dày, hai tay dâng cho Tiết Vân Tần.

Tiết Vân Tần do dự hồi lâu, cuối cùng cầm lấy túi tài liệu rồi cất giọng hòa hoãn: “Cho tôi ba ngày!” Lời hứa của hắn không phải trò trẻ con. Nhưng mới đi được ba bước, hắn chợt thấy không ổn, liền quay lại, giận dữ ném thẳng tập tài liệu vào mặt Dương Nhị.

Nào ngờ Dương Nhị không hề tức giận, còn cười cầu hòa, nói: “Quả nhiên Trưởng phòng Tiết đã cân nhắc trước đề nghị của tôi. Khi này, tôi sợ cậu cố tình dụ tôi moi tài liệu quý ra rồi trở mặt chối bay chối biến nên mới đưa tài liệu giả. Nếu cậu quả thật có hai lòng thì chắc chắn sẽ không chú ý đến điểm này mà trong đầu chỉ lo nghĩ cách đối phó với tôi. Tôi giết người nhiều rồi nên cũng học được cách ứng phó linh hoạt, biết đối phương có mang theo mùi máu tanh hay không.”

“Nếu ông không có thành ý hợp tác thì chúng ta khỏi cần bàn tiếp!” Tiết Vân Tần giả vờ tức giận, quay người toan bỏ đi, nhưng Dương Nhị đã kịp thời kéo lại.

Dương Nhị vội vàng đưa tập tài liệu thật cho hắn rồi cười giả lả, khuyên: “Thôi! Trưởng phòng đại nhân là người rộng lượng, xin chớ so đo với tôi. Chỉ cần ngài chịu đầu quân cho đế quốc Nhật Bản thì ngài muốn lấy đầu Dương Nhị tôi cũng chẳng hề gì.”

Tiết Vân Tần lẳng lặng không nói gì. Sau khi xác định tập tài liệu không phải đồ giả, hắn liền phẩy tay bước đi. Đột nhiên, như chợt nhớ ra điều gì, hắn quay đầu lại, nghiêm túc hỏi Dương Nhị: “Tên thật của ông là gì?”

Dương Nhị ngăn người một lát rồi cười, đáp: “Yokota Jiro! Sao cậu lại hỏi như vậy?”



Tiết Vân Tần nhú mày như thể đang suy nghĩ rồi trả lời với vẻ khó xử: “Vì trước khi giết, tôi luôn muốn biết súc sinh là như thế nào.”

Trong tích tắc, từ tay hắn thình lình mọc ra một khẩu súng, mũi súng nhắm thẳng vào giữa trán Dương Nhị, không chệch nửa ly. Một tiếng nổ đanh gọn vang lên giống như tiếng pháo trúc trong ngày đại hỉ, khói súng tan đi chỉ để lại một vệt máu tàn trên mặt đất...

## Chân trời góc bể

Dương Nhi chết, các giới thi nhau bàn tán, quan điểm phổ biến nhất là “hùm nuốt cọp”. Nhưng Nhan Khai Thần lờ mờ đoán vụ này tuyệt đối không đơn giản là các bang phái thanh toán lẫn nhau, thậm chí nàng còn có cảm giác ngộp thở vì linh cảm sóng gió sắp ập đến. Mấy ngày sau, Khang Thiếu Đình cho nàng hay Nam Kinh vừa cử một quan chức mới đến tiếp nhận nhiệm vụ trưởng phòng đặc cảnh. Thoắt nhiên, dự cảm chẳng lành vốn thấp thoáng trong lòng nàng lại càng ăn sâu thêm, càng khiến nàng cảm thấy bất thường. Nàng hồ như không thể đợi thêm được nữa, vội chạy đi mua vé tàu đi Thượng Hải.

Để tránh tai mắt của phủ họ Khang, Nhan Khai Thần vẫn điềm nhiên đi dạo phố như ngày thường, ngoại trừ túi xách tay, nàng không mang theo thứ gì khác. Nàng nhắm tính số tiền mình dành dụm được từ trước đến nay, cộng thêm tiền riêng của Khang Thiếu Đình và trang sức bằng vàng thì tiền trong túi này đủ để ăn tiêu ở Thượng Hải trong vòng bốn, năm tháng. Giờ đây, vấn đề nàng quan tâm nhất là hành trình đến Thượng Hải. Trên đường đến Bộ Tư lệnh, Nhan Khai Thần phát hiện có người theo dõi, liền cố ý đi chậm lại, vừa mới quay đầu thì thấy người đàn ông đeo kính đen ở phía sau đẩy nhanh tốc độ, lúc đi lướt qua nàng, anh ta khẽ thì thầm một câu: “Muốn tự do thì đi theo tôi!” Nhan Khai Thần ngộp ngừng giây lát, cuối cùng quyết định theo anh ta đến ngôi nhà ở ngoại ô. Vẫn ở mái đình hóng mát trước đây, nàng và Tiết Vân Tần lại gặp nhau. Rõ ràng tổ chức đang vây bắt hãn khắp nơi, vậy mà hãn dám to gan ở lại Vũ Hán. Mặc dù kỹ thuật cải trang của hãn rất cao siêu nhưng chỉ thoáng nhìn, nàng đã nhận ra hãn.

Trông Tiết Vân Tần có vẻ mệt mỏi. Hấn gỡ kính ra rồi ngồi trên lan can mái đình, lười nhác vỗ vào cây cột đã loang lổ, cười nói: “Chắc cô rất ngạc nhiên không hiểu sao tôi vẫn còn ở Vũ Hán chứ gì? Bởi ở đây cất giấu quá nhiều hồi ức, đồng thời còn có bùa hộ mệnh của tôi.”

“Bùa hộ mệnh?” Nhan Khai Thần khẽ cười khẩy. “Chắc lại là một bí mật đáng xấu hổ chứ gì?”

“Ừm! Bí mật của rất nhiều người. Đó chính là những bí mật mà bọn Nhật thềm đổ mắt.”

“Có của tôi không?”

“Có!” Hấn gật đầu.

Nhan Khai Thần chau mày, trầm giọng hỏi: “Thế thì anh mang những thứ đó bên người e chỉ rước họa vào thân.”

“Bởi vậy tôi chắc chắn sẽ không bị người ta tóm cổ.” Vì có sự tự tin ấy, hấn mới sống được đến ngày hôm nay.

Nhan Khai Thần chỉ biết thán phục, thực lòng cảm thấy khoảng cách tài năng giữa nàng và hấn quá lớn. “Anh đúng là có khiếu làm nghề này đây.”

Tiết Vân Tần cười, không ngờ nụ cười của hấn còn thoáng vẻ bẽn lễn. Bất luận lời khen của nàng có mang ý châm biếm hay không nhưng vì quá lâu rồi chưa được nghe ai khen như vậy, nên dường như hấn đã quên mất cảm giác ngọt ngào ấy. Ngày thường, hấn chẳng bao giờ nhớ đến cảm xúc vô cùng bình thường này. Đôi khi mất lại chính là được.

“Anh đã gọi tôi đến đây thì chắc có chuyện muốn nói phải không?” Nhan Khai Thần bắt đầu mất kiên nhẫn, thúc giục hấn đi vào chủ đề chính. Đây mới là mục đích nàng đến đây.

Tiết Vân Tần lấy một điều thuốc, đi thẳng ra ngoài đình. Cuối cùng, hấn chán nản vứt bật lửa xuống hồ, miệng ngâm điều thuốc chưa châm lửa, quay trở lại đình và ngồi xuống. Hấn ngẩng đầu nhìn Nhan Khai Thần, ánh nhìn mang đầy tâm sự. Hấn chỉ nhìn mà không nói lời nào khiến Nhan Khai Thần bắt đầu bực mình, cố ý né tránh ánh mắt của hấn, giận dỗi nói: “Nếu anh không có gì đưa cho tôi thì coi như tôi đi chuyến này uổng công vô ích.”

“Yên tâm! Trước khi rời khỏi đây, tôi sẽ làm một việc thiện.” Nói rồi, hấn búng điều thuốc đi rồi đứng dậy, sờ vào kí hiệu trên cột, kéo ra ngoài, một cái núm gỗ chuyển động và bật ra. Hấn thò vào trong lục lợi hồi lâu rồi móc ra một xấp giấy với đủ loại kích cỡ. Những tờ giấy chực bay theo chiều gió mà hấn nắm chặt trong tay chính là “kho tàng quý giá” được đánh đổi bằng biết bao mạng người. Hấn chậm rãi bước về phía hồ nước, xé từng tờ thành mảnh vụn, đưa ra trước gió rồi đột ngột mở lòng bàn tay. Vụn giấy lập tức bay lả tả như hoa tuyết rơi, xoay tròn, nhảy múa tự do trong gió rồi lặng lẽ rơi xuống hồ, khiến mặt nước khẽ gợn sóng lăn tăn. Một lát sau, những vụn giấy ngấm nước bắt đầu mủn ra, cuối cùng từ từ chìm xuống, hòa thành một thể với bùn đất dưới lòng hồ. Từ nay trở đi, những bí mật quý giá này sẽ mãi mãi ngủ yên ở nơi đây, không bị bất cứ ai lôi ra làm hung khí giết người nữa.

“Từ nay về sau, trong danh sách đặc công không còn Nguyệt Ân nữa. Cô đã được tự do.” Hấn quay lại, điềm tĩnh nhìn Nhan Khai Thần đang ngây người đứng đó.

Mãi lâu sau, Nhan Khai Thần mới định thần lại, để ý thấy ngực hấn đang rỉ máu, nghĩ đến nhát dao mấy hôm trước, giọng nàng bất giác trở nên mềm hơn: “Thế còn anh?”

“Tôi? Trừ khi chết đi, nếu không Thiên Thiềm vĩnh viễn không bao giờ biến mất.” Hấn nói thản nhiên như không, nhưng chẳng khó để nhận ra vẻ

lạc lõng trong đôi mắt hắn. Khi còn nắm quyền trong tay, hắn oai phong biết mấy, nhưng có bao giờ hắn nghĩ sẽ có một ngày mình phải thất thủ thế này?

Nhan Khai Thần không kìm được tiếng thở dài, chắc tại nàng thương cảm cho người cùng hoàn cảnh với mình. “Thế anh cứ chạy trốn mãi sao?”

“Ừm! Trốn đến chết thì thôi.” Khi vứt bỏ tấm bùa hộ mệnh, hắn đã lường trước mình sẽ phải chịu hậu quả gì, dẫu sao hắn cũng không bao giờ trở lại đây nữa. “Nếu ngày nào đó biết tin tôi chết, sau khi vui mừng xong, cô đừng quên mang cho tôi một điều thuốc lá đã châm sẵn. Nếu không rảnh thì cứ việc vứt xuống sông cũng được.”

“Đợi anh chết hẳn nói. Biết đâu lúc đó, tôi cũng không còn ở đây nữa.” Nói xong, nàng vội vàng quay mặt đi nơi khác, bởi nếu nàng không mau chóng thu hồi sự thương xót dành cho hắn thì chỉ sợ nước mắt sẽ lại bán đứng nàng mất.

Tiết Vân Tần quay người về phía nàng, nhìn chăm chú một cách lạ thường. Khi nàng định trốn tránh ánh mắt hắn thì hắn chợt chìa tay ra, nói: “Tôi sắp đi rồi, vĩnh viễn không bao giờ trở lại nữa. Viết cho tôi chữ gì nhé! Viết ở đây này.” Hắn vừa nói vừa chỉ vào lòng bàn tay to dày của mình.

Nhan Khai Thần lặng người, chuyện cũ chợt ùn ùn kéo về, trước đây nàng hi vọng biết bao có thể lưu lại một chút gì đó trong trái tim hắn, nhưng bây giờ lặp lại cảnh tượng này, vật vẫn đây mà người thì đã đổi khác. Nàng cắn chặt môi, cuối cùng quay mặt đi.

Hắn cười, trêu: “Chữ ngày trước mờ hết rồi, tô rõ vào kẻo dễ quên lắm!”

“Anh...” Nàng trừng mắt lườm hắn, nhưng cuối cùng vẫn không thể thốt ra nửa vế sau của câu từ chối phũ phàng. Rồi nàng nhếch miệng cười, hỏi:

“Anh muốn tôi viết chữ gì? ‘Không bằng cảm thú’ hay ‘Chết không toàn thân’?”

“Tên của cô.” Bàn tay của hắn vẫn không suy suyển.

Nhan Khai Thần cười khẩy, hỏi: “Nguyệt Ân? Hay Nhan Khai Thần?”

“Viết mười chữ ‘Kỳ’ đi! Cái tên đó mới thuộc về tôi.” Hắn không để ý lời mỉa mai của nàng, đôi mắt trong veo vẫn sâu thẳm như năm nào.

Trong thoáng chốc, Nhan Khai Thần cảm thấy mảnh ghép đã mất từ lâu ở đáy tim đang nở ra những giọt máu mới. Nếu nàng không hiểu ý nghĩa của câu này thì có lẽ sẽ chẳng xúc động, nhưng điều nàng mong mỏi bấy lâu chẳng phải là ai đó mãi mãi ghi nhớ tên “Đoàn Tu Kỳ” sao? Tiếc thay, giờ tên nàng là Nhan Khai Thần, không còn là Tu Kỳ từ lâu rồi, nàng làm sao viết được tên người khác đây? Vậy mà ngón tay nàng vẫn thoát khỏi sự chỉ đạo của lý trí, vô thức hướng về lòng bàn tay hắn. Khi vừa chạm vào lòng bàn tay ấm mồ hôi của hắn, còn chưa kịp viết chữ nào thì đã bị hắn nắm lấy. Khoảnh khắc hắn ôm chặt nàng vào lòng, trái tim nàng hồ như quên phản kháng, nàng không thể nhúc nhích, càng không biết làm cách nào để cự tuyệt vòng tay hắn, nàng nghe thấy hắn thì thầm: “Tạm biệt, Tu Kỳ!”

“Tạm biệt” mang ý hẹn gặp lại hay vĩnh viễn không bao giờ gặp lại? Năm ấy, nàng từng thắc mắc vấn đề này; hôm nay, đáp án vẫn không đổi. Tạm biệt nghĩa là vĩnh biệt!

Tiết Vân Tần đi mà không kịp đợi nàng viết tên mình lên lòng bàn tay, vì nàng đã đẩy hắn ra. Thù hận giữa hai người quá sâu đậm, dù hắn có thể vứt bỏ thì nàng vẫn không thể, ngay cả khi hắn trả tự do cho nàng, nàng vẫn không thể! Nàng biết mình không có cách nào xuống tay giết chết hắn theo đúng nghĩa, vậy thì hãy để hắn sống! Từ nay, nàng chẳng còn bất cứ mối

quan hệ gì với hắn nữa. Nàng tự nhủ lòng mình rằng chưa bao giờ quen biết một người tên là Tiết Vân Tần! Bây giờ, nàng phải trở về bên Khang Thiếu Đình, chỉ có anh mới cứu rồi được nàng. Nàng sẽ dùng phần đời còn lại bù đắp cho những tổn thương mà mình đã gây ra cho anh.

Nhan Khai Thần quay người, từ nay người chân trời kẻ góc bể!

Khi Nhan Khai Thần đến Bộ Tư lệnh, thấy tinh thần nàng bất ổn, Khang Thiếu Đình vô cùng lo lắng. Nghĩ đến cái thai trong bụng nàng, anh đồng ý cùng nàng đi Thượng Hải ngay lập tức. Hai người hẹn gặp ở bến tàu lúc hai giờ chiều. Khang Thiếu Đình không kịp ăn cơm trưa, vội vã trở về tổng bộ giao cho cấp dưới những công việc cấp thiết. Thoáng cái đã gần hai giờ, anh sợ Nhan Khai Thần phải đợi quá lâu nên bảo Phó quan Vương xử lý nốt những việc lặt vặt còn lại rồi dặn dò nếu có chuyện gấp thì bảo Sư đoàn trưởng Lương quyết định thay. Nhưng vừa ra khỏi văn phòng thì chuông điện thoại chọt kêu vang, lát sau, Phó quan Vương hoảng hốt đuổi theo anh, nói: “Tư lệnh, trong phủ xảy ra chuyện rồi! Khi này, vợ Cả gọi điện đến báo lão phu nhân không may ngã cầu thang, bảo Tư lệnh về ngay!”

Khang Thiếu Đình lặng người, vội vàng giục Phó quan Vương lái xe về phủ. Vừa về đến nhà, anh lập tức chạy thẳng vào phòng mẹ, vừa hay thấy Hoài Bích mang bát thuốc ra, anh vội vàng hỏi thăm bệnh tình của mẹ. Hoài Bích chỉ bảo Khang phu nhân vừa mới uống thuốc, giờ đã ngủ rồi, chút nữa hãy vào thăm. Khang Thiếu Đình đành quay trở lại đại sảnh, quả lắc của chiếc đồng hồ đứng đối diện với sô pha vẫn không ngừng lắc qua lắc lại, bánh răng vô tình điểm sự trôi chảy của thời gian. Sắp đến giờ tàu chạy mà anh vẫn phải chôn chân ở đây. Nghĩ đến cá tính mạnh mẽ của Nhan Khai Thần, một khi tức giận rất có khả năng nàng sẽ bỏ đi Thượng Hải một mình, nếu vậy thì hậu quả khôn lường. Cuối cùng, anh quyết định ra bến tàu khuyên nàng về nhà, hôm khác sẽ đi Thượng Hải.

Quyết định xong, Khang Thiếu Đình vội chạy ra bến tàu, nhưng vừa mới ra đến cổng thì cánh cổng chọt đóng lại, Phó quan Vương và mấy cậu cảnh

vệ không những không mau chóng dập tắt màn nổi loạn này mà ngược lại còn lấy thân cản đường. “Xin lỗi Tu lệnh! Bất luận Tu lệnh trách phạt thế nào, chúng tôi cũng quyết không để cho Tu lệnh rời khỏi đây!”

“Các ông làm gì thế? Định tạo phản hả?” Khang Thiếu Đình giận dữ hét lớn, hành vi của họ khiến anh không biết giấu mặt vào đâu. “Ai khiến các ngươi to gan lớn mật như thế hả? Dám uy hiếp cả ta! Tất cả cú hét cho ta!”

Đám Phó quan Vương thấy vậy, lũ lượt quỳ xuống, thà chết cũng không chịu nhường bước.

“Thế cha có đủ sức nặng để giữ anh ở lại không?” Một giọng nói lạnh lạnh vang lên khiến Khang Thiếu Đình phải quay đầu lại. Anh thấy Hoài Bích từ trên tầng chầm chậm bước xuống, trong tay dâng bài vị của cha. “Nếu anh không thấy có gì phải hổ thẹn với cha thì ngay bây giờ anh có thể đi.” Cô mặc áo tang màu trắng khiến khuôn mặt vốn đã không còn hồng hào lại càng trở nên nhợt nhạt, nhưng trên khuôn mặt thanh tú ấy lại toát ra một nghị lực phi thường.

Đến giờ, Khang Thiếu Đình mới hiểu tất cả những chuyện này chỉ là một màn kịch rất ngoạn mục mà họ đã thông đồng trước với nhau để lừa dối anh, mục đích là muốn làm anh xấu mặt! Hoài Bích giơ bài vị của cha ra khiến anh á khẩu. “Rốt cuộc cô muốn làm gì? Muốn đổ dầu vào lửa gây loạn sao?! Lại còn dám lấy cha ra để không chế tôi! Cô có biết mình đang làm gì không?” Anh vừa xấu hổ vừa phần nộ quát lớn.

“Vậy anh có biết mình đang làm gì không? Tình thế bây giờ đang rất có lợi cho anh sao? Anh vứt cả thuộc hạ đã theo anh bao năm, không để ý đến hùng tâm tráng chí muốn cùng anh lập công ở ngoại tỉnh, vứt bỏ mẹ già, rồi đùn đẩy trách nhiệm phụng dưỡng cao đường cho vợ mình... Mà quan trọng là anh làm vậy không phải vì phải ra trận giết giặc. Anh còn đủ tư cách để dương oai diễu võ trước mặt người khác sao? Lẽ ra một người làm vợ như em không nên dùng cách này để ép anh, nhưng em phải mắng



cho anh tỉnh trước khi anh bị cả thiên hạ cười cho thối mũi!” Biết anh chuẩn bị đi Thượng Hải với Nhan Khai Thần, ngoài oán hận ra, Hoài Bích chỉ thấy hoàn toàn nguội lạnh với cuộc hôn nhân này. Không ngờ người đàn ông đang gấp gấp muốn đi gặp tình nhân này lại là người chồng mà cô đã yêu bao năm chưa hề hối hận. Cô không phủ nhận cô làm vậy vì ghen tị đến mức oán hận, nhưng lý do lớn hơn là cô lo lắng trước suy nghĩ ấu trĩ của anh về chính trị. Đột nhiên cô hiểu sâu sắc tiếng thở dài nhẹ nhõm của mẹ chồng khi cùng cô thực hiện mưu kế này. “Hận sắt không thể luyện thành thép” chính là nỗi nuối tiếc không thể giải bày của người làm mẹ.

Mắt Hoài Bích đỏ hoe, nhưng cô cố kiềm chế để nước mắt không trào ra, trầm giọng nói: “Anh không cần trút giận lên Phó quan Vương, họ đều là những tướng sĩ tận trung với anh, chính vì trung thành nên mới không muốn anh làm như vậy. Bất luận hôm nay anh phải ra ngoài làm gì hay gặp ai em đều bất chấp tất cả giữ anh ở lại bằng được! Từ xưa đến nay, lời trung thân luôn nghịch tai đức thánh thượng, nhưng chỉ những người thật lòng với anh mới không bao giờ dung túng để anh phạm phải hết sai lầm này đến sai lầm khác. Bây giờ, họ là thuộc hạ của anh, nhưng sau này, họ chính là những người anh em cùng anh vào sinh ra tử trên chiến trường. Có điều này anh cần hiểu rõ: Họ quỳ ở đây không phải vì anh, Khang Thiếu Đình, mà vì Tổng tư lệnh Khang!”

“Bởi vậy cô mới lợi dụng họ để cài bẫy tôi? Hay nói cách khác, cô đã theo dõi tôi từ lâu rồi? Đồ Hoài Bích, sao bây giờ cô lại thành ra thế này? Một Hoài Bích dịu dàng, hiền thực trước đây đâu rồi? Cô... bây giờ... thực không thể tưởng tượng nổi!” Khang Thiếu Đình gằn giọng, lần đầu tiên anh phát hiện lòng đố kỵ của đàn bà là sự báo thù tàn độc nhất trên thế gian. Sự lột xác này khiến hình ảnh một Đồ Hoài Bích phóng khoáng, tươi vui, tỏa sáng trên sân khấu trường đại học trong ấn tượng của anh hoàn toàn biến mất. Dường như chỉ trong một đêm, cô đã biến thành một người hoàn toàn xa lạ. Người phụ nữ với khuôn mặt nanh nọc này lại là vợ anh sao? Hay âm mưu có mặt trên khắp cõi đời này? Đến cả gia đình là chôn duy nhất anh

cảm thấy an toàn cũng muốn ăn sổng nuốt tươi anh, ngay cả mẩu xương cũng không chừa lại?

Hoài Bích lạnh lùng nhìn chăm chú vào người đàn ông duy nhất trong cuộc đời mình, câu nói ấy khiến chút ít tình yêu còn vương lại trong lòng vụt tan biến, cô cảm thấy bất lực bội phần. “Em cũng rất muốn biết rốt cuộc ai đã biến mình thành ra thế này. Em ngăn anh đi Thượng Hải là vô cớ gây chuyện sao? Bất cứ ai cũng có thể cho rằng tất cả những chuyện em làm là ích kỉ, độc ác, duy nhất anh là không được, Thiếu Đình ạ! Nếu em để anh đi thật thì đó mới là cơn ác mộng lớn nhất của cuộc đời anh!”

“Cô không cần dùng lời lẽ hoa mỹ để che đậy hành vi xấu xa của mình! Lấy tính mạng của mẹ ra làm lá chắn che đậy âm mưu, lẽ nào cô còn chưa đủ độc ác hay sao? Để đạt được mục đích, còn chuyện động trời nào cô không dám làm nữa? Họ là thuộc hạ của tôi chứ không phải của cô! Cô có quyền gì mà can thiệp?” Khang Thiếu Đình lạnh lùng rút súng ra, uy hiếp: “Nếu không lùi ra, đừng trách tôi không khách khí!”

Hành động u mê của anh khiến Hoài Bích lần nữa nhận rõ khi đàn ông thay lòng đổi dạ thì họ vĩnh viễn không bao giờ nhớ được những điều tốt đẹp của đôi phương. Những lời cay nghiệt thốt ra từ miệng người chồng là đòn phủ đầu nặng nề hơn bất kì thứ vũ khí nào. Cô cười khò, lắc đầu, cuối cùng nước mắt thi nhau tràn khỏi bờ mi. “Thiếu Đình! Anh muốn hiểu nhầm em thế nào cũng được, nhưng em không thể ngồi yên nhìn anh sa chân xuống bùn lầy. Huống hồ, giờ không phải lúc chúng ta ngồi trách móc lẫn nhau. Trước khi anh trở về, bên Thiên Tân đã phát điện báo Thiếu Kỳ và Thục Phương đã rơi vào vùng càn quét của quân Nhật, vì không muốn bị quân Nhật làm nhục, Đình Thục Phương đã quyên sinh, còn Thiếu Kỳ được đội du kích cứu thoát, nhưng vẫn không rõ tung tích. Chỉ một thời gian ngắn nữa thôi, anh phải phái binh lính ra tỉnh ngoài tiểu phi, tiền đồ đáng vui hay đáng buồn còn chưa rõ. Giờ là lúc nước sôi lửa bỏng mà anh vẫn còn ngang ngược thích làm gì thì làm sao? Chẳng lẽ đây là trò đùa của trẻ con? Lẽ nào anh đã quên sự kì vọng của cha dành cho anh lúc sinh thời? Và

cả di nguyện mà người luôn đau đầu trong lòng trước khi lâm chung nữa, anh có thể buông bỏ thật sao? Nếu thực sự có thể làm vậy thì xin Tư lệnh hãy nổ súng kết liễu mạng sống của em!”

Khang Thiếu Đình sững sờ, không thể đáp lời. Con cuồng nô ban đầu dần dần lụi tàn, lòng anh trở nên nguội lạnh. Vì tình cảm, đúng là anh đã quên mất trọng trách mà mình phải gánh vác. Giờ đây Khang Thiếu Kỳ lại chưa biết sống chết thế nào. Trong khi anh là huynh trưởng, là thống soái toàn quân, là người kế nghiệp của thế gia quân phiệt mà lại chìm đắm trong giấc mộng ái tình với đàn bà. Đột nhiên, chiếc đồng hồ quả lắc vô tình điểm ba tiếng, giờ hẹn với Nhan Khai Thần đã đến. Trong khi đó, anh lại đang bị một đồng trách nhiệm và tình người giam cầm ở đây. Lời Hoài Bích nói vô cùng thâm thúy khiến anh thấp thỏm bất an. Trong cơn phần nô, anh mất kiểm soát nhằm thẳng vào chiếc đồng hồ lớn trong đại sảnh bắn một phát! “Đoàng!” Mặt kính đồng hồ vỡ vụn, rơi rào rào xuống đất. Kim đồng hồ ngừng chạy!

Hoài Bích sợ đến xanh mặt, dường như già đi cả chục tuổi, miệng cô nhếch lên cười méo mó. “Nếu anh thấy hối hận thì em nói cho anh biết, đó mới chỉ là bắt đầu của chuỗi bất hạnh. Đừng tưởng chỉ có anh mới bị trách nhiệm đè nén đến ngộp thở, chẳng phải em cũng bị đóng đinh vào vị trí phụ nhân của Tư lệnh trên cao lạnh giá đấy ư? Chẳng phải em cũng đang run rẩy bước từng bước một sao? Nhưng đó chẳng qua chỉ là thử thách xuất hiện trong cuộc đời để trui rèn anh chứ không phải để giày vò anh, anh cũng đừng nhẹ nhàng cho rằng ngày dài tháng rộng, tuổi trẻ có thể phạm bao nhiêu sai lầm lớn nhỏ cũng được. Đó không phải lý do đáng để người khác khoan dung và tha thứ. Khi anh bị đẩy vào vị trí này thì không một ai chấp nhận bao dung cho sự bông bột của anh nữa, anh buộc phải bỏ ra nhiều thời gian hơn địch thủ để đứng vững và độc lập trên vũ đài chính trị! Nếu việc em lừa anh khiến anh không thể chấp nhận được thì dẫu anh hận em cả đời, cũng xin anh tin rằng em buộc phải làm vậy, bởi vì Nhan Khai Thần mới là kẻ lừa đảo không đáng để anh thông cảm nhất!”

Khang Thiếu Đình không hiểu. Nhan Khai Thần là kẻ lừa đảo sao? Lừa anh chuyện gì? Anh ngơ ngác nhìn khuôn mặt điềm tĩnh và ánh mắt kiên định của Hoài Bích...

Đã ba giờ mười lăm phút, Khang Thiếu Đình vẫn chưa xuất hiện. Nhan Khai Thần nhìn đăm đăm về phía chân trời, nơi chiếc tàu thủy đã biến mất từ bao giờ, cuối cùng không trông đợi người đã lỡ hẹn nữa.

Những người đến bến tàu đưa tiễn người thân dần dần tản đi, chẳng bao lâu sau, những người khách chờ chuyến tàu mới lại tập trung đông đúc ở bến, họ thành thoi nói lời giã biệt với bạn bè rồi nhả nại ngồi đợi tàu. Nhan Khai Thần nhìn tấm vé chẳng còn tác dụng gì, hai số ghế trên đó liền sát nhau, nhưng nó không thể biến thành hiện thực. Có lẽ người nàng đợi sẽ không bao giờ xuất hiện nữa, mặc kệ nàng chờ đợi trong vô vị chán ngán và không biết đâu là điểm tận cùng. Nhan Khai Thần cố nặn ra rất nhiều lý do để an ủi mình, nhưng cảm giác thấp thỏm đang ngọ ngoạy nẩy mầm trong sâu thẳm trái tim đã tàn nhẫn xé vụn giấc mơ mà nàng tỉ mỉ vun đắp. Lòng nàng lung lay dữ dội giữa chờ đợi và hụt hẫng, giống như ngọn nến sắp cháy kiệt bị đặt trước ngọn gió. Ngọn nến cứ vụt tắt rồi lại cải tử hoàn sinh bùng cháy trở lại. Khi nàng lơ mơ cảm giác về kết quả mà mình sắp phải đối mặt thì cũng là lúc ngọn lửa trong lòng nàng hóa thành một làn khói xanh tàn lụi giữa không trung.

Gió sông hiu hiu thổi, làm rối tung mái tóc của Nhan Khai Thần. Đứng trong gió, nàng xé vụn hai chiếc vé đang cầm trong lòng bàn tay, động tác chậm rãi và nhẹ nhàng, không những vậy các mảnh vụn đều được xé rất tinh tế, mảnh nào cũng có hình dạng giống nhau, như thể đó là trò tiêu khiển mà trẻ con vô cùng thích thú. Lúc này, hình như bản thân nàng cũng thấy vui với trò chơi này, càng lúc nàng càng thích thú xé các mảnh giấy thành các hình dạng rõ ràng hơn, nhưng nếu những giọt nước mắt ấu trĩ kia không làm ướt chúng thì có lẽ nàng còn xé chúng thành những hình dạng đẹp đẽ hơn. Đến lúc này, nàng phải thừa nhận mình đã thua, không chỉ thua

nước mắt mà còn thua cả ước mơ về anh. Khi tiếng còi tàu lại cất lên lần nữa, cuối cùng cũng có người đến tìm nàng, nhưng đó không phải là Khang Thiếu Đình, người nàng muốn gặp nhất, mà là thuộc hạ của anh.

Phó quan Vương dẫn theo hơn chục binh sĩ vây quanh trạm soát vé vào bến tàu với khí thế hùng hực, dùng súng ống để chào đón nàng. “Phiền thư kí Nhan theo tôi về phủ! Tư lệnh đang đợi cô.” Phó quan Vương cao ngạo cất giọng, nói là mời nhưng rõ ràng đang ép buộc nàng. Thì ra sự bạc bẽo đã ngấm tận xương tủy của đàn ông, khiến họ đều một giuộc với nhau. Nàng thả tất cả vụn giấy trong tay đi rồi trầm giọng hỏi: “Nếu không tuân mệnh thì sao?”

Phó quan Vương hừ lạnh, cười đáp: “Tư lệnh có lệnh, nếu không mời về được thì bất kể dùng thủ đoạn gì, bất luận còn sống hay đã chết, cũng phải mang về bằng được.” Cách nói này rất huyền diệu, nếu không thể mang được người sống về thì có thể mang xác chết về, thậm chí không cần lời thanh minh của nàng. Nhưng khi Nhan Khai Thần hiểu ra ngụ ý sâu xa trong đó thì tinh thần đang suy sụp của nàng đột nhiên hồi lại. Nỗi ưu buồn tưởng chừng không thể thoát khỏi bỗng nhiên được cảm giác giải thoát bất tận gột rửa sạch sẽ, cuối cùng mảnh vải trùm đầu cũng được gỡ bỏ, nàng không cần lo lắng được mất nữa, cũng không cần sợ lỡ anh biết chân tướng sự thật thì mình sẽ thế nào. Giờ đây, nàng đã tới đích trước thời hạn dự định. Nàng cười ngọt ngào như vừa nuốt một viên đường quá ngấy, hỏi: “Tư lệnh nói như vậy thật sao? Hay đây là ý của các ông? Rốt cuộc các ông muốn bắt tôi về hay muốn mang xác của tôi về?”

“Mang một người chết về bao giờ cũng đơn giản hơn mang một người sống.” Đương nhiên Phó quan Vương không muốn để nàng sống sót. Mặc dù ý của Tư lệnh là bắt nàng về thẩm vấn nhưng ông ta biết mợ Cả nhất định không muốn thấy nàng còn mạng trở về.

Nhan Khai Thần hít sâu một hơi lạnh, lòng nàng đã biết rõ đáp án này. Nhưng nàng không hề oán hận Khang Thiếu Đình, thậm chí trong một giây

nào đó, nàng còn cảm thấy đó mới xứng là quyết định của một người đàn ông. Chỉ có điều, bên tai nàng vẫn văng vẳng những lời nói ngọt ngào yêu thương của anh, chỉ chút nữa thôi chúng sẽ thành quá khứ. Cuối cùng, cũng phải hoàn trả đồ ăn trộm cho chủ của nó. Cũng chỉ trong khoảnh khắc này, nàng mới tổng kết được những điều mình đã ngộ ra sau mối tình này: Có lẽ từ trước đến nay, thứ nàng cần chẳng qua chỉ là một bến bờ bình yên, một cơ hội hưởng thụ sự yêu thương, chiều chuộng của người khác. Nàng coi anh như chiếc phao cứu sinh, cứ ngỡ đã nắm chắc trong tay nhưng chiếc phao ấy quá nhỏ, không thể tải được trọng lượng của nàng. Giờ đây, chiếc phao đã trôi khỏi tầm tay nàng, nàng lại rơi vào hố sâu tuyệt vọng, mình mẩy sây sát, bầm dập. Đúng lúc ấy, những họng súng khát máu càng ngày càng áp sát, ngoài lùi dần về phía sau, nàng không còn cách nào khác. Nàng tuyệt đối không muốn trở về gặp anh trong tình trạng này. Trước khi Phó quan Vương kịp giơ tay ra lệnh nổ súng, nàng vội vàng nhảy xuống sông. Một loạt tiếng nổ giòn giã càn quét mặt sông, trong dòng nước vàng đục chầm chậm trôi lên một dòng đỏ tươi khiến người ta nhìn mà giật mình...

Khoảnh khắc sinh mệnh cận kề cái chết, hình như người ta đều rất dễ trở về quá khứ. Những chuyện vẫn đau đáu trong lòng, những thời khắc vương vấn khó quên dần dần hiện ra từng chút một, chiếm cứ suy nghĩ cuối cùng của nàng... Thực ra trong lòng nàng hiểu rõ mình không còn tương lai, cũng chẳng còn cơ hội nào để làm lại, ngoài nỗi bi thương vô bờ bến ra thì chỉ có sự nhẹ nhõm vì không cần phải tiếp tục giả vờ kiên cường nữa. Nước! Nước từ tứ phía ập vào, nàng cảm thấy mình đang rơi xuống vực sâu không đáy. Nàng đáng bị như vậy! Nàng không hề oán trách. Trong lúc mơ hồ, nàng thấy nước sông điên cuồng ủa vào mũi vào miệng mình, trong chớp mắt, nó đã ngấm vào xương máu và chảy vào tim. Thời gian như quay ngược, đẩy nàng trở về phủ họ Đỗ...

Cánh cổng lớn sơn son đóng chặt dần dần mở ra, một thiếu nữ tên là Đoàn Tư Kỳ nhíu mày cắn cán bút, nhìn dòng chữ to cỡ cô viết mãi vẫn chưa đẹp, vô thức liếc trộm chàng trai đang đứng bên chậu hoa dạ hợp. Mùi

hương thanh mát, nồng nàn lan tỏa khắp không gian, bay theo làn gió làm mềm trái tim nàng. Trên đôi má trắng ngần của nàng như vừa được phết thêm một vệt son đỏ. Nàng cười, bẽn lẽn mà ngọt ngào. Dẫu chỉ có thể ngây dại ngồi đằng sau và mượn ảo ảnh về khoảng cách để tưởng tượng mình từng nắm tay anh, nàng đã thấy mãn nguyện lắm rồi. Đột nhiên khung cảnh trước mắt thay đổi, thời gian đưa nàng tới mái đình nơi lần đầu tiên gặp gỡ, ở đó có một người đàn ông tay buộc sợi dây buộc tóc màu đỏ, mỉm cười trêu nàng, nhìn nàng bằng đôi mắt đen láy, sâu thẳm như nước hồ thu. Đôi mắt ấy luôn làm tim nàng loạn nhịp, nhưng nàng không hề né tránh, ngược lại còn nhìn thẳng vào anh ta... Rồi nàng quay lại, phía sau là một khoảng không mờ mịt, không nhìn thấy gì nữa. Có điều, cảm giác đau đầu như búa bổ này thì lại vô cùng chân thực, nó ép nàng phải hét lên. Đột nhiên nàng mở mắt. Lúc bấy giờ nàng mới tỉnh ngộ, thì ra tất cả chỉ là giấc mơ. Làm sao có thể trở lại những ngày của quá khứ được chứ!

Nàng vùng vẫy muốn đứng dậy trên con thuyền xa lạ. Nhưng cơn đau truyền đến từ đôi chân khiến nàng không thể không an phận nằm im trên giường. Nhớ lại lúc rơi xuống nước, nàng chỉ nhớ chân mình không tránh được nạn, cộng thêm việc không biết bơi nên chẳng bao lâu sau, nàng đã mất hết tri giác. Trước khi nhắm mắt, nàng bắt đầu buông trôi khát khao mưu cầu sinh tồn, thậm chí còn thấy mình may mắn vì có thể chết theo cách này. Vậy mà trong chớp mắt, nàng phát hiện mình còn sống và đang ở trên một con thuyền rời xa Giang thành...

Nước mắt chảy ra từ khóe mắt, quá khứ từng có, từng mất, từng nhớ thương, từng quên lãng, tất cả đều không còn nữa, đúng là không còn nữa! Nhưng nàng vẫn còn sống. Nàng đã quá mệt mỏi, thực không muốn nghĩ cái gọi là “còn sống” rốt cuộc nghĩa là may mắn hay là một bất hạnh lớn nữa. Nàng khẽ quay đầu, đột nhiên thất kinh khi phát hiện có một người đàn ông đang ngồi nghiêng người ở đầu giường phía đối diện, sát vào chiếc cửa sổ bé xíu như đồ chơi của trẻ con để đọc sách. Nàng cố gắng mở to mắt để nhìn rõ hơn. Người ấy không phải cậu Hai Đỗ Hoài Dung, cũng không phải Khang Thiếu Đình. Mái tóc anh ta được chải chuốt ngay ngắn, hàng ria con

kiến trông như một thứ đạo cụ kì quái, càng làm tôn thêm vẻ nực cười, trông rõ ràng là một kẻ hẹp hòi và ghê gớm. Đặc biệt mỗi khi anh ta giở một trang sách đều vô thức đẩy gọng kính trên mũi một cái. Được cái mũi anh ta không tẹt mà ngược lại, vừa cao vừa thẳng. Có lẽ đó là thói quen, mỗi lần đẩy gọng kính là hàng râu quái đản của anh ta lại hơi nhếch lên một cách cường điệu, trông vô cùng kiêu ngạo. Nhưng quan sát kĩ, nàng phát hiện một bí mật mà chỉ mình nàng biết. Nàng đột nhiên cảm thấy cuộc đời này thật nực cười, quay đi quay lại đúng một vòng, cuối cùng nàng lại trở về điểm xuất phát. Nàng thực muốn nguyên rửa nó! Cái cảm giác bất lực dở khóc dở cười này khiến nàng lập tức quay đầu lại. Thà chưa bao giờ tỉnh lại còn hơn!

Có lẽ động tác của nàng quá rõ rệt nên đôi phương đã phát giác thấy động tĩnh, nàng nghe thấy hắn nói: “Chân cô chưa đến nỗi tàn phế đâu mà lo! Nếu chưa học được kĩ năng lặn thì tốt nhất đừng miễn cưỡng bản thân. Đương nhiên, nếu không gặp được người tốt bụng thích rước phiền phức vào thân như tôi thì cô đã làm mồi cho cá từ lâu rồi. Giờ tỉnh lại rồi thì uống thuốc đi. Đến Thượng Hải, cô sẽ được an toàn.” Người đàn ông gấp cuốn sách lại nhưng vẫn cầm nó trên tay, bước ra khỏi khoang thuyền với vẻ rất nho nhã, thật sự chẳng ăn nhập gì với cái vỏ ngoài khiến Nhan Khai Thần rất ngứa mắt kia. Nàng không hề cảm động trước hành vi đầy nghĩa hiệp và phong độ của hắn. Nàng trùm chần kín đầu rồi òa khóc nức nở trong không gian chật chội, ngộp thở và tối om suốt một khoảng thời gian dài.

Nàng đã không hề rơi lệ khi Khang Thiếu Đình thất hẹn, cũng không khóc khi biết anh hạ lệnh truy sát mình, vậy mà bây giờ nàng lại không thể kìm được nước mắt. Bất luận có yêu anh hay không nhưng quả thực nàng rất muốn cùng anh đi Thượng Hải, cũng chuẩn bị yêu anh một cách chân thành và nghiêm túc để báo đáp những gì anh đã làm cho nàng. Nhưng bây giờ, tất cả đều không còn nữa. Không còn Khang Thiếu Đình, cũng không còn tình yêu, dẫu một ngày nào đó họ có duyên gặp lại nhau thì trong tim anh, nàng không xứng đáng được đứng trước mặt anh nữa! Thà cả đời không bao giờ gặp lại còn hơn gặp lại mà không có gì để nói, chỉ còn lại nỗi



hận vô biên. Nhưng nếu không bao giờ gặp lại anh thật thì nàng vẫn thấy rất đau lòng. Nàng nuôi tiếc! Nàng đã quá quen với việc được anh che chở, yêu chiều, đến khi mất hết tất cả, nàng mới ngộ ra rằng thứ khiến người ta chìm đắm hơn cả tình yêu chính là thói quen. Nếu nàng dám thẳng thắn với anh, dám vì anh mà từ bỏ mọi kế hoạch, không dựa vào thủ đoạn bỉ ổi giả mang thai để níu kéo anh thì biết đâu nàng sẽ sống hạnh phúc hơn bất cứ ai. Tiếc là tất cả đã quá muộn! Giờ hối hận thì đã quá muộn...

“Uống thuốc đi!” Người đàn ông đó quay lại, trong tay cầm hộp thuốc trong suốt và một ly nước ấm. Hắn ngồi xuống bên giường của Nhan Khai Thần. Tiếng khóc thốn thức, nghẹn ngào lập tức im bật, nhưng nàng vẫn trèm kín chặt như thể không hề nghe thấy lời hắn nói. Hắn kiên nhẫn chờ đợi rồi tiếp tục nói: “Tôi không muốn có người chết trong buồng mình, chỗ này còn cách Thượng Hải xa lắm. Cô phải nghĩ cho tương lai của tôi chứ.”

“Tránh xa tôi ra!” Không hiểu sao Nhan Khai Thần lại vô cớ tức giận, có lẽ ngay từ lần đầu tiên nhìn thấy hắn thì những ngày sau đó của nàng đã bị định đoạt là chuỗi ngày sống trong tức giận. Sự có mặt của kẻ làm mình tức giận dường như khiến nỗi buồn tình cảm của nàng vơi bớt. Điều đó khiến nàng không cam tâm chút nào! Rõ ràng lúc này nàng nên đau buồn, thế mà không hiểu sao nàng lại có thể gạt nỗi đau đó sang một bên. Nàng quyết không đếm xỉa đến hắn, một chữ cũng không muốn nghe.

“Tôi để thuốc trên bàn. Nếu cô muốn sống thì uống đi. Còn cô cảm thấy quá phiền phức thì cứ việc bơi về Vũ Hán.” Dứt lời, hắn ngồi vào chỗ cũ, giở lại trang sách vừa đánh dấu rồi cầm cúi đọc tiếp.

Suốt hồi lâu, hai người không nói với nhau câu nào, nhưng không khí trong căn phòng dần dần trở nên ít ỏi, Nhan Khai Thần đành phải thò đầu ra hít thở, nước mắt đã khô, để lại những vết loang lổ, chong chèo trên mặt. Nàng nhìn nóc thuyền thấp lè tè, lẩm bẫm một mình: “Sao lần nào tôi muốn chết cũng không được như ý nguyện vậy?”

“Nếu muốn chết thật thì chắc chắn có thể chết. Cô tự hỏi lòng mình xem đã muốn chết thật chưa.” Người đàn ông kia chẳng buồn ngẩng đầu, có lẽ hẳn cảm thấy làm như vậy quá tốn sức.

Dù chỉ tiện miệng nói một câu nhưng câu nói ấy lại khiến Nhan Khai Thần thấy sống mũi cay cay và nảy sinh tâm trạng bi quan. Nghĩ đến từng khoảnh khắc đã qua, nàng thấy những nỗi đau gặp phải trong đời và những tình cảm không thể cắt bỏ đã trở thành nét bút sâu đậm nhất trong trí nhớ của mình. Có bao nhiêu người trong quá khứ, bao nhiêu việc từng làm là do nàng tự lựa chọn? Bất luận đối với đất nước này hay đối với một ai đó thì nàng thực sự thấy mình đã mệt mỏi và chán nản lắm rồi, không còn chút hứng thú nào nữa.

“Chắc vẫn sợ chết. Bây giờ mới phát hiện con rùa thật tốt số, gió lay cỏ động một cái là có thể rứt đầu vào mai, mà cái mai cứng chắc không bao giờ phản bội nó.” Lúc nói ra câu này, đôi mắt sung đỏ của nàng lại bắt đầu ứa lệ.

“Nhiều khi con người ta không thể thay đổi một vài thứ. Những việc có thể trốn tránh vô cùng ít ỏi.”

“Vậy thì tôi phải trốn đi thật xa, đến nơi không một ai biết mình. Tôi không muốn trở về cuộc sống thị phi trước đây nữa.”

Nàng quả thực mệt mỏi rồi, chỉ cần sống ở nơi có sự thao túng của tổ chức thì nàng mãi mãi không thể thoát nổi những cuộc đấu đá ngầm ngấm. Nhưng ngay cả Tiết Vân Tần còn không thể thoát khỏi sự truy sát của tổ chức thì nàng làm sao mà thoát nổi? Có lẽ chỉ còn cách rời xa Trung Quốc, nàng mới có thể bắt đầu lại. Nhưng chuyện này đâu phải dễ dàng, nàng bắt giặc nhìn lại bản thân, ngoài thân thể bầm dập này ra, nàng còn lại gì? Ước mơ ấy xa vời vợi, chẳng khác gì một vọng tưởng ngu ngốc!

“Nói tôi nghe xem cô muốn đi đâu.” Người đàn ông lập tức đặt cuốn sách xuống, chăm chú nhìn nàng.

Nhan Khai Thần cup mắt né tránh ánh nhìn của hắn, mãi hồi lâu mới nhìn lại con người xa lạ này, trêu đùa: “Anh đi đâu thì tôi đi đấy! Dù sao bây giờ tôi cũng nhẵn túi rồi, mà mạng sống này cũng do anh nhặt lại.”

Nghe vậy, người đàn ông liền cười. Nụ cười đó hoàn toàn không phù hợp với bộ dạng hiện tại của hắn. Một người trông nực cười thế kia mà sao lại có nụ cười đẹp nhường ấy? Hắn biết rõ lời nói đùa và lời nói dối chỉ cách nhau một lần chỉ mong manh, nếu nghe kỹ sẽ phát hiện ra rất nhiều tâm trạng phức tạp hàm chứa bên trong, có oán hận, có bất lực, có chua xót... chỉ có điều không hề thật lòng.

“Vậy được! Tôi đang định đến Thượng Hải rồi chuyển tàu đi Pháp. Nếu cô thực sự muốn đi theo một người xa lạ thì bây giờ phải uống hết thuốc. Tôi chẳng có lý do nào để phải xách theo một xác chết lên đường.” Mệnh lệnh của hắn nghe rất xuôi tai, khiến người ta không thể không chấp hành. Bởi vậy, Nhan Khai Thần đành khó nhọc lết xuống đuôi giường, ngoan ngoãn nghe lời hắn uống hết số thuốc có thể giữ mạng sống cho nàng. Nhưng khi vừa chui vào chăn, nàng lập tức tát mạnh vào mặt mình một cái, bịt chặt miệng để tiếng khóc không bật ra ngoài.

Bị giam trong lao ngục, rồi sống trong trại huấn luyện tàn khốc, nàng đều cố gắng sống sót, bởi nàng quá rõ về ý nghĩa của sự sống. Vậy mà con người trước mặt này lại giống như một lá bùa nhục nhã dán vào tim nàng. Dường như có một giọng nói đang không ngừng thét gào bên tai nàng: “Đây là một kẻ xa lạ, thực sự xa lạ hơn bất cứ ai trên đời này.”

## Đất khách quê người

Đến Thượng Hải, họ có nửa ngày để chuyển tầu đi Pháp. Ở các cửa khẩu, người ta kiểm tra giấy tờ rất nghiêm ngặt, nhưng dường như hấn đã liệu trước được điều này nên chẳng biết bằng cách nào đã kiểm được giấy thông quan. Lúc đợi tầu, Nhan Khai Thần phát hiện mấy tay do thám mắt la mày lém lẩn trong đám đông, bèn vô thức cúi thấp đầu xuống, cố gắng không để họ nhìn thấy. Trong khi đó, “đồng bọn” của nàng vẫn say sưa bàn chuyện đầu tư kinh doanh với một người đàn ông khác.

Lúc sắp lên tầu, hấn chủ động khoác tay nàng, điềm nhiên đi qua gã do thám đang đứng canh ở cổng vào. Mãi đến khi an toàn ở trên tầu rồi, hấn mới buông tay nàng ra, từ đó về sau không hề chạm vào người nàng nữa. Trong suốt hành trình dài đằng đẵng, hầu hết thời gian Nhan Khai Thần đều ở lì trong khoang vì vết thương ở chân vẫn chưa lành hẳn. Càng nhìn thấy hấn, mối hận thù sâu thẳm trong lòng lại càng trở dậy mạnh mẽ, chắc hấn cũng biết, tuy không ngẩng đầu nhìn nàng nhưng hấn vẫn ngửi thấy mùi của nước mắt.

“Tôi biết cô hận tôi. Thực ra tôi cũng không muốn nhìn thấy cô, từ khi cứu cô đến giờ, tôi luôn cân nhắc mình có nên bỏ rơi cô không, nhưng không được. Tôi không thể làm được.” Giọng hấn nhẹ tênh, trong khi bàn tay vẫn luôn nắm chặt như thể đang giấu một bí mật to lớn. Mãi hồi lâu sau, hấn mới thở dài, nhìn về phía cánh cửa cabin đang đóng chặt, giọng nói bỗng trở nên trầm ám và mềm mỏng đến không ngờ. “Rốt cuộc tôi vẫn là người chứ không phải thánh thần. Cứ ngỡ có thể dễ dàng vứt bỏ mọi thứ, giả như mình không có tim. Tôi đã giết vô số người, phần lớn những lúc ấy tôi đều cảm thấy mình không hề có trái tim, nhưng... con người luôn có tử

huyết của mình. Cô chính là tử huyết của tôi... Cô không thể xuống tay giết tôi, cũng giống như tôi không có cách nào thuyết phục được mình bỏ rơi cô. Nếu tôi muốn cô chết thì cô đã chết hàng ngàn, hàng vạn lần rồi!” Hấn cứ lẩm bẩm một mình, nàng không hề đáp lại nửa câu.

Hấn lại nói tiếp: “Nếu cô muốn giết tôi thì trước hết phải có sức khỏe mới được. Tới Pháp, cô sẽ được an toàn.”

“Tôi không muốn đi cùng anh! Đi đâu cũng được, chỉ cần không đi cùng anh!”

“Chẳng hề gì. Nếu bây giờ cô muốn bơi về, nhất định tôi sẽ không cản.” Rồi hấn đứng dậy, quay lưng về phía nàng, lấy lại giọng điệu lạnh lùng và châm biếm thường thấy. “Thật đấy! Tôi tuyệt đối không ép buộc cô. Nếu cô cam tâm tình nguyện chết dưới mũi súng của Khang Thiếu Đình thì tôi nên thành toàn cho cô.”

“Tôi muốn giết chết anh! Tôi rơi vào hoàn cảnh ngày hôm nay là do anh ban cho. Tôi nhất định phải giết...” Nàng vừa nói vừa tự đánh vào người mình, không cần thận chạm vào vết thương ở chân, cơn đau thấu tim khiến nàng nghẹn lời. Trong thoáng chốc, nước mắt ứa ra làm nhòe tầm nhìn, nàng không nhìn rõ người đứng trước mặt nữa. Mấy năm nay, nàng chưa từng nhìn rõ hấn.

Tiết Vân Tàn nghe tiếng khóc thút thít, liền quay nghiêng mặt sang, nói: “Cô muốn giết tôi cũng tốt. Thù hận sẽ giúp cô có thêm nghị lực sống, cũng giống như ngày trước ở trong trại huấn luyện, nó đã giúp cô kiên cường sống tiếp. Nhưng cô đừng quên, tôi là chỉ huy của cô, nên muốn giết tôi, ít nhất cô phải mau mau khỏe lại.” Hấn hiểu rõ điểm yếu của nàng, hiểu rõ với đàn bà, lý trí mãi mãi không bao giờ thắng được tình cảm. Đó cũng chính là nỗi bi ai của nàng!

Hắn đi ra khỏi cabin, gió biển lạnh buốt thốc tới khiến hắn rụt cổ vào trong áo, bất giác rung mình, nói: “Chẳng còn cách nào khác. Em có chán ghét tôi đến đâu thì ít nhất trong thời gian ở đất khách quê người, chúng ta sẽ bị trói buộc vào nhau. Từ bây giờ, em hãy cầu nguyện đi. Cầu cho một ngày nào đó kẻ thù của em sẽ gặp phải báo ứng.”

Trung Quốc mỗi lúc một xa, lòng hắn cũng mỗi lúc một phấp phỏng bất an. Hồ như trong bóng tối phía sau có một thế lực đang tìm cách kéo hắn lại. Đột nhiên có một quang sáng màu đỏ vụt qua trước mắt, không biết là pháo hoa trong tay bọn trẻ con trong tết Nguyên Tiêu hay là lửa pháo trong lúc đất nước sa vào tay giặc. Bây giờ, đối với hắn, tất cả đều trở thành làn khói mỏng tan biến trước mắt. Không thể nào quay đầu lại nữa.

Chỉ có điều, không còn tổ quốc, nhà của họ sẽ ở nơi nào?

Người ta nói Thượng Hải là Paris của phương Đông, nhưng khi đến Paris thật thì không hề đẹp đẽ như trong tưởng tượng. Vấn đề đầu tiên họ gặp phải là sự bất đồng ngôn ngữ.

Trước đây, trong trại huấn luyện, Nhan Khai Thần chỉ được học tiếng Anh và tiếng Nhật, trong khi Tiết Vân Tàn biết thêm chút ít tiếng Đức. Ngoại ngữ mà hai người được học hoàn toàn không có đất dụng võ ở nơi đây. Huống hồ, người Pháp luôn tự hào tiếng Pháp là thứ tiếng trang nhã nhất thế giới, dù một vài người hiểu được tiếng Anh nhưng họ vẫn giả vờ không biết và quay mặt đi. Không những vậy, họ còn khinh bỉ những người Trung Quốc biết tiếng Anh. Suốt dọc đường hỏi địa chỉ, rất nhiều người Pháp tỏ vẻ cau có khó chịu.

Đến chiều, họ vẫn chưa tìm được nơi trú chân. Toàn bộ gia sản của hai người đổi thành tiền franc chỉ nắm một tay là hết. Sinh hoạt phí ở đây đắt đỏ hơn Thượng Hải nhiều lần, nếu muốn ở lâu thì buộc phải tìm nơi nào rẻ một chút. Đang lúc lơ ngơ chưa biết đi đâu thì họ nhìn thấy một cô gái trẻ

đang ngồi rửa bát trong ngõ, tay dính đầy bọt xà phòng. Nghe họ nói chuyện với nhau, cô gái liền bảo mình là lưu học sinh Trung Quốc. Biết họ muốn tìm nơi ở, cô gái liền nhiệt tình rút một tờ báo ra, bên trên viết địa chỉ bằng tiếng Pháp. Cô bảo họ nếu nhìn thấy một thanh niên bán báo, trên lưng còn rất nhiều báo chưa bán thì hãy cho anh ta một franc, anh ta sẽ vui lòng dẫn hai người đi tìm nhà. Theo chỉ dẫn của cô gái lưu học sinh, quả nhiên Nhan Khai Thần và Tiết Vân Tàn thuận lợi tìm được nơi ở. Cậu thanh niên bán báo hào hiệp trả ơn họ bằng cách nhiệt tình mặc cả với bà chủ nhà nóng tính. Cuối cùng, họ được ở trong căn phòng rẻ nhất khu trọ.

Quả không hổ danh là căn phòng rẻ nhất, nó ở dưới tầng hầm, nhỏ đến nỗi chỉ kê được một chiếc giường, không những thế, thỉnh thoảng một con chuột góm ghiếc lại chui ra khỏi tấm ga giường mốc meo. Nhưng chung quy thì cũng đã có nhà mà ở.

Buổi tối, sau khi dọn dẹp phòng sạch sẽ, hai người ngồi trên tấm phản duy nhất, đồng thời cũng chính là giường ngủ, tính toán cho những ngày sắp tới. Miệng ăn núi lở, không thể chỉ dựa vào số tiền mang theo được. Nhan Khai Thần thấy hai người buộc phải tìm việc để làm. Nhưng ngôn ngữ là cả một vấn đề nan giải. Cô và Tiết Vân Tàn không tìm được cách giải quyết, đến tận khi màn đêm buông xuống vẫn suy nghĩ miên man mà chưa thể đưa ra bất kì quyết định nào. Tiết Vân Tàn nửa đùa nửa thật, bảo: “Trên đường, tôi thấy có gánh xiếc, hay tôi thử biểu diễn ném phi tiêu nhỉ? Kỹ thuật bắn súng của tôi khá tốt mà!”

“Sao anh không tìm luôn bọn xã hội đen mà đầu quân? Với thân thủ của anh thì chắc chắn đủ tiêu chuẩn bảo vệ đại ca của họ.” Nhan Khai Thần đốp lại, giọng vừa châm chọc vừa hàm chứa sự bất lực. Trước đây, họ đều là những đặc công xuất sắc nhất, nhưng rời khỏi vị trí ấy thì họ thậm chí còn không có bản lĩnh nuôi sống gia đình bằng dân thường.

Tiết Vân Tàn lắc đầu, trầm tư nói: “Tôi không còn hứng làm những việc đó nữa.” Dứt lời, hấn lấy tấm thảm rách nát không còn ra hình dạng gì trên

giường trải xuống đất, khép áo nằm xuống ngủ. Nhan Khai Thần cảm thấy hẳn không muốn nhắc lại bất kì chuyện gì liên quan đến quá khứ. Một khi quyền lực hô phong hoán vũ sớm nở tối tàn thì bất cứ ai cũng không thể lập tức thích ứng nổi. Suy cho cùng thì giờ họ giống hệt nhau, đều trắng tay. Có lẽ điều khiến nàng khó lòng tưởng tượng hơn là có một ngày hai kẻ thù mang nợ máu trên vai lại cùng bước đi trên một con đường. Nhưng nếu không thử chấp nhận cuộc sống mới thì chỉ còn cách buồn bã nhìn phân nửa cuộc đời bất đắc chí của mình dần dần trôi đến điểm cuối. Đặc biệt khi bản thân không thể xuống tay giết chết kẻ thù thì cách duy nhất để bảo thù chính là kiên cường sống tốt hơn đối phương.

Quá khứ đúng là chủ đề cấm kị mà họ không nên nhắc lại chút nào.

Không lâu sau, Nhan Khai Thần tìm được công việc đầu tiên ở Paris hoa lệ, đó là giúp chủ nhà chăm sóc lũ trẻ và làm việc nhà. Đôi lúc, chủ nhà lại mang quần áo cũ ra nhờ nàng vá giúp, đương nhiên công việc này không được trả công. Một tháng nàng được trả tám mươi cent, tuy biết mức tiền công họ trả là quá rẻ mạt nhưng có việc còn hơn không. Còn Tiết Vân Tần thì hơn một tuần sau mới tìm được việc. Một nhà hàng Trung Quốc thiếu chân lễ tân, hẳn phải đưa ra mức lương rất rẻ mới thuyết phục được ông chủ nhận vào làm, nếu không chẳng ai đồng ý thuê một nhân viên không biết tiếng Pháp. Tiền công của hắn tính theo ngày, một ngày mười cent, nếu làm đủ tháng sẽ được trả ba franc. Trước đây, trong túi Tiết Vân Tần chưa bao giờ thiếu tiền, giờ từng đồng từng đồng hẳn đều phải đếm rất cẩn thận. Về đến nhà, niềm vui lớn nhất của Tiết Vân Tần không phải vật người xuống giường ngủ vui mà là bày mười cent ra giường ngay trước mặt Nhan Khai Thần, đếm từng đồng một, trông đặc ý như vừa phát tài. Trong khi đó, Nhan Khai Thần một tháng mới được lĩnh lương một lần, nên đành cắn răng chịu đựng thái độ “diễn võ dương oai” của hắn, tiếp tục cầm cúi may vá những bộ quần áo cũ bị đứt chỉ vì chủ nhà không ngừng tăng cân. Có điều, nàng cư xử rất có nghĩa khí. Hằng ngày, hắn đi làm về, nàng chủ động nấu hai bát



mì Ý, lại cắng đáng tất các việc vặt trong nhà. Đôi lúc sợ hấn ăn mãi ngán quá, nàng còn thêm ít hành tây và rau vào mì. Chỉ vào ngày được phát lương, Nhan Khai Thần mới dám mua một ít thịt lợn đã sắp bốc mùi, đập thêm quả trứng, đó là bữa ăn thịnh soạn nhất trong cả tháng của hai người. Hằng ngày, lúc đưa tiền cho Nhan Khai Thần, Tiết Vân Tần đều hững hờ kể cho nàng nghe những chuyện thú vị ở nhà hàng, thỉnh thoảng còn mang cả đồ ăn khách chưa động đũa về nữa, hấn bảo nàng đừng tiết kiệm quá. Nhưng lâu sau, độ nhiệt thành dần nguội lạnh, thậm chí mỗi lần về nhà, nhìn hấn như sắp kiệt sức đến nơi, cũng chẳng buồn nói chuyện gì với nàng.

Mấy lần, Nhan Khai Thần phát hiện quần áo của hấn dính rất nhiều vết bẩn, nàng không hỏi, hấn cũng không bao giờ nhắc đến. Mãi đến một đêm, bỗng dung tỉnh giấc, nàng mới phát hiện hấn đã ra khỏi phòng từ lúc nào, đang đâm bùm bụp vào một thân cây già, vẻ như muốn trút giận. Hai mu bàn tay loang lổ máu nhưng hấn không ngừng lại, vẫn tiếp tục đâm. Ban đầu, hấn giải thích là lâu ngày không vận động nên mới luyện tập một lát. Nhưng sau khi nàng gạn hỏi mãi, hấn mới nói mấy ngày nay liên tục xuất hiện bọ lưu manh đến nhà hàng gây rối, dù ông chủ đã trả đủ tiền bảo kê nhưng các nhân viên phục vụ vẫn bị bọ chúng châm chọc. Khi nghe thấy bọ lưu manh da trắng chửi họ là con lợn da vàng hay dân Đông Á bệnh hoạn thì nổi giận giống như quả bóng bị bơm quá cỡ, chỉ chực bùng nổ, nhưng hấn vẫn phải cố nén nhịn. Chỉ khi về nhà hấn mới có thể thoải mái trút giận. Những ngày sau đó, hấn vẫn phải tiếp tục chịu đựng thái độ phỉ báng và khinh miệt của bọ Pháp phân biệt chủng tộc dành cho mình và thậm chí dành cho cả dân tộc Trung Hoa.

Quả nhiên bất kể nơi đâu cũng có cảnh kẻ mạnh hiếp đáp kẻ yếu, nước mạnh khinh thường nước yếu. Nhan Khai Thần hỏi: “Sao anh lại chịu nhịn?” Hấn đáp: “Vì chúng ta đúng là những kẻ ăn nhờ ở đậu!” Mỗi khi sắp không thể khống chế nổi, hấn lại muốn rút khẩu súng giấu ở thắt lưng ra “nói chuyện” với bọ chúng, nhưng hấn vẫn kìm nén được. Cuối cùng, hấn quẳng cả khẩu súng chưa bao giờ rời khỏi người xuống sông Seine, hoàn toàn đoạn tuyệt với quá khứ. Đã không thể thay đổi được sự vật xung quanh

thì ắt phải tự thay đổi bản thân mình. Càng ngày họ càng quen dần! Càng ngày cảm xúc của họ càng trở lì!

Nửa năm sau, họ không thể tiếp tục duy trì cuộc sống đó nữa. Toàn bộ số tiền tiết kiệm cất trong phòng đã bị ăn cắp khi Nhan Khai Thần ra ngoài mua thịt hun khói. Nàng điên cuồng tìm kiếm khắp nhà, thậm chí tới cả những con phố mà ngày hôm đó mình đã đi qua, nhưng vẫn không thấy tăm tích. Mặc dù Tiết Vân Tần luôn miệng an ủi, nhưng nàng vẫn tự trách bản thân rất lâu. Đó không chỉ là số tiền mồ hôi nước mắt mà hai người vất vả lắm mới kiếm được mà còn là sự bảo đảm quan trọng để duy trì cuộc sống. Chủ nhà biết họ mất tiền, lập tức yêu cầu hai người phải trả liền hai tháng tiền thuê phòng, nếu không lập tức cuốn gói cút thẳng. Đương nhiên Nhan Khai Thần chẳng còn xu nào mà nộp. Đúng lúc ấy, Tiết Vân Tần lại bỏ việc, hai người không có nguồn thu nhập, đành thu xếp hành lý ra đi.

Nhan Khai Thần và Tiết Vân Tần đi lang thang khắp nơi một cách vô định, mỗi người ôm nỗi niềm riêng. Có lúc mãi suy nghĩ, suýt nữa Nhan Khai Thần bị xe ngựa trên đường đâm phải. Người đánh xe giảm tốc độ định quát vài câu, nhưng vì vị khách ngồi bên trong thò chiếc gậy ba toong màu đen viền kim loại ra gõ vào khung xe thúc giục nên ông ta đành phải giật cương cho ngựa đi tiếp, nhờ vậy mà Nhan Khai Thần mới tránh được phiền phức.

Mệt rồi, họ lại tìm một chỗ khuất gió bên bờ sông Seine, trải chiếu ngồi xuống đất. Độ ẩm ban đêm khá cao, Nhan Khai Thần lôi chiếc chăn lông đáng tiền nhất trong túi ra choàng quanh hai người cho đỡ lạnh, lặng lẽ đợi ngày mai đến. Nàng liếc nhìn người đàn ông đang ngủ gà ngủ gật ở bên cạnh, các đường nét trên khuôn mặt rất rõ ràng, lúc này trông hẳn vô cùng hiền hòa. Nhớ lại lúc còn quyền lực, hẳn oai phong làm sao, thế mà giờ đây lại thảm hại nhường này. Nàng khẽ thở dài rồi nhắm mắt lại, đầu vô thức ngã vào vai hắn, chìm vào giấc ngủ mê man.

Nhan Khai Thần không biết trời sáng tự bao giờ, chỉ loáng thoáng nghe thấy tiếng kim loại rơi xuống đất giòn tan, lúc ấy mới từ từ mở mắt. Nàng ngạc nhiên phát hiện trước mặt mình là mấy đồng xu lẻ. Một thiếu phụ mặc váy dài, môi tô son đỏ chót đi ngang qua, nhìn hai người với vẻ mặt đầy thương cảm, đồng thời rút trong túi ra một đồng franc, ném vào đồng tiền trước mặt họ. Vừa ném miệng bà ta vừa lẩm bẫm với vẻ tội nghiệp: “Đúng là một cặp đáng thương! Xin Thượng Đế phù hộ cho họ.”

Nhan Khai Thần nghe vậy liền lịch sự gật đầu cảm ơn, sau đó đính chính: “Xin lỗi phu nhân, chúng tôi không phải ăn mày và anh ấy cũng không phải người yêu của tôi.”

“Thế cô và cậu ta là gì của nhau.”

“Kẻ thù!”

“Kẻ thù? Cô không đùa đấy chứ?”

“Đúng là vậy đấy.”

Bị đánh thức khỏi giấc điệp, Tiết Vân Tần ngẩng mặt lên, cười tươi như thể khẳng định lời Nhan Khai Thần không phải nói đùa. Sắc mặt thiếu phụ nọ lập tức thay đổi, thiện ý thương cảm thoát nhiên hoàn toàn biến mất. Tiết Vân Tần thò tay nhặt đồng franc rồi cẩn thận nắm chặt trong tay. Sau đó, hấn choàng tay ôm Nhan Khai Thần, mơ màng nói: “Chắc trên thế giới không có cặp kẻ thù nào lại thân mật như chúng ta nhỉ? Thân mật đến mức khiến tôi suýt quên hiện thực.”

“Anh nhầm rồi! Dù gần hơn nữa, dù nằm chung một giường thì cùng lắm chúng ta cũng chỉ là một cặp vô liêm sỉ, sắp không xứng đáng với tên gọi ‘kẻ thù’ rồi.” Dứt lời, nàng mỉm cười và đứng dậy. Sự thù hận đã bị cuộc sống khó khăn bào mòn và ngày càng trở nên mờ nhạt, cơ hồ chỉ sau một giấc ngủ là sẽ tan biến. Có điều, ngày ấy vẫn chưa đến.

“Cô đợi nhé! Tôi sẽ biến một franc này thành vé tàu!” Tiết Vân Tần gấp chăn xong, búng đồng tiền lên cao, nói. Nhìn hấn đặc ý như thể vừa nghĩ ra được mưu kế phản kích tuyệt hảo, Nhan Khai Thần chỉ biết xoa bờ vai mỗi nhừ, đợi xem rốt cuộc hấn sẽ thi triển phép thuật gì.

Tiết Vân Tần quả thực đã diễn một màn kịch rất đẹp mắt. Hấn đến sòng bạc, từ một franc kiếm được mười franc, lại dùng mười franc kiếm được hai mươi franc, cuối cùng càng đánh càng thắng lớn, đến nỗi chủ sòng bạc lấy cớ hấn chơi gian để truy kích khắp nơi. Tiết Vân Tần thuận lợi chạy thoát khỏi sòng bạc, mang số tiền lẻ vừa thắng được mua hai vé tàu đi Ba Lan. Trên đường, Nhan Khai Thần hỏi hấn không dưới mười lần rằng tại sao phải rời Paris để đến một đất nước xa lạ như thế. Hấn trả lời có một vị khách Ba Lan thường đến nhà hàng hấn làm dùng bữa, người ấy khá có thiện cảm với hấn nên đã nhiệt tình giới thiệu một số công việc ở đó cho hấn. Theo mô tả của đối phương thì dường như Ba Lan là nơi thích hợp để họ sống hơn.

Mãi đến khi tới Ba Lan, Nhan Khai Thần mới biết lịch sử của quốc gia này cũng lắm chông gai. Giống như Triều Tiên, Ba Lan từng nhiều lần bị giặc ngoại bang xâm chiếm, những lúc như vậy, họ chỉ có thể trông chờ vào sự bảo vệ của những nước lớn. Chính bởi vậy, người Ba Lan có thiện cảm đặc biệt và khó hiểu với những vị khách nói tiếng Pháp. Ở đây, không cần biết tiếng Ba Lan, chỉ cần nói được ít tiếng Pháp là giải quyết được vấn đề giao tiếp. So với Paris đắt đỏ thì cuộc sống ở Ba Lan dễ chịu hơn nhiều, hàng hóa ở đây lại ngon, bổ, rẻ. Dường như người dân không mấy hứng thú với những thứ hào nhoáng mà không thiết thực với cuộc sống hàng ngày. Có lẽ vì đa phần dân chúng đều sùng đạo Thiên Chúa nên phục trang của họ khá giản dị, tính tình lại hòa đồng, vui vẻ. Sau khi tìm được nơi ở, vị thực khách người Ba Lan nọ mới tiết lộ với Tiết Vân Tần rằng anh ta là người Do Thái. Sở dĩ anh ta nhiệt tình giúp đỡ hấn là vì đồng cảm với hoàn cảnh dân tị nạn không có tổ quốc, phải tha phương cầu thực. Có điều, nếu muốn hòa nhập với cuộc sống ở Ba Lan thì phải khiêm tốn, lịch sự, như vậy sẽ

được mọi người tôn trọng. Bởi vậy, mỗi lần gặp hàng xóm, Tiết Vân Tần luôn chủ động chào hỏi. Những người hàng xóm rất quý thái độ nhã nhặn, lịch sự của hẳn. Dần dần mọi người nói chuyện niềm nở hơn, đôi lúc hai người còn được mời sang nhà hàng xóm dùng bữa cơm thuần hương vị Ba Lan.

Có lần, vào một ngày thứ Sáu, Nhan Khai Thần sơ suất quên mất tập tục của Thiên Chúa giáo, đặc biệt chuẩn bị một bữa cơm mang phong vị Trung Quốc mời hàng xóm để đáp lễ, trong đó không ít món chính làm từ thịt lợn, may mà vợ người hàng xóm kịp thời nhắc nhở, nàng mới biết hôm ấy các tín đồ đạo Thiên Chúa không được phép ăn thịt lợn. Ba Lan là một đất nước đa sắc tộc nên nàng phải lưu ý nhiều đến lễ tiết và điều cấm kị trong cuộc sống thường ngày. Có điều, hàng xóm xung quanh đều không ngớt lời khen tay nghề nấu ăn của nàng và các món ăn được biến hóa đa dạng của Trung Quốc. Họ còn nói nàng có thể mở quán ăn kiếm sống. Khi ấy, vẫn chưa nhiều người Trung Quốc đến Ba Lan sinh sống nên đó là một gợi ý không tệ.

Sau đó, nhờ sự giúp đỡ của người hàng xóm Do Thái tên là Katz, Tiết Vân Tần đã tìm được một quán ăn ở vị trí khá đẹp, tuy nhiên diện tích hơi nhỏ, chỉ đủ kê hai bàn ăn. Nhan Khai Thần dùng số tiền còn lại trang trí cho không gian nhỏ của quán ăn theo phong cách Trung Quốc, tất cả những thực khách vào quán dùng cơm đều được tặng những món quà nhỏ trước khi ra về, khi thì là bùa Như Ý, khi thì là chiếc túi thơm nhỏ xinh, lúc lại là chiếc khăn tay thêu các họa tiết đậm nét Trung Hoa. Khách hàng rất thích những tặng phẩm ấy, một vài người còn đặc biệt đến quán ăn chỉ vì những món quà xinh xắn. Nhưng có một vấn đề khiến nàng vô cùng đau đầu, đó là rất nhiều gia vị không thể tìm mua ở Ba Lan. Vì việc này mà nàng tốn rất nhiều thời gian để tự tìm công thức pha chế gia vị mình cần dùng từ nhiều loại gia vị khác, cuối cùng cũng thành công với việc muối dưa cải và đậu đũa để làm món khai vị.

Khẩu vị người Ba Lan khá tạp, họ vô cùng thích thú những món ăn mới lạ nên quán ăn CHINSKI RESTAURACJA (Quán ăn Trung Quốc) của Nhan Khai Thần càng ngày càng được nhiều người biết đến. Hai chiếc bàn không đủ để tiếp đón những dòng khách lũ lượt vào ăn nên họ chuyển đến một quán ăn rộng hơn, đồng thời cũng chuyển nơi ở từ căn gác nhỏ sang một ngôi nhà có khu vườn xinh xắn.

Ngoại trừ những lúc phụ giúp trong quán, Tiết Vân Tần còn rất quan tâm đến thị trường cổ phiếu. Nhưng hiện tại, cổ phiếu đang ở đáy vực, vì giá cổ phiếu liên tục tuột dốc nên ít người chịu mạo hiểm. Tiết Vân Tần liền mua một ít cổ phiếu mang tính thăm dò, nào ngờ ông trời dường như đặc biệt ưu ái hẳn nên chẳng bao lâu sau, cổ phiếu đang chạm đáy bỗng tăng vùn vụt. Nhờ vậy, hẳn kiếm được món tiền lớn từ trên trời rơi xuống, lợi nhuận còn nhiều gấp mấy lần tiền kiếm được từ quán ăn. Đây cũng là bước chuyển biến đáng kể sau khi rời khỏi tổ quốc. Sau một năm rưỡi, lần đầu tiên họ được hưởng cuộc sống sung túc. Thực ra, thành công của Tiết Vân Tần cũng không hoàn toàn dựa vào vận may, bởi đặc công vốn dĩ là những người rất giỏi thu thập tin tức, không chỉ ở lĩnh vực quân sự mà cả những biến động về kinh tế và thời sự quốc tế, họ cũng đặc biệt lưu ý.

Vài năm sau, người Trung Quốc di cư sang Ba Lan ngày một nhiều, không hẹn mà cùng mở quán ăn hoặc tiệm giặt là. Nhiều người Trung Quốc đến Ba Lan đều là con nhà danh gia vọng tộc khi ở trong nước nên yêu cầu ăn uống cũng tinh tế hơn, các món ăn và phương pháp chế biến đương nhiên cũng phong phú hơn Nhan Khai Thần nhiều. Suy đi tính lại, Nhan Khai Thần thấy so với việc hạ giá để cạnh tranh thì chi bằng rẽ sang hướng khác. Nàng bàn bạc với Tiết Vân Tần và quyết định chuyển nhượng quán ăn cho một thương nhân đến từ Giang Tô. Trong lúc nói chuyện, thương nhân Giang Tô nọ không hề nhắc đến tình hình trong nước, cũng không phân khích khi gặp đồng bào ở nơi đất khách quê người. Đa phần thời gian họ chỉ nói đến môi trường sống ở Ba Lan. Cuối cùng, hai bên chỉ bàn chuyện mua bán rất nghiêm túc và chẳng ai đề cập đến những vấn đề không liên quan.

Nhan Khai Thần vốn dĩ rất muốn hỏi, Tiết Vân Tần dường như cũng vậy. Mấy năm nay, hấn bận luôn chân luôn tay, chẳng còn thời gian quan tâm đến những điều đó, dù khi uống rượu say, hấn vẫn huyền thuyên vài câu linh tinh với Katz, nhưng bản tính người Do Thái luôn lạc quan và tích cực nên hấn cũng học được nhiều điều. Có lẽ Tiết Vân Tần đã thích ứng với cuộc sống dung dị ở đây. Mặc dù bên ngoài họ là vợ chồng, đôi lúc cũng thỏa mãn nhu cầu của nhau, nhưng đa số thời gian còn lại họ vẫn lạnh lùng giữ khoảng cách rõ rệt. Chỉ khi có chuyện cần thảo luận, họ mới thân thiết ngồi gần nhau, nói xong rồi ai lại làm việc nấy, như hai kẻ xa lạ, rồi lúc ra khỏi nhà lại giả vờ tình tứ khoác tay nhau. Dù vậy, nỗi oán hận trong sâu thẳm trái tim vẫn chưa có phút giây nào biến mất. Chỉ là cả hai đã quen diễn kịch mà thôi. Và họ cũng chưa bao giờ có ý định phá vỡ quan hệ hợp tác hôn nhân này. Bởi nói cho cùng, ở nơi này, họ chỉ quen biết mỗi đối phương và chẳng thể dựa dẫm vào ai khác.

Năm ngoái, quân Đức tấn công và chiếm đóng Tiệp Khắc. Đối với một đất nước đang đứng đầu sóng ngọn gió như Ba Lan thì đây đúng là một hồi chuông báo động. Nhận được lời cam kết của Pháp và các nước phương Tây, giới quý tộc Ba Lan vẫn tin rằng thời cuộc sẽ chuyển biến theo chiều hướng tốt, nhưng tầng lớp công nông ở đáy xã hội của thành phố Łódź(\*) thì hoàn toàn không tin vào điều đó, thế nên bạo động xảy ra liên miên. Tiết Vân Tần nói thẳng rằng tình hình Ba Lan bây giờ rất nguy cấp, không thể ở lâu được nữa. Hấn khuyên Nhan Khai Thần cùng chuyển đi nơi khác, nhưng nàng cố chấp lắc đầu, chán nản bảo: “Nếu quả thực xảy ra biến động lớn thì đi đâu mà chẳng vậy! Nếu cứ phải trốn hết chỗ này sang chỗ khác thì tôi thà ở lại đây còn hơn! Anh xem anh Katz đấy, người ta có định rời đi đâu.” Ở lâu một nơi khiến người ta nảy sinh tình cảm, lưu luyến không muốn xa rời, huống hồ nàng đã quá chán ngán cuộc sống liên tục trốn chạy rồi.

(\*) Một trong những thành phố lớn nằm ở miền Trung của Ba Lan, trong khu vực Wzniesieniach Łódzkich, gần sông Ner, cách Warsaw khoảng 135 cây số về phía Tây Nam.

Tiết Vân Tàn không phản bác, chỉ cầm tẩu thuốc đưa lên miệng hút rồi phẩy tay, nói: “Giờ mà không đi, sau này muốn đi cũng không còn cơ hội đâu!”

“Thế anh bảo chúng ta có thể trốn đi đâu? Trung Quốc, Pháp, Ba Lan, lẽ nào chạy trốn khắp Tây Âu sao?” Nhan Khai Thần đã quyết định ở lại, nàng thực sự không còn sức lực để bắt đầu lại từ đầu ở một đất nước xa lạ nữa. Bây giờ, nàng đã sắp ba mươi rồi, bất luận sức khỏe hay tâm lý đều không thể bằng trước đây. “Anh không thấy mệt sao? Nhìn chúng ta mà xem! Suốt nửa đời người đã sống vì người khác, khó khăn lắm mới tự lực tự cường bắt đầu lại cuộc sống và được hưởng sự thoải mái. Thế này không tốt sao?”

Tiết Vân Tàn thở dài, tiện tay bỏ thêm củi vào lò sưởi, nói: “Tôi thì thế nào cũng được. Chỉ hi vọng cô tránh được chiến tranh.”

“Nơi nào có người, nơi đó ắt có tranh chấp. Làm sao mà tránh được! Có lẽ chúng ta nên tin vào quân đội của Łódź, họ đều là những thanh niên nhiệt huyết và trẻ trung, chắc chắn họ sẽ chiến đấu đến hơi thở cuối cùng vì tổ quốc của mình.”

“Cô cảm thấy như vậy sao?” Hấn hỏi rồi cười nhạt. Không phải hấn nghi ngờ năng lực của quân đội Łódź mà là không hề tin vào điều đó. Hấn từng đi học khóa huấn luyện tại Đức nên biết rõ không một quốc gia nào có thể ngăn cản được bước tiến của quân đội Đức. Lát sau, hấn lại tự trả lời với vẻ cảm khái: “Đúng vậy! Mỗi người đều phải chiến đấu đến hơi thở cuối cùng vì đất nước của mình.” Trong tích tắc, hấn nghĩ đến bản thân và không thể cười nổi nữa. Tài năng mà hấn luôn cảm thấy tự hào nhất từ đầu chí cuối chỉ phục vụ cho những chính khách mưu đồ đen tối, chứ chưa bao giờ dùng để đối phó với giặc ngoại xâm. Đó là sự châm biếm lớn nhất và cũng là điều tiếc nuối suốt đời hấn.

Nhan Khai Thần cứ ngỡ Tiết Vân Tàn đã học được cách buông xuôi tất cả, nhưng sau khi hấn ra ngoài, nàng mới phát hiện bí mật mà hấn cất giữ



suốt mấy năm nay. Nếu không vì giúp Tiết Vân Tần tìm một tài liệu thì nàng không bao giờ đặt chân vào phòng làm việc của hắn. Nàng nhớ mỗi năm hắn đều có mấy ngày tự nhốt mình trong phòng, từ chối bất cứ ai đến làm phiền. Mãi đến hôm nay, nàng mới được điềm nhiên tiến vào lãnh địa của hắn nên không khỏi tò mò tìm kiếm từng góc ngách. Mở hộc gỗ phía dưới giá sách, nàng phát hiện bên trong đựng đầy báo cũ, những mẩu tin tức được cắt cẩn thận, mẩu nào cũng đề cập đến tình hình chiến sự trong nước, dòng chữ Trung Quốc sa vào tay giặc in trên tờ giấy mỏng manh đã ố vàng luôn được tô đậm. Một tờ giấy có thể tải được sức nặng vô song của cả chiều dài lịch sử mấy ngàn năm nhưng lại không thể chứa đựng hiện trạng một đất nước đang trên bờ vực thẳm, sự chênh lệch màu sắc một cách đột ngột giống như lời tố cáo mạnh mẽ vụt bắn ra từ trong xương tủy, phần nổi trùng mắt nhìn nàng, kẻ trốn chạy trước cảnh đất nước lâm nguy để sống yên ổn nơi xứ người.

Cuối cùng, sự áy náy vô cớ khiến nàng quỳ sụp xuống nền nhà như đang nhận tội, hai tay run rẩy làm rơi những mảnh báo trong khay, từng mảnh rơi xuống đất, nàng thấy rõ từng hàng chữ: Bắc Bình rơi vào tay giặc, Thiên Tân rơi vào tay giặc, Thượng Hải rơi vào tay giặc, Nam Kinh rơi vào tay giặc, Khai Phong rơi vào tay giặc, Quảng Châu rơi vào tay giặc, Vũ Hán rơi vào tay giặc... Từng con chữ bi thương khiến người ta rơi lệ, từng thành phố bị quân Nhật chà đạp thê thảm dưới sự phá hủy của những khẩu pháo, dường như tất cả chợt trở nên tan hoang chỉ trong một đêm. Trên công thành đổ nát, lá quốc kì tả tơi với trăm ngàn lỗ đạn bất lực rơi nước mắt, nhìn xuống dưới thành, quân địch đang gầm thét giờ cao lá cờ trắng với chấm tròn ở giữa, đỏ như màu máu, giẫm lên từng xác chết của những chiến sĩ bại trận. Chúng hào hứng khoe khoang mình đã cướp được những vùng đất nào và hạ được những đội quân nào. Không còn chiến sĩ gác thành cuối cùng, khắp nơi chỉ còn máu tươi của đồng bào và lá cờ in hình mặt trời như một lời sỉ nhục. Cuối cùng, trong tiếng cười ngạo nghễ của quân Nhật, nàng đột ngột ngã xuống. Trong lúc mơ hồ, Nhan Khai Thần như ngửi thấy mùi máu tanh nồng nặc, nó xuyên qua khoang mũi, nhanh chóng luồn xuống đáy tim và đông kết thành tảng băng lạnh buốt.

Nàng thở hắt hắt, lấy hết sức mới tìm thấy những chiếc vé tàu đi Thượng Hải nằm lẫn trong mớ lịch sử xâm lược đẫm máu ấy. Từ năm 1933 đến năm 1938, mỗi năm đều có một cặp vé, nhưng không một chiếc vé nào được sử dụng. Nó được niêm phong trong hộp gỗ cùng với sự trầm luân của cổ hương, giống như chiếc hộp Pandora, hễ mở ra thì vận đen khiến người ta đau khổ nhất sẽ lập tức giáng xuống. Đêm hôm ấy, nàng gặp một cơn ác mộng rất dài. Nàng mơ thấy mình đứng trên đỉnh núi cao, nhìn xuống phía dưới, cánh đồng tuyết trắng dần dần tan chảy, lộ ra một bức tranh được giấu kín bấy lâu.

Rất nhiều chiến sĩ bị còng tay chân, loạng choạng ngã xuống nền đất lạnh, vừa mới ngẩng cái đầu đầm đìa máu tươi bị trùn vải trắng lên thì đã bị quân Nhật giơ cao ngọn giáo đâm xuyên qua đầu, máu bắn tứ phía. Một lát sau, lại một vùng tuyết tan chảy, lộ ra đám trẻ mồ côi kinh hoàng gào khóc, bò lên thân thể cha mẹ đã chết từ bao giờ trong khu ổ chuột đổ nát. Lửa cháy rừng rực bủa vây trời đất, hong khô nước mắt trên mặt những đứa trẻ rồi thiêu cháy chúng thành than. Rồi chỉ trong chớp mắt, tất cả tuyết trắng trong khe núi đều tan hết, vô số cảnh tượng thảm khốc của đồng bào bị lãng nhục trong khói lửa chiến tranh, tiếng khóc than, tiếng thét gào thấu trời xanh nhuộm máu đỏ. Cuối cùng, từng bông hoa tuyết lại vùi lấp tất cả sự thật, một dòng máu như ngọn lửa đỏ thắm bỗng trào lên khỏi mặt tuyết, dần dần khuếch tán, thoáng chốc đã nhuộm đỏ cả khe núi. Máu sắp ngấm đến khoảng đất trên đỉnh núi nơi nàng đang đứng...

Quá kinh hoàng, Nhan Khai Thần đột ngột bừng tỉnh khỏi giấc mộng. Nàng cuống cuống vén ống quần lên xem có vết máu của oan hồn để lại không. Định thần lại, nàng mới biết đó chỉ là một giấc mơ. Nhưng những gì nghe thấy, nhìn thấy trong mơ giống y như thật, hồ như nó đã hóa thành không khí len lỏi vào tận xương tủy nàng. Cánh cửa sổ bị gió thổi tung, liên tục phát ra tiếng “cót két”, bóng tối đặc quánh ngoài kia khiến nàng run rẩy bầy, bất giác tưởng tượng ra từng khuôn mặt người chết sắp nhảy xổ ra trước mắt. Nàng vụt bước xuống giường, mặc cho quần áo xộc xệch, lao

thẳng vào phòng Tiết Vân Tần, chui tuột vào trong chăn của hắn. Nàng nằm sát vào hắn, nín thở vùi vào ngực hắn. Nhưng bất luận áp sát hắn đến mức nào, cố gắng hướng suy nghĩ đến những giây phút vui vẻ cùng hắn đến mức nào thì nàng vẫn không thể xua tan được cảnh tượng gió tanh mưa máu ban nãy, ngược lại còn dung túng cho chúng bén rễ trong đầu.

Khi cơn khiếp đảm dần dần lắng dịu, bao nhiêu bi thương cố gắng dồn nén bấy lâu bỗng trào lên trong phút chốc. Ngẩng khuôn mặt đầm nước mắt lên cầu cứu Tiết Vân Tần, nàng hỏi: “Tiết Vân Tần! Nói cho tôi biết có phải Trung Quốc sắp mất rồi không? Đúng không? Chúng ta sắp trở thành con dân của một nước nô lệ phải không? Thế... Vũ Hán... Vũ Hán... Sau này tôi không thể trở về đó nữa ư?”

Tiết Vân Tần nhìn đăm đăm lên trần nhà, không dám cúi đầu vì nếu cúi xuống thì sẽ không kiềm chế được dòng lệ nóng hổi đang chực trào khỏi khóe mắt. Cuối cùng, hắn chỉ biết bất lực lắc đầu, đáp: “Tôi không biết! Thực sự không biết!” Đúng là hắn không biết họ có thể sống sót để trở về nước hay không. Ngẫm lại, hắn luôn cảm khái trước nỗi bi thương của người anh hùng lúc xế chiều như cha hắn. Lúc này, hắn thấy vô cùng hoang mang và hơn hết thấy là thần thờ như người mất hồn.

“Anh đã biết tình hình trong nước từ lâu rồi phải không? Sao không nói sớm cho tôi biết? Bây giờ... bây giờ làm sao chúng ta trở về được nữa? Hay là... ngày mai chúng ta lập tức về nước!” Cuối cùng, Nhan Khai Thần đã nhận ra quyết định ban đầu của mình là quá sai lầm. Bất luận phải chịu bao nhiêu sự bất công thì suy cho cùng đó vẫn là tổ quốc của nàng, là nhà của nàng. Ở đó còn anh họ đang ngày đêm ngóng trông nàng trở về. Đó là sự thực mà đến chết cũng không thể chối bỏ. Sao nàng có thể đành lòng vứt bỏ những môi vương vấn ấy, rời bỏ ngôi nhà mà dù sống hay chết đều không thể rời bỏ ấy! Nàng không thể lừa người và tự lừa mình được nữa! Nhất định phải về nước! Nhất định phải về nhà!

Tuy nhiên, Tiết Vân Tần chỉ thở dài và nói với vẻ thâm trầm: “Hiện tại không được! Sau khi cuộc đàm phán với Đức tan vỡ, Ba Lan đã lún sâu vào vòng xoáy của chiến tranh. Tôi đoán bây giờ chẳng có nhà tàu nào dám mạo hiểm đi đến một quốc gia đang đứng trước nguy cơ bị nuốt chửng như Trung Quốc đâu. Đó chính là nguyên nhân vì sao trong xấp vé của tôi thiếu vé tàu năm nay.”

“Ý anh là...”

“Đúng vậy. Không thể về được nữa.” Hấn gằn từng chữ thật rõ ràng, không giống như đang nói mà cứ như lấy dao khắc chữ vào màng nhĩ của đối phương. Đau đớn đến thấu tim!

## Buổi khiêu vũ dang dở

Cuộc đời con người, phải chăng là một chuỗi mâu thuẫn? Hay là những ân hận vô cùng vô tận? Có những người và những việc ta luôn canh cánh trong lòng nhưng cuối cùng chỉ có thể cười khổ mà tưởng nhớ. Liệu có mấy người có thể mỉm cười không hối tiếc và chưa từng thờ dài đến tận khi nhắm mắt xuôi tay? Đó chính là hiện thực. Khi Nhan Khai Thần đưa ra quyết định cho việc đi hay ở thì cũng là lúc ông trời gọi tên nàng.

Chỉ bốn chữ “Không thể trở về” ngăn ngui mà nàng không thể vượt qua nổi. Nàng chỉ có thể mượn men rượu để xoa dịu những vết thương trong tâm hồn, để che đậy một tương lai vô vọng. Ở một mức độ nào đó, kiểu sống coi tiền như rác khiến nàng cảm thấy dễ chịu đôi chút. Nếu say được thì sẽ chìm vào giấc ngủ, chẳng cần biết đến thời cuộc ra sao. Tiết Vân Tần nhanh chóng phát hiện ra những hành vi khác thường của nàng nhưng luôn dung túng cho nàng. Đối với nàng, dường như hẳn thường phải bó tay như vậy. Mối quan hệ mập mờ nhưng ràng buộc sâu sắc này vô hình trung trở thành áp lực, rồi thành trách nhiệm nặng nề cho cả hai; không phải không có cách trở, cũng không phải cảm xúc đã hoàn toàn tê liệt. Hai người đều biết rõ thời gian có thể vượt qua sự cách biệt của quốc gia, rào cản dân tộc, rào cản của quá khứ, nhưng tiếc thay lại không thể mài mòn kí ức của yêu và hận. Có lẽ trên thế giới này không thể tìm ra cặp đôi thứ hai dù ôm nhau thật chặt mà sau lưng vẫn giấu vũ khí sẵn sàng đâm thủng cổ họng đối phương như nàng và hẳn. Có lẽ cũng chẳng một ai trên thế giới sống cô đơn, lạnh lẽo mà không hề muốn tìm hơi ấm từ phía đối phương giống như họ.

Vì muốn Nhan Khai Thần được vui, Tiết Vân Tần rất tích cực theo nàng tham gia hết vũ hội này đến tiệc rượu khác, có lúc còn đưa nàng đến cả sòng bạc. Dù ở sòng bạc cao cấp thua tiền vẫn được phục vụ chu đáo hay là ở chiếu bạc dưới tầng hầm chật chội và bốc mùi mồ hôi thì hẳn đều theo nàng đến cùng. Dù biết nàng sẽ thua, hẳn vẫn lạng lẽ đứng cạnh, nhìn nàng vét đến đồng xu cuối cùng trong túi. So với việc kiếm tiền thì tiêu tiền khiến tâm trạng người ta sáng khoái hơn nhiều.

Một tuần sau, Hội thương nhân Hoa Kiều tổ chức buổi dạ tiệc quy mô nhỏ. Vì muốn tìm phụ kiện phù hợp với chiếc váy dạ hội mà Nhan Khai Thần mới mua, Tiết Vân Tần đã cùng nàng đến một cửa hàng vàng bạc, nơi khách hàng có thể tự đặt kiểu dáng để mua cho nàng một món trang sức. Xem đi xem lại mãi vẫn không thấy món nào vừa mắt, cuối cùng hẳn chọn một cây trâm cài áo bằng đá quý hình vỏ sò. Nhan Khai Thần bĩu môi, thẳng thừng chê hẳn không có mắt thẩm mỹ. “Cái này trông già quá! Nhìn lại quê mùa thô kệch thế nào ấy! Chắc đến khi năm mươi tuổi tôi mới nghĩ đến việc đeo nó mắt!”

“Tốt quá! Tôi vốn muốn cô để dành đến lúc già khú để mới dùng mà.” Tiết Vân Tần cười, trêu chọc. Hẳn đưa cây trâm cho nhân viên cửa tiệm, đồng thời viết yêu cầu vào một mảnh giấy đưa cho cậu ta. “Nhớ làm theo yêu cầu của tôi đấy. Tuần sau tôi sẽ đến lấy hàng, thêm chút tiền công cũng không sao.” Cậu nhân viên vội vàng nhận lời, đếm tiền đặt cọc rồi tiễn họ ra khỏi cửa hàng.

Nhan Khai Thần hỏi dò xem hẳn yêu cầu cửa hàng làm thứ gì, nhưng hẳn chỉ mỉm cười ra vẻ thần bí. Hỏi mãi đến phát chán, nàng chẳng còn hứng muốn biết nữa. Mãi đến mười ngày sau, khi nhận được món quà, nàng thấy ngoại trừ phần khung giữa viên đá quý và chỗ cài dày thêm một chút thì chẳng có điểm gì đặc biệt. Thực ra nàng không thích cài cây trâm này lắm, buổi tối còn nhét vào sâu trong ngăn kéo. Nhưng đến hôm tổ chức dạ hội, Tiết Vân Tần lại lôi ra, bắt nàng cài lên. Nàng ngúng nguẩy từ chối: “Thôi, không cài đâu! Chẳng đẹp gì cả!”

“Tôi thấy đẹp là được rồi! Cài lên đi!” Hấn tự tay cài lên áo nàng rồi lùi ra xa ngắm nghía xem cây trâm có bị cài lệch hay không, rồi sửa đi sửa lại cho ngay ngắn. Nhìn nàng bĩu môi với vẻ bực mình, hấn bỗng không có hứng trêu chọc như mọi khi mà chỉ nắm chặt vai nàng, nhìn nàng hồi lâu rồi trầm giọng bảo: “Nếu không có tôi, chắc em sẽ sống rất tốt.”

“Anh nói cái gì vậy? Cứ như ông cụ non ấy?” Nhan Khai Thần quay đầu tránh ánh mắt của hấn, lẩm bẩm: “Làm như tôi là con gái anh không bằng! Thôi, nhanh lên kéo muện!” Dứt lời, nàng lùi lại, nhưng rõ ràng vẫn cảm nhận được lúc bàn tay hấn rời khỏi bờ vai nàng, hấn có vẻ không đành lòng.

Nàng sinh nghi, quay lại định hỏi thì hấn đột nhiên lao đến. Trong tích tắc, cảm giác nhói đau khiến nàng giật mình lùi lại. Sờ lên môi thấy có vết máu, nhưng sao nàng bị thương ở môi mà trái tim lại đau đớn đến muốn rạn vỡ thế này? Có lẽ vì thấy hấn cười quá đắc ý, đến nỗi niềm vui cũng hóa thành nỗi buồn.

“Anh sao vậy?” Hành động của hấn hôm nay rất khác thường, khiến nàng thấy sợ hãi.

“Chợt nghĩ đến vài chuyện vô vị thôi. Tại tôi sợ bóng sợ gió ấy mà.” Tiết Vân Tần nắm tay Nhan Khai Thần, thấy nàng đi giày cao gót mà vẫn chỉ thấp đến cổ mình, hấn chán nản than thở: “Haizz... Hôm nay tôi mới phát hiện cô thấp đến độ này. Chả trách cổ tôi thường xuyên mỏi nhừ.”

“Có phải đau lưng đâu mà sợ! Đau cổ không mất mạng được đâu!” Nàng cướp lời, biết hấn giấu mình thấp nên lúc hôn làm hấn phải vát vả cúi xuống. Nhưng câu nói đùa vào thời điểm này không hề khiến người ta nhẹ nhõm, ngược lại giống như ánh sáng chợt lóe lên trước lúc lâm chung. Có lẽ Tiết Vân Tần cũng hiểu ẩn ý trong câu nói của nàng nên chỉ cười mà không tranh luận gì thêm, cuối cùng dắt nàng lên xe.

Khách mời của bữa tiệc không nhiều, trừ hơn chục thương gia Trung Quốc thì chỉ có hai người bạn ngoại quốc khá quen mặt, thêm vào đó là mấy người lạ mặt chỉ gật đầu chào xã giao. Lần này, Tiết Vân Tần đàm đạo với đối phương khá say sưa. Nhan Khai Thần không mấy hứng thú với những câu chuyện xã giao của cánh đàn ông, nàg lấy một ly Vodka mà phục vụ bung đến mời khách, mỉm cười làm thính giả trung thành cho các bà các cô. Đột nhiên nàg nhìn thấy một cô gái trẻ lẩn trong đám khách, thất thần ngồi trên sô pha. Đôi mắt hạnh xinh đẹp nhìn chăm chăm vào chiếc túi xách màu bạc được giữ chặt trong tay. Thỉnh thoảng lại có vài gã đàn ông ngoại quốc bước đến tán tỉnh, nhưng cô gái vẫn coi như không nhìn thấy gì, dường như chiếc túi xách kia mới là tất cả sự quan tâm của cô ta. Một lát sau, một phụ nữ người đầy trang sức lấp lánh bước đến, vừa gật đầu chào từng vị khách vừa lạnh lùng thì thầm điều gì đó vào tai cô gái. Nhưng thấy cô gái không hề có phản ứng gì, người phụ nữ đó tức giận phẩy tay rời đi. Sau đó, nghe các bà các cô trong hội kể lại, Nhan Khai Thần mới biết cô gái trông có vẻ vô cùng hướng nội kia đến từ Nam Kinh, còn người phụ nữ nọ là mẹ kế của cô ta. Bà mẹ kế liên tục dẫn cô con chồng tham gia hết vũ hội này đến vũ hội khác, mong sao có một cậu công tử nhà giàu lọt vào mắt xanh. Đáng tiếc, bộ dạng thần thờ lạnh lùng của cô gái đã đẩy không ít các quý ông có tình ý ra xa.

Có lẽ vì vừa mắt nên Nhan Khai Thần muốn làm quen với cô gái. Nàg ngồi xuống cạnh cô gái, đang định nói gì đó thì đột nhiên có tiếng thủy tinh vỡ dội ra từ trong đám người. Một gã say mặt đỏ tung bưng lật đổ chiếc khay của người phục vụ, ly rượu rơi hết xuống đất. Gã nói lỏng cà vạt, loạng choạng đi quanh đám đông một vòng. Lúc dừng lại, gã cất tiếng cười lạnh lùng và rùng rợn, khiến tất cả mọi người có mặt tại hiện trường đều sợ hãi. Chợt gã ngừng cười, cuối cùng giật hẳn chiếc cà vạt đang thắt trên cổ ra, nghịch ngợm buộc vào cổ tay phải. Trước khi bị bảo vệ bắt lại, gã đã kịp xông lên sân khấu, cầm lấy micro.

Gã say chỉ những người khách tha hương đang ngo ngác đứng phía dưới, nói với vẻ khinh bỉ: “Các người là những kẻ không có trái tim, không có



nhiệt huyết! Cả người bóc ra mùi người Trung Quốc mà lại vứt bỏ mảnh đất nơi mình sinh ra và lớn lên, giẫm đạp lên lòng tự tôn dân tộc và trách nhiệm để lén lút trốn đến cái nơi nhỏ như cái lỗ mũi này, sống chui sống lủi qua ngày. Vì muốn biến thành người Tây mà lao tâm khổ tứ! Các người không hề biết rằng dù các người có thể thay đổi tất cả thì cũng không thể thay đổi được dòng máu Hoa Hạ đang chảy trong cơ thể! Bây giờ, các người mở sâm banh, nghe nhạc, khiêu vũ, nâng cốc chúc mừng mình đã chen chân vào xã hội thượng lưu, nhưng sao các người không cúi xuống nhìn ly rượu của mình mà xem, bên trong đó đựng đầy máu tươi của đồng bào bị các người vứt bỏ sau lưng và cả nước mắt của hàng ngàn, hàng vạn người già, trẻ nhỏ và phụ nữ yếu đuối mất người thân. Các người... các người còn dám uống nữa không?!”

Những lời tâm huyết của người đàn ông nọ khiến một số người Trung Quốc cúi đầu, còn số khác chau mày, lạnh lùng nhìn lại gã, thậm chí cất giọng đả kích: “Nói thì hay lắm! Anh đã yêu nước như thế thì còn chạy đến đây làm gì? Nói trắng ra, anh cũng sợ chết! Đến nước này, ai dám nói rằng mình cao thượng?”

“Mày... mày đúng là loại phé nhân vô tri vô giác!” Gã say đỏ mặt tía tai, có lẽ đã bị người ta nói trúng tim đen. Bất luận những người xung quanh khuyên can thế nào, gã vẫn giằng micro tiếp tục tranh luận với người vừa cãi lại mình.

Bữa tiệc rượu vốn ngập tràn không khí vui tươi và lịch thiệp phút chốc trở thành cuộc đấu khẩu quyết liệt. Những người bạn Pháp đến dự cuộc vui thấy vậy liền nhăn mày, khẽ vỗ vai người bạn Trung Quốc đứng cạnh, nói: “Có lẽ quyết định của anh là đúng đắn. Tuy Ba Lan là nước nhỏ nhưng dưới sự bảo hộ của người Pháp, họ không phải sợ bất kì kẻ địch nào. Ít ra Łódź sẽ không trở thành Nam Kinh thứ hai.”

Người Trung Quốc đó đứng quay lưng về phía Nhan Khai Thần nên cô không nhìn rõ gương mặt ông ta đang lộ vẻ khinh thường, phần nộ hay bất

lực. Chỉ thấy một giọng nói trẻ trung ở ngay cạnh chột thẳng thốt hỏi: “Chị đến Nam Kinh bao giờ chưa?”

Nhan Khai Thần quay lại, câu hỏi không đúng lúc này khiến nàng không kịp trở tay.

Nàng chăm chú quan sát cô gái như đã hóa đá cạnh mình, có lẽ trong thế giới của cô gái, phong cảnh nơi phương xa còn hơn tất cả mọi thứ, nếu không cô ta chẳng lặng lẽ nhếch môi cười, khe khẽ bảo: “Nếu chưa đi thì chị nên đến đó một lần. Lúc trời đổ mưa, cầm ô đứng trên cầu Huyền Tân, mặt hồ mịt mù giữa làn mưa bụi, tất cả mọi vật xung quanh mờ mờ tỏ tỏ trông rất giống bức tranh sơn thủy dưới ngòi bút của danh họa nào đó. Nếu đang ở một nơi tràn ngập linh khí như thế, nếu là chị, chị có nỡ bỏ đi không? Để rồi cả đời chẳng bao giờ nhìn thấy nó lần nữa.” Chỉ khi nhắc đến cố hương, cô gái mới nở nụ cười rạng rỡ. Nhưng chỉ một lát sau, hồi ức khiến cô ta đau đớn, run rẩy nói tiếp: “Chị có tưởng tượng được Nam Kinh bây giờ thế nào không? Đã hẹn với Văn Khâm từ trước rồi, mọi người sẽ cùng ở lại tử thủ với Nam Kinh, vậy mà tôi lại bỏ rơi anh ấy và các bạn, một mình chạy trốn đến đây. Tôi biết nhất định Văn Khâm sẽ hận tôi.”

Dứt lời, cả thân hình cô ta lại run rẩy mãnh liệt, thậm chí cứ như mắc chứng động kinh. Cô ta nói tiếp: “Nhưng lạ thật! Tối qua tôi mơ mình về Nam Kinh. Có điều, đồng hồ nát hoang tàn rợp trời ấy có còn là quê hương của tôi không? Tôi đã sống ở đó mười tám năm, vậy mà chỉ trong một sáng một chiều đã không thể nhận ra nó nữa. Tôi không tin! Đó không phải là Nam Kinh! Tuyệt đối không phải! Tôi phải trở về, tôi muốn đi xem khắp thành Nam Kinh một lượt thật kỹ! Chỉ có điều, chị nói xem, Văn Khâm còn muốn dắt tôi đến miếu Phu Tử ăn bánh hành không?”

“Chắc chắn cậu ấy vẫn muốn!” Nhan Khai Thần khẳng định.

Cô gái ngược đôi mắt nhòa nước nhìn nàng, cuối cùng nở nụ cười đăm đăm. “Suốt đời này, tôi sẽ không thể gặp được anh ấy nữa, nhưng tôi đoán

nhất định anh ấy sẽ chờ tôi ở một nơi nào đó. Chỉ có điều, Kim Lăng của tôi không còn nữa, tôi biết trở về đâu đây? Mà còn trở về được nữa không?” Cô gái lặp đi lặp lại câu hỏi ấy. Nam Kinh trong ấn tượng của cô ta không còn nữa, chỉ có những dãy số thống kê xác chết đầm máu càng ngày càng tăng.

Nhan Khai Thần bắt giác cũng nhớ đến Vũ Hán, nhớ dòng Trường Giang xa ngút tầm mắt, nhớ hoa đỗ quyên nở bạt ngàn khắp cánh rừng, nhớ Hoàng Hạc Lâu trong gió mưa vùn vũ, nhớ phố Cát Khánh luôn tấp nập đông vui từ đầu ngõ đến cuối hẻm, nhớ những người hàng xóm lúc nào cũng léo nhéo như cãi nhau, nhớ những ông già ngồi trong nhà oi nóng phát ngột phải ra ngoài hóng mát, rồi ngủ gà ngủ gật trước hiên, nhớ bát mì trộn thơm phưng phức, nhớ những bà cô lẩm lời chuyên ngồi ở bậc cửa hóng hớt chuyện nhà người khác... Nỗi nhớ miên man bao trùm lên mọi góc ngách của cảnh sống bình dị xung quanh nàng, chẳng biết giờ đây tất cả có còn như trước hay không? Nghĩ đến đó, trong lòng nàng chợt xuất hiện rất nhiều tâm trạng khó nói thành lời, không ngừng chất vấn nàng, khiến nàng đứng ngồi không yên. Nhìn thấy trên bàn có tách trà xanh, nàng muôn cầm lên uống cạn, để làm nguội bớt dòng nước triều nóng bỏng đang sôi sục trong tim. Nhưng vừa đưa chén lên môi thì nàng nghe thấy âm thanh chát chúa vang dội, gần như cùng lúc ấy, một tia nước màu đỏ bắn vào trong tách trà, khuấy động mặt nước phẳng lặng, màu xanh cốm ban đầu bị loang sắc đỏ còn thắm hơn màu hoàng hôn.

Đột nhiên mùi máu tanh nồng lan tỏa khắp không gian khiến nàng cảm thấy buồn nôn. Bao nhiêu năm không phải ngửi thứ mùi này khiến phản ứng của nàng trở nên chậm chạp, thậm chí còn không có dũng khí quay đầu lại nhìn. Từ đầu chí cuối, nàng cứ ngồi trên ghế với tư thế cứng ngắc, tay vẫn cầm tách trà như thể chẳng có chuyện gì và vẫn thản nhiên nói chuyện với cô gái. Chẳng bao lâu sau, cả căn phòng vang dội tiếng thét thất thanh, nhưng Nhan Khai Thần lại cảm thấy tiếng gào thét đầy sợ hãi ấy cách mình cả ngàn dặm, trừ nhịp tim của mình ra, nàng không nghe thấy bất kì âm

thanh nào khác, trong đầu vẫn vang vọng câu nói lảm nhảm của cô gái nọ: “Không thể về được nữa!”

Những điều tốt đẹp của quá khứ, những yêu thương từng có, những lời thề non hẹn biển khắc cốt ghi tâm và cả ngôi nhà dù chết vẫn lưu luyến không nở xa rời... giờ thực sự không thể quay về đó được nữa. Mãi đến khi có người đến gần, ôm chặt lấy mình, nàng mới thu hết can đảm nhìn về phía đó.

Cô gái vẫn ngồi yên lặng ở đó như lúc nàng mới trông thấy, dưới đôi mắt nhắm nghiền loang lổ vết nước mắt và vết máu chưa kịp khô, bàn tay nhỏ nhắn và yếu ớt không thể cầm nổi khẩu súng nữa, mặc nó rơi thõng xuống. Những vị khách đứng gần đó đã tận mắt chứng kiến thảm kịch, quên cả hoảng sợ, chỉ kinh ngạc nhìn cô gái. Lúc này, bà mẹ kế mới vội vàng chạy đến, vừa nhìn thấy cảnh ấy, hai chân bà ta bắt giác nhũn ra. Có một người đàn ông bạo gan bước đến xem xét vết thương của cô gái, kiểm tra động mạch ở cổ tay, rồi gần như sử dụng hết các chiêu sơ cứu mà anh ta biết, nhưng cuối cùng vẫn phải thông báo cô gái đã chết. Anh ta cầm khẩu súng trong tay cô gái lên, một sinh mệnh còn quá trẻ thoát nhiên biến mất ngay trước mắt khiến ai nấy đều lắc đầu thương tiếc.

“Muốn về nhà không?” Tiết Vân Tần nhìn Nhan Khai Thần đang bất động trong vòng tay mình, cánh tay hấn bị nàng bám hằn vết đỏ. Mấy năm nay, ngoại trừ tôi qua, hấn chưa từng thấy nàng hốt hoảng và mất phương hướng như vậy bao giờ. Mà không còn nghi ngờ gì, sự thay đổi đó chính là điều hấn thích nhìn thấy nhất, bởi một người con gái yếu đuối luôn khiến người ta muốn dùng hết sức để bảo vệ. “Đi thôi! Anh sẽ về cùng em.” Hấn ôm chặt lấy nàng, giọng nói bất giác trở nên rất đổi dịu dàng.

Nhan Khai Thần nắm lấy tay hấn, đột nhiên ngẩng đầu hỏi: “Anh sẽ luôn ở bên cạnh tôi phải không? Bất luận gặp phải chuyện gì, anh cũng không bao giờ bỏ tôi một mình phải không?”

Tiết Vân Tần lặng người trong giây lát, nhưng ngay sau đó, hấn cười, đáp: “Nếu bỏ được thì đã chạy từ lâu rồi. Có điều, bao nhiêu năm nay chẳng phải chúng ta luôn ở bên nhau đó sao?”

Nhan Khai Thân không nói gì nữa, chỉ cúi xuống và càng níu chặt lấy cánh tay hấn. Giờ thứ mà nàng có thể nắm giữ trong tay, có thể ôm vào lòng chỉ có một mình hấn mà thôi.

Các khách mời của buổi tiệc đang định tản đi thì bà mẹ kế của cô gái kiên quyết yêu cầu phải đợi cảnh sát đến hiện trường, mọi người mới được rời khỏi nơi này. Nhưng các vị khách không có hứng đáp ứng yêu cầu của bà ta, chẳng ai muốn dây dưa với cái chết của cô gái. Đột nhiên tiếng pháo nổ rền vang từ bên ngoài vọng tới. Đám thực khách vốn đã hoảng sợ giờ lại càng náo loạn. Lúc này, có một viên sĩ quan trẻ xông vào, thở hỏn hển, bịt miệng vết thương đang chảy máu ở ngực, liềm mạng chặn cửa lớn, không cho phép ai đi ra. Trước kháng nghị của đám đông, anh ta chẳng còn bao sức lực để trả lời, tuy nhiên trong đám người có một phụ nữ nhận ra viên sĩ quan, gọi tên của anh ta và vội chạy tới. Người phụ nữ trông thấy vết thương trên mình viên sĩ quan thì sợ hãi bịt chặt miệng, buồn rầu nhìn lên trời cầu xin Thượng Đế. Viên sĩ quan thở hỏn hển, cố gắng khuyên người phụ nữ nọ: “Chị! Vết thương nhỏ này có gì đáng phải khóc? Bắt đầu từ bây giờ, tất cả chúng ta đều không được chạy lung tung, nếu còn làm âm ỉ, bọn Đức sẽ lập tức ập đến đây! Nếu chúng ta yên lặng, có khi chúng sẽ không để ý.”

“Lạy Chúa! Chúng đến thật sao?!” Người phụ nữ kinh hãi thốt lên.

Một vài thương nhân nghe tin quân Đức tấn công Łódź liền rối loạn, vị khách người Pháp khi này vừa tự tin vào sự bảo hộ của nước Pháp giờ không thể tin nổi, luôn miệng hỏi dồn: “Bọn Đức khai hỏa thật sao? Sao chúng làm như vậy được? Không thể có chuyện đó!”

“Trời ơi! Chúng ta còn đợi gì nữa? Lẽ nào ngồi đây đợi bọn Đức đến bắn chết rồi ăn tươi nuốt sống như ăn xúc xích sao? Tôi không muốn chờ chết!”

“Đúng vậy! Chúng ta không thể ngồi đây nữa. Sớm muộn gì chúng cũng tìm đến đây. Hơn nữa, chúng ta chỉ là thường dân, chắc chúng không nổ súng bừa bãi đâu.”

“Nhân lúc chúng chưa tới, chúng ta hãy chạy mau!” Có người định thần lại, thúc giục mọi người mau chạy trốn. Đại đa số đều nhất trí với ý kiến vừa nêu, mặc kệ lời khuyên ngăn của viên sĩ quan và những người khác, họ điên cuồng lao ra phòng khách với hi vọng sẽ chạy thoát khỏi đây trước khi bọn Đức ào tới. Có năm người “đột phá vòng vây” thành công nhưng chỉ một người cuối cùng trở về. Bốn người còn lại bị quân Đức vừa vào thành làm tướng kẻ địch mai phục nên bắn chết ngay giữa phố. Đúng lúc tất cả mọi người đang mừng thầm vì mình thoát khỏi tay Tử Thần thì Tiết Vân Tần linh cảm rằng nỗi khiếp đảm sắp ập tới mới là kiếp nạn tuyệt diệt tàn khốc. Hắn nhìn viên sĩ quan trẻ được người chị dìu sang bên cạnh băng bó vết thương, bảo anh ta thay bộ đồng phục của nhân viên phục vụ để tránh khỏi sự truy bắt của quân Đức. Một vài thương nhân sợ viên sĩ quan nọ là mục tiêu lôi kéo sự chú ý của bọn lính Đức, liền giật giọng đuổi anh ta ra ngoài, đương nhiên viên sĩ quan lập tức rút súng uy hiếp những người đàn ông dám kháng nghị phải ngoan ngoãn im miệng, đồng thời nhấn mạnh nếu họ khai anh ta ra, anh ta nhất định sẽ nói với quân Đức rằng tất cả mọi người ở đây là đồng bọn của anh ta.

Thực ra, dù không có viên sĩ quan thì vị khách may mắn sống sót trở về kia cũng đủ thu hút xúc giác nhạy bén của quân Đức. Quả nhiên một lúc sau, cánh cửa màu vàng kim bị đẩy tung ra, một đám lính Đức xông vào, nhanh chóng bao vây cả hội trường. Tất cả khách mời chen chúc nhau, co cụm tại sàn khiêu vũ. Không biết ai giẫm vào chân người phụ nữ có em trai là sĩ quan khiến cô ta vô tình xô vào mũi súng của một tên lính Đức. Đúng lúc tên lính Đức chuẩn bị nổ súng thì tên chỉ huy xuất hiện, chặn họng súng

lại, đồng thời rút khăn mùi soa khẽ bịt mũi như không muốn ngửi thấy mùi thuốc súng.

Tên chỉ huy ngẩng đầu, đôi mắt sáng quắc như đèn pha nhanh chóng quét qua đám tù binh trên sàn khiêu vũ, thấy họ run sợ, khiếp nhược, cặp môi mỏng quẹt của y bất giác nhếch lên tạo thành một đường cong. “Các vị, chào buổi tối!” Y lịch sự gật đầu chào rồi chậm rãi bước đến bên bàn ăn, chọn một ly rượu vang đã được rót sẵn, nhướn mày ra hiệu: “Các vị không phiền cho tôi cùng tham gia chứ?” Không ai dám trả lời, đương nhiên cũng vì họ không hiểu tiếng Đức.

Tên sĩ quan Đức không khách sáo nhấp một ngụm rượu vang rồi nở nụ cười ra ý khen rượu ngon, những vết chân chim nơi đuôi mắt nheo lại vẻ rất mãn nguyện, sau đó căng ra một cách tràn đầy sức sống. Y không nhịn được liền nhấp thêm ngụm nữa, sau đó giơ cốc tán thưởng: “Đúng là rượu ngon! Rất đáng để thưởng thức! Sao thế hả? Không tiếp tục nữa à? Chớ để lãng phí buổi vũ hội!” Nói rồi, y nhẹ nhàng nhắc kim đĩa hát vào để tiếp tục vũ khúc du dương, những ngón tay của y bất giác đung đưa theo điệu nhạc. “Nào! Đây là vũ hội của các bạn, tiếp tục nhảy đi!”

Tên chỉ huy vừa dứt lời, đám lính Đức liền chĩa nòng súng vào những vị khách có mặt tại hiện trường, buộc họ phải tiếp tục khiêu vũ. Những vị khách run rẩy di chuyển bước chân chẳng hề đúng nhịp với giai điệu.

“Sợ không?” Tiết Vân Tần nắm bàn tay lạnh giá của Nhan Khai Thần, dìu nàng tiếp tục điệu nhảy dang dở và cất giọng hỏi.

Nhan Khai Thần tựa vào lồng ngực hần, nhìn chăm chăm vào đôi chân đang dịch chuyển sang trái sang phải theo nhạc, lòng nàng như trượt xuống tận đáy vực. “Lẽ ra tôi nên nghe lời anh rời khỏi Łódź, nếu thế sẽ không gặp phải kết cục ngày hôm nay.”

“Trước đây, anh đã thay em quyết định quá nhiều chuyện, nhưng chẳng có quyết định nào của anh hợp với mong muốn của em.” Tiết Vân Tần rõ ràng biết thế là sai nhưng vẫn nghe theo lựa chọn của nàng.

“Bởi vậy đâu biết rõ sẽ xảy ra hậu quả này, anh vẫn cùng tôi lao vào chỗ chết?” Nhan Khai Thần cười khỏ, nhìn hấn. Suốt mấy năm nay, đây là lần đầu tiên nàng tỉnh táo đến vậy. “Anh sẽ mãi mãi ở bên tôi chứ? Nếu hôm nay là ngày tận số của chúng ta?” Dường như nàng đã ngửi thấy mùi của Thần Chết, nhưng khát vọng sống khiến nàng không cam tâm chấp nhận sự đổi xử bất công của số phận. Nàng còn rất nhiều tâm nguyện chưa kịp thực hiện, đâu khó tránh khỏi cái chết thì nàng cũng không muốn là ngày hôm nay, ngay tại chỗ này. Nhưng đây là sự lựa chọn của nàng, có lẽ... Nàng bắt giác ôm hấn chặt hơn. Đây là hi vọng cuối cùng của nàng. “Tiết Vân Tần, thực ra tôi không hề muốn chết cùng anh.”

“Không đâu. Em sẽ sống và trở về Trung Quốc. Nơi đó mới thuộc về chúng ta.” Tiết Vân Tần ôm chặt nàng vào lòng, trong khi mắt vẫn liếc nhìn tên sĩ quan Đức đang thưởng thức rượu vang. Quả nhiên hấn phát hiện tên sĩ quan ngằm đưa mắt ra hiệu cho từng tên lính Đức. Có lẽ giờ tử sắp điếm! Viên sĩ quan Łódź cải trang thành nhân viên phục vụ trở nên chậm chạp vì vết thương, cuối cùng đành lộ diện trước mặt bọn Đức. Có lẽ có một số kiếp nạn mà con người ta không bao giờ tránh được, Tiết Vân Tần chỉ biết cố gắng hết sức để bảo vệ người con gái trong vòng tay mình.

“Còn nhớ trước khi ra khỏi cửa anh từng nói: ‘Không có anh, nhất định em sẽ sống tốt hơn’, đó không phải lời nói cảm khái mà anh thực sự tin như vậy.” Hấn vừa nói vừa ôm nàng, xoay những vòng đẹp mắt theo điệu nhạc dìu dặt ở giữa sân khấu ngập tràn nước mắt và nỗi sợ của mọi người. Trong khi Nhan Khai Thần cố kìm nén nước mắt và sự hoảng loạn thì Tiết Vân Tần lại hưởng thụ từng giây từng phút thật chân thực bên nàng. “Nhớ lần đầu tiên nhìn thấy em, em bẽn lễn đi theo thím Vương với vẻ ngây ngô. Lúc nào trông em cũng ngốc nghếch, ngây thơ đến nỗi bị người ta lừa cũng



không biết. Nhưng bây giờ ngẫm lại, anh thấy đó mới là điều đáng quý nhất.”

“Lẽ nào tôi hiện giờ không bằng ngày xưa sao? Chẳng phải tôi biến thành tôi của ngày hôm nay là nhờ công dạy dỗ của anh sao? Nếu không có anh, làm sao tôi đủ bản lĩnh trở thành nữ đặc công xuất sắc thứ hai của khóa đầu tiên?” Nhan Khai Thần cười, nước mắt giàn giụa chảy ra theo từng thước phim quá khứ.

Tiết Vân Tần nhú mày, lau vết nước mắt trên mặt nàng. “Nhưng người luôn ở trong trái tim anh là Đoàn Tư Kỳ chứ không phải Nhan Khai Thần.”

“Nhưng chính tay anh đã tông Đoàn Tư Kỳ vào nhà lao, anh có tư cách gì nhớ đến cô ấy?” Bất luận là Đoàn Tư Kỳ hay Nhan Khai Thần thì cả hai đều là hệ quả do bàn tay hấn tháo tưng. Giờ hối hận chẳng phải nực cười lắm sao? Nàng không thể nghĩ ra lý do nào khiến mình cảm động. Nhưng mỗi lần chìm đắm trong quá khứ không lời, nàng luôn thấy đau đớn đến thất lòng. “Đoàn Tư Kỳ trong quá khứ từng vì anh mà vứt bỏ tất cả, dẫu biết sớm muộn có một ngày sẽ bị anh bỏ rơi, cô ấy vẫn không hề hối hận đi theo anh. Khi ấy, thế giới của cô ấy vô cùng bé nhỏ, nhỏ đến nỗi chỉ đủ để chứa một mình Tiết Vân Tần. Nhưng thế giới của Tiết Vân Tần lại quá ư rộng lớn, trong thế giới của anh ta có dã tâm, có hoài bão, có quyền lực, tiền tài, danh lợi và nhiều thứ khác mà cô ấy không bao giờ nghĩ đến, vậy mà lật qua lật lại lục tìm mãi cô ấy vẫn không tìm thấy tên mình. Mặc dù bất công là thế nhưng cô ấy vẫn nguyện tin anh ta, nguyện hi sinh cả mạng sống của mình vì tình yêu. Kết quả đúng là cô ấy đã mất mạng.” Nói đến đây, Nhan Khai Thần không thể kiềm chế, bật khóc nức nở. Nàng của quá vãng đúng là quá ngu dại, ngu dại đến mức ngay cả bản thân nàng cũng thấy đau lòng.

Một quá khứ tốt đẹp như vậy mà Tiết Vân Tần vẫn nhẫn tâm vứt bỏ, không hề tiếc nuối, nhưng thời gian có bao giờ quay ngược? Những lỗi lầm hấn phạm phải đã làm tổn thương nàng sâu sắc, giờ đây, bất kể hấn làm gì để bù đắp lại thì cũng chẳng thể cứu sống Đoàn Tư Kỳ năm xưa nữa. Người

mà hắn đang ôm trong tay là Nhan Khai Thần chứ không phải tiểu nha đầu của hắn, bởi làm sao có thể tìm lại dĩ vãng đã trôi xa?

“Xin lỗi! Tư Kỳ!” Cuối cùng, hắn thừa nhận sai lầm của mình đúng là quá tàn khốc, thấy nước mắt nàng không ngừng tuôn rơi chỉ vì một lời xin lỗi muộn màng sau bao năm, lần đầu tiên hắn cảm nhận được mùi vị của cảm giác khóc không ra nước mắt. “Anh biết nói câu này giờ đã quá muộn, nhưng anh cũng chỉ có thể làm như vậy. Tư Kỳ, chắc chắn sau này em sẽ không bao giờ gặp phải người đàn ông như anh. Người ấy sẽ biết cách chăm sóc em, mang lại hạnh phúc mà em mong muốn, một hạnh phúc giản đơn, không tính toán, không nghi kị, chỉ có những yêu thương và che chở đáng tin cậy nhất, bình dị nhất. Bây giờ, anh không biết mình có thể cho em thứ gì, chỉ hi vọng em sống thật tốt, sống đúng với bản chất của em.”

Dứt lời, hắn nâng gương mặt đầm lệ của nàng lên, hôn nhẹ vào bờ môi run rẩy. Đó là điều duy nhất hắn có thể làm được.

Đột nhiên, một tiếng thét phát ra giữa đám đông, chỉ thấy viên sĩ quan Łódz ngã vật ra đất, một tên lính Đức thô lỗ giật phăng chiếc áo khoác ngoài của anh ta, để lộ vết thương đỏ máu bên trong. Tên chỉ huy Đức tiếc nuối không muốn đặt rượu ngon xuống, giẫm chân lên vết thương trên ngực anh ta, cất giọng bình thản như đang nói chuyện với người bạn: “Nói đi! Ở đây có bao nhiêu đồng bọn? Hay tất cả bọn này đều là đồng phạm?” Thấy anh ta không đáp lời, tên chỉ huy càng giẫm mạnh khiến anh ta đau muốn ngất xỉu. Chị gái của viên sĩ quan không chịu được cảnh em trai bị đối xử như vậy, liền mình lao tới, nhưng chưa kịp đến nơi thì một phát đạn đã bay ra từ họng súng, kết liễu mạng sống của cô ta. Thêm một phát đạn nữa, người thanh niên muốn báo thù tên chỉ huy Đức cũng mất mạng.

Hai phát súng khiến tất cả mọi người có mặt tại hiện trường không thể chịu đựng thêm nữa, liền mạng xông ra khỏi vòng vây súng ống của lính Đức, chạy đến nơi an toàn. Đứng trong đám đông hỗn loạn, Tiết Vân Tàn không hề có ý định chạy trốn, hắn chỉ ôm chặt lấy Nhan Khai Thần để

không một ai có thể làm hấn lạc mắt nàng. Nhan Khai Thần cũng ôm hấn, tiếng la ó đĩnh tai nhưc óc, tiếng gào thét thất thanh khiến nàng nhắm chặt hai mắt, không dám nhìn ngó xung quanh, chỉ cảm thấy Tiết Vân Tần thủ thi bên tai: “Tur Kỳ, cảm ơn em suốt mấy năm nay đã luôn ở bên anh, cho anh sống một cuộc sống đơn giản và chân thực. Em biết không? Điều anh không dám chấp nhận nhất trong cuộc đời chính là sự thất bại. Trước đây, anh từng nghĩ hàng vạn lần rằng lỡ một ngày anh cũng trở thành kẻ bại trận như cha thì thà chết còn hơn. Nếu không có em, anh không bao giờ hiểu được cuộc sống của người bình thường mới là cuộc sống chân thực nhất. Nhưng xin lỗi em, kiếp này anh không thể cùng em đi đến cuối con đường. Cuộc sống của em vẫn sẽ tiếp diễn, không những vậy chắc chắn sẽ tốt đẹp hơn hiện tại rất nhiều. Bởi em là cô gái ngốc nghếch nhất thế gian, một cô gái ngốc đáng yêu đến nỗi ngay cả thần thánh cũng phải yêu mến.” Rồi hấn cười, ánh mắt hoe đỏ bịn rịn không nở rời khỏi khuôn mặt nhòa lệ của nàng, nhưng một khi quân Đức đã nói giết là chúng sẽ lập tức bắt tay hành động. Thời gian dành cho họ không còn nhiều. “Tur Kỳ! Em nhất định phải về nước. Nhớ rắc tro cốt của anh xuống sông Trường Giang. Tiêu Vân Thành đợi anh về uống chén rượu tái ngộ lâu lắm rồi. Em làm được chứ?”

Lúc này, Nhan Khai Thần đã nhận ra ý đồ của hấn, nàng cuống cuống ngăn hấn lại nhưng bị vòng tay hấn siết chặt vào lòng. Đột nhiên một tràng súng liên thanh vang lên, cơ thể nàng bị hấn đè mạnh xuống đất, đầu đập phải bậc cầu thang, nàng lập tức bất tỉnh nhân sự.

Trong lúc mơ hồ, nàng cảm thấy có dòng dịch lỏng chảy qua má, dính dính và nóng hổi, một bàn tay vừa to vừa dày áp lên môi nàng như muốn đỡ nàng mau chìm vào giấc ngủ. Nàng mơ màng nghe thấy tiếng ai đó dặn dò ngắt quãng, loáng thoáng khi gần khi xa, rồi dần dần không còn nghe thấy bất kì âm thanh nào nữa, chỉ mơ hồ nhận ra bàn tay mang lại cảm giác an toàn cho nàng hình như càng lúc càng lạnh, lạnh đến nỗi khiến nàng nghi ngờ rằng hơi ấm chưa từng tồn tại trong bàn tay ấy...

Trong chớp mắt, tiếng nói cười không còn nữa, những bước nhảy kì diệu cũng không còn nữa, buổi vũ hội náo nhiệt chỉ còn lại màu đỏ nhức nhối và mùi tanh nồng tràn ngập, cô đặc khắp không gian. Khi những tiếng rên rỉ vẳng ra từ sân khấu hoàn toàn tắt lịm, tên chỉ huy Đức mới tuyên bố ngừng xả súng. Cho dù những nạn nhân chết dưới mũi súng của chúng đều là dân thường vô tội, nhưng khi đồng ý chứa chấp một sĩ quan Łódź bị thương thì đáng phải chịu sự trừng phạt như vậy.

“Thưa chỉ huy! Đã bắn chết hết rồi.”

“Ừm.”

“Có cần dọn dẹp hiện trường không ạ?”

“Không cần. Buổi vũ hội của chúng vẫn chưa kết thúc mà.”

Máy hát lại ngân lên khúc nhạc vui tươi và yêu đời chỉ vì buổi vũ hội của họ vẫn chưa kết thúc...

## Đoạn kết

*Số phận giống như con diều bị đứt dây, không bao giờ tìm được lối cũ để quay về.*

“Tur Kỳ! Nếu một ngày anh rời xa em thì em phải học cách sống tự lập đấy.”

“Anh sẽ rời xa em sao?”

“Khi nào em học được rồi, biết đâu sẽ không cần anh nữa!”

“Thật sao? Nhưng Vân Tần, em đói rồi.”

“Thế em muốn ăn gì?”

“Anh sẽ mua cho em chứ? Nhưng nơi đó cách đây xa lắm.”

“Vậy em ăn anh cho đỡ đói này.”

Tiết Vân Tần vỗ tay vào ngực mình, ra hiệu bảo nàng cứ ăn đi. Đoàn Tur Kỳ cắn thật, khiến hấn đau đến suýt ngã nhào khỏi chiếc ghế dài, nhưng chẳng bao lâu sau, hấn đã nhanh chóng tìm cách báo thù trên môi nàng. Hai người đùa giỡn suốt hồi lâu, cuối cùng cũng yên lặng ngồi xuống tựa lưng vào nhau nhìn con phố huyền ảo phía dưới.

Chiều muộn ở Nam Kinh vàng vọt bóng tà dương nơi chân trời, ngay cả làn khói cuộn cuộn bốc lên từ nơi xa cũng khiến nàng cảm thấy thú vị và hiếu kì, nàng không còn vò võ một mình đợi hấn trong khách sạn nữa. Tur Kỳ lười nhác vươn vai, định thay đổi tư thế cho thoải mái hơn thì đột nhiên

chiếc ghế dài lật nhào, cả người nàng ngã lăn xuống đất. Lúc lồm cồm bò dậy thì đường phố Nam Kinh không còn nữa, trước mắt chỉ còn bóng tối và hoang liêu đến vô tận, ngay cả Tiết Vân Tần cũng tịch không thấy bóng dáng. Nàng hoảng hốt, cuống quýt gọi hắn, nhưng bên tai chỉ nghe thấy tiếng vọng của chính mình, mãi đến khi cảm nhận được cơn đau nhói nơi bàn tay, nàng mới giơ tay lên, thấy máu chảy đầm đìa không sao cầm được...

“Vân Tần! Vân Tần!” Cuối cùng, Nhan Khai Thần cũng kinh hãi tỉnh dậy khỏi cơn ác mộng, cảm giác đầu đau muốn vỡ tung khiến nàng ngoài việc hét gọi tên Tiết Vân Tần ra thì mù mịt không thể nhớ được chuyện gì đã xảy ra trước khi mình rơi vào trạng thái hôn mê. Ánh sáng nhấp nháy tỏa ra từ chùm đèn pha lê treo trên trần nhà làm nàng vô thức nhắm mắt lại, khó khăn lắm mới thích nghi được với ánh sáng. Nàng gắng gượng ngồi dậy, thều thào gọi: “Vân Tần! Tiết Vân Tần! Anh đang ở đâu?” Chỉ có tiếng nhạc nỉ non phát ra từ máy hát đáp lời nàng. Trong không gian rộng lớn này, nàng không hề nghe thấy âm thanh nào khác. Bầu không khí bức bối và quái dị ép nàng phải nhớ lại mọi chuyện. Cuối cùng nàng cũng nhớ ra phát xít Đức đã tàn sát những người dân vô tội tay không tác sát trong buổi dạ tiệc như thế nào, mà người đàn ông lấy thân mình bảo vệ nàng chính là Tiết Vân Tần. Trong thoáng chốc, người nàng cứng đờ như hóa đá, cơ hồ không còn sức để ngoảnh lại nhìn người bên cạnh. Một sự thúc giục vô hình khiến nàng mất khả năng tư duy, chỉ cảm thấy lồng ngực đang bị thời gian từ từ xé nát, thịt nát xương tan.

Cuối cùng, nàng chậm rãi quay đầu lại, thấy Tiết Vân Tần đang nằm bên cạnh và ngủ ngon lành. Thì ra hắn vẫn ở đây! Hắn không hề bỏ nàng mà đi, dường như còn sợ lạc mất nàng nên hắn vẫn nắm chặt lấy tay nàng. Có điều, bàn tay hắn lạnh quá, cứ như thể đã bị đông cứng. Nàng vội vàng nâng bàn tay hắn lên, vừa cuống quýt hà hơi vào nó vừa giả bộ giận dữ, nói: “Tiết Vân Tần! Đừng trêu em nữa! Mau dậy đi! Anh xem này, em còn thổi cho tay anh ấm nữa đây. Anh còn định nằm lì đến bao giờ nữa?” Đúng là Tiết Vân Tần rất thích giả vờ, mặc nàng dỗ dành thế nào, hắn cũng nhất

quyết không chịu ngồi dậy. Nhưng sao nàng xoa lâu như vậy, thổi bao nhiêu hơi ấm vào tay hắn mà nó vẫn lạnh ngắt thế này? Nàng cuống lên, vội vàng xoa cả cánh tay cho hắn, nhưng tay nàng chỉ sờ thấy một thi thể cứng ngắt không còn chút sinh khí! Nó không thể ấm lại được nữa. Khi nàng lật người hắn sang bên kia thì thấy trên vai hắn có rất nhiều lỗ đạn màu đỏ thẫm. Cuối cùng nàng cũng tin có người đã ngủ là không bao giờ tỉnh dậy nữa.

Máu đã đông lại từ lâu nhưng màu đỏ vẫn đập vào mắt và ám ảnh tâm trí nàng. Lúc này, Nhan Khai Thần phát hiện không chỉ Tiết Vân Tần mà tất cả mọi người có mặt tại buổi dạ tiệc đều ở đây, người thì nằm cạnh bàn ăn, người thì nằm bên cây dương cầm, người thì vắt vẻo trên giá nến nghiêng ngả, có người lại nằm đè lên xác người khác, cũng có những đôi tình nhân ôm chặt lấy nhau. Trong tiếng nhạc dập dìu hết khúc này đến khúc khác, mọi người cùng hòa mình vào vũ điệu chấn động tâm can của biển máu. Vì muốn khoác màu sắc mới cho buổi vũ hội mà ai đó đã lấy nhâm màu vẽ của họa sĩ, tô phết sắc đỏ tươi vô cùng nổi bật của ngày đại hồng vận váy dạ hội màu trắng ngà của nàng, từ trên xuống dưới. Liệu trong đó có máu của người nàng yêu không? Nàng cười ngây dại rồi cúi đầu xuống, nâng tà voan đỏ thẫm úp lên khuôn mặt đầm nước mắt, ngẩng đầu nhìn không trung nhợt nhòa, dường như nàng đang đón đợi hôn lễ đầu tiên trong cuộc đời, đón đợi người yêu suốt kiếp của mình vén tấm khăn trùm đầu ngăn cách hai người lên.

Đợi mãi, đợi mãi mà chú rể của nàng vẫn chưa xuất hiện. Chiếc váy dạ hội đầm nước mắt vô tình để lại những vệt đỏ trên mặt nàng, trong mắt nàng, trong chốc lát vạn vật hóa thành ngọn đuốc bùng cháy, giống hoa đỏ quyên đỏ máu mọc bạt ngàn khắp núi đồi. Nàng chậm chậm nằm xuống, thì ra người nàng yêu vẫn ở đây, chỉ có điều hắn đang mệt mà thôi. Nàng dịu dàng nép vào lòng hắn, cùng hắn chìm vào giấc ngủ. Trước khi nhắm mắt, nàng khẽ nói: “Vân Tần, còn lạnh không? Em biết anh mệt, nhưng không sao đâu, đã có em ở bên rồi. Khi nào trời sáng, em sẽ gọi anh. Cứ ngủ đi. Ngủ đi...” Nàng vuốt ve gò má lạnh giá của hắn, nhẹ nhàng dỗ hắn ngủ.

Hắn đã hứa sẽ luôn ở bên nàng, bất kể chuyện gì xảy ra, lần này nàng quyết định tin hắn, dù chết cũng không hối hận!

“Ngày mai khi tỉnh dậy, chúng ta sẽ gặp lại nhau, như trước đây vẫn vậy!

Ngày mai khi tỉnh dậy, chúng ta sẽ không hận nhau nữa, chỉ trân trọng nhau thôi!

Ngày mai khi tỉnh dậy, chúng ta sẽ sống thật tốt, và nắm chặt tay nhau!

Chỉ cần còn hi vọng thì nhất định chúng ta sẽ còn gặp lại. Đến lúc ấy, anh làm Đoàn Tư Kỳ, còn em sẽ làm Tiết Vân Tần. Chúng ta sẽ yêu nhau đến đầu bạc răng long, ngay cả cái chết cũng chẳng thể chia lìa. Bởi vì tình yêu của em dành cho anh mãi mãi nhiều hơn tình yêu của anh dành cho em một chút xíu.”

“Keng!!!” Cây trâm cài áo hình vỏ sò rớt xuống đất, phát ra âm thanh giòn tan, vang vọng. Viên đá quý bị tác động của ngoại lực chợt bật ra, lộ hình khảm bằng bạc bên trong: một nụ dạ hợp ngậm sương đợi thời khắc bùng nổ, đợi người đầu tiên biết thưởng thức hương hoa. Phía dưới cánh hoa có hai hàng chữ rất nhỏ trông vô cùng đơn giản nhưng lại hàm chứa một lời thề hẹn đến chết cũng không quên: “Vợ yêu Tư Kỳ, mong em bảo trọng!”

-----HẾT-----



